

*Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại !*

**V.I. LÊ-NIN**

Toàn tập

37

# V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

37

*Tháng Bảy 1918- tháng Ba 1919*

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia  
Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch  
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1977

ЛІ ————— 727 — 76  
10 102—122  
014(01) 77

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác-Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vladimir Ilích Lênin (22-4-1870 - 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý *V.I. Lênin - Toàn tập* gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V.I. Lênin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lênin - Toàn tập*,

tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcova, xuất bản vào những năm 70 - 80 thế kỷ XX.

\* \*  
\*

*Tập 37* của bộ sách **V. I. Lênin - Toàn tập** bao gồm những tác phẩm được V. I. Lênin viết trong thời gian từ cuối tháng Bảy 1918 đến ngày 11 tháng Ba 1919, trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài vào nước Cộng hòa xôviết và có nội chiến ở trong nước. Những tác phẩm của V. I. Lênin in trong tập này đã xác định nhiệm vụ của Đảng cộng sản, của các Xôviết và công đoàn, của toàn thể nhân dân lao động trong việc phòng thủ đất nước, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời những vấn đề về phong trào công nhân quốc tế chiếm một vị trí quan trọng trong tập này. Nội dung những tác phẩm chính trong tập 37 được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lênin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (\*) là của V. I. Lênin; Chú thích bằng chữ số Ả-rập <sup>(1)</sup> là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

*Tháng 8 năm 2005*

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA**

## LỜI TỰA

Tập ba mươi bảy trong bộ V. I. Lê-nin Toàn tập gồm những tác phẩm viết từ cuối tháng Bảy 1918 đến ngày 11 tháng Ba 1919, trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài vào nước Cộng hòa xô-viết và có nội chiến ở trong nước.

Trong những tác phẩm này, Lê-nin xác định nhiệm vụ của Đảng cộng sản, của các Xô-viết và công đoàn, của toàn thể nhân dân lao động trong việc phòng thủ đất nước, vạch ra và luận chứng cho các biện pháp động viên toàn bộ sức người, sức của để đánh tan bọn can thiệp và bọn bạch vệ. Đồng thời, trong các tác phẩm đó, Vla-đi-mia I-lích cũng phát triển học thuyết Mác về chuyên chính vô sản, nghiên cứu những vấn đề quan trọng nhất của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt chú ý đến chính sách của đảng và Chính quyền xô-viết đối với trung nông và các tầng lớp tiểu tư sản khác. Những vấn đề về phong trào công nhân quốc tế chiếm một vị trí quan trọng trong các tác phẩm của Lê-nin. Trong tập này có tác phẩm thiên tài của V. I. Lê-nin "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky".

Nửa cuối năm 1918 là một trong những thời kỳ gian khổ và khó khăn nhất trong lịch sử của Nhà nước xô-viết. Cho tới tháng Tám, quân địch đã chiếm được ba phần tư lãnh thổ đất nước. Nước Cộng hòa xô-viết nằm lọt trong cái vòng lửa của các mặt trận và bị cắt rời khỏi những vùng

chủ chốt cung cấp lương thực, nguyên liệu và nhiên liệu. Các lực lượng phản cách mạng trong nước liên kết với bọn can thiệp nước ngoài trong cuộc đấu tranh chống lại nước Cộng hoà xô-viết. Đế quốc Anh - Pháp - Mỹ chiếm đóng miền Bắc của phần nước Nga thuộc châu Âu. Vùng Vôn-ga, U-ran và một phần lớn Xi-bi-ri bị bọn phiến loạn quân đoàn Tiệp chiếm giữ. Quân Nhật - Mỹ - Anh đổ bộ vào Vla-đi-vô-xtốc để giúp sức cho bọn bạch vệ Tiệp và Nga chiếm được cả vùng đất Viễn Đông. Vùng ven biển Ban-tích, Bê-lô-rút-xi-a, U-cra-i-na, Gru-di-a bị quân Đức chiếm. Quân Anh bắt đầu can thiệp vào Trung Á và Da-cáp-ca-dơ. Bọn phản cách mạng nổi loạn ở nhiều nơi trong nước.

Trong bài diễn văn đọc ngày 29 tháng Bảy 1918 tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn Mát-xcơ-va — bài mở đầu của tập này — Lê-nin đã phân tích sâu sắc tình hình trên và nêu rõ đặc điểm tình hình quân sự của nước Cộng hoà xô-viết lúc bấy giờ. Người chỉ cho thấy rõ những mục tiêu thật sự của bọn đế quốc Anh - Pháp - Mỹ, bọn này núp dưới những câu nói giả nhân giả nghĩa là "bảo vệ" nhân dân Nga chống lại bọn Đức, nhưng thực ra, chúng thi hành chính sách bóp nghẹt Chính quyền xô-viết, mưu toan lại lôi kéo nước Nga vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới.

Trong bài diễn văn đó, Lê-nin vạch mặt bọn tư bản, địa chủ và cu-lắc ở Nga là những kẻ căm thù Chính quyền xô-viết và muốn tái lập chế độ cũ nên đã bán rẻ quyền lợi của tổ chức, cam tâm ký với các nước đế quốc những bản hiệp ước đầy tính chất ăn cướp. Điều đó — Vla-đi-mia I-lích nhấn mạnh — một lần nữa chứng thực cho chân lý này: khi đụng tới cơ sở quyền lực kinh tế của bọn bóc lột, đụng đến quyền sở hữu của chúng, đến lợi ích giai cấp, thì chúng sẽ quên hết những câu nói giả dối của

chúng về lòng yêu nước, về nền độc lập, chúng sẽ bán tổ quốc và ký với bất kỳ thế lực phản động nước ngoài nào những bản hợp đồng để chống nhân dân mình.

Tình hình nước Cộng hoà xô-viết trở nên đặc biệt phức tạp vào mùa thu 1918. Ngày 22 tháng Mười 1918 Lê-nin đọc báo cáo tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn, Người nhận định rằng từ trước tới nay nước Cộng hoà chưa bao giờ lâm vào tình hình nguy ngập thế này. Tới lúc đó, thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã rõ ràng, khiến chúng được rảnh tay tự do tăng cường và mở rộng cuộc can thiệp quân sự chống đất nước xô-viết. Lê-nin còn vạch rõ cả thực chất sách lược của giai cấp tư sản Đức định thành lập một liên minh giai cấp với giai cấp tư sản của các nước Đồng minh — những kẻ vừa mới đây còn là kẻ thù của chúng — nhằm chống lại nước Nga xô-viết và chống lại cách mạng vô sản đang chín muồi ở phương Tây. Lê-nin nói rằng cả giai cấp tư sản ở những vùng quân Đức chiếm đóng cũng muốn nhập bọn với phe Đồng minh, vì sau khi quân Đức rút đi thì bọn này sẽ không đủ sức tự duy trì quyền thống trị của mình.

Lê-nin không ngừng bóc trần cho nhân dân lao động thấy rõ bản chất ăn cướp của chủ nghĩa đế quốc. Trong "Thư gửi công nhân Mỹ", Người vạch trần bộ mặt thật của đế quốc Mỹ là kẻ đã ăn cướp hàng trăm tỉ đô la trên đầu thương và tai họa của nhân dân. Người viết: "Mỹ... là một trong những nước đứng hàng đầu về cảnh xa cách một trời một vực giữa một nhóm tỉ phú vô liêm sỉ, chìm ngập trong bùn nhơ và xa hoa, với hàng triệu người lao động luôn luôn sống kẻ bên cảnh lâm than" (xem tập này, tr. 58). Lê-nin đã chỉ ra rằng đế quốc Mỹ luôn luôn tìm cách che đậy mục đích bản thủ của chúng, lấy những lời lẽ hoa mỹ để làm lu mờ thực chất vấn đề. Năm 1898 Mỹ

đã bóp nghẹt Phi-líp-pin dưới chiêu bài "giải phóng" cho họ, còn năm 1918 thì âm mưu bóp chết nước Cộng hòa xô-viết dưới chiêu bài "bảo vệ" nước Cộng hòa xô-viết chống lại bọn Đức. Lê-nin nhấn mạnh rằng xét về chính sách ăn cướp và khát vọng tham tàn, đế quốc Anh và Mỹ về thực chất không khác gì bọn xâm lược Đức. Người chỉ ra rằng, chính bằng hành động của mình, đế quốc Anh - Mỹ đã tự vạch mặt ra trước quần chúng lao động tất cả các nước là kẻ áp bức các dân tộc và tên đao phủ sát hại phong trào cách mạng.

Lê-nin chăm chú theo dõi tiến trình của phong trào cách mạng ở các nước tư bản. Khi vừa mới nhận được những tin tức đầu tiên về cuộc khủng hoảng chính trị ở Đức, theo đề nghị của Lê-nin, ngày 3 tháng Mười, Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va với đại biểu các ủy ban công xưởng-nhà máy và các công đoàn, đã được triệu tập. Hội nghị đã nghe thư của Lê-nin nói về các sự kiện xảy ra ở Đức, trong thư Người kêu gọi giai cấp vô sản Nga cố gắng hết sức giúp đỡ công nhân Đức và đề nghị ở mỗi một kho lúa mì lớn thành lập một quỹ lúa mì ủng hộ công nhân Đức, mặc dù ngay trên đất nước Cộng hòa xô-viết tình hình lương thực cũng rất khó khăn. Lê-nin nồng nhiệt chào mừng Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức.

V. I. Lê-nin cho rằng việc thông báo đúng đắn tình hình nước Nga cho nhân dân lao động các nước tư bản có một ý nghĩa to lớn. Trong "Thư gửi công nhân Mỹ", thẩm nhuần tư tưởng của chủ nghĩa quốc tế vô sản, Người viết cho công nhân Mỹ những sự thật về Cách mạng tháng Mười ở Nga, kể về công cuộc cải tạo cách mạng vĩ đại đã được tiến hành ở nước Nga xô-viết, về chính sách đối ngoại yêu chuộng hòa bình của Nhà nước xô-viết. Người viết: "Công nhân toàn thế giới, bất cứ ở nước nào, đều chào mừng chúng tôi, đồng tình với chúng tôi, hoan hô

chúng tôi, vì chúng tôi đã bẻ gãy những xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc và những hiệp ước đề tiện của chúng; vì chúng tôi đã chịu những hy sinh to lớn nhất để giành lấy tự do, vì chúng tôi, nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa, nước đã bị bọn đế quốc đày đọa và cướp bóc, chúng tôi đã đứng *ngoài* cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và đã giương cao trước toàn thế giới ngọn cờ hòa bình, ngọn cờ chủ nghĩa xã hội" (tr. 63). "Thư gửi công nhân Mỹ" và "Thư gửi công nhân Âu - Mỹ" đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển phong trào công nhân và phong trào cộng sản ở các nước tư bản chủ nghĩa, giúp cho những công nhân tiên tiến hiểu chủ nghĩa đế quốc là gì, góp phần phát triển trong các nước đó phong trào phản đối cuộc can thiệp vũ trang vào nước Nga xô-viết.

Tập này gồm phần lớn là các báo cáo và diễn văn của Lê-nin đọc tại các cuộc mít-tinh của công nhân và binh sĩ Hồng quân, tại các cuộc họp và hội nghị của công nhân, tại các phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, tại các đại hội các Xô-viết, công đoàn và các tổ chức khác. Tổ chức việc bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa là vấn đề trung tâm của các bài phát biểu đó, chúng phản ánh sự hoạt động của Lê-nin — vị lãnh tụ của đảng và người lãnh đạo Nhà nước xô-viết.

Những tác phẩm in trong tập này và các tập khác gồm những tác phẩm viết trong thời kỳ nội chiến, đã chứng minh cụ thể rằng hoạt động của Lê-nin trong lĩnh vực phòng thủ nước Cộng hòa xô-viết thật hết sức phong phú. Người đã hướng toàn bộ công tác rộng lớn và nhiều mặt của Ban chấp hành trung ương và Chính phủ xô-viết vào việc tổ chức đánh bại kẻ thù. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Lê-nin, đảng đã đề ra chính sách đối nội và đối ngoại trong điều kiện chiến tranh, đã giải quyết các vấn đề quan trọng nhất trong việc xây dựng các lực lượng vũ trang xô-viết và đảm bảo mọi mặt cho các hoạt động chiến đấu của lực lượng

vũ trang, đã xác định những nguyên tắc cơ bản của các kế hoạch quân sự có tính chất chiến lược và phương thức tiến hành các kế hoạch đó.

Trong các bài phát biểu ở những cuộc mít-tinh, hội họp, các đại hội và hội nghị, Lê-nin giải thích cho công nhân, nông dân và chiến sĩ Hồng quân về tình hình trong và ngoài nước, tình hình chiến sự, vạch rõ nguồn gốc sức mạnh và tính vô địch của Chính quyền xô-viết, phân tích nhiệm vụ của cả nước, động viên quần chúng nhân dân tiến lên lập những chiến công anh hùng ngoài tiền tuyến và ở hậu phương. Trong những ngày gay go, khi bọn bạch vệ Tiệp tấn công trên mặt trận phía Đông, hàng tuần, cứ đến ngày thứ sáu, Lê-nin lại phát biểu tại các cuộc mít-tinh do thành ủy Mát-xcơ-va tổ chức, Người chỉ cho quần chúng lao động thấy tất cả nguy cơ của tình hình nước Cộng hòa xô-viết và kêu gọi họ dốc hết sức ra để đánh bại kẻ thù. Tất cả các báo cáo và diễn văn của Lê-nin đều quán triệt một niềm tin tưởng không gì lay chuyển nổi là sẽ chiến thắng bọn can thiệp và bọn bạch vệ. Việc xây dựng các lực lượng vũ trang, việc đào tạo đội ngũ cán bộ chỉ huy xuất thân từ hàng ngũ công nông, việc đảm bảo cung cấp vũ khí và lương thực cho mặt trận, công tác giáo dục chính trị trong quân đội, — tất cả những vấn đề đó và nhiều vấn đề khác nhằm tăng cường việc phòng thủ đất nước đều được Lê-nin đặc biệt quan tâm đến.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của Nhà nước xô-viết là đảm bảo lương thực cho quân đội và cho nhân dân các thành phố. Tới tháng Bảy - tháng Tám 1918, tình hình lương thực của nước Cộng hòa xô-viết cực kỳ khó khăn. Cứu đất nước khỏi nạn đói, bảo đảm cho các chiến sĩ Hồng quân và công nhân có được chỉ ít là một lượng bánh mì tối thiểu và những thực phẩm hết sức cần thiết khác, — mới quan tâm về vấn đề đó đã được phản ánh trong tất cả các bài phát biểu và các tác phẩm của Lê-nin.

Ngày 2 tháng Tám 1918, Vla-đi-mia I-lích đã viết "Đề cương vấn đề lương thực", trong đó Người nêu lên những biện pháp chủ yếu trong lĩnh vực này. Trên cơ sở "Đề cương" của Lê-nin, những sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về các vấn đề quan trọng nhất của chính sách lương thực đã được khởi thảo.

Việc bọn đế quốc nước ngoài tăng cường can thiệp quân sự và tình hình nội chiến trở nên gay gắt hơn đòi hỏi phải tiến hành một loạt những biện pháp đặc biệt được gọi là chính sách cộng sản thời chiến. Mục đích của chính sách đó — một chính sách buộc phải áp dụng do những điều kiện nặng nề của thời chiến — là động viên tất cả sức người, sức của trong cả nước để phòng thủ đất nước, biến nước Cộng hòa xô-viết thành một mặt trận quân sự thống nhất. Việc chuyển sang chính sách cộng sản thời chiến được tiến hành dần dần, bắt đầu từ mùa hè 1918 đến mùa xuân 1919. Khâu quan trọng nhất của chính sách này là việc trưng thu lương thực thừa tiến hành từ tháng Giêng 1919 — nông dân phải nộp tất cả nông sản thừa cho nhà nước. Trong bài diễn văn ngày 17 tháng Giêng 1919 đọc tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga với Xô-viết Mát-xcơ-va và Đại hội các công đoàn toàn Nga, Lê-nin đã phân tích các biện pháp về vấn đề lương thực được đề ra trong thời kỳ chuyển sang chính sách cộng sản thời chiến. Trong bài diễn văn đó, Người kêu gọi hãy tích cực hơn nữa trong việc đưa những cán bộ mới xuất thân từ hàng ngũ vô sản vào các cơ quan lương thực và ngành vận tải, vì tình hình khó khăn ở đó đã cản trở việc vận chuyển lương thực. Ngày 28 tháng Giêng 1919 tờ "Sự thật" đăng lời kêu gọi của Lê-nin: "Mọi người hãy làm công tác lương thực và vận tải!".

Một số tác phẩm in trong tập này nói về vấn đề củng cố liên minh công nông, — trước hết là vấn đề thái độ đối với trung nông, một tầng lớp mà, xét cho cùng, sự thành công

của Chính quyền xô-viết trong cuộc đấu tranh chống bọn bạch vệ và bọn can thiệp sẽ phụ thuộc vào lập trường của họ. Lê-nin đã chỉ ra rằng Đảng cộng sản bao giờ cũng tán thành thỏa thuận và liên hiệp với trung nông. Trong "Thư gửi công nhân Ê-lê-txơ" ngày 6 tháng Tám 1918, Lê-nin đã chỉ rõ: "Chúng tôi tán thành liên minh ấy, tán thành thỏa hiệp với trung nông, vì chúng tôi, những công nhân - cộng sản, chúng tôi thấy không nên xa rời họ; và chúng tôi sẵn sàng nhượng bộ họ một số điều" (tr. 44). Ngày 16 tháng Tám, trong dự thảo bức điện gửi các xô-viết đại biểu, Lê-nin kiên quyết lên án việc làm sai lệch đường lối của Đảng cộng sản và Chính phủ xô-viết về thái độ đối với trung nông khi thành lập ủy ban nông dân nghèo. Người nhấn mạnh rằng "chưa bao giờ Chính phủ xô-viết tuyên bố hoặc tiến hành" đấu tranh chống trung nông trên một vấn đề nào cả. "Chính phủ xã hội chủ nghĩa có nhiệm vụ tiến hành chính sách liên minh với trung nông. Chính quyền xô-viết đã nhiều lần tỏ ra bằng hành động là mình cương quyết theo đuổi chính sách đó" (tr. 54).

Rõ ràng là trong năm đầu tiên của Chính quyền xô-viết, đảng đã áp dụng chính sách trung lập hóa trung nông. Vì khi đó những điều kiện để thành lập một liên minh vững chắc với trung nông chưa chín muồi. Lê-nin chỉ ra rằng nếu dùng lý luận hoặc lời nói cổ động thì không thuyết phục được trung nông, — muốn vậy thì chính họ phải có kinh nghiệm bản thân. Lúc đầu, trung nông giữ thái độ chờ đợi đối với Chính quyền xô-viết, còn một số trong bọn họ đôi khi có thái độ thù địch.

Mùa thu 1918 khi trung nông cũng như các nhóm dân chủ tiểu tư sản khác đã ngã rõ rệt về phía Chính quyền xô-viết thì việc cần thiết phải thỏa hiệp và liên minh với trung nông trở thành vấn đề trước mắt của đảng. Trong bài báo "Những lời tự thú quý báu của Pi-ti-rim Xô-rô-kin", trong báo cáo về thái độ của giai cấp vô sản đối với những

người dân chủ tiểu tư sản và trong bài diễn văn kết thúc đọc tại hội nghị cán bộ đảng ở Mát-xcơ-va ngày 27 tháng Mười một 1918, Lê-nin đã luận chứng cho chính sách của giai cấp công nhân đối với những người dân chủ tiểu tư sản khi họ đã ngã về phía Chính quyền xô-viết.

Một trong những nguyên nhân chính của sự chuyển biến đó là xóa bỏ hòa ước Brét. Do sự phá sản của chủ nghĩa đế quốc Đức, nhiều đại biểu của giai cấp tiểu tư sản đã nhận thức được rằng việc ký hòa ước Brét là biện pháp đúng đắn duy nhất không chỉ xét trên quan điểm lợi ích của cách mạng vô sản mà cả trên quan điểm lợi ích dân tộc của Nga là một nước độc lập. Họ đã coi Chính quyền xô-viết là người bảo vệ đáng tin cậy chống lại bọn đế quốc Anh - Pháp và Mỹ là bọn mà tới lúc đó đa số đại biểu của giai cấp tiểu tư sản đã thấy rõ những ý đồ ăn cướp đối với nước Nga.

Trung nông, thợ thủ công, những người thuộc ngành tiểu công nghiệp và các phân tử tiểu tư sản khác đã được ném "cái hay, cái đẹp" của nền "dân chủ" men-sê-vích - xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở trên những vùng đất bị bọn bạch vệ chiếm đóng, họ đã vỡ mộng về cái "ché độ nghị viện" tư sản, nên quay trở lại ủng hộ Chính quyền xô-viết. Từ những hoạt động của các ủy ban nông dân nghèo và của các tổ chức đảng ở nông thôn, trung nông đã thấy được rõ ràng Chính quyền xô-viết không chống lại họ, mà chống lại kẻ thù không đội trời chung của họ là bọn cu-lắc. Người trung nông đã tin vào sự vững chắc của Chính quyền xô-viết và quay hẳn về phía chính quyền này. Tính đến những điều kiện ấy, Lê-nin đã đề ra khẩu hiệu chính trị mới về vấn đề nông dân mà sau đó Đại hội VIII của đảng đã xác nhận: "Biết cách thỏa hiệp với trung nông, — mà không một phút nào từ bỏ cuộc đấu tranh chống cu-lắc và đồng thời chỉ dựa vững chắc vào nông dân nghèo thôi, — đó là nhiệm vụ hiện nay" (tr. 232). Đường lối liên minh



với trung nông mà đảng áp dụng đã đặt vấn đề thu hút rộng rãi hơn nữa trung nông vào việc xây dựng xô-viết thành một vấn đề trước mắt, do đó Đại hội VI các Xô-viết đã thông qua quyết nghị về việc hợp nhất các ủy ban nông dân nghèo với các Xô-viết địa phương và thành lập một tổ chức Chính quyền xô-viết duy nhất trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa.

Trong bài "Những lời tự thú quý báu của Pi-ti-rim Xô-rô-kin" và các tác phẩm khác viết vào thời kỳ đó, Lê-nin nói về sự cần thiết phải thỏa hiệp — nhưng không nhân nhượng trong các vấn đề có tính nguyên tắc — với các tầng lớp dân chủ tiểu tư sản khác như thợ thủ công, những người thuộc ngành tiểu công nghiệp; Người chỉ rõ phương pháp thu hút các nhân viên, chuyên gia và trí thức cũ nói chung vào việc xây dựng xã hội mới. Việc thu hút nhiều tầng lớp dân chủ tiểu tư sản vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã mở rộng cơ sở xã hội cho Chính quyền xô-viết và củng cố vị trí của nó.

Khi nhấn mạnh tầm quan trọng to lớn của việc thiết lập những quan hệ đúng đắn của giai cấp công nhân đang cầm quyền đối với các phần tử tiểu tư sản, Lê-nin chỉ ra rằng kinh nghiệm của đảng bôn-sê-vích và của Nhà nước xô-viết trong việc giải quyết vấn đề hết sức phức tạp và khó khăn này có một ý nghĩa quốc tế lớn lao, đặc biệt là đối với các đảng cộng sản ở những nước mà giai cấp tiểu tư sản chiếm một phần dân cư đáng kể, hoặc là chiếm đa số dân cư như ở nước Nga hồi ấy.

Lê-nin rất chú ý đến những vấn đề phát triển cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Người vạch ra những khó khăn đặc biệt trong lĩnh vực này và chỉ ra rằng ở đây, trước khi bắt tay vào cải tạo xã hội chủ nghĩa, đảng phải tiến hành công tác chuẩn bị nhiều hơn so với lĩnh vực công nghiệp. Lê-nin nói: "Đến mùa hạ và mùa thu 1918, Cách mạng tháng Mười của thành thị mới trở thành Cách mạng tháng Mười thật sự đối với nông thôn" (tr. 168).

Phát biểu trước các đại biểu nông dân, Lê-nin nói rằng chỉ bằng con đường cải tạo xã hội chủ nghĩa, nông dân mới có thể nâng cao đời sống của mình một cách cơ bản. Tại hội nghị đại biểu các ủy ban nông dân nghèo các tỉnh trung tâm ngày 8 tháng Mười một 1918, Lê-nin nói: "Công xã, lối canh tác trong các ác-ten, các hiệp hội nông dân, đó là con đường giúp các bạn thoát khỏi những điều bất lợi của nền kinh tế nhỏ, đó là con đường nâng cao và cải thiện nông nghiệp, tiết kiệm sức người và đấu tranh chống cu-lắc, chống ăn bám và bóc lột" (tr. 214). Người nhấn mạnh rằng chỉ có tiến hành một cuộc cách mạng quan trọng và sâu sắc như vậy trong nền kinh tế của nước Nga nông nghiệp thì mới có thể đưa được tất cả quần chúng nông dân thoát khỏi tình trạng tối tăm, ngu dốt và bị đè nén mà chủ nghĩa tư bản dành cho họ. Lê-nin cho rằng một trong những điểm ưu việt chủ yếu của bước quá độ tiến lên chế độ canh tác tập thể là bước quá độ đó tạo khả năng áp dụng các phương pháp canh tác tốt nhất và thu hút các chuyên gia nông nghiệp vào công việc ở nông thôn. Lê-nin rất coi trọng vai trò của những đơn vị kinh doanh kiểu mẫu, coi đó là nguồn gốc của kiến thức về nông nghiệp, của văn hóa và việc nâng cao năng suất lao động cho hàng triệu nông dân lao động. Trong diễn văn ngày 11 tháng Chạp đọc tại Đại hội I toàn Nga của các ban ruộng đất, các ủy ban nông dân nghèo và các công xã, Lê-nin nói rõ là không thể ngay lập tức chuyển sang chế độ canh tác tập thể được, mà phải tiến hành dần dần.

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin nói về hoạt động của các Xô-viết và bộ máy nhà nước có ý nghĩa quan trọng. Vla-đi-mia I-lích dạy các cán bộ trong bộ máy nhà nước khi hoạt động phải dựa vào kinh nghiệm sáng tạo của quần chúng lao động, và chỉ trên cơ sở kinh nghiệm ấy mới có thể tìm được những con đường và phương pháp cụ thể xây dựng cuộc sống mới. Ngày 30 tháng Bảy 1918, khi phát

biểu tại đại hội các chủ tịch Xô-viết tỉnh, Người kêu gọi hãy đưa một cách kiên quyết và rộng rãi hơn các đại biểu của quần chúng lao động ra công tác độc lập trong việc quản lý nhà nước.

Lê-nin hết sức phẫn nộ khi thấy những hiện tượng quan liêu, tự do vô kỷ luật trong công tác của bộ máy nhà nước. Ngày 12 tháng Chạp, Người soạn "Sơ thảo quy chế về công tác quản lý các cơ quan xô-viết", trong đó Người chỉ rõ ràng về việc cần thiết phải kiên quyết đấu tranh chống tác phong quan liêu, củng cố kỷ luật lao động và quy định hết sức chặt chẽ trách nhiệm của mỗi một cán bộ xô-viết đối với công việc được giao. Để có thể tiết kiệm tiền của tới mức tối đa và giải phóng nhân lực đưa vào công tác phòng thủ đất nước và trực tiếp sản xuất, Lê-nin đặt vấn đề thống nhất và hợp nhất các ban, các cục và các cơ quan cùng làm những công việc như nhau.

Ngày 25 tháng Chạp 1918, khi đọc diễn văn tại Đại hội II toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân, Lê-nin nói rằng chế độ quản lý tập thể không được biến thành vật chướng ngại cản trở công việc. Người kiên trì đòi các hội đồng kinh tế quốc dân, các tổng cục và các cơ quan trung ương phải làm sao cho chế độ quản lý tập thể được thể hiện không phải ở các trò tán gẫu, ở việc viết nghị quyết và đặt kế hoạch, mà ở các công tác thực tế cụ thể. Người kêu gọi: "Chúng ta phải hành động và hành động!" (tr. 492). Người đề nghị phải kết hợp đúng đắn quản lý tập thể với trách nhiệm cá nhân của mỗi cán bộ đối với công tác được giao phó.

Lê-nin quan tâm đến việc củng cố pháp chế và trật tự cách mạng. Người kiên quyết đấu tranh chống bất kỳ sự lạm dụng nào của những người có trách nhiệm, nhất là chống tệ ăn hối lộ, ăn cắp của cải của nhà nước. Trong "Sơ thảo đề cương quyết định về việc tuân thủ đúng pháp luật" của Lê-nin viết ngày 2 tháng Mười một 1918 — bản sơ

thảo này đã được dùng làm cơ sở cho quyết định về luật pháp cách mạng mà Đại hội VI các Xô-viết đã thông qua — Người đề ra nhiệm vụ tuân thủ hết sức nghiêm khắc những luật pháp đã được ban hành ở nước Cộng hòa. Để bảo đảm pháp chế cách mạng, Lê-nin yêu cầu đẩy mạnh công tác kiểm tra của đảng đối với hoạt động của các ủy ban đặc biệt, cải thiện thành phần của Ủy ban đặc biệt toàn Nga, làm cho bộ máy của Ủy ban đặc biệt toàn Nga linh hoạt và phát huy tác dụng rõ ràng hơn. Trong văn kiện "Những đề nghị về công tác của Ủy ban đặc biệt toàn Nga" lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập, do Lê-nin viết nhân dịp Hội đồng quốc phòng thảo luận vào ngày 3 tháng Chạp vấn đề hoạt động của Ủy ban đặc biệt toàn Nga trong ngành vận tải, Người đề nghị xác nhận quyền của các tổ chức đảng và công đoàn được phép bảo lãnh những người bị bắt, mở rộng phòng giải quyết những đơn khiếu nại và yêu cầu xúc tiến các vụ án trong Ủy ban đặc biệt toàn Nga, v. v.. Lê-nin đề nghị nghiêm khắc trừng trị những kẻ tổ cáo láo, thậm chí có thể xử bắn chúng.

Trong tập này có "Dự thảo quyết định về việc thực hiện chế độ kiểm tra của nhà nước" và các tài liệu có một đầu đề chung là "Bản về bản dự thảo sắc lệnh về việc cải tổ chế độ kiểm tra của nhà nước". Trong các văn kiện đó, V. I. Lê-nin quy định rõ nhiệm vụ của công tác kiểm tra, nhấn mạnh sự cần thiết phải thu hút đông đảo quần chúng lao động, đặc biệt là phụ nữ tham gia một cách có hệ thống vào công tác kiểm tra. Lê-nin coi cuộc đấu tranh chống thói lạm dụng quyền hành và tệ quan liêu giấy tờ, việc nâng cao năng suất lao động và tăng thêm số lượng sản phẩm là nhiệm vụ trước mắt của công tác kiểm tra của nhà nước (tr. 657 - 658).

Trong bài "Về nhiệm vụ của các công đoàn", và trong diễn văn ngày 20 tháng Giêng 1919 đọc tại Đại hội II toàn Nga các công đoàn, Lê-nin xác định vị trí và vai trò của

công đoàn trong hệ thống chung của các tổ chức quần chúng của nhân dân lao động. Người cương quyết chống lại khẩu hiệu "sự trung lập" của các công đoàn đối với Chính quyền xô-viết. Nhiệm vụ của các công đoàn là giáo dục các tầng lớp quần chúng lao động kém giác ngộ, mở rộng cơ sở xã hội của Chính quyền xô-viết, vận động quần chúng tham gia công tác quản lý kinh tế và xây dựng nền sản xuất mới. Lê-nin nói: "Nếu chúng ta không giải quyết được vấn đề này, nếu chúng ta không biến các công đoàn thành những cơ quan giáo dục quần chúng đông hơn gấp mười lần hiện nay, để họ tham gia trực tiếp công việc quản lý nhà nước, thì chúng ta sẽ không hoàn thành đến cùng được sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản". (tr. 552 - 553).

Lê-nin nhấn mạnh sự cần thiết phải nghiên cứu sâu sắc và tổng kết kinh nghiệm của việc thực tế xây dựng cuộc sống mới, những thành tích của các nhà máy và công xưởng, của các công xã nông nghiệp, các hội đồng kinh tế quốc dân địa phương trong việc xây dựng nền kinh tế mới. Trong bài "Bàn về tính chất báo chí của chúng ta", Người đề nghị tuyên truyền rộng rãi trên báo chí kinh nghiệm của các tập thể tiên tiến, chỉ cho thấy rõ họ đã làm thế nào để đạt được những thành tích của họ và nên làm cách nào để những thành tích đó trở thành tài sản của các tập thể khác. Việc giáo dục quần chúng bằng những tấm gương sinh động, cụ thể và bằng những điển hình làm việc theo phong cách mới đã được Lê-nin đưa thành nhiệm vụ chính của báo chí trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản. Người yêu cầu phải quan tâm hơn nữa tới "đời sống *thường ngày* trong công xưởng, nông thôn và bộ đội, là những nơi mà đời sống mới được xây dựng mạnh hơn mọi nơi khác, mà chúng ta phải chú ý hơn mọi nơi khác, phải tuyên dương..." (tr. 109). Đồng thời, Lê-nin kêu gọi mọi người phê phán những khuyết điểm trong công

việc của các cơ quan, xí nghiệp, phát hiện những người lãnh đạo tồi, vạch mặt bọn lười biếng, bọn phá hoại kỷ luật lao động. Lê-nin viết: "Hãy bớt làm rùm beng về chính trị đi. Hãy bớt những nghị luận kiểu trí thức đi. Hãy gần gũi đời sống hơn nữa. Hãy chú ý nhiều hơn nữa xem trong công việc thường ngày của họ, quần chúng công nông đang *thực tế* sáng tạo *cái mới* như thế nào. Hãy *kiểm nghiệm* kỹ hơn xem cái mới đó có tính chất *cộng sản* đến mức độ nào" (tr. 109).

Lê-nin nhiệt tình giới thiệu những cuốn sách tổng kết kinh nghiệm tiên tiến. Ví dụ, Người đề nghị phổ biến rộng rãi cuốn sách "Một năm tay súng tay cày" của A. I. Tô-đoóc-xki, xuất bản ở Vê-xi-ê-gôn-xcơ, lúc đó là một thị trấn hẻo lánh của tỉnh Tve; A. I. Tô-đoóc-xki là chủ bút một tờ báo địa phương; trong cuốn sách đó, tác giả dùng thể văn dễ hiểu và các ví dụ sinh động để kể về những bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở huyện này. Cuốn sách này là nguyên nhân trực tiếp thúc đẩy Lê-nin viết bài "Bức tranh nhỏ để soi sáng những vấn đề lớn", trong đó, trên cơ sở các sự kiện dẫn ra trong cuốn sách, Người đã rút ra nhiều kết luận chính trị quan trọng.

Các tác phẩm in trong tập này cũng phản ánh cả hoạt động của Lê-nin trong lĩnh vực xây dựng văn hóa. Trong điều kiện nước Cộng hòa xô-viết trẻ tuổi tiếp thu cái di sản nặng nề của chế độ Nga hoàng là tình trạng đại đa số nhân dân bị mù chữ, Lê-nin cho rằng một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất là tổ chức đứng đắn nền giáo dục quốc dân. Trong dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về việc tuyển sinh vào các trường cao đẳng của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga", viết ngày 2 tháng Tám 1918, Lê-nin đề nghị thi hành những biện pháp cần thiết, đảm bảo cho tất cả những người muốn vào học ở trường cao đẳng đều có khả năng được tiếp nhận, và Người chỉ rõ là trước tiên phải tiếp nhận

những người trong hàng ngũ vô sản và nông dân nghèo nhất. Trong diễn văn đọc tại Đại hội I toàn Nga về công tác giáo dục, Lê-nin nói rằng nắm vững kiến thức là vũ khí của người lao động trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng. Người cương quyết chống lại các luận điệu tư sản giả nhân giả nghĩa cho rằng trường học có thể đứng ngoài chính trị. Lê-nin còn rất chú ý đến những vấn đề khác trong công tác xây dựng văn hóa: vấn đề chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức văn hóa - giáo dục, một hoạt động có hiệu quả và gắn liền mật thiết với nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, vấn đề công tác thư viện, vấn đề giáo dục phụ nữ lao động và thu hút họ vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lê-nin đã kết hợp hoạt động rất to lớn về mặt lãnh đạo đảng và Nhà nước xô-viết trong những điều kiện khó khăn của thời chiến với công tác lý luận rộng lớn. Khi nêu lên ý nghĩa quốc tế to lớn của kinh nghiệm của chủ nghĩa bôn-sê-vích, Vla-đi-mia I-lích đã khái quát kinh nghiệm đó và cố gắng làm cho kinh nghiệm đó trở thành tài sản của các đảng cộng sản trẻ tuổi. Lê-nin tập trung chú ý vào vấn đề chuyên chính vô sản mà Người cho là vấn đề chủ yếu nhất của toàn bộ cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Trong tập này có những tác phẩm và những bài của V. I. Lê-nin viết ra nhằm bảo vệ và phát triển học thuyết Mác về cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản như tác phẩm "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky", một bài báo cũng mang đầu đề này, các đề cương và báo cáo về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản đọc tại Đại hội I Quốc tế cộng sản, bài "Về "dân chủ" và chuyên chính" và nhiều bài khác. Trong các trước tác này, Lê-nin hoàn thiện học thuyết Mác về nhà nước, vạch ra mâu thuẫn cơ bản giữa dân chủ tư sản và dân chủ vô sản, vạch rõ thực chất của chuyên chính vô sản là hình thức dân chủ cao nhất trong xã hội có giai cấp.

Nguyên nhân trực tiếp thúc đẩy Lê-nin viết cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" là quyển sách nhỏ của C. Cau-xky "Chuyên chính vô sản", trong đó Cau-xky đã xuyên tạc học thuyết Mác về cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản, vu khống Nhà nước xô-viết và cố gắng tìm mọi cách để bôi nhọ hoạt động của đảng bôn-sê-vích. Cau-xky đã đi từ chỗ phủ nhận chuyên chính vô sản về mặt lý luận đến những hoạt động thù địch trên thực tế, nhằm chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Tháng Hai 1919 tại Hội nghị Béc-nơ của các đảng của Quốc tế II, Cau-xky và Béc-stanh tìm cách đưa ra nghị quyết lên án chủ nghĩa bôn-sê-vích.

Chủ nghĩa Cau-xky tuyên bố trung thành với chủ nghĩa Mác, nhưng trên thực tế thì lại phục tùng chủ nghĩa cơ hội; đó là một hình thức đặc biệt nguy hiểm của chủ nghĩa xét lại. Lê-nin cho rằng cuộc đấu tranh chống những quan điểm xét lại của Cau-xky và những kẻ cơ hội khác có một tầm quan trọng hết sức lớn lao. Lê-nin vạch trần sự phản bội của Cau-xky đối với lợi ích của giai cấp công nhân, Người phê phán y là đã rút từ chủ nghĩa Mác ra tất cả những gì có thể chấp nhận được đối với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và không thừa nhận điều chủ yếu là: giai cấp vô sản chỉ có thể thắng khi đã thiết lập được chuyên chính của mình và đã đập tan được sự chống đối của giai cấp tư sản.

Cau-xky phủ nhận hình thức không hòa bình, bạo lực của cách mạng xã hội chủ nghĩa, viện lẽ rằng từ những năm 70 của thế kỷ XIX Mác đã thừa nhận khả năng có thể hòa bình chuyển từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội ở những nước như Anh và Mỹ. Lê-nin vạch trần bộ mặt bịp bợm của Cau-xky khi y phớt lờ việc Mác cho rằng khả năng đó là ngoại lệ, chỉ có thể thực hiện được ở những nước mà chủ nghĩa quân phiệt và quan liêu — bộ máy chủ yếu của guồng máy nhà nước tư bản — chưa

phát triển mạnh. Lê-nin chỉ ra rằng hình thức chuyển chính quyền sang tay giai cấp công nhân phụ thuộc vào các điều kiện lịch sử cụ thể của từng nước (phụ thuộc vào chỗ giai cấp vô sản có tổ chức hay không có tổ chức, đoàn kết hay không đoàn kết, phụ thuộc vào mức độ chống đối của các giai cấp bóc lột, v.v.). Người tuyệt nhiên không loại trừ khả năng cách mạng có thể phát triển một cách hòa bình và giai cấp vô sản có thể giành chính quyền bằng con đường hòa bình. Đồng thời, Lê-nin cũng nhấn mạnh rằng giai cấp công nhân không thể từ bỏ cách mạng bạo lực, từ bỏ khởi nghĩa vũ trang, nếu như các giai cấp bóc lột còn chống lại ý chí của nhân dân.

Cau-xky đã dùng những thuyết ngụy biện khác nhau hòng nêu những hạn chế dân chủ bắt buộc phải áp dụng trong điều kiện nội chiến công khai ở Nga — ví dụ như việc tước bỏ quyền bầu cử của các giai cấp bóc lột — thành một biểu hiện bắt buộc phải có của chuyên chính vô sản. Khi vạch trần sự phi lý của những ý kiến này của Cau-xky, Lê-nin viết: "...việc tước không cho giai cấp tư sản được quyền bầu cử, không phải là một tiêu chuẩn bắt buộc phải có và nhất thiết phải có của chuyên chính vô sản. Ngay cả ở Nga, từ lâu trước Cách mạng tháng Mười, những người bôn-sê-vích đã đề ra khẩu hiệu chuyên chính ấy, cũng không hề nói trước là phải tước không cho bọn bóc lột có quyền bầu cử. Bộ phận tổ thành ấy của chuyên chính nảy sinh ra không phải là "theo kế hoạch" của một đảng; tự nó đã *nảy ra* trong quá trình đấu tranh" (tr. 344 - 345). Hạn chế quyền bầu cử là một vấn đề dân tộc riêng, chứ không phải là vấn đề chung về chuyên chính của giai cấp công nhân. "Trong những nước nào, trong những điều kiện dân tộc đặc biệt nào của chủ nghĩa tư bản này hay chủ nghĩa tư bản khác, thì sẽ áp dụng (hoàn toàn hay chủ yếu) những biện pháp này hay biện pháp khác có tính chất hạn chế, vi phạm dân chủ đối với bọn bóc lột, điều đó còn tùy ở những đặc điểm dân

tộc của chủ nghĩa tư bản này hay của chủ nghĩa tư bản kia, của cuộc cách mạng này hay của cuộc cách mạng khác" (tr. 324).

Lê-nin vạch rõ tính chất vô căn cứ của những mưu toan của Cau-xky nhằm miêu tả nền dân chủ tư sản như là một nền dân chủ "thuần túy", phi giai cấp; Người chế nhạo Cau-xky khi y đưa ra cái gọi là chủ nghĩa xã hội "dân chủ" được bọn theo chủ nghĩa cải lương tuyên truyền để đối lập lại — một sự đối lập tầm thường — với chủ nghĩa xã hội "chuyên chính" mà những người xã hội chủ nghĩa phái hữu coi là đồng nhất với chủ nghĩa bôn-sê-vích, với chủ nghĩa cộng sản. Bọn phản bội chủ nghĩa xã hội hiện nay vẫn sử dụng rộng rãi sự đối lập như thế. Lê-nin coi cái "phát minh" của Cau-xky về sự đối lập cơ bản giữa "phương pháp dân chủ và phương pháp chuyên chính" là một mớ hỗn độn lý luận quái gở và là sự từ bỏ hoàn toàn chủ nghĩa Mác. Bằng những sự kiện lịch sử, Người chứng minh rằng chế độ cộng hòa tư sản dân chủ nhất trên thực tế cũng chỉ là chuyên chính tư sản, chuyên chính của kẻ bóc lột đối với quần chúng lao động.

Lê-nin đối lập nền dân chủ tư sản, dân chủ của kẻ giàu, với nền dân chủ vô sản, dân chủ của đại đa số nhân dân, của người lao động. Người vạch rõ thực chất của chuyên chính vô sản là hình thức dân chủ cao nhất trong xã hội có giai cấp, thực tế đảm bảo việc thực hiện những quyền lợi chính trị và xã hội dành cho mọi người lao động. Lê-nin coi Chính quyền xô-viết là nền dân chủ chân chính, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân "tham gia thường xuyên, nhất thiết phải được tham gia và, hơn nữa, tham gia một cách quyết định vào việc quản lý nhà nước theo lối dân chủ" (tr. 609).

Trong bài "Về "dân chủ" và chuyên chính", Lê-nin chỉ ra rằng việc nhà nước vô sản thay thế nhà nước tư sản là con đường duy nhất đi tới sự tiêu vong của nhà nước

nói chung. Vấn đề sự tiêu vong của nhà nước được nói tới ở mục hai mươi trong đề cương về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản đã được Đại hội I Quốc tế cộng sản tán thành. Lê-nin viết: "Tiêu diệt chính quyền nhà nước là mục đích mà tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa, trong đó có Mác và đứng đầu là Mác, đã tự đặt ra cho mình. Không thực hiện được mục đích đó, thì dân chủ thực sự, tức là bình đẳng và tự do, không thể thực hiện được. Và trên thực tế, chỉ có dân chủ xô-viết hay dân chủ vô sản mới dẫn đến mục đích đó, vì khi lôi cuốn những tổ chức đông đảo quần chúng lao động tham gia thường xuyên và nhất thiết vào việc quản lý nhà nước, thì nền dân chủ xô-viết bắt đầu chuẩn bị ngay tức khắc cho sự tiêu vong hoàn toàn của mọi nhà nước" (tr. 611). Quá trình phát triển của lịch sử chứng thực rằng học thuyết Mác - Lê-nin về chuyên chính vô sản là đúng. Nảy sinh ra do kết quả của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, chuyên chính vô sản đã đóng một vai trò có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới, đã đảm bảo cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Liên-xô.

Lê-nin đã nêu rõ ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và của kinh nghiệm của Đảng cộng sản Liên-xô. Lê-nin viết: "Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã phổ cập trên toàn thế giới ý niệm "chuyên chính vô sản"; những từ đó, nó đã dịch từ tiếng la-tinh trước hết ra tiếng Nga, rồi sau đó ra *tất cả* các thứ tiếng trên thế giới; nó đã lấy ví dụ *Chính quyền xô-viết* để vạch ra rằng *ngay cả* trong một nước lạc hậu, công nhân và nông dân nghèo, thậm chí thiếu kinh nghiệm nhất, thiếu học thức nhất, ít quen công việc tổ chức nhất, cũng đã *có thể*, trong suốt một năm trời, giữa những khó khăn chưa từng thấy, trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột (được giai cấp tư sản *toàn* thế giới ủng hộ) bảo vệ được chính quyền của người lao động, thiết lập nên một chế

độ dân chủ vô cùng cao hơn và rộng hơn tất cả những chế độ dân chủ trước kia trên thế giới và *mở đầu* công cuộc sáng tạo của hàng chục triệu công nhân và nông dân nhằm thực hiện chủ nghĩa xã hội trong thực tiễn" (tr. 373).

Lý luận của Lê-nin về sự chuyển biến của cách mạng dân chủ - tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, đã được tiếp tục luận chứng trong tác phẩm "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky". Lê-nin đã lập luận một cách sâu sắc và chỉ rõ tầm quan trọng của các biện pháp cách mạng của Chính quyền xô-viết như quốc hữu hóa ruộng đất và quốc hữu hóa công nghiệp.

Khi vạch trần những sự công kích đầy tính chất vu khống của Cau-xky chống lại chính sách đối ngoại của Nhà nước xô-viết, Lê-nin đã nhấn mạnh tính chất dân chủ triệt để của chính sách ấy. Không một nước tư sản nào, dù là nước dân chủ nhất, lại tiến hành chính sách đối ngoại một cách công khai. Lê-nin viết rằng Chính quyền xô-viết đã lột bỏ cái màn bí mật của chính sách đối ngoại và "điều đó có một ý nghĩa *căn bản* : hòa bình và tính mạng của hàng chục triệu con người đều tùy thuộc vào điều đó" (tr. 311).

Chủ nghĩa bôn-sê-vích chỉ cho các dân tộc con đường đúng đắn để thoát khỏi những sự khủng khiếp của chiến tranh và chủ nghĩa đế quốc, chính vì vậy mà quần chúng lao động tất cả các nước ngày càng tin chắc rằng "chủ nghĩa bôn-sê-vích *có thể dùng làm kiểu mẫu sách lược cho tất cả mọi người*".

Lê-nin hết sức tự hào nói về sự trung thành của đảng bôn-sê-vích đối với các nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản. Người viết rằng sách lược của những người cộng sản Nga là sách lược quốc tế chủ nghĩa duy nhất bởi vì nó đã tiến hành tới đa những việc có thể thực hiện được ở trong một nước để phát triển, ủng hộ và thúc tỉnh cách mạng ở tất cả các nước.

Lê-nin chỉ ra rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích đã đề ra lý luận, cương lĩnh và sách lược khác với chủ nghĩa cải lương

và chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, đã xây dựng cơ sở tư tưởng và sách lược của Quốc tế cộng sản, một Quốc tế thật sự vô sản. Trong điều kiện cao trào cách mạng lớn lao đã phát sinh ở nhiều nước tư bản vào cuối cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất, dưới ảnh hưởng trực tiếp của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ở một loạt các nước châu Âu đang thành lập các đảng và các tổ chức cộng sản đầu tiên. Trong nhiều năm, Lê-nin đã đấu tranh để thống nhất tất cả những người cánh tả, thật sự cách mạng, vào phong trào công nhân quốc tế, để thành lập Quốc tế mới, Quốc tế III. Người đã tiến hành một công tác to lớn để chuẩn bị cho Đại hội I Quốc tế cộng sản họp tại Mát-xcơ-va đầu tháng Ba 1919.

Trong Đại hội I Quốc tế cộng sản, Lê-nin đã đọc đề cương và báo cáo về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản. Trong các đề cương và báo cáo đó, Người vạch mặt những "người xã hội chủ nghĩa" đã chống lại chuyên chính vô sản và tâng bốc cái dân chủ "thuần túy", "phi giai cấp" nhằm bảo vệ sự thống trị của giai cấp bóc lột. Bằng rất nhiều thí dụ, Lê-nin chứng minh rằng ở các nước gọi là dân chủ trong hệ thống tư bản chủ nghĩa, trên thực tế, nền chuyên chính và sự khủng bố của giai cấp tư sản đang thống trị. Truy bức các đảng viên cộng sản, trấn áp những người bãi công, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, ủng hộ các lực lượng phản động trên toàn thế giới, — đó là những nét đặc trưng của tất cả các nước tư sản, kể cả nước Mỹ là nước mà những kẻ bảo vệ chủ nghĩa tư bản đang lý tưởng hóa. Lê-nin giận dữ và công phẫn nói về vụ giết hại Các - lơ Liếp-nếch và Rô-da Lú-xăm-bua, một vụ sát hại tiến hành trong khung cảnh "tự do" của nền cộng hòa tư sản Đức. Người viết rằng vụ sát hại này đã hoàn toàn lột trần thực chất giai cấp của chế độ cộng hòa tư sản là chuyên chính của giai cấp tư sản.

Lê-nin nhấn mạnh rằng chuyên chính vô sản không những hoàn toàn chính đáng, mà còn là cần thiết đối với tất cả

những người lao động, đó là phương tiện để lật đổ bọn bóc lột và là phương tiện tự vệ chống lại cái chuyên chính tư sản đã dẫn tới đại chiến thế giới lần thứ nhất và đang chuẩn bị những cuộc chiến tranh mới. Trong các đề cương, Lê-nin đã chỉ cho thấy rõ rằng chuyên chính của giai cấp công nhân khác hẳn chuyên chính của các giai cấp bóc lột, đã nêu rõ đặc điểm của Chính quyền xô-viết, một chính quyền trên thực tế đang tạo cho các giai cấp lao động có khả năng thực tế sử dụng các quyền dân chủ và các quyền tự do, cái khả năng mà ngay cả ở những nước cộng hòa tư sản dân chủ nhất người ta cũng chưa bao giờ có và cũng không thể có được.

Công lao vĩ đại của Lê-nin là ở chỗ Người đã vạch rõ được thực chất của Chính quyền xô-viết là một hình thức chuyên chính vô sản đã được hình thành trong lịch sử nước Nga; Người đã chỉ rõ ý nghĩa quốc tế của những nguyên tắc cơ bản của chính quyền ấy, những nguyên tắc đã trở thành cơ sở của tất cả các hình thức chính trị khác của chuyên chính của giai cấp công nhân. Những nguyên tắc như việc triệt bỏ bộ máy quan lại, cảnh sát và tòa án của giai cấp tư sản và quân đội cũ đã đè đầu cưỡi cổ nhân dân, sự tham gia thường xuyên và có ý nghĩa quyết định của quần chúng vào việc quản lý nhà nước, sự tiêu vong dần dần của mọi nhà nước, đều là cơ sở không những của Chính quyền xô-viết mà cả của chế độ chính trị ở tất cả các nước trong phe xã hội chủ nghĩa nữa.

Đại hội đã nhất trí tán thành các đề cương của Lê-nin và thông qua nghị quyết do Lê-nin viết để bổ sung các đề cương ấy. Trong nghị quyết đó nói rằng nhiệm vụ chính của các đảng cộng sản ở các nước tư bản là giải thích cho đông đảo quần chúng giai cấp công nhân hiểu được ý nghĩa lịch sử và tính tất yếu chính trị của nền dân chủ mới, dân chủ vô sản, tức là nền dân chủ cần phải thay thế dân chủ tư sản.

Trong bài "Đã giành được và ghi lại", viết nhân dịp thành lập Quốc tế cộng sản, Lê-nin nói: "Lý luận chủ nghĩa Mác, được ánh sáng rực rỡ của kinh nghiệm mới và phong phú trên toàn thế giới của công nhân cách mạng soi sáng, đã giúp chúng ta hiểu được tất cả tính quy luật của các sự biến. Lý luận chủ nghĩa Mác sẽ giúp những người vô sản trên toàn thế giới đang đấu tranh để xóa bỏ chế độ nô lệ làm thuê cho tư bản, hiểu được rõ hơn nữa những mục tiêu đấu tranh của mình, tiến bước vững chắc hơn nữa trên con đường đã vạch sẵn, thu được thắng lợi một cách chắc chắn hơn, vững vàng hơn và củng cố được thắng lợi đó" (tr. 626).

\* \*  
\*

Tập ba mươi bảy gồm 21 tài liệu lần đầu được đưa vào Toàn tập của V. I. Lê-nin.

Trong phần nội dung chính của tập này có các tài liệu "Ý kiến chuẩn bị cho bản sắc lệnh về việc đánh thuế hiện vật vào các chủ nông hộ" ("Những điều khoản cơ bản của sắc lệnh" và "Những nhận xét đối với dự thảo sắc lệnh"), bản "Sơ thảo đề cương quyết định về việc tuân thủ đúng pháp luật" đã nói ở trên, "Ý kiến chuẩn bị cho bản dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc triệu tập Đại hội toàn Nga những người làm công tác ngân hàng", "Chỉ thị về việc biên soạn sách cho công nông đọc", "Dự thảo nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về hợp tác xã", các dự thảo quyết định "Về tình hình công tác thư viện" và "Về việc cho tô nhượng con đường sắt lớn miền Bắc", bài báo viết dở "Nhân lời kêu gọi của phái độc lập Đức", "Diễn văn tại lớp học của những người làm công tác cổ động của ban bảo vệ bà mẹ trẻ em thuộc Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội", và "Về dự thảo

quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc trưng thu lương thực thừa ở U-cra-i-na".

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có mười hai tài liệu lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập (trừ hai văn kiện cuối được đặt chung một đầu đề là "Bản về bản dự thảo sắc lệnh về việc cải tổ chế độ kiểm tra của nhà nước"). Những đề cương diễn văn và báo cáo đặt trong phần này bổ sung cho nội dung các bài phát biểu của Lê-nin.

*Viện nghiên cứu chủ nghĩa  
Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành  
trung ương Đảng cộng sản Liên-xô*





V. I. Lê-nin  
*Tháng Mười 1918*

---

**DIỄN VĂN TẠI  
PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH  
GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA,  
XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA,  
CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY  
VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN MÁT-XCƠ-VA  
NGÀY 29 THÁNG BẢY 1918<sup>1</sup>**

(Võ tay rồi biến thành hoan hô.) Thưa các đồng chí, trên sách báo của đảng cũng như trong các cơ quan xô-viết và trong công tác cổ động trước quần chúng, chúng ta đã từng nhiều lần nói rằng thời gian giáp hạt là giai đoạn gian khổ nhất, nặng nề nhất, gay go nhất đối với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mới bắt đầu ở nước Nga. Ngày nay, tôi nghĩ, chúng ta cần phải nói rằng tình thế gay go đó đã đến tột độ. Sở dĩ như vậy, là vì hiện nay đã xác định được hoàn toàn rõ ràng và dứt khoát, một mặt, ai là những kẻ ủng hộ thế giới đế quốc chủ nghĩa, ủng hộ các nước đế quốc, và mặt khác, ai là những người ủng hộ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết. Trước hết, cần phải nói rằng, về mặt quân sự, thì chỉ đến ngày nay, tình hình nước Cộng hòa xô-viết mới hoàn toàn rõ ràng. Có nhiều người lúc đầu đã coi cuộc bạo động của quân Tiệp<sup>2</sup> là một khâu nhỏ trong cái chuỗi những cuộc nổi loạn phản cách mạng. Chúng ta đã không đánh giá đúng mức những tin tức của báo chí về sự tham gia của tư bản Anh - Pháp, của bọn đế quốc Anh - Pháp vào cuộc bạo động đó. Ngày nay, chúng ta cần ôn lại xem các sự

kiện đã diễn ra như thế nào ở Muốc-man, trong các binh đoàn Xi-bi-ri, ở Cu-ban; xem bọn Anh - Pháp câu kết với bọn Tiệp, lại được giai cấp tư sản Anh giúp đỡ tích cực, đã cố gắng như thế nào để lật đổ các Xô-viết. Đến nay, tất cả các sự việc đó cho ta thấy rõ ràng cuộc bạo động của quân Tiệp là một khâu của cái chính sách đã được bọn đế quốc Anh - Pháp dự tính từ lâu và thực hành một cách có hệ thống hòng bóp nghẹt nước Nga xô-viết, nhằm lại kéo nước Nga vào vòng chiến tranh đế quốc. Ngày nay, đông đảo nhân dân nước Nga xô-viết cần phải giải quyết nguy cơ ấy, vì bây giờ đối với chúng ta, nguy cơ đó đã trở thành một cuộc chiến đấu bảo vệ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết không phải chỉ chống lại cuộc bạo động của quân Tiệp, tức là chống lại một cuộc tấn công phản cách mạng, không phải chỉ chống lại các cuộc tấn công phản cách mạng nói chung; mà là một cuộc chiến đấu chống cuộc tấn công của toàn thế giới đế quốc chủ nghĩa.

Trước hết, tôi muốn nhắc lại một sự thật là từ lâu bọn đế quốc Anh - Pháp đã tham gia thực sự và trực tiếp vào cuộc bạo động của quân Tiệp; tôi xin nhắc lại một bài đăng ngày 28 tháng Sáu trên báo "Chiến sĩ tiền phong của tự do", cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Tiệp - khắc, và đã được báo chí nước ta đăng lại<sup>3</sup>:

"Ngày 7 tháng Ba, Phân hội Hội đồng dân tộc đã nhận của viên lãnh sự Pháp một món tiền thứ nhất là 3 triệu rúp.

Món tiền này đã giao cho một ông Síp nào đó, nhân viên ở Phân hội Hội đồng dân tộc.

Ngày 9 tháng Ba, 2 triệu rúp nữa cũng lại được giao cho cũng ông Síp ấy; ngày 25, ông này lại lĩnh 1 triệu; ngày 26 tháng Ba, ông phó chủ tịch Hội đồng dân tộc Bô-gu-min Séc-mác, đã nhận được 1 triệu; và ngày 3 tháng Tư, ông Síp lại lĩnh thêm 1 triệu nữa.

Tổng cộng, viên lãnh sự Pháp đã giao cho Phân hội Hội đồng dân tộc 8 triệu đồng trong khoảng từ ngày 7 tháng Ba đến ngày 4 tháng Tư.

Không rõ ngày tháng nào, ông Síp còn nhận 1 triệu rúp, ông Bô-gu-min Séc-mác 1 triệu, và ông Síp lại nhận lần thứ hai 1 triệu nữa.

Ngoài ra, 188 000 rúp lại còn được bàn giao cho một người không rõ tên. Tổng cộng là 3 188 000 rúp. Cộng với số tiền 8 triệu nói trên, chính phủ Pháp đã giao cho Phân hội Hội đồng dân tộc cả thảy 11 triệu 188 000 rúp.

Phân hội đã nhận được 80 000 li-vơ stéc-ling của viên lãnh sự Anh. Như vậy là từ ngày 7 tháng Ba cho đến ngày bạo động, những người lãnh đạo Hội đồng dân tộc Tiệp đã nhận của các chính phủ Anh và Pháp ngót 15 triệu rúp; quân Tiệp đã bị đem bán cho bọn đế quốc Pháp và Anh để lấy số tiền này".

Dĩ nhiên là phần đông các đồng chí đã đọc tin đó trên các báo trong thời gian nó được in ra; dĩ nhiên là chúng ta không bao giờ không tin rằng bọn đế quốc và bọn tài phiệt Anh và Pháp lại không dùng đủ mọi thủ đoạn để lật đổ Chính quyền xô-viết, để gây mọi thứ khó khăn cho Chính quyền xô-viết. Nhưng trong thời kỳ đó, toàn bộ cái chuỗi những sự biến còn chưa diễn ra đầy đủ để chứng tỏ rằng chúng ta đứng trước một cuộc tấn công phản cách mạng bằng quân sự và bằng tài chính, do tất cả bọn đại biểu của đế quốc Anh - Pháp đeo đuổi một cách có hệ thống và liên tục, một cách rõ ràng là có suy tính từ lâu và có chuẩn bị trước hàng tháng, để chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Nhưng, ngày nay, khi chúng ta gộp toàn bộ các sự biến lại mà xét, khi chúng ta đối chiếu cuộc bạo động phản cách mạng của quân Tiệp với việc đổ bộ ở Muốc-man, — chúng ta thấy rằng bọn Anh đã cho đổ bộ ở đó hơn 10 000 binh sĩ, rằng mượn cớ bảo vệ Muốc-man, chúng đã, thực tế, bắt đầu xâm nhập nội địa, đã chiếm đóng Kê-m và Xô-rô-ki, và từ Xô-rô-ki tiến sang phía Đông, chúng đã bắn cả những người hoạt động xô-viết của chúng ta; chúng ta đọc báo thấy rằng hàng ngàn công nhân đường sắt và nói chung công nhân miền Cực Bắc phải chạy trốn những kẻ đi cứu giúp và đi giải phóng đó, nói cho đúng ra là chạy trốn bọn đế quốc xâm lược mới, bọn đang xâu xé nước Nga từ một phía khác; — khi chúng ta đối chiếu tất cả các sự việc đó với nhau, chúng ta thấy rõ mối liên hệ chung giữa các sự biến. Ngoài ra, gần đây, chúng ta đã

nhận được những bằng chứng mới nói rõ tính chất của cuộc tấn công đó của bọn Anh - Pháp chống nước Nga.

Những nguyên nhân địa lý cũng đủ để giải thích rằng hình thức của cuộc tấn công đó của chủ nghĩa đế quốc vào nước Nga không thể giống hình thức của cuộc tấn công vào nước Đức. Bọn Anh - Pháp, không có biên giới chung với nước Nga như ở Đức, và không có quân đội nhiều bằng Đức. Lực lượng quân sự với Anh thì chủ yếu có tính chất thực dân và chủ yếu là gồm hải quân, nên đã từ lâu, từ hàng chục năm nay, người Anh buộc phải hành động khác hẳn trong các cuộc xâm lược của họ, phải cố gắng chủ yếu là cắt những nước mà họ tấn công khỏi các nguồn tiếp tế, và thích dùng phương pháp bóp nghẹt bằng viện trợ, hơn là dùng bạo lực quân sự một cách chính diện, trực tiếp, tàn bạo và mãnh liệt. Những tin mà chúng ta nhận được mới đây đã chứng minh rằng A-lếch-xê-ép, — người mà công nhân và binh sĩ Nga đã biết rõ từ lâu, người vừa mới chiếm một làng Cô-dắc tên là Ti-khó-rết-xcai-a, — rõ ràng là được bọn đế quốc Anh - Pháp giúp đỡ. Trong miền này, cuộc bạo động đã có những hình thức rõ rệt hơn, và một lần nữa, rõ ràng là vì bọn đế quốc Anh - Pháp đã nhúng tay vào đó.

Sau hết, hôm qua, chúng tôi nhận được tin bọn đế quốc Anh - Pháp đã thắng trong một mưu đồ lớn ở Ba-cu. Tại Xô-viết Ba-cu, chúng đã giành được một đa số gồm gần 30 phiếu chống lại đảng ta, chống lại những người bôn-sê-vích và chống lại những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, — những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng này không đi theo con đường phiêu lưu và phản bội đề hèn của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va<sup>4</sup> mà đã đứng về phía Chính quyền xô-viết, chống đế quốc và chiến tranh, nhưng đáng tiếc là họ quá ít người. Và để chống lại chính cái nòng cốt đó, cái nòng cốt trung thành với Chính quyền xô-viết và cho đến nay vẫn chiếm

đa số trong Xô-viết Ba-cu, bọn đế quốc Anh - Pháp lần này đã thu được đa số 30 phiếu, vì một phần lớn đảng Đa - snắc<sup>5</sup>, tức là đảng của những người nửa xã hội chủ nghĩa Ác-mê-ni-a đã chạy theo chúng chống lại chúng ta. (Lê - nin đọc bức điện.)

"Ngày 26 tháng Bảy, đội quân Át-gi-ca-bun, theo lệnh của bộ trưởng dân ủy Coóc-ga-nốp, đã rút khỏi Át-gi-ca-bun và đến trận địa ở gần A-li-a-ty. Sau khi đội quân Sê-ma-kha rút khỏi Sê-ma-kha và Ma-ra-da, quân địch đã mở một trận tấn công theo thung lũng sông Piéc-xa-gát. Cuộc xung đột đầu tiên với đội tiền vệ đã xảy ra gần thôn Cu-ba-lư.

Đồng thời, từ phía Nam sông Cu-ra, một đội kỵ binh lớn đã tiến về phía nhà ga Piéc-xa-gát. Trong tình thế này, muốn giữ được nhà ga Át-gi-ca-bun, phải đem tất cả lực lượng hiện có dàn ra ba mặt: phía Tây Át-gi-ca-bun, phía Bắc và phía Nam thung lũng Na-va-ghi-Piéc-xa-gát. Một mặt trận kéo dài ra như thế sẽ làm cho chúng ta không có quân dự trữ, và vì thiếu kỵ binh, nên chúng ta sẽ không thể giáng được một đòn nào vào quân địch, và thậm chí sẽ làm cho đội quân đóng ở Át-gi-ca-bun lâm vào một tình thế khó khăn nếu mặt trận bị chọc thủng ở phía Bắc hoặc ở phía Nam. Do tình hình như vậy và cũng là để bảo tồn binh lực, nên đã có lệnh cho đội quân Át-gi-ca-bun rút về các vị trí gần A-li-a-ty. Cuộc rút lui đã tiến hành có trật tự. Những thiết bị quan trọng của đường sắt và của nhà ga Át-gi-ca-bun, cả các bể chứa dầu hỏa và dầu mỏ, đều bị phá hủy. Ở Đa-ghe-xtan, trong cuộc tổng tấn công, quân địch đã tỏ ra rất hoạt động. Ngày 24 tháng Bảy, chúng đã tấn công vào bốn phía. Sau một ngày đêm chiến đấu, chúng ta đã chiếm được chiến hào của địch, đuổi địch chạy tán loạn vào rừng; nhưng trời đổ tối nên chúng ta không tiếp tục truy kích được. Ngày 24 tháng Bảy, từ Su-ra, người ta báo cho chúng ta biết những tin thắng lợi của quân ta; những trận đánh đang diễn ra ở ngoài vi thành phố, quân địch chiến đấu rất hăng và rất có tổ chức; chính các sĩ quan cũ ở Đa-ghe-xtan đã chỉ huy quân địch; nông dân Đa-ghe-xtan cũng tham gia chiến đấu tích cực ở Su-ra.

Ở Ba-cu, các chính đảng phái hữu đang ngóc đầu dậy và tiến hành một công tác cổ động mạnh nhằm cứu người Anh. Công tác cổ động này đã được bọn chỉ huy quân đội hết sức ủng hộ và đã lan tới các đơn vị ngoài mặt trận. Công tác cổ động thân Anh đã làm tan rã quân đội. Gần đây, tư tưởng thân Anh đã được quân chúng mỗi một và tuyệt vọng, rất hoan nghênh.

Chịu ảnh hưởng của hành động khiêu khích đối trá của các chính đảng phái hữu, hạm đội Ca-xpien đã thông qua nhiều nghị quyết mâu thuẫn nhau về vấn đề người Anh. Bị bọn tay sai và lũ do thám tự nguyện của Anh lừa gạt, nên mãi gần đây, hạm đội này vẫn tin tưởng mù quáng rằng người Anh ủng hộ một cách thành thực.

Những tin tức cuối cùng cho biết là quân Anh đang tiến ở Ba-tư, và chúng đã chiếm được Rét (Ghi-lan). Ở Rét quân Anh đã chiến đấu 4 ngày liền, đánh Cút-súc- Khan và đánh các tàn quân Đức - Thổ đi theo Cút-súc- Khan và do các phần tử Mu-kha-vát chạy khỏi Ba-cu, chỉ huy. Sau trận Rét, quân Anh yêu cầu chúng ta giúp đỡ, nhưng các đại diện của chúng ta ở Ba-tư đã từ chối. Ở Rét, quân Anh đã thắng. Nhưng họ hầu như không có lực lượng ở Ba-tư. Hóa ra là họ chỉ có 50 người ở En-dơ-li. Họ thiếu ét-xăng và đề nghị mang xe hơi đổi cho chúng ta để lấy ét-xăng. Không có ét-xăng, họ không thể tiến được.

Ngày 25 tháng Bảy, Xô-viết đại biểu họp phiên thứ hai nhằm thảo luận tình hình chính trị và quân sự, và các chính đảng phái hữu đã đưa ra vấn đề người Anh. Đặc ủy viên miền Cáp-ca-dơ, đồng chí Sau-mi-an, căn cứ vào nghị quyết của Đại hội V các Xô-viết và bức điện của Xta-lin gửi nhân danh Hội đồng bộ trưởng dân ủy trung ương, đã tuyên bố rằng không thể chấp nhận được việc cầu cứu quân đội Anh và đòi phải rút vấn đề này ra khỏi chương trình nghị sự. Lời yêu cầu của đồng chí Sau-mi-an đã bị một đa số rất nhỏ bác đi, do đó, lấy cương vị là đại diện của chính quyền trung ương, đồng chí Sau-mi-an đã phản kháng một cách quyết liệt. Hội nghị đã nghe báo cáo của những đại biểu đã ra mặt trận. Bằng một đa số 259 phiếu (phiếu của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, của các đảng viên cánh hữu đảng Đa-snắc và của những người men-sê-vích) chống lại 236 phiếu (phiếu của những người bên-sê-vích, của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và của các đảng viên cánh tả đảng Đa-snắc), hội nghị đã thông qua nghị quyết cầu cứu quân Anh, và thành lập một chính phủ gồm tất cả các đảng phái đã có đại biểu ở các xô-viết và đã thừa nhận quyền lực của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Nghị quyết đó đã bị cánh tả cực lực phản đối. Đồng chí Sau-mi-an tuyên bố rằng đồng chí coi nghị quyết đó là một hành động phản bội xấu xa và là một hành vi hết sức vô ơn đối với công nhân và nông dân nước Nga, và với tư cách là đại biểu của chính quyền trung ương, đồng chí không chịu trách nhiệm gì về nghị quyết đã được thông qua đó. Nhân danh đảng đoàn bên-sê-vích, nhân danh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và nhân danh các đảng viên cánh tả đảng Đa-snắc, người ta đã tuyên bố rằng sẽ không tham dự chính phủ liên hiệp và Hội đồng bộ trưởng dân ủy sẽ từ chức. Đồng chí Sau-mi-an tuyên bố, nhân danh ba đảng đoàn cánh

tả, rằng cái chính quyền đã thực tế cắt đứt với Chính quyền xô-viết Nga bằng cách mời bọn đế quốc Anh đến, sẽ không được nước Nga xô-viết ủng hộ. Do chính sách phản bội của mình, nên khi cầu cứu bọn Anh, Xô-viết đại biểu địa phương đã không dựa được vào nước Nga và các đảng phái ủng hộ Chính quyền xô-viết nữa.

Do Hội đồng bộ trưởng dân ủy quyết định từ chức, nên các phái hữu đâm ra hết sức hoang mang. Biết được tin về sự diễn biến của tình hình, tình hình tư tưởng ở các địa phương và ở mặt trận liên biến đổi ngay. Thủy quân hiểu rằng thực tế họ đã bị bọn phản bội lừa gạt nhằm cắt đứt quan hệ với nước Nga và thủ tiêu Chính quyền xô-viết. Quân chúng cũng thay đổi thái độ đối với người Anh. Hôm qua, vì Hội đồng bộ trưởng dân ủy từ chức, nên đã có một phiên họp bất thường của Ban chấp hành. Hội nghị quyết định là tất cả các bộ trưởng dân ủy vẫn giữ chức vụ của mình và tiếp tục công tác cho đến khi vấn đề chính quyền được giải quyết trong phiên họp Xô-viết ngày 31 tháng Bảy. Ban chấp hành quyết định thi hành các biện pháp khẩn cấp nhằm đấu tranh chống hoạt động phản cách mạng đang lên. Kẻ thù hoạt động dưới sự che chở của các chính đảng Anh - Pháp. Cục báo chí thuộc Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu".

Như các đồng chí thường thấy: cũng giống như trong các đảng đoàn của chúng ta tự xưng là xã hội chủ nghĩa mà vẫn chưa bao giờ cắt đứt quan hệ với giai cấp tư sản, ở đây, lần này, người ta cũng tán thành cầu cứu quân Anh để bảo vệ Ba-cu<sup>6</sup>. Chúng ta cũng thừa biết việc mời quân đội đế quốc đến để bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết nghĩa là thế nào. Chúng ta biết việc mời ấy do giai cấp tư sản, do một bộ phận những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái men-sê-vích đưa ra, là thế nào. Chúng ta biết việc mời ấy do các lãnh tụ men-sê-vích ở Ti-phlít, ở Gru-di-a đưa ra, là thế nào.

Ngày nay chúng ta có thể nói được rằng đảng duy nhất không mời bọn đế quốc đến, không tham gia một liên minh ăn cướp nào với bọn chúng, mà lại tránh xa bọn chúng khi bọn xâm lược tấn công, đảng duy nhất đó là đảng của những người cộng sản bên-sê-vích. (Vỗ tay.) Chúng ta biết rằng tình thế của các đồng chí cộng sản chúng ta ở Cáp-ca-dơ là đặc biệt khó khăn, vì bọn men-sê-vích — công

khai cấu kết với bọn đế quốc Đức, dĩ nhiên là lấy cơ bảo vệ nền độc lập của Gru-di-a — đã phản bội các đồng chí đó ở khắp nơi.

Tất cả các đồng chí cũng đều thừa biết rằng nền độc lập nói đó của Gru-di-a đã trở thành một sự lừa bịp thuần túy — trên thực tế, đó là việc bọn đế quốc Đức chiếm đóng và xâm chiếm toàn bộ Gru-di-a, đó là sự cấu kết của những lũ lè Đức với chính phủ men-sê-vích chống lại công nhân và nông dân bôn-sê-vích, vì thế các đồng chí chúng ta ở Ba-cu đã ngàn lần có lý khi không bỏ qua tính nguy hiểm của tình hình trước mắt mà nói: chúng ta không bao giờ phản đối ký kết một hòa ước với một cường quốc đế quốc, dù với điều kiện là phải nhượng một phần đất đai của chúng ta, nếu hòa ước đó không đập trở lại chúng ta, không biến quân đội chúng ta thành quân đồng minh của những lũ lè xâm lược và không làm cho chúng ta mất hết khả năng tiếp tục công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Nhưng vì đây là vấn đề mời bọn Anh đến tựa hồ để bảo vệ Ba-cu, tức là mời một cường quốc đã thôn tính toàn bộ Ba-tư và đã từ lâu chuẩn bị lực lượng quân sự của mình để tung ra xâm chiếm miền Nam Cáp-ca-dơ, tức là tự nộp mình cho bọn đế quốc Anh - Pháp, nên trong trường hợp này chúng ta không thể nghi ngờ hay do dự một phút nào và nói rằng: mặc dù tình thế của các đồng chí ta ở Ba-cu khó khăn như thế, nhưng khi cự tuyệt hòa ước đó, họ đã hành động một cách duy nhất xứng đáng là người xã hội chủ nghĩa chân chính, nghĩa là người xã hội chủ nghĩa trong hành động chứ không phải trên lời nói. Từ chối dứt khoát không ký kết bất luận một hiệp ước nào với bọn đế quốc Anh - Pháp, là một hành động duy nhất đúng đắn của các đồng chí Ba-cu, vì không thể nào mời bọn đế quốc mà lại không biến chính quyền xã hội chủ nghĩa độc lập, dù ở trên một lãnh thổ bị cô lập, thành nô lệ của chiến tranh đế quốc chủ nghĩa.

Vì thế, chúng ta không chút nào nghi ngờ ý nghĩa của biến cố ở Ba-cu trong toàn bộ tình hình. Hôm qua, chúng tôi được tin một số các thành phố ở Trung Á đang nổ ra một cuộc bạo động phản cách mạng, trong đó rõ ràng là có bàn tay của bọn Anh hiện đang nằm ở Ấn-độ; sau khi đã hoàn toàn chinh phục được Áp-ga-ni-xtan, bọn này đã đặt một căn cứ ở đó từ lâu để mở rộng các thuộc địa của chúng, để bóp chết các dân tộc cũng như để tấn công nước Nga xô-viết. Hiện nay chúng ta đã thấy rõ ràng các khâu khác nhau đó, nên chúng ta cũng nhìn thấy rõ ràng tình hình quân sự hiện nay và tình hình chiến lược chung của nước cộng hoà chúng ta. Mước-man ở phía Bắc, trận tuyến Tiệp ở phía Đông, Tuốc-ke-xtan, Ba - cu và A-xtơ-ra-khan ở Đông Nam,— chúng ta thấy rằng hầu hết tất cả các khâu của cái dây xích do bọn đế quốc Anh - Pháp tạo ra, đều gắn với nhau.

Ngày nay, chúng ta thấy rõ ràng bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn cu-lắc, — cố nhiên là vì những lý do mà bọn họ cho là khá chính đáng, tất cả bọn đó đều sôi sục căm thù Chính quyền xô - viết, — vẫn hành động ở đây dưới các hình thức không khác mấy với các hình thức hành động của bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn cu-lắc ở U-cra-i-na và ở các miền khác bị tách khỏi nước Nga. Là tôi tớ của chủ nghĩa đế quốc Anh- Pháp, chúng không ngần ngại gì mà không tìm trăm phương ngàn kế để chống Chính quyền xô-viết. Song với lực lượng mà chúng hiện có ở ngay nước Nga, chúng không thể làm được như vậy, và chúng đã quyết định hành động không phải bằng lời nói suông và bằng những lời kêu gọi theo kiểu các ngài Mác-tốp, mà đã dùng đến những thủ đoạn đấu tranh mạnh mẽ hơn, đến hành động vũ trang. Chính đó là điểm mà các đồng chí cần chú ý hơn cả; toàn bộ công tác tuyên truyền cổ động của chúng ta phải xoay quanh điểm đó, và trọng tâm công tác của các Xô-viết chúng ta phải chuyển sao cho thích hợp.

Sự kiện trọng yếu, chính là hiện nay các lực lượng của một phe đồng minh đế quốc khác đã can thiệp, không phải phe đồng minh Đức mà là phe đồng minh Anh - Pháp; phe này đã chiếm được một phần đất đai và dựa vào đó. Nếu từ trước đến nay, vị trí địa lý đã làm cho bọn đế quốc Anh- Pháp không tấn công thẳng được vào nước Nga thì hiện nay bọn đó, từ bốn năm nay đã chìm thế giới vào máu lửa để chiếm quyền thống trị hoàn cầu, đã tiến đến sát nước Nga, bằng một đường vòng, nhằm bóp chết chế độ Cộng hoà xô-viết và đẩy nước Nga vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Các đồng chí cũng thừa biết rằng ngay từ những ngày đầu của Cách mạng tháng Mười, chúng ta đã tự đề ra cho mình mục đích chủ yếu là chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nhưng chúng ta không bao giờ có ảo tưởng và không hề nghĩ rằng các lực lượng của giai cấp vô sản và quân chúng cách mạng ở trong chỉ một nước, bất luận nước nào, dù lực lượng đó có anh dũng đến mức nào, có tổ chức và có kỷ luật đến thế nào, lại có thể đánh gục được chủ nghĩa đế quốc quốc tế; chỉ có những nỗ lực chung của giai cấp vô sản tất cả các nước mới có thể làm nổi việc đó.

Nhưng chúng ta đã cắt đứt được ở trong một nước tất cả các mối liên hệ với bọn tư bản toàn thế giới. Không có một sợi dây nào nối liền chính phủ ta với bất luận bọn đế quốc nào; và bất luận con đường của cách mạng của chúng ta sau này là như thế nào chẳng nữa thì cũng sẽ không bao giờ có sợi dây đó cả. Trong 8 tháng nắm chính quyền, chúng ta đã đẩy phong trào cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc tiến lên được một bước rất lớn, và ở một trong những trung tâm chính của chủ nghĩa đế quốc, tức là ở Đức, hồi tháng Giêng 1918, người ta đã tiến hành được một cuộc khởi nghĩa vũ trang và phong trào này đã bị đàn áp đẫm máu<sup>7</sup>. Chúng ta đã thực hiện nghĩa vụ cách mạng của chúng ta trên phạm vi quốc tế, toàn thế

giới, nghĩa vụ mà chưa có một chính phủ cách mạng nào đã làm được ở trong một nước nào; nhưng chúng ta cũng không tự lừa dối mình rằng các lực lượng của chỉ một nước cũng có thể đạt được mục đích đó. Chúng ta đã biết rằng những cố gắng của chúng ta nhất định sẽ đưa đến cuộc cách mạng thế giới, và các chính phủ đế quốc đã gây ra chiến tranh sẽ không chấm dứt nổi chiến tranh. Chỉ có sự nỗ lực của toàn thể giai cấp vô sản mới có thể chấm dứt được cuộc chiến tranh này; lên nắm chính quyền với tư cách là đảng cộng sản của giai cấp vô sản, trong lúc giai cấp tư sản còn thống trị ở các nước khác, nên nhiệm vụ của chúng ta, tôi xin nhắc lại, nhiệm vụ khẩn cấp của chúng ta là phải giữ vững chính quyền đó, giữ vững bó đuốc đỏ của chủ nghĩa xã hội, để nó có thể tung được thật nhiều tia lửa vào cái đám lửa đang ngày càng cháy lớn của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Bất cứ ở chỗ nào, nhiệm vụ đó cũng vô cùng gian khổ, và sở dĩ chúng ta đã làm tròn được nhiệm vụ đó, chính là vì giai cấp vô sản đã bảo vệ các thành quả của chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ đó đã đặt chúng ta vào một tình thế đặc biệt khó khăn và gay go, vì cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, theo đúng nghĩa của chữ đó, còn chưa diễn ra ở một nước nào cả, tuy rằng một số nước, như Ý và Áo, đã tiến hết sức gần đến đó. Nhưng vì cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa còn chưa nổ ra, nên chúng ta đang đứng trước một thách lợi mới của bọn đế quốc Anh - Pháp, và do đó cũng là của chủ nghĩa đế quốc thế giới. Trong lúc ở phương Tây, chủ nghĩa đế quốc Đức vẫn còn tồn tại là một lực lượng quân sự xâm lược đế quốc chủ nghĩa, thì bọn đế quốc Anh - Pháp đã có thể củng cố được ở Đông - Bắc và Nam nước Nga và đã tỏ cho chúng ta thấy một cách rõ ràng, hiển nhiên, rằng lực lượng đó sẵn sàng đẩy nước Nga một lần nữa vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, sẵn sàng đè bẹp nước Nga,

một nước xã hội chủ nghĩa độc lập đang theo đuổi hoạt động và tuyên truyền xã hội chủ nghĩa của mình với một quy mô trước nay thế giới chưa từng thấy. Chống lại cái đó, chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp đã thu được một thắng lợi lớn và bao vây được chúng ta, chúng đã dùng đủ mọi cách nhằm đè bẹp nước Nga xô-viết. Chúng ta biết rõ rằng thắng lợi đó của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp là gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp.

Chúng ta vẫn thường nói,— và các cuộc cách mạng cũng đã xác nhận,— rằng khi nào đụng tới các cơ sở của quyền lực kinh tế, của quyền lực của những kẻ đi bóc lột, cái chế độ tư hữu cho phép chúng sử dụng sức lao động của hàng chục triệu công nhân và nông dân, tạo khả năng cho bọn địa chủ và bọn tư bản trở nên giàu có,— khi nào, tôi xin nhắc lại, chế độ tư hữu của bọn địa chủ và tư bản bị đụng đến thì bọn này quên hết tất cả các lời chúng nói về lòng yêu nước, yêu độc lập. Chúng ta biết rõ rằng bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích đã phá tất cả các kỷ lục về mặt câu kết với các cường quốc đế quốc, về mặt ký kết các hiệp định ăn cướp, về mặt bán nước cho bọn đế quốc Anh - Pháp. U-cra-i-na và Ti-phlít là một ví dụ. Sự câu kết của bọn men-sê-vích, của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu với quân Tiệp cũng đủ chứng minh điều đó. Và những hành động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả định kéo nước Cộng hoà Nga vào cuộc chiến tranh vì lợi ích của bọn bạch vệ ở I-a-rô-xláp<sup>8</sup> đã chứng tỏ khá rõ rằng khi nào quyền lợi giai cấp bị đụng chạm, thì giai cấp tư sản sẽ bán đứng tổ quốc và ký kết những thoả hiệp bán chác với bất cứ người nước ngoài nào, chống lại nhân dân nước mình. Sự thật đó, lịch sử của cách mạng Nga đã luôn luôn vạch ra cho chúng ta thấy rõ, sau khi hơn một trăm năm lịch sử cách mạng đã chỉ cho chúng ta thấy rằng đó là quy luật

của quyền lợi giai cấp, của chính sách giai cấp của bọn tư sản, ở tất cả các thời đại và ở tất cả các nước. Vì thế nên không có gì đáng ngạc nhiên khi thấy tình hình nghiêm trọng hiện nay trong địa vị quốc tế của nước Cộng hoà xô-viết là gắn liền với tình trạng gay gắt thêm của cuộc đấu tranh giai cấp trong nước.

Chúng ta đã nhiều lần nói rằng đứng trên giác độ đó mà xét, trên giác độ sự trầm trọng của cuộc khủng hoảng lương thực mà xét thì thời kỳ gay go nhất là thời kỳ giáp hạt. Nạn đói đang lan rộng trên đất nước Nga, và số dĩ nạn đói hết sức trầm trọng, chính là vì kế hoạch của bọn kẻ cướp đế quốc chủ nghĩa là cắt nước Nga khỏi các vựa lúa mì. Về mặt này, chúng đã tính toán rất đúng; chúng tính tìm một cơ sở xã hội có tính giai cấp ở chính những vùng giàu lúa mì, tìm những địa phương có nhiều cu-lắc, nông dân giàu có, kẻ phát to nhờ chiến tranh, kẻ sống nhờ vào lao động của người khác, vào lao động của nông dân nghèo. Các đồng chí cũng biết các phần tử đó đã tích lũy được hàng chục và hàng trăm ngàn rúp và tích trữ những vựa lúa kéch xù. Các đồng chí cũng biết, chính bọn đó là bọn đã lợi dụng cánh hoạn nạn của nhân dân mà làm giàu, là bọn thấy nạn đói của nhân dân thủ đô là cơ hội để ăn cắp và để tăng lợi nhuận, và chính các phần tử cu-lắc đó là chỗ dựa chủ yếu và quan trọng nhất của phong trào phản cách mạng ở Nga. Ở đây, cuộc đấu tranh giai cấp đã tiếp cận cội nguồn sâu xa của nó. Không còn một làng nào mà ở đó cuộc đấu tranh giai cấp lại không diễn ra giữa những nông dân nghèo và một bộ phận trung nông không có thóc lúa thừa vì đã ăn hết từ lâu và không tham gia đầu cơ, giữa tuyệt đại đa số những người lao động đó với một nhóm cu-lắc không đáng kể, cuộc đấu tranh giai cấp đó đã nổ ra trong từng thôn xã.

Khi chúng ta quyết định những kế hoạch chính trị và công bố các sắc lệnh của chúng ta,— tất nhiên, phần đông



các đồng chí có mặt tại đây đều biết rõ những kế hoạch và sắc lệnh đó,— khi, tôi nhắc lại, chúng ta thảo ra và thi hành các sắc lệnh về việc tổ chức nông dân nghèo<sup>9</sup> thì chúng ta thấy rõ là chúng ta đã đụng đến vấn đề quyết định nhất và cơ bản nhất của toàn bộ cuộc cách mạng, vấn đề quyết định nhất và cơ bản nhất đó là vấn đề chính quyền, vấn đề là chính quyền có chuyển vào tay giai cấp vô sản không, giai cấp vô sản có liên hợp được hay không với toàn thể giai cấp nông nhân nghèo mà nó không hề có gì là bất hoà cả, giai cấp vô sản có kéo được nông dân, tức là những người không có gì bất đồng với nó cả, về phía mình không, và giai cấp vô sản có đoàn kết được toàn bộ số quần chúng tản mạn, rời rạc và phân tán trong khắp các thôn xã đó (về mặt này, họ có kém công nhân thành thị), đoàn kết để chống phe kia, phe của bọn địa chủ, bọn đế quốc và bọn cu-lắc, không?

Và đây, chúng ta đã tận mắt thấy nông dân nghèo bắt đầu đoàn kết lại một cách mau lẹ lạ thường. Người ta nói rằng cách mạng có sức giáo dục. Thật vậy, cuộc đấu tranh giai cấp đã giáo dục chúng ta bằng thực tiễn rằng, mọi sự dối trá trong lập trường của một chính đảng nào đó sẽ đưa ngay đảng đó đến một địa vị xứng đáng với nó. Chúng ta đã thấy rõ chính sách của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả— là đảng, vì nhu nhược và ngu ngốc, đã do dự khi vấn đề lương thực trở nên hết sức gay go, và đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã không còn là một chính đảng nữa mà đã trở thành một con tốt trong tay bọn bạch vệ I-a-rô-xláp. (Vỗ tay.)

Thưa các đồng chí, tình trạng đấu tranh giai cấp trầm trọng đó gắn liền với cuộc khủng hoảng lương thực, đúng vào lúc vụ mùa sắp tới hứa hẹn rất nhiều, nhưng chưa được thu hoạch, và vào lúc nhân dân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va đang bị nạn đói giày vò đã bị các phần tử cu-lắc và tư sản kích động; bọn này trong những cố gắng tuyệt

vọng nhất, đã nói rằng: lúc này là thời cơ ngàn năm có một,— tất cả điều đó làm cho ta hiểu được tại sao làn sóng bạo động đang lan tràn khắp nước Nga. Cuộc bạo động ở I-a-rô-xláp đã nổ ra. Và chúng ta thấy rõ ảnh hưởng của bọn Anh - Pháp; chúng ta thấy rõ mưu toan của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản phản cách mạng. Chỗ nào có vấn đề lúa mì, là chúng ngăn cản việc thực hiện chế độ độc quyền lúa mì, mà không có chế độ này thì không thể có chủ nghĩa xã hội được. Chính đây là lĩnh vực trên đó giai cấp tư sản nhất định phải đoàn kết nhau lại; chính đó là chỗ mà chúng dựa được vững chắc hơn là dựa vào người mu-gích ở nông thôn. Trận đánh quyết định giữa các lực lượng của chủ nghĩa xã hội với xã hội tư sản, dù sao cũng sẽ xảy ra, bằng cách này hay cách khác, ngày nay hoặc ngày mai, vì cơ này hay cơ khác. Chỉ có trong những người xã hội chủ nghĩa giả hiệu, như những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở nước ta, chẳng hạn, thì mới có thể có sự do dự nào đó. Khi những người xã hội chủ nghĩa do dự trong vấn đề đó, trong vấn đề cơ bản đó, thì điều ấy chứng tỏ rằng họ là những người xã hội chủ nghĩa giả hiệu, không đáng giá một xu. Cuộc cách mạng đã biến những người xã hội chủ nghĩa đó thực tế thành những con tốt trong tay bọn tướng tá Pháp, những con tốt như Ban chấp hành trung ương cũ của cái đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cũ.

Thưa các đồng chí, những cố gắng hiệp đồng của bọn đế quốc Anh - Pháp và của giai cấp tư sản phản cách mạng Nga làm cho hiện nay cuộc nội chiến ở nước ta đã nổ ra ở chỗ không phải ai cũng đều dự tính đến, không phải ai cũng đều ý thức được rõ rệt, và cuộc nội chiến đó đã hoà vào cuộc chiến tranh với nước ngoài thành một khối không thể phân tách ra được. Cuộc bạo động của bọn cu-lắc, cuộc phiến loạn của quân Tiệp, những hành động ở Muốc-man, đấy vẫn là cùng một cuộc chiến tranh đang đe dọa

nước Nga. Một mặt, chúng ta đã thoát khỏi chiến tranh, với những thiệt hại to lớn vì phải ký kết một hoà ước nặng nề không tưởng tượng được; chúng ta biết rằng chúng ta đã bị bạo lực bắt buộc phải ký hoà ước đó<sup>10</sup>, nhưng chúng ta đã từng nói rằng chúng ta biết tiếp tục công tác tuyên truyền và công cuộc xây dựng của chúng ta, và do đó, chúng ta sẽ làm tan rã thế giới đế quốc chủ nghĩa. Chúng ta đã biết làm như thế. Nước Đức hiện nay đang thương lượng để ấn định cho nước Nga phải trả bao nhiêu tỷ theo hoà ước Brét, nhưng nó đã công nhận tất cả các việc quốc hữu hoá mà chúng ta đã tiến hành theo sắc lệnh ngày 28 tháng Sáu<sup>11</sup>. Nó đã không nêu ra vấn đề tư hữu về ruộng đất trong nước cộng hoà; cần phải nhấn mạnh điều này để đập lại luận điệu vu khống vô sỉ do Xpi-ri-đô-nô-va và các lãnh tụ đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cùng loại với thị tung ra; luận điệu vu khống này có lợi cho bọn địa chủ và ngày nay đã được các phần tử Trăm đen ngu dốt nhất và lạc hậu nhất lặp lại; luận điệu đó cần phải được bác bỏ và bóc trần.

Thực ra, mặc dù hoà ước đó đối với chúng ta rất nặng nề, chúng ta đã giành được khả năng tiến hành tự do công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở trong nước, và trên con đường này chúng ta đã thu được những thành tựu, giờ đây đã được các nước Tây Âu bắt đầu biết đến và đã trở nên nhân tố tuyên truyền mạnh mẽ hơn nhiều so với trước.

Nhưng tình hình đã chuyển biến khiến cho chúng ta vừa thoát khỏi chiến tranh với một liên minh ở phía này thì lại bị bọn đế quốc tấn công ngay ở một phía khác. Chủ nghĩa đế quốc là một hiện tượng thế giới, đó là một sự đấu tranh của các nhóm kẻ cướp để phân chia toàn bộ thế giới, toàn bộ đất đai để chi phối hoàn cầu. Ngày nay, một nhóm kẻ cướp khác, nhóm Anh - Pháp, đang nhảy xổ vào chúng ta và tuyên bố: chúng tao sẽ lại kéo chúng mày vào cuộc chiến tranh. Cuộc chiến tranh của chúng tao làm một

với cuộc nội chiến, và đó là nguồn gốc chủ yếu gây ra những khó khăn mà chúng ta đang phải chịu đựng lúc này, lúc mà một lần nữa, vấn đề chủ chốt, vấn đề cơ bản của cách mạng lại là vấn đề quân sự, vấn đề chiến đấu. Tất cả khó khăn là ở đó, vì nhân dân đã bị chiến tranh làm cho mệt mỏi và hơn bao giờ hết chiến tranh đã làm cho họ kiệt quệ hoàn toàn. Có thể so sánh tình cảnh đó của nhân dân Nga bị giày vò và kiệt quệ vì chiến tranh, với tình trạng của một người bị đánh sống dở chết dở, và không còn có một nghị lực hay một khả năng gì nữa. Ở nhân dân Nga cũng vậy, dĩ nhiên là cuộc chiến tranh đó, — cuộc chiến tranh đã kéo dài gần bốn năm, đã giáng vào một nước bị chế độ Nga hoàng, chế độ chuyên chế, giai cấp tư sản và Kê-ren-xki vỡ vét, giày vò, làm nhục, — gây ra trong nhân dân rất nhiều lý do chán nản, và là nguồn gốc chính của những khó khăn to lớn mà chúng ta đang phải chịu đựng.

Mặt khác, những sự chuyển biến đó của tình hình đã đưa tất cả vào một cuộc chiến tranh nhất định. Chúng ta lại rơi vào cuộc chiến tranh, chúng ta đang ở trong chiến tranh, và đây không phải chỉ là một cuộc nội chiến chống bọn cu-lắc, bọn địa chủ và bọn tư bản là những bọn ngày nay đã liên hợp lại chống chúng ta; ngày nay chính bọn đế quốc Anh - Pháp đang chống lại chúng ta; vì điều kiện địa lý, chúng chưa thể tiến quân đánh nước Nga được, nhưng chúng đang viện trợ cho kẻ thù của chúng ta tất cả những gì có thể viện trợ được, tất cả những triệu bạc của chúng, tất cả các quan hệ ngoại giao và tất cả các lực lượng của chúng. Chúng ta đang ở trong tình trạng chiến tranh, và trong cuộc chiến tranh này, chúng ta có thể thắng; nhưng ở đây chúng ta phải đấu tranh với một trong những kẻ thù khó đánh đổ nhất, tức là tinh thần mệt mỏi vì chiến tranh, căm thù và chán ghét chiến tranh; tâm trạng này, cần phải khắc phục bằng được, nếu không, chúng ta sẽ

không giải quyết được cái vấn đề không hề tùy thuộc vào ý muốn của chúng ta, vấn đề chiến tranh. Nước ta lại một lần nữa bị đẩy vào chiến tranh, và kết cục của cách mạng hiện nay hoàn toàn phụ thuộc vào vấn đề ai sẽ thắng trong cuộc chiến tranh đó, cuộc chiến tranh mà những kẻ tiến hành chủ yếu là quân Tiệp, nhưng những người điều khiển thật sự, những người đề xướng, những người chủ mưu trong cuộc chiến tranh ấy lại là bọn đế quốc Anh - Pháp. Toàn bộ vấn đề sự tồn tại của nước Cộng hoà liên bang xã hội chủ nghĩa xô -viết Nga, toàn bộ vấn đề cách mạng xã hội chủ nghĩa Nga chung quy chỉ là vấn đề quân sự. Và xét tình trạng mà chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã đưa nhân dân đến, thì đó là nguồn gốc của những khó khăn to lớn. Nhiệm vụ của chúng ta thật hết sức rõ ràng. Mọi điều đối trá đều rất có hại; chúng tôi cho rằng giấu không cho công nhân và nông dân biết sự thật nghiêm trọng đó, là phạm một trọng tội. Trái lại, phải làm cho ai nấy đều thấy sự thật đó một cách rõ ràng nhất, cụ thể nhất.

Đúng thế, có những trường hợp mà quân đội ta đã tỏ ra khiếm nhược một cách tội lỗi, thí dụ như lúc quân Tiệp chiếm Xim-biéc-xơ, quân đội ta đã rút lui. Chúng ta cũng biết rằng do mệt mỏi vì chiến tranh, quân đội ta đã chán ghét chiến tranh, nhưng chừng nào, — và điều này là dĩ nhiên và không tránh được, — chủ nghĩa đế quốc còn chưa thất bại trên phạm vi thế giới thì chúng còn âm mưu kéo nước Nga vào chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, còn ra sức biến nước Nga thành lò sát sinh. Dù ta muốn hay không, vấn đề vẫn cứ đặt ra như thế này: chúng ta đang ở trong chiến tranh và số phận của cuộc cách mạng sẽ do kết cục của cuộc chiến tranh đó định đoạt. Điều đó cần được quán triệt từ đầu chí cuối trong công tác cổ động của chúng ta, trong toàn bộ hoạt động chính trị, cách mạng và cải tạo của chúng ta. Trong có một thời gian ngắn, chúng ta đã làm được rất nhiều, nhưng chúng

ta phải hoàn thành tất cả cho đến nơi đến chốn. Toàn bộ hoạt động của chúng ta phải hoàn toàn và chỉ phụ thuộc vào vấn đề hiện đang quyết định số phận và kết cục của cuộc cách mạng, số phận của cách mạng Nga và của cách mạng quốc tế. Dĩ nhiên, chủ nghĩa đế quốc thế giới sẽ không ra khỏi cuộc chiến tranh hiện tại, nếu không có một loạt cuộc cách mạng; cuộc chiến tranh đó chỉ kết thúc bằng thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội mà thôi. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta ngày nay là ủng hộ, duy trì và bảo vệ lực lượng đó của chủ nghĩa xã hội, bó buộc đó của chủ nghĩa xã hội, nguồn gốc đó của chủ nghĩa xã hội, hiện đang tác động mạnh mẽ trên toàn thế giới; nhiệm vụ đó trong tình hình hiện tại là nhiệm vụ quân sự.

Chúng ta đã nhiều lần trải qua một tình trạng như thế và nhiều người đã từng nói rằng dù chúng ta đã phải trả giá rất cao để có được hoà bình, dù chúng ta đã phải chịu những hy sinh rất lớn, dù cho kẻ địch có ra sức thế nào chẳng nữa để lại chiếm thêm đất đai của chúng ta, nhưng tạm thời nước Nga cũng vẫn có hoà bình, và vẫn có thể củng cố được những thành quả xã hội chủ nghĩa của mình. Trên con đường này, thậm chí chúng ta đã đi xa hơn cả sự tưởng tượng của nhiều người trong bọn chúng ta. Chẳng hạn: chế độ giám sát của công nhân đã vượt xa rất nhiều những hình thái ban đầu của nó và ngày nay chúng ta đến chỗ cải biến việc quản lý nhà nước thành trật tự xã hội chủ nghĩa. Về hoạt động thực tiễn, chúng ta đã tiến được rất nhiều. Công nhân đã hoàn toàn quản lý nền công nghiệp, nhưng hoàn cảnh không cho phép chúng ta tiếp tục công cuộc đó một cách yên ổn; hoàn cảnh đó đã kéo chúng ta trở lại tình trạng chiến tranh và chúng ta buộc phải động viên toàn lực và kêu gọi mọi người cầm vũ khí. Về mặt này, nếu chúng ta gặp những hiện tượng do dự nào đó trong hàng ngũ những người cộng sản thì thật là đáng thẹn.

Chúng ta không ngạc nhiên khi thấy trong hàng ngũ nông dân có những hiện tượng do dự. Quần chúng nông dân không được rèn luyện trong cùng một nhà trường của đời sống thực tế như giai cấp vô sản, là giai cấp từ hàng chục năm nay đã quen coi nhà tư bản là kẻ thù giai cấp của mình và biết đoàn kết các lực lượng của mình lại để đấu tranh với nó. Chúng ta biết rằng nông dân không được qua một trường đại học như thế. Có lúc, họ đã cùng đi với giai cấp vô sản, và giờ đây họ đang ở một thời kỳ do dự: quần chúng nông dân đang phân liệt. Chúng ta biết có nhiều trường hợp bọn cu-lắc bán lúa mì cho nông dân dưới giá quy định để làm ra vẻ bảo vệ lợi ích của nông dân. Tất cả những điều đó không làm cho chúng ta ngạc nhiên; nhưng người công nhân cộng sản thì không do dự, quần chúng công nhân rất kiên định, và nếu giới nông dân đồng tình với tâm trạng của bọn cu-lắc thì điều đó cũng dễ hiểu thôi. Ở nơi nào mà không có những người bên-sê-vích, mà quân Tiệp nắm chính quyền, thì chúng ta cũng thấy hiện tượng sau đây: lúc đầu quân Tiệp được đón tiếp hầu như là những người đi giải phóng; rồi chỉ sau vài tuần thống trị của bọn tư sản đó, thì lại có một phong trào rộng lớn chuyển hướng về Chính quyền xô-viết và chống lại quân Tiệp, vì nông dân bắt đầu hiểu rằng tất cả những lời lẽ đẹp đẽ về tự do buôn bán và Quốc hội lập hiến chung quy chỉ có nghĩa là: chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản.

Nhiệm vụ của chúng ta là siết chặt hơn nữa hàng ngũ của vô sản lại và thành lập một tổ chức sao cho trong vài tuần sắp tới, tất cả phải được dùng để giải quyết vấn đề quân sự. Ngày nay chúng ta chiến đấu chống đế quốc Anh - Pháp và chống tất cả những lực lượng tư sản và tư bản ở Nga, chống những kẻ đang cố sức để phá hoại triệt để công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và kéo chúng ta vào chiến tranh. Vấn đề hiện nay là ở chỗ tất cả những

thành quả của công nông đang bị lâm nguy. Chúng ta cần tin chắc rằng chúng ta sẽ có được sự đồng tình rộng rãi và sự ủng hộ của giai cấp vô sản, mối nguy sẽ bị đẩy lui hoàn toàn, những lớp vô sản mới sẽ đứng lên bảo vệ giai cấp mình và cứu vãn cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giờ đây vấn đề được đặt ra như thế này: cuộc chiến đấu đang diễn ra trên hai điểm chủ yếu, và tất cả mọi sự khác biệt cơ bản giữa các đảng phái đều tiêu tan đi trong ngọn lửa cách mạng. Người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thường ra sức nhấn mạnh rằng mình là phái tả, thường ẩn nấp sau những luận điệu cách mạng, nhưng thực ra họ chống lại Chính quyền xô-viết, chính họ cũng là một tên lính đánh thuê cho bọn bạch vệ ở I-a-rô-xláp; đối với lịch sử và đối với cuộc đấu tranh cách mạng, họ là những kẻ như thế đó! Ngày nay, trên vũ đài đấu tranh chỉ có hai giai cấp: cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản bảo vệ lợi ích của những người lao động với những kẻ bảo vệ lợi ích của bọn địa chủ và bọn tư bản. Tất cả những lời lẽ văn hoa về Quốc hội lập hiến, về độc lập quốc gia, v.v., mà người ta dùng để lừa gạt quần chúng chưa giác ngộ, đều bị kinh nghiệm về cuộc bạo động của quân Tiệp và cuộc bạo động của bọn men-sê-vích ở Cáp-ca-dơ, vạch trần. Đằng sau tất cả những lời lẽ đó, là cũng vẫn các lực lượng của bọn địa chủ và tư bản đó, và cuộc bạo động của quân Tiệp đã mang lại sự thống trị của bọn địa chủ và tư bản, chẳng khác gì cuộc chiếm đóng của Đức. Đó là nguyên nhân sinh ra chiến tranh!

Thưa các đồng chí! Giai cấp vô sản cần siết chặt hơn nữa hàng ngũ của mình lại, và trong cuộc đấu tranh đó cần làm gương về mặt tổ chức và kỷ luật. Nước Nga vẫn là nước độc nhất đã cắt đứt mọi quan hệ với bọn đế quốc. Đành rằng chúng ta đã mất máu vì những vết thương nặng đó. Chúng ta đã lùi bước trước con thú dữ đế quốc,

do đó chúng ta đã tranh thủ được thời gian và giáng cho nó một đòn, lúc ở chỗ này, lúc ở chỗ kia; nhưng chúng ta, với tư cách là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa xô-viết, chúng ta vẫn giữ được độc lập. Thực hiện công cuộc xã hội chủ nghĩa của chúng ta, chúng ta đã đả vào chủ nghĩa đế quốc toàn thế giới, và công nhân trên toàn thế giới ngày càng hiểu rõ cuộc đấu tranh đó, và sự phẫn nộ ngày càng lớn của họ đang ngày càng đẩy mạnh cuộc cách mạng sắp tới. Chính nhằm đạt được điều đó mà chúng ta chiến đấu, vì nước cộng hoà chúng ta là nước duy nhất trên thế giới không nắm tay cùng đi với chủ nghĩa đế quốc và không để cho hàng triệu người bị sát hại cho Pháp hoặc Đức thống trị thế giới. Nước cộng hoà chúng ta là nước duy nhất đã ra khỏi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bằng con đường bạo lực và bằng con đường cách mạng, là nước duy nhất đã giương cao ngọn cờ cách mạng xã hội chủ nghĩa; nhưng một lần nữa người ta lại muốn lôi nó vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, một lần nữa người ta lại muốn biến nó thành bãi chiến trường. Mặc cho quân Tiệp chiến đấu với quân Đức, mặc cho giai cấp tư sản Nga lựa chọn và mặc cho Mi-li-u-cốp, thậm chí có lẽ đồng tình với Xpi-ri-đô-nô-va và Cam-cốp, quyết định xem chúng sẽ đi với bọn đế quốc nào. Nhưng chúng ta, chúng ta tuyên bố rằng muốn ngăn cản không cho chúng quyết định được như vậy, chúng ta phải sẵn sàng hy sinh tính mạng chúng ta, vì đó là để cứu vãn toàn bộ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. (V ố t a y.) Tôi được biết rằng nông dân ở các tỉnh Xa-ra-tốp, Xa-ma-ra và Xim-biéc-xơ — tức là những nơi có nhiều hiện tượng mệ t mỗ i nhất và ít có khả năng chuyển sang hành động quân sự nhất — đã chuyển biến. Nhờ đã trải qua cuộc xâm lược của quân Cô-dắc và quân Tiệp-khắc, nhờ đã thực tế thấy được Quốc hội lập hiến là thế nào và những tiếng la ó: đả đảo hòa ước Brét, có ý nghĩa thế nào, nhờ đã hiểu được rằng tất

cả những điều đó đều đưa đến chỗ làm cho địa chủ quay trở lại và phục hồi cái ngai thống trị của bọn tư bản, nên hiện nay nông dân trở thành những người bảo vệ Chính quyền xô-viết hăng hái nhất. Tôi hoàn toàn tin chắc rằng quần chúng vô sản ở Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va — những người đang đứng hàng đầu đội ngũ cách mạng- sẽ hiểu được tình hình và sẽ hiểu được tất cả các nguy cơ hiện đang đe dọa chúng ta, họ sẽ kiên quyết hơn nữa và giai cấp vô sản sẽ vì lợi ích của cách mạng xã hội chủ nghĩa mà đập tan cả cuộc tấn công của Anh-Pháp lẫn cuộc tấn công của quân Tiệp. (V ố t a y.)

*In năm 1918 trong cuốn "Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, đại diện các uỷ ban công xưởng - nhà máy, các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va và Đại hội các chủ tịch Xô-viết toàn Nga ngày 29 tháng Bảy 1918"*

*In năm 1919 trong cuốn "Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khoá năm. Tường thuật tốc ký"*

*Theo đúng bản in trong sách, có đối chiếu với bản tốc ký và bản in cuốn sách*

## DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÁC CHỦ TỊCH XÔ-VIỆT TỈNH NGÀY 30 THÁNG BẢY NĂM 1918<sup>12</sup>

### TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO

Thưa các đồng chí, các đồng chí đang phải làm công tác quản lý, công tác này đối với chúng tôi ở trong Hội đồng bộ trưởng dân uỷ là công tác có một vị trí chủ yếu. Hoàn toàn tự nhiên là các đồng chí gặp rất nhiều khó khăn. Trong phần lớn các ban chấp hành tỉnh, người ta thấy có tình trạng là cuối cùng quần chúng nhân dân tự mình đảm nhiệm lấy công tác quản lý. Đương nhiên là không thể tránh được những khó khăn. Một trong những khuyết điểm chủ yếu là, cho đến nay, chúng ta ít tuyển lựa những cán bộ thực tiễn trong công nhân. Nhưng chúng ta không bao giờ nghĩ đến việc làm cho bộ máy cũ thích ứng với công tác quản lý mới, và chúng ta không hề phân nản rằng khi vứt bỏ bộ máy cũ đi, chúng ta phải xây dựng mới tất cả mọi cái với những khó khăn như thế. Quần chúng công nhân và nông dân có nhiều tài năng xây dựng mà chúng ta không thể ngờ tới được. Chúng ta thừa nhận rằng công lao của cách mạng chính là ở chỗ đã phá huỷ bộ máy quản lý cũ; nhưng mặt khác, chúng ta phải thừa nhận rằng khuyết điểm chính của quần chúng là ở chỗ còn rụt rè và không muốn nắm lấy công tác quản lý.

Trong một số Xô-viết đại biểu tỉnh, cho đến bây giờ, còn có tình trạng lộn xộn; hiện nay công việc đang ngày càng đi vào nền nếp, đến nỗi nhiều địa phương đã báo cáo là không còn tình trạng bất hoà hoặc tranh chấp nữa. Cuộc

cách mạng Nga, tuy mới được 8 tháng, nhưng đã chứng tỏ rằng giai cấp mới đã nắm lấy công tác quản lý, là một giai cấp có khả năng tiến hành tốt công tác đó. Tuy thiếu cán bộ, bộ máy quản lý vẫn ngày càng ổn định hơn. Công trình của chúng ta còn ở vào giai đoạn chưa làm cho người ta thấy được kết quả rõ ràng, đó là điều mà kẻ thù của ta thường vạch ra; nhưng dù sao chúng ta cũng đã làm được nhiều việc. Mặc dầu có khó khăn phi thường, chúng ta cũng đang tiến hành trao ruộng đất và công nghiệp cho những người lao động, đang tiến hành trao đổi sản phẩm và cung cấp lương thực. Cần phải làm cho bản thân quần chúng lao động tham gia vào công tác quản lý và xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa. Chỉ có trong thực tiễn, quần chúng lao động mới tin được rằng giai cấp bóc lột cũ đã bị thủ tiêu hẳn.

Nhiệm vụ cấp bách chủ yếu của chúng ta là quản lý, tổ chức và kiểm tra. Đó là một công tác bạc bẽo, không ai biết đến; nhưng chính nhờ công tác đó mà năng lực kinh tế và hành chính của công nhân và nông dân sẽ được phát huy ngày càng có hiệu quả.

Nói đến Hiến pháp mới<sup>13</sup>, đồng chí Lê-nin nêu lên rằng Hiến pháp đó đúc kết những điều đã thực hiện được, và qua việc áp dụng trong thực tiễn, nó sẽ được chỉnh lý và bổ sung. Điểm chủ yếu trong Hiến pháp là Chính quyền xô-viết đã vĩnh viễn đoạn tuyệt với giai cấp tư sản và không cho nó tham gia công cuộc xây dựng nhà nước.

Quần chúng công nhân và nông dân từ lâu không hề được tham gia quản lý nhà nước, nay đã được chính phủ trao cho nhiệm vụ này, không thể từ bỏ ý muốn xây dựng nhà nước bằng cách dựa vào kinh nghiệm bản thân. Khẩu hiệu "toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết" đã đưa đến chỗ làm cho ở một số địa phương người ta muốn có được kinh nghiệm xây dựng nhà nước, qua những sai lầm của của bản thân mình. Thời kỳ quá độ đó là tất yếu và rất có

lợi. Trong nguyện vọng hướng tới chủ nghĩa phân lập như vậy, có nhiều cái lành mạnh, tốt đẹp, xét nó từ nguyên tắc sáng tạo. Bản Hiến pháp xô-viết đã nêu rõ ràng các quan hệ giữa chính quyền xã với chính quyền huyện, giữa chính quyền huyện với chính quyền tỉnh, giữa chính quyền tỉnh với chính quyền trung ương.

Sau đó, đồng chí Lê-nin nói rằng chỉ có công cuộc xây dựng nào thực hiện theo một kế hoạch chung rộng lớn và ra sức sử dụng hợp lý những tài nguyên kinh tế, thì mới có thể gọi được là công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chính quyền xô-viết không hề có ý định thu hẹp tầm quan trọng của chính quyền địa phương và làm mất tính độc lập và sáng kiến của nó. Bản thân nông dân, qua kinh nghiệm của mình, cũng đã nhận thấy là cần phải thực hành chế độ tập trung.

Việc phê chuẩn và thi hành Hiến pháp, — đồng chí Lê-nin nói tiếp, — đã mở ra một thời kỳ dễ dàng hơn trong công cuộc xây dựng nhà nước của ta. Nhưng đáng tiếc là trong tình hình hiện tại, chúng ta khó mà chăm lo đến các chính sách kinh tế và nông nghiệp. Chúng ta buộc phải tạm gác những cái đó lại và tập trung mọi chú ý của chúng ta vào những nhiệm vụ cơ bản là vấn đề lương thực. Ở các tỉnh đang có nạn đói, hoàn cảnh của giai cấp công nhân thực sự là gay go. Từ nay cho đến vụ gặt mới, bằng cách này hay cách khác, chúng ta cần phải hết sức cố gắng khắc phục những khó khăn trong việc tiếp tế lương thực, đồng thời khắc phục những hậu quả do những khó khăn đó gây ra.

Ngoài ra, lại còn có những nhiệm vụ quân sự nữa. Các đồng chí đều biết rằng vụ bạo động của quân Tiệp được bọn đế quốc Anh-Pháp cấp tiền và xúi giục, đã lan tràn ra một nửa nước Nga. Các đồng chí cũng biết rằng giai cấp tư sản phản cách mạng và những nông dân cu-lắc đã tham dự cuộc bạo động đó. Những tin nhận được từ các

địa phương cho chúng ta thấy rằng các cuộc thất bại gần đây của nước Nga xô-viết làm cho công nhân và giai cấp nông dân cách mạng tin chắc qua kinh nghiệm của mình, rằng ngoài việc kiểm tra chung, ngoài công việc xây dựng nhà nước, thì việc kiểm tra trong lĩnh vực quân sự cũng cần thiết.

Tôi tin rằng, — đồng chí Lê-nin kết luận, — từ nay về sau, mọi việc sẽ tốt hơn. Tôi tin rằng, với sự giúp đỡ của nông dân mà thực hành được việc tổ chức kiểm tra các cán bộ chỉ huy, thì các ban chấp hành tỉnh sẽ xây dựng được một đạo quân xã hội chủ nghĩa vững chắc. Những bài học cách mạng tốt cuộc đã dạy cho giai cấp công nhân và giai cấp nông dân bị bóc lột thấy được rằng cần phải cầm vũ khí. Ngoài việc giành được ruộng đất, được quyền kiểm tra, v.v., công nhân và nông dân còn hiểu rõ được rằng cần phải lãnh đạo quân đội. Hưởng hoạt động của mình vào lĩnh vực quân sự, họ sẽ làm cho quân đội mà họ đã xây dựng nên hoàn toàn xứng đáng với danh hiệu là quân đội xã hội chủ nghĩa và chiến đấu thắng lợi chống giai cấp tư sản phản cách mạng và bọn đế quốc, cho tới lúc giai cấp vô sản cách mạng quốc tế đến viện trợ cho họ. (Toàn thể đại hội vỗ tay hoan nghênh nhiệt liệt bài diễn văn của đồng chí Lê-nin.)

*"Tin tức của Ban chấp hành Theo đúng bản in trên báo "Tin trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 161, ngày 31 tháng Bảy 1918*

*tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"*

*"Sự thật", số 160, ngày 1 tháng Tám 1918*

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT - TINH  
CỦA TRUNG ĐOÀN CÁCH MẠNG  
VÁC - SA - VA  
NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918<sup>14</sup>  
TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO**

(Đồng chí Lê - nin bước vào phòng họp, mọi người vỗ tay nhiệt liệt chào mừng và cất cao tiếng hát bài "Quốc tế ca".) Tôi nghĩ rằng — đồng chí Lê-nin nói — tất cả chúng ta, những người cách mạng Ba-lan và Nga, ngày nay đều nóng lòng muốn làm tất cả mọi việc để bảo vệ các thành quả của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa vĩ đại đầu tiên, mà tiếp theo nó, tất nhiên là sẽ có hàng loạt những cuộc cách mạng ở các nước khác. Đối với chúng ta, khó khăn chính là ở chỗ chúng ta đã phải hành động sớm hơn nhiều so với công nhân ở những nước phát triển hơn, văn minh hơn nước ta.

Các thế lực của tư bản quốc tế, của hai tập đoàn ăn cướp, đã gây ra cuộc chiến tranh thế giới. Đã 4 năm, thế giới phải đổ máu, để quyết định xem bọn nào trong hai bọn đế quốc tham tàn đó sẽ thống trị hoàn cầu. Chúng ta cảm thấy rõ ràng cuộc chiến tranh tội lỗi đó không thể kết thúc bằng thắng lợi của bọn này hay của bọn kia được. Chúng ta ngày càng thấy rõ ràng không phải bọn đế quốc, mà chính thắng lợi của cách mạng công nhân, mới chấm dứt được cuộc chiến tranh đó. Và ở tất cả các nước, tình cảnh công nhân ngày nay càng khốn khổ bao nhiêu, các cuộc đàn áp quyền tự do ngôn luận của giai cấp vô sản càng quyết liệt bao nhiêu, thì giai cấp tư sản lại càng tuyệt vọng bấy nhiêu, vì chúng không thể đè bẹp được

phong trào đang lớn mạnh. Chúng ta tạm thời bị cắt đứt khỏi đại bộ phận đạo quân xã hội chủ nghĩa; đạo quân này, lòng đầy hy vọng, đã hướng về chúng ta và nói với giai cấp tư sản ở nước họ rằng: dù tụi bay có điên cuồng đến đâu, chúng tao cũng vẫn cứ theo gương nước Nga và sẽ hành động như những người bôn-sê-vích Nga.

Chúng ta muốn hoà bình — đồng chí Lê-nin nói tiếp. Chính là vì nước Nga xô-viết đề nghị hoà bình với toàn thế giới, nên hồi tháng Hai, người ta mới tung quân đội Đức ra tấn công chúng ta. Ngày nay, chúng ta đã thấy rõ rằng bọn đế quốc đều như nhau cả. Bọn nào cũng đã và đang nói dối, khi chúng nói chúng tiến hành một cuộc chiến tranh giải phóng. Cũng như nước Đức ăn cướp đã từng bị lột mặt nạ với tất cả sự bỉ ổi của hòa ước Brét, thì ngày nay tư bản Anh - Pháp cũng lại bị lột mặt nạ. Hiện nay, bọn Anh - Pháp đang hết sức cố gắng kéo chúng ta vào chiến tranh. Thông qua bọn tướng tá và sĩ quan, chúng đã mua được những nô lệ mới với 15 triệu bạc, tức là bọn quân Tiệp, để đẩy vào một cuộc phiêu lưu — để biến cuộc bạo động của quân Tiệp thành phong trào của bọn bạch vệ và bọn địa chủ. Và thật quái gở là tất cả việc đó đều tiến hành với cái vẻ là để "bảo vệ" nước Nga. Quân Anh, "yêu chuộng tự do" và "công lý", đã bóp nghẹt tất cả, đã xâm chiếm Múc-man; chiến hạm Anh tiến gần đến Ác-khan-ghen-xơ và bắn phá các pháo đài, tất cả những việc đó đều được tiến hành với danh nghĩa "bảo vệ" nước Nga. Hoàn toàn rõ ràng là chúng muốn kẹp nước Nga vào gọng kìm của bọn đế quốc ăn cướp và bóp chết nước Nga, vì nước này đã vạch trần và xé bỏ các hiệp ước bí mật của chúng.

Cách mạng của chúng ta đã làm cho công nhân Anh và Pháp đứng lên buộc tội chính phủ nước họ. Ở Anh, nơi mà trước đây vẫn có hoà bình trong nội bộ nước họ, nơi mà công nhân phản đối chủ nghĩa xã hội một cách mạnh mẽ nhất vì họ



cũng đã tham dự vào việc cướp bóc các thuộc địa, thì ngày nay công nhân ở đó đã quay lại giai cấp tư sản và không ăn ở hoà bình với nó nữa.

Công nhân Pháp đã lên án chính sách can thiệp vào công việc của nước Nga. Chính vì thế bọn tư bản trong các nước nói trên mới đánh liều một nước bài.

Sự tồn tại và sức sống của nước Nga xô-viết đã làm chúng căm phẫn.

Chúng ta biết rằng chiến tranh sắp kết thúc; chúng ta biết rằng bọn đế quốc không chấm dứt nổi chiến tranh; chúng ta biết rằng chúng ta đã có một bạn đồng minh đáng tin cậy, vì thế nên chúng ta phải đưa toàn lực ra và cố gắng đến tột độ. Hoặc là chính quyền của bọn cu-lắc, của bọn tư bản và của Nga hoàng như trong các cuộc cách mạng thất bại ở phương Tây, hoặc là chính quyền của giai cấp vô sản. Khi ra mặt trận, các đồng chí có nhiệm vụ, trước hết và trên hết, là phải nhớ rằng đây là một cuộc chiến tranh duy nhất chính đáng, chính nghĩa, thần thánh của những người bị áp bức và bị bóc lột chống lại bọn áp bức và bọn ăn cướp.

Hiện nay, liên minh của những người cách mạng của các dân tộc khác nhau, — liên minh mà những người ưu tú nhất đã từng mơ tưởng, liên minh thực sự của công nhân, chứ không phải của những nhà mơ tưởng trong giới trí thức, — đang thực hiện.

Khắc phục lòng hận thù và sự nghi kỵ giữa các dân tộc, đó là bảo đảm cho thắng lợi.

Các đồng chí có được cái vinh dự lớn là cầm vũ khí để bảo vệ các tư tưởng thiêng liêng, và chiến đấu cùng với những kẻ thù hóm qua ngoài tiền tuyến, tức là người Đức, Áo, Hung, để thật sự thực hiện tình đoàn kết quốc tế của các dân tộc.

Và, thưa các đồng chí, tôi tin chắc rằng, nếu các đồng chí tập hợp được tất cả các lực lượng quân sự thành một

đạo Hồng quân quốc tế hùng mạnh, và tung các đoàn quân sắt đó ra đánh bọn bóc lột, đánh bọn áp bức, đánh bọn Trăm đen trên toàn thế giới, dưới khẩu hiệu chiến đấu: "Thắng hay là chết!", thì không một lực lượng đế quốc nào có thể đương đầu được với chúng ta! (Võ tay rất lâu và nhiệt liệt khi bài diễn văn của lãnh tụ kính yêu kết thúc.)

*Đăng ngày 3 tháng Tám 1918*

*trên báo "Tin tức buổi chiều của*

*Xô-viết Mát-xcơ-va", số 15*

*Theo đúng bản in trên báo*

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH  
Ở KHU PHỐ BU-TƯA-XKI  
NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918  
TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO**

Thưa các đồng chí! Hôm nay, số phận nước Nga xã hội chủ nghĩa đang được thảo luận trong các khu phố Mát-xcơ-va<sup>15</sup>.

Những kẻ thù của nước Nga xô-viết đang hãm chúng ta trong một vòng vây sắt, hòng giết lại tất cả những gì mà Cách mạng tháng Mười đã giành được cho công nhân và nông dân. Ngọn cờ cách mạng xã hội Nga đang được giương cao, làm cho bọn kẻ cướp quốc tế, bọn đế quốc áy náy không yên, và chúng đã gây chiến với chúng ta, với Chính quyền xô-viết, với chính quyền công nông.

Thưa các đồng chí, chắc các đồng chí còn nhớ hồi đầu cách mạng, người Pháp và người Anh luôn luôn khẳng định rằng họ là "đồng minh" của nước Nga tự do. Thế mà bây giờ, các đồng minh đó đã tự lột mặt nạ. Bằng cách bịp bợm, dối trá, bọn người đó tuy đã từng nói là không có ý định gây chiến với nước Nga, nhưng đã chiếm Muốc-man, rồi Kê-m và đã bắt đầu bắn giết các đồng chí của ta, các cán bộ xô-viết. Đúng, chúng không đánh nhau với giai cấp tư sản Nga, không đánh nhau với bọn tư bản Nga, mà đã tuyên chiến với các Xô-viết, đã tuyên chiến với công nhân và nông dân.

Giai cấp tư sản Pháp và giai cấp tư sản Nga đã tìm được bọn tay sai đắc lực là quân Tiệp. Bọn lính đánh

thuê này đã tiến công chúng ta, dĩ nhiên không phải không vì một lợi ích nào, và chúng ta biết rằng hàng triệu đồng của ai đã thúc đẩy quân Tiệp tiến công Chính quyền Xô-viết; cái đã thúc đẩy họ tiến công chúng ta, chính là vàng của Anh - Pháp. Nhưng ngoài quân Tiệp ra, còn có những người sẵn sàng thủ tiêu Chính quyền xô-viết: cùng với quân Tiệp, còn có bọn "người cứu quốc" của nước ta, như Đu-tốp, A-lếch-xê-ép và đồng bọn, đang ních đầy túi bằng vàng của Anh-Pháp và chờ đợi một trận mưa vàng Nga. Kẻ thù của Chính quyền Xô-viết thì rất nhiều. Nhưng chúng ta có cô độc không, các đồng chí?

Các đồng chí còn nhớ, hồi tháng Giêng, khi ngọn lửa cách mạng xã hội mới được nhen lên, thì ở Đức đã nổ ra một cuộc bãi công quần chúng; giờ đây, tức là tám tháng sau đó, chúng ta đã thấy những cuộc bãi công quần chúng nổ ra trong các nước khác nhau: bãi công quần chúng của công nhân ở Áo, bãi công của các đồng chí chúng ta ở Ý. Ngày tận số của bọn đi áp bức những người lao động sắp tới rồi. Bọn đế quốc ở tất cả các nước đang tự tay đào mồ chôn mình.

Chiến tranh vì sự cướp bóc lẫn nhau không dịu đi. Trong chiến tranh cướp bóc đó, hai con rắn đang vật lộn nhau: chủ nghĩa đế quốc Anh-Pháp và chủ nghĩa đế quốc Đức. Vì ý đồ của chúng, vì thắng lợi của một trong hai bọn trên, mà 10 triệu nông dân và công nhân đã bị hy sinh, 20 triệu người đã bị tàn tật; hàng triệu và hàng triệu người đang chế tạo những vũ khí giết người. Ở tất cả các nước, những người có sức lực nhất, những người khoẻ mạnh nhất đều bị gọi ra tòng quân: chính tinh hoa của loài người đã bị tàn phá...Mà nhằm mục đích gì? Nhằm làm cho một trong hai con cú vọ đó, con này sẽ thắng con kia ...

Chính quyền xô-viết đã tuyên bố: chúng tôi không muốn đánh nhau với người Đức, cũng như với người Anh và

người Pháp; chúng tôi không muốn giết những người cũng là công nhân và nông dân như chúng tôi. Đối với chúng tôi, họ không phải là kẻ thù. Kẻ thù của chúng tôi khác kia: đó là giai cấp tư sản, bất luận là tư sản Đức, giai cấp tư sản Pháp hay giai cấp tư sản Nga hiện đang câu kết với bọn Anh-Pháp.

Và những khẩu hiệu của chúng ta, cũng như lá cờ cách mạng của chúng ta, đang được giương lên ở tất cả các nước. Ở Mỹ, là nước trước đây vẫn tự cho mình là nước tự do nhất, thì các nhà tù giam chặt ních những người xã hội chủ nghĩa; ở Đức, trong công nhân và binh sĩ đang được phổ biến rộng rãi những lời của nhà xã hội chủ nghĩa Đức, Phri-đrich Át-lơ: "đừng chìa lưỡi lê vào công nhân và nông dân Nga, mà chìa vào giai cấp tư sản nước mình..." Cuộc chém giết do bọn tư bản gây ra chưa biết đến bao giờ mới kết thúc. Nước Đức càng thắng trận thì lại càng có nhiều con thú giống như nó liên minh với phe đối lập; và ngày nay chính Mỹ cũng đang chiến đấu sát cánh với bọn Anh và Pháp. Chỉ có công nhân mới chấm dứt được chiến tranh: cách mạng thế giới nhất định sẽ nổ ra. Ở Đức, đã chớm nổ một phong trào "thất bại chủ nghĩa", như ta đã thấy ở nước ta. Ở Ý và Áo, đang diễn ra những cuộc bãi công quần chúng. Ở Mỹ, đông đảo những người xã hội chủ nghĩa đang bị bắt giam. Và cảm thấy bị tiêu vong, bọn tư bản và bọn địa chủ đã cố hết sức dập tắt phong trào cách mạng; bọn tư bản Nga thì đang liên kết với bọn tư bản và bọn địa chủ Anh - Pháp.

Giờ đây, có hai phe: một bên là công nông, bên kia là tư bản. Trận chiến đấu cuối cùng, quyết định sắp đến. Hiện nay, không thể thoả hiệp với giai cấp tư sản được nữa. Hoặc nó thắng hoặc chúng ta thắng.

Năm 1871, giai cấp tư sản lật đổ chính quyền của công nhân Pa-ri. Nhưng hồi đó, số công nhân giác ngộ còn ít, số chiến sĩ cách mạng còn ít. Ngày nay, nông dân nghèo

đã đi theo công nhân; do đó, giai cấp tư sản sẽ không tài nào thắng được như đã thắng hồi năm 1871.

Công nhân đang nắm chắc các công xưởng và các nhà máy, nông dân sẽ không trao trả ruộng đất cho địa chủ. Và muốn bảo vệ những thành quả đó, chúng ta cũng tuyên chiến với tất cả những kẻ trộm cắp và bọn đầu cơ. Cùng với đại bác và súng máy, bọn này còn dùng nạn đói để uy hiếp chúng ta.

Tuyên chiến với bọn nhà giàu, chúng ta nói: "hoà bình cho các nhà tranh". Chúng ta sẽ tịch thu của bọn đầu cơ tất cả những kho tàng của chúng ta và chúng ta không bỏ mặc anh em công nhân nghèo. (Diễn văn của đồng chí Lê-nin được hoan hô nhiệt liệt.)

*Tường thuật trên báo đảng ngày  
3 tháng Tám 1918 trên tờ "Tin  
tức của Ban chấp hành trung  
ương các Xô-viết toàn Nga", số  
164 và trên tờ "Binh sĩ cách  
mạng" (Txa-ri-txun), số 14, ngày  
23 tháng Tám 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Binh  
sĩ cách mạng"*

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH CỦA  
CÁC BINH SĨ HỒNG QUÂN  
Ở KHÔ-ĐUỖN-CA  
NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918<sup>16</sup>  
TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO**

(Tiếng hoan hô nhiệt liệt.) Cách mạng Nga đã vạch ra cho toàn thế giới những con đường dẫn tới chủ nghĩa xã hội và chỉ cho giai cấp tư sản biết rằng chúng đã sắp hết thời. Cách mạng của chúng ta đã diễn ra trong những hoàn cảnh cực kỳ gay go của lò sát sinh thế giới.

Cách mạng không phải được làm theo đơn đặt hàng, song chắc chắn là có những triệu chứng tỏ rõ rằng trên toàn thế giới sắp có những sự biến vĩ đại.

Chúng ta đang bị các kẻ thù bao vây, chúng ta đã ký kết với nhau một cuộc liên minh thân thánh để đánh đổ Chính quyền xô-viết, nhưng chính bọn chúng cũng sẽ không nắm được chính quyền.

Bọn bạch vệ chó vện ca khúc khải hoàn: thắng lợi của chúng rất ngắn ngủi; trong hàng ngũ chúng, sự bất bình đang phát triển.

Hồng quân được giai cấp vô sản cách mạng bổ sung sẽ giúp chúng ta giương cao ngọn cờ cách mạng xã hội thế giới.

Chết hay là thắng!

Chúng ta sẽ thắng bọn cu-lắc thế giới, và chúng ta sẽ bảo vệ được sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội!

*"Tin tức của Ban chấp hành Theo đúng bản in trên báo"*  
*Trung ương các Xô-viết toàn Nga",* *tức của Ban chấp hành*  
*số 164, ngày 3 tháng Tám 1918,* *Trung ương các Xô-viết toàn Nga"*  
*"Sự thật", số 163, ngày 4 tháng*  
*Tám 1918*

**ĐỀ CƯƠNG VỀ VẤN ĐỀ LƯƠNG THỰC<sup>17</sup>**

Gửi Bộ dân ủy lương thực, Bộ dân ủy nông nghiệp, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, các Bộ dân ủy tài chính, thương nghiệp và công nghiệp

Tôi đề nghị các bộ hữu quan thảo luận gấp ngay ngày hôm nay (2 tháng Tám) và thảo lời văn cho các biện pháp dưới đây, để kịp chuyển lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy vào ngày 2 và 3 tháng Tám.

(Một số biện pháp này cần được ban hành thành sắc lệnh, một số khác thành những quyết định không công bố).

1. Trong hai giải pháp: hạ giá vải, v. v., xuống hoặc nâng giá lúa mì lên, — nhất định nên chọn giải pháp thứ hai, vì hai giải pháp tuy hoàn toàn như nhau về tác dụng, nhưng về thực chất thì chỉ có giải pháp thứ hai là có thể cho phép ta nhanh chóng tăng thêm số lúa mì thu mua ở nhiều tỉnh trồng lúa mì (Xim-biéc-xcơ, Xa-ra-tốp, Vô-rô-ne-giơ, v. v.) và có thể giúp ta trung lập được thật nhiều nông dân trong nội chiến.

2. Tôi đề nghị nâng giá lúa mì lên đến 30 rúp một pút, đồng thời tăng giá vải, v. v. lên một cách tương ứng (và thậm chí tăng lên hơn thế nữa).

3. Tôi đề nghị nghiên cứu xem nên hay không nên tăng giá lên như thế một cách tạm thời (để tính đến kinh nghiệm thực tiễn về những cơ sở đúng đắn của sự trao đổi hàng hóa), chẳng hạn: trong 1 - 1 ½ tháng, đồng thời cũng hứa

là đến cuối thời gian đó sẽ hạ giá cả xuống (và do đó khen thưởng việc giao lương nhanh chóng).

4. Quyết định một loạt biện pháp cực kỳ khẩn cấp nhằm *trung thu tất cả* các sản phẩm công nghiệp ở thành thị cho việc trao đổi hàng hóa (và sau khi trưng thu, nâng giá các hàng này lên theo một tỷ lệ *cao hơn* tỷ lệ tăng giá lúa mì).

5. Trước khi ra sắc lệnh nâng giá lúa mì, cần phải ra một tài liệu để hiểu đối với mọi người, để giải thích biện pháp này dựa trên vấn đề trao đổi hàng hóa và việc quy định tỷ lệ hợp lý giữa giá lúa mì và giá vải, v. v..

6. Ra sắc lệnh bắt buộc ngay các hợp tác xã: 1) thành lập trong mỗi nơi bán hàng một kho lúa; 2) *chủ* cung cấp hàng hóa cho người tiêu dùng có sổ mua hàng; 3) *bất cứ* một thứ hàng nào, nông dân sản xuất lúa mì có mang lúa mì đến đổi thì mới được xuất ra.

Đặt ra các hình thức và phương pháp kiểm soát việc thi hành các biện pháp nói trên, và cương quyết trừng trị (tịch thu toàn bộ tài sản) về mọi sự vi phạm các biện pháp ấy.

7. Xác nhận (hoặc nêu lên một cách rõ ràng hơn nữa) các quy tắc và các luật nói về việc tịch thu tài sản vì *tội không khai* với nhà nước (*hay với hợp tác xã*) số lượng lúa mì thừa và *tất cả* các thực phẩm khác.

8. Đặt một thứ thuế *hiện vật*, bằng lúa mì, đánh vào nông dân giàu; những nông dân nào có một số lượng lúa mì (tính cả vụ mùa sắp tới) gấp hai lần, hay hơn hai lần mức tiêu dùng của bản thân (kể cả phần ăn của gia đình, phần cho gia súc và phần lúa giống) thì coi là nông dân giàu.

Đặt tên thuế này là thuế *đánh vào thu nhập* và vào tài sản, và biến nó thành một thứ thuế lũy tiến.

9. Thiết lập tạm thời, — trong 1 tháng chẳng hạn, — một chế độ cho phép mang tự do đến các địa phương đói kém 1½ pút lúa mì *cho công nhân*, nhưng phải cấp các

giấy chứng nhận đặc biệt và phải có một sự kiểm soát đặc biệt.

Giấy chứng nhận cần phải ghi địa chỉ rõ ràng và sự bảo lãnh 1) của ủy ban công xưởng - nhà máy; 2) của ủy ban nhà cửa; 3) của công đoàn; còn về việc kiểm soát thì cần chắc chắn xác định được rằng số lúa đó là để tiêu dùng *cá nhân*, và phải chứng minh được rằng người tiêu dùng không đem bán lại, nếu bán lại thì sẽ bị nghiêm trị.

10. Đặt ra một quy tắc bắt buộc phải cấp biên lai, viết thành hai (hay ba) bản, *mỗi* khi trưng thu, không trừ trường hợp nào (nhất là ở các thôn và trên xe lửa). Cho in mẫu giấy biên lai đó. Nếu trưng thu mà không cấp biên lai thì người phạm lỗi này sẽ bị xử bắn.

11. Cũng định ra hình phạt như vậy đối với nhân viên các đội trưng thu, đội tiếp tế lương thực và các đội khác, có bất cứ những hành vi đối xử bất công nào đối với nhân dân lao động, hoặc vi phạm các quy tắc và luật pháp, do đó có thể gây phẫn nộ trong nhân dân, và cả trong trường hợp trưng thu của người nào bất luận thứ gì, hoặc buộc người nào phải chịu một hình phạt gì mà lại không lập biên bản và không giao một tờ sao biên bản cho người đó.

12. Đặt một quy tắc cho phép công nhân và nông dân nghèo nhất ở các vùng đói kém có quyền tiếp nhận một đoàn tàu chở lương thực trực tiếp đến địa phương *của họ*, nhưng phải tuân theo các điều kiện sau đây: 1) có giấy chứng nhận của các cơ quan địa phương (Xô-viết đại biểu + bắt buộc phải có công đoàn, v. v.); 2) thành lập một đội *phụ trách*; 3) sáp nhập các đội của các địa phương khác lại; 4) có sự tham gia của một kiểm soát viên và một đại biểu của Bộ dân ủy lương thực, Bộ dân ủy chiến tranh và Bộ dân ủy giao thông, v. v.; 5) có sự kiểm tra của các bộ kể trên mỗi khi tiếp nhận chuyến tàu đó và khi phân phối lúa mì; và *bắt buộc* phải giao một phần lúa mì (1/3 - 1/2 hoặc nhiều hơn nữa) cho Bộ dân ủy lương thực.

13. Do nạn đói cực kỳ ác liệt mà một số *công nhân* đường sắt đang phải chịu đựng, và do tầm quan trọng đặc biệt của ngành đường sắt trong việc chuyên chở lúa mì, nên tạm thời quyết định, một cách ngoại lệ, như sau:

Khi tịch thu lúa mì, các đội trưng thu hay tuần tra phải cấp một biên lai cho người bị tịch thu, rồi xếp lúa mì lên toa và cho gửi đến tận *Cục tải lương*, đồng thời phải tuân theo các biện pháp kiểm soát sau đây: 1) về mỗi toa tàu, phải đánh một bức điện báo cho Bộ dân ủy lương thực và Bộ dân ủy giao thông biết; 2) báo cho các đại biểu của Bộ dân ủy lương thực và Bộ dân ủy giao thông biết để tiếp nhận toa xe và phân phối lúa mì dưới sự kiểm soát của Bộ dân ủy lương thực.

*Viết xong ngày 2 tháng Tám 1918*

*In lần đầu năm 1931 trong*

*Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ VIỆC TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỦA NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA XÔ-VIẾT NGA

### DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY<sup>18</sup>

Hội đồng bộ trưởng dân ủy giao cho Bộ dân ủy giáo dục quốc dân dự thảo ngay lập tức một số nghị định và thể lệ để trong trường hợp số sinh viên vào các trường đại học nhiều hơn số chỗ sẵn có, thì đề ra những biện pháp khẩn thiết nhằm bảo đảm cho tất cả những ai muốn học đều có thể học được, và không thừa nhận một đặc quyền nào cho những giai cấp hữu sản, chẳng những về mặt pháp luật mà cả về mặt thực tế nữa. Trước hết phải thu nhận vô điều kiện các sinh viên xuất thân từ hàng ngũ vô sản và nông dân nghèo, và phải cấp học bổng cho họ một cách rộng rãi.

*Viết xong ngày 2 tháng Tám 1918*

*Đăng trên báo "Tin tức của Ban  
chấp hành trung ương các Xô-viết  
toàn Nga", số 166, ngày 6  
tháng Tám 1918*

*Theo đúng bản thảo*

## THƯ GỬI CÔNG NHÂN Ê-LÊ-TXƠ<sup>19</sup>

Tôi có nhận được mảnh báo cắt trong một tờ báo ở Ê-lê-txơ tường thuật một cuộc họp bất thường của tổ chức đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Ê-lê-txơ họp ngày 27 tháng Bảy. Bản tường thuật đó cho biết rằng Mô-tse-nốp đã báo cáo về hội nghị của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở Xa-ra-tốp, trong đó có 8 tổ chức phát biểu ý kiến tán thành sách lược của Ban chấp hành trung ương đảng họ, mà ông Cô-lê-ga-ép đã bênh vực, nhưng có 13 (mười ba) tổ chức tỏ ý kiến tán thành cải tổ đảng và thay đổi sách lược.

Nhân tiện cũng xin nói rằng trong cuộc họp Ê-lê-txơ, đồng chí Ru-đa-cốp đã kiên trì yêu cầu "cải tổ đảng ta" (cánh tả đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng), đổi tên đảng, thanh đảng và dù thế nào đi nữa cũng không để cho đảng tan rã và tiêu vong. Sau đó, một người tên là Cri-u-cốp đã kể lại dường như y đã có nói chuyện với những đại biểu chính quyền trung ương ở Mát-xcơ-va, và dường như các đồng chí A-va-nê-xốp, Xvéc-đlốp và Bôn-tơ - Bru-ê-vích đã cho y biết rằng Chính quyền xô-viết mong muốn phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tồn tại, y lại kể rằng

dường như trong cuộc đàm luận với y tôi cũng đã nói như vậy, đồng thời lại nói rằng chính những người cộng sản cũng đã xa rời lý luận trước kia của họ và các trước tác của họ, đến nỗi hiện nay họ hoàn toàn không có một cương lĩnh nào cả và chính cương của họ gồm có rất nhiều điểm gián tiếp mượn trong lý luận của "phái dân túy", v. v., v. v..

Tôi thấy tôi có bốn phạm phải tuyên bố rằng tất cả những điều đó đều là hoàn toàn bịa đặt và tôi không bao giờ tiếp chuyện một người nào tên là Cri-u-cốp cả. Tôi thiết tha đề nghị các đồng chí công nhân và nông dân huyện Ê-lê-txơ nên có thái độ hết sức thận trọng đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, là những người rất hay đưa ra những luận điệu dối trá.

Tiện thể, tôi nói đôi lời về thái độ của tôi với bọn chúng. Rõ ràng những phần tử như Cô-lê-ga-ép và đồng bọn chỉ là những con tốt trong tay bọn bạch vệ, bọn quân chủ, bọn Xa-vin-cốp, là những bọn đã chứng tỏ ở I-a-rô-xláp rằng cuộc nổi dậy của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả "đã có lợi" cho ai. Do ngu xuẩn và thiếu khí tiết nên các ngài Cô-lê-ga-ép đã thoái hoá như thế đó; như thế là đáng kiếp. Lịch sử sẽ gọi họ là "những tên đày tớ của bọn Xa-vin-cốp". Nhưng thực tế cho ta thấy rằng trong những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, có những người (những người này chiếm đa số ở Xa-ra-tốp) đã lấy làm hổ thẹn về sự ngu xuẩn ấy, về sự thiếu khí tiết đó, về vai trò làm đày tớ như thế cho chế độ quân chủ và cho lợi ích của bọn địa chủ. Và nếu những người đó muốn thay đổi ngay cả tên đảng của họ (tôi nghe nói họ muốn tự xưng là "những người cộng sản - công xã" hoặc "những người cộng sản - dân túy", v. v.), thì chỉ đáng hoan nghênh thôi.

Một là không tán thành chủ nghĩa Mác, hai là hoàn toàn tán thành lý luận "sử dụng binh quân ruộng đất" (và tán

thành đạo luật ban bố việc sử dụng đó), đây là cơ sở tư tưởng thuần túy của chủ nghĩa dân túy đó, chủ nghĩa mà những người cộng sản bôn-sê-vích chưa bao giờ từ chối liên minh với nó.

Chúng tôi tán thành liên minh ấy, tán thành thoả hiệp với trung nông, vì chúng tôi, những công nhân - cộng sản, chúng tôi thấy không nên xa rời họ; và chúng tôi sẵn sàng nhượng bộ họ một số điều. Chúng tôi đã chứng tỏ điều đó, và đã chứng tỏ, không phải trên lời nói, mà bằng việc làm, vì tuy không hoàn toàn đồng ý với đạo luật xã hội hoá ruộng đất<sup>20</sup>, nhưng chúng tôi đã thi hành và đang thi hành một cách hết sức trung thực đạo luật ấy. Nói chung, chúng tôi đã và vẫn đang luôn luôn chủ trương đấu tranh quyết liệt chống bọn cu-lắc, nhưng chúng tôi lại chủ trương thoả hiệp với trung nông và liên minh với nông dân nghèo. Không nên hiểu rằng thoả hiệp với trung nông có nghĩa là bắt buộc phải thoả hiệp với phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Tuyệt nhiên không phải như vậy.

Chúng ta đã thi hành đạo luật xã hội hoá ruộng đất trong lúc chúng ta không hề có một sự thoả hiệp nào với phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cả; mà đạo luật này chính ra có nghĩa là thoả hiệp giữa chúng ta với trung nông, với quần chúng nông dân, chứ không phải với bọn trí thức của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.

Các đồng chí công nhân và nông dân, các đồng chí chớ nên tìm mọi cách để thoả hiệp với phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, vì chúng ta đã thấy và biết rằng không thể tin họ được; các đồng chí hãy tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản trong nông dân nghèo, đa số họ sẽ đi theo chúng ta. Hãy cố gắng nhượng bộ trung nông; khi đối xử với họ, các đồng chí hãy tỏ ra hết sức thận trọng và công bằng; chúng ta có thể và cần phải nhượng bộ họ. Hãy thẳng tay đối với cái nhóm rất nhỏ những kẻ bóc lột, trong số này có bọn cu-lắc, bọn đầu cơ lúa mì là những bọn lợi dụng

sự nghèo khổ của nhân dân, lợi dụng nạn đói của quần chúng công nhân để làm giàu, hãy thẳng tay đối với cái nhóm nhỏ bọn cu-lắc hút máu những người lao động.

V. U-li-a-nốp (N. Lê-nin)

Mát-xcơ-va, ngày 6 tháng Tám 1918.

"Báo Xô-viết" (Ê-lê-txơ), số 73,  
ngày 11 tháng Tám 1918

Theo đúng bản in trên  
"Báo Xô-viết"

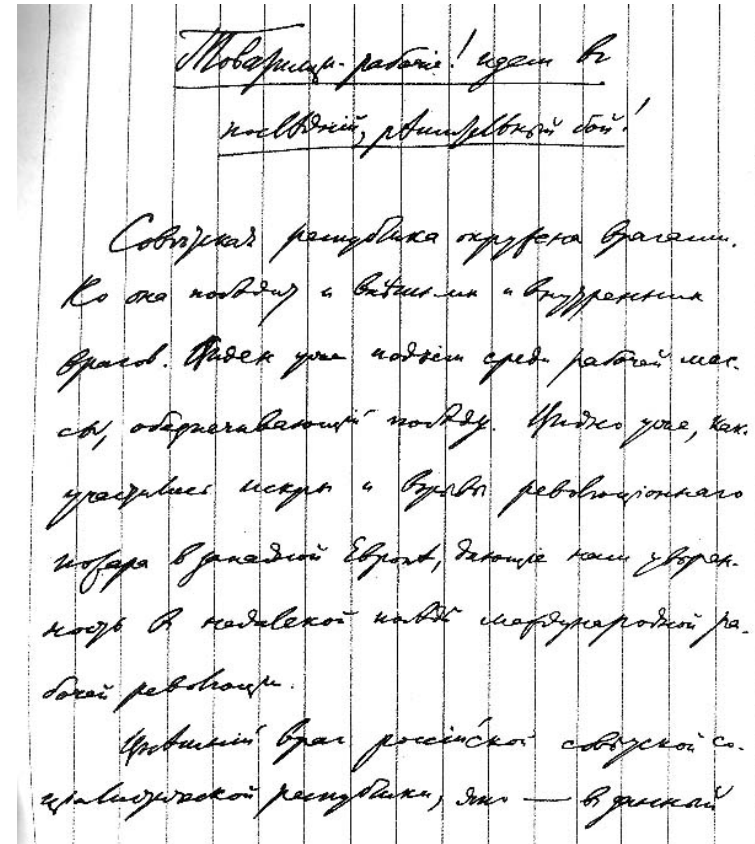


## CÁC ĐỒNG CHÍ CÔNG NHÂN! HÃY ĐI VÀO TRẬN ĐÁNH CUỐI CÙNG, QUYẾT ĐỊNH!

Nước Cộng hoà xô-viết đang bị kẻ thù bao vây. Nhưng nó sẽ thắng cả thù trong lẫn giặc ngoài. Trong quần chúng công nhân, đã thấy biểu hiện một nhiệt tình đảm bảo thắng lợi. Chúng ta thấy những tia lửa và sự bùng nổ của đám lửa cách mạng đã tăng lên ở Tây Âu, khiến chúng ta tin chắc rằng thắng lợi của cách mạng công nhân thế giới đã đến gần.

Hiện nay, kẻ thù bên ngoài của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, chính là chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và Nhật - Mỹ. Kẻ thù đó ngày nay đang tấn công nước Nga, đang cướp phá đất nước chúng ta, nó đã chiếm Ác-khan-ghen-xơ và từ Vla-đi-vô-xtốc (nếu tin theo báo chí Pháp) nó đã tiến đến Ni-côn-xơ - U-xu-ri-xki. Kẻ thù đó đã mua chuộc bọn tướng tá và sĩ quan của quân Tiệp-khắc. Nó tiến đánh nước Nga hoà bình, nó có những hành động tàn bạo và cướp bóc chẳng khác gì bọn Đức hồi tháng Hai, nhưng có điều khác là bọn Anh - Nhật không những chỉ muốn chiếm và cướp phá đất nước Nga mà còn muốn lật đổ cả Chính quyền xô-viết để "khôi phục lại chiến tuyến", nghĩa là để lại kéo nước Nga vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa (hay, nói một cách đơn giản hơn: vào chiến tranh cướp bóc) giữa nước Anh và nước Đức.

Bọn tư bản Anh - Nhật muốn lập lại chính quyền của địa chủ và tư bản ở nước Nga, để cùng chúng chia chiến lợi phẩm, để bắt công nhân và nông dân Nga làm nô lệ



Trang đầu bản thảo của

V. I. Lê-nin

"Các đồng chí công nhân!

Hãy đi vào trận đánh cuối  
cùng, quyết định!" —

Nửa đầu tháng Tám 1918

Ảnh thu nhỏ

cho tư bản Anh - Pháp để bóp nặn họ lấy tiền lời của nhiều tỷ đồng cho vay, để dập tắt ngọn lửa cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bắt đầu ở nước ta và ngày càng đe dọa lan tràn khắp thế giới.

Những con thú dữ đế quốc Anh - Nhật sẽ không đủ lực lượng để chiếm và chinh phục nước Nga. Ngay cả nước láng giềng của chúng ta là Đức cũng không có đủ những lực lượng như vậy; như "kinh nghiệm" của nó ở U-cra-i-na đã chứng tỏ. Bọn Anh - Nhật hy vọng đánh chúng ta bất ngờ. Nhưng chúng đã không đạt được mục đích đó. Công nhân Pê-tơ-rô-grát, rồi đến công nhân Mát-xcơ-va và sau Mát-xcơ-va là công nhân ở khắp miền trung tâm công nghiệp đều đứng lên, ngày càng nhất trí và bền bỉ hơn, ngày càng đông đảo hơn, ngày càng sẵn sàng hy sinh hơn. Đó là điều đảm bảo cho chúng ta thắng lợi.

Bọn kẻ cướp tư bản Anh - Nhật, tiến đánh nước Nga hoà bình, còn trông mong vào sự liên minh của chúng với kẻ thù bên trong của Chính quyền xô-viết. Chúng ta biết rất rõ kẻ thù bên trong đó là những ai. Chính là bọn tư bản, bọn địa chủ, bọn cu-lắc, bọn con cái của chúng, đang căm ghét chính quyền của công nhân và của nông dân lao động, tức là của những người nông dân không hút máu đồng bào của mình.

Làn sóng những cuộc nổi loạn của bọn cu-lắc đang lan tràn khắp nước Nga. Bọn cu-lắc căm ghét điên cuồng Chính quyền xô-viết; chúng sẵn sàng bóp cổ và cắt họng hàng chục vạn công nhân. Nếu bọn cu-lắc thắng, chúng ta đều biết rõ rằng chúng sẽ thẳng tay tàn sát hàng chục vạn công nhân, chúng sẽ câu kết với bọn địa chủ và bọn tư bản, sẽ lập lại ách khổ sai đối với công nhân, sẽ thủ tiêu ngày làm 8 giờ, sẽ đặt trở lại nhà máy và công xưởng dưới ách bọn tư bản.

Tình hình đã xảy ra đúng như vậy trong tất cả các cuộc cách mạng trước kia ở châu Âu, khi mà do lực lượng công

nhân còn yếu, bọn cu-lắc đã có thể làm cho đất nước thụt lùi từ chế độ cộng hoà trở lại chế độ quân chủ, từ chính quyền của những người lao động trở lại quyền chuyên chính của bọn bóc lột, bọn nhà giàu, bọn ăn bám. Đó là điều mà chúng ta đã tận mắt được thấy ở Lát-vi-a, ở Phần Lan, ở U-cra-i-na và ở Gru-di-a. Khắp mọi nơi, bọn cu-lắc đã man, tham tàn và no nê, đều liên minh với bọn địa chủ và tư bản chống lại công nhân và chống lại dân nghèo nói chung. Đầu đầu, chúng cũng đàn áp giai cấp công nhân một cách vô cùng tàn bạo. Đầu đầu, chúng cũng câu kết với *bọn tư bản ngoại quốc* chống lại công nhân trong nước chúng. Bọn dân chủ - lập hiến, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, bọn men-sê-vích đã và đang làm như vậy; chỉ cần nhớ lại những chiến công "Tiệp-khắc" <sup>21</sup> của chúng cũng đủ thấy rõ. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả cũng hành động như vậy, do cực kỳ ngu xuẩn và khiếp nhược; cuộc bạo động của chúng ở Mát-xcơ-va đã giúp ích cho bọn bạch vệ ở I-a-rô-xláp, cho quân Tiệp và cho bọn bạch vệ ở Ca-dan; không phải vô cớ mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đó lại được Kê-ren-xki và bè bạn của hắn là bọn đế quốc Pháp khen ngợi.

Không còn nghi ngờ gì nữa. Bọn cu-lắc là kẻ tử thù của Chính quyền xô-viết. Hoặc là chúng sẽ tàn sát vô vàn công nhân, hoặc là công nhân sẽ thẳng tay đè bẹp những cuộc nổi loạn của một thiểu số cu-lắc cướp bóc nhân dân, chống lại chính quyền của những người lao động. Ở đây, không thể có con đường trung gian. Không thể có hoà bình được: người ta có thể hoà giải, thậm chí dễ hoà giải bọn cu-lắc với bọn địa chủ, Nga hoàng và cha cố ngay cả khi chúng xung đột với nhau, nhưng *không bao giờ* có thể hoà giải chúng với giai cấp công nhân được.

Vì vậy, chúng ta gọi trận chiến đấu chống bọn cu-lắc là trận đánh *cuối cùng*, quyết định. Nói thế không có nghĩa là bọn cu-lắc sẽ không thể nổi loạn nhiều lần nữa, hoặc

chủ nghĩa tư bản nước ngoài sẽ không thể tấn công Chính quyền xô-viết nhiều lần nữa. Nói trận đánh "cuối cùng", tức là nói rằng giai cấp cuối cùng và đông đảo nhất trong những giai cấp *bóc lột* đã nổi dậy chống lại chúng ta trong nước ta.

Bọn cu-lắc là bọn bóc lột độc ác nhất, tàn nhẫn nhất, dã man nhất; như lịch sử của nhiều nước khác đã chứng thực, chúng đã nhiều lần khôi phục chính quyền của bọn địa chủ, bọn vua chúa, bọn cha cố, bọn tư bản. Bọn cu-lắc đông hơn bọn địa chủ và tư bản. Song, dù sao bọn cu-lắc vẫn chỉ là một thiểu số trong nhân dân.

Cứ cho rằng ở Nga có 15 triệu gia đình nông dân nông nghiệp, nếu chúng ta lấy nước Nga trước thời kỳ mà bọn kẻ cướp cất mất miền U-cra-i-na, v. v., mà xét. Trong số 15 triệu gia đình ấy, chắc có gần 10 triệu gia đình nghèo khổ phải bán sức lao động của mình để sống hoặc phải làm nô lệ cho bọn giàu có, hoặc không có lúa mì thừa và đặc biệt bị phá sản vì gánh nặng của chiến tranh. Trung nông có gần 3 triệu hộ, còn bọn cu-lắc, bọn giàu có và bọn đầu cơ lúa mì thì chưa chắc đã có được hơn 2 triệu hộ. Bọn uống máu đó đã lợi dụng cảnh nghèo khổ của nhân dân trong chiến tranh để làm giàu, chúng vơ vét được hàng vạn và hàng chục vạn đồng bằng cách tăng giá lúa mì và những sản phẩm khác. Quân hút máu ấy đã phát tài trên lưng nông dân bị phá sản trong thời kỳ chiến tranh và trên lưng công nhân đói khổ. Người công nhân trong các thành thị và các công xưởng càng đói bao nhiêu thì những con đỉ ấy càng hút được nhiều máu của người lao động bấy nhiêu, càng giàu thêm bấy nhiêu. Quân hút máu đó đã và đang nắm được những đất đai của địa chủ, chúng còn tiếp tục nô dịch nông dân nghèo mãi mãi.

Phải thẳng tay đánh bọn cu-lắc đó! Phải tiêu diệt chúng đi! Phải căm ghét và khinh bỉ những đảng bệnh vực chúng: bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, bọn men-sê-vích

và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả hiện nay! Công nhân phải thẳng tay đập tan những cuộc nổi loạn của bọn cu-lắc đang câu kết với bọn tư bản nước ngoài chống lại những người lao động trong nước chúng.

Bọn cu-lắc đang lợi dụng tình trạng dốt nát và phân tán của nông dân nghèo. Chúng xúi giục nông dân nghèo chống lại công nhân; có lúc chúng mua chuộc nông dân nghèo bằng cách để cho họ kiếm chác được món "lợi nhỏ" độ trăm rúp, trong việc đầu cơ lúa mì (trong khi đó chúng cướp của nông dân nghèo hàng nghìn rúp). Bọn cu-lắc đang cố sức kéo trung nông về phe với chúng và đôi khi chúng đã thành công.

Nhưng không có cái gì buộc giai cấp công nhân phải tách rời trung nông. Giai cấp công nhân không thể điều hoà được với bọn cu-lắc, nhưng có thể tìm cách và đang tìm cách *thoả thuận* với trung nông. Chính phủ công nhân, tức là chính phủ bôn-sê-vích, đã *chứng minh* điều đó không phải bằng lời nói mà bằng việc làm.

Chúng ta đã chứng minh điều đó bằng cách thông qua và thực hành nghiêm chỉnh đạo luật "xã hội hoá ruộng đất"; đạo luật đó có *nhieu* nhân nhượng đối với lợi ích và quan điểm của trung nông.

Chúng ta đã chứng minh điều đó bằng cách tăng giá lúa mì<sup>22</sup> lên *gấp ba* (từ mấy hôm nay), vì chúng ta hoàn toàn biết rằng thường thường thì thu nhập của trung nông không phù hợp với giá cả hiện nay của các sản phẩm công nghiệp và *phải* làm cho thu nhập đó tăng lên.

Bất cứ người công nhân giác ngộ nào cũng phải giải thích cho trung nông hiểu như vậy và phải bền bỉ, kiên nhẫn và nhiều lần chứng minh cho họ thấy rằng chủ nghĩa xã hội là cực kỳ có lợi cho trung nông hơn là chính quyền của bọn vua chúa, của bọn địa chủ và của bọn tư bản.

Chính quyền công nhân không bao giờ và sẽ không bao giờ làm thiệt cho trung nông cả. Còn chính quyền của bọn

vua chúa, của bọn địa chủ, của bọn tư bản và của bọn cu-lắc thì không những luôn luôn làm thiệt hại cho trung nông mà còn thẳng tay bóp nghẹt họ, cướp bóc họ và làm cho họ bị phá sản, ở khắp nơi, trong tất cả các nước không trừ một nước nào, kể cả nước Nga.

Liên minh hết sức chặt chẽ và hợp nhất hoàn toàn với bần nông; nhân nhượng trung nông và thoả thuận với họ; đàn áp thẳng tay bọn cu-lắc là bọn uống máu, bọn hút máu, bọn bóc lột nhân dân, bọn đầu cơ đang lợi dụng nạn đói để làm giàu: đó là cương lĩnh của người công nhân giác ngộ. Đó là chính sách của giai cấp công nhân.

*Viết xong vào nửa đầu tháng  
Tám sau ngày 6, 1918*

*In lần đầu ngày 17 tháng Giêng  
1925 trên báo "Công nhân Mát-  
xcơ-va", số 14*

*Theo đúng bản thảo*

## DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PHỐ XÔ-CÔN-NI-KI NGÀY 9 THÁNG TÁM 1918<sup>23</sup>

### TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(V ò t a y h ò i l â u.) Thế là chúng ta đã bước vào năm thứ năm của cuộc chiến tranh dài dằng dặc này, và ngày nay ai cũng biết rõ là nó cần cho ai. Kẻ nào đã giàu lại giàu thêm; còn kẻ nào đã nghèo, nay lại nghệt thở — nói theo đúng nghĩa của từ này — dưới ách của chủ nghĩa tư bản. Cuộc chiến tranh ấy đã làm cho nhân dân nghèo khổ phải hy sinh nhiều xương máu, mà chỉ được đền bù bằng đói rét, bằng thất nghiệp, và cái trông ở cổ lại càng siết chặt hơn.

Chính bọn kẻ cướp Anh và Đức đã gây ra chiến tranh; chúng cảm thấy chật chội bên nhau, nên bọn này muốn đè bẹp bọn kia bằng xương máu của quần chúng công nhân. Bọn nào cũng cam đoan rằng cái đã cổ vũ chúng, chính là hạnh phúc của nhân dân, nhưng thực tế chúng đã hành động vì lợi ích của túi tiền chúng.

Nước Anh cướp bóc các thuộc địa của Đức mà nó đã chiếm được: một phần Pa-le-xtin và Mê-dô-pô-ta-mi; còn nước Đức thì cướp bóc Ba-lan, Cuốc-li-an-đi-a, Lit-va và U-cra-i-na. Bọn triệu phú trong các nước đó đã giàu hơn trước gấp 10 lần, nhưng chúng vẫn tính toán sai cả.

Quyết sống mái với nhau, bọn tham tàn đó đang ở bên bờ vực thẳm. Chúng không còn có thể hãm được cuộc chiến tranh đang thúc đẩy một cách không thể nào tránh được các dân tộc làm cách mạng.

Cách mạng Nga đã tung những tia lửa sang tất cả các nước trên thế giới và đã đẩy chủ nghĩa đế quốc liều lĩnh đến bên bờ vực thẳm.

Thưa các đồng chí, tinh thần của chúng ta rất gay go, nhưng chúng ta phải khắc phục tất cả và nắm vững ngọn cờ cách mạng xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đã giương lên.

Công nhân ở tất cả các nước đang nhìn chúng ta, lòng đầy hy vọng. Các đồng chí có thể nghe thấy họ nói: các bạn hãy cố đứng vững thêm một chút nữa. Các bạn bị quân địch bao vây, nhưng chúng tôi sẽ đến cứu các bạn, và cùng nhau chung sức, cuối cùng chúng ta sẽ ném được bọn kẻ cướp đế quốc xuống vực thẳm.

Chúng ta đã nghe họ nói như vậy, và chúng ta xin thề: vâng, chúng tôi sẽ cố đứng vững, chúng tôi sẽ hết sức chiến đấu ở vị trí của chúng tôi và chúng tôi sẽ không hạ khí giới trước bọn phản cách mạng thế giới đang tấn công chúng tôi!

*"Tin tức của Ban chấp hành Theo đúng bản in trên báo "Tin trung ương các Xô-viết toàn tức của Ban chấp hành trung Nga", số 171, ngày 11 tháng ương các Xô-viết toàn Nga" Tám 1918*

**DỰ THẢO BỨC ĐIỆN GỬ  
TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU  
VỀ LIÊN MINH CÔNG NÔNG<sup>24</sup>**

Các uỷ ban nông dân nghèo là cần thiết để đấu tranh chống bọn cu-lắc, bọn nhà giàu, bọn bóc lột đang nô dịch nông dân lao động. Nhưng giữa bọn cu-lắc, là một thiểu số nhỏ bé, và nông dân nghèo, tức là những người nửa vô sản, còn có tầng lớp trung nông. Chưa bao giờ Chính quyền xô-viết tuyên bố hoặc tiến hành đấu tranh chống trung nông trên một vấn đề nào cả. Cần phải khiển trách một cách triệt để nhất và cần phải chấm dứt mọi biện pháp trái với chính sách đó. Chính phủ xã hội chủ nghĩa có nhiệm vụ tiến hành chính sách liên minh với trung nông. Chính quyền xô-viết đã nhiều lần tỏ ra bằng hành động là mình cương quyết theo đuổi chính sách đó. Những biện pháp quan trọng hơn hết trong các biện pháp ấy là: đa số những người cộng sản (bôn-sê-vích) đã chấp thuận và triệt để thi hành đạo luật xã hội hoá ruộng đất, rồi đến việc nâng cao gấp ba lần giá lúa mì (sắc lệnh ngày... tháng Tám 1918). Sắc lệnh về máy móc nông nghiệp<sup>25</sup>, v. v. đều thể hiện cùng một tinh thần như thế. Tất cả các Xô-viết phải triệt để tuân theo đúng chính sách trình bày trên đây.

*Viết xong ngày 16 tháng Tám 1918*

*In lần đầu năm 1931 trong*

*Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

**NHỮNG DIỄN VĂN  
TẠI PHIÊN HỌP  
CỦA BAN CHẤP HÀNH  
ĐẢNG BỘ MÁT-XCƠ-VA  
VỀ VIỆC TỔ CHỨC  
NHỮNG NHÓM CẢM TÌNH VỚI ĐẢNG  
NGÀY 16 THÁNG TÁM 1918<sup>26</sup>**

**BIÊN BẢN**

**1**

Chúng ta đang rất thiếu người; nhưng trong quần chúng có những lực lượng mà chúng ta có thể sử dụng được. Cần phải tỏ ra tin tưởng quần chúng công nhân hơn nữa và biết thu hút lực lượng trong quần chúng. Đây là những biện pháp cần thiết để làm điều đó: thu hút vào đảng những thanh niên và đoàn viên công đoàn có cảm tình với đảng. Dù đảng phí có bị nộp hơi chậm đi nữa thì cũng không có gì là nguy hiểm cả. Nếu chúng ta huy động 6 nghìn người ra mặt trận mà trái lại, chúng ta lại kết nạp được 12 nghìn đảng viên mới thì sẽ không có nguy cơ gì lớn cả. Cần phải lợi dụng ảnh hưởng tinh thần của chúng ta để phát triển đảng.

Có rất ít đồng chí mới gia nhập đảng phát biểu trong các cuộc mít-tinh của chúng ta, nhưng chúng ta rất mong họ phát biểu, vì trong các bài phát biểu của họ sẽ có những nội dung sinh động. Cần phải tìm cách này cách khác để thử thách. Cần tuyển lựa những thanh niên trong giới công nhân. Khi bọn Nhật và bọn Mỹ còn chưa đứng vững được ở Xi-bi-ri thì chính cuộc sống đòi hỏi là một số rất lớn

đảng viên phải ra mặt trận. Cần phải thay những lực lượng cũ bằng những lực lượng mới, những lực lượng trẻ.

## 2

Các đảng viên có nhiệm vụ phải tăng cường công tác cổ động trong công nhân. Không nên giữ trong văn phòng những đồng chí biết làm, dù là một việc mà thôi.

Cần mở rộng phạm vi ảnh hưởng của chúng ta trong quần chúng công nhân. Trong các chi bộ, ta thấy còn có rất ít tính chủ động; hoạt động của họ tại địa phương sẽ rất có lợi về mặt tác động vào những người ngoài đảng. Nên chú ý đến những câu lạc bộ, nên đề bạt những cán bộ đảng trong quần chúng.

Không thể thu nhận những kẻ vào đảng để kiếm địa vị; phải đuổi những kẻ đó ra khỏi đảng.

*Đăng lần đầu ngày 22 tháng  
Giêng 1928, trên báo "Sự thật",  
số 19*

*Theo đúng bản viết tay*

## THƯ GỬI CÔNG NHÂN MỸ

Thưa các đồng chí! Một người bôn-sê-vích Nga đã từng tham gia Cách mạng 1905 và sau đó đã sống nhiều năm ở nước các đồng chí, đã nhận chuyển giao bức thư của tôi cho các đồng chí<sup>27</sup>. Tôi vui lòng nhận lời đề nghị của đồng chí đó, vì chính hiện nay những người vô sản cách mạng Mỹ đang có nhiệm vụ đóng vai trò đặc biệt quan trọng là kẻ thù không đội trời chung với chủ nghĩa đế quốc Mỹ, chủ nghĩa đế quốc trẻ nhất, mạnh nhất, kẻ tham gia cuối cùng vào cuộc chém giết các dân tộc trên toàn thế giới để chia lợi nhuận tư bản chủ nghĩa. Chính hiện nay bọn ty phú Mỹ, bọn chủ nô hiện đại đó, đã mở ra một trang đặc biệt bi đát trong lịch sử đẫm máu của chủ nghĩa đế quốc đẫm máu, bằng cách đồng ý — dù là trực tiếp hay gián tiếp, công khai hay che giấu một cách xảo quyệt thì cũng thế — để cho bọn thú dữ Anh-Nhật can thiệp vũ trang hòng bóp chết nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa đầu tiên.

Lịch sử của nước Mỹ hiện đại, văn minh, mở đầu bằng một trong những cuộc chiến tranh vĩ đại, thực sự giải phóng, thực sự cách mạng, rất hiếm có trong rất nhiều những cuộc chiến tranh cướp bóc do cuộc xung đột giữa bọn vua chúa, địa chủ, tư bản gây ra, như cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa hiện nay, để chia những đất đai chiếm được hay những lợi nhuận cướp được. Đó là cuộc chiến

tranh của nhân dân Mỹ chống bọn kẻ cướp Anh lúc đó áp bức nước Mỹ và giam hãm nước Mỹ trong cảnh nô lệ thuộc địa, cũng như những con bạch tuộc "văn minh" kia hiện đang áp bức và giam hãm, trong cảnh nô lệ thuộc địa, hàng trăm triệu người ở Ấn-độ, Ai-cập và tất cả các nơi trên thế giới.

Từ đó tới nay, đã non 150 năm rồi. Nền văn minh tư sản đã đâm hoa kết quả. Do trình độ phát triển cao của các lực lượng sản xuất của lao động liên hợp của con người, do việc sử dụng máy móc và tất cả những cái kỳ diệu của kỹ thuật mới nhất, nước Mỹ đã đứng hàng đầu trong các nước tự do và văn minh. Đồng thời Mỹ cũng là một trong những nước đứng hàng đầu về cảnh xa cách một trời một vực giữa một nhóm tở phú vô liêm sỉ, chìm ngập trong bùn nhơ và xa hoa, với hàng triệu người lao động luôn luôn sống kề bên cánh lâm than. Nhân dân Mỹ đã nêu cho thế giới một tấm gương về chiến tranh cách mạng chống cảnh nô lệ phong kiến, thì nay đang phải chịu ách nô lệ mới nhất, ách nô lệ tư bản chủ nghĩa, nô lệ làm thuê mà một nhóm tở phú đã đặt lên đầu họ; đã phải đóng vai trò một tên đao phủ làm thuê, vì lợi ích của bọn nhà giàu đê tiện, mà năm 1898, đã bóp chết Phi-líp-pin, lấy cớ là "giải phóng" nước đó<sup>28</sup>, và năm 1918, đã ra sức bóp chết nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Nga, lấy cớ là "bảo vệ" nước đó chống lại Đức.

Nhưng bốn năm chém giết giữa các dân tộc do bọn đế quốc gây nên không phải là vô ích. Những sự việc rõ rệt, không thể chối cãi được, đã hoàn toàn lột mặt nạ lừa bịp nhân dân của bọn đê hèn trong hai nhóm kẻ cướp Anh và Đức. Tổng kết bốn năm chiến tranh, ta thấy rõ được quy luật chung của chủ nghĩa tư bản trong một cuộc chiến tranh giữa bọn kẻ cướp để chia của cải cướp được: bọn giàu nhất và mạnh nhất thì được hưởng nhiều nhất, vơ vét được nhiều nhất, còn bọn yếu nhất lại bị tước đoạt, xâu xé, đè bẹp, bóp chết không thương tiếc.

Bọn kẻ cướp đế quốc Anh, đứng về mặt số lượng "nô lệ thuộc địa" của chúng mà nói, là bọn mạnh nhất. Bọn tư bản Anh không mất một tấc đất lãnh thổ nào "của chúng" cả (tức là lãnh thổ mà chúng đã cướp được trong nhiều thế kỷ); trái hẳn lại, chúng đã chiếm được tất cả các thuộc địa của Đức ở châu Phi, chiếm được Mê-dô-pô-ta-mi và Pa-le-xtin, chúng đã chẹn cổ Hy-lạp và bắt đầu cướp bóc nước Nga.

Bọn kẻ cướp đế quốc Đức mạnh nhất về phương diện trình độ tổ chức và kỷ luật quân đội "của chúng", nhưng lại yếu hơn về mặt thuộc địa. Chúng đã mất hết thuộc địa, song chúng đã cướp bóc một nửa châu Âu, bóp cổ rất nhiều nước nhỏ và dân tộc yếu. Đối với bọn này và bọn kia, thì thật là một cuộc chiến tranh "giải phóng" vĩ đại biết bao! Bọn kẻ cướp trong cả hai tập đoàn, bọn tư bản Anh - Pháp và Đức cùng với tôi tớ của chúng, bọn xã hội - sô-vanh, nghĩa là bọn xã hội chủ nghĩa đã nhảy sang phe giai cấp tư sản "nước chúng" đã "bảo vệ tổ quốc" thật là giỏi biết bao!

Bọn tở phú Mỹ có lẽ là bọn giàu nhất và đứng về mặt địa lý mà nói thì chúng ở vào vị trí an toàn nhất. Chính chúng phát tài nhiều nhất. Chúng đã làm cho tất cả các nước, ngay cả những nước giàu nhất, trở thành những nước nộp cống vật cho chúng. Chúng đã vơ được hàng trăm tỷ đô-la. Và trên mỗi đồng đô-la đều có những vết nhơ của các hiệp ước bí mật đê tiện giữa Anh và bọn "đồng minh" của nó, giữa Đức và các chư hầu của nó, những hiệp ước chia của cướp được, những hiệp ước "tương trợ" để áp bức công nhân và đàn áp những người xã hội chủ nghĩa quốc tế chủ nghĩa. Trên mỗi đồng đô-la đều có vết nhơ của các món hàng vũ khí "béo bở" đã làm giàu cho bọn giàu có và làm kiệt quệ những người nghèo khổ ở mỗi nước. Trên mỗi đồng đô-la đều có vết máu của cái bể máu mà 10 triệu người chết và 20 triệu người tàn phế đã phải đổ



ra trong cuộc đấu tranh giải phóng vĩ đại, cao quý, thần thánh, để xem tên kẻ cướp Anh hoặc tên kẻ cướp Đức, tên nào sẽ cướp được nhiều của hơn cả; xem tên đao phủ Anh hoặc tên đao phủ Đức, tên nào sẽ đứng đầu bọn đi bóp cổ các dân tộc nhỏ yếu trên toàn thế giới.

Nếu bọn kẻ cướp Đức đã phá kỷ lục về mặt tàn ác trong các cuộc đàn áp bằng quân sự thì bọn kẻ cướp Anh cũng phá mọi kỷ lục, không những về số lượng thuộc địa chúng đã cướp được, mà cả về mặt xảo quyệt trong thái độ giả nhân giả nghĩa khả ố của chúng. Chính hiện nay báo chí tư sản Anh - Pháp và Mỹ đang tuôn ra, in thành hàng triệu hàng triệu bản, những lời dối trá và vu khống nước Nga, hòng tìm cách gian dối biện hộ cho cuộc tấn công cướp bóc mà nó đã gây ra đối với nước Nga, mượn danh nghĩa là muốn "bảo vệ" nước Nga chống lại quân Đức!

Không cần phải nói dài dòng mới bác bỏ được lời dối trá vừa bí ối vừa hèn hạ đó: chỉ cần vạch ra một việc mà ai cũng biết. Khi công nhân Nga đã lật đổ được chính quyền đế quốc trong nước họ, hồi tháng Mười 1917, thì Chính quyền xô-viết, chính quyền công nông cách mạng, đã công khai đề nghị một hoà ước công bằng, không có thôn tính và bồi thường, một hoà ước hoàn toàn tôn trọng quyền bình đẳng giữa tất cả các dân tộc, và hoà ước đó, chính quyền công nông cách mạng đã đề nghị với tất cả các nước tham chiến.

Chính giai cấp tư sản Anh - Pháp và Mỹ đã bác bỏ đề nghị của chúng tôi; thậm chí giai cấp đó đã từ chối không đàm phán với chúng tôi về một hoà ước toàn diện! Chính giai cấp tư sản đó đã phản lại quyền lợi của tất cả các dân tộc, chính nó đã kéo dài cuộc chém giết của đế quốc!

Chính nó đã lẩn tránh không đàm phán hoà bình nhằm lôi kéo một lần nữa nước Nga vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và do đó, đã để cho bọn tư bản Đức, không

На каждом году съезды крови — из него много  
 крови, которую пролило 10 миллионов убийств и 20  
 миллионов исковерканных в Ватикане, Стамбуле,  
 Севастополе, Сибирской, Сибирской, Сибирской — из за того,  
 английскому или германскому работорговцу приходится  
 бомбить добровольцев, античные или германские памятники  
 мира первыми из думской свавольной войны всего мира.

Еще германские работорговцы победили рекорд по убийству своих военных расправ, но английские победили рекорд не только по количеству казненных комиссий, но и по эффективности своего отравительного искусства. Именно теперь англо-французская и американская буржуазная пресса распухает в миллионах и миллионах экземпляров слухов и клеветы про Россию, изумительно оправдывая свой зловещий поход против ней сардоническим «защитным» будро ба России и клеветы!

Именно отравительная эта война и подлая война, каждая из них много слов: добровольно удары на один отравительный фронт. Когда в октябрь 1917 г. рабочие России свергли свое империалистское правительство, советская власть, власти революционной рабочей и крестьянской правды отсюда справедливо весь мир, мир без аннексий и контрибуций, мир с полным социальным равенством для всех наций, — предлогий такой мир всегда восторженно франксит.

Именно англо-французская и американская буржуазия не пытаясь нашего предлогий, именно она откидывает даже разговоры с нами о всеобщем

Trang thứ tư bản thảo của V. I. Lê-nin

"Thư gửi công nhân Mỹ". — Ngày 20 tháng Tám 1918

Ảnh thu nhỏ

kém phần tham tàn, được tự do hành động, bọn này đã buộc nước Nga phải ký hoà ước Brét, một hoà ước có tính chất thôn tính và cưỡng bách!

Khó mà tưởng tượng được một thủ đoạn giả dối nào bỉ ổi hơn là thủ đoạn giả dối của giai cấp tư sản Anh-Pháp và Mỹ đã đổ cho chúng tôi phải chịu "trách nhiệm" về hòa ước Brét. Chính bọn tư bản ở các nước có trách nhiệm phải biến cuộc đàm phán ở Brét thành cuộc đàm phán toàn diện nhằm ký kết một hoà ước toàn diện thì chúng lại là "những kẻ buộc tội" chúng tôi! Bọn điều hâu đế quốc Anh - Pháp phát tài nhờ cuộc cướp bóc thuộc địa và nhờ cuộc chém giết các dân tộc, đã kéo dài chiến tranh gần một năm nay sau hoà ước Brét — thế mà chúng lại cả gan "buộc tội" *chúng tôi*, những người bôn-sê-vích, những người đã đề nghị một hoà ước công bằng cho tất cả các nước; chúng cả gan buộc tội *chúng tôi*, những người đã xé bỏ, đã công bố và tố cáo trước toàn thế giới các hiệp ước bí mật đầy tội lỗi, ký kết giữa tên Nga hoàng cũ và bọn tư bản Anh - Pháp.

Công nhân toàn thế giới, bất cứ ở nước nào, đều chào mừng chúng tôi, đồng tình với chúng tôi, hoan hô chúng tôi, vì chúng tôi đã bẻ gãy những xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc và những hiệp ước đê tiện của chúng; vì chúng tôi đã chịu những hy sinh to lớn nhất để giành lấy tự do, vì chúng tôi, nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa, nước đã bị bọn đế quốc đày đoạ và cướp bóc, chúng tôi đã đứng *ra ngoài* cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và đã giương cao trước toàn thế giới ngọn cờ hoà bình, ngọn cờ chủ nghĩa xã hội.

Có gì là lạ nếu bọn đế quốc quốc tế vì thế mà thù ghét chúng tôi, "buộc tội" chúng tôi, nếu tất cả những tội tở của bọn đế quốc, kể cả bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích ở nước chúng tôi, cũng đều "buộc tội" chúng tôi? Sự căm ghét của những con chó giữ

nhà đó của bọn đế quốc đối với những người bôn-sê-vích, cũng như sự đồng tình của công nhân giác ngộ ở tất cả các nước đã khiến chúng tôi càng tin chắc hơn nữa vào chính nghĩa của sự nghiệp của chúng tôi.

Kẻ nào không hiểu rằng muốn thắng giai cấp tư sản, muốn đưa chính quyền về tay công nhân, muốn *mở ra* cuộc cách mạng vô sản quốc tế, thì không thể và *không* được từ chối bất cứ một sự hy sinh nào, kể cả hy sinh một phần lãnh thổ của mình, sự hy sinh mà những thất bại nặng nề do bọn đế quốc gây ra, bắt buộc mình phải chịu, — thì kẻ đó không phải là người xã hội chủ nghĩa. Kẻ nào không chứng tỏ được bằng *hành động* rằng mình sẵn sàng để cho tổ quốc "mình" chịu phần hy sinh lớn nhất, miễn sao cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thực sự tiến lên, — thì kẻ đó không phải là người xã hội chủ nghĩa.

Vì sự nghiệp "của chúng", nghĩa là để giành được quyền thống trị thế giới, bọn đế quốc Anh và Đức không ngần ngại làm cho kiệt quệ hoàn toàn và bóp nghẹt nhiều nước, kể từ Bỉ và Xéc-bi-a, rồi đến Pa-le-xtin và Mê-dô-pô-ta-mi. Còn những người xã hội chủ nghĩa, vì sự nghiệp "của mình", sự nghiệp giải phóng những người lao động toàn thế giới khỏi ách tư bản, giành một nền hoà bình chung bền vững, há lại cứ chờ đợi một con đường không phải hy sinh sao? Họ có nên sợ giao chiến khi không thể "bảo đảm" cho mình một thắng lợi dễ dàng không? Họ có nên đặt sự an ninh và vẹn toàn của "tổ quốc" "của mình", cái tổ quốc do giai cấp tư sản tạo ra, lên trên lợi ích của cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới không? Bọn vô lại nào trong chủ nghĩa xã hội quốc tế, bọn tôi đòi nào của đạo đức tư sản mà nghĩ như thế thì đáng khinh gấp nghìn lần!

Bọn tham tàn của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và Mỹ "buộc tội" chúng tôi là đã "thoả thuận" với chủ nghĩa đế quốc Đức. Ôi bọn giả nhân giả nghĩa! Ôi bọn đê tiện vu

khống chính quyền công nhân mà lại run sợ thấy công nhân nước "chúng" đồng tình với chúng tôi! Nhưng sự giả nhân giả nghĩa của chúng sẽ bị bóc trần. Chúng làm ra bộ không hiểu chỗ khác nhau giữa sự thoả thuận của bọn "xã hội chủ nghĩa" với giai cấp tư sản (của nước mình và nước khác) để *chống lại công nhân*, chống lại những người lao động, và sự thoả thuận với giai cấp tư sản màu sắc dân tộc này để *chống lại giai cấp tư sản* màu sắc dân tộc khác, để *bảo vệ* những công nhân đã thắng giai cấp tư sản trong nước họ, đặt cho phép giai cấp vô sản lợi dụng được mâu thuẫn đang chia rẽ các tập đoàn khác nhau trong giai cấp tư sản.

Thực ra, mỗi người châu Âu đều thấy rõ chỗ khác nhau đó, còn nhân dân Mỹ, như sau đây tôi sẽ chứng minh, thì trong lịch sử của chính nước họ, đã "thử nghiệm" được đặc biệt tình huống chỗ khác nhau đó. Thoả thuận có năm bảy đường thoả thuận, có *fagots et fagots*<sup>1)</sup>, như người Pháp vẫn thường nói.

Hồi tháng Hai 1918, khi bọn đế quốc Đức tham tàn đem quân đánh nước Nga là nước đã bỏ vũ khí, giải ngũ quân đội, đã tin tưởng vào sự đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản trước khi cách mạng quốc tế thật chín muồi, thì tôi không hề may mắn do dự để có một "sự thoả thuận" nào đó với những người quân chủ Pháp. Viên đại úy Pháp Xa-đun là người ngoài miệng thì đồng tình với người bôn-sê-vích nhưng thực tế là một kẻ tận tâm phục vụ bọn đế quốc Pháp, đã giới thiệu viên sĩ quan Pháp Đờ Luy-béc-xắc với tôi. Đờ Luy-béc-xắc nói với tôi: "Tôi là người theo phái quân chủ; mục đích duy nhất của tôi là làm sao Đức thất bại". Tôi trả lời: cố nhiên rồi (cela va sans dire). Điều đó không hề ngăn cấm tôi "thoả thuận" với Đờ Luy-béc-xắc về việc các sĩ quan Pháp, chuyên gia về công tác phá

<sup>1)</sup> — có cái thế này và cái thế kia

hoại muốn giúp chúng tôi phá đường sắt để chặn đường xâm lược của Đức. Đó là một thí dụ về "sự thoả thuận" mà bất cứ người công nhân giác ngộ nào cũng sẽ tán thành, một sự thoả thuận có lợi cho chủ nghĩa xã hội. Tôi và người Pháp theo phái quân chủ đó đã bắt tay nhau, tuy rằng hai bên đều biết chắc rằng mình rất muốn treo cổ "đồng minh" của mình lên. Nhưng, tạm thời, lợi ích của chúng tôi thống nhất với nhau. Để chống lại bọn tham tàn Đức đánh chúng tôi, *chúng tôi*, vì lợi ích của cách mạng xã hội chủ nghĩa Nga và quốc tế, đã lợi dụng những lợi ích đối chọi nhau, cũng không kém tham tàn, của bọn đế quốc *khác*. Như vậy, chúng tôi đã phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân Nga và các nước khác, chúng tôi đã làm cho giai cấp vô sản mạnh lên và làm cho giai cấp tư sản toàn thế giới yếu đi; chúng tôi đã dùng những thủ đoạn, mà trong *tất cả* các cuộc chiến tranh người ta đều cho là rất chính đáng và không thể thiếu được; chúng tôi đã quanh co, chúng tôi đã rút lui để chờ lúc cuộc cách mạng vô sản đang lên mau chóng ở một số nước tiên tiến, *sẽ chín muồi hẳn*.

Bọn đế quốc cá mập Anh - Pháp và Mỹ tha hồ mà sùi bọt mồm bọt mép, tha hồ nói xấu chúng tôi, vung ra hàng triệu để mua chuộc các báo xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, men-sê-vích và các báo xã hội - yêu nước khác, — *tôi sẽ không chút nào ngần ngại "thoả thuận" theo kiểu như thế* với bọn đế quốc Đức tham tàn, nếu một cuộc tấn công của quân đội Anh - Pháp chống nước Nga bắt buộc chúng tôi phải làm như thế. Và tôi biết rất chắc rằng sách lược của tôi sẽ được giai cấp vô sản giác ngộ ở Nga, Đức, Pháp, Anh, Mỹ, tóm lại, ở trên toàn thế giới văn minh, tán thành. Sách lược đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, sẽ thúc đẩy nó tiến lên, sẽ làm cho giai cấp tư sản quốc tế yếu đi, sẽ tăng cường trận địa của giai cấp công nhân đang thắng nó.

Và nhân dân Mỹ từ lâu cũng đã áp dụng một sách lược như thế để làm lợi cho cách mạng. Khi họ tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng vĩ đại để chống lại bọn Anh áp bức họ, thì bọn Pháp và Tây-ban-nha cũng đang áp bức họ và lúc đó cũng chiếm một phần lãnh thổ hiện nay của Hợp chúng quốc Bắc Mỹ. Trong cuộc đấu tranh gay go để tự giải phóng, nhân dân Mỹ cũng đã "thoả thuận" với một số bọn áp bức này để chống lại bọn áp bức khác, nhằm làm suy yếu bọn áp bức và tăng thêm sức mạnh cho những người vì lợi ích của *quần chúng* bị áp bức mà đấu tranh cách mạng chống áp bức. Nhân dân Mỹ đã biết lợi dụng sự thù địch giữa bọn Pháp, Tây-ban-nha và Anh; thậm chí họ đã đôi khi phối hợp với quân đội của bọn áp bức Pháp và Tây-ban-nha để chống lại bọn áp bức Anh; họ đã thắng bọn Anh trước, rồi sau họ đã giải phóng (phần nào đó bằng tiền chuộc) đất nước khỏi tay bọn Pháp và Tây-ban-nha.

Con đường của lịch sử không thẳng tắp như đại lộ Nép-xki, nhà cách mạng vĩ đại Nga Tséc-nư-sép-xki<sup>29</sup> đã nói như thế. Kể nào chỉ "tán thành" cách mạng của giai cấp vô sản "với điều kiện" là: cách mạng phải diễn ra dễ dàng và không vấp vấp, vô sản ở các nước phải có hành động thống nhất ngay tức khắc, cách mạng phải được bảo đảm trước là không thể thất bại được, cách mạng phải đi theo một con đường rộng lớn, thênh thang và thẳng tắp, người làm cách mạng, trên bước tiến tới thắng lợi, không phải tạm thời chịu những hy sinh hết sức lớn, không phải "cố thủ trong một pháo đài bị bao vây" hoặc không phải đi lên lối trên những con đường núi nhỏ hẹp, ngoắt ngoéo, khó đi và đầy nguy hiểm, — thì kẻ đó không phải là người cách mạng, kẻ đó chưa thoát khỏi tật thông thái rơm của giới trí thức tư sản, kẻ đó sẽ luôn luôn và thực sự rơi vào phe tư sản phản cách mạng, cũng như bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, bọn men-sê-vích

và cả bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nữa (mặc dầu ít hơn) ở nước chúng tôi.

Theo đuôi giai cấp tư sản, các ngài đó thích đổ cho chúng tôi là gây ra "sự hỗn loạn" của cách mạng, "tàn phá" công nghiệp, gây ra thất nghiệp và thiếu bánh mì. Những lời buộc tội đó của những kẻ đã hoan hô và ủng hộ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, hay đã "thoả thuận" với Kê-ren-xki là kẻ vẫn tiếp tục chiến tranh, thật là giả nhân giả nghĩa biết bao! Chính chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã gây ra tất cả những tai hoạ đó. Cuộc cách mạng do chiến tranh sinh ra không thể không gặp khó khăn và những đau khổ phi thường, hậu quả của một cuộc chiến tranh lâu năm, tàn phá và phản động, đã tàn sát các dân tộc. Buộc tội chúng tôi là "tàn phá" công nghiệp hay "khủng bố", như thế là tỏ ra giả nhân giả nghĩa hay thông thái rởm một cách ngu dốt, tỏ ra không có khả năng hiểu được những điều kiện chủ yếu của cuộc đấu tranh giai cấp dữ dội và hết sức kịch liệt, tức là cách mạng.

Thực ra, "những kẻ buộc tội" thuộc loại như thế, nếu chúng có "thừa nhận" đấu tranh giai cấp thì cũng chỉ là thừa nhận trên lời nói thôi; thực tế, chúng luôn luôn rơi vào cái không tưởng tiểu thị dân là muốn "thoả thuận" và "hợp tác" giữa các giai cấp. Vì trong thời kỳ cách mạng thì bất cứ lúc nào và bất cứ ở nước nào, đấu tranh giai cấp cũng nhất định và không thể không mang hình thức *nội chiến*, mà nội chiến thì không thể nào lại không có tàn phá tệt hại nhất, không có khủng bố, không có hạn chế đối với chế độ dân chủ hình thức, vì lợi ích của chiến tranh. Chỉ có bọn cha cố đường mật — dù là cha cố theo đạo Thiên chúa hay cha cố "thế tục" như bọn xã hội chủ nghĩa phòng khách, xã hội chủ nghĩa nghị trường cũng thế — mới có thể không thấy, không hiểu, không cảm thấy sự cần thiết đó. Chỉ có "con người nằm trong vỏ

ốc<sup>1)</sup>, cứng đờ, mới có thể vì lẽ đó mà xa lánh cách mạng, chứ đáng lẽ phải mang hết nhiệt tình và kiên quyết lao vào đấu tranh, khi lịch sử đòi hỏi phải giải quyết các vấn đề trọng yếu của nhân loại bằng đấu tranh và chiến tranh.

Nhân dân Mỹ có một truyền thống cách mạng mà những đại biểu ưu tú của giai cấp vô sản Mỹ đã thừa hưởng được, — những đại biểu này đã nhiều lần tỏ ra hoàn toàn đồng tình với những người bôn-sê-vích chúng tôi. Truyền thống đó là cuộc chiến tranh giải phóng chống người Anh ở thế kỷ thứ XVIII, rồi đến cuộc nội chiến ở thế kỷ XIX. Về những mặt nào đó, nếu ta căn cứ vào "sự tàn phá" của một số ngành nào đó trong công nghiệp và kinh tế quốc dân, thì nước Mỹ năm 1870 đã bị *đấy thụt lùi lại* tình trạng năm 1860. Nhưng chỉ có những tên thông thái rởm, những thằng ngốc mới có thể vì lẽ *đó* mà phủ nhận ý nghĩa tiến bộ và cách mạng lớn lao, tầm quan trọng lịch sử toàn thế giới của cuộc nội chiến 1863-1865 ở Mỹ!

Những đại biểu của giai cấp tư sản đều hiểu rằng nếu xoá bỏ được chế độ nô lệ cho người da đen, lật đổ được chính quyền của bọn chủ nô, thì dù cho xứ sở có bị nhiều năm nội chiến dài dằng dặc, bị mọi sự tàn phá, kiệt quệ, khủng bố do chiến tranh gây ra, như thế cũng đáng. Nhưng ngày nay, khi một nhiệm vụ vô cùng cao hơn được đề ra là lật đổ chế độ nô lệ *làm thuê*, chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa, lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thì bọn đại biểu và bảo vệ giai cấp tư sản, cũng như những người xã hội - cải lương chủ nghĩa bị giai cấp tư sản làm cho khiếp đảm và đang lẩn tránh cách mạng, lại không hiểu và không muốn hiểu rằng nội chiến là tất yếu và chính đáng.

Công nhân Mỹ sẽ không đi theo giai cấp tư sản. Họ sẽ đi với chúng tôi, sẽ ủng hộ nội chiến chống lại giai

<sup>1)</sup> — nhân vật cùng tên với truyện ngắn của A. P. Tsê-khốp. Trong văn học người ta dùng cách nói này để nêu lên đặc tính của những kẻ thoái hoá đã thoát ly cuộc sống, sợ tất cả những cái mới.

cấp tư sản. Toàn bộ lịch sử phong trào công nhân trên toàn thế giới và ở Mỹ đều làm cho niềm tin tưởng đó của tôi mạnh thêm. Tôi cũng nhớ lời của O-gien Đép-xơ, một trong những lãnh tụ được mến yêu nhất của giai cấp vô sản Mỹ, viết trên báo "Kêu gọi theo lẽ phải" ("Appeal to Reason")<sup>30</sup> — hồi cuối năm 1915, thì phải — trong bài "What shall I fight for" ("Tôi sẽ đấu tranh cho cái gì"), — (hồi đầu năm 1916, tôi đã dẫn bài báo đó trong một cuộc họp công nhân công khai ở Béc-nơ, Thụy sĩ<sup>1)</sup>), —

— ông nói rằng mình, tức là Đép-xơ, thà chịu bắn chứ không chịu bỏ phiếu tán thành ngân sách cho cuộc chiến tranh hiện nay, cuộc chiến tranh tội lỗi và phản động; rằng mình, tức là Đép-xơ, chỉ biết có một cuộc chiến tranh thần thánh và chính đáng theo quan điểm của người vô sản là: chiến tranh chống bọn tư bản, chiến tranh để giải phóng nhân loại khỏi cảnh nô lệ làm thuê.

Cho nên Uyn-xơn, tên thủ lĩnh của bọn ty phú Mỹ, tên tội đồ của bọn tư bản cá mập, đã bỏ tù Đép-xơ thì tôi cũng không lấy làm lạ. Mặc cho giai cấp tư sản cứ bức hại những người quốc tế chủ nghĩa chân chính, những đại biểu chân chính của giai cấp vô sản cách mạng! Nó càng điên cuồng và tàn bạo bao nhiêu thì ngày cách mạng vô sản thành công sẽ càng mau đến bấy nhiêu.

Người ta buộc tội chúng tôi rằng cuộc cách mạng của chúng tôi đã gây ra tàn phá... Mà kẻ bị buộc tội là ai nhỉ? Đó là những tên tội đồ của giai cấp tư sản, của cái giai cấp tư sản đã tiêu diệt hầu hết toàn bộ nền văn hoá của châu Âu và đưa châu Âu vào cảnh dã man, mông muội, đói rét sau bốn năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Hiện nay, giai cấp tư sản đó yêu cầu chúng ta đừng làm cách mạng trong những cảnh tàn phá đó, giữa sự đổ nát của văn hoá, sự đổ nát và tàn phá do chiến tranh gây ra, với

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 233 - 234.

những con người mà chiến tranh làm thành mông muội! Ôi! Cái giai cấp tư sản đó mới nhân đạo và công minh làm sao!

Những tên tội đồ của nó buộc tội chúng tôi là đã khủng bố... Bọn tư sản Anh đã quên mất năm 1649 và bọn tư sản Pháp đã quên mất năm 1793. Khi giai cấp tư sản vì lợi ích bản thân mà dùng khủng bố để chống lại bọn phong kiến thì khủng bố là đúng và chính đáng! Khi công nhân và nông dân nghèo dám dùng khủng bố để chống lại giai cấp tư sản, thì khủng bố là gồm ghê tởm và tội lỗi! Khi khủng bố được dùng để thay thế một thiểu số bóc lột này bằng một thiểu số bóc lột khác, thì khủng bố là đúng và chính đáng. Khi khủng bố được dùng để giúp vào việc lật đổ mọi thiểu số bóc lột, vì lợi ích của một đa số thật sự lớn lao, vì lợi ích của giai cấp vô sản và nửa vô sản, của giai cấp công nhân và nông dân nghèo thì khủng bố lại là gồm ghê tởm và tội lỗi!

Giai cấp tư sản đế quốc quốc tế đã làm chết 10 triệu người và làm tàn phế 20 triệu người nữa, trong cuộc chiến tranh của "nó", chiến tranh gây ra để xem giữa bọn tham tàn Anh và Đức, bọn nào sẽ thống trị toàn thế giới.

Nếu cuộc nội chiến của chúng ta, chiến tranh của những người bị áp bức và bị bóc lột chống bọn áp bức và bóc lột, mà làm cho nửa triệu hay một triệu người hy sinh trong tất cả các nước thì bọn tư sản sẽ nói rằng những hy sinh này là tội lỗi, còn những hy sinh trên kia là chính đáng.

Nhưng giai cấp vô sản thì lại có ý kiến hoàn toàn khác.

Ngày nay, giữa cảnh khủng khiếp của chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, giai cấp vô sản hoàn toàn nhận thấy một cách cụ thể cái chân lý lớn lao này, chân lý mà tất cả các cuộc cách mạng đã dạy chúng ta, chân lý mà các nhà giáo dục vĩ đại của công nhân, các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội hiện đại đã truyền lại cho họ. Chân lý ấy là: cách mạng không thể thành công được nếu không *đập tan sự*

*phản kháng của bọn bóc lột.* Chúng ta, công nhân và nông dân lao động, khi nắm được chính quyền rồi thì nhiệm vụ của chúng ta là phải đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột. Chúng tôi tự hào là đã và đang làm như thế. Chúng tôi tiếc rằng làm chưa được thật mạnh mẽ, cương quyết.

Chúng tôi biết rằng ở tất cả các nước, không tránh khỏi có một sự phản kháng điên cuồng của giai cấp tư sản chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, và cách mạng càng lớn lên thì sự phản kháng đó càng *tăng lên*. Giai cấp vô sản sẽ đập tan sự phản kháng đó; trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản ngoan cố, giai cấp vô sản rốt cuộc sẽ thắng và nắm chính quyền.

Mặc dù báo chí vụ lợi của giai cấp tư sản cứ việc rêu rao khắp nơi mỗi khi cách mạng của chúng tôi phạm sai lầm. Những sai lầm của chúng tôi không làm cho chúng tôi sợ. Không phải hề cách mạng bắt đầu, là con người trở thành thánh ngay. Các giai cấp lao động bị áp bức, bị mê muội, bị giam hãm trong cảnh bần cùng, dốt nát, đã man trong hàng thế kỷ, không thể nào hoàn thành cách mạng mà lại không phạm sai lầm. Và như có lần tôi đã nói, cái xác chết của xã hội tư sản, ta không thể bỏ vào áo quan mà đem chôn nó đi được<sup>1)</sup>. Cái xác chủ nghĩa tư bản thối ra, tan rã giữa chúng ta, làm như bản bầu không khí xung quanh chúng ta, đầu độc cuộc sống của chúng ta; bằng hàng ngàn sợi dây, cái cũ, cái thối nát, cái đã chết bám lấy cái mới, cái tươi tốt, cái trẻ trung, cái có sinh khí.

Cứ một trăm sai lầm chúng tôi phạm phải mà giai cấp tư sản và tay sai của nó (kể cả bọn bôn-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu ở nước chúng tôi) đem đi rêu rao khắp nơi, thì có 10 000 hành vi vĩ đại và anh dũng, những hành vi đó lại càng vĩ đại, càng anh dũng, vì những

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 507.

hành vi ấy bình thường, ít ai biết đến, nằm sâu trong sinh hoạt hàng ngày của một khu công nghiệp hay một làng xa xôi, vì những hành vi ấy là của những người không hề có thói quen (và không có khả năng) đem mỗi thắng lợi của mình ra rêu rao ở khắp mọi nơi.

Nhưng nếu ngay như có xảy ra ngược lại thế đi nữa, — mặc dầu tôi biết rằng giả định như thế là không đúng, — nếu ngay như cứ 100 hành vi đúng của chúng tôi mà có 10 000 sai lầm chẳng nữa thì cuộc cách mạng của chúng tôi cũng không vì thế mà kém phần vĩ đại và vô địch, — *và nó sẽ vĩ đại và vô địch trước lịch sử toàn thế giới*, — *vì lần đầu tiên* đây không phải là một thiếu số, không phải chỉ độc những người giàu, chỉ độc những tầng lớp có học, mà là quần chúng chân chính, quảng đại quần chúng lao động đang *tự mình* xây dựng đời sống mới của mình, đang *dựa vào kinh nghiệm bản thân* để giải quyết các vấn đề gay go nhất của tổ chức xã hội chủ nghĩa.

Mỗi sai lầm trong công tác đó, trong công tác mà hàng chục triệu công nhân và nông dân bình thường đang làm một cách tận tâm nhất và thành thực nhất để cải biến toàn bộ đời sống của họ, — mỗi sai lầm đó cũng bằng hàng ngàn hàng triệu thành tựu "không có sai lầm" của thiếu số bóc lột, thành tựu trong nghệ thuật lừa bịp và bóc lột những người lao động. Vì chỉ có *thông qua* những sai lầm đó, công nhân và nông dân mới *học tập* được cách xây dựng một đời sống mới, học tập được cách *không cần đến* bọn tư bản, chỉ có như thế họ mới vạch ra được con đường — vượt qua hàng nghìn trở ngại — tiến tới chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Nông dân của chúng tôi phạm sai lầm khi tiến hành công tác cách mạng của họ, nhưng ngay một lần, trong đêm 25 rạng ngày 26 tháng Mười (lịch cũ) 1917, họ đã xoá bỏ toàn bộ chế độ tư hữu ruộng đất và giờ đây, tháng này qua tháng khác, họ vượt qua muôn trùng khó khăn, tự sửa

chữa sai lầm, nhằm thực tế hoàn thành nhiệm vụ hết sức khó khăn là tổ chức những điều kiện mới của đời sống kinh tế, là đấu tranh chống bọn cu-lắc, là đảm bảo cho *người lao động* (chứ không phải cho bọn nhà giàu) có ruộng đất, là chuyển lên nền đại công nghiệp *cộng sản chủ nghĩa*.

Công nhân của chúng tôi phạm sai lầm khi tiến hành công tác cách mạng của họ, nhưng trong vòng vài tháng, họ đã quốc hữu hoá hầu hết các nhà máy và công xưởng quan trọng nhất, và hàng ngày họ đang nỗ lực hết sức để học làm công việc mới là quản lý cả từng ngành công nghiệp, họ chinh đốn các xí nghiệp quốc hữu hoá, khắc phục sự đề kháng rất lớn của tính bảo thủ, của tính tiểu tư sản, của tính ích kỷ, nhằm xây từng viên gạch một vào nền móng của những quan hệ xã hội *mới*, của một kỷ luật lao động *mới*, của uy quyền *mới* của các công đoàn đối với những đoàn viên của mình.

Các Xô-viết của chúng tôi phạm sai lầm khi tiến hành công tác cách mạng của họ. Được lập ra từ năm 1905 trong cao trào của quần chúng, các Xô-viết công nhân và nông dân là một *kiểu* mới về nhà nước, một *kiểu* mới và cao nhất về dân chủ, đó là hình thức của chuyên chính vô sản, là một phương thức quản lý nhà nước *không cần đến* giai cấp tư sản và *chống lại* giai cấp tư sản. Lần đầu tiên, ở đây, chế độ dân chủ phục vụ quần chúng, phục vụ những người lao động; nó không còn là dân chủ cho bọn nhà giàu, như vẫn thấy trong tất cả các nền cộng hoà tư sản, dù là cộng hoà tư sản dân chủ nhất cũng thế. Lần đầu tiên, quần chúng nhân dân giải quyết được, trên quy mô hàng trăm triệu người, nhiệm vụ thực hiện chuyên chính của những người vô sản và nửa vô sản, nhiệm vụ mà không giải quyết được thì *không thể nào* nói đến chủ nghĩa xã hội được.

Mặc cho những kẻ thông thái rơm hoặc những kẻ đầu óc nhiệm đây một cách bất trị những thiên kiến dân chủ -

tư sản hay đại nghị cứ việc lắc đầu, hoài nghi trước những Xô-viết đại biểu của chúng tôi, kêu ca chẳng hạn về việc thiếu những cuộc bầu cử trực tiếp. Những kẻ đó không quên gì cả và cũng không học được gì cả trong các cuộc đảo lộn lớn lao năm 1914-1918. Sự kết hợp chuyên chính vô sản với một nền dân chủ mới cho những người lao động, — sự kết hợp nội chiến với việc quảng đại quần chúng tham gia chính trị, — sự kết hợp đó không thể thực hiện ngay tức khắc được và không phù hợp với những hình thức cũ rích của chế độ dân chủ đại nghị bảo thủ. Một thế giới mới, thế giới chủ nghĩa xã hội đang hiện ra trước chúng ta dưới hình thức nền Cộng hoà xô-viết. Cho nên nếu thế giới đó nảy sinh ra mà không hoàn chỉnh ngay tức khắc, như Mi-néc-vơ nảy sinh từ trong đầu Giuy-pi-te<sup>1)</sup>, thì cũng không có gì là lạ cả.

Trong khi các hiến pháp dân chủ - tư sản cũ vẫn ca ngợi quyền bình đẳng hình thức và quyền hội họp, chẳng hạn, thì Hiến pháp xô-viết, hiến pháp vô sản và nông dân của chúng tôi lại bác bỏ mọi sự giả dối về chế độ bình đẳng hoàn toàn hình thức. Khi bọn cộng hoà tư sản lật đổ các ngôi vua thì họ không chút mảy may quan tâm đến quyền bình đẳng hình thức giữa bọn quân chủ với những người cộng hoà. Khi phải lật đổ giai cấp tư sản thì chỉ có bọn phản bội hoặc bọn ngu ngốc mới có thể đòi quyền bình đẳng hình thức cho giai cấp tư sản. "Tự do hội họp" có ích gì cho công nhân và nông dân, nếu hết thảy các toà nhà tốt nhất đều bị giai cấp tư sản chiếm cả. Các Xô-viết của chúng tôi đã *tước* của bọn nhà giàu tất cả những toà nhà tốt, ở thành thị và thôn quê, và đã *giao tất cả*

<sup>1)</sup> — Giuy-pi-te và Mi-néc-vơ — những vị thần của thời cổ La-mã. Giuy-pi-te là thần không trung, thần ánh sáng và mưa, thần sét; về sau là vị thần tối cao của nhà nước La-mã. Mi-néc-vơ là nữ thần chiến tranh và là thần đỡ đầu thủ công nghiệp, khoa học và nghệ thuật. Trong thần thoại La-mã Mi-néc-vơ xuất hiện từ đầu Giuy-pi-te ra.



những toà nhà đó cho công nhân và nông dân làm trụ sở cho các đoàn thể của họ và làm nơi hội họp của họ. Đó là quyền tự do hội họp của chúng tôi — — — quyền tự do hội họp cho những người lao động! Đó là ý nghĩa và nội dung của Hiến pháp xô-viết của chúng tôi, của Hiến pháp xã hội chủ nghĩa của chúng tôi!

Chính vì thế mà tất cả chúng tôi đều tin tưởng sâu sắc rằng, mặc dầu nước Cộng hoà xô-viết của chúng tôi còn phải chịu những thử thách đến thế nào chăng nữa, nó cũng vẫn cứ là vô địch.

Nó vô địch, vì mỗi đòn của chủ nghĩa đế quốc điên cuồng, mỗi thất bại mà giai cấp tư sản quốc tế gây cho chúng tôi, đều luôn luôn làm cho có thêm những lớp mới trong công nhân và nông dân đứng lên đấu tranh, giáo dục họ bằng những hy sinh lớn nhất, tôi luyện họ, tạo ra chủ nghĩa anh hùng mới có tính chất quần chúng.

Các đồng chí công nhân Mỹ, chúng tôi biết rằng sự giúp đỡ của các đồng chí có lẽ sẽ không thể đến nhanh được, vì cách mạng trong các nước diễn ra dưới những hình thức khác nhau theo một nhịp khác nhau (và không thể nào khác thế được). Chúng tôi biết rằng, mặc dầu thời gian gần đây, cách mạng vô sản ở châu Âu dâng lên mau chóng, nhưng nó có thể chưa nổ ra trong vài tuần tới. Chúng tôi hy vọng rằng cách mạng quốc tế nhất định phải nổ ra, nhưng như thế không mấy may có nghĩa là chúng tôi hy vọng như những kẻ ngây thơ rằng cách mạng nhất định sẽ xảy ra trong thời gian ngắn nhất định. Năm 1905 và năm 1917, chúng tôi đã trải qua hai cuộc đại cách mạng trong nước chúng tôi, nên chúng tôi biết rằng cách mạng không phải là được làm theo đơn đặt hàng hay bằng sự thoả thuận. Chúng tôi biết rằng tình thế đã đưa đội ngũ chúng tôi, đội ngũ của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa Nga lên hàng tiên phong, không phải vì chúng tôi tài giỏi gì, mà là vì tình trạng lạc hậu đặc biệt của nước Nga, và chúng tôi

biết rằng trước khi cách mạng quốc tế nổ ra, có thể có nhiều cuộc thất bại của những cuộc cách mạng riêng biệt.

Tuy nhiên, chúng tôi biết rất chắc rằng chúng tôi là vô địch, vì cuộc chém giết của bọn đế quốc sẽ không thắng được nhân loại, mà chính nhân loại sẽ thắng nó. Và nước chúng tôi là nước đầu tiên đã *bẻ gãy* xiềng xích của chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Chúng tôi đã chịu những hy sinh nặng nề nhất khi đấu tranh để phá bỏ xiềng xích ấy, nhưng chúng tôi đã *bẻ gãy* được nó. Chúng tôi đã *thoát khỏi* sự phụ thuộc vào chủ nghĩa đế quốc, chúng tôi đã giương cao trước toàn thế giới ngọn cờ đấu tranh để lật đổ hoàn toàn chủ nghĩa đế quốc.

Chúng tôi dường như đang ở trong một pháo đài bị vây hãm, chùng nào mà các đội ngũ khác của cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế vẫn chưa đến cứu chúng tôi. Nhưng hiện đã có những đội ngũ ấy, những đội ngũ ấy *đồng hơn* những đội ngũ của chúng tôi; những sự tàn bạo của chủ nghĩa đế quốc càng tiếp diễn, thì những đội ngũ ấy càng phát triển, càng lớn lên, càng được tăng cường. Công nhân đoạn tuyệt với bọn xã hội phản bội ở nước họ, bọn Gômpóc-xơ, bọn Hen-đéc-xơn, bọn Rơ-nô-đen, bọn Sai-đê-man, bọn Ren-nơ. Công nhân tiến tuy chậm, nhưng chắc chắn tiến tới sách lược cộng sản, sách lược bôn-sê-vích, tiến tới cách mạng vô sản, cuộc cách mạng duy nhất có thể cứu vãn nền văn hoá đang lâm nguy và nhân loại đang lâm nguy.

Tóm lại, chúng tôi là vô địch vì cách mạng vô sản thế giới là vô địch.

N. Lê-nin

Ngày 20 tháng Tám 1918

"Sự thật", số 178, ngày 22 tháng  
Tám 1918

Theo đúng bản in trên báo "Sự  
thật", có đối chiếu với bản thảo

## DIỄN VĂN TRONG CUỘC MÍT-TINH TẠI NHÀ BẢO TÀNG BÁCH NGHỆ NGÀY 23 THÁNG TÁM 1918<sup>31</sup>

(Tiếng hoan hô nồng nhiệt.) Cương lĩnh của chúng ta là gì? Là giành lấy chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, không có con đường nào thoát khỏi được cuộc chiến tranh thế giới, ngoài con đường thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Nhưng nhiều người vẫn không hiểu điều này. Hiện nay, phần lớn nhân loại đều phản đối cuộc chém giết đẫm máu đó, nhưng họ không thể hiểu được rằng cuộc chém giết ấy gắn bó khăng khít với chế độ tư bản. Ngay cả giai cấp tư sản cũng đã thấy rõ những thảm họa của chiến tranh hiện tại, nhưng không phải nó là người gắn liền việc chấm dứt chiến tranh với việc chấm dứt chế độ tư bản... Tư tưởng chủ yếu đó đã luôn luôn là ranh giới phân biệt những người bên-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa cách mạng ở tất cả các nước khác, với những người muốn thiết lập hoà bình trên trái đất mà vẫn giữ nguyên vẹn chế độ tư bản.

Tại sao có chiến tranh? Chúng ta biết rằng phần nhiều các cuộc chiến tranh đều được tiến hành vì lợi ích của các hoàng triều; người ta gọi đó là cuộc chiến tranh hoàng triều. Nhưng có lúc chiến tranh được tiến hành vì lợi ích của những người bị áp bức. Xpác-ta-cút đã tiến hành chiến tranh để bảo vệ giai cấp nô lệ. Những cuộc chiến tranh loại đó đã từng nổ ra trong thời đại của ách áp bức thực dân hiện còn đang tồn tại, trong thời đại nô lệ, v. v.. Những cuộc chiến tranh đó là những cuộc chiến tranh chính nghĩa, không ai có thể lên án được.

Nhưng khi chúng ta nói đến cuộc chiến tranh châu Âu hiện tại và chúng ta lên án nó, thì chính chỉ vì cuộc chiến tranh đó là do giai cấp áp bức tiến hành.

Mục đích của cuộc chiến tranh hiện tại là gì? Cứ tin theo lời các nhà ngoại giao ở tất cả các nước, thì Pháp và Anh đã tiến hành cuộc chiến tranh đó để bảo vệ các dân tộc nhỏ yếu, chống lại bọn man rợ, chống lại bọn thú dữ Đức; còn Đức thì chiến đấu để chống bọn man rợ Cô-dắc đang uy hiếp nhân dân Đức văn minh và để bảo vệ tổ quốc chống lại các cuộc tấn công của kẻ thù.

Nhưng chúng ta cũng thừa biết rằng cuộc chiến tranh đó đã được chuẩn bị, đã chín muồi và trở thành không thể tránh được. Chiến tranh đó là không thể tránh khỏi, cũng như chiến tranh giữa Mỹ và Nhật là không thể tránh khỏi. Tại sao thế?

Vì chủ nghĩa tư bản đã tập trung của cải của trái đất vào trong tay một số nước, đã phân chia toàn bộ trái đất; một sự phân chia mới, một sự làm giàu mới chỉ có thể thực hiện được bằng cách hy sinh các nước khác, bằng cách hy sinh nước này để làm lợi cho nước kia. Chỉ có thể giải quyết vấn đề đó bằng vũ lực thôi, và vì thế nên chiến tranh giữa bọn tham tàn trên thế giới đã trở thành không thể tránh được.

Đứng đầu cuộc chiến tranh hiện tại, đến nay vẫn là hai công ty chủ yếu: Anh và Đức. Anh là một nước thực dân hùng cường nhất. Tuy dân số của chính quốc Anh không quá 40 triệu, nhưng các thuộc địa của nó lại có trên 400 triệu người. Từ lâu, nó đã dùng cường quyền để chiếm đoạt thuộc địa của các nước khác, nó đã chiếm được những đất đai rộng lớn và đã kiếm lời trong việc bóc lột các nước này. Nhưng về mặt kinh tế thì trong 50 năm gần đây, nó đã nhường bước nước Đức. Công nghiệp Đức đã vượt công nghiệp Anh. Ở Đức, chủ nghĩa tư bản nhà nước đại quy mô đã kết hợp với chế độ quan liêu, và nước Đức đã phá kỷ lục.

Ngoài việc dùng vũ lực ra thì không có cách nào để giải quyết việc hai nước khổng lồ đó giành nhau địa vị làm bá chủ.

Nếu trước kia, bằng cường quyền, nước Anh đã cướp đoạt thuộc địa của Hà-lan, của Bồ-đào-nha, v.v., — thì ngày nay, nước Đức cũng nhảy lên vũ đài và tuyên bố: bây giờ đến lượt tôi làm giàu trên lưng kẻ khác.

Vấn đề là ở chỗ: các nước mạnh nhất đấu tranh với nhau để phân chia thế giới. Và chính vì tư bản của hai phe đều lên tới hàng trăm triệu, nên cuộc đấu tranh giữa chúng trở thành cuộc đấu tranh toàn thế giới.

Chúng ta đã biết trong cuộc chiến tranh đó, người ta đã gây ra không biết bao nhiêu tội ác bí mật. Những hiệp ước bí mật mà chúng ta đã công bố, chứng minh rằng những lời lẽ giải thích việc tiến hành chiến tranh chỉ là những lời trống rỗng, và tất cả các nước, kể cả nước Nga, đều bị ràng buộc bởi những hiệp ước bí ối nhằm làm giàu trên lưng các dân tộc nhỏ yếu. Kết quả là nước mạnh càng giàu thêm và nước yếu thì bị đè bẹp.

Không thể đổ lỗi gây chiến tranh cho nhân vật này hay nhân vật kia; buộc tội các vua chúa là đã gây ra cuộc chém giết hiện tại, như thế là sai lầm, — cuộc chém giết này là do tư bản gây ra. Chủ nghĩa tư bản đang ở vào con đường cùng. Con đường cùng đó chẳng phải là cái gì khác mà chỉ là chủ nghĩa đế quốc, cái chủ nghĩa đã gây ra cuộc chiến tranh giữa những kẻ cạnh tranh trên toàn thế giới.

Luận điệu dối trá tồi tệ nhất của chúng là tuyên chiến, với danh nghĩa là muốn giải phóng các dân tộc nhỏ yếu. Hai con thú dữ vẫn cứ gặm ghè nhau với cùng một con mắt khát máu như nhau, còn bên cạnh chúng là vô số dân tộc nhỏ bé đã bị bóp chết.

Vì vậy chúng ta nói: ngoài nội chiến ra thì không còn cách nào thoát khỏi cuộc thảm sát đế quốc chủ nghĩa cả.

Năm 1914, khi chúng ta nói như vậy, người ta đã trả lời chúng ta rằng đó là hão huyền, nhưng tất cả các sự kiện

diễn ra từ bấy đến nay đã xác nhận rằng chúng ta phân tích đúng. Hiện nay, chúng ta thấy các ông tướng của chủ nghĩa sô-vanh đang bị mất quân. Mới đây, ở Pháp, nước chịu đau khổ nhất vì chiến tranh, nước nhạy cảm nhất với khẩu hiệu bảo vệ tổ quốc, vì kẻ thù đã đến cửa ô Pa-ri, ở trong nước đó phái vệ quốc đã thất bại; đành rằng những người lưng chừng, như Lông-ghe, đã gây thất bại đó cho chủ nghĩa sô-vanh, nhưng điều đó không quan trọng.

Chúng ta biết rằng trong những ngày đầu cách mạng ở Nga, chính quyền đã rơi vào tay những ngài mà miệng thì nói rất nhiều, nhưng trong túi lại vẫn có những bản hiệp ước của Nga hoàng. Và nếu các đảng phái ở Nga đã chuyển sang tả nhanh hơn thì chính là vì cái chế độ đáng nguyên rủa trước cách mạng, và cuộc cách mạng 1905 của nước ta đã góp phần vào đấy.

Còn ở châu Âu, nơi mà chủ nghĩa tư bản khôn ngoan và khéo tính toán đang thống trị, nơi mà chủ nghĩa đó đã có một tổ chức mạnh mẽ và vững vàng, thì người ta lại trút bỏ đầu óc u mê dân tộc chủ nghĩa một cách chậm chạp hơn. Tuy nhiên, không thể nào không thấy rằng cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đang chết mòn và đau đớn.

Theo những tin tức hoàn toàn đáng tin cậy thì quân đội Đức đang tan rã và lao vào hoạt động đầu cơ. Tất nhiên phải thế. Khi người lính tỉnh ngộ đã bắt đầu hiểu rằng tàn phế và chết chóc chẳng qua chỉ vì lợi ích của giai cấp tư sản thì sự tan rã tất phải lan vào quân chúng.

Quân đội Pháp là quân đội đã cầm cự dai dẳng và vững chắc hơn các quân đội khác, cũng đã tan rã. Vụ án Man-vy đã hé cho ta thấy các sự kiện đang diễn ra ở Pháp và đã cho thấy rằng hàng ngàn binh sĩ đã không chịu ra tiền tuyến<sup>32</sup>.

Tất cả điều đó đều là những dấu hiệu báo trước các sự kiện giống như các sự kiện đã xảy ra ở Nga. Nhưng ở các nước văn minh, chúng ta sẽ thấy cảnh một cuộc nội chiến còn ác liệt hơn cuộc nội chiến đã xảy ra ở Nga. Phần-lan

đã chứng thực điều ấy, đó là một nước dân chủ nhất ở châu Âu, một nước châu Âu đầu tiên mà phụ nữ đã có quyền bầu cử, — thế mà nước này đã đàn áp các binh sĩ Hồng quân một cách dã man và tàn nhẫn, còn những binh sĩ này thì không chịu khuất phục một cách dễ dàng. Bức tranh ấy chứng tỏ rằng các nước văn minh đó sẽ phải chịu một số phận tàn khốc như thế nào.

Các đồng chí cũng tự nhận thấy rằng lời buộc tội những người bôn-sê-vích đã làm tan rã quân đội Nga, là lời buộc tội phi lý biết chừng nào.

Chúng ta chỉ là một đội quân tiến xa hơn các đội quân công nhân khác một chút, không phải vì nó giỏi hơn các đội quân kia, mà vì chính sách ngu xuẩn của giai cấp tư sản nước ta đã cho phép giai cấp công nhân Nga thoát khỏi ách chúng một cách nhanh chóng hơn. Ngày nay, khi đấu tranh cho chế độ xã hội chủ nghĩa ở Nga, chúng ta cũng đang đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới. Ngày nay, trong tất cả các nước, trong tất cả các cuộc mít-tinh của công nhân, trong tất cả các cuộc họp của công nhân, người ta chỉ nói đến những người bôn-sê-vích và người ta đã biết đến chúng ta; người ta biết rằng trong giờ phút hiện tại, chúng ta đang phục vụ sự nghiệp của toàn thế giới, chúng ta làm việc vì mọi người.

Trong lúc chúng ta thủ tiêu chế độ tư hữu ruộng đất, trong lúc chúng ta quốc hữu hoá các xí nghiệp và các ngân hàng, là những tổ chức hiện đang ra sức tổ chức nền công nghiệp, thì từ phía, người ta đổ lên đầu chúng ta những lời chê trách rằng chúng ta mắc nhiều sai lầm. Đúng thế, nhưng công nhân đang tự tay mình sáng tạo ra chủ nghĩa xã hội, và chúng ta có mắc sai lầm gì đi nữa, thì qua thực tiễn đó, chúng ta vẫn học tập được và chuẩn bị cơ sở cho một nghệ thuật chính xác làm cách mạng.

Do đó, chúng ta mới bị căm thù đến thế! Do đó chủ nghĩa đế quốc Pháp mới không tiếc bỏ ra hàng chục và

hàng trăm triệu đồng để ủng hộ bọn phản cách mạng, vì bọn này hứa sẽ trả các món nợ hàng tỷ mà Nga mắc của Pháp, còn công nhân và nông dân thì từ chối không thừa nhận các món nợ đó.

Hiện nay, các cột báo của tất cả báo chí tư sản đều đầy rẫy những lời dối trá đại loại như thế này: Hội đồng bộ trưởng dân uỷ đã dời đi Tu-la rồi, cách đây mười hôm cơ quan này còn đóng ở Crôn-stát, v.v.; Mát-xcơ-va sắp thất thủ, và những cơ quan Chính quyền xô-viết đã chạy trốn.

Toàn bộ giai cấp tư sản, toàn thể bọn Rô-ma-nốp cũ, tất cả bọn tư bản và địa chủ đều ủng hộ quân Tiệp-khắc vì chúng hy vọng bọn phản nghịch Tiệp-khắc có khả năng đánh đổ Chính quyền xô-viết. Bọn đồng minh đã nhận thấy như thế, nên chúng đã mở một trận chiến đấu ác liệt nhất. Trước kia chúng thiếu một chỗ dựa ở nước Nga, hiện nay chúng đã tìm được chỗ dựa đó, tức là quân Tiệp-khắc, vì thế nên không thể coi thường cuộc bạo động của quân Tiệp-khắc được. Cuộc bạo động đó đã dẫn tới hàng loạt cuộc bạo động phản cách mạng; và hàng loạt cuộc bạo động của bọn cu-lắc và bạch vệ đã đánh dấu những trang lịch sử mới của cách mạng nước ta.

Chính quyền xô-viết đang ở vào một tình thế nghiêm trọng mà chúng ta không được nhắm mắt bỏ qua. Nhưng hãy nhìn quanh mình, các đồng chí sẽ không thể không tin tưởng chắc chắn vào thắng lợi của chúng ta.

Nước Đức đã nhiều lần thất bại, và không ai không biết rằng các cuộc thất bại đó là do binh sĩ Đức "phản bội"; đúng vào lúc mà tình hình hiểm nghèo nhất thì binh sĩ Pháp không chịu ra tiền tuyến, vì đồng chí An-đri-ơ bị bắt, thế là chính phủ đã phải thả đồng chí đó ra để có thể điều động được quân đội, v.v. và v.v..

Chúng ta đã hy sinh nhiều. Hoà ước Brét là một vết thương nhức nhối, chúng ta đã chờ đợi cuộc cách mạng ở Đức, nhưng lúc đó, cách mạng còn chưa chín muồi. Ngày

nay, cách mạng đã chín muồi, cách mạng nhất định sẽ tới và không thể tránh khỏi. Nhưng chỉ có những người ngốc mới hỏi rằng khi nào thì cách mạng nổ ra ở phương Tây. Không thể tính trước được cách mạng sẽ đến vào lúc nào, không thể nói trước được cách mạng sẽ đến vào lúc nào, nó sẽ tự nổ ra. Nó đang lớn lên, rồi ắt phải nổ ra. Một tuần trước Cách mạng tháng Hai, có ai biết được rằng nó sắp nổ ra không? Trong lúc có một cha cố điên rồ dẫn nhân dân đến cung vua<sup>33</sup>, thử hỏi có người nào nghĩ rằng cuộc cách mạng 1905 sẽ nổ ra chẳng? Nhưng cách mạng đang lớn lên, rồi nhất định phải nổ ra.

Và chúng ta cần gìn giữ Chính quyền xô-viết cho đến ngày cách mạng nổ ra; những sai lầm của chúng ta phải là những bài học cho giai cấp vô sản phương Tây, cho chủ nghĩa xã hội quốc tế. Trên mặt trận đánh quân Tiệp-khắc, chúng ta đang cứu không những cách mạng Nga, mà cả cách mạng thế giới nữa. Và như chúng ta được biết, cái quân đội đã bị các tướng tá luôn luôn phản bội, cái quân đội đã kiệt sức, thì từ khi có các đồng chí của chúng ta, những người cộng sản, những người công nhân nhập ngũ, cái quân đội đó đang bắt đầu thắng trận, bắt đầu tỏ ra có một nhiệt tình cách mạng trong cuộc chiến đấu chống giai cấp tư sản thế giới.

Và chúng ta tin rằng thắng lợi sẽ về ta, và, sau khi chiến thắng, chúng ta sẽ bảo vệ được chủ nghĩa xã hội. ( T i ế n g h o a n h ô n h i ệ t l i ệ t . )

*Tường thuật ngắn đăng ngày 24 tháng Tám 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 182*

*In toàn văn lần đầu năm 1926 trong Toàn tập N. Lê-nin (V. U-li-a-nốp), t. XX, ph. II*

*Theo đúng bản gốc ký*

## DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở CUNG NHÂN DÂN A-LÉCH-XÊ-ÉP NGÀY 23 THÁNG TÁM 1918

### TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Tiếng vỗ tay nhiệt liệt và kéo dài chào mừng đồng chí Lê-nin.) Thưa các đồng chí, hôm nay đảng ta tổ chức các cuộc mít-tinh để nói về vấn đề: những người cộng sản chúng ta chiến đấu để làm gì?

Về câu hỏi này, ta có thể trả lời vắn tắt như sau: để chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và giành lấy chủ nghĩa xã hội.

Ngay từ hồi đầu chiến tranh, trong lúc phe phản động và chế độ Nga hoàng còn đang mạnh, chúng ta đã từng tuyên bố rằng chiến tranh này là tội lỗi, rằng cách duy nhất để thoát khỏi cuộc chiến tranh đó là biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến.

Lúc đó, nhiều người không hiểu được rằng cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và chủ nghĩa xã hội có liên quan với nhau, thậm chí nhiều người xã hội chủ nghĩa cũng nghĩ rằng chiến tranh đó sẽ kết thúc như các cuộc chiến tranh khác, tức là bằng việc ký hoà ước.

Nhưng bốn năm chiến tranh đã cho ta nhiều bài học. Hiện nay, càng ngày càng rõ là không có một đường thoát nào khác cả. Sau cuộc cách mạng Nga, cách mạng đang dâng lên trong tất cả các nước tham chiến. Tại sao vậy? Để trả lời câu hỏi này, cần phải giải thích thái độ của những người cộng sản đối với chiến tranh và ý kiến của họ về chiến tranh. Đối với chúng ta, tất cả các cuộc chiến tranh do các ý đồ

xâm lược của bọn vua chúa và bọn tư bản gây ra đều là chiến tranh tội lỗi, vì những cuộc chiến tranh đó là rất tai hại cho các giai cấp lao động và đem rất nhiều lợi lộc cho giai cấp tư sản thống trị.

Nhưng có những cuộc chiến tranh mà giai cấp công nhân phải gọi là chiến tranh duy nhất chính nghĩa: đó là cuộc đấu tranh để tự giải phóng khỏi ách nô lệ, ách áp bức của bọn tư bản; và những cuộc chiến tranh như vậy là cần thiết, vì chúng ta không thể tự giải phóng được bằng cách nào khác hơn là đấu tranh.

Năm 1914, khi cuộc chiến tranh nổ ra giữa Đức và Anh - Pháp để định đoạt xem nên chia nhau thiên hạ như thế nào, xem ai giành được quyền bóp nghẹt toàn thế giới thì bọn tư bản trong cả hai phe đã ra sức đem cái khẩu hiệu "bảo vệ tổ quốc" để che đậy khát vọng bất lương của chúng và lừa bịp quần chúng nhân dân bằng lời bịa đặt đó.

Hàng triệu người đã chết trong lò sát sinh đó, hàng triệu người còn đang bị tàn phế. Chiến tranh đó đã trở thành chiến tranh toàn thế giới, và càng ngày người ta càng đặt câu hỏi: tại sao, vì mục đích gì, lại có những hy sinh vô ích như thế?

Anh và Đức đã chìm ngập trong vũng máu, nhưng chiến tranh vẫn không có lối thoát: nếu một số nước đế quốc ngừng chiến thì các nước khác vẫn tiếp tục chiến tranh.

Bọn tư bản đã làm quá tay, chúng đã vỡ vét quá mức. Nhưng quân đội đang tan rã, chỗ nào cũng có người đào ngũ; núi rừng nước Ý đều đầy rẫy những người đào ngũ; ở Pháp, binh sĩ không chịu ra mặt trận, và ngay cả ở Đức kỷ luật trước kia cũng không còn nữa.

Binh sĩ Pháp và Đức bắt đầu hiểu rằng cần phải quay lại và chĩa mũi súng vào chính phủ nước mình, vì ở trong khuôn khổ của chế độ tư bản thì không thể chấm dứt được cuộc chiến tranh đổ máu; và vì thế nên họ thấy rằng công

nhân tất cả các nước cần phải chiến đấu chống bọn tư bản ở tất cả các nước.

Thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa là việc khó. Nội chiến tất còn kéo dài hàng tháng, hàng năm nữa cũng nên; và người Nga phải hiểu điều đó, vì họ biết rằng lật đổ giai cấp thống trị là việc khó đến mức nào và bọn địa chủ cũng như bọn tư bản Nga đã chống lại điên cuồng như thế nào.

Không có một nước nào ở châu Âu mà công nhân ở đó lại không có cảm tình với những người bôn-sê-vich và lại không tin tưởng rằng sẽ đến ngày họ quật ngã chính phủ nước họ, như công nhân Nga đã làm.

Giờ đây, chúng ta, những người cộng sản Nga, chúng ta còn đơn độc, vì đội quân chúng ta đang ở vị trí tiền tiêu trước các đội quân khác, chúng ta đã bị cách biệt với các đồng chí khác, nhưng chúng ta phải tiến quân trước tiên, vì nước ta là nước lạc hậu nhất. Cuộc cách mạng của chúng ta đã được coi là một cuộc cách mạng chung và chúng ta sẽ giải quyết những nhiệm vụ của chúng ta với sự giúp đỡ của công nhân và nông dân ở tất cả các nước.

Những nhiệm vụ của chúng ta rất nặng nề và gian khổ; nhiều kẻ vô tích sự, nhiều phân tử có hại đang đến với chúng ta, nhưng công tác đã bắt đầu, và nếu chúng ta có mắc sai lầm thì cần nhớ rằng mỗi sai lầm sẽ mở mắt cho chúng ta và giáo dục chúng ta.

Chủ nghĩa tư bản là một lực lượng quốc tế, và vì thế chỉ có thể tiêu diệt được nó sau khi đã chiến thắng trong tất cả các nước, chứ không phải chỉ ở riêng trong một nước. Cuộc chiến tranh chống quân Tiệp-khắc là một cuộc chiến tranh chống bọn tư bản trên toàn thế giới.

Công nhân đang đứng lên, vùng lên tiến hành cuộc chiến đấu đó; công nhân ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va gia nhập quân đội, và đồng thời quân đội đã thấm nhuần tư tưởng chiến đấu vì thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

Quần chúng vô sản sẽ bảo đảm cho nước Cộng hoà xô-viết chiến thắng quân Tiệp-khắc và bảo đảm cho nó có thể đứng vững được cho đến khi cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới bùng nổ. (Diễn văn của đồng chí Lê-nin kết thúc giữa những tiếng vỗ tay nhiệt liệt và những tiếng hoan hô của hội nghị.)

*"Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 182, ngày 24 tháng Tám 1918*      *Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"*

## DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC<sup>34</sup> NGÀY 28 THÁNG TÁM 1918

(Đồng chí Lê-nin bước vào phòng họp, mọi người đều đứng dậy, vỗ tay nhiệt liệt hồi lâu.) Thưa các đồng chí! Chúng ta đang trải qua một trong những thời kỳ lịch sử gay go nhất, quan trọng nhất và có ý nghĩa nhất, thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới đang trên đà tiến triển. Hiện nay mọi người, ngay cả những người trước kia không biết những nguyên lý và dự kiến của chủ nghĩa xã hội, cũng đều thấy rõ cuộc chiến tranh đó sẽ không kết thúc như nó bắt đầu, nghĩa là kết thúc bằng việc ký hoà ước như thường lệ giữa các chính phủ đế quốc cũ với nhau. Cách mạng Nga đã chỉ rõ rằng chiến tranh nhất định sẽ đưa toàn bộ xã hội tư bản đến chỗ tan rã, chiến tranh đang biến thành một cuộc chiến tranh của những người lao động chống bọn bóc lột. Ý nghĩa của cuộc cách mạng Nga là ở chỗ đó.

Dù con đường chúng ta đi có những khó khăn to lớn như thế nào đi nữa, dù trong tất cả các nước người ta có ra sức tung hàng chục triệu đồng ra để tuyên truyền chống lại cuộc cách mạng Nga bằng những lời vu cáo và dối trá đi nữa, thì giai cấp công nhân trên khắp thế giới vẫn nhận thấy cách mạng Nga là sự nghiệp của bản thân mình. Song song với cuộc chiến tranh giữa một tập đoàn đế quốc này với một tập đoàn đế quốc kia, khắp nơi đều bắt đầu nổ ra cuộc chiến tranh mà noi theo gương cách mạng Nga, giai cấp công nhân đang tiến hành chống lại giai cấp tư sản trong chính nước mình. Tất cả các triệu chứng đều đã chứng

tỏ rằng cách mạng sắp nổ ra ở Áo và ở Ý; trong các nước đó, chế độ cũ đang tan rã nhanh chóng. Trong những nước vững vàng hơn, chắc chắn hơn như Đức, Anh, Pháp, quá trình tan rã đó vẫn diễn ra tuy hơi khác một chút và không rõ ràng bằng. Chế độ tư bản và cuộc chiến tranh tư bản chủ nghĩa nhất định sẽ phá sản. Bọn đế quốc Đức đã không đề bẹp nổi cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì bóp chết cách mạng ở Lát-vi-a đỏ, ở Phần-lan cũng như ở U-cra-i-na, nên quân đội Đức đã bị tan rã. Sở dĩ Đức thua ở mặt trận phía Tây, phần lớn là do trong nước không còn quân đội cũ nữa. Điều mà trước đây các nhà ngoại giao Đức gọi một cách dỏm là "Nga hoá" quân đội Đức, thì ngày nay không còn là một câu nói đùa nữa, mà là một sự thật cay đắng cho họ. Tinh thần phản kháng tăng lên, hiện tượng "phản bội" trở thành hiện tượng thường thấy trong quân đội Đức. Mặt khác, Anh và Pháp hết sức cố gắng để duy trì địa vị của mình. Chúng tấn công nước Cộng hoà Nga và căng hết gân cốt của chủ nghĩa tư bản, căng cho đến nỗi gần đứt mất rồi. Theo lời thú nhận của ngay cả các cơ quan báo chí tư sản, tinh thần của quần chúng công dân đã có một sự biến chuyển rõ rệt: ở Pháp, tư tưởng "bảo vệ tổ quốc" đang phá sản; giai cấp công nhân Anh đã tuyên bố rằng "hoà bình bên trong" đã tan vỡ. Như thế có nghĩa là bọn đế quốc Anh và Pháp đã đánh con bài cuối cùng, — và chúng ta nói điều đó với một niềm tin tuyệt đối, — con bài đó sẽ bị thua. (Võ tay vang dậy.) Dù cho một số đã la lớn lên rằng những người bôn-sê-vích dựa vào thiểu số, nhưng chúng đã phải thừa nhận rằng để chống lại những người bôn-sê-vích, chúng không có một lực lượng nào ở trong nội địa nước Nga và chúng đã buộc phải cầu cứu đến sự can thiệp của nước ngoài. Do đó giai cấp công nhân Pháp và Anh bị bắt buộc phải tham gia một cuộc chiến tranh rõ ràng là có tính chất xâm lược và có mục đích đè bẹp cách mạng Nga. Như thế có nghĩa là đế quốc Anh - Pháp,

và do đó cả đế quốc thế giới nữa, đã sắp tắt thở. (Võ tay vang dậy.)

Dù việc thiết lập lại tình thế chiến tranh ở một nước mà tại đó chính nhân dân đã chấm dứt chiến tranh và đã phá tan quân đội cũ, là việc khó khăn như thế nào đi nữa, dù việc xây dựng quân đội trong cuộc nội chiến khốc liệt là việc khó khăn như thế nào đi nữa, chúng ta cũng vẫn vượt qua được tất cả mọi khó khăn. Quân đội đã được tổ chức và chúng ta đã nắm chắc phần thắng quân Tiệp-khắc, bọn bạch vệ, bọn địa chủ, bọn tư bản và bọn cu-lắc. (Võ tay nhiệt liệt.) Quân chúng lao động hiểu rằng họ chiến đấu không phải vì lợi ích của một nhóm tư bản, mà vì sự nghiệp của bản thân mình. Lần đầu tiên, công nhân và nông dân Nga đã có được khả năng tự mình quản lý lấy các công xưởng và ruộng đất; và kinh nghiệm đó tất không phải là vô nghĩa đối với họ. Quân đội ta gồm những người ưu tú, những nông dân và công nhân giác ngộ. Mỗi người ra tiền tuyến đều hiểu rằng mình chiến đấu vì vận mệnh chẳng những của cách mạng Nga, mà của cả cách mạng quốc tế nữa, vì chúng ta có thể tin chắc rằng cách mạng Nga chỉ mới là một tấm gương, một bước đầu trong một loạt cuộc cách mạng là kết cục không tránh khỏi của cuộc chiến tranh.

Nên giáo dục quốc dân là một bộ phận của cuộc đấu tranh ngày nay của chúng ta. Chúng ta có thể đem sự thật đầy đủ và minh bạch mà đập lại luận điệu giả nhân giả nghĩa và dối trá. Chúng ta đã vạch ra một cách cụ thể cho mọi người biết cái "ý chí của đa số", cái mà giai cấp tư sản vẫn dùng để tự che đậy, là cái gì; chiến tranh đã vạch ra rằng một nhóm tài phiệt, vì lợi ích của chúng, đang lôi kéo các dân tộc vào cuộc chém giết. Niềm tin tưởng rằng chế độ dân chủ tư sản phục vụ đa số giờ đây đã hoàn toàn tan vỡ. Bản hiến pháp của ta, các Xô-viết của ta, — tức là những cái mà châu Âu đã coi là những cái mới, nhưng chúng ta đã biết, qua kinh nghiệm cuộc cách mạng



1905, — đều là những tấm gương tốt nhất để cổ động và tuyên truyền, đã phơi trần toàn bộ sự giả dối và giả nhân giả nghĩa của chế độ dân chủ của chúng. Chúng ta tuyên bố công khai nền thống trị của người lao động và người bị bóc lột; đó là sức mạnh của chúng ta, là nguồn làm cho chúng ta vô địch.

Trong lĩnh vực giáo dục quốc dân cũng vậy: nhà nước tư sản càng văn minh thì nó càng nói dối một cách tinh vi, quả quyết rằng nhà trường có thể đứng ngoài chính trị và phục vụ toàn thể xã hội.

Thực ra, nhà trường đã hoàn toàn biến thành công cụ thống trị của giai cấp tư sản, nhà trường nhiệm đầy tinh thần đảng cấp tư sản, nhà trường có mục đích là cung cấp cho bọn tư bản những đầy tớ ngoan ngoãn và những công nhân khéo léo. Chiến tranh đã vạch rõ rằng những thành tựu kỹ diệu của kỹ thuật hiện đại là phương tiện tiêu diệt hàng triệu công nhân và là phương tiện làm giàu một cách ghê gớm cho bọn tư bản đang phát tài trong chiến tranh. Chiến tranh đã bị phá hoại từ bên trong, vì chúng ta đã vạch trần sự dối trá của bọn tư bản, và ta đã đem sự thật ra để đập lại sự dối trá ấy. Chúng ta nói: sự nghiệp của nhà trường của chúng ta cũng là đấu tranh đánh đổ giai cấp tư sản; chúng ta tuyên bố công khai rằng: nói nhà trường đứng ngoài cuộc sống, ngoài chính trị, là nói dối và lừa bịp. Hoạt động phá hoại ngầm của bọn đại biểu có học thức nhất của nền văn hoá tư sản cũ đã tiến hành có ý nghĩa gì? Hơn bất cứ một cổ động viên nào, hơn tất cả các bài diễn văn của chúng ta, hơn cả hàng ngàn cuốn sách, sự phá hoại ngầm của chúng chứng minh cụ thể rằng bọn người đó coi kiến thức là độc quyền của chúng và chúng biến kiến thức thành một công cụ thống trị những người mà chúng gọi là "tầng lớp dưới". Chúng đã dùng học thức của chúng để phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng đã công khai hoạt động chống lại quần chúng lao động.

Qua đấu tranh cách mạng, công nhân và nông dân Nga đã được giáo dục đầy đủ. Họ đã thấy rằng chỉ có chế độ của chúng ta mới đem lại cho họ quyền lực thực sự, và họ tin chắc rằng chính quyền nhà nước hoàn toàn giúp công nhân và nông dân nghèo tiêu diệt vĩnh viễn sự phản kháng của bọn cu-lắc, bọn địa chủ và bọn tư bản.

Những người lao động khao khát có tri thức, vì tri thức cần cho họ để chiến thắng. Chín phần mười quần chúng lao động đã hiểu rõ rằng tri thức là một vũ khí trong cuộc đấu tranh tự giải phóng của họ, rằng sở dĩ họ thất bại là do thiếu học thức; rằng giờ đây việc làm cho mọi người có thể thực sự được học hành, là do bản thân họ quyết định. Sự nghiệp của chúng ta sẽ thắng vì bản thân quần chúng đã bắt tay xây dựng một nước Nga mới, xã hội chủ nghĩa. Họ học tập qua kinh nghiệm của bản thân họ, qua những thất bại và sai lầm của họ; họ nhận thấy học tập là cần thiết đến mức nào để kết thúc thắng lợi cuộc đấu tranh mà họ đang tiến hành. Dù có nhiều cơ quan tựa hồ như đang tan rã, và bọn trí thức phá hoại ngầm đang hí hửng vui mừng, nhưng chúng ta vẫn thấy rằng kinh nghiệm đấu tranh đã dạy cho quần chúng tự mình nắm lấy vận mệnh của mình. Tất cả những người ủng hộ nhân dân, không phải bằng lời nói mà bằng hành động, những nhân viên ưu tú trong giáo giới, sẽ giúp chúng ta, và đây là điều đảm bảo chắc chắn cho sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội thắng lợi. (Hoan hô.)

*Tường thuật ngắn đã đăng ngày  
29 tháng Tám 1918, trên báo  
"Tin tức buổi chiều của Xô-viết  
Mát-xcơ-va", số 35*

*In toàn văn lần đầu năm 1919  
trong cuốn "Các biên bản của  
Đại hội I toàn Nga về công tác  
giáo dục"*

*Theo đúng bản in trong sách*

## VỀ CÁC BÁO CÁO CỦA CÁC BỘ DÂN ỦY

### 1 QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY<sup>35</sup>

Giao cho các bộ dân uỷ trong một tuần phải làm xong một bản báo cáo ngắn từ hai đến năm trang đánh máy, về hoạt động của mình kể từ ngày 25 tháng Mười 1917.

Các bản báo cáo đó phải viết thật hết sức đại chúng và phải đặc biệt chú ý đến các sự kiện về vai trò của các tổ chức công nhân và đại biểu của giai cấp vô sản trong công tác quản lý, đến những biện pháp lớn có tính chất xã hội chủ nghĩa và những biện pháp lớn trong cuộc đấu tranh nhằm đập tan sự phản kháng của giai cấp tư sản.

Ủy ban đặc biệt toàn Nga cũng phải làm báo cáo như trên.

Đề nghị Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết cũng ra quyết định làm báo cáo như thế về hoạt động của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết (đặc biệt là Hiến pháp và kết quả các đại hội của các Xô-viết).

### 2 THƯ GỬI CÁC BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

29. VIII. 1918

Tôi xin nêu rõ những đề nghị sau đây về việc thi hành quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ ngày 29 tháng Tám về *các báo cáo* sẽ nộp trong *thời hạn một tuần lễ*:

Các bản báo cáo phải viết *thật hết sức đại chúng*, và đặc biệt cần phải nêu lên

a) việc cải thiện đời sống của quần chúng (tăng lương cho **công nhân**, giáo viên nhân dân, v.v.)

b) sự tham gia của công nhân vào công tác quản lý (của cá nhân những công nhân xuất sắc và các tổ chức công nhân, v.v.)

c) cũng như sự tham gia của nông dân nghèo vào công tác quản lý và sự giúp đỡ của Chính quyền xô-viết trong cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc

d) việc tước đoạt bọn địa chủ, tư bản, con buôn, tư bản tài chính, v.v..

Nhiệm vụ chính là nêu lên *một cách cụ thể*, bằng các sự kiện, xem Chính quyền xô-viết đã tiến hành *như thế nào* những bước nhất định (*đầu tiên*) tiến lên chủ nghĩa xã hội.

*Lê-nin*

*Viết xong ngày 29 tháng Tám 1918*

*In lần đầu năm 1928*

*trong Văn tập Lê-nin, t. VIII*

*Theo đúng bản thảo*

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH  
Ở KHU PHỐ BA-XMAN-NUI  
NGÀY 30 THÁNG TÁM 1918<sup>36</sup>  
TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO**

Giai cấp tư sản đã làm chủ được nước Nga cách mạng trong một thời gian; với sự ủng hộ của bọn xã hội - thỏa hiệp, giai cấp đó đã thống trị nước Nga từ tháng Hai đến tháng Mười.

Ngay từ buổi đầu của chính phủ Mi-li-u-cốp — Gu-tơ-cốp, quần chúng nhân dân đã thấy rõ giai cấp tư sản sẽ đưa họ đến đâu rồi. Nhưng sự nghiệp đáng khinh bỉ của bọn tư bản và bọn địa chủ Nga — là những bọn vẫn tiếp tục về căn bản chính sách của Nga hoàng mà nhân dân đã đánh đổ — lại được bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng che chở; bọn này tuy vẫn tự xưng là những người xã hội chủ nghĩa, nhưng thực ra đã phản bội chủ nghĩa xã hội nhằm làm lợi cho số giao dịch Anh - Pháp.

Sau khi bị cuộc khởi nghĩa tháng Mười gạt ra, bị cách mạng thanh trừ, bọn thoả hiệp bắt tay làm cái công việc quen thuộc của chúng ở U-cra-i-na, ở Cáp-ca-dơ, ở Xi-bi-ri, trên sông Vôn-ga. Rút cục, chúng đã lật đổ được các Xô-viết ở các nơi này và đã giao các chiến sĩ bôn-sê-vích cho bọn lính đánh thuê Tiệp-khắc và bạch vệ Nga đàn áp.

Song chúng ta thấy gì trong các nơi đó, trên những hoang tàn của các Xô-viết? Chúng ta đã thấy cảnh toàn thắng của bọn tư bản và bọn địa chủ, những tiếng rên rỉ và những lời nguyện rửa trong hàng ngũ công nhân và nông dân. Ruộng đất bị giao trả lại cho bọn quý tộc, các công xưởng

và các nhà máy bị giao trả lại cho bọn địa chủ cũ. Ngày làm tám tiếng bị thủ tiêu, các tổ chức của công nhân và nông dân bị giải tán và thay thế cho các tổ chức đó, các hội đồng địa phương kiểu thời Nga hoàng và chính quyền cảnh sát cũ lại được phục hồi.

Mỗi công nhân và nông dân còn do dự về vấn đề chính quyền hãy trông vào các miền Vôn-ga, Xi-bi-ri, U-cra-i-na, rồi câu giải đáp tự nó sẽ đến, một câu giải đáp rõ ràng và dứt khoát. (Tiếng hoan hô nhiệt liệt hồi lâu.)

*"Sự thật", số 185, ngày 31  
tháng Tám 1918*

*Theo đúng bản in trên  
báo "Sự thật"*

## DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở NHÀ MÁY MI-KHEN-XÔN CŨ NGÀY 30 THÁNG TÁM 1918<sup>37</sup>

### TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Tiếng vỗ tay như sấm, tiếng hoan hô.)  
Người ta luôn luôn buộc tội chúng ta, những người bôn-sê-vích, là đã xa rời những phương châm: bình đẳng và bác ái. Chúng ta hãy nói hết sức thẳng thắn về vấn đề đó.

Chính quyền nào đã thay thế chính quyền Nga hoàng? Đó là chính quyền của bọn Gu-tơ-cốp và Mi-li-u-cốp, cái chính quyền đã bắt đầu triệu tập Quốc hội lập hiến ở Nga. Hành vi đó, hành vi vì lợi ích của nhân dân đã được giải phóng khỏi ách áp bức ngàn năm, thực sự đã che giấu cái gì? Nó che giấu rằng đằng sau Gu-tơ-cốp và những kẻ lăng xăng khác là một lũ tư bản đeo đuổi mục đích đế quốc chủ nghĩa của chúng. Và dưới sự thống trị của bè lũ Kê-ren-xki, Tséc-nốp, v.v., cái chính phủ lung lay và không có chỗ dựa đó chỉ chăm lo đến lợi ích sống còn của giai cấp tư sản, là giai cấp có quan hệ mật thiết với nó. Thực tế, chính quyền đã chuyển vào tay bọn cu-lắc và không đem lại gì cho quần chúng lao động cả. Đó là điều mà chúng ta cũng thấy trong các nước khác. Hãy lấy nước Mỹ, một nước tự do nhất và văn minh nhất, làm ví dụ. Đó là một nước cộng

hoà dân chủ. Nhưng thế nào? Ở đó, là sự thống trị vô sĩ không phải của bọn triệu phú mà là của nhóm tỷ phú, còn toàn thể nhân dân thì chịu cảnh nô lệ, không được tự do. Một khi các nhà máy, các công xưởng, các ngân hàng và tất cả tài nguyên trong nước đều nằm trong tay bọn tư bản, một khi chế độ cộng hoà dân chủ đi đôi với cảnh nô lệ của hàng triệu con người lao động sống trong cảnh bần cùng tuyệt vọng, thì người ta phải tự hỏi: đâu là bình đẳng và đâu là bác ái mà các anh vẫn thường khoe khoang?

Không! Ở đâu mà "những người dân chủ" thống trị thì ở đó có cướp bóc thật sự, trắng trợn. Chúng ta đã biết bản chất thực sự của những cái gọi là dân chủ.

Những hiệp ước bí mật của nước cộng hoà Pháp, nước Anh và các nước dân chủ khác đã chứng minh một cách hoàn toàn rõ ràng thực chất và mặt trái của vấn đề. Những mục đích và những lợi ích của các nước đó cũng là tội lỗi, cướp bóc, như những mục đích và lợi ích của Đức. Chiến tranh đã mở mắt chúng ta và chúng ta đã thấy rõ những kẻ bảo vệ tổ quốc đã biến như thế nào thành những con thú dữ và bọn kẻ cướp vô sĩ. Chúng ta phải dùng hành động cách mạng, sáng kiến cách mạng để chống lại sự áp chế đó của bọn tham tàn. Đành rằng trong một thời kỳ đặc biệt như vậy, rất khó thực hiện được sự đoàn kết, nhất là sự đoàn kết của các phần tử cách mạng trong nông dân, nhưng chúng ta tin tưởng vào trí sáng tạo và nhiệt tình xã hội của đội tiên phong cách mạng: giai cấp vô sản trong công xưởng - nhà máy. Công nhân hoàn toàn hiểu rằng chừng nào người ta hãy còn có ảo tưởng về nền cộng hoà dân chủ và Quốc hội lập hiến thì hàng ngày, còn phải tốn 50 triệu rúp cho mục đích chiến tranh đang làm hại họ và họ chẳng bao giờ thoát khỏi được ách áp bức tư bản. Hiểu điều đó, công nhân đã thành lập các Xô-viết của mình.

Cuộc sống hiện thực, chân chính cũng đã dạy công nhân rằng chừng nào bọn địa chủ hãy còn sống ảm no trong các toà nhà nguy nga và trong các lâu đài thơ mộng thì quyền tự do hội họp chỉ là mơ tưởng, nghĩa là tự do hội họp, hoá chăng, ở thế giới bên kia. Hãy đồng ý rằng hứa hẹn quyền tự do cho công nhân, nhưng đồng thời lại để các lâu đài, ruộng đất, công xưởng và tất cả các tài nguyên nằm trong tay bọn tư bản và địa chủ thì như thế là không có tự do và bình đẳng gì cả. Còn chúng ta, chúng ta chỉ có một khẩu hiệu, chỉ có một phương châm là: ai lao động thì được quyền hưởng những phúc lợi của cuộc sống. Những kẻ ăn không ngồi rồi, những kẻ ăn bám hút máu nhân dân lao động không có quyền được hưởng những phúc lợi đó. Và chúng ta tuyên bố: tất cả cho công nhân, tất cả cho những người lao động!

Chúng ta hiểu rằng thực hiện tất cả những điều đó là việc khó khăn biết dường nào, chúng ta biết giai cấp tư sản đang điên cuồng chống lại, nhưng chúng ta tin rằng cuối cùng giai cấp vô sản sẽ thắng, vì khi mà giai cấp vô sản đã có thể thoát khỏi được các tai hoạ khủng khiếp của một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và đã có thể xây dựng lên một lâu đài cách mạng xã hội chủ nghĩa trên đồng điều tàn của cái kiến trúc mà nó đã phá huỷ thì nhất định nó sẽ thắng.

Và thực vậy, ở khắp nơi, các lực lượng đang đoàn kết lại. Do chúng ta đã tiến hành xoá bỏ quyền tư hữu ruộng đất, nên ngày nay mới có sự liên minh sinh động giữa giai cấp vô sản thành thị và nông thôn. Cả ở phương Tây nữa, ý thức giai cấp của công nhân đang ngày càng biểu hiện rõ rệt. Công nhân ở Anh, Pháp, Ý, và ở các nước khác luôn luôn tung ra ngày càng nhiều những lời kêu gọi và những yêu sách chứng tỏ sự nghiệp cách mạng thế giới đã gần đến ngày thắng lợi. Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay là tiến hành công tác cách mạng của chúng ta, bất chấp cả những tiếng

la hét giả dối, vô sỉ, tất cả những lời kêu ca của giai cấp tư sản tham tàn. Chúng ta cần tập trung tất cả lực lượng vào mặt trận Tiệp nhằm phá tan toàn bộ cái bè lũ đã nấp sau các khẩu hiệu tự do và bình đẳng để bắn giết hàng trăm và hàng nghìn công nhân và nông dân.

Chúng ta chỉ có một lối thoát: thắng hay là chết!

*"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn Nga",  
số 188, ngày 1 tháng Chín 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Tin  
tức của Ban chấp hành trung  
ương các Xô-viết toàn Nga"*

## ĐIỆN MỪNG HỒNG QUÂN NHÂN DỊP CHIẾM ĐƯỢC CA-DAN

Ca-dan, gửi Tô-rốt-xki

Tôi nhiệt liệt chào mừng chiến thắng huy hoàng của Hồng quân.

Hãy làm cho chiến thắng đó trở thành bảo đảm của sự liên minh giữa công nhân và nông dân cách mạng sẽ đánh bại hoàn toàn giai cấp tư sản, sẽ đập tan tất cả mọi sự phản kháng của bọn bóc lột và sẽ đảm bảo cho chủ nghĩa xã hội thế giới thành công.

Cách mạng công nhân toàn thế giới muôn năm!

*Lê-nin*

*Viết xong ngày 11 tháng Chín  
1918*

*Đăng ngày 12 tháng Chín 1918  
trên báo "Sự thật", số 195 và  
"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn  
Nga", số 197*

*Theo đúng bản thảo*

## THƯ GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ CÁC TỔ CHỨC VĂN HOÁ - GIÁO DỤC VÔ SẢN<sup>38</sup>

17. IX. 1918

Thưa các đồng chí thân mến! Tôi hết sức cảm tạ những lời thăm hỏi thân ái của các đồng chí, và về phần tôi, tôi xin chúc các đồng chí thu được những thắng lợi to lớn nhất trong công tác.

Một trong những điều kiện chủ yếu làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa thắng lợi, là giai cấp công nhân phải có ý thức về *sự thống trị* của mình, và thực hiện sự thống trị đó trong thời kỳ chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. *Sự thống trị* của đội tiên phong của tất cả những người lao động và của tất cả những người bị bóc lột, tức của giai cấp vô sản, là cần thiết trong thời kỳ quá độ đó, để hoàn toàn thủ tiêu các giai cấp, đập tan sự phản kháng của những kẻ bóc lột, *đoàn kết* tất cả quân chúng lao động và những người bị bóc lột, bị áp bức, bị chà đạp, phân tán bởi chủ nghĩa tư bản, *đoàn kết* xung quanh công nhân thành thị và liên minh hết sức chặt chẽ với họ.

Tất cả những thành tựu của chúng ta là do chỗ công nhân đã hiểu được điều đó và bắt tay vào *quản lý* nhà nước, thông qua các Xô-viết của mình.

Nhưng công nhân hãy còn chưa hiểu được *đầy đủ* điều đó và thường lại *dè dặt* thái quá trong việc đề bạt *công nhân ra quản lý* nhà nước.

Các đồng chí, hãy cố gắng làm việc đó đi! Các tổ chức văn hoá - giáo dục vô sản hãy góp phần vào việc đó. Đây chính là bảo đảm cho các thành tựu sau này và cho thắng lợi cuối cùng của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Kính chào

V. U-li-a-nốp (Lê-nin)

"Sự thật", số 201, ngày 19  
tháng Chín 1918

Theo đúng bản thảo

## ĐIỆN GỬ HỌC VIÊN TRƯỜNG SĨ QUAN PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT

18. IX. 1918

Pê-tơ-rô-grát. Đảo Va-xi-li-ép-xki. Đường học viện quân sự, số 3.

Gửi Chính uỷ quân khu

Tôi gửi lời chào 400 đồng chí công nhân ngày hôm nay sắp học xong lớp sĩ quan Hồng quân và sắp nhập ngũ làm công tác lãnh đạo. Thành công của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga và trên toàn thế giới sẽ tùy thuộc ở chỗ anh em công nhân bắt tay với một nghị lực như thế nào vào việc quản lý nhà nước và chỉ huy quân đội của những người lao động và bị bóc lột đang chiến đấu để lật đổ ách tư bản. Vì thế tôi tin tưởng rằng, tám gương của bốn trăm đồng chí đó sẽ được hàng ngàn và hàng vạn công nhân noi theo; và với những người quản lý và chỉ huy như các đồng chí đó, chủ nghĩa cộng sản sẽ nắm chắc phần thắng lợi.

*Lê-nin*, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân uỷ

"Sự thật", số 201, ngày 19  
tháng Chín 1918

Theo đúng bản thảo

## BÀN VỀ TÍNH CHẤT BÁO CHÍ CỦA CHÚNG TA

Chúng ta dành quá nhiều chỗ để cổ động chính trị về những chủ đề cũ, tức là nói huyên thiên về chính trị. Còn về việc xây dựng đời sống mới, về những sự việc luôn luôn xảy ra trong lĩnh vực đó, thì lại nói đến quá ít.

Khi nói đến những việc giản đơn mà mọi người đều biết rõ và quần chúng đã hiểu khá rõ như những hành vi phản bội bí ối của bọn men-sê-vích, tội tở của giai cấp tư sản, cuộc xâm lược do Anh - Nhật gây ra để khôi phục lại những quyền lợi thiêng liêng của tư bản, những cái nghiên răng ken két của bọn ty phú Mỹ chống lại nước Đức, v. v. và v. v., thì tại sao không viết 20-10 dòng thôi, mà lại viết những 200-400 dòng? Những vấn đề đó cần được nói đến, mỗi sự kiện mới trong lĩnh vực đó cần phải được nêu ra, nhưng không cần phải viết những bài báo, cũng không cần lặp lại những lập luận cũ; chỉ cần viết một vài dòng, bằng "thể văn điện tín" để đả kích những biểu hiện mới của một chính sách cũ, đã từng biết, đã từng được đánh giá rồi.

Báo chí tư sản của cái "thời tốt đẹp xưa kia của giai cấp tư sản" không đả động gì đến "những chuyện thiêng liêng nhất", tức là tình hình nội bộ của các công xưởng và xí nghiệp tư nhân. Thói quen đó phù hợp với lợi ích của giai cấp tư sản. Chúng ta phải triệt để trút bỏ thói quen đó đi. Nhưng chúng ta lại *chưa* làm được như vậy. Tính chất báo chí của chúng ta vẫn *chưa* thay đổi được đến mức

phù hợp với một xã hội đang chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Hãy nói chính trị ít hơn. Chính trị đã hoàn toàn "sáng tỏ" rồi, và quy thành đấu tranh giữa hai phe: giai cấp vô sản đã nổi dậy và một nhóm tên tư bản chủ nô (và bè lũ chó săn của chúng, kể cả bọn men-sê-vích, v. v.). Tôi nhắc lại rằng, về cái chính trị đó, ta có thể và cần phải nói rất ngắn gọn.

Hãy nói về kinh tế nhiều hơn. Nhưng không nên nói về kinh tế theo cái kiểu những nghị luận "chung chung", những bài nghiên cứu uyên bác, những kế hoạch của trí thức và những chuyện nhảm nhí khác, — tiếc rằng tất cả những thứ đó cũng thường chỉ là những chuyện nhảm nhí mà thôi. Không, kinh tế cần thiết cho chúng ta, trên cái ý nghĩa là chúng ta phải thu thập, *kiểm tra tỉ mỉ* và nghiên cứu những sự kiện trong việc xây dựng thật sự đời sống mới. Trong việc xây dựng nền kinh tế mới, các công xưởng lớn, công xã nông nghiệp, uỷ ban nông dân nghèo, hội đồng kinh tế quốc dân địa phương, *thực tế* có được những thành tựu nào không? Những thành tựu đó là gì? Những thành tựu đó đã được xác nhận chưa? Hay những thành tựu đó lại là những chuyện bịa đặt, khoác lác, hứa hẹn kiểu trí thức ("tình hình đang được ổn định", "kế hoạch đã được đặt ra rồi", "chúng ta đã bắt tay vào việc", "bây giờ chúng tôi bảo đảm", "rõ ràng đã có những điều cải thiện" và những lời lừa bịp khác kiểu đó, mà "chúng ta" rất thiện nghệ)? Thành tựu đạt được như thế nào? Làm thế nào để mở rộng những thành tựu ấy?

Đâu rồi cái bảng đen ghi những công xưởng lạc hậu, sau khi quốc hữu hoá vẫn còn là những kiểu mẫu về hỗn loạn, tan rã, bản thủ, du đãng, ăn hại, bảng đen đó đâu? Không có. Nhưng những công xưởng như thế thì lại *có*. Chúng ta không biết cách hoàn thành nhiệm vụ của chúng ta, vì chúng ta không *đấu tranh* chống "những kẻ gìn giữ truyền thống



của chủ nghĩa tư bản" đó. Chừng nào chúng ta còn dung thứ không đả động gì đến những công xưởng đó thì chúng ta không phải là người cộng sản mà chỉ là những đồ vứt đi. Chúng ta không biết dùng báo chí để tiến hành đấu tranh giai cấp như giai cấp tư sản đã làm. Chúng ta cứ nhớ lại xem trên báo chí, giai cấp tư sản đã *công kích* khéo léo những kẻ thù giai cấp của nó như thế nào, đã chế giễu, đã bôi nhọ họ như thế nào, đã khiến cho họ không sống nổi như thế nào. Còn chúng ta thì sao? Chẳng nhẽ đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội lại không phải là bảo vệ lợi ích của *giai cấp* công nhân chống lại những nhóm, những bộ phận, những tầng lớp công nhân cứ khăng khăng giữ mãi những truyền thống (những thói quen) của chủ nghĩa tư bản và tiếp tục có thái độ đối với Nhà nước xô-viết như đối với nhà nước cũ: cung cấp cho "nó" lao động với số lượng càng ít càng tốt, với chất lượng xấu nhất, và lấy của "nó" càng nhiều tiền càng tốt hay sao? Trong số công nhân xếp chữ của các nhà in xô-viết, trong số công nhân công xưởng Xoóc-mô-vô và Pu-ti-lốp, v. v., những kẻ đê mạt như thế có phải là ít đâu? Chúng ta đã tóm được, vạch mặt được và làm nhục được bao nhiêu tên?

Báo chí không hề nói đến điều đó. Và nếu có nói đến thì lại nói bằng một giọng hành chính, quan liêu, không phải giọng của một tờ báo *cách mạng*, một cơ quan của *nền chuyên chính* của một một giai cấp đang chứng minh bằng hành động rằng sự phản kháng của bọn tư bản và của những kẻ ăn bám cứ ôm mãi các tập quán kiểu tư bản, sẽ bị kiên quyết diệt trừ.

Đối với chiến tranh cũng vậy. Chúng ta có công kích bọn chỉ huy hèn nhát và bọn ngu ngốc không? Chúng ta có tố cáo cho nước Nga thấy những đội quân vô dụng không? Chúng ta đã "tóm" được đầy đủ những phần tử xấu xa, đáng phải lớn tiếng đuổi ra khỏi quân đội vì bất lực, lơ

là, chậm trễ v. v., chưa? Chúng ta không tiến hành *cuộc chiến tranh* thật sự, thẳng tay và chân chính cách mạng, chống những kẻ đại biểu *cụ thể* cho những hành vi xấu xa. Chúng ta đã ít dùng những điển hình, những tấm gương cụ thể, sinh động, lấy trong mọi lĩnh vực của đời sống, để *giáo dục quần chúng*; mà đẩy lại là nhiệm vụ chính của báo chí trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản. Chúng ta ít chú ý đến đời sống *thường ngày* trong công xưởng, nông thôn và bộ đội, là những nơi mà đời sống mới được xây dựng mạnh hơn mọi nơi khác, mà chúng ta phải chú ý hơn mọi nơi khác, phải tuyên dương, phải phê bình công khai, công kích những tật xấu, hô hào học tập cái tốt.

Hãy bớt làm rùm beng về chính trị đi. Hãy bớt những nghị luận kiểu tri thức đi. Hãy gần gũi đời sống hơn nữa. Hãy chú ý nhiều hơn nữa xem trong công việc thường ngày của họ, quần chúng công nông đang *thực tế* sáng tạo *cái mới* như thế nào. Hãy *kiểm nghiệm* kỹ hơn xem cái mới đó có tính chất *cộng sản* đến mức độ nào.

"*Sự thật*", số 202, ngày 20 tháng  
Chín 1918  
Ký tên : N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo  
"Sự thật"

**GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ  
CÔNG NHÂN ĐƯỜNG SẮT TUYẾN  
MÁT-XCƠ-VA - KI-ÉP - VÔ-RÔ-NE-GIƠ**

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí về những lời chào mừng cùng những lời chúc tốt đẹp, và về phần mình, tôi chúc các đồng chí đạt nhiều thành tích trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quần chúng vô sản công nhân và viên chức ngành đường sắt phải chiến thắng những xu hướng và mưu đồ không những của bọn phá hoại mà còn cả của bọn công đoàn chủ nghĩa nữa, và tôi tin chắc rằng quần chúng vô sản sẽ thắng.

Gửi lời chào cộng sản

*V. U-li-a-nốp(Lê-nin)*

Mát-xcơ-va. 20. IX. 1918.

*Đăng ngày 15 tháng Mười 1918  
trên tạp chí "Truyền tin của  
Tổng Ủy ban quân sự - cách mạng  
tuyến đường sắt Mát-xcơ-va -  
Ki-ép - Vô-rô-ne-giơ" (Cuốc-xcơ),  
số 33*

*Theo đúng bản thảo*

**Ý KIẾN CHUẨN BỊ CHO  
BẢN SẮC LỆNH VỀ  
VIỆC ĐÁNH THUẾ HIỆN VẬT  
VÀO CÁC CHỦ NÔNG HỘ<sup>39</sup>**

**1**

**NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CƠ BẢN  
CỦA SẮC LỆNH**

Trong vòng 4 ngày làm lại dự thảo như sau:

- 1) Phần mở đầu hết sức phổ cập
- (α) sản phẩm thừa và sự bình quân  
(điều 17, 12 và các điều khác của đạo luật về việc xã hội hoá ruộng đất<sup>40</sup>)
  - (β) tước đoạt toàn bộ tài sản của giai cấp tư sản
  - (γ) **không** tước đoạt tài sản của nông dân giàu, **mà chỉ đánh thuế** nặng và công bằng
  - (δ) đối với trung nông, đánh thuế nhẹ
  - (ε) đối với nông dân nghèo, hoàn toàn không đánh thuế.
- 2) Ngay trong đạo luật phải phân loại nông dân nghèo (hoàn toàn không đánh thuế), trung nông (đánh thuế rất nhẹ) và nông dân giàu .
- 3) Số % nông dân nghèo phải tính không <40%, số trung nông không <20%.
- 4) Hạ **rất** thấp thuế đánh vào trung nông .
- 5) Các tổ chức xô-viết ở tỉnh được quyền nêu vấn đề thay đổi mức thuế đối với nông dân giàu.
- 6) Cho nông dân nghèo được quyền hưởng một phần thuế thu được (để dùng vào lương thực và giống má).

2  
NHỮNG NHẬN XÉT ĐỐI VỚI  
DỰ THẢO SẮC LỆNH

NB

- (1) Không phải tất cả 2 triệu người đều là cu -lắc.
- (2) Nông dân giàu có thể rất khá giả nhưng không phải là kẻ đi nô dịch v. v..
- (3) Chúng ta tước đoạt và tịch thu tài sản của bọn tư bản nhưng *không* làm như thế đối với nông dân giàu.
- (4) Tịch thu tài sản của bọn cu-lắc nếu chúng nổi loạn và chống đối.

*Viết xong ngày 21 tháng Chín 1918*

*In lần đầu:*

*những điều khoản cơ bản in năm 1931 trong Văn tập Lê-nin, t. XVIII; những nhận xét in năm 1945 trong Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

*Theo đúng bản thảo*

ĐIỆN GỬ  
BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIẾT  
TỈNH PEN-DA VÀ HỘI ĐỒNG QUÂN SỰ -  
CÁCH MẠNG QUÂN ĐOÀN I <sup>41</sup>

Gửi Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Pen-da và  
Hội đồng quân sự - cách mạng quân đoàn I

Việc chiếm lại được Xim -biéc -xcơ — thành phố quê hương của tôi - là sự bằng bó hữu hiệu nhất và tốt nhất đối với vết thương của tôi. Tôi cảm thấy trong người sáng khoái và dồi dào sức lực hơn bao giờ hết. Xin chúc mừng thắng lợi của Hồng quân và xin thay mặt toàn thể nhân dân lao động tỏ lòng biết ơn tất cả những hy sinh của Hồng quân.

*Lê-nin*

*Đăng (không ghi địa chỉ, ngày và chữ ký) ngày 25 tháng Chín 1918 trên báo "Sự thật Pê-tơ-rô-grát", số 209*

*Theo đúng bản in trên báo "Sự thật Pê-tơ-rô-grát", có đôi chiếu với bản in trên báo "Ngôi sao đỏ"*

*Đăng toàn văn ngày 27 tháng Giêng 1935 trên báo "Ngôi sao đỏ", số 22*

**THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ HỒNG QUÂN  
THAM GIA TRẬN  
ĐÁNH CHIẾM CA-DAN<sup>42</sup>**

Thưa các đồng chí! Các đồng chí đều biết việc chiếm được Ca-dan đánh dấu một bước ngoặt trong tinh thần của quân đội ta, đánh dấu bước chuyển của quân đội sang thể tấn công kiên quyết, quả cảm và thắng lợi, đó là một việc có ý nghĩa trọng đại như thế nào đối với toàn bộ cách mạng Nga. Những hy sinh nặng nề mà các đồng chí đã chịu đựng trong chiến đấu, đã cứu vãn nước Cộng hoà xô-viết. Sự vững bền của nước cộng hoà trong chiến đấu chống đế quốc, thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Nga và trên toàn thế giới đều tùy thuộc vào sự tăng cường quân đội. Tôi thành tâm chào những đội quân xô-viết anh hùng, quân đội tiên phong của những người bị bóc lột đang chiến đấu để thủ tiêu chế độ bóc lột, và tôi chúc các đồng chí thu được nhiều thắng lợi mới.

Chào thân ái và cộng sản.

*V. U-li-a-nốp (Lê-nin)*

*Viết xong ngày 22  
tháng Chín 1918*

*Đăng ngày 29 tháng Chín 1918  
trên báo "Ngọn cờ cách mạng"  
(Ca-dan), số 177*

*Theo đúng bản in trên  
báo*

**THƯ GỬI PHIÊN HỢP LIÊN TỊCH  
GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN NGA,  
XÔ-VIẾT MÁT-XCƠ-VA VỚI  
ĐẠI BIỂU CÁC  
ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY  
VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN  
NGÀY 3 THÁNG MƯỜI 1918<sup>43</sup>**

Một cuộc khủng hoảng chính trị đã nổ ra ở Đức. Toàn thể nhân dân đã thấy rõ rằng chính phủ và toàn bộ các giai cấp bóc lột đang hoang mang lo sợ. Tình hình quân sự trở nên tuyệt vọng, và giai cấp thống trị đã hoàn toàn không được quần chúng lao động ủng hộ, hai điều đó đã biểu lộ cùng một lúc. Hoặc giả cuộc khủng hoảng đó chứng tỏ cách mạng đã bắt đầu, hoặc giả cuộc khủng hoảng đó ít nhất cũng chứng tỏ ngày nay quần chúng đã thấy rõ rằng cách mạng là không thể tránh khỏi và ngày càng đến gần.

Chính phủ đã từ chức về mặt tinh thần và nó đang lung túng giữa chế độ độc tài quân sự và một nội các liên hiệp. Nhưng thực ra, người ta đã thực hành chế độ độc tài quân sự từ ngày đầu của chiến tranh rồi, và chính bây giờ chế độ đó không thể thực hiện được nữa, vì quân đội không còn đáng tin cậy nữa. Việc đưa bọn Sai-đê-man và bè lũ vào nội các chỉ làm cho cách mạng chóng nổ ra, làm cho nó càng rộng hơn, càng tự giác hơn, càng kiên quyết và quyết liệt hơn, khi mà bọn tay sai độ của giai cấp tư sản, bọn bán mình đáng kinh bỉ ấy, — chẳng khác gì bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta, — như Hen-đéc-xơn và Xít-nây Ve-bơ ở Anh, An-be Tô-ma

và Rô-nô-đen ở Pháp, v.v. đã hoàn toàn tỏ ra bất lực một cách thảm hại.

Cuộc khủng hoảng ở Đức mới chỉ bắt đầu. Cuộc khủng hoảng đó nhất định sẽ khiến cho chính quyền chuyển vào tay giai cấp vô sản Đức. Giai cấp vô sản Nga hết sức chăm chú và phấn khởi theo dõi các sự biến. Bây giờ, ngay cả những công nhân tối tăm nhất ở các nước cũng sẽ thấy rõ rằng những người bôn-sê-vích đã hoàn toàn đúng, khi họ xây dựng toàn bộ sách lược của họ trên sự ủng hộ của cách mạng công nhân thế giới và không sợ phải hy sinh hết sức nặng nề. Bây giờ, ngay cả những người ngu dốt nhất cũng hiểu rằng bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phản bội chủ nghĩa xã hội một cách cực kỳ đê hèn, khi chúng liên minh với bọn tư sản ăn cướp Anh - Pháp, nói là để hủy bỏ hoà ước Brét. Và cố nhiên là hiện nay, Chính quyền xô-viết sẽ không nghĩ đến chuyện giúp bọn đế quốc Đức bằng cách vi phạm hoà ước Brét, bằng cách phá hoại hoà ước đó, giữa lúc mà lực lượng phản đế trong nước Đức bắt đầu phát triển sôi sục, giữa lúc mà các đại biểu của giai cấp tư sản Đức đang bắt đầu tự thanh minh trước nhân dân nước họ về việc họ đã ký kết hoà ước đó và bắt đầu tìm cách "thay đổi" chính sách.

Nhưng giai cấp vô sản Nga không phải chỉ theo dõi các sự biến một cách chăm chú và phấn khởi thôi đâu. Họ còn đề xuất ra vấn đề đem hết sức mình *giúp đỡ công nhân Đức* sẽ phải đương đầu với những thử thách gay go nhất, với bước quá độ gian khổ nhất từ chế độ nô lệ sang chế độ tự do, với *cuộc đấu tranh* ngoan cường nhất *chống chủ nghĩa đế quốc ở chính nước mình và chống chủ nghĩa đế quốc Anh*. Thất bại của chủ nghĩa đế quốc Đức cũng có nghĩa là, trong một thời gian nào đó, chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp sẽ càng láo xược, càng tàn ác, càng phản động và càng có mưu đồ xâm lược.

Giai cấp công nhân bôn-sê-vích ở Nga luôn luôn là giai

cấp có tinh thần quốc tế chủ nghĩa, không phải trên lời nói mà bằng việc làm, khác hẳn với bọn người đê tiện, — bọn anh hùng và lãnh tụ của Quốc tế II, — là bọn hoặc đã công khai phản bội bằng cách câu kết với giai cấp tư sản nước chúng, hoặc đã tìm cách dùng những lời nói để lấp liếm, bằng cách bịa đặt (như Cau-xky, Ôt-tô Bau-ơ và bè lũ) ra những cơ thoái thác để xa lánh cách mạng, bằng cách phản đối mọi hành động cách mạng đúng cảm và vĩ đại, phản đối mọi sự hy sinh những lợi ích dân tộc hẹp hòi vì sự tiến triển của cách mạng vô sản.

Giai cấp vô sản Nga sẽ hiểu rằng người ta sắp đòi hỏi họ phải chịu những hy sinh lớn lao nhất vì chủ nghĩa quốc tế. Sắp đến lúc hoàn cảnh có thể đòi hỏi chúng ta phải giúp nhân dân Đức đang tự giải phóng khỏi chủ nghĩa đế quốc nước họ, chống lại chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp.

Vậy chúng ta hãy cấp tốc chuẩn bị. Chúng ta hãy tỏ ra rằng công nhân Nga biết làm việc một cách mạnh mẽ hơn nữa, biết chiến đấu và hy sinh với một tinh thần quên mình cao cả hơn nữa, khi vấn đề không phải chỉ là cách mạng Nga mà là cả cách mạng công nhân quốc tế nữa.

Trước hết, chúng ta hãy cố gắng gấp bội trong công tác dự trữ lúa mì. Chúng ta hãy quyết định rằng trong mỗi kho chứa ngũ cốc lớn, sẽ có một số dự trữ lúa mì dành để giúp công nhân Đức, nếu trong lúc đấu tranh để tự giải phóng khỏi bọn quái vật và thú dữ đế quốc, tình thế đưa họ vào một hoàn cảnh khó khăn. Mỗi tổ chức của đảng, mỗi công đoàn, mỗi nhà máy, mỗi công xưởng, v. v., phải đặc biệt liên hệ với vài xã mà mình lựa chọn, để tăng cường sự liên minh với nông dân, giúp đỡ họ, giáo dục họ, để chiến thắng bọn cu-lắc, để thu hết tất cả số lúa mì thừa.

Cũng bằng cách ấy, chúng ta phải tăng cường gấp bội công tác của chúng ta để xây dựng Hồng quân vô sản. Một bước ngoặt đã diễn ra, tất cả chúng ta đều biết thế, chúng ta đều thấy thế và cảm thấy thế. Sau những khủng khiếp

của cuộc thảm sát đế quốc chủ nghĩa, công nhân và nông dân lao động đã được nghỉ thở một chút, họ đã hiểu rõ và đã nghiệm thấy rằng cuộc chiến tranh chống bọn áp bức là cần thiết để bảo vệ những thành quả của cách mạng của họ, cách mạng của nhân dân lao động, để bảo vệ chính quyền của họ, Chính quyền xô-viết. Một quân đội đang được thành lập, đó là Hồng quân của công nhân và nông dân nghèo, sẵn sàng hy sinh tất cả để bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Quân đội này đang được củng cố và tôi luyện trong các cuộc chiến đấu chống quân Tiệp và chống bọn bạch vệ. Nên móng đã xây vững rồi, nay cần đẩy mạnh việc xây dựng toà lâu đài lên.

Chúng ta đã quyết định thành lập trước mùa xuân một đạo quân 1000 000 người; đến nay chúng ta cần có một đạo quân ba triệu người. Chúng ta có thể có đạo quân như thế. *Và chúng ta sẽ có.*

Trong thời gian gần đây, lịch sử thế giới đã tiến nhanh phi thường tới cách mạng công nhân thế giới. Có khả năng có những sự biến chuyển nhanh chóng nhất, có khả năng chủ nghĩa đế quốc Đức và chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp sẽ liên minh với nhau để chống Chính quyền xô-viết.

Chúng ta cũng thế, cần phải chuẩn bị gấp. Chúng ta hãy cố gắng gấp mười lên.

Mong rằng đó là khẩu hiệu của chúng ta nhân dịp kỷ niệm lần thứ nhất Cách mạng tháng Mười vĩ đại của giai cấp vô sản!

Mong rằng đó là đảm bảo cho những thắng lợi sau này của cách mạng vô sản thế giới!

*N. Lê-nin*

*"Sự thật", số 213 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 215, ngày 4 tháng Mười 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Sự thật"*

## CÁCH MẠNG VÔ SẢN VÀ TÊN PHẢN BỘI CAU-XKY

Tôi đã bắt đầu viết một cuốn sách<sup>1)</sup> với nhan đề như thế nhằm phê phán cuốn "Chuyên chính vô sản" của Cau-xky vừa mới xuất bản ở Viên. Nhưng vì công việc tôi làm còn lâu mới xong, nên tôi quyết định đề nghị ban biên tập báo "Sự thật" dành chỗ cho một bài ngắn cũng về chủ đề ấy.

Hơn bốn năm của một cuộc chiến tranh phản động và hao tổn nhất đã mang lại những hậu quả của nó. Người ta cảm thấy ngọn gió của cách mạng vô sản đang lên ở châu Âu: ở Áo, ở Ý, ở Đức, ở Pháp, thậm chí cả ở Anh nữa (chẳng hạn, bài "Những lời thú nhận của một nhà tư bản" mà chúng ta thấy đăng hồi tháng Bảy trên "Tạp chí xã hội chủ nghĩa"<sup>44</sup>, một tạp chí cơ hội chủ nghĩa cực đoan, do một người nửa tự do chủ nghĩa, Ram-xây Mác-Đô-nan, chủ biên, là một chứng cứ rất tốt).

Và chính hồi đó, vị lãnh tụ của Quốc tế II, ông Cau-xky đã cho xuất bản một cuốn sách về chuyên chính vô sản, nghĩa là về cách mạng vô sản, một cuốn sách còn trăm lần đê tiện, đáng ghét và phản bội hơn cuốn sách lừng danh "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội" của Béc-stanh. Ngót 20 năm đã trôi qua kể từ khi cuốn sách phản bội đó ra đời; và hôm nay đây, Cau-xky lại lặp lại và phát triển luận điệu phản bội đó!

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 285 - 289.

Trong cuốn sách đó, chỉ có một phần không đáng kể là nói riêng về cuộc cách mạng bôn-sê-vích Nga. Cau-xky nhắc lại y nguyên những luận điệu thâm thúy kiểu men-sê-vích khiến cho công nhân Nga chỉ có ôm bụng mà cười thôi. Các bạn đọc hãy tưởng tượng xem, chẳng hạn, người ta gọi là "chủ nghĩa Mác", cái nghị luận — có xen kẽ những đoạn trích dẫn trong các bài viết nửa tự do chủ nghĩa của anh chàng nửa tự do chủ nghĩa Ma-xlốp, — nói rằng nông dân giàu đang ra sức chiếm đoạt ruộng đất (thật là một điều mới mẻ!), giá cả lúa mì cao là có lợi cho họ, v. v.. Đã thế, "nhà mác-xít" của chúng ta lại còn tuyên bố một cách kiêu kỳ, sặc mùi tự do chủ nghĩa, như thế này: "Ở đây, người bôn nông được coi" (nghĩa là được những người bôn-sê-vích trong nước Cộng hoà xô-viết coi) "là một sản phẩm thường xuyên và phổ biến của cuộc cải cách ruộng đất xã hội chủ nghĩa của "chuyên chính vô sản"" (sách của Cau-xky, tr. 48).

Như thế há chẳng phải là rất hay đó sao? Một nhà xã hội chủ nghĩa, một nhà mác-xít mà lại ra sức chứng minh cho *chúng ta* thấy tính chất *tư sản* của cuộc cách mạng, và do đó đã khinh miệt, hoàn toàn theo tinh thần của Ma-xlốp, Pô-tơ-rê-xốp và *bọn dân chủ - lập hiến*, tổ chức nông dân nghèo ở nông thôn.

"Việc tước đoạt những nông dân giàu chỉ gây thêm một nhân tố rối ren và nội chiến mới trong quá trình sản xuất, là quá trình đòi hỏi nhất thiết phải có sự yên ổn và an toàn mới kiện toàn được" (tr. 49).

Thật là kỳ quái, nhưng đó lại là một sự thật. Chính Cau-xky đã viết điều đó trên giấy trắng mực đen, chứ không phải Xa-vin-cốp hay Mi-li-u-cốp!

Ở nước Nga, chúng ta đã nhiều lần thấy những người khoác áo "mác-xít" bên vệt bọn cu-lắc nên những luận điệu của Cau-xky không làm cho chúng ta ngạc nhiên. Nhưng đối với độc giả châu Âu, có lẽ nên nói kỹ hơn về sự phức

tùng giai cấp tư sản một cách hèn nhát như thế và về tâm lý sợ sệt như thế của phái tự do đối với nội chiến. Còn đối với công nhân và nông dân Nga thì chỉ cần vạch ra cho họ thấy hành động phản bội của Cau-xky — là đủ.

\*        \*  
          \*

Chín phần mười cuốn sách của Cau-xky, hoặc gần như thế, là để chuyên nói về một vấn đề lý luận chung có một ý nghĩa quan trọng bậc nhất, đó là vấn đề: quan hệ giữa chuyên chính vô sản và chế độ "dân chủ". Chính trong vấn đề đó, ta thấy rất rõ Cau-xky đã hoàn toàn đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác.

Với cái giọng hết sức nghiêm túc và hết sức "thông thái", Cau-xky quả quyết với độc giả của y rằng theo Mác thì "chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản" không phải là "*một hình thức quản lý*" gạt bỏ dân chủ, mà là một *trạng thái*, tức là: "một trạng thái thống trị". Còn sự thống trị của giai cấp vô sản, với tư cách là đa số trong dân cư, thì có khả năng thực hiện được trong điều kiện hết sức tôn trọng dân chủ, và Công xã Pa-ri, chẳng hạn, chính là chuyên chính vô sản, thì đã được bầu lên bằng đầu phiếu phổ thông. Và Mác, khi nói tới chuyên chính của giai cấp vô sản, không coi đó là "một hình thức quản lý" (hay hình thức chính quyền, Regierungsform), điều đó dường như đã được "chứng minh ngay bằng việc chính Mác đã cho rằng Anh và Mỹ có khả năng quá độ (lên chủ nghĩa cộng sản) bằng con đường hoà bình, nghĩa là bằng con đường dân chủ" (tr. 20 - 21).

Thật là kỳ quái, nhưng đó lại là sự thật! Cau-xky đã lập luận đúng như thế và y còn kịch liệt công kích những người bôn-sê-vích là đã vi phạm "dân chủ" trong hiến pháp của họ, trong toàn bộ chính sách của họ, đồng thời y cũng luôn luôn ra sức tuyên truyền một "phương pháp dân chủ, chứ không phải chuyên chính".

Như thế là chạy hẩn sang hàng ngũ bọn cơ hội (kiểu bọn cơ hội Đức: Đa-vít, Côn-bơ và những cột trụ khác của phái xã hội - sô-vanh, hay kiểu bọn Pha-biêng<sup>45</sup> và phái độc lập<sup>46</sup> Anh, hay kiểu bọn cải lương Pháp và Ý), tức là bọn đã tuyên bố thẳng thắn và trung thực hơn rằng họ bác bỏ học thuyết của Mác về chuyên chính vô sản, vì theo họ, học thuyết đó trái với chế độ dân chủ.

Như thế là hoàn toàn quay trở về quan điểm của chủ nghĩa xã hội Đức trước Mác: mong muốn một "nhà nước nhân dân tự do", tức là quan điểm của bọn dân chủ tiểu tư sản là bọn không hiểu rằng *bất cứ* nhà nước nào cũng là một bộ máy để một giai cấp này trấn áp giai cấp khác.

Như thế là hoàn toàn phủ nhận cách mạng của giai cấp vô sản, thay cách mạng đó bằng lý luận của phái tự do về "tranh thủ đa số", về "lợi dụng chế độ dân chủ"! Tất cả những điều Mác và Ăng-ghe-nơ đã tuyên truyền và chứng minh trong bốn chục năm trời, từ năm 1852 đến 1891, rằng giai cấp vô sản nhất thiết phải "đập tan" bộ máy nhà nước tư sản, đều bị tên phản bội Cau-xky hoàn toàn quên mất, bóp méo cả và vứt đi hết.

Phân tích tỉ mỉ những sai lầm lý luận của Cau-xky, tức là nhắc lại những điều tôi đã nói trong "Nhà nước và cách mạng"<sup>1)</sup>. Trong bài này không cần phải làm điều đó. Tôi chỉ xin nói vắn tắt như sau:

Cau-xky đã phủ nhận chủ nghĩa Mác khi quên rằng *bất cứ* nhà nước nào cũng là một bộ máy để một giai cấp này trấn áp giai cấp khác, rằng nền cộng hoà tư sản *dân chủ* nhất cũng là một bộ máy để giai cấp tư sản áp bức giai cấp vô sản.

Chuyên chính vô sản không phải là một "hình thức quản lý", mà là một *nhà nước thuộc một kiểu khác*, nhà nước

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 1-147.

vô sản, một bộ máy để *giai cấp vô sản* trấn áp *giai cấp tư sản*. Trấn áp như vậy là cần thiết, vì giai cấp tư sản sẽ luôn luôn chống lại một cách điên cuồng, khi nó bị tước đoạt.

(Viện cứ rằng trong những năm 70, Mác đã thừa nhận Anh và Mỹ có khả năng quá độ hoà bình lên chủ nghĩa xã hội<sup>47</sup>, như thế là nguy hiểm, hay nói cho dễ hiểu hơn, như thế là hành vi của một kẻ gian dối dùng trích dẫn và dẫn chứng để lừa người. Một là ngay từ hồi đó, Mác cũng đã coi khả năng ấy là một ngoại lệ. Hai là hồi đó, còn chưa có chủ nghĩa tư bản độc quyền, tức là chủ nghĩa đế quốc. Ba là hồi đó, ở chính nước Anh và nước Mỹ, chưa có (*hiện nay đã có*) tập đoàn quân phiệt với tư cách là bộ phận chủ chốt trong bộ máy nhà nước tư sản).

Ở đâu có áp bức, thì ở đó không thể có tự do, không thể có bình đẳng, v. v.. Vì thế nên Ăng-ghe-nơ nói: "chừng nào giai cấp vô sản còn cần đến nhà nước thì nó cần đến nhà nước không phải vì tự do, mà là để trấn áp kẻ thù của mình; và khi nào có thể nói đến tự do thì nhà nước sẽ không còn tồn tại với tư cách là nhà nước nữa"<sup>48</sup>.

Chế độ dân chủ tư sản, tuy giá trị không thể phủ nhận của nó là ở chỗ đã giáo dục và rèn luyện giai cấp vô sản đứng lên đấu tranh, nhưng trước sau nó vẫn chật hẹp, giả dối, lừa bịp, giả mạo, nó luôn luôn vẫn là một thứ dân chủ đối với những kẻ giàu và là một trò bịp bợm đối với những người nghèo.

Chế độ dân chủ vô sản trấn áp những kẻ bóc lột, trấn áp giai cấp tư sản; do đó, nó không giả dối, nó *không hứa hẹn cho bọn chúng* tự do và dân chủ; nhưng đối với những người lao động thì nó đưa lại cho họ *một chế độ dân chủ thực sự*. Chỉ có nước Nga xô-viết mới mang lại cho giai cấp vô sản và tuyệt đại đa số nhân dân lao động nước Nga *một quyền tự do và một nền dân chủ* chưa hề có, không thể có được và không thể quan niệm được trong bất cứ một nước cộng hoà dân chủ tư sản nào, vì nó đã tước đoạt,



chẳng hạn, các cung điện và các biệt thự của giai cấp tư sản (không tước đoạt như vậy thì tự do hội họp chỉ là giả dối), đã tước đoạt các nhà in và giấy của bọn tư bản (nếu không thì tự do báo chí của đa số nhân dân lao động trong nước chỉ là lừa dối), đã thay chế độ đại nghị tư sản bằng một tổ chức dân chủ, tức là *các Xô-viết, 1000 lần gần*" nhân dân" hơn, "dân chủ" hơn cái nghị viện tư sản dân chủ nhất. *Và vân vân.*

Cau-xky đã vứt bỏ... "đấu tranh giai cấp" áp dụng vào chế độ dân chủ! Cau-xky đã trở thành một tên phản bội hoàn toàn, một tên đầy tớ của giai cấp tư sản.

\*            \*  
                  \*  
                  \*

Nhân dịp này, không thể không nhận xét về vài điều châu báu của sự phản bội đó.

Cau-xky buộc phải thừa nhận rằng tổ chức xô-viết có ý nghĩa không những đối với nước Nga mà còn đối với cả thế giới nữa, rằng nó là một trong số "những hiện tượng quan trọng nhất ở thời đại chúng ta", nó hứa hẹn có được một "tác dụng quyết định" trong "những cuộc đấu tranh" vĩ đại "giữa tư bản và lao động" sau này. Nhưng lặp lại những luận điệu cao siêu của bọn men-sê-vích là bọn đã bình yên vô sự chạy sang phía giai cấp tư sản để chống lại giai cấp vô sản, Cau-xky "suy luận ra" rằng: với tư cách là "tổ chức đấu tranh" thì Xô-viết là tốt, nhưng với tư cách là "tổ chức nhà nước" thì Xô-viết không tốt.

Thật là tuyệt diệu! Vô sản và nhân dân nghèo hãy tổ chức nhau lại thành các Xô-viết đi! Nhưng, — cầu trời phù hộ cho các bạn! các bạn đừng có thắng! các bạn chớ có nghĩ đến thắng! Hễ mà các bạn thắng giai cấp tư sản thì hỏng bét cả, vì các bạn không nên trở thành các tổ chức "nhà nước" trong một nhà nước vô sản. Chính sau khi đã thắng rồi, các bạn phải tự giải tán đi!!

Chà, Cau-xky mới thật là một "nhà mác-xít" tuyệt diệu làm sao! Chà, Cau-xky thật là "nhà lý luận" vô song về mặt phản bội!

Điều châu báu số hai. Nội chiến là "kẻ tử thù" của "cách mạng xã hội", vì như chúng ta từng nghe nói, cách mạng xã hội "cần phải có an ninh" (cho những kẻ giàu có ư?) "và an toàn" (cho những nhà tư bản ư?).

Các bạn vô sản châu Âu! Chừng nào các bạn còn chưa thấy có một giai cấp tư sản *không thuê mượn* bọn Xa-vin-cốp và Đan, Đu-tốp và Cra-xnốp, bọn Tiệp và bọn cu-lắc đi đánh các bạn trong cuộc nội chiến thì các bạn chớ có nghĩ đến cách mạng làm chi!

Hồi 1870, Mác đã viết: hy vọng chủ yếu là chiến tranh sẽ dạy cho công nhân Pháp biết sử dụng vũ khí<sup>49</sup>. Sau 4 năm chiến tranh, "nhà mác-xít" Cau-xky lại không mong công nhân sử dụng vũ khí để đánh giai cấp tư sản (nhờ trời phù hộ! chắc là điều đó không hoàn toàn "dân chủ" đâu), mà... mong bọn tư bản tốt ký kết một hoà ước tốt!

Điều châu báu số ba. Nội chiến còn có mặt xấu nữa là: nếu trong "chế độ dân chủ", "thiếu số được bảo vệ" (nhân tiện phải nhắc rằng đó là sự bảo vệ mà những người bệnh vục cho Drây-phuyt ở Pháp, hay những người như Liép-néch, Ma-clin, Đép-xơ trong thời gian gần đây, đã thử nghiệm sâu sắc) thì trong nội chiến (xin lắng nghe! xin lắng nghe cho kỹ!) "kẻ thua có thể bị tiêu diệt hoàn toàn".

Đó, cái ông Cau-xky này há chẳng phải là một nhà cách mạng chân chính đó ư? Ông ta hết lòng tán thành cách mạng... nhưng chỉ với điều kiện là cách mạng được tiến hành không có đấu tranh mạnh mẽ chứa đựng nguy cơ tiêu diệt! Ông ta đã hoàn toàn "khắc phục" sai lầm cũ của ông già Ăng-ghe-nê là người đã từng nhiệt liệt ca ngợi tác dụng giáo dục của các cuộc cách mạng bạo lực<sup>50</sup>. Chính Cau-xky, với tư cách là nhà sử học "nghiêm túc", đã hoàn toàn từ bỏ các sai lầm của những người nói rằng nội chiến tôi luyện những

người bị bóc lột và dạy cho họ lập nên một xã hội mới *không có kẻ bóc lột*.

Điều châu báu số bốn. Về ý nghĩa lịch sử, chuyên chính của những người vô sản và những người tiểu thị dân trong cuộc cách mạng 1789 có gì là vĩ đại và bổ ích không? Hoàn toàn không. Vì Na-pô-lê-ông đã nhảy lên vũ đài. "Chuyên chính của các tầng lớp dưới mở đường cho chuyên chính của thanh kiếm" (tr.26). — — — Nhà sử học "nghiêm túc" của chúng ta, cũng như cả bọn tự do chủ nghĩa mà ông ta đã đi theo, tin chắc rằng trong những nước không trải qua "chuyên chính của các tầng lớp dưới", như nước Đức chẳng hạn, thì không có chuyên chính của thanh kiếm. Nước Đức chưa bao giờ khác nước Pháp bởi một nền chuyên chính của thanh kiếm, thô bạo hơn, xấu xa hơn, đó là điều vu khống do Mác và Ăng-ghe-nê đã tưởng tượng ra khi hai ông nói dối một cách trắng trợn rằng cho đến ngày nay, trong "nhân dân" Pháp, những người bị áp bức đã tỏ ra yêu tự do và tỏ ra tự hào hơn những người bị áp bức ở Anh hay ở Đức, rằng nước Pháp được như thế chính là nhờ có những cuộc cách mạng của nó.

... Thôi thế là đủ lắm rồi! Muốn nêu lên tất cả những điều châu báu của sự phản bội của tên phản bội đểu cáng Cau-xky thì phải viết riêng một cuốn sách.

\*            \*  
                  \*

Không thể không nói đến "chủ nghĩa quốc tế" của ông Cau-xky. Cũng là vô tình mà Cau-xky đã cho ta thấy rõ về vấn đề đó, khi ông ta dùng những từ nói lên sự đồng tình sâu sắc nhất của ông ta, để mô tả chủ nghĩa quốc tế của bọn men-sê-vích là những người Xim-méc-van<sup>51</sup> — như ông Cau-xky ngọt ngào đã quả quyết với chúng ta — và là — các bạn đừng cười! — "anh em" của những người bôn-sê-vích nữa đấy!

Đây, ông ta đã mô tả một cách ngọt ngào "chủ nghĩa Xim-méc-van" của phái men-sê-vích như sau:

"Phái men-sê-vích muốn thực hiện một nền hoà bình phổ biến. Họ muốn rằng tất cả các nước tham chiến sẽ chấp nhận khẩu hiệu: hoà bình không thôn tính, không bồi thường. Chừng nào mục tiêu đó chưa đạt được thì theo họ, quân đội Nga cần phải sẵn sàng chiến đấu..." Song, những người bôn-sê-vích tai ác "đã làm tan rã" quân đội và đã ký kết cái hoà ước Brét tai ác... Và Cau-xky tuyên bố một cách hết sức rõ ràng rằng cần phải duy trì Quốc hội lập hiến, rằng những người bôn-sê-vích không nên giành chính quyền.

Như vậy thì chủ nghĩa quốc tế là ở chỗ *ủng hộ* chính phủ đế quốc "*nước mình*", cũng như phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã *ủng hộ* Kê-ren-xki; là ở chỗ bưng bít các hiệp ước bí mật của chính phủ đó, lừa dối nhân dân bằng những lời đường mật: chúng tôi "đòi", họ nói thế, các con đã thú phải trở thành hiền lành, chúng tôi "đòi" các chính phủ đế quốc phải "chấp nhận khẩu hiệu hoà bình không thôn tính, không bồi thường".

Theo Cau-xky, đó là chủ nghĩa quốc tế.

Nhưng theo chúng tôi, đó là một sự phản bội hoàn toàn.

Chủ nghĩa quốc tế là ở chỗ đoạn tuyệt với những người xã hội - sô-vanh (tức là bọn vệ quốc) *của nước mình* và với chính phủ đế quốc *của nước mình*, tiến hành đấu tranh cách mạng chống lại chính phủ ấy, lật đổ nó, sẵn sàng hy sinh những lợi ích dân tộc lớn nhất (thậm chí phải ký hoà ước Brét) nếu điều đó có lợi cho sự phát triển của cách mạng công nhân *quốc tế*.

Chúng ta hiểu rõ ràng Cau-xky và bè lũ (thuộc loại Stơ-rơ-ben, Béc-stanh v. v.) rất "bực tức" về việc ký hoà ước Brét; họ muốn chúng ta có một "cử chỉ"... là trao ngay lập tức chính quyền ở Nga vào tay giai cấp tư sản! Những anh chàng tiểu tư sản Đức đần độn nhưng rất tốt và rất nhã nhặn ấy không muốn cho nước Cộng hoà xô-viết vô

sản, — chế độ cộng hoà đầu tiên trên thế giới đã dùng cách mạng đánh đổ chủ nghĩa đế quốc trong nước, — lại đứng vững được cho đến ngày cách mạng châu Âu bùng nổ, đồng thời lại nhen lên những đám lửa ở các nước khác (bọn tiểu tư sản sợ đám cháy ở châu Âu, họ sợ nội chiến phá huỷ "an ninh và an toàn"). Không. Họ muốn rằng ở *tất cả* các nước, chủ nghĩa dân tộc *tiểu tư sản*, cái chủ nghĩa tự xưng là "chủ nghĩa quốc tế", sẽ đứng vững được nhờ "tính ôn hoà và tử tế" của nó. Nước cộng hoà Nga hãy cứ là nước tư sản và... hãy cứ đợi... Thế là trên trái đất này, tất cả mọi người sẽ đều là những người tiểu tư sản dân tộc chủ nghĩa tốt bụng, ôn hoà, không có đầu óc xâm lược; và chủ nghĩa quốc tế chính là ở chỗ ấy!

Chính đó là điều mà bọn Cau-xky ở Đức, bọn Lông-ghe ở Pháp, bọn độc lập (I.L.P.) ở Anh, Tu-ra-ti và "anh em" của hắn ta về mặt phản bội ở Ý, v. v. và v. v., nghĩ đến.

Hiện nay, chỉ có những người quá ngu độn mới không thấy rằng chúng ta không những chỉ đứng trong việc đánh đổ giai cấp tư sản (cùng bọn tôi tớ của chúng, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng) ở nước ta, mà còn đứng trong việc ký hoà ước Brét *sau khi* giai cấp tư sản trong phe Đồng minh bác bỏ lời kêu gọi công khai về việc các nước ký hoà ước chung, lời kêu gọi được chúng thực bằng việc công bố và đoạn tuyệt với các hiệp ước bí mật. Trước hết, nếu như chúng ta không ký hoà ước Brét, thì như thế là chúng ta lập tức để cho chính quyền rơi vào tay giai cấp tư sản Nga, và do đó làm cho cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới phải chịu tổn thất lớn nhất. Thứ hai, nhờ những hy sinh *dân tộc*, chúng ta đã duy trì được một ảnh hưởng cách mạng *quốc tế*, khiến cho hiện nay Bun-ga-ri đã trực tiếp noi gương chúng ta, Áo và Đức thì đang sôi sục, *cả hai* phe đế quốc đó đều suy yếu, còn chúng ta đã được củng cố và đã *bắt đầu* xây dựng được một đạo quân vô sản chân chính.

Theo sách lược của tên phản bội Cau-xky, bây giờ công nhân Đức phải sát cánh với giai cấp tư sản mà bảo vệ tổ quốc và phải hết sức sợ nổ ra cuộc cách mạng ở Đức, vì người Anh có thể bắt họ phải chịu một hoà ước mới như Brét. Đó chính là hành vi phản bội. Đó chính là chủ nghĩa dân tộc tiểu tư sản.

Còn chúng ta, chúng ta nói: việc để cho U-cra-i-na bị xâm chiếm là một hy sinh dân tộc vô cùng to lớn, nhưng việc đó đã tôi luyện và *củng cố* hàng ngũ những người vô sản và nông dân nghèo U-cra-i-na là những chiến sĩ của cách mạng công nhân thế giới. U-cra-i-na đã bị đau khổ, nhưng cách mạng quốc tế lại được lợi, vì nó đã làm "ruỗng nát" quân đội Đức, đã làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc Đức, đã làm cho công nhân cách mạng Đức, U-cra-i-na và Nga *gắn gũi nhau*.

Nếu chỉ tiến hành một cuộc chiến tranh mà có thể lật đổ được cả Vin-hem lẫn Uyn-xơn, thì đương nhiên là "dễ chịu hơn" rồi. Nhưng đó là vô lý. Chúng ta không thể lật đổ được chúng bằng một cuộc chiến tranh ngoài nước. Nhưng chúng ta có thể đẩy nhanh sự tan rã *nội bộ* của chúng. Chúng ta đã làm được điều đó bằng cuộc cách mạng xô-viết, vô sản, trên một quy mô *to lớn*.

Công nhân Đức sẽ đạt được thành tựu còn to lớn hơn, nếu họ đứng lên làm cách mạng mà *không tính* đến những hy sinh dân tộc (chỉ có như thế mới là chủ nghĩa quốc tế), nếu họ nói (và chứng minh bằng *hành động*) rằng đối với họ, lợi ích của cuộc cách mạng công nhân quốc tế *cao hơn* cả sự toàn vẹn lãnh thổ, sự an toàn và sự an ninh của một nhà nước dân tộc nào đó, *tức là của chính ngay nước họ*.

\* \*  
\*

Điều bất hạnh và điều nguy hiểm to lớn nhất đối với châu Âu, chính là chỗ ở châu Âu *không có* chính đảng cách

mạng. Có đảng của những kẻ phản bội, như bọn Sai-đê-man, bọn Rơ-nô-đen, bọn Hen-đéc-xon, bọn Ve-bơ và bè lũ, hoặc đảng của những bọn tội tử như Cau-xky. Không có chính đảng cách mạng.

Dĩ nhiên, một phong trào cách mạng mạnh mẽ của quần chúng có thể sửa chữa được thiếu sót đó, nhưng sự thật đó vẫn là điều bất hạnh lớn và điều nguy hiểm lớn.

Chính vì thế nên phải tìm đủ mọi cách để lật mặt nạ những kẻ phản bội như Cau-xky, và do đó, ủng hộ *những nhóm* cách mạng của những người vô sản thực sự quốc tế chủ nghĩa, đã có ở trong *tất cả* các nước. Giai cấp vô sản sẽ mau chóng lia bỏ bọn đầu hàng và bọn phản bội mà đi theo các nhóm đó, và trong những người của các nhóm đó, họ sẽ bồi dưỡng ra những lãnh tụ của họ. Không phải là vô cơ mà giai cấp tư sản ở tất cả các nước lại la lối về "chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới".

Chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới sẽ thắng giai cấp tư sản thế giới.

9. X. 1918.

"Sự thật", số 219, ngày 11  
tháng Mười 1918  
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản thảo

**PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH**  
**GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH,**  
**XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA,**  
**CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY**  
**VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN**

**NGÀY 22 THÁNG MƯỜI 1918<sup>52</sup>**

**1**  
**BÁO CÁO**

(Tiếng vỗ tay vang dội, kéo dài và tiếng hoan hô.) Thưa các đồng chí, theo tôi thì tình hình nước ta hiện nay, dù có rất nhiều mâu thuẫn, nhưng cũng có thể nêu lên bằng hai sự việc: trước hết là chúng ta chưa bao giờ tiến gần cách mạng vô sản quốc tế như ngày nay, và hai là chúng ta chưa bao giờ ở trong tình trạng nguy hiểm nghiêm trọng như ngày nay. Chính về hai điểm đó, và nhất là về điểm thứ hai, mà hôm nay tôi muốn nói một cách chi tiết hơn. Theo tôi, đông đảo quần chúng chưa chắc đã thấy được toàn bộ tai hoạ đang đe dọa chúng ta; và vì chúng ta chỉ có thể dựa vào đông đảo quần chúng mà hành động, nên nhiệm vụ chủ yếu của các đại biểu Chính quyền xô-viết là làm cho quần chúng đó biết hết sự thật về tình hình hiện tại, mặc dầu tình hình đó đôi lúc có gay go đi nữa. Còn về vấn đề cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế sắp xảy ra, thì người ta đã nhiều lần nói đến rồi, nên tôi sẽ nói vắn tắt. Trên thực tế, một trong những lời trách

cứ chủ yếu đối với Chính quyền xô-viết, - những lời trách cứ không những của giai cấp tư sản, mà cả của những tầng lớp tiểu tư sản đã hết tin tưởng vào chủ nghĩa xã hội, cũng như của cả nhiều người tự xưng là xã hội chủ nghĩa và quen sống thời kỳ hoà bình, không tin tưởng vào chủ nghĩa xã hội, - tất cả bọn họ đã trách Chính quyền xô-viết là đã tiến hành một cách may rủi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Nga, vì ở phương Tây cách mạng chưa chín muồi.

Thưa các đồng chí, giờ đây, trong năm thứ năm này của chiến tranh, sự tổng phá sản của chủ nghĩa đế quốc là một sự thật rất hiển nhiên; giờ đây, mọi người đều thấy rõ là cuộc cách mạng nhất định sẽ nổ ra ở tất cả các nước tham chiến. Còn chúng ta, - lúc đầu người ta tính sự tồn tại của chúng ta từng ngày hoặc từng tuần, - thì suốt trong năm cách mạng này, chúng ta đã làm được nhiều việc mà chưa bao giờ một đảng vô sản nào trên thế giới đã làm được. Cách mạng của ta đã thành một hiện tượng thế giới. Chủ nghĩa bôn-sê-vích hiện nay đã là một hiện tượng thế giới, chính toàn thể giai cấp tư sản cũng đều nói như vậy, và lời thú nhận đó chứng tỏ hùng hồn rằng cuộc cách mạng của chúng ta đã lan từ Đông sang Tây, nơi mà nó gặp được một cơ sở ngày càng thuận lợi. Các đồng chí cũng biết cách mạng đã nổ ra ở Bun-ga-ri. Binh sĩ Bun-ga-ri đã bắt đầu thành lập các Xô-viết. Cả ở Xéc-bi-a, cũng có tin là các Xô-viết đang được thành lập. Tuy phe Đồng minh Anh - Pháp hứa hẹn đủ điều kiện với các dân tộc nếu các dân tộc này nổi dậy và tách khỏi nước Đức, tuy bọn tư bản Mỹ, Anh và Pháp, tức là những bọn giàu nhất và mạnh nhất thế giới, đã hứa hẹn rất nhiều, nhưng dù sao cũng chắc chắn rằng giai cấp tư sản ở những nước nhỏ bé khác nhau, hiện được thành lập do sự phân chia nước Áo, sẽ không đứng vững được; rằng sự thống trị, chính quyền của giai cấp tư sản ấy trong các nước đó sẽ là một hiện tượng

ngắn ngủi, tạm thời, vì ở khắp nơi, cách mạng công nhân đã tiến đến nơi rồi.

Giai cấp tư sản ở các nước đều nhận thấy rằng chỉ có dựa vào lưỡi lê của nước ngoài mới có thể đứng vững được. Chúng ta thấy cách mạng đã bắt đầu không những chỉ ở Áo mà cả ở Đức nữa, nơi mà vừa mới đây tình thế có vẻ như hãy còn vững chắc lắm. Chúng ta được tin rằng báo chí Đức đã nói đến việc hoàng đế Đức thoái vị, và báo chí của Đảng dân chủ - xã hội độc lập<sup>53</sup> đã được thủ tướng Đức cho phép bàn đến chế độ cộng hoà Đức. Điều đó rất có ý nghĩa. Chúng ta cũng biết rằng tình trạng chán nản trong quân đội ngày càng tăng, rằng người ta đã công khai kêu gọi quân đội nổi dậy. Chúng ta cũng biết rằng ở miền Đông Đức, các uỷ ban quân sự - cách mạng đã được thành lập, các uỷ ban này đã xuất bản các xuất bản phẩm cách mạng kêu gọi binh sĩ đi theo cách mạng. Vì thế nên người ta hoàn toàn có thể nói chắc rằng cách mạng đang chín muồi không phải từng ngày, mà từng giờ; và điều đó, không phải chỉ riêng chúng ta mới nói: tất cả những người Đức thuộc tập đoàn quân phiệt và thuộc giai cấp tư sản cũng xác nhận như thế, vì họ cảm thấy rằng các bộ trưởng không đứng vững, nhân dân đã không tin tưởng các bộ trưởng nữa, các bộ trưởng đó không còn ở trong chính phủ bao lâu nữa. Tất cả những ai đã hiểu rõ tình hình, cũng đều nói rằng cách mạng nhân dân, và có thể là cả cách mạng vô sản, nhất định sẽ không thể không nổ ra ở Đức.

Chúng ta biết rõ rằng trong các nước khác, cũng đã phát sinh một phong trào vô sản rộng lớn như thế nào. Ở Ý, chúng ta đã thấy Gôm-pôc-xơ, được các cường quốc trong phe Đồng minh cho tiền, được bọn tư sản và bọn xã hội - yêu nước Ý giúp đỡ, đã chạy khắp các thành phố của nước Ý để hô hào công nhân Ý tiếp tục chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Lúc đó, chúng ta đã thấy rằng báo chí xã hội chủ nghĩa Ý cho đăng về việc đó những bài báo ngắn trong đó

chỉ còn lại tên của Gôm-póc-xơ thôi, vì tất cả các điều khác đều bị kiểm duyệt cắt bỏ; hoặc giả người ta cho đăng những bài báo ngắn để mỉa mai: "Gôm-póc-xơ dự các bữa tiệc và nói huyền thiên". Còn báo chí tư sản thì đã thú nhận rằng ở đâu người ta cũng huýt sáo phản đối Gôm-póc-xơ. Báo chí tư sản viết: "Công nhân Ý có thái độ như thể họ cho phép chỉ Lê-nin và Tơ-rốt-xki đi khắp nước Ý thôi". Trong thời gian chiến tranh, Đảng xã hội chủ nghĩa Ý đã tiến được một bước lớn, nghĩa là tiến về phía tả<sup>54</sup>. Ở Pháp, chúng ta biết rằng trong công nhân có quá nhiều những nhà yêu nước, người ta đã bảo họ rằng một nguy cơ nghiêm trọng đang đe dọa Pa-ri và đất đai nước Pháp. Nhưng ở đây cũng vậy, đường lối hành động của giai cấp vô sản cũng đang thay đổi. Tại đại hội mới đây<sup>55</sup>, trong khi đọc một bức thư nói về hành động của phe Đồng minh, tức bọn đế quốc Anh - Pháp, thì có những tiếng hô: cộng hoà xã hội chủ nghĩa muôn năm! Và hôm qua, chúng tôi được tin rằng ở Pa-ri có một cuộc mít-tinh của 2000 công nhân luyện kim để chào mừng nước Cộng hoà xô-viết Nga. Chúng ta thấy rằng ở Anh, trong ba đảng xã hội chủ nghĩa<sup>56</sup>, chỉ có một đảng, tức Đảng xã hội chủ nghĩa độc lập, là không công khai liên minh với những người bôn-sê-vích, còn Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân Scot-len đã tuyên bố rõ ràng là ủng hộ những người bôn-sê-vích. Chủ nghĩa bôn-sê-vích cũng đã bắt đầu được truyền bá ở Anh, còn các đảng Tây-ban-nha là những đảng đã từng ủng hộ chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp, và hồi đầu chiến tranh, chỉ có một hay hai người có khái niệm lơ mờ về những người quốc tế chủ nghĩa, thì hiện nay trong đại hội của họ, tất cả đều hoan nghênh những người bôn-sê-vích Nga<sup>57</sup>. Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã trở thành lý luận và sách lược thế giới của giai cấp vô sản quốc tế! (V ã t a y.) Nhờ có chủ nghĩa bôn-sê-vích nên trên toàn thế giới đã xuất hiện một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn chỉnh;

nhờ có nó, nên hàng ngũ các người xã hội chủ nghĩa đã thực tế phân thành phe ủng hộ những người bôn-sê-vích và phe chống lại những người bôn-sê-vích. Nhờ có chủ nghĩa bôn-sê-vích, nên cương lĩnh thành lập một nhà nước vô sản đã là vấn đề được đặt ra. Những công nhân chưa biết tình hình xảy ra ở Nga vì chỉ đọc những báo chí tư sản đầy rẫy những lời nói dối và vu khống, thì nay đã bắt đầu hiểu, vì họ đã thấy chính phủ của giai cấp vô sản không ngừng chiến thắng bọn phản cách mạng trong nước, rằng ngoài sách lược của chúng ta ra, ngoài hành động cách mạng của chính phủ công nhân chúng ta ra, không còn có một lối thoát nào khác cho cuộc chiến tranh này cả. Thứ tư vừa rồi, ở Béc-lanh có biểu tình, sau khi đã biểu lộ lòng căm phẫn đối với Đức hoàng, bằng cách tuần hành trước cung điện của y, công nhân Béc-lanh liền tiến thẳng đến đại sứ quán Nga để tỏ sự đồng tình của mình với những hành động của chính phủ Nga.

Đây, tình hình ở châu Âu trong năm thứ năm của chiến tranh là như thế đấy! Và vì thế nên chúng ta nói rằng chưa bao giờ chúng ta lại tiến gần đến cách mạng thế giới như ngày nay, chưa bao giờ lại thấy rõ như ngày nay rằng giai cấp vô sản Nga đã thiết lập được chính quyền của mình và hàng triệu, hàng chục triệu người trong giai cấp vô sản thế giới sẽ đi theo chúng ta. Tôi xin nhắc lại rằng vì thế cho nên chúng ta chưa bao giờ tiến gần đến cách mạng quốc tế như ngày nay, và chưa bao giờ tình thế của chúng ta lại hiếm nghèo như lúc này, vì trước đây người ta chưa hề coi chủ nghĩa bôn-sê-vích là một lực lượng thế giới. Người ta đã cho rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích chỉ là hậu quả của tình trạng mệt mỏi của binh sĩ Nga, là sự bùng nổ của tư tưởng bất mãn của binh sĩ Nga đã kiệt quệ vì chiến tranh; dường như một khi sự bất mãn đó mất đi và một hoà ước, dù có tính chất hết sức cưỡng bức, được ký kết, thì tất cả những cố gắng để thành lập nhà nước và để tiến

hành các cuộc cải cách xã hội chủ nghĩa đều sẽ tiêu tan. Lúc đó, mọi người đều đã tin như vậy, nhưng một khi chúng ta đã dùng các biện pháp đầu tiên để thành lập một nhà nước, sau khi chúng ta đã thoát khỏi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa kết thúc bằng một hoà ước có tính chất hết sức cưỡng bức, một khi chúng ta đã thực tế làm cho nông dân có thể sống không cần đến địa chủ và chống lại địa chủ, và thấy rõ trên thực tế rằng họ xây dựng đời sống của họ trên ruộng đất đã tịch thu được, xây dựng đời sống không phải vì bọn cu-lắc và bọn tư bản mới, mà thực sự vì bản thân người lao động; một khi công nhân đã thấy rằng họ có thể xây dựng được đời sống của họ không cần đến bọn tư bản, rằng họ có thể làm được sự nghiệp khó khăn nhưng vĩ đại đó, sự nghiệp mà không có thì họ không bao giờ có thể thoát khỏi nạn bóc lột, khi đó mọi người đều thấy rõ, và tình hình thực tế cũng chứng minh rằng không một lực lượng nào, không một cuộc phản cách mạng nào có thể lật đổ được Chính quyền xô-viết.

Chúng ta đã mất nhiều tháng mới làm cho mọi người ở Nga có được niềm tin đó. Có người nói rằng, ở nông thôn, vào mùa hạ và mãi đến mùa thu 1918, nông dân mới thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng cuộc cách mạng của chúng ta. Ở thành phố, nhận thức đó đã có từ lâu, nhưng muốn cho nó thấm nhuần vào từng huyện, từng xã hẻo lánh, từng thôn, muốn cho nông dân thấy được, — không phải qua sách báo và qua các bài diễn văn, mà qua kinh nghiệm sống của mình, — rằng người lao động, chứ không phải tên cu-lắc, phải nhận được ruộng đất, rằng phải đấu tranh chống bọn cu-lắc, phải thắng chúng bằng cách tự tổ chức lại, rằng làn sóng bạo động lan tràn khắp nước vào mùa hạ vừa rồi đã được bọn địa chủ, bọn cu-lắc và bọn bạch vệ ủng hộ, muốn cho nông dân qua kinh nghiệm khó khăn, nặng nề của bản thân mà thấy được cái hại của chính quyền Quốc hội lập hiến, — muốn đạt được tất cả những điều đó, chúng ta đã

phải mất nhiều tháng, rất nhiều tháng ròng rã; nhưng ngày nay nông thôn đã dày dạn rồi và chỉ đến bây giờ quần chúng nông dân nghèo, tức những người không bóc lột lao động của kẻ khác, mới thấy, không phải qua sách báo là những thứ không bao giờ đem lại cho quần chúng lao động niềm tin vững chắc, mà qua kinh nghiệm của bản thân họ, rằng Chính quyền xô-viết là chính quyền của những người lao động bị bóc lột, rằng mỗi thôn có thể bắt đầu đặt nền móng cho nước Nga mới, nước Nga xã hội chủ nghĩa. Cần phải mất nhiều tháng nữa thì mới có thể dựa vào những báo cáo của những người có kinh nghiệm thực tế mà nói chắc rằng sau năm 1918, ở phần nước Nga còn lại, không một nơi hẻo lánh nào ở nông thôn lại không biết Chính quyền xô-viết là gì, và không bảo vệ nó, vì nông thôn đã nhìn thấy tất cả mối nguy mà bọn tư bản và bọn địa chủ đang gieo lên đầu mình, đã thấy cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa là khó khăn dường nào, nhưng họ không sợ và nhủ rằng: chúng ta sẽ lôi cuốn hàng chục triệu người tham gia vào công tác đó; mới trong một năm mà chúng ta đã học tập được rất nhiều và chúng ta sẽ còn học tập được nữa. Đây là điều mà hiện nay ở Nga, hàng chục và hàng chục triệu người nói một cách đầy tin tưởng, dựa vào kinh nghiệm của bản thân mình.

Chỉ có ngày nay, bản thân giai cấp tư sản Tây Âu, — từ trước đến nay vẫn coi thường những người bôn-sê-vích — mới thấy rõ rằng ở đây, ở nước ta, đã xuất hiện một chính quyền, một chính quyền duy nhất vững chắc, gắn chặt với quần chúng lao động và có thể thức tỉnh được tinh thần anh dũng và tinh thần hy sinh chân chính của quần chúng đó. Và khi mà chính quyền vô sản đó đã bắt đầu lan truyền sang châu Âu và khi mà đã rõ ràng rằng đây tuyệt nhiên không phải là một tình thế đặc biệt nào đó của nước Nga, rằng trên toàn thế giới, bốn năm chiến tranh đã làm cho quân đội tan rã, — mà trước đây thì người ta nói rằng do

nước Nga lạc hậu và chưa được chuẩn bị kỹ, nên chỉ có quân đội của nó mới tan rã vào đầu năm thứ tư của chiến tranh thời, — thì liệu những sự việc như thế có thể xảy ra ở các nước văn minh có chế độ nghị viện được không?

Nhưng ngày nay, sau bốn năm chiến tranh thế giới, khi hàng triệu người bị tử vong và tàn phế để làm giàu cho bọn tư bản, và khi có hàng chục nghìn người đào ngũ, thì mọi người đều thấy rằng hiện tượng khác thường đó không phải chỉ xảy ra ở Nga và ở Áo, mà xảy ra ngay cả ở Đức nữa, một nước thường khoe khoang nhiều về nền trật tự của mình; bây giờ tình hình đã như thế rồi, thì giai cấp tư sản toàn thế giới nhận thấy là nó phải coi trọng một kẻ địch đáng gờm và nó bắt đầu siết chặt hàng ngũ lại; chúng ta càng tiến gần đến cách mạng vô sản quốc tế bao nhiêu thì giai cấp tư sản phản cách mạng lại càng siết chặt hàng ngũ lại bấy nhiêu.

Trong một số nước, người ta vẫn còn coi thường cách mạng, chẳng khác gì những viên bộ trưởng trong phe đồng minh đã coi thường những người bôn-sê-vích hồi tháng Mười, và nói rằng ở Nga, tình hình không thể tiến triển đến chỗ chính quyền lọt vào tay những người bôn-sê-vích. Ở Pháp, chẳng hạn, có người nói rằng những người bôn-sê-vích là bọn phản bội đã bán dân nước họ cho nước Đức. Những người tư sản Pháp mà nói như thế thì còn có thể tha thứ được hơn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, vì họ là tư sản thì chính là để bỏ ra hàng triệu đồng vào việc bày đặt những điều dối trá. Nhưng khi giai cấp tư sản Pháp đã thấy chủ nghĩa bôn-sê-vích phát triển ở Pháp và khi nó thấy ngay cả các chính đảng không cách mạng cũng ủng hộ những người bôn-sê-vích với khẩu hiệu cách mạng, thì lúc đó nó thấy nó đứng trước một kẻ thù đáng sợ hơn: đó là sự phá sản của chủ nghĩa đế quốc và ưu thế của công nhân trong đấu tranh cách mạng. Ai cũng biết rằng ngày nay cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đang

gây cho cách mạng vô sản một mối nguy hiểm đặc biệt lớn, vì cuộc cách mạng vô sản phát triển một cách không đồng đều ở các nước do những điều kiện sinh hoạt chính trị ở mỗi nước một khác, giai cấp vô sản ở nước này thì quá yếu mà ở nước kia thì lại mạnh hơn. Nếu ở nước này, nhóm lãnh đạo của giai cấp vô sản mà yếu ớt, thì ở những nước khác lại có tình trạng giai cấp tư sản tạm thời chia rẽ được công nhân như ở Anh và ở Pháp, chính do đó cách mạng vô sản phát triển không đồng đều, và giai cấp tư sản đã nhận thấy kẻ thù mạnh nhất của nó là giai cấp vô sản cách mạng. Nó siết chặt hàng ngũ lại để ngăn chặn không cho chủ nghĩa đế quốc thế giới phá sản.

Ngày nay, đối với chúng ta tình hình đã thay đổi, và các sự kiện đang phát triển hết sức nhanh chóng. Lúc đầu, có hai nhóm tham tàn đế quốc chủ nghĩa tìm cách tiêu diệt lẫn nhau, nhưng bây giờ, cả hai nhóm đó đã nhận thấy - đặc biệt là qua tấm gương của đế quốc Đức là nước cách đây không lâu đã tự xem mình là ngang sức với Anh và Pháp — kẻ thù chính của chúng là giai cấp vô sản cách mạng. Hiện nay phong trào cách mạng làm cho nước Đức tan rã ngay từ bên trong, nên chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp tự coi mình là chủ hoàn cầu. Trong các nước đó, chúng tin rằng kẻ thù chính là những người bôn-sê-vích và cách mạng thế giới. Cách mạng càng phát triển, giai cấp tư sản càng siết chặt hàng ngũ của nó. Vì thế, hiện nay một số người trong chúng ta và đặc biệt là nhiều người trong đông đảo quần chúng, tin rằng họ có thể thắng được bọn phản cách mạng ở nước ta, bọn Cô-dắc, bọn sĩ quan và bọn Tiệp, cho rằng mọi việc như thế là xong, và không nhận thấy rằng lúc này, đứng trước một kẻ thù mới ghê gớm hơn nhiều, tức bọn đế quốc Anh - Pháp, thì như thế là chưa đủ. Cho đến bây giờ, bọn này chưa thu được nhiều thắng lợi trên đất nước Nga, chẳng hạn như trong cuộc đổ bộ ở Ác-khan-ghen-xơ. Một trong những nhà văn Pháp, người xuất bản



một tờ báo tên là "Chiến thắng"<sup>58</sup>, đã nói rằng đối với nước Pháp, việc thắng nước Đức vẫn chưa đủ, mà còn phải thắng cả chủ nghĩa bôn-sê-vích nữa, và cuộc tấn công vào nước Nga không phải tấn công nước Đức, mà là tấn công chống giai cấp vô sản cách mạng bôn-sê-vích và chống bệnh truyền nhiễm đang lan tràn khắp thế giới.

Đó là lý do tại sao hiện nay lại có mối nguy mới đang nảy ra trước mắt chúng ta, một mối nguy chưa phát triển hoàn toàn, chưa lộ rõ hẳn, một mối nguy mà bọn đế quốc Anh - Pháp đang ngấm ngấm chuẩn bị, mà chúng ta cần nhận thức được một cách sáng suốt hơn để cho, qua các nhà lãnh đạo, quần chúng có được ý thức về mối nguy đó, vì Anh và Pháp không thu được thắng lợi lớn ở Xi-bi-ri cũng như ở Ác-khan-ghen-xơ — trái lại, chúng đã trải qua hàng loạt thất bại, — nhưng hiện nay chúng đang ra sức tấn công nước Nga từ phía Nam, hoặc từ eo biển Đắc-đan-nen, hoặc từ Hắc-hải hoặc bằng đường bộ, qua Bun-ga-ri và Ru-ma-ni. Vì bọn đó giữ bí mật quân sự, nên chúng ta không thể nói rằng cuộc tiến quân ấy được chuẩn bị đến đâu và trong hai kế hoạch nói trên bọn đó sẽ chọn cái nào, nếu không chọn một kế hoạch thứ ba nào khác; mối nguy chính là ở chỗ chúng ta không thể biết được một cách chính xác. Nhưng cái mà chúng ta biết được hoàn toàn chính xác là việc đó đang được chuẩn bị, báo chí ở các nước đó đôi khi đã sơ hở, một nhà báo nào đó đã nói toạc ra những mục đích chủ yếu và vứt bỏ hết các lời dối trá về liên minh của các dân tộc.

Trong các giới cầm quyền ở Đức, hiện nay chúng ta thấy rõ hai xu hướng, hai kế hoạch cứu vãn, — nếu còn có thể cứu vãn. Bọn này nói: chúng ta hãy tranh thủ thời gian, hãy kéo dài tình hình cho đến mùa xuân, có lẽ chúng ta hãy còn có thể dựa vào một phòng tuyến mà chống đỡ về mặt quân sự; bọn khác lại tìm cách cứu vãn bằng cách trông cậy chủ yếu vào nước Anh và nước Pháp, hết sức chú ý

vào việc ký kết một hiệp ước với Anh và Pháp để chống lại những người bôn-sê-vích; chúng hết sức cố gắng để đạt được mục tiêu đó. Và mặc dù Uyn-xơn hiện đã bác bỏ một cách phũ phàng và khinh bỉ lời đề nghị hoà bình, nhưng chính đảng của bọn tư bản Đức là bọn đang tìm cách ký kết hiệp nghị với nước Anh, cũng chưa phải vì thế mà từ bỏ các kế hoạch của mình. Nó biết rằng hiệp nghị đôi khi có thể có tính chất mặc nhiên, rằng nếu chúng giúp bọn tư bản Anh và Pháp chống những người bôn-sê-vích thì có lẽ chúng sẽ được đền bù lại. Trong xã hội tư bản thì như thế đấy, mọi việc đều được đền công. Bọn đó đã nghĩ: chúng ta mà giúp những nhà tư bản Anh và Pháp đi ăn cướp thì thế nào họ cũng sẽ để lại cho ta một phần của cướp được. Có đi có lại, đạo đức của thế giới tư bản là như thế. Và theo tôi, hình như khi bọn đó đang mong giành được một phần nào đó của tư bản Anh - Pháp, thì chúng biết tính toán và chúng hy vọng được ít ra là hàng tỷ. Một số các ngài đó biết tính toán như thế đấy.

Hiện nay, chắc chắn đã có sự giao ước mặc nhiên như thế giữa giai cấp tư sản Đức và giai cấp tư sản các cường quốc Đồng minh. Thực chất của giao ước đó, chính là ở chỗ bọn Anh - Pháp nói: chúng tôi sẽ đến U-cra-i-na, nhưng chừng nào quân đội chiếm đóng của chúng tôi chưa tới đó thì các ông, những người Đức, các ông đừng rút quân của các ông đi, nếu không, bọn công nhân sẽ chiếm chính quyền ở U-cra-i-na, và cả ở đây nữa, Chính quyền xô-viết sẽ thắng. Chúng lập luận như thế, vì chúng hiểu rằng giai cấp tư sản dân tộc ở tất cả các nước bị chiếm đóng: Phần-lan, U-cra-i-na, Ba-lan đều biết rằng nếu quân đội chiếm đóng Đức rút đi thì nó không đứng vững nổi lấy một ngày, và vì thế giai cấp tư sản ở các nước đó hôm qua mới bán mình cho người Đức, khom lưng uốn gối trước bọn đế quốc Đức và cầu kết với bọn này để chống lại công nhân trong chính nước mình, — như bọn men-sê-vích U-cra-i-na, bọn xã hội

chủ nghĩa - cách mạng ở Ti-phlít đã từng làm, — thì hôm nay lại đem tổ quốc bán cho mọi người. Hôm qua thì bán tổ quốc cho người Đức và bây giờ lại đem bán cho người Anh và người Pháp. Đó là điều đang diễn ra ở hậu trường, và những cuộc buôn bán đang được tiến hành như thế đấy. Thấy giai cấp tư sản Anh - Pháp thắng thế, bọn tư sản đó chạy theo chúng và chuẩn bị câu kết với chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp, chống lại chúng ta, làm hại chúng ta.

Khi chúng nói với người chủ tương lai của chúng, tức là tên ty phú Anh - Pháp, rằng chúng đứng về phía hần, thì chúng cũng nói thêm: ngài sẽ thắng bọn bôn-sê-vích và ngài nên giúp chúng tôi, vì người Đức sẽ không cứu được chúng tôi đâu. Âm mưu đó của giai cấp tư sản ở tất cả các nước để chống lại công nhân cách mạng và những người bôn-sê-vích, ngày càng rõ và bộc lộ một cách trắng trợn. Nhiệm vụ trực tiếp của chúng ta là báo cho anh em công nhân và nông dân ở tất cả các nước tham chiến biết rõ mối nguy đó.

Tôi xin lấy U-cra-i-na làm thí dụ. Các đồng chí hãy nghĩ mà xem tình thế của nước này, hãy nghĩ mà xem trong tình thế hiện nay, công nhân và những người cộng sản giác ngộ phải xử sự thế nào. Một mặt, họ thấy sự phẫn nộ đối với bọn đế quốc Đức, đối với việc cướp bóc U-cra-i-na một cách ghê gớm; và mặt khác, họ lại thấy một phần quân đội Đức, có lẽ là một phần lớn, đã rút lui. Họ có thể có ý nghĩ là để mặc cho lòng căm thù và phẫn nộ đã tích tụ từ lâu cứ tự do bốc lên, là tấn công bọn đế quốc Đức ngay lập tức mà không suy tính gì cả. Nhưng lại có những người nói rằng: chúng ta là những người quốc tế chủ nghĩa, chúng ta phải đứng cả trên quan điểm nước Nga lẫn trên quan điểm nước Đức mà xét vấn đề; thậm chí đứng trên quan điểm nước Đức, chúng ta cũng thấy rằng chính quyền sẽ không đứng vững được ở đấy, chúng ta tin chắc rằng nếu thắng lợi của công nhân và nông dân ở U-cra-i-na đi đôi

với sự củng cố và thắng lợi của chính quyền ở Nga thì chẳng những giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa U-cra-i-na sẽ thắng mà còn là vô địch nữa! Những người cộng sản U-cra-i-na giác ngộ đó tự nhủ: chúng ta cần phải hết sức thận trọng; mai đây, có thể chúng ta phải đem hết lực lượng ra và sẵn sàng hy sinh tất cả vì sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và quân đội Đức. Có lẽ là tình hình sẽ như thế trong ngày mai, chứ không phải hôm nay; mà hôm nay thì chúng ta biết rằng quân đội của bọn đế quốc Đức đang tự tan rã; họ biết rằng noi gương quân đội U-cra-i-na, quân đội Đông Phổ và quân đội Đức đều xuất bản các xuất bản phẩm cách mạng<sup>59</sup>. Đồng thời, nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta là tuyên truyền cho cuộc khởi nghĩa ở U-cra-i-na. Sở dĩ chúng ta làm như vậy là xuất phát từ quan điểm cách mạng quốc tế, cách mạng thế giới, vì khâu chính của chuỗi xích này là nước Đức, vì cách mạng Đức đã đến độ chín muồi và thành công của cách mạng thế giới là tùy thuộc trước hết vào cách mạng đó.

Chúng ta sẽ chú ý sao cho sự tham gia của chúng ta không làm hại đến cách mạng của họ. Phải hiểu rõ những biến chuyển và sự phát triển của từng cuộc cách mạng. Trong mỗi nước, — chúng ta đã biết và đã có kinh nghiệm và chúng ta biết rõ điều này hơn bất cứ ai, — trong mỗi nước, cách mạng đi theo con đường riêng của nó; và các con đường đó lại khác nhau đến mức cách mạng có thể chậm lại một năm, có khi hai năm. Cách mạng thế giới không tiến bước đồng đều, khiến cho ở bất cứ đâu, ở tất cả các nước, đều đi theo một con đường, nếu không chúng ta đã thắng lợi từ lâu rồi. Mỗi nước phải trải qua những giai đoạn chính trị nhất định. Ở khắp nơi, chúng ta thấy bọn tha hiệp đều cố gắng như nhau, chúng mưu đồ "cứu nhân dân thoát khỏi giai cấp tư sản" bằng cách hợp tác với giai cấp tư sản, như Txê-rê-tê-li và Tséc-nốp ở nước ta và bọn Sai-đơ-man ở Đức đã làm; ở Pháp chúng cũng hành

động như vậy theo cách riêng của chúng. Và giờ đây cách mạng đã đụng đến nước Đức, một nước mà phong trào công nhân mạnh mẽ nhất, có tính tổ chức và tinh thần kiên nghị cao, một nước mà công nhân đã từng đau khổ lâu hơn cả, — nhưng có lẽ ở đó công nhân đã tích tụ nhiều lòng căm thù mang tính chất cách mạng hơn cả và biết đánh bại kẻ thù giỏi hơn cả, — thì sự can thiệp của những người không biết tốc độ phát triển của cách mạng vào các sự biến đó, có thể làm hại những người cộng sản giác ngộ là những người nói: tôi sẽ chú ý trước hết làm cho quá trình đó trở thành tự giác. Hiện nay, lúc mà người lính Đức đã thấy được rằng người ta đưa anh ta đi vào cuộc chém giết, bảo là đi bảo vệ tổ quốc, nhưng thực ra, là đi bảo vệ bọn đế quốc Đức, thì cũng là lúc mà cách mạng Đức sắp nổ ra mạnh mẽ và rất có tổ chức đến mức sẽ giải quyết được hàng trăm vấn đề quốc tế. Vì thế, những người cộng sản giác ngộ ở U-cra-i-na nói: chúng ta phải cố gắng hết sức cho cách mạng quốc tế thắng lợi, nhưng chúng ta cũng cần phải thấy rằng tương lai là thuộc về chúng ta và chúng ta phải tiến cùng một nhịp với cách mạng Đức.

Đấy là những khó khăn mà tôi muốn nêu lên bằng cách dẫn chứng những nghị luận của những người cộng sản U-cra-i-na. Những khó khăn đó cũng ảnh hưởng đến tình hình nước Nga xô-viết. Ngày nay chúng ta cần phải nói rằng giờ đây giai cấp vô sản quốc tế đã thức tỉnh và đang bước những bước khổng lồ, nhưng tình hình nước ta càng gay go hơn vì "đồng minh" hôm qua của ta hôm nay lại chống lại chúng ta, như chống lại kẻ thù chủ yếu của nó. Hiện nay nó tiến đánh không phải quân đội địch, mà là tiến đánh chủ nghĩa bôn-sê-vích quốc tế. Hiện nay, khi quân đội của Cra-xnốp đang tập trung ở mặt trận phía Nam và như chúng ta đều biết, chúng đã nhận được súng đạn của quân Đức; hiện nay, khi chúng ta đã lật mặt nạ chủ nghĩa đế quốc cho tất cả các dân tộc thấy, thì những kẻ đã từng lấy hoà ước

Bret ra để buộc tội chúng ta, đã từng phái Cra-xnốp đến bọn Đức để nhận súng đạn bắn vào công nhân và nông dân Nga, lại đang nhận những súng đạn của bọn đế quốc Anh-Pháp và làm như vậy là chúng đang mà cả và đem bán nước Nga cho bọn triệu phú nào trả giá đắt hơn cả. Vì thế hiện nay niềm tin chung của chúng ta cho rằng chúng ta đã vượt qua bước ngoặt rồi là không đủ nữa. Chúng ta có những kẻ thù cũ, nhưng ngoài chúng ra, sau lưng chúng, có những lực lượng mới hiện đang tập hợp lại để giúp chúng. Chúng ta biết và đang quan sát tất cả điều đó. Hồi tháng Hai hay tháng Ba, cách đây chỉ có sáu tháng, chúng ta không có quân đội. Quân đội lúc bấy giờ không chiến đấu được. Một đạo quân đã trải qua bốn năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa trong đó nó không hiểu tại sao nó phải đi đánh nhau, nhưng đã cảm thấy lờ mờ rằng nó đánh nhau vì lợi ích của những người khác, đạo quân đó đã chạy dài và không một lực lượng nào trên đời này có thể giữ nó lại được.

Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ, nhưng không phải cách mạng có thể biết ngay được cách tự vệ. Cách mạng là sự thức tỉnh của hàng triệu người về cuộc đời mới. Hồi tháng Hai và tháng Ba, hàng triệu con người đó còn chưa biết tại sao họ lại kéo dài cuộc chém giết mà bọn Nga hoàng và bọn Kê-ren-xki đã đẩy họ vào, cuộc chém giết mà mục đích của nó thì chỉ đến tháng Chạp, chính phủ bôn-sê-vích mới vạch trần ra. Họ đã hiểu rõ đấy không phải là cuộc chiến tranh của họ, và cần phải mất gần sáu tháng để có được bước ngoặt. Bước ngoặt đó đã đến, nó làm thay đổi lực lượng của cách mạng. Hồi tháng Hai và tháng Ba, quân chúng kiệt quệ và xơ xác vì bốn năm chiến tranh, đã vứt bỏ tất cả và nói phải có hoà bình, phải chấm dứt chiến tranh. Họ không biết tự hỏi xem cuộc chiến tranh đó được tiến hành vì cái gì. Nếu ngày nay những quân chúng đó đã xây dựng được một kỷ luật mới trong

Hồng quân, không phải thứ kỷ luật bằng roi vọt và thứ kỷ luật của địa chủ, mà là kỷ luật của các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân; nếu ngày nay những quần chúng đó tự nguyện chịu những hy sinh lớn lao nhất; nếu trong hàng ngũ họ đã có một sự đoàn kết mới, thì đây là vì lần đầu tiên, trong ý thức và kinh nghiệm của hàng chục triệu con người, đang nảy sinh và đã nảy sinh ra một kỷ luật mới, kỷ luật xã hội chủ nghĩa, đây là vì Hồng quân ra đời. Hồng quân chỉ có thể ra đời lúc mà hàng chục triệu con người đó, qua kinh nghiệm của bản thân, đã thấy rằng chính họ đã đánh đổ bọn địa chủ và bọn tư bản, rằng cuộc đời mới đang được xây dựng, rằng bản thân họ đã bắt đầu xây dựng cuộc đời đó, và họ sẽ xây dựng cuộc đời ấy nếu không bị một cuộc ngoại xâm cản trở.

Khi nông dân đã nhìn rõ kẻ thù chính của mình và đã bắt đầu đấu tranh chống bọn cu-lắc ở nông thôn, khi công nhân đã đuổi được bọn chủ xưởng đi rồi, và đã bắt tay vào việc kiến thiết nhà máy theo nguyên tắc vô sản của nền kinh tế quốc dân, thì họ đã thấy rõ tất cả các khó khăn của công cuộc cải tạo, nhưng họ đều đã khắc phục được; phải mất hàng tháng để tổ chức công việc. Những tháng đó đã qua, và bước ngoặt đã đến; thời kỳ bất lực của chúng ta không trở lại nữa, và chúng ta đã tiến những bước khổng lồ; thời kỳ chúng ta không có quân đội, không có kỷ luật, cũng đã qua; kỷ luật mới đã được kiến lập và những con người mới đã gia nhập quân đội, hàng ngàn người đó đã hiến dâng tính mạng mình.

Như thế có nghĩa là kỷ luật mới và tình đoàn kết thân ái đã cải tạo chúng ta trong lúc chiến đấu ở mặt trận và chiến đấu chống bọn cu-lắc ở nông thôn. Bước ngoặt mà chúng ta trải qua rất gay go, nhưng ngày nay chúng ta cảm thấy rằng sự nghiệp của chúng ta đã ổn rồi, và từ một chế độ xã hội chủ nghĩa thiếu tổ chức, từ chế độ xã hội chủ nghĩa bằng pháp lệnh, chúng ta đã chuyển sang chế độ xã

hội chủ nghĩa chân chính. Nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của chúng ta là chiến đấu chống chủ nghĩa đế quốc, và trong cuộc chiến đấu này chúng ta phải thắng. Chúng ta chỉ ra tất cả các khó khăn và nguy hiểm của cuộc chiến đấu đó. Chúng ta biết có một chuyển biến mạnh đã diễn ra trong ý thức của Hồng quân, Hồng quân đã bắt đầu thắng; từ trong hàng ngũ của nó, nó đề bạt hàng ngàn sĩ quan đã theo học ở các trường quân sự vô sản mới, đồng thời còn đề bạt hàng ngàn sĩ quan, không học ở nhà trường nào khác ngoài cái trường học tàn khốc của chiến tranh. Cho nên khi chúng ta thừa nhận có mối nguy cơ, chúng ta không thối phồng chút nào cả, nhưng ngày nay chúng ta nói rằng chúng ta đã có quân đội; và quân đội đó đã xây dựng được kỷ luật của nó, nó có sức chiến đấu. Mặt trận phía Nam nước ta không phải là một mặt trận cô lập: đó là một mặt trận chống toàn bộ phe đế quốc Anh-Pháp, chống kẻ địch hùng mạnh nhất hoàn cầu, nhưng chúng ta không sợ nó, vì chúng ta biết rằng chính nó sẽ không thắng nổi kẻ địch ở bên trong nước nó.

Cách đây ba tháng, chúng ta bị chế giễu khi chúng ta nói rằng cách mạng có thể nổ ra ở Đức; người ta bảo chúng ta rằng chỉ có bọn bôn-sê-vích nửa điên nửa dại mới có thể tin được rằng cách mạng sẽ nổ ra ở Đức. Không phải chỉ có toàn bộ giai cấp tư sản, mà cả phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, cũng đều gọi những người bôn-sê-vích là những kẻ phản bội chủ nghĩa yêu nước và chúng nói rằng ở Đức không thể nào có cách mạng được. Nhưng chúng ta đã biết rằng ở đó cần đến sự viện trợ của chúng ta, và sự viện trợ này đòi hỏi chúng ta phải hy sinh tất cả, thậm chí phải chịu nhận những điều kiện hoà bình nặng nề. Cách đây vài tháng, người ta nói với chúng ta và chúng mình điều đó, nhưng trong có vài tháng, nước Đức từ một nước đế quốc hùng mạnh, đã biến thành một cây gỗ mục. Lực lượng đã phá huỷ nó, cũng đang hoạt động

cả ở Mỹ lẫn ở Anh; lực lượng đó hãy còn yếu, nhưng mỗi khi bọn Anh - Pháp cố tiến một bước ở Nga, cố xâm chiếm U-cra-i-na, như bọn Đức đã làm trước kia thì lực lượng đó lại trở lên càng mạnh hơn và sẽ ghê gớm hơn là bệnh cúm Tây-ban-nha nữa.

Thưa các đồng chí, vì thế nên ngày nay nhiệm vụ chủ yếu của mỗi công nhân giác ngộ, tôi xin nhắc lại, là không được giấu giếm một chút gì với đồng đảng quần chúng là những người có thể không biết tất cả sự nghiêm trọng của tình hình, mà trái lại phải trình bày với họ tất cả sự thật. Công nhân đã trưởng thành để hiểu sự thật đó. Chúng ta phải thắng chẵn những bọn bạch vệ, mà cả chủ nghĩa đế quốc thế giới nữa. Chúng ta phải thắng và chúng ta sẽ thắng kẻ thù đó, không những chỉ thắng nó, mà thắng cả một kẻ thù còn đáng sợ hơn nữa. Muốn thế thì cái cần thiết nhất đối với chúng ta, chính là Hồng quân. Mỗi tổ chức của nước Nga xô-viết hãy luôn luôn đặt vấn đề quân đội lên hàng đầu. Giờ đây, lúc mà mọi cái đã rõ ràng rồi thì vấn đề chiến tranh, vấn đề tăng cường quân đội, là vấn đề hàng đầu. Chúng ta hoàn toàn tin chắc rằng chúng ta sẽ thắng bọn phản cách mạng. Chúng ta biết rằng chúng ta có lực lượng, nhưng chúng ta cũng biết rằng chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp mạnh hơn chúng ta, và chúng ta muốn quần chúng công nhân cũng biết rõ điều đó. Chúng ta nói: phải tăng cường gấp mười và thậm chí hơn thế nữa lực lượng quân sự của chúng ta; cần phải nói rằng kỷ luật cũng phải được củng cố thêm; những người lãnh đạo chân chính, có ý thức, sáng suốt và có tổ chức phải tăng cường chú ý và chăm lo đến vấn đề đó gấp mười lần hơn nữa; và như thế thì cao trào cách mạng quốc tế sẽ không chỉ đóng khung trong các nước đã chiến bại. Ngày nay, cách mạng đã bắt đầu ngay cả ở các nước chiến thắng. Lực lượng của chúng ta phải ngày càng được tăng cường, và bước tiến không ngừng đó, cũng như trước đây, vẫn là đảm bảo chủ yếu,

đảm bảo đầy đủ cho chủ nghĩa xã hội quốc tế thắng lợi! (Diễn văn của đồng chí Lê-nin nhiều lần bị ngắt quãng bởi những tràng vỗ tay nhiệt liệt kết thúc bằng hoan hô. Toàn thể hội nghị đứng dậy hoan nghênh vị lãnh tụ cách mạng thế giới.)

*Tường thuật trên báo đảng ngày  
23 tháng Mười 1918 trên báo  
"Sự thật", số 229, và trên báo  
"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn Nga",  
số 231*

*In toàn văn năm 1919 trong cuốn  
"Khoá họp thứ năm của Ban chấp  
hành trung ương các Xô-viết  
toàn Nga. Tường thuật tốc ký"*

*Theo đúng bản in cuốn sách, có  
đối chiếu với bản tốc ký và  
những bài đăng trên các báo*

## 2

## NGHỊ QUYẾT

Gần đây, phong trào cách mạng của quần chúng vô sản và của nông dân chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đã thu được những thắng lợi to lớn ở tất cả các nước, nhất là ở các nước vùng Ban-căng, ở Áo và ở Đức. Nhưng chính những thắng lợi đó đã làm cho giai cấp tư sản quốc tế — đứng đầu giai cấp tư sản này hiện nay là giai cấp tư sản Anh-Mỹ và giai cấp tư sản Pháp — hết sức phẫn nộ và có ý định tự tổ chức nhau lại một cách gấp rút thành một lực lượng phản cách mạng nhằm đè bẹp cách mạng và trước hết, đè bẹp cái nguồn gốc chủ yếu hiện nay của nó, tức là Chính quyền xô-viết Nga.

Giai cấp tư sản Đức và chính phủ Đức bị bại trận và bị một phong trào cách mạng mạnh mẽ trong nước uy hiếp, đang cố gắng tìm con đường thoát nguy. Trong các giới cầm quyền ở Đức, có một phe còn hy vọng tranh thủ thời gian bằng cách trì hoãn cho đến mùa đông và hy vọng chuẩn bị hệ thống quốc phòng trên một phòng tuyến mới. Còn phe khác lại hối hả tìm cách thoả thuận với bọn tư sản Anh-Pháp để chống lại giai cấp vô sản cách mạng và những người bôn-sê-vích. Nhưng, vì phe này đưng phải thái độ rất thiếu tinh thần hoà giải của bọn thắng trận, tức bọn đế quốc Anh-Pháp, nên chúng lại đem mối nguy cơ bôn-sê-vích ra để dọa bọn thắng trận, và chúng mua chuộc bọn đó bằng cách giúp đỡ bọn đó chống lại những người bôn-sê-vích, chống lại cách mạng vô sản.

Giai cấp tư sản ở các nước thần phục Đức hoặc ở các nước đang bị Đức chiếm đóng lại càng nhiệt tình tìm cách thoả hiệp với phe Đồng minh, nhất là trong các trường hợp chẳng hạn như ở Phần-lan, ở U-cra-i-na v. v., nó thấy hoàn toàn không còn có thể nào duy trì nổi quyền lực của nó đối với quần chúng lao động bị bóc lột nếu không có quân đội của nước ngoài giúp sức.

Do hoàn cảnh đó, Chính quyền xô-viết ở vào một tình thế độc đáo: một mặt, chúng ta chưa bao giờ lại gần cách mạng vô sản quốc tế như ngày nay; mặt khác, chúng ta chưa bao giờ lại ở vào tình thế hiểm nghèo như ngày nay. Không còn hai bầy ác thú đế quốc sức lực gần ngang nhau, xâu xé nhau và làm yếu lẫn nhau nữa. Chỉ còn lại một tập đoàn thắng trận, bọn đế quốc Anh-Pháp, chúng đang sửa soạn phân chia toàn thế giới giữa bọn tư bản; chúng quyết tâm đánh đổ cho kỳ được Chính quyền xô-viết ở Nga và thay thế chính quyền đó bằng chính quyền tư sản; hiện nay, chúng đang chuẩn bị tấn công vào nước Nga từ phía Nam, chẳng hạn, qua eo biển Đắc-đa-nen và Hắc-hải hoặc qua Bun-ga-ri và Ru-ma-ni; ít ra là một số trong bọn đế quốc Anh-Pháp chắc cũng hy vọng rằng, bằng một hiệp nghị công khai hoặc ngầm ngấm với chúng, chính phủ Đức sẽ chỉ dần dần rút quân khỏi U-cra-i-na khi quân đội Anh-Pháp đến chiếm đóng U-cra-i-na để công nhân và nông dân U-cra-i-na không thể thắng được (nếu không, nhất định công nhân và nông dân U-cra-i-na sẽ thắng) và không thể thành lập chính phủ công nông U-cra-i-na được.

Đông đảo quần chúng công nông không phải ở đâu cũng đã nhận thức được thật sâu xa rằng, sau lưng bọn phản cách mạng Cra-xnốp và bọn bạch vệ, có một lực lượng nguy hiểm gấp bội đang chuẩn bị tấn công chúng ta, đó là lực lượng của giai cấp tư sản phản cách mạng quốc tế, trước hết là của bọn tư sản Anh-Mỹ và Pháp. Chúng ta phải kiên trì làm cho quần chúng nhận thức được điều đó. Chúng ta

phải đặc biệt chú ý đến việc củng cố mặt trận phía Nam, đến việc thành lập và trang bị một đạo Hồng quân hùng mạnh hơn bây giờ rất nhiều. Mỗi tổ chức công nhân, mỗi hội nông dân nghèo, mỗi cơ quan xô-viết phải luôn luôn đặt vấn đề tăng cường quân đội lên hàng đầu, phải luôn luôn nghiên cứu lại xem chúng ta đã làm đủ chưa và chúng ta còn có thể và phải dùng những biện pháp mới nào nữa.

Một bước ngoặt rõ ràng đã xuất hiện trong tư tưởng quần chúng công nông chúng ta. Quần chúng đã khắc phục được tình trạng cực kỳ mệt mỏi vì chiến tranh. Quân đội đang được thành lập, và đã được thành lập rồi. Một kỷ luật mới đã ra đời, kỷ luật cộng sản, kỷ luật tự giác, kỷ luật của những người lao động. Và thực tế đó khiến chúng ta có tất cả mọi cơ sở để tin chắc rằng chúng ta có thể gìn giữ và sẽ gìn giữ được tổ quốc xã hội chủ nghĩa và sẽ đảm bảo cho cách mạng vô sản quốc tế thắng lợi.

"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn  
Nga", số 231, ngày 23  
tháng Mười 1918

Theo đúng bản thảo

## SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TUÂN THỦ ĐÚNG PHÁP LUẬT

- I. Pháp chế phải được đề cao (hoặc tuân theo một cách hết sức nghiêm chỉnh), bởi vì các cơ sở luật pháp của nước Cộng hoà liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được xác lập.
- II. Những biện pháp khẩn cấp của *cuộc chiến tranh* chống bọn phản cách mạng không nên giới hạn ở các đạo luật với điều kiện:
  - (α) phải có bản tuyên bố chính thức và chính xác của cơ quan xô-viết hữu quan hoặc nhân vật có trọng trách nói rõ là điều kiện khẩn cấp của cuộc nội chiến và của cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng đòi hỏi phải vượt ra khỏi phạm vi các đạo luật.
  - (β) phải gửi ngay báo cáo về tuyên bố đó, bằng hình thức viết, lên Hội đồng bộ trưởng dân uỷ, đồng thời sao gửi các cấp chính quyền địa phương và các cấp chính quyền hữu quan.
- III. Trong tất cả các trường hợp xung đột hoặc va chạm, hoặc thắc mắc hoặc tranh luận về phạm vi quyền hạn và những vấn đề tương tự giữa các nhân vật có trọng trách hoặc các cơ quan Chính quyền xô-viết, thì tất cả những nhân vật và cơ quan ấy phải lập tức lập biên bản hết sức ngắn gọn, trong đó phải nêu rõ ngày tháng, địa điểm, họ tên các nhân vật có trọng trách hoặc tên cơ quan và nêu rõ một cách ngắn gọn nhất (chứ không

trình bày) thực chất vấn đề. Bản sao của biên bản đó nhất định phải gửi cho phía bên kia.

IV. Mỗi người có trách nhiệm hoặc cơ quan Chính quyền xô-viết cũng phải lập những biên bản ngắn gọn như vậy, nếu như có một công dân nào của nước Cộng hoà khiếu tố về bất kỳ một biện pháp nào đó (hoặc hành vi quan liêu, v. v.) của người có trách nhiệm ấy hoặc cơ quan ấy. Nhất thiết phải gửi bản sao cho người khiếu tố và cơ quan cấp cao hơn.

V. Nếu việc đòi làm biên bản rõ ràng là không có cơ sở, tức là tỏ ra lạm dụng thô bạo, thì sẽ bị truy tố trước toà.

VI. Nếu không chịu nộp biên bản có ghi rõ tên họ người có trách nhiệm thì sẽ chịu tội nặng tuỳ theo chức vụ.

Tôi đề nghị: Ban chấp hành trung ương tán thành *về nguyên tắc* và giao cho Bộ dân uỷ tư pháp soạn lại bản này thành sắc lệnh<sup>60</sup>.

2/ XI. 1918.

Lê-nin

In lần đầu vào năm 1942 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV

Theo đúng bản thảo

Катророз  
мерид

(1)

I. Законом 9.1.1918 года  
не разрешено жаловаться  
на органы власти

II. Жаловаться на органы власти  
не разрешено, а потому  
жаловаться на органы власти  
(1) по делу о нарушении законности  
со стороны органов власти не  
допускается, а потому  
жаловаться на органы власти  
не разрешено, а потому  
жаловаться на органы власти  
не разрешено.

III. Мы бы хотели, чтобы органы власти  
не допускали жаловаться на органы власти  
на органы власти, а потому  
жаловаться на органы власти  
не разрешено, а потому  
жаловаться на органы власти  
не разрешено, а потому  
жаловаться на органы власти  
не разрешено.

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin  
"Sơ thảo đề cương quyết định về việc  
tuân thủ đúng pháp luật". — Ngày 2 tháng  
Mười một 1918



---

**DIỄN VĂN TẠI CUỘC BIỂU TÌNH  
CHÀO MỪNG CÁCH MẠNG ÁO-HUNG  
NGÀY 3 THÁNG MƯỜI MỘT 1918**

**TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO**

(Vỗ tay vang dậy như sấm.) Các sự biến chỉ cho chúng ta thấy rằng những nỗi khổ của nhân dân không phải là vô ích.

Chúng ta không chỉ chiến đấu chống chủ nghĩa tư bản Nga. Chúng ta chống chủ nghĩa tư bản tất cả các nước, chống chủ nghĩa tư bản trên toàn thế giới, để giành lại tự do cho toàn thể công nhân.

Nếu trước kia trong cuộc đấu tranh chống nạn đói và kẻ thù, chúng ta đã gặp khó khăn, thì bây giờ chúng ta lại thấy chúng ta có hàng triệu bạn đồng minh.

Đó là công nhân ở Áo, ở Hung và ở Đức. Trong lúc chúng ta đang tập hợp ở đây, thì Phri-đrich Át-lơ ra khỏi nhà tù, có lẽ đang tới Viên. Trên những quảng trường ở Viên, có lẽ người ta đang chào mừng ngày đầu tiên của cuộc cách mạng công nhân ở Áo.

Sắp đến ngày mà ở khắp nơi người ta sẽ chào mừng ngày đầu tiên của cuộc cách mạng toàn thế giới.

Chúng ta đã làm việc và đã đau khổ không phải là vô ích. Cách mạng thế giới nhất định sẽ thắng!

Cách mạng vô sản thế giới muôn năm! (Vỗ tay vang dậy như sấm.)

*"Sự thật", số 240, ngày 5  
tháng Mười một 1918*

*Theo đúng bản in trên  
báo "Sự thật"*

**DIỄN VĂN TẠI  
PHIÊN HỌP TRỌNG THỂ CỦA  
HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG  
CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN ANH VÀ  
HỘI ĐỒNG CÁC CÔNG ĐOÀN  
MÁT-XCƠ-VÀ <sup>61</sup>  
NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT 1918  
TƯỜNG THUẬT TRÊN BÁO**

(Các đại biểu đứng dậy và vỗ tay nhiệt liệt một hồi lâu chào mừng đồng chí Lê-nin.) Đồng chí Lê-nin nói: Hôm nay, chúng ta đang họp hàng chục và hàng trăm cuộc mít-tinh để kỷ niệm Cách mạng tháng Mười. Đối với những ai đã tham gia lâu trong phong trào công nhân, đã từng liên hệ với quân chúng công nhân, đã từng có quan hệ chặt chẽ với nhà máy và công xưởng, đối với những người đó thì năm vừa qua rõ ràng là một năm chuyên chính vô sản thực sự. Khái niệm này trước kia là một công thức sách vở bí ẩn, một mớ từ khó hiểu. Những nhà trí thức đã tìm xem các tác phẩm uyên bác đã giải thích khái niệm đó ra sao, nhưng các tác phẩm này cũng chỉ đem lại cho họ một ý niệm hết sức mơ hồ về chuyên chính vô sản mà thôi. Công lao chủ yếu của chúng ta trong năm qua là đã dịch các từ tiếng la-tinh khó hiểu đó ra ngôn ngữ Nga rất dễ hiểu. Trong năm qua, giai cấp công nhân không còn suy luận trừu tượng nữa, mà thực tế đã sáng tạo ra chuyên chính vô sản và thực hiện chuyên chính vô sản, bất chấp sự hoảng hốt của các nhà trí thức.

Ở phương Tây, chủ nghĩa tư bản vẫn thống trị như trước. Ngày nay cả ở đây nữa, thời đại của các cuộc cách

mạng lớn cũng đã tới rồi. Ngày nay cả người công nhân ở Tây Âu cũng đang tiến đến thời kỳ quá độ gay go từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Cũng như chúng ta, họ cần phải đập tan toàn bộ bộ máy cũ và xây dựng một bộ máy mới.

Chúng ta đã không thể sử dụng được tất cả cái kho tàng kinh nghiệm, tri thức, văn hoá kỹ thuật của các nhà trí thức tư sản. Giai cấp tư sản nhạo báng chua cay những người bôn-sê-vích, chúng quả quyết rằng Chính quyền xô-viết chỉ đứng vững được đến hai tuần là cùng, và vì thế chúng không những đã lẩn tránh không tiếp tục làm việc, mà ở tất cả những nơi nào chúng hành động được, bằng tất cả mọi thủ đoạn có thể dùng được, chúng đều chống lại phong trào mới, chống lại công cuộc xây dựng mới, tức là công cuộc đã phá huỷ chế độ cũ.

Giai cấp tư sản còn lâu mới hết chống đối lại. Chúng càng ngày càng tức tối, và sự tức tối ấy càng tăng mau khi chúng ta càng tiến gần đến chỗ tiêu diệt thế giới tư bản cũ.

Trong tình hình quốc tế hiện nay, do việc chủ nghĩa bôn-sê-vích đang mạnh lên và đang phát triển trên quy mô thế giới, khối liên minh của bọn đế quốc đủ mọi sắc thái có thể tiến công nước Cộng hòa xô-viết, và sự chống đối của giai cấp tư sản từ sự chống đối có tính chất quốc gia, sẽ trở thành có tính chất quốc tế.

Như các đồng chí đã biết, nước Đức đã trục xuất đại sứ nước ta khỏi Béc-ling lấy cớ rằng cơ quan đại diện nước ta ở Đức đã tuyên truyền cách mạng. Chính phủ Đức làm như thế trước đây nó vẫn chưa biết rằng sứ quán nước ta đã mang theo mình cái bệnh truyền nhiễm cách mạng. Nhưng nếu trước kia, Đức không dấn động gì đến điểm ấy, thì chính vì nó hãy còn mạnh và không sợ chúng ta. Thế nhưng ngày nay, sau thất bại quân sự thì nó sợ chúng ta. Bọn tướng lĩnh và bọn tư bản Đức quay về phía bọn đồng minh

mà nói với họ rằng: mặc dù các ông đã thắng chúng tôi, nhưng các ông chớ có mãi mê bắt chúng tôi phải chịu nhiều thử thách, vì hiện nay cả các ông lẫn chúng tôi, đều đang bị uy hiếp bởi chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới, là chủ nghĩa mà chúng tôi có thể giúp các ông chống lại.

Và rất có thể là phe Đồng minh đế quốc sẽ câu kết với đế quốc Đức, — dĩ nhiên nếu lúc đó đế quốc Đức hãy còn đứng vững, — để cùng nhau tấn công nước Nga. Do đó, mối nguy cơ đã vây quanh chúng ta trong suốt năm qua, đến bây giờ lại trở thành đặc biệt nghiêm trọng. Nhưng ngày nay chúng ta không đơn độc nữa. Ngày nay, chúng ta đã có những người bạn, đó là các dân tộc đã nổi dậy trong một số nước và đang nổi dậy ở các nước khác, họ đang thuyết phục một cách khá cụ thể cho chính phủ nước họ thấy rằng họ không muốn tiếp tục chiến đấu để xâm lược cướp bóc. Nhưng, mặc dù một thời kỳ mới đầy nguy cơ đang chờ đợi ta, chúng ta cũng vẫn cứ đẩy mạnh hơn nữa công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta. Kinh nghiệm trong thời gian qua sẽ giúp chúng ta tránh được sai lầm và sẽ đem lại cho chúng ta những sức mạnh mới để tiếp tục công việc.

Trong việc xây dựng bộ máy mới, vai trò của các công đoàn rất lớn lao. Giai cấp công nhân đã từng tỏ ra rằng không có những người trí thức và không có các nhà tư bản, họ cũng vẫn tổ chức được công nghiệp. Chúng ta đã làm được nhiều việc, nhưng trước mắt cũng còn rất nhiều việc phải làm. Các đồng chí, hãy dũng cảm tiến lên trên con đường mà cho đến nay chúng ta đã đi; hãy luôn luôn thu hút thêm quần chúng mới tham gia công tác! Hãy tạo cho tất cả mọi người, cho ngay cả những công nhân mù chữ, thiếu kinh nghiệm, không hiểu biết nhưng gắn bó với quần chúng và thành thực mong muốn củng cố chế độ mới, hãy tạo cho tất cả mọi người, cho đảng viên cũng như cho những người ngoài đảng, khả năng công tác và học tập trong nhà

nước mới của giai cấp vô sản, khả năng quản lý và sáng tạo ra của cải.

Giai cấp vô sản quốc tế sẽ đứng lên, sẽ đánh đổ chủ nghĩa tư bản ở khắp nơi, và sẽ hoàn thành công tác của chúng ta cho đến khi chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi! (Tiếng vỗ tay nhiệt liệt.)

*"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn Nga",  
số 244, ngày 9 tháng Mười một  
1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Tin  
tức của Ban chấp hành trung  
ương các Xô-viết toàn Nga"*

---

**ĐẠI HỘI VI**  
**BẤT THƯỜNG CÁC XÔ-VIỆT**  
**ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN,**  
**ĐẠI BIỂU CÔ-DẮC VÀ**  
**HỒNG QUÂN TOÀN ANH** <sup>62</sup>

**NGÀY 6-9 THÁNG MƯỜI MỘT 1918**

*Tường thuật trên báo đăng ngày 9 và 10 tháng Mười một 1918 trên báo "Sự thật", số 242 và 243 và ngày 9 tháng Mười một trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 244*

*In toàn văn năm 1919 trong cuốn "Đại hội lần thứ sáu bất thường các Xô-viết toàn Nga. Tường thuật tốc ký"*

*Theo đúng bản in trong sách, có đối chiếu với bản tốc ký và các bài đăng trên báo; diễn văn về tình hình quốc tế có đối chiếu thêm với sách: N. Lê-nin. "Chủ nghĩa đế quốc thế giới và nước Nga xô-viết". Mát-xcơ-va, 1919*

---

1  
DIỄN VĂN KỶ NIỆM CÁCH MẠNG  
NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT

(Tiếng hoan hô vang dậy hồi lâu không ngớt khi đồng chí Lê-nin bước lên diễn đàn. Mọi người đều đứng dậy và chào mừng đồng chí Lê-nin.) Thưa các đồng chí! Chúng ta làm lễ kỷ niệm cuộc cách mạng nước ta trong lúc phong trào công nhân quốc tế đang có những sự kiện vĩ đại nhất, trong lúc mà cả những người hoài nghi nhất, thiếu tin tưởng nhất trong giai cấp công nhân và trong quần chúng lao động cũng đều thấy rõ rằng cuộc chiến tranh thế giới không thể kết thúc bằng các hiệp định hoặc bằng các hành vi bạo lực của chính phủ cũ và giai cấp thống trị cũ, tức giai cấp tư sản; chiến tranh đó đã dẫn dắt những nước Nga mà còn dẫn cả thế giới đi vào cuộc cách mạng vô sản toàn thế giới, đi đến chỗ công nhân chiến thắng tư bản, kẻ đã dìm trái đất trong bể máu; và chiến tranh đó cho thấy rõ rằng, sau khi đế quốc Đức đã dùng mọi hành vi bạo lực vào hung tàn, thì đế quốc Anh-Pháp được Áo và Đức ủng hộ, cũng lại thực hành một chính sách như vậy.

Ngày hôm nay, trong lúc chúng ta làm lễ kỷ niệm cuộc cách mạng, chúng ta nên nhìn lại quãng đường mà cách mạng đã đi qua. Chúng ta đã phải mở đầu cuộc cách mạng ở nước ta trong những điều kiện khó khăn phi thường mà sau này không một cuộc cách mạng công nhân nào trên thế giới sẽ còn phải gặp nữa; vì thế nên đặc biệt cần phải ra

sức soi sáng toàn bộ quãng đường chúng ta đã qua, phải xem trong thời gian đó chúng ta đã đi được đến đâu, và trong năm đó chúng ta đã chuẩn bị cho nhiệm vụ chủ yếu, thực sự của chúng ta, nhiệm vụ trọng đại, quyết định của chúng ta, đến mức nào. Chúng ta phải là một bộ phận của các đội quân, một đơn vị trong đoàn quân vô sản và xã hội chủ nghĩa toàn thế giới. Chúng ta luôn luôn biết rằng số dĩ chúng ta đã phải mở đầu cuộc cách mạng nảy sinh ra từ cuộc đấu tranh toàn thế giới, thì tuyệt nhiên đó không phải vì giai cấp vô sản Nga có những tài cán nào đó hay vì giai cấp vô sản Nga tiến bộ hơn giai cấp vô sản ở các nước khác, mà trái lại, chính chỉ vì sự hèn yếu đặc biệt và tình trạng lạc hậu của chủ nghĩa tư bản, vì sự hạn chế của tình thế quân sự - chiến lược đặc biệt, nên trong quá trình diễn biến của các biến cố, chúng ta đã phải đi đầu các đội quân khác, mà không đợi đến khi các đội quân này vùng dậy và hành động. Bây giờ chúng ta tổng kết để xem chúng ta đã được chuẩn bị đến mức độ nào để tiến hành các cuộc chiến đấu giờ đây đang chờ chúng ta trong cuộc cách mạng sắp đến của chúng ta.

Thưa các đồng chí, như thế thì khi chúng ta tự hỏi, trong năm đó, chúng ta đã làm được việc gì trên một quy mô lớn thì chúng ta phải nói rằng chúng ta đã thực hiện được điều này: xuất phát từ quyền kiểm tra của công nhân, cái bước đầu đó của giai cấp công nhân, và từ chỗ trở thành chủ nhân của tất cả các tài nguyên trong nước, chúng ta đã tiến sát đến việc tổ chức công nhân quản lý công nghiệp; xuất phát từ cuộc đấu tranh của toàn thể nông dân giành ruộng đất, từ cuộc đấu tranh của nông dân chống bọn địa chủ, từ một cuộc đấu tranh có tính chất dân chủ-tư sản trong phạm vi toàn quốc, chúng ta đã đi đến chỗ những người vô sản và nửa vô sản ở nông thôn, những người lao động nhiều nhất, những người bị bóc lột đứng tách riêng ra, vùng lên xây dựng một cuộc đời mới; bộ phận

bị áp bức nhiều nhất ở nông thôn đã tiến hành một cuộc đấu tranh sống mái chống giai cấp tư sản, trong đó có bọn tư sản nông thôn, tức là bọn cu-lắc.

Tiếp đó, xuất phát từ chỗ các Xô-viết bước đầu được tổ chức, chúng ta đã tiến tới tình trạng — như đồng chí Xvéc-đlốp đã nhận định rất đúng về điểm này lúc khai mạc đại hội — không có một nơi hẻo lánh nào ở Nga mà tổ chức các Xô-viết lại không được củng cố, lại không là bộ phận khăng khít của Hiến pháp xô-viết, một hiến pháp đã được xây dựng trên cơ sở kinh nghiệm lâu dài của cuộc đấu tranh của tất cả những người lao động và những người bị áp bức.

Từ chỗ chúng ta trước kia đã hoàn toàn bất lực không tự bảo vệ được, từ cuộc chiến tranh bốn năm vừa qua, một cuộc chiến tranh đã để lại trong quần chúng chẳng những lòng căm thù của những người bị áp bức mà cả sự chán ghét, một tình trạng mệt mỏi cùng cực, một tình trạng kiệt quệ, khiến cho cách mạng phải trải qua một thời kỳ gay go nhất, gian khổ nhất, khi mà chúng ta chẳng có gì để tự vệ trước những đòn tấn công của phe đế quốc Đức và Áo — từ chỗ bất lực như thế, ngày nay chúng ta đã có Hồng quân hùng mạnh. Cuối cùng, và đây là điều chủ yếu nhất, chúng ta đã đi từ tình trạng bị đơn độc trên quốc tế, tình trạng mà chúng ta đã chịu đựng hồi tháng Mười cũng như hồi đầu năm nay, đến tình trạng là người bạn đồng minh duy nhất nhưng vững chắc của chúng ta, tức là những người lao động và bị áp bức ở tất cả các nước, cuối cùng đã vùng lên; là những lãnh tụ của giai cấp vô sản Tây Âu như Liép-nếch và Át-lơ, — đã chịu cảnh tù đày hàng bao tháng ròng rã vì họ lớn tiếng và anh dũng phản đối chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, — đã được tự do, vì áp lực của cách mạng công nhân ở Béc-lan và ở Viên đang lớn lên nhanh chóng. Từ chỗ bị đơn độc, chúng ta đã đi đến chỗ tay cầm tay, vai kề vai với các bạn đồng minh quốc tế của chúng ta. Đó là thành tựu chủ yếu mà chúng ta đã đạt được trong năm qua.

Nên tôi muốn dừng lại một lát trên bước đường đó, nói một chút về bước quá độ đó.

Các đồng chí, lúc đầu, khẩu hiệu của chúng ta là chế độ kiểm tra của công nhân. Chúng ta đã nói: mặc dù tất cả những lời hứa hẹn của chính phủ Kê-ren-xki, tư bản vẫn ngầm phá hoại sản xuất trong nước, ngày càng làm cho nền sản xuất đó suy sụp. Ngày nay, chúng ta đã thấy sản xuất đi tới chỗ tan rã; nên biện pháp cơ bản đầu tiên mà mọi chính phủ công nhân, xã hội chủ nghĩa đều phải thi hành là chế độ kiểm tra của công nhân. Chúng ta đã không ra lệnh lập tức thực hành chủ nghĩa xã hội trong toàn bộ nền công nghiệp của nước ta, vì chủ nghĩa xã hội chỉ có thể thiết lập và đứng vững được khi nào giai cấp công nhân đã biết quản lý và khi nào quần chúng công nhân đã củng cố được uy tín của mình. Không thể, chủ nghĩa xã hội chỉ là một nguyện vọng mà thôi. Vì thế nên chúng ta đã thực hành chế độ kiểm tra của công nhân, tuy biết rằng đây là một biện pháp mâu thuẫn, biện pháp không đầy đủ, nhưng cần thiết, để chính bản thân công nhân đảm đương lấy sự nghiệp vĩ đại là xây dựng công nghiệp trong một nước rộng lớn mà không có bọn bóc lột, chống lại bọn bóc lột; và thừa các đồng chí, ai đã tham gia công cuộc đó một cách trực tiếp, hoặc gián tiếp đi nữa, ai đã từng chịu tất cả sự áp bức và tất cả sự tàn bạo của chế độ cũ, chế độ tư bản, đều đã học tập được rất nhiều. Chúng ta biết rằng thành tựu của chúng ta hãy còn rất ít. Chúng ta biết rằng trong một nước lạc hậu nhất và bị tàn phá nhiều nhất, trong đó giai cấp công nhân lại gặp biết bao chướng ngại và trở lực thì giai cấp này cần phải có một thời gian dài để học tập quản lý công nghiệp. Điều quan trọng nhất và quý báu nhất đối với chúng ta, là bản thân các công nhân đã tự mình tiến hành việc quản lý đó, và chế độ kiểm tra của công nhân, vốn có tính chất hỗn độn, phân tán, thủ công nghiệp, không triệt để ở trong tất cả các ngành chủ chốt của nền công nghiệp, đã phải

nhường chỗ cho chế độ công nhân quản lý công nghiệp trong phạm vi toàn quốc.

Tình hình các công đoàn đã thay đổi. Giờ đây, nhiệm vụ chủ yếu của công đoàn là đề bạt các đại biểu của mình vào tất cả các ban lãnh đạo, vào tất cả các bộ máy trung ương, vào tất cả các tổ chức mới, tức là các tổ chức đã thừa hưởng của chế độ tư bản một nền công nghiệp đồ nát, bị cố ý phá hoại ngầm, và các tổ chức đó đã bắt tay xây dựng không cần đến sự giúp đỡ của cái bọn trí thức mà ngay từ đầu đã toan dùng những kiến thức và trình độ giáo dục cao đẳng — thành tựu và cái vốn khoa học do loài người tích lũy được — để phá hoại sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội, sử dụng khoa học không phải để giúp quần chúng xây dựng một nền kinh tế quốc dân, có tính chất xã hội, không có bọn bóc lột. Bọn người đó muốn dùng khoa học để chọc gậy vào bánh xe, để ngăn trở công nhân là những người ít được bồi dưỡng về công tác đó mà lại phải gánh vác công tác quản lý đó, song có thể nói rằng chúng ta đã vượt được chướng ngại chính rồi. Điều đó thật là vô cùng khó khăn. Sự phá hoại ngầm của các phần tử hướng về giai cấp tư sản đã bị bẻ gãy. Mặc dù những trở ngại to lớn, công nhân đã tiến được một bước căn bản đặt cơ sở cho chủ nghĩa xã hội. Chúng ta không nói ngoa một chút nào cả và chúng ta không sợ nói lên sự thật. Đúng thế, những việc mà chúng ta đã làm được hãy còn ít so với mục tiêu cuối cùng, nhưng lại là nhiều, thật nhiều nếu đứng về mặt củng cố các cơ sở mà xét. Khi nói đến chủ nghĩa xã hội thì không nên hiểu việc quần chúng công nhân hết sức rộng rãi tự giác xây dựng cơ sở của chủ nghĩa xã hội, theo ý nghĩa là quần chúng đó đã cầm sách và đọc sách; mà tính tự giác ở đây là ở chỗ quần chúng đó đã chủ động tự tay tiến hành một sự nghiệp vô cùng khó khăn, đã mắc hàng ngàn sai lầm và bản thân họ đã phải chịu khổ về mỗi sai lầm đó; và mỗi sai lầm đó đã tôi luyện

họ, rèn giũa họ trong công tác tổ chức quản lý công nghiệp là công tác hiện đã được thực hiện và đang được đặt trên những nền móng vững chắc. Quần chúng đã hoàn thành tốt công tác của mình. Từ nay công tác đó sẽ không được tiến hành như trước — hiện nay, tất cả quần chúng công nhân, chứ không phải chỉ riêng những người lãnh đạo và các công nhân tiên tiến, mà thực ra là các tầng lớp rộng rãi nhất đều biết rằng chính họ đang xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng chính bàn tay của họ, rằng họ đã đặt nền móng rồi, và không một lực lượng nào trong nước có thể ngăn trở được họ tiến hành đến cùng nhiệm vụ đó.

Nếu trong công nghiệp, chúng ta đã gặp những khó khăn to lớn như thế, nếu chúng ta đã phải qua một đoạn đường này, có vẻ dài đối với nhiều người nhưng kỳ thực là ngắn, để chuyển từ chế độ kiểm tra của công nhân sang chế độ quản lý của công nhân, thì công tác chuẩn bị mà chúng ta phải thực hiện ở nông thôn, là nơi lạc hậu nhất, lại còn to lớn hơn nhiều. Nên ai đã hiểu biết đời sống nông thôn, ai đã liên hệ với quần chúng nông dân, đều sẽ nói: đến mùa hạ và mùa thu 1918, Cách mạng tháng Mười của thành thị mới trở thành Cách mạng tháng Mười thật sự đối với nông thôn. Và ở đây, thưa các đồng chí, khi giai cấp vô sản ở Pê-tơ-rô-grát và các binh sĩ thuộc đội quân đồn trú Pê-tơ-rô-grát chiếm chính quyền, họ đã biết rõ rằng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nông thôn, họ sẽ vấp phải những khó khăn rất lớn; rằng cần phải tiến hành một cách tuần tự hơn; rằng ý định dùng các sắc lệnh, luật lệ để thiết lập chế độ canh tác tập thể, sẽ là một việc ngu xuẩn to lớn nhất; rằng một số rất ít nông dân giác ngộ sẽ tán thành việc đó, còn tuyệt đại đa số lại không nghĩ đến việc đó. Và vì thế nên chúng ta chỉ làm những cái tuyệt đối cần thiết có lợi cho sự phát triển của cách mạng: trong bất luận trường hợp nào, không được vượt quá trình độ phát triển của quần chúng, mà phải chờ đến khi nào, từ kinh nghiệm của bản

thân họ, từ cuộc đấu tranh của chính họ, nảy sinh ra một phong trào tiến lên. Hồi tháng Mười, chúng ta chỉ hạn chế trong việc quét sạch ngay một lúc kẻ thù ngàn đời của nông dân, tức bọn địa chủ-chủ nô, bọn chúa đất. Đây là cuộc đấu tranh của toàn thể nông dân. Lúc đó, chưa có sự phân chia ranh giới trong nội bộ nông dân, giữa vô sản, nửa vô sản, bộ phận nghèo nhất trong nông dân và giai cấp tư sản. Chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa, chúng ta hiểu rằng không có cuộc đấu tranh đó thì không có chủ nghĩa xã hội, nhưng chúng ta cũng lại biết rằng nếu chúng ta chỉ hiểu như thế thôi là chưa đủ, mà điều cần thiết là hàng triệu con người hiểu như thế, hiểu không phải nhờ tuyên truyền, mà nhờ kinh nghiệm bản thân của hàng triệu con người đó, và vì thế, khi toàn thể nông dân mới chỉ hình dung rằng cách mạng là dựa trên nguyên tắc hưởng thụ bình quân về ruộng đất, thì chúng ta đã công khai tuyên bố trong sắc lệnh ngày 26 tháng Mười 1917 của chúng ta rằng chúng ta lấy uỷ nhiệm thư của nông dân về ruộng đất để làm cơ sở<sup>1)</sup>.

Chúng ta đã từng thẳng thắn nói rằng uỷ nhiệm thư đó không phù hợp với quan điểm của chúng ta, rằng đây không phải là chủ nghĩa cộng sản, nhưng chúng ta không bắt nông dân phải theo những điều chỉ phù hợp với cương lĩnh của chúng ta, nhưng không phù hợp với quan điểm của họ. Chúng ta đã từng tuyên bố rằng chúng ta sẽ cùng đi với họ, như đi với các người bạn lao động, vì chúng ta tin rằng quá trình cách mạng sẽ đưa họ đến cùng lập trường mà trước kia chính chúng ta đã đi đến; và kết quả là đã có phong trào nông dân ngày nay. Cuộc cải cách ruộng đất đã bắt đầu từ việc xã hội hoá ruộng đất mà chính chúng ta đã thực hiện bằng ý kiến tán thành của chúng ta, nhưng

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 35, tr. 27-29.



đồng thời cũng đã thẳng thắn nói rằng việc đó không phù hợp với các quan điểm của chúng ta, vì chúng ta biết rằng đại đa số nông dân tán thành chủ trương hưởng thụ ruộng đất một cách bình quân, và vì chúng ta không hề muốn cưỡng bách họ, mà chờ cho bản thân nông dân trút bỏ được tư tưởng đó và sẽ tiếp tục tiến lên. Sự chờ đợi của chúng ta đã có kết quả và chúng ta đã biết chuẩn bị tốt lực lượng của chúng ta.

Đạo luật mà hồi đó chúng ta thông qua, bắt nguồn từ những nguyên tắc dân chủ chung, từ cái thống nhất giữa phú nông, tức cu-lắc, với bản nông, — lòng căm thù địa chủ, từ tư tưởng bình đẳng nói chung, tư tưởng này hồi đó, hiển nhiên là một tư tưởng cách mạng chống lại trật tự của chế độ quân chủ cũ; từ đạo luật đó, chúng ta đã phải tiến tới sự phân hoá trong nội bộ nông dân. Chúng ta đã cùng nhau nhất trí trong việc thực hành đạo luật xã hội hoá ruộng đất. Đạo luật đó đã được cả chúng ta lẫn những người không tán thành các quan điểm của những người bôn-sê-vích, nhất trí thông qua. Khi cần phải giải quyết vấn đề: ai được nắm giữ ruộng đất thì chúng ta đã đặt các công xã nông nghiệp lên hàng đầu. Chúng ta đã mở rộng đường cho nông nghiệp phát triển theo nguyên tắc xã hội chủ nghĩa, tuy chúng ta biết rất rõ rằng lúc đó, tức hồi tháng Mười 1917, nông nghiệp không thể đi theo con đường đó được. Nhờ có công tác chuẩn bị, chúng ta đã đi được một bước khổng lồ có một ý nghĩa lịch sử toàn thế giới, mà chưa có một nước cộng hòa dân chủ nhất nào đã thực hiện được. Mùa hè năm nay, toàn thể quần chúng nông dân đã thực hiện được bước đó ngay cả trong những xóm làng hẻo lánh nhất của nước Nga. Khi chúng ta lâm vào tình trạng hỗn loạn về lương thực, vào nạn đói, khi do di sản của quá khứ và do bốn năm chiến tranh đáng nguyên rủa, khi bọn phản cách mạng và cuộc nội chiến đã làm chúng ta mất miền sản xuất lúa mì phong phú nhất, khi tất cả những tình

trạng đó đã tới tột độ và nạn đói đã đe dọa các thành thị, thì bức thành duy nhất, trung thành và kiên cố nhất bảo vệ chính quyền chúng ta, tức công nhân tiên phong ở thành thị và ở các trung tâm công nghiệp, đã nhất trí tiến quân về nông thôn. Những ai nói rằng công nhân đi về nông thôn để gây một cuộc đấu tranh vũ trang giữa công nhân và nông dân, thì chính đó là những kẻ vu khống. Sự thật đã bác bỏ lời vu khống đó. Công nhân về nông thôn để đối phó các phần tử bóc lột ở nông thôn, tức bọn cu-lắc, những kẻ đã vơ được những món ketchup bằng cách đầu cơ lúa mì, trong khi nhân dân chết đói. Họ đến giúp đỡ những người lao động nghèo chiếm đa số trong dân cư ở nông thôn; và họ làm như thế không vô ích, họ đã đưa ra một bàn tay đoàn kết, công tác chuẩn bị của họ đã hoà vào quần chúng, — điều đó do tháng Bảy, tức là cuộc khủng hoảng tháng Bảy, — khi có làn sóng bạo động của bọn cu-lắc lan tràn trên khắp nước Nga, — đã chứng minh hoàn toàn rõ. Cuộc khủng hoảng tháng Bảy đã đưa đến kết quả là những người lao động bị bóc lột ở nông thôn đều đứng dậy khắp nơi đấu tranh sát cánh với giai cấp vô sản thành thị. Hôm nay, đồng chí Di-nô-vi-ép đã gọi điện thoại cho tôi biết rằng ở Pê-tơ-rô-grát, Đại hội miền của các uỷ ban nông dân nghèo đã họp, có 18000 đại biểu tham dự, đại hội rất nhiệt tình và phấn khởi khác thường<sup>63</sup>. Chừng nào các sự kiện đang xảy ra trên toàn nước Nga có một hình thái rõ rệt hơn, khi nông dân nghèo đã vùng dậy, thì qua kinh nghiệm bản thân của họ, họ sẽ hiểu cuộc đấu tranh chống bọn cu-lắc, họ sẽ thấy rằng muốn bảo đảm việc tiếp tế lương thực cho thành thị, muốn phục hồi sự trao đổi hàng hoá, không thể thiếu được đối với sự sống còn của nông thôn thì không thể cùng đi với bọn tư sản nông thôn, với bọn cu-lắc được. Họ phải có tổ chức riêng của họ. Và hiện nay, chúng ta đã qua được bước thứ nhất, bước chủ chốt của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Hồi tháng Mười, chúng

ta không thể làm được việc đó. Chúng ta hiểu được điều đó khi chúng ta đã có thể đi vào quần chúng, và giờ đây, chúng ta đã đi đến chỗ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bắt đầu ở nông thôn và không có một nơi hẻo lánh nào mà người ta không hiểu rằng người anh em nhà giàu của mình, người anh em cu-lắc của mình, nếu hắt đầu cơ lúa mì, thì tức là hắt nhìn các sự kiện theo một quan điểm cũ, lạc hậu.

Thế là chỉ ngày nay, nền kinh tế nông thôn, những nông dân nghèo, đoàn kết chặt chẽ xung quanh lãnh tụ của mình, tức là công nhân thành thị, mới đem lại cho công cuộc xây dựng thực sự xã hội chủ nghĩa một cơ sở hoàn bị và vững chắc. Chỉ có ngày nay, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội mới bắt đầu ở các thôn xã. Chỉ có ngày nay, các Xô-viết và các doanh nghiệp mới hình thành và đang cố gắng tổ chức một cách có kế hoạch nền canh tác tập thể trên một quy mô lớn, cố gắng sử dụng tri thức, khoa học và kỹ thuật, vì biết rõ rằng trong khuôn khổ chế độ cũ, phản động và tối tăm, không thể có được một nền văn hoá nhân loại, dù chỉ đơn giản và thô sơ. Công tác trong lĩnh vực này còn khó khăn hơn trong công nghiệp. Các uỷ ban địa phương của chúng ta và các Xô-viết địa phương còn mắc nhiều sai lầm nữa. Bao nhiêu sai lầm là bấy nhiêu bài học cho họ. Chúng ta không sợ sai lầm, khi sai lầm đó là của những quần chúng đã có một thái độ tự giác đối với công cuộc xây dựng, vì chúng ta chỉ tin vào kinh nghiệm bản thân và vào hành động của chính mình.

Và bước ngoặt vĩ đại đó, bước ngoặt đã đưa nông thôn nước ta đến chủ nghĩa xã hội trong một thời gian ngắn như vậy, chứng tỏ rằng cuộc đấu tranh đó đã thắng lợi. Đây là điều mà Hồng quân chúng minh một cách rõ ràng hơn cả. Các đồng chí đã biết tình hình nước ta như thế nào trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, lúc mà nước Nga đang ở trong một tình trạng khiến quần chúng nhân

dân không thể chịu đựng nổi. Chúng ta biết rằng lúc đó chúng ta ở vào một tình thế bất lực đến cực độ. Chúng ta đã thắng thắn nói tất cả sự thật cho quần chúng công nhân biết. Chúng ta tố cáo các hiệp định đế quốc bí mật, con đẻ của một chính sách được dùng làm công cụ đặc lực để lừa bịp và hiện nay ở Mỹ, — một nước cộng hòa dân chủ tiên tiến nhất của chủ nghĩa đế quốc tư sản, — lại đang lừa dối quần chúng hơn bao giờ hết và đang xỏ mũi quần chúng. Khi mọi người đều thấy rõ tính chất đế quốc của chiến tranh, thì nước duy nhất đoạn tuyệt với chính sách ngoại giao bí mật của giai cấp tư sản là nước Cộng hòa xô-viết Nga. Nó đã tố cáo các hiệp ước bí mật và qua lời đồng chí Tô-rốt-xki, đã tuyên bố với các nước trên thế giới rằng: chúng tôi kêu gọi các nước hãy chấm dứt cuộc chiến tranh này bằng con đường dân chủ, không có thôn tính đất đai, và không có bồi thường chiến tranh, và chúng ta đã nói một cách công khai và tự hào sự thật khắc nghiệt này, nhưng lại là sự thật, là muốn chấm dứt cuộc chiến tranh này thì phải làm cách mạng chống lại các chính phủ tư sản. Tiếng nói của chúng ta không được ai hưởng ứng. Chúng ta đã phải trả giá tất cả điều đó bằng một nền hoà bình cực kỳ nặng nề và tàn khốc do hiệp ước Brét dựa trên bạo lực bắt buộc chúng ta phải nhận; hiệp ước này gieo rắc một tình trạng bi quan và chán nản trong một số lớn các người ủng hộ chúng ta. Chính là vì lúc đó chúng ta bị cô lập. Nhưng chúng ta đã làm tròn nghĩa vụ của chúng ta, chúng ta đã nói trước mọi người rằng: các mục đích của chiến tranh là như thế đó! Sở dĩ đế quốc Đức đã áp đảo được chúng ta, là vì cần phải có một thời gian dài công nhân và nông dân nước ta mới có thể tổ chức nhau lại được một cách vững chắc. Hồi đó, chúng ta chưa có quân đội; chúng ta chỉ có quân đội cũ đã tan rã của bọn đế quốc, quân đội mà người ta đã ném vào cuộc chiến tranh vì các mục đích mà binh sĩ không ủng hộ và cũng không đồng tình. Chính

vì thế nên lúc đó chúng ta đã phải trải qua một thời kỳ thử thách gay go. Đó là thời kỳ mà quần chúng cần phải được nghỉ ngơi lấy sức sau cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa cực kỳ đau khổ và cần phải nhận thức được rằng một cuộc chiến tranh mới đã bắt đầu. Chúng ta có quyền gọi cuộc chiến tranh tiến hành để bảo vệ cách mạng xã hội chủ nghĩa của chúng ta, là chiến tranh của chúng ta. Phải làm cho hàng triệu và hàng chục triệu người hiểu điều đó, qua kinh nghiệm bản thân của họ. Muốn được như vậy, chúng ta đã phải mất hàng tháng. Nhận thức này có được nhờ một quá trình lâu dài và gian khổ. Nhưng mùa hạ vừa qua, mọi người đều thấy rõ rằng nhận thức đó cuối cùng đã xuất hiện, một bước ngoặt đã đến: muốn cho một quân đội vốn từ quần chúng nhân dân mà ra, một quân đội hy sinh tính mạng mình và sau bốn năm chiến tranh đẫm máu, lại tiến ra mặt trận, — muốn cho quân đội đó bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết, thì nước ta cần phải thay thế tình trạng mệt mỏi và chán nản của quần chúng tham gia cuộc chiến tranh này bằng ý thức rõ ràng là họ tiến ra chỗ chết, thực sự vì sự nghiệp của bản thân mình: vì Xô-viết công nông, vì chế độ cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Điều đó đã được thực hiện.

Những thắng lợi mà mùa hạ này chúng ta đã đạt được chống lại quân Tiệp, và những tin tức về những thắng lợi vừa nhận được và có một quy mô rộng lớn, chỉ ra rằng bước ngoặt đã được thực hiện và nhiệm vụ khó khăn nhất — nhiệm vụ là sau bốn năm chiến tranh, phải xây dựng một khối quần chúng giác ngộ, xã hội chủ nghĩa, có tổ chức — nhiệm vụ đó đã hoàn thành. Ý thức này đã ăn sâu vào trong quần chúng. Hàng chục triệu người đã hiểu rằng họ đang thực hiện một công việc khó khăn. Và điều đó làm cho chúng ta tin chắc rằng, mặc dầu giờ đây các lực lượng của phe đế quốc toàn thế giới đang tập hợp lại để đánh chúng ta, lực lượng đó hiện nay lớn mạnh hơn lực lượng chúng ta,

mặc dầu ngày nay chúng ta đang bị bao vây bởi quân đội của các nước đế quốc, là những nước đã biết rằng Chính quyền xô-viết là một mối nguy cho chúng và nóng lòng muốn tiêu diệt nó, mặc dầu bây giờ chúng ta đã nói lên sự thật, không giấu giếm rằng chúng mạnh hơn ta, — chúng ta vẫn không tuyệt vọng.

Chúng ta nói: chúng ta đang lớn mạnh, Cộng hòa xô-viết đang lớn mạnh! Sự nghiệp của cuộc cách mạng vô sản lớn nhanh hơn là các lực lượng đế quốc đang đến gần chúng ta. Chúng ta chưa chán hy vọng và tin chắc rằng chúng ta đang bảo vệ lợi ích không những của cách mạng xã hội chủ nghĩa Nga, mà chúng ta tiến hành chiến tranh còn để bảo vệ cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới nữa. Hy vọng thắng lợi của chúng ta tăng nhanh hơn, vì ý thức giác ngộ của công nhân nước ta đang phát triển. Tổ chức xô-viết hồi tháng Mười năm ngoái như thế nào? Lúc đó mới là những bước đi đầu tiên. Lúc đó, chúng ta chưa thể làm cho nó thật thích dụng, không thể đưa nó đến một vị trí xác định như hiện nay, nhưng giờ đây chúng ta đã có Hiến pháp xô-viết. Chúng ta biết rằng Hiến pháp xô-viết đó, được phê chuẩn hồi tháng Bảy vừa rồi, không phải do một uỷ ban nào đó bịa ra, không phải do những nhà luật học thảo ra, không phải là sao chép theo các hiến pháp khác. Trên thế giới chưa hề có hiến pháp nào như của chúng ta. Nó ghi lại kinh nghiệm đấu tranh và kinh nghiệm tổ chức quần chúng vô sản chống bọn bóc lột trong nước cũng như trên toàn thế giới. Chúng ta đã tích lũy được kinh nghiệm trong đấu tranh. (V ò t a y.) Và kinh nghiệm mà chúng ta tích lũy được đó đã chứng minh rõ ràng cho chúng ta thấy rằng công nhân có tổ chức đã lập nên Chính quyền xô-viết không có bọn quan lại, không có quân đội thường trực, không có các đặc quyền thực tế cho giai cấp tư sản, rằng họ đã đặt nền móng cho công cuộc xây dựng mới trong các nhà máy và công xưởng. Chúng ta bắt tay vào việc, lúi cuồn theo chúng

ta những lực lượng mới mà chúng ta cần để thực hành Hiến pháp xô-viết. Để làm việc đó, ngày nay chúng ta đã có sẵn những cán bộ mới, những thanh niên nông dân mà chúng ta phải làm cho quen với công tác, và họ sẽ giúp chúng ta hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Điểm cuối cùng mà hôm nay tôi muốn nói đến là tình hình quốc tế. Chúng ta đang sát cánh với các đồng chí chúng ta trong các nước khác, và giờ đây chúng ta chắc chắn rằng họ đang biểu lộ một cách kiên quyết và nhiệt tình lòng tin rằng cách mạng vô sản Nga sẽ cùng đi với họ, với tư cách là cách mạng quốc tế.

Tầm quan trọng quốc tế của cách mạng càng tăng lên thì bọn đế quốc trên toàn thế giới lại càng điên cuồng cố kết với nhau lại. Hồi tháng Mười 1917, chúng coi nước cộng hoà của chúng ta như một vật lạ không đáng chú ý chút nào; đến tháng Hai, chúng coi nó như một cuộc thí nghiệm xã hội chủ nghĩa không đáng đếm xỉa đến. Nhưng quân đội của nước cộng hoà đã lớn mạnh, đã được củng cố: nó đã giải quyết được vấn đề khó khăn nhất là xây dựng Hồng quân xã hội chủ nghĩa. Sự nghiệp của chúng ta càng phát triển và càng thắng lợi thì sự phản kháng và sự căm thù điên cuồng của bọn đế quốc trong tất cả các nước lại càng tăng, đến mức bọn tư bản Anh-Pháp, đã từng lớn tiếng tự tuyên bố là kẻ thù của Vin-hem thì nay lại sẵn sàng liên minh với chính tên Vin-hem đó trong cuộc chiến đấu nhằm bóp nghẹt Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết, vì chúng thấy rằng chế độ cộng hòa đó không còn là một vật kỳ lạ hay một cuộc thí nghiệm xã hội chủ nghĩa nữa, mà đã trở thành một lò lửa, một lò lửa thực sự, một lò lửa thực tế của cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới. Vì lẽ đó nên cách mạng của chúng ta càng thắng lợi thì số lượng kẻ thù của chúng ta cũng càng tăng. Chúng ta cần thấy rõ cái đang chờ chúng ta, không mảy may giấu giếm tình hình nghiêm trọng của nước ta. Nhưng chúng ta sẵn sàng đối

phó lại, và hiện nay chúng ta không còn đơn độc nữa; cùng đi với chúng ta, có công nhân ở Viên và Béc-lanh, họ đứng lên để cùng chiến đấu và, có thể, họ sẽ đóng góp vào sự nghiệp chung của chúng ta một ý thức kỷ luật cao hơn và một sự giác ngộ sâu sắc hơn.

Thưa các đồng chí, để các đồng chí thấy đám mây đen đang che dày đặc trên Cộng hòa xô-viết của chúng ta đến mức nào và những tai hoạ nào đang đe dọa chúng ta, tôi xin phép đọc toàn văn bức thông điệp mà chính phủ Đức đã gửi cho chúng ta qua lãnh sự quán của họ:

"Kính gửi Bộ trưởng dân uỷ Bộ ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin. Mát-xcơ-va. Ngày 5 tháng Mười một 1918.

Được chính phủ hoàng gia Đức uỷ nhiệm, Lãnh sự quán hoàng gia Đức trân trọng thông báo cho nước Cộng hòa liên bang xô-viết Nga điều sau đây: Chính phủ Đức buộc phải lên tiếng phản kháng lần thứ hai về cuộc cổ động không thể dung thứ được mà các cơ quan chính thức Nga đã tiến hành chống các cơ quan nhà nước Đức, trái với quy định trong điều 2 hoà ước Brét. Chính phủ Đức cho rằng mình không thể nào chỉ đưa ra những lời phản kháng chống cái sự cổ động như thế mà thôi, lối cổ động này chẳng những vi phạm các điều khoản nói trên quy định trong hoà ước mà còn là một việc làm sai trái nghiêm trọng với các tập tục quốc tế. Lúc Chính phủ xô-viết đặt đại diện ngoại giao của mình ở Béc-lanh, sau khi hoà ước đã ký kết, thì ông I-óp-phê, đại diện đặc mệnh toàn quyền được chỉ định của Nga, đã được báo rành rọt cho biết là nhất thiết phải tránh mọi hoạt động cổ động và tuyên truyền ở Đức. Ông ta trả lời là đã biết rõ điều 2 của hoà ước Brét và với tư cách là đại diện của một cường quốc nước ngoài, ông ta không được can thiệp vào các công việc nội bộ của Đức. Vì thế, nên ông I-óp-phê và các cơ quan thuộc thẩm quyền của ông ta đã được sự chiếu cố và sự tin cậy thông thường vẫn dành cho các phái đoàn nước ngoài có pháp quyền trị ngoại. Song, sự tin cậy đó đã bị lạm dụng. Trong một thời gian khá lâu, người ta thấy rõ là đoàn đại diện ngoại giao Nga đã có liên hệ thân thiết với một số phần tử đang hoạt động nhằm lật đổ nền trật tự nhà nước Đức và sử dụng những phần tử đó để gây ra phong trào nhằm lật đổ chế độ hiện hành ở Đức. Sự việc sau đây xảy ra ngày mồng 4 vừa rồi đã chỉ rõ rằng đoàn đại diện Nga đưa truyền đơn hô hào cách mạng vào nước Đức, như thế là đã tham gia tích cực vào các cuộc vận động có mục đích lật đổ chế độ hiện tại

do đó, đã vi phạm đặc quyền về bưu kiện ngoại giao. Một trong các hòm thuộc bưu kiện ngoại giao chính thức trong chuyến thư của Nga gửi đến Béc-lingh ngày hôm qua bị hư hỏng trong lúc đi đường, đã khiến cho người ta thấy rằng những hòm đó chứa những truyền đơn cách mạng viết bằng tiếng Đức và nội dung truyền đơn tỏ ra rằng những truyền đơn này dùng để tung ra ở Đức. Chính phủ Đức lại có thêm lý do để trách cứ thái độ của Chính phủ xô-viết về các hình phạt phải thi hành sau vụ ám sát đại sứ của hoàng gia, tức bá tước Miéc-bách. Chính phủ Nga đã trịnh trọng hứa sẽ làm mọi cách để trừng phạt các thủ phạm. Song, chính phủ Đức không thấy một dấu hiệu nào chứng tỏ rằng các thủ phạm đã bị truy tầm hoặc đã bị trừng phạt, thậm chí cũng không thấy có cả ý định đem chúng ra xử nữa. Những kẻ giết người đã chạy thoát khỏi một ngôi nhà hoàn toàn đã bị các cơ quan thuộc Cục an ninh xã hội của Chính phủ Nga bao vây. Những chủ mưu vụ ám sát, tuy đã công khai nhận là đã quyết định và đã chuẩn bị vụ đó, nhưng cho đến bây giờ chúng vẫn chưa bị trừng phạt, mà theo tin tức chúng tôi biết, chúng còn được ân xá nữa. Chính phủ Đức phản kháng các vụ vi phạm hoà ước và vi phạm công pháp như thế. Chính phủ Đức yêu cầu Chính phủ Nga phải đảm bảo rằng từ nay về sau, việc cổ động và tuyên truyền trái với hoà ước không còn xảy ra nữa. Ngoài ra, Chính phủ Đức cần nhấn mạnh rằng phải có biện pháp xử lý vụ ám sát đại sứ, bá tước Miéc-bách, bằng cách trừng phạt những kẻ giết người và những kẻ chủ mưu vụ ám sát. Chừng nào các yêu sách nói trên chưa được thoả mãn, thì Chính phủ Đức buộc phải yêu cầu Chính phủ Cộng hoà xô-viết gọi các đại diện ngoại giao của mình ở Đức về, cùng với các đại biểu chính thức khác. Đại diện đặc mệnh toàn quyền Nga ở Béc-lingh hôm nay đã được báo cho biết rằng chiều mai, một chuyến xe lửa đặc biệt sẽ sẵn sàng để chở các đại diện ngoại giao và các lãnh sự ở Béc-lingh và tất cả các đại biểu chính thức khác của Nga hiện đang ở Béc-lingh về Nga, và các biện pháp sẽ được thi hành cho toàn bộ nhân viên Nga về đến biên giới Nga được dễ dàng. Đề nghị Chính phủ xô-viết cũng đồng thời chú ý cung cấp về phương tiện về nước cho các đại diện của Đức ở Mát-xcơ-va và ở Pê-tơ-rô-grát và tôn trọng mọi yêu cầu của phép lịch sự. Các đại diện khác của Nga hiện nay ở Đức và các đại biểu chính thức của Đức hiện nay ở các tỉnh khác bên Nga, cũng sẽ được báo cho biết rằng: trong hạn một tuần, những đại biểu Nga phải trở về Nga, những đại biểu Đức phải trở về Đức. Chính phủ Đức tin tưởng rằng tất cả các yêu cầu của phép lịch sự cũng sẽ được thi hành đối với các đại biểu Đức cuối cùng đó lúc họ lên đường về nước; các kiều dân Đức khác và các người hiện đang được Đức bảo hộ cũng sẽ được cung cấp phương tiện về nước một cách dễ dàng, nếu họ yêu cầu".

Thưa các đồng chí, tất cả chúng ta đều biết rất rõ là chính phủ Đức đã hoàn toàn nhận thấy rằng chính những người xã hội chủ nghĩa Đức chứ không phải là những người bảo vệ chủ nghĩa đế quốc Đức đã được tiếp đón ở đại sứ quán Nga: bọn sau không hề bước vào cửa đại sứ quán Nga. Những bạn bè của chúng ta là những người xã hội chủ nghĩa chống chiến tranh và có cảm tình với Các-lơ Liép-nếch. Ngay từ buổi đầu thiết lập đại sứ quán, họ đã là khách của đại sứ quán, và chúng ta chỉ tiếp xúc với họ mà thôi. Việc này, chính phủ Đức biết rất rõ. Họ theo dõi từng đại biểu của chính phủ ta, một cách cũng sát sao như chính phủ Ni-cô-lai II đã theo dõi các đồng chí của ta. Và nếu như ngày nay chính phủ Đức có hành động đó thì không phải vì đã có cái gì thay đổi, mà vì trước kia họ tự cho là họ mạnh hơn và họ không sợ rằng một ngôi nhà ở trong các phố ở Béc-lingh mà cháy, lại làm cháy lây được cả nước Đức. Chính phủ Đức đã mất trí rồi, nên khi khắp nước Đức đang bùng cháy, thì họ tưởng rằng chỉ cần chìa vòi rồng của bọn cảnh sát vào một ngôi nhà thôi cũng có thể dập tắt được hoả hoạn. (V ò t a y r a n n h ư s á m .)

Thật là hết sức lố bịch. Nếu chính phủ Đức định tuyên bố cắt đứt quan hệ ngoại giao thì chúng ta sẽ nói rằng chúng ta đã biết việc đó rồi, rằng chính phủ Đức đang tìm hết cách để liên minh với bọn đế quốc Anh-Pháp. Chúng ta cũng biết rằng chính phủ Uyn-xơn đã nhận được hàng xếp điện tín đề nghị cho giữ quân đội Đức ở lại Ba-ling, U-cra-i-na, E-xơ-li-an-đi-a và Li-phli-an-đi-a, vì quân đội đó, tuy họ là kẻ thù của đế quốc Đức, nhưng quân đội đó vẫn làm công việc của chúng ta là đàn áp những người bôn-sê-vích<sup>1)</sup>. Chỉ để cho quân đội này rút đi khi nào "quân đội giải phóng" của Đồng minh xuất hiện để dẹp bọn bôn-sê-vích.

Điều đó, chúng ta đã biết rất rõ; về mặt này, đối với chúng ta không có gì là bất ngờ cả. Chúng ta chỉ nói rằng

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 149-151.

hiện nay, giữa lúc nước Đức đã bốc cháy, và khắp nước Áo đang bốc cháy, giữa lúc chúng đã phải thả Liép-nếch và để cho đồng chí ấy đến đại sứ quán Nga là nơi đang có cuộc họp chung giữa những người xã hội chủ nghĩa Nga và những người xã hội chủ nghĩa Đức do Liép-nếch dẫn đầu, thì một hành động như thế của chính phủ Đức chứng tỏ họ hoàn toàn bối rối hơn là họ muốn gây chiến tranh; họ dao động lo âu không biết quyết định thế nào, vì họ thấy kẻ thù hung ác nhất, tức đế quốc Anh-Mỹ, đang tiến đánh họ; bọn này đã bóp nghẹt nước Áo, dùng bạo lực buộc Áo phải nhận một hoà ước trăm lần ác nghiệt hơn hoà ước Brét. Nước Đức thấy rằng bọn người giải phóng kia cũng muốn đè nén mình, xâu xé mình, hành hạ mình. Nhưng mặt khác, công nhân Đức lại đang nổi dậy. Nếu quân đội Đức tỏ ra bất lực, không chiến đấu được, không phải vì kỷ luật lỏng lẻo, mà vì các binh sĩ, sau khi từ chối không chiến đấu nữa, đã bị chuyển từ mặt trận phía Đông sang mặt trận phía Tây, mặt trận Đức, và đã mang theo họ cái mà giai cấp tư sản gọi là chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới.

Đó là lý do tại sao quân đội Đức tỏ ra không có khả năng chiến đấu và tại sao tài liệu nói trên lại chứng tỏ trước hết sự dao động lo âu đó. Chúng ta nói rằng tài liệu ấy sẽ dẫn đến chỗ cắt đứt quan hệ ngoại giao và có thể đến cả chiến tranh, nếu chúng ta có lực lượng đầy đủ để chỉ huy các đội bạch vệ. Vì thế chúng ta đã gửi điện cho tất cả các Xô-viết đại biểu<sup>64</sup>, cuối bức điện đã báo cho họ là phải cảnh giác, phải chuẩn bị, phải cố gắng hết sức mình; đó là một trong những bằng chứng tỏ ra rằng chủ nghĩa đế quốc quốc tế đã tự đề ra nhiệm vụ chủ chốt là đánh đổ chủ nghĩa bôn-sê-vích. Điều đó không có nghĩa là chỉ chiến thắng nước Nga thôi mà còn có nghĩa là chiến thắng công nhân trong chính nước mình nữa. Đó là điều mà chúng ta sẽ không thực hiện nổi, mặc dầu sau quyết định đó, chúng ta dùng mọi thủ đoạn tàn ác và cường bạo. Song những con thú dữ hung

ác đó vẫn đang chuẩn bị; chúng chuẩn bị một chiến dịch đánh nước Nga từ phía Nam, qua eo biển Đác-đa-nen, hoặc qua Bun-ga-ri và Ru-ma-ni. Chúng đang tiến hành các cuộc thương lượng để thành lập trên nước Đức các đội quân bạch vệ, và tung các đội quân này ra đánh nước Nga. Nguy cơ này, chúng ta biết rất rõ và chúng ta công khai nói rằng: các đồng chí, chúng ta đã không ủng hộ công làm việc trong một năm trời nay; chúng ta đã đặt được nền móng, chúng ta đã tiến đến các cuộc chiến đấu quyết định, các cuộc chiến đấu này sẽ thực sự quyết định. Nhưng chúng ta không đơn độc: giai cấp vô sản ở Tây Âu đã vùng dậy và đã phá huỷ triệt để đế quốc Áo-Hung. Chính phủ nước đó cũng tỏ ra bất lực, cũng hoảng hốt lo sợ, cũng điên cuồng như chính phủ Ni-cô-lai Rô-ma-nốp hồi cuối tháng Hai 1917. Khẩu hiệu của chúng ta phải là: cố gắng hết sức mình hơn nữa, đồng thời nhớ rằng chúng ta sắp đánh trận cuối cùng, trận quyết định, không phải vì cách mạng Nga, mà vì cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế!

Chúng ta cũng biết rằng các con thú dữ đế quốc chủ nghĩa hãy còn mạnh hơn ta, chúng còn có thể gây cho chúng ta và cho nước ta vô số cảnh cường bạo, tàn ác và đau thương, nhưng chúng không thể nào thắng được cách mạng quốc tế. Chúng ôm đầy lòng một mối thù man rợ và vì thế nên chúng ta tự nhủ rằng: dù thế nào đi nữa, nhưng mỗi công nhân, mỗi nông dân nước Nga vẫn cứ làm đầy đủ nghĩa vụ của mình và sẽ hy sinh cả tính mạng nếu lợi ích của cách mạng đòi hỏi phải thế. Chúng ta nói: dù thế nào đi nữa, dù bọn đế quốc còn gây cho ta thảm họa thế nào đi nữa, chúng cũng sẽ không tự cứu vãn được bằng thủ đoạn đó. Chủ nghĩa đế quốc sẽ tiêu vong và bất chấp tất cả, cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế sẽ thắng lợi! (Tiếng vỗ tay vang dậy rồi biến thành tiếng hoan hô kéo dài.)

## 2

## DIỄN VĂN VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ NGÀY 8 THÁNG MƯỜI MỘT

(Tiếng vỗ tay kéo dài.) Các đồng chí, ngay từ ngày đầu Cách mạng tháng Mười, vấn đề chính sách đối ngoại và các quan hệ quốc tế đã trở thành vấn đề chủ yếu đối với chúng ta, không những vì chủ nghĩa đế quốc từ nay đã buộc tất cả các nước trên thế giới phải liên kết chặt chẽ và vững chắc lại thành một hệ thống duy nhất, — nếu không phải thành một khối bí ối và đẫm máu, — mà cũng vì thắng lợi hoàn toàn của cách mạng xã hội chủ nghĩa là không thể có được trong một nước duy nhất, thắng lợi đó đòi hỏi sự hợp tác tích cực nhất ít ra là của một số nước tiên tiến, trong đó chúng ta không thể liệt nước Nga vào được. Vì thế, vấn đề xét xem chúng ta sẽ làm lan rộng được cách mạng ra các nước khác tới chừng mực nào, và cho đến khi chúng ta sẽ đối phó được chủ nghĩa đế quốc tới chừng mực nào, vấn đề đó đã trở thành một trong những vấn đề chủ yếu của cách mạng.

Cho phép tôi nhắc lại rất vắn tắt các giai đoạn chủ yếu trong chính sách quốc tế của chúng ta trong năm qua. Như tôi đã có dịp nói tới vấn đề này trong bài diễn văn nhân ngày kỷ niệm cách mạng thì trong một năm qua đặc điểm chủ yếu của tình thế nước ta là nước ta đơn độc<sup>1)</sup>. Tuy chúng ta đã tin chắc rằng một lực lượng cách mạng đang

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 163-164.

hình thành và đã hình thành ở khắp châu Âu, rằng chiến tranh không thể chấm dứt được nếu cách mạng không nổ ra, nhưng lúc đó, chưa có dấu hiệu nào tỏ ra là cách mạng đã bắt đầu nổ ra hoặc sắp nổ ra. Trong tình hình như vậy, chúng ta chỉ còn có cách là hướng những cố gắng của chính sách đối ngoại của chúng ta vào việc giáo dục quần chúng công nhân Tây Âu, giáo dục không phải với ý là chúng ta tự cho mình đã được chuẩn bị hơn họ, mà với ý là chừng nào giai cấp tư sản chưa bị đánh đổ ở trong một nước thì thống trị trong nước đó vẫn còn là chế độ kiểm duyệt quân sự và là tấm màn sương mù đẫm máu không thể tưởng tượng được mà bất luận cuộc chiến tranh nào, đặc biệt là một cuộc chiến tranh phản động, cũng mang theo. Các đồng chí cũng thừa biết rằng trong những nước cộng hoà dân chủ nhất, chiến tranh có nghĩa là giai cấp tư sản, cùng với bộ tham mưu tư sản, thiết lập chế độ kiểm duyệt quân sự và sử dụng những thủ đoạn cực kỳ ghê gớm để lừa dối nhân dân. Nhiệm vụ của chúng ta là phải chia sẻ với các dân tộc khác những điều chúng ta đã giành được trong lĩnh vực ấy. Về mặt này, chúng ta đã làm tất cả mọi việc mà chúng ta có thể làm được, khi chúng ta đã xé bỏ và công bố các bản hiệp định bí mật xấu xa mà chế độ Nga hoàng cũ, vì lợi ích của bọn tư bản nước mình, đã ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp. Các đồng chí cũng biết rằng các hiệp định đó hoàn toàn có tính chất ăn cướp. Các đồng chí cũng biết rằng chính quyền Kê-ren-xki và men-sê-vích đã giữ lại và phê chuẩn các hiệp định bí mật đó. Trên báo chí đôi chút trung thực của Anh và Pháp, hầu như là một ngoại lệ, chúng ta đã thấy nói rằng chính nhờ cách mạng Nga nên họ, những người Pháp và Anh, đã biết được nhiều điều quan trọng về lịch sử ngoại giao của nước họ.

Cố nhiên, đứng trên quan điểm toàn bộ cuộc cách mạng xã hội thì chúng ta mới thực hiện được rất ít, nhưng cái mà chúng ta đã thực hiện được là một trong những bước

quan trọng nhất trên con đường chuẩn bị cuộc cách mạng đó.

Nếu ngày nay chúng ta thử nhìn lại toàn bộ các thành tựu mà chúng ta đã đạt được khi vạch mặt chủ nghĩa đế quốc Đức, chúng ta nhận thấy rằng những người lao động ở tất cả các nước đã hoàn toàn thấy rõ là họ đã bị đưa đi tiến hành một cuộc chiến tranh đẫm máu và ăn cướp. Và đến cuối năm này của cuộc chiến tranh, chính thái độ của bọn đế quốc Anh và Mỹ cũng bắt đầu bị vạch rõ, vì quần chúng đã giác ngộ và bắt đầu nhận thấy thực chất của những âm mưu của chúng. Đó là tất cả cái mà chúng ta đã thực hiện được, nhưng chúng ta đã có phần đóng góp của chúng ta. Việc tố cáo các hiệp định đó là một đòn giáng vào chủ nghĩa đế quốc. Những điều kiện của hiệp ước hoà bình mà chúng ta buộc phải ký, đều là vũ khí rất mạnh cho việc tuyên truyền và cổ động, các điều kiện đó đã cho phép chúng ta làm được nhiều hơn bất cứ một chính phủ nào, một dân tộc nào đã làm trước đây. Nếu ý định của chúng ta — tức việc thức tỉnh quần chúng — chưa mang lại kết quả ngay thì chúng ta cũng không bao giờ cho rằng cách mạng sẽ bắt đầu ngay lập tức, nếu không thì mọi cái đều mất cả. Trong vòng mười lăm năm gần đây, chúng ta đã tiến hành hai cuộc cách mạng và chúng ta đã thấy rõ rằng cách mạng phải vượt qua những giai đoạn nào trước khi thâm nhập vào quần chúng. Chúng ta thấy điều đó được xác minh bởi các sự kiện xảy ra gần đây ở Áo và ở Đức. Chúng ta đã từng nói là chúng ta không có ý định liên kết với thú dữ để bản thân chúng ta cũng trở thành thú dữ — không, ý định của chúng ta là thức tỉnh giai cấp vô sản ở các nước thù địch. Người ta đã chế giễu chúng ta rằng chúng ta chuẩn bị thức tỉnh giai cấp vô sản Đức là giai cấp sẽ bóp cổ chúng ta trong khi chúng ta chuẩn bị tấn công họ bằng công tác tuyên truyền. Nhưng các sự việc đã chứng tỏ rằng chúng ta có lý khi chúng ta tin tưởng rằng quần chúng cần

lao ở tất cả các nước đều căm thù chủ nghĩa đế quốc. Nhưng cần để cho họ có một thời gian nhất định để chuẩn bị, vì rằng mặc dầu còn nhớ cách mạng 1905, nhân dân Nga cũng vẫn cần có một thời gian dài, trước khi chúng ta lại nổi lên làm một cuộc cách mạng mới.

Trước hoà ước Brét, chúng ta đã làm tất cả những gì có thể làm được để giáng một đòn vào chủ nghĩa đế quốc. Nếu lịch sử của cao trào cách mạng vô sản không bác bỏ điều đó, và nếu hoà ước Brét đã buộc chúng ta phải lùi bước trước chủ nghĩa đế quốc thì đó là vì hồi tháng Giêng 1918, chúng ta còn chưa chuẩn bị được đầy đủ. Số phận đã bắt chúng ta phải chịu đựng đơn độc và chúng ta đã trải qua một thời kỳ đau khổ sau hoà ước Brét.

Thưa các đồng chí, bốn năm mà chúng ta đã chịu đựng trong cuộc chiến tranh thế giới đã dẫn đến hoà bình, nhưng lại là hoà bình có tính chất cường bách. Tuy nhiên, ngay cả nền hoà bình có tính chất cường bách đó sau cùng cũng đã chứng minh là chúng ta có lý và hy vọng của chúng ta không phải là hão huyền. Tháng này qua tháng khác, chúng ta mạnh lên, còn chủ nghĩa đế quốc Tây Âu thì suy yếu đi. Ngày nay, chúng ta đã nhìn thấy kết quả của việc đó: cách đây sáu tháng, nước Đức hoàn toàn không đếm xỉa gì tới đại sứ quán của ta, tưởng rằng trong nước mình không thể nào có ngôi nhà đổ nào cả, thì ít ra trong thời gian gần đây, nước Đức cũng đang suy yếu đi. Bức điện mới đây báo cho chúng ta biết rằng đế quốc Đức đã kêu gọi quần chúng hãy bình tĩnh và nói với họ rằng sắp có hoà bình rồi<sup>65</sup>. Chúng ta cũng hiểu điều đó có nghĩa là gì, khi các hoàng đế kêu gọi hãy bình tĩnh và hứa hẹn thực hiện trong một thời gian gần nhất điều mà chúng không sao thực hiện được. Nếu nước Đức sắp có hoà bình thì đối với nó, hoà bình sẽ là một hoà ước kiểu Brét, một hoà ước đáng lẽ đem lại hoà bình thì lại sẽ mang đến cho quần chúng cần lao nhiều đau khổ hơn trước kia.



Kết quả của chính sách đối ngoại của chúng ta là ở chỗ sáu tháng sau hoà ước Brét, đứng về quan điểm của giai cấp tư sản mà xét, chúng ta là một nước bại trận, còn đứng về quan điểm vô sản mà xét thì chúng ta phát triển nhanh chóng, và giờ đây chúng ta đang dẫn đầu một đạo quân vô sản đã bắt đầu làm lung lay nước Áo và nước Đức. Thắng lợi đó hoàn toàn xác nhận và chứng minh đầy đủ cho mọi đại biểu của quần chúng vô sản thấy rằng những hy sinh mà chúng ta phải chịu đựng là cần thiết. Nếu bỗng nhiên người ta quét sạch được chúng ta, — hãy cứ giả thiết là chúng ta phải ngừng hoạt động, nhưng không thể xảy ra như vậy được: không có phép màu nào làm như thế đâu, — dù cho có xảy ra như vậy nữa thì chúng ta cũng có quyền nói, không giấu giếm những sai lầm của ta, rằng vì cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới, chúng ta đã hoàn toàn lợi dụng được quãng thời gian mà số phận đã dành cho ta. Chúng ta đã làm tất cả cho quần chúng lao động Nga, và chúng ta đã làm nhiều hơn ai hết cho cách mạng vô sản thế giới. (V ò t a y.)

Thưa các đồng chí, trong những tháng gần đây, trong những tuần gần đây, tình hình quốc tế đã bắt đầu biến chuyển sâu sắc, khiến đế quốc Đức đã hầu như sụp đổ. Tất cả những hy vọng mà đế quốc Đức đã nuôi dưỡng giới lao động nước họ về vấn đề U-cra-i-na, đều chỉ là những lời hứa suông. Chúng ta thấy đế quốc Mỹ đã chuẩn bị xong và đã giáng cho Đức một đòn. Một tình hình hoàn toàn mới đã xuất hiện. Chúng ta không hề có ảo tưởng chút nào. Sau Cách mạng tháng Mười, chúng ta yếu hơn chủ nghĩa đế quốc nhiều và ngày nay chúng ta vẫn yếu hơn chủ nghĩa đế quốc quốc tế, đó là điều mà ngày hôm nay chúng ta vẫn còn cần nhắc lại để khỏi tự lừa dối mình; sau Cách mạng tháng Mười, chúng ta yếu hơn và không thể ứng chiến được. Cả bây giờ nữa, chúng ta hãy còn yếu hơn và cần tìm mọi cách để tránh đánh nhau với chủ nghĩa đế quốc quốc tế.

Nhưng nếu sau Cách mạng tháng Mười, chúng ta đã tồn tại được một năm thì đó là do chủ nghĩa đế quốc quốc tế đã tách thành hai tập đoàn ăn cướp: tập đoàn Anh-Pháp-Mỹ và tập đoàn Đức, chúng xung đột với nhau trong một cuộc tử chiến và chúng chưa có điều kiện để động đến ta được. Tập đoàn này hoặc tập đoàn kia, nếu độc lực, ắt không thể tung những lực lượng lớn ra đánh chúng ta, nhưng dĩ nhiên, nếu có thể thì cả hai đều không từ đâu. Chiến tranh, cái đám sương mù đẫm máu ấy, đã làm mờ mắt chúng. Những hy sinh vật chất, cần thiết trong chiến tranh, đòi một sự nỗ lực đến cực độ. Chúng chưa có điều kiện để động đến ta được, điều đó tuyệt nhiên không phải vì chúng ta mạnh hơn đế quốc do một phép lạ nào đó — không, nghĩ như thế là thiên cận! — mà chỉ là vì chủ nghĩa đế quốc quốc tế đã chia thành hai tập đoàn ăn cướp cắn xé lẫn nhau. Chính nhờ vào điều đó mà Cộng hòa xô-viết có thể công khai tuyên chiến với các bọn đế quốc ở tất cả các nước bằng cách tịch thu của chúng những tư bản dưới hình thức các khoản vay của nước ngoài, bằng cách đánh thẳng vào mặt chúng, bằng cách công nhiên giật lại túi tiền của bọn kẻ cướp đó.

Đã chấm dứt rồi, cái thời kỳ những bản tuyên bố mà chúng ta đã làm lúc bấy giờ đối với các thông điệp mà bọn đế quốc Đức đã tung ra và, mặc dầu chủ nghĩa đế quốc thế giới không thể tấn công như đáng lẽ chúng phải tấn công, vì sự hần học của chúng và vì lòng thèm khát các món lợi nhuận tư bản chủ nghĩa do cuộc chiến tranh làm tăng gấp bội. Trước kia khi trở thành những kẻ chiến thắng tập đoàn thứ hai, bọn đế quốc Anh- Mỹ đã hoàn toàn chú ý đầu vào cuộc vật lộn giữa chúng với nhau, vì lẽ đó chúng đã gạt bỏ ý nghĩ mở một cuộc tấn công quyết định đánh nước Cộng hòa xô-viết. Tập đoàn thứ hai không còn nữa, chỉ còn độc một tập đoàn chiến thắng. Điều này đã thay đổi hoàn toàn tình thế quốc tế của nước ta, và chúng

ta phải chú ý đến sự biến chuyển đó. Thế thì giữa sự biến chuyển đó và sự phát triển của tình hình quốc tế có quan hệ gì với nhau? Những sự việc xảy ra đã trả lời câu hỏi đó. Ở những nước thua trận, giờ đây cách mạng công nhân đang thắng lợi, mọi người đều thấy rõ sự phát triển lớn lao của cuộc cách mạng đó. Hồi tháng Mười, khi chúng ta giành được chính quyền, chúng ta chỉ mới là một tia lửa đơn độc ở châu Âu. Rõ ràng là ngày càng có thêm nhiều tia lửa và các tia lửa đó đều từ nước ta mà ra. Đó là điều lớn nhất mà chúng ta đã làm được, tuy nhiên đó cũng mới chỉ là những tia lửa đơn độc. Còn hiện nay, đa số các nước trong phạm vi ảnh hưởng của đế quốc Đức-Áo (như Bun-ga-ri, Áo, Hung) lửa đang bốc cháy. Chúng ta biết rằng sau Bun-ga-ri, cách mạng đã lan đến Xéc-bi-a. Chúng ta biết rằng các cuộc cách mạng công nông đó đã qua Áo tiến vào Đức. Nhiều nước đang làm mỗi cho ngọn lửa cách mạng công nhân. Về mặt này, những cố gắng của chúng ta và những hy sinh mà chúng ta đã chịu đựng đã được đền bù. Những cái đó không phải là một sự phiêu lưu, như kẻ thù đã vu khống, mà là bước quá độ tất yếu để chuyển sang cách mạng quốc tế, bước quá độ mà một nước được đặt vào hàng đầu tất phải trải qua, dù nước đó còn kém phát triển và lạc hậu.

Đó là một kết quả và là một kết quả quan trọng bậc nhất, nếu xét kết quả cuối cùng của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Kết quả thứ hai, mà tôi trình bày lúc đầu, đó là đế quốc Anh-Mỹ ngày nay đã bắt đầu tự vạch mặt, cũng như trước đây bọn đế quốc Áo-Đức đã từng tự vạch mặt. Chúng ta thấy rằng, nếu khi đàm phán ở Brét, nước Đức biết tự kiềm chế đôi chút, giữ được bình tĩnh đôi chút, nếu nó có thể tránh không đi vào con đường phiêu lưu thì nó đã duy trì được ách thống trị của nó, chắc chắn nó đã chiếm được ở phương Tây một địa vị có lợi rồi. Nhưng nó đã không làm thế, vì một bộ máy khổng lồ như một

cuộc chiến tranh có hàng triệu và hàng chục triệu người tham gia, một cuộc chiến tranh đã kích thích đến tột độ các tham vọng sô-vanh chủ nghĩa, một cuộc chiến tranh có liên quan đến lợi nhuận hàng trăm tỷ rúp của bọn tư bản, một bộ máy như thế một khi đã chạy rồi, thì chẳng có gì có thể hãm lại được. Bộ máy đó đã đi quá sự mong muốn của bọn đế quốc Đức, và đã nghiền nát chúng. Chúng đã bị sa lầy, và giống như người ăn quá nhiều nên cuối cùng đã vỡ bụng mà chết. Và giờ đây, chúng ta thấy đế quốc Anh và Mỹ cũng ở trong tình trạng hoàn toàn chẳng tốt đẹp gì như thế, nhưng lại rất có lợi cho giai cấp vô sản cách mạng. Người ta có thể nghĩ rằng bọn đế quốc đó giàu kinh nghiệm chính trị hơn nước Đức rất nhiều. Đây là những người đã quen với việc quản lý dân chủ chứ không phải với việc quản lý của bọn gioong-ke nào đó, là những người cách đây hàng trăm năm đã trải qua thời kỳ gay go nhất trong lịch sử của họ. Người ta có thể nghĩ rằng những người đó sẽ giữ được bình tĩnh. Nếu như chúng ta đứng trên quan điểm cá nhân mà xét khả năng giữ bình tĩnh của họ, nếu như chúng ta đứng trên quan điểm dân chủ nói chung, như bọn phi-li-xtanh tư sản, như bọn giáo sư là những kẻ không hiểu gì về cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa đế quốc và giai cấp công nhân, nếu như chúng ta lập luận trên quan điểm dân chủ nói chung, thì chúng ta phải nói rằng nước Anh và nước Mỹ đều là những nước được giáo dục về dân chủ qua hàng thế kỷ, rằng giai cấp tư sản có thể đứng vững được ở đó. Nếu nhờ có những biện pháp này hay biện pháp nọ mà ngày nay chế độ đó còn đứng vững được, thì dù sao nó cũng sẽ tồn tại trong một thời gian khá dài. Nhưng người ta nhận thấy ở trong các nước đó đang xảy ra tình hình giống như tình hình trước đây đã xảy ra ở nước Đức độc tài quân sự. Trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa này, có một sự khác nhau to lớn giữa nước Nga với các nước cộng hòa. Cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đẫm máu,

ăn cướp, man rợ, đến nỗi ngay cả sự khác nhau căn bản đó cũng bị xoá bỏ; về mặt này, cuộc chiến tranh đó đã làm cho chế độ dân chủ tự do nhất của Mỹ ngang hàng với chế độ độc tài nửa quân sự của Đức.

Chúng ta thấy nước Anh và nước Mỹ, — những nước này, so với các nước khác, đều có nhiều khả năng hơn để còn là những nước cộng hòa dân chủ, — cũng đã đi quá trốn một cách cũng hung hăng và điên rồ như nước Đức hồi bấy giờ, và vì thế nên các nước đó cũng tiến nhanh, và có lẽ còn nhanh hơn, đến cái kết cục mà chủ nghĩa đế quốc Đức đã đạt tới. Lúc đầu đế quốc Đức đã phình ra quá nhiều, chiếm đến ba phần tư châu Âu; nó béo trương béo nết, rồi bỗng nhiên vỡ bụng, phả ra những mùi hôi thối vô cùng kinh khủng. Và giờ đây, chính đế quốc Anh và Mỹ đang lao tới cái kết cục đó. Để thấy rõ điều này, chúng ta chỉ cần nhìn qua các điều kiện đình chiến và hoà bình mà bọn Anh và Mỹ — "những người đi giải phóng" các dân tộc bị đế quốc Đức nô dịch, — giờ đây đã đặt ra cho các dân tộc thua trận. Các bạn lấy nước Bun-ga-ri làm ví dụ. Gã khổng lồ kia — đế quốc Anh-Mỹ — có thể chẳng sợ gì một nước như Bun-ga-ri đâu. Thế nhưng, cách mạng nổ ra trong cái nước nhỏ bé, hèn yếu, hoàn toàn không có năng lực đó, đã làm cho bọn Anh-Mỹ mất trí và khiến chúng phải đặt những điều kiện đình chiến chẳng khác gì điều kiện chiếm đóng cả. Trong nước đó, nơi mà nền cộng hoà nông dân đã được tuyên bố, ở Xô-phi-a, một trung tâm đường sắt quan trọng, thì hiện nay tất cả các đường sắt đều bị quân đội Anh-Mỹ chiếm đóng. Quân đội này buộc phải đấu tranh với chế độ cộng hòa nông dân của một nước bé nhỏ. Về quân sự đây là một chuyện dễ như trở bàn tay. Những kẻ đứng trên quan điểm của giai cấp tư sản, giai cấp thống trị cũ, trên quan điểm tương quan lực lượng cũ về quân sự, thì mỉm cười khinh miệt. Chà! cái chú tí hon Bun-ga-ri kia thì có nghĩa lý gì so với lực lượng Anh-Mỹ?

Đứng về mặt quân sự, nó không có nghĩa lý gì thật, nhưng đứng về mặt cách mạng, thì nó có ý nghĩa rất to lớn. Đó không phải là một nước thuộc địa ở đó người ta quen tàn sát hàng triệu, hàng triệu những người thua trận. Đối với bọn Anh-Mỹ, đó chỉ là một phương pháp để thiết lập trật tự, để đưa văn minh và đạo Thiên chúa vào các dân man rợ châu Phi. Nhưng đây không phải là Trung Phi; ở đây, dù quân đội của chúng có hùng mạnh đến thế nào, binh sĩ của chúng vẫn mất tinh thần chiến đấu, khi họ đứng trước cách mạng. Và nói như vậy không phải là nói vu vơ: tấm gương nước Đức đã chứng minh điều đó. Ở Đức, binh sĩ đều là mẫu mực, ít ra là về mặt kỷ luật. Khi quân Đức tiến đến U-cra-i-na, thì ngoài kỷ luật ra, còn có nhiều nhân tố khác tác động nữa. Lính Đức đói đi kiếm bánh mì; và yêu cầu hẳn đừng ăn cướp bánh mì quá nhiều, thì thật là không thể được. Hơn nữa, chúng ta biết rằng chính ở trong nước đó, họ đã tiêm nhiễm phải tư tưởng cách mạng Nga nhiều nhất. Đó là điều mà giai cấp tư sản Đức hiểu rõ lắm, khiến cho Vin-hem phải cuống cuống lên. Bọn Hô-hen-xtô-léc sẽ mắc sai lầm, nếu nghĩ rằng nước Đức sẽ chịu đổ máu, dù chỉ một giọt thôi, để bảo vệ quyền lợi cho bọn họ. Kết quả của chính sách của đế quốc Đức, một đế quốc vũ trang từ đầu đến chân, là như thế đấy. Và chính tình hình đó hiện nay lại tái diễn với nước Anh. Tình trạng tan rã đã bắt đầu trong hàng ngũ quân đội Anh-Mỹ; tình trạng đó đã bắt đầu ngay từ ngày quân đội đó đàn áp Bun-ga-ri. Nhưng đó mới chỉ là bước đầu. Sau Bun-ga-ri, nay lại đến lượt nước Áo. Cho phép tôi đọc một số điểm trong các điều kiện do các kẻ thắng trận, tức bọn đế quốc Anh-Mỹ, đặt ra<sup>1)</sup>. Chính bọn đế quốc này là những kẻ hò hét to

<sup>1)</sup> Bài tường thuật trên báo về diễn văn của V. I. Lê-nin, đăng trên tờ "Sự thật", số 243, ngày 10 tháng Mười một 1918, có nêu lên những điều kiện sau: "Giải ngũ toàn bộ quân đội Áo-Hung. Giao ngay nửa số

nhất, chúng nói với quần chúng cần lao rằng chúng tiến hành một cuộc chiến tranh giải phóng, rằng mục tiêu chủ yếu của chúng là tiêu diệt chủ nghĩa quân phiệt Phổ đang lăm le đưa chế độ trại lính vào tất cả các nước. Chúng la rùm beng lên rằng chúng tiến hành một cuộc chiến tranh giải phóng. Đó là lừa bịp. Các đồng chí biết rằng khi các thầy cãi của giai cấp tư sản, tức các nghị viên suốt đời chỉ tìm cách lừa bịp mà không hổ thẹn, khi các người đó lừa dối lẫn nhau, thì điều đó, đối với chúng, là dễ dàng; nhưng khi chúng cần lừa dối công nhân với cùng một thủ đoạn như vậy, thì việc lừa dối đó phải trả bằng một giá đắt. Những nhà chính trị, những nghị sĩ, tất cả các chính khách đó của Anh-Mỹ, đều là bậc thầy trong nghệ thuật này. Nhưng những lời dối trá của chúng sẽ không đạt được kết quả nào cả. Quần chúng công nhân mà chúng đã kích động bằng quyền tự do, sẽ tỉnh ngộ ngay, và ngày càng tỉnh ngộ khi họ nhận thấy, trên một quy mô rộng lớn, không phải từ các tờ truyền đơn góp phần vào cách mạng nhưng không làm cho cách mạng thực sự tiến lên, mà qua kinh nghiệm của bản thân họ, rằng người ta lừa dối họ, khi họ được biết các điều kiện hoà bình với nước Áo.

Đây là hoà ước mà những kẻ trước đây đã lớn tiếng nói rằng những người bôn-sê-vích đã phản bội vì đã ký hoà ước Brét, đang buộc một nước tương đối yếu, đang tan rã phải nhận! Khi bọn Đức chủ trương đưa binh sĩ của họ đến đây, đến Mát-xcơ-va, chúng ta đã nói rằng tất cả chúng ta thà chết trong chiến đấu, chứ không bao giờ đồng ý như vậy. (V ò t a y.) Chúng ta đã từng nói với nhau rằng những miền bị chiếm đóng ắt phải chịu những hy sinh nặng nề, nhưng mọi người đều biết rằng nước Nga xô-viết đã giúp

---

cơ sở vật chất pháo binh cho đồng minh. Đồng minh phải chiếm đóng các vùng rút quân. Quân đội Anh-Mỹ phải giữ trật tự ở các vùng đó. Đồng minh có thể di chuyển tự do trên các đường sắt và đường thủy. Đồng minh có quyền trưng dụng".

đỡ và cung cấp cho các miền đó các thứ cần thiết. Nhưng ngày nay, các đoàn quân dân chủ của Anh và Pháp sẽ được sử dụng để "giữ gìn trật tự", — người ta nói như thế trong lúc mà ở Bun-ga-ri và ở Xéc-bi đã có các Xô-viết đại biểu công nhân, trong lúc mà ở Viên và ở Bu-đa-pét đã có các Xô-viết đại biểu công nhân. Chúng ta đã biết thứ trật tự đó là gì. Nó có nghĩa là quân đội Anh-Mỹ sẽ có nhiệm vụ làm những kẻ bóp cổ và những tên đao phủ đối với cách mạng toàn thế giới.

Các đồng chí, hồi 1848, khi các đội quân phong kiến Nga đi đàn áp cách mạng Hung-ga-ri<sup>66</sup>, điều đó đã có thể xảy ra được, vì các đội quân đó là các đội quân phong kiến; điều đó đã có thể xảy ra được ở Ba-lan<sup>67</sup>, nhưng muốn cho một dân tộc đã được hưởng quyền tự do từ một thế kỷ nay rồi, một dân tộc mà người ta đã từng khêu gợi lòng căm thù đế quốc Đức bằng cách nói với họ rằng đế quốc Đức là một con thú dữ dù sao cũng phải đánh cho kỳ chết, muốn cho dân tộc ấy không hiểu rằng đế quốc Anh-Mỹ cũng là một con thú dữ hoàn toàn giống như thế, một con thú dữ mà cách xử sự đúng đắn duy nhất đối với nó là cũng phải bóp cổ cho kỳ chết, muốn như vậy là một điều không thể được!

Với tính trớ trêu độc ác của nó, lịch sử muốn rằng giờ đây đế quốc Đức đã bị lột mặt nạ rồi, thì đến lượt đế quốc Anh-Pháp cũng phải bị hoàn toàn vạch mặt; và chúng ta nói với quần chúng công nhân Nga, Đức, Áo rằng: đó không phải là quân đội phong kiến Nga hồi đầu 1848 đâu! Chúng nhất định sẽ phải trả giá đắt! Chúng đến để đè bẹp một dân tộc đang tự giải phóng khỏi chủ nghĩa tư bản, chúng đến để bóp nghẹt cách mạng. Và chúng ta nói với niềm tin tuyệt đối rằng, giờ đây con vật phệ bụng đó sẽ lăn xuống hố, giống như con thú dữ đế quốc Đức trước kia.

Thưa các đồng chí, bây giờ tôi sẽ nói đến một khía cạnh của vấn đề có liên quan mật thiết nhất đến chúng ta. Tôi

sẽ nói đến các điều kiện hoà bình mà giờ đây nước Đức phải chấp nhận. Các đồng chí trong Bộ dân uỷ ngoại giao đã nói với tôi rằng những điều kiện hoà bình mà nước Đức sẽ phải chấp nhận đã được công bố trong tờ "Thời báo"<sup>68</sup>, cơ quan ngôn luận chính của bọn tư sản Anh hết sức giàu có, là bọn hiện đang thực tế chi phối toàn bộ chính trị. Người ta đòi Đức nộp đảo Hê-li-gô-lan, nộp sông đảo Vin-hem-sa-phen, nộp thành phố Ét-xen là nơi sản xuất hầu hết quân trang vũ khí; phải thủ tiêu đội tàu buôn của mình, phải nộp ngay miền An-da-xơ - Lo-ren và phải nộp một khoản bồi thường chiến tranh là 60 tỷ, trong đó một phần lớn nộp bằng hiện vật, vì ở khắp nơi đồng tiền bị sụt giá và ngay cả bản thân các con buôn Anh cũng bắt đầu tính bằng một thứ ngoại tệ khác. Chúng ta thấy bọn chúng đang chuẩn bị cho nước Đức một hoà ước có nghĩa là một sự bóp cổ thực sự, một hoà ước còn có tính chất cưỡng bức hơn hoà ước Brét. Đứng về mặt nhân vật lực mà xét, chúng có thể thực hiện việc đó nếu trên thế giới không có cái chủ nghĩa bôn-sê-vích đang rất khó chịu đối với chúng. Bằng hoà ước đó, chúng đang chuẩn bị sự tiêu vong của chúng. Cần biết rằng điều đó xảy ra không phải ở Trung Phi, mà ở các nước văn minh, ở thế kỷ XX này. Nếu nhân dân U-cra-i-na là dân mù chữ, nếu trước kia người lính Đức có kỷ luật đã đàn áp người U-cra-i-na, thì ngày nay, trái lại, người lính Đức đã chôn vùi kỷ luật của mình; đế quốc Anh và đế quốc Mỹ lại càng tự chôn vùi chúng nếu chúng dám lao mình vào cuộc phiêu lưu dẫn chúng đến chỗ phá sản về chính trị, nếu chúng biến quân đội của chúng thành những kẻ giết người và những tên sen đầm đối với tất cả châu Âu. Chúng ra sức thủ tiêu nước Nga từ lâu và chúng đã dự định mở một cuộc chiến tranh đánh Nga từ lâu. Chỉ cần nhớ lại việc chiếm Muốc-man, nhớ lại việc chúng đã giao hàng triệu đồng cho bọn Tiệp-khắc, nhớ lại hiệp ước mà chúng đã ký kết với Nhật-bản,

là hiểu được ngay điều đó; và giờ đây, theo các điều khoản trong một hiệp ước, bọn Anh đã chiếm Ba-cu từ tay bọn Thổ-nhĩ-kỳ để hồng bóp nghẹt chúng ta bằng cách làm cho chúng ta thiếu nguyên liệu.

Quân đội Anh đã sẵn sàng bắt đầu cuộc chiến tranh đánh vào nước Nga từ phía Nam, hoặc từ eo biển Đắc-đa-nen, hoặc qua Bun-ga-ri và Ru-ma-ni. Chúng bao vây nước Cộng hòa xô-viết, chúng ra sức phá quan hệ kinh tế giữa nước ta với toàn thế giới. Vì thế, chúng đã buộc Hà-lan phải cắt đứt quan hệ ngoại giao với ta<sup>69</sup>. Nước Đức sợ dĩ đã trực xuất đại sứ ta thì đó là vì nó đã hành động nếu không phải theo một thoả ước rõ ràng với chính sách của Anh-Pháp, thì ít ra cũng vì ý muốn phục vụ chúng, để cho chúng giữ thái độ khoan dung với nó. Nó như muốn nói: chúng tôi cũng làm nhiệm vụ đao phủ đối với những người bôn-sê-vích, kẻ thù của các ông.

Thưa các đồng chí, chúng ta cần nói như mấy ngày gần đây tôi đã có dịp trình bày, rằng những nét chủ yếu của tình hình quốc tế có đặc điểm như sau: chưa bao giờ chúng ta lại tiến đến gần cách mạng vô sản quốc tế như bây giờ<sup>1)</sup>. Chúng ta đã chứng minh rằng chúng ta không nhầm khi chúng ta đặt hy vọng vào cách mạng vô sản quốc tế. Không phải là vô ích mà chúng ta đã chịu đựng những hy sinh lớn lao nhất về mặt dân tộc và về mặt kinh tế. Về mặt này, chúng ta đã đạt được một kết quả. Nhưng nếu như chúng ta chưa bao giờ tiến gần đến cách mạng quốc tế như bây giờ, thì tình thế nước ta lại chưa bao giờ nguy cấp như hiện nay. Trước đây bọn đế quốc vật lộn nhau. Và hiện nay tập đoàn Anh-Pháp-Mỹ đã tiêu diệt tập đoàn kia rồi. Chúng cho rằng nhiệm vụ chủ chốt của chúng hiện nay là đập tan chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới, đập tan cơ sở của chủ nghĩa này, tức là nước Cộng hòa Xô-viết Nga. Muốn thế, chúng định

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr.130.

dựng lên một bức vạ lý trường thành để phòng ngừa chủ nghĩa bôn-sê-vích, như người ta thường phòng ngừa bệnh dịch hạch bằng cách ly, kiểm dịch. Bọn người đó ra sức tránh chủ nghĩa bôn-sê-vích bằng lối cách ly nó, nhưng đó là việc không thể làm được. Dầu cho các ngài đế quốc Anh-Pháp ấy có kỹ thuật điều luyện nhất hoàn cầu, và xây dựng được bức vạ lý trường thành xung quanh nước cộng hoà chúng ta, thì con vi khuẩn bôn-sê-vích sẽ lại đục thủng bức tường thành đó và sẽ truyền bệnh cho công nhân ở tất cả các nước. (V ô t a y.)

Thưa các đồng chí, báo chí của chủ nghĩa đế quốc Tây Âu, của chủ nghĩa đế quốc Anh-Pháp, đang cố gắng bằng đủ mọi cách không đả động gì đến tình hình đó. Không thiếu điều nói dối nào, không thiếu điều vu khống nào là chúng không tung ra để đả kích Chính quyền xô-viết. Ngày nay, người ta có thể nói rằng toàn bộ báo chí Anh-Pháp và Mỹ đã nằm trong tay bọn tư bản, — và báo chí này đã vớ được hàng tỷ bạc, — đang hoạt động như một xanh-đi-ca duy nhất để không đả động gì đến sự thật về nước Nga xô-viết, để gieo rắc các điều dối láo và vu khống về chúng ta. Và tuy chế độ kiểm duyệt quân sự đang hoành hành điên cuồng từ bao năm nay và chúng đã đạt tới chỗ là trong toàn bộ báo chí ở các nước dân chủ, không có một câu nói thật nào về nước Cộng hòa xô-viết, nhưng không có một cuộc hội họp lớn nào của công nhân ở bất luận một nước nào mà quần chúng lao động lại không công khai đứng về phía những người bôn-sê-vích, vì không thể nào giấu giếm được sự thật. Kẻ địch tố cáo chúng ta là đã thiết lập chế độ chuyên chính vô sản. Đúng! Chúng ta không giấu điều đó! Và do chỗ Chính phủ xô-viết không sợ nói thật, nên đã thu hút thêm được hàng triệu người lao động về phía mình, vì nó đã thi hành chế độ chuyên chính đối với những kẻ bóc lột, và quần chúng lao động đã nhìn thấy rõ, đã tin tưởng sâu sắc rằng cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột đã là

ngghiêm túc và sẽ được tiến hành đến cùng. Mặc dầu báo chí châu Âu đã bao quanh chúng ta bằng một âm mưu im hơi lặng tiếng, nhưng bọn đế quốc Anh-Pháp cho đến bây giờ cứ nói về nghĩa vụ của chúng, chúng nói chúng tiến đánh nước Nga vì nước Nga đã để cho nước Đức xâm chiếm, vì nước Nga thực tế là tay sai của nước Đức, vì theo ý kiến chúng thì ở Nga những người đứng đầu chính phủ đều là tay sai của Đức. Ở đây, mỗi tháng, người ta lại thấy có thêm những tên làm giả tài liệu, nhận rất nhiều tiền để chứng minh rằng Lê-nin và Tơ-rốt-xki là những kẻ hoàn toàn phản bội và là người của Đức. Mặc dầu thế, chúng cũng không thể giấu được sự thật, và chính ở đó, thỉnh thoảng đã lộ rõ những dấu hiệu chúng tỏ rằng các ngài đế quốc đó không thể cảm thấy là đứng vững. Tờ "Tiếng vang Pa-ri"<sup>70</sup> đã thú nhận: "Chúng ta tiến vào đất Nga là để đập tan chính quyền của bọn bôn-sê-vích". Vì cứ theo lập trường chúng đã chính thức tuyên bố, chúng không đánh nhau với Nga, chúng không can thiệp vào các vấn đề quân sự, nhưng chỉ chống sự xâm lược của Đức thôi. Những người quốc tế chủ nghĩa Pháp cho xuất bản ở Mát-xcơ-va tờ "Quốc tế III"<sup>71</sup> đã trích dẫn câu trên đây; và tuy chúng ta không liên lạc được với Pa-ri và nước Pháp, tuy hiện nay bức vạ lý trường thành đã được dựng lên với một kỹ thuật điều luyện, nhưng chúng ta cũng nói rằng: này các ngài đế quốc Pháp, các ngài không sao che giấu được giai cấp tư sản trong chính nước các ngài đâu. Cố nhiên, hàng chục vạn công nhân Pháp đã biết câu trích dẫn ngắn trên đây, và không phải chỉ biết câu trích dẫn đó mà thôi, và họ lại thấy rằng tất cả các lời tuyên bố của những người cầm quyền nước họ, của giai cấp tư sản nước họ đều là những lời nói dối hoàn toàn. Giai cấp tư sản nước họ đã để lộ một số sự việc; nó thú nhận: chúng tôi muốn đập tan chính quyền bôn-sê-vích. Sau bốn năm chiến tranh đẫm máu, chúng đã buộc phải nói với nhân dân nước

chúng rằng: các anh lại tiến đánh nước Nga đi để đập tan chính quyền bôn-sê-vích mà chúng tôi căm ghét, vì họ đã nợ chúng tôi 17 tỷ mà không muốn trả<sup>72</sup>; và cũng vì họ rất hỗn xược với các nhà tư bản, địa chủ và Nga hoàng. Các nước văn minh đã phải mở mồm nói những câu như thế thì trước hết phải chứng tỏ rằng chính sách của chúng đã bị phá sản, và mặc dầu về mặt quân sự, chúng có mạnh đến bao nhiêu, chúng ta cũng cứ bình tĩnh nhìn vào lực lượng đó mà nói: thế nhưng, ở nước các ông, sau lưng các ông, còn có một kẻ thù đáng sợ hơn, đó là quần chúng nhân dân mà cho đến bây giờ các ông hãy còn lừa dối họ, và cổ hống các ông đã khô vì đã hết sức nói dối và vu khống nước Nga xô-viết. Chúng tôi cũng nhận được một tin đại loại như thế qua tờ báo tư sản Anh, "Người bảo vệ Man-se-xto"<sup>73</sup>, ra ngày 23 tháng Mười. Báo tư sản Anh đó viết như sau: "nếu quân đội Đồng minh cũng đóng trên đất Nga và tiếp tục hành binh ở đấy, thì chính là nhằm mục đích duy nhất là gây một cuộc đảo lộn trong nội bộ nước Nga... Vì thế nên các chính phủ Đồng minh cần hoặc phải chấm dứt các cuộc hành binh của mình, hoặc phải tuyên bố là mình đang đánh nhau với những người bôn-sê-vích".

Tôi xin nhắc lại rằng ý nghĩa của câu trích dẫn ngắn đó — câu trích dẫn mà chúng ta nghe như một lời hiệu triệu cách mạng, như lời hiệu triệu cách mạng mạnh mẽ nhất, — là ở chỗ nó đã được đăng trên một tờ báo tư sản, một tờ báo thù địch với những người xã hội chủ nghĩa nhưng lại cảm thấy không thể giấu được sự thật lâu hơn nữa. Nếu các báo tư sản nói ra như vậy, thì các đồng chí có thể tưởng tượng ra được rằng quần chúng công nhân Anh đang nói và nghĩ gì. Các đồng chí cũng biết rằng trong thời Nga hoàng, trước ngày nổ ra cách mạng 1905 hoặc cách mạng 1917, bọn tự do chủ nghĩa trong nước ta đã sử dụng ngôn ngữ như thế nào. Các đồng chí cũng biết rằng ngôn ngữ đó của bọn tự do chủ nghĩa có nghĩa là sắp có sự bùng nổ

trong quần chúng vô sản cách mạng. Vì thế nên từ ngôn ngữ đó của bọn tự do chủ nghĩa tư sản Anh, các đồng chí sẽ suy ra được cái gì đã diễn biến trong tâm trạng, trong đầu óc, trong trái tim của công nhân Anh, Pháp và Mỹ. Vì thế, chúng ta cần nói thẳng với nhau cái sự thật đau đớn phản ánh tình hình quốc tế của nước ta. Cách mạng quốc tế đã đến gần, nhưng không có thời gian biểu nào cho sự diễn biến của cách mạng cả; chúng ta, những người đã từng trải qua hai cuộc cách mạng, chúng ta biết rõ điều đó. Nhưng chúng ta cũng biết rằng nếu bọn đế quốc không thể ngăn chặn được cách mạng quốc tế thì một số nước có thể bị thất bại và những hy sinh còn nặng nề hơn nữa có thể xảy đến. Chúng ta biết rằng hiện nay nước Nga đang chuyển bụng trong cuộc cách mạng vô sản, nhưng chúng ta sẽ nhầm to nếu chúng ta nghĩ rằng sau khi dập tắt được một lò lửa cách mạng là chúng ta sẽ dập tắt được cách mạng trong các nước khác.

Còn chúng ta, chúng ta phải nói rằng tình hình hiện nay nguy cấp hơn bao giờ hết, chúng ta còn phải nỗ lực thêm và luôn luôn nỗ lực thêm nữa. Giờ đây, mới trong một năm, chúng ta đã đặt được một nền móng vững chắc, thành lập được một đạo Hồng quân xã hội chủ nghĩa dựa trên một kỷ luật mới, với lòng tin tưởng chúng ta tự nhủ rằng chúng ta có thể và cần phải tiếp tục công cuộc ấy, và chúng ta nên nhắc lại trong tất cả các cuộc hội họp, trong tất cả các cơ quan xô-viết, trong các công đoàn, trong các cuộc họp của các uỷ ban nông dân nghèo như sau: các đồng chí, chúng ta đã đứng vững được một năm và chúng ta đã có những thắng lợi, nhưng hãy còn ít so với kẻ thù hùng mạnh đang tiến đánh chúng ta. Kẻ thù đó là một kẻ thù toàn thế giới, một kẻ thù hùng mạnh, đã từng chiến thắng khắp hoàn cầu, đó là đế quốc Anh-Pháp. Chúng ta chiến đấu với đế quốc Anh-Pháp, không phải vì chúng ta có tư tưởng so sánh ta với các nước tiên tiến ở châu Âu về mặt kinh tế và kỹ thuật. Không phải thế, mà vì chúng ta biết rằng

kẻ thù đó đang đi xuống cái vực thẳm mà trước kia đế quốc Áo-Đức đã lần xuống; kẻ thù đó hiện nay đã ràng buộc được nước Thổ, đã chiếm được Bun-ga-ri, đang cố gắng chiếm toàn bộ lãnh thổ Áo-Hung và thiết lập một nền trật tự quân chủ và cảnh sát, kẻ thù đó chúng ta biết nó đang đi đến chỗ chết. Chúng ta biết rằng đó là một sự thực lịch sử, và vì thế nên chúng ta không phải không có căn cứ để tự nhủ rằng: chúng ta có thể đẩy lùi bọn đế quốc Anh-Pháp!

Mỗi bước trong việc tăng cường lực lượng Hồng quân của ta lại đẩy mạnh gấp bội quá trình tan rã và phong trào cách mạng trong nước của kẻ thù có vẻ rất hùng mạnh đó. Vì thế không có một lý do gì để chán nản hoặc bi quan. Chúng ta cũng biết rằng nguy cơ còn lớn. Có lẽ số phận còn chuẩn bị cho chúng ta nhiều hy sinh nặng nề hơn nữa. Cứ cho rằng chúng ta có thể tiêu diệt được một nước, nhưng chúng không bao giờ có thể tiêu diệt được cách mạng vô sản quốc tế; chúng chỉ có thể làm cho nó cháy rực lên hơn nữa và chúng sẽ chết hết trong đó! (Võ tay hồi lâu rồi chuyển thành hoan hô.)

## DIỄN VĂN TẠI BUỔI LỄ KHÁNH THÀNH ĐÀI KỶ NIỆM MÁC VÀ ĂNG-GHEN NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918

Chúng ta khánh thành đài kỷ niệm hai vị lãnh tụ của cách mạng công nhân toàn thế giới, Mác và Ăng-ghe-nh.

Hàng thế kỷ nay, loài người đã từng đau khổ và sống lay lắt dưới ách thống trị của một nhóm kẻ bóc lột đã áp bức hàng triệu người lao động. Nhưng nếu những kẻ bóc lột của thời đại trước—bọn chúa đất—đã cướp bóc và áp bức nông nô sống rời rạc, tản mát và dốt nát, thì bọn bóc lột hiện đại, bọn tư bản, lại đang đứng đối diện với đội ngũ tiên tiến của quần chúng bị áp bức, những công nhân công nghiệp trong các công xưởng và nhà máy ở thành thị. Nhà máy đã đoàn kết họ lại, đời sống thành thị đã mở mang trí tuệ cho họ, cuộc đấu tranh bãi công chung và hoạt động cách mạng đã tôi luyện họ.

Công lao vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử thế giới của Mác và Ăng-ghe-nh, là ở chỗ sự phân tích khoa học của hai ông đã chứng minh tính tất yếu của sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản, trong đó không còn có tình trạng người bóc lột người nữa.

Công lao vĩ đại, có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới của Mác và Ăng-ghe-nh là ở chỗ, hai ông đã vạch rõ cho những người vô sản ở tất cả các nước thấy vai trò của họ, nhiệm vụ của họ, sứ mệnh của họ là: làm những người đầu tiên vùng lên đấu tranh cách mạng chống tư bản, tập hợp xung quanh



minh, trong cuộc đấu tranh này, *tất cả* những người lao động và *tất cả* những người bị áp bức.

Chúng ta đang sống ở một thời đại hạnh phúc mà lời tiên đoán đó của hai nhà xã hội chủ nghĩa vĩ đại đã bắt đầu được thực hiện. *Tất cả* chúng ta đều thấy được buổi bình minh của cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế của giai cấp vô sản đang bùng lên ở nhiều nước. Những thảm cảnh chưa từng thấy trong cuộc tàn sát của bọn đế quốc đối với nhân dân các nước đang gây ra ở khắp mọi nơi một cao trào đấu tranh anh dũng của quần chúng bị áp bức, đang tăng gấp bội lực lượng của họ trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng

Mong rằng những đài kỷ niệm Mác và Ăng-ghe-nhê nhắc nhở mãi mãi cho hàng triệu công nhân và nông dân thấy rằng chúng ta không đơn độc trong cuộc đấu tranh của chúng ta. Sát cánh chúng ta, công nhân các nước tiên tiến hơn đang nổi dậy đấu tranh. Nhiều trận chiến đấu gay go còn đang chờ đợi họ và chúng ta. Trong cuộc đấu tranh chung đó, ách thống trị của tư bản sẽ bị đập tan, thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội sẽ giành được!

*Tường thuật ngắn đăng ngày 9 tháng Mười một 1918 trên báo "Sự thật", số 242*

*Đăng toàn văn lần đầu trên báo "Sự thật", số 76, ngày 3 tháng Tư 1924*

*Theo đúng bản thảo*

## DIỄN VĂN TẠI BUỔI LỄ ĐẶT BIỂN KỶ NIỆM CÁC LIỆT SĨ CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918

Thưa các đồng chí! Chúng ta làm lễ khánh thành đài kỷ niệm các chiến sĩ tiên phong đã hy sinh trong Cách mạng tháng Mười 1917. Những người con ưu tú nhất trong quần chúng lao động đã hiến dâng đời mình khi bắt đầu cuộc khởi nghĩa để giải phóng các dân tộc khỏi ách của chủ nghĩa đế quốc, để chấm dứt các cuộc chiến tranh giữa các dân tộc, để lật đổ sự thống trị của tư bản, để thực hiện chủ nghĩa xã hội.

Thưa các đồng chí! Lịch sử mấy chục năm nay của nước Nga là một pho truyện dài về các liệt sĩ cách mạng. Hàng ngàn, hàng ngàn người đã hy sinh trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng. Sự hy sinh của họ đã cổ vũ các chiến sĩ mới, đã làm cho quần chúng tham gia đấu tranh ngày càng thêm đông đảo.

Niềm vui sướng to lớn về chiến thắng là thuộc về các đồng chí đã hy sinh trong những ngày Cách mạng tháng Mười năm ngoái. Vinh dự vĩ đại nhất mà những lãnh tụ cách mạng của nhân loại đã hằng mơ ước là thuộc về họ: vinh dự đó là ở chỗ trên thân mình của các đồng chí đã hy sinh vẻ vang trong chiến đấu, hàng nghìn, hàng triệu chiến sĩ mới đã đi qua, cũng gan dạ như thế, để bảo đảm thắng lợi bằng chủ nghĩa anh hùng quần chúng đó.

Ngày nay, làn sóng phản nộ của công nhân đang sôi sục và âm ỉ trong khắp các nước. Ở nhiều nước, cuộc cách

mạng xã hội chủ nghĩa của công nhân đang dâng lên. Trong sợ hãi và căm thù, bọn tư bản toàn thế giới đang vội vã cấu kết với nhau để đè bẹp cuộc khởi nghĩa. Và cái đã làm cho chúng đặc biệt căm thù, đó là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Bọn đế quốc ở tất cả các nước đã liên kết lại để chuẩn bị tấn công chúng ta; chúng ta sẽ phải đánh những trận mới, nhiều hy sinh mới đang chờ đợi chúng ta.

Thưa các đồng chí! Để kỷ niệm các liệt sĩ tháng Mười, Chúng ta hãy cùng nhau tuyên thệ trước đài kỷ niệm này rằng chúng ta sẽ nối gót các liệt sĩ, noi theo lòng gan dạ, chí anh hùng của họ. Khẩu hiệu của các liệt sĩ phải là khẩu hiệu của chúng ta, là khẩu hiệu của các công nhân đang nổi dậy ở tất cả các nước. Khẩu hiệu đó là: "Thắng hay là chết".

Với khẩu hiệu đó, các chiến sĩ cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế của giai cấp vô sản sẽ vô địch.

*Tường thuật ngắn đăng ngày 8 tháng Mười một 1918 trên báo "Tin tức buổi chiều của Xô-viết Mát-xcơ-va", số 93*

*Đăng nguyên văn lần đầu ngày 3 tháng Tư 1924, trên báo "Sự thật", số 76*

*Theo đúng bản thảo*

## DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH - LIÊN HOAN CỦA CÁC NHÂN VIÊN ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN ANH NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918

(Vỗ tay vang dội.) Thưa các đồng chí, kỷ niệm cuộc cách mạng của chúng ta, tôi muốn nói đến công tác nặng nề của các Ủy ban đặc biệt (UBĐB).

Không lấy gì làm lạ rằng hoạt động của UBĐB đã gây ra những sự công kích chẳng những của kẻ thù của chúng ta, mà thường là của cả bạn bè của chúng ta nữa. Chúng ta đã đảm đương một nhiệm vụ nặng nề. Sau khi nắm được quyền quản lý đất nước, lẽ tự nhiên, chúng ta đã mắc rất nhiều sai lầm và cũng tự nhiên là sai lầm của các ủy ban đặc biệt càng dễ thấy hơn cả. Những người trí thức tiểu tư sản đã chộp lấy những sai lầm đó và không muốn đi sâu vào bản chất của vấn đề. Tôi lấy làm ngạc nhiên rằng trong những lời la ó về các sai lầm của UBĐB, người ta đã tỏ ra không biết đặt vấn đề trên một tầm rộng lớn. Họ nắm lấy một số sai lầm riêng biệt của UBĐB, rồi bù lu bù loa lên và làm rùm beng xung quanh những sai lầm ấy.

Nhưng chúng ta nói rằng: sai lầm cũng dạy chúng ta nhiều bài học. Trong lĩnh vực này cũng như trong các lĩnh

vực khác, chúng ta nói rằng chúng ta học tập bằng tự phê bình. Cố nhiên, vấn đề không phải là ở thành phần nhân viên của UBDB, mà là ở tính chất công tác của họ, một công tác đòi hỏi phải kiên quyết, mau lẹ và trước hết là trung thực. Khi tôi nhận xét công tác của UBDB và đem đối chiếu với các lời công kích nói trên, tôi nói: đó là những lời nói nhằm kiêu tiểu tư sản, không có giá trị gì cả. Điều này làm tôi nhớ lại lời thuyết giáo của Cau-xky về chuyên chính, một thứ thuyết giáo tương đương với một sự ủng hộ giai cấp tư sản. Còn chúng ta, qua kinh nghiệm, chúng ta khẳng định rằng việc tước đoạt giai cấp tư sản là kết quả của một cuộc đấu tranh gian khổ, của chế độ chuyên chính.

Mác đã từng nói: giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản là chế độ chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản. Giai cấp vô sản càng trấn áp giai cấp tư sản bao nhiêu thì giai cấp tư sản lại càng kháng cự hung hăng bấy nhiêu. Chúng ta biết rằng ở Pháp, hồi 1848, người ta đã đàn áp như thế nào những người vô sản, nên khi có kẻ trách chúng ta tàn ác thì chúng ta lấy làm lạ rằng sao lại có những người quên được những điều sơ đẳng của chủ nghĩa Mác. Chúng ta không quên cuộc bạo động của học sinh sĩ quan hồi tháng Mười, chúng ta không được quên rằng người ta đang chuẩn bị hàng loạt các cuộc bạo động nữa. Một mặt, chúng ta cần học cách làm việc có sáng tạo, và mặt khác, chúng ta cần đập tan sự chống đối của giai cấp tư sản. Bọn bạch vệ Phần-lan đã không ngại ngừng bắn giết anh em công nhân bất chấp cả "tinh thần dân chủ" của chúng. Tư tưởng về tính tất yếu của chuyên chính đã bắt rễ trong quảng đại quần chúng, mặc dù thực hành chuyên chính thì nặng nề và gian khổ. Cũng dễ hiểu rằng có những phần tử xa lạ đã chui vào trong UBDB. Chính bằng tự phê bình mà chúng ta sẽ loại bỏ được chúng. Điều quan trọng đối với chúng ta là UBDB đang trực tiếp thực hành chuyên chính

vô sản, và về mặt này, tác dụng của nó thật là quý giá. Muốn giải phóng quần chúng, không có con đường nào khác ngoài con đường trấn áp bọn bóc lột bằng bạo lực. Đó là nhiệm vụ của UBDB, đó là công lao của nó đối với giai cấp vô sản.

*Tường thuật ngắn đăng ngày 9 tháng Mười một 1918, trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 244*

*Theo đúng biên bản đánh máy*

**DIỄN VĂN TẠI  
HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU  
CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO  
CÁC TỈNH MIỀN TRUNG  
NGÀY 8 THÁNG MƯỜI MỘT 1918 <sup>74</sup>**

Thưa các đồng chí, việc tổ chức nông dân nghèo được đề ra trước mắt chúng ta thành vấn đề quan trọng nhất của công cuộc kiến thiết trong nước, và thậm chí thành vấn đề quan trọng nhất của toàn bộ cuộc cách mạng của chúng ta nữa.

Cách mạng tháng Mười tự đặt cho mình nhiệm vụ là phải đoạt lấy công xưởng và nhà máy trong tay bọn tư bản, để biến những công cụ sản xuất thành tài sản của toàn dân và sau khi đã chuyển giao toàn bộ ruộng đất cho nông dân, thì cải tạo nông nghiệp theo những nguyên tắc xã hội chủ nghĩa.

Hoàn thành phần thứ nhất của nhiệm vụ đó dễ hơn là hoàn thành phần thứ hai rất nhiều. Ở thành thị, cuộc cách mạng đung đến nền đại sản xuất đang dùng hàng chục và hàng trăm ngàn công nhân. Công xưởng và nhà máy đều thuộc về số ít nhà tư bản mà công nhân đã có thể thắng được không khó nhọc lắm. Công nhân đã có kinh nghiệm lâu đời trong cuộc đấu tranh trước kia với bọn tư bản, cuộc đấu tranh này đã dạy cho họ biết hành động nhất trí, kiên quyết và có tổ chức. Ngoài ra, chẳng cần phải đem chia một nhà máy hay một công xưởng ra làm gì; mà chỉ cần làm cho toàn bộ nền sản xuất được tổ chức vì lợi ích của giai cấp công nhân và nông dân, và sao cho sản phẩm của lao động không rơi vào tay bọn tư bản.

Vấn đề ruộng đất thì hoàn toàn khác hẳn. Trong vấn đề này, muốn bảo đảm thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, thì buộc phải có cả một loạt những biện pháp quá độ. Không thể biến ngay một lúc vô vàn doanh nghiệp nhỏ của nông dân thành một doanh nghiệp nông nghiệp lớn được. Dĩ nhiên là không thể chốc lát mà biến ngay được một nền nông nghiệp phân tán thành một nền nông nghiệp tập thể, mang hình thức một nền sản xuất lớn, toàn quốc, trong đó sản phẩm của lao động sẽ được phân phối hợp lý và công bằng cho toàn thể quần chúng lao động có nghĩa vụ lao động như nhau và ngang nhau.

Trong khi ở thành thị, công nhân công xưởng và nhà máy đã hoàn toàn loại bỏ được bọn tư bản và trút bỏ được ách bóc lột thì ở nông thôn, cuộc đấu tranh thật sự chống bóc lột mới chỉ bắt đầu.

Sau Cách mạng tháng Mười, chúng ta đã đánh đổ hẳn địa chủ, đã tịch thu ruộng đất của chúng, nhưng như thế chưa phải là cuộc đấu tranh ở nông thôn đã kết thúc. Việc chiếm lấy ruộng đất, cũng giống như bất cứ thành quả nào của người lao động, chỉ có thể được bền vững khi việc đó dựa vào tính chủ động của chính ngay những người lao động, dựa vào tổ chức của riêng họ, dựa vào tính tự chủ và kiên quyết cách mạng của họ.

Nông dân lao động đã có được tổ chức như thế chưa?

Đáng tiếc là chưa có, và chính đó là nguồn gốc và nguyên nhân đẻ ra mọi khó khăn của cuộc đấu tranh.

Chắc chắn là những người nông dân nào không bóc lột lao động của người khác, không làm giàu trên lưng người khác, đều luôn luôn ủng hộ chủ trương là ruộng đất phải được chia đều cho mọi người, mọi người đều phải lao động, việc sở hữu ruộng đất không được trở thành một nguồn bóc lột, và muốn thế thì không cho phép được chiếm đoạt càng nhiều mảnh đất càng tốt. Bọn cu-lắc và bọn hút máu thì khác hẳn, chúng là bọn đã nhờ chiến tranh mà giàu có

lên và đã lợi dụng nạn đói để bán lúa mì với những giá cao không tưởng tượng được, đã cất giấu lúa mì để đợi lúc giá lại cao lên hơn nữa và hiện nay không từ một cách gì để lợi dụng cảnh khốn khổ của nhân dân, lợi dụng nạn đói của nông dân nghèo và công nhân thành thị mà làm giàu.

Những bọn ấy, bọn cu-lắc và bọn hút máu, đều là những kẻ thù đáng ghê sợ không kém gì bọn tư bản và bọn địa chủ. Và nếu bọn cu-lắc vẫn chưa bị động chạm gì đến, nếu bọn hút máu còn chưa bị đánh bại, thì Nga hoàng và bọn tư bản nhất định sẽ xuất hiện trở lại.

Kinh nghiệm của tất cả những cuộc cách mạng ở châu Âu từ trước đến nay đều chứng thực một cách hiển nhiên rằng nếu nông dân không thắng được sự chi phối của bọn cu-lắc thì cách mạng nhất định sẽ thất bại.

Tất cả những cuộc cách mạng ở châu Âu đều đã thất bại, chính là vì nông thôn không biết chiến thắng kẻ thù của mình. Công nhân thành thị đã đánh đổ bọn vua chúa (cách đây mấy thế kỷ, ở Anh và ở Pháp, bọn vua chúa đã bị đưa lên đoạn đầu đài, và chỉ có chúng ta mới xử trí chậm Nga hoàng của chúng ta mà thôi), nhưng sau một thời gian nào đó, trật tự cũ lại sống trở lại. Đó là vì lúc bấy giờ, ngay ở thành thị, cũng chưa có nền đại sản xuất tập hợp được trong các nhà máy và công xưởng hàng triệu công nhân và gắn bó họ thành một đạo quân khá mạnh để dù không được nông dân ủng hộ cũng có thể đối phó được với cuộc tiến công của bọn tư bản và bọn cu-lắc.

Mà nông dân nghèo thì chưa được tổ chức, bản thân họ đấu tranh chống bọn cu-lắc chưa tốt, do đó cách mạng ở thành thị cũng đã thất bại.

Hiện nay, tình hình đã khác rồi. Suốt trong hai trăm năm nay, nền đại sản xuất đã phát triển và bao phủ thế giới bằng một màng lưới dày đặc những công xưởng và nhà máy khổng lồ dùng hàng ngàn, hàng vạn công nhân, khiến cho hiện nay, ở khắp các thành thị, đã nảy sinh ra rất nhiều

đội công nhân có tổ chức, tức là giai cấp vô sản, một lực lượng đủ để chiến thắng hẳn được giai cấp tư sản, bọn tư bản.

Trong các cuộc cách mạng trước kia, khi đấu tranh gian khổ với bọn cu-lắc, nông dân nghèo không dựa vào ai được cả.

Giai cấp vô sản có tổ chức — mạnh hơn và có kinh nghiệm hơn nông dân (kinh nghiệm đó là do những cuộc đấu tranh trước kia của họ mà có) — hiện nay đang nắm chính quyền ở Nga; họ nắm giữ tất cả những công cụ sản xuất, tất cả các nhà máy và công xưởng, đường sắt, tàu bè, v.v..

Giờ đây, trong cuộc đấu tranh của họ chống bọn cu-lắc, nông dân nghèo có một bạn đồng minh đáng tin cậy và lớn mạnh. Họ biết rằng thành thị ủng hộ họ, giai cấp vô sản sẽ giúp đỡ họ bằng mọi cách mà giai cấp đó có thể có được và hiện đang thực tế giúp đỡ họ. Những sự kiện mới đây đã chứng minh điều đó.

Các đồng chí, tất cả các đồng chí đều nhớ lại tình hình nguy ngập mà cách mạng đã trải qua hồi tháng Bảy vừa qua. Cuộc nổi loạn của quân Tiệp-khắc đã lan rộng, nạn đói ở các thành thị ngày càng nghiêm trọng, còn ở nông thôn thì bọn cu-lắc tiến công trắng trợn hơn và điên cuồng hơn vào thành thị, vào Chính quyền xô-viết, vào nông dân nghèo.

Chúng tôi kêu gọi nông dân nghèo tự tổ chức lại, chúng tôi đã bắt tay thành lập các ủy ban nông dân nghèo và các đội công nhân tiếp tế lương thực. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tả đã nổi loạn. Chúng tuyên bố rằng các ủy ban nông dân nghèo gồm toàn những người chây lười, rằng công nhân đã cướp lúa mì của nông dân lao động.

Chúng tôi đã trả lời chúng rằng chúng đã che chở cho bọn cu-lắc là bọn đã hiểu rằng, trong cuộc đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, thì ngoài vũ khí ra, còn có thể lợi

dụng nạn đói nữa. Khi chúng nói "những người chây lười", chúng tôi đã hỏi lại chúng: vì sao một người nào đó lại trở thành "chây lười", vì sao người đó đã sa vào con đường trụy lạc, vì sao người ấy trở nên bần cùng, trở nên nghiện rượu? Há chẳng phải là tại bọn cu-lắc đó sao? Bọn cu-lắc đã đồng thanh với bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng phải tả mà kêu lên về "những người chây lười", đồng thời chúng lại vơ vét, cất giấu, đầu cơ lúa mì, để hòng lợi dụng tình cảnh túng đói và thiếu thốn của công nhân mà làm giàu.

Bọn cu-lắc bóp nặn tận xương tủy nông dân nghèo, bóc lột lao động của người khác, thế mà vẫn không ngớt lớn tiếng: "chây lười"!

Bọn cu-lắc nóng lòng chờ đợi quân Tiệp-khắc và chúng sẵn sàng đưa lên ngôi một tên Nga hoàng mới để tha hồ tiếp tục đè đầu cưỡi cổ và bóc lột công nhân nông nghiệp như xưa, để làm giàu.

Con đường cứu nguy chỉ là sự liên minh giữa nông thôn với thành thị, một cuộc tiến công vào bọn cu-lắc và bọn hút máu, do những phần tử vô sản và nửa vô sản ở nông thôn—những người không bóc lột lao động của người khác— cùng tiến hành với công nhân thành thị.

Để xây dựng sự liên minh đó, đặc biệt là trong lĩnh vực tiếp tế lương thực, ta đã phải làm nhiều. Công nhân thành thị đói ghê gớm, nhưng bọn cu-lắc thì nghĩ bụng:

— Mình sẽ giữ lúa mì của mình lại thêm vài ngày nữa, có lẽ bán được đắt hơn.

Dĩ nhiên bọn cu-lắc không vội vã gì đâu: chúng có đủ tiền bạc; chính bọn chúng nói rằng chúng có hàng đồng tiền do chính phủ Kê-ren-xki phát hành.

Nhưng những kẻ, trong lúc đói kém, mà cất giấu, tích trữ lúa mì thì đều là những tội nhân bỉ ổi nhất. Phải đấu tranh với chúng, như đấu tranh với những kẻ thù không đội trời chung của nhân dân.

Và cuộc đấu tranh đó, chúng ta đã bắt đầu tiến hành ở nông thôn.

Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã dọa chúng ta rằng việc tổ chức các ủy ban nông dân nghèo sẽ gây ra tình trạng phân liệt ở nông thôn. Nhưng không phân liệt nông thôn nghĩa là thế nào? Là duy trì nông thôn dưới ách của bọn cu-lắc. Nhưng chính điều đó, chúng ta không muốn, cho nên chúng ta đã quyết định phải phân liệt nông thôn. Chúng ta đã nói: chúng ta sẽ mất bọn cu-lắc, đó là sự thật, không thể giấu được điều không may đó (có tiếng cười), nhưng chúng ta sẽ tranh thủ được hàng ngàn, hàng triệu nông dân nghèo đứng về phía công nhân. (Vỗ tay.)

Tình hình diễn ra đúng y như vậy. Sự phân liệt ở nông thôn chỉ chứng tỏ rõ hơn, ai là nông dân nghèo, ai là trung nông không sử dụng sức lao động của người khác, và kẻ nào là bọn hút máu, là bọn cu-lắc.

Công nhân đã và đang giúp đỡ nông dân nghèo đấu tranh chống cu-lắc. Trong cuộc nội chiến nổ ra ở nông thôn, công nhân đứng về phía nông dân nghèo, hết như trước kia, khi thi hành luật xã hội hóa ruộng đất do phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đề ra.

Chúng tôi, những người bôn-sê-vích, chúng tôi phản đối luật xã hội hóa ruộng đất đó. Nhưng chúng tôi vẫn ký tên vào luật đó, vì chúng tôi không muốn đi ngược lại ý muốn của đa số nông dân. Đối với chúng tôi, ý muốn của đa số lúc nào cũng là điều phải tuân theo; đi ngược lại ý muốn đó là phản lại cách mạng.

Chúng tôi không muốn buộc nông dân phải tiếp thu một tư tưởng xa lạ đối với họ, tư tưởng cho rằng chia đều ruộng đất không có lợi gì cả. Chúng tôi cho rằng tốt hơn là cứ để cho bản thân nông dân lao động, trải qua những thiệt hại và kinh nghiệm của mình mà hiểu được rằng chia đều ruộng đất là một điều vô lý. Chỉ đến lúc đó,

chúng ta mới có thể hỏi họ xem nên làm thế nào để thoát khỏi cảnh phá sản và sự thống trị của bọn cu-lắc, là những cái nảy sinh trên cơ sở chia ruộng đất?

Chia thì chỉ tốt lúc đầu thôi. Chia như thế có mục đích chứng tỏ rằng ruộng đất đã được tước khỏi tay của địa chủ, chuyển vào tay nông dân. Nhưng như thế chưa đủ. Chỉ có canh tác tập thể mới là con đường thoát.

Các bạn chưa nhận rõ được điều đó, nhưng chính cuộc sống sẽ làm cho các bạn thấy. Công xã, lối canh tác trong các ác-ten, các hiệp hội nông dân, đó là con đường giúp các bạn thoát khỏi những điều bất lợi của nền kinh tế nhỏ, đó là con đường nâng cao và cải thiện nông nghiệp, tiết kiệm sức người và đấu tranh chống cu-lắc, chống ăn bám và bóc lột.

Chúng tôi biết rất rõ rằng nông dân sống gắn chặt với ruộng đất: nông dân sợ những sự đổi mới, họ cố bám chặt vào cái cũ. Chúng tôi biết rằng chỉ khi nào nông dân tự mình hiểu được lợi ích của một biện pháp nào đó, chỉ khi nào họ nhận thức được nó thì họ mới tin vào lợi ích của biện pháp đó. Vì vậy, chúng tôi đã ủng hộ việc chia ruộng đất, tuy biết đó không phải là một lối thoát.

Nhưng hiện nay, bản thân nông dân nghèo đã bắt đầu đồng ý với chúng tôi. Cuộc sống chỉ cho họ thấy rằng nơi nào phải dùng 10 cái cày chẳng hạn, vì ruộng đất chia thành 100 mảnh, thì nền kinh doanh tập thể, có thể dùng ít cày hơn, vì ruộng đất không quá vụn như vậy. Công xã có thể làm cho trọn một ác-ten, trọn một hiệp hội có được những cải tiến trong nền kinh tế, mà những người tiểu tư hữu cá thể không thể nào có được, v. v..

Dĩ nhiên, không phải trong chốc lát mà khắp nơi có thể chuyển sang canh tác chung ruộng đất được. Bọn cu-lắc sẽ dùng mọi cách để chống lại việc đó; hơn nữa, chính ngay nông dân cũng khăng khăng chống lại việc thi hành những nguyên tắc cộng đồng trong nông nghiệp. Nhưng càng ngày những

ví dụ thực tế và kinh nghiệm bản thân của nông dân càng làm cho họ tin vào tính ưu việt của công xã, thì tình hình sẽ ngày càng thuận lợi.

Các ủy ban nông dân nghèo có tác dụng rất lớn trong việc đó. Cần phải làm cho các ủy ban nông dân nghèo được thành lập ở khắp nước Nga. Các ủy ban nông dân nghèo đã phát triển mạnh từ lâu. Mấy hôm nay, ở Pê-tơ-rô-grát, có đại hội đại biểu các ủy ban nông dân nghèo miền Bắc. Lúc đầu, tưởng chỉ có 7 000 đại biểu, kết quả lại có 20 000 người tới họp, thành thử hội trường dành riêng cho cuộc họp ấy không đủ chỗ. May mà thời tiết tốt, nên đại hội có thể họp ở quảng trường trước Cung điện Mùa đông.

Đại hội đó chứng tỏ rằng người ta đã hiểu rõ ý nghĩa của nội chiến ở nông thôn: nông dân nghèo đang liên hợp nhau lại và siết chặt hàng ngũ để chống lại bọn cu-lắc, bọn nhà giàu và bọn hút máu.

Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi đã thảo ra một kế hoạch cải tổ các ủy ban nông dân nghèo, kế hoạch đó sẽ được đưa ra Đại hội VI các Xô-viết phê chuẩn. Chúng tôi đã quyết định rằng các ủy ban nông dân nghèo và các Xô-viết ở nông thôn không được tách rời nhau. Không thể thì khó mà có thể tránh được xích mích và bàn luận vô ích. Chúng ta sẽ hợp nhất các ủy ban nông dân nghèo và các Xô-viết lại với nhau, làm cho các ủy ban đó trở thành các Xô-viết.

Chúng ta biết rằng đôi khi bọn cu-lắc cũng chui được vào các ủy ban nông dân nghèo. Nếu tình hình đó vẫn cứ kéo dài, thì thái độ của nông dân nghèo đối với các ủy ban đó cũng sẽ giống như đối với các xô-viết của bọn cu-lắc thời Kê-ren-xki và Áp-kxen-chi-ép. Thay đổi tên gọi cũng chẳng lừa được ai cả. Vì vậy, chúng ta quyết định bầu lại các ủy ban nông dân nghèo. Chỉ những người không bóc lột lao động của người khác, không lợi dụng nạn đói để cướp bóc nhân dân, không đầu cơ và không cất giấu thóc

lúa thừa, mới được quyền bầu cử. Không cho bọn cu-lắc và bọn hút máu có chân trong các ủy ban nông dân nghèo của giai cấp vô sản.

Chính quyền xô-viết đã quyết định trích ra một số tiền là 1 tỷ rúp bỏ vào quỹ đặc biệt để khôi phục nông nghiệp. Tất cả những công xã hiện có và đang được thành lập đều sẽ được giúp đỡ về tiền nong và về kỹ thuật.

Nếu cần trí thức chuyên gia, chúng tôi sẽ phái họ đến. Thật ra phần đông họ đều là những kẻ chống lại cách mạng, Nhưng các ủy ban nông dân nghèo sẽ bắt buộc họ phải làm việc, và họ sẽ làm việc cho nhân dân không tồi hơn trước kia khi đã làm việc cho bọn bóc lột. Nói chung, những người trí thức của chúng ta đã có thì giờ để tin rằng hành động phá hoại ngầm, hành động cố ý làm hư hỏng công tác, đều không thể nào đánh đổ được chính quyền công nhân.

Chúng ta cũng không sợ chủ nghĩa đế quốc nước ngoài. Nước Đức đã phải bỏ tay ở U-cra-i-na rồi. Nó định khuôn ở U-cra-i-na đi 60 triệu pút lúa mì, nhưng chỉ đem đi được có 9 triệu pút và ngoài ra lại còn mang theo cả chủ nghĩa bôn-sê-vích Nga mà nó không có cảm tình gì lắm. (Vỡ tay như sấm.) Không khéo thì điều đó sẽ xảy ra đối với cả người Anh, chúng ta có thể nói với họ rằng: các bạn, hãy coi chừng, không khéo thì chết hóc đấy! (Cười và vỡ tay.)

Nhưng nguy cơ vẫn đang đe dọa chúng ta, chừng nào các anh em chúng ta ở nước ngoài vẫn chưa nổi dậy khắp nơi. Cho nên chúng ta phải tiếp tục tổ chức và tăng cường Hồng quân của chúng ta. Nhiệm vụ đó phải là nhiệm vụ đặc biệt thiết thân đối với nông dân nghèo là những người chỉ có thể chăm nom ruộng đất của họ nếu được quân đội chúng ta bảo vệ.

Các đồng chí, việc chuyển sang một nền kinh tế mới có lẽ sẽ chậm chạp đấy, nhưng cần phải kiên trì thực hành những nguyên tắc của nền kinh tế tập thể.

Phải đấu tranh kiên quyết chống bọn cu-lắc, tuyệt đối không được thỏa hiệp với chúng.

Đối với trung nông, chúng ta có thể làm việc cùng với họ và cùng họ đấu tranh chống bọn cu-lắc. Chúng ta không có gì chống lại trung nông cả. Có lẽ bây giờ, họ không phải là người xã hội chủ nghĩa, và sau này cũng sẽ như thế, nhưng kinh nghiệm sẽ làm cho họ biết được lợi ích của lối canh tác chung, và số đông họ sẽ không chống lại việc đó.

Còn đối với bọn cu-lắc, chúng ta bảo chúng rằng: chúng tôi cũng không chống lại các anh đâu, nhưng các anh phải nộp thóc lúa thừa đi, đừng có đầu cơ, cũng đừng có bóc lột lao động của người khác. Chừng nào các anh không chịu nghe, chúng tôi sẽ còn thẳng tay đấu tranh với các anh.

Chúng ta không lấy một chút gì của người lao động, nhưng chúng ta sẽ tịch thu mọi thứ của những kẻ nào bóc lột lao động làm thuê và làm giàu trên lưng người khác. (Vỡ tay vang dội.)

"Nông dân nghèo", số 185,  
ngày 10 tháng Mười một 1918

Theo đúng bản in trên  
báo "Nông dân nghèo"



**ĐIỆN GỬI  
TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU,  
GỬI TẤT CẢ, TẤT CẢ**

10. XI. 1918

Đêm qua, chúng tôi nhận được tin từ Đức cho biết rằng cách mạng Đức đã thắng lợi. Trước hết, Ki-en đã báo bằng vô tuyến điện cho biết rằng ở đây, chính quyền đã vào tay Xô-viết công nhân và thủy binh. Sau đó, Béc-lanh cũng thông báo như sau:

"Gửi tất cả mọi người, lời chào tự do và hòa bình. Béc-lanh và các vùng lân cận đã vào tay Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ. A-đôn-phơ Hốp-man là nghị sĩ tại quốc hội. I-óp-phê và nhân viên sứ quán lập tức trở về nước ngay".

Đề nghị dùng tất cả mọi biện pháp để báo cho các binh sĩ Đức ở tất cả các đồn biên giới biết tin trên đây. Béc-lanh cũng báo tin cho biết là binh sĩ Đức ở ngoài mặt trận đã bắt giam phái đoàn hòa bình của chính phủ cũ ở Đức và chính họ đã bắt đầu thương thuyết hòa bình với binh sĩ Pháp.

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy *Lê-nin*

*"Sự thật", số 244, và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 246, ngày 12 tháng Mười một 1918*

*Theo đúng bản thảo*

**ĐIỆN VÔ TUYẾN TỪ MÁT-XCƠ-VA  
GỬI TẤT CẢ, TẤT CẢ, TẤT CẢ!**

Gửi tất cả các Xô-viết đại biểu các vùng biên giới

Theo tin mới nhận được, binh sĩ Đức đã bắt giam phái đoàn các tướng lĩnh Đức lên đường đi hội đàm về việc đình chiến. Binh sĩ Đức đã trực tiếp thương thuyết với binh sĩ Pháp. Đức hoàng Vin-hem thoái vị. Hoàng tử Ba-đen-xki xin từ chức thủ tướng. Thủ tướng mới sẽ là Ê-béc, một người dân chủ – xã hội thuộc phe chính phủ. Ở khắp các thành phố lớn miền Nam nước Đức đang tổng bãi công. Toàn bộ hạm đội Đức đứng về phía cách mạng. Tất cả các hải cảng của biển Bắc và biển Ban-tích đều nằm trong tay hạm đội cách mạng. Chúng tôi nhận được điện vô tuyến của Xô-viết đại biểu binh sĩ ở Ki-en gửi cho giai cấp vô sản quốc tế báo rằng ngọn cờ đỏ đang bay phấp phới trên hạm đội Đức và hôm nay sẽ cử hành tang lễ các liệt sĩ hy sinh vì tự do. Rất có thể là tất cả những điều này sẽ bị che giấu không cho binh sĩ Đức trên mặt trận miền Đông và U-cra-i-na biết. Các đồng chí hãy dùng mọi phương tiện có trong tay để báo những sự kiện này cho binh sĩ Đức biết.

Bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao *Tsi-tsê-rin*

Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy *Lê-nin*

Mát-xcơ-va. Đài phát thanh.

*Viết xong ngày 10  
tháng Mười một 1918*

*Đăng lần đầu trên  
báo "Tin tức", số 256, ngày 6-7  
tháng Mười một 1927*

*Theo đúng bản in trên báo, có  
đối chiếu với bản sao đánh máy*

**DIỄN VĂN TẠI  
ĐẠI HỘI I TOÀN ANH  
CÁC NỮ CÔNG NHÂN  
NGÀY 19 THÁNG MƯỜI MỘT 1918<sup>75</sup>**

(Toàn thể đại biểu vỗ tay hồi lâu và hoan hô nhiệt liệt đồng chí Lê-nin.) Thưa các đồng chí, về một mặt nào đó mà nói, đại hội của đội quân phụ nữ trong đạo quân vô sản có một ý nghĩa quan trọng đặc biệt vì, ở tất cả các nước, phụ nữ đều tham gia phong trào một cách khó khăn hơn cả. Nếu một phần lớn phụ nữ lao động không tham gia một cách tích cực thì không thể có cách mạng xã hội chủ nghĩa được.

Ở tất cả các nước văn minh, thậm chí cả các nước tiên tiến nhất, chị em phụ nữ đã ở vào tình trạng khiến cho người ta gọi họ một cách rất đúng là nô lệ gia đình. Không có một nước tư bản nào, dù là nước cộng hòa tự do nhất cũng vậy, mà ở đó chị em phụ nữ lại được hưởng quyền bình đẳng hoàn toàn.

Nhiệm vụ của nước Cộng hòa xô-viết trước hết là xóa bỏ mọi sự hạn chế quyền lợi của chị em phụ nữ. Những vụ kiện ly hôn, nguồn gốc của tình trạng thối nát tư sản, của tình trạng nô lệ, của tình trạng tủi nhục, đã được Chính quyền xô-viết xóa bỏ hoàn toàn.

Pháp luật cho hoàn toàn tự do ly hôn đã được thi hành gần một năm rồi. Chúng ta đã ban hành một sắc lệnh thủ tiêu sự phân biệt giữa con chính thức và con hoang, đồng thời thủ tiêu cả một loạt những hạn chế về chính trị;

chưa có nơi nào mà quyền bình đẳng và quyền tự do của phụ nữ lao động lại được thực hiện một cách đầy đủ như vậy.

Chúng ta biết rằng tất cả gánh nặng của luật lệ cũ đều trút lên lưng phụ nữ của giai cấp công nhân.

Lần đầu tiên trong lịch sử, luật pháp của nước ta đã gạt bỏ tất cả những cái gì làm cho phụ nữ không có quyền. Nhưng vấn đề không phải là ở pháp luật. Ở các thành phố và ở các miền công nghiệp nước ta, đạo luật cho phép hoàn toàn tự do kết hôn đã được thi hành tốt, nhưng ở nông thôn, thường thường là đạo luật đó vẫn nằm trên giấy. Cho đến nay, ở đây, hôn nhân có tính chất tôn giáo vẫn thịnh hành. Phụ nữ phải chịu như vậy là do ảnh hưởng của cha cố; đấu tranh chống cái tệ đó còn khó hơn là đấu tranh chống pháp chế cũ.

Đấu tranh chống lại các thành kiến tôn giáo thì phải cực kỳ thận trọng; trong cuộc chiến đấu này, ai làm thương tổn đến tình cảm tôn giáo, người đó sẽ gây thiệt hại lớn. Cần phải đấu tranh bằng tuyên truyền, bằng giáo dục. Nếu hành động thô bạo, chúng ta sẽ làm cho quần chúng tức giận; hành động như vậy sẽ càng gây thêm chia rẽ trong quần chúng về vấn đề tôn giáo, mà sức mạnh của ta là ở sự đoàn kết. Nguồn gốc sâu xa nhất của các thành kiến tôn giáo là cùng khổ và dốt nát; chính cái tệ ấy là cái chúng ta cần phải đấu tranh.

Cho đến nay, phụ nữ đã ở trong tình trạng khiến người ta gọi họ là nô lệ; phụ nữ bị đè nặng bởi gánh nặng công việc nội trợ và chỉ có chủ nghĩa xã hội mới có thể cứu được họ ra khỏi hoàn cảnh đó. Chỉ khi nào chúng ta chuyển từ lối làm ăn riêng lẻ sang lối làm ăn chung và canh tác chung thì phụ nữ mới được giải phóng hoàn toàn, mới vươn mình lên được. Nhiệm vụ đó gian khổ, nhưng hiện nay các ủy ban nông dân nghèo đang được thành lập, cách mạng xã hội chủ nghĩa đang được củng cố.

Chỉ có ngày nay, bộ phận nghèo khổ nhất trong dân cư nông thôn mới được tổ chức lại, và trong các tổ chức nông dân nghèo đó, chủ nghĩa xã hội có một chỗ dựa vững chắc.

Trước kia, thường thường là thành phố làm cách mạng trước, rồi nông thôn mới theo sau.

Cuộc cách mạng hiện tại lại dựa vào nông thôn; ý nghĩa và sức mạnh của nó là ở đây. Kinh nghiệm của tất cả các phong trào giải phóng chúng ta rằng thắng lợi của cách mạng là tùy thuộc vào mức độ tham gia của phụ nữ. Chính quyền xô-viết làm tất cả mọi điều để phụ nữ có thể độc lập làm công tác vô sản và xã hội chủ nghĩa của mình.

Chính quyền xô-viết đang ở vào hoàn cảnh khó khăn, vì bọn đế quốc ở tất cả các nước đang căm thù nước Nga xô-viết và đang chuẩn bị tấn công nó, vì nó đã nhen lên ngọn lửa cách mạng ở nhiều nước và kiên quyết tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, trong lúc chúng muốn tiêu diệt nước Nga cách mạng, thì ở chính trong nước chúng, đất dưới chân chúng cũng đang nóng bỏng. Các đồng chí cũng biết rằng phong trào cách mạng ở Đức đang lớn mạnh; ở Đan-mạch, công nhân đang đấu tranh chống chính phủ. Phong trào cách mạng ở Thụy-sĩ và ở Hà-lan đang lên mạnh. Trong các nước nhỏ bé đó, phong trào cách mạng tự nó không quan trọng gì hết, nhưng nó lại đặc biệt có ý nghĩa, vì các nước này không trải qua chiến tranh và ở đây lại có một chế độ dân chủ "theo đúng tinh thần pháp luật" nhất. Nếu các nước đó cũng đã chuyển động thì người ta có thể tin chắc rằng phong trào cách mạng đang lan tràn trên khắp hoàn cầu.

Cho đến nay, chưa có một nước cộng hòa nào đã có thể giải phóng được phụ nữ. Chính quyền xô-viết đang giúp đỡ phụ nữ. Sự nghiệp của chúng ta là vô địch, vì ở tất

cả các nước, giai cấp công nhân vô địch đang nổi dậy. Phong trào đó có nghĩa là cách mạng xã hội chủ nghĩa vô địch đang phát triển. (Vỗ tay hồi lâu. Mọi người hát "Quốc tế ca".)

*Tường thuật trên báo đảng  
ngày 20 tháng Mười một 1918  
trên tờ "Tin tức của Ban chấp  
hành trung ương các Xô-viết  
toàn Nga", số 253*

*Theo đúng biên bản đánh máy,  
có đối chiếu với bài đăng trên báo*

## NHỮNG LỜI TỰ THÚ QUÝ BÁU CỦA PI-TI-RIM XÔ-RÔ-KIN

Tờ "Sự thật" ra ngày hôm nay đã đăng một bức thư hết sức có ý nghĩa của Pi-ti-rim Xô-rô-kin, mà tất cả những người cộng sản cần phải đặc biệt chú ý đến. Trong bức thư ấy, đăng trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành miền Bắc Đvi-na" <sup>76</sup>, Pi-ti-rim Xô-rô-kin đã tuyên bố rằng ông ta ra khỏi đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và từ chức nghị viên Quốc hội lập hiến. Những lý do ông ta đưa ra chung quy lại là: ông ta thấy rất khó chỉ ra những phương sách cứu vãn về chính trị không những cho người khác, mà cả cho bản thân mình nữa, vì thế, ông ta "từ bỏ mọi hoạt động chính trị". Pi-ti-rim Xô-rô-kin viết: "Một năm cách mạng vừa qua đã dạy tôi một sự thật là: các nhà chính trị có thể sai lầm, chính trị có thể có ích cho xã hội, nhưng cũng có thể có hại cho xã hội; trái lại, công tác trong lĩnh vực khoa học và giáo dục quốc dân bao giờ cũng có ích, bao giờ cũng cần thiết cho nhân dân cả..." Dưới bức thư có ký tên: "Pi-ti-rim Xô-rô-kin, phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua và Học viện tâm lý - thần kinh, cựu nghị viên Quốc hội lập hiến, cựu đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng".

Bức thư này đáng được chú ý, trước hết vì nó là một "tài liệu về con người" rất có ý nghĩa. Rất ít thấy ai có thái độ thành thật và thẳng thắn bằng P. Xô-rô-kin khi ông thừa nhận sai lầm chính trị của mình. Hầu như trong phần

lớn các trường hợp, những nhà chính trị, khi đã thấy rằng đường lối của mình là sai lầm, đều tìm hết cách để che đậy, giấu giếm sự chuyển hướng của họ, để "bịa ra" những lý do ít nhiều chẳng ăn nhập gì với vấn đề cả, v. v.. Công khai và thành thực thú nhận sai lầm chính trị của mình, bản thân việc đó đã là một hành vi chính trị lớn rồi. Pi-ti-rim Xô-rô-kin đã sai khi nói rằng công tác trong lĩnh vực khoa học "bao giờ cũng có ích". Vì ngay trong lĩnh vực đó, cũng có khi có những sai lầm, và trong văn học Nga cũng có những trường hợp có những người rõ ràng là không phản động lại tích cực tuyên truyền những quan điểm phản động về triết học chẳng hạn. Mặt khác, lời một nhân vật nổi tiếng, tức một người giữ một chức vụ chính trị trọng yếu mà nhân dân đều biết, công khai tuyên bố là mình từ bỏ chính trị, thì *đó cũng là chính trị*. Thành thực thừa nhận một sai lầm chính trị là hết sức có lợi về mặt chính trị cho nhiều người, nếu đó là sai lầm chung của toàn bộ những đảng trước kia có ảnh hưởng đối với quần chúng.

Chính trong lúc này, bức thư của Pi-ti-rim Xô-rô-kin có một ý nghĩa chính trị hết sức lớn. Nó đem lại cho hết thảy chúng ta một "bài học" cần phải nghiền ngẫm và tiếp thu.

Đã từ lâu, bất kỳ người mác-xít nào cũng đều biết sự thật này là chỉ có giai cấp vô sản và giai cấp tư sản mới là những lực lượng *quyết định* trong bất cứ xã hội tư bản nào, còn những tầng lớp xã hội nằm giữa hai giai cấp đó, và về mặt kinh tế được xếp vào loại tiểu tư sản, thì *không thể tránh khỏi* ngã nghiêng giữa hai lực lượng quyết định đó. Nhưng giữa việc thừa nhận sự thật đó một cách sách vở và khả năng từ đó rút ra những kết luận trong một tình thế phức tạp của thực tiễn thì lại có sự khác nhau rất lớn.

Pi-ti-rim Xô-rô-kin đại biểu cho một trào lưu xã hội và chính trị vô cùng rộng rãi, trào lưu men-sê-vích - xã

hội chủ nghĩa - cách mạng. Đó là một trào lưu duy nhất, những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không khác nhau gì mấy về mặt thái độ của họ đối với cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, — điều đó đã được những sự biến của cuộc cách mạng Nga từ tháng Hai 1917 chứng minh một cách đặc biệt nổi bật và đặc biệt rõ ràng. Những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là hai chủng loại của phái dân chủ tiểu tư sản, đó là thực chất kinh tế và đặc điểm chính trị cơ bản của trào lưu đó. Lịch sử các nước tiên tiến chỉ ra rằng trong buổi thiếu thời của nó, trào lưu đó thường tự nhuộm cho mình một màu sắc "xã hội chủ nghĩa".

Thử hỏi: cách đây mấy tháng, cái gì đã làm cho những người đại diện cho trào lưu đó đặc biệt mãnh liệt tách khỏi những người bên-sê-vích, khỏi cách mạng vô sản, và ngày nay cái gì đã thúc đẩy họ chuyển từ thái độ cừu địch sang thái độ trung lập? Hoàn toàn rõ ràng là nguyên nhân gây nên sự chuyển hướng đó, trước hết là sự phá sản của chủ nghĩa đế quốc Đức, gắn liền với cuộc cách mạng ở Đức và ở các nước khác, cũng như với việc chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp bị lột mặt nạ; thứ đến là việc những ảo tưởng dân chủ tư sản bị lột trần.

Chúng ta hãy bàn về nguyên nhân thứ nhất. Chủ nghĩa yêu nước là một trong những tình cảm sâu sắc nhất, đã được củng cố qua hàng trăm, hàng nghìn năm tồn tại của các tổ quốc biệt lập. Trong số những khó khăn đặc biệt gay go và có thể nói là phi thường của cuộc cách mạng vô sản của chúng ta, là cuộc cách mạng đó phải trải qua một thời kỳ mà tinh thần yêu nước đã bị xúc phạm kịch liệt, tức thời kỳ hòa ước Brét. Nổi đấng cay, lòng oán hận, lòng phẫn uất dữ dội do hoà ước đó gây ra đều dễ hiểu; và đương nhiên, những người mác-xít chúng ta chỉ có thể hy vọng rằng đội tiên phong giác ngộ của giai cấp vô sản

hiểu thấu được cái chân lý là chúng ta đang chịu và phải chịu những hy sinh dân tộc lớn nhất vì lợi ích tối cao của cuộc cách mạng vô sản thế giới. Những nhà tư tưởng không phải mác-xít, cũng như đông đảo quần chúng lao động không thuộc giai cấp vô sản là giai cấp đã được rèn luyện qua trường học của những cuộc bãi công lâu dài và của cách mạng, đều không biết lấy ở đâu ra được lòng tin vững chắc rằng cuộc cách mạng đó đã chín muồi, và không biết lấy ở đâu ra được lòng trung thành vô hạn với cách mạng đó. Trong trường hợp tốt nhất, họ coi sách lược của chúng ta là một ảo tưởng, một sự cuồng tín, một hành động mạo hiểm, hy sinh những lợi ích thực tế rõ ràng nhất của nhân dân, của hàng trăm triệu con người, cho một hy vọng trừu tượng, không tưởng hoặc không chắc chắn vào những cái sẽ xảy ra trong những nước khác. Còn giai cấp tiểu tư sản, do địa vị kinh tế của họ, họ yêu nước hơn giai cấp tư sản, cũng như hơn giai cấp vô sản.

*Nhưng tình hình đã xảy ra đúng như chúng ta đã nói.*

Chủ nghĩa đế quốc Đức trước kia dường như là kẻ thù duy nhất, nay đã sụp đổ. Cách mạng Đức trước kia tưởng như một "ảo mộng" (nói theo từ ngữ nổi tiếng của Plê-kha-nốp), nay đã trở thành sự thật. Chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp, mà trước kia óc tưởng tượng của những người dân chủ tiểu tư sản đã miêu tả thành một người bạn của dân chủ, người bảo vệ những người bị bóc lột, nay thực tế đã lộ rõ ra là một con dã thú, nó buộc nước cộng hòa Đức và các dân tộc Áo phải nhận những điều kiện tệ hại hơn những điều kiện của hòa ước Brét, một con dã thú đang khiến cho quân đội của những người cộng hòa "tự do", của người Pháp và người Mỹ, đóng giữ vai trò tên sen-đâm, tên đao phủ và tên bóp nghẹt độc lập và tự do của các dân tộc nhỏ yếu. Lịch sử thế giới đã công khai, triệt để và thẳng tay vạch mặt chủ nghĩa đế quốc đó. Đối với những người Nga yêu nước không muốn biết gì ngoài

những lợi ích trực tiếp (và hiểu theo lối hiểu cũ) của tổ quốc mình, thì các sự kiện trong lịch sử thế giới đều đã chỉ cho họ thấy rằng việc biến cuộc cách mạng Nga của chúng ta thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa không phải là một sự mạo hiểm, mà là một sự tất yếu, vì *không còn có cách nào khác cả*: chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và Mỹ *nhất định* sẽ bóp nghẹt nền độc lập và tự do của nước Nga, *nếu* cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới, chủ nghĩa bôn-sê-vích toàn thế giới không thắng.

Một châm ngôn Anh nói: những sự việc đều cứng đầu. Vậy mà những sự việc mà chúng ta đã phải trải qua trong những tháng gần đây, đều đánh dấu bước ngoặt lớn nhất trong toàn bộ lịch sử thế giới. Mặc dù những người dân chủ tiểu tư sản Nga có lòng thù ghét chủ nghĩa bôn-sê-vích đến đâu đi nữa (lòng thù ghét này là do lịch sử cuộc đấu tranh của chúng ta trong nội bộ đảng gây nên), những sự biến đó cũng đã buộc họ trước hết phải chuyển từ thái độ thù địch thành thái độ trung lập đối với chủ nghĩa bôn-sê-vích, rồi sau lại thành thái độ ủng hộ chủ nghĩa bôn-sê-vích. Những điều kiện khách quan đã từng làm cho những người dân chủ yêu nước đó xa chúng ta một cách ghê gớm, từ nay không còn nữa. Và đã có những điều kiện khách quan trên thế giới *buộc* họ phải quay về phía chúng ta. Sự chuyển hướng của Pi-ti-rim Xô-rô-kin quyết không phải là ngẫu nhiên; đó chính là một biểu hiện của sự chuyển hướng không thể tránh được *của cả một giai cấp*, của cả phái dân chủ tiểu tư sản. Ai không biết chú ý đến sự kiện đó và không biết lợi dụng nó, thì không phải là một người mác-xít, mà là một người xã hội chủ nghĩa tồi.

Chúng ta bàn tiếp. Tin vào tác dụng toàn diện, cứu tinh, của "nền dân chủ" *nói chung*, không hiểu rằng nền dân chủ đó là dân chủ *tư sản*, mà lịch sử đã hạn chế tính hữu ích và tính tất yếu của nó, — lòng tin đó và sự không hiểu đó đã tồn tại một cách đặc biệt vững chắc, hàng chục

hàng trăm năm, trong giai cấp tiểu tư sản tất cả mọi nước. Nhà đại tư sản là người từng trải, hẳn biết rằng chế độ cộng hòa dân chủ, cũng như mọi hình thức nhà nước khác trong chế độ tư bản, không phải là cái gì khác mà chỉ là một bộ máy dùng để trấn áp giai cấp vô sản. Nhà đại tư sản *biết* như vậy vì hẳn quen thân với những người lãnh đạo thật sự và những động cơ sâu kín nhất (và chính vì thế thường thường bị che giấu nhất) của *bất cứ* bộ máy nhà nước tư sản nào. Vì địa vị kinh tế của mình, vì tất cả những điều kiện sinh hoạt của mình, người tiểu tư sản ít có khả năng hơn để hiểu rõ chân lý đó; thậm chí anh ta bám lấy những ảo tưởng cho rằng chế độ cộng hòa dân chủ là "chế độ dân chủ thuần túy", là "nhà nước nhân dân tự do", là chủ quyền của nhân dân ở ngoài giai cấp hoặc siêu giai cấp, là biểu hiện thuần túy của ý chí toàn dân, v. v., v. v.. Sở dĩ người dân chủ tiểu tư sản giữ vững những thiên kiến ấy, tất nhiên đó là vì người ấy xa cuộc đấu tranh giai cấp ác liệt, xa sở giao dịch và xa chính trị "chân chính" hơn, và nếu mong muốn rằng chỉ tuyên truyền thôi cũng có thể trong một thời gian ngắn trừ diệt được những thiên kiến đó thì như thế là hoàn toàn trái với chủ nghĩa Mác.

Nhưng lịch sử thế giới ngày nay đang tiến với một tốc độ ghê người, và đang phá bỏ mọi tập quán, mọi cái lỗi thời, bằng một cái búa tạ có một sức mạnh rất lớn, bằng những cuộc khủng hoảng kịch liệt chưa từng thấy, đến nỗi ngay cả những thiên kiến thâm căn cố đế nhất cũng không đứng vững nổi. Tin tưởng ngây thơ vào Quốc hội lập hiến và đem đối lập một cách ngây thơ "dân chủ thuần túy" với "chuyên chính vô sản", đó là điều tự nhiên và không thể tránh được ở "người dân chủ nói chung". Nhưng điều mà "phái ủng hộ Quốc hội lập hiến" đã thể nghiệm ở Ác-khan-ghen-xơ và Xa-ma-ra, ở Xi-bi-ri và ở miền Nam đều không thể không phá đổ những thiên kiến kiên cố nhất.

Trên thực tế, chế độ cộng hòa dân chủ lý tưởng hóa của Uyn-xơn đã tỏ ra là hình thức của chủ nghĩa đế quốc cuồng bạo nhất, hình thức áp bức và đè nén vô liêm sỉ nhất đối với các dân tộc nhỏ yếu. "Người dân chủ" bình thường nói chung, men-sê-vích hay xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đều đã nghĩ rằng: "chúng ta cần gì cái kiểu nhà nước gọi là tối cao nào đấy, cần gì Chính quyền xô-viết đó? Cầu trời ban cho chúng ta một chế độ cộng hòa dân chủ thường thôi!" Và, dĩ nhiên, ở một thời đại "bình thường", tương đối hòa bình, một niềm "hy vọng" như vậy có lẽ cũng đứng vững được trong hàng chục năm trường.

Nhưng hiện nay, tiến trình của các biến cố trên thế giới và những bài học vô cùng tàn khốc, mà khối liên minh giữa mọi phần tử quân chủ ở Nga với chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và Mỹ đem lại, đã thực tế chỉ rõ rằng chế độ cộng hòa dân chủ chính là chế độ cộng hòa dân chủ tư sản, một chế độ đã lỗi thời xét về mặt những vấn đề do chủ nghĩa đế quốc đặt ra một cách cấp thiết trong lịch sử; rằng không còn cách nào khác: hoặc Chính quyền xô-viết sẽ thắng trong tất cả các nước tiên tiến trên thế giới, hoặc chủ nghĩa đế quốc Anh - Mỹ sẽ thắng, đó là chủ nghĩa đế quốc phản động nhất, điên cuồng nhất, bóp nghẹt tất cả các dân tộc nhỏ yếu, khôi phục lại thế lực phản động trên toàn thế giới, và biết lợi dụng rất khéo hình thức cộng hòa dân chủ.

Hoặc thế này hoặc thế kia.

Không có con đường trung gian. Vừa mới đây, quan điểm đó còn bị coi là một sự cuồng tín mù quáng của người bên-sê-vích.

*Nhưng tình hình đã xảy ra chính như thế đó.*

Nếu Pi-ti-rim Xô-rô-kin từ chức nghị viên Quốc hội lập hiến thì đó không phải là một sự ngẫu nhiên, mà là dấu hiệu chứng tỏ sự chuyển hướng của cả một giai cấp, của toàn bộ phái dân chủ tiểu tư sản. Sự phân liệt trong

nội bộ giai cấp đó là không thể tránh được: một bộ phận sẽ đứng về phía chúng ta, một bộ phận sẽ đứng trung lập, và một bộ phận nữa thì cố tình liên hợp với bọn dân chủ - lập hiến quân chủ, là những kẻ bán nước Nga cho bọn tư bản Anh - Mỹ và ra sức bóp chết cách mạng bằng lưỡi lê của nước ngoài. Biết tính đến và lợi dụng sự chuyển biến đó của những người dân chủ men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, sự chuyển biến trước hết từ thái độ thù địch với chủ nghĩa bên-sê-vích sang thái độ trung lập, rồi sang thái độ ủng hộ chủ nghĩa bên-sê-vích, — đó là một trong những nhiệm vụ cấp thiết hiện nay.

Bất cứ khẩu hiệu nào đảng tung ra trong quần chúng cũng đều có đặc tính là cứng đờ, mất sinh khí, giữ được hiệu lực đối với nhiều người, ngay cả khi những điều kiện làm cho khẩu hiệu đó trở thành cần thiết, đã thay đổi. Đó là một tai hại không thể tránh được; nên nếu không biết đấu tranh chống lại nó và chiến thắng nó, thì không thể nào bảo đảm được chính sách đúng đắn của đảng. Thời kỳ mà cách mạng vô sản của chúng ta đã xa rời một cách đặc biệt rõ rệt phái dân chủ men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là thời kỳ tất yếu về mặt lịch sử; không đấu tranh gay gắt với những người dân chủ đó trong lúc họ ngả sang phe kẻ thù của chúng ta và cố khôi phục lại nền cộng hòa dân chủ tư sản và đế quốc chủ nghĩa thì không thể nào ổn được. Hiện nay, những khẩu hiệu của cuộc đấu tranh đó hầu hết đã trở thành chai sạn và cứng đờ, chúng ngăn cản không cho chúng ta đánh giá đúng và lợi dụng một cách thích đáng giai đoạn mới, khi mà trong nội bộ phái dân chủ đó đã có một chuyển biến mới về phía chúng ta, một chuyển biến không phải là ngẫu nhiên, mà bắt nguồn từ những điều kiện sâu xa nhất của toàn bộ tình hình quốc tế.

Ủng hộ chuyển biến đó, hoan nghênh thân ái những người nào quay trở lại với chúng ta, thì chưa đủ. Một

nhà chính trị có ý thức về nhiệm vụ của mình phải biết cách *gây được* chuyển biến đó trong các tầng lớp và các tập đoàn riêng biệt của đồng đảo quần chúng thuộc phái dân chủ tiểu tư sản, nếu người đó tin chắc rằng bước chuyển biến đó có những nguyên nhân lịch sử quan trọng và sâu xa. Giai cấp vô sản cách mạng phải biết trấn áp ai, thỏa hiệp với ai, và thỏa hiệp vào lúc nào và như thế nào. Thật là lối bịch và phi lý nếu từ chối không khủng bố và đàn áp bọn địa chủ, bọn tư bản và bè lũ tay sai của chúng là những kẻ đem bán nước Nga cho bọn đế quốc "đồng minh" nước ngoài. Mưu toan "thuyết phục" bọn chúng, và nói chung "tác động về mặt tâm lý" vào bọn chúng, thì thật là một trò cười. Nhưng nếu cứ bám mãi vào cái sách lược duy nhất là sách lược khủng bố và đàn áp phái dân chủ tiểu tư sản, trong khi tiến trình những biến cố đã buộc họ phải quay trở lại với chúng ta, thì cũng là ngu xuẩn và lối bịch như thế, nếu không phải hơn thế.

Mà những người dân chủ đó thì bất cứ ở đâu giai cấp vô sản cũng đều gặp cả. Ở nông thôn, chúng ta có nhiệm vụ tiêu diệt bọn địa chủ, đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột và bọn cu-lắc đầu cơ; muốn vậy, chúng ta *chỉ* có thể dựa chắc vào những người nửa vô sản, vào "nông dân nghèo". Nhưng trung nông không phải là kẻ thù của chúng ta. Anh ta đã do dự, đang do dự và sẽ còn do dự nữa: nhiệm vụ tác động vào những người do dự *không giống hết như* nhiệm vụ đánh gục kẻ bóc lột và chiến thắng kẻ thù hung hăng. Biết cách thỏa hiệp với trung nông, — mà không một phút nào từ bỏ cuộc đấu tranh chống cu-lắc và đồng thời chỉ dựa vững chắc vào nông dân nghèo thôi, — đó là nhiệm vụ hiện nay, vì chính hiện nay, với những lý do đã nêu lên ở trên, trung nông nhất định sẽ chuyển về phía chúng ta.

Cũng phải có thái độ như thế đối với người tiểu công nghệ, đối với người làm nghề thủ công, đối với những công

nhân nào sống nhiều trong những điều kiện sinh hoạt tiểu tư sản hay còn giữ nhiều những quan điểm tiểu tư sản, đối với số đồng đảo những viên chức, những sĩ quan và nhất là đối với những người trí thức nói chung. Không còn nghi ngờ gì nữa rằng trong đảng ta, thường thấy có tình trạng không biết lợi dụng sự chuyển biến trong những người đó, nhưng tình trạng này có thể và phải được khắc phục, từ chỗ không biết lợi dụng phải tiến tới chỗ biết lợi dụng.

Chúng ta đã có một chỗ dựa vững vàng là tuyệt đại đa số những người vô sản đã được tổ chức vào công đoàn. Cần phải biết tranh thủ, đưa vào một tổ chức chung và khuôn vào kỷ luật vô sản chung những tầng lớp ít có tính chất vô sản nhất và có nhiều tính chất tiểu tư sản nhất trong số *những người lao động* đang quay trở về với chúng ta. Trong trường hợp đó, khẩu hiệu trước mắt không phải là đấu tranh chống lại họ, mà là lôi kéo họ, là biết cách tác động vào họ, thuyết phục những người còn do dự, sử dụng những người trung lập, giáo dục — bằng ảnh hưởng của quần chúng vô sản — những người nào còn lạc hậu hoặc gần đây mới chịu bắt đầu vứt bỏ những ảo tưởng về "Quốc hội lập hiến" hay những ảo tưởng "dân chủ - yêu nước".

Chúng ta đã có một chỗ dựa khá vững chắc là quần chúng lao động. Đại hội VI các Xô-viết đã chứng minh điều đó một cách đặc biệt rõ ràng. Chúng ta không ngại những người trí thức tư sản, nhưng chúng ta cũng sẽ không một phút nào buông lơì cuộc đấu tranh chống những kẻ phá hoại ngầm có ác ý và chống bọn bạch vệ. Nhưng khẩu hiệu trước mắt là biết lợi dụng sự chuyển hướng về phía chúng ta phát sinh trong số những người trí thức tư sản đó. Ở nước ta, vẫn còn không ít những phần tử tệ hại nhất của giới trí thức tư sản đã "luôn lỏi" vào trong Chính quyền xô-viết: tống cổ chúng đi và thay bằng những phần tử trí thức hôm qua đang còn thù ghét chúng ta một cách có ý thức nhưng hôm nay cũng chỉ mới đứng trung lập



thời, đó là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay, nhiệm vụ của tất cả những người hoạt động trong Chính quyền xô-viết có tiếp xúc với các phân tử "trí thức", nhiệm vụ của hết thảy mọi cán bộ cổ động, tuyên truyền và tổ chức.

Dĩ nhiên, muốn thỏa hiệp với trung nông, với người công nhân trước đây là men-sê-vích, với các viên chức hoặc trí thức trước đây là kẻ phá hoại ngầm, thì cần phải khôn khéo, cũng như khi tiến hành bất cứ hành động chính trị nào trong những hoàn cảnh phức tạp đang chuyển biến mãnh liệt. Vấn đề là ở chỗ không nên thỏa mãn với những hiểu biết mà kinh nghiệm trước kia của chúng ta đã đem lại, mà *nhất thiết* phải tiến xa hơn nữa, phải *nhất thiết* giành được *nhiều hơn nữa*, nhất thiết chuyển từ những nhiệm vụ dễ dàng hơn đến những nhiệm vụ khó khăn hơn. Không thể, không thể có một tiến bộ nào nói chung, và cũng không thể có tiến bộ trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa được.

Mấy ngày nay, tôi có tiếp chuyện các đại biểu của đại hội các hợp tác xã tín dụng. Họ có đưa cho tôi xem bản nghị quyết đã được thông qua trong đại hội của họ <sup>77</sup>, *phản đối việc hợp nhất* Ngân hàng hợp tác xã tín dụng với Ngân hàng nhân dân của nước cộng hòa. Tôi đã nói với họ là tôi tán thành việc thỏa hiệp với trung nông và tôi còn đánh giá cao ngay cả cái bước chuyển đầu tiên của các xã viên hợp tác xã đã từ chỗ thù địch với những người bôn-sê-vích trở thành trung lập, nhưng chỉ có thể có được một cơ sở thỏa hiệp nếu những người đó đồng ý hợp nhất hoàn toàn ngân hàng riêng biệt với ngân hàng thống nhất của nước cộng hòa. Lúc bấy giờ, các đại biểu của đại hội đã thay nghị quyết của họ bằng một nghị quyết khác, họ đưa ra thông qua tại đại hội một nghị quyết khác, trong đó họ đã rút tất cả những điều gì chống lại hợp nhất, *nhưng ... nhưng* họ lại đề nghị một kế hoạch "liên hợp

tín dụng" *riêng biệt* của các xã viên hợp tác xã, mà thực ra hoàn toàn giống hệt cái ngân hàng riêng biệt! Thật là lối bịch. Đối cách nói đi như thế dĩ nhiên chỉ có thể dụ dỗ và lừa bịp được những kẻ ngu xuẩn mà thôi. Nhưng "sự thất bại" của một trong những ... "mưu toan" đó cũng không mấy may lay chuyển được chính sách của chúng ta; chúng ta đã và sẽ còn thực hiện một chính sách thỏa hiệp với những xã viên hợp tác xã và trung nông, đồng thời chặn đứng mọi mưu toan nhằm sửa đổi *đường lối* của Chính quyền xô-viết và của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa xô-viết.

Thái độ dao động của những người dân chủ tiểu tư sản là không thể tránh được. Chỉ cần một vài thắng lợi của quân Tiệp-khắc cũng đủ làm cho những người đó kinh hồn khiếp đảm, gieo rắc tâm trạng khiếp đảm, chạy sang phía "những kẻ chiến thắng", sẵn sàng khom lưng quỳ gối tiếp đón bọn chúng. Dĩ nhiên là không thể có một phút nào lãng quên rằng ngày nay cũng thế: chỉ cần một vài thắng lợi cục bộ, chẳng hạn của bọn bạch vệ Cra-xnốp - Anh - Mỹ, cũng đủ để làm cho sự dao động bắt đầu hướng về phía bên kia, để làm tăng thêm sự khiếp đảm, làm cho có thêm nhiều trường hợp khiếp đảm lan rộng ra, nhiều trường hợp phản bội và chạy sang phía bọn đế quốc, vân vân và vân vân...

Điều đó, chúng ta đều biết cả. Điều đó, chúng ta sẽ không bao giờ quên. Cái cơ sở thuần túy vô sản của Chính quyền xô-viết mà chúng ta đã giành được, của Chính quyền xô-viết được những người nửa vô sản ủng hộ, sẽ vững chắc không gì lay chuyển nổi. Đội quân của chúng ta sẽ không run sợ, quân đội của chúng ta sẽ không dao động, — điều đó chúng ta biết được qua kinh nghiệm rồi. Nhưng khi những biến đổi sâu sắc nhất trong lịch sử thế giới đang làm cho đông đảo những người dân chủ không đảng phái, men-sê-vích, xã hội chủ nghĩa - cách mạng không thể không

chuyển hướng về phía chúng ta, thì chúng ta phải học và nhất định sẽ học được cách lợi dụng sự chuyển hướng đó, ủng hộ sự chuyển hướng đó, gây ra được sự chuyển hướng đó trong các tập đoàn và tầng lớp nhất định, thực hiện tất cả những gì có thể làm được để thỏa hiệp với những phân tử ấy, do đó, làm cho công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa tiến hành được dễ dàng, và giảm nhẹ được những thống khổ gây nên bởi tình trạng kinh tế bị tàn phá, tình trạng dốt nát và thiếu năng lực đang khiến cho chủ nghĩa xã hội chậm thắng lợi.

*Viết xong ngày 20 tháng  
Mười một 1918*

*Đăng trên báo "Sự thật", số 252,  
ngày 21 tháng Mười một 1918  
Ký tên: N. Lê-nin*

*Theo đúng bản in trên báo*

## DIỄN VĂN TẠI CUỘC HỌP NGÀY 20 THÁNG MƯỜI MỘT 1918 ĐỂ CHÀO MỪNG V. I. LÊ-NIN <sup>78</sup>

### TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Tiếng vỗ tay vang dậy rồi chuyển thành hoan hô đón mừng đồng chí Lê-nin.) Thưa các đồng chí, tôi muốn nói vài lời về một bức thư đăng trên báo "Sự thật", số hôm nay. Bức thư đó là của một người có tiếng tăm trong Quốc hội lập hiến và trong đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu: Pi-ti-rim Xô-rô-kin. Trong bức thư đó, Xô-rô-kin tuyên bố với những người bầu ông ta lên rằng ông từ chức nghị viên Quốc hội lập hiến và thôi không tham gia chính trị một chút nào nữa. Bức thư đó không chỉ là một "tài liệu về con người" hết sức đáng chú ý, mà còn có một ý nghĩa chính trị rất lớn nữa.

Ai cũng biết Pi-ti-rim Xô-rô-kin là cộng tác viên chủ yếu của tờ "Ý dân" <sup>79</sup> của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, một đảng đã từng sát cánh với phái dân chủ - lập hiến. Lời thú nhận đó trong một bức thư đăng báo là dấu hiệu của một bước ngoặt quan trọng, một chuyển biến trong một giới cho đến nay vẫn tỏ ra hằn thù rõ ràng với Chính quyền xô-viết. Nếu Pi-ti-rim Xô-rô-kin nói rằng trong nhiều trường hợp, chính sách của một số nhà hoạt động là có hại cho xã hội, thì điều đó chứng tỏ rằng ông ta cuối cùng đã công khai và thành thực thú nhận rằng toàn

bộ chính sách của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đều có hại cho xã hội.

Do các sự kiện mới đây, nhiều đại biểu của đảng ấy bắt đầu hiểu rằng đã đến lúc tất cả sự đúng đắn trong lập trường của những người bên-sê-vích được bộc lộ rõ ràng, và tất cả những sai lầm và thất sách do những kẻ thù không đội trời chung của nó phạm phải đều lòi ra.

Bức thư của Xô-rô-kin chứng tỏ rằng, trong nhiều nhóm thù địch với chúng ta, chúng ta có thể hy vọng là hiện nay, ít nhất, họ sẽ có thái độ trung lập đối với Chính quyền xô-viết. Cái đã làm cho nhiều người xa chúng ta, là bản hòa ước Brét quá ỉu; nhiều người đã không tin vào cách mạng, nhiều người đã tin tưởng chân thành vào các ý đồ trong trắng của bọn đồng minh; nhưng bây giờ, mọi cái đều bị lật trần, và tất cả mọi người đều thấy rằng bọn đồng minh khét tiếng ấy, bọn đã đặt cho nước Đức những điều kiện còn quá ỉu hơn các điều kiện trong hòa ước Brét, cũng là bọn kẻ cướp hoàn toàn giống như tụi đế quốc Đức.

Mọi người đều biết rằng bọn đồng minh ủng hộ chế độ quân chủ ở Nga; chẳng hạn như ở Ác-khan-ghen-xơ, chúng tích cực ủng hộ phái quân chủ. Bọn Anh tiến đánh nước Nga để thay chân bọn đế quốc Đức bại trận. Tất cả điều đó đã mở mắt cho những kẻ chống đối cách mạng, kể cả những kẻ ngoan cố nhất và ngu xuẩn nhất.

Cho đến bây giờ, có nhiều người đã mù quáng đi theo Quốc hội lập hiến; còn chúng ta, chúng ta vẫn luôn luôn nói rằng Quốc hội lập hiến là khẩu hiệu của bọn địa chủ, của bọn quân chủ, của toàn bộ giai cấp tư sản Nga, đứng đầu là Mĩ-li-u-cốp, kẻ đang đem nước Nga đi bán rao cho kẻ nào trả giá cao nhất.

Nước "cộng hòa" Mĩ đang bóp nghẹt giai cấp công nhân. Bây giờ, ai nấy đều biết một nước cộng hòa dân chủ là

thế nào. Bây giờ ai nấy đều thấy rõ hoặc là chủ nghĩa đế quốc chiến thắng có thể tồn tại, hoặc là Chính quyền xô-viết có thể tồn tại, không có con đường trung gian. (Những tiếng hoan hô nhiệt liệt đã ngắt quãng nhiều lần diễn văn của đồng chí Lê-nin.)

"Sự thật", số 253 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 255, ngày 22 tháng Mười một 1918

Theo đúng bản in trên báo "Sự thật"

**DIỄN VĂN NHÂN**  
**"NGÀY SĨ QUAN HỒNG QUÂN"**  
**NGÀY 24 THÁNG MƯỜI MỘT 1918<sup>80</sup>**

(Vỗ tay hoan hô như sấm, hát "Quốc tế ca".)  
 Nhân danh các bộ trưởng dân ủy, — Lê-nin nói, — tôi xin chào mừng các đồng chí. Khi tôi nghĩ đến những nhiệm vụ của quân đội chúng ta và của các sĩ quan Hồng quân chúng ta, tôi nhớ đến một việc mà tôi đã được chứng kiến cách đây không lâu lắm, trên một toa xe lửa ở Phần-lan.

Tôi thấy hành khách cười khi nghe một bà già nói chuyện; tôi nhờ người ta dịch lại cho tôi những lời nói của bà. So sánh binh lính thời cũ với binh sĩ cách mạng, bà cụ người Phần-lan nói rằng binh lính thời cũ bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản và địa chủ, còn binh sĩ cách mạng thì bảo vệ quyền lợi của người nghèo. Bà già nói: "Ngày trước, người nghèo mà lấy một thanh củi không xin phép là bị trừng phạt một cách thậm tệ. Nay thì nếu gặp anh bộ đội trong rừng, họ sẽ giúp mình gánh củi nữa đấy". "Ngày nay, — bà nói, — không việc gì mà phải sợ người cầm súng nữa".

Tôi nghĩ, — Lê-nin nói tiếp, — đối với Hồng quân, khó mà có được một phần thưởng nào cao quý hơn thế.

Rồi Lê-nin nói rằng những sĩ quan cũ chủ yếu là gồm những con cháu được nuông chiều và trụ lạc của bọn tư bản, chúng không có mảy may gì giống người lính thường

cả. Bởi vậy, ngày nay, khi xây dựng quân đội mới, chúng ta chỉ nên chọn những người chỉ huy xuất thân trong nhân dân thôi. Chỉ những sĩ quan Hồng quân mới có uy tín trong binh sĩ và mới biết củng cố chủ nghĩa xã hội trong quân đội chúng ta. Một quân đội như thế sẽ vô địch.

*"Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 258, ngày 26 tháng Mười một 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"*

**DIỄN VĂN TẠI  
HỘI NGHỊ CÁC ĐẠI BIỂU  
HỢP TÁC XÃ CÔNG NHÂN  
TRUNG ƯƠNG MÁT-XCƠ-VA  
NGÀY 26 THÁNG MƯỜI MỘT 1918<sup>81</sup>**

(Vỗ tay vang dậy hồi lâu đón chào đồng chí Lê-nin.) Thưa các đồng chí, tôi xin chào mừng các đồng chí, chào mừng những đại biểu của các hợp tác xã công nhân, tức là những hợp tác xã phải đóng một vai trò rất lớn trong việc tổ chức tốt toàn bộ công tác cung cấp. Đã nhiều lần và đặc biệt là trong thời gian gần đây, ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, chúng tôi đã từng thảo luận các vấn đề liên quan đến hợp tác xã và thái độ của chính quyền công nông đối với các hợp tác xã.

Về phương diện này, chúng ta nên nhớ lại rằng trước kia, dưới chính quyền của bọn tư bản, các hợp tác xã đã có vai trò quan trọng như thế nào khi chúng được xây dựng theo nguyên tắc đấu tranh kinh tế với giai cấp tư bản.

Thực ra, khi làm công tác thực tiễn về phân phối theo cung cách của chúng, các hợp tác xã trước kia rất thường hay biến lợi ích của nhân dân thành lợi ích của một nhóm người riêng biệt, thường có ý muốn chia lợi nhuận thương nghiệp với bọn tư bản. Chỉ chăm lo đến những lợi ích buôn bán thuần túy, các xã viên hợp tác xã thường quên chế độ xã hội chủ nghĩa và coi nó như hầy còn xa quá và chưa thể thực hiện được.

Các hợp tác xã thường chủ yếu tập hợp những phần tử tiểu tư sản, trung nông, là những người, về mặt nguyện

vọng của họ trong phong trào hợp tác xã, đều bị lợi ích tiểu tư sản của họ chi phối. Tuy nhiên, các hợp tác xã đó, không còn nghi ngờ gì nữa, đã làm nhiệm vụ phát huy sáng kiến của quần chúng, và đó là một thành tích lớn. Dựa vào sáng kiến của quần chúng, các hợp tác xã đã thực tế thành lập được những tổ chức kinh tế rộng lớn, và về mặt đó, chúng ta không phủ nhận rằng các hợp tác xã đã đóng một vai trò to lớn.

Các tổ chức kinh tế nói trên, trong một số trường hợp đã phát triển thành những tổ chức có thể thay thế và bổ sung cho bộ máy tư bản chủ nghĩa, và chúng ta cũng phải thừa nhận cả điều đó nữa; đồng thời giai cấp vô sản thành thị đã bị thu hút rất nhiều vào tổ chức đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, khiến giai cấp đó đã khá lớn mạnh để có thể đánh đổ giai cấp địa chủ và giai cấp tư bản, và sử dụng toàn bộ bộ máy tư bản chủ nghĩa.

Giai cấp vô sản thành thị đã hiểu khá rõ rằng trong cảnh suy tàn do chiến tranh đế quốc chủ nghĩa gây ra, nhất thiết phải tổ chức bộ máy cung cấp cho hợp lý, và để làm việc ấy, trước hết nó đã lợi dụng bộ máy lớn rộng của chủ nghĩa tư bản.

Chúng ta không nên quên điều đó. Hợp tác xã là một di sản văn hóa to lớn mà chúng ta phải coi trọng và sử dụng.

Do đó, ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, khi đề cập đến vấn đề vai trò các hợp tác xã, chúng tôi đã bàn về vấn đề đó một cách hết sức thận trọng, vì hiểu rất rõ rằng sử dụng triệt để toàn bộ bộ máy kinh tế được tổ chức tốt đó là một việc rất quan trọng.

Đồng thời, chúng ta cũng không thể quên rằng những cán bộ chủ yếu trong việc xây dựng hợp tác xã trước đây đều là những người men-sê-vích, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và các đảng phái thỏa hiệp và tiểu tư sản khác. Chúng ta không thể quên điều đó chừng

nào mà các nhóm chính trị ấy, đứng giữa hai giai cấp đang đấu tranh, còn lợi dụng các hợp tác xã một phần nào đó để che chở cho bọn phản cách mạng, và thậm chí để ủng hộ quân Tiệp-khắc bằng số vốn tích lũy được của các hợp tác xã. Đúng thế, chúng ta đã có những tin tức về việc ấy. Nhưng việc đó không phải là hoàn toàn ở đâu cũng vậy, và chúng ta vẫn luôn luôn lôi kéo các hợp tác xã cộng tác với chúng ta, nếu họ muốn.

Trong thời gian gần đây, tình hình quốc tế của nước Nga xô-viết cũng làm cho nhiều nhóm tiểu tư sản nhìn thấy rõ tất cả ý nghĩa của chính quyền công nông.

Khi nước Nga xô-viết sắp sửa ký hòa ước Brét, khi chúng ta buộc phải ký với bọn đế quốc Đức một hòa ước hết sức đau xót, thì bọn men-sê-vích và đặc biệt là bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã lên tiếng phản đối chúng ta. Khi nước Nga xô-viết buộc phải ký hòa ước đó, những người men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng la ó khắp nơi rằng những người bên-sê-vích đã đưa nước Nga đến chỗ diệt vong.

Một số những đại biểu đó cho rằng những người bên-sê-vích là những người không tưởng đã mơ rằng cách mạng thế giới có thể nổ ra được. Một số người khác lại cho rằng những người bên-sê-vích là tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức.

Cuối cùng, nhiều người trong bọn họ lúc bấy giờ cho rằng những người bên-sê-vích đã nhượng bộ chủ nghĩa đế quốc Đức và họ còn có ác ý nghĩ rằng đó là một sự thỏa hiệp với giai cấp tư sản cầm quyền Đức.

Ở đây, tôi không muốn dẫn chứng thêm nhiều những lời lẽ khiếm nhã như vậy, — nói khiếm nhã là còn nhẹ, — mà lúc đó các nhóm nói trên đã dùng để đả kích Chính quyền xô-viết.

Tuy nhiên, những sự kiện gần đây trên khắp thế giới đã giáo dục rất nhiều cho bọn men-sê-vích và bọn xã hội

chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích gửi tất cả những người lao động<sup>82</sup> vừa mới đăng trên báo chí nước ta, đã nói lên rằng, tuy trên lĩnh vực tư tưởng họ có cách biệt những người cộng sản, nhưng họ vẫn cho rằng cần phải đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc thế giới, mà bọn tư bản Anh - Mỹ hiện đang cầm đầu.

Thật vậy, những sự kiện có một ý nghĩa rất lớn đã xảy ra. Ở Ru-ma-ni và ở Áo - Hung, các Xô-viết đại biểu công nhân đã được thành lập. Ở Đức, các Xô-viết đã chống lại Quốc hội lập hiến, và có lẽ trong vài tuần nữa, chính phủ Ha-dơ — Sai-dê-man sẽ đổ và chính phủ Liép-nếch sẽ thay thế nó. Đồng thời bọn tư bản Anh - Pháp cũng gắng hết sức để đè bẹp cách mạng Nga và do đó để ngăn chặn cách mạng thế giới. Hiện nay, mọi người đều thấy rõ rằng tham vọng của bọn đế quốc đồng minh còn cao hơn tham vọng của chủ nghĩa đế quốc Đức: những điều kiện chúng đặt ra cho nước Đức còn tệ hơn các điều kiện trong hòa ước Brét; và, hơn thế nữa, nói chung chúng còn muốn bóp chết cách mạng và đóng vai sen đầm quốc tế. Qua bản nghị quyết của họ, những người men-sê-vích đã tỏ ra rằng họ đã hiểu người Anh muốn gì. Và ngày nay, chúng ta không nên đẩy họ ra mà trái lại, phải tiếp đón họ, tạo điều kiện để cho họ cùng làm việc với chúng ta.

Ngay từ tháng Tư năm nay, những người cộng sản đã tỏ ra rằng họ không từ chối cộng tác với những xã viên hợp tác xã. Nhiệm vụ của những người cộng sản là phải biết dựa vào giai cấp vô sản thành thị mà sử dụng tất cả những ai có thể thu hút được vào công tác, tất cả những ai trước kia đã từng hưởng ứng các khẩu hiệu của chủ nghĩa xã hội, nhưng bản thân họ không có can đảm để đấu tranh cho các khẩu hiệu đó đến thắng lợi hay thất bại. Mác đã từng nói rằng giai cấp vô sản phải tước đoạt bọn tư bản và phải biết lợi dụng những tập đoàn tiểu tư

sản. Chúng ta cũng vậy, chúng ta đã từng nói rằng cần phải tước đoạt triệt để bọn tư bản, nhưng đối với bọn cu-lắc thì chỉ cần kiểm chế chặt chúng và bắt chúng phải chịu sự kiểm soát của chế độ độc quyền lúa mì. Chúng ta phải thỏa hiệp với trung nông, đặt họ dưới quyền kiểm soát của chúng ta, đồng thời trên thực tế vẫn thực hiện những lý tưởng xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta phải thẳng thắn nói rằng công nhân và nông dân nghèo sẽ ra sức thực hiện trên thực tế những lý tưởng xã hội chủ nghĩa, và nếu kẻ nào không muốn cùng đi với chúng ta đến các lý tưởng đó thì mặc họ. Nhưng chúng ta nên sử dụng tất cả những người nào có khả năng thực sự giúp đỡ chúng ta trong cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn đó.

Vì thế nên ngay từ tháng Tư, Hội đồng bộ trưởng dân ủy, khi thảo luận các vấn đề nói trên, đã đi đến một thỏa hiệp với các xã viên hợp tác xã<sup>83</sup>. Đây là phiên hợp duy nhất, trong đó ngoài các dân ủy cộng sản ra, còn có những đại biểu của các hợp tác xã không phải quốc doanh.

Chúng tôi đã thỏa thuận với họ. Đây là phiên hợp duy nhất, ở đó một nghị quyết không phải do đa số những người cộng sản mà do thiểu số những người làm công tác hợp tác xã đã thông qua.

Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã chấp nhận điều đó vì cho rằng nhất thiết phải lợi dụng kinh nghiệm và sự hiểu biết của những xã viên hợp tác xã cũng như bộ máy của họ.

Các đồng chí cũng biết rằng cách đây vài ngày đã thông qua một sắc lệnh<sup>84</sup> công bố hôm chủ nhật trên tờ "Tin tức", nói về việc tổ chức công tác cung cấp; chính sắc lệnh này đã xác nhận tác dụng quan trọng của chế độ hợp tác và của các hợp tác xã. Vì nếu không có mạng lưới hợp tác xã thì không sao tổ chức được nền kinh tế xã hội chủ nghĩa; về mặt này, cho đến nay, người ta đã mắc nhiều sai lầm. Người ta đã đóng cửa một số hợp tác xã, đã quốc hữu hóa

một số khác, trong khi đó các Xô-viết chưa đảm đương được việc phân phối, chưa đảm đương được việc tổ chức các cửa hàng của xô-viết.

Do đó, theo đúng sắc lệnh nói trên, phải hoàn lại tất cả những gì đã lấy của tất cả các hợp tác xã.

Phải bỏ việc quốc hữu hóa các hợp tác xã, và các hợp tác xã phải được khôi phục lại.

Nhưng phải nói rằng sắc lệnh đó rất thận trọng đối với các hợp tác xã đã bị đóng cửa vì những kẻ phản cách mạng đã lén lút vào những hợp tác xã đó. Về mặt này, chúng ta đã nói một cách minh bạch rằng hoạt động của các hợp tác xã phải chịu sự kiểm soát; nhưng chúng ta vẫn nói rằng nên triệt để sử dụng các hợp tác xã.

Mọi người đều rõ rằng một trong những nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp vô sản là tổ chức ngay lập tức và đúng đắn công tác cung cấp và công tác phân phối thực phẩm.

Một khi chúng ta đã có được một bộ máy có những kinh nghiệm đó, và bộ máy ấy — đây là điều chủ yếu, — dựa vào sáng kiến của quần chúng, thì chúng ta phải hướng nó vào việc thực hiện những nhiệm vụ nói trên. Về mặt này, việc quan trọng nhất, chính là sử dụng sáng kiến của quần chúng đã sáng lập ra các tổ chức đó. Nhất thiết phải thu hút quần chúng nhân dân vào lĩnh vực công tác cung cấp, và chúng ta phải đặt công tác này thành nhiệm vụ chủ yếu của hợp tác xã, nhất là của hợp tác xã công nhân.

Cung cấp và phân phối thực phẩm là việc mà ai cũng hiểu được. Ngay cả một người không dùi mài kinh sử cũng hiểu được việc đó. Vả lại ở Nga, phần lớn dân cư hãy còn dốt nát, thiếu học, vì người ta đã làm đủ mọi cách để không cho quần chúng công nhân và quần chúng bị áp bức được học hành.

Nhưng trong quần chúng lại có vô vàn sinh lực, có thể phát huy những khả năng to lớn đến mức không tưởng

tượng được. Và vì thế nên các hợp tác xã công nhân có nhiệm vụ phải thu hút các lực lượng đó, khám phá ra các lực lượng đó và giao cho các lực lượng đó làm công tác trực tiếp trong việc cung cấp và phân phối thực phẩm. Xã hội xã hội chủ nghĩa là một hợp tác xã thống nhất.

Tôi tin chắc rằng sáng kiến của quần chúng trong các hợp tác xã công nhân sẽ làm cho các hợp tác xã này thực sự thành lập được một công xã tiêu dùng thống nhất cho thành phố Mát-xcơ-va.

*In thành truyền đơn hồi tháng  
Chạp 1918 và đăng trên tạp  
chí "Thế giới công nhân", số 19*

*Theo đúng bản in trong truyền  
đơn, có đổi chiều với bài đăng  
trên tạp chí*

**HỘI NGHỊ**  
**CÁC CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC ĐẢNG**  
**Ở MÁT-XCƠ-VA**

NGÀY 27 THÁNG MƯỜI MỘT 1918<sup>85</sup>

1

**BÁO CÁO VỀ**  
**THÁI ĐỘ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN**  
**ĐỐI VỚI PHÁI DÂN CHỦ TIỂU TƯ SẢN**

Thưa các đồng chí, tôi muốn nói với các đồng chí về những nhiệm vụ của đảng ta và của Chính quyền xô-viết trong vấn đề thái độ của giai cấp vô sản đối với phái dân chủ tiểu tư sản. Rõ ràng là những sự biến gần đây đã làm cho vấn đề đó trở thành vấn đề trước mắt, vì những thay đổi lớn lao trong tình hình thế giới, như việc xóa bỏ hòa ước Brét, cách mạng ở Đức, sự phá sản của chủ nghĩa đế quốc Đức và sự tan rã của chủ nghĩa đế quốc Anh - Mỹ, không thể không làm tan vỡ cả một loạt những nguyên lý dân chủ tư sản trước kia đã làm cơ sở lý luận cho phái dân chủ tiểu tư sản. Tình hình quân sự ở Nga, sự tấn công của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp và Mỹ nhất định phải đẩy một bộ phận của phái dân chủ tiểu tư sản đó ít nhiều ngã theo chúng ta. Chiều hôm nay tôi muốn nói về chính những sự thay đổi đó, — những sự thay đổi cần phải đưa vào trong sách lược của chúng ta, — về những nhiệm vụ mới của chúng ta.

Tôi xin phép bắt đầu trình bày vài nguyên lý cơ bản. Không còn nghi ngờ rằng, ở Nga, trung nông là tầng lớp



xã hội chủ yếu làm cơ sở kinh tế cho phái dân chủ tiểu tư sản. Không còn nghi ngờ gì nữa rằng cách mạng xã hội chủ nghĩa và sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội nhất định phải mang những hình thức đặc thù trong một nước mà dân số nông thôn rất lớn. Vì thế, trước hết, tôi muốn nhắc các đồng chí thấy rằng những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác về thái độ của giai cấp vô sản đối với trung nông đã được nêu ra như thế nào. Để các đồng chí nhớ lại điều đó, tôi sẽ đọc vài lời tuyên bố của Ăng-ghe-n trong bài của ông nói về "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức". Bài báo đó viết năm 1895 hay 1894, được xuất bản thành sách, khi vấn đề cương lĩnh ruộng đất của đảng xã hội chủ nghĩa đối với nông dân đã được thực tế đặt ra thành vấn đề cấp thiết, nhân cuộc thảo luận cương lĩnh của đảng dân chủ - xã hội Đức tại đại hội đảng đó ở Bre-xlau<sup>86</sup>. Về thái độ của giai cấp vô sản, lúc bấy giờ Ăng-ghe-n đã viết như sau: "Về thái độ của chúng ta đối với tiểu nông như thế nào?... Một là, trong cương lĩnh của người Pháp có điểm này là tuyệt đối đúng: chúng ta nhìn thấy trước rằng tiểu nông không tránh khỏi bị tiêu vong, nhưng điều đó tuyệt nhiên không hề yêu cầu chúng ta đẩy mạnh sự tiêu vong của tiểu nông. Hai là, cũng thật hiển nhiên rằng khi chúng ta đã nắm được chính quyền rồi, chúng ta sẽ không thể nghĩ đến việc dùng bạo lực để tước đoạt tiểu nông (dù cho có hoặc không có bồi thường cũng vậy), như chúng ta đã buộc phải làm đối với bọn địa chủ. Nhiệm vụ của chúng ta đối với tiểu nông là, trước hết, phải hướng nền sản xuất cá thể và sở hữu cá thể của họ vào con đường tập thể, nhưng không phải bằng cách cưỡng ép mà bằng cách nêu gương cho họ thấy và bằng cách đem lại cho họ sự giúp đỡ xã hội để họ thực hiện việc ấy".

Về vấn đề đó, Ăng-ghe-n nói tiếp: "Chúng ta không thể nào hứa với những người tiểu nông rằng chúng ta sẽ duy trì nền kinh tế cá thể của họ và quyền sở hữu tài sản

cá nhân của họ để chống lại ưu thế của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Chúng ta chỉ có thể hứa với họ rằng chúng ta sẽ không can thiệp vào những quan hệ tài sản của họ, bằng cách dùng vũ lực, trái với ý chí của họ"<sup>87</sup>.

Sau hết, lời nói cuối cùng mà tôi muốn nhắc lại với các đồng chí là lời nói về phú nông, về đại nông (ở Nga gọi là "cu-lắc"), nghĩa là về những nông dân có mướn nhân công làm thuê. Nếu những người nông dân này không hiểu rằng phương thức sản xuất hiện nay của họ nhất định phải bị diệt vong và không biết rút ra những kết luận cần thiết, thì những người mác-xít cũng không thể làm được gì cho họ cả. Nhiệm vụ của chúng ta chỉ là giúp họ dễ dàng chuyển qua một phương thức sản xuất mới<sup>88</sup>.

Đó là những nguyên lý mà tôi muốn nhắc lại với các đồng chí, và tôi chắc rằng bất cứ người cộng sản nào cũng đều biết những nguyên lý ấy rồi. Do đó, chúng ta thấy rằng ở những nước mà đại tư bản chiếm ưu thế và ở những nước mà nông dân lạc hậu, tiểu nông, trung nông, đại nông chiếm ưu thế, thì một khi đã nắm được chính quyền, nhiệm vụ của giai cấp vô sản ở các nước đó không thể nào giống nhau được. Khi chúng ta nói nhiệm vụ của chúng ta là tiến hành chiến tranh chống bọn địa chủ bóc lột, như thế là chúng ta đã đề ra một cách chính xác nhất những nhiệm vụ của chủ nghĩa Mác.

Đối với trung nông, chúng ta nói: bất cứ trong trường hợp nào cũng không dùng bạo lực. Đối với đại nông, khẩu hiệu của chúng ta là: bắt họ phải phục tùng chế độ độc quyền lúa mì, và đấu tranh với họ nếu họ vi phạm chế độ độc quyền lúa mì và nếu họ cất giấu lúa mì. Vừa đây, tôi đã có dịp nhắc lại những luận điểm đó tại một cuộc hội nghị vài trăm đại biểu của các ủy ban nông dân nghèo họp tại Mát-xcơ-va cùng một lúc với Đại hội VI<sup>1)</sup>. Trong

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 206 - 215.

sách báo của đảng ta, trong công tác tuyên truyền và cổ động của chúng ta, chúng ta luôn luôn nêu bật thái độ khác nhau đó của chúng ta đối với giai cấp tư sản lớn và giai cấp tiểu tư sản. Tuy trên lý luận, tất cả chúng ta đều đồng ý với nhau, nhưng tất cả các đồng chí chúng ta chưa phải đã rút ra và rút ra được khá nhanh chóng những kết luận chính trị cần thiết. Vì thế tôi đã có dụng ý bắt đầu, có thể nói là bằng con đường vòng, để nêu lên cho các đồng chí thấy những khái niệm kinh tế về những quan hệ qua lại giữa các giai cấp, những khái niệm mà chúng ta phải dựa vào mới có thể xác định được những cơ sở vững vàng cho chính sách của chúng ta đối với phái dân chủ tiểu tư sản. Không nghi ngờ gì nữa, ở Nga, giai cấp tiểu nông ấy (chúng ta gọi người không bán sức lao động của mình là trung nông), trong bất cứ trường hợp nào, cũng đều là giai cấp kinh tế chủ yếu vốn là cơ sở của rất nhiều trào lưu chính trị khác nhau trong phái dân chủ tiểu tư sản. Ở nước ta, ở Nga, các trào lưu ấy gắn liền nhiều nhất với các đảng men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Lịch sử của chủ nghĩa xã hội Nga đã trải qua một cuộc đấu tranh lâu dài của những người bôn-sê-vích chống những đảng đó, trong khi đó thì những người xã hội chủ nghĩa Tây Âu luôn luôn cho cuộc đấu tranh đó là cuộc đấu tranh *trong nội bộ* chủ nghĩa xã hội, tức là coi như sự phân liệt của chủ nghĩa xã hội Nga. Nhân tiện xin nói thêm rằng quan điểm đó cũng được ngay cả những người dân chủ - xã hội tốt nói lên rất nhiều lần.

Đúng ngày hôm nay, tôi nhận được một bức thư của Phri-đrich Át-lơ, một nhân vật nổi tiếng vì hành động cách mạng của ông ở Áo. Thư của ông ta viết vào cuối tháng Mười và hôm nay tôi mới nhận được, chỉ nêu lên một yêu cầu: có thể tha cho bọn men-sê-vích đang bị cầm tù được không? Trong lúc này mà ông ta lại không thấy có gì hay hơn để viết, ngoài lời yêu cầu đó. Quả thật ông ta có nói là ông

ta không được hiểu biết gì về phong trào của chúng ta, v. v., — tuy vậy điểm đó cũng rất điển hình. Những người xã hội chủ nghĩa Tây Âu sở dĩ có sự nhầm lẫn tức cười đó, là vì họ chỉ nhìn về đằng sau, không nhìn lên phía trước; họ không hiểu rằng cả bọn men-sê-vích, lẫn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (đang tuyên truyền chủ nghĩa xã hội) đều không thể được coi là những người xã hội chủ nghĩa. Suốt trong thời gian cách mạng 1917, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chỉ ngả nghiêng giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, mà không bao giờ có được một lập trường đúng và làm như thể chúng cố ý chứng minh cho nguyên lý của Mác nói rằng giai cấp tiểu tư sản không thể có một lập trường độc lập nào trong những trận chiến đấu quyết định.

Lúc đầu, khi sáng lập ra những Xô-viết, giai cấp vô sản, do bản năng của mình, đã thể hiện lập trường giai cấp rõ rệt bằng cách lập ra các Xô-viết ấy. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì luôn luôn dao động. Mùa xuân và mùa hạ 1917, nếu những bạn hữu của chính họ gọi họ là "những người nửa bôn-sê-vích", thì đó không phải chỉ là một lời nói hóm hỉnh mà còn là một sự mô tả đúng nữa. Bất kỳ một vấn đề nào (chẳng hạn vấn đề các Xô-viết, phong trào cách mạng ở nông thôn, việc chiếm đoạt ngay tức khắc ruộng đất, việc bắt tay thân thiện giữa binh sĩ ngoài mặt trận, việc ủng hộ hay không ủng hộ chủ nghĩa đế quốc), trong tất cả các vấn đề căn bản đó, bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng hôm nay thì nói "đồng ý", nhưng ngày mai lại nói "không đồng ý". Một mặt, họ giúp đỡ, mặt khác họ lại không giúp đỡ, và họ là một mẫu mực ươn hèn và thiếu khí phách. Trái lại, khi họ tung ra trong dân chúng những câu như "ủng hộ các Xô-viết" (quả là lúc nào họ cũng gọi Xô-viết là "dân chủ cách mạng", và đem Xô-viết đối lập với cái mà họ gọi là phần tử có tư cách bầu cử), thì đó chẳng qua

chỉ là một thủ đoạn chính trị khôn vặt của họ; còn đồng đảo quần chúng khi nghe những câu đó thì phấn khởi: "đấy là ủng hộ Xô-viết!". Tuyên truyền của bọn men-sê-vích cũng đã giúp ích cho chúng ta một phần.

Đó là một vấn đề rất phức tạp, có một lịch sử rất phong phú, tôi chỉ nói vắn tắt thôi. Và hiện nay, chính sách của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã hoàn toàn chúng thực luận điểm của chúng ta nói rằng chúng ta sẽ phạm sai lầm, nếu coi họ là người xã hội chủ nghĩa. Có lẽ họ chỉ là xã hội chủ nghĩa trên lời nói hoặc trong những hồi ức của họ thôi. Trên thực tế, họ đúng là giai cấp tiểu tư sản Nga.

Trên kia, tôi đã nói là thái độ của những người mácxít đối với trung nông, nói một cách khác, là đối với những đảng phái tiểu tư sản, phải như thế nào. Hiện nay, chúng ta tiến gần đến giai đoạn phải thay đổi những khẩu hiệu của chúng ta trong thời kỳ trước kia của cách mạng, để có thể đánh giá đúng bước chuyển biến trước mắt. Các đồng chí hẳn đã rõ là trong tháng Mười - tháng Mười một, những phần tử ấy đã dao động.

Lúc bấy giờ, đảng bôn-sê-vích đã tỏ thái độ không nhân nhượng và như thế là đúng; chúng ta đã từng tự nhủ rằng chúng ta phải tiêu diệt những kẻ thù của giai cấp vô sản, rằng chúng ta phải đấu tranh cho những vấn đề cơ bản về chiến tranh và hòa bình, về chế độ đại nghị tư sản, về Chính quyền xô-viết. Trong tất cả các vấn đề đó, chúng ta chỉ có thể dựa vào lực lượng của bản thân mình mà thôi, và chúng ta đã hoàn toàn có lý khi từ chối không thỏa hiệp với phái dân chủ tiểu tư sản.

Về sau này, quá trình những sự biến đã đặt chúng ta trước vấn đề hòa bình và trước vấn đề ký kết hòa ước Brét. Các đồng chí biết rõ rằng hòa ước Brét đã khiến cho các phần tử tiểu tư sản xa chúng ta.

Do hai tình huống đó, do chính sách đối ngoại của chúng

ta đã đưa đến việc ký kết hòa ước Brét, và do cuộc đấu tranh quyết liệt của chúng ta chống những ảo tưởng dân chủ của một bộ phận phái dân chủ tiểu tư sản, do cuộc đấu tranh quyết liệt của chúng ta để giành Chính quyền xô-viết, do hai tình huống đó mà phái dân chủ tiểu tư sản đã tách rời hẳn chúng ta. Các đồng chí biết rõ rằng bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã bắt đầu dao động sau khi hòa ước Brét được ký kết. Một bộ phận đi vào con đường phiêu lưu, còn một bộ phận thì phân liệt và đến bây giờ vẫn còn tiếp tục phân liệt. Nhưng sự thực vẫn là sự thực. Đương nhiên, lúc nào chúng ta cũng tin rằng chính sách của chúng ta lúc bấy giờ là hoàn toàn đúng. Bây giờ mà chúng minh lại như thế tức là lặp lại những câu nói cũ, vì cách mạng Đức, hơn bất cứ cái gì khác, đã chứng minh rằng chúng ta đúng.

Sau hòa ước Brét, điều mà người ta đã trách cứ chúng ta nhiều nhất, và điều mà chúng ta rất thường phải nghe quần chúng công nhân kém giác ngộ nói, là chúng ta đã hoài công hy vọng vào cách mạng Đức, và cuộc cách mạng đó vẫn không nổ ra. Cách mạng Đức đã bác bỏ tất cả những lời trách cứ đó và đã chứng minh rằng quan điểm của chúng ta là đúng khi nói rằng cuộc cách mạng đó sẽ phải nổ ra, rằng chúng ta phải đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Đức không những bằng cách tiến hành chiến tranh dân tộc, mà cả bằng tuyên truyền và bằng cách làm tan rã nó từ bên trong. Các sự biến đã xác nhận đầy đủ ý kiến của chúng ta, nên chúng ta không còn gì phải chứng minh nữa. Cũng như về vấn đề Quốc hội lập hiến, những sự dao động là không tránh khỏi, và tiến trình của các sự biến đã hoàn toàn xác nhận quan điểm của chúng ta là đúng. Tất cả các cuộc cách mạng vừa nổ ra ở phương Tây đều được tiến hành dưới khẩu hiệu Chính quyền xô-viết và đều thiết lập Chính quyền xô-viết. Xô-viết, đó là đặc trưng của cách mạng ở khắp mọi nơi. Các Xô-viết đã lan từ Áo và Đức sang

Hà-lan và Thụy-sĩ (là những nước có nền văn hóa dân chủ cổ nhất và tự xưng là những nước Tây Âu ngay cả đối với Đức). Trong các nước đó, người ta đã tung ra khẩu hiệu Chính quyền xô-viết. Như thế có nghĩa là sự phá sản lịch sử của nền dân chủ tư sản không phải là một sự bịa đặt của những người bôn-sê-vích, mà là một tất yếu lịch sử tuyệt đối. Ở Thụy-sĩ và ở Hà-lan, đấu tranh chính trị đã có hàng trăm năm nay, và hiện nay khẩu hiệu Chính quyền xô-viết đề ra ở những nước đó không phải là để làm đẹp lòng những người bôn-sê-vích. Như thế nghĩa là chúng ta có tính đến hiện tại một cách chính xác. Tiến trình những sự biến đã xác nhận sách lược của chúng ta là đúng, nên không cần bàn nhiều hơn nữa về vấn đề đó. Chúng ta chỉ cần hiểu đó là một vấn đề quan trọng; đó là vấn đề thiên kiến sâu sắc nhất của phái dân chủ tiểu tư sản. Hãy nhớ lại lịch sử chung của cách mạng tư sản và của sự phát triển của chế độ đại nghị trong khắp các nước Tây Âu, các đồng chí sẽ thấy rằng những thiên kiến thuộc loại đó đã thịnh hành ở tất cả các nước, trong những người dân chủ - xã hội cũ hồi những năm 40. Ở Pháp, những quan điểm đó tồn tại lâu hơn hết. Không thể nào khác thế được. Trong vấn đề chế độ đại nghị, giai cấp tiểu tư sản là giai cấp yêu nước nhất, họ có tinh thần yêu nước nhất nếu đem so sánh họ với giai cấp vô sản và giai cấp đại tư sản. Giai cấp đại tư sản có tính chất quốc tế hơn, vì giai cấp tiểu tư sản ít di động hơn, ít có quan hệ với các dân tộc khác hơn và không được lôi cuốn vào thương nghiệp quốc tế. Bởi thế, ta phải thấy trước rằng về vấn đề chế độ đại nghị, giai cấp tiểu tư sản tỏ ra nổi bật hơn cả. Ở Nga cũng vậy. Về phương diện này, cái có tác dụng lớn là ở chỗ cuộc cách mạng của chúng ta đã đấu tranh chống chủ nghĩa yêu nước. Trong thời kỳ hòa ước Brét, chúng ta đã phải phản đối chủ nghĩa yêu nước. Chúng ta đã nói rằng: nếu anh là

người xã hội chủ nghĩa, anh phải hy sinh tất cả những tình cảm yêu nước của anh cho cuộc cách mạng quốc tế sắp nổ ra, chưa nổ ra, nhưng anh phải tin tưởng là sẽ nổ ra, nếu anh là một người quốc tế chủ nghĩa.

Dĩ nhiên là nếu chúng ta nói như vậy, chúng ta chỉ có thể lôi cuốn được những đội ngũ tiên tiến của giai cấp công nhân thôi. Dĩ nhiên là đa số trong giai cấp tiểu tư sản đã không tán thành quan điểm của chúng ta. Lúc đó, chúng ta không thể mong muốn như thế được. Và làm thế nào mà giai cấp tiểu tư sản lại có thể tán thành quan điểm của chúng ta được? Chúng ta đã phải thiết lập chuyên chính vô sản dưới một hình thức hết sức nghiêm khắc. Chúng ta đã sống vài tháng trong một thời kỳ ảo tưởng. Nhưng nếu các đồng chí xem lịch sử các nước Tây Âu, thì ở đây, ngay cả trong hàng chục năm, những ảo tưởng đó cũng chưa có thể mất hết được. Hãy xem lịch sử Hà-lan, Pháp, Anh, v. v.. Chúng ta đã phải đập tan ảo tưởng tiểu tư sản cho rằng nhân dân là một khối thống nhất và ý chí của nhân dân có thể thể hiện ra khác, chứ không phải dưới hình thức đấu tranh giai cấp. Chúng ta đã hoàn toàn có lý là đã không thỏa hiệp một chút nào về điểm đó. Nếu trước kia, chúng ta dung dưỡng những ảo tưởng tiểu tư sản, những ảo tưởng về Quốc hội lập hiến, thì có lẽ chúng ta đã làm hỏng hết sự nghiệp cách mạng vô sản ở Nga rồi. Có lẽ chúng ta đã vì những lợi ích dân tộc hẹp hòi mà hy sinh mất những lợi ích của cách mạng quốc tế đang tiến theo con đường bôn-sê-vích, vì cách mạng quốc tế không có tính chất dân tộc mà thuần túy có tính chất vô sản. Chính trong những điều kiện đó mà quân chúng tiểu tư sản, men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã xa rời chúng ta. Bọn họ đã chạy sang bên kia chiến lũy, tức là sang phía những kẻ thù của chúng ta. Khi cuộc bạo động của bọn Đu-tốp nổ ra, chúng ta đã có thể thấy rõ rằng bọn Đu-tốp, Cra-xnốp và Xcơ-rô-pát-xki là gồm

những lực lượng chính trị đã chống lại chúng ta. Giai cấp vô sản và nông dân nghèo đã đứng về phía chúng ta.

Các đồng chí đều biết rằng ở khắp nước Nga, trong thời kỳ quân Tiệp bạo động, lúc mà cuộc bạo động này thu được nhiều thắng lợi nhất, thì những cuộc bạo động của bọn cu-lắc đã nổ ra khắp nước Nga. Chỉ có sự gần gũi giữa giai cấp vô sản thành thị và nông thôn mới củng cố được chính quyền của chúng ta. Được nông dân nghèo giúp đỡ, chỉ có giai cấp vô sản mới kiên trì đấu tranh chống tất cả mọi kẻ thù. Đại bộ phận bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đều đứng về phía quân Tiệp, về phía bọn Đu-tốp và Cra-xnốp. Tình thế đó bắt buộc chúng ta phải chiến đấu hết sức quyết liệt và dùng những phương pháp khủng bố trong cuộc chiến tranh đó. Dù người ta có đứng trên các quan điểm khác nhau mà lên án sự khủng bố đó thế nào đi nữa (và chúng ta đã thấy tất cả bọn dân chủ - xã hội dao động đều lên án như vậy), nhưng đối với chúng ta rõ ràng sự khủng bố là do cuộc nội chiến khốc liệt gây ra. Sở dĩ phải khủng bố, chính là vì tất cả phái dân chủ tiểu tư sản đều đã quay lại chống chúng ta. Họ dùng nhiều thủ đoạn khác nhau để chống chúng ta: nội chiến, mua chuộc, phá hoại ngầm. Đó là những điều kiện đã làm cho sự khủng bố trở thành cần thiết. Bởi vậy, chúng ta không cần hối tiếc vì đã tiến hành khủng bố, cũng không cần phủ nhận khủng bố. Chúng ta chỉ cần hiểu rõ rằng những điều kiện nào trong cuộc cách mạng vô sản chúng ta đã làm cho cuộc đấu tranh phải khốc liệt như vậy. Những điều kiện đặc biệt đó là: chúng ta đã phải phản đối chủ nghĩa yêu nước và thay Quốc hội lập hiến bằng khẩu hiệu "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết".

Nhưng khi tình hình chính trị quốc tế chuyển biến thì thái độ của phái dân chủ tiểu tư sản tất nhiên cũng phải chuyển biến theo. Chúng ta đã thấy trong hàng ngũ họ có sự thay đổi tâm trạng. Bản tuyên ngôn của những người

men-sê-vích gửi các bạn hữu của họ, tức những người dân chủ tiểu tư sản, là những kẻ đã liên minh với bè lũ Đu-tốp, với bọn Tiệp và Anh, là một lời kêu gọi không nên liên minh với những giai cấp hữu sản. Họ kêu gọi những người đó đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Anh - Mỹ. Hiện nay, ai cũng thấy rõ rằng ngoài chủ nghĩa đế quốc Anh - Mỹ ra, không còn một lực lượng nào có thể đưa bất cứ cái gì ra chống lại chính quyền bên-sê-vích cả. Những sự dao động tương tự đang phát sinh trong hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người trí thức, là những người tiếm nhiệm hơn ai hết những thiên kiến dân chủ tiểu tư sản và những thành kiến ái quốc chủ nghĩa. Chính cũng một quá trình như trên đang diễn ra trong hàng ngũ họ.

Hiện nay, nhiệm vụ của đảng ta là khi lựa chọn sách lược của mình phải căn cứ vào những quan hệ giữa các giai cấp, để trong vấn đề này chúng ta nhận thức rõ đó là ngẫu nhiên, biểu hiện thiếu khí tiết, dao động mà không có cơ sở vững chắc, hay trái lại, đó là một quá trình có những căn nguyên xã hội sâu xa. Nếu chúng ta xét toàn bộ vấn đề đó, về phương diện thái độ, đã được xác định về mặt lý luận, của giai cấp vô sản đối với trung nông, và xét trên quan điểm lịch sử của cách mạng của chúng ta, chúng ta sẽ thấy là không thể hoài nghi gì về câu trả lời. Sự chuyển biến đó *không phải là ngẫu nhiên, không phải là cá biệt*. Sự chuyển biến đó là của hàng triệu và hàng triệu người, ở Nga, sống trong địa vị người trung nông hay trong địa vị tương đương. Sự chuyển biến đó là của toàn bộ phái dân chủ tiểu tư sản. Phái này đã chống lại chúng ta với một lòng căm thù đến mức điên cuồng, vì chúng ta đã buộc phải đập tan hẳn lòng yêu nước của họ. Nhưng hiện nay lịch sử đã làm cho chủ nghĩa yêu nước chuyển về phía chúng ta. Vì ai cũng thấy rõ rằng người ta không thể lật đổ được những người bên-sê-vích bằng cách nào khác

ngoài cách dùng lưỡi lê nước ngoài. Nếu cho tới nay, người ta đã hy vọng rằng người Anh, người Pháp và người Mỹ là đại diện cho chế độ dân chủ chân chính, nếu cái ảo tưởng đó còn tồn tại đến bây giờ, thì ngày nay hòa ước mà bọn họ đã đề ra cho nước Áo và nước Đức đã làm tiêu tan hoàn toàn ảo tưởng đó. Người Anh đã xử sự tựa hồ như là họ muốn chứng minh cho sự đúng đắn của những quan điểm bôn-sê-vích về chủ nghĩa đế quốc quốc tế.

Vì thế, trong nội bộ các đảng phái chống chúng ta, trong phe Plê-kha-nốp chẳng hạn, đã có người lên tiếng nói rằng: chúng tôi đã nhầm, chúng tôi đã cho rằng chủ nghĩa đế quốc Đức là kẻ thù chủ yếu của chúng ta, còn những nước phương Tây, như Pháp, Anh, Mỹ thì đem lại cho chúng ta một chế độ dân chủ. Té ra hòa ước do những nước phương Tây ấy đề ra lại 100 lần nhục nhã hơn, ăn cướp hơn và tham tàn hơn hòa ước Brét của chúng ta. Té ra người Anh và người Mỹ đã đóng vai trò tên đao phủ và tên sen đầm đối với nền tự do của Nga, và họ đã đóng vai trò đó như hệt tên Ni-cô-lai I, tên đao phủ ở nước Nga, không kém gì những tên vua đã bóp chết cách mạng Hung. Hiện nay, bọn tay chân của Uyn-xơn lại đang đóng vai trò đó. Chúng bóp chết cách mạng Áo, chúng làm nhiệm vụ tên sen đầm, chúng gửi tới hậu thư sau đây cho Thụy-sĩ: nếu các anh không đấu tranh chống chính phủ bôn-sê-vích, chúng tôi sẽ không tiếp tế lúa mì cho các anh nữa<sup>89</sup>. Chúng tuyên bố với Hà-lan: các anh không được nhận những phái viên xô-viết, nếu không nước các anh sẽ bị phong tỏa. Vũ khí của bọn chúng rất đơn giản: chúng dùng nạn đói làm sợi thòng lọng. Chúng bóp nghẹt nhân dân các nước bằng cách ấy.

Thời gian gần đây, tức là trong thời kỳ chiến tranh và sau chiến tranh, lịch sử đã phát triển với tốc độ nhanh chóng phi thường và chứng minh luận điểm cho rằng chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp cũng xấu xa như chủ nghĩa đế

quốc Đức. Các đồng chí chớ quên rằng nước Mỹ là nước cộng hòa tự do nhất, dân chủ nhất, nhưng không phải vì thế mà ở đó chủ nghĩa đế quốc kém phần tàn bạo, ở nước đó, người ta không những hành hình những người quốc tế chủ nghĩa, mà người ta còn kéo những người ấy ra phố, lột hết quần áo của họ, đổ nhựa đường vào người họ và đem thiêu.

Những sự biến đã lột mặt nạ chủ nghĩa đế quốc một cách hết sức mạnh mẽ và đặt vấn đề: hoặc là Chính quyền xô-viết, hoặc là cách mạng bị bóp chết hoàn toàn bởi lưỡi lê Anh - Pháp. Đây không còn là vấn đề thỏa hiệp với Kê-ren-xki nữa. Các đồng chí đều biết rằng bọn chúng đã bỏ rơi Kê-ren-xki như người ta vứt một quả chanh đã vắt hết nước. Bọn chúng đi với Đu-tốp và Cra-xnốp. Hiện nay, giai cấp tiểu tư sản đã vượt quá giai đoạn đó rồi. Chủ nghĩa yêu nước đang đẩy họ về phía chúng ta; sự việc đã xảy ra như thế đó, lịch sử đã buộc giai cấp đó phải hành động như thế đấy. Và tất cả chúng ta phải ghi nhớ kinh nghiệm phổ biến ấy của lịch sử toàn thế giới. Không thể bảo vệ giai cấp tư sản, không thể bảo vệ Quốc hội lập hiến được, vì Quốc hội lập hiến, trên thực tế, đã phục vụ bọn Đu-tốp và Cra-xnốp. Thật buồn cười: Quốc hội lập hiến làm sao có thể trở thành khẩu hiệu của bọn đó. Nhưng thực tế đã xảy ra như vậy đấy, vì Quốc hội lập hiến được triệu tập khi giai cấp tư sản hãy còn chiếm ưu thế. Quốc hội lập hiến đã tỏ ra là cơ quan của giai cấp tư sản, và giai cấp này đã đứng về phía bọn đế quốc là bọn thi hành một chính sách chống lại những người bôn-sê-vích. Giai cấp tư sản sẵn sàng làm mọi việc để bóp chết Chính quyền xô-viết bằng những thủ đoạn hết sức xấu xa, sẵn sàng dâng nước Nga cho bất cứ ai, miễn là thủ tiêu được Chính quyền xô-viết.

Đó là chính sách đã đưa đến nội chiến và đã làm cho phái dân chủ tiểu tư sản chuyển theo một con đường khác.

Đương nhiên, trong bọn họ luôn không tránh khỏi có những sự dao động. Khi quân Tiệp đạt được những thắng lợi đầu tiên, bọn trí thức tiểu tư sản đó cố phao tin rằng quân Tiệp nhất định thắng lợi. Chúng đăng những điện tín từ Mát-xcơ-va cho biết rằng Mát-xcơ-va sắp thất thủ, đang bị bao vây. Và chúng ta biết rất rõ rằng nếu quân Anh và quân Pháp thu được những thắng lợi thậm chí không đáng kể nhất, thì bọn trí thức tiểu tư sản cũng là những kẻ đầu tiên đâm ra mất trí, kinh hoàng rồi tung ra đủ các thứ tin đồn về thắng lợi của kẻ thù của chúng ta. Nhưng cách mạng đã chứng minh rằng khởi nghĩa chống chủ nghĩa đế quốc là tất nhiên. Và hiện nay, các "bạn đồng minh" của chúng ta đã tỏ ra là kẻ thù nguy hiểm nhất của tự do và độc lập của nước Nga. Nước Nga không thể độc lập được và sẽ không thể độc lập được, nếu Chính quyền xô-viết không được củng cố. Đó là nguyên nhân sinh ra chuyển biến nói trên. Do biến chuyển đó, hiện nay chúng ta phải đề ra sách lược của chúng ta. Hiện nay mà nghĩ đến chuyện áp dụng một cách máy móc những khẩu hiệu đấu tranh cách mạng của chúng ta trong thời kỳ chúng ta tuyệt đối không thể thỏa hiệp được, thời kỳ mà giai cấp tiểu tư sản còn chống lại chúng ta, thời kỳ mà chính sách cương quyết của chúng ta buộc chúng ta phải dùng biện pháp khủng bố, thì sẽ sai vô cùng. Hiện nay mà làm như thế thì sẽ không phải là cương quyết nữa, mà chỉ là ngu xuẩn, là không hiểu sách lược mác-xít một cách đầy đủ. Khi chúng ta phải ký hòa ước Brét, thì đứng về mặt chủ nghĩa yêu nước hẹp hòi mà xét, hành động đó hình như là một sự phản bội nước Nga; còn đứng trên quan điểm cách mạng thế giới mà xét, đó là một hành động chiến lược đúng đắn, giúp đỡ một cách đặc lực nhất cho cách mạng thế giới. Cách mạng thế giới đã nổ ra đúng vào lúc này, khi Chính quyền xô-viết đã trở thành một thiết chế toàn dân.

Hiện thời, tuy phái dân chủ tiểu tư sản vẫn còn dao động, nhưng những ảo tưởng của họ đã lung lay. Dĩ nhiên, chúng ta phải chú ý đến tình hình đó, cũng như chú ý đến tất cả các điều kiện khác. Nếu trước kia chúng ta có một quan điểm khác, đó là vì giai cấp tiểu tư sản đứng về phía quân Tiệp; và lúc đó bạo lực là tất nhiên, vì chiến tranh là chiến tranh và chúng ta phải hành động như ở trong chiến tranh. Nhưng giờ đây, những người ấy đã bắt đầu quay về với chúng ta, chúng ta không được bỏ rơi họ chỉ vì trước kia khẩu hiệu của chúng ta trên báo chí và truyền đơn có khác. Khi chúng ta thấy họ quay một nửa vòng về với chúng ta, chúng ta phải viết lại truyền đơn của chúng ta, vì thái độ của phái dân chủ tiểu tư sản đó đối với chúng ta đã thay đổi. Chúng ta phải nói: hoan nghênh các anh, chúng tôi không sợ các anh đâu. Nếu các anh tưởng rằng chúng tôi chỉ biết dùng bạo lực thôi thì các anh lầm. Chúng ta có thể đi đến thỏa hiệp. Và những phần tử mang nặng những tập quán, những thiên kiến tư sản, tất cả những xã viên hợp tác xã, tất cả những bộ phận quần chúng lao động gắn bó nhiều nhất với giai cấp tư sản, đều có thể đến với chúng tôi.

Chúng ta hãy xét toàn bộ giới trí thức. Họ sống một cuộc đời tư sản, họ đã quen với những tiện nghi nhất định. Chừng nào họ còn ngả về phía quân Tiệp thì khẩu hiệu của chúng ta là *đấu tranh thắng tay — khủng bố*. Nay đã có sự thay đổi đó trong tâm trạng quần chúng tiểu tư sản, do đó khẩu hiệu của chúng ta tất phải là *thỏa hiệp*, là thiết lập quan hệ láng giềng tốt. Khi chúng ta nghe thấy một nhóm dân chủ tiểu tư sản tuyên bố muốn đứng trung lập đối với Chính quyền xô-viết thì chúng ta phải nói: "trung lập" và quan hệ láng giềng tốt, đó là một thứ phế phẩm cũ rích, vô giá trị theo quan điểm cộng sản chủ nghĩa. Đó là một thứ phế phẩm cũ rích, không hơn không kém, nhưng chúng ta phải xét thứ phế phẩm cũ rích đó theo quan điểm

thực tiễn. Chúng ta đã luôn luôn xét sự việc trên quan điểm đó và chúng ta không bao giờ hy vọng rằng những phần tử tiểu tư sản ấy lại có thể trở thành những người cộng sản được. Nhưng đối với những đề nghị thực tiễn, chúng ta cần phải bàn bạc.

Về vấn đề chuyên chính vô sản, chúng ta đã nói rằng giai cấp vô sản phải thống trị tất cả các giai cấp khác. Chúng ta không thể xóa bỏ được sự khác nhau giữa các giai cấp, khi nào chủ nghĩa cộng sản chưa được hoàn toàn thực hiện. Chừng nào chúng ta chưa tiêu diệt được bọn bóc lột, tức là bọn đại tư sản và bọn địa chủ mà chúng ta sẽ thắng tay tịch thu tài sản, thì chừng đó các giai cấp vẫn còn tồn tại. Nhưng đối với tiểu nông và trung nông, chúng ta cần phải nói một cách khác. Chúng ta phải tranh thủ những người dân chủ tiểu tư sản, trong khi chúng ta thắng tay đè bẹp giai cấp tư sản và bọn địa chủ. Khi những người dân chủ tiểu tư sản nói họ muốn đứng trung lập và có quan hệ láng giềng tốt với chúng ta, thì chúng ta đáp lại: chúng tôi chỉ cần có thể thôi. Chúng tôi không bao giờ nghĩ rằng các anh sẽ trở thành cộng sản.

Chúng ta tiếp tục đứng trên lập trường thắng tay tước đoạt bọn địa chủ và tư bản. Về phương diện ấy, chúng ta hành động thắng tay, và chúng ta không thể đi vào một con đường hòa hợp hay thỏa hiệp nào cả. Nhưng chúng ta biết rằng không có một sắc lệnh nào có thể chuyển nền sản xuất nhỏ thành nền sản xuất lớn được, và về mặt này chúng ta phải thuyết phục dần dần, tùy theo tiến trình các sự biến, cho người ta thấy rằng chủ nghĩa xã hội là không thể tránh khỏi. Những phần tử nói trên sẽ không bao giờ trở thành những người xã hội chủ nghĩa có một lòng tin vững chắc, những người xã hội chủ nghĩa trung thực, chân chính. Họ sẽ trở thành những người xã hội chủ nghĩa khi họ nhận thấy rằng không còn con đường nào khác nữa. Hiện giờ họ thấy: châu Âu đã suy sụp, chủ nghĩa đế quốc

cũng đã lâm vào tình cảnh mà không một nền dân chủ tư sản nào có thể cứu vãn được, chỉ có Chính quyền xô-viết mới có thể cứu vãn nổi họ thôi. Vì thế cho nên, chúng ta không sợ mà lại hoan nghênh thái độ trung lập ấy và những quan hệ láng giềng tốt ấy của những người dân chủ tiểu tư sản. Vì thế, nếu đứng trên quan điểm của những người đại diện cho giai cấp thực hiện chuyên chính mà xét sự việc thì chúng ta nói: chúng tôi không bao giờ mong gì hơn ở những người dân chủ tiểu tư sản cả. Đối với chúng tôi, như thế là đủ rồi. Các anh sẽ có quan hệ láng giềng tốt với chúng tôi, còn chúng tôi, chúng tôi sẽ nắm chính quyền nhà nước. Các ngài men-sê-vích ạ, sau lời phát biểu của các ngài về "bạn đồng minh", chúng tôi sẵn lòng hợp pháp hóa các ngài. Ban chấp hành trung ương đảng chúng tôi sẽ làm điều đó. Nhưng chúng tôi sẽ không quên rằng trong đảng các ngài còn có "những người" men-sê-vích "tích cực", và đối với họ, chúng tôi vẫn áp dụng những phương pháp đấu tranh cũ, vì "những người tích cực" đều là bạn của quân Tiệp, và chừng nào quân Tiệp chưa bị tổng cổ khỏi nước Nga, thì các ngài vẫn là những kẻ thù như bọn đó. Chúng tôi giữ chính quyền nhà nước *chủ riêng cho chúng tôi* thôi. Đối với những người có thái độ trung lập đối với chúng tôi, chúng tôi nói chuyện với tư cách là giai cấp nắm chính quyền, đang chia mũi nhọn vũ khí của mình chống bọn địa chủ và tư bản và nói với những người dân chủ tiểu tư sản như thế này: nếu các anh thích chạy sang hàng ngũ quân Tiệp và bè lũ Cra-xnốp thì chúng tôi đã từng tỏ cho các anh thấy chúng tôi đã đấu tranh như thế nào và sẽ tiếp tục đấu tranh. Nếu các anh muốn noi gương những người bên-sê-vích, chúng tôi sẽ thỏa hiệp với các anh, vì chúng tôi biết rằng nước nhà không thể tiến lên chủ nghĩa xã hội được, nếu không có một loạt thỏa hiệp mà chúng tôi sẽ đem ra thí nghiệm, kiểm tra và so sánh.



Chúng ta đã theo đường lối đó ngay từ đầu, thí dụ như chúng ta đã thông qua đạo luật về xã hội hóa ruộng đất, và dần dần biến đạo luật đó thành một biện pháp tập hợp nông dân nghèo xung quanh chúng ta và hướng họ chống lại bọn cu-lắc. Chỉ trong chừng mực phong trào vô sản thắng lợi ở nông thôn, chúng ta mới chuyển được một cách có hệ thống sang chế độ sở hữu tập thể về ruộng đất và chế độ canh tác tập thể. Muốn hoàn thành nhiệm vụ đó, không có cách nào khác hơn là dựa vào phong trào thuần túy vô sản ở nông thôn, và về mặt này chúng ta còn phải làm rất nhiều nữa. Rõ ràng, chỉ có kinh nghiệm thực tiễn và chỉ có thực tế mới chỉ cho chúng ta biết phải hành động như thế nào.

Những nhiệm vụ thỏa hiệp với trung nông, với những phần tử tiểu tư sản và với những người xã viên hợp tác xã, là khác nhau. Nhiệm vụ đó sẽ thay đổi, khi vấn đề là đối với các tổ chức còn giữ truyền thống và tập quán tiểu tư sản. Nhiệm vụ đó sẽ còn thay đổi nữa, khi vấn đề là đối với những người trí thức tiểu tư sản. Họ dao động, nhưng cách mạng xã hội chủ nghĩa của chúng ta cũng cần đến họ. Chúng ta hiểu rằng chỉ có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng những yếu tố văn hóa của chủ nghĩa tư bản lớn mà những người trí thức lại là một trong những yếu tố đó. Nếu chúng ta đã từng phải đấu tranh quyết liệt với họ, như thế không phải vì chủ nghĩa cộng sản bắt buộc chúng ta phải như vậy, mà là vì quá trình những sự biến đã tách tất cả những "người dân chủ" và tất cả những người say mê dân chủ tư sản khỏi chúng ta. Hiện nay, chúng ta đã có thể sử dụng những người trí thức đó để phục vụ chủ nghĩa xã hội, họ không phải là những người xã hội chủ nghĩa, sẽ không bao giờ là những người cộng sản, nhưng quá trình khách quan của các sự biến và của những quan hệ lẫn nhau đã làm cho họ có thái độ trung lập và có quan hệ láng giềng tốt với chúng ta. Chúng ta sẽ không bao giờ

dựa vào những người trí thức, mà chỉ dựa vào đội quân tiên phong của giai cấp vô sản đang lãnh đạo toàn thể những người vô sản và toàn thể nông dân nghèo. Đảng cộng sản không có chỗ dựa nào khác nữa. Nhưng dựa vào một giai cấp đại biểu cho chuyên chính là một việc, mà thống trị các giai cấp khác lại là một việc khác.

Các đồng chí hãy nhớ lại rằng ngay cả đối với những nông dân bóc lột nhân công làm thuê, Ăng-ghe-n cũng đã nói: có thể sẽ không tước đoạt hết tất cả những người ấy<sup>90</sup>. Theo nguyên tắc chung thì chúng ta tước đoạt, và không để cu-lắc trong những Xô-viết của chúng ta. Chúng ta đàn áp bọn cu-lắc. Chúng ta đàn áp bọn cu-lắc về mặt thể xác, nếu chúng chui vào các Xô-viết và tìm cách ăn hiếp nông dân nghèo trong đó. Các đồng chí thấy ở đó sự thống trị của một giai cấp được tiến hành như thế nào. Chỉ riêng giai cấp vô sản mới có thể thống trị. Nhưng sự thống trị đó thay đổi tùy theo là đối với: tiểu nông, trung nông, địa chủ hay tiểu tư sản. Toàn bộ nhiệm vụ là ở chỗ chúng ta hiểu được sự chuyển biến do tình thế quốc tế tạo nên, hiểu rằng những khẩu hiệu quen thuộc với chúng ta trong sáu tháng cách mạng vừa qua, nhất thiết phải được thay đổi, khi vấn đề có liên quan đến những người dân chủ tiểu tư sản. Chúng ta phải nói rằng: chúng ta giữ chính quyền cũng cho giai cấp đó. Đối với những người dân chủ tiểu tư sản, khẩu hiệu của chúng ta trước kia là thỏa thuận, nhưng chúng ta đã bắt buộc phải dùng đến khủng bố. Nếu các ngài xã viên hợp tác xã và các ngài trí thức muốn thực tâm duy trì những quan hệ láng giềng tốt với chúng tôi thì xin các ngài hãy cố gắng làm tròn nhiệm vụ này hay nhiệm vụ nọ đi. Nếu không, các ngài sẽ vi phạm pháp luật, các ngài sẽ là kẻ thù của chúng tôi và chúng tôi sẽ chống lại các ngài. Nhưng nếu các ngài muốn giữ quan hệ láng giềng tốt và thực hiện nhiệm vụ đó thì chúng tôi cho

thế là đủ lắm rồi. Chúng tôi có chỗ dựa chắc chắn. Chúng tôi luôn luôn biết rằng các ngài thiếu kiên quyết. Nhưng chúng tôi cần đến các ngài, chúng tôi không phủ nhận điều đó, vì các ngài là những phần tử duy nhất có văn hóa.

Nếu chúng ta không phải xây dựng chủ nghĩa xã hội với những phần tử do chủ nghĩa tư bản để lại thì nhiệm vụ sẽ dễ dàng. Nhưng điều khó khăn trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội chính là ở chỗ chúng ta phải xây dựng chủ nghĩa xã hội với những phần tử đã bị chủ nghĩa tư bản làm đôi bại hoàn toàn. Sự khó khăn của thời kỳ quá độ chính là do chỗ thời kỳ này gắn liền với một nền chuyên chính chỉ do độc một giai cấp — giai cấp vô sản — thực hành. Do đó, chúng ta nói rằng đường lối sẽ được đề ra bởi giai cấp vô sản là giai cấp được tôi luyện và biến thành lực lượng chiến đấu, có khả năng đánh đổ giai cấp tư sản. Giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, có vô số tầng lớp trung gian, và đối với họ chính sách của chúng ta hiện thời phải đi theo con đường mà chúng ta đã dự kiến về mặt lý luận, và chính sách ấy hiện nay chúng ta có thể thực hiện được. Chúng ta đang đứng trước nhiều nhiệm vụ, một loạt thỏa ước, một loạt nhiệm vụ kỹ thuật, mà chúng ta, chính quyền vô sản thống trị, phải biết đề xuất ra. Chúng ta phải biết giao cho trung nông nhiệm vụ giúp vào việc trao đổi hàng hoá, vào việc vạch mặt bọn cu-lắc. Đối với những người xã viên hợp tác xã thì giao nhiệm vụ khác: họ nắm một bộ máy phân phối đại quy mô về thực phẩm; chúng ta cần phải chiếm lấy bộ máy đó. Đối với những người trí thức, chúng ta phải giao cho họ một nhiệm vụ khác hẳn; họ không còn có thể tiếp tục phá hoại ngầm được nữa, và lập trường của họ hiện nay rõ ràng là có thái độ lắng nghe rất tốt đối với *chúng ta*, nên chúng ta phải thu nhận những người trí thức đó, giao cho họ những nhiệm vụ rõ rệt, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện

như thế nào, và phải đối xử với họ theo như Mác đã nói về những viên chức trong Công xã Pa-ri: "bất cứ chủ tư nhân nào cũng biết lựa chọn cho mình những người giúp việc, những người kế toán thích đáng và khi những người này mắc sai lầm, thì chúng biết sửa chữa sai lầm cho họ; nếu họ không làm được việc, thì chúng biết thay thế họ bằng những người mới, những người tốt"<sup>91</sup>. Chúng ta xây dựng chính quyền với những phần tử do chủ nghĩa tư bản để lại. Chúng ta không thể xây dựng chính quyền mà không dùng đến cái di sản của nền văn hóa tư bản chủ nghĩa là giới trí thức. Hiện nay, chúng ta có thể đối xử với giai cấp tiểu tư sản như đối với một người lắng nghe tốt đặt dưới sự kiểm soát nghiêm ngặt của chính quyền nhà nước. Về mặt đó, giai cấp vô sản giác ngộ phải hiểu rằng thống trị không có nghĩa là tự mình làm tất cả mọi nhiệm vụ nói trên. Người nào nghĩ như vậy là không hiểu gì về việc xây dựng chủ nghĩa xã hội cả, và trong một năm cách mạng và chuyên chính, người đó chẳng học được tí gì cả. Tốt hơn hết là các ngài đó nên đi học đi và như thế thì sẽ học được một cái gì đó; và những người đã học được một cái gì đó trong thời gian đã qua sẽ tự nhủ rằng: bây giờ ta sẽ sử dụng những người trí thức ấy trong công cuộc xây dựng. Làm việc ấy, ta có được một chỗ dựa đầy đủ trong giai cấp nông dân. Và chúng ta nên nhớ rằng chỉ trong quá trình đấu tranh như thế, qua một loạt những thỏa thuận và những thí nghiệm thỏa thuận giữa giai cấp vô sản và những người dân chủ tiểu tư sản, chúng ta mới vạch ra được việc xây dựng dẫn đến chủ nghĩa xã hội.

Chúng ta hãy nhớ lại rằng Ăng-ghe-n đã nói là chúng ta phải tác động bằng sự nêu gương<sup>92</sup>. Chừng nào chúng ta chưa thực hiện được chủ nghĩa cộng sản toàn vẹn thì không một hình thức nào là vĩnh viễn cả. Chúng ta không cho là chúng ta đã biết rõ con đường chính xác. Nhưng

chắc chắn và nhất định chúng ta sẽ đi tới chủ nghĩa cộng sản. Hiện nay, mỗi tuần lễ còn phong phú hơn mười năm thời bình. Sáu tháng sau hòa ước Brét là một thời kỳ có nhiều dao động bất lợi cho chúng ta. Cách mạng Tây Âu bắt đầu theo gương chúng ta, điều đó làm cho chúng ta mạnh thêm. Chúng ta phải tính đến những biến chuyển đã xảy ra, tính đến tất cả các yếu tố, mà không được rơi vào một ảo tưởng nào, vì biết rằng bọn dao động sẽ tiếp tục dao động khi cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới vẫn chưa hoàn toàn thắng lợi. Có thể là ngày đó còn khá xa, tuy rằng những bước tiến của cách mạng Đức cho phép chúng ta hy vọng rằng ngày đó sẽ đến sớm hơn là nhiều người tưởng. Cách mạng Đức cũng phát triển như cách mạng của chúng ta, nhưng với tốc độ nhanh hơn. Dù sao, nhiệm vụ trước mắt của chúng ta vẫn là đấu tranh kịch liệt chống bọn đế quốc Anh - Mỹ. Bọn này cảm thấy rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích đã trở thành một lực lượng thế giới, và chính vì thế mà bọn đó cố gắng bóp chết chúng ta nhanh chóng nào hay chóng ấy: trước hết là tiêu diệt những người bôn-sê-vích Nga và sau đến những người bôn-sê-vích trong nước họ.

Chúng ta phải sử dụng những phần tử dao động mà sự tàn bạo của bọn đế quốc đã đẩy về phía chúng ta. Và chúng ta sẽ làm như vậy. Các đồng chí biết rất rõ rằng trong chiến tranh, người ta không thể coi thường bất cứ sự giúp đỡ nào, dù là giúp đỡ gián tiếp. Trong chiến tranh, ngay cả vị trí của các giai cấp dao động cũng có một ý nghĩa hết sức quan trọng. Chiến tranh càng gay go, thì chúng ta càng phải gây nhiều ảnh hưởng đối với những phần tử dao động đang hướng về với chúng ta. Do đó, sách lược mà chúng ta đã vận dụng suốt sáu tháng nay phải thay đổi cho phù hợp với những nhiệm vụ mới của chúng ta trong quan hệ đối với các tầng lớp khác nhau trong phái dân chủ tiểu tư sản.

Nếu tôi có thể làm được cho các cán bộ của đảng chú ý đến nhiệm vụ ấy và thúc đẩy họ đi tới giải quyết được đúng đắn nhiệm vụ ấy thông qua kinh nghiệm có hệ thống, thì như thế là tôi có thể coi đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

"Sự thật", số 264 và 265,  
ngày 5 và 6 tháng Chạp 1918

Theo đúng bản in trên báo "Sự  
thật", có đối chiếu với bản tốc ký

2

**DIỄN VĂN KẾT LUẬN**  
**CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ**  
**THÁI ĐỘ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN**  
**ĐỐI VỚI PHÁI DÂN CHỦ TIỂU TƯ SẢN**

Thưa các đồng chí, tôi cần phải nói một vài nhận xét để kết luận. Trước hết, tôi muốn trả lời về vấn đề giáo điều đã được nêu ra ở đây. Mác và Ăng-ghen đã nhiều lần nói rằng học thuyết của chúng ta không phải là một giáo điều, mà là kim chỉ nam cho hành động<sup>93</sup>, tôi cho rằng chúng ta phải chú ý điều đó trước hết và trên hết.

Học thuyết của Mác và Ăng-ghen không phải là một giáo điều để chúng ta học thuộc lòng. Phải coi học thuyết đó là một kim chỉ nam cho hành động. Điều này, chúng ta vẫn thường nói, và tôi nghĩ rằng chúng ta đã hành động đúng, chúng ta chưa bao giờ sa vào chủ nghĩa cơ hội, mà chúng ta chỉ thay đổi sách lược thôi. Nhưng, như thế hoàn toàn không phải là đi chệch ra ngoài học thuyết, và hoàn toàn cũng không thể gọi đó là chủ nghĩa cơ hội được. Tôi đã nói và nay còn nhắc lại mãi rằng học thuyết đó không phải là một giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động.

Bây giờ, bàn đến nhận xét của đồng chí Xtê-clốp; chúng ta sẽ thỏa hiệp với ai, với các ban tham mưu hay với quần chúng? Tôi xin trả lời: đương nhiên là phải thỏa hiệp trước hết với quần chúng, rồi sau mới đến các ban tham mưu, và khi phải đấu tranh với các ban tham mưu thì mọi việc sẽ tùy ở từng trường hợp cá biệt. Tôi sẽ trở lại vấn đề đó, nhưng bây giờ thì thực tế tôi không thấy một khả năng nào thỏa hiệp được với đảng men-sê-vích và đảng

xã hội chủ nghĩa - cách mạng cả. Có người nói với chúng tôi thỏa hiệp có nghĩa là nhượng bộ cái gì đó. Các đồng chí sẽ từ bỏ cái gì, và các đồng chí sẽ xa rời đường lối căn bản như thế nào? Như thế là phản bội, còn nếu chỉ thỏa hiệp trong thực tiễn thôi, thì cũng không có gì mới lạ. Cố nhiên, chúng ta không bao giờ từ bỏ các nguyên tắc của chúng ta. Hiện nay, không cần nói đến việc đó. Cách đây mười lăm năm, chúng ta đã tranh luận về đường lối, về các nguyên tắc cơ bản, và đáng tiếc là, tôi đã phải làm việc đó nhiều nhất ở nước ngoài, chứ không phải ở trong nước Nga. Nhưng ngày nay, vấn đề là chính quyền nhà nước, và trong vấn đề này, không thể nói đến chuyện nhượng bộ, bất luận ở mức độ nào cũng vậy. Không phải vô cơ mà Uyn-xơn lại tuyên bố: giờ đây, kẻ thù của chúng ta là chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới. Đó là điều mà bọn tư sản trên khắp thế giới đều tuyên bố. Nếu chúng chuẩn bị tấn công ta, như thế có nghĩa là chúng đã thừa nhận rằng chính quyền bôn-sê-vích không phải chỉ là một hiện tượng Nga, mà là một hiện tượng thế giới. Người bôn-sê-vích nào đề nghị một sự thỏa hiệp nào đó với giai cấp tư sản, thì người đó thật là lố bịch và đáng thương. Vả lại, trong khi ngọn lửa cách mạng đã lan ra nhiều nước, không một chính phủ tư sản tư bản nào lại chấp nhận hay có thể chấp nhận điều đó được.

Khi xảy ra các sự kiện mới đây, giai cấp tư sản Thụy-sĩ đã nói trắng ra rằng: chúng tôi không phải là người Nga, chúng tôi không nhượng chính quyền cho các người đầu. Đại uý Xa-đun, một người đã ngã theo chủ nghĩa bôn-sê-vích, viết rằng ông ta rất ngạc nhiên khi thấy giai cấp tư sản Nga chịu khuất phục một cách ngoan ngoãn lạ thường, và ông ta nói rằng giai cấp tư sản Pháp sẽ không như thế đâu. Ở Pháp, sự hằn thù còn sâu sắc hơn nhiều, và nếu nội chiến nổ ra ở đấy, thì nó sẽ hết sức tàn khốc, đó là việc không thể tránh được.

Trên thực tế, qua một năm chuyên chính vô sản, vấn đề đã hoàn toàn được giải quyết; và hiện nay, không một nông dân nào, một công nhân nào lại có thể có tư tưởng thoả hiệp với giai cấp tư sản. Còn nói rằng sự thoả hiệp không phải là một cái gì mới lạ, tôi cũng hoàn toàn đồng ý như thế. Tôi chỉ mong rằng chúng ta cùng nhau thảo luận các vấn đề đó.

Những hoàn cảnh đã đặc biệt làm cho những người men-sê-vích, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người tiểu trí thức xa rời chúng ta, — tức là cuộc đấu tranh quyết liệt cho hoà ước Brét trong thời kỳ chủ nghĩa đế quốc Đức tấn công, — những hoàn cảnh đó đã thuộc về dĩ vãng. Thế nhưng chúng ta đều biết rõ rằng những thắng lợi, dù chỉ tạm thời, của bọn Anh - Pháp ắt sẽ gây ra tình trạng dao động mới trong giới trí thức và phái tiểu dân chủ đó; họ sẽ bắt đầu gieo rắc hoang mang và đào ngũ. Chúng ta thoả hiệp với họ là nhằm giành những kết quả nhất định và nhằm một công tác thực tế nhất định. Sách lược đó không thể gây ra bàn cãi hoặc kinh ngạc. Nhưng nó lại không được người ta hiểu rõ, nhiều người đã tỏ ra như thế, ngay cả một uỷ viên có uy tín trong Xô-viết Mát-xcơ-va như đồng chí Mác-xi-mốp cũng vậy. Đồng chí Mác-xi-mốp nói rằng chúng ta không nên thoả hiệp với Khin-tsúc mà nên thoả thuận một cách hợp lý. Hồi mùa xuân, khi chúng ta công bố sắc lệnh thứ nhất về các hợp tác xã và khi họ gửi cho chúng ta một tối hậu thư, chúng ta đã nhượng bộ họ. Đó là điều mà chúng ta gọi là thoả hiệp, và chính sách đó, chúng ta không thể gọi khác được. Và nếu mỗi cán bộ xô-viết dựa vào nguyên tắc này, tự nhủ mình và nhắc nhở các đồng chí khác: hãy thoả thuận một cách hợp lý với phái dân chủ tiểu tư sản, thì tôi rất vừa lòng.

Đến nay, trong công tác của chúng ta, nhất là công tác ở các địa phương, chúng ta còn rất xa mới đạt tới

chỗ thoả thuận một cách hợp lý. Trái lại, chúng ta thường không thoả thuận một cách hợp lý. Người ta trách chúng ta như vậy, mà lại không hiểu rằng khi tiến hành công cuộc xây dựng mới thì không tránh khỏi điều đó. Không có một thiên tài nào có thể xây dựng được một cuộc đời mới, nếu không học được nghệ thuật xây dựng. Khi chúng ta cần thoả thuận một cách hợp lý với những người hoạt động thực tiễn, chúng ta lại không biết làm việc đó. Muốn mở một ngôi hàng, cần phải biết cách tổ chức ngôi hàng. Cần phải có những người thạo việc. Trong công tác thực tế đó, những người bên-sê-vích chúng ta rất ít khi vận dụng đến các hiểu biết của mình. Chúng ta không mấy khi thiếu người tuyên truyền, nhưng lại thiếu quá nhiều những người lãnh đạo thực tiễn, những người tổ chức. Và hiện giờ vẫn còn tình trạng đó, mặc dầu chúng ta đã có một năm kinh nghiệm rồi. Các đồng chí hãy thoả thuận một cách hợp lý với bất luận người nào có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực đó, miễn là người đó đề ra khẩu hiệu trung lập và có quan hệ láng giềng tốt. Nếu anh ta biết mở một ngôi hàng, biết phân phối hàng hoá, nếu anh ta có thể dạy được ta điều gì, nếu anh ta là một người làm công tác thực tiễn thì đó là một kết quả lớn rồi.

Ai cũng biết rằng, từ khi chúng ta chiến thắng đến giờ, trong số các "người bạn" của chủ nghĩa bên-sê-vích, đã có nhiều kẻ thù. Chui luồn vào hàng ngũ chúng ta, thường có những phần tử hoàn toàn không đáng tin cậy, những tên bịp bợm, bọn này dao động về chính trị, bán chúng ta, lừa chúng ta, phản chúng ta. Chúng ta biết điều đó lắm, nhưng điều đó không làm chúng ta thay đổi. Đứng về mặt lịch sử mà nói, đó là điều không thể tránh được. Khi phái men-sê-vích trách chúng ta là đã để trà trộn vào hàng ngũ nhân viên xô-viết nhiều phần tử bất lương, — ngay cả hiểu theo nghĩa dân sự thông thường đi nữa, — thì chúng ta bảo họ rằng: chúng tôi kiếm đâu ra những

người tốt hơn họ, chúng tôi làm thế nào để những người tốt tin tưởng ngay chúng tôi được? Không có cuộc cách mạng nào lại có thể ngay lập tức thắng lợi và có sức thuyết phục, có thể ngay lập tức bắt người ta tin tưởng vào nó được. Cách mạng bắt đầu ở một nước này, nhưng trong những nước khác người ta lại không tin nó. Người ta coi cuộc cách mạng của ta như một cơn ác mộng, như một cảnh hỗn loạn; và ở các nước khác, người ta cho rằng các hội nghị "hỗn loạn" có tổ chức của chúng ta mà chúng ta gọi là các Xô-viết, không làm được trò trống gì cả. Điều đó là hoàn toàn tự nhiên. Chúng ta đã phải giành rất nhiều thứ. Vì vậy, khi có người nói: nên thoả thuận một cách hợp lý với Khin-tsúc, vì hẳn biết tổ chức cửa hàng, tôi liền trả lời: hãy thoả thuận cả với những người khác nữa, hãy nắm lấy những người tiểu tư sản, vì họ biết làm rất nhiều việc.

Nếu như ở mọi nơi, chúng ta làm cho khẩu hiệu "thoả thuận" ăn sâu vào đầu óc người ta, nếu chúng ta hiểu rằng một giai cấp mới đang vùng dậy nắm chính quyền, rằng người ta bắt tay vào quản lý nhưng lại chưa bao giờ làm một công tác phức tạp như thế, và vì thế nên chắc chắn là họ sẽ mắc sai lầm, thì điều đó sẽ không làm cho chúng ta bối rối. Chúng ta biết rằng không thể lãnh đạo mà không mắc sai lầm. Nhưng ngoài các sai lầm ra, chúng ta còn nhận thấy có hiện tượng sử dụng chính quyền một cách vụng về, coi đó chỉ như một quyền lực, khi người ta nói: tôi có quyền, tôi ra lệnh thì anh phải phục tùng. Chúng ta nói: các đồng chí đừng áp dụng khẩu hiệu đó đối với những phần tử dân chủ tiểu tư sản đông đảo trong công đoàn, trong nông dân và trong các hợp tác xã; ngày nay khẩu hiệu đó không còn cần thiết nữa. Vì thế hợp lý hơn là nên thoả hiệp với những người dân chủ tiểu tư sản, nhất là với những người trí thức; đó là nhiệm vụ của chúng ta. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ thoả thuận trên lập trường

của chúng ta, chúng ta sẽ thoả thuận với tư cách là chính quyền.

Chúng ta hỏi: có thật là các anh đã chuyển từ thái độ thù địch sang thái độ trung lập và quan hệ láng giềng tốt không, có thật các anh thôi không có thái độ thù địch nữa không? Nếu không, chúng tôi sẽ không nhắm mắt bỏ qua đâu, chúng tôi sẽ thẳng thắn nói: chiến tranh là chiến tranh, và chúng tôi cũng vậy, chúng tôi đã từng hành động theo thời chiến. Nhưng nếu các anh chuyển từ thái độ thù địch sang thái độ trung lập, nếu các anh nói đến quan hệ thân thiện, — những câu này tôi đã trích trong các lời tuyên bố của những người không ở trong phe cộng sản, những người ngày hôm qua hãy còn gần với phe bạch vệ nhiều hơn, — thì tôi nói: khi đã có nhiều người chuyển như vậy từ thái độ thù địch hôm qua sang thái độ trung lập và quan hệ thân thiện hôm nay, thì chúng ta cần phải tiếp tục công tác tuyên truyền của chúng ta.

Đồng chí Khmen-ni-txơ-ki đã phí công lo lắng rằng phái men-sê-vích tiến hành công tác tuyên truyền của họ nhằm nắm lấy giai cấp công nhân. Chúng ta không nói đến những người dân chủ - xã hội đã không hiểu chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa, chúng ta không nói đến họ, cũng không nói cả đến giới quan lại tiểu tư sản; mà chúng ta nói đến cuộc đấu tranh tư tưởng chống những người men-sê-vích, một cuộc đấu tranh không khoan nhượng. Nói với một người men-sê-vích rằng anh ta là một người dân chủ tiểu tư sản thì anh ta cho đó là lời thoả mạ nặng nề nhất, và nếu đồng chí càng bình tĩnh tìm cách chứng minh điều đó cho một người men-sê-vích thấy, thì anh ta lại càng phát khùng lên. Nghĩ rằng chúng ta sẽ từ bỏ dù chỉ một phần trăm, một phần ngàn vị trí mà chúng ta đã tự tay giành được, như thế là sai lầm. Chúng ta quyết không nhượng bộ một li nào cả.

Những thí dụ mà đồng chí Smít đã dẫn ra chúng tỏ

rằng ngay cả nhóm vô sản gần giai cấp tư sản nhất (những thợ in chẳng hạn), các viên chức tiểu tư sản, các viên chức ngân hàng tư sản làm việc ở các doanh nghiệp công thương cũng bị thiệt thòi nhiều trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta đã cấm một số lớn báo chí tư sản, chúng ta đã quốc hữu hoá các ngân hàng, chúng ta đã thủ tiêu tất cả các phương tiện đầu cơ để làm giàu của các viên chức ngân hàng, nhưng cả trong phe ấy nữa, chúng ta cũng thấy có những hiện tượng dao động, chúng ta cũng thấy họ chạy sang phía chúng ta. Nếu Khin-tsúc là người đáng quý, vì anh ta biết tổ chức cửa hàng, thì một nhân viên ngân hàng là người đáng quý vì anh ta nắm được kỹ thuật nghiệp vụ về tiền tệ, một môn mà nhiều người trong bọn ta tỏ ra hết sức kém cỏi về mặt thực tiễn, tuy có am hiểu lý thuyết về môn đó. Và tôi đã nói chuyện với một người biết kỹ thuật đó; anh này nói với tôi rằng anh ta đã chuyển từ thái độ thù địch trước kia sang thái độ trung lập và thân thiện hôm nay. Chúng ta nói: hãy thoả thuận một cách hợp lý với người nào cũng được. Và nếu trong các Xô-viết đại biểu, đồng chí Mác-xi-mốp thực hiện sách lược đó — sách lược mà đồng chí đã từng nói đến với tư cách là uỷ viên xuất sắc trong đoàn chủ tịch Xô-viết đại biểu Mát-xcơ-va — đối với các nhà trí thức và giai cấp tiểu tư sản lừng chùng thì tôi hoàn toàn vừa lòng và quá ư vui lòng nữa.

Tôi xin nói tiếp đến vấn đề hợp tác xã. Đồng chí Xtê-clốp đã phát biểu như thế này: các hợp tác xã toát một mùi ô ւế. Về vấn đề hợp tác xã, đồng chí Mác-xi-mốp có nói: không nên thảo ra những sắc lệnh như sắc lệnh mới đây của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ. Trong công tác thực tiễn, chúng ta không có ý kiến nhất trí. Đối với chúng ta, việc chúng ta phải thoả hiệp như thế với giai cấp tiểu tư sản, nếu giai cấp này không còn thù địch với ta nữa, không phải là việc mới lạ gì. Nếu sắc lệnh cũ không hợp nữa thì phải

thay đổi nó đi, khi hoàn cảnh mới đòi hỏi phải thay đổi. Về phương diện đó, chúng ta thấy rất rõ rằng tình hình đã thay đổi. Ở đây, hợp tác xã là một ví dụ cụ thể. Bộ máy hợp tác xã là một bộ máy cung cấp được thiết lập ra không phải để phát huy sáng kiến cá nhân bọn tư bản, mà để cho bản thân những người lao động tham gia đông đảo; và Cau-xky, trước khi trở thành một tên phản bội rất lâu, đã nói rất đúng rằng xã hội xã hội chủ nghĩa là một hợp tác xã lớn.

Nếu chúng ta cố gắng tổ chức có nền nếp công tác giám sát và tổ chức nền kinh tế một cách thực tiễn cho hàng chục vạn con người thì chúng ta không nên quên rằng khi nghiên cứu vấn đề này, các nhà xã hội chủ nghĩa đã vạch ra rằng những người lãnh đạo các tư-rót, với tư cách là những nhà hoạt động thực tiễn có kinh nghiệm, đều có thể có ích cho họ. Ngày nay, kinh nghiệm cho ta thấy rằng các phần tử tiểu tư sản đã chuyển từ thái độ thù địch sang thái độ trung lập. Đồng thời cần phải hiểu rằng họ biết tổ chức cửa hàng. Chúng ta không phủ nhận điều này là: Khin-tsúc, về mặt là một nhà tư tưởng, có đầu óc đầy rẫy những thiên kiến tư sản; tất cả bọn họ đều đầy rẫy những thiên kiến như thế, nhưng đồng thời họ lại có các kiến thức thực tiễn. Về mặt tư tưởng, ở phía chúng ta, chúng ta có đủ tất cả các thứ vũ khí, nhưng họ thì chẳng có một vũ khí nào cả. Nhưng khi họ nói rằng họ không có thái độ thù địch và họ đã chọn con đường trung lập thì chúng ta phải chú ý rằng ngày nay, hàng trăm và hàng ngàn người, tuy ít khả năng hơn Khin-tsúc, cũng đang thoả thuận một cách hợp lý. Tôi xin nói: phải biết thoả thuận với họ. Về mặt xây dựng thực tế, họ biết nhiều hơn, họ làm việc giỏi hơn và chúng ta cần học tập họ. Họ sẽ học tập chúng ta cách tác động đến giai cấp vô sản quốc tế; còn về cách tổ chức cửa hàng thì chúng ta phải học tập họ. Đây là một điều chúng ta chưa biết làm. Ở đây, trong bất kỳ lĩnh vực nào

cũng cần có các nhân viên kỹ thuật có những tri thức chuyên môn.

Về vấn đề hợp tác xã, tôi không hiểu tại sao những hợp tác xã lại toát ra một mùi ô ứ. Khi nghiên cứu sắc lệnh thứ nhất về hợp tác xã, chúng tôi đã mời đến thảo luận ở Hội đồng bộ trưởng dân uỷ những người không phải là cộng sản, mà lại rất gần bọn bạch vệ; chúng tôi đã nói chuyện với họ; chúng tôi đã hỏi họ: các ông có thể chấp nhận được điều này không? Họ trả lời: điều này thì chấp nhận được, nhưng điều kia thì không. Lẽ dĩ nhiên là cứ nhìn bề ngoài, hoặc không suy nghĩ kỹ thì đây là một sự thoả hiệp với giai cấp tư sản. Những người được mời đến là đại biểu của các hợp tác xã tư sản, và dựa theo ý kiến của họ, chúng tôi đã gạch bỏ vài điều khoản trong sắc lệnh. Chẳng hạn, đã xóa bỏ điều khoản quy định là được sử dụng không mất tiền và gia nhập không mất tiền vào các hợp tác xã vô sản. Chúng tôi thấy điều đó là hoàn toàn có thể chấp nhận được, nhưng họ đã bác bỏ đề nghị của chúng tôi.

Chúng ta nói là phải theo đường lối thoả hiệp với ai biết tổ chức của hàng giỏi hơn chúng ta nhiều. Về mặt này, chúng ta ít thành thạo, nhưng chúng ta không mấy may từ bỏ cuộc đấu tranh của chúng ta. Khi công bố sắc lệnh thứ hai, cũng giống như sắc lệnh thứ nhất, đồng chí Mác-xi-mốp nói: không nên thảo ra các sắc lệnh như thế, vì các sắc lệnh đó có ghi là cần phải cho khôi phục lại các hợp tác xã đã bị đóng cửa. Như thế tỏ ra rằng trong hàng ngũ cán bộ Xô-viết đại biểu Mát-xcơ-va, cũng như trong hàng ngũ chúng ta, còn có một số điều hiểu lầm, và chính vì muốn xóa bỏ những điều hiểu lầm đó, nên cần phải tổ chức ra các hội nghị và các cuộc thảo luận như cuộc họp hôm nay. Chúng ta đã từng nói rằng vì lợi ích của sự nghiệp chúng ta, chúng ta đã chủ trương sử dụng không những các công đoàn nói chung, mà cả công

đoàn của nhân viên thương nghiệp và công nghiệp, tuy các nhân viên này hồi trước đã luôn luôn là chỗ dựa của chế độ tư sản. Nhưng khi họ chạy về phía chúng ta và nói: chúng tôi muốn sống thân thiện, thì các đồng chí hãy niềm nở đón tiếp họ; nên nắm lấy bàn tay đã giơ ra; làm như vậy các đồng chí không mất gì cả. Chúng ta cũng không quên rằng nếu mai đây, bọn đế quốc Anh - Pháp tấn công ta, những người đó sẽ xa rời chúng ta và sẽ chạy trốn đầu tiên. Nhưng chừng nào nhóm người đó, các phần tử tư sản đó chưa chạy trốn, chúng tôi xin nhắc lại: cần phải gần gũi họ. Vì thế, chúng tôi đã thông qua sắc lệnh đã được công bố hôm chủ nhật, một sắc lệnh đã không làm cho đồng chí Mác-xi-mốp vui lòng; qua thái độ đó, đồng chí Mác-xi-mốp tỏ ra rằng đồng chí ấy đã vận dụng sách lược cộng sản cũ không còn thích hợp với hoàn cảnh mới nữa. Nếu hôm qua chúng tôi đã thảo ra sắc lệnh nói trên đây, và đáp lại chúng tôi nhận được bản nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Công đoàn các viên chức<sup>94</sup>, thì chúng tôi sẽ bị các anh coi là những thằng ngốc, có khi các anh nói với chúng tôi rằng: anh đã không bắt đầu đúng lúc, anh viết làm gì, khi bắt đầu có sự chuyển biến, khi tình hình đang thay đổi.

Bọn tư bản vũ trang đang tiếp tục chiến tranh ngày càng quyết liệt hơn, và điều quan trọng nhất là chúng ta cần lợi dụng bước chuyển biến đó, dù chỉ là chuyển biến tạm thời, cho công cuộc xây dựng thực tế. Toàn bộ chính quyền nằm trong tay chúng ta. Chúng ta có thể không đóng cửa các hợp tác xã nữa và các hợp tác xã bị đóng cửa lại được mở cửa, vì chúng ta đã đóng cửa những hợp tác xã đó khi chúng phục vụ công tác tuyên truyền của bọn bạch vệ. Nhưng bất luận khẩu hiệu nào cũng có thể trở nên cứng rắn quá mức cần thiết. Khi làn sóng đóng cửa và truy tố các hợp tác xã đã lan tràn khắp nước Nga thì đó là do hoàn cảnh lúc đó đòi hỏi. Nhưng ngày nay hoàn cảnh



không đòi hỏi phải làm thế nữa. Hợp tác xã là một bộ máy rất quan trọng, gắn chặt với trung nông, một bộ máy tập hợp các tầng lớp nông dân tản mạn, rời rạc. Bọn Khin-tsúc đó đang làm một việc có ích, do các phần tử tư sản đề ra. Khi những người nông dân và dân chủ tiểu tư sản đó nói rằng họ chuyển từ thái độ thù địch sang thái độ trung lập, sang quan hệ thân thiện, thì chúng ta phải trả lời: chúng tôi chỉ cần có thế thôi. Và thưa các ông láng giềng thân mến, chúng ta hãy thoả thuận với nhau một cách hợp lý đi. Chúng tôi sẽ giúp các ông bằng mọi cách, chúng tôi sẽ thực hiện những quyền lợi của các ông; chúng tôi sẽ nghiên cứu mọi yêu cầu của các ông, chúng tôi sẽ cho các ông tất cả các đặc quyền có thể có được, nhưng các ông hãy làm tròn nhiệm vụ mà chúng tôi giao cho các ông. Nếu các ông không làm thì các ông nên biết rằng toàn bộ bộ máy của Uỷ ban đặc biệt là ở trong tay chúng tôi. Nếu các ông không biết sử dụng quyền của các ông và nếu các ông không làm tròn nhiệm vụ chúng tôi đã giao, thì với toàn bộ bộ máy kiểm tra của nhà nước trong tay chúng tôi, chúng tôi sẽ coi các ông là bọn phá hoại ý chí của nhà nước. Các ông phải báo cáo cho chúng tôi biết từng hào, từng xu, và hễ vi phạm quy tắc đó, các ông sẽ bị trừng phạt về tội vi phạm ý chí và pháp luật của nhà nước.

Toàn bộ sự kiểm tra đó hiện đang nằm trong tay chúng ta; nhưng trước mắt, đối với chúng ta, việc tranh thủ tất cả các người đó, dù chỉ tạm thời, là một nhiệm vụ tuy không to lớn lắm xét về mặt chính trị thế giới, thì cũng là vô cùng cần thiết cho chúng ta. Nó sẽ củng cố vị trí của chúng ta trong chiến tranh. Chúng ta không có một hậu phương vững chắc. Việc tranh thủ đó sẽ đem lại cho ta một thắng lợi về tinh thần, vì việc đó chỉ cho chủ nghĩa đế quốc Tây Âu thấy rõ là chúng ta sẽ vấp phải một sức kháng cự khá mạnh ở nước chúng ta; và đó là một việc không nên coi nhẹ, vì trong mỗi nước đều có một sự phản đối của công

nhân, của giai cấp vô sản, chống lại một cuộc tấn công vào nước Nga. Vì thế nên tôi nghĩ rằng: căn cứ vào lời phát biểu của đồng chí Mác-xi-mốp mà phán đoán, thì chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ đi đến một sự nhất trí nào đó. Nếu có những bất đồng thì cũng không đáng kể lắm, vì một khi đã thừa nhận rằng cần phải thoả thuận một cách hợp lý với toàn bộ những người dân chủ tiểu tư sản, với những người trí thức, với những xã viên hợp tác xã, với các công đoàn chưa thừa nhận chúng ta nhưng chúng ta không để chính quyền rời khỏi tay chúng ta; nếu chúng ta cương quyết thi hành chính sách đó trong suốt mùa đông này thì chúng ta sẽ mang lại được một điều lợi rất lớn cho toàn bộ sự nghiệp cách mạng quốc tế.

*In lần đầu vào năm 1929 trong*

*V. I. Lê-nin Toàn tập xuất bản lần*

*thứ 2 - 3, t. XXIII*

*Theo đúng bản tốc ký*

## ĐIỆN GỬI TỔNG TƯ LỆNH I. I. VA-TXÊ-TÍT

Gửi Tổng tư lệnh Va-txê-tít

29/XI

Quân đội chúng ta tiến về phía Tây và về U-cra-i-na đến đâu thì các Chính phủ xô-viết lâm thời địa phương có nhiệm vụ củng cố các Xô-viết ở các địa phương, được thành lập đến đó. Tình hình đó tạo ra một thuận lợi: nó làm cho những phần tử sô-vanh ở U-cra-i-na, ở Lit-va, ở Lát-vi-a, ở E-xtơ-li-an-đi-a không còn có thể coi cuộc tiến quân của chúng ta là một sự chiếm đóng nữa, và nó tạo ra một bầu không khí thuận lợi cho quân đội ta tiếp tục tiến tới. Không có tình hình đó, quân đội chúng ta ắt đã không đứng vững nổi ở các miền đã chiếm lĩnh được, và nhân dân đã không đón tiếp quân đội ta như đón tiếp những người giải phóng. Vì vậy, chúng tôi đề nghị đồng chí ra lệnh cho cán bộ chỉ huy các đơn vị bộ đội hữu quan hãy ủng hộ bằng đủ mọi cách các Chính phủ xô-viết lâm thời ở Lát-vi-a, E-xtơ-li-an-đi-a, U-cra-i-na và Lit-va, nhưng cố nhiên là chỉ ủng hộ các Chính phủ xô-viết thôi.

*Lê-nin*

*Viết xong ngày 29 tháng Mười  
một 1918*

*In lần đầu vào năm 1942 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXXIV*

*Theo đúng bài do chính tay  
I. V. Xta-lin viết, có kèm theo  
những điều bổ sung của V. I.  
Lê-nin*

## CÁCH MẠNG VÔ SẢN VÀ TÊN PHẢN BỘI CAU-XKY<sup>95</sup>

*Viết vào tháng Mười - muộn  
nhất là 10 tháng Mười một 1918;  
Phụ lục II viết vào tháng Mười  
một 1918, sau ngày 10*

*In thành sách vào năm 1918 ở  
Mát-xcơ-va, do Nhà xuất bản  
"Người cộng sản" in*

*Theo đúng bản in trong sách,  
có đối chiếu với bản thảo*

*Ленин*  
Российская Коммунистическая Партия (большевиков).  
*Пролетарии всех стран, соединяйтесь!*

*Ленин*  
Н. Ленин (Вл. Ульянов).

**ПРОЛЕТАРСКАЯ  
РЕВОЛЮЦИЯ  
И РЕНЕГАТЪ КАУТСКИЙ.**

*Цена 3 руб.*

**Книгоиздательство „КОМУНИСТЪ“.**

МОСКВА:	ПЕТРОГРАДЪ:
1) Сретенка (уг. Рыбникова пер.), з. 8. Тел. 4-70-48; 3-15-00.	1) Солярской пер., д. М 2, кв. 9 и 10. Тел. 2-27-42.
2) 2-ой домъ Славова, Театр. пл.	2) Литейный прогонтъ, з. 48.

1918.

Bìa cuốn sách “Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky” có chữ đề của V. I. Lê-nin. — 1918

*Ảnh thu nhỏ*

## LỜI TỰA

Cuốn "Chuyên chính vô sản" của Cau-xky, vừa mới xuất bản ở Viên (Wien, 1918, Ignaz Brand, 63 trang), là một ví dụ nổi bật nhất về sự phá sản triệt để nhất và nhục nhã nhất của Quốc tế II, mà từ lâu, tất cả những người xã hội chủ nghĩa trung thực ở hết thảy mọi nước đều nói đến. Hiện nay, vấn đề cách mạng vô sản đang được đề ra một cách thực tiễn thành vấn đề cấp thiết trong nhiều nước. Cho nên, phân tích những lời ngụy biện phản bội của Cau-xky và việc hấn hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác, là cần thiết.

Nhưng trước hết, cần vạch ra rằng ngay từ đầu chiến tranh, tác giả những dòng này đã phải nhiều lần nói đến việc Cau-xky đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác. Từ 1914 đến 1916, trong tờ "Người dân chủ - xã hội"<sup>96</sup> và tờ "Người cộng sản"<sup>97</sup>, xuất bản ở nước ngoài, đã có nhiều bài nói về vấn đề đó. Những bài báo ấy đã được Xô-viết Pê-tơ-rô-grát tập hợp lại rồi in thành sách: G. Di-nô-vi-ép và N.Lê-nin: "Ngược dòng", Pê-tơ-rô-grát, 1918 (550 trang). Trong một tập sách xuất bản năm 1915 ở Giơ-ne-vơ và cũng trong thời kỳ đó được dịch ra tiếng Đức và tiếng Pháp<sup>98</sup>, tôi có nói về "chủ nghĩa Cau-xky" như sau:

"Cau-xky, một nhân vật có uy tín nhất của Quốc tế II, là một ví dụ hết sức điển hình và nổi bật nói lên cho người ta thấy việc thừa nhận chủ nghĩa Mác ngoài miệng

đã thực tế đưa đến chỗ biến chủ nghĩa Mác thành "chủ nghĩa Xtơ-ru-vê" hay "chủ nghĩa Bren-ta-nô" như thế nào (nghĩa là thành một học thuyết tư sản tự do, thừa nhận cho giai cấp vô sản được tiến hành cuộc đấu tranh "giai cấp" không có tính chất cách mạng, nhà văn Nga Xtơ-ru-vê và nhà kinh tế học Đức Bren-ta-nô đã thể hiện đặc biệt rõ ràng điều đó). Chúng ta cũng thấy Plê-kha-nốp là một ví dụ khác tương tự như thế. Người ta dùng những lời nguy hiểm trắng trợn để trút bỏ hết tinh thần sinh động, cách mạng của chủ nghĩa Mác; trong chủ nghĩa Mác, người ta thừa nhận *tất cả mọi cái, trừ* những phương sách đấu tranh cách mạng, trừ việc tuyên truyền và chuẩn bị cho những phương sách đấu tranh đó, việc giáo dục quần chúng theo đúng hướng đó. Bất chấp mọi nguyên tắc, Cau-xky "điều hoà" tư tưởng cơ bản của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, thừa nhận chủ trương bảo vệ tổ quốc trong cuộc chiến tranh hiện tại, với thái độ nhượng bộ có tính chất ngoại giao và làm điệu bộ đối với những người tả khuynh, như: không biểu quyết ngân sách quân sự, tuyên bố suông về thái độ đối lập của mình, v.v.. Cau-xky, hồi 1909, đã viết cả một cuốn sách nói rằng sắp có một thời kỳ cách mạng và có những mối liên hệ giữa chiến tranh và cách mạng; Cau-xky, hồi 1912, đã ký bản Tuyên ngôn Ba-lô<sup>99</sup> nói về việc lợi dụng cuộc chiến tranh sắp đến để tiến hành cách mạng, thì nay lại ra sức biện hộ và tô son vẽ phấn cho chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và cũng như Plê-kha-nốp, Cau-xky đã về hòa với giai cấp tư sản để chế nhạo mọi ý định làm cách mạng, mọi biện pháp nhằm tiến tới một cuộc đấu tranh cách mạng trực tiếp.

Giai cấp công nhân không thể nào đạt được những mục tiêu cách mạng toàn thế giới của mình, nếu không đấu tranh quyết liệt chống thái độ phản bội đó, thái độ bạc nhược đó, thái độ vượt ve chủ nghĩa cơ hội một cách hèn hạ đó, và sự dung tục hóa chủ nghĩa Mác về mặt lý luận

một cách không thể tưởng tượng được đó. Chủ nghĩa Cau-xky không phải ngẫu nhiên mà có, đấy là sản phẩm xã hội của những mâu thuẫn của Quốc tế II, của thái độ miệng nói trung thành với chủ nghĩa Mác nhưng thực tế lại phục tùng chủ nghĩa cơ hội" (G. Di-nô-vi-ép và N. Lê-nin: "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh", Giơ-ne-vơ, 1915, tr. 13-14).

Sau đó, trong một cuốn sách viết hồi 1916, "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản"<sup>1)</sup> (xuất bản năm 1917 ở Pê-tơ-rô-grát), tôi đã phân tích tỉ mỉ sự giả dối về mặt lý luận trong tất cả những lập luận của Cau-xky về chủ nghĩa đế quốc. Lúc đó, tôi đã dẫn ra định nghĩa của Cau-xky về chủ nghĩa đế quốc như sau: "Chủ nghĩa đế quốc là một sản phẩm của chủ nghĩa tư bản công nghiệp phát triển cao độ. Nó là xu hướng của mỗi nước tư bản công nghiệp muốn thôn tính hoặc chinh phục ngày càng nhiều khu vực *nông nghiệp* (do Cau-xky viết gặng), bất kể những dân cư nào đang sống trên đó". Tôi đã vạch ra rằng định nghĩa đó hoàn toàn sai, rằng nó đã được làm cho "thích ứng" với việc xoá nhoà những mâu thuẫn sâu sắc nhất của chủ nghĩa đế quốc và, sau đó, với việc điều hoà với chủ nghĩa cơ hội. Tôi đã đưa ra định nghĩa của tôi về chủ nghĩa đế quốc: "Chủ nghĩa đế quốc là chủ nghĩa tư bản đã đạt đến một giai đoạn phát triển mà trong đó sự thống trị của các tổ chức độc quyền và của tư bản tài chính đã được xác lập; trong đó việc xuất khẩu tư bản đã có một tầm quan trọng bậc nhất; trong đó việc phân chia thế giới giữa các tư-rót quốc tế đã bắt đầu, và trong đó việc phân chia toàn bộ đất đai trên thế giới giữa những nước tư bản lớn nhất đã hoàn thành". Tôi đã vạch ra rằng, sự phê phán của Cau-xky đối với chủ nghĩa đế quốc còn kém hơn cả sự phê phán của giai cấp tư sản và của tầng lớp tiểu thị dân.

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 299-426.

Sau cùng, hồi tháng Tám và tháng Chín 1917, nghĩa là trước cuộc cách mạng vô sản ở Nga (25 tháng Mười — tức là mồng 7 tháng Mười một 1917), tôi đã viết cuốn "Nhà nước và cách mạng. Học thuyết của chủ nghĩa Mác về nhà nước và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cách mạng"<sup>1)</sup> xuất bản đầu năm 1918 ở Pê-tơ-rô-grát. Trong sách đó, ở chương VI, "Bọn cơ hội bôi nhọ chủ nghĩa Mác", tôi đã đặc biệt chú ý đến Cau-xky và chứng minh rằng hắn đã hoàn toàn xuyên tạc học thuyết Mác, đã sửa học thuyết này cho thích ứng với chủ nghĩa cơ hội, hắn đã "thực tế từ bỏ cách mạng, mà ngoài miệng thì vẫn thừa nhận cách mạng".

Thật ra, sai lầm lý luận cơ bản của Cau-xky trong tập sách của hắn bàn về chuyên chính vô sản, chính là ở những sự xuyên tạc theo lối cơ hội đối với học thuyết của Mác về nhà nước, những sự xuyên tạc mà tôi đã vạch ra tỉ mỉ trong cuốn "Nhà nước và cách mạng" của tôi.

Nhận xét sơ bộ này là cần thiết, vì nó chứng tỏ rằng Cau-xky đã bị tôi công khai kết tội phản bội từ lâu trước khi những người bôn-sê-vích nắm chính quyền nhà nước và trước khi họ bị Cau-xky lên án về việc nắm chính quyền đó.

### CAU-XKY BIẾN MÁC THÀNH MỘT NGƯỜI THUỘC PHÁI TỰ DO TÂM THƯỜNG NHƯ THỂ NÀO

Vấn đề cơ bản mà Cau-xky bàn đến trong cuốn sách của hắn là vấn đề nội dung căn bản của cách mạng vô sản, tức là: chuyên chính vô sản. Đó là vấn đề có ý nghĩa trọng đại nhất đối với tất cả các nước, nhất là đối với các nước tiên tiến, nhất là đối với các nước đang tham chiến,

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcô-va, t. 33.

nhất là trong lúc này. Người ta có thể nói không quá đáng rằng chính đó là vấn đề chủ yếu của toàn bộ cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Vì thế, cần phải xét kỹ vấn đề ấy.

Cau-xky đặt vấn đề như thế này: "sự đối lập của hai khuynh hướng xã hội chủ nghĩa" (tức là phái bôn-sê-vích và phái không phải bôn-sê-vích) là "sự đối lập giữa hai phương pháp khác nhau về căn bản: phương pháp *dân chủ* và phương pháp *chuyên chính*" (tr. 3).

Nhân tiện, cũng nên nói rằng, khi gọi những người không phải bôn-sê-vích ở Nga, tức phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là những người xã hội chủ nghĩa, thì như thế Cau-xky chỉ căn cứ vào *danh hiệu* của họ, nghĩa là vào một từ chứ không căn cứ vào *vị trí thực tế* của họ trong cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản. Hiểu và vận dụng chủ nghĩa Mác như vậy thật là tài đấy! Nhưng về vấn đề này rồi ta sẽ bàn đến tỉ mỉ hơn.

Bây giờ, cần bàn đến cái chủ yếu: sự phát hiện vĩ đại của Cau-xky về "sự đối lập căn bản" giữa những "phương pháp dân chủ và phương pháp chuyên chính". Đó là mấu chốt của vấn đề. Đó cũng là toàn bộ thực chất của tập sách của Cau-xky. Và đó là lẫn lộn một cách rất kỳ quặc về mặt lý luận, là hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác; phải thừa nhận rằng, về điều đó, Cau-xky đã vượt xa Béc-stanh rồi.

Vấn đề chuyên chính vô sản là vấn đề thái độ của nhà nước vô sản đối với nhà nước tư sản, của chế độ dân chủ vô sản đối với chế độ dân chủ tư sản. Điều đó há chẳng rõ như ban ngày sao? Thế mà Cau-xky, giống như một nhà giáo trung học bị khô cần trong việc lập lại những sách giáo khoa lịch sử, vẫn khăng khăng quay lưng lại thế kỷ XX và, hướng về thế kỷ XVIII, vẫn nhai lại một cách nhạt nhẽo, hàng trăm lần, trong cả một loạt tiết mục,

những điều cũ rích về thái độ của phái dân chủ tư sản đối với chế độ quân chủ chuyên chế và chế độ thời trung cổ!

Thật đúng là hấn vừa ngủ vừa nhai giẻ rách vậy!

Như vậy thật là hoàn toàn không hiểu vấn đề một tí gì cả. Những điều công toi của Cau-xky hòng chứng minh rằng có những người đang truyền bá "thái độ miệt thị chế độ dân chủ" (tr. 11), v.v., chỉ làm cho người ta buồn cười mà thôi. Cau-xky phải dùng những lời nói vô giá trị như thế để xoá mờ, làm rối vấn đề, chính là vì hấn đặt vấn đề theo kiểu của phái tự do, về chế độ dân chủ nói chung, chứ không phải về chế độ dân chủ *tư sản*. Thậm chí, hấn còn tránh cả cái khái niệm chính xác, có tính chất giai cấp đó, và hấn cứ cố nói đến chế độ dân chủ "tiền xã hội chủ nghĩa". Cái máy nói của chúng ta đã dùng gần một phần ba cuốn sách, hết 20 trang trong số 63 trang, để viết những lời ba hoa rất dễ lọt vào tai giai cấp tư sản, bởi vì những lời lẽ ấy chẳng khác gì tô son vẽ phấn cho chế độ dân chủ tư sản và che lấp vấn đề cách mạng vô sản.

Thế mà nhan đề cuốn sách của Cau-xky vẫn cứ là: "Chuyên chính vô sản". *Thực chất* của học thuyết Mác chính là ở đây, ai cũng đều biết như thế. Nên Cau-xky, sau khi đã ba hoa ngoài đề như thế, cũng *buộc phải* trích dẫn những lời của Mác về chuyên chính vô sản.

"Nhà mác-xít" Cau-xky đã trích dẫn *như thế nào*, đấy thật là một trò khôi hài hoàn toàn! Xin các bạn hãy nghe đây:

"Quan điểm ấy" (Cau-xky nói đó là thái độ miệt thị chế độ dân chủ) "là căn cứ vào đọc một câu của Các Mác". Đó là nguyên văn câu viết ở trang 20. Và đến trang 60, hấn còn nhắc lại và thậm chí lại nói rằng (những người bôn-sê-vích) "đã kịp thời nhớ đến câu cón con ấy" (nguyên văn như thế đấy!! des Wörtchens) "về chuyên chính vô sản, mà Mác đã dùng một lần, hồi 1875, trong một bức thư".

Đây là "câu cón con" ấy của Mác:

"Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa, có một thời kỳ chuyển biến cách mạng từ xã hội nô sang xã hội kia. Thích ứng với thời kỳ đó, là một thời kỳ quá độ chính trị, trong đó nhà nước sẽ không thể là cái gì khác hơn là chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản" <sup>100</sup>.

Trước hết, gọi lời nghị luận nổi tiếng đó của Mác, lời nghị luận đã tóm tắt toàn bộ học thuyết cách mạng của Mác, là "đọc một câu" và thậm chí là "một câu cón con", như vậy là nhạo báng chủ nghĩa Mác, là hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác. Không nên quên rằng Cau-xky hầu như đã thuộc lòng các tác phẩm của Mác; rằng nếu cứ xem tất cả các văn kiện của hấn thì thấy hấn đã có sẵn trên bàn giấy hay trong đầu cả một lô ngăn kéo phân chia cẩn thận tất cả những điều Mác đã viết để có thể dễ dàng trích dẫn ra được. Cau-xky *không thể không biết* rằng Mác và Ăng-ghen, trong các thư từ cũng như trong những tác phẩm đã xuất bản, đã *nhều lần* nói đến chuyên chính vô sản, cả trước và nhất là sau Công xã Pa-ri. Cau-xky không thể không hiểu rằng công thức: "chuyên chính vô sản" chỉ nói lên một cách cụ thể hơn về mặt lịch sử và chính xác hơn về mặt khoa học, nhiệm vụ này của giai cấp vô sản là: "đập tan" bộ máy nhà nước tư sản, — nhiệm vụ mà Mác và Ăng-ghen, căn cứ vào kinh nghiệm cuộc cách mạng 1848 và nhất là vào kinh nghiệm cuộc cách mạng 1871, đã nói đến từ 1852 tới 1891, tức là *trong vòng bốn mươi năm*.

Làm thế nào giải thích được việc Cau-xky, một người thuộc lâu chủ nghĩa Mác, lại xuyên tạc chủ nghĩa Mác một cách kỳ quặc như vậy? Nếu xét về cơ sở triết học của hiện tượng đó, thì như thế là đem chủ nghĩa triết trung và thuật ngụy biện thay thế cho phép biện chứng. Cau-xky quả là tài về cái ngón đánh lộn sòng đó. Đứng về phương diện chính trị và thực tiễn mà xét, thì như thế là cúi rạp mình trước bọn cơ hội chủ nghĩa, tức là chung quy cúi rạp mình trước giai cấp tư sản. Sau khi nổ ra chiến tranh,

Cau-xky ngày càng tiến tới nhanh chóng và đã trở thành tinh thông về cái nghệ thuật: miệng thì nói mác-xít, nhưng trên hành động lại là kẻ làm tối tố cho giai cấp tư sản.

Điều đó lại còn rõ hơn nữa, khi người ta xét cái lối đặc sắc mà Cau-xky dùng để "giải thích" cái "câu cón con" của Mác về chuyên chính vô sản. Các bạn hãy nghe đây:

"Đáng tiếc là Mác lại bỏ sót không nói ra tường tận hơn rằng ông đã hiểu nên chuyên chính ấy như thế nào..." (Đây là câu nói hoàn toàn đối trá của con người phản bội vì Mác và Ăng-ghe-n đã đưa ra chính một loạt những lời chỉ dẫn rất tỉ mỉ mà Cau-xky, cái con người thuộc lâu chủ nghĩa Mác ấy, đã cố tình bỏ qua.) "... Theo đúng nguyên văn, từ chuyên chính có nghĩa là xoá bỏ dân chủ. Nhưng nếu theo sát nghĩa từng chữ, thì rõ ràng từ đó cũng có nghĩa là quyền bính riêng của độc một cá nhân, không bị bất cứ một pháp luật nào hạn chế cả. Quyền bính cá nhân đó khác với chế độ chuyên chế ở chỗ là nó không được coi là một thiết chế thường trực của nhà nước, mà là một biện pháp cực đoan tạm thời.

"Chuyên chính vô sản", nghĩa là chuyên chính không phải của độc một cá nhân, mà là chuyên chính của độc một giai cấp, từ ngữ đó chúng tôi rằng, ở đây, Mác không nghĩ đến chuyên chính theo nghĩa đen của từ đó.

Ở đây, Mác không nói đến *hình thức chính quyền*, mà nói đến *trạng thái*, trạng thái này tất nhiên phải phát sinh ra ở nơi nào mà giai cấp vô sản đã đoạt được chính quyền. Điều này chúng tôi rằng ở đây, Mác không nói đến hình thức chính quyền, chính là vì ông cho rằng ở Anh và ở Mỹ thời kỳ quá độ có thể được tiến hành một cách hoà bình, tức là bằng con đường dân chủ" (tr. 20).

Chúng tôi cố ý dẫn ra đây toàn bộ đoạn nghị luận đó để độc giả có thể thấy rõ được những phương pháp mà "nhà lý luận" Cau-xky đã dùng.

Cau-xky đã có ý định dùng một định nghĩa của "từ" chuyên chính, để đề cập vấn đề.

Rất hay. Đó là quyền thiêng liêng của mỗi người muốn đề cập vấn đề thế nào tuỳ ý. Chỉ cần phân biệt rõ thái độ nghiêm chỉnh và thật thà với thái độ không thật thà. Người nào khi đề cập đến vấn đề bằng cách như thế mà muốn

bàn luận vấn đề một cách nghiêm chỉnh, thì phải đưa ra *định nghĩa của mình* về "từ" đó. Có thể, vấn đề mới được đặt ra rõ ràng và thẳng thắn. Cau-xky lại không hề làm như thế. Hắn viết: "Theo nghĩa đen, từ chuyên chính có nghĩa là xoá bỏ dân chủ".

Thứ nhất, đây không phải là một định nghĩa. Nếu Cau-xky muốn tránh định nghĩa khái niệm chuyên chính, thì tại sao hắn lại chọn cách đề cập vấn đề như vậy?

Thứ hai, cái đó rõ ràng là không đúng. Dĩ nhiên, một người theo phái tự do thì chỉ nói đến "dân chủ" nói chung. Còn người mác-xít thì không bao giờ lại quên không hỏi: dân chủ "cho giai cấp nào?". Mọi người đều biết, chẳng hạn, — và "nhà sử học" Cau-xky cũng biết, — rằng những cuộc khởi nghĩa và cả phong trào sôi sục lớn của nô lệ thời cổ, đã làm lộ rõ ngay thực chất của nhà nước thời cổ, tức là *chuyên chính của bọn chủ nô*. Thứ hỏi chuyên chính đó có thủ tiêu dân chủ *trong* bọn chủ nô và *đối với* bọn chúng không? Mọi người đều thấy là không.

"Nhà mác-xít" Cau-xky đã đưa ra một điều vô lý rất kỳ quặc và một điều trái với sự thật, là vì hắn đã "*quên mất*" đấu tranh giai cấp ...

Muốn làm cho lời khẳng định tự do chủ nghĩa và đối trá của Cau-xky trở thành lời khẳng định mác-xít và phù hợp với sự thật, thì phải nói rằng: chuyên chính không nhất thiết có nghĩa là thủ tiêu quyền dân chủ của giai cấp thì hành quyền chuyên chính đó đối với các giai cấp khác, mà nhất thiết có nghĩa là thủ tiêu (hay hạn chế về căn bản, như thế cũng là một trong những hình thức thủ tiêu) dân chủ đối với giai cấp bị chuyên chính hay bị trấn áp.

Nhưng dù lời khẳng định đó có đúng đến đâu chăng nữa, thì nó vẫn không định nghĩa được chuyên chính.

Ta hãy xem câu nói sau đây của Cau-xky:

"... Nhưng, nếu theo sát nghĩa từng chữ thì rõ ràng từ đó cũng có nghĩa là quyền bính riêng của độc một cá nhân, không bị bất cứ một pháp luật nào hạn chế cả..."



Giống như một con chó con mù, đưa mũi ngửi bâng quơ chỗ này chỗ kia, Cau-xky ở đây, vô tình đã rơi vào *một* ý đúng (tức chuyên chính là một quyền bính không bị bất cứ một pháp luật nào hạn chế cả); tuy nhiên, hẳn *vấn không định nghĩa được* thế nào là chuyên chính, và ngoài ra, hẳn còn đưa ra một điều sai trái hiển nhiên với lịch sử, cho rằng chuyên chính là quyền bính của độc một cá nhân. Đúng về mặt ngữ pháp mà nói, điều đó cũng không đúng nữa, vì thực hành chuyên chính cũng có thể là do một nhóm người, một bọn đầu sỏ, một giai cấp, v.v., nữa.

Tiếp đó, Cau-xky vạch ra sự khác nhau giữa chuyên chính và chuyên chế; nhưng dù sự khẳng định của hẳn rõ ràng là sai lầm, chúng ta cũng không bàn đến, vì điều đó không có chút liên quan gì tới vấn đề mà chúng ta đang quan tâm đến. Ai nấy đều thấy rõ cái khuynh hướng của Cau-xky muốn quay lưng từ thế kỷ XX để hướng về thế kỷ XVIII, rồi lại quay lưng từ thế kỷ XVIII để hướng về thời cổ đại, nên chúng ta hy vọng rằng, một khi đã lập được chuyên chính, giai cấp vô sản Đức sẽ chú ý đến cái khuynh hướng đó và sẽ bổ nhiệm Cau-xky, chẳng hạn, làm giáo sư môn cổ sử trong một trường trung học. Cứ triết lý suông về chuyên chế để tránh định nghĩa thế nào là chuyên chính vô sản, như thế thì hoặc là cực kỳ ngu ngốc, hoặc là gian trá quá vụng về.

Kết quả là: trong khi nói về chuyên chính, thì Cau-xky đã nói huyên thiên nhiều điều trái sự thật một cách rõ rệt, mà chẳng đưa ra được một định nghĩa nào cả! Giá hẳn ta đừng tự hào về tài trí của mình mà cứ lục lại trong trí nhớ, thì có lẽ hẳn đã rút ra được từ những "ngăn kéo" trong óc hẳn, tất cả những trường hợp mà Mác nói về chuyên chính. Nhất định hẳn sẽ tìm được hoặc là cái định nghĩa dưới đây, hoặc là một định nghĩa, về thực chất, giống như thế:

Chuyên chính là một chính quyền dựa trực tiếp vào bạo lực và không bị một luật pháp nào hạn chế cả.

Chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản là một chính quyền do giai cấp vô sản giành được và duy trì bằng bạo lực đối với giai cấp tư sản, chính quyền không bị một luật pháp nào hạn chế cả.

Và chính cái chân lý đơn giản ấy, chân lý rõ như ban ngày đối với bất cứ người công nhân giác ngộ nào (đại biểu cho quần chúng chứ không phải cho những tầng lớp trên của cái bọn đề tiện tiểu thị dân bị bọn tư bản mua chuộc, tức là bọn xã hội - đế quốc chủ nghĩa ở tất cả các nước), chính cái chân lý ấy, chân lý hiển nhiên đối với mọi người đại biểu cho những người bị bóc lột đang đấu tranh để tự giải phóng, chân lý rành rành không thể chối cãi ấy đối với mọi người mác-xít, chính cái chân lý ấy, chúng ta buộc phải "giành lại bằng đấu tranh quyết liệt" trong tay nhà đại bác học Cau-xky đấy! Do đâu mà phải như thế? Do bọn lãnh tụ Quốc tế II đã nhiệm phải tinh thần nô lệ, bọn này đã trở thành những kẻ tay sai đáng khinh bỉ, phục vụ cho giai cấp tư sản.

Trước hết, Cau-xky gian lận bằng cách khẳng định một điều vô lý rõ ràng nói rằng nghĩa đen của từ chuyên chính là chuyên chính của một cá nhân; rồi — xuất phát từ sự xuyên tạc đó! — hẳn tuyên bố rằng, "do đó" mà ở Mác, chuyên chính của một giai cấp *không nói theo* nghĩa đen (mà theo nghĩa là giành đa số một cách "hoà bình" dưới "chế độ dân chủ" tư sản, — xin hãy chú ý điều đó, — chứ không có nghĩa là bạo lực cách mạng).

Như các bạn thấy đấy, cần phải phân biệt "trạng thái" với "hình thức chính quyền". Đó là một sự phân biệt sâu sắc lạ thường, hết như khi chúng ta phân biệt "trạng thái" ngu xuẩn của một người suy luận một cách không thông minh với "hình thức" của những sự ngu xuẩn của người đó.

Cau-xky *cần* giải thích chuyên chính là một "trạng thái thống trị" (đó là nguyên văn từ ngữ hẳn dùng ngay ở trang sau đó, tr. 21). Vì như thế thì *bạo lực cách mạng không*

còn nữa, cách mạng bạo lực không còn nữa. "Trạng thái thống trị" là trạng thái mà trong đó bất cứ đa số nào cũng tồn tại được dưới... "chế độ dân chủ" mà lại! Nhờ cái trò lừa bịp xảo trá như thế, mà cách mạng biến đi một cách êm ru đấy!

Nhưng vì cái trò lừa bịp đó quá thô sơ nên nó không giúp ích gì cho Cau-xky cả. Chuyên chính giả định và có nghĩa là một "trạng thái" bạo lực cách mạng của giai cấp này đối với giai cấp khác — trạng thái rất khó chịu cho bọn phản bội — đó chính là một sự thật như "cái kim bọc trong giẻ có ngày phải thò ra". Phân biệt giữa "trạng thái" với "hình thức chính quyền" là điều hoàn toàn rõ ràng vô lý. Ở đây mà nói đến hình thức chính quyền thì còn ngu xuẩn gấp bội nữa, vì bất cứ một đứa trẻ nào cũng đều hiểu được rằng chế độ quân chủ và chế độ cộng hoà là hai hình thức chính quyền khác nhau. Cần phải chứng minh để ngài Cau-xky hiểu rằng cả hai hình thức chính quyền đó, cũng như tất cả mọi "hình thức chính quyền" quá độ trong chế độ tư bản, thực chất chỉ là những biến thể của nhà nước tư sản, tức là của chuyên chính tư sản mà thôi.

Cuối cùng, nói đến hình thức chính quyền tức là xuyên tạc một cách ngu ngốc, và cũng là xuyên tạc một cách thô lỗ tư tưởng của Mác, vì ở đây, Mác nói một cách hoàn toàn phân minh đến hình thức hay kiểu nhà nước, chứ không nói đến hình thức chính quyền.

Cách mạng vô sản không thể thành công được, nếu không phá huỷ bằng bạo lực bộ máy nhà nước tư sản và thay vào đó, một bộ máy mới, mà theo Ăng-ghen thì bộ máy này "không còn là một nhà nước theo nghĩa đen của từ đó nữa"<sup>101</sup>.

Tất cả những điều đó, Cau-xky, đều cần phải che giấu và xuyên tạc đi: lập trường phản bội của hắn bắt hắn phải làm như vậy.

Các bạn hãy xem hắn đã dùng những thuật đối trá bần tiện như thế nào.

Thuật đối trá thứ nhất. "... Điều chúng tỏ rằng ở đây Mác không nói đến hình thức chính quyền, là ở chỗ ông cho rằng ở Anh và ở Mỹ, cách mạng có thể được tiến hành một cách hoà bình, tức là bằng con đường dân chủ..."

Hình thức chính quyền tuyệt nhiên không có ăn nhập gì ở đây cả, vì có những nước quân chủ không đặc trưng cho nhà nước tư sản, chẳng hạn như những nước quân chủ không có chế độ quân phiệt; và có những nước cộng hoà lại có đủ mọi tính chất của nhà nước tư sản, tức là có chế độ quân phiệt và chế độ quan liêu chẳng hạn. Đây là một sự kiện lịch sử và chính trị mà ai cũng biết, và Cau-xky không thể nào xuyên tạc được.

Nếu Cau-xky muốn lập luận một cách đứng đắn và thật thà, thì hắn sẽ phải tự hỏi: có những quy luật lịch sử nào về cách mạng mà lại không có ngoại lệ không? Rồi hắn sẽ trả lời: không, không có những quy luật như thế. Những quy luật ấy chỉ nhằm cái có tính cách điển hình, cái mà Mác đã có lúc gọi là "có tính cách lý tưởng" theo nghĩa là chủ nghĩa tư bản trung bình, thông thường, điển hình.

Sau nữa. Thử hỏi rằng về phương diện mà chúng ta đang xét đó, thì trong những năm 70, có cái gì đã làm cho nước Anh và nước Mỹ thành một ngoại lệ chẳng? Phàm đối với người nào hiểu biết chút ít về yêu cầu khoa học trong địa hạt các vấn đề lịch sử, thì hiển nhiên là vấn đề đó cần phải được đề ra. Không đề ra vấn đề đó, là xuyên tạc khoa học, là nguy hiểm. Đã đặt vấn đề đó ra, thì chắc chắn là phải trả lời như thế này: chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản là dùng bạo lực đối với giai cấp tư sản; và như Mác và Ăng-ghen đã giải thích nhiều lần và hết sức cặn kẽ (đặc biệt là trong cuốn "Nội chiến ở Pháp" và trong bài tựa của tác phẩm đó), sở dĩ cần phải có bạo lực đó chủ yếu là do có chế độ quân phiệt và chế độ quan liêu. Thế mà, chính trong những năm 70 của thế kỷ XIX,

khi Mác đã nêu ra nhận xét của mình, thì ngay ở Anh và ở Mỹ lại *không có* chính những chế độ đó! (Bây giờ, cả ở Anh lẫn ở Mỹ đều *đang có* những chế độ đó).

Để che giấu sự phản bội của mình, Cau-xky bất cứ ở chỗ nào cũng nhất nhất phải giở trò lừa bịp!

Và các bạn cứ xem hắn đã vô tình để lòi đuôi ra như thế nào; hắn viết: "một cách hoà bình, tức là bằng con đường dân chủ"!!

Khi định nghĩa chuyên chính, Cau-xky đã đem hết nghị lực ra che giấu không cho độc giả thấy điểm căn bản của khái niệm ấy, tức là: *bạo lực* cách mạng. Và bây giờ thì sự thật đã rành rành ra rồi: vấn đề chính là sự đối lập giữa *cách mạng hoà bình* và *cách mạng bạo lực*.

Thực chất của vấn đề chính là ở đó. Đối trá, ngụy biện, xuyên tạc gian lận, tất cả những thủ đoạn đó, Cau-xky đều cần đến để *tránh không nói đến* cách mạng *bạo lực*, để che lấp việc hắn từ bỏ cách mạng bạo lực, che lấp việc hắn nhảy sang phía chính sách công nhân *thuộc phái tự do*, tức là sang phía giai cấp tư sản. Thực chất của vấn đề chính là ở đó.

"Nhà sử học" Cau-xky xuyên tạc lịch sử một cách vô liêm sỉ đến nỗi hắn "quyên mất" điểm căn bản này: chủ nghĩa tư bản trước độc quyền, — mà thời kỳ cực thịnh chính là vào những năm 70 của thế kỷ XIX, — do những đặc điểm *kinh tế* căn bản của nó, những đặc điểm này biểu hiện ra rõ rệt ở Anh và ở Mỹ, nên nó tỏ ra hết sức rõ ràng — nói một cách tương đối thôi — yêu chuộng hoà bình và yêu chuộng tự do. Còn chủ nghĩa đế quốc, tức chủ nghĩa tư bản độc quyền, mà chỉ vào thế kỷ XX mới hoàn toàn chín muồi, do những đặc tính *kinh tế* căn bản của nó, nên nó tỏ ra rõ ràng là ít yêu chuộng hoà bình nhất và ít yêu chuộng tự do nhất, và chủ nghĩa quân phiệt của nó thì phát triển đến cao độ và phổ biến nhất. Khi xét xem cách mạng hoà bình hay cách mạng bạo lực là điển hình

đến mức nào hoặc có thể xảy ra đến mức nào, mà "không để ý" đến điểm đó, thì như vậy là rơi xuống hàng kẻ tôi tớ tầm thường nhất của giai cấp tư sản.

Thuật đối trá thứ hai. Công xã Pa-ri là chuyên chính vô sản: nhưng nó do đầu phiếu *phổ thông* bầu ra, tức là có cả giai cấp tư sản không bị tước quyền bầu cử bầu ra, tức là bầu ra "*một cách dân chủ*". Rồi Cau-xky đặc ý nói: "... Đối với Mác" (hay theo Mác) "thì chuyên chính vô sản là một trạng thái nhất định phải sản sinh ra từ chế độ dân chủ thuần túy, nếu như giai cấp vô sản chiếm được đa số" (bei überwiegendem Proletariat, S. 21).

Lý lẽ đó của Cau-xky thật là tức cười đến nỗi người ta cảm thấy thực sự có một tình trạng *embarras de richesses* (lúng túng trong việc lựa chọn vì quá nhiều ... lời bác bỏ). Một là, ai nấy đều biết rằng tinh hoa của giai cấp tư sản, bộ tham mưu và tầng lớp trên của giai cấp đó, đã chạy trốn từ Pa-ri đến Véc-xây. Ở Véc-xây, lúc đó, có "nhà xã hội chủ nghĩa" Lu-i Blăng, việc đó lại càng xác nhận sự giả dối trong những lời của Cau-xky nói rằng "tất cả các phái" theo chủ nghĩa xã hội đều đã tham gia Công xã Pa-ri. Dân cư Pa-ri phân chia thành hai phe giao chiến với nhau, mà một trong hai phe đó đã tập hợp được toàn bộ giai cấp tư sản chiến đấu và tích cực về mặt chính trị, như thế mà cho là "dân chủ thuần túy" với "đầu phiếu phổ thông", thì có phải là lối bịch không?

Hai là, Công xã Pa-ri đã đấu tranh chống lại Véc-xây, với tư cách là một chính phủ công nhân *của nước Pháp* chống lại chính phủ tư sản. Khi mà chính Pa-ri đã quyết định vận mệnh của cả nước Pháp, thì còn nói đến "dân chủ thuần túy" và "đầu phiếu phổ thông" ở đây làm gì chứ? Khi Mác nhận định rằng Công xã Pa-ri đã phạm một sai lầm vì không chiếm lấy ngân hàng của toàn nước Pháp<sup>102</sup>, thì Mác có xuất phát từ những nguyên tắc và thực tiễn của "dân chủ thuần túy" không??

Thật ra, người ta thấy rằng Cau-xky đã viết trong một nước mà cảnh sát cấm không cho người ta "xúm nhau lại" cười, chứ không thì có lẽ Cau-xky đã chết vì cái cười đó rồi.

Ba là, tôi xin trân trọng nhắc ngài Cau-xky, người đã thuộc lòng Mác và Ăng-ghe-nh, hãy nhớ lại lời nhận định sau đây của Ăng-ghe-nh về Công xã Pa-ri, trên quan điểm... "dân chủ thuần túy":

"Các ngài ấy" (tức là những người phản đối quyền uy) "có bao giờ nhìn thấy một cuộc cách mạng chưa"? "Cách mạng chắc chắn là một việc dùng quyền uy nhiều nhất. Cách mạng là một hành vi của một bộ phận dân cư dùng súng, lưỡi lê, đại bác, tức là những thủ đoạn quyền uy phi thường, để cưỡng bức một bộ phận khác phải phục tùng ý chí của mình. Đảng chiến thắng bắt buộc phải dùng vũ khí của mình làm cho bọn phản động khiếp sợ, để duy trì quyền thống trị của mình. Nếu Công xã Pa-ri không dùng quyền uy của nhân dân cầm vũ khí để chống lại giai cấp tư sản, thì liệu nó có thể đứng vững được quá một ngày không? Trái lại, há chúng ta không thể trách Công xã là đã dùng quyền uy đó quá ít hay sao?"<sup>103</sup>.

Đó, "dân chủ thuần túy" là như thế đấy! Còn những lời chua cay nào mà Ăng-ghe-nh không dùng để đập cho tên tiểu thị dân tầm thường, tên "dân chủ - xã hội" (nói theo nghĩa mà ở Pháp người ta dùng trong những năm 40, hay theo nghĩa dùng ở toàn châu Âu hồi 1914 - 1918) đã dám nói chung chung đến "dân chủ thuần túy" trong một xã hội chia thành giai cấp!

Song, nói về vấn đề đó như thế cũng đủ rồi. Không thể nào kể ra hết được tất cả mọi điều vô lý mà Cau-xky đã nói ra, vì mỗi câu nói của hắn chứa đầy tinh thần phản bội.

Mác và Ăng-ghe-nh đã phân tích Công xã Pa-ri một cách hết sức tỉ mỉ; hai ông đã vạch ra rằng công lao của Công xã là đã tìm cách *đập tan, phá huỷ* "bộ máy nhà nước sẵn

co" <sup>104</sup>. Đối với hai ông, điểm đó có một ý nghĩa rất quan trọng, cho nên đó là điểm *d u y n h ấ t* mà hồi 1872, hai ông đã sửa chữa lại trong bản cương lĩnh (có đôi chỗ) "đã cũ rồi" của "Tuyên ngôn cộng sản"<sup>105</sup>. Mác và Ăng-ghe-nh đã vạch ra rằng Công xã đã thủ tiêu quân đội và chế độ quan liêu, đã thủ tiêu *chế độ đại nghị*, đã trừ bỏ "cái bấu tựa bám hại đó, tức là nhà nước", v.v.. Thế mà Cau-xky, con người rất thông thái ấy, mủ ni che tai vẫn cứ lặp lại những câu chuyện trẻ con về "dân chủ thuần túy" mà các giáo sư thuộc phái tự do đã kể đi kể lại hàng nghìn lần.

Không phải là vô cơ mà, ngày 4 tháng Tám 1914, Rô-da Lú-xăm-bua tuyên bố rằng Đảng dân chủ - xã hội Đức, từ nay, đã là *một cái thây ma đang thối nát*.

Thuật đối trá thứ ba. "Nếu chúng ta nói chuyên chính là một hình thức chính quyền, thì chúng ta không thể nói đến chuyên chính của giai cấp được. Vì giai cấp, như chúng tôi đã vạch rõ, chỉ có thể thống trị, chứ không thể quản lý được..." Chính các "tổ chức" hay các "chính đảng" mới quản lý được.

Ngài "cố vấn hồ đồ" ơi, ngài đã làm rối tất cả, ngài đã làm rối một cách vô liêm sỉ! Chuyên chính không phải là một "hình thức chính quyền", nói thế thật là lối bịch. Và lại, Mác không nói đến "hình thức chính quyền", nhưng nói đến hình thức hay cái kiểu *nhà nước*. Hai cái đó hoàn toàn không phải như nhau, hoàn toàn không phải. Mà cho rằng một *giai cấp* không thể quản lý được, thì cũng hoàn toàn sai nốt; lời nói tầm bậy như thế chỉ có thể là của một tên "nghị viên ngu xuẩn" không nhìn thấy gì cả ngoài cái nghị viện tư sản, và không thấy gì cả ngoài các "chính đảng đang chấp chính". Bất cứ một nước nào ở châu Âu cũng đều cho Cau-xky thấy những ví dụ về việc một *giai cấp* thống trị quản lý nhà nước, chẳng hạn như những tên chúa đất trong thời trung cổ, mặc dù tính tổ chức của chúng chưa được đầy đủ.

Tóm lại, Cau-xky đã xuyên tạc một cách chưa từng thấy khái niệm chuyên chính vô sản, bằng cách biến Mác thành một người thuộc phái tự do tầm thường, nghĩa là bản thân hắn đã rơi xuống hàng những kẻ thuộc phái tự do, những kẻ tuôn ra những lời tầm thường vô vị về "dân chủ thuần túy", đã tô vẽ và xoá nhoà nội dung giai cấp của chế độ dân chủ *tư sản*, đã sợ *bạo lực cách mạng* của giai cấp bị áp bức hơn tất cả mọi cái. Trong khi "giải thích" khái niệm "chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản" sao cho gạt bỏ ra khỏi khái niệm đó việc dùng bạo lực cách mạng của giai cấp bị áp bức đối với những kẻ áp bức, Cau-xky đã giật giải quán quân trên thế giới trong việc xuyên tạc chủ nghĩa Mác theo quan điểm của phái tự do. So với tên phản bội Cau-xky, thì tên phản bội Béc-stanh chẳng qua chỉ là một con chó con mà thôi.

### DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ DÂN CHỦ VÔ SẢN

Vấn đề mà Cau-xky đã làm rối lên một cách vô liêm sỉ kỳ thật là như sau.

Nếu không khinh thường lẽ phải và không khinh thường lịch sử, thì ai cũng thấy rõ rằng chừng nào mà còn có *những giai cấp* khác nhau, thì không thể nói đến "dân chủ thuần túy" được, mà chỉ có thể nói đến dân chủ có *tính chất giai cấp*. (Xin nói thêm rằng, "dân chủ thuần túy" không những là một câu nói của kẻ *ngu dốt* tỏ ra không hiểu một tí gì về đấu tranh giai cấp cũng như về bản chất của nhà nước, mà còn là một câu nói hết sức rỗng tuếch nữa, vì trong xã hội cộng sản, chế độ dân chủ, được cải biến và thành tập quán, sẽ *tiêu vong đi*, nhưng sẽ không bao giờ là một chế độ dân chủ "thuần túy" cả.)

"Chế độ dân chủ thuần túy" chẳng qua chỉ là một câu nói giả dối của một kẻ thuộc phái tự do tìm cách lừa bịp công nhân. Trong lịch sử, chế độ dân chủ tư sản đã từng

thay thế chế độ phong kiến, và chế độ dân chủ vô sản thay thế chế độ dân chủ tư sản.

Khi Cau-xky dành đến gần hàng chục trang giấy để "chứng minh" cái chân lý nói rằng chế độ dân chủ tư sản có tiến bộ hơn so với thời trung cổ và giai cấp vô sản có nhiệm vụ cấp thiết phải lợi dụng chế độ dân chủ tư sản trong cuộc đấu tranh của mình chống giai cấp tư sản, thì đó chính là lời nói ba hoa theo lối phái tự do dùng để lừa bịp công nhân. Đây là một chân lý mà không những ở nước Đức có văn hóa, mà cả ở nước Nga thiếu văn hoá, ai nấy cũng đều biết cả. Cau-xky chẳng qua chỉ dùng những lời có vẻ "học giả" để loè công nhân thôi khi hắn trịnh trọng nói đến Vai-tling, đến các giáo sĩ Gia-tô ở Para-goay và nhiều chuyện khác nữa, cốt để *khỏi phải nói đến bản chất tư sản* của chế độ dân chủ hiện nay, tức là chế độ dân chủ *tư bản chủ nghĩa*.

Trong chủ nghĩa Mác, Cau-xky chỉ lấy những cái gì mà phái tự do và giai cấp tư sản có thể tiếp thu được (như sự phê phán thời trung cổ, tác dụng lịch sử tiến bộ của chủ nghĩa tư bản nói chung và của chế độ dân chủ tư bản chủ nghĩa nói riêng); còn những cái gì giai cấp tư sản *không thể tiếp thu được* (như bạo lực cách mạng của giai cấp vô sản để chống giai cấp tư sản, để tiêu diệt giai cấp tư sản) thì hắn quảng đi, lờ đi không nói đến, xoá nhoà đi. Cho nên, dù lòng tin chủ quan của hắn có thể như thế nào đi nữa, thì địa vị khách quan của hắn cũng nhất định biến hắn thành một tên đầy tớ của giai cấp tư sản.

Chế độ dân chủ tư sản, tuy là một tiến bộ lịch sử vĩ đại so với thời trung cổ, song trước sau nó vẫn là — và dưới chế độ tư bản nó không thể không là — một chế độ dân chủ chật hẹp, bị cắt xén, giả hiệu, giả dối, một thiên đường cho bọn giàu có, một cái cạm bẫy và một cái mồi giả dối đối với những người bị bóc lột, đối với những người nghèo. Chính cái chân lý ấy, cái bộ phận cấu thành

trọng yếu nhất của học thuyết Mác là cái mà "nhà mác-xít" Cau-xky đã không hiểu được. Trong vấn đề đó — vấn đề cơ bản — đáng lẽ phải phê phán một cách khoa học những điều kiện đã biến mọi chế độ dân chủ tư sản thành chế độ dân chủ cho bọn giàu có, thì Cau-xky lại tuôn ra những "điều làm vui lòng" giai cấp tư sản.

Trước hết, chúng ta hãy nhắc để nhà đại bác học Cau-xky nhớ lại những lời tuyên bố có tính chất lý luận của Mác và Ăng-ghe-n mà người thuộc lâu kinh sử của chúng ta đã "quên đi" một cách vô sỉ (để làm hài lòng giai cấp tư sản); rồi sau chúng ta sẽ giải thích việc đó một cách phổ cập hơn.

Chẳng những nhà nước cổ đại và phong kiến, mà cả "nhà nước đại nghị hiện đại đều là một công cụ cho tư bản bóc lột lao động làm thuê" (Ăng-ghe-n, trong tác phẩm của ông nói về nhà nước)<sup>106</sup>. "Vì nhà nước chỉ là một cơ quan tạm thời mà người ta buộc phải dùng đến trong đấu tranh, trong cách mạng, để trấn áp kẻ thù của mình bằng vũ lực, nên nói đến một nhà nước nhân dân tự do, thì thật hoàn toàn vô lý: chừng nào giai cấp vô sản còn cần đến nhà nước, thì đấy không phải là vì tự do, mà là để trấn áp kẻ thù của mình. Và khi nào có thể nói đến tự do được thì nhà nước không còn là nhà nước nữa" (Ăng-ghe-n, trong thư gửi Bê-ben, ngày 28. III. 1875)<sup>107</sup>. "Nhà nước chẳng qua chỉ là một bộ máy đàn áp của một giai cấp này đối với một giai cấp khác, điều đó, trong chế độ cộng hoà dân chủ, cũng giống như trong chế độ quân chủ vậy" (Ăng-ghe-n, trong bài tựa cuốn "Nội chiến" của Mác)<sup>108</sup>. Quyền đầu phiếu phổ thông là "một dấu hiệu chỉ sự trưởng thành của giai cấp công nhân. Trong nhà nước hiện đại, đầu phiếu phổ thông chỉ là như thế thôi và sẽ chỉ là như thế thôi" (Ăng-ghe-n, trong tác phẩm nói về nhà nước)<sup>109</sup>. Ngài Cau-xky cứ nhai đi nhai lại một cách chán ngắt phần đầu của luận điểm đó, phần mà giai cấp tư sản có thể tiếp

thu được. Nhưng phần thứ hai, mà chúng ta đã nhấn mạnh và giai cấp tư sản không thể tiếp thu được, thì tên phản bội Cau-xky lại im đi không nhắc đến!). "Công xã đáng lẽ phải là một cơ quan hành động, vừa có tính chất lập pháp, vừa có tính chất hành chính, chứ không phải là một cơ quan đại nghị... Đầu phiếu phổ thông phải phục vụ cho nhân dân đã được tổ chức thành công xã, để tìm kiếm ra công nhân, đốc công, kế toán viên cho xí nghiệp của mình, cũng như quyền lựa chọn cá nhân phục vụ về mặt đó cho mọi nghiệp chủ, chứ không phải là dùng để trong ba hoặc sáu năm một lần lại quyết định xem người nào trong giai cấp thống trị sẽ đại diện và chà đạp (ver-und zertreten) nhân dân ở nghị viện" (Mác, trong tác phẩm "Nội chiến ở Pháp" nói về Công xã Pa-ri)<sup>110</sup>.

Mỗi luận điểm trong những luận điểm ấy mà nhà đại bác học Cau-xky đã biết rất rõ, đều quất vào mặt hắn, đều chứng thực sự phản bội của hắn. Trong cả cuốn sách của hắn, Cau-xky không tỏ ra hiểu biết một chút nào về những sự thật ấy. Cuốn sách đó, từ đầu tới cuối, là một sự lăng mạ chủ nghĩa Mác!

Các bạn hãy xem những đạo luật cơ bản của các nhà nước hiện đại, hãy xem chế độ quản lý của những nhà nước đó, hãy xem quyền tự do hội họp hay tự do báo chí, hãy xem "quyền bình đẳng của mọi công dân trước pháp luật", thì chỗ nào các bạn cũng sẽ thấy tính giả nhân giả nghĩa của chế độ dân chủ tư sản mà mọi người công nhân trung thực và giác ngộ đều biết rất rõ. Không có một nhà nước nào, dù là dân chủ nhất, mà lại không có trong hiến pháp của nó những chỗ ngoắt ngoéo hay hạn chế, khiến giai cấp tư sản có thể đem quân đội chống lại công nhân, có thể tuyên bố luật giới nghiêm, v.v., "trong trường hợp vi phạm trật tự", nhưng thực ra là trong trường hợp mà giai cấp bị bóc lột "vi phạm" tình trạng nô lệ của mình và có mảy may ý gì không muốn sống đời nô lệ nữa. Cau-

xky tô son vẽ phẩn một cách vô liêm sỉ cho chế độ dân chủ tư sản; chẳng hạn, hấn im đi không nói một lời nào về những việc mà bọn tư sản dân chủ nhất và cộng hoà nhất ở Mỹ hoặc ở Thụy-sĩ đã làm để chống lại công nhân bãi công.

Ồ! con người thông minh và bác học Cau-xky lại không nói một tí gì về điểm đó cả! Nhà chính trị thông thái đó không hiểu rằng im lặng ở đây là hèn nhát. Hấn thích kể cho công nhân nghe những câu chuyện trẻ con, chẳng hạn như dân chủ có nghĩa là "bảo hộ phe thiểu số". Điều đó không thể tin được, nhưng chính là như vậy! Năm thứ 1918 sau Thiên chúa giáng sinh, năm thứ năm bọn đế quốc trên toàn thế giới đã gây ra một cuộc thảm sát và ở hết thảy mọi "nước dân chủ" trên hoàn cầu, người ta đang bóp nghẹt những thiểu số người theo chủ nghĩa quốc tế (nghĩa là những thiểu số người đã không phản bội chủ nghĩa xã hội một cách hèn hạ như bọn Rơ-nô-đen và Lông-ghe, bọn Sai-đê-man và Cau-xky, bọn Hen-đéc-xơn và Ve-bơ, v.v.), thì ngài bác học Cau-xky lại ca tụng việc "bảo hộ phe thiểu số" với cái giọng đường mật. Ai muốn biết điều đó thì có thể đọc thấy ở trang 15 trong cuốn sách của Cau-xky. Và đến trang 16 thì nhân vật... thông thái đó sẽ nói cho các bạn nghe về các đảng Vi-ghi và đảng Tô-ri <sup>111</sup> hồi thế kỷ XVIII ở Anh!

Ồi thật là thông thái!Ồi thật là nô lệ một cách tinh vi cho giai cấp tư sản!Ồi bò rạp một cách văn minh trước bọn tư bản và liếm gót giày của chúng! Nếu tôi là Krúp hay Sai-đê-man, hay Clê-măng-xô, hay Rơ-nô-đen, tôi sẽ trả cho ngài Cau-xky hàng triệu đồng, tôi sẽ tặng cho ngài ấy những cái hôn kiểu Giu-đa, tôi sẽ ca tụng ngài ấy trước mặt công nhân, sẽ tuyên truyền cho "sự thống nhất của chủ nghĩa xã hội" với những người cũng "đáng kính" như Cau-xky. Viết những cuốn sách chống lại chuyên chính vô sản, kể chuyện về đảng Vi-ghi và đảng Tô-ri hồi thế kỷ XVIII ở Anh, quả quyết rằng dân chủ có nghĩa là "bảo hộ phe thiểu

số" và im đi không nói đến những vụ tàn sát những người quốc tế chủ nghĩa ở nước cộng hoà "dân chủ" Mỹ, như thế mà lại không phải là làm tội tở cho giai cấp tư sản hay sao?

Nhà bác học, ngài Cau-xky đã "quên mất" — tựa hồ như đã ngẫu nhiên quên mất ... — một "điều nhỏ nhặt" là đảng thống trị của chế độ dân chủ tư sản chỉ cho một đảng *tư sản* khác được quyền bảo hộ thiểu số; còn đối với giai cấp vô sản, thì trong mọi vấn đề *trọng đại, sâu sắc, cơ bản* thay cho quyền "bảo hộ thiểu số" thì có luật giới nghiêm hay những cuộc tàn sát. *Chế độ dân chủ càng phát triển, thì trong trường hợp có sự chia rẽ về chính trị sâu sắc và nguy hiểm cho giai cấp tư sản, nó càng tiến gần đến tàn sát hay nội chiến.* "Quy luật" đó của chế độ dân chủ tư sản, nhà bác học ngài Cau-xky có lẽ đã có thể nhận thấy trong vụ Dray-phuyt <sup>112</sup> ở nước Pháp cộng hoà, trong vụ hành hạ giết chóc người da đen và những người quốc tế chủ nghĩa ở nước cộng hoà dân chủ Mỹ, trong trường hợp của Ai-rơ-len và Un-xte ở nước Anh dân chủ <sup>113</sup>, trong những sự ngược đãi và tàn sát những người bôn-sê-vích hồi tháng Tư 1917 ở nước cộng hoà dân chủ Nga. Những ví dụ đó, tôi dụng ý lấy không những trong thời kỳ chiến tranh, mà cả trong thời kỳ trước chiến tranh, thời kỳ hoà bình nữa. Ngài Cau-xky, con người đường mật ấy, thích nhắm mắt trước những sự kiện đó của thế kỷ XX, nhưng trái lại, đứng trước công nhân, lại thích tuôn ra những chuyện mới mẻ lạ thường, hay ho đặc biệt, bổ ích cực kỳ, trọng đại không thể tưởng tượng được, về những đảng Vi-ghi và đảng Tô-ri hồi thế kỷ XVIII.

Hãy lấy nghị viện tư sản mà xem. Liệu người ta có thể thừa nhận được rằng nhà bác học Cau-xky lại chưa bao giờ nghe nói rằng chế độ dân chủ *càng* phát triển *manh mẽ* thì số giao dịch và bọn chủ ngân hàng *càng* thao túng các nghị viện tư sản, không? Không phải từ đó mà rút ra kết luận là không nên lợi dụng chế độ đại nghị tư sản (và những

người bôn-sê-vích đã lợi dụng chế độ đại nghị đó thành công, có lẽ là hơn bất cứ một đảng nào khác trên thế giới, vì từ 1912 đến 1914 chúng ta đã tranh thủ được toàn bộ những đại biểu công nhân trong Đu-ma IV). Nhưng từ đó ta rút ra kết luận là chỉ có kẻ thuộc phái tự do mới có thể quên, như Cau-xky đã quên, *cái tính hạn chế và tương đối, về mặt lịch sử*, của chế độ đại nghị tư sản. Trong nhà nước tư sản dân chủ nhất, quần chúng bị áp bức đều luôn luôn vấp phải cái mâu thuẫn hiển nhiên giữa quyền bình đẳng *hình thức* do "chế độ dân chủ" của bọn tư bản ban bố, với hàng nghìn hạn chế và mảnh khoé đối trá *thực sự*, đang biến những người vô sản thành *nô lệ làm thuê*. Chính mâu thuẫn ấy đang mở mắt cho quần chúng thấy sự thối nát, giả dối, giả nhân giả nghĩa của chủ nghĩa tư bản. Chính mâu thuẫn đó là cái mà những người cổ động và tuyên truyền cho chủ nghĩa xã hội đang không ngừng vạch ra trước quần chúng, *để chuẩn bị* cho họ làm cách mạng đấy! Thế mà khi kỷ nguyên cách mạng *đã bắt đầu* thì Cau-xky lại quay lưng lại cách mạng và đâm ra ca tụng những cái đẹp của chế độ dân chủ tư sản *đang hấp hối*.

Chế độ dân chủ vô sản mà một trong những hình thức của nó là Chính quyền xô-viết, — đã phát triển và mở rộng chế độ dân chủ một cách chưa hề thấy ở một nơi nào trên thế giới, chính là vì lợi ích của tuyệt đại đa số dân cư, vì lợi ích của những người bị bóc lột và lao động. Viết ra cả một cuốn sách về chế độ dân chủ, như Cau-xky đã làm, — hẳn chỉ dành có hai trang nhỏ nói về chuyện chính và hàng chục trang nói về "dân chủ thuần túy", — và lại *không nhận thấy* điểm đó, thì như vậy là hoàn toàn xuyên tạc sự thật theo kiểu của phái tự do.

Hãy lấy chính sách đối ngoại mà xem. Không hề có một nước tư sản nào, ngay cả nước dân chủ nhất, mà chính sách đó lại được tiến hành công khai. Bất cứ ở đâu, quần chúng cũng bị lừa bịp; trong các nước dân chủ như Pháp,

Thụy-sĩ, Mỹ, Anh, sự lừa bịp đó còn lớn và tinh vi gấp trăm lần ở các nước khác. Chính quyền xô-viết đã vất bỏ theo lối cách mạng cái màn bí mật của chính sách đối ngoại. Cau-xky không hề nhận thấy điều đó, hẳn không nói gì đến điều đó cả, tuy rằng trong thời đại những cuộc chiến tranh cướp bóc và những hiệp ước bí mật ký kết về việc "phân chia các khu vực ảnh hưởng" (tức là về việc bọn kẻ cướp tư bản chủ nghĩa phân chia thế giới), thì điều đó có một ý nghĩa *căn bản*: hòa bình và tính mạng của hàng chục triệu con người đều tùy thuộc vào điều đó.

Hãy xét đến tổ chức của nhà nước. Cau-xky cứ bám lấy những "điều nhỏ nhặt", thậm chí lại nhận xét rằng các cuộc bầu cử đều "gián tiếp" (trong Hiến pháp xô-viết), nhưng hẳn không nhìn thấy thực chất của vấn đề. Hẳn không thấy bản chất *giai cấp* của bộ máy nhà nước, của cơ cấu nhà nước. Trong chế độ dân chủ tư sản, bọn tư bản dùng trăm phương nghìn kế, — chế độ dân chủ "thuần túy" càng phát triển, thì những mưu kế đó càng tinh xảo và có hiệu quả, — để *gạt* quần chúng ra, không cho họ tham gia quản lý nhà nước, không cho họ tự do hội họp, tự do xuất bản, v.v.. Chính quyền xô-viết là chính quyền *đầu tiên* trên thế giới (nói cho thật đúng, thì đây là chính quyền thứ hai, vì Công xã Pa-ri trước kia đã bắt đầu làm như vậy) *thu hút* quần chúng, chính là quần chúng *bị bóc lột* vào việc quản lý nhà nước. Hàng nghìn thứ chương ngại *ngăn trở* không cho quần chúng lao động tham gia nghị viện tư sản (trong chế độ dân chủ tư sản, nghị viện *không bao giờ giải quyết được* các vấn đề quan trọng nhất; các vấn đề này là do sở giao dịch và các ngân hàng giải quyết). Và công nhân đều hiểu và biết, nhìn thấy và cảm thấy rất rõ ràng đối với họ, nghị viện tư sản là một cơ quan *của người khác*, một *công cụ áp bức* của giai cấp tư sản đối với vô sản, cơ quan của một giai cấp thù địch, của một thiểu số bọn bóc lột.



Xô-viết là tổ chức trực tiếp của chính quần chúng lao động và bị bóc lột, tổ chức này *tạo điều kiện thuận lợi* cho họ có khả năng tự mình tổ chức và quản lý nhà nước bằng mọi cách. Ở đây, chính đội tiên phong của những người lao động và bị bóc lột, tức là giai cấp vô sản thành thị, đã có cái ưu thế là được các xí nghiệp lớn làm cho liên hợp lại hơn cả; nó có thể bầu cử và giám sát được dễ dàng nhất người mình bầu ra. Dĩ nhiên tổ chức xô-viết *tạo điều kiện thuận lợi* cho tất cả mọi người lao động và bị bóc lột dễ dàng đoàn kết xung quanh đội tiên phong của họ, tức giai cấp vô sản. Bộ máy tư sản cũ, — chế độ quan liêu, những đặc quyền về của cải, về nền học vấn tư sản, về những sự giao thiệp, v. v. (chế độ dân chủ tư sản càng phát triển, thì những đặc quyền thực tế đó càng có nhiều hình nhiều vẻ), — tất cả những cái đó đều bị loại bỏ dưới chế độ xô-viết. Quyền tự do xuất bản không còn là một cái gì giả dối nữa, vì các nhà in và giấy đều đã được tước đoạt của giai cấp tư sản. Các toà nhà đẹp nhất, các lâu đài, các dinh thự, các tư thất của bọn địa chủ cũng thế. Chính quyền xô-viết đã tước ngay một lúc hàng nghìn những nhà cửa tốt nhất của bọn bóc lột; và chính như vậy mà Chính quyền xô-viết đã làm cho quyền hội họp của quần chúng được *gấp triệu lần* "dân chủ" hơn, — quyền hội họp đó, nếu mà thiếu, thì chế độ dân chủ chẳng qua chỉ là trò lừa bịp. Việc bầu cử gián tiếp vào các Xô-viết không phải địa phương làm cho các đại hội Xô-viết tiến hành được dễ dàng và khiến cho *tất cả* bộ máy ít tốn phí hơn, linh hoạt hơn, công nông dễ tham gia hơn, trong một thời kỳ mà sinh hoạt đang sôi nổi và đòi hỏi người ta đặc biệt nhanh chóng phải có khả năng triệu đại biểu địa phương của mình về hoặc cử họ đi tham gia đại hội chung của các Xô-viết.

Chế độ dân chủ vô sản so với bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào, cũng dân chủ hơn *gấp triệu lần*: Chính

quyền xô-viết so với nước cộng hoà tư sản dân chủ nhất thì cũng dân chủ hơn gấp triệu lần.

Không nhận thấy được điều đó thì chỉ có thể hoặc là kẻ cố ý làm đầy tớ cho giai cấp tư sản, hoặc là người đã chết về chính trị, đã ngập sâu trong những cuốn sách tư sản đầy bụi bặm nên không thể nhìn thấy được thực tế sinh động, đã nhiễm đầy những thành kiến dân chủ tư sản, và do đó khách quan đã trở thành một kẻ tôi tớ của giai cấp tư sản.

Không nhận thấy được điều đó thì chỉ có thể là người nào không có khả năng *đặt vấn đề* theo quan điểm của các giai cấp *bị áp bức*:

trong số các nước tư sản dân chủ nhất, thử hỏi có lấy một nước nào trên thế giới mà trong đó, người công nhân *hạng trung*, người công nhân *thông thường*, người *cố nông* hạng trung, người *cố nông* thông thường hay nói chung, người *nửa vô sản* ở nông thôn (tức là người đại biểu cho quần chúng bị áp bức, cho đại đa số dân cư) lại được hưởng, dù chỉ xấp xỉ thôi, — một *quyền tự do* rộng rãi như ở nước Nga xô-viết để có thể tổ chức các cuộc họp trong những toà nhà tốt nhất: một *quyền tự do* cũng rộng rãi như thế để có thể sử dụng những nhà in lớn nhất và những kho giấy tốt nhất nhằm mục đích diễn đạt tư tưởng của mình, bênh vực quyền lợi của mình; một *quyền tự do* cũng rộng rãi như thế để có thể đề cử chính những người trong giai cấp của mình ra quản lý và "sắp xếp công việc" nhà nước, không?

Thật là lố bịch nếu tưởng rằng ngài Cau-xky lại có thể tìm thấy, trong một nước nào đó, một người công nhân, hoặc cố nông trong số một nghìn người, một khi đã hiểu tình hình, mà lại còn ngần ngừ không trả lời được dứt khoát câu hỏi đó. Khi nghe thấy những mẩu sự thật mà các báo tư sản thú nhận, thì, căn cứ trên bản năng, công nhân trên toàn thế giới đều đồng tình với nước Cộng

hoà xô-viết, chính là vì họ thấy đây là chế độ dân chủ vô sản, chế độ dân chủ cho người nghèo, chứ không phải chế độ dân chủ cho bọn giàu, như trên thực tế, bất cứ chế độ dân chủ tư sản nào, ngay cả chế độ dân chủ hoàn thiện nhất, cũng vẫn là chế độ dân chủ cho bọn giàu có.

Quản lý chúng ta (và "thu xếp" công việc nhà nước của chúng ta) chính là bọn viên chức tư sản, bọn nghị viên tư sản, bọn quan toà tư sản. Đó là sự thật đơn giản, hiển nhiên, không thể chối cãi được, mà hàng chục, hàng trăm triệu con người thuộc các giai cấp bị áp bức trong tất cả các nước tư sản, kể cả những nước dân chủ nhất, đều do kinh nghiệm sống của mình mà nhận thức được, và hàng ngày đều cảm thấy và nhận thấy.

Nhưng ở nước Nga, người ta đã hoàn toàn đập vỡ bộ máy quan liêu, đã phá tan tàn tích bộ máy đó, đã đuổi hết bọn quan toà cũ, giải tán nghị viện tư sản, và đã đem lại một cơ quan đại biểu mà chính công nhân và nông dân có thể tham gia hết sức dễ dàng hơn; đã đem các Xô-viết của họ thay thế bọn viên chức, hoặc là đặt các Xô-viết của họ lên trên bọn viên chức; và đã giao quyền cho các Xô-viết của họ bầu ra các thẩm phán. Chỉ một sự thật đó cũng đủ để cho tất cả mọi giai cấp bị áp bức thừa nhận rằng Chính quyền xô-viết, cái hình thức đó của chuyên chính vô sản, còn dân chủ hơn gấp triệu lần so với nước dân chủ nhất trong các nước cộng hoà tư sản.

Cái chân lý dễ hiểu và hiển nhiên đó, đối với bất cứ người công nhân nào, Cau-xky lại không hiểu, vì hắn đã "quên mất", hắn đã "mất thói quen" đặt vấn đề như thế này: dân chủ cho giai cấp nào đây? Hắn suy luận theo quan điểm dân chủ "thuần túy" (nghĩa là không có giai cấp chứ gì? hoặc siêu giai cấp?). Hắn lập luận như anh chàng Sây-lốc: "một cân thịt thối", ngoài ra không cần gì

nữa. Tất cả mọi công dân phải được bình đẳng, nếu không thì không có dân chủ.

Đối với nhà bác học Cau-xky, "nhà mác-xít" và "nhà xã hội chủ nghĩa" Cau-xky, chúng ta buộc phải đặt câu hỏi này:

giữa người bị bóc lột và kẻ bóc lột, có thể có bình đẳng được chăng?

Khi nói về một quyển sách của nhà lãnh tụ tư tưởng của Quốc tế II, mà phải đặt vấn đề như thế, thì thật là kỳ quặc và không thể tưởng tượng được. Nhưng "đã nói thì phải nói cho hết". Đã viết về Cau-xky thì phải giải thích cho con người bác học đó hiểu tại sao không thể có bình đẳng giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột được.

### CÓ THỂ CÓ BÌNH ĐẲNG GIỮA KẺ BÓC LỘT VÀ NGƯỜI BỊ BÓC LỘT KHÔNG?

Cau-xky lập luận như sau:

(1) "Những kẻ bóc lột bao giờ cũng chỉ là một thiểu số không đáng kể trong dân cư" (tr. 14 trong sách của Cau-xky).

Đây là một sự thật không thể chối cãi được. Xuất phát từ sự thật ấy, phải lập luận như thế nào? Có thể lập luận theo lối mác-xít, theo lối xã hội chủ nghĩa; nhưng như thế thì phải lấy thái độ của người bị bóc lột đối với bọn bóc lột làm cơ sở. Có thể lập luận theo quan điểm của phái tự do, theo lối dân chủ tư sản; nhưng như thế thì phải lấy thái độ của đa số đối với thiểu số làm cơ sở.

Nếu lập luận theo lối mác-xít, thì phải nói: những kẻ bóc lột tất nhiên phải biến nhà nước (và đây là nói chế độ dân chủ tức là một trong những hình thức của nhà nước) thành một công cụ thống trị của giai cấp chúng, giai cấp bọn bóc lột, đối với những người bị bóc

lột. Vì thế, chừng nào còn có bọn bóc lột thống trị đa số, tức là thống trị những người bị bóc lột, thì chính nhà nước dân chủ cũng sẽ nhất định là một chế độ dân chủ cho bọn bóc lột. Nhà nước của những người bị bóc lột phải khác một nhà nước như vậy về căn bản; nó phải là một chế độ dân chủ cho những người bị bóc lột và phải *trấn áp bọn bóc lột*; mà sự trấn áp một giai cấp có nghĩa là sự bất bình đẳng đối với giai cấp ấy, là loại trừ nó ra ngoài "chế độ dân chủ".

Nếu lập luận theo quan điểm của phái tự do, thì phải nói: đa số quyết định, thiểu số phục tùng. Những người không phục tùng đều bị trừng trị. Thế thôi. Không cần phải bàn cãi về tính chất giai cấp của nhà nước nói chung và về "chế độ dân chủ thuần túy" nói riêng; điều đó không có dính dáng gì đến vấn đề này cả, bởi vì đa số là đa số, và thiểu số là thiểu số. Một cân thịt là một cân thịt, thế thôi.

Cau-xky đã lập luận chính là như sau:

(2) "Vì những lý do gì mà sự thống trị của giai cấp vô sản phải mang và nhất thiết phải mang một hình thức không thích hợp với chế độ dân chủ?" (tr. 21). Rồi hấn giải thích rằng giai cấp vô sản có đa số, — giải thích rất rườm rà và rất dài dòng, có đưa ra một lời trích dẫn Mác và những con số về những cuộc bầu cử trong Công xã Pa-ri, làm dẫn chứng. Kết luận: "Một chế độ bám rễ chắc như vậy trong quần chúng, thì không có lý gì lại nguy hại cho chế độ dân chủ cả. Trong những trường hợp người ta dùng bạo lực để trấn áp dân chủ, thì chế độ đó luôn luôn không thể không dùng đến bạo lực được. Người ta chỉ có thể dùng bạo lực để đáp lại bạo lực. Nhưng một chế độ biết tranh thủ quần chúng, thì chỉ sẽ dùng bạo lực để *bảo vệ* dân chủ, chứ không phải để *thủ tiêu* dân chủ. Nếu nó muốn tiêu diệt cái cơ sở chắc chắn nhất của nó, tức là quyền đầu phiếu phổ thông,

nguồn gốc sâu xa của một quyền uy lớn lao về tinh thần, thì chỉ là tự sát mà thôi" (tr. 22).

Các bạn hãy xem: thái độ của những người bị bóc lột đối với bọn bóc lột đã biến khỏi lập luận của Cau-xky. Chỉ còn lại đa số nói chung, thiểu số nói chung, dân chủ nói chung, cái "dân chủ thuần túy" mà chúng ta đã biết.

Xin chú ý rằng hấn nói như thế, *khi bàn về Công xã Pa-ri* đấy! Vì vậy, muốn được rõ ràng hơn, chúng ta hãy dẫn ra ý kiến của Mác và Ăng-ghe-n về chuyên chính, *khi* hai ông *bàn về Công xã*:

*Mác*: "... Nếu công nhân đem chuyên chính cách mạng của mình thay thế cho chuyên chính tư sản... để đập tan sự phản kháng của giai cấp tư sản... công nhân đem lại cho nhà nước một hình thức cách mạng và quá độ..."<sup>114</sup>.

*Ăng-ghe-n*: "... Đảng chiến thắng" (trong cuộc cách mạng) "bắt buộc phải dùng vũ khí của mình làm cho bọn phản động khiếp sợ, để duy trì quyền thống trị của mình. Nếu Công xã Pa-ri không dùng quyền uy của nhân dân cầm vũ khí để chống lại giai cấp tư sản, thì liệu nó có thể đứng vững được quá một ngày không? Trái lại, há chúng ta không thể trách Công xã là đã dùng quyền uy đó quá ít hay sao?..."<sup>115</sup>.

*Ăng-ghe-n*: "Vì nhà nước chỉ là một cơ quan tạm thời mà người ta buộc phải dùng đến trong đấu tranh, trong cách mạng, để trấn áp kẻ thù của mình bằng vũ lực, nên nói đến một nhà nước nhân dân tự do, thì thật hoàn toàn vô lý: chừng nào giai cấp vô sản còn cần đến nhà nước, thì đấy không phải là vì tự do, mà là để trấn áp kẻ thù của mình. Và khi nào có thể nói đến tự do được, thì nhà nước không còn là nhà nước nữa..."<sup>116</sup>.

Cau-xky cách xa Mác và Ăng-ghe-n như đất với trời, cũng như một kẻ thuộc phái tự do cách xa một người cách mạng vô sản vậy. Chế độ dân chủ thuần túy và "chế

độ dân chủ" giản đơn mà Cau-xky nói đó, thì chỉ là một cách nói quanh về cùng một cái "nhà nước nhân dân tự do" đó thôi, nghĩa là một cái *hoàn toàn phi lý*. Với óc thông thái của một nhà đại bác học ngu ngốc chỉ vùi đầu trong phòng sách, hay với sự ngây thơ của một em gái mười tuổi, Cau-xky hỏi: có đa số rồi, thì chuyên chính để làm gì chứ? Nhưng, Mác và Ăng-ghe-n đã giải thích cho chúng ta:

— — Để đập tan sự phản kháng của giai cấp tư sản,  
 — — để làm cho bọn phản động phải khiếp sợ,  
 — — để giữ vững quyền uy của nhân dân có vũ trang chống lại giai cấp tư sản,  
 — — để giai cấp vô sản có thể trấn áp bằng bạo lực các kẻ thù của mình.

Những lời giải thích ấy, Cau-xky không hiểu gì cả. Say mê dân chủ "thuần túy", không nhìn thấy tính chất tư sản của chế độ đó, nên Cau-xky "trước sau như một" chủ trương rằng đa số, khi đã là đa số, thì không cần phải "đập tan sự phản kháng" của thiểu số, không cần phải "dùng bạo lực để trấn áp" thiểu số làm gì; chỉ cần trấn áp *những trường hợp* vi phạm dân chủ là đủ. Vì say mê dân chủ "thuần túy", nên ở đây Cau-xky *vô tình* phạm phải cái sai lầm hết sức nhỏ nhặt mà tất cả những người dân chủ tư sản vẫn luôn luôn phạm phải, là: coi quyền bình đẳng hình thức (quyền bình đẳng đối trá và giả nhân giả nghĩa dưới chế độ tư bản) là quyền bình đẳng thực sự đấy! Sá gì cái vật ấy kia chứ!

Kẻ bóc lột không thể bình đẳng với người bị bóc lột được đâu.

Chân lý ấy, dù Cau-xky rất không thích nó đi nữa, nhưng nó vẫn là nội dung căn bản của chủ nghĩa xã hội.

Một chân lý khác nữa: khi nào chưa hoàn toàn tiêu diệt được mọi khả năng bóc lột của một giai cấp này đối với một giai cấp khác, thì lúc đó chưa thể có bình đẳng thật sự, bình đẳng thực tế được.

Người ta có thể đánh bại ngay tức khắc bọn bóc lột, bằng một cuộc khởi nghĩa thắng lợi ở thủ đô hoặc một cuộc bạo động của quân đội. Nhưng trừ một vài trường hợp rất hiếm có, rất đặc biệt ra, người ta không thể tiêu diệt chúng ngay một lúc được. Người ta không thể tước ngay tức khắc quyền sở hữu của tất cả bọn địa chủ và tất cả bọn tư bản trong một nước tương đối lớn. Sau nữa, chỉ riêng việc tước quyền sở hữu, tức là một hành vi pháp lý hay chính trị, thì vẫn chưa giải quyết được vấn đề, vì phải thực sự *truất bỏ* bọn địa chủ và bọn tư bản, phải thực sự *thay thế* bọn chúng bằng một sự quản lý khác, do công nhân đảm nhiệm, để quản lý các nhà máy và trang trại. Không thể nào có bình đẳng giữa bọn bóc lột và người bị bóc lột được, vì bọn bóc lột, trải qua bao đời, đã có được ưu thế về học vấn, về điều kiện sinh hoạt giàu có và về kinh nghiệm, còn đại đa số những người bị bóc lột, thì ngay cả trong những nước cộng hoà tư sản tiên tiến nhất và dân chủ nhất, cũng vẫn còn bị đè nén, ngu muội, dốt nát, sợ hãi, sống rời rạc. Một thời gian lâu sau cách mạng, bọn bóc lột nhất định vẫn còn giữ được nhiều ưu thế thực sự và lớn lao: chúng còn có tiền bạc (không thể xoá bỏ tiền bạc ngay một lúc được), còn có một số động sản nào đó, thường là to lớn; chúng còn có những mối liên hệ, những kinh nghiệm về tổ chức và quản lý, còn có sự hiểu biết về tất cả mọi "bí quyết" quản lý (như tập quán, phương pháp, thủ đoạn, khả năng); chúng vẫn còn có một trình độ học vấn cao hơn, còn những quan hệ gần gũi với những nhân viên kỹ thuật cao cấp (những người có nếp sống và sự suy nghĩ theo lối tư sản): chúng còn có một kinh nghiệm vô cùng lớn lao về nghệ thuật quân sự (đây là điều rất quan trọng) v.v., v.v..

Nếu bọn bóc lột chỉ bị đánh đổ trong độc một nước thôi, — và dĩ nhiên đấy là trường hợp điển hình, vì cách

mạng đồng thời nổ ra ở nhiều nước là một ngoại lệ hiếm có, — thì chúng *cũng vẫn còn mạnh hơn* những người bị bóc lột, vì những mối liên hệ quốc tế của bọn bóc lột rất lớn. Một bộ phận trong quần chúng bị bóc lột kém giác ngộ nhất, trong số trung nông, thợ thủ công, v.v., đi theo và có khả năng đi theo bọn bóc lột, đây là điều mà *tất cả mọi* cuộc cách mạng từ trước đến nay đã chứng minh, kể cả Công xã Pa-ri nữa (vì trong các đội quân Véc-xây, — điều này nhà đại bác học Cau-xky đã "quên mất", — cũng có cả những người vô sản nữa).

Như vậy mà lại cho rằng trong một cuộc cách mạng nghiêm chỉnh và sâu sắc đôi chút, chỉ đơn giản có mối quan hệ giữa đa số và thiểu số mới quyết định được mọi việc, thì thật là vô cùng ngu xuẩn, là mắc phải định kiến cực kỳ ngây thơ của kẻ tự do tâm thường, là *lừa bịp quần chúng*, là che giấu không cho họ thấy một sự thật lịch sử hiển nhiên. Sự thật lịch sử ấy là: *theo lệ thường* thì trong bất cứ cuộc cách mạng sâu sắc nào cũng thế, bọn bóc lột vẫn duy trì được trong nhiều năm những ưu thế thực tế to lớn hơn những người bị bóc lột, nên phản kháng lại *một cách lâu dài, dai dẳng, liều mạng*. Không bao giờ — nếu không phải là chỉ có trong óc tưởng tượng dị dạng của anh chàng Cau-xky dị dạng khờ dại — bọn bóc lột lại chịu phục tùng ý chí của đa số những người bị bóc lột, mà không đem ra dùng hết ưu thế của chúng để đánh một trận cuối cùng, liều mạng, hay đánh nhiều trận nữa.

Bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản là cả một thời kỳ lịch sử. Chừng nào mà thời kỳ đó chưa chấm dứt, thì bọn bóc lột nhất định vẫn còn nuôi hy vọng phục hồi, và *hy vọng* này sẽ biến thành *những mưu đồ* phục hồi. Sau khi bị thất bại nặng nề lần đầu tiên, bọn bóc lột bị lật đổ vốn không ngờ mình sẽ bị quật xuống, không tin là tình hình sẽ như thế và không thừa

nhận ý nghĩ về việc đó, thì nay lao mình vào cuộc chiến với một nghị lực tăng gấp mười lần, với một sự cuồng nhiệt và lòng hận thù tăng gấp trăm lần, để chiếm lại cái "thiên đường" đã mất, cho gia đình của chúng trước kia đã từng sống một cuộc đời rất êm ấm, mà ngày nay đang bị "đám dân đen" buộc phải lâm vào cảnh phá sản và bần cùng (hay buộc phải lao động "hèn hạ"...). Và đằng sau bọn tư sản bóc lột là quảng đại quần chúng tiểu tư sản, tầng lớp mà hàng chục năm kinh nghiệm lịch sử ở tất cả các nước đã chứng tỏ rằng họ ngập ngừng và dao động, hôm nay thì đi theo giai cấp vô sản và ngày mai, vì sợ những khó khăn của cách mạng và khi thấy công nhân hơi thất bại hoặc thất bại một nửa, thì đã sinh ra hoảng sợ, hoang mang, cuống cuống, khóc lóc, chạy hết phe này sang phe khác..., hết như bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta.

Trước tình trạng đó, trong một thời kỳ chiến tranh khốc liệt, gay gắt, lúc mà lịch sử đã đề ra trước mắt vấn đề còn hay mất những đặc quyền đặc lợi đã có từ hàng trăm, hàng nghìn năm, vậy mà người ta lại đi bàn về đa số với thiểu số, về dân chủ thuần túy, về sự vô dụng của chuyên chính, về bình đẳng giữa bọn bóc lột và người bị bóc lột đấy!! Phải là ngu xuẩn và phi-li-xtanh đến tột độ mới có thể làm được như vậy!

Nhưng, hàng chục năm phát triển tương đối "hoà bình" của chủ nghĩa tư bản, từ 1871 đến 1914, đã chất chứa trong các đảng xã hội chủ nghĩa đang thích ứng với chủ nghĩa cơ hội, những chuồng ngựa Áp-ghi đầy đầy những tư tưởng phi-li-xtanh, hẹp hòi và phản bội...

\* \*  
\*

Độc giả có lẽ đã nhận thấy rằng, trong đoạn trích dẫn trên kia rút trong tác phẩm của hãn, Cau-xky đã nói đến

sự vi phạm đầu phiếu phổ thông (ở đây xin nói thêm rằng hẳn cho đầu phiếu phổ thông là nguồn gốc sâu xa của quyền uy mạnh mẽ về tinh thần, còn Ăng-ghe-n, khi cũng bàn về Công xã Pa-ri ấy và vấn đề chuyên chính ấy, thì lại nói đến quyền uy của nhân dân được vũ trang chống lại giai cấp tư sản. So sánh những ý kiến của một kẻ phi-li-xtanh với ý kiến của một người cách mạng đối với "quyền uy" là điều rất có ý nghĩa...).

Ta nên chú ý rằng việc tước quyền bầu cử của bọn bóc lột là một vấn đề *thuần túy Nga*, chứ không phải là vấn đề của chuyên chính vô sản nói chung. Nếu Cau-xky không giả nhân giả nghĩa mà cứ đặt tên cuốn sách của mình là: "Chống những người bôn-sê-vích", thì nhan đề đó sẽ phù hợp với nội dung tác phẩm, và Cau-xky lúc đó sẽ có quyền nói trực tiếp về quyền bầu cử. Nhưng trước hết Cau-xky lại muốn làm ra vẻ "nhà lý luận". Hẳn đã đặt tên cuốn sách của hẳn là: "Chuyên chính vô sản" *nói chung*. Hẳn chỉ nói về Xô-viết và về nước Nga riêng trong phần hai của cuốn sách, từ tiết 6 trở đi. Còn trong phần đầu (mà tôi đã trích dẫn), hẳn nói về *dân chủ và chuyên chính nói chung*. Khi bàn về quyền bầu cử, Cau-xky đã *tự vạch mặt* là kẻ luận chiến thù địch với những người bôn-sê-vích và *hoàn toàn coi thường lý luận*. Vì lý luận, tức là việc nghiên cứu những nguyên lý giai cấp chung (chứ không phải những nguyên lý dân tộc riêng biệt) của dân chủ và chuyên chính, không được nói đến một vấn đề riêng biệt như vấn đề quyền bầu cử, mà phải nói đến vấn đề chung này: trong thời kỳ lịch sử mà bọn bóc lột bị lật đổ và nhà nước của những người bị bóc lột thay thế cho nhà nước của bọn bóc lột, liệu có thể *duy trì* được chế độ dân chủ *cho cả bọn giàu có và bọn bóc lột được chăng?*

Một nhà lý luận có thể đặt vấn đề như thế và chỉ như thế thôi.

Chúng ta đều biết cái ví dụ về Công xã, chúng ta

đều biết tất cả những nghị luận của các nhà sáng lập chủ nghĩa nghĩa Mác có liên quan đến Công xã và về Công xã. Dựa vào các tài liệu đó, tôi đã phân tích chẳng hạn vấn đề dân chủ và chuyên chính trong cuốn sách "Nhà nước và cách mạng" của tôi viết hồi trước Cách mạng tháng Mười. Lúc đó, *tôi không nói một lời nào* về việc hạn chế quyền bầu cử cả. Cả ngày nay nữa, cũng vẫn còn nên nói rằng việc hạn chế quyền bầu cử là một vấn đề riêng biệt của một nước này hay một nước khác, chứ không phải là vấn đề chung của chuyên chính. Phải đề cập đến vấn đề hạn chế quyền bầu cử trên cơ sở xem xét những *điều kiện đặc thù* của cách mạng Nga, *con đường* phát triển *đặc thù* của nó. Đó là điều mà chúng tôi sẽ trình bày tiếp theo sau đây. Nhưng nếu quả quyết trước rằng tất cả hoặc phần lớn các cuộc cách mạng vô sản mai đây ở châu Âu đều nhất thiết phải đề ra việc hạn chế quyền bầu cử của giai cấp tư sản, thì sẽ là sai lầm. Cũng có thể có việc hạn chế như vậy. Sau chiến tranh và sau kinh nghiệm cách mạng Nga, có lẽ sẽ có sự hạn chế như vậy; nhưng, điều đó *không phải là bắt buộc* đối với việc thực hiện chuyên chính; điều đó không phải là một dấu hiệu *tất yếu* của khái niệm chuyên chính xét về mặt lô-gích, điều đó không phải là một điều kiện *tất yếu* của khái niệm chuyên chính xét về mặt lịch sử và giai cấp.

Dấu hiệu tất yếu, điều kiện bắt buộc của chuyên chính là trấn áp *bằng bạo lực* những kẻ bóc lột với tinh cách là một *giai cấp* và, do đó, là *vi phạm* "dân chủ thuần túy", tức là vi phạm quyền bình đẳng và tự do *đối với giai cấp ấy*.

Có thể đặt vấn đề về mặt lý luận như thế, và chỉ có thể như thế mà thôi. Thế mà Cau-xky không đặt vấn đề như thế, và do đó hẳn đã chứng minh rằng hẳn đã đả kích những người bôn-sê-vích không phải với tư cách một nhà lý luận, mà với tư cách một kẻ làm tay sai cho bọn cơ hội và giai cấp tư sản.

Trong những nước nào, trong những điều kiện dân tộc đặc biệt nào của chủ nghĩa tư bản này hay chủ nghĩa tư bản khác, thì sẽ áp dụng (hoàn toàn hay chủ yếu) những biện pháp này hay biện pháp khác có tính chất hạn chế, vi phạm dân chủ đối với bọn bóc lột, điều đó còn tùy ở những đặc điểm dân tộc của chủ nghĩa tư bản này hay của chủ nghĩa tư bản kia, của cuộc cách mạng này hay của cuộc cách mạng khác. Về mặt lý luận, vấn đề được đặt ra một cách khác, nó được đặt ra như thế này: có thể có chuyên chính vô sản mà *không vi phạm quyền dân chủ* đối với giai cấp *bóc lột* không?

Chính vấn đề ấy, vấn đề *duy nhất* quan trọng và căn bản về mặt lý luận, là vấn đề mà Cau-xky đã tránh không nói đến. Cau-xky đã dẫn ra nhiều đoạn của Mác và Ăng-ghe-n, *chỉ trừ những đoạn* nói đến vấn đề ấy, những đoạn mà tôi đã dẫn ra ở trên.

Cau-xky đã tán hươu tán vượn về đủ mọi thứ chuyện ở trên đời, về tất cả những điều mà phái tự do và bọn dân chủ tư sản có thể tiếp thu được, những điều không vượt ra ngoài phạm vi tư tưởng của các bọn ấy; nhưng hẳn không hề nói gì đến điều chủ yếu, tức là: giai cấp vô sản không thể thắng được, *nếu không đập tan sự phản kháng* của giai cấp tư sản, *nếu không trấn áp bằng bạo lực kẻ thù của mình*, và phàm ở đâu có "trấn áp bằng bạo lực" và không có "tự do", thì ở đấy *dĩ nhiên là không có dân chủ*.

Điều đó, Cau-xky đã không hiểu được.

\* \*  
\*

Bây giờ chúng ta hãy xét đến kinh nghiệm của cách mạng Nga và sự bất đồng giữa các Xô-viết đại biểu với Quốc hội lập hiến, (sự bất đồng) đã đưa đến việc giải tán cái quốc hội ấy và đưa đến việc tước quyền bầu cử của giai cấp tư sản.

## CÁC XÔ-VIỆT KHÔNG ĐƯỢC BIẾN THÀNH NHỮNG TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC

Xô-viết là hình thức chuyên chính vô sản ở nước Nga. Nếu một nhà lý luận mác-xít viết một tác phẩm nói về chuyên chính vô sản, mà thật sự nghiên cứu hiện tượng ấy (chứ không phải lặp lại những lời ta thán tiểu tư sản chống lại chuyên chính như Cau-xky đã làm khi hấn hát lại những điệp khúc men-sê-vích), thì nhà lý luận ấy sẽ bắt đầu đưa ra một định nghĩa chung về chuyên chính, rồi xét đến cái hình thức đặc thù, hình thức dân tộc của nó, là các Xô-viết; nhà lý luận ấy sẽ phân tích các Xô-viết, coi đó là một trong những hình thức của chuyên chính vô sản.

Ai nấy đều biết rằng sau khi Cau-xky đã theo kiểu phái tự do mà "sửa lại" học thuyết Mác về chuyên chính, thì đừng có mong chờ ở hắn một điều gì nghiêm túc cả. Nhưng xem hắn đề cập vấn đề các Xô-viết như thế nào, và hắn giải quyết vấn đề đó ra sao, thì cũng hết sức thú vị.

Khi nhớ lại việc các Xô-viết xuất hiện năm 1905, hẳn viết: các Xô-viết đã tạo ra "hình thức tổ chức vô sản, phổ biến hơn cả (umfassendste), vì hình thức đó bao gồm được tất cả mọi công nhân làm thuê" (tr. 31). Năm 1905, ở nước Nga, Xô-viết chỉ là những đoàn thể địa phương thôi; năm 1917, nó trở thành một tổ chức toàn quốc.

"Giờ đây, — Cau-xky nói tiếp — tổ chức xô-viết đã có một quá khứ vĩ đại và quang vinh. Tương lai của nó sẽ còn tốt đẹp hơn, và như thế không phải chỉ ở nước Nga thôi. Để chống lại những lực lượng đồ sộ mà tư bản tài chính có trong lĩnh vực kinh tế và chính trị, thì các phương pháp đấu tranh kinh tế và chính trị cũ của giai cấp vô sản, ở khắp mọi nơi, đều tỏ ra là không đủ nữa" (nguyên tiếng Đức là versagen, có nghĩa hơi mạnh hơn tiếng "không đủ" và hơi yếu hơn tiếng "bất lực"). "Người ta sẽ không thể bỏ được những phương pháp cũ ấy; trong thời kỳ bình thường, những phương pháp đó vẫn là cần thiết,

nhưng đôi lúc có những vấn đề mà những phương pháp ấy không thể giải quyết được; và muốn giải quyết một cách thành công những vấn đề ấy, thì cần phải kết hợp tất cả những phương sách chính trị và kinh tế của giai cấp công nhân lại" (tr.32).

Sau đó, hẳn nhận xét đến bãi công có tính chất quần chúng và "những người lãnh đạo quan liêu của các công đoàn", là những người, tuy cũng rất cần thiết như bản thân các công đoàn vậy, nhưng "không thể lãnh đạo được những trận chiến đấu lớn có tính chất quần chúng, những trận chiến đấu ngày càng trở thành một đặc trưng của thời đại..."

"... Như vậy, — Cau-xky kết luận, — tổ chức xô-viết là một trong những hiện tượng quan trọng nhất của thời đại chúng ta. Nó hứa hẹn sẽ có một tác dụng quyết định trong những trận chiến đấu vĩ đại quyết định sắp tới giữa tư bản và lao động.

Nhưng liệu chúng ta có quyền đòi hỏi nhiều hơn nữa ở các Xô-viết đó không? Sau cách mạng tháng Mười (lịch mới, hoặc lịch cũ nước Nga là vào tháng Mười) 1917, những người bôn-sê-vích cùng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tả, chiếm được đa số trong các Xô-viết đại biểu công nhân Nga rồi và sau khi giải tán Quốc hội lập hiến, đã ra sức làm cho Xô-viết từ trước đến nay là *tổ chức chiến đấu* của độc một *giai cấp*, nay biến thành một *tổ chức nhà nước*. Họ đã thủ tiêu chế độ dân chủ mà nhân dân Nga đã giành được trong cuộc cách mạng tháng Ba (lịch mới, theo lịch cũ nước Nga là tháng Hai). Từ đó, những người bôn-sê-vích thời không còn lấy danh hiệu là *dân chủ* - xã hội nữa. Họ tự xưng là *cộng sản*" (tr. 33, chữ ngả của Cau-xky).

Ai đã đọc những trước tác của bọn men-sê-vích Nga, đều sẽ thấy ngay lập tức là Cau-xky đã lặp lại những lời của Mác-tốp, Ác-xen-rốt, Stanh và đồng bọn, một cách nô lệ như thế nào. "Một cách nô lệ", quả thật như thế đấy; vì, để chiêu theo những thiên kiến của bọn men-sê-vích, Cau-xky xuyên tạc sự thật một cách lối bịch. Chẳng hạn hẳn đã không để tâm hỏi những người thông tin cho hẳn, như Stanh ở Béc-lanh hay Ác-xen-rốt ở Stóc-khôn, xem

việc đổi tên bôn-sê-vích thành cộng sản và việc để các Xô-viết giữ vai trò các tổ chức nhà nước đã được đề ra *vào lúc nào*. Nếu Cau-xky chỉ hỏi đơn giản như thế thôi, thì hẳn đã không viết những dòng chữ lối bịch đó, vì hai vấn đề ấy đã được những người bôn-sê-vích nêu lên *từ tháng Tư 1917* rồi, chẳng hạn, trong những "luận cương" ngày 4 tháng Tư 1917 của tôi<sup>117</sup>, tức là *từ lâu trước* Cách mạng tháng Mười 1917 (chứ đừng nói gì đến trước ngày Quốc hội lập hiến bị giải tán, ngày 5 tháng Giêng 1918).

Nhưng lời nghị luận của Cau-xky, mà tôi đã chép lại đầy đủ tất cả, là *then chốt* của toàn bộ vấn đề Xô-viết. Then chốt chính là ở chỗ xem các Xô-viết có nên cố gắng để trở thành những tổ chức nhà nước không (hồi tháng Tư 1917, những người bôn-sê-vích đã đưa ra khẩu hiệu: "tất cả chính quyền về tay các Xô-viết", và trong hội nghị đảng bôn-sê-vích, cũng vào tháng Tư 1917, họ tuyên bố rằng một chế độ cộng hoà đại nghị tư sản không thể làm cho họ thoả mãn được và họ đòi hỏi phải có một chế độ cộng hoà công nông theo kiểu Công xã hay theo kiểu các Xô-viết); — *hoặc là* các Xô-viết không nên cố gắng tiến theo hướng đó, không nên nắm chính quyền, không nên trở thành những tổ chức nhà nước, mà chỉ nên giữ nguyên là những "tổ chức chiến đấu" của độc một "giai cấp" (như Mác-tốp đã nói, khi hẳn giả dối che giấu, bằng một ước vọng ngây thơ, cái sự thật là các Xô-viết, dưới sự lãnh đạo của bọn men-sê-vích, trước đây đã là một *công cụ khiến công nhân phụ thuộc vào giai cấp tư sản*).

Cau-xky đã lặp lại một cách nô lệ những lời của Mác-tốp; hẳn đã nắm lấy từng *mẩu con* của cuộc tranh cãi lý luận giữa những người bôn-sê-vích và bọn men-sê-vích, rồi đưa vào lĩnh vực lý luận chung, vào trong phạm vi toàn châu Âu, mà không phân tích và không suy xét gì cả. Kết quả thành ra là một mớ hẩu lốn làm cho mọi



công nhân Nga giặc ngộ cười đến vỡ bụng, nếu như họ biết được những nghị luận đó của Cau-xky.

Tất cả những công nhân châu Âu (trừ một nhóm những tên xã hội - đế quốc chủ nghĩa bất trị) cũng sẽ đón tiếp Cau-xky bằng những trận cười như vậy, khi chúng ta đã giải thích cho họ hiểu rõ vấn đề.

Cau-xky dù có ý gỡ cho Mác-tốp nhưng lại làm hại Mác-tốp vì đã đẩy sai lầm của Mác-tốp đến chỗ vô lý sờ sờ ra trước mắt. Thật thế, các bạn hãy xem Cau-xky đi đến kết luận thế nào.

Xô-viết bao gồm tất cả mọi công nhân làm thuê. Để chống lại tư bản tài chính, những phương pháp đấu tranh kinh tế và chính trị cũ của giai cấp vô sản không đủ. Không phải chỉ riêng ở Nga, các Xô-viết mới có tác dụng vĩ đại. Các Xô-viết sẽ có một tác dụng quyết định trong những trận chiến đấu lớn quyết định giữa tư bản và lao động ở châu Âu. Cau-xky nói như thế đấy.

Hay lắm. Những "trận chiến đấu quyết định giữa tư bản và lao động" há lại không quyết định cái vấn đề giữa hai giai cấp ấy, giai cấp nào sẽ chiếm được chính quyền nhà nước, hay sao?

Hoàn toàn không phải thế. Xin trời phù hộ cho.

Trong những trận chiến đấu "quyết định", các Xô-viết bao gồm tất cả mọi công nhân làm thuê, *mà lại không được biến thành một tổ chức nhà nước đấy!*

Vậy nhà nước là gì?

Nhà nước không phải là cái gì khác hơn là một bộ máy đàn áp của một giai cấp này đối với một giai cấp khác.

Như vậy là giai cấp bị áp bức, đội tiên phong của tất cả mọi người lao động và tất cả mọi người bị bóc lột trong xã hội hiện đại nên cố gắng tiến tới những "trận chiến đấu quyết định giữa tư bản và lao động", *nhưng không được đụng đến* cái bộ máy mà tư bản dùng để đàn áp lao động đấy! — — *Không được đập tan* bộ máy

ấy đấy! — — *Không được sử dụng* cái tổ chức phở biến của mình *để đè bẹp bọn bóc lột đấy!*

Thật là hay, thật là tuyệt, ngài Cau-xky ạ! "Chúng ta" thừa nhận đấu tranh giai cấp, — như tất cả những người thuộc phái tự do vẫn thừa nhận nó, nghĩa là không cần phải đánh đổ giai cấp tư sản...

Cau-xky rõ ràng đã hoàn toàn đoạn tuyệt với cả chủ nghĩa Mác lẫn chủ nghĩa xã hội chính là ở chỗ này. Trên thực tế, như thế có nghĩa là nhảy sang hàng ngũ giai cấp tư sản là giai cấp sẵn sàng thừa nhận bất cứ cái gì, chỉ trừ việc biến những tổ chức của giai cấp đang bị nó áp bức thành những tổ chức nhà nước. Ở đây, Cau-xky tuyệt đối không có cách gì để bênh vực được lập trường của hắn là: điều hòa mọi cái và dùng những lời nói suông để tránh không nói đến tất cả những mâu thuẫn sâu sắc.

Hoặc là Cau-xky cự tuyệt mọi việc chuyển chính quyền nhà nước vào tay giai cấp công nhân, hoặc là hắn thừa nhận rằng giai cấp công nhân phải nắm lấy bộ máy nhà nước tư sản cũ; nhưng hắn quyết không thừa nhận cho giai cấp công nhân đập tan, phá hủy bộ máy đó và thay nó bằng một bộ máy mới, bộ máy vô sản. Dù người ta có "diễn giải" và "cắt nghĩa" nghị luận của Cau-xky như thế nào chẳng nữa, thì trong cả hai trường hợp ấy, cũng vẫn hiển nhiên là Cau-xky đã đoạn tuyệt với chủ nghĩa Mác và nhảy sang phe giai cấp tư sản.

Ngay trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", khi chỉ rõ nhà nước nào mà giai cấp công nhân chiến thắng cần phải có, Mác đã viết: "nhà nước, tức là giai cấp vô sản được tổ chức thành giai cấp thống trị"<sup>118</sup>. Thế mà nay một người vẫn tự cho mình là mác-xít lại nói rằng giai cấp vô sản, được tổ chức toàn bộ và đang tiến hành cuộc "đấu tranh quyết định" chống tư bản, lại *không nên* biến tổ chức giai cấp của mình thành một tổ chức nhà nước. Ở đây, Cau-xky tỏ ra "mê tín nhà nước", sự mê

tín mà Ăng-ghe-n, năm 1891, nói là "ở Đức" nó "đã ăn sâu vào ý thức chung của giai cấp tư sản và thậm chí cả của nhiều công nhân nữa"<sup>119</sup>. Công nhân, hãy đấu tranh đi, ông bạn phi-li-xtanh của chúng ta "đồng ý" như thế đấy (người tư sản cũng "đồng ý" như thế đấy, vì dù sao công nhân vẫn cứ đấu tranh và vấn đề là chỉ còn tìm cách làm nhụt lưỡi kiếm của họ đi thôi), hãy đấu tranh đi, nhưng *cấm các anh không được thắng!* Không được phá hủy bộ máy nhà nước của giai cấp tư sản, không được thiết lập "tổ chức nhà nước" vô sản thay cho "tổ chức nhà nước" tư sản!

Ai thật sự tán thành quan điểm mác-xít nhận định rằng nhà nước không phải là cái gì khác hơn là một bộ máy đàn áp của một giai cấp này đối với một giai cấp khác, ai hiểu sâu một chút chân lý ấy, thì sẽ không bao giờ đưa ra cái chuyện vô lý nói rằng các tổ chức vô sản có khả năng thắng được tư bản tài chính, mà lại không được biến thành những tổ chức nhà nước. Lập trường của người tiểu tư sản biểu hiện ra chính là ở đây, vì, đối với người tiểu tư sản thì "dù thế nào đi nữa", nhà nước vẫn chỉ là một cơ quan đứng ngoài hoặc đứng trên các giai cấp. Thật vậy, tại sao giai cấp vô sản, và "*chỉ độc một giai cấp*", lại được phép tiến hành một cuộc chiến đấu quyết liệt chống *tư bản* đang thống trị không những giai cấp vô sản mà cả toàn thể nhân dân, toàn thể giai cấp tiểu tư sản, toàn thể nhân dân, và tại sao giai cấp vô sản ấy, và "*chỉ độc một giai cấp*" ấy, lại không được phép biến tổ chức của mình thành tổ chức nhà nước được? Chính là vì người tiểu tư sản *sợ* đấu tranh giai cấp và không tiến hành cuộc đấu tranh đó đến cùng, *đến chỗ đạt được cái chủ yếu*.

Cau-xky đã hoàn toàn lúng túng và đã để lộ những mưu kế của hắn ra. Các bạn hãy cứ chú ý kỹ xem, chính hắn thừa nhận rằng châu Âu đang tiến đến những trận chiến

đấu quyết định giữa tư bản và lao động, và những phương pháp đấu tranh kinh tế và chính trị cũ của giai cấp vô sản là không đủ nữa. Thế mà những phương pháp cũ ấy chính lại là lợi dụng chế độ dân chủ *tư sản*. Như vậy thì sao?..

Cau-xky không dám rút ra cái kết luận lô-gích.

...Như vậy, phải là một kẻ phản động, một kẻ thù của giai cấp công nhân, một kẻ đầy tớ của giai cấp tư sản, thì mới ngoảnh mặt nhìn về quá khứ đã qua hẵn rồi, để bây giờ đây hết sức tán dương những cái mỹ miều của chế độ dân chủ tư sản và ba hoa về dân chủ thuần túy. Chế độ dân chủ tư sản *trước đây* là một bước tiến so với thời trung cổ, thì lúc đó phải lợi dụng nó. Nhưng ngày nay, đối với giai cấp công nhân, nó *không đủ* nữa. Bây giờ, vấn đề không phải là nhìn lại đằng sau, mà là nhìn về phía trước, để đem chế độ dân chủ *vô sản* thay thế chế độ dân chủ tư sản. Và nếu công việc chuẩn bị cho cách mạng vô sản, việc giáo dục và rèn luyện đạo quân vô sản đã có thể làm được (và cần thiết phải làm) *trong khuôn khổ* nhà nước dân chủ tư sản, thì ngay lúc chúng ta đã đi đến những "trận chiến đấu quyết định", mà cứ giam hãm giai cấp vô sản trong khuôn khổ ấy, như vậy là phản lại sự nghiệp vô sản, là hành động phản bội.

Cau-xky đã lâm vào một tình thế hết sức lố bịch: hắn lặp lại lý lẽ của Mác-tốp, *mà không nhận thấy* rằng lý lẽ ấy của Mác-tốp lại dựa vào một lý lẽ *khác* mà Cau-xky không nói đến! Mác-tốp nói (và Cau-xky lại lặp theo) rằng nước Nga chưa chín muồi để tiến lên chủ nghĩa xã hội; do đó mà có cái kết luận lô-gích rằng đem biến các Xô-viết, là những cơ quan chiến đấu, thành những tổ chức nhà nước thì sớm quá (xin đọc cho là: với sự giúp đỡ của bọn thủ lĩnh men-sê-vích, biến các Xô-viết thành những cơ quan làm cho công nhân *phụ thuộc* vào giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, như vậy mới hợp thời). Nhưng Cau-xky lại *không thể* nói thẳng ra rằng,

châu Âu chưa chín muồi để tiến đến chủ nghĩa xã hội. Năm 1909, khi chưa phản bội, Cau-xky đã viết rằng hiện nay không nên sợ một cuộc cách mạng *quá sớm*, rằng ai sợ thất bại mà từ bỏ cách mạng, thì sẽ là một kẻ phản bội. Bây giờ Cau-xky không dám *công khai* rút lui lời nói đó. Do đó mà có sự vô nghĩa làm bực lộ triệt để tất cả sự ngu xuẩn và hèn nhát tiểu tư sản của hắn: một mặt thì châu Âu đã chín muồi để tiến lên chủ nghĩa xã hội và đang tiến đến những trận chiến đấu quyết định giữa tư bản và lao động; mặt khác lại *cấm* biến *tổ chức chiến đấu* (tức là tổ chức đang hình thành, đang phát triển và được củng cố trong đấu tranh), tổ chức của giai cấp vô sản, tức là đội tiên phong, là người tổ chức và người lãnh đạo của những người bị áp bức, thành tổ chức nhà nước!

\* \*  
\*

Về mặt chính trị và thực tiễn, cái ý nghĩ cho rằng các Xô-viết là cần thiết về mặt tổ chức chiến đấu, nhưng không được biến thành tổ chức nhà nước, là một ý nghĩ còn vô cùng phi lý hơn là về mặt lý luận. Ngay cả trong thời bình, lúc chưa có tình thế cách mạng, cuộc đấu tranh quần chúng do công nhân tiến hành chống lại bọn tư bản, chẳng hạn như bãi công quần chúng, cũng gây cho cả đôi bên một sự nổi xung dữ dội, một cuộc đấu tranh hăng máu khác thường; giai cấp tư sản không ngừng lặp đi lặp lại rằng nó vẫn cứ giữ và muốn giữ "quyền làm chủ trong nhà của nó", v.v.. Nhưng trong thời cách mạng, khi sinh hoạt chính trị đang sôi nổi, thì một tổ chức như các Xô-viết, bao gồm được *hết thảy* mọi công nhân trong *tất cả* các ngành công nghiệp, rồi đến *tất cả* những binh lính và toàn thể quần chúng lao động và nghèo khổ ở nông thôn, một tổ chức như thế, do tiến trình của cuộc đấu tranh, do cái "lô-gích" giản đơn ăn miếng

trả miếng, tất nhiên tự nó, nó phải đi đến chỗ đặt *thăng* vấn đề ra. Định đứng trung gian, định "điều hoà" giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, là tỏ ra ngu xuẩn và sẽ thất bại thảm hại: ở Nga, những lời thuyết giáo của Mác-tốp và bọn men-sê-vích khác đã thất bại; ở Đức và ở các nước khác, nhất định sẽ cũng thế thôi, chỉ cần là các Xô-viết phát triển ít nhiều rộng rãi, và có thời gian liên kết lại với nhau và được củng cố. Nói với các Xô-viết rằng: hãy đấu tranh đi, nhưng đừng nắm lấy toàn bộ chính quyền nhà nước, đừng biến thành những tổ chức nhà nước - như vậy là tuyên truyền hợp tác giai cấp và "hoà bình xã hội" giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Nếu nghĩ rằng trong một cuộc đấu tranh quyết liệt mà một lập trường như thế lại có thể đi đến một kết cục nào khác, chứ không đi đến phá sản nhục nhã, thì thật là lối bịch. Ngồi giữa hai chiếc ghế, số phận suốt đời của Cau-xky là như thế đấy. Về mặt lý luận, hắn làm ra vẻ không đồng ý với bọn cơ hội về một điểm nào cả, nhưng thật ra, trên tất cả những điều gì là căn bản (nghĩa là trên tất cả những điều có dính dáng tới cách mạng), hắn lại đồng ý với bọn chúng *trong thực tiễn*.

## QUỐC HỘI LẬP HIẾN VÀ CỘNG HOÀ XÔ-VIỆT

Quốc hội lập hiến và việc những người bôn-sê-vích giải tán Quốc hội lập hiến, đây là vấn đề trung tâm trong cuốn sách của Cau-xky. Hắn luôn luôn trở lại vấn đề ấy. Trong tác phẩm của mình, nhà lãnh tụ tư tưởng của Quốc tế II luôn luôn nhắc lại rằng những người bôn-sê-vích "đã thủ tiêu chế độ dân chủ" (xem đoạn văn của Cau-xky mà chúng tôi đã dẫn ở trên). Vấn đề ấy thật là có ý nghĩa và quan trọng, vì ở đây, mối quan hệ lẫn nhau giữa chế độ dân chủ tư sản và dân chủ vô sản được đề ra trước cách mạng

*một cách thực tiễn.* Cho nên, ta hãy xem "nhà lý luận mác-xít" của chúng ta bàn đến vấn đề ấy như thế nào.

Hắn dẫn ra những "đề cương về Quốc hội lập hiến" do tôi viết và đăng trên báo "Sự thật" ngày 26. XII. 1917<sup>1)</sup>. Người ta có thể nghĩ rằng đây là bằng chứng không gì tốt hơn để chứng tỏ rằng Cau-xky, tài liệu nắm trong tay, đề cập vấn đề một cách nghiêm chỉnh. Nhưng chúng ta hãy xem Cau-xky dùng những lời trích dẫn đó *như thế nào*. Hắn không nói rằng những đề cương đó gồm có 19 điều; hắn không nói rằng trong đó đã xét đến mối quan hệ lẫn nhau giữa nền cộng hoà tư sản thông thường có Quốc hội lập hiến với nền Cộng hoà xô-viết, và xét cả đến *lịch sử* của sự bất đồng đã biểu lộ trong cuộc cách mạng của chúng ta giữa Quốc hội lập hiến và chuyên chính vô sản. Tất cả những điều đó, Cau-xky không nói gì đến cả; hắn chỉ nói với bạn đọc rằng "trong đó (trong những đề cương đó) có hai điều đặc biệt quan trọng": một là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã phân liệt sau cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến, nhưng lại là trước khi Quốc hội lập hiến họp (Cau-xky không nói rằng đề cương đó là đề cương thứ năm); hai là, Cộng hoà xô-viết nói chung là một hình thức dân chủ cao hơn Quốc hội lập hiến (Cau-xky không nói rằng đề cương này là đề cương thứ ba).

Và chỉ trong đề cương thứ ba này, Cau-xky mới dẫn ra một cách hoàn chỉnh một đoạn ngắn, đó là luận điểm sau đây:

"Cộng hoà xô-viết không những là một loại hình thiết chế dân chủ cao hơn (so với một cộng hoà *thông thường*, tư sản, có một Quốc hội lập hiến ở bên trên), mà còn là hình thức duy nhất có thể bảo đảm bước quá độ ít

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 192-198.

đau đớn nhất\* lên chủ nghĩa xã hội" (Cau-xky) bỏ mất từ "thông thường" và những từ này trong đoạn mở đầu đề cương ấy; "để chuyển từ chế độ tư sản lên chế độ xã hội chủ nghĩa, để bảo đảm nền chuyên chính vô sản").

Sau khi trích dẫn đoạn ấy, Cau-xky kêu lên với một giọng điệu mỉa mai lạ thường:

"Thật tiếc thay, chỉ sau khi bị thiếu số trong Quốc hội lập hiến, người ta mới đi đến kết luận như thế. Trước đây chưa từng có ai đòi hỏi triệu tập Quốc hội lập hiến một cách kịch liệt hơn là Lê-nin".

Đó là nguyên văn những lời ở trang 31 trong cuốn sách của Cau-xky!

Đấy thật là lời vàng ngọc! Chỉ có kẻ làm tay sai cho phe tư sản mới có thể trình bày những sự việc một cách gian dối như vậy, để làm cho độc giả có ấn tượng rằng tất cả những lời bàn luận của những người bôn-sê-vích về cái kiểu nhà nước cao hơn đều là một chuyện bịa đặt chỉ được đưa ra *sau khi* những người bôn-sê-vích bị thiếu số trong Quốc hội lập hiến!! Một lời dối trá bỉ ổi như thế, chỉ có thể phát ra từ cửa miệng của một kẻ vô lại đã bán mình cho giai cấp tư sản hoặc — cũng hoàn toàn như thế thôi — đã tin vào P. Ác-xen-rốt mà vẫn giấu không nói ai là những người lượm tin cho mình.

\* Xin nói thêm: những bước quá độ "ít đau đớn nhất" ấy, Cau-xky đã nhiều lần nhắc đến, hắn cố làm như vậy rõ ràng là để chế nhạo. Nhưng vì phương pháp đó không thích dụng, nên trong vài trang sau, hắn gỡ ngón gian lận và trích dẫn gian dối: bước quá độ "không đau đớn"! Cố nhiên là với những thủ đoạn như thế, thì gán cho đối phương của mình đã nói một điều vô lý cũng không khó khăn gì. Cái trò gian lận ấy cũng giúp cho tránh khỏi phải nói đến thực chất của luận cứ: chỉ với tổ chức toàn thể của những người nghèo (các Xô-viết) và với sự giúp đỡ của trung tâm của chính quyền nhà nước (giai cấp vô sản) đối với tổ chức ấy, thì bước quá độ ít đau đớn nhất lên chủ nghĩa xã hội mới có thể thực hiện được.

Bởi vì mọi người đều biết rằng, ngay từ ngày đầu tiên khi tôi trở về Nga, ngày 4. IV. 1917, tôi đã đọc trước công chúng những đề cương, trong đó tôi tuyên bố rằng một nhà nước kiểu Công xã ưu việt hơn là nền cộng hoà đại nghị tư sản. Sau đó, đã *nhiều lần*, tôi nhắc lại những điều ấy trên sách báo, ví dụ như trong cuốn sách của tôi nói về các chính đảng, — cuốn sách đó, được dịch ra tiếng Anh và đã được in ở Mỹ, hồi tháng Giêng 1918, trên tờ "Evening Post"<sup>120</sup> ở Niu Oóc. Hơn thế nữa. Cuộc hội nghị của đảng bôn-sê-vích, cuối tháng Tư 1917, đã thông qua một nghị quyết rằng cộng hoà công nông là cao hơn cộng hoà đại nghị tư sản; rằng cộng hoà đại nghị tư sản không thể thoả mãn được đảng ta, rằng do đó cương lĩnh của đảng cần phải được sửa đổi<sup>121</sup>.

Như thế mà Cau-xky lại nói quả quyết với các độc giả Đức rằng tôi đã kịch liệt yêu cầu phải triệu tập Quốc hội lập hiến và chỉ sau khi những người bôn-sê-vích đã bị thiếu số trong quốc hội đó rồi, tôi mới bắt đầu "hạ thấp" vinh dự và thanh thế của Quốc hội lập hiến, hành vi đó của Cau-xky, ta nên gọi là gì đây? Làm sao mà tha thứ một hành vi như thế được?\* Cau-xky không biết những sự việc đó chẳng? Thế thì tại sao hắn lại dám viết về những sự việc ấy? và tại sao hắn không tuyên bố thành thật rằng: tôi, Cau-xky, tôi viết là căn cứ vào những tin tức do những người men-sê-vích Stanh và P. Ác-xen-rốt cùng đồng bọn đã cung cấp cho tôi? Cau-xky, tự cho mình là khách quan, lại tìm cách che giấu vai trò tôi tớ của hắn đối với bọn men-sê-vích đã bị sỉ nhục vì sự thất bại của chúng.

Nhưng đây chỉ mới là đoá hoa cỏn con thôi, còn quá thì sau này mới có.

\* Vả lại, cuốn sách của Cau-xky còn đây rầy những điều dối trá kiểu men-sê-vích thuộc loại đó nữa! Đây là một thứ văn châm biếm của một tên men-sê-vích bất mãn.

Ta cứ cho rằng Cau-xky đã không muốn hoặc không thể (?) nhận được của những người lượm tin cho hắn, bản dịch những nghị quyết của những người bôn-sê-vích và những lời tuyên bố của họ về vấn đề xét xem họ có thoả mãn với chế độ cộng hoà dân chủ đại nghị tư sản hay không. Ta cứ giả sử là như thế, tuy rằng điều đó không thể tin được. Nhưng những đề cương của tôi viết ngày 26. XII. 1917, Cau-xky đã *rõ ràng nói đến* ở trang 30 trong cuốn sách của hắn kia mà.

Những đề cương ấy, Cau-xky đã biết được toàn bộ chưa, hay là chỉ biết những điều mà Stanh, Ác-xen-rốt và đồng bọn đã dịch ra cho hắn xem thôi? Cau-xky dẫn ra đề cương *thứ ba* về vấn đề *căn bản* này: *trước* cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến, những người bôn-sê-vích có hiểu rõ và có tuyên bố với *nhân dân* rằng Cộng hoà xô-viết là cao hơn cộng hoà tư sản hay không? *Nhưng Cau-xky không mấy may nói đến đề cương thứ hai.*

Thế mà đề cương thứ hai ấy nói:

"Trong khi đòi triệu tập Quốc hội lập hiến, đảng dân chủ - xã hội cách mạng, ngay từ đầu cách mạng 1917, đã *nhiều lần nhấn mạnh rằng Cộng hoà xô-viết là một hình thức chế độ dân chủ cao hơn hình thức cộng hoà thông thường, tư sản, có Quốc hội lập hiến*" (do tôi viết ngả).

Nhằm trình bày những người bôn-sê-vích như những người vô nguyên tắc, "những kẻ cơ hội chủ nghĩa cách mạng" (Cau-xky đã dùng từ ngữ này ở chỗ nào đó trong cuốn sách của hắn, tôi không nhớ là khi nói về vấn đề gì), ngài Cau-xky đã *giấu không cho độc giả Đức biết* rằng những đề cương ấy đã rõ ràng dẫn ra "*nhiều*" lời tuyên bố trước kia!

Đó là những thủ đoạn nhỏ mọn, đê hèn và đáng khinh bỉ của ngài Cau-xky. Chính như vậy mà hắn đã lần tránh được vấn đề *lý luận*.

Có đúng là cộng hoà dân chủ - tư sản đại nghị *thấp hơn* cộng hoà kiểu Công xã hay kiểu Xô-viết không? Đây là mấu chốt của vấn đề, Cau-xky lại bỏ qua không nói đến. Tất cả những điều mà Mác đã nói khi Người phân tích về Công xã Pa-ri, Cau-xky đều "quên mất". Hẳn cũng đã "quên mất" bức thư của Ăng-ghe-n gửi Bê-ben ngày 28. III. 1875, là bức thư điển đạt một cách đặc biệt rõ ràng và minh bạch cũng một tư tưởng này của Mác: "Công xã không còn là một nhà nước theo nghĩa đen của tiếng đó nữa rồi"<sup>122</sup>.

Vậy là nhà lý luận lỗi lạc nhất của Quốc tế II, trong một cuốn sách chuyên nói về "Chuyên chính vô sản" và đặc biệt bàn về nước Nga là nơi đã nhiều lần trực tiếp đề ra vấn đề một hình thức nhà nước cao hơn nền cộng hoà tư sản - dân chủ, lại lờ đi không nói đến vấn đề ấy. *Trên thực tế*, thì như thế có khác nào đã nhảy sang phe giai cấp tư sản?

(Cần thấy thêm rằng, cả ở đây nữa Cau-xky chạy theo đuôi bọn men-sê-vích Nga. Trong số bọn chúng, có đây đây những kẻ biết "tất cả những trích dẫn" của Mác và Ăng-ghe-n, thế mà không có một tên men-sê-vích nào, từ tháng Tư đến tháng Mười 1917, và từ tháng Mười 1917 đến tháng Mười 1918, đã có lấy *một lần nào* thử phân tích vấn đề nhà nước kiểu Công xã cả. Plê-kha-nốp cũng thế, ông ta đã tránh không nói đến vấn đề ấy. *Thế là, chắc phải im đi.*)

Dĩ nhiên, nói về việc giải tán Quốc hội lập hiến<sup>123</sup> với những kẻ ngoài miệng tự xưng là xã hội chủ nghĩa và mác-xít, nhưng kỳ thực, đối với vấn đề *căn bản*, vấn đề một nhà nước kiểu Công xã, lại chạy sang phía giai cấp tư sản, thì cũng y như đem đàn mà gậy tai trâu. Chỉ cần in toàn văn những đề cương của tôi về Quốc hội lập hiến vào phụ lục cuốn sách này cũng đủ. Bạn đọc sẽ thấy rằng ngày 26. XII. 1917, vấn đề đã được

đặt ra cả về mặt lý luận, về mặt lịch sử, cả về mặt chính trị và thực tiễn rồi.

Nếu, với tư cách là nhà lý luận, Cau-xky đã hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác, thì với tư cách một nhà sử học, có lẽ hẳn cũng có thể nghiên cứu vấn đề đấu tranh giữa các Xô-viết và Quốc hội lập hiến được. Qua nhiều tác phẩm của Cau-xky chúng ta biết rằng *trước kia* Cau-xky *đã biết* làm một nhà sử học mác-xít, và những tác phẩm *loại đó* do hắn viết ra vẫn sẽ còn là tài sản vững chắc của giai cấp vô sản, mặc dù tác giả của những tác phẩm ấy sau này đã trở thành phản bội. Nhưng trong vấn đề này, thì Cau-xky, cũng với tư cách là nhà sử học, đã *rời bỏ* chân lý, khinh thị những sự việc *mà mọi người đều biết*, đã hành động như một kẻ tay sai. Hẳn *muốn* miêu tả những người bôn-sê-vích như là những kẻ vô nguyên tắc, và hắn kể lại việc những người bôn-sê-vích đã làm thế nào để *làm dịu bớt* cuộc xung đột của họ với Quốc hội lập hiến trước khi giải tán Quốc hội đó. Như thế tuyệt đối không có gì là hại cả, chúng ta chẳng việc gì phải phủ nhận điều đó; tôi công bố toàn văn bản đề cương của tôi, và trong đó có nói rõ ràng là: các ngài tiểu tư sản lừng chừng nấp trong Quốc hội lập hiến, các ngài cam chịu theo chuyên chính vô sản hay chúng tôi sẽ dùng "con đường cách mạng" để chiến thắng các ngài (đề cương 18 và 19).

Giai cấp vô sản thực sự cách mạng đã luôn luôn hành động và sẽ luôn luôn hành động như thế đối với giai cấp tiểu tư sản lừng chừng.

Về vấn đề Quốc hội lập hiến, Cau-xky đứng trên một quan điểm hình thức. Trong đề cương của tôi, tôi đã nói rõ ràng và nhắc lại nhiều lần rằng lợi ích của cách mạng cao hơn các quyền hạn hình thức của Quốc hội lập hiến (xem đề cương 16 và 17). Quan điểm dân chủ hình thức chính là quan điểm của người dân chủ *tư sản*, là kẻ không

thừa nhận rằng lợi ích của giai cấp vô sản và của cuộc đấu tranh giai cấp của vô sản cao hơn. Là một nhà sử học, Cau-xky không thể không thừa nhận rằng các nghị viện tư sản đều là những cơ quan của giai cấp này hay giai cấp khác. Nhưng bây giờ (để làm cái việc xấu xa là phản bội cách mạng), hẳn cần phải quên chủ nghĩa Mác đi; và Cau-xky *không đề ra vấn đề* xem Quốc hội lập hiến ở Nga là cơ quan của *giai cấp* nào. Hẳn không phân tích tình hình cụ thể, hẳn không muốn xét các sự việc thực tế, hẳn không nói một lời nào với các độc giả Đức để họ hiểu rằng những đề cương ấy chẳng những chỉ giải thích, về mặt lý luận, tính hạn chế của chế độ dân chủ tư sản (đề cương №№ 1-3), chẳng những chỉ xét đến những điều kiện cụ thể đã khiến cho những danh sách do các đảng đưa ra hồi trung tuần tháng Mười 1917 không còn phù hợp với tình hình thực tế hồi tháng Chạp 1917 nữa (đề cương №№ 4-6), mà còn nói cả đến *lịch sử đấu tranh giai cấp và lịch sử nội chiến* hồi tháng Mười - tháng Chạp 1917 nữa (đề cương №№ 7-15). Từ lịch sử cụ thể ấy, chúng tôi đã rút ra kết luận (đề cương № 14) rằng khẩu hiệu "tất cả chính quyền về tay Quốc hội lập hiến", *thực tế* đã trở thành khẩu hiệu của bọn dân chủ - lập hiến, bọn ủng hộ Ca-lê-đin và những tên tay chân của chúng.

Nhà sử học Cau-xky không nhận thấy điều đó. Nhà sử học Cau-xky chưa bao giờ nghe nói rằng chế độ đầu phiếu phổ thông đem lại những nghị viện đôi khi là nghị viện tiểu tư sản, đôi khi là nghị viện phản động và phản cách mạng. Nhà sử học mác-xít Cau-xky đã không nghe nói rằng hình thức bầu cử, hình thức của một chế độ dân chủ là một việc, còn nội dung giai cấp của một thiết chế nào đó lại là một việc khác. Trong những đề cương của tôi, vấn đề nội dung giai cấp ấy của Quốc hội lập hiến đã được đề ra trực tiếp và đã được giải quyết. Có thể cách giải quyết của tôi chưa được đúng. Chúng

tôi không mong muốn gì hơn là được người ngoài dùng quan điểm mác-xít mà phê phán sự phân tích của chúng tôi. Đáng lẽ Cau-xky không nên viết những câu hoàn toàn phi lý (nhân nhân trong tác phẩm của Cau-xky) cho rằng người ta ngăn cản việc phê phán chủ nghĩa bôn-sê-vích, mà nên bắt tay vào việc phê phán đó thì hơn. Nhưng sự thật thì Cau-xky không hề phê phán gì cả. Thậm chí hẳn cũng *không đặt vấn đề* phân tích theo quan điểm giai cấp một bên là các Xô-viết và một bên khác là Quốc hội lập hiến. Cho nên *không thể* luận chiến và tranh luận với Cau-xky được; mà chỉ còn cách *vạch ra* cho độc giả thấy vì sao người ta không thể gọi Cau-xky một cách nào khác hơn là kẻ phản bội.

Sự bất hoà giữa các Xô-viết và Quốc hội lập hiến có lịch sử của nó, mà ngay cả một nhà sử học không đứng trên quan điểm đấu tranh giai cấp cũng không thể bỏ qua được. Thế mà ngay cả đến lịch sử của những sự việc thực tế đó, Cau-xky cũng không muốn *đụng đến* nữa. Cau-xky che giấu không cho độc giả Đức biết cái sự thật mà ai cũng biết (và ngày nay chỉ có bọn men-sê-vích tồi tệ nhất mới che giấu đi thôi) là ngay dưới thời thống trị của bọn men-sê-vích, tức là từ cuối tháng Hai đến tháng Mười 1917, các Xô-viết cũng đã có sự bất hoà với các thiết chế của "nhà nước" (nghĩa là của giai cấp tư sản). Thực ra thì Cau-xky tán thành sự điều hoà, sự thoả hiệp và sự cộng tác giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản; Cau-xky đã hoài công chối cãi, nhưng quan điểm đó vẫn cứ là quan điểm của hẳn, và toàn bộ cuốn sách của hẳn đã chứng thực điều đó. Không nên giải tán Quốc hội lập hiến, như vậy có nghĩa là: không nên tiến hành đến cùng cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, không nên lật đổ giai cấp tư sản, mà giai cấp vô sản nên điều hoà với giai cấp tư sản.

Vậy tại sao Cau-xky đã giấu giếm không nói ra rằng từ tháng Hai đến tháng Mười 1917, bọn men-sê-vích đã

làm cái việc kém vinh dự đó và đã không đạt được kết quả gì? Nếu có thể điều hoà giai cấp tư sản với giai cấp vô sản, thì tại sao dưới thời bọn men-sê-vích, sự điều hoà ấy lại không thành công, giai cấp tư sản vẫn cứ xa lánh các Xô-viết, các Xô-viết lại được (*bọn men-sê-vích*) gọi là "dân chủ cách mạng", và giai cấp tư sản lại được gọi là những "phần tử có đủ tư cách được bầu cử"?

Cau-xky đã che giấu không nói cho độc giả Đức biết rằng chính bọn men-sê-vích, trong "thời kỳ" (II - X 1917) thống trị của chúng, đã gọi các Xô-viết là dân chủ cách mạng, do đó thừa nhận rằng các Xô-viết ưu việt hơn tất cả mọi thiết chế khác. Chỉ có che giấu sự kiện đó, thì nhà sử học Cau-xky mới làm cho người ta có ấn tượng rằng sự bất hoà giữa các Xô-viết với giai cấp tư sản không có lịch sử của nó; rằng sự bất hoà đó đã đột nhiên, vô cớ, xảy đến do hành vi không tốt của những người bôn-sê-vích. Nhưng sự thật thì *kinh nghiệm hơn sáu tháng* (thời hạn rất dài đối với một cuộc cách mạng), hoạt động thoả hiệp của bọn men-sê-vích, mưu toan hoà giải giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, chính là đã chứng minh cho nhân dân thấy rõ rằng những mưu toan đó là vô ích và đã khiến giai cấp vô sản xa rời bọn men-sê-vích.

Cau-xky thừa nhận rằng Xô-viết là một tổ chức chiến đấu rất tốt đẹp của giai cấp vô sản, một tổ chức có một tương lai vĩ đại. Như thế là toàn bộ lập trường của Cau-xky đổ sụp như một toà lâu đài bằng giấy hay một giấc mộng của một chàng tiểu tư sản rất muốn tránh cuộc đấu tranh kịch liệt của giai cấp vô sản chống lại giai cấp tư sản. Vì toàn bộ cuộc cách mạng là một cuộc đấu tranh liên tục và hơn nữa là một cuộc đấu tranh quyết liệt; và giai cấp vô sản là giai cấp tiên phong của *tất cả* những người bị áp bức, là chỗ tập trung và trung tâm của tất cả mọi nguyện vọng của đủ mọi hạng người bị áp bức muốn được giải phóng. Xô-viết — cơ quan đấu tranh của quần

chúng bị áp bức — tất nhiên là phản ánh và biểu hiện được tâm trạng và những biến đổi về quan điểm của những quần chúng đó, một cách vô cùng nhanh chóng hơn, đầy đủ hơn và trung thành hơn bất cứ những thiết chế nào khác (vả lại, chính đó cũng là một trong những nguyên nhân làm cho chế độ dân chủ xô-viết thành một chế độ dân chủ kiểu cao nhất).

Từ 28 tháng Hai đến 25 tháng Mười 1917 (lịch cũ), các Xô-viết đã triệu tập được *hai* đại hội toàn quốc của tuyệt đại đa số dân cư ở nước Nga, tức là của tất cả công nhân và binh lính, của bảy hoặc tám phần mười nông dân, đó là chưa kể vô số đại hội địa phương, ở huyện, thành phố, tỉnh và khu. Suốt trong thời kỳ đó, giai cấp tư sản không thể triệu tập được một hội nghị nào đại biểu cho đa số (trừ cái "Hội nghị dân chủ"<sup>124</sup> rõ ràng là một sự giả mạo, một sự chế giễu khiến cho giai cấp vô sản hết sức căm phẫn). Quốc hội lập hiến đã phản ánh *cùng* một tâm trạng của quần chúng, *cùng* một sự phân hoá các phe phái chính trị, như Đại hội I các Xô-viết toàn Nga (họp hồi tháng Sáu) vậy<sup>125</sup>. Trước lúc Quốc hội lập hiến họp (tháng Giêng 1918), thì Đại hội II (tháng Mười 1917)<sup>126</sup> và Đại hội III (tháng Giêng 1918)<sup>127</sup> của các Xô-viết đã được tiến hành, hơn nữa cả hai đều *cho thấy một cách hết sức rõ rệt* rằng: quần chúng đã chuyển sang phía tả, đã thấm nhuần tinh thần cách mạng, đã rời bỏ bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, để chạy sang phía những người bôn-sê-vích, *nghĩa là* họ đã rời bỏ sự lãnh đạo tiểu tư sản, đã rời bỏ những ảo tưởng thoả hiệp với giai cấp tư sản và đã chuyển sang tham dự cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản để lật đổ giai cấp tư sản.

Cho nên, chỉ riêng *lịch sử bề ngoài* của các Xô-viết cũng chứng minh được rằng Quốc hội lập hiến là *phản động* và việc giải tán Quốc hội đó là điều không tránh khỏi.



Thế mà Cau-xky cứ khư khư giữ "khẩu hiệu" của hắn: dù cách mạng có tiêu vong, dù giai cấp tư sản có thắng giai cấp vô sản cũng được, miễn là "chế độ dân chủ thuần túy" nảy nở! *Fiat justitia, pereat mundus!*<sup>1)</sup>

Đây là tình hình sơ lược về thành phần các Đại hội các Xô-viết toàn Nga trong lịch sử cách mạng Nga:

Đại hội các Xô-viết toàn Nga	Số đại biểu	Trong đó: số người bôn-sê-vích	Tỷ lệ % những người bôn-sê-vích
Lần thứ nhất (3. VI. 1917) . . .	790	103	13%
Lần thứ hai (25. X. 1917) . . . .	675	343	51%
Lần thứ ba (10. I. 1918) . . . . .	710	434	61%
Lần thứ tư (14. III. 1918) <sup>128</sup> . . .	1 232	795	64%
Lần thứ năm (4. VII. 1918) <sup>129</sup> .	1 164	773	66%

Chỉ cần nhìn qua những số liệu đó cũng đủ hiểu được tại sao những lý lẽ biện hộ cho Quốc hội lập hiến hoặc những lời lẽ (như lời lẽ của Cau-xky) cho rằng những người bôn-sê-vích không đại biểu cho đa số nhân dân đều chỉ làm cho chúng ta buồn cười mà thôi.

## HIẾN PHÁP XÔ-VIỆT

Như tôi đã nói, việc tước không cho giai cấp tư sản được quyền bầu cử, không phải là một tiêu chuẩn bắt buộc phải có và nhất thiết phải có của chuyên chính vô sản. Ngay cả ở Nga, từ lâu trước Cách mạng tháng Mười, những người bôn-sê-vích đã đề ra khẩu hiệu chuyên chính ấy, cũng không hề nói trước là phải tước không cho bọn bóc lột có quyền bầu cử. Bộ phận tổ thành *ấy* của chuyên chính nảy sinh ra không phải là "theo kế hoạch" của một

<sup>1)</sup> — Công lý phải được thực hiện, dù cho thế giới có bị tiêu tan chẳng nữa!

đảng; tự nó đã *nảy ra* trong quá trình đấu tranh. Hiển nhiên là nhà sử học Cau-xky đã không nhận thấy như vậy. Hắn không hiểu rằng, ngay dưới thời thống trị của bọn men-sê-vích (là những kẻ thoả hiệp với giai cấp tư sản) trong các Xô-viết, thì giai cấp tư sản cũng đã tự nó tách rời các Xô-viết, tẩy chay, đối lập và âm mưu chống các Xô-viết. Các Xô-viết đã xuất hiện không căn cứ vào bất cứ một thứ hiến pháp nào cả, và trong *hơn một năm* (từ mùa xuân 1917 đến mùa hạ 1918), các Xô-viết đã tồn tại ngoài mọi hiến pháp. Sự hần học của giai cấp tư sản đối với tổ chức độc lập và vạn năng (vì nó bao gồm được toàn thể) của những người bị áp bức, cuộc đấu tranh — vô liêm sỉ, vụ lợi, và bỉ ổi nhất — của giai cấp tư sản chống lại các Xô-viết, sau hết là sự tham gia công khai của giai cấp tư sản (từ bọn dân chủ - lập hiến đến bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng phải hữu, từ Mi-li-u-cốp đến Kê-ren-xki) vào cuộc phiến loạn Coóc-ni-lốp, — tất cả những việc đó đã *chuẩn bị* cho việc chính thức tống cổ giai cấp tư sản ra khỏi các Xô-viết.

Cau-xky có nghe nói đến vụ phiến loạn của Coóc-ni-lốp, nhưng hắn cứ bàng hoàng nhỏ toẹt vào những sự kiện lịch sử có thật, nhỏ toẹt vào tiến trình đấu tranh và những hình thức đấu tranh là những cái quyết định các *hình thức* chuyên chính: thật ra cần gì đến những sự kiện một khi vấn đề là dân chủ "thuần túy"? Chính vì thế mà "sự phê phán" của Cau-xky đối với việc tước quyền bầu cử của giai cấp tư sản có đặc điểm là... nó có một tính chất ngây thơ dịu ngọt, tính chất này nếu là của một đứa trẻ thì thật là đáng yêu, nhưng ở đây nó lại làm cho người ta ghê tởm, vì nó là của một người vẫn chưa được chính thức công nhận là thiếu thông minh.

"...Dưới chế độ đầu phiếu phổ thông, nếu bọn tư bản thấy mình là thiếu số không đáng kể, thì chúng sẽ cam chịu số phận của chúng một cách nhanh chóng hơn"(33)...

Tuyệt đấỵ chứ, có phải không? Con người thông minh Cau-xky đã nhiều lần rút ra trong lịch sử và nói chung, do khảo sát đời sống thực tế, hẳn đã biết rất rõ những ví dụ về việc bọn địa chủ và tư bản tôn trọng ý chí của đa số những người bị áp bức như thế nào rồi. Con người thông minh Cau-xky đã cương quyết giữ vững quan điểm của "phái đối lập", nghĩa là quan điểm đấu tranh trong nghị trường. Chính vì thế mà hẳn viết nguyên văn: "phái đối lập" (tr. 34 và nhiều trang khác).

Ồi, nhà sử học và nhà chính trị thông thái thay! Tuy nhiên, ngài nên biết rằng tiếng "phái đối lập" là khái niệm về một cuộc đấu tranh hoà bình và chỉ có tính chất nghị trường thôi, nghĩa là một khái niệm phù hợp với một tình thế không có cách mạng, một khái niệm phù hợp với *thời kỳ chưa nổ ra cách mạng*. Trong thời kỳ cách mạng, vấn đề là đang có một kẻ thù không đội trời chung trong nội chiến, — thì không có những lời than thở phản động nào của người tiểu tư sản sợ hãi cuộc chiến tranh đó, như Cau-xky, lại có thể mảy may biến đổi được sự việc thực tế ấy. Đứng trên quan điểm "phái đối lập" mà xét các vấn đề của một cuộc nội chiến tàn khốc, trong lúc mà giai cấp tư sản không từ một tội ác nào, — phái Véc-xây và sự cấu kết của chúng với Bixmác là một thí dụ nói lên khá rõ điều đó với bất cứ một người nào không xét lịch sử như kiểu Pê-tơ-rusca của Gô-gôn, — trong lúc mà giai cấp tư sản cầu cứu các chính phủ nước ngoài và âm mưu với các chính phủ đó để chống lại cách mạng, — xét như vậy thật là buồn cười. Theo gương "nhà cố vấn hồ đồ" Cau-xky, thì giai cấp vô sản cách mạng có lẽ sẽ phải che tai bịt mắt mà coi giai cấp tư sản, — giai cấp đang tổ chức những cuộc bạo động phản cách mạng của bọn Đu-tốp, bọn Cra-xnốp và quân đoàn Tiệp và đang vung ra hàng triệu đồng cho bọn phá hoại ngầm — là một "phái đối lập" hợp pháp. Ồi thâm thúy thay!

Cái mà Cau-xky quan tâm đến, chỉ là mặt hình thức, mặt pháp lý của vấn đề; cho nên, khi đọc những lời bàn luận của hẳn về Hiến pháp xô-viết, người ta bỗng đứng nghĩ ngay đến những lời này của Bê-ben: các luật gia là những kẻ cực kỳ phản động. Cau-xky viết: "Trên thực tế người ta không thể chỉ tước quyền của riêng bọn tư bản. Theo nghĩa pháp lý, thế nào là một nhà tư bản? Một người hữu sản? Ngay cả trong một nước tiên tiến trên con đường phát triển kinh tế, như nước Đức, nơi mà giai cấp vô sản rất đông, thì việc thiết lập Cộng hoà xô-viết cũng sẽ dẫn đến kết quả là tước quyền chính trị của rất nhiều người. Năm 1907, ở đế quốc Đức, số người lao động — gồm cả gia đình của họ — làm trong ba ngành lớn: nông nghiệp, công nghiệp và thương nghiệp, có vào khoảng 35 triệu thuộc loại nhân viên và công nhân làm thuê, và 17 triệu thuộc loại người sản xuất độc lập. Do đó, một đảng rất có thể tập hợp được đa số công nhân làm thuê, nhưng vẫn chỉ là một thiểu số trong dân cư mà thôi" (tr. 33).

Đấy là một kiểu lập luận của Cau-xky. Đó há chẳng phải là một lời ta thán phản cách mạng của kẻ tư sản ư? Vậy thưa ngài Cau-xky, tại sao ngài lại xếp tất cả những "người sản xuất độc lập" vào số những người không có quyền, trong khi ngài biết rõ rằng tuyệt đại đa số nông dân Nga đều không mượn công nhân làm thuê và do đó, đều không bị tước mất quyền? Đấy há chẳng phải là một sự xuyên tạc ư?

Nhà kinh tế học thông thái ơi, tại sao ngài lại không ghi những số liệu về lao động làm thuê nông nghiệp mà từng loại nông hộ đã dùng, những số liệu mà ngài biết rất rõ và chính cũng do bản thống kê Đức năm 1907 ấy cung cấp? Tại sao ngài không trình bày cho công nhân Đức đọc sách của ngài thấy những số liệu ấy, những số liệu sẽ chứng minh rằng, theo thống kê Đức thì có *bao nhiêu kẻ bóc lột* và những kẻ bóc lột chiếm một số ít ỏi

biết chừng nào trong toàn bộ số "chủ đất ở nông thôn"?

Sở dĩ như vậy là vì sự phản bội của ngài đã biến ngài thành một tên chỉ điểm tầm thường cho giai cấp tư sản rồi.

Nhà tư bản, các bạn có thấy không, đó thật là một khái niệm pháp lý rất mơ hồ, và trong nhiều trang, Cau-xky đã đả kích dữ dội "sự độc đoán" của Hiến pháp Xô-viết. Đối với giai cấp tư sản Anh, thì "nhà học giả nghiêm túc" ấy cho phép nó để ra hàng thế kỷ để xây dựng và hoàn chỉnh một hiến pháp tư sản mới (mới đối với thời trung cổ); nhưng đối với chúng ta, công nông Nga, thì vị đại biểu cho một khoa học nô lệ đó lại không cho chúng ta một thời hạn nào cả. Hấn đòi chúng ta, nội trong vài tháng, phải xây dựng cho bằng xong một hiến pháp hoàn hảo từng ly từng tý...

..."Độc đoán"! Các bạn hãy nghĩ xem, một lời chê trách *như thế* biểu lộ ra biết bao tinh thần nô lệ bỉ ổi đối với giai cấp tư sản, biết bao sự thông thái rởm ngu độn. Trong lúc mà ở các nước tư bản, bọn luật gia, tư sản từ đầu đến chân và phần đông là phản động, bỏ ra hàng thế kỷ hay hàng chục năm mới xây dựng được những quy tắc tỉ mỉ nhất, mới viết ra được hàng chục và hàng trăm pho luật và những lời giải thích luật pháp *ức chế* công nhân, trói chân tay *người nghèo khổ*, tạo nên hàng nghìn chuyện bắt bẻ và trở ngại cho người lao động bình thường trong nhân dân thì, than ôi! phái tự do tư sản và ngài Cau-xky lại không hề thấy đó là "độc đoán" chút nào cả! Ở đó, lại có "trật tự" và "pháp chế"! Ở đó, mọi cái đều được nghiên ngẫm và quy định thành luật pháp để "bóp nặn" người nghèo. Ở đó, hàng nghìn luật sư và công chức tư sản (bọn này, nói chung, Cau-xky không nói đến một chút nào cả; có lẽ, chính là vì Mác đã hết sức chú trọng đến *việc phá huỷ* bộ máy quan lại...) biết cách giải thích luật pháp sao cho công nhân và nông dân bình

thường không thể phá được cái hàng rào dây thép gai do những pháp luật đó dựng lên. Đấy lại không phải là "sự độc đoán" của giai cấp tư sản, không phải là chuyên chính của bọn bóc lột thèm khát và như nhớp, hút no máu mủ của nhân dân. Hoàn toàn không phải thế. Đấy là "dân chủ thuần túy", ngày càng trở thành thuần túy thêm.

Và khi mà các giai cấp lao động và bị bóc lột, bị cuộc chiến tranh đế quốc làm cho cách biệt với những anh em của họ ở nước ngoài, đã lập ra được lần đầu tiên trong lịch sử những Xô-viết *của họ*, đã kêu gọi những *quần chúng* bị giai cấp tư sản áp bức, hành hạ, làm cho u mê, đần độn, tham gia việc xây dựng chính trị và đã *tự mình* bắt tay xây dựng một nhà nước *mới*, nhà nước vô sản; khi mà, trong cuộc đấu tranh kịch liệt và trong ngọn lửa nội chiến, họ đã bắt đầu *phác ra* những nguyên tắc căn bản cho một nhà nước *không có bọn bóc lột*, thì hết thảy những kẻ côn đồ của giai cấp tư sản, tất cả cái tội quý hút máu, cùng với tên nịnh hót Cau-xky của chúng, đều gào lên là "độc đoán"! Thật vậy, làm thế nào mà những người ngu dốt ấy, tức là công nhân và nông dân, cái "đám dân đen" ấy lại biết giải thích luật pháp của họ kia chứ? Những người lao động bình thường ấy, họ không hề dùng đến những lời khuyên bảo của các luật sư có học thức, của các nhà văn tư sản, của bọn Cau-xky và những viên chức già khôn ngoan, thì họ lấy ở đâu ra ý thức về công lý kia chứ?

Ngài Cau-xky trích dẫn câu sau đây trong bài diễn văn ngày 28. IV. 1918<sup>130</sup> của tôi: "... Quần chúng tự mình quyết định lấy thủ tục và ngày bầu cử..." Rồi với tư cách là "người dân chủ thuần túy", Cau-xky kết luận:

"... Vậy hình như mỗi khối cử tri đều tùy ý định ra thủ tục bầu cử. Như thế là sự độc đoán và khả năng gạt bỏ những phần tử đối lập bất lợi trong nội bộ của bản thân giai cấp vô sản, sẽ được đưa lên đến mức tối đa" (tr. 37).

Đó là cái gì, nếu không phải là những lời lẽ của một tên bồi bút ăn lương của bọn tư bản, và hề thấy một cuộc bãi công, là la âm lên phản đối việc quần chúng dùng bạo lực đối với những công nhân siêng năng "muốn làm việc"? Tại sao, dưới chế độ dân chủ tư sản "thuần túy", cách thức bầu cử do bọn viên chức *tư sản* định ra, lại *không phải* là độc đoán? Tại sao ý thức về công lý của *những quần chúng nổi dậy đấu tranh* chống bọn vẫn bóc lột họ từ trước đến nay, của những quần chúng được giáo dục và rèn luyện qua cuộc đấu tranh kịch liệt ấy, lại phải thấp hơn ý thức về công lý của một *nhóm* viên chức, trí thức và luật sư được đào tạo theo tinh thần những thiên kiến *tư sản*?

Cau-xky là một người xã hội chủ nghĩa chân chính; các bạn không nên hoài nghi lòng thành thực của vị gia trưởng đáng tôn kính ấy, của người công dân chân thành chưa từng thấy đó. Đây là một người ủng hộ nhiệt liệt và tin chắc vào thắng lợi của công nhân, của cách mạng vô sản. Hấn chỉ thích rằng những người trí thức tiểu thị dân đường mật và bọn phi-li-xtanh che tai bịt mắt hãy lập ra *trước hết, ngay từ trước khi* có phong trào quần chúng, *ngay từ trước khi* quần chúng đấu tranh kịch liệt chống bọn bóc lột mà tuyệt đối *không dùng đến* nội chiến, — những *điều lệ* ôn hoà, được sắp xếp chu đáo, về *sự phát triển của cách mạng*...

Chính với một thái độ phần nộ sâu sắc, nhà đại bác học Tiểu Giu-đa Gô-lốp-lép của chúng ta, kể lại cho công nhân Đức rằng ngày 14. IV. 1918, Ủy ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã quyết định khai trừ những đại biểu của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và men-sê-vích ra khỏi các Xô-viết<sup>131</sup>. Tiểu Giu-đa Cau-xky bưng bưng phần nộ một cách cao thượng, đã viết rằng: "Biện pháp ấy không phải nhằm chống lại một số người nào đó đã có một số hành vi nào đó đáng trừng

phạt... Hiến pháp của nước Cộng hoà xô-viết không nói một tiếng nào về quyền bất khả xâm phạm của các đại biểu Xô-viết. Không phải một số *người* nào đó, mà ở đây là một số *đảng* nào đó bị khai trừ khỏi các Xô-viết" (tr. 37).

Đúng, quả thật là gồm ghê, đây là một sự vi phạm không thể tha thứ được đối với dân chủ thuần túy, mà nhà cách mạng Tiểu Giu-đa Cau-xky của chúng ta muốn theo những quy tắc của cái dân chủ này để làm cách mạng. Chúng ta, những người bên-sê-vích Nga, có lẽ phải bắt đầu bằng việc bảo đảm quyền bất khả xâm phạm cho bọn Xa-vin-cốp và bè lũ, cho bọn Li-be - Đan<sup>132</sup> với bọn Pô-tơ-rê-xốp (cho "những phần tử tích cực")<sup>133</sup> và bè lũ, rồi sau đó mới thảo ra một bộ hình luật tuyên bố rằng việc tham gia cuộc chiến tranh phản cách mạng của quân đoàn Tiệp hay việc liên minh ở U-cra-i-na hoặc ở Gru-di-a với bọn đế quốc Đức để *chống lại* công nhân nước mình là "phải bị trừng trị". Chỉ *sau đó*, thì chiếu theo hình luật ấy, chúng ta mới có quyền — dựa theo tinh thần của "dân chủ thuần túy" — khai trừ "một số người nào đó" ra khỏi các Xô-viết. Đương nhiên là quân đoàn Tiệp là những kẻ nhận tiền của bọn tư bản Anh - Pháp, thông qua bọn Xa-vin-cốp, Pô-tơ-rê-xốp và Li-be-Dan (hoặc nhờ sự cổ động của chúng), cũng như bọn Cra-xnốp được tiếp tế đạn dược Đức, nhờ có sự giúp đỡ của bọn men-sê-vích ở U-cra-i-na và Ti-phlít, — đều sẽ khôn ngoan chờ chúng ta thảo xong một bộ hình luật chính quy và sẽ chỉ đóng vai trò "đối lập" như những người dân chủ thuần túy nhất mà thôi...

Cau-xky cũng không kém tức tối về việc Hiến pháp xô-viết tước các quyền bầu cử của những kẻ "thuê mướn công nhân làm thuê để kiếm lợi nhuận". "Một người làm gia công ở nhà hay một người tiểu chủ mượn một thợ bạn,— Cau-xky viết,— đều có thể sống và cảm nghĩ hoàn toàn như những người vô sản, thế mà họ lại không được quyền bầu cử" (tr. 36).

Sao mà vi phạm "chế độ dân chủ thuần túy" đến thế! Sao mà bất công đến thế! Quả thật là cho đến nay, hết thấy mọi người mác-xít đều nhận định và hàng nghìn sự việc đều xác nhận rằng những người tiểu chủ là những kẻ bóc lột công nhân làm thuê một cách vô lương tâm và thậm tệ nhất; nhưng Tiểu Giu-đa Cau-xky cố nhiên là không nói đến *giai cấp* những người tiểu chủ (ai đã tưởng tượng ra cái lý luận ác độc về đấu tranh giai cấp thế nhỉ?), mà nói đến những cá nhân, đến những kẻ bóc lột "sống và cảm nghĩ hoàn toàn như những người vô sản". Cái "chị A-nhe tần tiện"<sup>1)</sup> nổi tiếng, mà người ta tưởng đã chết từ lâu rồi, nay lại sống lại dưới ngòi bút của Cau-xky. Chị A-nhe tần tiện ấy đã được O-giê-ni Rích-tơ, một nhà tư sản, nhà dân chủ "thuần túy" sáng tạo ra và truyền bá rộng trong văn học Đức, cách đây vài chục năm. Hắn đã tiên đoán những tai hoạ không thể hình dung được mà chuyên chính của giai cấp vô sản và việc tịch thu tư bản của bọn bóc lột ắt phải mang lại; hắn ra vẻ ngây thơ hỏi rằng theo nghĩa pháp lý thì một nhà tư bản là thế nào. Hắn đưa ra ví dụ một chị thợ may nghèo túng và tần tiện ("chị A-nhe tần tiện"), mà những "nhà chuyên chính" ác độc "của giai cấp vô sản" đã tước cả đồng xu cuối cùng của chị đó. Đã có một thời kỳ mà toàn thể đảng dân chủ - xã hội Đức đem chuyện "chị A-nhe tần tiện" ấy của nhà dân chủ thuần túy O-giê-ni Rích-tơ ra làm trò cười. Nhưng đó là vào một thời kỳ cách đây lâu rồi, vào cái thời xa xôi, lúc Bê-ben còn sống và đã nói thẳng và rõ sự thật là trong đảng Đức có nhiều người thuộc phái dân tộc - tự do<sup>134</sup>. Đó là vào cái thời xa xôi, lúc mà Cau-xky chưa phải là một kẻ phản bội.

<sup>1)</sup> Angès: Một nhân vật trong hài kịch "L'école des femmes" (Trường học phụ nữ) của Mô-li-ê, điển hình một cô gái chất phác, ngây thơ.

Bây giờ thì "chị A-nhe tần tiện" ấy, đã sống lại dưới cái lột người "tiểu chủ mượn một thợ bạn, sống và cảm nghĩ hoàn toàn như những người vô sản". Những người bôn-sê-vích độc ác đã bất công đối với anh ta, đã tước quyền bầu cử của anh ta. Đành rằng trong nước Cộng hoà xô-viết, như Cau-xky cũng đã nói, "bất cứ một khối cử tri nào" cũng đều có thể thu nạp một người thợ thủ công nghèo có liên hệ, chẳng hạn với một nhà máy nào đó, nếu trong trường hợp ngoại lệ anh ta không phải là một kẻ bóc lột, nếu *quá thật* anh ta "sống và cảm nghĩ hoàn toàn như một người vô sản". Nhưng có thể nào mà tin được vào kinh nghiệm sống và ý thức về công lý của một hội nghị gồm những công nhân bình thường trong nhà máy, một hội nghị vô trật tự và hoạt động (ôi thật là đáng sợ!) không có điều lệ gì cả? Chẳng phải rõ ràng là thà rằng cho *tất cả* mọi kẻ bóc lột, *tất cả* những người mượn công nhân làm thuê có quyền bầu cử, còn hơn là rơi vào cái nguy cơ là công nhân làm hại "chị A-nhe tần tiện" và "người tiểu chủ công sống và cảm nghĩ hoàn toàn như những người vô sản" hay sao?

\* \*  
\*

Bọn phản bội đê tiện, được giai cấp tư sản và bọn xã hội - số-vanh vỗ tay hoan nghênh\*, cứ việc thoả mạ Hiến pháp xô-viết của chúng ta vì nó tước quyền bầu cử của bọn bóc lột. Hay lắm, vì như thế thì sự đoạn tuyệt

\* Tôi vừa mới đọc bài xã luận tờ "Báo Phran-pho"<sup>135</sup> (22. X. 1918, số 293), bài này hân hoan lặp lại nội dung cuốn sách của Cau-xky. Báo chí của bọn chủ sở giao dịch rất lấy làm vừa lòng. Còn phải nói! Và một đồng chí ở Béc-lanh đã viết cho tôi biết rằng tờ "Tiến lên" của bọn Sai-đê-man đã tuyên bố trong một bài báo đặc biệt rằng nó tán thành hầu như từng câu từng chữ của Cau-xky<sup>136</sup>. Chúng tôi xin chúc mừng! Xin chúc mừng!

sẽ càng nhanh chóng hơn, sâu sắc hơn, giữa công nhân cách mạng châu Âu với bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky, bọn Rơ-nô-đen và bọn Lông-ghe, bọn Hen-đéc-xơn và bọn Ram-xây Mác - Đô-nan,— tức là tất cả những tay lãnh tụ kỳ cựu và những tên phản bội chủ nghĩa xã hội kỳ cựu.

Quần chúng thuộc các giai cấp bị áp bức, các lãnh tụ giác ngộ và trung thực xuất thân từ những người vô sản cách mạng sẽ ủng hộ chúng ta. Chỉ cần làm cho những người vô sản ấy và quần chúng ấy biết Hiến pháp xô-viết của chúng ta là họ lập tức nói ngay rằng: đây mới thật là *những người của chúng ta*, đây mới là đảng công nhân thực sự, mới là chính phủ công nhân thực sự. Vì chính phủ này không lừa dối công nhân bằng những lời ba hoa về cải cách, như *tất cả các lãnh tụ vùa kể trên đã lừa dối chúng ta*; nó đấu tranh thực sự chống bọn bóc lột, thực sự tiến hành cách mạng, *thực tế* đấu tranh để hoàn toàn giải phóng công nhân.

Nếu các Xô-viết, sau một năm "kinh nghiệm thực tiễn" đã tước quyền bầu cử của bọn bóc lột, *như vậy tức là* các Xô-viết thực tế là những tổ chức của quần chúng bị áp bức, chứ không phải là tổ chức của bọn xã hội - đế quốc chủ nghĩa và của bọn xã hội - hoà bình chủ nghĩa đã bán mình cho giai cấp tư sản. Nếu các Xô-viết đó đã tước quyền bầu cử của bọn bóc lột, *như thế có nghĩa là* các Xô-viết không phải là những cơ quan tiêu tư sản thoả hiệp với bọn tư bản, cũng không phải là những cơ quan nói ba hoa kiểu nghị viện (của bọn Cau-xky, Lông-ghe và Mác - Đô-nan), mà là những cơ quan của giai cấp vô sản thật sự cách mạng đang tiến hành một cuộc đấu tranh sống mái chống bọn bóc lột.

"Cuốn sách của Cau-xky, ở đây, hầu như không có người biết đến", — gần đây (hiện nay là 30. X.) một đồng chí thạo tin viết từ Béc-lanh cho tôi biết như vậy. Có lẽ phải khuyên các đại sứ của ta ở Đức và ở Thụy-sĩ

không nên tiếc tiền mà mua cho bằng hết số bản của sách đó đã in ra và *đem phát không* cho các công nhân giác ngộ để hạ xuống tận đất đen cái đảng dân chủ - xã hội "Âu châu" đó — xin đọc là: đế quốc chủ nghĩa và cải lương chủ nghĩa — là bọn đã từ lâu chỉ còn là một cái "thây ma đang thối nát".

\*        \*  
\*  
\*  
\*

Trong đoạn cuối quyển sách của mình, ở trang 61 và 63, ngài Cau-xky phản nản chua xót rằng "lý luận mới" (hắn gọi chủ nghĩa bôn-sê-vích như vậy, vì sợ đụng đến sự phân tích của Mác và Ăng-ghe-n về Công xã Pa-ri) "cũng có những người đồng tình ở ngay cả trong các nước dân chủ cũ như Thụy-sĩ, chẳng hạn". Cau-xky "không thể quan niệm được rằng những người dân chủ - xã hội Đức lại chịu tiếp thu lý luận ấy".

Không, điều đó hoàn toàn có thể quan niệm được, bởi vì sau những bài học nghiêm trọng của chiến tranh, quần chúng cách mạng đã bắt đầu cảm thấy ghê tởm cả bọn Sai-đê-man lẫn bọn Cau-xky.

"Chúng tôi" vẫn luôn luôn tán thành chế độ dân chủ,— Cau-xky viết, — thế mà đột nhiên chính chúng tôi lại cự tuyệt nó!

"Chúng tôi", những người cơ hội chủ nghĩa trong phe dân chủ - xã hội, chúng tôi đã luôn luôn phản đối chuyên chính vô sản; đã *từ lâu* bọn Côn-bơ cùng bè lũ đã công khai nói như thế. Cau-xky hiểu điều đó lắm, nhưng hắn lại lằm lằm tưởng rằng hắn có thể giấu không cho bạn đọc của hắn biết cái sự thật hiển nhiên là hắn đã "quay về" với bọn Béc-stanh và bọn Côn-bơ.

"Chúng tôi", những người mác-xít cách mạng, chúng tôi không bao giờ thần thánh hoá chế độ dân chủ "thuần túy" (dân chủ tư sản) cả. Như mọi người đều biết, hồi 1903, Plê-

kha-nốp là một người mác-xít cách mạng (khi ông ta chưa chuyển một cách đáng buồn sang lập trường của một Sai-đê-man Nga). Và lúc đó tại đại hội đảng mà cương lĩnh đã được thông qua, Plê-kha-nốp đã nói rằng<sup>137</sup>, trong cách mạng, giai cấp vô sản, khi cần thiết, sẽ tước quyền bầu cử của bọn tư bản, *sẽ thủ tiêu bất cứ nghị viện nào* tỏ ra là phản cách mạng. Đây là quan điểm duy nhất phù hợp với chủ nghĩa Mác, mỗi người sẽ hiểu điều đó, dù chỉ đọc được những lời nói của Mác và Ăng-ghe-nhê mà tôi đã dẫn ra thôi. Điều đó hiển nhiên là do tất cả những nguyên lý của chủ nghĩa Mác mà ra.

"Chúng tôi", những người mác-xít cách mạng, đứng trước dân chúng, chúng tôi không nói những lời như những lời của bọn Cau-xky ở tất cả các nước là bọn cúi rạp mình trước giai cấp tư sản, thích ứng với chế độ đại nghị tư sản, che lấp tính chất *tư sản* của chế độ dân chủ hiện nay và chỉ biết đòi *chế độ dân chủ* đó phải được mở rộng, *chế độ dân chủ* đó phải được thực hiện đến cùng mà thôi.

"Chúng tôi" nói với giai cấp tư sản: các anh, những kẻ bóc lột và giả nhân giả nghĩa, các anh nói dân chủ, nhưng cứ mỗi bước các anh lại dựng lên hàng nghìn chướng ngại để ngăn cản không cho *quần chúng bị áp bức* tham gia vào đời sống chính trị. Chúng tôi nắm lấy lời nói của các anh, và vì lợi ích của quần chúng đó, chúng tôi đòi hỏi chế độ dân chủ tư sản *của các anh* phải được mở rộng, *để chuẩn bị cho quần chúng làm cách mạng* đánh đổ các anh, những kẻ bóc lột. Và nếu các anh, những kẻ bóc lột, toan chống lại cuộc cách mạng vô sản của chúng tôi, thì chúng tôi sẽ thẳng tay trấn áp các anh, sẽ tước quyền của các anh; hơn nữa, chúng tôi sẽ không cấp bánh mì cho các anh, vì trong nước cộng hoà vô sản chúng tôi, những kẻ bóc lột sẽ không có quyền gì cả, sẽ không có nước uống và lửa dùng, vì chúng tôi là những người xã hội chủ nghĩa chân chính, chứ không phải là những người xã hội chủ nghĩa theo kiểu Sai-đê-man và Cau-xky.

Đó là lời chúng ta đã nói, và sau này "chúng ta", những người mác-xít cách mạng, chúng ta sẽ còn nói; đó là lẽ vì sao quần chúng bị áp bức sẽ tán thành và cùng đi với chúng ta, còn bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky thì sẽ bị ném vào thùng rác chứa bọn phản bội.

## CHỦ NGHĨA QUỐC TẾ LÀ GÌ?

Cau-xky, với một lòng tin vững mạnh nhất, cứ tưởng và tự xưng là người quốc tế chủ nghĩa. Hẳn gọi bọn Sai-đê-man là "những người xã hội chủ nghĩa theo phái chính phủ". Khi bên vực bọn men-sê-vích (Cau-xky không nói thẳng ra là hẳn đồng tình với bọn này, nhưng hẳn hoàn toàn vận dụng những quan điểm của chúng), Cau-xky đã để lộ ra rành rành cái kiểu "chủ nghĩa quốc tế" của hắn là như thế nào. Và vì Cau-xky không phải là một kẻ đơn độc, mà là một đại biểu cho một trào lưu tất nhiên phải ra đời trong hoàn cảnh của Quốc tế II (Lông-ghe ở Pháp, Tu-ra-ti ở Ý, Nốp-xơ và Grim, Gra-be và Ne-nơ ở Thụy-sĩ, Ram-xây Mác - Đô-nan ở Anh, v. v.), nên nghiên cứu "chủ nghĩa quốc tế" của Cau-xky, là việc bổ ích.

Thổi phồng việc bọn men-sê-vích cũng tham gia hội nghị Xim-méc-van (quả thật, đấy là một văn bản, nhưng... một văn bản đã hơi mốc rôi), Cau-xky trình bày những quan điểm của bọn đó mà hắn cũng tán thành như sau:

"...Những người men-sê-vích muốn có hòa bình trên toàn thế giới và muốn rằng tất cả những nước giao chiến đều chấp thuận khẩu hiệu này: không thôn tính cũng không bồi thường. Chừng nào mà mục đích đó còn chưa đạt được, thì quân đội Nga theo họ còn phải sẵn sàng vũ khí trên tay. Còn những người bôn-sê-vích thì lại đòi hỏi là vô luận thế nào cũng phải có hoà bình ngay lập tức; nếu cần, họ sẵn sàng ký một hoà ước riêng rẽ và cố sức dùng vũ lực để giành lấy hoà bình bằng cách làm cho tình trạng rã rời khá nặng

trong quân đội trở nên trầm trọng thêm" (tr.27). Theo Cau-xky, thì những người bôn-sê-vích không nên nắm chính quyền, mà chỉ cần có Quốc hội lập hiến là đủ rồi.

Như vậy thì chủ nghĩa quốc tế của Cau-xky và của bọn men-sê-vích là: đòi chính phủ tư sản đế quốc chủ nghĩa phải tiến hành những cải cách, nhưng cứ tiếp tục ủng hộ chính phủ đó, tiếp tục ủng hộ cuộc chiến tranh do chính phủ đó tiến hành, cho đến khi tất cả các nước giao chiến phải chấp thuận khẩu hiệu: không thôn tính cũng không bồi thường. Đây chính là quan điểm mà Tu-ra-ti, bọn Cau-xky (Ha-dơ và v.v.), Lông-ghê và bè lũ, đã nhiều lần biểu thị khi tuyên bố rằng chúng *chủ trương* "bảo vệ tổ quốc".

Về mặt lý luận, như vậy là tỏ ra hoàn toàn không có khả năng tách khỏi bọn xã hội - số-vanh và chúng tỏ là có quan niệm hoàn toàn mơ hồ về vấn đề bảo vệ tổ quốc. Về mặt chính trị, như vậy là đem chủ nghĩa dân tộc tiểu thị dân thay cho chủ nghĩa quốc tế và nhảy sang phía chủ nghĩa cải lương, là từ bỏ cách mạng.

Theo quan điểm của giai cấp vô sản, thì thừa nhận việc "bảo vệ tổ quốc" là bào chữa cho cuộc chiến tranh hiện nay, là thừa nhận tính chất chính đáng của cuộc chiến tranh đó. Và vì cuộc chiến tranh vẫn là chiến tranh đế quốc (bất luận dưới chế độ quân chủ hay dưới chế độ cộng hoà cũng thế), — không kể là trên lãnh thổ nào có quân đội địch đóng trong một lúc nào đó, ở nước mình hay một nước ngoài, — nên thừa nhận việc bảo vệ tổ quốc, thì *thực tế* là ủng hộ giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa ăn cướp, là hoàn toàn phản bội chủ nghĩa xã hội. Ở Nga, ngay cả dưới thời Kê-ren-xki, trong chế độ cộng hoà dân chủ tư sản, cuộc chiến tranh vẫn là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, vì chính giai cấp tư sản, với tư cách là một giai cấp thống trị, đã tiến hành cuộc chiến tranh đó (mà chiến tranh lại chỉ là "sự kế tục của chính trị"); và cái biểu hiện đặc biệt rõ rệt của tính chất đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh, là những điều ước bí

mật về việc phân chia thế giới và cướp bóc các nước khác, do cựu Nga hoàng ký kết với bọn tư bản Anh và Pháp.

Bọn men-sê-vích đã lừa dối nhân dân một cách đê hèn khi chúng gọi cuộc chiến tranh đó là một cuộc chiến tranh tự vệ hay cách mạng, và Cau-xky, khi tán thành chính sách của bọn men-sê-vích, thì cũng tán thành việc lừa bịp nhân dân, tán thành vai trò của bọn tiểu tư sản là bọn phục vụ tư bản bằng cách lừa dối công nhân, bằng cách buộc họ vào chiếc xe của bọn đế quốc. Cau-xky thực hành một chính sách tiểu thị dân điển hình, phi-li-xtanh, khi tưởng tượng (và gây cho quần chúng có cái tư tưởng phi lý) rằng *cứ đưa ra một khẩu hiệu* là thay đổi được tình hình. Toàn bộ lịch sử của chế độ dân chủ tư sản đã lột trần cái ảo tưởng ấy; để lừa dối nhân dân, bọn dân chủ tư sản đã và đang luôn luôn đề ra đủ mọi thứ "khẩu hiệu". Vấn đề là phải *kiểm nghiệm* lòng thành thật của chúng, phải đối chiếu lời nói với *việc làm*, không được thoả mãn với những *lời nói suông* duy tâm hoặc lừa bịp, mà phải tìm ra *nội dung giai cấp thực tế* của những lời nói đó. Không phải khi bọn bịp bợm hay bọn nói suông, hay bọn phi-li-xtanh tiểu thị dân tung ra một "khẩu hiệu" ngọt ngào, thì cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa liền thôi không còn là chiến tranh đế quốc chủ nghĩa nữa, mà nó chỉ thôi không như thế nữa khi nào cái *giai cấp* đang tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa đó và bị ràng buộc vào cuộc chiến tranh đó bằng hàng triệu sợi dây kinh tế (thậm chí là những sợi dây thật kiên cố) đã thực tế *bị lật đổ* và bị giai cấp thật sự cách mạng tức là giai cấp vô sản thay thế nắm chính quyền. *Không có cách nào khác để thoát khỏi chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, cũng như để thoát khỏi một hoà ước ăn cướp đế quốc chủ nghĩa.*

Tán thành chính sách đối ngoại của bọn men-sê-vích mà Cau-xky tuyên bố là có tính chất quốc tế và đúng với chủ trương của Xim-méc-van, như thế là Cau-xky đã vạch rõ, một là tất cả sự hủ bại của đa số Xim-méc-van, cơ hội chủ nghĩa



(không phải là không có lý khi chúng tôi, *phái tả* Xim-méc-*van*<sup>138</sup>, chúng tôi đã lập tức ly khai với một đa số như thế!); hai là, và đây là điều chủ yếu, Cau-xky chạy từ lập trường giai cấp vô sản sang lập trường giai cấp tiểu tư sản, từ lập trường cách mạng sang lập trường cải lương.

Giai cấp vô sản đấu tranh để đánh đổ giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa bằng cách mạng; giai cấp tiểu tư sản thì đấu tranh để "cải tiến" chủ nghĩa đế quốc theo lối cải lương, để thích nghi với chủ nghĩa đế quốc bằng cách *phục tùng* nó. Vào thời kỳ mà Cau-xky còn là người mác-xít, chẳng hạn hồi 1909, lúc mà hần viết cuốn "Con đường giành chính quyền", thì hần đã bảo vệ chính cái ý kiến cho là *cách mạng* tất yếu phải gắn liền với chiến tranh, hần đã nói rằng *kỷ nguyên cách mạng* đang tới gần. Bản Tuyên ngôn Ba-*lơ* năm 1912, đã nói dứt khoát và rõ ràng về *cuộc cách mạng vô sản* gắn liền với chiến tranh để quốc giữa hai tập đoàn Đức và Anh, và chính là cuộc chiến tranh này đã nổ ra hồi 1914. Thế mà năm 1918, khi chiến tranh dẫn tới các cuộc cách mạng, Cau-xky đáng lẽ phải giải thích tính chất tất nhiên của những cuộc cách mạng đó, đáng lẽ phải nghiên cứu và suy nghĩ đến nơi đến chốn về sách lược *cách mạng*, về những phương sách và phương pháp chuẩn bị cách mạng, thì hần lại gọi sách lược cải lương của bọn men-sê-vích là chủ nghĩa quốc tế. Như vậy, không phải là hành vi phản bội, thì còn là gì nữa?

Cau-xky khen bọn men-sê-vích là đã đòi hỏi phải duy trì được khả năng chiến đấu của quân đội. Hần trách những người bôn-sê-vích là đã làm tăng thêm tình trạng "rã rời" vốn đã khá mạnh "trong quân đội". Như thế là tán dương chủ nghĩa cải lương và việc phục tùng giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa, là trách cứ cách mạng, là từ bỏ cách mạng. Bởi vì duy trì khả năng chiến đấu thì dưới thời Kê-ren-xki, điều đó có nghĩa là và thực ra là duy trì quân đội với một bộ chỉ huy *tư sản* (mặc dù đó là tư sản cộng hoà). Mọi người

đều biết — và quá trình của các sự biến đã xác nhận hết sức hiển nhiên, — rằng quân đội cộng hoà đó, do bọn chỉ huy của nó theo phái Coóc-ni-lốp, nên nó vẫn giữ tinh thần *Coóc-ni-lốp*. Bọn sĩ quan tư sản không thể nào lại không theo Coóc-ni-lốp; chúng không thể không ngả theo chủ nghĩa đế quốc, không thể không thiên về việc đàn áp bằng bạo lực giai cấp vô sản. Cứ để cho tồn tại tất cả mọi cơ sở cũ của chiến tranh đế quốc, tất cả mọi cơ sở của chuyên chính tư sản, sửa lại những chi tiết, đắp điểm lại những chỗ sút mẻ ("cải lương"), đó, sách lược men-sê-vích *trên thực tế* chung quy lại là như thế.

Và trái lại. Không có cuộc đại cách mạng nào lại tránh được và có thể tránh được không làm "rã rời" quân đội. Vì quân đội là công cụ vững chắc nhất để duy trì chế độ cũ, là thành trì kiên cố nhất để đảm bảo kỷ luật tư sản và sự thống trị của tư bản, sự giữ gìn và giáo dục tính phục tùng một cách nô lệ và sự phụ thuộc của người lao động đối với chế độ đó. Phái phản cách mạng không khi nào cho phép, mà cũng không thể cho phép công nhân có vũ khí được tồn tại bên cạnh quân đội. Ở Pháp, — Ăng-ghen viết, — sau mỗi cuộc cách mạng, công nhân đều được vũ trang; "cho nên, điều quan tâm đầu tiên của bọn tư sản khi đã nắm được chính quyền, là tước vũ khí của công nhân"<sup>139</sup>. Công nhân có vũ trang là mầm mống của một quân đội *mới*, là tế bào tổ chức của một chế độ xã hội *mới*. Đập tan cái tế bào đó, ngăn cản không cho nó phát triển, đó là điều quan tâm đầu tiên của giai cấp tư sản. Điều quan tâm đầu tiên của bất cứ cuộc cách mạng thắng lợi nào, — như Mác và Ăng-ghen đã nhiều lần nhấn mạnh — là đập tan, là giải tán quân đội cũ, thay nó bằng một quân đội *mới*<sup>140</sup>. Giai cấp mới của xã hội lên nắm chính quyền, chưa bao giờ có thể và hiện nay cũng không thể có cách nào khác để nắm được và củng cố được chính quyền đó ngoài cách làm tan rã triệt để quân đội cũ ("làm rã rời", bọn tiểu thị dân phản động hoặc

chỉ nhát gan thôi đều nhân đó mà la ãm lên như thế), ngoài cách phải trải qua một thời kỳ gay go và khổ sở không có một quân đội nào cả (cuộc đại cách mạng Pháp, chính nó cũng đã trải qua thời kỳ khổ sở ấy), ngoài cách rèn luyện dần dần, trong một cuộc nội chiến gay go, một đạo quân mới, một kỷ luật mới, tổ chức quân sự mới của giai cấp mới. Điều đó, trước kia nhà sử học Cau-xky đã hiểu được. Bây giờ thì tên phản bội Cau-xky đã quên mất.

Cau-xky có quyền gì mà gọi bọn Sai-đê-man là "những người xã hội chủ nghĩa thuộc phái chính phủ" nếu như hẳn *tán thành* sách lược của bọn men-sê-vích trong cuộc cách mạng Nga? Bọn men-sê-vích đã ủng hộ Kê-ren-xki và đã tham gia chính phủ Kê-ren-xki, thì cũng là những người xã hội chủ nghĩa thuộc phái chính phủ. Cau-xky tuyệt nhiên không thể tránh được kết luận đó, nếu như hẳn thử đặt vấn đề về *giai cấp thống trị* là giai cấp đang tiến hành cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Nhưng Cau-xky cố không nêu vấn đề giai cấp thống trị lên, vấn đề mà mọi người mác-xít đều buộc phải đề ra; vì nêu vấn đề ấy lên là cái mặt nạ phản bội sẽ bị lộ ra.

Phái Cau-xky ở Đức, phái Lông-ghe ở Pháp, Tu-ra-ti và bè lũ ở Ý, lập luận thế này: chủ nghĩa xã hội đòi hỏi phải có quyền bình đẳng và tự do của các dân tộc, quyền dân tộc tự quyết; *do đó*, khi nước ta bị tấn công hoặc quân thù đã xâm chiếm đất đai của chúng ta, thì những người xã hội chủ nghĩa đều có quyền và có bổn phận phải bảo vệ tổ quốc. Nhưng về mặt lý luận, thì lý lẽ ấy là một sự nhạo báng trắng trợn chủ nghĩa xã hội hoặc lại còn là một mưu kế gian dối nữa; về mặt chính trị - thực tiễn, thì cái lý lẽ ấy giống cái lý lẽ của một anh chàng mu-gích hoàn toàn ngu dốt, thậm chí không thể suy nghĩ được về tính chất xã hội, tính chất giai cấp của chiến tranh và về nhiệm vụ của một đảng cách mạng trong một cuộc chiến tranh phản động.

Chủ nghĩa xã hội phản đối việc dùng bạo lực đối với các dân tộc. Cái đó thì không ai chối cãi cả. Nhưng chủ nghĩa xã hội nói chung là phản đối việc dùng bạo lực đối với con người. Tuy nhiên, trừ bọn vô chính phủ thiên chúa giáo và những người theo thuyết của Tôn-xtôi ra, thì cũng chưa có ai lại từ đó mà rút ra kết luận rằng chủ nghĩa xã hội phản đối bạo lực *cách mạng* cả. Cho nên nếu chỉ nói "bạo lực" nói chung mà không phân tích những điều kiện phân biệt bạo lực phản động với bạo lực cách mạng, thì như thế tỏ ra là một kẻ tiểu thị dân từ bỏ cách mạng, hoặc chẳng qua là tự dối mình và dối người khác bằng những lời nguy hiểm.

Vấn đề dùng bạo lực đối với các dân tộc cũng vậy. Mọi cuộc chiến tranh đều là dùng bạo lực đối với các dân tộc, nhưng không phải vì thế mà những người xã hội chủ nghĩa không *tán thành* chiến tranh cách mạng. Tính giai cấp của cuộc chiến tranh, đó là vấn đề cơ bản đề ra cho mọi người xã hội chủ nghĩa (nếu người đó không phải là một kẻ phản bội). Cuộc chiến tranh đế quốc 1914 - 1918 là một cuộc chiến tranh giữa hai tập đoàn giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa để phân chia thế giới, để phân chia của ăn cướp được, để cướp đoạt và bóp nghẹt các dân tộc nhỏ yếu. Đó là nhận định của bản Tuyên ngôn Ba-lơ năm 1912 về chiến tranh, nhận định mà thực tế đã xác nhận. Ai rời bỏ quan điểm đó về chiến tranh, thì không phải là người xã hội chủ nghĩa.

Khi một người Đức dưới thời Vin-hem, hoặc một người Pháp dưới thời Clê-măng-xô nói: là người xã hội chủ nghĩa, tôi có quyền và có bổn phận phải bảo vệ tổ quốc, nếu kẻ thù xâm lấn nước tôi, thì lập luận đó không phải là của một người xã hội chủ nghĩa, không phải là của một người quốc tế chủ nghĩa, cũng không phải là của một người vô sản cách mạng, mà là của một *người dân tộc chủ nghĩa tiểu thị dân*. Vì rằng trong lập luận đó, không còn gì là đấu tranh giai cấp cách mạng của công nhân chống tư

bản, không có sự nhận định *toàn bộ* cuộc chiến tranh nói chung, theo quan điểm của giai cấp tư sản thế giới và của giai cấp vô sản thế giới, nghĩa là không còn gì là chủ nghĩa quốc tế mà chỉ còn một thứ chủ nghĩa dân tộc cần cỗi, đáng thương. Người ta xúc phạm đến nước tôi, ngoài ra mọi việc đối với tôi đều không đáng kể: lập luận nói trên chung quy lại là như thế đấy, và đó là cái làm cho lập luận ấy có tính chất hẹp hòi dân tộc chủ nghĩa tiểu thị dân. Chẳng khác gì đứng trước việc dùng bạo lực cá nhân đối với một người, mà người ta lại lập luận thế này: vì chủ nghĩa xã hội phản đối bạo lực, nên tôi cho rằng thà phản bội còn hơn là ngồi tù.

Người Pháp, người Đức hoặc người Ý nào mà nói: chủ nghĩa xã hội phản đối việc dùng bạo lực đối với các dân tộc, *vì thế* tôi phải tự vệ khi quân thù xâm lấn nước tôi, thì người đó *phản bội* chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa quốc tế. Vì người đó *chỉ nhìn thấy độc có* "nước" mình thôi, hẳn đặt... *giai cấp tư sản* "nước mình" lên trên hết, mà không nghĩ *đến những mối liên hệ quốc tế* làm cho cuộc chiến tranh trở nên chiến tranh để quốc chủ nghĩa và biến giai cấp tư sản *nước mình* thành một mắt xích trong sợi dây chuyên những vụ cướp bóc để quốc chủ nghĩa.

Tất cả những người tiểu thị dân, tất cả những người mu-gích ngu dốt và thiển cận đều lập luận giống hệt như bọn phản bội Cau-xky, bọn Lông-ghe, Tu-ra-ti và bè lũ, họ nói: kẻ thù đã xâm phạm nước tôi, chỉ biết thế thôi\*.

\* Bọn xã hội - sô-vanh (bọn Sai-đê-man, Rơ-nô-đen, Hen-đéc-xơn, Gôm-póc-xơ và bè lũ) không muốn nghe nói đến "Quốc tế" trong thời kỳ chiến tranh. Chúng coi những kẻ thù của giai cấp tư sản "*nước chúng*" là bọn "phản bội"... chủ nghĩa xã hội. Chúng *tán thành* chính sách xâm lược của giai cấp tư sản *nước chúng*. Bọn xã hội - hoà bình chủ nghĩa (tức là xã hội chủ nghĩa trên lời nói, mà hoà bình chủ nghĩa tiểu thị dân trong hành động) biểu lộ đủ thứ tình cảm "quốc tế chủ nghĩa", phản đối những cuộc thôn tính, v.v., nhưng *trong thực tế* chúng ta vẫn tiếp tục *ủng hộ* giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa *nước chúng*. Sự khác

Người xã hội chủ nghĩa, người vô sản cách mạng, người quốc tế chủ nghĩa lập luận một cách khác: tính chất của một cuộc chiến tranh là thế nào (phản động hay cách mạng) không phải là ở chỗ ai đã tấn công, cũng không phải là ở chỗ "kẻ thù" là ở nước nào, mà là *ở chỗ này: giai cấp nào* đang tiến hành cuộc chiến tranh ấy, cái chính trị mà cuộc chiến tranh ấy kế tục là chính trị gì? Nếu chiến tranh này là một cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa phản động, nghĩa là nếu cuộc chiến tranh ấy là do hai tập đoàn thế giới của giai cấp tư sản phản động cưỡng bạo, cướp bóc và để quốc chủ nghĩa tiến hành, thì bất cứ giai cấp tư sản nào (ngay cả giai cấp tư sản trong một nước nhỏ) cũng đều trở thành kẻ đồng loã của cuộc cướp bóc ấy, và bốn phận của tôi, bốn phận của người đại biểu của giai cấp vô sản cách mạng, là phải chuẩn bị *cuộc cách mạng vô sản thế giới*, con đường *đ u y n h á t* để thoát khỏi những khủng khiếp của cuộc giết chóc có tính chất thế giới. Tôi không được lập luận xuất phát từ quan điểm nước "mình" (vì như vậy sẽ là lập luận của một kẻ ngờ nghệch, tiểu thị dân dân tộc chủ nghĩa, không hiểu rằng mình là một thứ đồ chơi trong tay giai cấp tư sản để quốc chủ nghĩa), mà xuất phát từ quan điểm *mình tham gia* vào việc chuẩn bị, vào việc tuyên truyền, vào việc xúc tiến cách mạng vô sản thế giới.

Đấy chính là chủ nghĩa quốc tế, đấy chính là nhiệm vụ của người quốc tế chủ nghĩa, của người công nhân cách mạng, của người xã hội chủ nghĩa chân chính. Đó là những *điều sơ đẳng* mà tên phản bội Cau-xky đã "quên mất". Nhưng lập trường phản bội của Cau-xky còn biểu hiện nổi bật hơn nữa, khi hẳn từ chỗ tán thành sách lược của bọn dân tộc chủ nghĩa tiểu tư sản (bọn men-sê-vích ở Nga, bọn Lông-ghe ở Pháp, Tu-ra-ti ở Ý, Ha-dơ và bè lũ ở Đức) đã chuyển

nhau giữa hai loại người đó không có gì đáng kể cũng giống như sự khác nhau giữa một tên tư bản nói năng hùng hổ với một tên tư bản nói năng ngọt ngào.

sang phê phán sách lược bôn-sê-vích. Và đây, hẳn đã phê phán như thế này:

"Cách mạng bôn-sê-vích dựa vào giả thiết cho rằng nó sẽ là điểm xuất phát của một cuộc cách mạng toàn châu Âu; rằng sáng kiến táo bạo của nước Nga sẽ kích thích những người vô sản khắp châu Âu nổi dậy.

Trong giả thiết đó, hiển nhiên là người ta chẳng cần quan tâm đến chỗ hoà ước riêng của nước Nga sẽ mang những hình thức như thế nào, hoà ước đó sẽ đem lại cho nhân dân Nga biết bao gánh nặng và sự tổn thất đất đai (nguyên văn là: Verstümmelungen tức là tàn phá hay là làm cho kiệt quệ) thế nào, hoà ước này sẽ giải thích như thế nào quyền dân tộc tự quyết. Cũng như, người ta chẳng cần gì biết lúc đó, nước Nga có khả năng tự vệ được hay không. Theo quan điểm này, cách mạng châu Âu là một sự bảo vệ cách mạng Nga tốt hơn cả; nó tất phải bảo đảm cho tất cả các dân tộc trên lãnh thổ cũ của nước Nga quyền tự quyết đầy đủ và thật sự.

Một cuộc cách mạng ở châu Âu mà đem lại và củng cố được chủ nghĩa xã hội, thì ắt cũng phải giúp cho nước Nga tránh được những trở lực do tình trạng kinh tế lạc hậu trong nước gây ra cho việc thực hiện một nền sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Tất cả những điều đó rất là lô-gích và rất có căn cứ, một khi người ta thừa nhận giả thiết cơ bản này là: cách mạng Nga nhất định phải dẫn tới cách mạng châu Âu. Nhưng nếu cách mạng châu Âu không nổ ra thì sao?

Cho đến nay, giả thiết ấy vẫn chưa được chứng thực. Và bây giờ đây người ta buộc tội những người vô sản ở châu Âu là đã bỏ rơi và phản bội cách mạng Nga. Đó là lời buộc tội cho những người vô danh, vì biết ai là người phải chịu trách nhiệm về hành vi của giai cấp vô sản châu Âu bây giờ?" (tr.28).

Và Cau-xky cứ nhai đi nhai lại thêm rằng Mác, Ăng-ghe-n, Bê-ben đã nhiều lần tính nhẩm về thời gian nổ ra cuộc cách mạng mà các ông đó mong đợi, nhưng không bao giờ các ông đó lại định sách lược của mình trên cơ sở chờ đợi một cuộc cách mạng phát sinh "*vào một thời gian nhất định*" (tr.29), còn những người bôn-sê-vích thì, theo hẳn, đã "đặt cả hy vọng của mình vào cuộc cách mạng toàn châu Âu".

Chúng tôi đã cố ý trích dẫn một đoạn dài như vậy cốt để vạch rõ cho bạn đọc thấy rằng Cau-xky đã giả mạo chủ nghĩa Mác một cách "khéo léo" đến thế nào, bằng cách đem quan điểm tiểu thị dân, tầm thường và phản động thay thế chủ nghĩa Mác.

Một là, đem gán cho đối phương của mình một điều ngu xuẩn rõ rệt, để sau đó dễ bác bỏ, như vậy không phải là việc làm của những kẻ thật thông minh. Nếu những người bôn-sê-vích đã định ra sách lược của mình trên cơ sở chờ đợi một cuộc cách mạng phát sinh *vào một thời gian nhất định* ở các nước khác, thì đấy quả là ngu xuẩn không thể chối cãi được. Nhưng, đảng bôn-sê-vích lại không làm cái việc ngu xuẩn như thế: trong bức thư của tôi gửi công nhân Mỹ (20. VIII. 1918), tôi đã trực tiếp bác bỏ điều ngu xuẩn đó, tôi đã nói rằng chúng tôi hy vọng vào cuộc cách mạng Mỹ, nhưng không hy vọng nó sẽ phát sinh vào một thời gian nhất định<sup>1)</sup>. Trong khi luận chiến với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và "cộng sản cánh tả" (tháng Giêng - tháng Ba 1918), tôi đã nhiều lần phát triển cũng cái ý kiến đó. Cau-xky đã xuyên tạc đi một tí... một tí thôi, để dựa vào đó mà phê phán chủ nghĩa bôn-sê-vích. Hẳn đã lẫn lộn sách lược dựa vào một cuộc cách mạng Âu châu phát sinh vào một thời gian ít nhiều gần tới, nhưng chưa được xác định, với sách lược dựa vào một cuộc cách mạng Âu châu phát sinh trong một thời gian nhất định. Đây là một điều gian trá cón con, hoàn toàn cón con thôi!

Sách lược thứ hai là một điều ngu xuẩn. Sách lược thứ nhất là sách lược *bắt buộc* đối với một người mác-xít, đối với mọi người vô sản cách mạng và người theo chủ nghĩa quốc tế, *bắt buộc*, vì đó là sách lược duy nhất trung thành với những nguyên lý mác-xít, có tính đến

<sup>1)</sup> Xem trang này, tr. 76 - 77.

một cách đúng đắn tình hình khách quan do chiến tranh để ra trong tất cả các nước châu Âu; chỉ có nó mới phù hợp với những nhiệm vụ quốc tế của giai cấp vô sản.

Dem cái vấn đề nhỏ về sự sai lầm mà những người cách mạng bên-sê-vích có thể phạm phải, — nhưng họ lại chưa hề phạm phải, — để thay thế cho vấn đề lớn về những nguyên tắc sách lược cách mạng nói chung, như thế là Cau-xky đã từ bỏ hẳn hoi sách lược cách mạng nói chung!

Phản bội về mặt chính trị, nên về mặt lý luận, hẳn cũng không biết ngay cả cách đặt vấn đề những tiền đề khách quan của sách lược cách mạng.

Và bây giờ chúng ta nói sang điểm thứ hai.

Hai là, người mác-xít buộc phải trù tính đến một cuộc cách mạng ở châu Âu, nếu *tình thế cách mạng* xuất hiện. Khi có tình thế cách mạng và khi không có tình thế cách mạng, thì sách lược của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa không thể là một được, đó là một chân lý sơ đẳng của chủ nghĩa Mác.

Nếu Cau-xky đặt vấn đề ấy, vấn đề có tính cách bắt buộc đối với một người mác-xít, thì hẳn sẽ thấy rằng câu trả lời rõ ràng là không có lợi cho hắn. Trước chiến tranh rất lâu, tất cả những người mác-xít, tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa đều đồng ý thừa nhận là chiến tranh Âu châu sẽ tạo ra một tình thế cách mạng. Khi Cau-xky chưa phải là một kẻ phản bội, hắn đã từng thừa nhận điểm đó một cách rõ ràng và chính xác, năm 1902 (trong cuốn "Cách mạng xã hội") và năm 1909 (trong cuốn "Con đường giành chính quyền"). Bản Tuyên ngôn Ba-lơ, nhân danh toàn thể Quốc tế II, đã thừa nhận điều đó: không phải là vô cơ mà trong tất cả các nước, bọn xã hội - sô-vanh và bọn Cau-xky ("phái giữa", tức là những kẻ ngả nghiêng giữa những người cách mạng và bọn cơ hội chủ nghĩa) đều sợ những lời tuyên bố đó trong bản Tuyên ngôn Ba-lơ như sợ lửa vậy!

Cho nên, chờ đợi một tình thế cách mạng ở châu Âu, đó không phải là một sự say mê của những người bên-sê-vích; mà đây là *ý kiến chung* của tất cả những người mác-xít. Khi Cau-xky lẩn tránh chân lý hiển nhiên đó bằng những lời trống rỗng như thế này: những người bên-sê-vích "đã luôn luôn tin tưởng vào sức vạn năng của bạo lực và ý chí", thì hẳn đã dùng câu nói trống rỗng ấy để *che đậy* hành vi lẩn tránh của hắn, một hành vi lẩn tránh nhục nhã, cốt để không phải đặt ra vấn đề tình thế cách mạng.

Sau nữa, tình thế cách mạng đã thực sự đến chưa? Cả câu hỏi này nữa, Cau-xky cũng không biết đặt ra. Những sự kiện kinh tế đã trả lời câu hỏi đó: nạn đói phổ biến và tàn phá phổ biến do chiến tranh gây ra, chúng tỏ có một tình thế cách mạng. Mặt khác, những sự kiện chính trị cũng trả lời câu hỏi ấy: ngay từ 1915, trong *tất cả* các nước, đều biểu lộ rõ rệt một quá trình phân liệt trong các đảng xã hội chủ nghĩa cũ đã thối nát, một quá trình trong đó *quần chúng* vô sản *rời bỏ* các lãnh tụ xã hội - sô-vanh, mà hướng về phái tả, về những tư tưởng và xu hướng cách mạng, về những lãnh tụ cách mạng.

Chỉ có kẻ nào sợ hãi và phản bội cách mạng, thì ngày 5 tháng Tám 1918, ngày mà Cau-xky viết cuốn sách của hắn, mới có thể không nhìn thấy những sự kiện ấy. Thế mà bây giờ đây, cuối tháng Mười 1918, cách mạng đang dâng lên rất nhanh, trông thấy rõ, ở *nhều* nước châu Âu. "Nhà cách mạng" Cau-xky, kẻ cứ muốn người ta vẫn tiếp tục coi mình là một người mác-xít, lại tỏ rõ là một anh chàng phi-li-xtanh thiện cận; cũng như những tên phi-li-xtanh hồi 1847 đã bị Mác chế giễu, hắn đã không thấy rằng cách mạng đang tiến tới gần!!

Chúng ta nói sang điểm thứ ba.

Ba là, trước tình thế cách mạng ở châu Âu, thì sách lược cách mạng có những đặc điểm gì? Cau-xky trở thành

một kẻ phản bội, đã sợ không dám đề ra vấn đề đó, một vấn đề có tính cách bắt buộc đối với một người mác-xít. Hấn lập luận như một tên tiểu thị dân - phi-li-xtanh điển hình hay một anh nông dân ngu dốt: "cách mạng toàn châu Âu" đã nổ ra hay chưa? Nếu có nổ ra, thì *hấn cũng* sẵn sàng làm một người cách mạng! Nhưng — chúng ta có thể nói — lúc đó thì bất cứ một tên vô lại nào (cũng như bọn đê tiện ngày nay đôi khi bám lấy những người bôn-sê-vích chiến thắng) cũng sẽ tuyên bố mình là người cách mạng!

Nếu không, thì Cau-xky rời bỏ cách mạng đấy! Cau-xky tuyệt nhiên không hiểu một tí gì về sự thật này: người mác-xít cách mạng khác kẻ tầm thường và người tiểu thị dân, là ở chỗ người mác-xít biết *tuyên truyền* cho quần chúng dốt nát hiểu rằng cách mạng đang chín muồi là cần thiết, biết *chứng minh* rằng cách mạng là không tránh khỏi, biết *giải thích* lợi ích của cách mạng đối với nhân dân, biết *chuẩn bị* cho giai cấp vô sản và toàn thể quần chúng lao động và bị bóc lột tiến hành cách mạng!

Cau-xky gán cho những người bôn-sê-vích cái chuyện vô lý là họ đã đặt tất cả hy vọng vào một con bài, tức là hy vọng trước rằng cách mạng Âu châu sẽ nổ ra vào một thời gian nhất định. Chuyện vô lý đó lại đập lại Cau-xky, vì, theo hấn, nếu cách mạng Âu châu mà nổ ra vào ngày 5 tháng Tám 1918, thì sách lược của những người bôn-sê-vích là đúng! Chính ngày đó hấn đưa ra làm ngày hoàn thành cuốn sách của hấn. Và vài tuần sau cái ngày 5 tháng Tám đó, khi cách mạng rõ ràng là bắt đầu nổ ra trong nhiều nước ở châu Âu, thì tất cả sự phản bội của Cau-xky, tất cả việc hấn xuyên tạc chủ nghĩa Mác, tất cả sự bất lực của hấn không biết lập luận và thậm chí không biết đặt vấn đề theo tinh thần cách mạng, đều bộc lộ ra thật là đẹp đẽ!

Buộc tội phản bội cho những người vô sản châu Âu, — Cau-xky viết, — là buộc tội những người vô danh.

Ngài Cau-xky ơi, ngài lầm rồi! Ngài cứ soi gương mà

xem, ngài sẽ nhìn thấy trong đó những người "vô danh" mà lời buộc tội ấy nhằm nói đến. Cau-xky làm ra bộ ngây thơ; hấn làm ra vẻ không biết *ai* đã tung ra lời buộc tội ấy và *y nghĩa* của lời buộc tội đó *là gì*. Sự thật thì Cau-xky hoàn toàn biết rằng lời buộc tội ấy là do những người Đức "phái tả", phái Xpác-ta-cút<sup>141</sup>, tức là Liép-nếch và bè bạn của Liép-nếch, đã và đang đưa ra. Lời buộc tội ấy nói lên *sự hiểu biết rõ ràng* rằng giai cấp vô sản Đức đã phản bội cách mạng Nga (và cách mạng quốc tế), khi nó bóp nghẹt nước Phần-lan, U-cra-i-na, Lát-vi-a, E-xtơ-li-an-đi-a. Lời buộc tội ấy nhằm trước hết và trên hết, không phải là *quần chúng* luôn luôn bị chà đạp, mà là nhằm những *lãnh tụ*, như bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky, *đã không làm tròn* nghĩa vụ của mình về mặt cổ động cách mạng, tuyên truyền cách mạng, công tác cách mạng trong quần chúng để đả phá cái tính trì trệ trong quần chúng, và là những kẻ trên thực tế đã đi *ngược lại* những bản năng và nguyện vọng cách mạng vẫn luôn luôn áp ủ trong quần chúng của giai cấp bị áp bức. Bọn Sai-đê-man, với thái độ trắng trợn, thô lỗ và vô liêm sỉ, và nhiều khi vì những lý do vụ lợi đã phản bội giai cấp vô sản và nhảy sang phe giai cấp tư sản. Bọn Cau-xky và bọn Lông-ghê cũng đã hành động như vậy, vừa ngấp ngừng, dao động, vừa sợ sệt nhìn về phía những kẻ quyền thế trong lúc này. Bằng tất cả những trước tác của mình viết trong chiến tranh, Cau-xky *đã tìm cách bóp nghẹt* tinh thần cách mạng, chứ không phải là duy trì và phát triển tinh thần đó.

Cau-xky không hiểu ngay cả cái ý nghĩa to lớn về mặt *lý luận* và còn to lớn hơn nữa đối với công tác cổ động và tuyên truyền, của việc "buộc tội" những người vô sản châu Âu là đã phản bội cách mạng Nga, điều ấy sẽ tồn tại như một tấm bia lịch sử thật sự ghi tạc sự ngu độn tiểu thị dân đó của nhà lãnh tụ "trung bình" của đảng dân chủ - xã hội chính thức ở Đức! Cau-xky không hiểu rằng,

dưới chế độ kiểm duyệt của "đế quốc" Đức, việc "buộc tội" đó hầu như là cái hình thức duy nhất mà những người xã hội chủ nghĩa Đức không phản bội chủ nghĩa xã hội, như Liép-nếch và các bạn hữu của đồng chí đó, có thể dùng để kêu gọi công nhân Đức hãy rời bỏ bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky, cự tuyệt những tên "lãnh tụ" kiểu như thế, hãy thoát ra khỏi lời thuyết giáo của chúng làm cho người ta ngu độn và hèn hạ, hãy nổi dậy *bất chấp* chúng, *không cần đến* chúng, vượt qua đầu chúng mà hướng về cách mạng, *tiến hành cách mạng!*

Cau-xky không hiểu được điều đó. Làm thế nào mà hắn hiểu được sách lược của những người bôn-sê-vích? Đối với kẻ đã từ bỏ cách mạng nói chung thì còn mong gì hắn cân nhắc và đánh giá được những điều kiện phát triển của cuộc cách mạng ở một trong những trường hợp "khó" nhất?

Sách lược của những người bôn-sê-vích là một sách lược đúng đắn; đó là sách lược *duy nhất* quốc tế chủ nghĩa, vì nó không dựa trên cơ sở một tâm lý sợ hãi hèn nhát đối với cuộc cách mạng thế giới, trên "chủ nghĩa hoài nghi" tiểu thị dân đối với cuộc cách mạng đó, trên nguyện vọng dân tộc chủ nghĩa hẹp hòi muốn bảo vệ tổ quốc "của mình" (tổ quốc của giai cấp tư sản nước mình) mà "phủ nhỏ" vào tất cả mọi cái gì khác; nó dựa vào sự *đánh giá* đúng đắn (và đã được mọi người thừa nhận hồi trước chiến tranh, trước khi có sự phản bội của bọn xã hội - sô-vanh và bọn xã hội - hoà bình chủ nghĩa) những triển vọng về một tình thế cách mạng ở châu Âu. Sách lược đó là sách lược duy nhất quốc tế chủ nghĩa, vì nó đã làm hết cả những gì có thể thực hiện được trong riêng một nước để phát triển, ủng hộ, thúc tỉnh cách mạng *trong tất cả các nước*. Sách lược đó đã được chứng thực bằng một thành tựu hết sức to lớn, vì chủ nghĩa bôn-sê-vích (không phải do công lao của những người bôn-sê-vích Nga, mà do sự đồng tình hết sức sâu sắc và hết

sức phổ biến của *quần chúng* đối với sách lược thật sự cách mạng ấy) đã trở thành chủ nghĩa bôn-sê-vích *thế giới*; nó đã đề ra một tư tưởng, một lý luận, một cương lĩnh, một sách lược, trong thực tiễn, cụ thể, khác hẳn chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chủ nghĩa xã hội - hoà bình chủ nghĩa. Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã *kết liễu hẳn đời* cái Quốc tế già nua, thối nát của bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky, của bọn Rô-nô-đen và bọn Lông-ghe, của bọn Hen-đéc-xon và bọn Mác - Đô-nan, là những bọn hiện đang làm quần chân nhau và mơ tưởng sự "thống nhất" và cố sức cải tử hoàn sinh cho một cái xác chết. Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã *sáng tạo* ra những cơ sở lý luận và sách lược của Quốc tế III, một quốc tế thật sự vô sản và cộng sản, có tính đến cả những thành tựu của thời đại hoà bình lẫn kinh nghiệm của *thời đại cách mạng đã bắt đầu*.

Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã phổ cập trên toàn thế giới ý niệm "chuyên chính vô sản"; những từ đó, nó đã dịch từ tiếng la-tinh trước hết ra tiếng Nga, rồi sau đó ra *tất cả* các thứ tiếng trên thế giới, nó đã lấy ví dụ *Chính quyền xô-viết* để vạch ra rằng *ngay cả* trong một nước lạc hậu, công nhân và nông dân nghèo, thậm chí thiếu kinh nghiệm nhất, thiếu học thức nhất, ít quen công việc tổ chức nhất, cũng đã *có thể*, trong suốt một năm trời, giữa những khó khăn chưa từng thấy, trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột (được giai cấp tư sản *t o à n* thế giới ủng hộ) bảo vệ được chính quyền của người lao động, thiết lập nên một chế độ dân chủ vô cùng cao hơn và rộng hơn tất cả những chế độ dân chủ trước kia trên thế giới và *mở đầu* công cuộc sáng tạo của hàng chục triệu công nhân và nông dân nhằm thực hiện chủ nghĩa xã hội trong thực tiễn.

Chủ nghĩa bôn-sê-vích đã thực tế xúc tiến mạnh mẽ sự phát triển của cách mạng vô sản ở châu Âu và châu Mỹ, điều mà từ trước đến nay, chưa từng có một đảng

nào đã đạt được trong một nước nào cả. Công nhân trên toàn thế giới hiểu ngày càng rõ hơn rằng sách lược của bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky không làm cho họ thoát khỏi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và chế độ nô lệ làm thuê cho giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa, rằng sách lược ấy không thể dùng làm mẫu mực cho tất cả các nước được, thì đồng thời quần chúng vô sản ở tất cả các nước cũng hiểu ngày càng rõ hơn rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích đã vạch ra con đường đúng đắn để tránh khỏi những cảnh khùng khiếp của chiến tranh và của chủ nghĩa đế quốc và hiểu rõ rằng chủ nghĩa bôn-sê-vích là *mẫu mực sách lược cho tất cả các nước*.

Cách mạng vô sản đang chín muồi trông thấy, không những ở châu Âu mà còn ở trên toàn thế giới nữa, và chính thắng lợi của giai cấp vô sản ở Nga đã tạo thuận lợi cho cuộc cách mạng đó, đã xúc tiến và ủng hộ cuộc cách mạng đó. Tất cả những điều đó không đủ để cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi hoàn toàn ư? Hiển nhiên là không đủ. Chỉ một nước thì không thể làm nhiều hơn thế được. Nhưng nhờ có Chính quyền xô-viết, nên chỉ một mình nước đó cũng đã làm được rất nhiều việc đến nỗi ngay như nếu chủ nghĩa đế quốc thế giới, chẳng hạn, bằng một liên minh giữa bọn đế quốc Đức và Anh - Pháp mà mai đây có đê bẹp được Chính quyền xô-viết Nga đi nữa, thì ngay cả trong cái trường hợp xấu nhất ấy đi nữa, sách lược bôn-sê-vích cũng không vì thế mà không có ích lợi to lớn cho chủ nghĩa xã hội và giúp cho sự lớn mạnh của cách mạng thế giới vô địch.

### LÀM TÔI TỚ CHO GIAI CẤP TƯ SẢN DƯỚI CHIẾU BÀI "PHÂN TÍCH KINH TẾ"

Như chúng tôi đã nói, cuốn sách của Cau-xky, — nếu muốn cho nhan đề diễn đạt được đúng nội dung, — thì không nên đặt tên là: "Chuyên chính vô sản" mà nên đặt tên là

"Lập lại những lời giai cấp tư sản công kích những người bôn-sê-vích".

Những "lý luận" cũ rích của bọn men-sê-vích về tính chất tư sản của cách mạng Nga, tức là sự xuyên tạc cũ rích của bọn men-sê-vích đối với chủ nghĩa Mác (sự xuyên tạc này, hồi 1905, đã bị Cau-xky *bác bỏ* đấy!), thì ngày nay nhà lý luận của chúng ta lại đem ra hâm lại. Chúng ta phải đem ra bàn vấn đề đó, mặc dù vấn đề đó có vô vị đối với những người mác-xít Nga đến đâu đi nữa.

Cách mạng Nga là một cuộc cách mạng tư sản; trước năm 1905, tất cả những người mác-xít Nga đều nói như vậy. Dem chủ nghĩa tự do thay cho chủ nghĩa Mác, bọn men-sê-vích rút ra kết luận rằng: vì vậy, giai cấp vô sản không nên vượt ra ngoài phạm vi những điều mà giai cấp tư sản có thể tiếp nhận được; nó phải tiến hành một chính sách thoả hiệp với giai cấp tư sản. Những người bôn-sê-vích nói rằng đó là một lý luận tư sản - tự do chủ nghĩa. Giai cấp tư sản ra sức cải tổ nhà nước theo kiểu tư sản, *cải lương*, chứ không phải cách mạng, cố làm sao duy trì cả chế độ quân chủ lẫn chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, v.v.. Giai cấp vô sản phải tiến hành cách mạng dân chủ tư sản đến cùng, không để cho chủ nghĩa cải lương của giai cấp tư sản "trói buộc" mình. Về mối quan hệ so sánh lực lượng *giai cấp* trong cách mạng tư sản, những người bôn-sê-vích đã nêu lên thành công thức như sau: giai cấp vô sản liên hợp với nông dân, trung lập giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và tiêu diệt hoàn toàn chế độ quân chủ, chế độ thời trung cổ, chế độ đại địa chủ.

Trong sự liên minh của giai cấp vô sản với nông dân *nói chung* chính đã bộc lộ tính chất tư sản của cuộc cách mạng, vì nông dân nói chung là những người sản xuất nhỏ lấy việc sản xuất hàng hoá làm cơ sở. Sau đó, — những người bôn-sê-vích lại nói thêm, — giai cấp vô sản liên hợp



với *toàn thể giai cấp nửa vô sản* (tức là tất cả những người lao động và bị bóc lột), trung lập trung nông, và *quạt ngả* giai cấp tư sản: đây là chỗ khác nhau giữa cách mạng xã hội chủ nghĩa với cách mạng dân chủ tư sản. (Xem cuốn "Hai sách lược"<sup>1)</sup> của tôi viết năm 1905, được in lại trong Văn tập: "Trong 12 năm", Pê-téc-bua, 1907.)

Cau-xky đã gián tiếp tham gia cuộc tranh luận hồi 1905 đó<sup>142</sup>, khi, trước sự chất vấn của Plê-kha-nốp, lúc ấy thuộc phái men-sê-vích, hấn đã phát biểu về thực chất, *chống lại* Plê-kha-nốp, việc này hồi đó đã làm cho báo chí bôn-sê-vích đặc biệt chế giễu. Bây giờ thì Cau-xky *không nói một lời nào* để nhắc lại những cuộc tranh luận hồi đó (hấn sợ chính những lời tuyên bố của hấn làm cho hấn bẽ mặt!), như vậy làm cho bạn đọc ở Đức hoàn toàn không thể hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao cả. Năm 1918, ngài Cau-xky *không thể* kể lại cho công nhân Đức biết rằng hồi 1905, ngài đã tán thành liên minh của công nhân với nông dân, chứ không phải với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa; ngài cũng *không thể* kể lại cho họ biết rằng ngài đã bênh vực liên minh đó với những điều kiện nào, và đã thảo ra cương lĩnh cho liên minh đó ra sao.

Sau khi đã bước thụt lùi, bây giờ Cau-xky dưới chiêu bài "phân tích kinh tế" và với những lời lẽ tự phụ về "chủ nghĩa duy vật lịch sử", biện hộ cho chủ trương bắt công nhân phải phục tùng giai cấp tư sản, và với những câu trích dẫn của tên men-sê-vích Ma-xlốp, hấn nhai lại những quan điểm tự do chủ nghĩa cũ rích của bọn men-sê-vích; hơn nữa, hấn chứng minh bằng những lời trích dẫn, một ý kiến mới là nước Nga lạc hậu; rồi từ ý kiến mới ấy, hấn rút ra cái kết luận cũ rích là trong một cuộc cách mạng tư sản, người ta không thể tiến xa hơn giai cấp tư sản được! Hấn nói như thế, bất chấp tất

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 11, tr. 1 - 131.

cả những điều mà Mác và Ăng-ghe-n đã nói trong khi so sánh cuộc cách mạng tư sản năm 1789-1793 ở Pháp với cuộc cách mạng tư sản năm 1848 ở Đức!<sup>143</sup>

Trước khi bàn sang cái "luận cứ" chủ yếu và cái nội dung căn bản của sự "phân tích kinh tế" của Cau-xky, ta hãy chú ý rằng ngay những câu đầu đã để lộ rõ một sự mơ hồ lạ lùng về ý niệm hoặc một sự thiếu suy nghĩ của tác giả.

"Nhà lý luận" của chúng ta đoán mò rằng: "Cơ sở kinh tế của nước Nga ngày nay vẫn còn là nông nghiệp và nhất là nền sản xuất tiểu nông. Nó nuôi sống được chừng  $\frac{4}{5}$ , thậm chí, có lẽ, được tới  $\frac{5}{6}$  dân số" (tr. 45). Trước hết, nhà lý luận đáng yêu ơi, ngài có tự hỏi xem trong số đông đảo những người sản xuất nhỏ ấy, có thể có bao nhiêu kẻ bóc lột không? Hiển nhiên là không quá  $\frac{1}{10}$ , mà ở thành thị thì còn ít hơn nữa, vì ở đây nền sản xuất lớn phát triển hơn. Ngài cứ lấy ngay cả một con số thật hết sức lớn đi nữa, cứ cho là  $\frac{1}{5}$  những người sản xuất nhỏ là những kẻ bóc lột, bị mất quyền bầu cử đi nữa. Ngay cả như thế nữa, thì những người bôn-sê-vích chiếm 66% trong Đại hội V các Xô-viết, vẫn đại biểu cho *đa số dân cư*. Và còn cần phải nói thêm rằng một bộ phận rất lớn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vẫn luôn luôn ủng hộ Chính quyền xô-viết, nghĩa là về nguyên tắc thì *tất cả* những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đều đã ủng hộ Chính quyền xô-viết; và khi mà một bộ phận trong bọn họ đã lao vào con đường phiêu lưu là cuộc bạo động hồi tháng Bảy 1918, thì có hai đảng mới đã tách ra khỏi đảng cũ: đảng của "những người cộng sản - dân túy" và đảng của "những người cộng sản cách mạng"<sup>144</sup> (trong số những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nổi tiếng, mà đảng cũ của họ đã để cử vào những chức vụ quan trọng nhất của nhà nước, thì có chẳng hạn như Dắc-xơ ở đảng thứ nhất và Cô-lê-ga-ép ở đảng thứ hai). Do đó,

chính Cau-xky cũng đã bác bỏ — không phải là có chủ định đầu! — câu chuyện hoang đường lối bịch nói rằng những người bôn-sê-vích chỉ được thiếu số dân cư tán thành thôi.

Hai là, nhà lý luận đáng yêu ơi, ngài có nghĩ đến cái sự thật là người tiểu nông *tất nhiên phải* ngả nghiêng giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản không? Cái chân lý mác-xít đã được toàn bộ lịch sử châu Âu hiện đại chứng thực đó, Cau-xky đã "quên" rất đúng lúc, vì nó đập tan tất cả cái "lý luận" men-sê-vích mà Cau-xky đã lập lại! Nếu Cau-xky không "quên" điểm đó, thì có lẽ hẳn đã không thể phủ nhận được tính tất yếu của chuyên chính vô sản trong một nước mà những người tiểu nông chiếm số đông. — — —

Bây giờ ta hãy xét đến nội dung chủ yếu của sự "phân tích kinh tế" của nhà lý luận của chúng ta.

Cau-xky nói: Chính quyền xô-viết là một nền chuyên chính, đó là điều không thể chối cãi được. "Nhưng có thật đó là chuyên chính *vô sản* không?" (tr. 34).

"Theo Hiến pháp xô-viết, thì nông dân chiếm đa số trong số dân cư có quyền tham gia lập pháp và quản lý. Cái mà người ta nói với chúng ta là chuyên chính *vô sản*, — nếu nó được áp dụng một cách triệt để và nếu nói chung một giai cấp có thể trực tiếp thực hiện chuyên chính, điều mà chỉ có chính đảng mới có thể thực hiện được — thì cái đó hoá ra sẽ chỉ là chuyên chính *nông dân* mà thôi!" (tr. 35).

Và hết sức vừa lòng với cái lập luận sâu sắc đến thế, tài tình đến thế, Cau-xky tốt bụng của chúng ta tìm cách mỉa mai: "Do đó mà thấy rằng việc thực hiện chủ nghĩa xã hội một cách ít đau đớn nhất, thì tựa hồ như chỉ giao vào tay nông dân mới bảo đảm được" (tr.35).

Với rất nhiều chi tiết và một loạt trích dẫn cực kỳ uyên thâm mượn của anh chàng Ma-xlốp nửa tự do chủ nghĩa, nhà lý luận của chúng ta ra sức chứng minh cái tư tưởng mới này là nông dân quan tâm đến giá lúa mì cao, và tiền công của công nhân thành thị hạ, v. v., v. v.. Nhân thế cũng xin nói thêm rằng những tư tưởng mới này đã được

trình bày một cách càng chán ngắt khi mà người ta càng ít chú ý tới những hiện tượng thật sự mới mẻ trong thời kỳ sau chiến tranh, ví dụ như: nông dân bán lúa mì ra không phải để lấy tiền, mà để đổi lấy hàng hoá; nông dân thiếu công cụ, mà dù có bỏ bao nhiêu tiền ra nữa họ cũng không thể kiếm ra được đủ số lượng cần thiết. Về điểm này, sau đây chúng ta sẽ lại nói đến.

Như vậy là Cau-xky buộc tội những người bôn-sê-vích, chính đảng của giai cấp vô sản, là đã đem nền chuyên chính, đem việc thực hiện chủ nghĩa xã hội trao vào tay nông dân tiểu tư sản. Hay lắm, ngài Cau-xky ạ! Vậy theo ý kiến sáng suốt của ngài, thì thái độ của một đảng vô sản đối với nông dân tiểu tư sản phải như thế nào?

Về điểm đó, nhà lý luận của chúng ta đã thấy tốt hơn cả là cứ im đi không nói đến. Hẳn là hẳn nghĩ đến câu cách ngôn: "nói là bạc, im là vàng". Nhưng Cau-xky đã để lộ chân tướng bằng lời nghị luận sau đây:

"Thời kỳ đầu của Cộng hoà xô-viết, các Xô-viết nông dân là những tổ chức của *giai cấp nông dân* nói chung. Ngày nay, cộng hoà đó tuyên bố rằng các Xô-viết là những tổ chức của vô sản và nông dân *nghèo*. Nông dân khá giả thì mất quyền bầu cử vào các Xô-viết. Ở đây, nông dân nghèo được thừa nhận là một sản phẩm thường xuyên và đông đảo của cuộc cải cách ruộng đất xã hội chủ nghĩa dưới nền "chuyên chính vô sản" (tr. 48).

Thật là mỉa mai chua cay biết mấy! Ở Nga, bất cứ một tên tư sản nào cũng đều có thể nói ra những lời mỉa mai như vậy: tất cả bọn họ đều hí hửng và cười rằng Cộng hoà xô-viết công khai thú nhận là còn có nông dân nghèo. Họ chế nhạo chủ nghĩa xã hội. Đây là quyền của họ. Nhưng "người xã hội chủ nghĩa" nào mà chế nhạo cái tình hình là sau bốn năm của một cuộc chiến tranh tàn phá nhất ở nước ta vẫn còn — và sẽ còn trong một thời gian lâu dài — nông dân nghèo, thì một "người xã hội chủ nghĩa" như thế chỉ có thể ra đời trong một hoàn cảnh mà sự phản bội đang thịnh hành.

Các bạn hãy nghe tiếp:

"... Cộng hoà xô-viết can thiệp vào những quan hệ giữa nông dân giàu và nông dân nghèo, nhưng không dùng đến biện pháp chia lại ruộng đất. Để khắc phục nạn thiếu bánh mì của dân thành thị, nhiều toán công nhân vũ trang đã được cử về nông thôn để tước lúa mì thừa của nông dân giàu. Một phần đem cấp cho dân cư thành thị, một phần khác đem cấp cho nông dân nghèo khổ" (tr. 48).

Đương nhiên là nhà xã hội chủ nghĩa và mác-xít Cau-xky hết sức phẫn nộ khi nghĩ rằng một biện pháp như thế lại có thể được mở rộng ra ngoài vùng ngoại ô các thành phố lớn (và ở nước ta nó đang được mở rộng ra khắp cả nước). Nhà xã hội chủ nghĩa và mác-xít Cau-xky lên mặt nhận xét với cái thái độ thản nhiên (hay ngu xuẩn) có một không hai, không gì so sánh nổi và tuyệt vời của kẻ phi-li-xtanh: "... Những biện pháp đó (những việc tước đoạt nông dân khá giả) đem lại một yếu tố rối loạn và nội chiến mới vào trong quá trình sản xuất..." (đem nội chiến vào trong "quá trình sản xuất", há chẳng phải là một cái gì siêu phàm ư!) "... mà quá trình sản xuất đó muốn được kiện toàn, thì cần thiết cần có sự yên ổn và an toàn" (49).

Quả vậy, về sự yên ổn và an toàn cho bọn bóc lột và đầu cơ thóc lúa đang cất giấu lương thực thừa của chúng, đang phá hoại luật độc quyền ngũ cốc và khiến cho dân cư các thành phố phải chịu đói kém, — về điều đó thì dĩ nhiên là nhà mác-xít và nhà xã hội chủ nghĩa Cau-xky phải thở dài và rơi nước mắt. Các ngài Cau-xky, Hen-ri-ích Vê-bơ (Viên) Lông-ghe (Pa-ri), Mác - Đô-nan (Luân-đôn) và những người khác nữa, đều đồng thanh kêu la âm ỉ: tất cả chúng tôi đều là những người xã hội chủ nghĩa, những người mác-xít, những người quốc tế chủ nghĩa; tất cả chúng tôi đều tán thành cách mạng của giai cấp công nhân, nhưng... phải làm sao không phá rối sự yên ổn và an ninh của những người đầu cơ thóc lúa! Và cái hành vi nô lệ như nhuốc đó đối với bọn tư bản, thì chúng tôi lấy cái luận cứ "mác-xít"

về "quá trình sản xuất" để che đậy nó... Nếu đấy là chủ nghĩa Mác, thế thì hành vi làm tay sai đối với giai cấp tư sản là cái gì?

Các bạn hãy xem nhà lý luận của chúng ta rốt cuộc đi đến kết quả gì. Hẳn buộc tội những người bôn-sê-vích là đã coi chuyên chính nông dân là chuyên chính vô sản. Và đồng thời, hẳn buộc tội chúng ta là đã đưa nội chiến vào nông thôn (chúng ta lại coi đó là một *thành tích* đấy), đã phái về các làng mạc những đội công nhân vũ trang, những đội này công khai tuyên bố thực hiện "chuyên chính của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo", giúp đỡ nông dân nghèo, tịch thu của bọn đầu cơ và bọn phú nông số thóc lúa thừa mà chúng cất giấu trái với luật độc quyền ngũ cốc.

Một mặt, nhà lý luận - mác-xít của chúng ta chủ trương chế độ dân chủ thuần túy, chủ trương rằng giai cấp cách mạng, tức là người lãnh đạo những người lao động và những người bị bóc lột, phải phục tùng đa số dân cư (như thế là trong đó có cả bọn bóc lột). Mặt khác, hẳn tìm cách chúng mình *ngược lại* với chúng ta, rằng tính chất của cuộc cách mạng tất nhiên phải là tính chất tư sản, vì toàn thể nông dân đều đứng trên cơ sở những quan hệ xã hội tư sản; đồng thời, hẳn lại tự cho là người bênh vực quan điểm vô sản, quan điểm giai cấp, quan điểm mác-xít đấy!

Đấy là một mớ hỗn độn, một thứ mơ hồ thượng hạng, chứ không phải là "phân tích kinh tế". Đấy là những mẩu vụn vặt của những thứ học thuyết tự do chủ nghĩa và là việc truyền bá tinh thần làm tay sai cho giai cấp tư sản và bọn cu-lắc, chứ không phải là chủ nghĩa Mác.

Cái vấn đề mà Cau-xky đã làm rối lên như vậy thì ngay từ 1905, những người bôn-sê-vích đã làm sáng tỏ hoàn toàn rồi. Đúng, cuộc cách mạng của chúng ta là cách mạng tư sản, *chùng nào* mà chúng ta còn *cùng đi với toàn thể* nông dân. Điều đó, chúng ta đã có ý thức rất rõ, chúng ta đã nói đi nói lại hàng trăm, hàng nghìn lần từ 1905 rồi;

chẳng bao giờ chúng ta định đốt cháy cái giai đoạn tất yếu đó trong quá trình lịch sử, cũng không định dùng những sắc lệnh để xoá bỏ giai đoạn đó. Những cố gắng của Cau-xky định "vạch mặt" chúng ta về điểm đó, thì lại chỉ vạch rõ sự mơ hồ trong tư tưởng của hắn và việc hắn sợ phải nhớ lại những cái mà hắn đã viết hồi 1905, lúc hắn còn chưa phải là một tên phản bội.

Nhưng, năm 1917, ngay từ *tháng Tư*, tức là trước Cách mạng tháng Mười và trước khi chúng ta nắm chính quyền rất lâu, chúng ta đã công khai nói và giải thích với nhân dân rằng: đến đây thì cách mạng không thể dừng lại ở đó được, vì nước ta đã tiến bước, chủ nghĩa tư bản đã tiến bước, sự tàn phá đã tới mức ghê gớm chưa từng thấy *sẽ đòi hỏi* (dù muốn hay không muốn) phải tiến lên, *đi tới chủ nghĩa xã hội*. Bởi vì nếu không như thế thì *không thể* tiến lên được, *không thể* cứu được đất nước bị kiệt quệ vì chiến tranh, *không thể giảm bớt* được những nỗi thống khổ của những người lao động và những người bị bóc lột.

Mọi việc đều xảy ra đúng như chúng ta đã nói. Tiến trình của cuộc cách mạng đã xác nhận lập luận của chúng ta là đúng. *Trước hết* là, cùng với "toàn thể" nông dân chống lại chế độ quân chủ, chống bọn địa chủ, chống chế độ thời trung cổ (và vì thế cách mạng vẫn còn là cách mạng tư sản, là cách mạng dân chủ tư sản). *Sau đó*, thì cùng với nông dân nghèo, với tầng lớp nửa vô sản, với tất cả những người bị bóc lột *chống lại chủ nghĩa tư bản*, kể cả bọn nhà giàu ở nông thôn, bọn cu-lắc, bọn đầu cơ, và vì thế cách mạng trở thành cách mạng *xã hội chủ nghĩa*. Muốn dựng lên một cách giả tạo một bức vụn lý tưởng thành giữa hai cuộc cách mạng đó, muốn phân biệt hai cuộc cách mạng đó, bằng một cái gì khác, *chứ không phải* bằng trình độ chuẩn bị của giai cấp vô sản và trình độ liên hợp của giai cấp vô sản với nông dân nghèo, thì như thế là xuyên tạc chủ nghĩa Mác đến cùng cực, là tầm thường hoá chủ nghĩa

Mác, là đem chủ nghĩa tự do thay thế chủ nghĩa Mác. Như vậy là muốn, bằng những dẫn chứng khoa học giả hiệu về tính chất tiến bộ của giai cấp tư sản so với thời trung cổ, ngấm ngấm bảo vệ một cách phản động cho giai cấp tư sản chống lại giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa.

Xô-viết tự trung là một hình thức và một kiểu chế độ dân chủ vô cùng cao hơn, chính là vì do chỗ nó tập hợp được *quần chúng công nông* và lôi cuốn họ tham gia sinh hoạt chính trị, nên nó là cơ quan gần "nhân dân" nhất (theo nghĩa mà Mác đã nói, hồi 1871, về cuộc cách mạng thật sự nhân dân)<sup>145</sup>, là cái phong vũ biểu nhạy nhất để đo sự phát triển của quần chúng và những tiến bộ trong sự trưởng thành của họ về mặt chính trị, về mặt giai cấp. Hiến pháp xô-viết không phải là đã được thảo ra theo một "kế hoạch" nào đó, cũng không phải đã được xây dựng trong các phòng giấy, cũng không phải là hiến pháp do các luật gia của giai cấp tư sản bắt những người lao động phải theo. Không, Hiến pháp đó đã *ra đời* từ trong tiến trình phát triển của *cuộc đấu tranh giai cấp* theo mức độ chín muồi của *những mâu thuẫn giai cấp*. Những sự thật mà Cau-xky buộc phải thừa nhận, chính là đã chứng thực điều đó.

Thời kỳ đầu, các Xô-viết bao gồm toàn bộ nông dân. Tình trạng thiếu văn hoá, tình trạng lạc hậu và dốt nát của chính bản thân nông dân nghèo đã làm cho quyền lãnh đạo rơi vào tay bọn cu-lắc, bọn giàu có, bọn tư bản, bọn trí thức tiểu tư sản. Đây là thời kỳ thống trị của giai cấp tiểu tư sản, của bọn men-sê-vích và của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng (chỉ có những chàng ngốc hoặc những kẻ phản bội như Cau-xky mới có thể coi hai loại người đó là những người xã hội chủ nghĩa). Tất nhiên và nhất định là giai cấp tiểu tư sản dao động giữa chuyên chính tư sản (Kê-ren-xki, Coóc-ni-lốp, Xa-vin-cốp) và chuyên chính vô sản, vì giai cấp tiểu tư sản do những tính chất cơ bản của địa vị kinh tế của nó, nên không thể có hành động độc lập nào được cả. Tiềm

đây xin nói thêm là Cau-xky đã hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác, khi phân tích cách mạng Nga, hẳn cứ bám lấy cái khái niệm pháp lý, hình thức về "dân chủ", khái niệm mà giai cấp tư sản dùng để che đậy sự thống trị của nó và để lừa bịp quần chúng, và khi hẳn *quên mất* rằng thực tế thì "dân chủ", có khi có nghĩa là *chuyên chính tư sản*, có khi có nghĩa là chủ nghĩa cải lương bất lực của giai cấp tiểu thị dân phục tùng nền chuyên chính ấy, v.v.. Cứ như lời Cau-xky, thì trong một nước tư bản, có những đảng tư sản, có một đảng vô sản (những người bôn-sê-vích) là đảng lãnh đạo đa số vô sản, tức quần chúng vô sản, nhưng *không có* các đảng tiểu tư sản đâu! Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng có lẽ không có *nguồn gốc giai cấp*, không có nguồn gốc tiểu tư sản!

Những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản, của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã làm sáng mắt quần chúng và đã làm cho tuyệt đại đa số quần chúng đó, làm cho toàn bộ "nhân dân ở tầng lớp dưới", làm cho tất cả những người vô sản và nửa vô sản rời bỏ những "lãnh tụ" như vậy. Những người bôn-sê-vích đã chiếm được đa số trong các Xô-viết (vào hồi tháng Mười 1917, ở Pê-téc-bua và ở Mát-xcơ-va); sự chia rẽ trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và trong bọn men-sê-vích trở thành sâu sắc hơn.

Thắng lợi của cách mạng bôn-sê-vích chấm dứt tình trạng dao động: nó có nghĩa là chế độ quân chủ, chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ (trước Cách mạng tháng Mười, chế độ này *chưa bị* phá huỷ) bị phá huỷ hoàn toàn. Chúng ta đã tiến hành cuộc cách mạng *tư sản đến cùng*. Toàn thể nông dân đã đi theo chúng ta. Sự đối kháng của họ đối với giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa chưa có thể bộc lộ ra tức khắc được. Các Xô-viết đã tập hợp được nông dân *nói chung*. Lúc đó sự phân hoá giai cấp trong nội bộ nông dân chưa chín muồi, còn chưa lộ ra ngoài.

Quá trình đó đã phát triển vào mùa hạ và mùa thu 1918. Cuộc bạo động phản cách mạng của quân đoàn Tiệp-khắc làm cho bọn cu-lắc ngóc đầu dậy. Một làn sóng những cuộc bạo động của bọn cu-lắc lan ra khắp nước Nga. Không phải là sách, báo, *mà là cuộc sống* thực tế đã làm cho nông dân nghèo hiểu rõ rằng lợi ích của họ không thể điều hoà được với lợi ích của bọn cu-lắc, của bọn nhà giàu, của giai cấp tư sản nông thôn được. Những "người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả" cũng như bất cứ đảng tiểu tư sản nào, đã phản ánh những sự dao động của quần chúng, và chính vào mùa hạ năm 1918, họ đã phân liệt: một bộ phận liên hợp với quân đoàn Tiệp-khắc (bạo động ở Mát-xcơ-va, trong cuộc bạo động này Prô-si-an, do chiếm được — trong một giờ! — cơ quan điện báo, đã loan báo cho cả nước Nga biết rằng những người bôn-sê-vích đã bị đánh đổ; tiếp đến là sự phản bội của Mu-ra-vi-ép<sup>146</sup>, tổng tư lệnh của quân đội đang đương đầu với quân Tiệp-khắc, v.v.); còn bộ phận kia, chúng ta đã nói ở trên, thì vẫn ở lại với những người bôn-sê-vích.

Tình trạng nghiêm trọng trong việc thiếu lương thực cho thành thị đã đề ra một cách ngày càng gay gắt vấn đề độc quyền ngũ cốc (vấn đề này nhà ký luận Cau-xky đã "quên mất" trong sự phân tích kinh tế của hẳn, trong đó hẳn lặp lại những điều cũ rích của Ma-xlốp viết cách đây đã mười năm!).

Nhà nước cũ của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản, ngay cả nhà nước cộng hoà dân chủ, cũng đã phá vỡ nông thôn những đội vũ trang, là những đội trên thực tế chịu sự chi phối của giai cấp tư sản. Điều đó, ngài Cau-xky lại không biết! Hẳn không hề thấy đó là "chuyên chính tư sản", xin trời phù hộ cho! Đây là "dân chủ thuần túy", nhất là nếu điều đó lại được một nghị viện tư sản thông qua! Còn việc Áp-kxen-chi-ép và X. Ma-xlốp, cùng với bọn Kê-ren-xki, Txê-rê-tê-li và những phần tử khác trong cái giới tốt đẹp

của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích ấy, hồi mùa hè và mùa thu 1917, đã bắt giữ các uỷ viên trong các uỷ ban ruộng đất, thì Cau-xky "không hề nghe nói đến", hẳn không hề nói nửa lời đến việc đó!

Sự thật là nhà nước tư sản đã dùng chế độ cộng hoà dân chủ để thực hiện chuyên chính của giai cấp tư sản, thì không thể thú nhận thẳng trước mặt nhân dân là nó phục vụ giai cấp tư sản. Nhà nước đó không thể nói rõ sự thật, nó buộc phải dùng giả nhân giả nghĩa.

Trái lại, nhà nước kiểu Công xã Pa-ri, Nhà nước Xô-viết, thì nói công khai và không úp mở *sự thật* với nhân dân: nó tuyên bố rằng nó là chuyên chính của giai cấp vô sản và của nông dân nghèo, và chính nhờ sự thật ấy mà nó tranh thủ thêm được hàng chục và hàng chục triệu công dân bị áp bức trong bất cứ nước cộng hoà dân chủ nào, và được các Xô-viết giúp cho tham gia vào đời sống chính trị, *tham gia dân chủ*, tham gia quản lý nhà nước. Cộng hoà xô-viết phái về nông thôn những đội công nhân vũ trang, chọn trước nhất trong số những công nhân tiên tiến nhất, trong số những công nhân ở thủ đô. Những công nhân đó đem chủ nghĩa xã hội về nông thôn, thu hút được nông dân nghèo, tổ chức và giáo dục họ; giúp đỡ họ *trấn áp sự phản kháng của giai cấp tư sản*.

Phàm ai am hiểu tình hình và đã ở nông thôn, đều nói rằng chỉ vào mùa hạ và mùa thu 1918, thì nông thôn ta mới tự mình tiến hành cuộc Cách mạng "tháng Mười" (tức cách mạng vô sản). Một chuyển biến đã diễn ra. Làn sóng những cuộc bạo động của bọn cu-lắc nhường chỗ cho cao trào của nông dân nghèo, cho sự phát triển của các "uỷ ban nông dân nghèo". Trong quân đội số chính uỷ, số sĩ quan, số sư đoàn trưởng và quân đoàn trưởng xuất thân từ công nhân tăng lên. Trong lúc mà tên khờ đại Cau-xky, hoảng sợ vì cuộc khủng hoảng tháng Bảy (1918)<sup>147</sup> và vì những lời kêu la của giai cấp tư sản, đã "quỵ lụy" chạy theo đuôi giai

cấp tư sản và viết cả một cuốn sách, phơi bày rõ lòng tin tưởng vững chắc rằng những người bôn-sê-vích sắp bị nông dân lật đổ, trong lúc mà con người khờ đại ấy thấy việc thoát ly của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả mà cho là số người ủng hộ phái bôn-sê-vích bị "thu hẹp lại" (tr.37), thì chính trong lúc đó, số người *thực tế* ủng hộ chủ nghĩa bôn-sê-vích lại *mở rộng ra vô cùng*, vì hàng chục và hàng chục triệu nông dân nghèo, thoát khỏi sự giám hộ và ảnh hưởng của bọn cu-lắc và của giai cấp tư sản nông thôn, đã thức tỉnh tham gia vào đời sống chính trị *độc lập*.

Chúng ta đã mất hàng trăm người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, trí thức ươn hèn hay là cu-lắc nông thôn; nhưng chúng ta đã tranh thủ được hàng triệu người trong tầng lớp nông dân nghèo\*.

Một năm sau khi cách mạng vô sản đã thắng lợi ở hai thủ đô, thì dưới ảnh hưởng và nhờ sự giúp đỡ của nó, cuộc cách mạng vô sản trong những vùng nông thôn hẻo lánh nhất, đã nổ ra; cuộc cách mạng vô sản ở nông thôn đã hoàn toàn củng cố Chính quyền xô-viết và chủ nghĩa bôn-sê-vích, và chứng thực hoàn toàn rằng trong nước không hề có một lực lượng nào có thể chống lại được chủ nghĩa bôn-sê-vích.

Sau khi đã cùng toàn thể nông dân hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản, giai cấp vô sản Nga đã chuyển hẳn sang cách mạng xã hội chủ nghĩa, khi họ đã phân hoá được nông dân, đã thu hút được những người vô sản và nửa vô sản nông thôn đi theo mình, đã tập hợp họ lại để chống bọn cu-lắc và giai cấp tư sản, kể cả giai cấp tư sản nông thôn.

\* Đại hội VI các Xô-viết (6 - 9. XI. 1918) gồm 967 đại biểu có quyền biểu quyết, trong đó có 950 người bôn-sê-vích, và 351 đại biểu không có quyền biểu quyết, trong đó có 335 người là bôn-sê-vích. Như vậy tức là 97% là người bôn-sê-vích.

Nếu như giai cấp vô sản bôn-sê-vích ở hai thủ đô và các trung tâm công nghiệp lớn đã không thể tập hợp được xung quanh mình những người nghèo khổ ở nông thôn và khiến cho họ đứng dậy chống tầng lớp nông dân giàu có, thì đó đã là bằng chứng tỏ rõ rằng nước Nga chưa "chín muồi" để tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa; như thế nghĩa là nông dân vẫn còn là "một khối", tức là nó vẫn còn chịu sự lãnh đạo kinh tế, chính trị và tinh thần của bọn cu-lắc, của bọn nhà giàu, của giai cấp tư sản; cách mạng không vượt ra khỏi giới hạn của cuộc cách mạng dân chủ tư sản. (Nhưng, ngay như thế nữa, thì — xin nói thêm — cũng không phải là bằng chứng tỏ rõ rằng giai cấp vô sản không nên nắm chính quyền, vì chỉ có giai cấp vô sản là đã thực tế tiến hành triệt để cuộc cách mạng dân chủ tư sản; chỉ có giai cấp vô sản là đã có sự cố gắng quan trọng để xúc tiến cuộc cách mạng vô sản thế giới; chỉ có giai cấp vô sản là đã lập ra Nhà nước xô-viết, tức là bước thứ hai, sau Công xã, trên con đường thành lập nhà nước xã hội chủ nghĩa.)

Mặt khác, nếu giai cấp vô sản bôn-sê-vích, hồi tháng Mười - tháng Mười một 1917, không biết chờ cho các giai cấp ở nông thôn phân hoá, không biết *chuẩn bị* và thực hiện sự phân hoá đó, mà đã lập tức thử "hạ lệnh" tiến hành nội chiến hay "thiết lập chủ nghĩa xã hội" ở nông thôn, thử bỏ qua không cần đến cái khối (liên minh) tạm thời với toàn thể nông dân, không cần đến một loạt nhượng bộ đối với trung nông, v. v. — thì như vậy là xuyên tạc chủ nghĩa Mác theo lối *Blăng-ki*<sup>148</sup>, như vậy là thiếu số mưu toan đòi buộc đa số phải theo ý mình; như vậy là phi lý về lý luận, như vậy là không hiểu rằng cuộc cách mạng của toàn thể nông dân *vẫn* là một cuộc cách mạng tư sản và không hiểu rằng nếu không trải qua *một loạt bước quá độ, một loạt giai đoạn quá độ*, thì trong một nước lạc hậu, không thể biến cuộc cách mạng đó thành cách mạng xã hội chủ nghĩa được.

Trong vấn đề lý luận và chính trị hết sức quan trọng này, Cau-xky đã lẫn lộn *tất cả* và, trong thực tiễn, hắn đã tỏ ra chỉ giản đơn là một tên đầy tớ của giai cấp tư sản cứ tru tréo lên chống chuyên chính vô sản mà thôi.

\* \*

\*

Cau-xky cũng đã gây ra một sự mơ hồ như thế, nếu không phải là hơn thế, trong một vấn đề khác hết sức có ý nghĩa và hết sức trọng đại là: hoạt động *lập pháp* của Cộng hoà xô-viết về mặt cải cách ruộng đất, — cải cách xã hội chủ nghĩa cực kỳ khó khăn và đồng thời có một ý nghĩa trọng đại, — có căn cứ vào những nguyên tắc đúng đắn và có được thi hành một cách hợp lý không? Chúng ta sẽ vô cùng cảm ơn bất cứ người mác-xít nào ở Tây Âu, sau khi đã đọc được ít nhất là những văn kiện chính, hãy *phê phán* chính sách của chúng ta. Người đó sẽ giúp ích chúng ta rất nhiều và, mặt khác, sẽ giúp cho cuộc cách mạng đang chín muồi trên toàn thế giới. Nhưng Cau-xky không phê phán mà lại đưa ra cho chúng ta một mở lý luận lộn xộn không thể tưởng tượng được, biến chủ nghĩa Mác thành chủ nghĩa tự do; và, trên thực tiễn, đó chỉ là những lời đả kích trống rỗng, hần học và nhỏ nhen, chống lại những người bôn-sê-vích mà thôi. Xin bạn đọc hãy phán đoán:

"Cách mạng đã khiến cho không thể duy trì được chế độ chiếm hữu ruộng đất lớn. Điều đó ngay từ buổi đầu, đã rất rõ ràng rồi. Không thể không giao những ruộng đất lớn đó cho nông dân..." (Thế là sai, ngài Cau-xky ạ: ngài lấy cái đã "rõ ràng" đối với ngài thay cho thái độ của *các giai cấp* khác nhau đối với vấn đề đó. Lịch sử cách mạng đã chứng minh rằng chính phủ liên hiệp của bọn tư sản với bọn tiểu tư sản, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đã thực hành một chính sách duy trì chế độ chiếm hữu ruộng đất lớn. Điều đó đã được chứng thực, nhất là bằng đạo luật của

X. Ma-xlốp và việc bắt giữ những uỷ viên của các uỷ ban ruộng đất<sup>49</sup>. Không có chuyên chính vô sản, thì "đàn nông thôn" sẽ không chiến thắng được địa chủ liên kết với tư bản.)

"... Nhưng, không hề có sự nhất trí nào trong vấn đề phải thực hiện việc đó dưới hình thức nào. Nhiều cách giải quyết khác nhau đã được đề ra..." (Cau-xky đặc biệt quan tâm đến sự "nhất trí" của những "người xã hội chủ nghĩa", chẳng kể những người tự xưng là xã hội chủ nghĩa đó là ai đi nữa. Nhưng các giai cấp cơ bản của xã hội tư bản tất phải đi đến những giải pháp khác nhau, đó là điều mà Cau-xky quên mất.) "...Theo quan điểm xã hội chủ nghĩa, thì giải pháp hợp lý nhất là biến những doanh nghiệp lớn thành sở hữu nhà nước và giao cho nông dân, là những người từ trước đến nay vẫn là công nhân làm thuê ở đó, việc cày cấy những điền trang lớn đó, dưới hình thức hội hợp tác. Nhưng dùng giải pháp đó thì phải có công nhân nông nghiệp mà ở nước Nga hiện nay lại không có. Một giải pháp khác là biến những ruộng đất lớn thành sở hữu nhà nước, rồi đem chia thành những lô nhỏ để nông dân có ít ruộng đất thuê. Làm như vậy thì hẳn là sẽ thực hiện được một mẫu của chủ nghĩa xã hội..."

Như thường lệ, Cau-xky đánh tháo bằng cái lối nổi tiếng này: một mặt thì không thể không công nhận, mặt khác lại phải thừa nhận. Hẳn đem những giải pháp khác nhau *ghép lại*, mà không nghĩ đến vấn đề, — vấn đề duy nhất thực tế, duy nhất mác-xít, — là xem trong những điều kiện *đặc thù* này hay điều kiện đặc thù khác, thì những *bước quá độ* từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản phải như thế nào. Ở Nga, có cố nông, nhưng không có nhiều, và Cau-xky đã không đụng đến cái vấn đề mà Chính quyền xô-viết đã *để ra* là làm thế nào chuyển sang lối canh tác theo chế độ công xã và hợp tác. Nhưng, cái lạ kỳ nhất là Cau-xky muốn coi việc cho thuê những mảnh đất nhỏ là "một mẫu của chủ nghĩa xã hội". Thật ra, đó là một khẩu hiệu *tiểu tư sản* và

ở đó không có *một tí gì* gọi là "xã hội chủ nghĩa" cả. Nếu "nhà nước" cho thuê ruộng đất *không phải* là một nhà nước kiểu Công xã, mà là một cộng hoà tư sản đại nghị (đấy chính là giả thuyết bất hủ của Cau-xky), thì việc cho thuê ruộng đất theo từng lô nhỏ sẽ là một việc *cải lương* điển hình *theo kiểu phải tự do*.

Cau-xky không nói một lời nào đến việc Chính quyền xô-viết xoá bỏ *mọi* quyền sở hữu ruộng đất. Tệ hơn nữa, hẳn lại giở cái trò gian trá không thể tưởng tượng được là dẫn ra những sắc lệnh của Chính quyền xô-viết mà lại có ý bỏ qua cái chủ yếu.

Sau khi đã tuyên bố rằng "nền sản xuất nhỏ có khuynh hướng đi đến chế độ tư hữu tuyệt đối về các tư liệu sản xuất", rằng quốc hội lập hiến sẽ là cái "quyền uy duy nhất" có khả năng ngăn cản việc phân chia (ở Nga lời khẳng định này sẽ làm người ta phì cười, vì ai nấy đều biết rằng công nhân và nông dân *chỉ* thừa nhận quyền uy của các Xô-viết, còn cái quốc hội lập hiến kia thì đã trở thành một khẩu hiệu của quân Tiệp và bọn địa chủ), — Cau-xky nói tiếp:

"Một trong những sắc lệnh đầu tiên của Chính phủ xô-viết đã tuyên bố: 1. Chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ bị xoá bỏ ngay tức khắc, không có bồi thường gì cả. 2. Các trại ấp của địa chủ cũng như tất cả những ruộng đất của hoàng tộc, nhà tu, giáo hội cùng với tất cả súc vật và nông cụ, nhà cửa và tất cả những nhà phụ trên ruộng đất đó đều chuyển giao cho các uỷ ban ruộng đất xã thuộc các Xô-viết đại biểu nông dân huyện sử dụng, cho đến khi vấn đề ruộng đất được Quốc hội lập hiến giải quyết".

Cau-xky *dẫn ra vắn vện hai điều đó thôi* và kết luận:

"Việc Quốc hội lập hiến được viện ra như thế, chẳng qua vẫn chỉ là lời văn trên giấy. Trên thực tế, thì nông dân ở từng xã đều có thể tùy ý xử lý ruộng đất" (tr. 47).

Đó là những mẫu "phê phán" của Cau-xky! Đó là một tác phẩm "khoa học", giống hệt như một đồ giả vậy. Người



ta muốn làm cho bạn đọc ở Đức tin rằng những người bôn-sê-vích đã đầu hàng nông dân trong vấn đề tư hữu ruộng đất đấy! rằng những người bôn-sê-vích đã để cho nông dân muốn xử lý ruộng đất ở địa phương họ ("từng xã một") thế nào cũng được!

Thật ra, sắc lệnh mà Cau-xky dẫn ra, — sắc lệnh đầu tiên ban bố ngày 26 tháng Mười 1917 (lich cũ)<sup>1)</sup>, — không phải gồm có hai mà là gồm năm điều, *cộng với tám điều* trong "bản ủy nhiệm thư", bản ủy nhiệm thư này — trong đó có nói rõ — "phải được dùng làm kim chỉ nam".

Điều 3 của sắc lệnh nói rằng các cơ sở kinh doanh đều chuyển giao "*cho nhân dân*", và bắt buộc phải lập "bản kê khai thật đúng tất cả những của cải đã tịch thu được" và phải "bảo vệ triệt để" của cải đó "bằng biện pháp cách mạng". Bản ủy nhiệm thư có nói rằng "quyền tư hữu ruộng đất được vĩnh viễn xoá bỏ", rằng những "đất đai gồm những doanh nghiệp phát triển cao" "*sẽ không được đem chia*"; rằng "toàn bộ súc vật và nông cụ thuộc những ruộng đất tịch thu được đều chuyển cho nhà nước hoặc các công xã nông thôn toàn quyền sử dụng tùy theo diện tích và tầm quan trọng của những ruộng đất ấy mà không phải trả tiền bồi thường", rằng "tất cả những ruộng đất đều nhập làm tài sản ruộng đất của toàn dân".

Rồi đồng thời với việc tuyên bố giải tán Quốc hội lập hiến (5. I. 1918), Đại hội các Xô-viết lần thứ III thông qua một bản "*Tuyên ngôn về quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột*"<sup>2)</sup>, hiện nay được ghi trong Đạo luật cơ bản của nước Cộng hoà Xô-viết. Điều II, đoạn I trong bản tuyên ngôn đó nói rằng "chế độ tư hữu ruộng đất đã

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 26 - 30.

<sup>2)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 263 -266.

được xoá bỏ" và "các trại ấp cùng các doanh nghiệp nông nghiệp kiểu mẫu đều được tuyên bố là tài sản quốc dân".

Do đó, việc Quốc hội lập hiến được viện ra *không còn* là lời văn trên giấy nữa, vì một cơ quan khác đại biểu cho toàn dân, có uy tín vô cùng lớn hơn đối với nông dân, đã đảm đương việc giải quyết vấn đề ruộng đất.

Sau đó, ngày 6 (tức 19 theo lịch mới) tháng Hai 1918, đã công bố đạo luật xã hội hoá ruộng đất; một lần nữa, đạo luật này xác nhận việc xoá bỏ mọi quyền sở hữu ruộng đất và giao việc quản lý ruộng đất, *toàn bộ* súc vật và nông cụ *thuộc quyền chiếm hữu tư nhân* cho các cơ quan Chính quyền xô-viết, *dưới sự kiểm soát của Chính quyền xô-viết liên bang*; việc quản lý ruộng đất đó có mục đích:

"phát triển các doanh nghiệp nông nghiệp tập thể có lợi hơn về mặt tiết kiệm lao động và sản phẩm, bằng cách thu hút những doanh nghiệp cá thể, nhằm bảo đảm bước chuyển lên kinh tế xã hội chủ nghĩa" (điều II, mục đ).

Ban hành việc sử dụng ruộng đất *binh quân*, đạo luật đó giải đáp cho câu hỏi chính: "ai có quyền sử dụng ruộng đất" như sau:

(Điều 20). "Trong phạm vi nước Cộng hoà liên bang xô-viết Nga, những người có thể sử dụng các phần đất — nhằm đảm bảo nhu cầu của xã hội và cá nhân: A) Về công cuộc văn hoá và giáo dục, là: 1) nhà nước do các cơ quan Chính quyền xô-viết (liên bang, khu, tỉnh, huyện, xã, thôn) đại biểu. 2) Các đoàn thể xã hội (dưới sự kiểm soát của Chính quyền Xô-viết địa phương và được Chính quyền xô-viết địa phương cho phép). B) Nhằm mục đích kinh doanh nông nghiệp, là: 3) Các công xã nông nghiệp. 4) Các hội hợp tác nông nghiệp. 5) Các đoàn thể nông thôn. 6) Các gia đình hay cá nhân...."

Bạn đọc thấy rằng Cau-xky đã hoàn toàn xuyên tạc sự thật và đã giới thiệu với bạn đọc ở Đức, chính sách ruộng đất và luật pháp ruộng đất của nhà nước vô sản ở nước Nga, một cách hoàn toàn sai lệch đi.

Những vấn đề lý luận quan trọng, cơ bản, Cau-xky thậm chí cũng không biết đề ra nữa!

Những vấn đề đó là:

- (1) việc sử dụng bình quân ruộng đất và
- (2) việc quốc hữu hoá ruộng đất, — quan hệ giữa biện pháp này và biện pháp kia với chủ nghĩa xã hội nói chung và với bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản nói riêng.

(3) Chế độ canh tác tập thể, tức là bước quá độ từ kinh doanh nông nghiệp nhỏ phân tán lên kinh doanh tập thể quy mô lớn; cách đặt vấn đề đó trong pháp luật xô-viết có thoả mãn được những yêu cầu của chủ nghĩa xã hội không?

Đối với vấn đề thứ nhất, cần phải xác định trước hết hai sự thật cơ bản này: (a) dựa vào kinh nghiệm năm 1905 (tôi căn cứ chẳng hạn vào tác phẩm của tôi bàn về vấn đề ruộng đất trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất<sup>1)</sup>), những người bôn-sê-vích đã vạch rõ ý nghĩa dân chủ - tiến bộ và dân chủ - cách mạng của khẩu hiệu sử dụng bình quân, cho nên năm 1917, trước Cách mạng tháng Mười, họ đã nói rất rõ điểm đó. (b) Khi thi hành đạo luật xã hội hoá ruộng đất, — mà "linh hồn" của đạo luật này là khẩu hiệu sử dụng bình quân ruộng đất, — những người bôn-sê-vích đã tuyên bố một cách chính xác nhất và rõ rệt nhất rằng: ý kiến đó không phải là ý kiến của chúng tôi, chúng tôi không đồng ý với khẩu hiệu đó, song chúng tôi cho rằng bốn phần của chúng tôi là phải áp dụng khẩu hiệu đó, vì đó là yêu sách của tuyệt đại đa số nông dân. Nhưng ý kiến và yêu sách của đa số những người lao động, thì phải do chính bản thân họ huỷ bỏ đi mới được: người ta không thể "xoá bỏ", cũng không thể "bỏ qua" những yêu sách đó được. Chúng tôi, những người bôn-sê-vích, chúng tôi sẽ

<sup>1)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 193 - 413.

giúp nông dân để họ bỏ những khẩu hiệu tiểu tư sản đi, để chuyển sang những khẩu hiệu xã hội chủ nghĩa được hết sức nhanh chóng và hết sức dễ dàng chừng nào hay chừng nấy.

Một nhà lý luận mác-xít muốn, bằng sự phân tích khoa học của mình, giúp cho cuộc cách mạng công nhân, thì trước hết, phải trả lời xem có thật là ý kiến về việc sử dụng bình quân ruộng đất có một ý nghĩa dân chủ cách mạng, theo nghĩa là hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản, không? Sau nữa, những người bôn-sê-vích bỏ phiếu thông qua (và đồng thời tuân theo một cách hết sức trung thực) đạo luật tiểu tư sản về việc sử dụng bình quân ruộng đất, thì có đúng không?

Cau-xky thậm chí cũng không thể nhìn ra, về mặt lý luận, đâu là mấu chốt của vấn đề!

Cau-xky không bao giờ lại có thể phủ nhận được tính chất tiến bộ và cách mạng của việc sử dụng bình quân ruộng đất trong cách mạng dân chủ tư sản. Cuộc cách mạng này không thể vượt qua chỗ đó được. Tiến hành đến cùng thì cuộc cách mạng đó vạch ra cho quần chúng thấy càng rõ ràng hơn, nhanh chóng hơn và dễ dàng hơn rằng nếu chỉ có những giải pháp dân chủ - tư sản không thôi thì không đủ, cần phải vượt khỏi phạm vi của những giải pháp đó, phải chuyển lên chủ nghĩa xã hội.

Nông dân, đã lật đổ chế độ Nga hoàng và bọn địa chủ, nay đang mơ ước sử dụng bình quân ruộng đất, thì không một sức mạnh nào lại có thể ngăn cản được nông dân một khi họ đã thoát khỏi bọn địa chủ và nhà nước cộng hòa đại nghị tư sản. Người vô sản nói với nông dân: chúng tôi sẽ giúp các bạn đạt đến chủ nghĩa tư bản "lý tưởng", vì chế độ sử dụng bình quân ruộng đất lý tưởng hoá chủ nghĩa tư bản theo quan điểm của người sản xuất nhỏ. Và đồng thời, chúng tôi cũng sẽ chỉ cho các bạn thấy rằng chỉ có chế độ đó không thôi thì không đủ, cần phải tiến lên canh tác tập thể.

Thú vị biết bao, nếu như được xem Cau-xky làm thế nào để bác bỏ tính chất đúng đắn của một sự lãnh đạo *như thế* của giai cấp vô sản đối với cuộc đấu tranh của nông dân!

Nhưng Cau-xky lại thấy tốt hơn là nên lẩn tránh vấn đề...

Sau nữa, Cau-xky đã công khai lừa bịp bạn đọc ở Đức bằng cách che giấu không cho họ thấy rằng, trong *đạo luật* về ruộng đất, Chính quyền xô-viết đã dành quyền ưu tiên *rõ rệt* cho các công xã và các hội hợp tác mà nó đã đặt lên hàng đầu.

Cùng với nông dân, tiến hành đến cùng cuộc cách mạng dân chủ tư sản; cùng với bộ phận nghèo khổ, vô sản và nửa vô sản trong nông dân, tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa! Đó là chính sách của những người bôn-sê-vích, và đó là chính sách duy nhất mác-xít.

Nhưng, Cau-xky đâm ra lúng túng, không thể đề ra được lấy một vấn đề nào! Một mặt, hẳn *không dám* nói rằng những người vô sản phải chia rẽ với nông dân trên vấn đề sử dụng binh quân ruộng đất, vì hẳn cảm thấy một sự đoạn tuyệt như vậy là vô lý (vả lại năm 1905, lúc chưa phải là kẻ phản bội, Cau-xky đã bênh vực một cách rõ ràng và minh bạch liên minh công nông, coi đó là điều kiện thắng lợi của cách mạng). Mặt khác, hẳn lại ứng dẫn ra những luận điệu tầm thường tự do chủ nghĩa của tên men-sê-vích Ma-xlốp, là người "chứng minh" tính chất không tưởng và phản động của sự bình đẳng tiểu tư sản *xét theo quan điểm chủ nghĩa xã hội* và không hề nói gì đến tính chất tiến bộ và cách mạng của cuộc đấu tranh tiểu tư sản để giành quyền bình đẳng, giành chế độ bình quân *xét theo quan điểm cách mạng dân chủ tư sản*.

Cau-xky đã lẩn lộn triền miên: xin chú ý rằng Cau-xky (năm 1918) đã *nhấn mạnh* vào tính chất *tư sản* của cách mạng Nga. Cau-xky (năm 1918) yêu cầu: không được vượt ra ngoài phạm vi đó! Thế mà chính cũng Cau-xky ấy lại

coi việc cải cách *tiểu tư sản*, việc cho nông dân *nghèo* thuê những mảnh đất nhỏ (tức là một biện pháp gần như chế độ bình quân) là một "mẫu nhỏ của *chủ nghĩa xã hội*" (đối với cách mạng *tư sản*)!!

Đấy ai hiểu được thì hiểu!!

Ngoài ra, Cau-xky còn tỏ ra là một kẻ phi-li-xtanh không có khả năng hiểu được chính sách thực tế của một đảng nhất định. Hẳn dẫn ra những *câu nói* của tên men-sê-vích Ma-xlốp, mà *không chịu xem* chính sách *thực tế* của đảng men-sê-vích hồi 1917, khi đảng này, "liên hợp" với bọn địa chủ và bọn dân chủ - lập hiến đã thực sự cổ vũ cho *cải cách ruộng đất của phái tự do và sự thoả hiệp với bọn địa chủ* (chứng cứ là: việc bắt giữ những uỷ viên trong các uỷ ban ruộng đất và bản dự luật của X. Ma-xlốp).

Cau-xky đã không nhận thấy rằng những lời nói của P. Ma-xlốp về tính chất phản động và không tưởng của sự bình đẳng tiểu tư sản, trên thực tế đã che đậy cái chính sách men-sê-vích chủ trương nông dân *thoả hiệp* với địa chủ (tức là chủ trương để địa chủ lừa bịp nông dân), chứ không phải nông dân dùng *cách mạng* đánh đổ địa chủ.

Đúng là "nhà mác-xít" Cau-xky.

Những người bôn-sê-vích chính là đã biết phân biệt được dứt khoát cách mạng dân chủ tư sản với cách mạng xã hội chủ nghĩa: chính trong khi tiến hành triệt để cuộc cách mạng thứ nhất, những người bôn-sê-vích đã mở đường để chuyển lên cuộc cách mạng thứ hai. Đó là chính sách duy nhất cách mạng, chính sách duy nhất mác-xít.

Và Cau-xky đã hoài công lập lại lời bóng gió ý nhị của phái tự do: "Chưa ở đâu và chưa bao giờ có những người tiểu nông do ảnh hưởng của một cuộc thuyết phục bằng lý luận mà chuyển sang sản xuất tập thể cả" (50).

Thật là ý nhị thay!

Chưa ở đâu và chưa bao giờ có những người tiểu nông của một nước lớn lại chịu ảnh hưởng của một nhà nước vô sản.

Chưa ở đâu và chưa bao giờ những người tiểu nông lại đi đến một cuộc đấu tranh giai cấp công khai giữa nông dân nghèo và nông dân giàu, thậm chí đến một cuộc nội chiến giữa hai tầng lớp ấy, *trong đó* nông dân nghèo được chính quyền nhà nước vô sản giúp đỡ về tư tưởng, chính trị, kinh tế và quân sự.

Chưa ở đâu và chưa bao giờ chiến tranh lại làm cho bọn đầu cơ và bọn giàu có làm giàu lên đến như thế và đồng thời lại làm cho quần chúng nông dân phá sản đến như thế.

Cau-xky lập lại những lời cũ rích, nhai lại một món ăn cũ kỹ, thậm chí sợ cả đến việc nghĩ tới những nhiệm vụ mới của chuyên chính vô sản.

Và, thưa ngài Cau-xky đáng mến, nếu nông dân *không có đủ* nông cụ cho việc sản xuất nhỏ, mà nhà nước vô sản *giúp đỡ* cho họ có được những máy móc để canh tác tập thể, thì đó lại là "thuyết phục bằng lý luận" à? ———

Chúng ta hãy nói sang vấn đề quốc hữu hoá ruộng đất. Những người dân tuý nước ta, kể cả hết thảy những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, không công nhận rằng biện pháp đã được thực hiện ở nước ta là quốc hữu hoá ruộng đất. Họ đã phạm một sai lầm về lý luận. Trong chừng mực mà chúng ta vẫn còn ở trong phạm vi sản xuất hàng hoá và chủ nghĩa tư bản, thì xoá bỏ chế độ tư hữu ruộng đất là quốc hữu hoá ruộng đất. Danh từ "xã hội hoá" chỉ biểu thị một xu hướng, một nguyện vọng, sự chuẩn bị chuyển lên chủ nghĩa xã hội mà thôi.

Thế thì thái độ của người mác-xít đối với việc quốc hữu hoá ruộng đất phải như thế nào?

Ở đây cũng thế, Cau-xky cũng không biết đề ra vấn đề lý luận, hoặc là — điều này còn tệ hơn nữa — hấn cố ý tránh vấn đề, dù hấn biết rõ — do những tài liệu xuất bản ở Nga mà người ta hiểu được là hấn biết — những cuộc tranh luận xưa kia của những người mác-xít Nga về việc

quốc hữu hoá ruộng đất, địa phương công hữu hoá ruộng đất (tức là giao lại những trại ấp lớn cho các cơ quan tự quản địa phương), về việc chia ruộng đất.

Cau-xky khẳng định rằng việc giao cho nhà nước những trại ấp lớn và đem chia nó ra thành từng mảnh nhỏ cho nông dân thiếu ruộng đất thuê là một "mẫu nhỏ của chủ nghĩa xã hội", lời khẳng định như vậy là một điều lằng mạp thật sự đối với chủ nghĩa Mác. Chúng tôi đã từng chỉ ra rằng như vậy không có tí gì là xã hội chủ nghĩa cả. Hơn thế nữa: như vậy cũng không có cuộc cách mạng *dân chủ tư sản* tiến hành đến cùng. Điều bất hạnh lớn cho Cau-xky là hấn đã tin vào bọn men-sê-vích. Do đó mà có một điều kỳ lạ này: Cau-xky vốn bệnh vực tính chất tư sản của cuộc cách mạng ở nước ta và trách những người bôn-sê-vích là đã dám tính đến chuyện tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì *chính hấn* lại đưa ra, dưới chiêu bài chủ nghĩa xã hội, một thứ cải cách theo kiểu phái tự do, *không đưa cuộc cải cách* đó đi đến chỗ trừ bỏ triệt để những tàn dư trung cổ trong các quan hệ chiếm hữu ruộng đất! Cũng như những tên men-sê-vích cố vấn của hấn, Cau-xky đã tỏ ra là người bệnh vực giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa sợ hãi cách mạng, chứ không phải là bệnh vực một cuộc cách mạng dân chủ tư sản triệt để.

Thật vậy, tại sao lại chỉ biến những trại ấp lớn, chứ không biến toàn bộ ruộng đất, thành sở hữu nhà nước? Vì làm như thế thì giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa có thể duy trì được tình trạng cũ tới mức tối đa (tức là mức tối thiểu về tính triệt để trong cuộc cách mạng) và để hết sức dễ dàng quay lại chế độ cũ đó. Giai cấp tư sản cấp tiến, tức là giai cấp muốn tiến hành cuộc cách mạng tư sản đến cùng, thì nêu ra khẩu hiệu *quốc hữu hoá ruộng đất*.

Đã lâu, lâu lắm rồi — gần 20 năm về trước — Cau-xky đã viết một tác phẩm mác-xít xuất sắc về vấn đề ruộng đất. Vậy hấn không thể không biết những điều chỉ giáo của

Mác về điểm là việc quốc hữu hoá ruộng đất đúng là một khẩu hiệu *triệt để* của *giai cấp tư sản*<sup>150</sup>. Cau-xky không thể không biết cuộc luận chiến giữa Mác với Rốt-béc-tút và những điều giải thích xuất sắc của Mác trong cuốn "Các học thuyết về giá trị thặng dư", trong đó, Mác vạch ra một cách rất rõ cả ý nghĩa cách mạng — hiểu theo nghĩa dân chủ tư sản — của việc quốc hữu hoá ruộng đất.

Tên men-sê-vích P. Ma-xlốp, mà Cau-xky đã không may chọn làm cố vấn, đã phủ nhận rằng nông dân Nga có thể tán thành việc quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất (kể cả ruộng đất của nông dân). Quan điểm này của Ma-xlốp có thể gần liền tới một mức độ nào đó với cái lý luận "độc đáo" của hần (lý luận sao chép của những nhà phê bình tư sản đã phê phán Mác), trong đó hần phủ nhận địa tô tuyệt đối và thừa nhận cái "quy luật" (hoặc, nói theo danh từ của Ma-xlốp, thừa nhận cái "sự kiện") "đất đai ngày càng bạc màu".

Thật ra, ngay trong cuộc cách mạng 1905, thì cũng đã rõ ràng là tuyệt đại đa số nông dân Nga — xã viên công xã nông thôn và nông hộ cá thể — đều tán thành quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất. Cuộc cách mạng 1917 đã xác nhận việc đó và đã hoàn thành việc đó sau khi giai cấp vô sản nắm được chính quyền. Những người bôn-sê-vích vẫn trung thành với chủ nghĩa Mác: họ không hề tìm cách "nhảy" qua cuộc cách mạng dân chủ tư sản (mặc dầu Cau-xky buộc tội chúng ta một cách hoàn toàn vô căn cứ về việc này). Trước hết, những người bôn-sê-vích đã giúp đỡ các nhà tư tưởng dân chủ tư sản của nông dân cấp tiến nhất, cách mạng nhất, gần giai cấp vô sản nhất, tức là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, thực hiện cái biện pháp mà trên thực tế là quốc hữu hoá ruộng đất. Chế độ tư hữu ruộng đất đã bị xoá bỏ ở Nga, từ ngày 26. X. 1917, tức là ngay từ ngày đầu của cuộc cách mạng vô sản, xã hội chủ nghĩa.

Chính cái đó đã tạo ra nền tảng hoàn hảo nhất về phương diện phát triển chủ nghĩa tư bản (điều mà Cau-xky không thể phủ nhận nếu không đoạn tuyệt với Mác), đồng thời cũng đã thiết lập ra chế độ ruộng đất *mềm dẻo nhất* để chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Đứng trên quan điểm dân chủ tư sản mà xét, thì nông dân cách mạng Nga *không thể đi xa hơn nữa*, vì theo quan điểm đó thì sẽ *không thể có* cái gì "lý tưởng" hơn, cái gì "cấp tiến" hơn (theo quan điểm đó) là việc quốc hữu hoá và sử dụng bình quân ruộng đất. Chính những người bôn-sê-vích, và chỉ có những người bôn-sê-vích, do chính ngay sự thắng lợi của cách mạng *vô sản*, đã giúp nông dân hoàn thành thật sự cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Và chỉ có như vậy, những người bôn-sê-vích mới hành động được đến mức tối đa để làm dễ dàng và đẩy mau bước chuyển lên cách mạng xã hội chủ nghĩa được.

Do đó, người ta có thể thấy được sự mơ hồ không thể tưởng tượng nổi mà Cau-xky đã đưa ra cho bạn đọc của hần, khi hần buộc tội những người bôn-sê-vích là không hiểu được tính chất tư sản của cách mạng, nhưng bản thân hần lại xa rời chủ nghĩa Mác đến nỗi đi *không nói* đến việc quốc hữu hoá ruộng đất và lại nói cuộc cải cách ruộng đất theo kiểu phái tự do, ít có tính chất cách mạng nhất (xét theo quan điểm tư sản) là một "mẫu của chủ nghĩa xã hội"! —

Bây giờ nói đến vấn đề thứ ba trong các vấn đề mà chúng tôi đã nêu lên ở trên. Vấn đề ở đây là xem chuyên chính vô sản ở Nga đã chú ý như thế nào đến sự tất yếu phải chuyển qua việc canh tác tập thể. Ở đây nữa, Cau-xky vẫn còn chơi một cái ngón giống hệt như một thủ đoạn gian lận: hần chỉ dẫn ra những "đề cương" của một người bôn-sê-vích đề xướng nhiệm vụ chuyển sang canh tác tập thể! Sau khi đã trích dẫn một trong những đề cương đó, "nhà lý luận" của chúng ta đắc thắng kêu lên rằng:

"Tiếc thay, việc công bố một nhiệm vụ vẫn chưa có nghĩa là người ta đã làm xong nhiệm vụ đó. Nông nghiệp tập thể ở nước Nga, trong lúc này, vẫn còn nằm trên giấy. Chưa ở đâu và chưa bao giờ có những người tiểu nông do ảnh hưởng của một cuộc thuyết phục bằng lý luận mà chuyển sang sản xuất tập thể cả" (50).

Chưa ở đâu và cũng chưa bao giờ lại có cái mảnh khoẻ gian lận trong văn chương như cái mảnh khoẻ gian lận của Cau-xky. Hẳn dẫn ra những "đề cương", nhưng lại không hề nói gì đến *luật pháp* của Chính quyền xô-viết. Hẳn nói đến việc "thuyết phục bằng lý luận", mà không hề nói gì về chính quyền nhà nước vô sản, tức là chính quyền đang nắm giữ các nhà máy và hàng hoá! Tất cả những điều mà nhà mác-xít Cau-xky hồi 1899 đã viết trong cuốn "Vấn đề ruộng đất" về những phương tiện mà nhà nước vô sản có trong tay để diu dắt những người tiểu nông tiến dần từng bước lên chủ nghĩa xã hội, thì năm 1918 tên phản bội Cau-xky đã quên mất hết.

Cố nhiên, vài trăm công xã nông nghiệp và doanh nghiệp xô-viết (tức là những doanh nghiệp lớn do các hội hợp tác công nhân canh tác do nhà nước cấp kinh phí) được nhà nước bảo trợ, thì chẳng phải là nhiều đâu. Nhưng liệu có thể gọi thái độ làm thình của Cau-xky đối với sự thật đó, là sự "phê phán" được chăng?

Việc quốc hữu hoá ruộng đất do chính quyền vô sản tiến hành ở nước Nga, đã đảm bảo được chắc chắn nhất việc hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ tư sản, ngay cả trong trường hợp mà thắng lợi của thế lực phản cách mạng sẽ buộc phải quay từ quốc hữu hoá trở lại chia ruộng đất (tôi đã đặc biệt phân tích trường hợp đó trong một cuốn sách nhỏ nói về cương lĩnh ruộng đất của những người mác-xít trong cuộc cách mạng 1905). Ngoài ra, việc quốc hữu hoá ruộng đất đã đem lại cho nhà nước vô sản nhiều khả năng nhất để chuyển lên chủ nghĩa xã hội trong nông nghiệp.

Tóm lại: về lý luận, Cau-xky đã hiến chúng ta một mớ hủu lớn không thể tưởng tượng được, và đã hoàn toàn từ bỏ chủ nghĩa Mác; trong thực tiễn, hẳn tỏ rõ thái độ nô lệ của hắn đối với giai cấp tư sản và đối với chủ nghĩa cải lương tư sản. Phê phán quả thật là hay!

\* \*

\*

Cau-xky bắt đầu "sự phân tích kinh tế" của mình về công nghiệp, bằng lập luận tuyệt diệu sau đây:

Ở nước Nga, có một nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa. Liệu có thể xây dựng được nền sản xuất xã hội chủ nghĩa trên cơ sở đó chăng? "Có thể nghĩ như thế được, nếu như chủ nghĩa xã hội có nghĩa là công nhân ở từng công xưởng và hầm mỏ riêng biệt biến những thứ đó làm sở hữu của mình" (nguyên văn là: chiếm làm của riêng của mình) "để kinh doanh riêng từng công xưởng đó" (52). Cau-xky nói thêm: "Đúng hôm nay, khi tôi viết những dòng này — ngày 5 tháng Tám — thì từ Mát-xcơ-va người ta có cho biết một bài diễn văn của Lê-nin đọc ngày 2 tháng Tám, trong đó, theo lời người ta kể lại thì Lê-nin có nói: "Công nhân nắm chắc lấy những công xưởng, còn nông dân thì sẽ không trả lại ruộng đất cho địa chủ"<sup>1)</sup>. Khẩu hiệu: nhà máy về tay công nhân, ruộng đất về tay dân cày — cho đến nay, vẫn không phải là một yêu sách dân chủ - xã hội, mà là yêu sách vô chính phủ công đoàn chủ nghĩa" (52-53).

Chúng tôi đã chép lại toàn văn đoạn đó, để công nhân Nga trước kia đã kính trọng Cau-xky, — và kính trọng lúc đó là đúng, — thì bây giờ tự mình hiểu được những mảnh khoẻ của kẻ phản bội đã nhảy sang phe giai cấp tư sản đó.

Các bạn cứ nghĩ xem: ngày 5 tháng Tám, lúc mà ở nước Nga đã có nhiều sắc lệnh về việc quốc hữu hoá các

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 35.

công xưởng rồi, và công nhân thì không hề "chiếm làm của riêng của mình" một công xưởng nào cả, mà *tất cả mọi* công xưởng đều trở thành sở hữu của nước Cộng hoà, thì ngày 5 tháng Tám đó, Cau-xky dựa trên một sự giải thích rõ ràng là gian lận về một câu trong bài diễn văn của tôi, để làm cho các bạn đọc của hấn ở Đức tin rằng ở Nga, các công xưởng đều giao lại cho cá nhân những công nhân! Sau đó, suốt cả một đoạn dài hàng chục và hàng chục dòng, Cau-xky cứ nhai đi nhai lại mãi rằng không nên giao một cách riêng lẻ các công xưởng cho công nhân!

Đấy không phải là phê phán, mà đấy là một thủ đoạn của kẻ tôi tớ của giai cấp tư sản, được bọn tư bản thuê mướn để nói xấu cách mạng công nhân.

Phải giao các nhà máy cho nhà nước, hoặc cho công xã, hoặc cho các hợp tác tiêu dùng, Cau-xky vẫn cứ viết đi viết lại như vậy. Và sau cùng, hấn nói thêm:

"Chính đấy là con đường mà hiện nay ở nước Nga, người ta đang tìm cách đi theo"... Hiện nay đấy!! nói như thế là muốn nói gì? nói là tháng Tám ư? Cau-xky há không thể nhờ bọn Stanh, Ác-xen-rốt của hấn, hoặc những người bạn bè khác của giai cấp tư sản Nga, dịch cho hấn xem ít nhất là một sắc lệnh về công xưởng được ư?

"...Việc đó làm đến đâu rồi, hiện nay người ta chưa biết. Dù sao thì đối với chúng ta, cái mặt đó của Cộng hoà xô-viết cũng đáng chú ý nhất, nhưng nó đang còn hoàn toàn ở trạng thái mông lung. Sắc lệnh thì không thiếu gì đâu..." (Vi thể Cau-xky không đếm xỉa đến hoặc giấu không cho bạn đọc của hấn thấy *nội dung* của những sắc lệnh ấy!), "nhưng người ta không được tin gì đích xác về hiệu quả của các sắc lệnh ấy. Không có một thống kê đầy đủ, chi tiết, chắc chắn và thông báo nhanh chóng, thì không thể có được sản xuất xã hội chủ nghĩa. Đó là cái mà cho đến nay, nước Cộng hoà xô-viết vẫn chưa thể tạo ra được. Tin tức mà chúng ta biết được về hoạt động kinh tế của Cộng hoà xô-viết đó, thì cực kỳ mâu thuẫn và không thể nào kiểm tra được. Đấy cũng là một trong những kết quả của chuyên chính và của việc đè nén chế độ dân chủ. Không có tự do báo chí và ngôn luận..." (53).

Người ta viết lịch sử như thế đấy! Trong báo chí "tự do" của bọn tư bản và của bọn theo Đu-tốp, có lẽ Cau-xky sẽ lược được những tin tức về các công xưởng đã được chuyển giao cho công nhân rồi... Cái "nhà bác học nghiêm chỉnh" đứng lên trên các giai cấp đó, thật là tuyệt diệu hết chỗ nói! Cau-xky không hề muốn biết đến vô số những sự việc chứng nhận rằng các công xưởng đều *chỉ* được chuyển giao cho nước Cộng hoà thôi, rằng các công xưởng đó đặt dưới quyền quản lý của một cơ quan Chính quyền xô-viết, tức Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, chủ yếu gồm những đại biểu các công đoàn công nhân. Với thái độ cố chấp của con người nằm trong vỏ ốc, hấn một mực khẳng khái lấp lại rằng: hãy cho tôi một nền dân chủ hoà bình, không có nội chiến, không có chuyên chính, cùng với một thống kê tốt (nước Cộng hoà xô-viết đã lập ra một cơ quan thống kê gồm những nhà thống kê giỏi nhất của nước Nga, nhưng đương nhiên không thể trong chốc lát mà có được một thống kê lý tưởng). Nói tóm lại, điều mà Cau-xky đòi hỏi là một cuộc cách mạng không có cách mạng, không có đấu tranh kịch liệt, không có bạo lực. Như thế chẳng khác gì đòi có bãi công mà lại không có sự công phần cực độ giữa công nhân và chủ xưởng. Thật khó mà phân biệt được một "người xã hội chủ nghĩa" như vậy với một viên chức tầm thường thuộc phái tự do!

Và căn cứ vào "tài liệu thực tế", nghĩa là cố tình bỏ qua với một thái độ hoàn toàn coi thường những sự thật đấy đấy, Cau-xky "kết luận":

"Về mặt những thành quả thực tiễn thật sự (chứ không phải về mặt những sắc lệnh), thì chưa chắc giai cấp vô sản Nga đã đạt được trong nước Cộng hoà xô-viết nhiều hơn là nó đã có thể nhận được của Quốc hội lập hiến, mà trong đó cũng như trong các Xô-viết, những người xã hội chủ nghĩa chiếm đa số, tuy họ có một sắc thái khác" (58).

Đó chẳng phải là một lời châu ngọc sao? Chúng tôi khuyên những người thân phục Cau-xky hãy phổ biến hết

sức rộng rãi câu danh ngôn đó trong công nhân Nga. Thật ra, Cau-xky không thể cung cấp được một bằng chứng nào tốt hơn thế về sự trụy lạc chính trị của hắn. Kê-ren-xki cũng là một "người xã hội chủ nghĩa" đấy, các đồng chí công nhân ạ, nhưng chỉ có "một sắc thái khác" thôi! Nhà sử học Cau-xky thoả mãn với cái tên gọi, cái danh hiệu mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích đã "tự phong" cho chúng. Còn đối với những sự thật chúng thực rằng dưới thời Kê-ren-xki, bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu đã ủng hộ chính sách đế quốc chủ nghĩa và những sự cướp bóc của giai cấp tư sản, thì nhà sử học Cau-xky không thích nghe nói đến. Còn việc Quốc hội lập hiến đã làm cho những vị anh hùng đó của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và của chuyên chính tư sản chiếm được đa số, thì Cau-xky cứ lảng lảng làm lơ không nói đến. Ấy thế mà lại muốn gọi là "phân tích kinh tế" đấy!..

Cuối cùng, đây là một kiểu mẫu nữa của cái lối "phân tích kinh tế" ấy:

"... Sau chín tháng tồn tại, nước Cộng hoà xô-viết đã không tạo ra được sự phồn vinh phổ biến mà lại buộc phải giải thích do đâu mà có nạn bần cùng phổ biến" (41).

Bọn dân chủ - lập hiến đã làm cho chúng ta quen với cái thứ nghị luận đó. Ở Nga, tất cả những tên đầy tớ của giai cấp tư sản đều lập luận như thế này: chín tháng đã qua rồi, các anh hãy đem lại sự phồn vinh phổ biến đi - sau bốn năm chiến tranh tàn phá, khi mà tư bản ngoại quốc đang giúp đỡ bằng đủ mọi cách việc phá hoại ngầm và những cuộc bạo động của giai cấp tư sản ở nước Nga. *Trên thực tế*, giữa Cau-xky và một tên tư sản phản cách mạng, không hề còn một sự khác nhau nào cả, hoàn toàn không có một chút nào khác nhau cả. Những lời nói đường mật, nấp dưới chiêu bài "chủ nghĩa xã hội", đều lặp lại

những điều mà bọn đồng đảng với Coóc-ni-lốp, Đu-tốp và Cra-xnốp ở Nga đã nói một cách trắng trợn, không quanh co, không che đậy gì cả.

\*        \*  
\*        \*

Những dòng trên đây đã được viết vào ngày 9 tháng Mười một 1918. Đêm mùng 9 rạng ngày 10, tin tức đưa từ nước Đức cho hay rằng cách mạng đã đạt được một bước đầu thắng lợi, trước tiên ở Ki-en và trong các thành phố khác ở miền Bắc và duyên hải, ở những nơi đó chính quyền đã chuyển vào tay các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, rồi sau đó ở Béc-lanh, nơi này Xô-viết cũng đã nắm được chính quyền trong tay<sup>151</sup>.

Vi thế, kết luận mà tôi còn phải viết cho cuốn sách của tôi về Cau-xky và cách mạng vô sản, đã trở thành thừa.

Ngày 10 tháng Mười một 1918

N. Lê-nin



## Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG VỀ QUỐC HỘI LẬP HIẾN<sup>152</sup>

## Phụ lục II

MỘT QUYỂN SÁCH MỚI CỦA VAN-ĐÉC-VEN-ĐƠ  
NÓI VỀ NHÀ NƯỚC

Chỉ sau khi đã đọc quyển sách của Cau-xky, tôi mới được xem quyển sách của Van-đéc-ven-đơ: "Chủ nghĩa xã hội chống lại nhà nước" (Pa-ri, 1918). Tự nhiên người ta phải so sánh hai quyển sách đó với nhau. Cau-xky là lãnh tụ tư tưởng của Quốc tế II (1889-1914); Van-đéc-ven-đơ là đại diện chính thức của Quốc tế II, với tư cách là chủ tịch Ban thường vụ xã hội chủ nghĩa quốc tế. Cả hai người đó đều tiêu biểu cho sự phá sản hoàn toàn của Quốc tế II; cả hai đều dùng những lời nói mác-xít để che giấu "một cách tài tình", với tất cả cái tài khéo léo của bọn nhà báo lão luyện, sự phá sản đó, sự sụp đổ của bản thân chúng và việc chúng chạy sang phía giai cấp tư sản. Một tên chỉ rõ cho chúng ta thấy một cách đặc biệt rõ rệt cái điển hình trong chủ nghĩa cơ hội Đức, vụng về, trừu tượng, đã từng xuyên tạc chủ nghĩa Mác một cách thô bỉ bằng thủ đoạn cắt xén bỏ đi trong chủ nghĩa Mác những gì mà giai cấp tư sản không thể tiếp nhận được. Còn tên kia là nhân vật điển hình thuộc cái loại ở các nước rô-manh, — trong một chừng mực nào đó, có thể nói là thuộc loại Tây Âu (tức là loại nằm từ phía Tây nước Đức trở đi), — của chủ nghĩa cơ hội chiếm địa vị thống trị. Đó là một loại mềm dẻo hơn, ít vụng về hơn, cái loại đã xuyên tạc chủ nghĩa Mác một cách tinh vi hơn, nhưng cũng bằng một thủ đoạn căn bản đó thôi.

Cả hai tên đó đều căn bản xuyên tạc học thuyết của Mác về nhà nước cũng như về chuyên chính vô sản; trong đó Van-đéc-ven-đơ nói nhiều đến vấn đề thứ nhất, còn Cau-xky lại nói nhiều đến vấn đề thứ hai. Cả hai đều xoá nhoà mối liên hệ chặt chẽ và không thể nào phá vỡ được giữa hai vấn đề đó. Cả hai đều là người cách mạng và mác-xít trên đầu lưỡi, và là kẻ phản bội trên hành động; chúng ra sức trốn tránh cách mạng. Trong cả hai người, ta đều không thấy lấy một chút dấu vết gì của cái quán triệt trong toàn bộ tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-n, của cái làm phân biệt chủ nghĩa xã hội thật sự với cái biếm họa chủ nghĩa xã hội theo kiểu tư sản, tức là làm sáng tỏ *chỗ khác nhau* giữa những nhiệm vụ của cách mạng với những nhiệm vụ của cải lương, chỗ khác nhau giữa sách lược cách mạng với sách lược cải lương, chỗ khác nhau giữa vai trò của giai cấp vô sản *trong việc thủ tiêu* hệ thống hay trật tự, chế độ nô lệ làm thuê, với vai trò của giai cấp vô sản trong các cường quốc "lớn", là giai cấp vô sản đang chia với giai cấp tư sản một phần nhỏ siêu lợi nhuận và siêu chiến lợi phẩm để quốc chủ nghĩa của giai cấp tư sản.

Đây là một vài đoạn trọng yếu nhất của Van-đéc-ven-đơ để chứng thực cho nhận định đó.

Cũng như Cau-xky, Van-đéc-ven-đơ dẫn Mác và Ăng-ghe-n một cách hết sức tích cực. Và theo gương Cau-xky, hắn trích dẫn của Mác và Ăng-ghe-n đủ mọi cái, chỉ *trừ* những cái gì mà giai cấp tư sản tuyệt đối không thể tiếp thu được, những cái gì phân biệt người cách mạng với kẻ cải lương. Hắn dẫn ra tất cả những điều nói về việc giai cấp vô sản cướp chính quyền, vì trên thực tiễn thì vấn đề đó đã được đóng khung chỉ trong một phạm vi nghị trường mà thôi. Sau kinh nghiệm Công xã, Mác và Ăng-ghe-n xét thấy cần phải bổ sung cho một vài điểm đã cũ trong bản "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", bằng cách giải thích rằng giai cấp công nhân không thể chỉ đơn thuần chiếm lấy bộ máy

nhà nước sẵn có, mà phải *phá hủy* bộ máy đó, — về điểm này, Van-đéc-ven-đơ *không hề đá động gì đến cả!* Hình như đã ăn ý với nhau, Van-đéc-ven-đơ, cũng như Cau-xky, hoàn toàn lờ đi không hề nói đến chính cái trọng yếu nhất trong *kinh nghiệm* của cách mạng vô sản, đến chính cái phân biệt cách mạng của giai cấp vô sản với những cái cách của giai cấp tư sản.

Cũng như Cau-xky, Van-đéc-ven-đơ nói đến chuyên chính vô sản là để trốn tránh chuyên chính vô sản. Cau-xky đã làm việc đó bằng những lời xuyên tạc thô bỉ. Van-đéc-ven-đơ lại làm việc đó một cách tinh vi hơn. Trong một đoạn, tức đoạn 4, nói về "giai cấp vô sản chiếm chính quyền", hẳn dành điểm "*b*" để nói về vấn đề "chuyên chính tập thể của giai cấp vô sản"; hẳn "dẫn" Mác và Ăng-ghe-n (tôi xin nhắc lại: mà lại bỏ quên đúng cái điểm nói về cái trọng yếu nhất, tức là việc *phá hủy* bộ máy nhà nước dân chủ tư sản cũ), rồi hẳn kết luận:

"... Trong giới những người xã hội chủ nghĩa, thì thông thường người ta tưởng tượng cách mạng xã hội là như thế này: một công xã mới, nhưng lần này thì thắng lợi, và không phải ở một nơi nào, mà ở những trung tâm chủ yếu của thế giới tư bản.

Đó là một giả thiết; nhưng giả thiết này tuyệt nhiên không phải là không thể có được, vì trong thời buổi này, người ta đã thấy rõ rằng sau chiến tranh, tại nhiều nước, sẽ có những đối kháng giai cấp và những cuộc chấn động xã hội chưa từng thấy.

Nhưng, nếu như sự thất bại của Công xã Pa-ri — chứ chưa nói đến những khó khăn của cách mạng Nga — mà chúng tỏ được một điều gì, thì điều đó là: đúng là không thể nào tiêu diệt hẳn được chế độ tư bản, chừng nào mà giai cấp vô sản còn chưa được chuẩn bị đầy đủ để sử dụng chính quyền mà tình thế có thể đưa vào tay họ" (tr.73).

Còn về thực chất vấn đề, thì hẳn tuyệt nhiên không nói gì hơn thế cả!

Các lãnh tụ và đại biểu của Quốc tế II đúng là như thế đấy! Năm 1912, họ ký tên vào bản Tuyên ngôn Ba-lơ, trong đó họ nói rõ ràng về mối liên hệ giữa cuộc chiến tranh sắp

nổ ra hồi 1914, với cuộc cách mạng vô sản mà họ thậm chí *đe* là sẽ *nổ ra*. Nhưng khi chiến tranh xảy đến và một tình thế cách mạng đã hình thành, thì bọn Cau-xky đó và bọn Van-đéc-ven-đơ đó lại bắt đầu trốn tránh cách mạng. Các bạn thấy không: một cuộc cách mạng kiểu Công xã sẽ chỉ là một giả thiết không phải là không thể có được đấy! Đó là một thứ lập luận hoàn toàn giống như lập luận của Cau-xky về tác dụng có thể có được của các Xô-viết ở châu Âu.

Nhưng, lập luận ấy là lập luận của bất cứ một *người thuộc phái tự do* nào có học thức, ngày nay họ nhất định đều đồng ý rằng công xã mới "không phải là không thể có được"; rằng các Xô-viết sẽ có một tác dụng lớn, v.v.. Người cách mạng vô sản khác với một người thuộc phái tự do ở chỗ là với tư cách là một nhà lý luận, họ phân tích chính ngay cái ý nghĩa mới của Công xã và các Xô-viết, coi đó là một *kiểu nhà nước*. Van-đéc-ven-đơ *không nói đến* tất cả những điều mà Mác và Ăng-ghe-n trình bày tỉ mỉ về vấn đề đó trong khi phân tích kinh nghiệm của Công xã.

Với tư cách là một nhà thực tiễn, là một nhà chính trị, người mác-xít lẽ ra phải xác định rằng hiện nay, chỉ có những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội mới có thể lẩn tránh nhiệm vụ này: xác định tính tất yếu của cách mạng vô sản (theo kiểu Công xã, theo kiểu Xô-viết, hoặc theo một kiểu thứ ba nào đó), giải thích sự tất yếu phải chuẩn bị cách mạng vô sản, phải tuyên truyền cho cuộc cách mạng đó trong quần chúng, bác bỏ những thiên kiến tiểu thị dân đối địch với cách mạng, v.v..

Cả Cau-xky lẫn Van-đéc-ven-đơ đều không làm một chút gì theo hướng đó cả, chính vì bản thân chúng là những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội, chúng muốn giữ lấy cái danh tiếng là những người xã hội chủ nghĩa và những người mác-xít đối với công nhân.

Các bạn hãy xem cách đặt vấn đề đó về mặt lý luận.

Cả trong nước cộng hoà dân chủ cũng vậy, nhà nước không phải là cái gì khác hơn là một bộ máy đàn áp của một giai cấp này đối với một giai cấp khác. Cau-xky biết chân lý đó, hẳn thừa nhận, tán thành chân lý đó, nhưng... nhưng hẳn tránh không nói đến vấn đề căn bản, vấn đề xét xem cái giai cấp mà giai cấp vô sản phải trấn áp là giai cấp nào, tại sao giai cấp vô sản phải trấn áp, và bằng những thủ đoạn nào sau khi thiết lập được nhà nước vô sản.

Van-đéc-ven-đơ biết, thừa nhận, tán thành và trích dẫn nguyên lý cơ bản đó của chủ nghĩa Mác (trang 72 trong quyển sách của hắn), nhưng... hắn không hề động đến cái vấn đề "khó chịu" (đối với các ngài tư bản) là: việc *trấn áp sự phản kháng của bọn bóc lột!!*

Van-đéc-ven-đơ, cũng như Cau-xky, hoàn toàn bỏ qua vấn đề "khó chịu" ấy. Lập trường phản bội của chúng chính là ở chỗ đó.

Van-đéc-ven-đơ, cũng như Cau-xky là tay lão luyện trong cái nghề dùng chủ nghĩa chiết trung thay thế phép biện chứng. Một mặt, thì không thể không công nhận, mặt khác, lại phải thừa nhận. Một mặt, nhà nước có thể có nghĩa là "tổng thể của một dân tộc" (xem từ điển Lit-tơ-rê, — đó là một tác phẩm khoa học, khỏi phải nói, — tr. 87 trong sách của Van-đéc-ven-đơ); mặt khác, nhà nước lại có nghĩa là "chính phủ" (cũng trong đó). Cái điều tâm thường có vẻ bác học đó, Van-đéc-ven-đơ đã chép lại, đã tán thành, *bên cạnh* những lời trích dẫn Mác.

Nghĩa mác-xít của danh từ "nhà nước" có khác với nghĩa thông thường, — Van-đéc-ven-đơ viết như vậy. Do đó, có thể có "hiểu lầm". "Nhà nước, theo Mác và Ăng-ghe-n, thì không phải là nhà nước hiểu theo nghĩa rộng, không phải là nhà nước với tính cách là cơ quan quản lý, đại biểu cho những lợi ích chung của xã hội (intérêts généraux de la société). Đó là nhà nước - chính quyền, nhà nước — cơ quan quyền

uy, nhà nước — công cụ thống trị của một giai cấp này đối với một giai cấp khác" (trong sách của Van-đéc-ven-đơ, tr. 75-76).

Về vấn đề tiêu diệt nhà nước, Mác và Ăng-ghe-n chỉ nói với cái nghĩa thứ hai. "... Những điều khẳng định quá ư tuyệt đối không khéo sẽ trở thành không chính xác. Giữa nhà nước tư bản, dựa trên cơ sở thống trị của một giai cấp, với nhà nước vô sản nhằm mục đích xoá bỏ giai cấp, giữa hai nhà nước đó có nhiều bước quá độ" (tr.156).

Đó là "cái lối" của Van-đéc-ven-đơ, lối đó không khác lối của Cau-xky mấy, và về thực chất thì giống hệt lối của Cau-xky. Phép biện chứng không công nhận những chân lý tuyệt đối và giải thích rõ đối lập này chuyển thành đối lập khác như thế nào và vạch ra tác dụng của những cuộc khủng hoảng trong lịch sử. Người chiết trung không muốn đưa ra những khẳng định "quá ư tuyệt đối" để ngấm ngấm luôn cái ý muốn tiểu thị dân, phi-li-xtanh của mình vào để thay thế cách mạng bằng những "bước quá độ".

Bước quá độ giữa nhà nước, cơ quan thống trị của giai cấp tư bản, với nhà nước cơ quan thống trị của giai cấp vô sản, chính là cuộc *cách mạng* nhằm *đánh đổ* giai cấp tư sản và *đập tan*, thủ tiêu bộ máy nhà nước *của nó*, — điều đó bọn Cau-xky và bọn Van-đéc-ven-đơ lờ đi không nói tới.

Chuyên chính của giai cấp tư sản phải được thay thế bằng chuyên chính của một giai cấp *duy nhất*, giai cấp vô sản; sau những "bước quá độ" của cuộc *cách mạng* là những "bước quá độ" của sự tiêu vong dần dần của nhà nước vô sản, điểm này bọn Cau-xky và bọn Van-đéc-ven-đơ đều che giấu đi.

Sự phản bội về chính trị của chúng chính là ở chỗ đó.

Đứng về mặt lý luận và triết học mà nói, việc đem chủ nghĩa chiết trung và thuật ngụy biện thay cho phép biện chứng chính là ở chỗ đó. Phép biện chứng thì cụ thể và cách mạng. Nó phân biệt bước "quá độ" từ chuyên chính

của một giai cấp này chuyển sang chuyên chính của một giai cấp khác, với bước "quá độ" từ nhà nước vô sản dân chủ đến chỗ không có nhà nước ("sự tiêu vong của nhà nước"). Để làm hài lòng giai cấp tư sản, chủ nghĩa chiết trung và thuật ngụy biện của bọn Cau-xky và bọn Van-đéc-ven-đơ tước khéo tất cả những cái gì là cụ thể và chính xác trong đấu tranh giai cấp, thay vào đó cái khái niệm chung về "quá độ", trong đó người ta có thể che giấu (và trong đó *chính phần mười những người dân chủ - xã hội* chính thức của thời đại chúng ta *đang che giấu*) việc từ bỏ cách mạng!

Là một người theo chủ nghĩa chiết trung và ngụy biện, Van-đéc-ven-đơ khéo hơn và tinh vi hơn Cau-xky một chút, vì, khi dùng *câu nói*: "chuyển từ nhà nước theo nghĩa hẹp, đến nhà nước theo nghĩa rộng", thì có thể tránh được tất cả các vấn đề của cách mạng, dù đó là những vấn đề như thế nào chẳng nữa, có thể tránh không nói đến tất cả sự khác nhau giữa cách mạng và cải lương, và ngay cả sự khác nhau giữa người mác-xít với người theo phái tự do. Vì, có người tư sản nào được giáo dục theo kiểu châu Âu mà lại dám phủ nhận, "nói chung", những "bước quá độ" theo cái nghĩa "chung" đó?

"Tôi đồng ý với Ghe-đơ, — Van-đéc-ven-đơ viết, — rằng không thể nào xã hội hoá những tư liệu sản xuất và những tư liệu trao đổi, nếu trước hết không thực hiện được hai điều kiện này:

1. Thông qua việc giai cấp vô sản chiếm lấy chính quyền mà biến nhà nước hiện tại, cơ quan thống trị của một giai cấp này đối với một giai cấp khác, thành cái mà Men-gơ gọi là nhà nước nhân dân lao động.
2. Tách nhà nước, cơ quan quyền uy, rời khỏi nhà nước, cơ quan quản lý, hoặc, nói theo Xanh - Xi-mông, tách việc cai quản người khỏi việc quản lý vật" (89).

Van-đéc-ven-đơ viết ngả hai điểm trên để đặc biệt nhấn mạnh ý nghĩa của những điểm đó. Nhưng quả thật, đó chỉ thuần là một mớ hẩu lốn chiết trung, là đoạn tuyệt hoàn toàn với chủ nghĩa Mác! Vì, nói "nhà nước nhân dân lao

động" thì chỉ là lặp lại cái "nhà nước nhân dân tự do" cũ mà bọn dân chủ - xã hội Đức đã lờ trong những năm 70 và đã bị Ăng-ghe-n bác bỏ, coi đó là một điều phi lý<sup>153</sup>. Từ ngữ "nhà nước nhân dân lao động" là một câu nói xứng đáng với một tên dân chủ tiểu tư sản (cùng loại với người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở nước ta), một câu nói dùng để thay thế những khái niệm giai cấp bằng những khái niệm *phi giai cấp*. Van-đéc-ven-đơ đem việc *giai cấp vô sản* (chỉ một *giai cấp*) chiếm lấy chính quyền nhà nước đặt ngang hàng với nhà nước "nhân dân", mà không thấy rằng như thế chỉ gây ra một sự lộn xộn mà thôi. Ở Cau-xky, với cái "dân chủ thuần túy" của ông ta, thì cũng là một sự lộn xộn như vậy, cũng cùng là một thái độ tiểu thị dân và phản cách mạng coi thường các vấn đề của cách mạng giai cấp, của chuyên chính giai cấp của vô sản, của nhà nước *giai cấp* (vô sản).

Chúng ta bàn tiếp. Việc cai quản người chỉ biến mất và chỉ nhường chỗ cho việc quản lý vật khi nào *mọi* nhà nước đã biến mất. Với cái tiền đề tương đối xa xôi ấy Van-đéc-ven-đơ che lấp và làm mờ cái nhiệm vụ *ngày mai* là: *đánh đổ* giai cấp tư sản.

Ở đây nữa, phương pháp ấy có khác nào khom lưng uốn gối trước giai cấp tư sản tự do. Người theo phái tự do thích nói cái gì sẽ xảy ra trong tương lai khi con người sẽ không cần phải ai cai quản nữa. Tội gì mà không đi vào những ước mơ vô hại như thế? Nhưng đối với việc giai cấp vô sản trấn áp sự phản kháng của giai cấp tư sản đang chống lại việc tước đoạt tài sản của nó, thì tốt hơn là không nói gì hết. Lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản đòi hỏi như vậy.

"Chủ nghĩa xã hội chống lại nhà nước". Đó là Van-đéc-ven-đơ ngả mũ chào giai cấp vô sản. Ngả mũ chào thì có khó khăn gì mà không làm được. Bất cứ một nhà chính trị "dân chủ" nào cũng đều biết chào những cử tri của mình.

Và nhờ "cái chào" đó người ta đã lén đưa vào được cái nội dung phản cách mạng, phản vô sản.

Van-đéc-ven-đơ lặp lại một cách tử mỉ lời của Ô-xơ-rô-goóc-xki<sup>154</sup>, nói rằng có biết bao nhiêu là sự lừa bịp, tàn bạo, đút lót, dối trá, giả nhân giả nghĩa, áp bức người nghèo, ẩn náu dưới vẻ bề ngoài văn minh, trau chuốt, bóng bẩy của chế độ dân chủ tư sản hiện đại. Nhưng từ điều đó Van-đéc-ven-đơ không rút ra kết luận nào cả. Hắn không hề nhận thấy rằng chế độ dân chủ tư sản trấn áp quần chúng lao động và bị bóc lột, *còn chế độ dân chủ vô sản thì sẽ phải trấn áp giai cấp tư sản*. Cau-xky và Van-đéc-ven-đơ đều nhắm mắt làm lơ không nói đến điều đó. Lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản là giai cấp được những tên tiểu tư sản, phản bội chủ nghĩa Mác đó, chạy theo sau, — *đòi hỏi* người ta phải bỏ qua vấn đề này, phải lờ đi không nói đến, hoặc người ta phải trực tiếp phủ nhận sự tất yếu của việc trấn áp đó.

Chủ nghĩa chiết trung tiểu thị dân chống lại chủ nghĩa Mác, thuật ngụy biện chống lại phép biện chứng, chủ nghĩa cải lương phi-li-xtanh chống lại cách mạng vô sản, — đáng lẽ cuốn sách của Van-đéc-ven-đơ phải lấy nhan đề như thế mới đúng.

## DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ KIỂM TRA CỦA NHÀ NƯỚC <sup>155</sup>

Về vấn đề sử dụng chế độ kiểm tra của nhà nước nhằm mục đích điều chỉnh công tác và tăng cường khả năng quốc phòng, đa số trong tiểu ban đã tán thành chế độ kiểm tra lưu động, nghĩa là phái các nhóm hay các tiểu ban có quyền hạn rộng rãi đến kiểm tra các cơ quan.

Đưa ra các tài liệu cụ thể, thực tế, có số liệu, về những lực lượng nào (trước hết là các đảng viên, sau đến những người ngoài đảng nhưng phải tuyệt đối trung thực) mà chúng ta có để tiến hành một cuộc kiểm tra thực tế. Số lượng chuyên gia ở các ngành; số lượng đồng chí có kinh nghiệm trong công tác hành chính, trong công tác quản lý.

Công tác kiểm tra có hai nhiệm vụ:

nhiệm vụ đơn giản nhất là kiểm tra các kho tàng, các thực phẩm, v. v.,

nhiệm vụ phức tạp hơn là kiểm tra tình hình chấp hành đúng đắn công tác; là đấu tranh chống hành vi phá hoại ngầm và triệt để vạch trần hành vi đó; là kiểm tra hệ thống tổ chức công tác; là bảo đảm *năng suất* tối đa của công tác, v. v..

Trước hết, cần phải cải tiến công việc ở các Bộ dân uỷ *lương thực và giao thông*.

*Viết xong ngày 3 tháng Chạp 1918*

*In lần đầu năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

VỀ BẢN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA  
VỀ VIỆC TRIỆU TẬP  
ĐẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI LÀM  
CÔNG TÁC NGÂN HÀNG TOÀN NGA

Ngay lập tức, trong vòng mười ngày, triệu tập đại hội những người làm công tác ngân hàng (của cả hai công đoàn), thành lập các ban trụ bị đại hội có số đại biểu ngang nhau<sup>156</sup>.

Cũng thành lập cả những ban có số đại biểu ngang nhau như thế để kiểm tra, phát hiện và vạch trần những hành động phá hoại ngầm.

Trao ngay một cách chính xác cho những nhóm cán bộ lãnh đạo ngân hàng những nhiệm vụ thực tế, nhất định, đã được xác định tỉ mỉ, trong lĩnh vực công tác quốc hữu hoá ngân hàng, đồng thời quy định một thời hạn ngắn cho việc hoàn thành nhiệm vụ.

*Viết xong vào tháng Chạp,  
chậm nhất là ngày 6, 1918*

*In lần đầu năm 1959 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

*Theo đúng bản thảo*

DIỄN VĂN TẠI  
ĐẠI HỘI CÁC XÔ-VIỆT,  
CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO  
VÀ CÁC BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA  
Ở CÁC HUYỆN THUỘC  
TỈNH MÁT-XCƠ-VA  
NGÀY 8 THÁNG CHẠP 1918

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

(Tiếng vỗ tay vang dậy.) Đồng chí Lê-nin bắt đầu nói: những sự kiện xảy ra ở Áo và ở Đức trong mấy tuần vừa qua đã chứng tỏ rằng khi đánh giá tình hình quốc tế, chúng ta đã làm rất đúng, tức là, để đề ra chính sách của chúng ta, chúng ta đã tính chính xác, rõ ràng và đúng đắn đến tất cả các hậu quả của một cuộc chiến tranh bốn năm, một cuộc chiến tranh đã chuyển từ chiến tranh của bọn tư bản để chia nhau của ăn cướp được, thành chiến tranh của bọn tư bản chống lại giai cấp vô sản ở tất cả các nước. Cách mạng đã phải chật vật mới nổ ra được ở Tây Âu, nhưng một khi đã nổ ra, thì nó phát triển nhanh hơn, vững chắc hơn và có tổ chức hơn cuộc cách mạng của chúng ta.

Nêu ra rằng phong trào công nhân ở các nước khác đang ủng hộ chúng ta và kêu gọi chúng ta hãy dốc hết toàn lực ra, đồng chí Lê-nin nhận định rằng mỗi tháng tồn tại của chúng ta, được bảo vệ với một giá đắt, lại đưa chúng ta tiến gần thêm đến thắng lợi vững chắc.

Sau đó, đề cập đến vấn đề trước mắt, tức là các cuộc bầu cử lại các Xô-viết tổng và thôn, đồng chí Lê-nin nhấn

manh rằng tất cả những khó khăn trong việc tạo ra một tổ chức độc lập của những người lao động từ cơ sở lên, sẽ được khắc phục nếu chúng ta thấy được rằng chính quyền phải dựa vào công nhân, vào bản và trung nông; theo Vla-đi-mia I-lích, trung nông không thù địch với chúng ta mà chỉ lừng chừng thôi và sẽ đi theo chúng ta khi nào Chính quyền xô-viết được củng cố.

Để kết thúc, đồng chí Lê-nin nói: chúng ta bắt đầu xây dựng một sự nghiệp mà những người công nhân trên toàn thế giới sẽ tiến hành đến cùng. (V ã t a y h ò i l â u .)

*"Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 271, ngày 11 tháng Chạp 1918*

*Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga"*

## DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI III CÁC HỢP TÁC XÃ CÔNG NHÂN NGÀY 9 THÁNG CHẠP 1918<sup>157</sup>

(Tiếng hoan hô nhiệt liệt.) Thưa các đồng chí, các hợp tác xã công nhân hiện đang đứng trước những nhiệm vụ vô cùng quan trọng trong lĩnh vực kinh tế cũng như trong lĩnh vực chính trị. Xét về mặt đấu tranh kinh tế và chính trị, hai loại nhiệm vụ đó hiện nay đều liên quan chặt chẽ và khăng khít với nhau. Còn về những nhiệm vụ trước mắt của các hợp tác xã, tôi muốn nhấn mạnh ý nghĩa của "chính sách thoả thuận với các hợp tác xã". Chính sách thoả thuận đó, mà gần đây người ta đã nói đến nhiều trên báo chí, khác hẳn với khái niệm thoả hiệp với giai cấp tư sản; thoả hiệp với giai cấp tư sản là phản bội. Sự thoả thuận mà hiện nay chúng ta nói đến là một sự thoả thuận thuộc loại hoàn toàn đặc biệt. Có một sự khác nhau rất lớn giữa sự thoả thuận của Chính phủ xô-viết với nước Đức, — sự thoả thuận này đã đem lại một số kết quả nhất định, — và sự thoả hiệp, hết sức tai hại và tàn khốc cho nước nhà, của giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. Đây là tôi nói về sự phản bội hoàn toàn đối với cuộc đấu tranh giai cấp cũng như đối với các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội, dưới danh nghĩa thoả hiệp đó. Đối với những người xã hội chủ nghĩa đã tự đặt cho mình nhiệm vụ rõ ràng là đấu tranh chống giai cấp tư sản và đấu tranh chống tư bản thì sự khác nhau đó là lẽ dĩ nhiên.

Tất cả chúng ta đều biết rất rõ rằng cuộc đấu tranh giai cấp của chúng ta chỉ có thể có một con đường giải quyết duy nhất: hoặc là thừa nhận chính quyền tư bản hoặc là thừa nhận chính quyền của giai cấp công nhân. Chúng ta biết rằng tất cả các mưu đồ của các đảng phái tiểu tư sản nhằm đặt ra và thực hành chính sách của họ trong nước đều nhất định đi đến thất bại hoàn toàn. Chúng ta đã thấy rõ, chúng ta đã từng nếm trải hàng loạt mưu đồ của các đảng và nhóm này nọ của giai cấp tiểu tư sản đã ra sức đeo đuổi chính sách của họ; và chúng ta thấy là tất cả các mưu đồ đó của các lực lượng trung gian đều nhất định thất bại. Do những điều kiện hoàn toàn rõ rệt, chỉ có hai lực lượng chủ yếu, đứng trên hai cực hoàn toàn đối lập nhau, có khả năng thực hiện sự thống trị ở nước Nga, có khả năng lái vận mệnh nước Nga về phía này hay phía kia. Thậm chí tôi có thể nói: toàn thế giới cũng là do lực lượng này hay lực lượng kia trong những lực lượng chủ yếu đó xây dựng và quản lý. Còn về nước Nga, ta có thể khẳng định rõ ràng do những điều kiện nhất định của đời sống kinh tế, chỉ có một trong những lực lượng nói đó là có thể lãnh đạo được phong trào. Các lực lượng khác, tức là các lực lượng trung gian, thì nhiều, nhưng không bao giờ có thể có một tác dụng quyết định trong đời sống của đất nước.

Giờ đây, Chính quyền xô-viết phải nghiên cứu vấn đề thoả thuận với các hợp tác xã. Hồi tháng Tư, chúng ta đã đi chệch các mục đích đã định của chúng ta và chúng ta đã nhượng bộ. Dĩ nhiên, các hợp tác xã có tính chất giai cấp không nên tồn tại ở một nước mà tất cả các giai cấp đang ở trên con đường bị thủ tiêu; nhưng tôi xin nhắc lại, những điều kiện hiện tại đòi hỏi một vài sự trì hoãn nào đó, và chúng ta đã thực hiện điều đó bằng cách kéo dài vài tháng. Tuy nhiên, tất cả chúng ta đều biết rằng chính quyền không bao giờ rời bỏ vị trí mà ngày nay nó chiếm được trong nước. Chúng ta đã phải nhượng bộ như vậy,

vì lúc đó chúng ta bị cô lập trong toàn thế giới và chúng ta đã nhượng bộ vì công tác của chúng ta gặp khó khăn. Do những nhiệm vụ kinh tế mà giai cấp vô sản đảm nhiệm, chúng ta đã phải dung nạp và duy trì một số thói quen nào đó của các tầng lớp tiểu tư sản. Về mặt này, vấn đề chủ yếu là, dù bằng cách nào đi nữa, cũng cần phải lãnh đạo và phối hợp hoạt động của toàn thể quần chúng lao động và bị bóc lột. Chúng ta cần luôn luôn nhớ điều mà giai cấp vô sản đang đòi hỏi chúng ta. Chính quyền nhân dân cần phải chú ý điều này: các tầng lớp khác nhau trong giai cấp tiểu tư sản sẽ ngày càng kiên quyết đi theo giai cấp công nhân chấp chính khi mà cuộc sống đã vạch rõ rằng rút cục lại thì không thể lựa chọn gì được nữa và tất cả những hy vọng về một giải pháp trung gian cho vấn đề sinh hoạt nhà nước đều đã hoàn toàn tiêu tan rồi. Tất cả những khẩu hiệu tốt đẹp như: ý chí nhân dân, Quốc hội lập hiến, v.v., tức là những khẩu hiệu dùng để che đậy những biện pháp nửa vời, đều đã bị quét sạch tức khắc, khi mà ý chí chân chính của nhân dân đã bắt đầu được biểu hiện. Bản thân các đồng chí thấy điều đã xảy ra, các đồng chí thấy rằng tất cả các khẩu hiệu đó, các khẩu hiệu nửa vời đó, đều đã vỡ tan tành. Giờ đây, chúng ta thấy tình trạng như vậy không những ở Nga, mà cả trong phạm vi cách mạng toàn thế giới.

Tôi muốn nêu lên sự khác nhau giữa chính sách thoả hiệp đã từng gây cảm thù hết sức ghê gớm trong toàn thể giai cấp công nhân, với chính sách thoả thuận mà ngày nay chúng ta đang yêu cầu, tức là thoả thuận với toàn bộ tầng lớp tiểu nông, với toàn bộ giai cấp tiểu tư sản. Hồi ký hoà ước Brét, khi chúng ta đã chấp nhận các điều kiện nặng nề của hoà ước đó, có người nói với chúng ta rằng không còn hy vọng gì có cách mạng thế giới nữa, rằng cách mạng thế giới không thể nổ ra được. Hồi đó chúng ta hoàn toàn bị đờ đờ trên toàn thế giới. Chúng ta biết rằng hồi đó, do hoà



ước Brét, nên nhiều đảng đã xa rời chúng ta và đã chạy sang phía giai cấp tư sản. Hồi đó, chúng ta đã phải chịu đựng một loạt thử thách vô cùng ghê gớm. Nhưng vài tháng sau, cuộc sống đã chứng tỏ rằng không từng có và không thể có sự lựa chọn nào cả, không có con đường trung gian.

Khi cách mạng Đức nổ ra, ai nấy đều thấy rõ rằng cách mạng đã lan khắp thế giới, rằng Anh, Pháp và Mỹ cũng đi theo con đường như thế, cũng đi theo con đường của chúng ta! Khi các tầng lớp dân chủ tiểu tư sản ở nước ta đi theo bọn bảo vệ họ, thì lúc đó họ đã không hiểu bọn đó sẽ dẫn họ đến đâu, họ không hiểu rằng bọn đó đã dắt họ đi vào con đường của chủ nghĩa tư bản. Ngày nay, qua tấm gương của cách mạng Đức, chúng ta đã thấy rằng các đại biểu đó của chế độ dân chủ, những kẻ bảo vệ dân chủ đó, những tên Uyn-xơn và bè lũ đã bắt nhân dân thua trận phải chấp nhận những hoà ước còn tàn tệ hơn hoà ước Brét mà chúng ta đã phải chấp nhận. Chúng ta thấy rõ là do có các sự biến xảy ra ở phương Tây, do tình hình đã biến chuyển, nên cái lối mị dân quốc tế ngày nay đã phá sản. Ngày nay, bộ mặt của từng quốc gia đã rõ ràng. Ngày nay, các mặt nạ đều bị lột trần, tất cả các ảo tưởng đều bị một chùy nặng nề, cái chùy của lịch sử thế giới, đập tan.

Lẽ dĩ nhiên là với những phần tử dao động như vậy thường xuất hiện trong thời kỳ quá độ, Chính quyền xô-viết phải sử dụng tất cả tác dụng và ảnh hưởng của mình để thực hiện những nhiệm vụ mà chúng ta đề ra lúc này, những nhiệm vụ mà chúng ta đang dùng để hỗ trợ cho chính sách của chúng ta, chính sách được bắt đầu từ tháng Tư. Lúc đó, chúng ta đã hoãn lại, trong một thời gian, các mục đích mà chúng ta đã dự định thực hiện, lúc đó chúng ta đã tiến hành có ý thức và công khai một số nhượng bộ.

Ở đây, một vấn đề đã được nêu ra: chúng ta đã ở vào đúng quãng nào trên con đường đi của chúng ta. Ngày nay,

toàn thể châu Âu đã thấy rõ cuộc cách mạng của nước ta không còn phải trải qua một cuộc thí nghiệm nào nữa, và họ, tức là các dân tộc văn minh, đã thay đổi thái độ đối với chúng ta. Họ hiểu rằng về mặt đó, chúng ta đang tiến hành một sự nghiệp mới mẻ rất vĩ đại, rằng trong sự nghiệp đó chúng ta còn gặp những khó khăn đặc biệt to lớn, vì chúng ta hầu như luôn luôn bị hoàn toàn đơn độc và bị toàn bộ giai cấp vô sản quốc tế hoàn toàn lãng quên. Về mặt đó, chúng ta đã mắc nhiều sai lầm nghiêm trọng, mà chúng ta không hề giấu giếm chút nào. Dĩ nhiên, chúng ta phải ra sức liên hợp toàn thể nhân dân lại, không gây một sự bất hoà nào. Nếu bây giờ chúng ta chưa làm được như vậy thì rồi sớm muộn chúng ta cũng phải bắt đầu làm như vậy. Chúng ta đã hợp nhất được với nhiều tổ chức rồi. Ngày nay, cần hợp nhất các hợp tác xã công nhân với các tổ chức xô-viết. Từ tháng Tư năm nay, chúng ta bắt đầu tiến hành công tác tổ chức để bắt đầu hành động dựa vào kinh nghiệm, để động viên toàn bộ lực lượng chính trị xã hội mà chúng ta có trong tay. Chúng ta đã bắt tay vào tổ chức việc cung cấp và phân phối các vật phẩm cho toàn thể nhân dân. Vừa kiểm tra từng bước đi của mình, chúng ta lại vừa bắt tay vào việc tổ chức đó, việc đó là điều cực kỳ khó khăn trong một nước lạc hậu về mặt kinh tế như nước ta. Hồi tháng Tư, chúng ta đã bắt đầu thỏa thuận với các hợp tác xã, và sắc lệnh về việc triệt để hợp nhất và về việc tổ chức cung cấp và phân phối cũng dựa trên cùng một cơ sở đó. Chúng ta đã biết rằng những sự va chạm mà diễn giả phát biểu trước tôi đã nêu lên khi lấy Pê-téc-bua làm tỉ dụ, đều xảy ra hầu như ở khắp nơi. Chúng ta biết rằng những sự va chạm như thế không thể nào tránh khỏi được, vì đã đến lúc hai bộ máy hoàn toàn khác nhau gặp nhau và hợp nhất với nhau, tuy nhiên chúng ta cũng biết rằng điều đó là không thể tránh được, và chúng ta phải trải qua bước đó. Cả các đồng chí nữa, các đồng chí cũng nên hiểu rằng

việc các hợp tác xã công nhân đã chống đối lại trong một thời gian lâu như thế, rút cục đã làm cho Chính quyền xô-viết không tin nhiệm các hợp tác xã đó, và không tin nhiệm như thế là hoàn toàn chính đáng.

Các đồng chí nói: chúng tôi muốn độc lập. Hoàn toàn dĩ nhiên là bất kỳ ai đưa ra khẩu hiệu như vậy cũng đều có thể mất tin nhiệm. Nếu than phiền về những va chạm, và muốn tránh khỏi những va chạm đó, thì trước hết cần phải vĩnh biệt cái tư tưởng độc lập đi, vì trong khi tất cả mọi người đều mong muốn đoàn kết ngày càng chặt chẽ, thì ai có quan điểm đó đều đã là kẻ thù của Chính quyền xô-viết rồi. Một khi các hợp tác xã công nhân hợp nhất được với Chính quyền xô-viết một cách rõ ràng, thành thật, công khai, thì các va chạm ấy sẽ bắt đầu tiêu tan. Tôi biết rất rõ rằng khi hai tổ chức hợp nhất lại thành một thì lúc đầu sẽ xảy ra một số trường hợp va chạm trong công tác, nhưng với thời gian, khi tổ chức được thu hút tranh thủ được lòng tin của tổ chức thu hút nó thì tất cả va chạm đó sẽ dần dần biến đi. Nhưng nếu hai tổ chức ấy cứ đứng riêng rẽ, thì có khả năng những va chạm sẽ thường xuyên xảy ra giữa đôi bên. Một điều tôi không hiểu là độc lập có liên quan gì đến đây? Tất cả chúng ta đều nhất trí rằng về mặt cung cấp cũng như về mặt phân phối, toàn thể xã hội phải giống như là một hợp tác xã chung duy nhất. Tất cả chúng ta đều nhất trí cho rằng các hợp tác xã là một trong những thành quả xã hội chủ nghĩa. Khó khăn to lớn của những thành quả xã hội chủ nghĩa là ở đó. Khó khăn và nhiệm vụ thắng lợi là ở đó. Chủ nghĩa tư bản đã cố ý chia rẽ các tầng lớp khác nhau trong nhân dân. Phải làm cho sự khác nhau đó vĩnh viễn mất đi không trở lại nữa, và toàn thể xã hội phải trở thành một hợp tác xã duy nhất của nhân dân lao động. Không thể và cũng không nên nói đến một sự độc lập nào đó cho các tổ chức riêng lẻ.

Tôi vừa nói đến kiểu hợp tác xã đó, và coi đây là nhiệm vụ thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Vì thế chúng ta nói rằng mặc dầu chúng ta có ý kiến khác nhau như thế nào chẳng nữa về các vấn đề cục bộ, chúng ta cũng không đi đến một sự thoả hiệp nào với chủ nghĩa tư bản, chúng ta cũng không đi một bước nào làm cho chúng ta xa rời các nguyên tắc đấu tranh của chúng ta. Sự thoả thuận mà ngày nay chúng ta muốn có với các tầng lớp của các giai cấp trong xã hội, là một sự thoả thuận không phải với giai cấp tư sản, không phải với chủ nghĩa tư bản, mà là một sự thoả thuận với các nhóm riêng biệt của giai cấp vô sản và của phái dân chủ. Sự thoả thuận đó không có gì đáng sợ cả, vì trong ngọn lửa cách mạng, mọi sự bất hoà giữa các tầng lớp nói trên sẽ hoàn toàn tiêu tan, không để lại một vết tích nào cả. Ngày nay, chỉ cần một điều, chỉ cần mọi người cùng có nguyện vọng nhất trí thành tâm tiến tới cái hợp tác xã thế giới duy nhất đó. Cái mà Chính quyền xô-viết đã làm cần được hỗn hợp lại với cái mà các hợp tác xã đã làm được từ trước tới nay. Đó là nội dung của sắc lệnh mới đây của Chính quyền xô-viết. Đó là thái độ của các đại biểu của Chính quyền xô-viết ở nhiều nơi, khi các sắc lệnh của chúng ta chưa được công bố. Sự nghiệp vô cùng to lớn mà các hợp tác xã đã làm nhất định phải gắn liền với sự nghiệp vô cùng to lớn mà Chính quyền xô-viết đã làm. Tất cả các tầng lớp trong nhân dân đang đấu tranh cho tự do của mình, phải hợp nhất lại thành một tổ chức duy nhất mạnh mẽ. Chúng ta biết rằng chúng ta đã phạm nhiều sai lầm, nhất là trong những tháng đầu sau Cách mạng tháng Mười. Nhưng bây giờ, dần dần chúng sẽ cố gắng làm cho nhân dân hoàn toàn đoàn kết lại và hoàn toàn nhất trí. Muốn vậy, tất cả mọi cái đều phải phục tùng Chính quyền xô-viết, và tất cả những ảo tưởng về một "sự độc lập" nào đó của các tầng lớp riêng biệt cũng như của các hợp tác xã công nhân, phải được trừ bỏ càng nhanh càng

tốt. Hy vọng "độc lập" đó chỉ có thể tồn tại ở nơi nào mà người ta còn hy vọng vào một sự phục hồi phần nào đó nên trật tự cũ.

Trước kia, các dân tộc phương Tây đã coi chúng ta và coi toàn bộ phong trào cách mạng của nước ta như một chuyện kỳ lạ. Họ nói: cứ để cho nhân dân vui đùa, còn chúng ta, rồi chúng ta sẽ thấy kết quả ra sao... Dân tộc Nga thật là kỳ cục!... Và cái "dân tộc Nga kỳ cục" đó đã chúng tỏ cho toàn thế giới thấy họ "vui đùa" có nghĩa như thế nào... (V ố t a y.)

Giờ đây, khi cách mạng Đức đã bắt đầu, một viên lãnh sự nước ngoài đã nói với Di-nô-vi-ép: "Chưa biết các ông hay chúng tôi, ai đã được lợi nhiều hơn về hoà ước Brét".

Ông ta nói vậy, bởi vì mọi người đều nói như thế cả. Mọi người đều thấy rằng đó chỉ là bước đầu của một cuộc cách mạng thế giới vĩ đại... Và cuộc cách mạng vĩ đại đó, chính chúng ta là người đã phát động, chúng ta, dân tộc Nga "kỳ cục" và lạc hậu đấy... Cần phải nói rằng lịch sử tiến theo những con đường rất lạ lùng; chính một nước lạc hậu lại có được cái vinh dự đi đầu một phong trào thế giới vĩ đại. Giai cấp tư sản toàn thế giới đều thấy và đều hiểu phong trào này. Đám lửa này đang bao trùm cả Đức, Bỉ, Thụy-sĩ, Hà-lan.

Phong trào này đang phát triển ngày càng mạnh mẽ, Chính phủ cách mạng xô-viết ngày càng lớn mạnh và vững chắc. Và vì thế nên ngày nay, đối với vấn đề này, giai cấp tư sản đã hoàn toàn thay đổi thái độ. Vì thế, trong giờ phút mà lưỡi rìu đã giơ cao trên đầu chủ nghĩa tư bản thế giới, thì không thể nào có vấn đề độc lập của các đảng phái riêng biệt được. Chính nước Mỹ đã cho chúng ta một thí dụ lớn nhất. Nước Mỹ là một trong những nước dân chủ nhất đấy, là một nước cộng hoà dân chủ lớn. Vậy thì ở đâu nếu không phải ở đấy, ở Mỹ, một nước có mọi quyền bầu cử, mọi quyền của một nhà nước tự do, người ta có

thể giải quyết được đúng đắn mọi vấn đề pháp luật. Tuy vậy, chúng ta thấy ở cái nước cộng hoà dân chủ đó, người ta đã đối xử thế nào với một cha cố: người ta đã tưới nhựa vào ông ta và đánh cho đến khi máu hoà với bụi đường. Và việc này đã xảy ra ở một nước tự do, ở một nước cộng hoà dân chủ đấy. Đó là điều mà Uyn-xơn và bè lũ, những con cọp "nhân đạo", "bác ái" đó đã có thể dung túng. Và hiện nay, đối với nước Đức, một nước thua trận, bọn Uyn-xơn đó đã hành động như thế nào? Hãy xem cái cảnh những quan hệ thế giới đang diễn ra trước mắt chúng ta! Cảnh đó cho thấy rõ điều mà các ngài Uyn-xơn đề nghị với bạn bè của họ, cảnh đó có sức thuyết phục hơn gấp triệu và ức triệu lần. Bọn Uyn-xơn có thể giải quyết rất nhanh công việc của chúng ta. Các ngài ấy, các tay tử phú tự do ấy, các con người "nhân đạo nhất" thế giới ấy, chỉ trong chốc lát, cũng có thể làm cho các ông bạn của họ đừng nói, thậm chí đừng nghĩ, đến một "sự độc lập" nào nữa. Họ có thể đặt các đồng chí một cách rõ ràng, dứt khoát trước hai con đường: hoặc tán thành chế độ tư bản, hoặc tán thành các Xô-viết. Họ có thể nói như thế này: các anh phải hành động như thế vì chính chúng tôi đã nói như thế với các anh, chúng tôi, bạn của các anh, — những người Anh, những người Mỹ — những Uyn-xơn và những người Pháp — những bạn Clê-măng-xô.

Vì thế nên tuyệt nhiên các đồng chí không thể còn có chút hy vọng nào giữ lấy chút ít độc lập. Không thể thế được, và mơ tưởng như thế là vô ích thôi. Khi một bên đặt ra một cách rõ ràng vấn đề bảo vệ tài sản của mình, và một bên kia là giai cấp vô sản đã tìm thấy lối đi của mình, thì không thể có con đường trung gian nữa. Cuộc sống phải kết chặt cành lá của mình hoặc với tư bản, hoặc kết chặt hơn nữa với nước Cộng hoà xô-viết. Mọi người đều hoàn toàn thấy rõ rằng chủ nghĩa xã hội đã bước vào thời kỳ nó được thực hiện. Mọi người đều thấy rõ rằng

nếu toàn dân được quyền bầu cử, thì hoàn toàn không thể bảo vệ hay duy trì các luận điểm tiểu tư sản được. Có thể là các ngài Uyn-xơn đang nuôi những hy vọng như thế; nói cách khác là chúng không nuôi những hy vọng mà ra sức tô vẽ cho các mục đích riêng của chúng bằng cách dựng ra những ảo tưởng giống như thế; song tôi cần phải nói rằng ngày nay các đồng chí sẽ không còn thấy có nhiều người tin những chuyện hoang đường như vậy nữa. Nếu còn những người như thế, đấy là những của hiếm của lịch sử, những của lạ cần xếp vào viện bảo tàng. (T i ế n g v ố t a y.)

Tôi cần nói rằng những sự bất đồng xuất hiện từ lúc đầu trong các đồng chí về vấn đề duy trì "sự độc lập" của các hợp tác xã chẳng qua chỉ là những mưu đồ vô hy vọng. Cuộc đấu tranh đó không nghiêm túc và trái với các nguyên tắc dân chủ. Hơn nữa điều đó không đáng lấy làm lạ, vì bọn Uyn-xơn cũng là "những người dân chủ". Họ khẳng định rằng họ chỉ còn thực hiện một sự liên hợp độc nhất nữa là xong, vì họ có rất nhiều đô-la khiến họ có thể mua được toàn thể nước Nga, toàn thể Ấn-độ và toàn thể thế giới. Uyn-xơn đứng đầu tất cả bọn này; tui chúng còn đây đô-la và căn cứ vào đó chúng có thể nói đến việc mua nước Nga, Ấn-độ và tất cả mọi thứ khác. Nhưng chúng đã quên rằng, trên phạm vi quốc tế, các vấn đề chủ yếu được quyết định khác hẳn, rằng các luận điểm của chúng chỉ có thể có ảnh hưởng trong một giới nhất định, trong một tầng lớp nhất định thôi. Chúng quên rằng những nghị quyết mà giai cấp mạnh nhất trên thế giới hàng ngày vẫn thông qua, mà đại hội của chúng ta chắc chắn sẽ nhất trí thông qua, đều hoan nghênh nền chuyên chính của giai cấp vô sản, của độc một giai cấp ấy thôi, trên toàn thế giới. Khi thông qua nghị quyết đó, đại hội chúng ta đi vào cái con đường đã không để và không thể để cho có một nhịp cầu nào dẫn đến "sự độc lập" được nói tới hôm nay ở đây.

Các đồng chí đều biết rằng Các-lơ Liép-nếch đã có thái độ dứt khoát chẳng những phản đối nông dân tiểu tư sản, mà cả các hợp tác xã nữa. Các đồng chí đều biết rằng do đó mà Sai-đê-man và đồng bọn đã cho Liép-nếch là ảo tưởng cuồng tín, nhưng tự bản thân các đồng chí thì đã gửi lời chào mừng Liép-nếch như các đồng chí đã chào mừng Ma-clin. Tổ đồng tình như vậy với các lãnh tụ vĩ đại của phong trào quốc tế, là các đồng chí đã tự tay phá bỏ tất cả mọi con đường rút lui của mình. Các đồng chí cần đứng vững trên lập trường của mình, vì hiện nay các đồng chí không những chỉ bảo vệ bản thân mình, bảo vệ những quyền lợi của mình, mà còn bảo vệ cả quyền lợi của Liép-nếch và Ma-clin nữa. Tôi đã nhiều lần nghe phái men-sê-vích Nga lên án chính sách thoả hiệp, công kích những người đàm phán với bọn đây tớ của Đức hoàng. Không phải chỉ có phái men-sê-vích Nga mới lên án như vậy. Toàn thế giới đã chỉ vào mặt chúng ta và nghiêm khắc gọi chúng ta là "bọn thoả hiệp". Nhưng bây giờ, trong giờ phút mà cách mạng thế giới đã bắt đầu, trong giờ phút mà chúng ta đã phải thương lượng với bọn Ha-dơ và bọn Cau-xky, trong giờ phút đó, chúng ta có quyền dùng một câu châm ngôn Nga để nói rõ tình hình của chúng ta: "chúng ta hãy lùi lại và nhìn xem chúng ta ngồi có vững không"...

Chúng ta biết những thiếu sót của chúng ta và không khó gì mà không nêu được những thiếu sót đó ra. Nhưng nhìn từ xa, mọi việc lại không hiện ra đúng như trong thực tế. Các đồng chí biết rằng đã có lúc không có một người nào trong các đảng khác lại không lên án hành vi và chính sách của chúng ta, thế nhưng ngày nay chúng ta đã thấy cả những đảng trọn vẹn đã đến với chúng ta, muốn làm việc với chúng ta<sup>158</sup>. Ngày nay, bánh xe phong trào cách mạng thế giới đã quay khiến cho không có một chính sách thoả hiệp nào, có thể làm cho chúng ta phải e ngại. Và tôi thiết tưởng đại hội chúng ta cũng sẽ tìm ra được một lối thoát

đúng dẫn ra khỏi tình trạng hiện nay. Và lối thoát đó, chính chỉ là việc hợp nhất các hợp tác xã với Chính quyền xô-viết mà thôi. Các đồng chí biết rằng trước kia Anh, Pháp, Mỹ, Tây-ban-nha đều coi hành động của chúng ta là những cuộc thí nghiệm; nhưng bây giờ, họ đã nhận định khác rồi: họ đang xem trong chính nước họ mọi việc có ổn thỏa không. Đương nhiên, về phương diện nhân lực, vật lực, tài lực, họ có mạnh hơn hẳn chúng ta đấy, nhưng mặc dầu nước sơn ngoài có hào nhoáng, song chúng ta biết rằng họ bên trong lại ruỗng nát; hiện giờ họ mạnh hơn chúng ta cũng như nước Đức mạnh hơn chúng ta hồi ký hoà ước Brét. Ngày nay chúng ta thấy thế nào? Hồi đó, tất cả mọi người đều kiên quyết rời bỏ chúng ta. Nhưng ngày nay, mỗi tháng chúng ta đấu tranh để củng cố nước Cộng hoà xô-viết, là chúng ta bảo vệ không những bản thân chúng ta, mà cả sự nghiệp do Liép-nếch và Ma-clin đã bắt đầu, và chúng ta thấy rằng Anh, Pháp, Mỹ và Tây-ban-nha đều bị cùng một tai hoạ, cùng bị một ngọn lửa thiêu đốt như nước Đức, ngọn lửa đấu tranh chung trên khắp thế giới của giai cấp công nhân chống chủ nghĩa đế quốc. (Vỗ tay hồi lâu.)

*Tường thuật ngắn đăng ngày 10 tháng Chạp 1918 trên tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 270*

*In toàn văn năm 1919 trong cuốn "Các bài diễn văn của V. Lê-nin, V. Mi-li-u-tin và V. Nô-ghin tại Đại hội III các hợp tác xã công nhân"*

*Theo đúng bản in trong sách, có đối chiếu với bản tốc ký*

## DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA CỦA CÁC BAN RUỘNG ĐẤT, CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO VÀ CÁC CÔNG XÃ NGÀY 11 THÁNG CHẠP 1918<sup>159</sup>

(Vỗ tay nhiệt liệt biến thành hoan hô. Tất cả đều đứng dậy.) Thưa các đồng chí, theo tôi, ngay thành phần của Đại hội này cũng chứng tỏ sự chuyển biến quan trọng và bước tiến lớn lao của chúng ta, của nước Cộng hoà xô-viết, trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, nhất là về mặt những quan hệ nông nghiệp, những quan hệ ruộng đất, tức là những quan hệ trọng yếu nhất đối với nước ta. Đại hội này tập hợp đại biểu của các ban ruộng đất, của các uỷ ban nông dân nghèo và của các công xã nông nghiệp; và sự tập hợp đó chứng tỏ rằng, trong một thời gian ngắn, trong một năm, cuộc cách mạng của chúng ta đã tiến xa trong lĩnh vực cải tạo những quan hệ khó cải tạo nhất, những quan hệ, trong tất cả các cuộc cách mạng trước đây, đã từng kìm hãm sự nghiệp xã hội chủ nghĩa nhiều nhất và cần phải được cải tạo một cách sâu sắc nhất để đảm bảo thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội.

Giai đoạn thứ nhất, thời kỳ thứ nhất trong sự phát triển của cách mạng chúng ta sau Cách mạng tháng Mười, chủ yếu là nhằm chiến thắng kẻ thù chung của toàn thể nông dân, chiến thắng bọn địa chủ.

Thưa các đồng chí, tất cả các đồng chí đều biết rất rõ rằng Cách mạng tháng Hai — cách mạng của giai cấp tư sản, cách mạng của phái thoả hiệp — đã hứa với nông dân sẽ chiến thắng bọn địa chủ, và các đồng chí đều biết nó đã

không giữ lời hứa đó. Chỉ có Cách mạng tháng Mười, chỉ có thắng lợi của giai cấp công nhân ở thành thị, chỉ có Chính quyền xô-viết mới thực tế cho phép tẩy sạch trên khắp nước Nga cái ung nhọt là di sản cũ của chế độ nông nô, loại bỏ lối bóc lột cũ của chế độ nông nô, chế độ chiếm hữu ruộng đất phong kiến và toàn bộ ách áp bức của địa chủ đối với nông dân, đối với hết thảy nông dân không phân biệt một ai.

Tất cả nông dân không thể không đấu tranh và thực tế đã nổi dậy đấu tranh chống bọn địa chủ. Cuộc đấu tranh đó đã đoàn kết nông dân lao động nghèo khổ không sống bằng bóc lột lao động của người khác. Cuộc đấu tranh đó cũng đoàn kết cả bộ phận nông dân sung túc nhất, thậm chí giàu có nhất và không thể không thuê mướn lao động.

Chừng nào cuộc cách mạng của chúng ta còn làm nhiệm vụ ấy, và chừng nào chúng ta còn phải dốc hết sức ra làm cho phong trào độc lập của nông dân, nhờ sự giúp đỡ của phong trào công nhân thành thị, thực sự quét sạch và triệt để tiêu diệt quyền lực của bọn địa chủ, thì chừng đó cách mạng vẫn là của toàn thể nông dân, và chính vì thế nó không thể vượt ra khỏi khuôn khổ tư sản được.

Cuộc cách mạng ấy vẫn chưa đụng đến kẻ thù lớn mạnh hơn, hiện đại hơn của toàn thể nhân dân lao động là: tư bản. Vì vậy, không khéo thì nó kết thúc nửa vời như phần nhiều những cuộc cách mạng ở Tây Âu là những cuộc cách mạng, nhờ khối liên minh tạm thời của công nhân thành thị với toàn thể nông dân, mà quét sạch được chế độ quân chủ, quét sạch được tàn tích thời trung cổ, quét sạch được ít nhiều hoàn toàn quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ hoặc quyền lực của bọn chúng, nhưng chưa hề đập tan được chính ngay những cơ sở của quyền lực của tư bản.

Thế là cuộc cách mạng của chúng ta, kể từ mùa hè và mùa thu năm nay, bắt đầu chuyển sang nhiệm vụ này,

là nhiệm vụ quan trọng hơn nhiều và khó khăn hơn nhiều. Hè năm nay, làn sóng bạo động phản cách mạng đã lan tràn khi tất cả bọn bóc lột và áp bức ở Nga tham gia cuộc hành quân của bọn đế quốc Tây Âu chống nước Nga, tham gia cuộc hành quân của bọn lính đánh thuê của chúng là quân đoàn Tiệp-khắc, làn sóng bạo động phản cách mạng ấy đã phát sinh một luồng gió mới và một cuộc sống mới trong nông thôn.

Trong cuộc đấu tranh tuyệt vọng chống Chính quyền xô-viết, tất cả những cuộc bạo động ấy thực tế đã liên hợp được những bọn đế quốc châu Âu và bọn đánh thuê của chúng là quân đoàn Tiệp-khắc và tất cả những gì ở Nga vẫn còn đứng về phía bọn địa chủ và tư bản. Theo sau chúng, tất cả bọn phú nông ở nông thôn cũng nổi dậy.

Nông thôn không còn thống nhất nữa. Trong nông thôn, mà trước đây đã từng đấu tranh muốn người như một chống bọn địa chủ, đã xuất hiện hai phe: một bên là phe nông dân lao động nghèo khổ, kiên quyết cùng công nhân tiếp tục hướng tới thực hiện chủ nghĩa xã hội và chuyển từ đấu tranh chống địa chủ sang đấu tranh chống tư bản, chống thế lực của tiền bạc, chống việc phú nông lợi dụng cuộc cải cách ruộng đất vĩ đại, và bên khác là phe nông dân giàu có. Cuộc đấu tranh đó đã gạt hẳn giai cấp hữu sản, bóc lột ra khỏi cách mạng, đưa cách mạng của chúng ta hoàn toàn bước lên con đường xã hội chủ nghĩa, con đường mà trong Cách mạng tháng Mười giai cấp công nhân thành thị đã hết sức kiên quyết muốn đưa cách mạng đi vào, nhưng nó sẽ không bao giờ có thể đưa cách mạng đi vào con đường đó một cách thắng lợi nếu nó không được nông thôn ủng hộ một cách tự giác, kiên quyết và nhất trí.

Đây là ý nghĩa của sự chuyển biến diễn ra vào hè và thu năm nay trong những xóm làng hẻo lánh nhất của nước Nga nông thôn, sự chuyển biến không rầm rộ, không lộ ra rõ rệt, không đập mạnh vào mắt người ta như cuộc Cách

mạng tháng Mười năm ngoái, nhưng có một ý nghĩa vô cùng sâu sắc hơn và quan trọng hơn.

Việc thành lập các ủy ban nông dân nghèo ở nông thôn đã đánh dấu một bước ngoặt và đã chứng tỏ rằng giai cấp công nhân thành thị liên hợp với toàn thể nông dân trong Cách mạng tháng Mười để đánh đổ kẻ thù chính của nước Nga tự do, lao động và xã hội chủ nghĩa, để đánh đổ bọn địa chủ, đã từ nhiệm vụ đó tiến lên hoàn thành một nhiệm vụ khó khăn hơn nhiều, cao hơn nhiều về mặt lịch sử và thực sự xã hội chủ nghĩa: nhiệm vụ đưa cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa tự giác ngay vào nông thôn, giác ngộ cả nông thôn. Cuộc cách mạng ruộng đất vĩ đại — việc tuyên bố hồi Cách mạng tháng Mười xoá bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất, việc tuyên bố xã hội hóa ruộng đất — cuộc cách mạng ấy chắc hẳn sẽ chỉ nằm trên mặt giấy thôi, nếu công nhân thành thị đã không thức tỉnh được vô sản nông thôn, nông dân nghèo, nông dân lao động là lớp người chiếm đại đa số; họ là tầng lớp cùng với trung nông, không bóc lột lao động của người khác, không kiếm lợi trong việc bóc lột, vì vậy họ có thể và hiện đã đi xa hơn nữa, tức là chuyển từ cuộc đấu tranh chung chống địa chủ sang cuộc đấu tranh của toàn bộ giai cấp vô sản chống tư bản, chống chính quyền của bọn bóc lột là bọn dựa vào thế lực của tiền bạc, thế lực của động sản, họ đã tiến từ chỗ quét sạch bọn địa chủ ở nước Nga đến chỗ xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thưa các đồng chí, đây là bước khó khăn nhất. Ai là người hoài nghi tính chất xã hội chủ nghĩa của cuộc cách mạng của chúng ta, đều đoán mò rằng chúng ta nhất định phải thất bại trên bước đi ấy, song hiện nay toàn bộ sự nghiệp kiến thiết xã hội chủ nghĩa ở nông thôn lại tùy ở bước đó quyết định. Ủy ban nông dân nghèo được thành lập, mạng lưới rộng lớn các ủy ban nông dân nghèo chằng khắp nước Nga, việc những ủy ban đó hiện nay sắp sửa được cải tổ và đã bắt đầu được cải tổ thành các Xô-viết

đại biểu nông dân có toàn quyền, có nhiệm vụ phải thực hành ở nông thôn những nguyên tắc cơ bản của công cuộc xây dựng xô-viết — chính quyền của những người lao động, — tất cả những việc ấy thực sự đảm bảo rằng chúng ta không hạn chế công tác của chúng ta trong khuôn khổ thông thường của những cuộc cách mạng dân chủ tư sản ở các nước Tây Âu. Sau khi tiêu diệt chế độ quân chủ và quyền lực có tính chất trung cổ của bọn địa chủ, chúng ta hiện đang bắt tay vào công cuộc kiến thiết xã hội chủ nghĩa chân chính. Ở nông thôn, đó là một công cuộc khó khăn nhất đồng thời quan trọng nhất. Công tác đó là công tác mang lại nhiều ích lợi nhất. Nếu ngay ở nông thôn, mà giác ngộ được nông dân lao động, nếu chính làn sóng của những cuộc nổi loạn của bọn tư bản đã tách hẳn họ khỏi lợi ích của giai cấp tư bản, nếu nông dân lao động ngày càng đoàn kết chặt chẽ với công nhân thành thị trong các ủy ban nông dân nghèo và trong các Xô-viết đang được cải tổ lại, — thì chúng ta có thể coi đó là sự bảo đảm duy nhất và đồng thời đáng tin cậy nhất và chắc chắn nhất cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đang được củng cố ở nước Nga. Hiện nay, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng đã có cơ sở trong quảng đại quần chúng dân cư làm ruộng ở nông thôn rồi.

Không nghi ngờ gì nữa, trong một nước nông nghiệp như nước Nga, việc xây dựng chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ rất khó khăn. Chắc chắn rằng tiêu diệt một kẻ thù vào loại như chế độ Nga hoàng, như quyền lực của bọn địa chủ hay quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ là một việc tương đối dễ. Muốn làm xong nhiệm vụ đó thì ở trung ương chỉ cần có mấy ngày, ở toàn quốc chỉ cần mấy tuần, nhưng hiện nay nhiệm vụ mà chúng ta đang bắt tay làm, xét về bản chất của nó, thì phải qua những cố gắng lâu dài và vô cùng bền bỉ mới hoàn thành được. Ở đây, chúng ta phải đấu tranh từng bước, từng ly từng

tỷ; phải giành lại những thành tựu của nước Nga mới, xã hội chủ nghĩa, phải đấu tranh cho chế độ canh tác tập thể.

Đĩ nhiên là một chuyển biến như thế, tức là bước quá độ từ nền kinh tế tiểu nông cá thể sang chế độ canh tác tập thể, đòi hỏi phải có một thời gian dài, và dù sao cũng không thể hoàn thành ngay trong chốc lát được.

Chúng ta biết rất rõ rằng trong những nước kinh tế tiểu nông, nếu không trải qua cả một loạt giai đoạn sơ bộ và tuần tự thì không thể tiến lên chủ nghĩa xã hội được. Vì nhận thức được điều đó, nên nhiệm vụ thứ nhất mà Cách mạng tháng Mười tự đề ra cho mình chỉ là quét sạch và tiêu diệt quyền lực của bọn địa chủ. Đạo luật cơ bản về xã hội hoá ruộng đất ban bố hồi tháng Hai, như các đồng chí đều biết, là do những người cộng sản đã nhất trí thông qua cùng với những người tham gia Chính quyền xô-viết nhưng lại không đứng trên quan điểm của những người cộng sản; đạo luật ấy đồng thời cũng biểu hiện ý chí và ý thức của đại đa số nông dân, và đã chứng tỏ rằng giai cấp công nhân và đảng cộng sản của nó, hiểu được nhiệm vụ của mình, đã kiên trì, nhẫn nại tiến lên con đường xây dựng mới, xã hội chủ nghĩa bằng cách thông qua một loạt bước quá độ, bằng cách giác ngộ nông dân lao động và chỉ tiến lên tùy theo trình độ giác ngộ đó, tùy theo trình độ tổ chức độc lập của nông dân.

Chúng ta thấy rất rõ rằng những chuyển biến lớn lao nhất như thế trong đời sống của hàng chục triệu người, những chuyển biến đặng đến cội rễ sâu xa nhất của đời sống và phong tục tập quán, như những chuyển biến từ nền canh tác tiểu nông cá thể sang nền canh tác tập thể, chỉ có thể thực hiện được qua những cố gắng lâu dài và, nói chung, chỉ có thể thực hiện được khi nào sự tất yếu buộc người ta phải cải biến cuộc đời của mình.

Sau một cuộc chiến tranh lâu dài, khốc liệt trên toàn thế giới, chúng ta nhìn thấy hết sức rõ bước đầu của cuộc

cách mạng xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới. Ngay cả ở những nước lạc hậu hơn, sự tất yếu đó đã xuất hiện và, bất chấp mọi quan điểm lý luận hay học thuyết xã hội chủ nghĩa, nó nói với tất cả mọi người một cách trang nghiêm rằng không thể cứ sống mãi như trước được nữa.

Khi nước nhà bị tàn phá nặng nề và bị phá sản như vậy, khi chúng ta thấy sự phá sản đó lan tràn khắp thế giới, thấy những thành tựu văn hoá, khoa học và kỹ thuật mà nhân loại đạt được trong nhiều thế kỷ đã bị tiêu huỷ trong bốn năm chiến tranh tội ác, tàn phá và ăn cướp, và thấy toàn châu Âu, chứ không riêng gì nước Nga, trở lại tình trạng dã man, thì đông đảo quần chúng, nhất là nông dân là những người có lẽ đã bị cực khổ nhiều nhất trong cuộc chiến tranh ấy, đều nhận thức rõ rằng cần phải cố gắng phi thường, cần phải hết sức nỗ lực để trừ bỏ di sản ấy của cuộc chiến tranh đáng nguyên rủa, cuộc chiến tranh chỉ để lại cho chúng ta tàn phá và nghèo khổ. Không thể cứ sống mãi như hồi xưa, như hồi trước chiến tranh được nữa, và cũng không thể cứ tiếp tục lãng phí mãi nhân lực và lao động như nền kinh tế tiểu nông cá thể được nữa. Nếu chuyển từ nền kinh tế nhỏ phân tán ấy sang nền kinh tế tập thể thì năng suất lao động sẽ lên cao gấp đôi, gấp ba lần, sự tiêu phí lao động của con người trong nông nghiệp và trong sản xuất xã hội sẽ ít đi hai ba lần.

Sự tàn phá mà chiến tranh để lại cho chúng ta, hoàn toàn không cho phép chúng ta phục hồi nền kinh tế tiểu nông cũ ấy. Không những chiến tranh đã thức tỉnh quần chúng nông dân và đã chỉ cho họ thấy rằng những thành tựu kỳ diệu của kỹ thuật hiện nay là những gì và những thành tựu ấy đã được đem dùng để tàn sát con người, mà còn gọi cho người ta thấy rằng những thành tựu kỳ diệu ấy của kỹ thuật trước hết phải được dùng để cải tạo nền sản xuất quốc dân có đông người tham gia nhất và lạc hậu nhất, tức là sản xuất nông nghiệp. Không những ý thức ấy đã



được thức tỉnh, mà những kinh khủng ghê người của chiến tranh hiện đại còn làm cho người ta thấy được tất cả sức mạnh của kỹ thuật hiện đại và sự lãng phí sức mạnh ấy như thế nào trong cuộc chiến tranh kinh khủng nhất và vô nghĩa nhất; họ đã tin chắc rằng chính những lực lượng kỹ thuật này là phương tiện duy nhất để tránh khỏi những kinh khủng đó. Nghĩa vụ và bổn phận của chúng ta là phải sử dụng những lực lượng đó để hướng nền sản xuất lạc hậu nhất, tức là ngành trồng trọt, nền nông nghiệp, vào con đường mới, để cải tạo nó và cải biến nó, từ chỗ là một nền sản xuất kiểu cũ, kinh doanh mù quáng, thành một nền sản xuất kinh doanh trên cơ sở khoa học và trên những thành tựu kỹ thuật. Chiến tranh đã thức tỉnh ý thức đó vô cùng mạnh hơn là mỗi người chúng ta có thể tưởng. Nhưng chiến tranh không những thức tỉnh ý thức đó, nó còn khiến cho không có khả năng khôi phục sản xuất theo lối cũ nữa.

Những ai có ảo tưởng cho rằng sau cuộc chiến tranh này, vẫn có thể khôi phục tình hình trước chiến tranh, khôi phục chế độ và cơ cấu kinh tế kiểu cũ, những người đó lầm và ngày càng nhận thấy rõ sai lầm của mình. Chiến tranh đã gây ra một sự tàn phá ghê gớm đến nỗi nền kinh tế nhỏ cá thể ở nước ta hiện giờ không có sức vật kéo, không có cả nông cụ lẫn công cụ. Chúng ta không thể cứ để mãi tình trạng lãng phí lao động của nhân dân như thế được. Nông dân lao động nghèo, — tức là những người đã hy sinh nhiều nhất cho cách mạng và đau khổ nhất trong chiến tranh — đã giành lấy ruộng đất của địa chủ không phải là để cho những ruộng đất ấy lại bị rơi vào tay bọn cu-lắc mới. Chính ngay cuộc sống hiện cũng đang đặt ra cấp bách cho nông dân lao động đó vấn đề đi vào con đường canh tác tập thể, coi đó là phương tiện duy nhất để khôi phục lại nền kinh tế đã bị chiến tranh tàn phá và huỷ hoại, là phương tiện duy nhất để thoát khỏi tình trạng tăm tối,

đần độn và suy sụp mà chủ nghĩa tư bản đã bắt toàn bộ dân cư nông thôn phải chịu, tình trạng tăm tối và suy sụp đã cho phép bọn tư bản dùng chiến tranh để áp bức nhân loại trong suốt bốn năm trời, một tình trạng mà ngày nay tất cả những người lao động đầy nghị lực và nhiệt tình cách mạng ở khắp các nước đang quyết tâm thoát khỏi bằng được.

Thưa các đồng chí, đó là những điều kiện phải tạo ra trong phạm vi thế giới, để cho vấn đề cải cách xã hội chủ nghĩa, khó khăn nhất và đồng thời quan trọng nhất, vấn đề cải tạo xã hội chủ nghĩa căn bản nhất và chủ yếu nhất, trở thành một vấn đề cấp thiết trước mắt; và ở nước Nga, vấn đề đó đã được đề ra cấp thiết trước mắt. Việc thành lập các uỷ ban nông dân nghèo, đại hội liên tịch họp ngày hôm nay giữa đại biểu các ban ruộng đất, các uỷ ban nông dân nghèo và các công xã nông nghiệp, — tất cả những cái đó, đồng thời với cuộc đấu tranh đã diễn ra ở nông thôn vào hè và thu vừa qua, chỉ cho chúng ta thấy rằng quần chúng nông dân đông đảo nhất đã thức tỉnh và chính ngay nông dân, đại đa số nông dân lao động, đang có nguyện vọng xây dựng chế độ canh tác tập thể. Tôi nói lại một lần nữa rằng cố nhiên là chúng ta phải tiến hành dần dần công cuộc cải tạo vĩ đại nhất đó. Trong công cuộc đó mà muốn làm xong ngay trong chốc lát một việc gì là không thể được, nhưng tôi thấy cần phải nhắc các đồng chí rằng cả đạo luật cơ bản về xã hội hoá ruộng đất thông qua ngay vào ngày thứ hai sau cách mạng, ngày 25 tháng Mười, và ban bố ngay tại buổi họp lần thứ nhất của cơ quan đầu tiên của Chính quyền xô-viết, tức Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, đã quy định như sau: không những chỉ xoá bỏ vĩnh viễn chế độ tư hữu ruộng đất, không những chỉ tiêu diệt quyền sở hữu của địa chủ, mà cả những nông cụ, sức vật kéo và công cụ trở thành tài sản của nhân dân và nông dân lao động, cũng phải trở thành tài sản công cộng,

cũng không được là tài sản tư hữu của các nông hộ cá thể. Và cả đạo luật xã hội hoá ruộng đất được thông qua hồi tháng Hai 1918, cả đạo luật đó, nói đến vấn đề cơ bản là xét xem ngày nay chúng ta tự đề ra cho mình những mục đích gì, chúng ta định thực hiện những nhiệm vụ gì khi sử dụng ruộng đất, chúng ta kêu gọi những người ủng hộ Chính quyền xô-viết, tức nông dân lao động, thực hiện gì trên vấn đề đó, — về vấn đề đó, đạo luật về xã hội hoá ruộng đất trả lời trong điều II rằng nhiệm vụ đó là thu hẹp nền kinh tế cá thể mà phát triển nền kinh tế tập thể trong nông nghiệp, coi nền kinh tế này là có lợi hơn về mặt tiết kiệm lao động và sản phẩm, để chuẩn bị chuyển lên nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Thưa các đồng chí, khi thông qua đạo luật ấy, chúng ta không hề có được sự nhất trí và thoả thuận hoàn toàn giữa những người cộng sản và các đảng phái khác. Trái lại, chúng ta đã thông qua đạo luật ấy, khi trong Chính phủ xô-viết, những người cộng sản đã liên hợp với các đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả là những người không tán thành quan điểm cộng sản; tuy vậy, chúng ta vẫn có được một nghị quyết hoàn toàn nhất trí và thống nhất, và hiện nay chúng ta cũng vẫn đứng trên lập trường đó trong khi nhớ rằng việc chuyển từ kinh tế cá thể sang chế độ canh tác tập thể — tôi xin nhắc lại một lần nữa — là không thể thực hiện ngay một lúc được, rằng cuộc đấu tranh đã bắt đầu diễn ra ở thành thị thì đặt vấn đề một cách đơn giản hơn. Ở thành thị chỉ có một tên tư bản chống lại một nghìn công nhân, nên loại trừ tên đó không khó khăn gì cho lắm. Còn cuộc đấu tranh ở nông thôn phức tạp hơn rất nhiều. Ban đầu là cuộc tấn công chung của nông dân vào bọn địa chủ; ban đầu là công cuộc tiêu diệt hoàn toàn quyền lực của địa chủ khiến cho quyền lực đó không thể phục hồi được, sau đó là cuộc đấu tranh trong nội bộ nông dân, trong đó xuất hiện lại bọn tư bản mới,

mà hiện thân là bọn cu-lắc, bọn bóc lột, bọn đầu cơ là những kẻ lợi dụng số lúa mì thừa của chúng để làm giàu trên lưng những miền phi nông nghiệp đói kém ở Nga. Thế là phải có một cuộc đấu tranh mới, và tất cả các đồng chí đều biết rằng cuộc đấu tranh ấy đã gây ra, trong mùa hè năm nay, nhiều vụ bạo động. Chúng ta không nói là phải xử trí với cu-lắc như xử trí với bọn địa chủ tư bản, tức là phải tịch thu toàn bộ tài sản của chúng. Chúng ta nói là phải đập tan sự phản kháng của cu-lắc chống lại những biện pháp cần thiết như việc độc quyền lúa mì, là biện pháp mà bọn cu-lắc không chấp hành, để làm giàu bằng cách đầu cơ lúa mì thừa, trong lúc công nhân và nông dân ở những vùng phi nông nghiệp phải chịu đói; và về điểm đó, chính sách của chúng ta cũng vẫn là đấu tranh thẳng tay như đấu tranh chống bọn địa chủ và tư bản. Nhưng còn vấn đề thái độ của một bộ phận nghèo nhất trong nông dân lao động đối với trung nông nữa. Đối với trung nông, chính sách của chúng ta bao giờ cũng là liên minh với họ. Trung nông quyết không phải là kẻ thù của chế độ xô-viết, cũng không phải là kẻ thù của giai cấp vô sản, cũng không phải là kẻ thù của chủ nghĩa xã hội. Đương nhiên, họ sẽ do dự và chỉ khi nào nhìn thấy những tấm gương hiển nhiên thực sự có sức thuyết phục chỉ rõ rằng chuyển lên chủ nghĩa xã hội là cần thiết, thì khi ấy họ mới đồng ý chuyển lên chủ nghĩa xã hội. Cố nhiên là không thể thuyết phục được trung nông bằng lý luận hay bằng diễn văn tuyên truyền, và chúng ta cũng không hy vọng vào điều đó, nhưng cái sẽ thuyết phục được họ, chính là tấm gương và sự đoàn kết của nông dân lao động; cái sẽ thuyết phục được họ, chính là sự liên minh của nông dân lao động với giai cấp vô sản. Và ở đây, chúng ta dựa vào một công tác thuyết phục lâu dài và dần dần từng bước, dựa vào một loạt những biện pháp quá độ nhằm thực hiện sự thoả thuận của bộ phận vô sản, xã hội chủ nghĩa trong nhân

dân, sự thoả thuận của những người cộng sản kiên quyết tiến hành đấu tranh chống tư bản dưới mọi hình thức, sự thoả hiệp của họ với trung nông.

Thế đấy! Vì tính đến tình hình đó, tính đến sự việc là ở nông thôn chúng ta phải chấp hành một nhiệm vụ vô cùng khó khăn hơn, nên chúng ta đặt vấn đề như nó đã được đặt ra trong đạo luật xã hội hoá ruộng đất. Các đồng chí đều biết rằng đạo luật ấy tuyên bố xoá bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất, tuyên bố chia đều ruộng đất; các đồng chí đều biết rằng đạo luật ấy đã bắt đầu được thi hành như vậy và chúng ta đã thi hành nó trong phần lớn những vùng nông nghiệp. Đồng thời, căn cứ vào sự thoả thuận chung và nhất trí của những người cộng sản cũng như của tất cả những người hồi ấy chưa tán thành quan điểm cộng sản, đạo luật còn bao gồm một quy định mà tôi vừa đọc cho các đồng chí nghe, quy định nói rằng nhiệm vụ chung của chúng ta, mục đích chung của chúng ta là chuyển lên kinh tế xã hội chủ nghĩa, lên chế độ sở hữu tập thể về ruộng đất, lên chế độ canh tác tập thể. Thời kỳ xây dựng càng tiến triển, thì những nông dân đã dính chặt vào ruộng đất cũng như hàng chục vạn, hàng triệu tù binh bị suy nhược và kiệt quệ ngày nay trở về từ các trại tù binh, càng thấy rõ toàn bộ quy mô rộng lớn của nhiệm vụ chúng ta phải làm để khôi phục kinh tế, để làm cho nông dân vĩnh viễn thoát khỏi tình trạng cũ bị dày đọa, ngu độn và dốt nát; càng hiểu rõ rằng lối thoát thật sự chắc chắn và có khả năng làm cho quần chúng nông dân tiến tới một cuộc sống có văn hóa, một lối thoát thật sự đem lại cho họ địa vị bình đẳng với những công dân khác, chỉ là chế độ canh tác tập thể, và Chính quyền xô-viết đang hướng tới chế độ đó bằng những biện pháp từng bước và có hệ thống. Chính để thực hiện chế độ canh tác tập thể ấy mà hiện nay các công xã và nông trường xô-viết được thành lập. Ý nghĩa của loại nông trường ấy đã được vạch ra trong

đạo luật xã hội hoá ruộng đất. Trong đạo luật đó, ở phần nói về vấn đề những ai được sử dụng ruộng đất, các đồng chí có thể thấy rằng trong số cá nhân và cơ quan được sử dụng ruộng đất, thì trước hết là nhà nước; thứ nhì là những tổ chức xã hội, thứ ba là công xã nông nghiệp và thứ tư là hiệp hội nông nghiệp. Một lần nữa, tôi xin lưu ý các đồng chí rằng những quy tắc cơ bản ấy của đạo luật xã hội hoá ruộng đất được định ra khi Đảng cộng sản không chỉ làm theo ý muốn của mình, khi nó còn nhượng bộ một cách có ý thức những biểu hiện ý thức và ý chí của trung nông bằng cách này hay cách khác. Chúng ta đã và đang nhượng bộ như vậy. Chúng ta đã và còn đang thoả hiệp như vậy, vì không thể trong chốc lát mà chuyển ngay được lên chế độ sở hữu tập thể về ruộng đất, chế độ canh tác tập thể, nông trường xô-viết, công xã; điều đó đòi hỏi Chính quyền xô-viết phải tác động bền bỉ và kiên trì, và Chính quyền xô-viết đã bỏ ra một tỷ rúp để cải thiện nông nghiệp với điều kiện chuyển lên chế độ canh tác tập thể. Đạo luật ấy chỉ ra rằng chúng ta muốn tác động đến quần chúng trung nông chủ yếu bằng sức mạnh của việc nêu gương, bằng sức mạnh của việc lôi cuốn vào công cuộc cải thiện kinh tế, và chúng ta chỉ dựa vào hiệu quả dần dần của những biện pháp như thế để thực hiện cuộc chuyển biến sâu sắc và cực kỳ quan trọng ấy trong nền kinh tế của nước Nga nông nghiệp.

Liên minh của các uỷ ban nông dân nghèo, của các công xã nông nghiệp và của các ban ruộng đất, được thực hiện ở đại hội này, đã chỉ cho chúng ta thấy và làm cho chúng ta hoàn toàn tin chắc rằng hiện nay, với bước quá độ đó lên chế độ canh tác tập thể, vấn đề đã được đặt ra một cách đúng đắn, trên quy mô thật sự xã hội chủ nghĩa. Công tác thường xuyên và có hệ thống đó sẽ nâng cao năng suất lao động. Muốn thế, chúng ta phải áp dụng phương thức canh tác tốt nhất và thu hút được những nhà kỹ thuật nông

ng nghiệp của nước Nga để có thể sử dụng được tất cả những doanh nghiệp khá nhất, những doanh nghiệp trước đây chỉ là nguồn làm giàu cho một vài cá nhân, chỉ là nguồn làm sống lại chủ nghĩa tư bản, chỉ là nguồn sinh ra ách nô lệ mới, ách nô dịch mới đối với công nhân làm thuê; hiện nay nhờ có đạo luật xã hội hoá ruộng đất và việc hoàn toàn xoá bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất, những doanh nghiệp đó phải được dùng làm nguồn cung cấp những tri thức nông nghiệp và văn hoá và nguồn nâng cao năng suất cho hết thảy hàng triệu người lao động. Sự liên minh đó của công nhân thành thị với nông dân lao động, việc thành lập các uỷ ban nông dân nghèo đó, và việc biến những uỷ ban đó thành những cơ quan xô-viết bằng con đường bầu cử, đảm bảo rằng hiện nay nước Nga nông nghiệp đang bước lên con đường mà các nước Tây Âu cũng đang lần lượt bước theo, dù muộn hơn chúng ta nhưng vững vàng hơn chúng ta. Họ bắt đầu chuyển biến đó khó khăn hơn nhiều, vì kẻ thù của họ không phải là chế độ chuyên chế thối nát, mà lại là giai cấp tư bản có văn hóa hơn hết và thống nhất hơn hết, nhưng các đồng chí đều biết rằng chuyển biến ấy đã bắt đầu rồi, hơn nữa, các đồng chí biết rằng cách mạng không đóng khung trong biên giới của nước Nga, rằng hy vọng chủ yếu của chúng ta, cột trụ chủ yếu của chúng ta, là giai cấp vô sản các nước tiên tiến nhất ở Tây Âu, rằng chỗ dựa chủ yếu ấy của cách mạng toàn thế giới đang chuyển mình, và chúng ta vững tin - tiến trình của cách mạng Đức cũng thực tế chứng minh điều đó - rằng ở các nước đó, việc chuyển lên kinh tế xã hội chủ nghĩa, việc sử dụng kỹ thuật nông nghiệp cao hơn và việc hợp nhất nhân dân lao động nông thôn sẽ được tiến hành mau hơn và sẽ được thực hiện dễ dàng hơn ở nước ta.

Liên minh với công nhân thành thị, liên minh với giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa toàn thế giới, nông dân lao động Nga bây giờ có thể tin chắc rằng họ sẽ vượt được

mọi tai hoạ, đánh lui được mọi cuộc tiến công của bọn đế quốc và sẽ thực hiện được công cuộc mà không có nó thì những người lao động không thể nào tự giải phóng được, tức là: công cuộc canh tác tập thể ruộng đất, chuyển dần dần nhưng không ngừng từ kinh tế cá thể nhỏ lên canh tác tập thể ruộng đất. (Vỗ tay nhiệt liệt và kéo dài.)

"Sự thật" số 272, ngày 14  
tháng Chạp 1918

Theo đúng bản in trên  
báo "Sự thật"

## SƠ THẢO QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC CƠ QUAN XÔ-VIỆT<sup>160</sup>

### 1

Việc thảo luận và giải quyết tập thể tất cả các vấn đề quản lý trong các cơ quan xô-viết phải có kèm theo một quy định về *trách nhiệm* hết sức rõ ràng của từng người trong số những người đảm nhiệm bất cứ chức vụ xô-viết nào, đối với việc *chấp hành* những nhiệm vụ *nhất định*, được quy định rõ ràng, dứt khoát, và về các công tác *thực tế*.

Từ nay, *tuyệt đối bắt buộc* phải thi hành quy tắc nói trên nếu không thì không sao thi hành được công tác kiểm tra thực sự và lựa chọn được những người thích hợp nhất với từng chức vụ, từng công tác.

Vì thế nên mỗi hội đồng phụ trách xô-viết và mỗi cơ quan xô-viết, không trừ một ngoại lệ nào, đều phải lập tức:

1. Ra nghị quyết về việc phân công, phân nhiệm một cách rõ ràng giữa các uỷ viên trong hội đồng phụ trách hay giữa các nhân viên phụ trách;

2. Quy định hết sức rõ ràng trách nhiệm của các nhân viên đang thi hành những nhiệm vụ riêng biệt, bất luận là nhiệm vụ gì, và nhất là việc thu thập cũng như việc phân phối nhanh chóng và đúng các vật liệu và sản phẩm.

Tất cả các cơ quan xô-viết, đặc biệt là các hội đồng kinh tế quốc dân và các tiểu ban kinh tế thuộc các ban chấp hành địa phương, huyện, thành phố v.v., đều phải chấp hành quy tắc đó. Các tiểu ban và các hội đồng kinh tế quốc dân nói trên phải giao ngay lập tức cho các nhân viên nhất

định trách nhiệm thu thập nhanh chóng và đúng *từ n g* loại nguyên liệu và *từ n g* loại sản phẩm mà nhân dân đang cần dùng.

Tất cả các cơ quan xô-viết lãnh đạo, như các ban chấp hành, các Xô-viết đại biểu tỉnh và thành phố, v. v., đều phải cải tổ ngay lập tức công tác của mình sao cho công tác kiểm tra thực tế việc chấp hành thực sự các nghị quyết của chính quyền trung ương và của các tổ chức địa phương được đưa lên hàng đầu, còn công tác thuộc loại khác thì có thể giao phó càng nhiều càng hay cho các ban giúp việc, gồm một số ít nhân viên thuộc một cơ quan nhất định.

### 2

Để đấu tranh chống các bệnh lề mề quan liêu và phát hiện tốt hơn nữa các hiện tượng lạm dụng, cũng như để vạch mặt và sa thải các công chức bất lương đã chui vào các cơ quan xô-viết,

nay đặt ra những quy tắc sau đây:

Quy chế về ngày giờ mở cửa tiếp công chúng cần phải được yết thị ở từng cơ quan chẳng những ở trong mà cả ở ngoài nữa để ai cũng có thể đến các cơ quan xô-viết mà không cần có giấy phép gì cả. Phải nhất thiết tổ chức phòng tiếp khách sao cho việc lui tới cơ quan được tự do, hoàn toàn không cần có giấy phép nào cả.

Trong mỗi cơ quan xô-viết, phải có một quyển sổ để ghi hết sức vắn tắt tên người có việc yêu cầu, tính chất yêu cầu và chuyển việc ấy đến đâu.

Phải quy định giờ tiếp khách trong ngày chủ nhật và các ngày lễ.

Các nhân viên trong Ban kiểm tra nhà nước có quyền tham dự tất cả các buổi tiếp công chúng; họ có nhiệm vụ thỉnh thoảng tham dự như vậy, kiểm tra sổ ghi và lập biên bản về việc họ đến thăm cơ quan, về việc xem xét sổ ghi và hỏi ý kiến của công chúng.

Các Bộ dân ủy lao động, kiểm tra nhà nước và tư pháp có nhiệm vụ tổ chức ở khắp nơi các phòng hướng dẫn; các phòng này nhất thiết sẽ phải mở cửa cả những ngày chủ nhật, phải thông báo cho công chúng biết ngày giờ mà khách sẽ được ra vào một cách tự do, không cần có một giấy phép ra vào nào cả và không mất tiền. Những phòng hướng dẫn đó chẳng những có nghĩa vụ phải trả lời, bằng miệng hoặc bằng giấy, tất cả những điều công chúng hỏi, mà còn có nghĩa vụ phải viết đơn hộ không lấy tiền cho những người không biết chữ hoặc không viết được rõ ràng những yêu cầu của họ. Nhất thiết phải đảm bảo cho các phòng hướng dẫn đó được sự cộng tác của các đại biểu của *tất cả* các đảng phái có chân trong các Xô-viết, kể cả những đảng không tham gia chính phủ, cũng như của những đại biểu của các công đoàn không đảng phái và các đoàn thể trí thức không đảng phái.

### 3

Việc phòng thủ nước Cộng hoà xô-viết đòi hỏi bức thiết phải hết sức tiết kiệm lực lượng và phải sử dụng lao động của nhân dân một cách có hiệu quả nhất.

Nhằm mục đích đó, cần phải quy định, trước hết là cho tất cả các cơ quan xô-viết, rồi sau mở rộng ra cho tất cả mọi xí nghiệp và hội đồng phụ trách, những điều như sau:

1. Mỗi ban ít nhiều độc lập của tất cả các cơ quan xô-viết không trừ một cơ quan nào đều nhất loạt phải báo cáo vắn tắt, trong một thời gian 3 ngày, cho ban chấp hành địa phương sở quan (và ngoài ra ở Mát-xcơ-va, cho Bộ dân ủy tư pháp nữa) về các điểm sau đây: a) cơ quan trực thuộc; b) tên ban; c) nội dung công tác của ban (nói hết sức vắn tắt); d) số lượng và danh sách các sở, các phân sở hoặc các chi sở; đ) số lượng nhân viên, nam và nữ; e) khối lượng công việc, nếu có thể biểu hiện khối lượng đó bằng

hạn bằng số lượng công việc phải giải quyết, bằng con số các công văn đi đến, bằng các con số khác đại loại như vậy.

Các ban chấp hành địa phương (còn ở Mát-xcơ-va thì ban chấp hành Xô-viết đại biểu, thoả thuận với Bộ dân ủy tư pháp và Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết) ngay lập tức phải: (1) có những biện pháp để kiểm tra xem quy tắc trên đây có được tuân theo nghiêm túc và kịp thời không; (2) có những biện pháp để trong thời hạn một tuần, kể từ ngày nhận được các báo cáo nói trên, có thể xây dựng xong kế hoạch phối hợp, thống nhất và *hợp nhất* các ban đang đảm nhiệm những công tác giống nhau hoặc cùng một loạt như nhau.

Những ban đã được các cơ quan nói trên đây giao phó cho thi hành nhiệm vụ đó phải bao gồm đại diện của các Bộ dân ủy nội vụ, tư pháp, kiểm tra nhà nước và lao động, và nếu cần thì có sự tham gia các bộ khác; các ban đó có nhiệm vụ *hàng tuần* phải báo cáo vắn tắt lên Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, là đã làm được những gì nhằm hợp nhất các ban cùng một tính chất, và để tiết kiệm lao động.

2. Trong mỗi một thành phố có các ban và cơ quan cùng làm một việc (của trung ương, địa phương, thành phố, tỉnh, huyện), thì bên cạnh cơ quan cao nhất, phải thành lập ngay tức khắc tiểu ban nhằm tiến hành việc phối hợp và thống nhất tất cả các cơ quan đó để hết sức tiết kiệm lực lượng; trong khi đó các tiểu ban này phải làm việc theo đúng quy tắc và phải tôn trọng các thời hạn đã quy định trong điều I.

3. Cũng trên những căn cứ đó, cũng các tiểu ban ấy (các điều 1 và 2) có nhiệm vụ phải mau chóng thực hiện các biện pháp nhằm đưa thật nhiều phụ nữ vào làm việc thay cho nam giới và nhằm lập danh sách những đàn ông có thể chuyển vào quân đội hoặc để phục vụ quân đội, hoặc làm bất cứ một công tác nào không phải là công tác

bản giấy, mà là một công tác chấp hành và có tính chất thực tiễn.

4. Cũng các tiểu ban đó (các điều 1 và 2), sau khi được các đảng bộ địa phương của Đảng cộng sản Nga đồng ý, có nhiệm vụ phải tiến hành các cuộc thuyết chuyển sao cho các đảng viên Đảng cộng sản Nga (ít nhất đã vào đảng được hai năm) chỉ phụ trách các cương vị lãnh đạo và có trọng trách thôi, còn những cương vị khác sẽ giao cho các người không đảng phái hoặc các đảng viên các đảng phái khác, để rút được thật nhiều các đảng viên Đảng cộng sản Nga đi làm công tác khác.

*Viết xong ngày 12 tháng Chạp  
1918*

*In lần đầu năm 1928 trong  
Văn tập Lê-nin, t. VIII*

*Theo đúng bản thảo*

## DỰ THẢO QUYẾT NGHỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA

Trong thời hạn một tuần lễ kể từ ngày Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga công bố quyết nghị này, tất cả các tổ chức của Đảng cộng sản Nga phải ghi rõ lên tất cả các thẻ đảng viên và tất cả các phiếu ghi, *thời gian* mà đảng viên ấy đã ở trong đảng bôn-sê-vích.

Không có các tài liệu đó, hoặc không thể tìm ra các tài liệu đó (và các tài liệu này phải có chữ ký chứng nhận của ít nhất là ba đảng viên Đảng cộng sản Nga đã vào đảng được hai năm), thì trên mỗi thẻ đảng viên hay mỗi phiếu ghi cần phải ghi: "không rõ thời gian vào đảng".

Tất cả các đảng viên Đảng cộng sản Nga đảm nhiệm một chức vụ xô-viết nào đều phải ghi tức khắc lên thẻ đảng viên của mình — phải có chữ chứng nhận của người phụ trách hay bí thư các tổ chức đảng, — những điều chỉ dẫn vắn tắt cho biết rằng trong *năm* năm vừa qua người đó đã có chân ở trong đảng phái nào hoặc đã theo đảng phái nào.

*Viết xong ngày 12 tháng Chạp  
1918*

*In lần đầu năm 1928 trong  
Văn tập Lê-nin, t. VIII*

*Theo đúng bản thảo*

**DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ  
CÔNG NHÂN KHU PHỐ PRE-XNHA  
NGÀY 14 THÁNG CHẠP 1918<sup>161</sup>**

Thưa các đồng chí, tôi xin phép nói đến một vài vấn đề ghi trong chương trình nghị sự hôm nay. Vấn đề thứ nhất là tình hình quốc tế, vấn đề thứ hai là thái độ đối với các đảng dân chủ tiểu tư sản.

Tôi muốn nói vài lời về tình hình quốc tế. Các đồng chí đều biết rằng hiện giờ chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp - Mỹ đã mở một chiến dịch rộng lớn chống nước Cộng hoà xô-viết Nga. Bọn đế quốc ở các nước đó đang tiến hành một cuộc cổ động trong công nhân nước chúng để chống lại nước Nga, buộc tội những người bôn-sê-vích là dựa vào thiểu số mà ức hiếp đa số; vì phần rất lớn các cơ quan báo chí ở Pháp và ở Anh đều nằm trong tay giai cấp tư sản, nên ở các nước đó những lời vu khống Chính phủ xô-viết sinh sôi nảy nở nhanh chóng và không gặp trở lực nào cả. Và chính vì thế mà cái chuyện hoang đường lối bịch và phi lý đó nói rằng ở Nga những người bôn-sê-vích dựa vào thiểu số dân cư, — cái chuyện hoang đường mà thậm chí người ta không thềm bác bỏ vì những ai chú ý theo dõi tình hình nước ta đều thấy là phi lý, — cái chuyện hoang đường đó không được người ta chú ý tới. Nhưng khi đọc các tờ báo Anh, Pháp và Mỹ, — tiện đây xin nói rằng chúng ta chỉ nhận được ở đây toàn báo tư sản thôi, — người ta đều nhận thấy rằng giai cấp tư sản vẫn tung ra những chuyện hoang đường như thế.

Ở nước ta, chỉ những kẻ bóc lột không sống bằng lao động của mình mà bằng cách bóc lột người khác, mới bị tước quyền bầu cử, quyền tham gia sinh hoạt chính trị trong nước và quyền gây ảnh hưởng đến sinh hoạt đó. Trong toàn bộ quần chúng nhân dân, bọn này chỉ là số rất ít. Các đồng chí cũng có thể tưởng tượng ra được con số bọn bóc lột lao động làm thuê ở các thành thị là bao nhiêu. Ngày nay, chế độ tư hữu ruộng đất đã bị xoá bỏ. Bọn địa chủ đã mất hết ruộng đất, và chúng ta đã tịch thu ruộng đất mà trong thời Xtô-lư-pin, bọn ốt-rúp-ních<sup>1)</sup> đã chiếm đoạt của nông dân; ở nông thôn, số lượng những kẻ bóc lột lao động của người khác cũng không đáng kể. Nhưng Chính quyền xô-viết không nói với chúng rằng Chính quyền xô-viết tước quyền bầu cử của chúng. Chính quyền xô-viết tuyên bố: ai tự nguyện không bóc lột lao động của người khác nữa thì chúng tôi thừa nhận cho người đó được quyền tham gia quản lý nhà nước. Nếu anh muốn làm công nhân, chúng tôi rất hoan nghênh. Còn đối với những kẻ vẫn muốn bóc lột, chẳng những chúng ta không dung thứ, không bầu chúng, mà còn không lấy lao động của người khác để nuôi chúng nữa.

<sup>1)</sup> Để tạo chỗ dựa vững chắc cho chế độ chuyên chế của mình ở nông thôn là bọn cu-lắc, năm 1906 viên chủ tịch Hội đồng bộ trưởng P.A. Xtô-lư-pin đã ban hành luật ruộng đất mới, cho phép mỗi nông dân được đòi tách khỏi công xã và dành cho mình một phần đất làm của riêng và có quyền bán, cầm cố, v. v., điều này trước kia bị cấm không được làm. Đối với những nông dân ra khỏi công xã, xã hội có nhiệm vụ phải trích ruộng đất giao cho họ ở một nơi (trại áp, ốt-rúp; do đó mà có từ ốt-rúp-ních, là người được trích phần đất ấy). Lợi dụng luật này, bọn phú nông đã mua vét ruộng đất của những nông dân nghèo. Cuộc cải cách của Xtô-lư-pin đã tăng cường quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản trong nông nghiệp, tăng cường quá trình phân hoá của nông dân và làm cho cuộc đấu tranh giai cấp ở nông thôn thêm gay gắt.



Xuất phát từ cơ sở đó của Hiến pháp nước ta, người ta đã thấy rằng Chính quyền xô-viết dựa vào những người lao động và trao cho họ quyền tổ chức sinh hoạt của nhà nước, Chính quyền xô-viết dựa vào đại đa số, vào tuyệt đại đa số nhân dân. Mỗi kỳ đại hội các Xô-viết — đã có tất cả sáu kỳ rồi — lại chứng minh rằng những đại biểu của công nhân, nông dân và binh sĩ Hồng quân, những đại biểu của đại đa số nhân dân sống bằng lao động của bản thân, chứ không phải bằng lao động của người khác, là cơ sở ngày càng vững chắc của Chính quyền xô-viết. Đại hội I các Xô-viết đã họp vào tháng Sáu 1917, lúc nước Nga còn là một nước cộng hòa tư sản và còn đang tiến hành một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Đại hội đó họp chính trong cái tháng Sáu 1917 ấy, khi Kê-ren-xki ném quân vào cuộc tấn công và đã khiến cho hàng triệu người phải chết trong chiến đấu. Trong đại hội đó, các người cộng sản hay bôn-sê-vích chỉ chiếm có 13% số đại biểu, nghĩa là một phần bảy. Tới Đại hội II các Xô-viết, là đại hội đặt cơ sở cho chính quyền công nông, những người bôn-sê-vích đã chiếm 51% số đại biểu, nghĩa là một nửa; và đến Đại hội V họp tháng Bảy năm nay, người ta tính có 66% số đại biểu là bôn-sê-vích. Từ đó, phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, thấy chủ nghĩa bôn-sê-vích lớn mạnh và phát triển hết sức nhanh chóng, nên đã lao mình vào con đường phiêu lưu, khiến cho nội bộ của họ hoàn toàn bị phân liệt. Sự phân liệt này đã đẻ ra ba đảng khác nhau, và đảng thứ ba, tức đảng cộng sản — dân túy, đã đi theo những người bôn-sê-vích, và nhiều nhà hoạt động nổi tiếng như Cô-lê-ga-ép cũng chuyển sang hàng ngũ đảng bôn-sê-vích.

Trong đại hội VI các Xô-viết, có 97% số đại biểu là bôn-sê-vích, tức là hầu hết tất cả các đoàn đại biểu đều là đại biểu của công nhân và nông dân toàn nước Nga. Điều đó chứng tỏ rằng ngày nay đại đa số nhân dân lao động đang siết chặt hàng ngũ xung quanh Chính quyền xô-viết, điều

đó chứng tỏ rằng câu chuyện hoang đường vu khống kia, lời nói dưng đứng của giai cấp tư sản nói rằng những người bôn-sê-vích dựa vào thiểu số trong nhân dân, là lối bịch và phi lý đến mức nào. Nếu giai cấp tư sản nói dối như thế thì là vì bọn Đồng minh muốn phục hồi chính quyền của Nga hoàng và của bọn địa chủ, và muốn quàng món nợ 17 tỷ mà chính phủ Nga hoàng đã vay của bọn tư bản vào cổ chúng ta, món nợ 17 tỷ mà chúng ta đã xoá bỏ và không chịu thừa nhận (chúng ta không muốn trả nợ đặng cho bọn thống trị cũ, — chúng ta thừa nhận rằng có món nợ đó và chúng ta nói: được lắm, các người đã vay thì chính các người phải trả). Chúng ta đều biết bọn Đồng minh đã làm gì ở Ác-khan-ghen-xcơ, ở Xa-ma-ra và ở Xi-bi-ri. Ở các nơi đó, ngay cả phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, tức là những kẻ đối lập với chúng ta sau ngày ký hoà ước Brét, những kẻ đã nghĩ rằng hy vọng của chúng ta vào cách mạng Đức không thực hiện được, những kẻ đó cũng đã thấy rằng chính họ cũng bị đá và bọn địa chủ cùng chế độ tư hữu đã được phục hồi với sự giúp đỡ của quân đội Anh và Tiệp.

Ở Anh và ở Pháp, mặc dầu các báo chí đã tìm mọi cách che giấu sự thật, nhưng sự thật bây giờ vẫn lộ ra. Công nhân cảm thấy và hiểu rằng cách mạng Nga là cách mạng của họ, cách mạng công nhân, cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và ngay cả ở Pháp và ở Anh nữa, ngày nay chúng ta cũng thấy một phong trào công nhân đang diễn ra dưới khẩu hiệu "Hãy rút quân ở Nga về!", "Kẻ nào đi đánh nước Nga là tội phạm!". Ở Luân-đôn, vừa rồi đã có một cuộc mít-tinh của những người xã hội chủ nghĩa tại hội trường An-be; và đây là những tin tức mà chúng tôi đã nhận được, mặc dù chính phủ Anh đã cố gắng tìm mọi cách che giấu sự thật; các tin tức này đã cho chúng ta biết rằng trong buổi mít-tinh đó, yêu sách sau đây đã được đề ra: "Hãy rút quân ở Nga về!", và tất cả các lãnh tụ công nhân đều đã tuyên

bố rằng chính sách của chính phủ Anh là một chính sách ăn cướp và bạo lực. Các tin tức khác cũng cho chúng ta biết rằng Ma-clin, một cựu giáo viên ở Scot-len, đã kêu gọi công nhân ở những vùng trung tâm công nghiệp lớn nhất ở Anh hãy bãi công, đồng thời ông ta tuyên bố rằng chiến tranh đó là chiến tranh ăn cướp. Lúc đó, người ta bắt ông bỏ tù. Hiện nay, ông lại bị bắt bỏ tù lần thứ hai. Nhưng đến khi phong trào cách mạng nổ ra ở châu Âu thì Ma-clin lại được tha và được đề cử làm ứng cử viên vào nghị viện ở Glát-gô, một trong những thành phố lớn nhất ở miền Bắc nước Anh và Scot-len. Điều đó chứng tỏ rằng phong trào công nhân Anh, với các yêu sách cách mạng của nó, đang ngày càng mạnh lên. Chính phủ Anh buộc lòng phải tha Ma-clin, kẻ thù không đội trời chung của nó và là người đã tự xưng là bôn-sê-vích Anh.

Ở Pháp, nơi mà cho đến bây giờ công nhân đang chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa sô-vanh, nơi mà người ta tưởng rằng tiến hành chiến tranh chỉ là để bảo vệ tổ quốc thì tinh thần cách mạng cũng đang phát triển. Các đồng chí đều biết rằng bây giờ Anh và Pháp đã thắng Đức, hai nước đó đã bắt Đức phải chịu những điều kiện hoà bình còn trăm lần khắc nghiệt hơn các điều kiện của hoà ước Brét. Ngày nay, cách mạng ở châu Âu đã trở thành hiện thực. Trước kia Đồng minh đã từng khoe khoang đem lại tự do cho nước Đức, giải phóng nước Đức khỏi tay Đức hoàng và chủ nghĩa quân phiệt thì nay chúng đã rơi xuống chỗ giữ vai trò của quân đội Nga thời Ni-cô-lai I, thời mà nước Nga còn là một nước lạc hậu, thời mà Ni-cô-lai I đưa quân đội Nga sang đè bẹp cách mạng Hung-ga-ri. Điều đó đã xảy ra trong chế độ cũ, trong chế độ nông nô, cách đây hơn 60 năm. Và giờ đây, nước Anh và các nước tự do khác đã trở thành những tên đao phủ và nghĩ rằng chúng có quyền bóp nghẹt cách mạng và bưng bít sự thật; nhưng ở Pháp cũng như ở Anh, sự thật đó sẽ thắng

tất cả các trở lực, và công nhân sẽ hiểu rằng người ta lừa dối họ và lôi cuốn họ vào một cuộc chiến tranh không phải để giải phóng nước Pháp hay nước Anh, mà để cướp phá một nước khác. Ở Pháp, nơi mà Đảng xã hội chủ nghĩa<sup>162</sup> vốn là một trong số những đảng chủ trương bảo vệ tổ quốc, chúng ta thấy hiện nay người ta đang có cảm tình nồng nhiệt với Cộng hoà xô-viết và đang phản đối việc can thiệp bằng quân sự vào nước Nga.

Mặt khác, bọn đế quốc Anh - Pháp đang đe dọa tấn công nước Nga và đang ủng hộ bọn Cra - x nôp, bọn Đu-tốp, ủng hộ việc phục hồi chế độ quân chủ ở Nga và muốn lừa dối nhân dân tự do. Chúng ta biết rằng về mặt quân sự, bọn đế quốc mạnh hơn chúng ta. Chúng ta biết như vậy và chúng ta đã nói như vậy từ lâu. Chúng ta đã kêu gọi mọi người giúp đỡ Hồng quân, để bảo vệ chúng ta và đẩy lùi bọn ăn cướp và bọn cường đạo. Nhưng khi có người nói với chúng ta như thế này: "Nếu bọn đế quốc Anh - Pháp mạnh hơn ta, như thế là sự nghiệp của chúng ta sẽ vô hy vọng", chúng ta trả lời: "Hãy nhớ lại hòa ước Brét. Lúc đó toàn bộ giai cấp tư sản Nga há chẳng đã la ó lên rằng những người bôn-sê-vích đã đem bán nước Nga cho người Đức đó sao? Lúc đó, há chúng chẳng đã la ó lên rằng những người bôn-sê-vích trông cậy vào cách mạng Đức là trông cậy vào một bóng ma, vào một ảo tưởng đó ư?". Ấy thế mà chủ nghĩa đế quốc Đức mạnh hơn chúng ta rất nhiều, có đầy đủ khả năng để cướp phá nước Nga, vì lúc đó chúng ta không có quân đội, mà quân đội cũ thì không thể và không biết tác chiến, vì binh sĩ đã bị chiến tranh làm kiệt sức, đến nỗi không còn hơi sức để chiến đấu, — và ai đã biết tình hình lúc đó cũng đều biết rằng chúng ta hoàn toàn không còn khả năng tự vệ nữa, như thế có nghĩa là toàn bộ chính quyền ở nước Nga có thể rơi vào tay quân ăn cướp của Đức hoàng, — ấy thế mà chỉ trong vòng mấy tháng, quân đội Đức đã phải sa lầy ở cái nước Nga ấy,

đã vấp phải sức kháng chiến ở đây, binh sĩ Đức cũng đã bị tuyên truyền đến nỗi ngày nay, như lời đồng chí Di-nô-vi-ép, chủ tịch Công xã miền Bắc ở Pê-tơ-rô-grát, đã nói với tôi rằng khi các đại biểu của Đức rút chạy khỏi nước Nga, thì viên lãnh sự Đức đã phải thốt ra như sau: "Đúng, bây giờ thì khó mà khẳng định hẳn được là các ông hay chúng tôi, ai đã có lợi nhiều hơn". Y đã thấy rằng quân đội Đức trước kia mạnh hơn chúng ta rất nhiều, nhưng đã nhiệm phải vì trùng bôn-sê-vích. Hiện nay, cách mạng đang bùng cháy ở Đức; ở đây người ta đang đấu tranh cho Chính quyền xô-viết. Hoà ước Brét vốn được coi là sự phá sản hoàn toàn của những người bôn-sê-vích, thì chỉ là một bước quá độ cho phép chúng ta, một khi tình hình của chúng ta được củng cố ở Nga, bắt đầu xây dựng Hồng quân; quân đội Đức đã nhiệm phải chủ nghĩa bôn-sê-vích, và đối với chúng cái có vẻ là những thắng lợi lại chỉ là một bước đưa chủ nghĩa đế quốc Đức đến chỗ thất bại hoàn toàn, chỉ là một bước quá độ để đi tới chỗ mở rộng và phát triển cách mạng thế giới.

Khi ký hoà ước Brét, chúng ta bị cô lập. Toàn thể châu Âu coi cách mạng Nga là một hiện tượng ngoại lệ; đối với cuộc cách mạng của chúng ta, "cuộc cách mạng châu Á" đó, cuộc cách mạng đã nổ ra một cách nhanh chóng như thế và đã đánh đổ được Nga hoàng vì nước Nga là một nước lạc hậu, và đã chuyển một cách mau lẹ như vậy đến chỗ thủ tiêu chế độ tư hữu, đến cách mạng xã hội chủ nghĩa vì nước Nga lạc hậu, — đối với cuộc cách mạng ấy, ở châu Âu, người ta đã nghĩ như thế đấy; nhưng người ta lại quên rằng cách mạng Nga có một nguyên nhân khác là: nước Nga không có một lối thoát nào khác cả. Chiến tranh đã gây ra ở khắp nơi những cảnh tàn phá và đói kém, đã làm cho nhân dân và quân đội hết sức kiệt quệ, khiến họ đã nhận ra rằng người ta đã lừa gạt họ từ lâu, và nước Nga chỉ còn một lối thoát duy nhất là làm cách mạng.

Trước kia, người ta bảo người Đức rằng cần phải tự vệ chống lại một cuộc xâm lược của Nga. Nhưng bây giờ lời nói dối trá ấy ngày càng bị lột trần. Bọn tư bản và bọn tướng tá Đức cũng đã tung quân đội của chúng sang đánh nước Nga, cả giữa lúc nước Nga đang trở thành một nước xã hội chủ nghĩa. Chính lúc đó ngay cả người lính Đức ngu dốt nhất cũng hiểu rằng người ta đã lừa dối anh ta suốt trong bốn năm chiến tranh, và đã đưa anh ta đi chiến đấu để cho bọn tư bản Đức có thể cướp phá nước Nga. Cái đã làm cho chủ nghĩa đế quốc Đức phải phá sản, cái đã làm cho cách mạng nổ ra ở Đức, cũng chính là cái hiện nay đang hàng ngày, hàng giờ làm cho cách mạng ở Pháp, ở Anh và ở các nước khác tới gần. Trước kia chúng ta bị cô lập. Ngày nay chúng ta không còn bị cô lập nữa. Ngày nay, cách mạng đã nổ ra ở Béc-lanh, ở Áo, ở Hung; ngay cả ở Thụy-sĩ, ở Hà-lan và ở Đan-mạch, là những nước tự do chưa từng biết đến chiến tranh, phong trào cách mạng cũng đang lớn mạnh, công nhân đang đòi hỏi phải tổ chức các Xô-viết. Giờ đây, rõ ràng là không còn có một lối thoát nào khác. Cách mạng đang chín muồi trên toàn thế giới. Chúng ta là những người đi đầu trong sự nghiệp đó, và sứ mệnh của chúng ta là bảo vệ cuộc cách mạng đó cho đến khi những bạn đồng minh của chúng ta đến; và những bạn đồng minh đó là công nhân ở tất cả các nước châu Âu. Chính phủ các nước của các bạn đồng minh đó càng quá quắt thì họ càng tiến lại gần chúng ta hơn.

Khi những người Đức tự coi mình là kẻ thống trị, trong lúc ký hoà ước Brét thì chúng ta đã đến sát chỗ diệt vong. Và bây giờ Pháp và Anh — tức là những nước đã từng bắt Đức phải chấp nhận những điều kiện hoà bình còn nặng nề và nhục nhã hơn nhiều so với các điều kiện mà Đức đòi hỏi đã bắt chúng ta phải nhận, — đang ở bên bờ vực thẳm. Dù cho các nước đó đã nói dối như thế nào đi nữa,

giờ đây chúng cũng sắp đi đến chỗ diệt vong. Chúng sợ bị diệt vong như vậy, những lời dối trá của chúng ngày càng bị bóc trần và chúng ta nói: dù bọn đế quốc kia có nói dối thế nào đi nữa trên báo chí của chúng, sự nghiệp của chúng ta vẫn cứ vững, vững hơn sự nghiệp của chúng, vì sự nghiệp của chúng ta dựa vào sự giác ngộ của quần chúng công nhân ở tất cả các nước; sự giác ngộ đó phát sinh ra từ cuộc chiến tranh đã chìm toàn thế giới vào trong biển máu suốt bốn năm trời. Các chính phủ cũ không thể nào ra khỏi cuộc chiến tranh đó. Hiện nay, các chính phủ cũ lại nói rằng họ chống chủ nghĩa bôn-sê-vích thế giới. Công nhân biết rằng ở Nga đã xảy ra việc gì: ở đây, người ta đang trấn áp bọn địa chủ và bọn tư bản, là bọn đang cầu cứu bọn lính đánh thuê và bọn binh sĩ nước ngoài. Bây giờ tình hình rất rõ ràng đối với mọi người. Công nhân tất cả các nước đều hiểu rõ tình hình đó. Và mặc dầu bọn đế quốc có hung bạo thế nào, có điên cuồng đến mức nào, chúng ta cũng vẫn dũng cảm đấu tranh chống lại chúng, và chúng ta biết rằng mỗi bước chúng đi trong nội địa nước Nga là một bước dẫn chúng đến chỗ diệt vong, và rồi chúng sẽ gặp phải điều mà quân đội Đức đã gặp phải: quân đội Đức đã không mang theo được lúa mì U-cra-i-na mà lại mang theo chủ nghĩa bôn-sê-vích Nga về nước.

Ở Nga, hiện nay có chính quyền của nhân dân lao động, và nếu chính quyền không nằm trong tay họ thì không bao giờ và không ai có thể hàn gắn nổi những vết thương do cuộc chiến tranh thảm khốc và đẫm máu đó đã gây ra. Để chính quyền nằm trong tay bọn tư bản cũ, tức là để cho tất cả gánh nặng chiến tranh đè lên lưng giai cấp lao động, để cho giai cấp lao động phải trả tất cả tổn phí của cuộc chiến tranh đó.

Ngày nay, Anh, Mỹ và Nhật đang đấu tranh với nhau: ai sẽ giành được phần to nhất trong số của ăn cướp được. Hiện nay, tất cả mọi cái đều đã bị chia hết rồi. Uyn-xon

là tổng thống của một nước cộng hoà dân chủ nhất toàn cầu. Nhưng ông ta đã nói gì? Trong nước đó, bè lũ sô-vanh bắn người ngay ngoài phố chỉ vì một câu ủng hộ hoà bình. Một vị mục sư, chưa hề bao giờ làm cách mạng, đã bị lôi đi trên đường phố và bị đánh đến đổ máu, chỉ vì ông ta tuyên truyền cho hoà bình. Ở nơi đang có cảnh khủng bố hung bạo nhất, thì quân đội hiện đang được dùng để bóp nghẹt cách mạng, để đe dọa đàn áp cách mạng Đức. Ở Đức, cách mạng mới nổ ra được ít lâu; kể từ ngày nổ ra đến nay, mới được một tháng, nhưng ở đó, vấn đề nóng bỏng nhất cũng là: Quốc hội lập hiến hay Chính quyền xô-viết. Toàn thể giai cấp tư sản đều tán thành Quốc hội lập hiến và toàn thể những người xã hội chủ nghĩa, tức là những người đã trở thành tôi tớ của Đức hoàng, những kẻ không dám phát động chiến tranh cách mạng, đều tán thành Quốc hội lập hiến. Toàn bộ nước Đức đã chia thành hai phe. Ngày nay, những người xã hội chủ nghĩa tán thành Quốc hội lập hiến, còn Liép-nếch, người đã ngồi ba năm tù, lại đang cùng Rô-da Lú-xăm-bua lãnh đạo báo "Cờ đỏ"<sup>163</sup>. Hôm qua, ở Mát-xcơ-va chúng tôi đã nhận được một số báo đó, tờ báo ấy đã phải qua rất nhiều khó khăn và nguy hiểm mới tới được đây. Tờ báo này có đăng nhiều bài, trong đó tất cả các lãnh tụ cách mạng đều nói đến việc giai cấp tư sản đang lừa dối nhân dân. Ý chí của nước Đức trước kia nằm trong tay bọn tư bản, chúng chỉ xuất bản báo của chúng thôi; nhưng hiện nay, tờ "Cờ đỏ" đã nói rằng chỉ có quần chúng công nhân mới có quyền sử dụng tài sản nhân dân. Ở Đức hiện nay tuy cách mạng mới nổ ra được có một tháng, nhưng cả nước đã chia thành hai phe. Tất cả những người xã hội chủ nghĩa phản bội đang la lên rằng họ ủng hộ Quốc hội lập hiến; nhưng những người xã hội chủ nghĩa chân chính, những người xã hội chủ nghĩa trung thực đều tuyên bố rằng: "Tất cả chúng tôi ủng hộ chính quyền của công nhân và binh sĩ", Họ không nói:

"ủng hộ nông dân", là vì ở Đức, một bộ phận lớn nông dân cũng thuê mướn công nhân, nhưng họ nói: "ủng hộ công nhân và binh sĩ". Họ nói: "ủng hộ tiểu nông". Ở đây, Chính quyền xô-viết đã trở thành một hình thức chính quyền rồi.

Chính quyền xô-viết là một chính quyền toàn thế giới. Nó sẽ thay thế nhà nước tư sản cũ. Chẳng những chế độ quân chủ, mà cả chế độ cộng hoà nữa, nếu vẫn để cho bọn tư bản nắm giữ tài sản của chúng là công xưởng, nhà máy, ngân hàng, nhà in, thì vẫn cứ là một trong những hình thức cướp bóc nhân dân của giai cấp tư sản. Những người bôn-sê-vích đã có lý khi nói rằng cách mạng thế giới đang phát triển. Cách mạng phát triển một cách khác nhau tùy theo từng nước. Cách mạng thì bao giờ cũng lâu dài và gian khổ. Người xã hội chủ nghĩa nào tưởng rằng bọn tư bản chịu từ bỏ ngay những quyền lợi của chúng, thì đó là một người xã hội chủ nghĩa tồi. Không, thế giới vẫn chưa để ra những nhà tư bản tốt như thế đâu. Chỉ có qua đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa xã hội mới phát triển được. Cho đến bây giờ chưa hề có một giai cấp thống trị nào chịu nhượng bộ mà không có đấu tranh. Bọn tư bản biết chủ nghĩa bôn-sê-vích là gì rồi. Trước kia, chúng nói: "tình trạng ngu đần và lạc hậu của Nga đang làm trò ảo thuật, nhưng chẳng đi đến đâu cả. Ở Nga, người ta đang đuổi theo không biết những bóng ma nào từ âm ti đến". Nhưng ngày nay, cũng bọn tư bản đó đã thấy rằng cách mạng đó là một đám lửa đang lan ra toàn thế giới, và chỉ có chính quyền của những người lao động mới có thể chiến thắng. Hiện nay, ở nước ta, các ủy ban nông dân nghèo đã được thành lập. Còn ở Đức, đại đa số là cố nông hoặc tiểu nông. Ở Đức, bọn đại nông thường là một loại địa chủ.

Hôm qua, chính phủ Thụy-sĩ đã trục xuất đại diện của nước ta, và chúng ta đã biết rõ nguyên nhân của hành động đó. Chúng ta biết bọn đế quốc Pháp và Anh sợ rằng hàng

ngày đại diện của ta đã gửi các bức điện và các bài tường thuật về các cuộc mít-tinh ở Luân-đôn, trong đó công nhân Anh đã hô: "Hay rút quân đội Anh ở Nga về!". Đại diện của ta cũng gửi về cho chúng ta cả những tin tức về nước Pháp nữa. Theo người ta nói, bọn đế quốc đã đưa một tối hậu thư cho những người đại diện của nước Nga. Chúng cũng đã trục xuất các đại diện của Chính quyền xô-viết ở Thụy-điển và họ phải về Nga. Nhưng chưa đến lúc chúng có thể ăn mừng được đâu. Đó là một thắng lợi dễ dàng. Biện pháp đó không đi đến đâu cả. Dù cho bọn "đồng minh" giấu giếm sự thật, dù cho chúng lừa gạt nhân dân, dù cho chúng cố sức trục xuất các đại diện của nước Nga xô-viết, rốt cuộc nhân dân cũng sẽ biết hết sự thật đó.

Và chúng tôi nói với các bạn: hãy dồn hết sức mình đánh trả lại bọn "đồng minh" và hãy ủng hộ Hồng quân! Nhưng mọi điều xảy ra ở nước ta khi chưa có Hồng quân, đều dễ hiểu cả. Nhưng chúng ta thấy rằng ngày nay Hồng quân đang vững mạnh và thu được những thắng lợi. Chống lại quân đội ta là quân đội Anh. Và quân đội ta chỉ có những sĩ quan mới, từ giai cấp công nhân mà ra, và mới chỉ được sơ bộ theo học các lớp huấn luyện quân sự mà thôi. Khi chúng ta bắt được tù binh, chúng ta thấy có rất nhiều chúng cố tỏ ra rằng khi họ đọc bản dịch ra tiếng Anh của Hiến pháp nước cộng hoà chúng ta, họ đã nghĩ thầm: "Chúng ta đã bị lừa. Nước Nga xô-viết không phải như chúng ta vẫn tưởng. Chính quyền xô-viết là chính quyền của những người lao động". Và chúng ta nói: "Đúng đây, các bạn ạ, chúng tôi không những chỉ chiến đấu vì nước Nga xô-viết, mà chúng tôi còn chiến đấu vì chính quyền của công nhân và những người lao động trên toàn thế giới". Trong khi chúng ta chống lại sự tấn công của chủ nghĩa đế quốc thì cách mạng Đức được tăng cường. Cách mạng ở tất cả các nước khác cũng được tăng cường. Vì thế cho nên dù ở châu Âu người ta có gọi nó là gì đi nữa, cách mạng thế

giới cũng cứ vươn cao, và chủ nghĩa đế quốc toàn thế giới sẽ bị tiêu diệt. Và tình thế nước ta, dù có gian khổ đi nữa, cũng làm cho ta tin rằng không chỉ có mình chúng ta chiến đấu cho sự nghiệp chính nghĩa, mà chúng ta đã có những bạn đồng minh là công nhân ở tất cả các nước.

Thưa các đồng chí, sau mấy nhận xét trên đây về tình hình quốc tế của ta, tôi muốn nói thêm vài lời về những vấn đề khác. Tôi muốn nói đến các đảng tiểu tư sản. Các đảng này đã tự coi mình là những đảng xã hội chủ nghĩa. Nhưng họ không phải là xã hội chủ nghĩa. Chúng ta biết rất rõ rằng trong xã hội tư bản, những tổ chức như các ngân hàng, các quỹ, các hội tương tế, đều tự xưng là những tổ chức "tương trợ", nhưng tất cả những cái đó tuyệt nhiên không có một ý nghĩa gì cả, thực ra thì danh hiệu ấy dùng để che giấu sự cướp đoạt. Và chính các đảng đó, các đảng đã từng làm ra vẻ bảo vệ nhân dân, khi giai cấp công nhân Nga đẩy lùi các cuộc tấn công của Cra-xnốp (tên này đã bị quân đội ta bắt được, nhưng tiếc thay hẳn lại được phóng thích, vì dân Pê-tơ-rô-grát quá rộng lượng), các ngài men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu ấy lúc đó đều đứng về phía giai cấp tư sản. Các đảng tiểu tư sản ấy không bao giờ biết phải đi về phía nào, phía tư bản hay công nhân. Các đảng ấy gồm những người nuôi hy vọng làm giàu một ngày nào đó. Họ luôn luôn thấy xung quanh họ đa số những tiểu chủ sống khổ cực, — đó đều là những người lao động. Và thế là các đảng tiểu tư sản, tán mác khắp thế giới, đâm ra dao động. Đó không phải là một điều gì mới mẻ. Trước kia đã từng luôn luôn như vậy, và cả ở nước ta cũng như vậy. Hôi ký hoà ước Brét — đó là một thời kỳ gian nan nhất của cách mạng của chúng ta, thời kỳ chúng ta không có quân đội và phải ký hoà ước, nhưng chúng ta vẫn tự nhủ là chúng ta không một phút nào ngừng công tác xã hội chủ nghĩa của chúng ta — tất cả những đảng ấy đã quay lưng lại với chúng ta. Họ đã

quên rằng nước Nga chịu nhận hy sinh lớn lao cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, và họ đã chạy về phía những kẻ ủng hộ Quốc hội lập hiến. Bọn ủng hộ Quốc hội lập hiến đã xuất hiện ở Xa-ma-ra, ở Xi-bi-ri. Hiện nay, người ta đuổi chúng khỏi những miền ấy và chỉ cho chúng thấy vấn đề là hoặc chính quyền của bọn địa chủ, hoặc chính quyền của những người môn-sê-vích. Không thể có con đường trung gian. Hoặc là chính quyền của những người bị áp bức, hoặc là chính quyền của kẻ đi áp bức. Ngoài chúng ta ra, toàn thể bản nông không thể đi theo ai cả. Và họ chỉ đi theo chúng ta khi họ đã thấy rằng người ta không nhẹ tay đối với chế độ cũ và tất cả mọi cái đều được tiến hành vì phúc lợi của nhân dân. Chỉ có Chính quyền xô-viết như thế mới được nhân dân ủng hộ trong năm nay, mặc dầu những điều kiện khó khăn gian khổ và mặc dầu có nạn đói. Công nhân và nông dân đều biết rằng dù cho chiến tranh có gian khổ đến đâu, chính phủ công nông nhất định sẽ làm tất cả những gì có thể làm được chống lại bọn tư bản bóc lột để cho toàn bộ gánh nặng chiến tranh đừng đè lên vai công nhân, mà đè lên vai bọn chúa ấy. Và thế là đã hơn một năm nay, chính quyền công nông đã được nhân dân ủng hộ.

Hiện nay, trong lúc cách mạng đã nổ ra ở Đức, thì phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã bắt đầu chuyển biến. Những phần tử ưu tú trong hai phái đó đã ngã theo chủ nghĩa xã hội. Trước kia, họ cho rằng những người môn-sê-vích theo đuổi một bóng ma, một chuyện hoang đường, nhưng ngày nay, họ đã tin chắc rằng cái mà những người môn-sê-vích mong đợi không phải là kết quả của tưởng tượng, mà là một hiện thực sinh động, rằng cách mạng thế giới đã tới và đang bành trướng trên khắp thế giới; những phần tử ưu tú trong phái men-sê-vích và trong phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã bắt đầu ăn năn về sai lầm của họ, họ bắt đầu hiểu rằng Chính quyền xô-

viết không phải chỉ là chính quyền của người Nga, mà còn là chính quyền thế giới của công nhân, và bất cứ Quốc hội lập hiến nào cũng không thể là con đường thoát nguy được cả.

Anh, Pháp và Mỹ đều biết rằng hiện nay, trong lúc cách mạng thế giới đã nổ ra, thì họ không có kẻ thù bên ngoài. Kẻ thù đều ở bên trong mỗi nước. Một chuyển biến mới đang diễn ra: phái men-sê-vích và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu hiện nay đã bắt đầu dao động; những người ưu tú trong bọn họ đang ngả về phía những người bên-sê-vích và đều thấy rằng dù họ có thể thốt trung thành với Quốc hội lập hiến thế nào đi nữa thì kết cục họ cũng vẫn đứng ở phe bạch vệ. Trên toàn thế giới, vấn đề hiện được đặt ra là: hoặc là Chính quyền xô-viết, hoặc là chính quyền của bọn ăn cướp, bọn đã tiêu diệt mười triệu nhân mạng trong chiến tranh, đã làm cho hai mươi triệu người bị tàn phế và hiện vẫn tiếp tục cướp bóc các nước khác.

Thưa các đồng chí, đó là nguyên nhân làm cho phái dân chủ tư sản dao động. Chúng ta biết rằng các đảng đó đang dao động và sẽ luôn luôn dao động. Đa số người ta đều tin tưởng vào những điều họ rút ra được từ đời sống thực tế chứ không tin vào sách vở và các lời nói suông. Chúng ta nói với trung nông: anh không phải là kẻ thù của chúng tôi; chúng tôi không có lý gì để áp bức anh cả. Và nếu ở một nơi nào đó, có một Xô-viết địa phương đả kích mạnh trung nông, làm thiệt hại đến trung nông thì phải giải tán Xô-viết đó, vì Xô-viết đó không biết làm đúng điều mình đáng làm. Phái dân chủ trung đẳng, tiểu tư sản, sẽ không bao giờ hết dao động. Và nếu giống như một quả lắc, họ đã chao về phía chúng ta thì chúng ta cần phải ủng hộ họ. Chúng ta nói: "Nếu các anh làm hỏng công việc của chúng tôi, chúng tôi sẽ không cần đến các anh. Nhưng nếu các anh muốn giúp chúng tôi, chúng tôi tiếp nhận các anh". Có nhiều nhóm men-sê-vích khác nhau, trong số đó có nhóm những "ấ-ti-xơ" (nhóm hành động). Đó là cái

tên gọi bằng tiếng la-tinh, và nấp sau tên gọi đó là những kẻ nói rằng: "Phê bình vẫn chưa đủ. Cần phải giúp bằng hành động nữa". Chúng ta đã từng nói: chúng tôi sẽ chiến đấu chống quân Tiệp, và chúng tôi sẽ thẳng tay đối với kẻ nào giúp bọn đó. Nhưng một khi có những người đã thấy sai lầm của họ rồi, thì cần phải đón tiếp họ, phải khoan dung với họ. Kẻ nào đứng vào khoảng giữa công nhân và tư bản thì sẽ cứ mãi mãi dao động. Họ tưởng rằng Chính quyền xô-viết sẽ sụp đổ nhanh chóng. Thực tế lại khác hẳn. Chủ nghĩa đế quốc Âu châu không thể đập tan được chính quyền của chúng ta. Bây giờ cách mạng đang phát triển trên quy mô quốc tế. Và hiện nay, chúng ta nói rằng những ai trước kia đã từng dao động, và hôm nay đã hiểu và đã thấy được sai lầm của mình, những người ấy hãy đến với chúng tôi. Chúng tôi không từ bỏ các người đâu. Chúng ta trước hết cần phải chú ý làm thế nào cho những người đó, mặc dầu trước kia là những người thế nào đi nữa, mặc dầu trước kia họ có dao động hay không đi nữa, cứ đến với chúng ta, chỉ cần là họ thành thực đối với chúng ta thôi. Ngày nay, chúng ta đã khá mạnh nên không sợ ai cả. Chúng ta sẽ tiêu hoá được hết những người đó. Nhưng họ thì sẽ không tiêu hoá được chúng ta. Các đồng chí hãy nhớ rằng các đảng đó không thể không dao động được. Hiện giờ, quả lắc đó đang chao về phía này, nhưng mai nó lại chao về phía khác. Chúng ta vẫn phải là đảng phái vô sản của công nhân và những người bị áp bức. Nhưng hiện nay, chúng ta đang quản lý toàn nước Nga; kẻ thù duy nhất của chúng ta là kẻ nào sống bằng lao động của người khác. Còn những người khác đều không phải là kẻ thù của chúng ta. Đây chỉ là những người dao động thôi; song những người dao động chưa phải là kẻ thù đâu.

Bây giờ, còn một vấn đề nữa. Đó là vấn đề lương thực. Tất cả các đồng chí đều biết rằng hồi mùa thu tình hình lương thực nước ta đã được cải thiện đôi chút, thì nay

lại trở nên xấu. Nhân dân lại bị đói; và đến mùa xuân, tình hình sẽ còn trầm trọng hơn nữa; ấy thế mà hiện nay công việc vận chuyển bằng đường sắt của ta lại rất nát. Thêm vào đó, đường sắt của chúng ta lại phải chở đầy ắp những tù binh về nước. Hiện nay, hai triệu người đang từ Đức trở về Nga. Họ đều xác xơ và kiệt quệ. Họ bị đói hơn ai hết. Họ không còn là người nữa, mà là những bóng ma, những bộ xương. Vận tải của ta lại còn bị nội chiến tàn phá thêm nữa. Chúng ta không có đầu máy, không có toa xe. Do đó tình hình lương thực ngày càng gay go. Trước tình hình gay go như vậy, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã tự nhủ: giá bây giờ chúng ta có một đạo quân và một kỷ luật do các chi bộ đảng thiết lập trong từng đơn vị, giá mà đa số các sĩ quan đều xuất thân từ giai cấp công nhân chứ không phải là các "cậu ấm", giá mà họ hiểu được rằng giai cấp công nhân phải cung cấp những người lãnh đạo nhà nước và những sĩ quan đỏ, — thì lúc đó đạo quân xã hội chủ nghĩa mới thực sự là đạo quân xã hội chủ nghĩa, với những cán bộ được đổi mới do sự tham gia của các sĩ quan đỏ đó. Chúng ta biết rằng hiện nay đã có một sự chuyển biến. Chúng ta đã có một đạo quân. Đạo quân đó có kỷ luật mới. Kỷ luật này đã được các chi bộ đảng, các công nhân và các chính ủy giữ vững; hàng chục vạn những người đó đã ra mặt trận và giải thích cho công nhân và nông dân biết nguồn gốc của chiến tranh. Đó là lý do của sự chuyển biến trong quân đội ta. Đó là lý do làm cho sự chuyển biến biểu hiện ra một cách mạnh mẽ như vậy. Các báo chí Anh nói rằng hiện nay, ở Nga, họ đang vấp phải một kẻ thù lợi hại.

Chúng ta biết rõ bộ máy tiếp tế lương thực của ta rất tồi. Một số người đã chui vào đây, chúng đang lừa bịp, đã lừa bịp và đang ăn cắp. Chúng ta biết rằng quân chúng công nhân viên đường sắt, tất cả những người làm những việc nặng nhọc nhất, đều đứng về phía Chính quyền xô-viết.

Nhưng tầng lớp bên trên hãy còn bám lấy chế độ cũ, họ đang phá hoại ngầm hoặc làm việc uể oải. Các đồng chí, các đồng chí đều biết rằng cuộc chiến tranh này là một cuộc chiến tranh cách mạng. Tất cả các lực lượng của nhân dân đều phải được động viên cho cuộc chiến tranh đó. Cả nước phải trở thành một mặt trận cách mạng. Tất cả phải chi viện cho mặt trận! Sự chi viện đó không phải chỉ là ở chỗ mọi người đều ra mặt trận mà còn là ở chỗ giai cấp cầm quyền đang đưa tất cả mọi người đến con đường giải phóng, giai cấp đang ủng hộ Chính quyền xô-viết, — giai cấp đó phải lãnh đạo nhà nước, vì chỉ có giai cấp đó mới có quyền làm việc ấy. Chúng ta biết rằng nhiệm vụ đó nặng nề biết chừng nào, vì giai cấp công nhân đã từ lâu chẳng những bị gạt ra ngoài công tác quản lý, mà còn bị gạt ra ngoài việc học hành nữa; chúng ta đều biết rằng ngay một lúc mà phải học tất cả mọi cái thì khó khăn cho giai cấp đó biết chừng nào. Tuy nhiên, giai cấp công nhân đã thực hiện bước chuyển biến đó trong lĩnh vực quân sự, một lĩnh vực gay go nhất và nguy hiểm nhất. Công nhân giác ngộ cũng phải giúp chúng ta thực hiện một bước chuyển như thế trong ngành lương thực và ngành đường sắt. Mỗi công nhân viên đường sắt, mỗi nhân viên trong ngành lương thực cần phải tự coi mình là một người lính đang ở vị trí chiến đấu của mình. Người đó phải nhớ rằng mình đang chiến đấu chống giặc đói. Người đó cần phải vứt bỏ những tập quán lề mề cũ. Gần đây, chúng ta đã quyết tâm định thiết lập một cục kiểm tra của công nhân trong ngành lương thực<sup>164</sup>. Chúng ta thấy rằng muốn có một chuyển biến trong bộ máy đường sắt, muốn biến bộ máy này thành một bộ máy đại loại như Hồng quân thì cần phải có sự tham gia của công nhân. Hãy kêu gọi người của các đồng chí tham gia. Hãy tổ chức các lớp học, huấn luyện họ, đào tạo họ thành các chính ủy. Chỉ có họ, nếu họ cung cấp các nhân viên công tác của họ, chỉ có họ mới biến nổi đoàn



quân công chức già cỗi trong ngành lương thực, thành một loại Hồng quân xã hội chủ nghĩa do công nhân lãnh đạo, một loại Hồng quân xã hội chủ nghĩa làm việc không phải dưới dùi cui, mà hoàn toàn tự nguyện, chẳng khác gì các sĩ quan Hồng quân chiến đấu và hy sinh ngoài mặt trận, biết rằng mình hy sinh cho chế độ cộng hoà xã hội chủ nghĩa.

*Tường thuật ngắn đăng  
ngày 18 tháng Chạp 1918,  
trên báo "Sự thật", số 275*

*Đăng toàn văn lần đầu năm 1950  
trong V. I. Lê-nin Toàn tập,  
xuất bản lần thứ 4, t. 28*

*Theo đúng bản tốc ký*

## TƯỜNG NHỚ ĐỒNG CHÍ PRÔ-SI-AN

Tôi đã có dịp quen biết đồng chí Prô-si-an trong thời gian cùng làm việc với nhau ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy hồi cuối năm ngoái và đầu năm nay, lúc mà những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả còn liên minh với chúng ta. Prô-si-an nổi bật ngay lên nhờ lòng trung thành sâu sắc đối với cách mạng và *chủ nghĩa xã hội*. Không thể nói rằng tất cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đều là những người xã hội chủ nghĩa, thậm chí có lẽ cũng không thể nói rằng đa số trong bọn họ là những người xã hội chủ nghĩa. Nhưng phải nói như thế về Prô-si-an bởi vì, tuy trung thành với hệ tư tưởng của phái dân túy Nga, một hệ tư tưởng phi xã hội chủ nghĩa, nhưng Prô-si-an vẫn là một nhà xã hội chủ nghĩa hết sức kiên định. Prô-si-an trở thành một người xã hội chủ nghĩa theo cách riêng của mình, không thông qua chủ nghĩa Mác, không bắt nguồn từ tư tưởng đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản. Trong khi cùng làm việc ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy, tôi đã nhiều lần thấy đồng chí Prô-si-an kiên quyết đứng về phía những người cộng sản bôn-sê-vích, chống lại đồng nghiệp của mình là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, khi họ biểu lộ quan điểm của những tiểu chủ và phản đối các biện pháp cộng sản trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tôi đặc biệt nhớ rõ lần nói chuyện với đồng chí Prô-si-an trước ngày ký hoà ước Brét ít lâu. Lúc đó hình như

giữa chúng tôi không còn có sự bất đồng ý kiến tương đối đáng kể nào nữa. Prô-si-an đã nói với tôi rằng cần phải hợp nhất các đảng của chúng ta lại, rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả xa chủ nghĩa cộng sản nhất (thời bấy giờ từ này còn chưa được sử dụng), qua thời gian cùng công tác ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy cũng đã xích gần lại chủ nghĩa cộng sản một cách rõ ràng và rất mạnh mẽ. Tôi dè dặt đối với đề nghị của Prô-si-an, cho rằng đề nghị đó hơi sớm, nhưng hoàn toàn không phủ nhận rằng chúng tôi đã xích lại gần nhau trong công tác thực tế.

Hòa ước Brét đã gây ra sự bất đồng ý kiến hoàn toàn, và sự bất đồng đó, với tinh thần triệt để cách mạng và tính kiên định của Prô-si-an, đã không thể không dẫn tới một cuộc đấu tranh công khai, thậm chí bằng quân sự nữa. Thú thực, tôi cũng không ngờ rằng tình hình lại có thể dẫn đến bạo động hoặc những sự biến như sự phản bội của tên tổng tư lệnh Mu-ra-vi-ép, một tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Nhưng trường hợp của Prô-si-an cho tôi thấy rõ *chủ nghĩa yếu nước* đã ăn sâu như thế nào vào tiềm thức của ngay cả những người xã hội chủ nghĩa chân thành và kiên định nhất trong số những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả; trường hợp đó cũng cho tôi thấy rằng sự bất đồng ý kiến về những nguyên lý chung về thế giới quan nhất định sẽ bộc lộ ra khi lịch sử ở vào bước ngoặt khó khăn. Chủ nghĩa chủ quan của những người dân túy đã làm cho ngay cả những người ưu tú trong bọn họ cũng phạm sai lầm vô cùng nguy hại; những người này quáng mắt lên trước bóng ma một thế lực khủng khiếp, cụ thể là bóng ma chủ nghĩa đế quốc Đức. Hình như theo họ thì đứng về nhiệm vụ của một người cách mạng mà nói, dứt khoát không thể dung nhận được một hình thức đấu tranh nào khác chóng lại chủ nghĩa đế quốc đó ngoài hình thức đấu tranh bạo động, hơn nữa phải bạo động ngay trong lúc này, bất kể điều kiện khách quan của tình hình

trong và ngoài nước của chúng ta như thế nào. Ở đây cũng bộc lộ rõ cái sai lầm mà năm 1907 đã khiến cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trở thành "những kẻ tấy chay" Đu-ma Xtô-lư-pin một cách vô điều kiện. Nhưng trong hoàn cảnh những trận chiến đấu cách mạng sôi sục, sai lầm đó đã đưa tới một hậu quả khốc hại hơn và đã đẩy Prô-si-an vào con đường đấu tranh vũ trang chống Chính quyền xô-viết.

Nhưng dù sao, cho tới trước tháng Bảy 1918, Prô-si-an đã củng cố Chính quyền xô-viết được nhiều hơn là phá hoại nó kể từ tháng Bảy 1918 trở đi. Và trong tình hình thế giới từ sau cách mạng Đức, nhất định Prô-si-an sẽ xích gần hơn nữa — và vững chắc hơn trước — tới chủ nghĩa cộng sản, nếu như cái chết yếu không cản trở quá trình xích gần đó.

N. Lê-nin

"Sự thật", số 277 ngày 22  
tháng Chạp 1918

Theo đúng bản in trên  
báo "Sự thật"

## CHIẾN CÔNG CỦA CÔNG NHÂN PRE-XNHA

Cách đây mười ba năm, những người vô sản Mát-xcơ-va đã giương cao ngọn cờ khởi nghĩa chống chế độ Nga hoàng. Đó là sự phát triển cao nhất của cuộc cách mạng công nhân lần thứ nhất chống chế độ Nga hoàng. Công nhân đã thất bại và máu công nhân đã lênh láng ở Pre-xnha.

Chí khí anh hùng bất diệt của công nhân Mát-xcơ-va là một mẫu mực đấu tranh cho tất cả quần chúng lao động Nga. Song hồi đó, quần chúng lao động còn quá tối tăm, còn quá phân tán, và không ủng hộ những người anh hùng ở Pre-xnha và ở Mát-xcơ-va, những người cầm vũ khí đứng lên chống chế độ quân chủ của Nga hoàng và địa chủ.

Tiếp theo sự thất bại của công nhân Mát-xcơ-va, là thất bại của toàn bộ cuộc cách mạng lần thứ nhất. Mười hai năm đau khổ dằng dặc do thế lực phản động dã man nhất của bọn địa chủ gây ra đã đè nặng lên công nhân và nông dân tất cả các dân tộc ở Nga.

Chiến công của công nhân Pre-xnha không phải là vô ích. Những hy sinh của họ cũng không phải là không có hiệu quả. Chế độ quân chủ Nga hoàng đã bị chọc một lỗ thủng đầu tiên; lỗ thủng này từ từ nhưng đã không ngừng mở rộng ra và làm yếu chế độ cũ thời trung cổ. Chiến công của công nhân Mát-xcơ-va đã tạo nên trong quần chúng lao động thành thị và nông thôn một sự sôi động âm ỉ sâu sắc mà dấu vết của nó không bao giờ dứt, bất chấp mọi sự đàn áp.

Trước cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp 1905, nhân dân Nga chưa có khả năng tiến hành một cuộc đấu tranh vũ trang có tính chất quần chúng chống bọn bóc lột. Sau tháng Chạp, nhân dân Nga không còn như trước nữa. Họ đã biến đổi. Họ đã được thử thách trong trận chiến đấu đầu tiên. Họ đã được tôi luyện trong khởi nghĩa. Họ đã tạo nên hàng ngũ những người chiến sĩ đã chiến thắng năm 1917, và hiện nay, trong những khó khăn không thể tưởng tượng được, khắc phục những gian khổ của nạn đói và tình trạng kinh tế đổ nát do chiến tranh đế quốc gây ra, họ đang bảo vệ sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội thắng lợi trên toàn thế giới.

Công nhân Pre-xnha đở, đội quân tiên phong của cách mạng công nhân thế giới, muôn năm!

*"Chiến sĩ công xã", số 63,  
ngày 22 tháng Chạp 1918  
Ký tên: N. Lê-nin*

*"Nông dân nghèo", số 222  
ngày 24 tháng Chạp 1918  
Ký tên: N. Lê-nin*

*Theo đúng bản in trên  
báo "Nông dân nghèo"*

## VỀ “DÂN CHỦ” VÀ CHUYÊN CHÍNH

Một vài số báo “Cờ đỏ” ở Béc-land và báo “Lời kêu gọi” (Weckruf)<sup>165</sup> ở Viên, cơ quan của Đảng cộng sản ở Áo thuộc Đức, tới được Mát-xcơ-va, cho chúng ta biết rằng bọn phản bội chủ nghĩa xã hội đã từng ủng hộ cuộc chiến tranh của bọn đế quốc ăn cướp, tức là tất cả những tên Sai-đê-man và Ê-béc, Au-xtéc-lít và Ren-nơ ấy, đều bị những đại biểu chân chính của giai cấp vô sản cách mạng ở Đức và Áo đập lại một vố thật đích đáng. Chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh hai cơ quan ấy, thể hiện sức sống và sự trưởng thành của Quốc tế III.

Ngày nay, vấn đề chủ yếu của cuộc cách mạng ở Đức cũng như ở Áo rõ ràng là vấn đề sau đây: Quốc hội lập hiến hay Chính quyền xô-viết? Tất cả các đại biểu của cái Quốc tế II đã phá sản, từ Sai-đê-man cho đến Cau-xky, đều tán thành Quốc hội lập hiến và gọi quan điểm của họ là bảo vệ “dân chủ” (Cau-xky thậm chí còn nói “dân chủ thuần túy”, nữa), đối lập lại chuyên chính. Trong quyển “Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky”<sup>1)</sup> của tôi, vừa xuất bản ở Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát, tôi đã phân tích tỉ mỉ những quan điểm của Cau-xky. Bây giờ tôi thử trình bày tóm tắt thực chất của vấn đề đang được tranh luận, vấn đề hiện nay đang thực tế được nêu lên bức thiết trong tất cả các nước tư bản tiên tiến.

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 284-416.

Bọn Sai-đê-man và bọn Cau-xky đều nói “dân chủ thuần túy” hay “dân chủ” nói chung để lừa bịp quần chúng và che giấu không cho họ thấy tính chất *tư sản* của nền dân chủ *hiện nay*. Hãy cứ để cho giai cấp tư sản tiếp tục nắm tất cả bộ máy chính quyền nhà nước, hãy cứ để cho một nhóm kẻ bóc lột tiếp tục lợi dụng bộ máy nhà nước cũ, bộ máy nhà nước tư sản! Những cuộc tuyển cử tiến hành trong những điều kiện như thế mà giai cấp tư sản, cố nhiên là thích gọi là tuyển cử “tự do”, “bình đẳng”, “dân chủ”, “toàn dân”, vì những tiếng đó dùng để che giấu sự thật, che giấu cái sự thật là quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và chính quyền mà nằm trong tay bọn bóc lột thì không thể nào nói đến tự do chân chính, bình đẳng chân chính cho những người bị bóc lột, nghĩa là cho tuyệt đại đa số nhân dân được. Sở dĩ giai cấp tư sản che giấu không cho nhân dân thấy tính chất *tư sản* của chế độ dân chủ hiện nay, và trình bày chế độ đó là chế độ dân chủ nói chung hay “dân chủ thuần túy”, vì làm như thế thì có lợi và cần thiết cho nó; còn bọn Sai-đê-man cũng như bọn Cau-xky mà lặp lại những điều đó, là *thực tế* rời bỏ quan điểm của giai cấp vô sản và nhảy sang phe tư sản.

Lần cuối cùng khi Mác và Ăng-ghe-nhê cùng nhau viết lời tựa cho “Tuyên ngôn của Đảng cộng sản” (lúc đó là năm 1872), hai ông đã nhận thấy cần phải đặc biệt vạch ra cho công nhân thấy rằng giai cấp vô sản không thể chỉ giản đơn nắm lấy bộ máy nhà nước sẵn có (nghĩa là bộ máy nhà nước tư sản) rồi bắt nó phục vụ mục đích của mình, mà còn phải đập vỡ nó, đập tan nó đi. Tên phản bội Cau-xky đã viết cả một cuốn sách nhỏ về “Chuyên chính vô sản” và đã giấu không cho công nhân thấy chân lý mác-xít cơ bản đó, đã hoàn toàn xuyên tạc chủ nghĩa Mác; nhưng bọn Sai-đê-man và đồng bọn lại hết lời khen ngợi cuốn sách đó, mà như thế cũng dễ hiểu, vì đó là những lời khen ngợi của những tên tay sai của giai cấp tư sản tặng kẻ đang chạy sang phía giai cấp tư sản.

Nói dân chủ thuần túy, dân chủ nói chung, bình đẳng, tự do, tính toàn dân, trong khi công nhân và tất cả những người lao động đều đói ăn, thiếu mặc, bị phá sản và kiệt quệ không những vì chế độ nô lệ làm thuê của chủ nghĩa tư bản, mà còn vì cả bốn năm chiến tranh cướp bóc nữa, và trong khi bọn tư bản và bọn đầu cơ vẫn tiếp tục nắm giữ "sở hữu", ăn cướp được và bộ máy chính quyền nhà nước "y nguyên", — như thế là nhạo báng những người lao động và những người bị bóc lột. Như thế là chà đạp lên những chân lý cơ bản của chủ nghĩa Mác — là chủ nghĩa đã dạy cho công nhân phải lợi dụng chế độ dân chủ tư sản, coi đó là một bước tiến lớn trong lịch sử so với chế độ phong kiến; nhưng không được một lúc nào quên thực chất tư sản của chế độ "dân chủ" đó, tính có điều kiện và hạn chế của nó về mặt lịch sử, không được nhiệm phải cái "lòng tin mê muội" vào "nhà nước", không được quên rằng ngay cả trong một chế độ cộng hòa dân chủ nhất, chứ không nói trong một chế độ quân chủ nữa, nhà nước cũng không thể là cái gì khác hơn là một bộ máy để giai cấp này đàn áp giai cấp khác.

Giai cấp tư sản buộc phải giả nhân giả nghĩa và gọi chế độ cộng hòa dân chủ (*tư sản*) là "chính quyền toàn dân" hay dân chủ nói chung, hoặc dân chủ thuần túy, vì thực tế chế độ cộng hòa dân chủ đó là chuyên chính của giai cấp tư sản, chuyên chính của những kẻ bóc lột đối với quần chúng lao động. Bọn Sai-đê-man và Cau-xky, bọn Au-xtec-lít và Ren-ơ (tiếc thay, hiện nay họ lại được Phri-đrich Át-lơ giúp đỡ) ủng hộ sự dối trá và giả nhân giả nghĩa đó. Nhưng những người mác-xít, những người cộng sản lại tố cáo sự giả nhân giả nghĩa ấy và nói cho công nhân và quần chúng lao động thấy sự thật thẳng thắn và hiển nhiên là trên thực tế, nên cộng hòa dân chủ, Quốc hội lập hiến, các cuộc bầu phiếu phổ thông, v. v. là chuyên chính của giai cấp tư sản, nên muốn giải phóng lao động khỏi ách tư bản thì tuyệt

nhiên không còn có cách nào khác hơn là thay thế chuyên chính đó bằng *chuyên chính vô sản*. Chỉ có chuyên chính vô sản mới có khả năng giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản, khỏi sự giả dối, bịp bợm, giả nhân giả nghĩa của dân chủ tư sản, tức là dân chủ *cho bọn nhà giàu*, và thiết lập dân chủ *cho người nghèo*, nghĩa là làm cho công nhân và nông dân nghèo nhất được *thực sự* hưởng những phúc lợi của nền dân chủ, còn như hiện nay thì (ngay cả trong nước cộng hòa *tư sản* dân chủ nhất cũng thế) *trên thực tế* tối đại đa số những người lao động đều không được hưởng những phúc lợi đó của nền dân chủ.

Chúng ta hãy lấy tự do hội họp và tự do xuất bản làm ví dụ. Bọn Sai-đê-man và Cau-xky, bọn Au-xtec-lít và Ren-ơ tìm cách thuyết phục công nhân rằng những cuộc bầu cử vào Quốc hội lập hiến hiện nay ở Đức và ở Áo đều được tiến hành "một cách dân chủ". Đó là nói dối, vì *trên thực tế* bọn tư bản, bọn bóc lột, bọn địa chủ và bọn đầu cơ nắm trong tay  $\frac{9}{10}$  những tòa nhà tốt nhất có thể dùng để hội họp và  $\frac{9}{10}$  trữ lượng giấy, những nhà in v. v. *Trên thực tế*, công nhân thành thị, cố nông và người làm công nhật ở nông thôn đều bị cái "quyền sở hữu thiêng liêng" đó (quyền này đã được bọn Cau-xky và Ren-ơ bảo vệ, và tiếc thay, Phri-đrich Át-lơ lại phụ họa với bọn đó), cũng như bị bộ máy chính quyền nhà nước tư sản, nghĩa là bị bọn công chức tư sản, bọn quan tòa tư sản, v. v. gạt ra ngoài chế độ dân chủ. Cái "quyền tự do hội họp và tự do xuất bản" hiện nay ở nước cộng hòa "dân chủ" (dân chủ tư sản) Đức là nói láo, giả nhân giả nghĩa, vì *trên thực tế* đó là *quyền tự do cho bọn nhà giàu* mua chuộc và hủ hóa báo chí, *quyền tự do cho bọn nhà giàu* đầu độc nhân dân bằng những lời nói láo của báo chí tư sản, *quyền tự do cho bọn nhà giàu* nắm lấy "làm của riêng" những dinh thự địa chủ, những lâu đài đẹp nhất, v. v. Chuyên chính vô sản *sẽ tước* của bọn tư bản những dinh thự địa chủ, những lâu đài đẹp nhất, những nhà

in, những kho giấy để trao cho những người lao động sử dụng.

Bọn Sai-đê-man và Cau-xky, bọn Au-xtéc-lít và Ren-nơ (cùng bọn đồng lõa của chúng ở nước ngoài như bọn Gôm-póc-xơ, bọn Hén-đéc-xơn, bọn Rơ-nô-đen, bọn Van-đéc-ven-đơ và bè lũ) la lên rằng như thế là đem “chuyên chính của một giai cấp” thay thế cho dân chủ “thuần túy”, dân chủ “toàn dân”.

Không đúng, — chúng ta sẽ trả lời họ như thế. Đây là đem chuyên chính vô sản thay thế cho chuyên chính tư sản thực tế (chuyên chính này được che giấu một cách giả dối dưới những hình thức cộng hòa dân chủ tư sản). Đây là đem dân chủ cho người nghèo thay thế dân chủ cho bọn giàu có. Đây là đem tự do hội họp và tự do xuất bản của đa số nhân dân, của những người lao động thay thế cho tự do hội họp và tự do xuất bản của một thiểu số, của bọn bóc lột. Đây là hết sức mở rộng chế độ dân chủ trên quy mô lịch sử toàn thế giới, làm cho chế độ đó từ chỗ là một sự dối trá nay trở thành sự thật; đây là giải phóng nhân loại khỏi xiềng xích của tư bản nó xuyên tạc và cắt xén bất cứ nền dân chủ tư sản nào, ngay cả nền dân chủ “dân chủ” nhất và cộng hòa nhất. Đây là thay thế nhà nước tư sản bằng nhà nước vô sản — con đường duy nhất để đưa nhà nước nói chung đến chỗ tiêu vong.

Nhưng tại sao lại không thể đạt được mục đích đó, nếu không có chuyên chính của một giai cấp? Tại sao lại không thể chuyển thẳng sang dân chủ “thuần túy”? Những bạn bè giả nhân giả nghĩa của giai cấp tư sản hay những kẻ tiểu tư sản và phi-li-xtanh ngây ngô bị giai cấp tư sản lừa dối sẽ hỏi như thế đấy.

Chúng ta trả lời: vì trong bất cứ xã hội tư bản nào, vai trò quyết định đều thuộc hoặc về giai cấp tư sản, hoặc về giai cấp vô sản, còn những tiểu chủ thì vẫn không tránh khỏi là những kẻ ước mơ dao động, bất lực và ngu xuẩn về một

nền dân chủ “thuần túy”, nghĩa là dân chủ ở trên các giai cấp hay ở ngoài các giai cấp. Vì chỉ có thông qua chuyên chính của giai cấp bị áp bức mới có thể thoát khỏi xã hội trong đó giai cấp này áp bức giai cấp khác. Vì chỉ có giai cấp vô sản mới có thể thắng và lật đổ được giai cấp tư sản, vì giai cấp vô sản là giai cấp duy nhất được chủ nghĩa tư bản tập hợp lại và “giáo dục”, và là giai cấp có khả năng lôi cuốn được quần chúng do dự gồm những người lao động sống theo kiểu tiểu tư sản, lôi cuốn được họ hoặc ít ra cũng “trung lập” được họ. Vì chỉ có những người tiểu thị dân và phi-li-xtanh đường mật mới có thể mơ mộng, đồng thời lừa dối công nhân và tự lừa dối mình, rằng có thể lật đổ được ách của tư bản mà không cần phải nỗ lực lâu dài và gian khổ để *đề bẹp sự phản kháng* của bọn bóc lột. Ở Đức và ở Áo, sự phản kháng đó chưa có những hình thức công khai, vì việc tước đoạt bọn tước đoạt chưa bắt đầu. Nhưng một khi việc đó bắt đầu thì nó sẽ gặp một sự phản kháng mãnh liệt và điên cuồng. Giấu giếm mình và giấu giếm công nhân điều đó, như vậy là bọn Sai-đê-man và Cau-xky, bọn Au-xtéc-lít và Ren-nơ đã phản bội lợi ích của giai cấp vô sản, đã từ bỏ, trong lúc quyết định nhất, lập trường đấu tranh giai cấp và lập trường lật đổ ách tư sản, để đi theo lập trường thỏa hiệp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, để đi theo lập trường “hòa bình xã hội”, lập trường điều hòa giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột.

Mác đã nói rằng: các cuộc cách mạng là đầu tàu của lịch sử<sup>166</sup>. Các cuộc cách mạng giáo dục người ta mau chóng. Công nhân thành thị, cố nông nông thôn ở Đức và ở Áo không bao lâu sẽ thấy bọn Sai-đê-man và Cau-xky, Au-xtéc-lít và Ren-nơ đều phản bội sự nghiệp chủ nghĩa xã hội. Giai cấp vô sản sẽ tống cổ bọn “xã hội - bội phản” đó, là bọn ngoài miệng thì nói chủ nghĩa xã hội, nhưng thực tế thì phản bội chủ nghĩa xã hội, cũng như ở Nga họ đã tống cổ cũng cái bọn tiểu tư sản và phi-li-xtanh đó, bọn men-sê-

vích và bọn “xã hội chủ nghĩa - cách mạng”. Giai cấp vô sản sẽ thấy — và thấy càng nhanh chóng khi sự thống trị của bọn gọi là “lãnh tụ” đó càng trọn vẹn — rằng chỉ có một cách duy nhất để mở con đường đi tới chủ nghĩa xã hội là thay thế nhà nước tư sản, — dù là một nước cộng hòa tư sản dân chủ nhất chẳng nữa — bằng một nhà nước kiểu Công xã Pa-ri (mà Mác đã nói đến nhiều lần và bọn Sai-đê-man, Cau-xky đã xuyên tạc và phản bội) hay bằng một nhà nước kiểu các Xô-viết. Chuyên chính của giai cấp vô sản sẽ giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản và chiến tranh.

Mát-xcơ-va, 23. XII. 1918.

“Sự thật”, số 2, ngày 3  
tháng Giêng 1919  
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản thảo

**DIỄN VĂN TẠI  
ĐẠI HỘI II TOÀN ANH  
CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN  
NGÀY 25 THÁNG CHẠP 1918<sup>167</sup>**

(T i ế n g h o a n h ò.) Thưa các đồng chí! Tôi xin phép được nói trước hết với các đồng chí một vài lời về tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết. Dĩ nhiên là tất cả các đồng chí đều biết rằng vấn đề chủ yếu của tình hình quốc tế là thắng lợi của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp - Mỹ và mưu đồ của chúng muốn vĩnh viễn chiếm toàn bộ thế giới và nhất là tiêu diệt nước Nga xô-viết.

Các đồng chí biết rằng trong thời kỳ đầu của cuộc Cách mạng tháng Mười, không những chỉ đa số đại biểu của giai cấp tư sản Tây Âu mà cả một bộ phận của giai cấp tư sản Nga đều cho rằng một cuộc thí nghiệm xã hội chủ nghĩa đang được tiến hành ở nước ta, nhưng đứng về mặt thế giới mà nói, thí nghiệm đó không thể có một ý nghĩa gì lớn lao và quan trọng. Những người phát ngôn đặc biệt vô sỉ và thiển cận của giai cấp tư sản đã nhiều lần phát biểu rằng những cuộc thí nghiệm cộng sản ở Nga không thể đem lại điều gì cả ngoài sự thích thú cho chủ nghĩa đế quốc Đức mà thôi. Thật đáng tiếc, có những người lại bị những lời nói hô đồ đó mê hoặc và đứng trên quan điểm đó mà đánh giá những điều kiện vô cùng nặng nề, vô cùng cường bức của hòa ước Brét. Nói cho đúng ra, những người này vô tình hay hữu ý đã kích động chủ nghĩa yêu nước có tính chất giai cấp của tiểu tư sản, và đã xét tình hình đang ngày một trầm trọng không phải theo khía cạnh ý nghĩa

toàn thế giới của nó, không phải theo khía cạnh sự phát triển của tình hình trên phạm vi thế giới, mà theo khía cạnh coi chủ nghĩa đế quốc Đức là kẻ thù chủ yếu và hòa ước cưỡng bức và cướp đoạt chưa từng có đó là thắng lợi của bọn đế quốc Đức.

Thật vậy, nếu căn cứ vào tình hình nước Nga mà đánh giá những sự kiện lúc đó, thì không thể hình dung được là có những điều kiện nào tai hại hơn nữa. Nhưng sau vài tháng, những kết luận của bọn đế quốc Đức đã tỏ ra là phi lý khi bọn Đức, xâm chiếm U-cra-i-na, huênh hoang với giai cấp tư sản Đức và huênh hoang nhiều hơn nữa với giai cấp vô sản Đức rằng đã đến lúc chúng thu được những kết quả của chính sách đế quốc chủ nghĩa, rằng chúng sẽ lấy được ở U-cra-i-na tất cả những thứ cần cho nước Đức. Như vậy là nhận định các sự kiện một cách hết sức thiếu cận, hết sức cận thị.

Chẳng bao lâu, người ta thấy rõ rằng chỉ những người nào xem xét các sự biến về phương diện tác dụng của các sự biến đó đối với sự phát triển của cách mạng thế giới thì mới đúng. Chính U-cra-i-na là một thí dụ, — nước này đã phải chịu những đau khổ chưa từng thấy, — thí dụ đó đã chứng tỏ rằng nhận định duy nhất đúng đắn về các sự biến là nhận định dựa vào việc nghiên cứu, quan sát kỹ cách mạng vô sản quốc tế: chủ nghĩa đế quốc đã bị quần chúng lao động sống trong những điều kiện không chịu đựng nổi, đè bẹp. Và bây giờ, chúng ta thấy rằng sự kiện U-cra-i-na chỉ là một trong những cái mốc trong quá trình đi lên của cách mạng thế giới.

Bọn đế quốc Đức đã lấy được ở U-cra-i-na những của cải vật chất ít hơn nhiều so với số mà chúng định lấy. Hơn nữa, việc biến chiến tranh thành chiến tranh cướp bóc trắng trợn đã làm tan rã toàn bộ quân đội Đức và chỉ sau vài tháng, sự tiếp xúc với nước Nga xô-viết đã làm cho đạo quân gồm những quân chúng lao động Đức đó bị rạn vỡ.

Giờ đây, khi phe đế quốc Anh - Mỹ đã trở nên vô sỉ hơn và tự coi là một kẻ thống trị có quyền tuyệt đối không ai có thể chống lại được, chúng ta không coi nhẹ hoàn cảnh cực kỳ khó khăn chúng ta đang lâm phải. Các cường quốc Đồng minh bây giờ đã vượt quá giới hạn của chính sách mà giai cấp tư sản có thể chấp nhận được, và họ đã vượt quá mọi giới hạn, hết như bọn đế quốc Đức đã làm hồi tháng Hai và tháng Ba 1918 khi ký hòa ước Brét. Cũng cái nguyên nhân đã dẫn chủ nghĩa đế quốc Đức đến chỗ chết lại đang lộ ra rõ rệt trong trường hợp của chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp. Chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp đã đặt ra cho nước Đức những điều kiện hòa bình tệ hại hơn, nặng nề hơn những điều kiện mà nước Đức đã đặt ra cho chúng ta khi ký hòa ước Brét. Như vậy, chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp đã vượt quá cái giới hạn sau này sẽ vô cùng tai hại cho bản thân nó. Vượt quá giới hạn đó, chủ nghĩa đế quốc sẽ không còn hy vọng gì bắt quần chúng lao động phải phục tùng nó nữa.

Mặc dù bọn sô-vanh làm âm ĩ chung quanh chiến thắng, chung quanh sự sụp đổ của nước Đức, mặc dù chiến tranh chưa chính thức kết thúc, nhưng ở Pháp và Anh đã có những dấu hiệu chứng tỏ phong trào công nhân đang lên cao tột độ, và chúng ta thấy những chính khách, trước kia theo quan điểm sô-vanh, hiện đã thay đổi lập trường và đang phản đối chính phủ nước họ, vì chính phủ này mưu toan can thiệp vào công việc của nước Nga. Nếu chúng ta đối chiếu các sự việc đó với những tin tức đăng trên báo chí gần đây nói đến bước đầu của việc binh sĩ Anh - Mỹ ngừng chiến để tỏ tình thân thiện, nếu chúng ta nhớ lại rằng các quân đội đế quốc gồm những công dân bị lừa dối và đe dọa, thì chúng ta có thể thừa nhận rằng cơ sở của nước Nga xô-viết khá vững. Đánh giá đúng cảnh tượng chung đó của chiến tranh thế giới và cách mạng thế giới, chúng ta hoàn toàn yên tâm, và chúng ta nhìn tương lai với một niềm tin tuyệt



đổi; chúng ta nói rằng chủ nghĩa đế quốc Anh - Pháp đã đi quá xa, vượt quá mọi chừng mực đến mức vượt tất cả những giới hạn của hòa ước mà bọn đế quốc có thể thực hiện được, và chúng đang lâm vào nguy cơ phá sản hoàn toàn.

Đập tắt cách mạng, xâm lược và chia nhau tất cả các nước, đó là những mục tiêu mà các cường quốc Đồng minh đề ra khi theo đuổi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Nhưng dù cho Anh và Mỹ có thoát được những thảm họa chiến tranh hơn Đức nhiều, dù cho giai cấp tư sản được tổ chức một cách dân chủ ở nước chúng có sáng suốt hơn giai cấp tư sản Đức nhiều, bọn đế quốc Anh và Mỹ cũng vẫn không tự kiềm chế được, và giờ đây, do những điều kiện khách quan, chúng buộc phải gánh vác một nhiệm vụ quá sức chúng, chúng buộc phải duy trì những quân đội để bảo đảm trật tự và bình định.

Tuy nhiên, hoàn cảnh hiện nay của chúng ta đòi hỏi chúng ta phải dốc tận lực ra. Hiện nay, chúng ta phải coi mỗi tháng có giá trị hơn mười năm trước kia, vì chúng ta đang tiến hành một công cuộc lớn gấp trăm lần: không những chúng ta bảo vệ nước Cộng hòa Nga, mà còn tạo ra một sự nghiệp vĩ đại cho giai cấp vô sản thế giới. Chúng ta cần phải hết sức nỗ lực, phải tiến hành một công tác vô cùng lớn để vạch ra một kế hoạch tổ chức và để xây dựng những quan hệ chung.

Khi chuyển sang vấn đề những nhiệm vụ trực tiếp nhất của chúng ta, tôi phải nói rằng nền móng đã đặt xong, và giữa Đại hội I<sup>168</sup> và II của các hội đồng kinh tế quốc dân, loại công tác chủ yếu đã được vạch ra. Kế hoạch chung về quản lý công nghiệp, các xí nghiệp quốc hữu hóa, quản lý toàn bộ từng ngành công nghiệp, đã được nghiên cứu và vạch ra trên một cơ sở vững chắc, với sự tham gia của các công đoàn; chúng ta cũng nói thêm rằng chúng ta sẽ tiếp tục đấu tranh, như trước đây, chống những mưu đồ công

đoàn chủ nghĩa, phân lập chủ nghĩa, địa phương chủ nghĩa và bản vị chủ nghĩa có hại cho sự nghiệp của chúng ta.

Tình hình quân sự đặt ra cho chúng ta một trách nhiệm đặc biệt và những nhiệm vụ nặng nề. Lãnh đạo tập thể là cần thiết, với sự tham gia của công đoàn. Các hội đồng tập thể là cần thiết, nhưng lãnh đạo tập thể không được trở thành một trở ngại cho công tác thực tiễn. Và khi tôi có dịp theo dõi, đặc biệt là tình hình các xí nghiệp chúng ta thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, thì điều nổi bật lên rõ ràng là phần chấp hành trong công tác của chúng ta, gắn liền với việc thảo luận tập thể, đôi khi lại làm trở ngại cho việc chấp hành. Nhiệm vụ trước mắt là chuyển từ chế độ chấp hành tập thể sang chế độ trách nhiệm cá nhân.

Chúng ta kiên quyết đòi các hội đồng kinh tế quốc dân, các cục và các cơ quan trung ương không được biến chế độ quản lý tập thể thành lối bàn suông, thảo nghị quyết, lập kế hoạch và lối làm việc bản vị chủ nghĩa. Như thế không thể dung thứ được<sup>1)</sup>. Chúng ta kiên quyết đòi hỏi mỗi

<sup>1)</sup> Trong bài tường thuật trên báo, đăng trên tờ "Đời sống kinh tế" số 42, ngày 26 tháng Chạp 1918, đoạn từ những chữ "Nhiệm vụ" đến những chữ "Như thế không thể dung thứ được" được trình bày như sau: "Trong lĩnh vực chấp hành, nhiệm vụ trước mắt là chuyển từ trách nhiệm tập thể sang trách nhiệm cá nhân. Giờ đây, ở nước Nga chúng ta có hiện tượng công việc trì trệ có tính chất toàn Nga như đồng chí Cra-xin đã nói một cách hoàn toàn chính xác. Chúng ta đã mất quá nhiều thời giờ vào những việc bàn bạc vô ích làm tổn hại công việc chung. Chẳng hạn, hiện nay chúng ta có một số lượng đầy đủ áo ấm không những cho quân đội mà cho cả công nhân viên đường sắt, là những người phải làm việc trong những điều kiện hết sức gian khổ, nhưng họ lại không nhận được những thứ đó chỉ vì công việc thống kê và vận chuyển chưa được tổ chức."

Từ nay trở đi chúng ta sẽ kiên quyết đòi hỏi các hội đồng kinh tế quốc dân, các cục, các cơ quan trung ương không được biến chế độ quản lý tập thể thành lối bàn suông, thảo nghị quyết, lập kế hoạch và lối làm việc bản vị chủ nghĩa. Chính phủ dứt khoát đòi những áo ấm

cán bộ của hội đồng kinh tế quốc dân, mỗi ủy viên trong cục phải biết mình chịu trách nhiệm về ngành kinh tế nào, nói theo nghĩa hẹp. Khi chúng ta thấy có nguyên liệu mà người ta lại không biết và không thể xác định được là có bao nhiêu, khi chúng ta thấy có người kêu ca là các kho hàng vẫn đóng cửa, trong khi nông dân đòi hỏi trao đổi hàng hóa và đòi hỏi một cách chính đáng, và không chịu nộp lúa mì để lấy tiền giấy đã mất giá, thì chúng ta phải biết ủy viên nào của ban lãnh đạo tập thể cụ thể nào đã làm việc quan liêu, và chúng ta phải nói rằng người đó phải chịu trách nhiệm về lối làm việc quan liêu nói trên và phải chịu trách nhiệm về việc đó đứng trên phương diện quốc phòng, nghĩa là người đó sẽ bị bắt ngay và đưa ra xét xử trước tòa án quân sự, dù người đó là đại biểu của công đoàn quan trọng bậc nhất trong cục quan trọng bậc nhất. Người đó phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện những việc đơn giản nhất và sơ đẳng nhất: kiểm kê và sử dụng hợp lý sản phẩm trong các kho. Chính trong việc chấp hành những nhiệm vụ sơ đẳng đó mà chúng ta thường hay gặp những trở ngại.

Xét về phương diện lịch sử, thì điều đó không có gì đáng lo ngại cả, vì trong việc xây dựng những hình thức mới, đến nay chưa từng biết, cần phải dành một thời gian nhất định để vạch kế hoạch tổ chức chung, kế hoạch này sẽ phát triển trong quá trình công tác. Trái lại, phải lấy làm ngạc nhiên về khối lượng công việc đã thực hiện được trong một thời gian ngắn ngủi như vậy. Nhưng xét về phương diện quân sự, về phương diện xã hội chủ nghĩa, khi giai cấp vô sản đòi hỏi chúng ta phải phát huy năng lực tối đa để có bánh mì và những chiếc áo ấm, để công nhân ít thiếu giày dép, sản phẩm, v. v., thì cần phải tăng gấp ba,

---

nhưng các địa phương lại thoái thác nói rằng họ đã bàn việc đó nhưng họ vẫn giữ ý kiến riêng. Như thế không thể dung thứ được".

gấp mười lần việc trao đổi hàng hóa hiện nay. Mặt công tác đó phải là nhiệm vụ trước mắt của các hội đồng kinh tế quốc dân.

Chúng ta cần có hoạt động thực tiễn của những người chịu trách nhiệm về việc làm sao cho lúa mì được trao đổi với các sản phẩm khác, để làm sao lúa mì không bị hư hỏng vì nằm đọng quá lâu, để làm sao trong từng kho, nguyên liệu không những được kiểm kê, mà còn không được hư hỏng vì nằm đọng quá lâu, để làm sao giúp đỡ thiết thực được cho lĩnh vực sản xuất.

Còn về các hợp tác xã, thì cũng phải đứng trên quan điểm thực tiễn mà xét. Khi tôi nghe các ủy viên hội đồng kinh tế quốc dân tuyên bố rằng hợp tác xã là vấn đề hiệu buôn, rằng ở đó có bọn men-sê-vích, bọn bạch vệ, và do đó, cần phải hết sức tránh xa những hợp tác xã đó, tôi quả quyết rằng những người đó hoàn toàn không hiểu biết gì về vấn đề này cả. Họ hoàn toàn không hiểu gì về những nhiệm vụ hiện nay, đáng lẽ họ phải coi những xã viên hợp tác xã là chuyên gia, thì họ lại buộc cho những người này là tiếp tay cho bọn bạch vệ. Tôi khẳng định rằng họ làm những việc không phải của họ: để tìm ra bọn bạch vệ, chúng ta đã có những ủy ban đặc biệt, phải để cho những ủy ban này làm nhiệm vụ của chúng. Còn những hợp tác xã, đó là bộ máy duy nhất do xã hội tư bản tạo ra mà chúng ta nên sử dụng. Bởi vậy đối với mọi mưu toan đem thay công tác bằng những cuộc bàn cãi biểu lộ đầu óc thiển cận và ngu độn thậm tệ nhất, đầu óc tự mãn của trí thức, thì chúng ta sẽ trị bằng những biện pháp trấn áp thẳng tay, theo đúng tình hình thời chiến. (V ô t a y v a n g d o i .)

Nếu cho đến nay, sau một năm, vấn đề đó vẫn còn chưa được giải quyết thỏa đáng, nếu chúng ta vẫn còn tiếp tục thảo luận về kế hoạch, trong khi chúng ta đang đứng trước những nhiệm vụ thực tế, trong khi đất nước đòi hỏi bánh mì, giày lông, đòi hỏi phân phối nguyên liệu đúng lúc, thì

tình trạng quan liêu đó và tình trạng xâm nhập vào lĩnh vực người khác là không thể nào tha thứ được.

Bộ máy của chúng ta hiện nay đôi khi còn có những phần tử ngả về bọn bạch vệ, nhưng vì có sự kiểm soát cộng sản trong tất cả các cơ quan của chúng ta, nên những phần tử đó không thể có ảnh hưởng chính trị và không thể nắm được vai trò lãnh đạo. Tất nhiên là như vậy rồi. Họ cần cho chúng ta về mặt họ là những người công tác thực tế và chúng ta không có gì phải sợ họ. Tôi tin rằng những người cộng sản phải là những người ưu tú, trong số họ có những người rất có tài tổ chức, nhưng muốn có nhiều người như vậy, cần phải nhiều năm, thế mà chúng ta lại không thể chờ đợi được.

Lúc này, chúng ta có thể tìm thấy những nhân viên công tác như vậy trong giai cấp tư sản, trong số các chuyên gia và trí thức. Chúng ta sẽ hỏi mỗi đồng chí ủy viên hội đồng kinh tế quốc dân: các ông đã làm gì để lôi kéo những người có kinh nghiệm, các ông đã làm gì để lôi kéo những chuyên gia, những người quản lý tiệm buôn, những xã viên hợp tác xã tư sản có khả năng, là những người phải làm việc cho các ông cũng không kém gì khi họ làm việc cho một Cô-lu-pai-ép hay Ra-du-vai-ép nào đó? Đã đến lúc phải vứt bỏ thành kiến cũ của chúng ta đi, và phải dùng tất cả các chuyên gia cần thiết cho công việc của chúng ta. Đó là điều mà tất cả các hội đồng tập thể lãnh đạo, tất cả những cán bộ cộng sản của chúng ta phải biết. Thái độ như vậy đối với công việc đảm bảo cho chúng ta thắng lợi.

Những cuộc nói chuyện phiếm như vậy thuộc mọi loại đã quá thừa rồi; đã đến lúc phải chuyển sang hoạt động thực tiễn là hoạt động có thể đưa nước ta thoát khỏi vòng vây của bọn đế quốc. Tất cả các cơ quan xô-viết và hợp tác xã phải đứng trên quan điểm đó. Chúng ta phải hành động và hành động! Nếu giai cấp vô sản, sau khi giành được chính quyền, mà không biết sử dụng chính quyền, không

biết đặt vấn đề một cách thực tiễn và giải quyết vấn đề đó một cách thực tiễn, thì nó sẽ mất rất nhiều. Đã đến lúc phải vứt bỏ thành kiến cho rằng chỉ có những người cộng sản — trong đó nhất định là có những người rất ưu tú — mới có thể đảm nhiệm được một công việc nhất định. Đã đến lúc phải vứt bỏ thành kiến đó: chúng ta cần những người có năng lực hiểu biết đầy đủ công việc của mình, và chúng ta phải lôi kéo tất cả mọi người đó tham gia công tác.

Chủ nghĩa tư bản đã để lại cho chúng ta một di sản lớn, nó đã để lại cho chúng ta rất nhiều chuyên gia giỏi mà chúng ta phải sử dụng bằng bất cứ giá nào và sử dụng trên quy mô lớn, trên quy mô đông đảo, làm cho tất cả đều tham gia công tác. Hiện nay chúng ta hoàn toàn không có thì giờ để đào tạo những chuyên gia trong những người cộng sản chúng ta vì ngày nay, mọi việc đều tùy ở công tác thực tiễn, tùy ở những kết quả thực tiễn.

Cần phải đặt vấn đề sao cho mỗi ủy viên trong ban lãnh đạo, mỗi ủy viên của một cơ quan có trách nhiệm phải nắm vững công tác của mình và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Tuyệt đối cần thiết là ai đảm nhiệm một ngành nào thì phải chịu trách nhiệm về mọi mặt, cả về sản xuất lẫn về phân phối. Tôi cần phải nói với các đồng chí rằng nước Cộng hòa xô-viết đang ở vào tình hình mà nếu phân phối hợp lý lúa mì và các sản phẩm khác thì chúng ta có thể đứng vững rất lâu, rất lâu. Nhưng muốn vậy, nhất định phải có một chính sách đúng đắn, một chính sách kiên quyết đoạn tuyệt với mọi tác phong quan liêu lè mề, cần phải hành động nhanh và kiên quyết, cần phải chỉ định những người nhất định vào một công tác phụ trách nhất định, mỗi một người trong số ấy phải hiểu biết thành thạo công việc của mình, phải chịu trách nhiệm về công việc đó, thậm chí đến mức bị xử bắn. Đó là chính sách của chúng ta tại Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng quốc phòng<sup>169</sup>, và mọi hoạt

động của các hội đồng kinh tế quốc dân và các hợp tác xã phải phục tùng chính sách đó. Đó là con đường mà chính sách của giai cấp vô sản phải noi theo.

Cần phải đặt vấn đề sao cho cái bánh xe trao đổi hàng hóa quay một cách đúng đắn ở nước ta. Đó là điều chủ yếu trong lúc này; trong lĩnh vực này, chúng ta đứng trước một công tác to lớn và để kết luận, tôi xin phép mời tất cả các đồng chí bắt tay vào công tác đó. (Vỗ tay vang dội kéo dài.)

*Các tường thuật ngắn đăng ngày  
26 tháng Chạp 1918 trên  
tờ "Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn Nga",  
số 284 và "Đời sống kinh tế", số 42*

*In toàn văn lần đầu năm 1919  
trong cuốn "Văn kiện của Đại hội  
II toàn Nga các hội đồng kinh  
tế quốc dân. Tường thuật tốc ký"*

*Theo đúng bản in trong sách*

## CHỈ THỊ VỀ VIỆC BIÊN SOẠN SÁCH CHO CÔNG NÔNG ĐỌC

Nhiệm vụ: trong 2 tuần phải biên soạn xong một cuốn sách cho công nông đọc.

Cuốn sách đó phải gồm những bài riêng, độc lập, mỗi bài là một vấn đề trọn vẹn và dày từ hai đến bốn trang in.

Cách viết hết sức đại chúng, có thể hiểu được đối với người nông dân kém văn hóa nhất. Số bài từ 50 đến 200; đối với cuốn sách xuất bản đầu tiên gồm 50 bài.

Đề tài: việc xây dựng Chính quyền xô-viết, chính sách đối nội và đối ngoại của chính quyền đó. Chẳng hạn: Chính quyền xô-viết là gì. Quản lý đất nước như thế nào. Luật về ruộng đất. Các hội đồng kinh tế quốc dân. Quốc hữu hóa các công xưởng. Kỷ luật lao động. Chủ nghĩa đế quốc. Chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Những hiệp ước bí mật. Chúng ta đề nghị hòa bình như thế nào. Hiện nay chúng ta chiến đấu cho cái gì. Chủ nghĩa cộng sản là gì. Việc tách nhà thờ ra khỏi nhà nước, v. v..

Có thể và cần lấy những bài cũ mà tốt, sửa lại những bài báo cũ.

Cuốn sách phải cung cấp tài liệu để đọc chung hoặc đọc ở nhà, để in lại từng bài riêng hoặc để dịch (có bổ sung chút ít) sang các thứ tiếng khác.

*Viết xong hồi tháng Chạp 1918*

*Đăng lần đầu ngày 1 tháng Sáu  
1936 trên báo "Sự thật", số 149*

*Theo đúng bản sao đánh máy*

## VỀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC CÔNG ĐOÀN<sup>170</sup>

### I

Các đề cương của Tô-m-xki, Ra-đư-xơ - Den-cô-vích và Nô-ghin đều phản ánh quan điểm "chuyên môn" của từng người, tức là quan điểm của một cán bộ công đoàn, của một bộ dân ủy, của các hợp tác xã có quỹ bảo hiểm.

Bởi vậy mỗi nhóm đề cương có thiếu sót là chỉ phần diện nhấn mạnh một mặt của vấn đề, còn những nguyên tắc căn bản thì bị lu mờ đi, bị chìm mất.

Muốn đề ra một cách đúng đắn những vấn đề nguyên tắc có liên quan đến phong trào công đoàn hiện nay và đến những quan hệ của nó với Chính quyền xô-viết thì trước hết phải chú ý một cách thích đáng đến những đặc điểm của thời kỳ *hiện nay*, của thời kỳ *này*, trong quá trình quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Đó là mặt cơ bản của vấn đề mà tất cả ba tác giả chưa đề cập tới một cách đầy đủ, hoặc hầu như là hoàn toàn không đề cập tới.

### II

Đặc điểm chủ yếu của thời kỳ hiện nay, nhìn về phương diện ấy, là như sau:

Chính quyền xô-viết, với tư cách là chuyên chính của giai cấp vô sản, đã thu được thắng lợi trong quần chúng vô sản thành thị cũng như trong nông dân nghèo ở nông thôn, nhưng vẫn còn xa mới thu hút được, bằng công tác tuyên truyền cộng sản và bằng một tổ chức vững chắc, tất cả các ngành nghề và toàn bộ quần chúng nửa vô sản.

Thành thử hiện nay việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền và công tác tổ chức có một tầm quan trọng đặt biệt, một mặt là nhằm mở rộng ảnh hưởng của chúng ta tới các tầng lớp công nhân và viên chức, *ít có tính chất xô-viết nhất* (tức là những người còn xa mới thừa nhận đầy đủ cương lĩnh xô-viết), làm cho các tầng lớp đó phục tùng phong trào chung của giai cấp vô sản; mặt khác là nhằm phát động về mặt tư tưởng, động viên và đoàn kết về mặt tổ chức các tầng lớp và các phần tử chậm tiến nhất của giai cấp vô sản và nửa vô sản, như những người lao công, những người đi ở tại các thành thị, những người nửa vô sản ở nông thôn, v. v..

Sau đó, đặc điểm chủ yếu thứ hai của thời kỳ hiện nay, là công cuộc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa đã được tiến hành ở nước ta, nghĩa là công cuộc đó không những đã được xác định với tính cách là nhiệm vụ và mục tiêu thực tiễn bức thiết nhất của chúng ta, mà nó còn thành lập ra nhiều cơ quan trọng yếu của nó (như các hội đồng kinh tế quốc dân chẳng hạn), nó đã có được một thực tiễn nhất định về mối quan hệ giữa các cơ quan đó với các tổ chức quần chúng (như công đoàn, hợp tác xã), đã thu được những kinh nghiệm thực tế nhất định. Nhưng đồng thời công cuộc xây dựng đó còn lâu mới hoàn thành, mới xong được. Khuyết điểm còn nhiều, điều chủ yếu còn chưa làm được (như tổ chức tốt việc thu mua và phân phối lúa mì, sản xuất và phân phối nhiên liệu), đồng đảo quần chúng lao động còn chưa tham gia được hoàn toàn đầy đủ vào công cuộc xây dựng đó.

### III

Do tình hình đó, nên trong giai đoạn mà chúng ta đang trải qua, các công đoàn có những nhiệm vụ sau.

Không thể nói đến một "tính trung lập" nào đó của các công đoàn được. Hễ tuyên truyền cho tính trung lập thì đều

hoặc là che đậy một cách giả nhân giả nghĩa cho tính chất phản cách mạng, hoặc là tỏ ra hoàn toàn vô ý thức.

Ngày nay chúng ta đã khá mạnh trong hạt nhân cơ bản của phong trào công đoàn, để có thể khiến cho các phần tử không cộng sản lạc hậu hoặc tiêu cực trong các công đoàn, cũng như các tầng lớp lao động hầy còn có tính chất tiểu tư sản về một vài mặt nào đó, phải chịu ảnh hưởng của chúng ta và phục tùng kỷ luật vô sản chung.

Cho nên nhiệm vụ chủ yếu hiện nay không phải là ở chỗ đập tan sự chống cự của một kẻ thù hùng mạnh, vì một kẻ thù như vậy không còn tồn tại trong quần chúng vô sản và nửa vô sản ở nước Nga xô-viết, mà là ở chỗ, bằng công tác giáo dục và tổ chức kiên nhẫn, bền bỉ, rộng rãi hơn, khắc phục những thiên kiến của một số tầng lớp tiểu tư sản trong giai cấp vô sản và nửa vô sản, mở rộng không ngừng cơ sở còn chưa đủ rộng của Chính quyền xô-viết (nghĩa là tăng số công nhân và nông dân nghèo trực tiếp tham gia quản lý nhà nước), giáo dục các tầng lớp lao động lạc hậu (không những bằng sách, bằng các cuộc nói chuyện, bằng báo, mà còn bằng cách để họ thực tế tham gia quản lý), tìm *những hình thức tổ chức mới* vừa để giải quyết những nhiệm vụ mới đó của phong trào công đoàn nói chung, vừa để lôi cuốn quần chúng nửa vô sản vô cùng đông đảo hơn, như nông dân nghèo chẳng hạn.

Chẳng hạn, lôi cuốn tất cả các đoàn viên công đoàn *không trừ một ai* vào việc quản lý nhà nước — thông qua chức vụ ủy viên chính trị, thông qua việc tham gia các nhóm kiểm tra lưu động, v. v., v. v.. Lôi cuốn những người đi ở — trước hết vào công tác hợp tác xã, vào việc tiếp tế sản phẩm cho nhân dân, vào việc kiểm soát sản xuất, v. v.; rồi vào một hoạt động ít "chật hẹp" hơn và có trách nhiệm hơn, nhưng tất nhiên là theo một bước tiến tuần tự cần thiết.

Lôi cuốn các "chuyên gia" vào công tác nhà nước cùng với công nhân và giám sát các chuyên gia đó.

Việc kiểm soát các hình thức quá độ đòi hỏi những khuôn khổ tổ chức mới. Ví dụ các ủy ban nông dân nghèo giữ một vai trò hết sức to lớn ở nông thôn. Có nguy cơ là ở một vài nơi, việc sáp nhập các ủy ban này với các Xô-viết sẽ gạt *quần chúng* nửa vô sản *ra ngoài* những khuôn khổ của tổ chức cố định. Không được vin cớ nông dân nghèo ở nông thôn không phải là công nhân làm thuê để trốn tránh nhiệm vụ tổ chức họ. Có thể và cần phải tìm ra, không ngừng tìm ra những hình thức mới, thí dụ như thành lập các hội nông dân nghèo (dù vẫn chỉ là những ủy ban nông dân nghèo thôi), với tư cách là những *hội nông dân nghèo nhất*, tức là những người (α) không có lợi gì trong việc đầu cơ lúa mì và giá mì cao, (β) mong muốn cải thiện đời sống bằng những biện pháp chung cho tất cả mọi người, (γ) mong muốn đẩy mạnh chế độ canh tác tập thể, (δ) muốn liên minh lâu dài với công nhân thành thị, v. v..

Một hội nông dân nghèo như vậy có thể là *một bộ phận đặc biệt* của Hội đồng các công đoàn toàn Nga, để cho nó không thể lấn át các phần tử hoàn toàn vô sản. Hình thức có thể thay đổi, và phải tìm ra hình thức nào thích hợp với tình hình thực tế, với nhiệm vụ mới là thu hút được các loại hình xã hội quá độ mới (nông dân nghèo không phải là giai cấp vô sản, và ngày nay cũng không phải là giai cấp nửa vô sản nữa, nhưng gồm *những người* gần giai cấp nửa vô sản nhất khi chủ nghĩa tư bản chưa chết, và đồng thời nó cũng gồm *những người* có cảm tình nhất với bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội)...<sup>1)</sup>

*Viết xong hồi tháng Chạp 1918 -*

*nửa đầu tháng Giêng 1919*

*Đăng lần đầu năm 1933 trong*

*Văn tập Lê-nin, t. XXIV*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Bản thảo ngừng ở đây.

## BỨC TRANH NHỎ DÙNG ĐỂ SOI SÁNG NHỮNG VẤN ĐỀ LỚN<sup>171</sup>

Đồng chí Xô-xnốp-xki, biên tập viên tờ "Nông dân nghèo"<sup>172</sup>, đã đem đến cho tôi một quyển sách đặc sắc. Quyển sách đó phải được thật nhiều công nhân và nông dân đọc. Chúng ta phải rút ở đó ra những bài học nghiêm túc nhất về những vấn đề quan trọng nhất trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, những bài học được giải thích một cách xuất sắc bằng những thí dụ sinh động. Đó là quyển sách của đồng chí A-lếch-xan-đơ Tô-đoóc-xki: "Một năm tay súng tay cày" do Ban chấp hành huyện Vê-xi-ê-gôn-xơ xuất bản tại thị trấn Vê-xi-ê-gôn-xơ nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Mười.

Tác giả trình bày kinh nghiệm một năm hoạt động của các nhà lãnh đạo công tác xây dựng Chính quyền xô-viết trong huyện Vê-xi-ê-gôn-xơ: trước hết là nội chiến, cuộc bạo động của bọn cu-lắc ở địa phương đó và việc đè bẹp cuộc bạo động ấy, rồi đến "công cuộc hòa bình xây dựng đời sống". Tác giả đã miêu tả quá trình cách mạng trong cái huyện hẻo lánh này một cách hết sức đơn giản và đồng thời rất sinh động, cho nên nếu kể lại thì có thể sẽ chỉ làm giảm giá trị của sự miêu tả đó thôi. Chúng ta phải truyền bá rộng rãi quyển sách đó, và mong rằng thật nhiều cán bộ công tác trong quần chúng và với quần chúng, ở sát ngay trong cuộc sống hiện thực, bắt tay vào viết lại kinh nghiệm của mình. Xuất

bản một vài trăm, hay ít nhất một vài chục cuốn sách mô tả tốt nhất, xác thực nhất, giản dị nhất, phong phú nhất về mặt nội dung cụ thể quý giá, sẽ vô cùng có ích cho sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội hơn nhiều bài viết của những nhà văn thực thụ in trên báo, tạp chí và trong sách của họ, họ thường bị đóng giáy tờ của họ che không cho thấy cuộc sống thực tế.

Tôi lấy một thí dụ nhỏ trích trong câu chuyện của đồng chí A. Tô-đoóc-xki. Vấn đề là ở chỗ không được để "bàn tay thương nhân" phải "thất nghiệp" mà phải thúc đẩy họ "bắt tay vào việc".

"... Nhằm mục đích đó, người ta đã triệu tập đến ban chấp hành ba nhà công nghiệp trẻ, có nghị lực và đặc biệt có khả năng, là E. E. Ê-phrê-mốp, A. K. Lô-ghi-nốp, N. M. Cô-dơ-lốp, và người ta dọa tước quyền tự do và tịch thu toàn bộ tài sản của họ để bắt họ phải dựng lên một nhà máy cưa và một nhà máy thuộc da (da bò), và việc trang bị các nhà máy đó đã được tức khắc bắt đầu.

Chính quyền xô-viết đã không lầm khi lựa chọn những nhân viên làm việc, và điều vinh dự cho các nhà công nghiệp đó là hầu như họ là những người đầu tiên hiểu được rằng họ đứng trước không phải là "những người khách tạm bợ trong một vài tuần" mà là trước những người chủ thật sự đã nắm chính quyền trong những bàn tay cứng rắn.

Sau khi đã hiểu như vậy một cách hoàn toàn đúng đắn, họ bắt tay thực hiện cương quyết những chỉ thị của ban chấp hành, và ngày nay, Vê-xi-ê-gôn-xơ đã có một nhà máy cưa chạy hết công suất, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của nhân dân địa phương và đáp ứng được những đơn đặt hàng cho đường xe lửa đang xây dựng.

Còn về nhà máy thuộc da thì hiện nay nhà xưởng đã được trang bị, và người ta đang bắt đầu đặt một máy phát động, những trục lăn và nhiều máy móc khác đưa từ Mát-xcơ-va đến; và trong một tháng rưỡi đến hai tháng nữa là cùng, Vê-xi-ê-gôn-xơ sẽ có da bò-cạn do địa phương thuộc.

Việc thiết bị cho hai nhà máy xô-viết bằng những bàn tay "không phải xô-viết" là một thí dụ tốt về phương pháp mà chúng ta phải dùng để đấu tranh chống giai cấp thù địch với chúng ta.

Đánh vào bọn bóc lột, làm cho họ không còn có thể làm hại chúng ta, hay "đánh cho họ gục hẳn", như thế mới chỉ là một nửa công việc

thời. Chúng ta sẽ hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của chúng ta khi chúng ta bắt buộc được họ làm việc và khi bằng công việc do chính họ làm, chúng ta góp được phần vào việc cải thiện cuộc sống mới và củng cố Chính quyền xô-viết".

Lập luận rất hay và hết sức đúng đó cần phải được khắc vào những tấm bảng và treo ở tất cả các hội đồng kinh tế quốc dân, ở tất cả các cơ quan lương thực, ở tất cả các nhà máy, ở tất cả các phòng nông nghiệp, v. v.. Vì điều mà các đồng chí ở Vê-xi-ê-gôn-xơ hẻo lánh đã hiểu được, thì các cán bộ xô-viết các thủ đô thường ngoan cố không chịu hiểu. Không thiếu gì những người trí thức xô-viết hay những công nhân xô-viết, những người cộng sản đã nheo mũi lại một cách khinh bỉ khi nghe nói đến hợp tác xã, và đã tuyên bố một cách ngạo nghễ, và cũng không kém ngu ngốc, rằng ở đây không có những bàn tay xô-viết, rằng đó là bọn tư sản, bọn con buôn, bọn men-sê-vích, rằng ở nơi này, lúc nọ các xã viên hợp tác xã đã dùng tiền của họ để giúp bọn bạch vệ, rằng trong nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa của chúng ta, cơ quan cung cấp và phân phối phải do các bàn tay trong sạch, các bàn tay xô-viết xây dựng lên.

Lập luận như vậy là một lập luận điển hình, hiểu theo nghĩa là trong đó chân lý và sự đối trá lẫn lộn với nhau thành một sự xuyên tạc hết sức nguy hiểm các nhiệm vụ của chủ nghĩa cộng sản. Điều đó là vô cùng tai hại cho sự nghiệp của chúng ta.

Đúng, các hợp tác xã là một bộ máy của xã hội tư sản, sinh ra trong một bầu không khí "con buôn", một bộ máy đã đào tạo ra những người lãnh đạo theo tinh thần của chính sách tư sản và của thế giới quan tư sản và do đó đã sản sinh ra một tỷ lệ cao những tên bạch vệ hay tông phạm với chúng. Điều này không có gì phải bàn cãi nữa. Nhưng điều nguy hại là do giản đơn hóa và vận dụng một cách thô sơ một sự thật không chối cãi được, người ta đã rút từ đó

ra những kết luận vô lý. Chúng ta không thể xây dựng chủ nghĩa cộng sản bằng những vật liệu nào khác ngoài những vật liệu mà chủ nghĩa tư bản đã tạo ra, bằng cái gì khác ngoài bộ máy văn hóa đã nhào nặn trong hoàn cảnh tư sản và do đó, — khi nói đến nhân liệu, coi đó là một bộ phận của bộ máy văn hóa đó, — tất nhiên tiềm ẩn tâm lý tư sản. Đó là một khó khăn cho công cuộc xây dựng xã hội cộng sản, song điều ấy cũng bảo đảm rằng công cuộc đó có thể tiến hành được và thành công được. Chủ nghĩa Mác khác với chủ nghĩa xã hội không tưởng trước đây chính là ở chỗ chủ nghĩa xã hội không tưởng muốn xây dựng xã hội mới không phải từ đại biểu đông đảo của cái nhân liệu do chủ nghĩa tư bản vụ lợi, cướp bóc, nhơ nhớp, đẫm máu sản sinh ra, mà nhờ những con người đặc biệt có đạo đức, được nuôi dưỡng trong những lồng kính hoặc trong nhà kính đặc biệt. Ý nghĩ nực cười đó ngày nay mọi người đều thấy là lối bịch và mọi người đều vứt bỏ nó, nhưng không phải mọi người đều muốn hoặc đều biết suy nghĩ kỹ về cái học thuyết đối lập, tức là chủ nghĩa Mác, suy nghĩ xem làm thế nào mà có thể (và phải) xây dựng chủ nghĩa cộng sản từ cái nhân liệu đông đảo, hư hỏng vì đã trải qua hàng trăm, hàng nghìn năm dưới chế độ nô lệ, chế độ nông nô, chế độ tư bản, chế độ kinh doanh nhỏ phân tán, vì đã trải qua cuộc chiến tranh của tất cả mọi người chống lại tất cả mọi người để giành lấy một vị trí nhỏ trên thị trường, giành lấy giá cao cho sản phẩm hay cho lao động.

Các hợp tác xã là một bộ máy tư sản. Do đó nó không đáng được tin nhiệm về mặt chính trị, nhưng tuyệt nhiên không phải vì thế mà được từ chối không sử dụng nó vào mục đích quản lý và xây dựng. Không tin nhiệm về mặt chính trị thì không thể trao cho những con người không xô-viết các cương vị có trọng trách về mặt chính trị được. Vì không tin nhiệm về mặt chính trị nên các nhân viên các



ủy ban đặc biệt phải giám sát cẩn thận các đại biểu của những giai cấp, những tầng lớp hoặc những nhóm hướng về bọn bạch vệ. (Về điểm này, nhân tiện xin nói thêm rằng tuyệt đối không nhất thiết phải đưa ra những điều vô lý như đồng chí La-xtít, một trong những người cộng sản tốt nhất, có kinh nghiệm nhiều nhất, đã viết trong tạp chí "Khủng bố đỏ"<sup>173</sup> của thành phố Ca-dan; muốn nói rằng khủng bố đỏ là việc dùng bạo lực đè bẹp bọn bóc lột mưu đồ khôi phục lại sự thống trị của chúng, nhưng đồng chí ấy lại viết ở trang 2, số 1 của tạp chí đó rằng: "khi xử án, bắt tất phải tìm (!!?) những chứng cứ xem bị cáo đã chống lại Xô-viết bằng vũ khí hay bằng lời nói".)

Không tín nhiệm về mặt chính trị đối với các đại biểu của bộ máy tư sản là chính đáng và cần thiết. Không sử dụng họ trong việc quản lý và xây dựng là điều tối ngu xuẩn tác hại rất nhiều cho chủ nghĩa cộng sản. Người nào muốn giới thiệu một người men-sê-vích là người xã hội chủ nghĩa hoặc người lãnh đạo chính trị, hoặc thậm chí là cố vấn chính trị, thì người đó sẽ phạm sai lầm lớn, vì lịch sử cách mạng Nga đã hoàn toàn chứng minh rằng những người men-sê-vích (và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng) không phải là người xã hội chủ nghĩa, mà là người dân chủ tiểu tư sản, tức là những người mỗi khi đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản trở nên gay go nghiêm trọng, thì đều có thể đứng về phía *giai cấp tư sản*. Nhưng phái dân chủ tiểu tư sản là một sản phẩm *tất nhiên* của chủ nghĩa tư bản chứ không phải là một phái chính trị ngẫu nhiên hoặc một cái gì đó đặc biệt; và ở đây, không phải chỉ có trung nông cũ, thời kỳ tiền tư bản chủ nghĩa, phản động về mặt kinh tế, mới là "cung cấp người" cho phái dân chủ đó; mà ngay cả các hợp tác xã có văn hóa, tư bản chủ nghĩa, sinh trưởng trên mảnh đất của chủ nghĩa đại tư bản, ngay cả tầng lớp trí thức, v. v., cũng vậy. Ngay trong nước Nga lạc hậu, bên cạnh những Cô-lu-pai-ép và những Ra-du-vai-

ép, cũng đã có những tên tư bản biết dùng những nhà trí thức có học thức thuộc phái men-sê-vích, xã hội chủ nghĩa - cách mạng hay không đảng phái. Chẳng lẽ chúng ta lại ngu ngốc hơn những tên tư bản đó sao? Chẳng lẽ chúng ta lại không biết sử dụng "vật liệu xây dựng" đó để xây dựng nước Nga cộng sản hay sao?

*Viết xong cuối năm 1918*

*hay đầu năm 1919*

*Đăng lần đầu ngày 7 tháng Mười một*

*1926 trên báo "Sự thật", số 258*

*Theo đúng bản thảo*

**DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH  
GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA,  
XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA  
VÀ ĐẠI HỘI CÁC CÔNG ĐOÀN  
TOÀN NGA  
NGÀY 17 THÁNG GIÊNG 1919<sup>174</sup>**

(Hoan hô nhiệt liệt.) Thưa các đồng chí, trước hết cho phép tôi nêu vắn tắt những sự việc chủ yếu liên quan đến chính sách lương thực của chúng ta. Tôi nghĩ rằng những nhận xét vắn tắt đó sẽ có ích không những để chúng ta đánh giá đúng ý nghĩa của quyết nghị mà chúng ta đề nghị Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua ngày hôm nay, mà còn để đánh giá toàn bộ chính sách lương thực của chúng ta, đánh giá vai trò mà các đại biểu của giai cấp vô sản có tổ chức, đội tiên phong và chỗ dựa chủ yếu của nước Nga xô-viết và của cách mạng xã hội chủ nghĩa, phải đảm đương trong lúc mà một bước ngoặt khó khăn đang diễn ra.

Thưa các đồng chí, đặc trưng của chính sách lương thực của chúng ta là ba biện pháp chủ yếu tiến hành theo trình tự thời gian như sau: thứ nhất, quyết nghị về việc thành lập các ủy ban nông dân nghèo là một biện pháp làm toàn bộ nền tảng cho chính sách lương thực của chúng ta, đồng thời là bước ngoặt cực kỳ quan trọng trong toàn bộ quá trình phát triển và trong tổ chức của cuộc cách mạng của chúng ta. Với biện pháp đó chúng ta đã vượt qua được ranh giới giữa cách mạng tư sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa, vì chỉ riêng thắng lợi của giai cấp công nhân ở thành thị và chỉ riêng việc chuyển

tất cả các công xưởng vào tay nhà nước vô sản, thì tất cả những việc đó không thể xây dựng và củng cố được những cơ sở của chế độ xã hội chủ nghĩa, nếu ở nông thôn, chúng ta không tạo nên được chỗ dựa, không phải của toàn bộ nông dân, mà của một giai cấp vô sản thật sự. Hội Cách mạng tháng Mười, chúng ta chỉ mới thực hành được liên minh giữa giai cấp vô sản với toàn thể nông dân, và nói chung, nhờ liên minh đó, chúng ta đã có thể đập tan nhanh chóng chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ và quét sạch chế độ đó. Nhưng chỉ khi nào chúng ta chuyển sang tổ chức được nông dân nghèo, tức vô sản và nửa vô sản nông thôn, thì liên minh giữa quần chúng lao động vô sản thành thị và giai cấp vô sản nông thôn mới được tổ chức chặt chẽ. Chỉ đến lúc đó, mới có thể tiến hành thật sự cuộc chiến tranh chống bọn cu-lắc và giai cấp tư sản nông thôn. Biện pháp căn bản đó của chính sách lương thực của chúng ta hiện nay vẫn là nội dung căn bản của toàn bộ chính sách lương thực của chúng ta.

Biện pháp thứ hai, có lẽ kém quan trọng hơn, là sắc lệnh được thông qua với sự tham dự và theo sáng kiến của các đại biểu của chúng ta, tức là sắc lệnh về việc sử dụng các hợp tác xã<sup>175</sup>. Về điểm này, chúng ta quyết nghị rằng cần phải sử dụng cái bộ máy do các hợp tác xã, do toàn thể xã hội tư bản lập ra, và bộ máy đó ở Nga, với những lý do dễ hiểu, yếu hơn ở các nước Tây Âu. Về mặt này, chúng ta đã phạm nhiều sai lầm và có nhiều việc chúng ta không làm được không những ở nông thôn, mà cả ở thành thị, ở những trung tâm vô sản lớn nữa. Ở đây, chúng ta vấp phải sự không hiểu biết, sự không thông thạo, những thiên kiến và truyền thống làm cho chúng ta xa rời các hợp tác xã. Điều hoàn toàn bình thường là trong số những người lãnh đạo hợp tác xã, có nhiều phần tử không phải vô sản; chúng ta phải đấu tranh chống

những phần tử đó, họ có thể đào ngũ sang phía giai cấp tư sản, phải đấu tranh chống những phần tử phản cách mạng và những âm mưu của chúng, nhưng đồng thời chúng ta cũng phải duy trì bộ máy hợp tác xã, nó cũng là di sản của chủ nghĩa tư bản, nó là bộ máy phân phối cho hàng triệu con người, nếu không có nó thì không thể thu được một thắng lợi nhỏ nào trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Về điểm này, Bộ dân ủy lương thực đã vạch ra một chính sách đúng, nhưng chúng ta chưa tiến hành chính sách đó đến cùng. Và những đề án mà hôm nay chúng tôi nhân danh đảng đoàn cộng sản đề nghị với Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, đánh dấu một bước tiến mới trên con đường đó và nhấn mạnh rằng bộ máy hợp tác xã phải được sử dụng. Cần phải biết đấu tranh chống thành phần chóp bu vô dụng trong bộ máy hợp tác xã và chúng ta có đủ lực lượng và quyền lực để tiến hành cuộc đấu tranh đó, vì thật là nực cười nếu cho rằng sự chống cự sẽ đáng kể, — phải biết đấu tranh như thế và dù sao cũng phải sử dụng bộ máy hợp tác xã, để không lãng phí lực lượng của chúng ta, để làm cho bộ máy đó được thống nhất, để những người cộng sản không những chỉ chuyên vào hoạt động chính trị, mà cả vào công tác tổ chức, và để họ lợi dụng được, về mặt kỹ thuật, bộ máy sẵn có cho công tác đó — tức là bộ máy hợp tác xã.

Biện pháp thứ ba của chính sách lương thực của chúng ta là thành lập các cơ quan lương thực của công nhân. Và ở đây, thưa các đồng chí làm công tác lương thực, các đồng chí đang đứng trước một nhiệm vụ có trách nhiệm nặng nề. Con đường mà chúng ta đã bước vào là con đường chúng ta phải tiếp tục đi, và chúng ta phải cố gắng làm như vậy trong tất cả các bộ dân ủy; đó là một biện pháp có tầm quan trọng không những đối với vấn đề lương thực, mà còn có tầm quan trọng đối với toàn thể xã hội và toàn

thể giai cấp nữa. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa muốn được bền vững, thì một giai cấp mới phải nắm được quyền quản lý. Chúng ta biết rằng ở nước Nga, cho đến năm 1861, chính quyền là của bọn địa chủ - chủ nông nô. Chúng ta biết rằng sau đó, nói chung và trong toàn cục, chính quyền là của giai cấp tư sản, của các đại biểu các tầng lớp giàu có. Ngày nay, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa chỉ bền vững khi nào chúng ta làm cho một giai cấp mới, giai cấp vô sản, biết tiến hành công tác quản lý, làm sao cho giai cấp vô sản quản lý được nước Nga. Phải làm cho việc quản lý này trở thành bước chuyển đến việc tất cả những người lao động học tập được nghệ thuật quản lý nhà nước, học tập được không phải trong sách vở, báo chí, diễn văn, mà trong thực tiễn, để cho mỗi người đều có thể thử thách được khả năng của mình trong công tác đó.

Thưa các đồng chí, đó là giai đoạn chủ yếu của chính sách lương thực của chúng ta, nó đồng thời cũng nói lên chính ngay tính chất của việc xây dựng chính sách đó. Cần phải nói rằng các đồng chí làm công tác lương thực của chúng ta phải gánh vác nhiệm vụ nặng nề nhất. Rõ ràng rằng nạn đói là một tai họa ác liệt nhất, đáng sợ nhất, rằng trước mỗi thiếu sót về tổ chức trong lĩnh vực đó, quần chúng đều phản ứng với một thái độ nóng nảy, bực tức và phần nộ chính đáng, vì không thể nào chịu đựng được một tai họa như vậy. Cũng rất rõ ràng là Bộ dân ủy lương thực phải gánh vác một nhiệm vụ khó khăn nhất. Các đồng chí — đặc biệt là các đồng chí công đoàn — đều hoàn toàn hiểu rằng ở nước ta, trong việc quản lý các xí nghiệp lớn, trong việc kiểm kê sản phẩm của các xí nghiệp này, đã có sự hỗn loạn và lộn xộn như thế nào. Ấy thế mà việc đó lại một nghìn lần dễ hơn là kiểm kê những lương thực mà hàng triệu nông dân thu hoạch được. Nhưng không còn cách nào khác. Nước nhà nói chung

đang thiếu lương thực. Lương thực không đủ để nuôi sống tất cả mọi người.

Khi nói rằng có hiện tượng khan hiếm một vài loại sản phẩm, như thế nghĩa là thế nào? Nghĩa là nếu ngày nay, chúng ta phân phối được các sản phẩm đó cho tất cả mọi người, nếu mỗi người nông dân đều nộp tất cả sản phẩm của mình, nếu mỗi người đều giảm mức tiêu dùng của mình xuống dưới mức cần thiết một chút để ăn no, — vì không thể nào làm cho tất cả mọi người đều ăn no được, — nếu mỗi người nông dân tự nguyện giảm mức tiêu dùng của mình xuống dưới mức cần thiết một chút và nộp toàn bộ số còn lại cho nhà nước, và nếu chúng ta phân phối mọi thứ đó một cách đúng đắn, thì chúng ta có thể giải quyết được vấn đề lương thực với một mức lương thực hạn chế nhưng không xảy ra nạn đói. Nhưng rõ ràng là nếu đặt ra nhiệm vụ như thế, thực hiện nhiệm vụ như thế trong phạm vi toàn quốc trong hoàn cảnh nền kinh tế của chúng ta bị suy sụp và chúng ta chưa thông thạo — sự thông thạo đó chỉ ngày nay mới bắt đầu được tạo nên, còn trước đây thì chúng ta lấy đâu ra, — thì đương nhiên là nhiệm vụ ấy không thể giải quyết bằng những biện pháp thông thường được. Nếu không có đủ thực phẩm, như vậy có nghĩa là... có nghĩa là thế nào nhỉ? Có nghĩa là, nếu các đồng chí cho phép tự do buôn bán trong tình trạng thiếu những thực phẩm quyết định sự sống còn của nhân dân, thì các đồng chí sẽ tạo ra một tình hình đầu cơ điên cuồng, các đồng chí sẽ tạo ra một tình hình trong đó giá thực phẩm sẽ tăng lên tới giá gọi là giá độc quyền hay giá chết đói, và với giá cắt cổ đó thì chỉ có một số ít tầng lớp trên có thu nhập hơn hẳn mức trung bình mới mua được, còn đông đảo quần chúng vẫn sẽ bị đói. Có nghĩa là như vậy, khi trong nước không đủ thực phẩm, trong nước đang bị nạn đói đe dọa. Nhưng từ ngày bọn đế quốc bắt đầu tấn công nước Nga thì nước

Nga đã bị bao vây. Bọn đế quốc không thể công khai thực hiện các kế hoạch ăn cướp của chúng, nhưng sự can thiệp của chúng chưa phải đã chấm dứt, đúng như đồng chí Ca-mê-nép đã nêu ra. Chúng ta là một nước, một pháo đài bị vây hãm. Trong pháo đài bị vây hãm này, sự thiếu thốn là không thể tránh khỏi; và bởi vậy nhiệm vụ của Bộ dân ủy lương thực là một nhiệm vụ tổ chức hết sức khó khăn hơn nhiệm vụ tổ chức của bất kỳ bộ dân ủy nào.

Kẻ thù của chúng ta ngày nay, nếu chỉ nói tới kẻ thù bên trong thôi, không phải như loại tên tư bản và tên địa chủ — thiếu số bóc lột này dễ bị đánh bại và đã bị đánh bại rồi, — thì kẻ thù của chúng ta là bọn đầu cơ và bọn quan liêu; bất cứ người nông dân nào có khả năng làm giàu và lợi dụng cảnh cùng khổ tuyệt vọng và cảnh đói kém thảm thương ở thành thị và ở một số làng, đều có khuynh hướng trở nên một kẻ đầu cơ. Các đồng chí biết rất rõ, — nhất là các đồng chí trong công đoàn, — rằng khuynh hướng trở thành đầu cơ cũng có tại các trung tâm công nghiệp, khi không có thực phẩm, khi có ít thực phẩm, và người nào nắm được một loại thực phẩm thì ra sức lẩn lút và làm giàu. Nếu chúng ta cho phép tự do buôn bán, giá cả sẽ vọt lên ngay tới mức quá cao khiến đông đảo quần chúng nhân dân không thể với tới được.

Thưa các đồng chí, tình hình là như vậy đó, và đó là lý do tại sao trong những quân chúng chậm tiến, trong những quân chúng quá mệt mỏi, đã bị khốn khổ vì nạn đói, đã bị đau khổ đủ mọi điều, có một khuynh hướng hay một tâm trạng ngấm ngấm bất bình và căm phẫn đối với các đồng chí làm công tác lương thực. Tất cả những người đó không biết suy nghĩ, không nhìn xa thấy rộng; họ tưởng rằng lương thực đó, người ta có thể kiếm ra được. Họ nghe nói ở nơi này nơi nọ có lương thực,

rằng ở đó người ta kiếm được lương thực; nhưng tính xem toàn bộ thực phẩm đó có đủ cho 10 triệu người không, tính xem cần bao nhiêu, thì những người đó không biết tính. Họ tưởng rằng người ta cản trở họ, rằng các đồng chí làm công tác lương thực gây khó khăn cho họ. Họ không hiểu rằng các đồng chí làm công tác lương thực là những chủ nhân biết tính toán, khôn ngoan, các đồng chí ấy đã nói rằng nếu giữ một mức độ hết sức chặt chẽ và tỏ ra có tổ chức hết sức cao, thì trong trường hợp tốt nhất, trong trường hợp tốt nhất, cũng chỉ sẽ có được một khẩu phần dưới mức cần thiết, nhưng chưa đến mức đói. Đó là tình hình của đất nước, tại đó chúng ta đang bị tách khỏi những trung tâm lương thực lớn nhất như vùng Xi-bi-ri, vùng Đô-nê-txơ, chúng ta kể cả nhân dân lẫn công nghiệp, đang bị tách khỏi các nguồn cung cấp nhiên liệu, nguyên liệu, toàn bộ lúa mì, những sản phẩm mà không có thì nước ta phải trải qua một thời kỳ gian khổ nhất.

Các đồng chí làm công tác lương thực đã hành động như những chủ nhân khôn ngoan khi họ nói: phải đoàn kết nhất trí; và chỉ có như vậy chúng ta mới đứng vững được bằng một hành động có hệ thống chống những mưu toan hành động riêng lẻ và chống với ý muốn mua bằng bất cứ giá nào, không cần đếm xỉa đến gì cả, miễn là được no bụng. Chúng ta không được nghĩ và hành động một cách riêng lẻ và vô tổ chức, vì như vậy chúng ta sẽ bị diệt vong; chúng ta phải đấu tranh chống khuynh hướng đó, chống những thói quen đó mà chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa và chế độ lao động cho thị trường đã để lại cho tất cả chúng ta, cho hàng triệu người lao động: tôi sẽ bán, tôi sẽ kiếm được lời, tôi càng kiếm được nhiều tiền thì tôi càng ít bị đói và những người khác càng bị đói. Đó là cái di sản đáng nguyên rủa của chế độ tư hữu, cái di sản làm cho quần chúng bị đói ngay cả khi trong nước có nhiều thực phẩm, khi một nhóm người làm giàu

cả trên sự giàu có lẫn trên sự bần cùng, trong lúc nhân dân bị xơ xác và chết chóc vì chiến tranh. Thưa các đồng chí, đó là tình hình khi chúng ta tiến hành chính sách lương thực của chúng ta. Điều đó đã chứng minh quy luật kinh tế này: trong trường hợp khan hiếm thực phẩm, mọi biện pháp áp dụng theo hướng của cái gọi là tự do buôn bán đều gây nên nạn đói cơ điên cuồng. Đó là lý do tại sao tất cả những lời nói về tự do buôn bán, tất cả những mưu toan ủng hộ những lời nói đó, là cực kỳ nguy hại, là sự sụp đổ, là thụt lùi một bước trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Bộ dân ủy lương thực đang thực hiện giữa những khó khăn không thể tưởng tượng được, trong cuộc đấu tranh chống hàng triệu kẻ đầu cơ mà chủ nghĩa tư bản và thói quen tiểu tư sản cũ của chế độ tư hữu đã để lại cho chúng ta: "ai lo phận nấy, Thượng đế mới lo cho tất cả"; và nếu chúng ta không đả phá được châm ngôn đó, thì chúng ta không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội.

Chỉ có sự đoàn kết, chỉ có sự liên minh chặt chẽ nhất do cuộc sống hàng ngày đề ra trong công việc rất tầm thường là công việc trong đó khó thực hiện đoàn kết nhất, như phân phối một mẫu bánh mì khi không có đủ bánh mì, chỉ có sự đoàn kết ấy mới cho phép thực sự xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chúng ta hiểu rằng chúng ta không thể thực hiện được điều đó trong một năm, rằng những người đã từng đau khổ nhiều vì nạn đói tỏ ra hết sức sốt ruột, đòi hỏi chúng ta, dù chỉ thỉnh thoảng đôi lúc, rời bỏ chính sách lương thực duy nhất có thể được ấy của chúng ta. Và đôi lúc chúng ta đã buộc phải tạm rời bỏ chính sách đó, nhưng nhìn toàn cục, chúng ta sẽ không xa rời chính sách của chúng ta, chúng ta sẽ không từ bỏ chính sách đó.

Thưa các đồng chí, đó là tình hình cách đây sáu tháng, khi cuộc khủng hoảng lương thực lên tới đỉnh cao nhất,

khi chúng ta không có chút dự trữ nào, khi những thắng lợi của quân Tiệp làm chúng ta mất phần lớn vùng Vôn-ga; chúng ta đã phải đi đến chỗ thực hành chế độ một phút rưỡi<sup>176</sup>. Biện pháp này đã đưa chúng ta tới một cuộc đấu tranh lớn, một cuộc đấu tranh gay gắt; tình hình là rất xấu ở cả hai phía. Những người làm công tác lương thực nói: đúng đấy, tình hình xấu, nhưng không được để tình hình đó xấu thêm. Nếu chúng ta làm cho một thiếu số được dễ chịu trong một tuần thì tình hình của hàng triệu người sẽ trầm trọng thêm. Mặt khác lại có người nói: đối với một dân tộc kiệt quệ và đang khốn khổ vì nạn đói mà các anh đòi hỏi một tổ chức lý tưởng, như thế là các anh đòi hỏi cái không thể có được, các anh phải để cho người ta dễ thở một chút, dù chính sách chung có tạm thời bị tổn hại cũng được. Biện pháp đó sẽ làm cho người ta phấn khởi và đó là điều chủ yếu. Đó là tình hình mà chúng ta đã trải qua, khi chúng tôi đề nghị thi hành chế độ một phút rưỡi. Đó là tình hình chung, chủ yếu và căn bản; khi tình hình đó không thể chịu đựng được nữa thì chúng ta phải tránh tình hình đó, dù chỉ là để mang lại một sự giúp đỡ tạm thời, để duy trì nghị lực và tinh thần cho mọi người. Tình hình đó ngày nay lại tái diễn: chúng ta đang ở vào thời điểm bản lề, chúng ta đã qua được sáu tháng khá dễ chịu, bây giờ lại bắt đầu sáu tháng khó khăn. Để nêu cho cụ thể vấn đề, tôi xin nói để các đồng chí biết rằng trong sáu tháng đầu năm 1918, Bộ dân ủy lương thực đã thu được 28 triệu pút và trong sáu tháng cuối, được 67 000 000 pút, tức là gấp hai lần rưỡi. Qua tình hình đó, các đồng chí thấy rõ rằng trong sáu tháng đầu có tình trạng thiếu thốn đặc biệt nghiêm trọng và gian khổ, còn sáu tháng cuối, thì nhờ có mùa màng, nên chúng ta có khả năng lại vượt lên được. Hiện nay, trong năm 1919, thành tích mà các tổ chức lương thực của chúng ta giành được, chủ yếu

nhờ các ủy ban nông dân nghèo ở nông thôn và các cơ quan kiểm tra lương thực của công nhân ở thành thị, là một thành tích lớn, khiến có thể tăng dự trữ lên hai lần rưỡi. Nhưng thành tựu đó của năm công tác đầu tiên của chúng ta, khi chúng ta phải xây dựng một lâu đài mới, thí nghiệm những biện pháp mới, đã không đảm bảo và không thể đảm bảo được cho chúng ta trong suốt cả một năm, nhưng đã cho phép chúng ta tạm nghỉ được trong sáu tháng. Thời gian ổn định này gần chấm dứt, và sáu tháng mới, khó khăn nhất, gian khổ nhất đang bắt đầu; cần phải dùng mọi cách để giúp đỡ công nhân, để bảo đảm cho công nhân một thời gian tạm nghỉ ngắn, để cải thiện tình cảnh của họ bằng mọi cách. Cũng dễ hiểu là Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, đứng đầu là đồng chí Ca-mê-nép, đã theo đuổi một cách đặc biệt kiên quyết mục tiêu sau đây: chúng ta phải hết sức làm sáng tỏ chính sách của chúng ta, việc phân chia thực phẩm thành thực phẩm thuộc diện nhà nước nắm độc quyền và thực phẩm không thuộc diện nhà nước nắm độc quyền, do đó chúng ta sẽ tạm thời giành được một vài kết quả, bảo đảm cho công nhân ở thành thị và các địa phương phi nông nghiệp được dễ chịu đôi chút và gây một luồng khí thế và nghị lực mới, đặc biệt cần thiết cho lúc này, lúc chúng ta bước vào sáu tháng khó khăn, nhưng cũng là lúc, theo một vài triệu chúng, các lực lượng và những cuộc tấn công của phe đế quốc chống lại chúng ta đang giảm đi.

Đồng chí Ca-mê-nép chắc hẳn đã nêu lên ở đây không những các triệu chứng, mà cả những sự việc chứng tỏ rằng mặc dù những thử thách nặng nề và những thất bại mà chúng ta đã trải qua ở Péc-mơ, Hồng quân vẫn đang được xây dựng trên những nền tảng vững chắc, Hồng quân có thể chiến thắng và nhất định sẽ chiến thắng. Nhưng sáu tháng trước mắt là sáu tháng khó khăn nhất. Bởi vậy, cần phải áp dụng ngay từ đầu những biện pháp

cần thiết và có thể áp dụng được để giảm bớt khó khăn, để thi hành một cách rõ ràng chính sách lương thực của chúng ta; đó là nhiệm vụ hết sức bức thiết của chúng ta. Chế độ một phút rưỡi cũng gây ra một cuộc đấu tranh trong chúng ta, những người cộng sản; cuộc đấu tranh này đôi lúc mang hình thức gay gắt; nó không dẫn đến kết quả là làm cho chính sách của chúng ta yếu đi, mà nó khiến chúng ta phải thẩm tra đi thẩm tra lại nhiều lần chính sách của chúng ta một cách thận trọng, từng li từng tí và có đấu tranh với nhau; nhưng chúng ta cũng đi tới một nghị quyết được thông qua một cách nhanh chóng và thân ái; nghị quyết này, trong thời khó khăn này, ở ngưỡng cửa của sáu tháng mới đây gian khổ này, đòi hỏi chúng ta phải luôn luôn nhớ tới những nguyên nhân gây ra tình hình đang không ngừng buộc chúng ta phải siết chặt hàng ngũ hơn nữa, phải hết sức cố gắng.

Chúng ta đã trải qua một năm đặc biệt khó khăn và hiện đang trải qua sáu tháng còn gay go hơn nữa. Nhưng sau cuộc cách mạng ở Đức, sau tình hình sôi sục đã bắt đầu ở Anh và Pháp, thì cứ mỗi nửa năm lại đưa chúng ta đến gần thêm không những thắng lợi của cách mạng Nga mà cả của cách mạng toàn thế giới nữa. Đó là tình hình trước mắt của chúng ta và chúng tôi đã quyết định đưa ra một bản dự thảo về những nguyên tắc căn bản trong chính sách lương thực mà chúng tôi sẽ yêu cầu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xét duyệt, để những người làm công tác lương thực chuyển ngay thành những sắc lệnh thích ứng; còn đối với chúng tôi, những đại biểu của trung ương, những công nhân ở các thành thị và ở những địa phương phi nông nghiệp, thì những nguyên tắc đó sẽ giúp chúng tôi tăng lên gấp mười lần nghị lực của chúng tôi, vì chỉ có nghị lực đó mới bảo đảm cho chúng ta có thể thắng, và mới bảo đảm rằng

trong khi chúng ta phải có những nhượng bộ tạm thời cần thiết trong hoàn cảnh mệt mỏi và đói kém, chúng ta vẫn sẽ bảo vệ được những nguyên tắc của chính sách lương thực cộng sản của chúng ta, và chúng ta sẽ kiên quyết áp dụng đến cùng những nguyên tắc đó cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa cộng sản trên toàn thế giới. Tôi xin đọc từng điểm những đề nghị mà đảng đoàn cộng sản của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đưa ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga xét duyệt:

"Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Đại hội các công đoàn toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các đại biểu của các ủy ban công xưởng - nhà máy và của các công đoàn thành phố Mát-xcơ-va thông qua những nguyên tắc căn bản sau đây về vấn đề lương thực, và giao nhiệm vụ cho Bộ dân ủy lương thực thảo ra, trong một thời hạn ngắn nhất, những sắc lệnh theo tinh thần những nguyên tắc đó.

1. Chính sách lương thực của các Xô-viết được xác nhận là chính xác và vững chắc, chính sách đó bao gồm:

- a) việc nhà nước thống kê và phân phối theo nguyên tắc giai cấp;
- b) việc độc quyền những thực phẩm chủ yếu và
- c) việc chuyển công tác cung cấp từ tay tư nhân vào tay nhà nước.

2. Nếu không nhất quán thực hành độc quyền của nhà nước đã được pháp lệnh quy định đối với các thực phẩm chủ yếu (lúa mì, đường, chè, muối), và nếu nhà nước không thu mua, theo giá cả cố định, một số thật lớn những thực phẩm chủ yếu khác (thịt, cá bẻ, dầu gai, dầu hướng dương, dầu lanh, mỡ súc vật không kể bơ, khoai tây) thì không thể nghĩ tới việc phân phối đúng đắn được thực phẩm cho nhân dân trong điều kiện hiện nay; như vậy, việc thu mua với khối lượng lớn những thực phẩm theo giá cố định chỉ là một biện pháp chuẩn bị để xếp các sản phẩm trên vào loại thuộc độc quyền của nhà nước mà Bộ dân ủy lương thực có nhiệm vụ cấp bách phải thực hiện.

Không một ai, ngoài các cơ quan lương thực của nhà nước, được phép thu mua và vận chuyển tất cả các thực phẩm nêu ở điều này, không kể khoai tây. Bên cạnh những cơ quan nhà nước thì các tổ chức công nhân, các công đoàn cũng như các hợp tác xã cũng được quyền thu mua nhiều khoai tây theo giá cố định.

3. Với tư cách là biện pháp tạm thời, các tổ chức công nhân và các hợp tác xã có quyền thu mua tất cả các sản phẩm không nêu ở điều 2.

4. Các cơ quan lương thực địa phương bắt buộc phải giúp đỡ các tổ chức thu mua sử dụng quyền đó".

Thưa các đồng chí, cứ theo các thói quen cũ, cứ theo chế độ nhà nước cũ mà xét, thì có lẽ các đồng chí sẽ ngạc nhiên về những chữ "bắt buộc" thì hành một sắc lệnh. Có thể các đồng chí sẽ nói: tình hình nước Cộng hòa xô-viết phải chăng đã xấu đến nỗi phải bắt buộc thì hành những nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Cần phải bắt buộc như vậy đây, các đồng chí ạ, và nên nói thật như thế còn hơn là làm như con đà điểu và tưởng tượng rằng mọi việc đều tốt đẹp cả. Mong các đồng chí đại biểu Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và đại biểu Đại hội các công đoàn toàn Nga hãy nhớ lại đây đủ những điều đã thân mật nói với nhau, hãy tự hỏi rằng mình đã áp dụng đúng đắn đến mức nào tất cả những điều đã được sắc lệnh quy định cách đây rất lâu trong lĩnh vực thống kê đúng đắn các sản phẩm và giao hoàn toàn cho nhà nước những sản phẩm không được dùng vào việc trao đổi hàng hóa, trong khi mà không có trao đổi hàng hóa thì nông dân nói: không, chúng tôi không cung cấp gì để đổi lấy giấy bạc Kê-ren-xki đâu. Và nếu trong các cuộc chuyện trò thân mật giữa các đồng chí, các đồng chí nhớ lại điều đó, nếu các đồng chí xem xét còn bao nhiêu chỉ thị của chính quyền trung ương không được thi hành, thì các đồng chí thấy rằng tốt hơn hết là nói thật, các đồng chí sẽ đồng ý nói thật, tức là cần phải bắt buộc các cơ quan địa phương, một cách kiên quyết và thẳng tay. (Vỗ tay.) Chính ở đây, nơi mà Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, với tư cách là cơ quan tối cao, họp cùng các cơ quan của Đại hội các công đoàn toàn Nga là các tổ chức có

nhiều đại biểu nhất, — và hiện nay đó là điều quan trọng nhất, — chính ở đây, những đồng chí có uy tín nhất của chúng ta đó phải kiên quyết nói lên và phổ biến tại các địa phương rằng các cơ quan địa phương phải tập cho quen với việc bị chúng ta bắt buộc phải thi hành nghiêm chỉnh chính sách của chính quyền trung ương. Đó là một việc rất khó khăn, và trong lúc này, lẽ tự nhiên là hàng triệu người đã quen nhìn chính quyền trung ương như một lũ kẻ cướp, như lũ địa chủ, lũ bóc lột, lẽ tự nhiên là họ không thể tin tưởng vào trung ương; nhưng phải khắc phục sự không tin nhiệm đó, nếu không thì không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội, vì đây là công cuộc xây dựng một nền kinh tế tập trung, một nền kinh tế từ trung ương, một công cuộc xây dựng chỉ có thể thực hiện được bởi giai cấp vô sản được nhà máy và đời sống giáo dục theo tinh thần ấy; chỉ có giai cấp vô sản mới có khả năng làm được việc đó. Đấu tranh chống đầu óc địa phương và chống những thói quen tư hữu nhỏ là gay go. Chúng ta hiểu rằng không thể ngay một lúc mà làm được việc đó, nhưng chúng ta sẽ không ngừng cố gắng đòi hỏi các đại biểu của giai cấp vô sản phải thâm nhuần chân lý đó và thực hiện nó, nếu không thì không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội.

Sau đó, điều 4 giải thích:

"Việc vận chuyển và bán những sản phẩm đó trên thị trường là hoàn toàn tự do. Không một đội tuần tra nào, không một tuyến gác nào, không một đội canh gác nào, v. v. có quyền ngăn trở việc vận chuyển tự do và bán tự do những sản phẩm nói trên trong các phiên chợ, tại các chợ, trên các xe chở hàng, v. v."

Thưa các đồng chí, điều đó là đặc biệt quan trọng. Đồng chí Ca-mê-nép có thể nêu lên ở đây nhiều việc mà tất nhiên trong công tác khẩn cấp của chúng ta, chúng ta đã không làm tròn được, vì Bộ dân ủy lương thực và các bộ khác buộc phải ra hết sắc lệnh này đến sắc lệnh khác,



khiến các cơ quan địa phương đâm ra rất lúng túng. Có người buộc tội chúng ta là vội vã công bố các sắc lệnh, nhưng chúng ta biết làm thế nào được, khi chúng ta buộc phải hành động nhanh chóng, vì chủ nghĩa đế quốc tấn công chúng ta, và khi một tai họa ghê gớm nhất, một tai họa khó mà hình dung được — việc thiếu lúa mì và nhiên liệu — buộc chúng ta phải vội vã. Lúc đó, chúng ta phải tiến hành tất cả để giải thích nhiệm vụ của chúng ta, giải thích những sai lầm cục bộ; bởi vậy điều quan trọng là vạch ra được chính xác và rõ ràng ranh giới mà cuộc đấu tranh đó đã đạt được ngày nay. Để đạt tới mục đích ấy trên một phạm vi rộng lớn hơn nhiều, bây giờ chúng ta phải làm sao cho tất cả các cơ quan địa phương không tự ý hành động, không dám mượn cớ chỉ nhớ sắc lệnh hôm qua mà quên sắc lệnh ngày nay, chúng ta phải làm sao cho họ biết một cách hết sức chính xác và hết sức rõ ràng những thực phẩm nào thuộc độc quyền nhà nước và những thực phẩm nào được vận chuyển và bán tự do: tất cả, trừ những thứ đã được nêu rõ ở các điều một và hai. Mong rằng mọi người đều biết rõ điều ấy, mong rằng các đồng chí sắp trở về địa phương sẽ truyền bá điều ấy trong địa phương mình, làm những việc mà chức vụ của mình buộc phải làm, mong rằng họ mang theo những sắc lệnh tương ứng sẽ được thảo ra, để cho những sắc lệnh này được triệt để chấp hành và thực hiện tại các địa phương, để cho các quyết định thông qua ở trung ương được thực sự thi hành, để cho tình trạng trừ trừ trước đây không còn tồn tại nữa. Và sau nữa, những chữ cuối cùng của điều 4 nói:

"Chú thích. Đối với trứng và bơ, sắc lệnh này chỉ áp dụng cho những vùng mà Bộ dân ủy lương thực không thu mua trứng và bơ với khối lượng lớn".

Thưa các đồng chí, tôi sẽ đọc nhanh những điều khác của bản sắc lệnh. Tôi không thể nói chi tiết về những điều

đó được và thấy cũng không cần thiết, vì có một số đồng chí sẽ phát biểu sau tôi, và trong số đó có những đồng chí am hiểu hơn, nên tôi chỉ nhấn mạnh những chỗ mà tôi cho là đặc biệt có ích. Tôi sẽ đọc nhanh những nguyên tắc căn bản mà chúng tôi đề nghị Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua; chúng tôi cũng đề nghị ủy quyền cho Hội đồng bộ trưởng dân ủy và cho tất cả các cơ quan khác có thẩm quyền của nước Cộng hòa xô-viết chuyển những nguyên tắc đó thành sắc lệnh và bắt buộc phải tuyệt đối thi hành những sắc lệnh đó. (Vỗ tay.)

"5. Để đẩy mạnh việc thu mua và chấp hành có kết quả các nhiệm vụ, nay quyết định áp dụng nguyên tắc trưng mua và thu mua những thực phẩm không thuộc diện nhà nước nắm độc quyền, và áp dụng một chế độ tiền thưởng cho các tổ chức hợp tác hay các tổ chức khác thực hiện việc thu mua cho nhà nước những thực phẩm thuộc diện nhà nước nắm độc quyền cũng như những thực phẩm không thuộc diện nhà nước nắm độc quyền.

Những biện pháp tổ chức nhằm cải tổ các cơ quan lương thực và tăng cường sự tham gia của công nhân, là:

a) sử dụng rộng rãi chế độ công nhân kiểm tra lương thực và mở rộng chế độ đó vào việc kiểm soát việc các cơ quan lương thực thi hành các sắc lệnh ngày 10 tháng Chạp cũng như vào việc kiểm soát sự thu mua các thực phẩm không thuộc nhà nước nắm độc quyền;

b) thiết lập hết sức nhanh chế độ công nhân kiểm tra tại tất cả các cơ quan lương thực địa phương, và mở rộng chế độ công nhân kiểm tra tới các ngành của Bộ dân ủy lương thực, nhằm cương quyết đấu tranh chống tệ quan liêu và thói lè mề giấy tờ;

c) củng cố những mối liên hệ với các tổ chức công nhân — công đoàn và các hợp tác xã công nhân — bằng cách tăng cường hơn nữa các cơ quan địa phương, và để làm việc đó cần sử dụng những cán bộ của các tổ chức nói trên;

d) áp dụng chế độ thực tập cho công nhân tại tất cả các cơ quan và tổ chức trung ương và địa phương, để đào tạo những nhân viên thực hành làm công tác lương thực xuất thân từ công nhân và có thể đảm nhiệm một cương vị phụ trách.

6. Sử dụng triệt để bộ máy của hợp tác xã để thu mua và phân phối. Đưa vào bộ máy của các hợp tác xã những đại biểu phụ trách của những cơ quan cung cấp của nhà nước, nhằm kiểm soát và phối

hợp hoạt động của các hợp tác xã căn cứ theo chính sách lương thực của chính phủ".

Nhân thể nói thêm, đây là một trong những vũ khí đấu tranh chống những phần tử đầu sỏ của các tổ chức hợp tác. Nhưng chúng ta sẽ phạm một sai lầm hết sức nghiêm trọng, một tai họa hết sức to lớn sẽ đe dọa sự nghiệp của chúng ta, nếu các đồng chí coi thường toàn bộ bộ máy hợp tác xã, nếu các đồng chí coi khinh nó hoặc nếu các đồng chí vứt bỏ nó một cách kiêu hãnh mà nói rằng: chúng tôi sẽ xây dựng cái mới, không cần phải bận tâm về vấn đề ấy, chỉ có những người cộng sản mới có thể giải quyết được việc ấy. Cần phải sử dụng bộ máy hiện có; không thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội mà không sử dụng những cái chủ nghĩa tư bản còn để lại. Cần phải sử dụng tất cả những cái gì mà chủ nghĩa tư bản đã tạo ra về phương diện giá trị văn hóa để chống lại chúng ta. Khó khăn của chủ nghĩa xã hội là ở chỗ phải xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng những vật liệu mà những người xa lạ với nó đã tạo ra, nhưng chỉ có như thế mới có thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội, và tất cả chúng ta đều biết như vậy về mặt lý luận; từ một năm nay, chúng ta đã thấy qua thực tiễn rằng chỉ có thể xây dựng được chủ nghĩa xã hội bằng những cái mà chủ nghĩa tư bản đã tạo ra chống lại chúng ta, và chúng ta phải sử dụng tất cả những cái đó để xây dựng, để củng cố chủ nghĩa xã hội.

Điều sau đó, tức là điều 7, nói rõ:

"7. Công nhân, với sự giúp đỡ của các đội vũ trang do Bộ dân ủy lương thực tổ chức, có trách nhiệm kiểm soát việc tuân thủ các luật lệ vận chuyển thực phẩm và việc thực hiện nghiêm chỉnh các độc quyền.

Phải giải tán ngay tất cả các đội kiểm soát lương thực, trừ các đội của Bộ dân ủy lương thực và của các ủy ban lương thực tỉnh. Các đội của Bộ dân ủy lương thực và của các ủy ban lương thực tỉnh sẽ giải thể dần dần chừng nào thành lập được tại chỗ những cơ quan kiểm tra tương ứng của công nhân".

Thưa các đồng chí, thời gian phát biểu của tôi đã hết, và tôi chỉ muốn nói rằng ở đây, trong những điều khoản cuối cùng, chúng ta thấy những cơ sở chủ yếu của cái tạo thành tinh thần của chính sách lương thực của chúng ta và của toàn bộ chính sách xô-viết. Như tôi đã nói, giờ phút khó khăn đã điếm, sáu tháng gian khổ hơn nữa đã bắt đầu; về mặt lương thực, thời kỳ tạm ổn đã chấm dứt, và thời kỳ khó khăn nhất đã tới. Trong vấn đề cực kỳ phức tạp của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, mỗi khi Chính quyền xô-viết gặp khó khăn, thì nó chỉ biết có một biện pháp duy nhất để khắc phục khó khăn là: kêu gọi công nhân, và bao giờ cũng luôn luôn kêu gọi các tầng lớp công nhân ngày càng đông đảo. Tôi đã nói rằng chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được khi quần chúng đông đảo gấp 10, gấp 100 trước tự bắt tay vào việc xây dựng nhà nước và một đời sống kinh tế mới. Những nhân viên công tác lương thực của chúng ta đã báo cáo rằng họ đã thành công trong việc làm cho các ủy ban lương thực huyện có ít nhất là một phần ba công nhân, nhất là những công nhân ở Pê-tơ-rô-grát, Mát-xcơ-va, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, tức là tinh hoa của đạo quân vô sản chúng ta. Thế là tốt, nhưng hãy còn ít. Đáng lẽ phải có hai phần ba công nhân, chúng ta phải cố gắng nhiều hơn nữa. Các đồng chí đều biết rằng những tầng lớp công nhân tiên tiến đã tham gia quản lý nhà nước, xây dựng một đời sống mới. Chúng ta đều biết rằng phải thâm nhập vào những tầng lớp thấp hơn nữa, thâm nhập sâu hơn nữa, không ngừng động viên mạnh dạn hơn nữa những tầng lớp mới. Họ chưa được học tập, chắc chắn là họ sẽ phạm sai lầm, nhưng chúng ta không sợ. Chúng ta biết rằng làm như vậy chúng ta sẽ xây dựng được những lớp cán bộ trẻ, chúng ta sẽ được đền bù gấp trăm lần bởi vì chúng ta sẽ có hàng chục cán bộ trẻ, những lực lượng bổ sung mới. Chúng ta không có nguồn lực lượng nào khác. Chúng ta chỉ được tiến lên,

đề bạt những công nhân trẻ, đưa những đại biểu của giai cấp vô sản vào những cương vị ngày càng trọng yếu hơn.

Sở dĩ có cuộc khủng hoảng lương thực hiện nay là do sáu tháng gian khổ hơn nữa đã bắt đầu, và cũng là do tình trạng vận tải mà ra. Tôi đã nói rằng trong sáu tháng cuối năm 1918, chúng ta đã thu mua được 67,5 triệu pút. Nhưng trong số 67,5 triệu pút này, có 20 triệu pút chúng ta không thể vận chuyển được. Cuộc khủng hoảng ghê gớm gần đây ở Pê-to-rô-grát là do số dự trữ của chúng ta nằm ỳ trên đường xe lửa Vôn-ga — Bu-gun-ma và không thể chuyển về được. Tình hình vận tải thật là hết sức nghiêm trọng. Đầu máy và toa xe hao mòn ghê gớm, vì không có một nước nào phải chịu đựng những thử thách như nước Nga, ấy là không kể tình trạng lạc hậu của nước ta, và vì trong ngành đường sắt, chúng ta lại không có quân chúng vô sản đoàn kết chặt chẽ. Thưa các đồng chí, chúng tôi muốn nhân cuộc hội nghị này, yêu cầu các đồng chí giải thích cho quân chúng hiểu rằng chúng ta luôn luôn cần có những cán bộ mới cho ngành lương thực, cho ngành vận tải, để họ giúp chúng ta bằng kinh nghiệm của bản thân họ. Hãy giao công tác cho họ, hãy chú ý tới những người mới làm việc, và họ sẽ làm được nhiều hơn các tổ chức cũ. Tất cả mọi người hãy làm công tác lương thực và vận tải! Mong rằng bất cứ tổ chức nào, dù thuộc bất cứ ngành nào, cũng đều thẩm tra lại tất cả mọi lực lượng của mình và nói lên xem chúng ta huy động được đủ người chưa, xem chúng ta đã làm đủ mọi cách để cử những chính ủy, như chúng ta đã cử những chính ủy vào quân đội chưa. Công nhân, do không được tiếp tế lương thực một cách đầy đủ, đã kiệt sức. Phải cử những cán bộ ưu tú nhất vào những cương vị phụ trách trong quân đội, trong ngành lương thực và trong ngành vận tải. Ở đây, bất cứ người nào, dù không phải là chuyên gia đi nữa, cũng có thể hoạt động được. Trong ngành vận tải, đôi lúc người ta cần đến

sự giúp đỡ của một đồng chí đảng viên, cần đến ảnh hưởng của một người vô sản giác ngộ, là người đã được rèn luyện, là người sẽ thông qua sự kiểm soát và giám sát mà tác động đến những tầng lớp kém giác ngộ trong công nhân viên ngành đường sắt. Thưa các đồng chí, tôi xin nhắc lại một lần nữa khẩu hiệu này: "Tất cả mọi người hãy làm công tác lương thực và vận tải!". Trong lĩnh vực này, cần phải làm những điều chúng ta đã làm cho quân đội, là nơi chúng ta đã gửi chính ủy tới và chúng ta đã đạt được mục đích. Tôi tin chắc rằng, trong lúc này, trong sáu tháng gian khổ này, một lần nữa chúng ta sẽ chiến thắng nạn đói và tình trạng rối loạn về kinh tế!

*Tường thuật ngắn đăng ngày 18 tháng Giêng 1919 trên báo "Sự thật", số 12 và báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 12*

*In toàn văn lần đầu năm 1929 trong V. I. Lê-nin Toàn tập, t. XXIII, xuất bản lần thứ 2 và 3*

*Theo đúng bản tốc ký*

**DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ ĐẢNG BỘ  
THÀNH PHỐ MÁT-XCƠ-VA CỦA  
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA  
NGÀY 18 THÁNG GIÊNG 1919<sup>177</sup>**

**TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO**

Lê-nin nói: nếu căn cứ vào những nghị quyết mà có thể biết được hai bản dự thảo đưa ra sau cuộc thảo luận về quan hệ giữa trung ương và các địa phương, — dự thảo thứ nhất về việc cải tiến hoạt động xô-viết, dự thảo thứ hai về việc cải tổ hoàn toàn cơ cấu xô-viết, — thì phải nói rằng dự thảo thứ hai, trình bày trong nghị quyết của một nhóm đồng chí, đã làm cho người ta cảm thấy là chưa bàn đến nơi đến chốn, vì không có lý do cụ thể nào để thay đổi cơ cấu xô-viết như nghị quyết này đã đề nghị.

Ngày nay, kẻ thù của chúng ta là bệnh quan liêu và nạn đầu cơ. Do tình trạng rối loạn về kinh tế, chúng ta không thấy sự cải thiện, nhưng chúng ta chỉ có thể khắc phục được tình trạng rối loạn đó bằng chế độ tập trung, bằng cách từ bỏ những lợi ích thuần túy địa phương là những lợi ích rõ ràng đã làm cho người ta chống lại chế độ tập trung, song chế độ tập trung lại chính là lối thoát duy nhất cho tình thế của chúng ta. Nhóm các đồng chí đưa ra nghị quyết này đã xa rời chế độ tập trung và sa vào vũng bùn địa phương chủ nghĩa.

Hóa ra là các địa phương bất bình về việc một vài quyết định của Chính quyền xô-viết trung ương được đưa ra thi hành mà lại không bàn bạc gì với họ cả; nếu đúng là như vậy thì các địa phương có đầy đủ quyền triệu tập những cuộc hội nghị để có thể xét tất cả những vấn đề

mà họ quan tâm. Chúng ta bị bệnh quan liêu đục khoét, và bệnh này rất khó khắc phục. Chúng ta phải tăng cường đấu tranh chống bệnh này, phải đưa nhiều công nhân hơn nữa vào các cơ quan. Tuy nhiên, khi cuộc đấu tranh chống bệnh quan liêu không nhằm đúng chỗ phải đấu tranh, thì tình hình trở nên rất nguy hiểm, thí dụ như về vấn đề đối xử với chuyên gia. Tình hình của chúng ta xấu đi, đó không phải vì chúng ta có nhiều chuyên gia, mà vì chúng ta không có sự tập trung nghiêm ngặt. Trái lại, một số lĩnh vực hoạt động xô-viết đang có khó khăn vì thiếu chuyên gia. Phải đưa vào các cơ quan nhiều hơn nữa những người công nhân bình thường, để họ có thể tập làm cho quen việc trong khi làm việc bên cạnh các chuyên gia, và để họ có thể thay thế các chuyên gia và tự mình thực sự làm việc được. Như vậy, đồng chí Lê-nin kết luận, đề cương của đồng chí I-gna-tốp hiển nhiên không phản ánh được thực chất của điều mà thâm tâm các đồng chí đó mong muốn. Cuộc đấu tranh không nhằm đúng mục tiêu phải nhằm.

*"Sự thật", số 19, ngày 28  
tháng Giêng 1919*

*Theo đúng bản in trên  
báo "Sự thật"*

**DIỄN VĂN TẠI  
ĐẠI HỘI II TOÀN NGÀ  
CÁC NHÀ GIÁO QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA  
NGÀY 18 THÁNG GIÊNG 1919<sup>178</sup>**

(Vỗ tay vang dội, chuyển thành hoan hô nhiệt liệt.) Thưa các đồng chí, cho phép tôi thay mặt Hội đồng bộ trưởng dân ủy chào mừng đại hội của các đồng chí. Thưa các đồng chí, những nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đang đặt ra trước giáo giới hiện nay, và tôi mong rằng sau một năm vừa qua, sau cuộc đấu tranh diễn ra trong nội bộ giáo giới, giữa những người ngay từ những ngày đầu đã đứng về phía Chính quyền xô-viết, đã đứng về phía đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, và những người đến bây giờ vẫn còn đứng trên mảnh đất của chế độ cũ, trên mảnh đất những thành kiến cũ cho rằng trên mảnh đất của chế độ cũ người ta vẫn có thể duy trì được việc giáo dục, — tôi nghĩ rằng ngày nay, sau một năm đấu tranh, sau những sự kiện đã xảy ra trong quan hệ quốc tế, cuộc đấu tranh đó phải chấm dứt và đang chấm dứt. Không nghi ngờ gì nữa, tuyệt đại đa số nhân viên ngành giáo dục, gần gũi giai cấp công nhân và nông dân lao động, ngày nay đã tin chắc rằng cách mạng xã hội chủ nghĩa đã ăn sâu, rằng cách mạng đó nhất định lan rộng khắp thế giới; và tôi nghĩ rằng lúc này tuyệt đại đa số các nhà giáo sẽ nhất định chân thành đứng về phía chính quyền của những người lao động và những người bị bóc lột trong cuộc đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa và trong cuộc đấu tranh chống những người trong giáo giới còn đứng

trên mảnh đất những thành kiến tư sản cũ, chế độ cũ, giả nhân giả nghĩa và cho rằng người ta vẫn có thể duy trì được một cái gì của những trật tự cũ đó.

Khẳng định rằng nhà trường có thể đứng bên ngoài chính trị là một trong những luận điệu giả dối như thế của giai cấp tư sản. Các đồng chí đều biết rất rõ rằng điều đó gian trá đến chừng nào. Giai cấp tư sản đề ra luận điểm này, nhưng chính nó lại biến đường lối chính sách của nó thành viên đá tảng của nền giáo dục; nó đã khôn khéo biến giáo dục thành việc đào tạo những đày tớ dễ bảo và ngoan ngoãn phục vụ nó; nó cũng ra sức quy ngay cả nền giáo dục phổ thông, từ trên xuống dưới, thành việc đào tạo những đày tớ dễ bảo và ngoan ngoãn phục vụ giai cấp tư sản, thực hiện ý muốn của tư bản và làm nô lệ cho tư bản, mà không bao giờ quan tâm đến việc làm cho nhà trường biến thành một công cụ giáo dục nhân cách. Ngày nay mọi người đều rõ là chỉ có nhà trường xã hội chủ nghĩa, liên hệ chặt chẽ với tất cả những người lao động và tất cả những người bị bóc lột và thành thật ủng hộ cương lĩnh xô-viết, mới có thể làm công cụ đó được.

Lẽ dĩ nhiên, cải tổ nhà trường là một công việc khó khăn. Và dĩ nhiên là đã có và còn có những sai lầm và những ý định giải thích sai lệch nguyên tắc gắn liền nhà trường với chính trị, những ý định xuyên tạc nguyên tắc đó một cách thô bạo và quái gở khi người ta ra sức làm cho thứ chính trị đó thâm nhập một cách vụng về vào đầu óc thế hệ non trẻ, mới lớn lên cần được đào tạo. Không nghi ngờ gì nữa, chúng ta sẽ phải luôn luôn đấu tranh chống việc áp dụng thô bạo như vậy một nguyên tắc cơ bản. Nhưng hiện nay, nhiệm vụ chủ yếu của bộ phận giáo giới đã đứng trên mảnh đất của Quốc tế, trên mảnh đất của Chính quyền xô-viết, là chăm lo thành lập một công đoàn các nhà giáo rộng rãi hơn, bao gồm càng nhiều nhà giáo càng tốt.

Công đoàn cũ của các nhà giáo đã bênh vực những thành kiến tư sản, đã tỏ ra là không hiểu biết, và đã bảo vệ đến cùng những đặc quyền của nó, bảo vệ lâu hơn rất nhiều so với ngay cả những công đoàn lớp trên được thành lập từ những ngày đầu của cách mạng 1917, tức là những công đoàn mà chúng ta đã phải chống lại trên tất cả các lĩnh vực, — cái công đoàn cũ đó không có chỗ đứng trong công đoàn của các đồng chí, công đoàn của những người quốc tế chủ nghĩa. Tôi nghĩ rằng tổ chức của những người quốc tế chủ nghĩa của các đồng chí có thể hoàn toàn biến thành một công đoàn duy nhất của các nhà giáo thừa nhận cương lĩnh của Chính quyền xô-viết như tất cả các công đoàn khác; Đại hội II toàn Nga các công đoàn đã chứng tỏ đặc biệt rõ ràng điều ấy. Nhiệm vụ đề ra cho các nhà giáo là vô cùng to lớn. Trong lĩnh vực này cũng cần phải đấu tranh chống những tàn dư của hiện tượng buông lỏng và chia rẽ mà cuộc cách mạng trước kia đã để lại.

Tiếp đến là vấn đề tuyên truyền và cổ động. Dĩ nhiên là hiện nay, vì có sự thiếu tín nhiệm đối với giáo giới gây ra bởi hoạt động phá hoại ngầm và những thành kiến của các giáo viên tư sản là những người thường quen nghĩ rằng chỉ có những kẻ giàu có mới có thể tiếp thu được một học vấn thực sự, còn đối với đa số những người lao động, thì chỉ cần làm cho họ trở thành những người đày tớ tốt và những người thợ tốt, chứ không phải là những người làm chủ thật sự cuộc sống, — dĩ nhiên là vì thế nên tất cả các lĩnh vực tuyên truyền và giáo dục còn bị chia manh mún. Điều này khuôn một bộ phận nhà giáo vào một phạm vi chật hẹp, phạm vi của cái gọi là dạy học, và ngăn cản chúng ta tạo ra hoàn toàn một bộ máy duy nhất tập hợp tất cả các lực lượng khoa học cùng làm việc với chúng ta. Chúng ta sẽ đạt tới mục đích ấy chừng nào chúng ta đoạn tuyệt được với những thành kiến tư sản cũ; và ở đây công đoàn các đồng chí có nhiệm vụ thu hút vào đại gia đình

của mình đồng đảo các nhà giáo, có nhiệm vụ giáo dục các tầng lớp lạc hậu nhất trong giáo giới, làm cho họ phục tùng đường lối chung của giai cấp vô sản, gắn họ vào tổ chức chung.

Về công tác thống nhất công đoàn, giáo giới phải đảm nhiệm một nhiệm vụ to lớn trong tình hình nước ta hiện nay, lúc mà tất cả các vấn đề của nội chiến đều sáng rõ và phần tử dân chủ tiểu tư sản, vì tình thế bắt buộc, không thể không chuyển về phía Chính quyền xô-viết, vì họ tin chắc rằng mọi con đường khác sẽ đẩy họ, dù muốn dù không, tới chỗ bảo vệ bọn bạch vệ và chủ nghĩa đế quốc thế giới. Trong lúc trên toàn thế giới, một nhiệm vụ chủ yếu đang được đặt ra thì vấn đề chung quy là như sau: hoặc là một sự phản động tồi tệ nhất, tức là chế độ độc tài quân sự và những cuộc tàn sát, — về những điểm này, chúng ta đã nhận được những tin tức rõ ràng từ Béc-lanh gửi tới — sự phản động tàn bạo đó của bọn tư bản điên cuồng, đang cảm thấy rằng cuộc chiến tranh bốn năm vừa qua không thể không đưa chúng đến chỗ bị trừng phạt, vì thế chúng hết sức liêu lĩnh, sẵn sàng lại làm cho trái đất tràn ngập máu những người lao động; hoặc là thắng lợi hoàn toàn của những người lao động trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Giờ đây, không thể có con đường trung gian nào cả. Bởi thế, các nhà giáo, ngay từ đầu đã đứng trên lập trường của Quốc tế, hiện đều thấy rõ rằng những đối thủ của mình trong số các đồng nghiệp ở trận tuyến bên kia không thể có một sự chống đối nào đáng kể cả, các nhà giáo ấy phải mở rộng phạm vi hoạt động của mình. Công đoàn của các đồng chí phải trở thành một tổ chức rộng rãi của các nhà giáo, bao gồm tuyệt đại đa số giáo viên, một công đoàn kiên quyết đứng về phía cương lĩnh xô-viết và cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội theo con đường của chuyên chính vô sản.

Đó chính là công thức mà Đại hội II các công đoàn đang họp hiện nay đã chấp thuận. Đại hội yêu cầu tất cả những

người có một nghề nghiệp nhất định, có một loại hoạt động nhất định, phải tập hợp thành một công đoàn duy nhất, nhưng đồng thời đại hội cũng chỉ rõ rằng phong trào công đoàn không thể tách khỏi những nhiệm vụ chủ yếu của cuộc đấu tranh để giải phóng lao động khỏi ách tư bản. Bởi vậy những thành viên có đầy đủ quyền hạn của các công đoàn chỉ có thể là những tổ chức thừa nhận cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng cho chủ nghĩa xã hội theo đường lối chuyên chính vô sản. Công đoàn của các đồng chí là như vậy. Nếu các đồng chí đứng trên lập trường đó, các đồng chí sẽ thành công trong việc thu hút tuyệt đại đa số người trong giới, trong việc làm cho những kiến thức và khoa học không còn là công cụ tăng cường địa vị của những kẻ giàu có và những kẻ bóc lột, mà trở thành một vũ khí giải phóng những người lao động và những người bị bóc lột. Thưa các đồng chí, cho phép tôi chúc các đồng chí giành được mọi thắng lợi trong lĩnh vực hoạt động này.

*Tường thuật ngắn đăng ngày 19 tháng Giêng 1919 trong tờ "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 13*

*In toàn văn lần đầu năm 1926 trong N. Lê-nin (V. U-li-a-nốp) Toàn tập, t. XX, ph. II*

*Theo đúng bản tốc ký*

**DIỄN VĂN TẠI  
CUỘC MÍT-TINH PHẢN KHÁNG  
VỤ SÁT HẠI CÁC-LƠ LIẾP-NẾCH  
VÀ RÔ-DA LÚC-XĂM-BUA  
NGÀY 19 THÁNG GIÊNG 1919<sup>179</sup>**

**TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO**

Hôm nay, tại Béc-lanh, giai cấp tư sản và bọn xã hội - phản bội đang reo mừng: chúng đã giết được C. Liép-nếch và R. Lúc-xăm-bua. Ê-béc và Sai-đê-man, trong bốn năm qua, đã đưa công nhân đến chỗ bị tàn sát vì lợi ích của bọn ăn cướp, ngày nay lại trở thành những tên đao phủ giết hại các lãnh tụ vô sản. Cái gương của cách mạng Đức làm cho chúng ta thấy rõ rằng "dân chủ" chỉ là cái bình phong che đậy sự cướp bóc của giai cấp tư sản và che đậy bạo lực tàn khốc nhất.

Hãy tiêu diệt bọn đao phủ!

*"Sự thật", số 14 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 14 ngày 21 tháng Giêng 1919*

*Theo đúng bản in trên báo "Sự thật"*

**BÁO CÁO TẠI  
ĐẠI HỘI II TOÀN NGHA  
CÁC CÔNG ĐOÀN  
NGÀY 20 THÁNG GIÊNG 1919<sup>180</sup>**

(Vỗ tay vang dội hồi lâu.) Thưa các đồng chí, trước hết tôi xin lỗi, vì trong người hơi mệt, nên hôm nay buộc phải phát biểu ngắn về vấn đề các đồng chí đang thảo luận. Đó là những nhiệm vụ của các công đoàn.

Nghị quyết được đưa ra trình bày với các đồng chí là nhân danh đảng đoàn cộng sản đề nghị với đại hội các công đoàn; đảng đoàn đã thảo luận tất cả các mặt của nghị quyết. Vì hiện nay nghị quyết đã được in ra, nên tôi cho rằng tất cả các đồng chí có mặt ở đây đều đã biết nghị quyết đó, và tôi chỉ xin dừng lại ở hai điểm chủ yếu, mà theo tôi, nói chung, là những điểm cơ bản nhất được đề cập trong nghị quyết đó.

Tôi cho rằng điểm thứ nhất trong những điểm đó, có thể nói là điểm có tính chất tiêu cực, là lời tuyên bố về khẩu hiệu thống nhất hay độc lập của phong trào công đoàn; điểm 3 trong nghị quyết nói rằng khẩu hiệu đó trên thực tế đã đưa những nhóm tán thành nó đến chỗ đấu tranh công khai chống Chính quyền xô-viết; và mưu toan này đã đặt họ, tức là các nhóm đó, ra khỏi hàng ngũ giai cấp công nhân.

Thưa các đồng chí, tôi cho rằng khẩu hiệu độc lập khét tiếng đó đang được chúng ta chú ý, và không phải chỉ riêng về quan điểm công đoàn. Tôi nghĩ rằng toàn bộ cuộc đấu tranh hiện đang diễn ra trên thế giới và rõ ràng đang trở

nên gay gắt nhanh chóng chưa từng thấy trong vấn đề chuyên chính của giai cấp vô sản hay chuyên chính của giai cấp tư sản; tôi nghĩ rằng toàn bộ cuộc đấu tranh đó có thể được nhận thức đúng đắn, có thể được đánh giá đúng đắn, rằng nó có thể tạo ra cho giai cấp công nhân, cho những đại biểu giác ngộ của giai cấp này, khả năng tham gia cuộc đấu tranh đó một cách đúng đắn, miễn là người ta hiểu rằng khẩu hiệu độc lập, đối với một số người này là một sự tự lừa dối, đối với một số người khác lại là một sự lừa dối như thế nào. Tôi muốn, trước hết, nêu lên tóm tắt rằng khẩu hiệu đó, về mặt lý luận, đã sai lầm đến mức nào và không thể đứng vững đến mức nào trước bất cứ một sự phê phán nhỏ nào.

Thưa các đồng chí, những sự kiện gần đây ở Đức, vụ sát hại dã man và phản trắc Liép-nếch và Lú-xăm-bua không chỉ là sự kiện bi thảm nhất, xót xa nhất của cuộc cách mạng mới nảy nở ở Đức; ngoài ra nó còn soi sáng đặc biệt rõ cách đặt những vấn đề của cuộc đấu tranh hiện nay trong các trào lưu của những quan điểm chính trị khác nhau và trong các hệ thống lý luận ở thời đại chúng ta. Chính ở Đức, chúng ta đã được nghe nói nhiều nhất, chẳng hạn, về nền dân chủ khét tiếng, về những khẩu hiệu dân chủ nói chung, cũng như về những khẩu hiệu độc lập của giai cấp công nhân đối với chính quyền nhà nước. Những khẩu hiệu đó, thoạt nhìn, có thể dường như không liên quan gì với nhau, nhưng thực tế lại gắn chặt với nhau. Những khẩu hiệu đó gắn chặt với nhau vì chúng chứng tỏ rằng cho đến bây giờ những thành kiến tiểu tư sản vẫn còn mạnh, mặc dù kinh nghiệm đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản rất phong phú; rằng đấu tranh giai cấp, cả đến ngày nay nữa, cũng chỉ thường được thừa nhận trên đầu lưỡi, như người Đức thường nói, mà không thật sự đi sâu vào óc, vào tim những người nói ra điều đó. Thật vậy, nếu chúng ta nhớ lại, dù chỉ là những điều thường thức của chính trị kinh



tế học như chúng ta đã học được trong bộ "Tư bản" của Mác, trong học thuyết về đấu tranh giai cấp mà tất cả chúng ta hết sức coi trọng, thì làm thế nào mà người ta lại có thể, trong cuộc đấu tranh ngày nay càng gay go với đà phát triển và quy mô rộng lớn hiện nay, khi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hiển nhiên là một vấn đề nóng hổi hiện nay trên toàn thế giới, khi điều đó thực tế thể hiện rõ rệt từ những hành động trong nước dân chủ nhất, thì làm thế nào mà ở đây người ta lại có thể nói đến dân chủ nói chung, hay đến độc lập được? Về mặt lý luận của chính trị kinh tế học, người nào nghĩ như vậy chúng tôi là mình không hiểu một trang nào trong bộ "Tư bản" của Mác cả, một bộ sách mà ngày nay tất cả những người xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước đều khâm phục.

Nhưng thật ra, trong khi họ tỏ lòng khâm phục tác phẩm đó, vào lúc họ đang tiến hết sức gần tới cuộc đấu tranh chủ yếu mà bộ "Tư bản" của Mác đã đưa họ tới, thì họ lại rời bỏ cuộc đấu tranh giai cấp ấy, tưởng rằng có thể có một thứ dân chủ đứng ngoài các giai cấp, hoặc đứng trên các giai cấp, rằng trong xã hội hiện nay, khi bọn tư bản còn duy trì quyền sở hữu, thì dân chủ có thể là một cái gì khác dân chủ tư sản, tức là khác chuyên chính của giai cấp tư sản, một nền chuyên chính được che giấu sau những nhãn hiệu dân chủ giả dối và lừa bịp. Cũng chính tại nước Đức này, gần đây chúng ta nghe thấy nhiều người nói rằng ở đó, có thể và thậm chí chắc chắn là chuyên chính của giai cấp vô sản sẽ không vượt ra ngoài những khuôn khổ của nền dân chủ, rằng dân chủ sẽ được thực hiện. Và chính ở đây, những người tự nhận là giáo sư về chủ nghĩa Mác, những người đã từng là những nhà tư tưởng của toàn bộ Quốc tế II từ 1889 đến 1914, như Cau-xky, đã phát ngôn cờ dân chủ, mà không hiểu rằng, chừng nào quyền sở hữu còn nằm trong tay bọn tư bản thì dân chủ là cái bình phong hoàn toàn giả nhân giả nghĩa che đậy chuyên chính tư sản,

và vấn đề giải phóng lao động khỏi ách tư bản chủ nghĩa không thể có được một giải pháp nghiêm túc nào nếu cái bình phong giả nhân giả nghĩa đó không bị xé tan, nếu chúng ta không đặt vấn đề như Mác vẫn luôn luôn chỉ cho thấy, như cuộc đấu tranh hàng ngày của giai cấp vô sản đã chỉ cho thấy, như mỗi cuộc bãi công và mỗi khi cuộc đấu tranh của công đoàn trở nên gay gắt đã chỉ cho thấy; đặt vấn đề như thế này: chừng nào quyền sở hữu còn nằm trong tay bọn tư bản, thì dân chủ nào cũng chỉ là chuyên chính tư sản được che đậy một cách giả nhân giả nghĩa. Tất cả những lời nói về đầu phiếu phổ thông, về ý chí toàn dân, về bình đẳng giữa các cử tri chỉ là những lời nói dối thuần túy, vì không thể có bình đẳng giữa bọn bóc lột và người bị bóc lột, giữa kẻ chiếm hữu tư bản và tài sản và người nô lệ làm thuê ngày nay.

Dĩ nhiên, nền dân chủ tư sản đánh dấu một tiến bộ to lớn về mặt lịch sử, so với chế độ Nga hoàng, với chính thể chuyên chế, với chế độ quân chủ và với tất cả những tàn tích của chế độ phong kiến. Dĩ nhiên, chúng ta sẽ phải sử dụng nền dân chủ đó và như vậy chúng ta sẽ đặt vấn đề như sau: chừng nào cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân để giành toàn bộ chính quyền chưa phải là vấn đề trước mắt, thì chúng ta vẫn phải bắt buộc lợi dụng những hình thức dân chủ tư sản. Nhưng sự thực chính là chúng ta đã đi tới lúc quyết định này của cuộc đấu tranh trên phạm vi quốc tế. Chính lúc này, vấn đề đã được đặt ra như sau: bọn tư bản sẽ có giữ được quyền sở hữu những tư liệu sản xuất, và trước hết là quyền sở hữu những công cụ sản xuất không? Nhưng điều đó có nghĩa là chúng đang chuẩn bị các cuộc chiến tranh mới. Chiến tranh đế quốc đã chứng minh hết sức rõ ràng là quyền sở hữu tư bản gắn liền với việc chém giết các dân tộc, và quyền đó đã dẫn các dân tộc đến chỗ đó một cách không thể cưỡng lại được, không thể tránh khỏi được. Vậy thì, tất cả những lời nói về dân chủ, coi

đó là biểu hiện ý chí của toàn dân, rõ ràng chỉ là lời dối trá trước mắt mọi người, chỉ là đặc quyền của riêng bọn tư bản và bọn giàu có để lừa bịp các tầng lớp lao động lạc hậu nhất bằng báo chí nằm trong tay những kẻ sở hữu và bằng tất cả những phương tiện khác để tác động về mặt chính trị.

Hiện nay, vấn đề được đặt ra và chỉ có thể được đặt ra như thế này; hoặc là chuyên chính tư sản, được che đậy bởi các quốc hội lập hiến, bởi tất cả các thứ đầu phiếu, bởi nền dân chủ và bởi những lời lừa bịp tư sản đủ mọi loại mà nhờ đó người ta làm loá mắt những kẻ ngu ngốc mà ngày nay chỉ có những người căn bản và hoàn toàn phản bội chủ nghĩa Mác, phản bội lại chủ nghĩa xã hội mới có thể đem ra phô trương mà thôi, hoặc là chuyên chính vô sản nhằm dùng bàn tay sắt đè bẹp giai cấp tư sản đang xúi giục những phần tử lạc hậu nhất chống lại những lãnh tụ ưu tú của giai cấp vô sản toàn thế giới. Nền chuyên chính đó là thắng lợi của giai cấp vô sản đè bẹp giai cấp tư sản là giai cấp hiện đang tổ chức một cuộc kháng cự càng quyết liệt hơn, càng điên cuồng hơn chống lại giai cấp vô sản khi chúng càng thấy rõ hơn rằng quần chúng đã đặt ra vấn đề đó. Vì cho đến nay, trong tuyệt đại đa số các trường hợp, giai cấp tư sản vẫn coi sự bất bình và lòng phẫn nộ của công nhân chỉ là biểu hiện nhất thời của sự bất mãn của họ. Cho đến nay, bọn tư bản Anh, chẳng hạn, là bọn có thể là có kinh nghiệm hơn hết trong nghề lừa dối công nhân về mặt chính trị, được giáo dục hơn hết về mặt chính trị, có tổ chức hơn hết, thì thường hay cho rằng chiến tranh tất nhiên đã dẫn tới sự bất bình, và sự bất bình ấy không tránh khỏi đã gây ra và sẽ gây ra sự sôi động trong công nhân. Nhưng vấn đề bây giờ là xem ai sẽ đứng đầu nhà nước, ai sẽ nắm quyền lực nhà nước, và xem các ngài tư bản sẽ còn nắm được quyền sở hữu không, vấn đề đó, họ chưa đề ra. Song những sự kiện đã chứng minh rằng chính

vấn đề đó, không thể nghi ngờ nữa, là vấn đề đang đòi hỏi phải được giải quyết ngay, không những ở Nga, mà cả trong một loạt các nước Tây Âu, thậm chí không những ở các nước đã tham chiến mà cả trong những nước trung lập tương đối ít bị tổn hại vì chiến tranh, như Thụy-sĩ và Hà-lan.

Giai cấp tư sản đã tự giáo dục mình và giáo dục quần chúng chủ yếu là theo tinh thần chế độ đại nghị tư sản, nhưng cái đã chín muồi trong quần chúng, điều đã trở nên hoàn toàn rõ ràng, là phong trào xô-viết, phong trào đấu tranh cho Chính quyền xô-viết. Phong trào xô-viết không còn chỉ là hình thức Nga của chính quyền vô sản nữa, mà nó đã trở thành lập trường của giai cấp vô sản thế giới trong cuộc đấu tranh của giai cấp đó để giành chính quyền, nó đã trở thành giai đoạn thứ hai trong sự phát triển cách mạng xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Giai đoạn thứ nhất là Công xã Pa-ri, Công xã đã chỉ rõ rằng giai cấp công nhân chỉ tiến tới chủ nghĩa xã hội thông qua chuyên chính, thông qua việc dùng bạo lực đè bẹp bọn bóc lột. Điều đầu tiên mà Công xã Pa-ri đã chứng minh, là giai cấp công nhân không thể tiến tới chủ nghĩa xã hội thông qua một nhà nước cũ theo chế độ đại nghị dân chủ tư sản được, mà chỉ có thông qua một nhà nước kiểu mới, tức là kiểu nhà nước sẽ phá vỡ chế độ đại nghị và chế độ quan liêu từ dưới lên trên.

Đứng về mặt phát triển cách mạng xã hội chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới mà nói, Chính quyền xô-viết là giai đoạn thứ hai. Nếu lúc đầu, người ta đã coi nó, nếu người ta đã có thể và thậm chí người ta đã phải coi nó, với đầy đủ bằng chứng, chỉ như một hiện tượng đơn thuần Nga mà thôi thì các sự kiện bây giờ đã chứng minh rằng đó không những là một hiện tượng Nga, mà còn là một hình thức quốc tế của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản, rằng các cuộc chiến tranh đã sắp xếp quần chúng vô sản và nửa vô sản theo một cách mới, đã đưa đến cho họ một tổ chức mới, đối lập rõ rệt với chủ nghĩa đế quốc ăn cướp, đối lập

với giai cấp tư bản có lợi nhuận kèch xù chưa từng thấy trước chiến tranh, đã tạo nên ở khắp mọi nơi những tổ chức đấu tranh mới ấy của quần chúng, những tổ chức ấy của giai cấp vô sản nhằm lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản.

Không phải mọi người đều nhận thức được ý nghĩa đó của Xô-viết khi các Xô-viết mới ra đời. Ngay hiện nay cũng vậy, không phải mọi người đều nhận ra được ý nghĩa đó. Nhưng đối với chúng ta, những người đã từng thấy những mầm mống của các Xô-viết vào năm 1905, những người, sau cuộc Cách mạng tháng Hai 1917, đã từng trải qua một thời kỳ dài do dự và ngả nghiêng giữa tổ chức xô-viết của quần chúng và hệ tư tưởng tiểu tư sản, thoả hiệp, phản bội, thì bức tranh đó hiện nay rõ hơn ban ngày đối với chúng ta. Chúng ta thấy bức tranh đó một cách rõ rệt, và chúng ta đề cập đến việc giải quyết vấn đề theo quan điểm của bức tranh đó, theo quan điểm của cuộc đấu tranh mà giai cấp vô sản đã tiến hành và đang phát triển ngày càng rộng rãi hơn và sâu sắc hơn để giành chính quyền nhà nước chống lại quyền sở hữu tư bản chủ nghĩa. Theo quan điểm này, thì còn có giá trị gì đâu tất cả những lời bàn tán về dân chủ, tất cả những câu nói về "độc lập" và tất cả những lời nói đại loại như vậy, những lời nói luôn luôn sa vào một lập trường đứng ngoài các giai cấp vì chúng ta biết rằng trong xã hội tư bản chủ nghĩa giai cấp tư sản vẫn thống trị, và xã hội tư bản chủ nghĩa được sản sinh ra chính là do giai cấp tư sản đã nắm được quyền lực trong lĩnh vực chính trị cũng như trong lĩnh vực kinh tế. Hoặc là chính quyền của giai cấp vô sản, hoặc là chuyên chính của giai cấp tư sản; không thể có một cái gì trung gian trong một thời gian ít nhiều kéo dài, trên những vấn đề ít nhiều quan trọng. Người nào nói đến độc lập, người nào nói đến dân chủ nói chung, thì vô tình hay hữu ý, đã giả định rằng có một cái gì trung gian, một cái gì lưng chừng giữa các giai

cấp hay bên trên các giai cấp. Và trong mọi trường hợp, đó là tự dối mình, đó là lừa bịp, đó là che giấu sự thực sau đây: chừng nào còn chính quyền của bọn tư bản, chừng nào bọn tư bản còn chiếm hữu tư liệu sản xuất, thì dân chủ có thể rộng ít hay rộng nhiều, có thể văn minh ít nhiều, v.v., nhưng trong thực tế chuyên chính tư sản vẫn tồn tại, và nội chiến tất sẽ nổ ra từ một trong những mâu thuẫn lớn, một cách rõ ràng hơn, chắc chắn hơn.

Ở Pháp, một vụ như vụ Đrây-phuyt sẽ gây ra nội chiến càng nhanh hơn vì các hình thức chính trị ở Pháp gần dân chủ hơn. Dân chủ ở Mỹ, với giai cấp vô sản của nó, với những người quốc tế chủ nghĩa của nó, thậm chí với những người hoà bình chủ nghĩa thông thường của nó, mà càng rộng rãi thì càng mau chóng xảy ra những vụ hành hình công khai và những cuộc bùng nổ nội chiến. Ý nghĩa của tất cả những điều đó ngày nay càng rõ hơn đối với chúng ta khi tuần lễ đầu tiên của chế độ tự do tư sản, của chế độ dân chủ ở Đức đã dẫn tới một cuộc giao tranh nội chiến khốc liệt nhất, gay gắt hơn và điên cuồng hơn ở nước ta nhiều. Người nào đánh giá các sự kiện đó mà lại tự hỏi xem đảng nào bị đưa ra toà án, người nào chỉ xuất phát từ vụ sát hại Liép-nếch và Lúc-xăm-bua để xét đoán, thì người đó tỏ ra mù quáng và nhút nhát, không chịu hiểu rằng ở đây đã có những cuộc bùng nổ của một cuộc nội chiến không thể tránh khỏi, bắt nguồn một cách không thể tránh khỏi từ tất cả những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản. Không có và không thể có trường hợp trung gian. Tất cả những lời nói về độc lập hay dân chủ nói chung, dù có thêm gia vị đến thế nào đi nữa, đều là sự lừa bịp lớn nhất, là sự phản bội lớn nhất đối với chủ nghĩa xã hội. Nếu quả thật là công tác tuyên truyền lý luận của những người bôn-sê-vích, hiện nay là những người thật sự sáng lập nên Quốc tế, nếu công tác tuyên truyền lý luận của những người bôn-sê-vích về nội chiến còn chưa đầy đủ, và nếu công tác giáo

đục này đã từng nhiều lần bị cản trở bởi kiểm duyệt và bởi những biện pháp ngăn chặn bằng quân sự của các nước đế quốc, thì phải nói rằng đây không còn là tuyên truyền, không còn là lý luận nữa, mà là những hành vi nội chiến, những hành vi này càng trở nên dữ dội hơn khi nền dân chủ tại các nước Tây Âu càng già, càng lâu. Những sự kiện đó sẽ ăn sâu vào đầu óc những người lạc hậu nhất, đần độn nhất. Từ nay trở đi, chúng ta có thể coi những người ba hoa về dân chủ nói chung, về độc lập, là những người có tư tưởng hết sức lạc hậu.

Tuy nhiên, xét những điều kiện đấu tranh khó khăn từ đó phong trào công đoàn Nga đã phát sinh gần đây và lớn lên, còn ngày nay đã lớn lên tới quy mô gần như hoàn chỉnh, ta phải nhìn qua về phía sau, nhắc lại quá khứ. Theo tôi, thì nhớ lại như thế, nhắc lại quá khứ như thế lại càng cần thiết vì phong trào công đoàn, chính với tính cách là một phong trào công đoàn, phải vượt qua một bước ngoặt đặc biệt đột ngột, vào thời kỳ cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa toàn thế giới đã bắt đầu.

Trong phong trào công đoàn này, các nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đang ra sức lợi dụng nước đục để buông câu. Chúng cố gắng làm cho đấu tranh kinh tế, tức là cơ sở của phong trào công đoàn, trở thành độc lập với đấu tranh chính trị. Chính trong lúc này, đặc biệt là sau khi cuộc cách mạng chính trị đã mang lại chính quyền cho giai cấp vô sản, các công đoàn, với tính cách là tổ chức rộng rãi nhất trên quy mô giai cấp của giai cấp vô sản, phải thật sự đóng một vai trò rất lớn; chính trong lúc này, các công đoàn phải chiếm một địa vị đặc biệt lớn lao trong lĩnh vực chính trị; chúng phải trở thành, theo một ý nghĩa nào đó, cơ quan chính trị chủ yếu, vì tất cả những khái niệm chính trị cũ, tất cả những phạm trù chính trị cũ đã bị cuộc cách mạng chính trị mang lại chính quyền cho giai cấp vô sản phủ nhận và lật đổ hoàn toàn. Nhà nước kiểu cũ, được thiết lập tại các

nước cộng hoà tư sản, dù là những cộng hoà tốt nhất và dân chủ nhất, không bao giờ có thể, tôi xin nhắc lại và sẽ không bao giờ có thể là cái gì khác chuyên chính của giai cấp tư sản tức là chuyên chính của những người nắm trong tay các nhà máy, các công cụ sản xuất, ruộng đất, đường xe lửa, nói tóm lại, nắm tất cả các tư liệu vật chất, tất cả các công cụ lao động, những thứ mà không nắm được thì lao động vẫn cứ bị nô dịch.

Chính vì thế mà trong lúc chính quyền đã chuyển vào tay giai cấp vô sản, các công đoàn ngày càng phải đóng nhiều hơn nữa vai trò người xây dựng nền chính trị của giai cấp công nhân, vai trò những người mà tổ chức giai cấp của họ có nhiệm vụ thay thế giai cấp bóc lột cũ, lật đổ tất cả những truyền thống cũ, tất cả những thành kiến cũ của khoa học cũ, của cái khoa học đã nói với giai cấp vô sản qua lời một nhà bác học là các anh hãy quản lý nền kinh tế của các anh, còn chính trị thì đảng của các phần tử tư sản sẽ lãnh đạo<sup>181</sup>. Toàn bộ sự tuyên truyền đó đã tỏ ra là một vũ khí trực tiếp mà giai cấp bóc lột và những tên đao phủ phục vụ chúng dùng để đè bẹp giai cấp vô sản đang bắt đầu nổi dậy và đấu tranh ở khắp nơi.

Và chính ở đây, thừa các đồng chí, trong khi xây dựng nhà nước, các công đoàn phải chú trọng đề ra một vấn đề hoàn toàn mới — vấn đề "nhà nước hoá" các công đoàn, như đã được nói trong bản nghị quyết do đảng công nhân đề nghị. Ở đây, các công đoàn phải suy nghĩ kỹ đến một trong những lời nói sâu sắc nhất và nổi tiếng nhất của những người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản hiện đại: "cuộc cách mạng nổ ra trong xã hội càng rộng và sâu bao nhiêu thì số lượng những người tiến hành cách mạng đó, những người sáng tạo ra cách mạng đó, theo đúng nghĩa của nó, càng phải đông đảo bấy nhiêu"<sup>182</sup>. Hãy lấy xã hội quý tộc chủ nông nô cũ làm ví dụ. Các cuộc đảo chính trong xã hội này thật quá dễ dàng, khi vấn đề chỉ là tước chính quyền của một

nhóm quý tộc hay phong kiến này để trao cho một nhóm khác. Hãy lấy xã hội tư sản là xã hội thường kiêu hãnh về chế độ đầu phiếu phổ thông, làm thí dụ. Nhưng, thật ra, như chúng ta đều biết, cái chế độ đầu phiếu phổ thông này, tất cả bộ máy này đã biến thành một sự bịp bợm, vì tuyệt đại đa số những người lao động đều bị áp bức, bị đàn áp ngay cả tại những nước văn minh, tiên tiến và dân chủ nhất, đều bị nhà tù tư bản chủ nghĩa đè bẹp đến nỗi trên thực tế họ không tham gia và không thể tham gia chính trị được. Nhưng ngày nay, lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, xuất hiện một cuộc cách mạng có thể dẫn tới thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội, với điều kiện duy nhất là những khối người mới hết sức đông đảo tự mình nắm lấy công việc quản lý. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa không có nghĩa là một sự thay đổi hình thức nhà nước, không có nghĩa là sự thay thế chính thể quân chủ bằng chính thể cộng hoà, không có nghĩa là một phương thức đầu phiếu mới, một phương thức đầu phiếu giả định rằng mọi người đều hoàn toàn "bình đẳng", nhưng thực ra chỉ là một thủ đoạn để xoá mờ và che đậy tình hình thực tế là người này có của, còn người kia thì không. Theo quan điểm của những người phát ngôn của xã hội tư sản thì một khi đã có "dân chủ", một khi nhà tư bản và người vô sản đều tham gia đầu phiếu, thì đó là "ý chí của nhân dân", đó là "bình đẳng", đó là biểu hiện nguyện vọng của nhân dân. Chúng ta đều biết rằng những lời lẽ đó là những luận điệu đối trá đê hèn như thế nào dùng để bao che cho bọn đao phủ và bọn giết người, đại loại như Ê-béc và Sai-đê-man. Trong xã hội tư sản, quần chúng lao động bị giai cấp tư sản thống trị, bằng những hình thức này hay hình thức khác ít nhiều dân chủ, quần chúng lao động bị thống trị bởi một thiểu số những kẻ có của, chúng có phần trong sở hữu tư bản chủ nghĩa, chúng biến nền giáo dục và khoa học, thành trì và tinh hoa của nền văn minh tư bản chủ nghĩa, thành một công cụ bóc lột,

thành một độc quyền, nhằm duy trì tuyệt đại đa số trong vòng nô lệ. Cuộc cách mạng mà chúng ta đã bắt đầu, mà chúng ta đang thực hiện từ hai năm nay và chúng ta kiên quyết hoàn thành (vô tay), cuộc cách mạng đó chỉ có thể có được và thực hiện được với điều kiện là chúng ta chuyển thành công chính quyền vào tay một giai cấp mới, với điều kiện là giai cấp tư sản, bọn chủ nô tư bản chủ nghĩa, những nhà trí thức tư sản, các đại biểu của tất cả những người có của, tất cả những chủ sở hữu, — trong tất cả các lĩnh vực quản lý, trong toàn bộ công cuộc xây dựng nhà nước, trong toàn bộ việc chỉ đạo một cuộc sống mới, — được thay thế, từ dưới lên trên, bằng một giai cấp mới. (Vô tay.)

Đó là nhiệm vụ đề ra cho chúng ta ngày nay. Chỉ khi nào giai cấp mới đó được giáo dục, không phải bằng sách vở, không phải bằng các cuộc mít-tinh, không phải bằng các bài diễn văn, mà bằng công tác thực tiễn quản lý của mình, chỉ khi nào nó lôi cuốn được quần chúng lao động đông đảo nhất vào sự nghiệp đó, chỉ khi nào nó xây dựng được những hình thức mang lại cho tất cả những người lao động khả năng thích ứng dễ dàng với việc quản lý nhà nước và việc thành lập một tổ chức nhà nước, thì cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mới có thể vững chắc được; và chỉ với điều kiện đó, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mới không thể không vững chắc được. Khi có được điều kiện ấy, cách mạng sẽ là một lực lượng có thể loại trừ chủ nghĩa tư bản và tất cả những tàn dư của nó, như vứt cái rơm cái rác, như vứt bỏ một hạt bụi.

Xét trên quan điểm giai cấp và nói khái quát, đó là nhiệm vụ đang được đặt ra trước mắt chúng ta thành điều kiện thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa, đó là nhiệm vụ gắn liền rất chặt chẽ và trực tiếp với nhiệm vụ của các tổ chức đã hướng tới, ngay cả trong khuôn khổ của xã hội tư bản, cuộc đấu tranh mang tính chất quần chúng rộng rãi

nhất để lật đổ xã hội đó. Mà trong các tổ chức lúc đó, công đoàn là những tổ chức rộng rãi nhất, những tổ chức này, dù ngày nay vẫn tồn tại độc lập về hình thức, nhưng vẫn có thể và phải, như đã nói trong một luận điểm của nghị quyết mà chúng tôi đã trình các đồng chí, tích cực tham gia vào hoạt động của Chính quyền xô-viết, bằng cách công tác trực tiếp trong tất cả các cơ quan nhà nước, bằng cách tổ chức quần chúng kiểm soát hoạt động của các cơ quan đó, v.v., bằng cách thiết lập những bộ máy mới nhằm kiểm kê, kiểm soát và điều tiết toàn bộ việc sản xuất và phân phối, dựa vào tinh thần chủ động có tổ chức của đông đảo quần chúng lao động, quan tâm thiết thân đến việc đó.

Trong xã hội tư bản, trong các nước tiên tiến nhất, sau hàng chục năm, đôi khi hàng trăm năm phát triển về văn minh văn hoá, trong một nền dân chủ tư sản thì ngay trong trường hợp tốt nhất, chưa bao giờ các công đoàn lại thu hút được hơn một phần năm những người lao động làm thuê. Chỉ có một tầng lớp nhỏ bên trên tham gia công đoàn, và bọn tư bản chỉ lôi cuốn, mua chuộc một phần rất nhỏ trong tầng lớp đó để đưa lên giữ địa vị trong xã hội tư bản với tư cách là các nhà lãnh đạo công nhân. Những người xã hội chủ nghĩa Mỹ gọi các người này là "công nhân làm sĩ quan cho giai cấp tư bản". Trong nước văn minh tư sản tự do nhất đó của họ, trong cái nước cộng hoà tư sản dân chủ nhất ấy, họ nhìn thấy rất rõ vai trò đó của những tầng lớp trên nhỏ bé trong giai cấp vô sản, những tầng lớp đã thật sự phục vụ giai cấp tư sản, đã làm việc thay đổi giai cấp tư sản, đã bị giai cấp tư sản làm đôi bại và mua chuộc, và đã thành những cốt cán của bọn xã hội - yêu nước và của bọn vệ quốc chủ nghĩa, trong đó Ê-béc và Sai-đê-man mãi mãi là những nhân vật anh hùng.

Ở nước ta, thưa các đồng chí, tình hình ngày nay đã khác. Các công đoàn có thể bắt đầu công việc xây dựng

kinh tế của nhà nước theo một cách mới, bằng cách dựa vào tất cả những gì mà nền văn hoá tư bản đã tạo ra, dựa vào cái gì mà nền sản xuất tư bản đã tạo ra, xây dựng chủ nghĩa xã hội chính ngay trên cơ sở vật chất đó, trên nền đại sản xuất đã từng là cái ách đè nặng lên lưng chúng ta, đã được thiết lập lên để chống lại chúng ta, để áp bức quần chúng công nhân một cách vô cùng tận, nhưng cũng đã đoàn kết họ lại, đã gắn bó họ lại và cũng do đó đã tạo ra đội tiên phong của xã hội mới. Và sau Cách mạng tháng Mười, sau khi chính quyền đã được chuyển sang tay giai cấp vô sản, đội tiên phong này đã bắt tay vào sự nghiệp thật sự của nó là: giáo dục quần chúng lao động bị bóc lột, thu hút họ vào công cuộc quản lý nhà nước, quản lý sản xuất, không cần đến bọn quan lại, không cần đến giai cấp tư sản, không cần đến bọn tư bản. Chính vì thế mà bản nghị quyết mà chúng tôi đưa ra trình bày với các đồng chí đã bác bỏ mọi kế hoạch của giai cấp tư sản và tất cả những lời lẽ phản bội đó. Chính vì thế mà bản nghị quyết nói rằng việc nhà nước hoá các công đoàn là một điều không tránh khỏi. Đồng thời, nó còn tiến thêm một bước. Ngày nay, chúng ta không đặt vấn đề nhà nước hoá các công đoàn một cách thuần tuý lý luận nữa. Nhờ trời, chúng ta đã vượt qua giai đoạn mà chúng ta chỉ nêu ra những vấn đề đó trong các cuộc tranh cãi về lý luận. Có thể đôi lúc chúng ta thậm chí cũng đã quên thời kỳ tranh luận tự do đó về một đề tài lý luận thuần tuý. Thời kỳ đó đã qua lâu rồi, và ngày nay chúng ta đề ra những vấn đề đó căn cứ vào một năm kinh nghiệm của các công đoàn, những công đoàn này, với tính cách là những người tổ chức sản xuất, đã tạo ra những tổ chức như Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và, trong sự nghiệp cực kỳ khó khăn đó, đã phạm hết sai lầm này đến sai lầm khác và dĩ nhiên luôn luôn phạm sai lầm mà không đếm xỉa đến tiếng cười nhạo báng hằn học của giai cấp tư sản là kẻ vẫn hằng nói: đấy, bọn vô sản bắt

tay vào xây dựng và đã phạm biết bao nhiêu là sai lầm chồng chất.

Giai cấp tư sản tưởng rằng khi nó tiếp nhận công việc từ tay Nga hoàng và bọn quý tộc thì nó đã không phạm sai lầm. Nó tưởng rằng cuộc cải cách năm 1861 dùng để trát vá lại cái lâu đài của chế độ nông nô, đồng thời để cho bọn chủ nô nắm giữ toàn bộ thu nhập và quyền hành, nó tưởng rằng cuộc cải cách đó đã được tiến hành không va vấp gì cả và trong hàng chục năm chúng đã không vướng phải một sự hỗn loạn nào ở Nga. Không có một nước nào mà ở đó các ngài quý tộc lại không nhạo báng những người tư sản mới phát và những trí thức bình dân đang bắt tay vào việc quản lý nhà nước.

Tất nhiên là ngày nay, tất cả cái tinh hoa, hay nói cho đúng hơn, cái hoa diếc của giới trí thức tư sản cũng đang nhạo báng từng sai lầm mà chính quyền mới đã phạm phải, nhất là khi giai cấp mới, khi liên minh những người lao động đã phải — do sự chống cự dữ dội của bọn bóc lột, do bọn bóc lột toàn thế giới câu kết lại tấn công một trong những nước yếu nhất và kém chuẩn bị nhất như nước Nga — tiến hành cuộc cách mạng của mình với một tốc độ thần tốc, trong những điều kiện không được nghĩ nhiều đến việc làm thế nào để cuộc cách mạng đó được thuận buồm xuôi gió, mà phải nghĩ nhiều đến việc làm thế nào đứng vững được cho tới ngày giai cấp vô sản Tây Âu bắt đầu thức tỉnh. Nhiệm vụ đó, chúng ta đã hoàn thành. Về mặt này, thưa các đồng chí, chúng ta có thể nói ngay từ bây giờ rằng chúng ta may mắn hơn nhiều so với những nhà hoạt động của cuộc cách mạng Pháp, một cuộc cách mạng đã bị liên minh các nước quân chủ và lạc hậu đánh bại, một cuộc cách mạng đã được duy trì một năm dưới hình thức chính quyền của những tầng lớp thấp nhất của giai cấp tư sản thời đó, một cuộc cách mạng đã không gây được ngay lập tức một phong trào cùng loại trong các nước khác, nhưng dù sao cũng đã cố gắng

hiển nhiên cho giai cấp tư sản, cho chế độ dân chủ tư sản, khiến cho toàn bộ sự phát triển của toàn thể nhân loại văn minh trong thế kỷ XIX đều bắt nguồn từ cuộc cách mạng Pháp vĩ đại, và phải nhờ nó mà có được mọi cái.

Chúng ta may mắn hơn nhiều. Tất cả những gì mà các nhà hoạt động hồi đó đã làm trong một năm cho sự phát triển của chế độ dân chủ tư sản, chúng ta cũng đã làm được trong khoảng thời gian đó, trong năm vừa qua, với một quy mô to lớn hơn nhiều cho chế độ mới, chế độ vô sản; chúng ta đã làm được việc đó tốt đến mức là, hiện nay, ở Nga, phong trào đã bắt đầu không phải là do tài cán của chúng ta, mà do cơ hội trùng phùng đặc biệt và do những điều kiện đặc biệt đã đặt nước Nga giữa hai tên đế quốc khổng lồ của thế giới văn minh hiện đại, phong trào đó và thắng lợi của Chính quyền xô-viết, trong một năm, đã đạt tới mức là chính phong trào đó đã trở thành một phong trào quốc tế, là Quốc tế cộng sản đã được thành lập, là những khẩu hiệu và những lý tưởng của nền dân chủ tư sản cũ đã bị đánh bại, và ngày nay không có một nhà chính trị giác ngộ nào trên thế giới, dù thuộc đảng phái nào, lại có thể không thấy cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa thế giới đã bắt đầu và đang diễn ra. (V ố t a y.)

Thưa các đồng chí, tôi đã đi ra ngoài đề một chút, khi nói tới đề tài về việc chúng ta tách xa khỏi cách đặt vấn đề về mặt lý luận như thế nào để đi tới cách giải quyết vấn đề về mặt thực tiễn. Chúng ta đã có một năm kinh nghiệm, năm đó ngay bây giờ đã mang lại cho chúng ta những thành tựu vô cùng nhiều hơn trong sự nghiệp thắng lợi của giai cấp vô sản và của cuộc cách mạng của nó, so với một năm chuyên chính của nền dân chủ tư sản vào cuối thế kỷ XVIII đã mang lại cho thắng lợi của chế độ dân chủ tư sản trên toàn thế giới. Nhưng ngoài ra, trong một năm ấy, chúng ta đã thu được một kinh nghiệm thực tiễn to lớn cho phép chúng ta, nếu không quy định được chính xác

mỗi bước tiến của chúng ta thì ít nhất cũng đánh dấu được nhịp độ phát triển của chúng ta, tốc độ phát triển của chúng ta, nhìn thấy được những khó khăn thực tế, áp dụng những biện pháp thực tế dẫn chúng ta từ một thắng lợi cục bộ này đến một thắng lợi khác trong việc lật đổ giai cấp tư sản.

Khi chúng ta nhìn lại quãng đường đã qua, chúng ta thấy phải sửa chữa những sai lầm gì, chúng ta thấy rõ còn phải xây dựng cái gì và phải tiếp tục xây dựng như thế nào. Bởi thế cho nên nghị quyết của chúng tôi không bó hẹp trong việc tuyên bố nhà nước hoá các công đoàn, tuyên bố về nguyên tắc nền chuyên chính vô sản, không bó hẹp ở sự cần thiết "không tránh khỏi phải đi tới hợp nhất các tổ chức công đoàn với các cơ quan chính quyền nhà nước" như một đoạn trong nghị quyết đã nói, điều đó chúng ta đều biết về mặt lý luận, chúng ta đã chỉ rõ ngay từ trước Cách mạng tháng Mười, và đáng lẽ phải chỉ rõ điều đó sớm hơn nữa. Nhưng như vậy chưa đủ. Đối với một chính đảng đã đi thẳng vào công cuộc xây dựng thực tế chủ nghĩa xã hội, đối với các công đoàn đã đề cử ra những bộ máy quản lý công nghiệp trong phạm vi toàn nước Nga, trong phạm vi toàn nhà nước, đã thành lập Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, qua hàng nghìn sai lầm, đã thu được hàng nghìn yếu tố của kinh nghiệm bản thân trong việc tổ chức, thì then chốt của vấn đề không còn như trước nữa.

Giờ đây chúng ta chỉ tuyên bố nền chuyên chính vô sản thì không đủ nữa. Nhà nước hoá các công đoàn là tất yếu, hợp nhất các công đoàn với các cơ quan chính quyền nhà nước là tất yếu, chuyển cho các công đoàn toàn bộ công cuộc xây dựng nền đại sản xuất là tất yếu. Nhưng đó chưa phải là hết.

Chúng ta cũng phải cân nhắc đến kinh nghiệm thực tế của chúng ta để cân nhắc đến tình hình trước mắt hiện nay. Đó chính là then chốt của vấn đề đối với chúng ta lúc này.

Và bản nghị quyết đề cập đến tình hình đó, khi nó nói rằng nếu các công đoàn định tự ý mình đảm nhiệm chức năng của chính quyền nhà nước thì kết quả sẽ chỉ là hỗn loạn. Chúng ta đã từng đau khổ nhiều về sự hỗn loạn đó. Chúng ta đã đấu tranh nhiều để chống lại những tàn tích của chế độ tư bản đáng nguyên rủa đó, chống lại những khát vọng của những kẻ sở hữu nhỏ, vô chính phủ hoặc ích kỷ, đã ăn sâu cả vào công nhân.

Công nhân không bao giờ bị một bức vạn lý trường thành nào tách khỏi xã hội cũ cả. Mà công nhân còn giữ lại nhiều tâm lý cổ truyền của xã hội tư bản. Công nhân đang xây dựng một xã hội mới, nhưng họ chưa biến thành những con người mới, rũ sạch được bùn nhơ của thế giới cũ; họ còn bị ngấp đến tận đầu gối trong vũng bùn đó. Gột sạch được đám bùn đó vẫn còn là một ước mơ. Nghĩ rằng có thể làm ngay được việc đó là một điều không tưởng hết sức ngốc nghếch. Đó là một không tưởng, trên thực tế nó sẽ đẩy thời đại của chủ nghĩa xã hội đến chỗ không bao giờ thực hiện được.

Không, chúng ta không bắt tay vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội như vậy. Chúng ta bắt tay vào việc, khi đang đứng trên mảnh đất của xã hội tư bản, đang đấu tranh chống tất cả những nhược điểm và khuyết điểm còn tồn tại ngay cả trong những người lao động và đang kéo giai cấp vô sản thụt xuống. Trong cuộc đấu tranh này, còn có rất nhiều thói quen và tập tục cũ có tính chất biệt lập của những người sở hữu nhỏ; và cái khẩu hiệu cũ: "ai lo phận nấy, Thượng đế lo cho tất cả" vẫn còn tồn tại. Trong mỗi công đoàn, mỗi nhà máy, còn có quá nhiều người chỉ thường nghĩ tới mình, còn thì mặc trời và những nhà chức trách. Chúng ta đã thấy điều đó, bản thân chúng ta đã thể nghiệm điều đó. Điều đó đã làm cho chúng ta phạm nhiều sai lầm, nhiều sai lầm nặng, đến nỗi hiện nay chúng ta phải chú trọng đến kinh nghiệm đó và chúng ta nói với các đồng chí mình:



các bạn phải rất nghiêm khắc đề phòng mọi hành vi tùy tiện trong lĩnh vực này. Và chúng ta nói: đó không phải là xây dựng chủ nghĩa xã hội, mà đối với tất cả chúng ta, đó là nhượng bộ những nhược điểm của chủ nghĩa tư bản.

Ngày nay, chúng ta đã biết chú trọng đến tất cả cái khó khăn của nhiệm vụ trước mắt của chúng ta. Chúng ta đang ở trung tâm của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, và đứng trên quan điểm của cái trung tâm công tác đó, chúng ta chống lại mọi hành động tùy tiện trong lĩnh vực này. Đối với những hành động tùy tiện đó, các công nhân giác ngộ phải được báo trước. Cần phải nói: ngày nay chúng ta không thể ngay lập tức hợp nhất các công đoàn với các cơ quan chính quyền nhà nước được. Như vậy sẽ là một sai lầm. Vấn đề không đặt ra như vậy!

Hiện nay chúng ta đều biết rằng giai cấp vô sản đã đề bạt hàng nghìn, có thể là hàng vạn người vô sản vào công việc quản lý nhà nước. Chúng ta đều biết rằng một giai cấp mới, tức giai cấp vô sản, hiện nay đã có đại biểu của mình trong tất cả các ngành quản lý nhà nước, trong mỗi bộ phận của các xí nghiệp đã xã hội hoá hay đang xã hội hoá, hoặc trong lĩnh vực kinh tế. Điều này, giai cấp vô sản đã rõ. Nó đã bắt tay vào việc một cách thực tế, và nó thấy rằng ngày nay phải đi theo con đường đó, phải đi nhiều bước nữa trước khi có thể nói: các công đoàn của những người lao động đã dứt khoát hợp nhất với toàn thể bộ máy nhà nước. Sẽ như vậy, khi nào công nhân đã dứt khoát nắm lấy những cơ quan bạo lực của một giai cấp này đối với một giai cấp khác. Và chúng ta đều biết rằng sẽ tới lúc như vậy.

Hiện nay chúng ta muốn tập trung chú ý vào công việc thực tiễn trước mắt. Cần phải mở rộng hơn nữa và hơn nữa sự tham gia của bản thân những người lao động vào việc quản lý kinh tế và việc xây dựng nền sản xuất mới. Nếu chúng ta không giải quyết được vấn đề này, nếu chúng ta

không biến các công đoàn thành những cơ quan giáo dục quần chúng đông hơn gấp mười lần hiện nay, để họ tham gia trực tiếp công việc quản lý nhà nước, thì chúng ta sẽ không hoàn thành đến cùng được sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Điều này, chúng ta đều thấy rõ. Đó là điều mà nghị quyết của chúng tôi đã nói tới, và trước hết tôi muốn lưu ý các đồng chí đến vấn đề đó.

Tiếp sau cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong lịch sử, trong lúc giai cấp vô sản đã nắm chính quyền nhà nước, thì toàn bộ hoạt động của công đoàn có một bước chuyển biến vô cùng to lớn. Công đoàn đã trở thành người xây dựng chủ yếu nên xã hội mới, vì những người xây dựng nên xã hội này chỉ có thể là quần chúng, là hàng triệu người. Cũng như trong thời kỳ nông nô cần phải có hàng trăm người, trong thời kỳ tư bản cần phải có hàng nghìn và hàng vạn người để xây dựng nhà nước, thì ngày nay cũng vậy, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng chỉ có thể hoàn thành được với sự tham gia thực tế, tích cực và trực tiếp của hàng chục triệu người vào việc quản lý nhà nước. Chúng ta đang đi trên con đường đó, nhưng chúng ta chưa tới đích.

Các công đoàn phải hiểu rằng, bên cạnh những nhiệm vụ một phần còn đang được đặt ra, một phần đã được giải quyết, những nhiệm vụ mà trong mọi trường hợp, dù có tồn tại cũng chỉ là thứ yếu đối với chúng ta, bên cạnh việc thống kê, việc đặt tiêu chuẩn, việc thống nhất các tổ chức, thì có một nhiệm vụ cao hơn và quan trọng hơn được đặt ra: đó là việc giáo dục quần chúng quản lý, không phải bằng sách vở, bài giảng, mít-tinh, mà bằng kinh nghiệm, sao cho tầng lớp tiên phong mà giai cấp vô sản đã tạo ra từ trong lòng mình và giao cho nhiệm vụ chỉ huy, tổ chức, phải càng ngày càng được thay thế trong các cơ quan ấy bằng những tầng lớp luôn luôn mới của giai cấp công nhân, sao cho tầng lớp mới đó lại sẽ được thay thế bởi mười tầng lớp giống như thế. Nhiệm vụ này dường như là không làm nổi và khó

khăn. Nhưng nếu chúng ta nhìn vào tốc độ mà kinh nghiệm cách mạng đã tạo ra cho khả năng hoàn thành những nhiệm vụ hết sức lớn lao, xuất hiện từ Cách mạng tháng Mười, nếu chúng ta nhìn vào lòng hăng say của các tầng lớp lao động đi tìm kiến thức là cái mà trước kia họ không thể với tới được và không cần đến, — nếu chúng ta nhìn vào tất cả những điều đó thì chúng ta không còn cảm thấy là nhiệm vụ này không thể làm nổi.

Chúng ta sẽ thấy rằng chúng ta có thể giải quyết được nhiệm vụ đó, giáo dục được cho quần chúng lao động cực kỳ đông đảo hơn việc quản lý nhà nước và công nghiệp, phát triển hoạt động thực tiễn, tẩy trừ trong quần chúng công nhân cái thành kiến nguy hại, ăn sâu từ bao đời nay, cho rằng việc quản lý nhà nước là việc của những người có đặc quyền, rằng đó là một nghệ thuật riêng biệt. Điều này không đúng đâu. Chúng ta không thể tránh khỏi sai lầm, nhưng mỗi sai lầm từ nay sẽ giáo dục không phải là những nhóm sinh viên theo học một lớp lý luận về quản lý nhà nước, mà sẽ giáo dục hàng triệu người lao động là những người tự mình cảm thấy thấm thía những hậu quả của mỗi sai lầm, tự thấy rằng phải gánh vác những nhiệm vụ cấp bách là thống kê và phân phối sản phẩm, là tăng năng suất lao động, và với kinh nghiệm bản thân, thấy rằng chính quyền đã ở trong tay mình, và không ai giúp được mình nếu mình không tự giúp mình. Đó là cái tâm lý mới đang nảy nở trong giai cấp công nhân, đó là nhiệm vụ mới có ý nghĩa lịch sử rất trọng đại mà giai cấp vô sản được giao phó, nhiệm vụ đó phải ăn sâu nhiều nhất vào ý thức của các công đoàn và những cán bộ của phong trào công đoàn. Đó không phải chỉ là những tổ chức nghề nghiệp. Hiện nay đó là những công đoàn trong chừng mực chúng được thành lập trong những khuôn khổ có thể có được dưới chế độ tư bản cũ và tập hợp được số lượng người lao động lớn nhất. Nhưng nhiệm vụ của chúng là đẩy hàng triệu và

hàng chục triệu người lao động đó, từ một hoạt động giản đơn tiến tới một hoạt động cao hơn, mà không ngừng thu hút thêm những tầng lớp mới trong số dự trữ gồm những người lao động và không ngừng khuyến khích họ đảm nhiệm những công tác khó khăn nhất; nhiệm vụ của chúng là đào tạo bằng cách đó những quần chúng ngày càng đông đảo cho việc quản lý nhà nước, là hợp nhất với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đã nắm quyền chuyên chính trong tay và ngày nay đang giữ quyền đó trước mặt toàn thế giới, đồng thời hàng ngày đang lôi kéo, trong các nước, hết đội ngũ này đến đội ngũ khác của những công nhân công nghiệp và những người xã hội chủ nghĩa mới ngày hôm qua còn dung thứ những chỉ thị của bọn xã hội - phản động và bọn xã hội - vệ quốc chủ nghĩa, nhưng ngày nay đã ngày càng tiến gần tới ngọn cờ chủ nghĩa cộng sản và của Quốc tế cộng sản.

Giữ vững ngọn cờ đó và đồng thời không ngừng mở rộng hàng ngũ những người xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhớ lại nhiệm vụ của công đoàn là xây dựng một cuộc sống mới, giáo dục hàng triệu và hàng chục triệu người mới đang học tập bằng kinh nghiệm bản thân để tránh các sai lầm, để vứt bỏ những thành kiến cũ, đang học tập bằng kinh nghiệm bản thân để quản lý nhà nước và quản lý sản xuất, — đó là đảm bảo duy nhất đúng đắn cho sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội giành được thắng lợi hoàn toàn và loại trừ mọi khả năng đi thụt lùi.

*Tường thuật trên báo đảng  
ngày 21 tháng Giêng trên tờ  
"Đời sống kinh tế", số 14 và "Sự  
thật" số 15, 16, 17 ngày 22, 24, và  
25 tháng Giêng năm 1919*

*In năm 1921 trong cuốn sách  
"Đại hội II toàn Nga các công  
đoàn. Tường thuật tốc ký"*

*Theo đúng bản in trong sách, có  
đổi chiếu với bản tốc ký và bài  
đăng trên các báo*

## THƯ GỬI CÔNG NHÂN ÂU - MỸ<sup>183</sup>

Thưa các đồng chí! Ở cuối bức thư của tôi gửi công nhân Mỹ đề ngày 20 tháng Tám 1918, tôi đã viết: chúng tôi như đang ở trong một pháo đài bị vây hãm, chùng nào các đạo quân khác của cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế chưa đến cứu viện chúng tôi<sup>1)</sup>. Tôi lại viết thêm: công nhân đang đoạn tuyệt với bọn xã hội - phản bội, bọn Gôm-póc-xơ và bọn Ren-nơ. Họ đang dần dần nhưng không ngừng dịch lại gần sách lược cộng sản và bên-sê-vích.

Từ khi tôi viết những dòng chữ ấy đến nay mới được gần năm tháng, thế mà trong thời gian đó, phải nói rằng cách mạng vô sản toàn thế giới đã tiến triển cực kỳ nhanh chóng, vì công nhân các nước đã chuyển theo chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa bên-sê-vích.

Hồi đó, vào ngày 20 tháng Tám 1918, riêng đảng chúng tôi, đảng bên-sê-vích, đã nhất quyết đoạn tuyệt với Quốc tế cũ, Quốc tế II của những năm 1889-1914, Quốc tế này đã phá sản một cách nhục nhã trong cuộc chiến tranh đế quốc 1914-1918. Chỉ có đảng chúng tôi đã hoàn toàn bước vào con đường mới, rời bỏ cái chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa dân chủ - xã hội lúc đó đã tự chuốc lấy ô nhục vì đã liên minh với giai cấp tư sản cướp bóc, — để đi theo chủ nghĩa cộng sản; rời bỏ cái chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa cơ hội tiểu tư sản đã và đang thâm nhập

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 77.

hoàn toàn vào tất cả các đảng dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa chính thức, — để đi theo một sách lược thực sự vô sản, một sách lược cách mạng.

Ngày nay, 12 tháng Giêng 1919, chúng tôi đã thấy cả một loạt đảng vô sản cộng sản không những ở trong phạm vi đế quốc cũ của Nga hoàng, chẳng hạn như ở Lát-vi-a, Phần-lan, Ba-lan, mà cả ở Tây Âu, như ở Áo, Hung-ga-ri, Hà-lan, và sau cùng, ở Đức nữa. Khi "Liên minh Xpác-ta-cút" Đức, — đứng đầu là những lãnh tụ xuất sắc nổi tiếng trên toàn thế giới, những chiến sĩ trung thành của giai cấp công nhân, như Liép-nếch, Rô-da Lú-xăm-bua, Cla-ra Txét-kin, Phran-tơ Mê-rinh, — đã cắt đứt hẳn mọi quan hệ với những người xã hội chủ nghĩa như Sai-đê-man và Duy-đơ-cum, với những người xã hội - sô-van-ít ấy (xã hội chủ nghĩa trên lời nói, sô-van-ít trong việc làm), những kẻ đã vĩnh viễn bôi nhọ mình vì đã liên minh với giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa ăn cướp ở Đức, và với Vin-hem II, — khi "Liên minh Xpác-ta-cút" đã lấy tên là "Đảng cộng sản Đức", thì lúc đó, *trên thực tế*, Quốc tế III, *Quốc tế cộng sản*, thực sự vô sản, thực sự quốc tế chủ nghĩa, thực sự cách mạng, *đã được thành lập*. Về mặt hình thức, Quốc tế III chưa phải là đã được thành lập, nhưng trên thực tế, hiện nay Quốc tế III đang tồn tại.

Ngày nay, tất cả các công nhân giác ngộ, tất cả những người xã hội chủ nghĩa chân thực không thể không nhận thấy rằng những kẻ noi theo bọn men-sê-vích và "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" ở Nga, bọn Sai-đê-man và Duy-đơ-cum ở Đức, bọn Rơ-nô-đen và Van-đéc-ven-đơ ở Pháp, bọn Hen-đéc-xơn và Ve-bơ ở Anh, bọn Gôm-póc-xơ và đồng bọn ở Mỹ, đã phản bội chủ nghĩa xã hội một cách hèn hạ đến mức nào, khi chúng ủng hộ giai cấp tư sản "nước chúng" trong cuộc chiến tranh 1914-1918. Cuộc chiến tranh ấy đã hoàn toàn lộ mặt thật ra là một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, phản động, một cuộc chiến tranh cướp bóc, không những về phía Đức mà cả về phía bọn tư bản Anh, Pháp, Ý, Mỹ, tức

là bọn đang bắt đầu cắn xé nhau để chia nhau chiến lợi phẩm cướp được, để chia nhau Thổ-nhĩ-kỳ, Nga, các thuộc địa ở châu Phi và Pô-li-nê-di, Ban-can, v.v.. Tính chất giả dối trong những lời nói của Uyn-xơn và của “phái Uyn-xơn” về “dân chủ” và về “liên minh các dân tộc” đã bị bóc trần cực kỳ nhanh chóng, khi chúng ta thấy giai cấp tư sản Pháp xâm chiếm tả ngạn sông Ranh, bọn tư bản Pháp, Anh và Mỹ xâm chiếm Thổ-nhĩ-kỳ (Xy-ri, Mê-dô-pô-ta-mi) và một phần nước Nga (Xi-bi-ri, Ác-khan-ghen-xơ, Ba-cu, Cra-xnô-vốt-xơ, Át-kha-bát, v.v.), — khi chúng ta thấy sự thù địch do việc phân chia chiến lợi phẩm cướp được gây nên giữa Ý và Pháp, Pháp và Anh, Anh và Mỹ, Mỹ và Nhật ngày càng sâu sắc thêm.

Và bên cạnh “những người xã hội chủ nghĩa” hèn nhát, lừng chùng, hoàn toàn tiếm nhiệm những thành kiến dân chủ tư sản, bên cạnh những người ngày hôm qua đây còn bảo vệ chính phủ đế quốc “nước chúng” và ngày hôm nay lại chỉ “phản đối” lấy lệ việc can thiệp vũ trang vào nước Nga, — bên cạnh bọn đó, trong các nước Đồng minh hiện nay ngày càng có nhiều những người đi theo con đường cộng sản, con đường của Ma-clin, Đép-xơ, Lô-ri-ô, Lát-xa-ri, Xe-ra-ti, con đường của những người đã hiểu rằng chỉ có lật đổ giai cấp tư sản và thủ tiêu các nghị viện tư sản, chỉ có thiết lập Chính quyền xô-viết và chuyên chính vô sản mới có thể đập tan chủ nghĩa đế quốc, đảm bảo thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội, đảm bảo một nền hoà bình vững chắc.

Hồi đó, ngày 20 tháng Tám 1918, cách mạng vô sản chỉ nằm trong phạm vi nước Nga, và “Chính quyền xô-viết”, — nghĩa là toàn bộ quyền lực nhà nước thuộc về tay các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân, — chỉ mới có vẻ như là (nhưng trên thực tế đã là) một thiết chế riêng của nước Nga.

Ngày nay, ngày 12 tháng Giêng 1919, chúng ta đã chứng kiến một phong trào “xô-viết” mạnh mẽ không những trong

các bộ phận của đế quốc cũ của Nga hoàng, chẳng hạn ở Lát-vi-a, Ba-lan, U-cra-i-na, mà cả trong các nước Tây Âu, trong các nước trung lập (Thụy-sĩ, Hà-lan, Na-uy), cũng như trong các nước đã chịu đau khổ vì chiến tranh (Áo, Đức). Ở Đức — một nước đặc biệt quan trọng và điển hình với tư cách là một trong những nước tư bản tiên tiến nhất, — cách mạng đã có ngay tức khắc những hình thức “xô-viết”. Tất cả quá trình phát triển của cách mạng Đức, và nhất là cuộc đấu tranh của “những người trong Liên minh Xpác-tacút” nghĩa là của những đại biểu chân chính và duy nhất của giai cấp vô sản, chống lại sự liên minh của bọn phản bội đế tiện, bọn Sai-đê-man và bọn Duy-đơ-cum, với giai cấp tư sản, — tất cả những sự kiện đó chứng tỏ rõ ràng rằng đối với nước Đức, lịch sử *đã đặt* vấn đề như thế nào:

“Chính quyền xô-viết” hay cái nghị viện tư sản nấp sau bất cứ nhãn hiệu nào (Hội nghị “quốc dân” hay Quốc hội “lập hiến”).

Vấn đề đặt ra về mặt *lịch sử toàn thế giới* là như thế. Ngày nay, người ta có thể và phải nói như thế, không ngoa chút nào cả.

Về mặt lịch sử toàn thế giới, “Chính quyền xô-viết” là bước thứ hai hay giai đoạn thứ hai trong sự phát triển của chuyên chính vô sản. Công Xã Pa-ri là bước thứ nhất trong sự phát triển đó. Sự phân tích một cách thiên tài nội dung và ý nghĩa của Công xã mà Mác đã trình bày trong cuốn “Nội chiến ở Pháp” của ông, đã chứng minh rằng Công xã đã sáng tạo ra một nhà nước *kiểu mới, một nhà nước vô sản*. Bất luận nhà nước nào, kể cả cộng hoà dân chủ nhất, cũng chỉ là một bộ máy mà giai cấp này dùng để đàn áp giai cấp khác. Nhà nước vô sản là một bộ máy mà giai cấp vô sản dùng để trấn áp giai cấp tư sản; và sự trấn áp đó là cần thiết vì khi bắt đầu lật đổ bọn địa chủ và bọn tư bản, khi bắt đầu tước đoạt lại những kẻ đi tước đoạt thì bọn địa chủ và bọn tư bản, toàn

bộ giai cấp tư sản và tất cả bọn tay sai của chúng, tất cả bọn bóc lột sẽ phản kháng lại dữ dội, mãnh liệt, không chùn tay trước bất cứ một việc gì.

Nghị viện tư sản, dù là một nghị viện dân chủ nhất trong một nước cộng hoà dân chủ nhất, nhưng trong đó quyền sở hữu của bọn tư bản và chính quyền của chúng vẫn được duy trì, thì vẫn là một bộ máy để cho những nhóm người bóc lột dùng để đàn áp hàng triệu người lao động. Những người xã hội chủ nghĩa, là những chiến sĩ đấu tranh để giải phóng người lao động khỏi ách bóc lột, phải lợi dụng nghị viện tư sản làm diễn đàn, làm một trong những cơ sở để tuyên truyền, cổ động, tổ chức, *chừng nào mà cuộc đấu tranh của chúng ta còn tiến hành trong phạm vi chế độ tư sản*. Ngày nay, khi mà lịch sử toàn thế giới đã đặt ra thành nhiệm vụ trước mắt, vấn đề thủ tiêu toàn bộ chế độ ấy, lật đổ và đập tan bọn bóc lột, chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, — ngày nay mà lại tự bó mình trong chế độ đại nghị tư sản, trong nền dân chủ tư sản, lại tô điểm cho nó một cái tên là “nền dân chủ” nói chung, lại làm lu mờ bản chất *tư sản* của nó, lại quên rằng đấu phiếu phổ thông vẫn là một trong những công cụ của nhà nước tư sản, khi mà quyền sở hữu tư bản còn được duy trì, — ngày nay mà làm như vậy là phản bội một cách nhục nhã giai cấp vô sản, là chạy sang hàng ngũ kẻ thù giai cấp của mình, sang hàng ngũ giai cấp tư sản, là thay lòng đổi dạ và phản bội.

Ngày nay, dưới ánh sáng của cuộc đấu tranh đẫm máu và cuộc nội chiến ở Đức, ba khuynh hướng trong chủ nghĩa xã hội thế giới, ba khuynh hướng mà báo chí bôn-sê-vích không ngớt nói đến từ năm 1915, đã biểu hiện ra đặc biệt rõ ràng trước mắt chúng ta .

Các-lơ Liép-nếch — tên tuổi đó đã được công nhân tất cả các nước biết đến. Khắp nơi và nhất là ở những nước Đông minh, tên tuổi đó là tượng trưng cho lòng trung thành của một

lãnh tụ đối với lợi ích của giai cấp vô sản, cho lòng trung thành đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tên tuổi đó tượng trưng cho một sự đấu tranh thực sự chân thật, thực sự sẵn sàng hy sinh quên mình, cho một sự đấu tranh quyết liệt chống chủ nghĩa tư bản. Tên tuổi đó là tượng trưng cho cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa đế quốc, không phải trên lời nói mà là trong việc làm, một sự đấu tranh sẵn sàng chịu đựng mọi hy sinh, ngay lúc mà nước “của mình” đang say sưa với những chiến thắng đế quốc chủ nghĩa. Tất cả những gì còn lại là chính trực và thực sự cách mạng trong số những người xã hội chủ nghĩa ở Đức, tất cả những gì là ưu tú, kiên định trong giai cấp vô sản, tất cả quần chúng bị bóc lột đang phần nộ sục sôi và đang tăng quyết tâm thực hiện cách mạng, đều theo Liép-nếch và “những người trong Liên minh Xpác-ta-cút”.

Chống lại Liép-nếch, thì có bọn Sai-đê-man, bọn Duy-đơ-cum và tất cả lũ tôi tớ đáng khinh bỉ ấy của Đức hoàng và của giai cấp tư sản. Đó cũng là bọn phản bội chủ nghĩa xã hội, hết như bọn và Gôm-póc-xơ và Vích-to Bóc-giơ, bọn Hen-đéc-xon và Ve-bơ, bọn Rơ-nô-đen và Van-đéc-ven-đơ. Đó là cái tầng lớp trên nhỏ bé của công nhân đã bị giai cấp tư sản mua chuộc mà chúng tôi, những người bôn-sê-vích, đã gọi là “tay sai của giai cấp tư sản trong phong trào công nhân” (khi nói tới bọn Duy-đơ-cum Nga, tức là bọn men-sê-vích), cái tầng lớp mà những người ưu tú nhất trong những người xã hội chủ nghĩa ở Mỹ đã tặng cho một thành ngữ tuyệt diệu và có sức diễn tả mạnh mẽ, và hết sức chính xác là: “labor lieutenants of the capitalist class”, “những công nhân làm sĩ quan cho giai cấp tư bản”. Đó là cái *kiểu mẫu mới nhất*, “moderne”<sup>1)</sup> của sự phản bội của bọn xã hội chủ nghĩa, vì trong tất cả các nước văn minh, tiên tiến, giai cấp tư sản — khi áp bức thuộc địa hoặc bòn rút những món “lợi”

<sup>1)</sup> — “hiện đại”

về tài chính của những dân tộc nhược tiểu, độc lập về mặt hình thức — đã cướp bóc một dân số vô cùng to lớn hơn dân số của chính nước "chúng". Do đó, về mặt kinh tế, giai cấp tư sản đế quốc có khả năng kiếm được những "siêu lợi nhuận" và sử dụng một phần những siêu lợi nhuận đó để mua chuộc một tầng lớp trên nào đó của giai cấp vô sản, để biến tầng lớp đó thành một giai cấp tiểu tư sản cải lương, cơ hội chủ nghĩa, sợ cách mạng.

Đứng giữa Liên minh Xpác-ta-cút và bọn Sai-đê-man có "bọn theo chủ nghĩa Cau-xky", môn đồ của Cau-xky, lừng chùng, ươn hèn, "độc lập" trên lời nói, nhưng trên thực tế, lại hoàn toàn *phụ thuộc*, về mọi phương diện, hôm nay vào giai cấp tư sản và bọn Sai-đê-man, ngày mai vào phái Xpác-ta-cút; họ là những người không có tư tưởng, không có cá tính, không có chính trị, không có danh dự, không có lương tâm, họ là hiện thân của sự bối rối kiểu phi-li-xtanh; trên lời nói, họ tán thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, nhưng trên thực tế, họ không có khả năng hiểu được cách mạng khi nó đã bắt đầu, và họ bảo vệ, theo kiểu những tên phản bội, "nền dân chủ" nói chung, nghĩa là, *trên thực tế*, họ bảo vệ nền dân chủ *tư sản*.

Trong mỗi nước tư bản, bất cứ người công nhân nào có suy nghĩ đều nhận thấy, trong hoàn cảnh thay đổi tùy theo những điều kiện dân tộc và lịch sử, chính ra có ba khuynh hướng cơ bản ấy trong hàng ngũ những người xã hội chủ nghĩa và những người công đoàn chủ nghĩa. Vì chiến tranh đế quốc và bước đầu cuộc cách mạng vô sản thế giới đều sản sinh ra trên toàn thế giới những trào lưu tư tưởng và chính trị tương tự như thế.

\* \*  
\*

Tôi viết những dòng trên đây trước khi chính phủ Ê-béc và Sai-đê-man sát hại Các-lơ Liép-nếch và Rô-da Lúcxăm-

bua một cách dã man và hèn hạ. Bọn đao phủ đó, khúm núm trước giai cấp tư sản, đã cho phép bọn bạch vệ Đức, bọn chó canh giữ chế độ sở hữu tư bản thiêng liêng, hành hạ Rô-da Lúcxăm-bua đến chết, ám hại Các-lơ Liép-nếch bằng cách bắn sau lưng đồng chí đó, viện cớ dối trá lộ liễu rằng đồng chí đó định "vượt ngục" (chính phủ Nga hoàng đã từng đim chết cuộc cách mạng 1905 trong biển máu cũng đã nhiều lần dùng cách ám hại đó, viện cớ dối trá rằng những người bị cầm tù đã mưu toan "vượt ngục"), nhưng đồng thời bọn đao phủ đó lại dùng uy thế của cái chính phủ tựa hồ là vô tội, tựa hồ là siêu giai cấp, để che chở cho bọn phản động! Thật không có lời nào tả xiết được tất cả sự xấu xa ô nhục, tất cả sự đê hèn của cái hành động đao phủ đó của những bọn tự mệnh danh là xã hội chủ nghĩa. Rõ ràng là lịch sử đã chọn một con đường khiến vai trò của "những công nhân làm sĩ quan cho giai cấp tư bản" phải đi đến chỗ "cùng cực" dã man, đê hèn và ti tiện. Chúng ta hãy để cho bọn Cau-xky ngu xuẩn bàn bạc trên tờ báo "Tự do"<sup>184</sup> của chúng về việc thiết lập một "toà án" gồm đại biểu của "tất cả" các đảng "xã hội chủ nghĩa" (những tâm hồn nô lệ đó vẫn cứ gọi bọn Sai-đê-man đao phủ là những người xã hội chủ nghĩa đấy)! Cái bọn anh hùng ngu xuẩn kiểu phi-li-xtanh và hèn nhát kiểu tiểu thị dân đó cũng không hiểu được rằng toà án là một cơ quan của chính quyền nhà nước; mà cuộc đấu tranh và cuộc nội chiến ở Đức được tiến hành chính là để giải quyết vấn đề ai sẽ nắm chính quyền đó: giai cấp tư sản mà bọn Sai-đê-man sẽ "phục vụ" với tư cách là kẻ đao phủ và sát nhân, và bọn Cau-xky phục vụ với tư cách là kẻ ca tụng "nền dân chủ thuần túy", — hay là giai cấp vô sản, giai cấp sẽ lật đổ bọn tư bản và bọn bóc lột và sẽ đập tan sự phản kháng của chúng.

Máu của những chiến sĩ ưu tú nhất của Quốc tế vô sản toàn thế giới, của những vị lãnh tụ của cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế, mà mọi người đều không quên được, sẽ

tôi luyện hết lớp quần chúng công nhân này đến lớp khác để tiến hành một cuộc đấu tranh một mất một còn. Và cuộc đấu tranh đó sẽ đi đến thắng lợi. Ở Nga, mùa hè 1917, chúng tôi đã trải qua “những ngày tháng Bảy”, khi bọn Sai-đê-man Nga, tức là bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cũng dùng uy thế của “nhà nước” để bao che việc bọn bạch vệ “chiến thắng” những người bôn-sê-vích, khi trên đường phố ở Pê-tơ-rô-grát, quân Cô-dắc đã hành hạ đến chết anh công nhân Vôi-nốp vì anh đang phân phát những lời kêu gọi của những người bôn-sê-vích<sup>185</sup>. Do kinh nghiệm bản thân, chúng tôi cũng hiểu rằng những “thắng lợi” đó của giai cấp tư sản và của tôi tớ của chúng đã làm tiêu tan mau chóng biết chừng nào những ảo tưởng của quần chúng về chủ nghĩa dân chủ tư sản, về “đầu phiếu toàn dân” và vân vân.

\*            \*  
                  \*

Ngày nay, trong giai cấp tư sản và trong các chính phủ Đồng minh đang có một sự dao động nào đó. Một bộ phận trong bọn họ nhận thấy rằng đã bắt đầu có tình trạng hoang mang trong quân đội Đồng minh ở Nga là cái quân đội đang giúp đỡ bọn bạch vệ và phục vụ thế lực phản động quân chủ và địa chủ đen tối nhất; rằng cứ tiếp tục can thiệp vũ trang và mưu đồ đánh bại nước Nga thì cần phải duy trì lâu dài một đạo quân chiếm đóng gồm một triệu người, cho nên đó là con đường chắc chắn nhất khiến cách mạng vô sản chuyển nhanh chóng nhất đến các nước Đồng minh. Cái thí dụ về những đội quân Đức chiếm đóng U-cra-i-na đã khá rõ ràng.

Một bộ phận khác của giai cấp tư sản trong những nước Đồng minh luôn luôn tán thành can thiệp vũ trang vào Nga để “bao vây kinh tế” (Clê-măng-xô) và bóp nghẹt nước Cộng hòa xô-viết. Tất cả các báo chí phục vụ cho bộ phận tư sản đó, nghĩa là phần lớn những báo hàng ngày do bọn tư bản

ở Anh và Pháp mua chuộc, đều đoán mò rằng Chính quyền xô-viết sẽ sụp đổ nhanh chóng và lấy làm thích thú mô tả những sự khủng khiếp của nạn đói ở Nga, chúng bịa đặt ra để nói về tình trạng “hỗn loạn” và “mong manh” của Chính phủ xô-viết. Quân đội của bọn bạch vệ, của bọn địa chủ và tư bản, được Đồng minh giúp cho sĩ quan, đạn dược, tiền bạc, quân hỗ trợ, — những quân đội ấy cất miền Trung và miền Bắc nước Nga, là những miền đang lâm vào nạn đói, ra khỏi miền Xi-bi-ri và miền sông Đôn là những miền giàu lúa mì nhất ở nước Nga.

Những tai họa của công nhân bị đói ở Pê-tơ-rô-grát và ở Mát-xcơ-va, ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ và ở những trung tâm khác của công nhân, thực ra rất lớn. Có lẽ không bao giờ quần chúng công nhân có thể chịu đựng nổi những tai họa, những nỗi cùng cực của nạn đói, do sự can thiệp vũ trang của Đồng minh đã buộc họ phải chịu (Đồng minh thường che đậy sự can thiệp của chúng bằng những lời hứa hẹn dối trá rằng chúng không phái quân đội “của chúng” đến, nhưng trong lúc đó thì chúng vẫn tiếp tục gửi quân đội “da đen” và đạn dược, tiền bạc, sĩ quan đến), — có lẽ không bao giờ quần chúng công nhân có thể chịu đựng nổi những tai họa như thế, nếu họ không hiểu rằng họ đang bảo vệ sự nghiệp của chủ nghĩa xã hội ở nước Nga cũng như trên toàn thế giới.

Quân đội “Đồng minh” và quân bạch vệ chiếm đóng Ác-khan-ghen-xcơ, Péc-mơ, Ô-ren-bua, Rô-xtốp trên sông Đôn, Ba-cu, Át-kha-bát nhưng “phong trào xô-viết” đã lan đến Ri-ga và Khác-cốp. Lát-vi-a và U-cra-i-na trở thành những nước cộng hòa xô-viết. Công nhân thấy rằng những hy sinh lớn lao của họ không phải là vô ích, rằng thắng lợi của Chính quyền xô-viết đang tiến triển và lan rộng, lớn mạnh và vững chắc trên toàn thế giới. Mỗi tháng đấu tranh gian khổ và hy sinh nặng nề đều củng cố sự nghiệp của Chính quyền xô-viết trên toàn thế giới và làm suy yếu kẻ thù của chính quyền đó, tức là bọn bóc lột.

Bọn bóc lột còn đủ sức để tàn sát và giết hại những lãnh tụ ưu tú nhất của cách mạng vô sản thế giới, để làm tăng thêm hy sinh và thống khổ của công nhân trong những nước và những miền bị chiếm đóng hay bị chinh phục. Song bọn bóc lột trên toàn thế giới sẽ không có đủ sức lực để ngăn cản thắng lợi của cuộc cách mạng vô sản thế giới, cuộc cách mạng sẽ giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản, khỏi mối đe dọa thường xuyên của những cuộc chiến tranh đế quốc mới, không thể nào tránh khỏi trong chế độ tư bản.

*N. Lê-nin*

Ngày 21 tháng Giêng 1919.

*“Sự thật”, số 16, và “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”, số 16, ngày 24 tháng Giêng 1919*

*Theo đúng bản thảo, có đối chiếu với bài đăng trên báo “Sự thật”*

**DIỄN VĂN TẠI  
HỘI NGHỊ LẦN THỨ II  
NHỮNG NGƯỜI PHỤ TRÁCH CÁC BAN  
GIÁO DỤC NGOÀI NHÀ TRƯỜNG  
THUỘC CÁC TY GIÁO DỤC  
QUỐC DÂN TỈNH  
NGÀY 24 THÁNG GIÊNG 1919<sup>186</sup>**

Thưa các đồng chí! Các đồng chí họp mặt tại đây với tư cách là những đại biểu các ban giáo dục ngoài nhà trường địa phương thuộc các Xô-viết tỉnh. Tiếc rằng tôi không sát công việc của các đồng chí lắm, nên tôi chỉ có một vài nhận xét. Tôi chào mừng đại hội của các đồng chí, đại hội của những nhà hoạt động của nền giáo dục ngoài nhà trường, mà nhiệm vụ có một tầm quan trọng to lớn biết bao!

Trong nhà trường chúng ta còn có nhiều nhà giáo được đào tạo trong những điều kiện cũ, điều đó cản trở bước quá độ từ chế độ tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Một điều thật kỳ lạ, là chúng ta đang gặp phải sự chống đối ngoan cố của những người có kiến thức. Người nào đã quen coi bộ máy cũ là cơ nghiệp của họ, thì người ấy phục vụ bản thân mình và phục vụ giai cấp hữu sản.

Công tác giáo dục ngoài nhà trường nằm trong những điều kiện tốt hơn là công tác giáo dục trong nhà trường.

Trong Hội đồng bộ trưởng dân uỷ, chúng tôi đã nêu lên vấn đề lập một uỷ ban để tập hợp cả một loạt những tổ chức văn hoá giáo dục tản mạn lại. Công tác giáo dục ngoài nhà trường có một ý nghĩa quan trọng đối với việc cải tạo toàn bộ đời sống. Cần phải tìm ra những con đường mới.



Cần phải nói ra rằng một vài đại biểu mới và thiếu kinh nghiệm của Chính quyền xô-viết thường áp dụng những phương pháp cũ, và do đó làm mất uy tín chính quyền.

Tôi nghĩ rằng các nhà hoạt động trong ngành giáo dục ngoài nhà trường đang phải đảm nhiệm một nhiệm vụ khó khăn. Trong công tác của đảng, chúng ta đã tạo nên những kỹ năng tác động rộng rãi đến quần chúng, nhưng phải gắn những kỹ năng ấy với những phương pháp văn hóa và giáo dục, nói riêng là trong nhà trường và nhất là ngoài nhà trường, đó là điều mà chúng ta không phải khi nào cũng thực hiện được.

Trong hoạt động giáo dục ngoài nhà trường, các đồng chí được sự giúp đỡ của quần chúng lao động rất khao khát kiến thức; như vậy, các đồng chí rất dễ tìm được những hình thức tiếp xúc với họ. Trong lĩnh vực này, chúng ta rất ít có thể nhảy vọt được, nhất là trong đám quần chúng đang ở một trình độ văn hoá thấp. Cần phải cố gắng gần gũi những tổ chức đảng, với tính cách là các tổ chức tuyên truyền, và làm cho quần chúng tham gia công tác giáo dục ngoài nhà trường. Các đồng chí có thể hy vọng đạt được những kết quả tốt đẹp nhất nếu sáng kiến của quần chúng được chú ý một cách thích đáng. Cho phép tôi chào mừng các đồng chí và chúc các đồng chí thành công.

*"Giáo dục ngoài nhà trường",  
số 2-3, tháng Hai - Ba 1919*

*Theo đúng bản in trên tạp chí  
"Giáo dục ngoài nhà trường"*

## MỌI NGƯỜI HÃY LÀM CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC VÀ VẬN TẢI!

Tại phiên họp vừa qua của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, tôi đã có dịp nêu lên rằng nước Cộng hoà xô-viết đang bước vào sáu tháng đặc biệt khó khăn. Trong sáu tháng đầu năm 1918, chúng ta đã thu mua được 28 triệu pút lúa mì; trong sáu tháng cuối, 67 triệu pút. Sáu tháng đầu năm 1919 sẽ khó khăn hơn sáu tháng trước.

Nạn đói ngày càng trầm trọng. Bệnh sốt phát ban trở thành một nguy cơ bậc nhất. Cần có nhiều cố gắng anh dũng, nhưng chúng ta mới làm được rất ít, quá ít.

Chúng ta có thể tự cứu mình và khôi phục lại tình hình được không?

Chắc chắn là có thể được. Việc chiếm được U-pha và Ô-ren-bua, những thắng lợi ở miền Nam, rồi đến những thắng lợi của cuộc khởi nghĩa xô-viết ở U-cra-i-na<sup>187</sup> đang mở ra những triển vọng thuận lợi nhất.

Hiện nay chúng ta có khả năng kiếm được một số lúa mì lớn hơn rất nhiều so với số lượng lúa mì cần phải có cho một mức tiêu thụ lương thực bữa no bữa đói.

Hàng triệu pút lúa mì hiện đã được nhập kho ở miền Đông. Vì tình trạng vận tải tôi nên còn nằm tại đó. Ở miền Nam, việc giải phóng toàn bộ tỉnh Vô-rô-ne-giơ và một phần vùng sông Đôn mà bọn Cô-dắc của Cra-xnốp trước đây chiếm giữ, tạo cho chúng ta khả năng hoàn toàn có thể tiếp nhận được những khối lượng lúa mì lớn vượt mọi sự tính toán

trước đây của chúng ta. Sau hết, số lúa mì thừa ở U-cra-i-na thật là to lớn, và Chính phủ xô-viết ở U-cra-i-na tỏ ý muốn giúp đỡ chúng ta.

Ngày nay chúng ta không những có thể tự cứu mình khỏi nạn đói, mà còn có thể làm cho nhân dân bị đói ở các vùng phi nông nghiệp ở nước Nga được no bụng.

Khó khăn là do tình hình vận tải không tốt và do tình trạng hết sức thiếu nhân viên công tác tiếp tế lương thực.

Cần phải động viên mọi lực lượng, cần phải khuyến khích hơn nữa và khuyến khích không ngừng nhiệt tình của quần chúng công nhân. Phải kiên quyết từ bỏ thói thủ cựu trong đời sống hàng ngày và trong công tác hàng ngày. Phải hoạt động mạnh lên. Phải dùng *biện pháp cách mạng động viên* những nhân viên công tác cho ngành lương thực và vận tải, *không nên chỉ biết có* công tác "thường ngày", mà phải vượt quá phạm vi công tác đó, đồng thời luôn luôn tìm những phương pháp mới để phát hiện và thu hút thêm những lực lượng bổ sung.

Ngày nay chúng ta có những cơ sở vững chắc nhất để nhận định rằng — dựa theo sự đánh giá "thận trọng" nhất và thậm chí bi quan nữa — việc chiến thắng nạn đói và bệnh sốt phát ban (chiến thắng này *hoàn toàn* có thể có được) trong sáu tháng này sẽ tạo ra một *bước ngoặt căn bản* cho việc cải thiện toàn bộ tình hình kinh tế, vì việc liên lạc được với U-cra-i-na và Ta-sken sẽ loại trừ những nguyên nhân chủ yếu, cơ bản của nạn đói và thiếu nguyên liệu.

Dương nhiên là quần chúng bị đói đã mệt mỏi, đôi lúc sự mệt mỏi này đã tới mức vượt quá sức chịu đựng của con người, nhưng vẫn có một lối thoát và dù sao cũng vẫn hoàn toàn có thể nỗ lực vượt bậc, nhất là vì cao trào cách mạng vô sản trên toàn thế giới ngày càng rõ rệt và mở ra cho chúng ta một triển vọng cải thiện căn bản không những tình hình trong nước mà cả cho tình hình quốc tế của chúng ta nữa.

Phải hoạt động mạnh lên.

Mỗi tổ chức đảng, mỗi công đoàn, mỗi nhóm công nhân đoàn viên công đoàn hoặc chưa phải là đoàn viên công đoàn, nhưng tình nguyện muốn "chiến đấu" chống nạn đói, mỗi nhóm cán bộ phụ trách các Xô-viết và mỗi nhóm công dân nói chung, đều nên tự đặt cho mình câu hỏi như sau :

chúng ta có thể làm gì để mở rộng và tăng cường chiến dịch toàn dân chống đói?

chúng ta có thể lấy phụ nữ làm thay cho lao động của nam giới và điều động ngày càng nhiều nam giới làm những nhiệm vụ khó khăn nhất trong công tác vận tải và lương thực được không?

chúng ta có thể cử những uỷ viên vào các nhà máy sửa chữa đầu máy và toa xe lửa được không?

chúng ta có thể phái những người lao động bình thường vào đạo quân công tác lương thực được không?

chúng ta có nên cử một trong số mười người hoặc năm người trong giới chúng ta, trong nhóm chúng ta, trong nhà máy chúng ta, v. v. và đạo quân công tác lương thực hay vào các xưởng của ngành đường sắt làm một công tác khó nhọc và nặng nề hơn so với công tác quen thuộc của mình không?

trong chúng ta, có ai làm một công tác gì trong các Xô-viết hay một công tác khác nói chung, mà ta có thể giảm bớt đi hay thậm chí đình chỉ mà không có hại cho những cơ sở chủ yếu và cơ bản của nhà nước không? chúng ta có thể huy động ngay lập tức những cán bộ đó để đưa vào ngành lương thực và vận tải không?

Chúng ta hãy phát động hơn nữa quần chúng càng đông đảo càng tốt để đánh một đòn mới vào cái quy tắc đáng nguyên rủa của xã hội tư bản cũ, cái quy tắc đã ít hay nhiều tiềm niểm và làm hư hỏng tất cả chúng ta, cái quy tắc nói rằng: "ai lo phận nấy, Thượng đế lo cho tất cả". Chính cái di sản của chủ nghĩa tư bản bóc lột, nhơ nhuốc, đẫm máu đó

bóp nghẹt chúng ta, đè bẹp chúng ta, giằng xé chúng ta, giày vò chúng ta, tác hại đến ta nhiều nhất. Chúng ta không thể vứt bỏ di sản đó ngay lập tức được, chúng ta phải tiến hành cuộc đấu tranh không mệt mỏi chống lại nó, chúng ta phải, không phải một hay hai lần mà nhiều lần, tuyên chiến và tiến hành một chiến dịch mới chống lại nó.

Chúng ta có thể cứu hàng triệu, hàng chục triệu người khỏi nạn đói và bệnh sốt phát ban. Ngày cứu nguy đã đến gần; chúng ta có thể vượt qua và hoàn toàn chiến thắng cái nguy cơ trước mắt là nạn đói và bệnh sốt phát ban. Thất vọng là vô lý, là ngu ngốc, là nhục nhã. Chạy trốn một mình, chạy tán loạn, mạnh ai nấy chạy, để “thoát thân” một mình bằng bất cứ cách nào, gạt bỏ những người yếu hơn bằng bất cứ cách nào và tự tìm lấy đường thoát cho mình, đó là đào ngũ, là bỏ mặc các đồng chí ốm yếu và mệt mỏi, là làm cho tình hình chung thêm trầm trọng.

Chúng ta đã xây dựng một nền móng vững chắc của Hồng quân; Hồng quân ngày nay đã vượt qua những khó khăn chưa từng thấy, qua bức tường sắt là các đạo quân của bọn địa chủ và tư bản được bọn tử phú giàu có nhất, bọn tử phú Anh - Pháp, ủng hộ, đã mở được một con đường tới những nguồn nguyên liệu chủ yếu, tới lúa mì, bông, than. Chúng ta đã xây dựng được nền móng đó bằng một phương pháp công tác mới, bằng tuyên truyền chính trị ở mặt trận, bằng cách tổ chức những người cộng sản trong quân đội chúng ta, bằng sự tổ chức và đấu tranh quen mình của những người ưu tú trong quân chúng công nhân.

Chúng ta đã giành được thắng lợi liên tiếp cả trên mặt trận đối ngoại, mặt trận quân sự và cả trên mặt trận đối nội, trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột, trong cuộc đấu tranh chống phá hoại, trong cuộc đấu tranh để tiến vào con đường khó khăn, gian khổ, gai góc, nhưng đúng đắn của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chúng ta đang tiến gần tới thắng

lợi quyết định và hoàn toàn không những trong phạm vi nước Nga, mà cả trong phạm vi quốc tế.

Chỉ cần cố gắng thêm chút nữa là chúng ta sẽ thoát khỏi nanh vuốt của nạn đói.

Những điều chúng ta đã làm và đang làm cho Hồng quân, thì chúng ta phải làm một lần nữa với một nghị lực mới để đưa lại sinh khí, mở rộng, cải tiến công tác lương thực và vận tải. Tất cả những cán bộ ưu tú đều phải tham gia công tác này. Tất cả những người muốn và có thể làm việc được đều sẽ có vị trí của mình; mỗi người, nếu muốn, sẽ được góp phần vào cuộc chiến thắng có tổ chức và có tính quân chúng để thanh toán tình trạng kinh tế bị tàn phá và nạn đói. Chúng ta có thể và phải tìm cho mỗi lực lượng tích cực, mỗi tài năng, mỗi nghề chuyên môn, mỗi nghề nghiệp, mỗi người tận tâm, một công việc trong đạo quân hoà bình đó của những cán bộ công tác lương thực và vận tải, đạo quân hoà bình này ngày nay muốn giành được thắng lợi hoàn toàn, thì phải ủng hộ Hồng quân, củng cố và tận dụng những thắng lợi của Hồng quân.

Mọi người hãy làm công tác lương thực và vận tải!

Ngày 26 tháng Giêng 1919.

"Sự thật", số 19, ngày 28

tháng Giêng 1919

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản thảo

## DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ HỢP TÁC XÃ<sup>188</sup>

- I. Thu thập những tin tức về việc các hợp tác xã thực sự thi hành đường lối cơ bản trong chính sách xô-viết, cụ thể là:
- (1) không những việc hợp tác hóa toàn dân mà cả vai trò chủ yếu của tầng lớp dân cư vô sản và nửa vô sản trong việc tiến hành công tác hợp tác hoá.
  - (2) tổ chức cung cấp và phân phối sao cho nông dân thực sự nghèo (= vô sản + nửa vô sản) được lợi (hàng hoá và các thứ khác) trong việc nộp *tất cả* lúa mì thừa cho nhà nước.
- ad<sup>1)</sup> giao cho Ban hợp tác xã của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và Uỷ ban lương thực cùng với Cục thống kê trung ương thu thập những tin tức này. Sau 2 tuần phải nộp báo cáo.
- II. Giao cho Uỷ ban lương thực thảo chỉ thị về các đại biểu xô-viết trong các hợp tác xã và mở rộng công tác tuyên truyền - tổ chức để thực hiện việc này.
- III. Giao cho các hợp tác xã công nhân đưa đa số của các hợp tác xã công nhân vào ban quản trị Liên hiệp hợp tác xã tiêu dùng trung ương và bảo đảm khả

<sup>1)</sup> — thêm vào mục I

năng đưa vào đó những người *cộng sản* làm công tác thực tế có kinh nghiệm.

- IV. Gửi cho Crê-xtin-xki dự thảo sắc lệnh về các công xã tiêu dùng.

*Viết xong ngày 28 tháng Giêng 1919*

*In lần đầu vào năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC THƯ VIỆN

### DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY<sup>189</sup>

Giao cho Ban thư viện của *Bộ dân ủy giáo dục* hàng tháng công bố và gửi đến Hội đồng bộ trưởng dân ủy những số liệu thực tế, ngắn gọn, về việc thực sự thi hành những quyết định ngày 7. VI. 1918 và 14. I. 1919 của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và về việc thực sự mở rộng số thư viện và phòng đọc, và về sự phát triển của công tác phát hành sách trong nhân dân.

*Viết xong ngày 30  
tháng Giêng 1919*

*Đăng ngày 1 tháng Hai năm 1919  
trên báo "Tin tức của Ban chấp  
hành trung ương các Xô-viết  
toàn Nga", số 23*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP NHẪM CHUYỂN TỪ CHẾ ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHÂN PHỐI DO CÁC HỢP TÁC XÃ TƯ SẢN ĐẢM NHIỆM SANG CHẾ ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHÂN PHỐI DO GIAI CẤP VÔ SẢN CỘNG SẢN ĐẢM NHIỆM<sup>190</sup>

Về vấn đề hợp tác xã và công xã tiêu dùng mới đây được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận (xem báo "Tin tức" ngày 2 tháng Hai) đã đặt lên hàng đầu, coi như *quan trọng nhất*, những biện pháp cần phải có để *chuyển* từ các hợp tác xã có tính chất tư sản *sang* hiệp hội tiêu dùng - sản xuất cộng sản của toàn dân.

Hãy cứ cho là các hợp tác xã bao gồm 98% dân số? Ở nông thôn thường có tình trạng này.

Nếu chỉ do như vậy thôi, thì hợp tác xã có trở thành một công xã được không?

Không, *nếu* hợp tác xã đó (1) mang lợi nhuận (phần lãi của mỗi cổ phần, v. v.) cho một nhóm cổ đông riêng biệt; (2) hợp tác xã đó duy trì bộ máy đặc biệt của nó, không để cho nhân dân nói chung, và trước hết là những người vô sản và nửa vô sản tham gia; (3) trong việc phân phối sản phẩm, hợp tác xã đó không bảo đảm cho những người nửa vô sản được phần hơn trung nông, trung nông được phần hơn bọn giàu có; (4) trong việc trưng thu sản phẩm, hợp tác xã đó không trưng thu sản phẩm thừa của bọn nhà giàu có trước đã, rồi sau mới đến trung nông, và để làm nhiệm vụ này, nó lại không dựa vào vô sản và nửa vô sản. Vân vân và vân vân.

Tất cả khó khăn của nhiệm vụ (và toàn bộ *nội dung* của nhiệm vụ hiện nay đang đặt ra trước mắt chúng ta) là ở chỗ phải khởi thảo một loạt biện pháp *thực tiến* để *chuyển* từ chế độ hợp tác xã kiểu cũ (nhất định là có tính chất tư sản, vì nổi bật lên một tầng lớp *cổ đông* chỉ chiếm *thiểu số* trong dân cư, và cũng vì nhiều lý do khác nữa) sang một chế độ kiểu mới, một chế độ *công xã* thực sự, tức là những biện pháp để chuyển từ chế độ cung cấp và phân phối do các hợp tác xã tư sản đảm nhiệm, sang chế độ cung cấp và phân phối do giai cấp vô sản cộng sản đảm nhiệm.

Cần phải

(1) đưa vấn đề ấy lên báo chí;

(2) phát động thi đua trong tất cả các cơ quan trung ương và địa phương của Chính quyền xô-viết (nhất là của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và của các hội đồng kinh tế quốc dân của Bộ dân uỷ lương thực và các cơ quan lương thực, của Cục thống kê trung ương và của Bộ dân uỷ nông nghiệp) để thực hiện nhiệm vụ đó;

(3) giao cho Ban hợp tác xã trong Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và giao cho tất cả các cơ quan đã nói trong 1, 2, nhiệm vụ khởi thảo một *chương trình* về những biện pháp như thế và lập thành một bản ghi câu hỏi điều tra để thu thập những ý kiến về các biện pháp nói trên và về các sự việc có thể giúp cho các biện pháp đó được phát huy mạnh mẽ;

(4) đặt phần thưởng cho bản chương trình nào tốt nhất nói về những biện pháp như thế, cho bản chương trình nào thiết thực nhất, cho bản ghi câu hỏi điều tra nào thích hợp nhất và dễ thực hiện nhất và cho các phương pháp thu thập các tài liệu về vấn đề đó.

*Viết xong ngày 2 tháng Hai 1919*

*In lần đầu vào năm 1931  
trong Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ VIỆC CHO TÔ NHƯỢNG CON ĐƯỜNG SẮT LỚN MIỀN BẮC<sup>191</sup>

### DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

- 1) Hội đồng bộ trưởng dân uỷ chấp nhận hướng xây dựng con đường và kế hoạch chung của nó;
- 2) công nhận rằng việc tô nhượng cho các đại biểu tư bản nước ngoài nói chung, về nguyên tắc mà nói, là phù hợp với mục đích phát triển lực lượng sản xuất;
- 3) công nhận sự tô nhượng này là thích đáng và việc thi hành sự tô nhượng đó về thực tế là cần thiết;
- 4) xúc tiến việc giải quyết thực tế và dứt khoát, đề nghị những người khởi xướng trình giấy tờ chứng tỏ họ đã liên lạc với các công ty tư bản lớn có khả năng hoàn thành việc này và chuyên chở vật liệu;
- 5) giao cho một uỷ ban đặc biệt trong 2 tuần phải trình bản dự thảo hợp đồng;
- 6) giao cho Bộ dân uỷ quân sự trong 2 tuần phải có kết luận đứng trên quan điểm chiến lược và quân sự.

*Viết xong ngày 4 tháng Hai 1919*

*In lần đầu vào năm 1933  
trong Văn tập Lê-nin, t. XXIV*

*Theo đúng bản thảo*

## GỬI BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC<sup>192</sup>

Yêu cầu bộ chuyển cho ban thư viện (thư viện ngành giáo dục ngoài nhà trường và thư viện quốc gia và các thư viện khác) những nhận xét bổ sung dưới đây của tôi về vấn đề nêu ra gần đây tại Hội đồng bộ trưởng dân uỷ và cho tôi biết kết luận của bộ (cũng như kết luận của các ban hữu quan) về vấn đề này.

\* \*  
\*

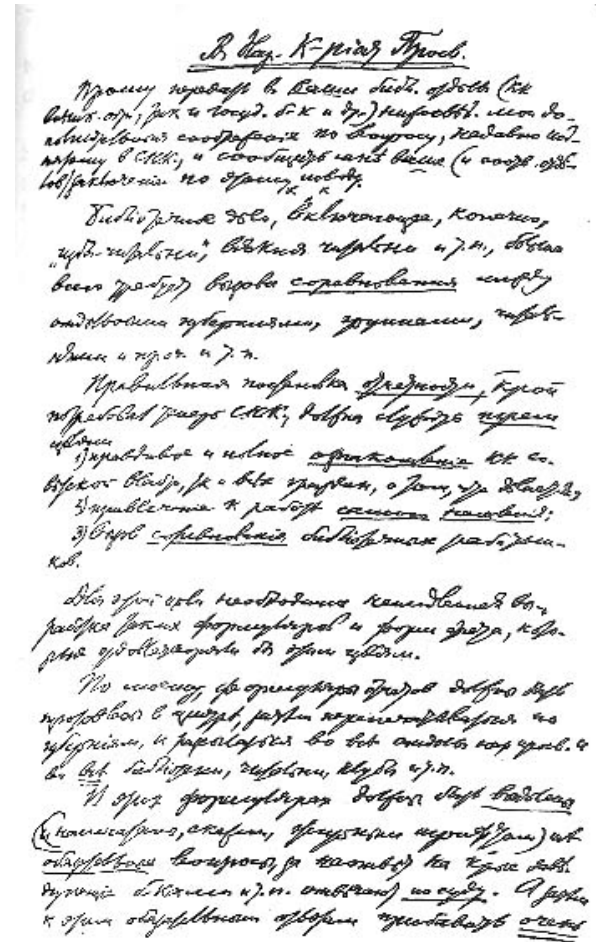
Vấn đề thư viện, — tất nhiên bao gồm cả các "phòng đọc sách nông thôn", tất cả các phòng đọc sách, v. v., — đòi hỏi trước hết *sự thi đua* giữa các tỉnh, các nhóm, các phòng đọc sách, v. v..

Phương pháp đúng đắn viết các *báo cáo* mà Hội đồng bộ trưởng dân uỷ đòi hỏi hiện nay, phải nhằm đạt được *ba* mục tiêu:

- 1) *cung cấp tin tức* một cách xác thực và toàn diện cho Chính quyền xô-viết cũng như cho toàn thể công dân, về những việc đã làm;
- 2) *lôi cuốn ngay cả nhân dân* vào công tác này;
- 3) *gây phong trào thi đua* giữa các người phụ trách thư viện.

Nhằm mục đích này, cần phải thảo ngay những phiếu ghi và những hình thức báo cáo có thể đạt được các mục tiêu nói trên.

Theo ý tôi, những phiếu ghi phải được thảo ra ở trung ương, rồi in lại tại các tỉnh và phân phát cho tất cả các



Trang đầu bản thảo "Gửi Bộ dân uỷ giáo dục" của V. I. Lê-nin. — Tháng Hai 1919  
Ảnh thu nhỏ

ty giáo dục và *tất cả* các thư viện, các phòng đọc sách, câu lạc bộ, v. v..

Tất cả các phiếu ghi phải  *nêu bật* (in chữ đậm chẳng hạn) các câu hỏi  *bắt buộc phải trả lời*: nếu không trả lời, thì các giám đốc thư viện, v. v. sẽ bị truy tố trước  *toà án*. Rồi bên cạnh các câu hỏi bắt buộc đó, có thêm  *rất* nhiều các câu trả lời  *không bắt buộc* (tức là nếu không trả lời thì không nhất thiết phải truy tố).

Ở những chương mục bắt buộc trong phiếu ghi, cần phải ghi, thí dụ như, địa chỉ thư viện (hay phòng đọc sách, v. v.), tên giám đốc và những người trong ban giám đốc cùng với địa chỉ của họ, số lượng sách và báo, giờ mở cửa, v. v. (đối với các thư viện lớn, còn có thêm những điểm khác nữa).

Ở những chương mục không bắt buộc, cần phải ghi dưới hình thức câu hỏi,  **t á t c ả** những cải tiến đã được thực hiện ở Thụy-sĩ, ở Mỹ (và ở các nước khác), để có thể  **khuyến khích** (thường các xuất bản phẩm có giá trị, các bộ sách v. v.) những người đã đưa ra được nhiều cải tiến nhất và tốt nhất.

Thí dụ: 1) đồng chí có thể chứng minh bằng con số cụ thể tình hình tăng  *lưu chuyển* sách trong thư viện của đồng chí không? hoặc 2) số người đến phòng đọc sách của đồng chí? hoặc 3) việc trao đổi sách báo với các thư viện và các phòng đọc sách khác? hoặc 4) việc lập một tổng mục lục của thư viện? hoặc 5) việc sử dụng các chủ nhật? hoặc 6) việc sử dụng các buổi tối? hoặc 7) việc lôi cuốn những tầng lớp độc giả mới, như phụ nữ, trẻ em, độc giả không phải người Nga, v. v.? hoặc 8) việc thoả mãn yêu cầu tìm hiểu của độc giả? hoặc 9) các phương pháp giản đơn và thực tế để gìn giữ sách báo? các phương pháp bảo quản sách báo? việc phối hợp về mặt kỹ thuật giữa lấy sách và để sách vào chỗ của chúng? hoặc 10) việc cho mượn sách về nhà? hoặc 11) việc đơn giản hoá những bảo đảm khi mượn sách về nhà? hoặc 12) khi gửi sách báo bằng bưu điện?



V. V., V. V., V. V..

Tặng thưởng những ai có những câu trả lời tốt nhất và có thành tích.

Các câu trả lời của Ban thư viện thuộc Bộ dân uỷ giáo dục *nhất thiết* phải thông báo cho Hội đồng bộ trưởng dân uỷ biết về *số lượng* báo cáo hàng tháng và về những câu hỏi đã được trả lời; các bản tổng kết.

*Viết vào tháng Hai, sau ngày 8,  
năm 1919*

*In lần đầu vào năm 1933  
trong Văn tập Lê-nin, t. XXIV*

*Theo đúng bản thảo*

## TRẢ LỜI CÂU HỎI CỦA MỘT NÔNG DÂN<sup>193</sup>

Trong tờ “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết” ngày 2 tháng Hai có đăng bức thư của anh nông dân G. Gu-lốp hỏi về thái độ của chính phủ công nông chúng ta đối với trung nông và kể lại những tin đang lan rộng đồn rằng dường như Lê-nin và Tơ-rốt-xki không nhất trí với nhau, dường như giữa hai người có những sự bất đồng lớn và lại chính là những sự bất đồng về vấn đề trung nông.

Đồng chí Tơ-rốt-xki đã trả lời trong “Thư gửi trung nông” đăng trong báo “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết” ngày 7 tháng Hai. Trong thư đó, đồng chí Tơ-rốt-xki nói rằng những tin đồn về sự bất đồng giữa tôi và đồng chí ấy là một sự dối trá hết sức kỳ quặc và vô liêm sỉ, do bọn địa chủ và tư bản, hoặc những kẻ a tòng hữu ý hay vô tình của chúng tung ra. Về phần tôi, tôi hoàn toàn xác nhận lời tuyên bố đó của đồng chí Tơ-rốt-xki. Chúng tôi không hề có một sự bất đồng nào; còn về vấn đề trung nông thì chẳng những tôi và Tơ-rốt-xki không có sự bất đồng mà nói chung, ở trong đảng cộng sản, là đảng mà cả hai chúng tôi gia nhập, cũng không có sự bất đồng.

Trong thư, đồng chí Tơ-rốt-xki đã giải thích cặn kẽ và rõ ràng, vì sao đảng cộng sản và chính phủ công nông hiện nay — một chính phủ do các Xô-viết bầu ra và thuộc về đảng đó — lại không coi trung nông là kẻ thù. Tôi xin ký cả hai

tay dưới những lời tuyên bố của đồng chí Tơ-rốt-xki<sup>194</sup>.

Không có một sắc lệnh (đạo luật) nào, không có một quyết định nào của Chính quyền xô-viết lại không nói đến sự khác nhau giữa ba nhóm nông dân chủ yếu: nhóm thứ nhất gồm có nông dân nghèo (vô sản và nửa vô sản, như thường nói trong khoa học kinh tế). Nhóm này rất đông. Khi còn chính quyền của bọn địa chủ và tư bản thì toàn bộ ách thống trị của chúng đè lên nông dân nghèo này hơn cả. Ở tất cả các nước trên thế giới, công nhân và tầng lớp nông dân nghèo ủng hộ họ là chỗ dựa vững chắc nhất của phong trào xã hội chủ nghĩa chân chính. Nhóm thứ hai gồm bọn cu-lắc, tức là những nông dân giàu có; họ bóc lột lao động của người khác, hoặc bằng cách thuê nhân công, hoặc cho vay lấy lãi, vân vân. Nhóm này tiếp tay cho bọn địa chủ và tư bản, những kẻ thù của Chính quyền xô-viết. Nhóm thứ ba là nhóm trung nông. Họ không phải là kẻ thù của Chính quyền xô-viết. Họ có thể trở thành những người bạn của Chính quyền xô-viết. Chúng tôi đang phấn đấu cho điều đó và cố gắng sẽ làm được điều đó. Tất cả những bậc thầy của chủ nghĩa xã hội bao giờ cũng thừa nhận rằng công nhân phải lật đổ bọn địa chủ và tư bản để thực hiện chủ nghĩa xã hội, nhưng đối với trung nông thì có thể thỏa hiệp và cần phải thỏa hiệp.

Dưới ách thống trị của bọn địa chủ và tư bản, rất ít trung nông, hàng trăm người họa mới có một người, vươn lên làm ăn khá giả được lâu dài, mà muốn vậy thì chỉ có cách trở thành phú nông, tức là phải đè đầu cưỡi cổ nông dân nghèo, còn đại bộ phận trung nông, dưới chính quyền của bọn địa chủ và tư bản, thì không tài nào tránh khỏi cảnh thiếu thốn và sự đè nén của bọn giàu có. Đó là tình hình ở tất cả các nước tư bản chủ nghĩa.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa cả mọi công nhân lẫn mọi trung nông, tất cả đều có thể có một đời sống đầy đủ, chắc chắn, hoàn toàn không phải cưỡi bóc lột của

người khác. Không bao giờ một người bôn-sê-vích, một người cộng sản, một người xã hội chủ nghĩa có lý trí lại cho phép và có tư tưởng dùng bạo lực đối với trung nông. Tất cả những người xã hội chủ nghĩa bao giờ cũng nói đến việc thỏa hiệp với trung nông, nói đến sự quá độ tự nguyện và dần dần của trung nông lên chủ nghĩa xã hội.

Bốn năm chiến tranh đầy tội lỗi của bọn tư bản đã tàn phá đất nước ta nhiều hơn các nước khác. Khắp nơi kinh tế hỗn độn và rối loạn, không có hàng hóa, ở các thành phố và những tỉnh phi nông nghiệp, nạn đói hoành hành một cách khủng khiếp. Chúng ta phải dốc toàn lực ra để chiến thắng tình trạng kinh tế rối loạn, chiến thắng nạn đói, chiến thắng quân đội của bọn địa chủ và tư bản đang mưu toan khôi phục lại chính quyền cũ của Nga hoàng và của bọn nhà giàu, bọn bóc lột. Ở miền Nam, ở vùng sông Đôn, ở U-cra-i-na, bọn bạch vệ đã bị đánh bại, con đường dẫn tới nơi cung cấp nhiên liệu (than) và lúa mì đang được dọn sạch. Chỉ cần cố gắng thêm chút nữa thôi là chúng ta có thể thoát khỏi nạn đói. Song tình trạng kinh tế rối loạn do chiến tranh gây ra quá lớn, và chỉ có lao động quên mình trong một thời gian dài của tất cả những người lao động mới có thể đưa đất nước ta tiến lên con đường phồn vinh vững bền được.

Trong số những lời kêu ca trong hàng ngũ trung nông cần phải lưu ý đến hai loại ý kiến kêu ca. Thứ nhất là ý kiến phàn nàn về thái độ quá ư "cấp trên", thiếu dân chủ, và đôi khi phàn nàn cả về thái độ hết sức kỳ quặc của chính quyền địa phương, nhất là ở những vùng xa xôi hẻo lánh. Chắc chắn là ở nông thôn việc đặt vấn đề kiểm tra đúng đắn và giám sát chính quyền địa phương có khó khăn hơn và đôi khi có những phần tử xấu, những kẻ vô lương tâm len lỏi vào hàng ngũ những người cộng sản. Đối với những kẻ đã đối xử không công bằng với nông dân, bất chấp pháp luật của Chính quyền xô-viết, thì phải đấu tranh thắng tay,

phải tống cổ ngay, phải xét xử một cách nghiêm khắc nhất. Tất cả mọi cố gắng của những công nhân và nông dân có lương tri là phải làm cho nước Nga hết sạch “những rơi rớt” của lối sống địa chủ và tư bản; bọn này tự cho phép mình xử sự như những tên “trưởng quan” trong khi theo pháp luật của nước cộng hòa công nông của chúng ta thì họ phải là những người do các Xô-viết bầu ra và phải là tấm gương làm việc tận tụy và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Chính quyền xô-viết đã xử bắn không ít những kẻ có cương vị công tác nhưng đã sa vào tệ tham ô chẳng hạn, và chúng ta sẽ đấu tranh đến cùng để chống lại những kẻ khốn kiếp như vậy.

Thứ hai là những ý kiến phàn nàn về việc lấy lúa mì, về việc nghiêm khắc cấm tự do buôn bán lúa mì. Chính phủ ta đã đấu tranh không khoan nhượng chống thói chuyên quyền và những hành động vi phạm pháp luật. Nhưng có thể cho phép tự do buôn bán lúa mì hay không? Trong một nước bị tàn phá, thiếu lúa mì hoặc chỉ có vừa đủ lúa mì, hơn nữa đường sắt lại bị chiến tranh phá hủy đến mức vận chuyển hết sức khó khăn.

Khi thiếu lúa mì thì tự do buôn bán lúa mì có nghĩa là đầu cơ một cách điên cuồng và nâng giá đến hàng trăm rúp một pút lúa, bởi vì người bị đói sẽ đổi tất cả mọi thứ, để lấy một mẩu bánh. Tự do buôn bán lúa mì trong một nước đang đói có nghĩa là bọn cu-lắc và những tên nông dân giàu có vô lương tâm tha hồ điên cuồng làm giàu, ních chặt túi tiền trên sự bần cùng và đói khát của nhân dân. Tự do buôn bán lúa mì trong một nước đang bị đói có nghĩa là bọn nhà giàu thắng người nghèo, bởi vì bọn nhà giàu sẽ mua lúa mì với một giá rồ dại, điên cuồng, còn người nghèo sẽ chẳng có gì ăn cả. Tự do buôn bán lúa mì có nghĩa là bọn nhà giàu được tự do làm giàu và người nghèo được tự do chết đói. Tự do buôn bán lúa mì, đó là một bước lùi, lùi về ách thống trị chuyên chế của bọn tư bản.

Không. Chúng ta không muốn và cũng sẽ không lùi trở lại việc khôi phục quyền lực của bọn tư bản, quyền lực của đồng tiền, lùi trở lại chế độ tự do làm giàu. Chúng ta muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, tiến tới chế độ phân phối lúa mì đúng đắn giữa tất cả những người lao động. Tất cả lúa mì thừa đều phải bán cho Nhà nước xô-viết với giá phải chăng, còn nhà nước thì phải phân phối đều số lúa đó cho những người lao động. Điều đó không thể làm được ngay, không phải dễ dàng thiết lập được một nền trật tự xã hội chủ nghĩa, công bằng như thế. Phải lao động nhiều, làm việc lâu dài, xây dựng một kỷ luật đồng chí nghiêm khắc trong công nhân và nông dân, để triệt bỏ chế độ tự do buôn bán tư bản chủ nghĩa cũ rích, tự do làm giàu, tự do cấu xé, tự do áp bức cái chế độ tự do đã làm cho toàn bộ trái đất đầm máu.

Nhưng hiện nay hàng triệu công nhân và nông dân đã bắt tay vào làm công việc khó khăn đó. Mỗi một công nhân, một nông dân trung thực và có lương tri đều đã hiểu ý nghĩa của chủ nghĩa xã hội và đang kiên trì đấu tranh xây dựng nó.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa đang lớn mạnh trên toàn thế giới. Chính quyền của bọn tư bản, “chế độ tự do buôn bán”, sẽ không bao giờ được khôi phục trở lại nữa. Chủ nghĩa xã hội sẽ thắng.

*N. Lê-nin*

Ngày 14 tháng Hai 1919.

*“Sự thật”, số 35 và “Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga”, số 35, ngày 15 tháng Hai 1919*

*Theo đúng bản thảo*

## DỰ THẢO BỨC ĐIỆN VÔ TUYẾN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN ỦY NGOẠI GIAO<sup>195</sup>

Trả lời bức điện vô tuyến của các ông gửi ngày nào đây, tôi vội báo tin để các ông biết rằng, mặc dù chúng tôi không coi cuộc hội nghị ở Béc-nơ là một cuộc hội nghị xã hội chủ nghĩa, cũng không coi nó mảy may thay mặt cho giai cấp công nhân được, nhưng chúng tôi vẫn cho phép một phái đoàn do các ông chỉ định nhập cảnh vào nước Nga, và chúng tôi bảo đảm rằng phái đoàn này có thể tìm hiểu về mọi mặt, cũng như chúng tôi sẽ cho phép nhập cảnh mọi phái đoàn tư sản đến nước Nga nhằm mục đích tìm hiểu, dù phái đoàn này có liên hệ trực tiếp hay gián tiếp với bất cứ một chính phủ tư sản nào, thậm chí dù chính phủ này có tấn công nước Cộng hòa xô-viết bằng quân sự. Đồng ý vô điều kiện về việc cho nhập cảnh một phái đoàn do các ông chỉ định sang, chúng tôi muốn biết chính phủ dân chủ của các ông, cũng như các chính phủ các nước dân chủ khác có công dân của mình tham gia phái đoàn đó, có đồng ý cho phép phái đoàn của nước Cộng hòa xô-viết chúng tôi nhập cảnh các nước đó hay không.

*Viết xong ngày 19 tháng Hai 1919*

*Đăng ngày 20 tháng Hai 1919 trên tờ  
"Sự thật", số 39 và tờ "Tin tức của Ban  
chấp hành trung ương các Xô-viết  
toàn Nga", số 39*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ VIỆC ĐÓNG CỬA TỜ BÁO MEN-SÊ-VÍCH ĐÃ PHÁ HOẠI CÔNG CUỘC BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA<sup>196</sup>

Xét rằng:

1) tờ báo men-sê-vích "Luôn luôn tiến lên", trong bài "Hãy chấm dứt nội chiến" đăng ngày 20 tháng Hai 1919, đã triệt để tỏ rõ khuynh hướng phản cách mạng của nó;

2) khẩu hiệu "đả đảo nội chiến" mà báo đã công khai đưa ra hôm nay, trong lúc quân đội của bọn địa chủ và tư bản dưới quyền chỉ huy của Côn-tsắc không những chiếm đóng Xi-bi-ri mà chiếm đóng cả Péc-mơ nữa, có nghĩa là ủng hộ Côn-tsắc và ngăn cản công nhân cùng nông dân Nga tiến hành đến thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Côn-tsắc;

3) làm như thế, bọn men-sê-vích, — trong nghị quyết của hội nghị đảng mình, bọn này đã khiển trách đa số đảng viên men-sê-vích đã câu kết với các giai cấp hữu sản, tức là với bọn địa chủ và tư bản ở Xi-bi-ri, Ác-khan-ghen-xcơ, trên sông Vôn-ga, ở Gru-di-a và ở miền Nam, — ngày nay lại thực tế bắt đầu áp dụng cũng cái chính sách đó, mà chỉ giả dối từ bỏ chính sách đó bằng lời nói thôi;

4) những người men-sê-vích nào không phải là bạn bè giả dối của bọn địa chủ và tư bản thì lại có những biểu hiện do dự đón hèn dẫn họ tới chỗ phục vụ Côn-tsắc;

5) trong lúc đang tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang cuối cùng, quyết định, gay gắt nhất chống lại quân đội của bọn địa chủ và tư bản, Chính quyền xô-viết không thể dung túng những kẻ từ chối chịu đựng những thiếu thốn nặng

nề cùng với công nhân và nông dân đang đấu tranh cho sự nghiệp chính nghĩa;

6) nguyện vọng của những người đó là không ngừng và luôn luôn hướng tới chế độ dân chủ theo kiểu Côn-tsắc, một chế độ dân chủ trong đó giai cấp tư sản và tay sai của chúng được sống quá sung sướng,

— Ban chấp hành trung ương các Xô-viết quyết định:

a) đóng cửa tờ "Luôn luôn tiến lên" cho đến khi nào bọn men-sê-vích chúng tỏ bằng hành động rằng họ kiên quyết muốn triệt để cắt đứt với Côn-tsắc và đứng vững trên lập trường bảo vệ và ủng hộ Chính quyền xô-viết;

b) áp dụng tất cả các biện pháp chuẩn bị để đuổi bọn men-sê-vích đang cản trở công nhân và nông dân chiến thắng Côn-tsắc đến những nơi có thứ dân chủ kiểu Côn-tsắc.

*Viết xong ngày 22 tháng Hai 1919*

*In lần đầu vào năm 1945*

*trong Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

*Theo đúng bản thảo*

## NHÂN LỜI KÊU GỌI CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐỘC LẬP ĐỨC<sup>197</sup>

Đạo này ở Nga rất hiếm khi nhận được báo nước ngoài vì cái vòng vây của bọn "tư bản dân chủ" trong khối Đồng minh đang thắt quanh chúng ta, hoạt động có lẽ khá tích cực. Họ sợ công nhân có học ở Mỹ, Anh và Pháp làm quen với chủ nghĩa bôn-sê-vích ngu muội và man rợ, họ sợ rằng ở cái đất nước bôn-sê-vích man rợ đó người ta sẽ biết đến những thành công của chủ nghĩa bôn-sê-vích ở phương Tây.

Nhưng dù cho bọn sen đầm của cái "Liên minh thần thánh" mới ấy có làm việc cần mẫn thế nào đi nữa cũng vẫn không che giấu nổi sự thật!

Gần đây, tôi được đọc một vài số báo "Tự do" xuất bản ở Béc-lanh, cơ quan của cái gọi là phái dân chủ - xã hội "độc lập" Đức. Trên trang đầu số 74 (ngày 11 tháng Hai 1919) đăng lời kêu gọi dài: "Gửi giai cấp vô sản cách mạng Đức" dưới ký tên Ban chấp hành trung ương đảng và đảng đoàn của họ trong Quốc hội lập hiến Đức. Những tư tưởng, hay nói đúng hơn, tính vô tư tưởng trong lời kêu gọi đó là nét đặc trưng không phải chỉ của phong trào công nhân Đức mà cả của phong trào công nhân thế giới nữa, cho nên cần phải bàn kỹ về những tư tưởng này.

Nhưng trước hết cho phép tôi nói ra ngoài, về một vấn đề có liên quan đến hồi ức của riêng tôi. Trong số chữ ký của các thành viên đảng đoàn những người độc lập, tôi nhìn thấy có cả tên Dê-gơ và Lau-can-tơ, và chợt nhớ tới một chuyện xảy ra ba năm trước. Tôi đã có dịp gặp Lau-can-tơ

ở Hội nghị những người thuộc phái Xim-méc-van họp tại Béc-nơ<sup>198</sup>. Người công nhân Béc-lanh có vẻ có uy tín này gây ra một ấn tượng có tính chất hai mặt: một mặt, là công tác cách mạng nghiêm túc trong quần chúng; mặt khác, là thiếu<sup>1)</sup> lý luận một cách lạ thường và thiếu cận một cách kinh khủng. Lau-can-tơ không ưa việc tôi công kích dữ dội Cau-xky ("lãnh tụ" tư tưởng của những người độc lập hoặc là vị lãnh tụ của tính vô tư tưởng của họ), nhưng anh ta cũng không từ chối giúp đỡ tôi khi tôi đưa cho anh ta xem bài diễn văn ngắn của tôi viết bằng tiếng Đức<sup>2)</sup>, vì tôi không tin vào cái vốn tiếng Đức kém cỏi của mình, trong đó tôi trích dẫn lời tuyên bố của Ô-giê-n Đép-xơ, "một Bê-ben người Mỹ", nói rằng thà anh bị bắn còn hơn là đồng ý bỏ phiếu tán thành xuất tiền chi cho chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và nói rằng anh, Đép-xơ, sẽ chỉ đồng ý đi đánh nhau trong cuộc chiến tranh của công nhân chống bọn tư bản. Mặt khác, khi tôi hết sức phẫn nộ chỉ cho Lau-can-tơ xem một đoạn trong bài báo của Cau-xky trong đó Cau-xky lên án cuộc đấu tranh của công nhân ngoài đường phố là một hành động phiêu lưu<sup>199</sup> (và chuyện đó xảy ra dưới thời Vin-hem II), — thì Lau-can-tơ nhún vai trả lời tôi với một vẻ bình tĩnh khiến tôi không còn tự chủ được nữa: "công nhân chúng tôi không đọc bài này kỹ như vậy đâu! Và chẳng lẽ tôi cứ phải tán thành từng dòng chữ của Cau-xky hay sao?"

*Viết xong vào nửa cuối  
tháng Hai 1919*

*In lần đầu năm 1933  
trong Văn tập Lê-nin, t. XXIV*

*Theo đúng bản thảo*

<sup>1)</sup> Có lẽ trong bản thảo thiếu chữ "sự quan tâm" hoặc "tri thức".

<sup>2)</sup> Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 233-234.

## ĐẠI HỘI I QUỐC TẾ CỘNG SẢN<sup>200</sup>

NGÀY 2-6 THÁNG BA 1919

*Diễn văn khai mạc đại hội, báo cáo và diễn văn bế mạc in lần đầu năm 1920 trong cuốn "Der I. Kongress der Kommunistischen Internationale, Protokoll". Petrograd*

*In lần đầu bằng tiếng Nga năm 1921 trong cuốn "Đại hội I Quốc tế cộng sản. Các biên bản". Pê-tơ-rô-grát*

*Luận cương về chế độ dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản đăng ngày 6 tháng Ba 1919 trong tờ "Sự thật", số 51 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 51, đăng ngày 1 tháng Năm 1919 trong tạp chí "Quốc tế cộng sản" số 1, năm 1920 và 1921 trong các xuất bản phẩm bằng tiếng Đức và tiếng Nga: "Các biên bản"; nghị quyết về những luận cương đăng ngày 11 tháng Ba 1919 trong báo "Sự thật", số 54, và đăng ngày 1 tháng Năm 1919 trong tạp chí "Quốc tế cộng sản", số 1*

*Theo đúng bản in trong cuốn sách bằng tiếng Nga, có đối chiếu với bản tiếng Đức*

*Theo đúng bản in trong tạp chí "Quốc tế cộng sản", có đối chiếu với bài đăng trong báo "Sự thật"*

---

1

**DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI  
NGÀY 2 THÁNG BA**

Được sự ủy nhiệm của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội Quốc tế cộng sản lần thứ nhất. Trước hết tôi đề nghị toàn thể đại hội đứng dậy để mặc niệm tưởng nhớ những đại biểu ưu tú của Quốc tế III: Các-ơ Liép-nếch và Rô-da Lú-xăm-bua. (Tất cả đều đứng lên.)

Thưa các đồng chí! Đại hội của chúng ta có một ý nghĩa lịch sử toàn thế giới rất lớn. Nó chứng thực rằng mọi ảo tưởng của phái dân chủ tư sản đã sụp đổ. Thật thế, không riêng gì ở Nga, mà ngay cả ở những nước tư bản phát triển nhất ở châu Âu, chẳng hạn như ở Đức, nội chiến đã trở thành một sự thật rõ ràng.

Giai cấp tư sản sợ hãi điên cuồng trước cao trào cách mạng của giai cấp vô sản. Điều đó rất dễ hiểu, nếu chúng ta chú ý rằng sau cuộc chiến tranh đế quốc, diễn biến của tình hình nhất định phải tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào cách mạng của vô sản, rằng cách mạng thế giới đã bắt đầu và đang lớn mạnh ở khắp các nước.

Nhân dân đã nhận thức được sự vĩ đại và ý nghĩa của cuộc đấu tranh đang diễn ra hiện nay. Điều cần thiết chỉ là tìm ra hình thức thực tiễn cho phép giai cấp vô sản thực hiện được quyền thống trị của mình. Hình thức đó chính là chế độ xô-viết với chuyên chính vô sản. Chuyên chính vô sản! — cho đến nay, đối với quần chúng, những tiếng đó là

những tiếng la-tinh. Nhờ sự lan rộng của chế độ xô-viết khắp thế giới, những tiếng la-tinh đó đã được dịch ra tất cả các thứ tiếng hiện đại; quần chúng công nhân đã tìm được hình thức thực tiễn của chuyên chính. Hình thức đó đã trở thành dễ hiểu đối với quảng đại quần chúng công nhân nhờ có Chính quyền xô-viết ở Nga, nhờ có những chiến sĩ Xpác-ta-cút ở Đức và những tổ chức tương tự ở những nước khác, ví dụ như những Shop Stewards Committees ở Anh<sup>201</sup>. Tất cả những điều đó chứng tỏ rằng người ta đã tìm được hình thức cách mạng của chuyên chính vô sản, rằng giai cấp vô sản hiện nay đã có khả năng thực tế sử dụng quyền thống trị của mình.

Thưa các đồng chí! Tôi nghĩ rằng sau những biến cố xảy ra ở Nga, sau cuộc chiến đấu tháng Giêng ở Đức, thì điều đặc biệt quan trọng là cần nhấn mạnh rằng hình thức hiện đại nhất của phong trào vô sản đã xuất hiện và chiếm được ưu thế ở các nước khác. Ví dụ như hôm nay, tôi đọc thấy trong một tờ báo chống chủ nghĩa xã hội một bức điện báo tin là chính phủ Anh đã tiếp Xô-viết đại biểu công nhân Bóc-min-ham và tuyên bố sẵn sàng thừa nhận những Xô-viết là những tổ chức kinh tế<sup>202</sup>. Chế độ xô-viết đã thắng chẳng những ở nước Nga lạc hậu, mà cả ở nước Đức, nước phát triển nhất ở châu Âu, và ở Anh, nước tư bản lâu đời nhất.

Bọn tư sản dù có lông lộn điên cuồng, dù sẽ còn giết hại hàng nghìn công nhân chẳng nữa, thắng lợi cũng sẽ về ta, thắng lợi của cuộc cách mạng cộng sản toàn thế giới sẽ được đảm bảo.

Thưa các đồng chí! Thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các đồng chí và đề nghị bầu Đoàn chủ tịch đại hội. Tôi đề nghị các đồng chí đề cử.

## 2

## LUẬN CƯƠNG VÀ BÁO CÁO VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN NGÀY 4 THÁNG BA

1. Sự lớn mạnh của phong trào cách mạng vô sản ở khắp các nước buộc giai cấp tư sản và tay sai của chúng trong các tổ chức công nhân phải hết sức cố gắng để tìm ra những lập luận về mặt chính trị và tư tưởng nhằm bảo vệ sự thống trị của bọn bóc lột. Trong số những lập luận đó, lập luận chủ yếu là lên án chế độ chuyên chính và biện hộ cho chế độ dân chủ. Tất cả những ai không chịu phản lại những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội đều dễ nhận rõ tính lừa dối và giả nhân giả nghĩa của lập luận đó, lập luận đã nhắc đi nhắc lại bằng đủ mọi giọng trên báo chí tư bản và trong hội nghị của Quốc tế vàng ở Béc-nơ, hồi tháng Hai 1919.

2. Trước hết, lập luận đó dùng khái niệm "dân chủ nói chung" và "chuyên chính nói chung", không nói rõ chuyên chính và dân chủ của giai cấp nào. Cách đặt vấn đề đứng ngoài các giai cấp hay đứng lên trên các giai cấp, tức là mệnh danh quan điểm toàn dân như vậy, hoàn toàn chỉ có nghĩa là nhạo báng học thuyết cơ bản về chủ nghĩa xã hội, tức là học thuyết đấu tranh giai cấp, học thuyết mà bọn xã hội chủ nghĩa chạy sang phía giai cấp tư sản vẫn công nhận trên đầu lưỡi, nhưng trên thực tế lại vứt bỏ. Vì trong bất cứ một nước tư bản văn minh nào, cũng chỉ có dân chủ tư sản, chứ không có "dân chủ nói chung"; và vấn đề ở đây không phải là "chuyên chính nói chung" mà là chuyên chính của giai cấp bị áp bức, tức là của giai cấp



vô sản, đối với bọn áp bức và bọn bóc lột, tức là giai cấp tư sản, — nhằm mục đích đập tan sự phản kháng của bọn bóc lột trong cuộc đấu tranh của chúng nhằm giành quyền thống trị.

3. Lịch sử dạy rằng chưa bao giờ có một giai cấp bị áp bức nào đạt được địa vị thống trị và có thể đạt được địa vị thống trị mà lại không phải trải qua một thời kỳ chuyên chính, nghĩa là lại không giành lấy chính quyền và không dùng bạo lực để đè bẹp sự kháng cự tuyệt vọng nhất, điên cuồng nhất, chẳng từ bất cứ một tội ác nào, một sự kháng cự mà bọn bóc lột luôn luôn tiến hành. Giai cấp tư sản, — mà quyền thống trị của chúng được bọn xã hội chủ nghĩa tuyên bố chống "chuyên chính nói chung" và ca tụng "dân chủ nói chung" hiện đang bênh vực, — đã giành được chính quyền ở các nước tiên tiến bằng nhiều cuộc khởi nghĩa, nội chiến, trấn áp bằng bạo lực chống bọn vua chúa, phong kiến, chủ nô và chống mọi âm mưu phục hồi của bọn này. Trong những sách lớn nhỏ, những nghị quyết của các đại hội của mình, những diễn văn tuyên truyền của mình, những người xã hội chủ nghĩa ở khắp các nước đã hàng nghìn, hàng triệu lần giải thích cho nhân dân tính giai cấp của những cuộc cách mạng tư sản đó, chuyên chính tư sản đó. Cho nên hiện nay mà mượn cớ nói về "dân chủ nói chung" để bảo vệ dân chủ tư sản, và hiện nay mà mượn cớ hò hét chống "chuyên chính nói chung" để la ó gào thét chống chuyên chính vô sản, thì như thế chỉ là thực sự phản bội chủ nghĩa xã hội, là thực tế chạy sang hàng ngũ giai cấp tư sản, là phủ nhận quyền của giai cấp vô sản làm cuộc cách mạng của họ, cách mạng vô sản, là bảo vệ chủ nghĩa cải lương tư sản đúng vào cái thời điểm lịch sử khi chủ nghĩa cải lương tư sản đã phá sản trên khắp thế giới và chiến tranh đã tạo ra một tình thế cách mạng.

4. Tất cả những người xã hội chủ nghĩa, khi giải thích tính giai cấp của văn minh tư sản, của dân chủ tư sản, của

chế độ đại nghị tư sản, đều nói lên ý kiến mà Mác và Ăngghen đã nêu lên một cách chính xác khoa học nhất này là: chế độ cộng hòa tư sản dân chủ nhất chẳng qua cũng chỉ là một bộ máy để cho giai cấp tư sản đàn áp giai cấp công nhân, để cho một dúm nhỏ bọn tư bản đàn áp quần chúng lao động<sup>203</sup>. Không có một nhà cách mạng nào, không có một người mác-xít nào trong số những kẻ bây giờ đang la lối chống chuyên chính và ủng hộ dân chủ, mà lại không thể trời thề đất với công nhân rằng mình công nhận chân lý cơ bản ấy của chủ nghĩa xã hội. Thế mà ngày nay, khi giai cấp vô sản cách mạng đã sôi sục và đã bắt đầu hành động nhằm phá huỷ bộ máy áp bức đó và giành lấy chuyên chính vô sản, thì những kẻ phản bội chủ nghĩa xã hội đó lại trình bày tình hình như thể là giai cấp tư sản biểu không cho những người lao động "dân chủ thuần túy", như thể là giai cấp tư sản sẽ không kháng cự lại và sẵn sàng phục tùng cái đa số những người lao động, như thế là trong chế độ cộng hòa dân chủ, trước kia và hiện nay chưa hề có một bộ máy nhà nước nào để cho tư bản đàn áp lao động.

5. Công xã Pa-ri — mà tất cả những kẻ muốn tỏ ra là người xã hội chủ nghĩa, đều ca tụng trên lời nói vì họ biết rằng quần chúng công nhân có cảm tình nhiệt liệt và chân thành với Công xã — đã chỉ ra một cách đặc biệt rõ ràng tính hạn chế lịch sử và giá trị hạn chế của chế độ đại nghị tư sản và chế độ dân chủ tư sản, những chế độ hết sức tiến bộ so với thời kỳ trung cổ nhưng nhất thiết phải được thay đổi triệt để trong thời kỳ cách mạng vô sản. Chính Mác là người, hơn ai hết, đã đánh giá đúng đắn ý nghĩa lịch sử của Công xã, và trong khi phân tích Công xã, đã nêu ra tính chất bóc lột của nền dân chủ tư sản và của chế độ đại nghị tư sản, khi các giai cấp bị bóc lột cứ vài năm một lần lại có quyền bầu vào nghị viện người đại biểu của giai cấp hữu sản để "thay mặt và đàn áp" (ver-und zertreten) nhân dân<sup>204</sup>. Chính ngày nay, khi phong trào xô-viết lan rộng khắp

thế giới, đang tiếp tục sự nghiệp của Công xã trước mắt mọi người, thì bọn phản bội chủ nghĩa xã hội lại quên mất kinh nghiệm cụ thể và những bài học cụ thể của Công xã Pa-ri và lặp lại luận điệu tư sản cũ rích về "dân chủ nói chung". Công xã không phải là một cơ quan đại nghị.

6. Ngoài ra, ý nghĩa của Công xã còn là ở chỗ nó đã tìm cách đập tan, phá hủy đến tận gốc bộ máy quan liêu, tòa án, quân sự, cảnh sát của nhà nước tư sản, và thay thế bộ máy đó bằng một tổ chức quần chúng công nhân tự quản, một tổ chức không có sự phân chia quyền lập pháp và quyền hành chính. Tất cả những chế độ cộng hòa tư sản dân chủ hiện nay — kể cả ở Đức mà bọn phản bội chủ nghĩa xã hội, bất chấp chân lý, đã gọi là cộng hòa vô sản — đều giữ nguyên bộ máy nhà nước đó. Như thế, một lần nữa, lại càng rõ ràng rằng những tiếng la lối bảo vệ "dân chủ nói chung" thực ra chỉ là bảo vệ giai cấp tư sản và những đặc quyền bóc lột của nó.

7. "Tự do hội họp" có thể coi là một kiểu mẫu về những yêu sách "dân chủ thuần túy". Bất kỳ người công nhân nào có ý thức và không thoát ly giai cấp mình, đều hiểu ngay rằng nếu hứa tự do hội họp cho bọn bóc lột trong thời kỳ và trong hoàn cảnh mà bọn bóc lột đang chống cự lại việc lật đổ chúng và đang bảo vệ những đặc quyền của chúng thì thật là phi lý. Khi giai cấp tư sản còn có tính chất cách mạng, thì ở Anh năm 1649 cũng như ở Pháp 1793, không có nơi nào giai cấp tư sản ban "quyền tự do hội họp" cho bọn quân chủ và bọn quý tộc là bọn câu viện quân đội nước ngoài và "tụ tập nhau lại" để mưu đồ phục tích. Nếu giai cấp tư sản hiện nay đã trở thành phản động từ lâu rồi mà cứ đòi giai cấp vô sản phải đảm bảo trước "quyền tự do hội họp" cho bọn bóc lột, chẳng kể gì đến sự kháng cự của bọn tư bản chống lại việc tước đoạt chúng thì công nhân sẽ chỉ cười chê thái độ giả nhân giả nghĩa của giai cấp tư sản mà thôi.

Mặt khác, công nhân hiểu rất rõ rằng "tự do hội họp", ngay cả ở nước cộng hòa tư sản dân chủ nhất, cũng là câu nói rỗng tuếch, vì bọn nhà giàu nắm trong tay chúng tất cả những tòa nhà công và tư tốt nhất, lại có đủ thời gian nhàn rỗi để hội họp, và có được sự bảo vệ của bộ máy chính quyền tư sản. Tất cả những thứ đó, vô sản thành thị và nông thôn, cùng tiểu nông, tức tuyệt đại đa số nhân dân, đều không có. Chừng nào vẫn còn tình hình như vậy thì "bình đẳng", tức "dân chủ thuần túy", là lừa bịp. Muốn giành được bình đẳng thật sự, muốn thực hiện trong thực tế, dân chủ cho lao động, thì trước hết, phải tước của bọn bóc lột tất cả những tòa nhà công và tư lộng lẫy, trước hết phải để cho những người lao động có thì giờ nhàn rỗi, phải làm cho tự do hội họp của họ được bảo vệ bởi những công nhân vũ trang chứ không phải bởi bọn sĩ quan quý tộc hay tư bản với những tên lính u mê của chúng.

Chỉ sau khi có sự thay đổi như vậy thì mới có thể nói đến tự do hội họp, đến bình đẳng, mà không phải là nhạo báng công nhân, quần chúng lao động, những người nghèo khổ. Mà ngoài đội tiên phong của quần chúng lao động, ngoài giai cấp vô sản, tức những người sẽ lật đổ bọn bóc lột, giai cấp tư sản, thì sẽ không có ai có thể thay đổi được như vậy.

8. "Tự do báo chí" cũng là một trong những khẩu hiệu chính của "dân chủ thuần túy". Lại một lần nữa, công nhân hiểu rằng — và những người xã hội chủ nghĩa ở khắp các nước đã hàng triệu lần công nhận rằng — tự do đó là điều lừa bịp, chừng nào những nhà in tốt nhất và những kho giấy to nhất còn nằm trong tay bọn tư bản, và chừng nào còn tồn tại quyền lực của giai cấp tư bản đối với báo chí,— quyền lực này càng biểu hiện trên thế giới một cách rõ rệt, gay gắt, trắng trợn hơn ở những nơi mà nền dân chủ và chế độ cộng hòa càng phát triển, ví dụ như ở Mỹ. Muốn giành được bình đẳng thực sự và dân chủ chân chính cho

những người lao động, cho công nhân và nông dân, thì trước hết phải làm cho tư bản không còn khả năng thuê nhà văn, mua nhà xuất bản và mua chuộc báo chí; nhưng muốn thế cần phải lật đổ ách tư bản, lật đổ bọn bóc lột, đập tan sự kháng cự của chúng. Bọn tư bản bao giờ cũng gọi tự do làm giàu của bọn nhà giàu, tự do chết đói của công nhân, là "tự do". Bọn tư bản gọi tự do báo chí là quyền tự do cho bọn nhà giàu mua chuộc báo chí, tự do cho chúng dùng tiền để tạo ra và giả mạo cái gọi là dư luận xã hội. Lại một lần nữa, bọn bảo vệ "dân chủ thuần túy", trong thực tế, vẫn tỏ ra là những kẻ bảo vệ cái hệ thống thống trị xấu xa nhất, vụ lợi nhất của bọn giàu có đối với các phương tiện giáo dục quần chúng, là những kẻ lừa dối quần chúng, dùng những câu trống rỗng bề ngoài tốt đẹp và hoàn toàn giả dối để làm cho quần chúng đi chệch nhiệm vụ lịch sử cụ thể, là giải phóng báo chí khỏi bị lệ thuộc vào tư bản. Tự do và bình đẳng thật sự sẽ có trong chế độ do những người cộng sản xây dựng, trong đó người ta không thể làm giàu trên lưng người khác được, trong đó không còn có khả năng khách quan để trực tiếp hay gián tiếp bắt báo chí phải phụ thuộc vào quyền lực của tiền bạc, không còn có cái gì ngăn trở mọi người lao động (hay nhóm người lao động, với bất cứ số lượng nào) có quyền được bình đẳng trong việc sử dụng những nhà in và giấy của xã hội.

9. Lịch sử thế kỷ XIX và XX đã chỉ cho chúng ta thấy ngay từ trước chiến tranh rằng cái "dân chủ thuần túy" nổi tiếng một cách thảm hại trong chế độ tư bản, thực ra là như thế nào rồi. Những người mác-xít bao giờ cũng nói rằng dân chủ càng phát triển, càng "thuần túy" bao nhiêu, thì đấu tranh giai cấp càng bộc lộ gay gắt, tàn khốc bấy nhiêu, ách áp bức của tư bản và chuyên chính của giai cấp tư sản càng biểu lộ ra "thuần túy" bấy nhiêu. Vụ Dray-phuyt ở nước Pháp cộng hòa, những vụ bọn lính đánh thuê, do bọn tư bản vũ trang, tàn sát đẫm máu những người bãi

công trong nước cộng hòa Mỹ dân chủ và tự do, những việc đó và hàng nghìn việc tương tự đã vạch trần sự thật mà giai cấp tư sản đang hoài công che giấu, tức là: ngay cả trong những nước cộng hòa dân chủ nhất, thực ra sự khủng bố và chuyên chính tư sản vẫn thống trị, nó biểu hiện ra một cách công nhiên mỗi khi bọn bóc lột thấy dường như quyền hành của tư bản bị lung lay.

10. Chiến tranh đế quốc 1914-1918 đã hoàn toàn vạch trần cho cả đến những công nhân lạc hậu thấy rằng ngay cả trong những nước cộng hòa tự do nhất, dân chủ tư sản cũng vẫn chỉ là chuyên chính của giai cấp tư sản. Chỉ vì để làm giàu cho nhóm triệu phú hoặc tỷ phú Đức hay Anh, mà hàng chục triệu người đã bị giết và nền độc tài quân sự được thiết lập ở những nước cộng hòa tự do nhất. Nền độc tài quân sự ấy vẫn còn tồn tại trong các nước Đông minh, ngay cả sau khi Đức bị đánh bại. Chính chiến tranh đã mở mắt nhiều nhất cho quần chúng lao động, đã lột bỏ những đóa hoa giả dối tô điểm cho nền dân chủ tư sản, đã chỉ rõ cho nhân dân thấy rất nhiều cảnh đầu cơ và trục lợi trong chiến tranh và nhân dịp chiến tranh. Bọn tư sản đã nhân danh "tự do và bình đẳng" để tiến hành cuộc chiến tranh đó; bọn lái súng cũng nhân danh "tự do và bình đẳng" để làm giàu một cách chưa từng thấy. Không có một sự cố gắng nào của Quốc tế vàng ở Béc-nơ lại có thể che giấu được quần chúng tính chất bóc lột ngày nay đã bị hoàn toàn lột trần của tự do tư sản, của bình đẳng tư sản, của dân chủ tư sản.

11. Ở Đức, nước tư bản phát triển nhất trên lục địa châu Âu, ngay những tháng đầu của chế độ tự do cộng hòa, do sự thất bại của nước Đức đế quốc đem lại, đã chỉ cho công nhân Đức và toàn thế giới thấy rõ bản chất giai cấp thực sự của chế độ cộng hòa dân chủ tư sản. Việc sát hại Các-lơ Liép-nếch và Rô-da Lú-xăm-bua là sự kiện lịch sử có ý nghĩa quốc tế, không phải chỉ vì những người ưu tú

đó, những lãnh tụ của Quốc tế cộng sản, Quốc tế thật sự vô sản, bị chết một cách thê thảm, mà còn là vì vụ đó đã vạch trần hết bản chất giai cấp của nhà nước tiên tiến ở châu Âu — và có thể nói không ngoa là nhà nước tiên tiến trên phạm vi toàn thế giới. Nếu dưới chính quyền của bọn xã hội - ái quốc mà những người bị bắt, tức là bị chính quyền nhà nước giam giữ, lại bị bọn sĩ quan và tư bản giết hại một cách vô tội vạ, thì nền cộng hòa dân chủ mà trong đó có thể xảy ra một tình trạng như thế, chính là một chế độ chuyên chính của giai cấp tư sản. Những người biểu lộ bất bình về việc giết hại Các-ơ Liép-nếch và Rô-da Lú-xăm-bua nhưng lại không hiểu được sự thật đó, thì chỉ tỏ ra hoặc là ngu ngốc hoặc là giả nhân giả nghĩa mà thôi. "Tự do" ở một trong những nước cộng hòa tự do nhất và tiên tiến nhất trên thế giới, tức là nước cộng hòa Đức, lại là tự do giết những lãnh tụ vô sản bị bắt giam mà không bị trừng phạt gì cả. Và cũng không thể nào khác thế được khi vẫn còn chế độ tư bản, vì sự phát triển của chế độ dân chủ không làm yếu mà trái lại, còn làm gay gắt thêm cuộc đấu tranh giai cấp; cuộc đấu tranh này, do tất cả những kết quả và ảnh hưởng của chiến tranh và những hậu quả của chiến tranh, đã lên tới mức quyết liệt nhất.

Trên toàn thế giới vẫn minh, hiện nay người ta đang trực xuất các chiến sĩ bôn-sê-vích, truy nã họ, cầm tù họ, ví dụ như ở Thụy-sĩ, một trong những nước cộng hòa tư sản tự do nhất; những vụ tàn sát người bôn-sê-vích đang diễn ra ở Mỹ, v. v.. Xét theo quan điểm "dân chủ nói chung" hay "dân chủ thuần túy", thì thật là lối bịch khi những nước tiên tiến, văn minh, dân chủ, vũ trang từ đầu đến chân mà lại sợ sự có mặt ở nước mình vài chục người đến từ nước Nga lạc hậu, đói kém và tan hoang, từ một nước mà báo chí tư sản in ra hàng chục triệu tờ, gọi là nước dã man, tội lỗi, v. v.. Rõ ràng cái hoàn cảnh xã hội có thể đẻ ra một mâu thuẫn gay gắt như vậy, chính là chuyên chính tư sản.

12. Trong tình hình như vậy, chuyên chính vô sản chẳng những hoàn toàn là chính đáng, với tính cách là công cụ để lật đổ bọn bóc lột và đập tan sự kháng cự của chúng, mà cũng là tuyệt đối cần thiết cho tất cả quần chúng lao động, với tính cách là biện pháp bảo vệ duy nhất chống nên chuyên chính của giai cấp tư sản, tức là nền chuyên chính đã dẫn đến chiến tranh và đang chuẩn bị những cuộc chiến tranh mới.

Điểm chủ yếu mà bọn xã hội chủ nghĩa không hiểu và chúng tỏ họ thiếu cận về mặt lý luận, bị trói buộc bởi những thiên kiến tư sản, và phản bội giai cấp vô sản về mặt chính trị, chính là ở chỗ trong xã hội tư bản, khi cuộc đấu tranh giai cấp, nền tảng của xã hội đó, trở nên gay gắt đôi chút, thì không thể có một hình thức chuyên chính trung gian nào ngoài chuyên chính của giai cấp tư sản hoặc chuyên chính của giai cấp vô sản. Tất cả mọi lời mong ước về một con đường thứ ba nào đó đều chỉ là sự than vãn phản động của bọn tiểu tư sản. Kinh nghiệm trên một trăm năm phát triển của nền dân chủ tư sản và của phong trào công nhân ở khắp các nước tiên tiến, nhất là kinh nghiệm năm năm mới đây, cũng đều chứng thực như vậy. Đó cũng là điều mà toàn bộ khoa học về kinh tế chính trị, toàn bộ nội dung của chủ nghĩa Mác đã nói rõ, chủ nghĩa Mác đã giải thích rõ ràng trong bất cứ nền kinh tế hàng hóa nào, chuyên chính của giai cấp tư sản cũng là tất yếu về mặt kinh tế, giai cấp tư sản chỉ có thể bị thay thế bằng giai cấp mà chính sự phát triển của chủ nghĩa tư bản làm cho phát triển, sinh sôi nảy nở, gấn bó và củng cố, tức là giai cấp vô sản.

13. Một sai lầm khác về lý luận và chính trị của những người xã hội chủ nghĩa là do chỗ họ không hiểu rằng trải qua hàng nghìn năm, những hình thức dân chủ, kể từ mầm móng của nó trong thời cổ, nhất định đã phải thay đổi theo sự thay thế giai cấp thống trị này bằng giai cấp thống trị khác. Trong những nước cộng hòa thời cổ của Hy-lạp, trong những thành phố thời trung cổ, trong những nước tư bản tiên tiến,

chế độ dân chủ mang nhiều hình thức khác nhau và được áp dụng với những mức độ khác nhau. Nếu nghĩ rằng cuộc cách mạng sâu xa nhất trong lịch sử nhân loại, tức là việc chuyển lần đầu tiên trên thế giới chính quyền từ tay một thiểu số người bóc lột sang tay đa số người bị bóc lột, có thể tiến hành trong khuôn khổ cũ của nền dân chủ cũ, nền dân chủ tư sản đại nghị, có thể tiến hành không cần đến những bước ngoặt sâu sắc nhất, không cần thiết lập ra những hình thức dân chủ mới, những thiết chế mới thể hiện những điều kiện mới của việc áp dụng chế độ dân chủ đó, v. v.. — nghĩ như vậy là hoàn toàn phi lý.

14. Điểm giống nhau giữa chuyên chính vô sản và chuyên chính của các giai cấp khác là ở chỗ chuyên chính vô sản nảy sinh ra từ sự tất yếu — như mọi nền chuyên chính khác — phải trấn áp bằng bạo lực sự kháng cự của giai cấp đang bị mất quyền thống trị về chính trị. Điều khác nhau cơ bản giữa chuyên chính vô sản với chuyên chính của các giai cấp khác, với chuyên chính của địa chủ thời trung cổ, của tư sản ở mọi nước tư bản văn minh, là ở chỗ chuyên chính của địa chủ và của tư sản là đàn áp bằng bạo lực sự kháng cự của tuyệt đại đa số nhân dân, tức nhân dân lao động. Trái lại, chuyên chính vô sản là trấn áp bằng bạo lực sự kháng cự của bọn bóc lột, nghĩa là của một thiểu số rất nhỏ trong dân cư, của bọn địa chủ và tư bản.

Do đó, chuyên chính của giai cấp vô sản nhất thiết phải đưa đến chỗ không những thay đổi những hình thức và những thiết chế dân chủ nói chung, mà chính là phải thay đổi chúng thế nào để mở rộng nền dân chủ đến một mức độ chưa từng có trên thế giới cho những giai cấp lao động bị chủ nghĩa tư bản áp bức.

Thật thế, hình thức chuyên chính vô sản, hình thức đã được thiết lập trên thực tế, tức là Chính quyền xô-viết ở Nga, chế độ Räte-System<sup>1)</sup> ở Đức, Shop Stewards Commit-

<sup>1)</sup> — chế độ xô-viết

tees — và những thiết chế xô-viết tương tự ở những nước khác, tất cả những hình thức chuyên chính ấy đều biểu thị và thực hiện chính là cho những giai cấp lao động, tức cho đại đa số nhân dân, cái khả năng thực sự hưởng những quyền dân chủ và tự do dân chủ, khả năng mà trong các nước cộng hòa tư sản tốt nhất và dân chủ nhất cũng chưa từng có bao giờ, dù mới chỉ tương tự thôi.

Bản chất của Chính quyền xô-viết là ở chỗ nền tảng duy nhất và thường xuyên của toàn bộ chính quyền nhà nước, của toàn thể bộ máy nhà nước, là tổ chức quần chúng của chính những giai cấp xưa kia bị chủ nghĩa tư bản áp bức, tức công nhân và những người nửa vô sản (nông dân không bóc lột lao động của người khác và thường phải bán dù chỉ một phần sức lao động của mình). Chính những quần chúng đó ở ngay cả những nước cộng hòa tư sản dân chủ nhất, vẫn được bình đẳng trước pháp luật, nhưng thực ra bị hàng chục nghìn mưu mô và thủ đoạn ngăn cản không cho tham gia sinh hoạt chính trị, không cho hưởng những quyền lợi dân chủ và tự do dân chủ — thì nay được tham gia thường xuyên, nhất thiết phải được tham gia và, hơn nữa, tham gia một cách quyết định vào việc quản lý nhà nước theo lối dân chủ.

15. Sự bình đẳng của mọi công dân, không phân biệt nam nữ, tôn giáo, nòi giống, dân tộc, điều mà bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu, chế độ dân chủ tư sản vẫn hứa hẹn nhưng không thực hiện ở đâu cả và không thể thực hiện được vì sự thống trị của chủ nghĩa tư bản, thì Chính quyền xô-viết hay chuyên chính vô sản lập tức thực hiện và thực hiện hoàn toàn, vì chỉ có chính quyền của công nhân, chính quyền không quan tâm đến quyền tư hữu về tư liệu sản xuất và đến cuộc đấu tranh để chia hoặc chia lại những tư liệu đó, mới có thể thực hiện được.

16. Nền dân chủ cũ, tức dân chủ tư sản, và chế độ đại nghị đã được tổ chức sao cho có thể loại bỏ được trước hết quần

chúng lao động ra khỏi bộ máy quản lý. Trái lại, Chính quyền xô-viết, tức chuyên chính vô sản, được xây dựng sao cho quần chúng lao động gắn với bộ máy quản lý. Đó cũng là mục đích của việc hợp nhất quyền lập pháp với quyền hành pháp vào tay tổ chức nhà nước xô-viết, và của việc thay thế những khu vực bầu cử theo địa phương bằng những đơn vị bầu cử theo cơ sở sản xuất: nhà máy, công xưởng.

17. Không phải chỉ dưới chính thể quân chủ, quân đội mới là công cụ đàn áp. Nó vẫn là công cụ đàn áp trong tất cả các chính thể cộng hòa tư sản, kể cả những chính thể cộng hòa dân chủ nhất. Chỉ có Chính quyền xô-viết, với tính cách là tổ chức nhà nước thường trực của chính những giai cấp bị chủ nghĩa tư bản áp bức, mới có thể xóa bỏ được tình trạng quân đội phụ thuộc vào sự chỉ huy của giai cấp tư sản, và thực sự làm cho vô sản và quân đội hòa hợp với nhau, thực sự bảo đảm được việc vũ trang giai cấp vô sản và tước vũ khí của giai cấp tư sản, không thể thì chủ nghĩa xã hội không thể nào thắng được.

18. Tổ chức nhà nước xô-viết là tổ chức phù hợp với vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản, với tư cách là giai cấp được chủ nghĩa tư bản tập trung lại hơn cả và giáo dục nhiều nhất. Kinh nghiệm của tất cả các cuộc cách mạng và của tất cả các phong trào của những giai cấp bị áp bức, kinh nghiệm của phong trào xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới dạy chúng ta rằng chỉ có giai cấp vô sản mới có khả năng tập hợp và dẫn dắt những tầng lớp tản mạn và lạc hậu trong quần chúng lao động và bị bóc lột.

19. Chỉ có tổ chức nhà nước xô-viết mới thực sự có khả năng đập vỡ ngay tức khắc và phá hủy hoàn toàn bộ máy cũ, tức bộ máy tư sản, quan liêu và tư pháp, bộ máy đã được duy trì và nhất định được duy trì dưới chủ nghĩa tư bản, ngay cả trong những nước cộng hòa dân chủ nhất, và thực tế là một trở ngại lớn nhất cho việc thực hiện chế độ dân chủ có lợi cho công nhân và những người lao động. Trên

con đường đó, Công xã Pa-ri đã đi bước đầu có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới, và Chính quyền xô-viết đã đi bước thứ hai.

20. Tiêu diệt chính quyền nhà nước là mục đích mà tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa, trong đó có Mác và đứng đầu là Mác, đã tự đặt ra cho mình. Không thực hiện được mục đích đó, thì dân chủ thực sự, tức là bình đẳng và tự do, không thể thực hiện được. Và trên thực tế, chỉ có dân chủ xô-viết hay dân chủ vô sản mới dẫn đến mục đích đó, vì khi lôi cuốn những tổ chức đông đảo quần chúng lao động tham gia thường xuyên và nhất thiết vào việc quản lý nhà nước, thì nền dân chủ xô-viết bắt đầu chuẩn bị ngay tức khắc cho sự tiêu vong hoàn toàn của mọi nhà nước.

21. Sự phá sản hoàn toàn của bọn xã hội chủ nghĩa hợp ở Béc-nơ, việc chúng hoàn toàn không hiểu dân chủ mới, tức là dân chủ của giai cấp vô sản, biểu lộ đặc biệt rõ trong những việc dưới đây. Ngày 10 tháng Hai 1919, Bran-tinh bé mạc hội nghị quốc tế của Quốc tế vàng ở Béc-nơ. Ngày 11 tháng Hai 1919, ở Béc-lanh, tờ báo "Die Freiheit" của những người tham gia Quốc tế vàng đó đăng lời kêu gọi của đảng "những người độc lập" gửi giai cấp vô sản. Lời kêu gọi đó thừa nhận tính chất tư sản của chính phủ Sai-đê-man, trách cứ chính phủ đó là muốn bãi bỏ các Xô-viết mà người ta thường gọi là Träger und Schützer der Revolution (những sứ giả và những người bảo vệ cách mạng) và đề nghị hợp pháp hóa các Xô-viết, cho các Xô-viết đó những quyền chính trị, quyền tạm đình chỉ việc thi hành những nghị quyết của Quốc hội để đưa ra toàn dân biểu quyết.

Đề nghị đó chúng tỏ sự phá sản hoàn toàn của những nhà lý luận bảo vệ chế độ dân chủ nhưng không hiểu được tính chất tư sản của chế độ đó. Ý định tức cười muốn kết hợp chế độ xô-viết tức chuyên chính vô sản, với Quốc hội, tức chuyên chính tư sản, đã hoàn toàn lột trần những ý nghĩ nghèo nàn của bọn xã hội chủ nghĩa vàng và dân chủ - xã

hội vàng, cả chính sách phản động tiểu tư sản của chúng, cũng như những sự nhượng bộ hèn nhát của chúng đối với lực lượng ngày càng lớn và không có gì ngăn cản nổi của nền dân chủ mới, dân chủ vô sản.

22. Khi lên án chủ nghĩa bôn-sê-vích, đa số của Quốc tế vàng Béc-nơ, do sợ quần chúng công nhân, đã không dám chính thức biểu quyết một nghị quyết thích hợp, nên đứng trên quan điểm giai cấp mà nói, đa số đó đã hành động đúng. Chính cái đa số đó đã hoàn toàn nhất trí với bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở Nga và bọn Sai-đê-man ở Đức. Bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng Nga, khi kêu ca là chúng bị những người bôn-sê-vích truy nã, đã tìm cách che giấu sự thật là chúng bị truy nã vì chúng đứng về phía giai cấp tư sản mà tham gia nội chiến chống lại giai cấp vô sản. Bọn Sai-đê-man và đảng của chúng ở Đức cũng đã chứng tỏ là chúng đứng về phía giai cấp tư sản tham gia nội chiến chống lại công nhân.

Cho nên hoàn toàn tất nhiên là đa số bọn tham gia Quốc tế vàng ở Béc-nơ đều tán thành lên án những người bôn-sê-vích. Điều đó biểu hiện không phải sự bảo vệ "dân chủ thuần túy", mà biểu hiện sự tự vệ của những người biết và cảm thấy rằng trong nội chiến chúng đã đứng về phía giai cấp tư sản chống lại giai cấp vô sản.

Vì vậy, đứng trên quan điểm giai cấp, không thể không thừa nhận nghị quyết của đa số trong Quốc tế vàng là đúng. Giai cấp vô sản phải không sợ sự thật, mà nhìn thẳng vào sự thật, rút ra tất cả những kết luận chính trị cần thiết.

Thưa các đồng chí! Tôi muốn nói thêm vài câu về hai điểm cuối cùng. Tôi nghĩ rằng những đồng chí có trách nhiệm báo cáo cho chúng ta về hội nghị Béc-nơ sẽ nói cho chúng ta tường tận hơn về vấn đề đó.

Trong suốt cả hội nghị Béc-nơ, không có lấy một lời nào nói về ý nghĩa của Chính quyền xô-viết. Đã hai năm nay, chúng tôi thảo luận vấn đề đó ở Nga. Tháng Tư 1917,

trong hội nghị đảng, chúng tôi đã đặt vấn đề đó về mặt lý luận và chính trị: "Thế nào là Chính quyền xô-viết, nội dung của nó là gì, ý nghĩa lịch sử của nó ở chỗ nào?". Chúng tôi thảo luận vấn đề đó đã gần hai năm; và trong đại hội đảng, chúng tôi đã thông qua một nghị quyết về vấn đề đó<sup>205</sup>.

Báo "Freiheit" ở Béc-lanh, ngày 11 tháng Hai, đăng một lời kêu gọi giai cấp vô sản Đức, không riêng gì những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội độc lập ở Đức mà cả toàn bộ phái độc lập đều ký tên vào lời kêu gọi đó. Tháng Tám 1918, Cau-xky, nhà lý luận có tiếng nhất của phái độc lập đó, đã viết trong cuốn "Chuyên chính vô sản" của y rằng y tán thành chế độ dân chủ và các cơ quan xô-viết, nhưng các Xô-viết, chỉ nên đóng vai trò kinh tế thôi, và không nên coi đó là những tổ chức nhà nước. Cau-xky lại nhắc lại luận điểm đó trong báo "Freiheit" số ra ngày 11 tháng Mười một và số ra ngày 12 tháng Giêng. Ngày 9 tháng Hai, báo đó đăng bài của Ru-đôn-phơ Hin-phéc-đinh là người cũng được coi là một trong những nhà lý luận lớn nhất của Quốc tế II. Ông ta đề nghị dùng luật pháp để hợp nhất chế độ xô-viết với Quốc hội. Đó là ngày 9 tháng Hai. Ngày 11 tháng Hai, đề nghị đó được toàn thể đảng độc lập chấp nhận và công bố dưới hình thức lời kêu gọi.

Mặc dù Quốc hội đã tồn tại, ngay cả sau khi "dân chủ thuần túy" đã được thực hiện, sau khi những nhà lý luận lớn nhất của phái dân chủ - xã hội độc lập tuyên bố rằng những cơ quan xô-viết không nên trở thành những tổ chức nhà nước, mặc dù như thế người ta vẫn cứ do dự! Điều đó chứng tỏ rằng những ngài đó thực sự không hiểu một chút gì về phong trào mới và về những điều kiện đấu tranh của phong trào. Nhưng điều đó cũng còn chứng tỏ rằng phải có những điều kiện, những nguyên nhân sinh ra tình trạng do dự đó! Sau tất cả những sự kiện đó, sau gần hai năm cách mạng thắng lợi ở Nga, khi người ta đề nghị với chúng tôi những nghị quyết như những nghị quyết đã được thông

qua ở hội nghị Béc-nơ trong đó không có một lời nào nói đến các Xô-viết và ý nghĩa của các Xô-viết, không có một đại biểu nào phát biểu về điều đó, thì chúng tôi hoàn toàn có quyền nói rằng chúng tôi coi tất cả các ngài đó, với tư cách là người xã hội chủ nghĩa và nhà lý luận, đều là những kẻ đã chết rồi.

Nhưng thưa các đồng chí, trên thực tế, về phương diện chính trị, đó là bằng chứng nói lên rằng đã có một chuyển biến lớn trong quần chúng, ngay khi phái độc lập, — tức là những kẻ trước đây, đứng về mặt lý luận và nguyên tắc mà nói, đã phản đối các tổ chức nhà nước đó — đột nhiên đề nghị một điều ngu xuẩn là hợp nhất "một cách hoà bình" Quốc hội với các Xô-viết, tức là hợp nhất chuyên chính tư sản với chuyên chính vô sản. Chúng ta thấy tất cả bọn chúng đều đã phá sản như thế nào trên lãnh vực chủ nghĩa xã hội và lý luận, và thấy đã có sự đổi thay lớn lao nhường nào trong quần chúng. Quần chúng chậm tiến của giai cấp vô sản Đức đang đến với chúng ta, đã đi với chúng ta rồi! Như vậy là về phương diện chủ nghĩa xã hội và về mặt lý luận, giá trị của Đảng độc lập của những người dân chủ - xã hội Đức, bộ phận ưu tú nhất của hội nghị Béc-nơ, chỉ bằng con số không mà thôi. Tuy vậy, đảng đó vẫn còn một ý nghĩa nào đó ở chỗ là sự do dự của những đảng viên trong đảng đó cho phép ta thấy rõ tâm trạng của những bộ phận chậm tiến của giai cấp vô sản. Theo ý tôi, đó chính là ý nghĩa lịch sử to lớn của hội nghị Béc-nơ. Trong cuộc cách mạng của chúng tôi, chúng tôi cũng đã trải qua một cái gì tương tự như vậy. Bọn men-sê-vích ở nước chúng tôi cũng đã đi hầu như cùng một con đường với những nhà lý luận của đảng độc lập ở Đức. Lúc đầu, khi chúng chiếm được đa số trong các Xô-viết, chúng ủng hộ các Xô-viết. Lúc đó thì chỉ toàn nghe thấy: "Các Xô-viết muôn năm!", "Ủng hộ các Xô-viết!", "Xô-viết là chế độ dân chủ cách mạng!". Nhưng khi những người bôn-sê-vích chúng tôi giành được đa số

trong các Xô-viết, thì chúng lại hát những bài ca khác: các Xô-viết không nên tồn tại song song với Quốc hội lập hiến; và các nhà lý luận men-sê-vích đưa ra những đề nghị đại loại như: hợp nhất chế độ xô-viết với Quốc hội lập hiến và sáp nhập các Xô-viết vào tổ chức nhà nước. Ở đây, ta lại thấy một lần nữa rằng bước tiến chung của cách mạng vô sản trên khắp thế giới đều giống nhau. Lúc đầu, các Xô-viết hình thành một cách tự phát, sau đó các Xô-viết lan rộng và phát triển, sau nữa thì trong thực tế nảy ra vấn đề: Xô-viết hay là Quốc hội, hay là Quốc hội lập hiến, hay là chế độ đại nghị tư sản; bọn lãnh tụ bối rối đến cùng cực, rồi cuối cùng, là cách mạng vô sản. Nhưng tôi cho rằng sau gần hai năm cách mạng, chúng ta không nên đặt vấn đề như thế, mà nên có những quyết định cụ thể, vì đối với chúng ta, và đặc biệt đối với đa số các nước Tây Âu, việc làm cho chế độ xô-viết lan rộng là một nhiệm vụ quan trọng nhất.

Tôi chỉ muốn nêu ra đây một nghị quyết của phái men-sê-vích thôi. Tôi đã đề nghị đồng chí Ô-bô-len-xki dịch nghị quyết đó ra tiếng Đức. Đồng chí hứa sẽ làm việc đó, nhưng đáng tiếc là đồng chí không có mặt ở đây. Tôi cố gắng nhắc lại nghị quyết đó theo trí nhớ của tôi, vì tôi không có toàn văn bản nghị quyết đó ở đây.

Người nước ngoài chưa từng biết tí gì về chủ nghĩa bôn-sê-vích thì thực khó mà có nhận định riêng về những ý kiến bất đồng giữa chúng tôi. Tất cả những điều mà những người bôn-sê-vích khẳng định thì phái men-sê-vích đều bác bỏ, và ngược lại. Dĩ nhiên, trong quá trình đấu tranh, không thể nào khác thế được, nên điều rất quan trọng là hội nghị vừa rồi của đảng men-sê-vích hồi tháng Chạp 1918 đã thông qua một nghị quyết dài, tỉ mỉ, đăng toàn văn trên báo men-sê-vích "Báo công nhân ấn loát"<sup>206</sup>. Trong nghị quyết đó, bản thân phái men-sê-vích trình bày rất ngắn gọn lịch sử đấu tranh giai cấp và nội chiến. Trong nghị quyết đó, có nói rằng chúng lên án những nhóm trong đảng của chúng liên kết với



những giai cấp hữu sản ở U-ran, ở miền Nam, ở Crum và ở Gru-di-a; tất cả những khu vực đó đều được nêu lên. Ngày nay, những nhóm trong đảng men-sê-vích liên minh với các giai cấp hữu sản chống Chính quyền xô-viết đã bị lên án trong bản nghị quyết, và điểm cuối cùng của nghị quyết cũng lại lên án cả những người chạy sang phía những người cộng sản. Do đó ta thấy: phái men-sê-vích đã buộc phải thừa nhận rằng đảng của chúng không thống nhất; chúng đang đứng hoặc là phía giai cấp tư sản, hoặc là về phía giai cấp vô sản. Trong cuộc nội chiến, phần lớn bọn men-sê-vích chạy sang phe tư sản chống lại chúng tôi. Dĩ nhiên, chúng tôi truy nã chúng, thậm chí còn xử bắn chúng nữa, nếu trong cuộc chiến tranh chống chúng tôi, chúng chiến đấu chống Hồng quân và bắn những sĩ quan đỏ của chúng tôi. Chúng tôi đã lấy chiến tranh của giai cấp vô sản để đáp lại chiến tranh của giai cấp tư sản, không thể có con đường nào khác. Như vậy, đứng trên quan điểm chính trị mà nói, tất cả những điều đó chỉ là giả nhân giả nghĩa của bọn men-sê-vích mà thôi. Về mặt lịch sử, người ta không hiểu được tại sao trong hội nghị Béc-nơ, những người không bị chính thức thừa nhận là điên, có thể theo sự ủy nhiệm của bọn men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nói đến cuộc đấu tranh của những người bên-sê-vích chống lại chúng, nhưng lại im hơi lặng tiếng không nói đến cuộc đấu tranh của chúng, liên minh với giai cấp tư sản, chống lại giai cấp vô sản.

Tất cả bọn chúng kịch liệt công kích chúng tôi vì chúng tôi trấn áp chúng. Đúng thế. Nhưng chúng không đã động một chút gì đến việc bản thân chúng tham gia nội chiến như thế nào! Tôi nghĩ phải đưa toàn bộ văn bản nghị quyết đó cho vào biên bản và tôi đề nghị các đồng chí người nước ngoài chú ý đến bản nghị quyết đó, vì đây là một văn kiện lịch sử trong đó vấn đề được đặt ra một cách đúng đắn và trong đó có những tài liệu tốt nhất cho phép đánh giá được

sự bất đồng giữa các xu hướng "xã hội chủ nghĩa" ở Nga. Giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, còn có giai cấp những người khi thì ngã về phía này khi thì ngã về phía khác; trong tất cả các cuộc cách mạng trước đây, đã từng có tình trạng như thế, và trong xã hội tư bản, trong đó giai cấp vô sản và giai cấp tư sản là hai phe thù địch với nhau, nhất định không thể nào lại không có những tầng lớp trung gian giữa hai giai cấp đó. Đứng về phương diện lịch sử mà nói, sự tồn tại của những phần tử ngã nghiêng đó là điều không thể tránh được, và đáng tiếc là trong một thời gian khá lâu, vẫn còn những phần tử chính mình không hiểu được ngày mai mình sẽ đứng về phía nào.

Tôi muốn đưa ra một đề nghị thực tế là: thông qua bản nghị quyết, trong đó phải ghi rõ ba điểm sau đây.

*Thứ nhất*: một trong những nhiệm vụ chủ yếu của các đồng chí ở Tây Âu là giải thích cho quần chúng hiểu rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và tính tất yếu của chế độ xô-viết. Về mặt này, chúng ta thấy rằng quần chúng chưa hiểu biết đầy đủ. Nếu về mặt là những nhà lý luận, Cau-xky và Hin-phéc-đinh đã phá sản rồi, thì những bài mới đây trên báo "Freiheit" vẫn cứ chứng minh được một cách đúng đắn tâm trạng của bộ phận chậm tiến của giai cấp vô sản Đức. Ở nước chúng tôi, cũng có tình trạng như vậy: trong tám tháng đầu tiên của cách mạng Nga, vấn đề tổ chức xô-viết đã được bàn luận rất nhiều; công nhân không rõ chế độ mới là gì và không biết có thể xây dựng một bộ máy nhà nước từ những Xô-viết hay không. Trong cuộc cách mạng của chúng tôi, chúng tôi đã tiến lên không phải bằng con đường lý luận mà bằng hành động thực tiễn. Ví dụ, trước đây chúng tôi đã không đặt vấn đề Quốc hội lập hiến về mặt lý luận, và cũng không nói rằng chúng tôi không công nhận Quốc hội lập hiến. Mãi về sau, chỉ khi những tổ chức xô-viết đã lan rộng ra khắp nước và đã giành được chính quyền, chỉ khi đó chúng tôi mới quyết định giải tán Quốc hội

lập hiến. Ngày nay, chúng tôi thấy rằng ở Hung-ga-ri và ở Thụy-sĩ, vấn đề được đặt ra gay gắt hơn nhiều<sup>207</sup>. Một mặt, như thế là rất tốt: do đó chúng tôi tin chắc rằng cách mạng ở các nước Tây Âu tiến nhanh hơn và đem lại cho chúng ta những thắng lợi lớn. Mặt khác, như thế cũng có một nguy cơ nào đó, tức là: cuộc đấu tranh ở đây sẽ tiến nhanh đến nỗi sự giác ngộ của quần chúng công nhân không tiến kịp sự phát triển đó. Ngay ngày nay nữa, quảng đại quần chúng công nhân Đức tuy được giáo dục chính trị nhiều nhưng cũng vẫn chưa thấy rõ được ý nghĩa của chế độ xô-viết, vì họ được giáo dục theo tinh thần chế độ đại nghị và theo những thiên kiến tư sản.

*Thứ hai:* sự bành trướng của chế độ xô-viết. Khi chúng tôi được biết rằng ý niệm về Xô-viết lan ra rất nhanh ở Đức và ngay cả ở Anh nữa, thì chúng tôi thấy đó là bằng cứ quan trọng bậc nhất chứng tỏ rằng cách mạng vô sản sẽ thắng. Người ta chỉ có thể làm chậm bước tiến của cách mạng đó trong một thời gian ngắn thôi. Khi các đồng chí An-be và Plát-ten nói với chúng tôi rằng ở nước các đồng chí ấy, ở nông thôn, trong công nhân nông nghiệp và tiểu nông, hầu như không có các Xô-viết, thì đó lại là một việc khác. Tôi đọc ở trong báo "Rote Fahne"<sup>1)</sup> bài phản đối các Xô-viết nông dân, nhưng lại tán thành những Xô-viết công nhân nông nghiệp và Xô-viết nông dân nghèo<sup>208</sup>, đó là điều hoàn toàn đúng. Giai cấp tư sản và bọn tay sai của chúng như Sai-đê-man và bè lũ đã nêu khẩu hiệu: Xô-viết nông dân. Nhưng chúng ta chỉ cần Xô-viết của công nhân nông nghiệp và nông dân nghèo thôi. Đáng tiếc rằng, qua những báo cáo của các đồng chí An-be và Plát-ten và các đồng chí khác, chúng ta nhận thấy rằng, trừ Hung-ga-ri ra, còn thì việc phát triển chế độ xô-viết ở nông thôn làm được rất ít. Rất có thể, đó cũng là mối nguy cơ thực tế và tương đối lớn

<sup>1)</sup> — "Cờ đỏ"

ngăn cản giai cấp vô sản Đức thắng một cách chắc chắn. Thắng lợi chỉ có thể coi là được đảm bảo, khi nào không những công nhân thành phố mà cả vô sản nông thôn nữa được tổ chức, và được tổ chức thành Xô-viết chứ không phải thành công đoàn và hợp tác xã như trước đây. Chúng tôi thu được thắng lợi dễ dàng hơn, vì hồi tháng Mười 1917, chúng tôi đã hành động chung với nông dân, với toàn bộ nông dân. Với ý nghĩa đó, cách mạng của chúng tôi lúc đó là cách mạng tư sản. Bước thứ nhất của chính phủ vô sản của chúng tôi là, ngay sau cách mạng, trong đạo luật ban bố ngày 26 tháng Mười (theo lịch cũ) 1917, chúng tôi đã chấp nhận những yêu sách cũ của toàn thể nông dân do các Xô-viết nông dân và các đại hội nông dân nêu lên dưới thời Kê-ren-xki. Sức mạnh của chúng tôi là ở chỗ đó, và vì thế chúng tôi đã giành được tuyệt đại đa số dễ dàng đến thế. Đối với nông thôn, cách mạng của chúng tôi vẫn là cách mạng tư sản; chỉ sau này, sau nửa năm, chúng tôi mới buộc phải tiến hành — trong phạm vi tổ chức nhà nước — cuộc đấu tranh giai cấp ở nông thôn, thành lập ở mỗi làng những ủy ban nông dân nghèo, nửa vô sản, và đấu tranh một cách có hệ thống chống giai cấp tư sản nông thôn. Ở nước Nga chúng tôi, do tình trạng lạc hậu của nó, nhất định phải làm như vậy. Ở Tây Âu, tình hình sẽ diễn ra khác, nên chúng tôi phải nhấn mạnh rằng tuyệt đối cần phải mở rộng chế độ xô-viết đến cả nhân dân nông thôn, với những hình thức thích hợp, có thể là những hình thức mới.

*Thứ ba:* chúng tôi phải nói rằng việc giành lấy một đa số cộng sản trong các Xô-viết là nhiệm vụ chủ yếu ở tất cả các nước mà Chính quyền xô-viết chưa thắng. Hôm qua, tiểu ban nghị quyết chúng ta đã thảo luận vấn đề đó. Rất có thể là có những đồng chí khác còn phát biểu về vấn đề đó, nhưng tôi muốn đề nghị chấp nhận ba điểm đó thành một nghị quyết đặc biệt. Dĩ nhiên chúng ta không thể vạch trước ra được con đường cho sự phát triển. Rất có thể là

trong nhiều nước Tây Âu, cách mạng sẽ nổ ra rất gần đây, nhưng chúng ta, với tư cách là bộ phận có tổ chức của giai cấp công nhân, với tư cách là đảng, chúng ta đang tìm cách và phải tìm cách giành cho được đa số trong các Xô-viết. Khi đó, thắng lợi của chúng ta sẽ được đảm bảo và không có một lực lượng nào có thể làm được gì để chống lại cách mạng cộng sản cả. Nếu không, thắng lợi sẽ không giành được dễ dàng như thế và cũng không bền lâu. Vì thế, tôi muốn đề nghị chấp nhận ba điểm đó dưới hình thức một nghị quyết đặc biệt.

---

3  
NGHỊ QUYẾT VỀ  
NHỮNG LUẬN CƯƠNG NÓI VỀ  
CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN  
VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN

Trên cơ sở những luận cương đó và những báo cáo của các đại biểu các nước, đại hội Quốc tế cộng sản tuyên bố rằng nhiệm vụ chủ yếu của các đảng cộng sản trong tất cả các nước chưa có chính quyền xô-viết là:

- 1) Giải thích rõ cho quần đại quần chúng công nhân thấy ý nghĩa lịch sử, tính tất yếu chính trị và lịch sử của chế độ dân chủ mới, chế độ dân chủ vô sản, là chế độ phải thay thế chế độ dân chủ tư sản và chế độ đại nghị.
  - 2) Mở rộng và tổ chức những Xô-viết trong công nhân tất cả mọi ngành công nghiệp, trong quân đội và hạm đội, và cả trong công nhân nông nghiệp và nông dân nghèo.
  - 3) Xây dựng một đa số cộng sản vững chắc trong các Xô-viết.
-

**4**  
**DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI**  
**NGÀY 6 THÁNG BA**

Nếu chúng ta đã có thể họp nhau lại được, bất chấp mọi sự cản trở và truy lùng của cảnh sát, nếu chúng ta đã có thể, trong một thời gian ngắn, đề ra được những nghị quyết quan trọng về tất cả các vấn đề cấp bách của giai đoạn cách mạng hiện tại mà không có những bất đồng ý kiến lớn, thì đó là nhờ ở chỗ quần chúng vô sản toàn thế giới, bằng hành động của họ, đã thực tế đặt tất cả các vấn đề đó thành vấn đề trước mắt và bắt đầu thực tế giải quyết các vấn đề đó.

Ở đây, chúng ta chỉ ghi lại những cái gì mà quần chúng đã giành được trong cuộc đấu tranh cách mạng của họ.

Không những ở các nước Đông Âu mà cả ở các nước Tây Âu, không những ở các nước bại trận mà cả ở các nước thắng trận, ví dụ như ở Anh, phong trào ủng hộ Xô-viết ngày càng lan rộng; và phong trào đó không có mục đích nào khác hơn là thiết lập một chế độ dân chủ mới, chế độ dân chủ vô sản; đó là một bước tiến có ý nghĩa nhất tới chuyên chính vô sản, tới thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa cộng sản.

Dù cho giai cấp tư sản toàn thế giới vẫn cứ điên cuồng lông lộn lên, dù nó có đày ải, bắt bớ tù, thậm chí giết hại các chiến sĩ Xpác-ta-cút và bôn-sê-vích đi nữa, thì tất cả những hành động đó cũng vẫn không cứu được chúng. Những hành động đó chỉ giúp vào việc giáo dục quần chúng,

vào việc giải phóng quần chúng khỏi những thiên kiến cũ của chế độ dân chủ tư sản và giúp cho quần chúng tôi luyện trong đấu tranh. Thắng lợi của cách mạng vô sản toàn thế giới sẽ được bảo đảm. Ngày thành lập Cộng hòa xô-viết quốc tế gần đến nơi rồi. (V ỗ t a y v a n g d ã y .)

*Tường thuật ngắn trên báo đảng  
ngày 7 tháng Ba 1919 trên tờ  
"Tin tức của Ban chấp hành  
trung ương các Xô-viết toàn Nga",  
số 52*

## ĐÃ GIÀNH ĐƯỢC VÀ GHI LẠI

Trong cách mạng chỉ có cái gì quần chúng vô sản giành được mới là bền vững. Chỉ có cái đã giành được mà thực sự bền vững, mới đáng ghi lại.

Việc thành lập Quốc tế III, tức Quốc tế cộng sản, ở Mát-xcơ-va, ngày 2 tháng Ba 1919, là sự ghi lại những cái không những do quần chúng vô sản Nga, quần chúng vô sản toàn nước Nga, mà còn do quần chúng vô sản các nước Đức, Áo, Hung, Phần-lan, Thụy-sĩ, tóm lại, do quần chúng vô sản quốc tế, đã giành được.

Chính vì vậy việc thành lập Quốc tế III, tức Quốc tế cộng sản, là một sự nghiệp bền vững.

Cách đây chỉ có bốn tháng, người ta vẫn chưa có thể nói rằng Chính quyền xô-viết, hình thức nhà nước xô-viết, là một thành quả quốc tế được. Trong Chính quyền xô-viết đó, có một cái gì, mà lại là một cái gì chủ yếu, không những thuộc về nước Nga mà còn thuộc tất cả các nước tư bản nữa. Tuy nhiên, khi chưa kiểm nghiệm được trong thực tế, người ta vẫn chưa có thể nói rằng sự phát triển sau này của cách mạng thế giới sẽ đem lại những thay đổi nào, sâu sắc và quan trọng đến mức nào.

Cuộc cách mạng Đức đã làm cho người ta kiểm nghiệm được điều đó. Một nước tư bản tiên tiến, sau một trong những nước lạc hậu nhất, trong một khoảng thời gian ngắn, trong khoảng hơn một trăm ngày, đã chỉ cho toàn thế giới

thấy không những cũng những lực lượng cơ bản của cách mạng như thế, không những cũng cái chiều hướng cơ bản của cách mạng như thế, mà còn chỉ rõ cũng một hình thức cơ bản ấy của chế độ dân chủ mới, của chế độ dân chủ vô sản nữa, tức là: các Xô-viết.

Trong cùng thời gian đó, ở Anh — một nước thắng trận, một nước có nhiều thuộc địa nhất, nổi tiếng lâu nhất là nước kiểu mẫu về "hòa bình xã hội", nước tư bản già đời nhất — chúng ta cũng thấy những Xô-viết và những hình thức đấu tranh quần chúng mới, có tính chất xô-viết, của giai cấp vô sản, — những "Shop Stewards Committees", những ủy ban đại biểu công xưởng, đang phát triển rộng rãi, mãnh liệt, sôi nổi và không gì ngăn cản nổi.

Ở Mỹ, nước tư bản mạnh nhất và trẻ nhất, quần chúng công nhân tỏ ra hết sức đồng tình với Xô-viết.

Băng đã bắt đầu tan.

Xô-viết đã chiến thắng trên toàn thế giới.

Xô-viết đã chiến thắng trước hết và nhiều hơn hết ở chỗ là chúng đã tranh thủ được sự đồng tình của quần chúng vô sản. Đó là điều chủ yếu nhất. Không có những thủ đoạn tàn bạo nào của giai cấp tư sản đế quốc, cũng không có những thủ đoạn ngược đãi và giết chóc nào đối với những người bôn-sê-vích có thể giật lại được thành quả đó trong tay quần chúng. Giai cấp tư sản "dân chủ" càng hung hãn, thì những thành quả đó càng vững chắc trong tâm hồn của quần chúng vô sản, trong tinh thần của họ, trong ý thức của họ, trong ý chí sẵn sàng đấu tranh anh dũng của họ.

Băng đã bắt đầu tan.

Và chính đó là điều giúp cho Hội nghị quốc tế của những người cộng sản, họp ở Mát-xcơ-va để thành lập Quốc tế III, tiến hành công tác của mình được dễ dàng, thuận lợi như thế, với một sự bình tĩnh và kiên quyết đến như thế.

Chúng ta đã ghi lại cái đã giành được. Chúng ta đã ghi lại trên giấy những cái đã được củng cố vững chắc trong ý

thức quần chúng. Tất cả mọi người đều biết, hơn nữa, đều trông thấy, cảm thấy, nhận thấy, — mỗi người do kinh nghiệm của chính nước mình, — rằng một phong trào vô sản mới, mạnh mẽ và sâu rộng chưa từng có trên thế giới đã bắt đầu sôi sục, rằng phong trào đó không nằm trong một khuôn khổ cũ nào cả, và bất cứ mọi bậc thầy vĩ đại nào của thứ chính trị tiểu xảo, hay bọn đại biểu cho chủ nghĩa tư bản "dân chủ" Anh - Mỹ, như Lô-ít Gioóc-giơ và Uyn-xơn, nổi tiếng trên thế giới về kinh nghiệm và tài khôn khéo của chúng, cũng như những kẻ đã nếm đủ mùi đời như bọn Hen-đéc-xơn, Rơ-nô-đen, Bran-tinh và tất cả các kiện tướng khác của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, cũng đều không thể kiềm chế nổi nó.

Phong trào mới đó đang đi tới chuyên chính vô sản, nó đang đi tới đó bất chấp tất cả mọi sự dao động, bất chấp những thất bại chua cay, bất chấp tình trạng hỗn loạn "Nga", chưa từng thấy và không tưởng tượng được (nếu cứ căn cứ vào bề ngoài, theo những biểu hiện bên ngoài mà xét), phong trào đó đang tiến đến *chính quyền xô-viết* với sức mạnh của hàng triệu, hàng chục triệu người vô sản đang cuộn cuộn tiến lên, cuốn phăng mọi thứ trên đường.

Chúng ta đã ghi lại được cái đó. Trong các nghị quyết, luận cương, báo cáo và diễn văn của chúng ta, chúng ta đã ghi lại những cái đã giành được.

Lý luận chủ nghĩa Mác, được ánh sáng rực rỡ của kinh nghiệm mới và phong phú trên toàn thế giới của công nhân cách mạng soi sáng, đã giúp chúng ta hiểu được tất cả tính quy luật của các sự biến. Lý luận chủ nghĩa Mác sẽ giúp những người vô sản trên toàn thế giới đang đấu tranh để xóa bỏ chế độ nô lệ làm thuê cho tư bản, hiểu được rõ hơn nữa những mục tiêu đấu tranh của mình, tiến bước vững chắc hơn nữa trên con đường đã vạch sẵn, thu được thắng lợi một cách chắc chắn hơn, vững vàng hơn và củng cố được thắng lợi đó.

Việc thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản, là bước mở đầu cho Cộng hòa xô-viết quốc tế, mở đầu cho chủ nghĩa cộng sản thắng lợi trên phạm vi quốc tế.

Ngày 5 tháng Ba 1919

"*Sự thật*", số 51, ngày 6  
tháng Ba 1919  
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên  
báo "*Sự thật*"

**VỀ VIỆC THÀNH LẬP  
QUỐC TẾ CỘNG SẢN**  
DIỄN VĂN ĐỌC TẠI  
PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH TRỌNG THỂ GIỮA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
CÁC XÓ-VIỆT TOÀN ANH, XÓ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA,  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ MÁT-XCƠ-VA  
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) ANH,  
HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN ANH,  
CÁC CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC ỦY BAN  
CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY MÁT-XCƠ-VA TRONG  
NGÀY LỄ MỪNG THÀNH LẬP QUỐC TẾ CỘNG SẢN  
NGÀY 6 THÁNG BA 1919

(Hoan hô vang dội.) Thưa các đồng chí, tại Đại hội I Quốc tế cộng sản, chúng ta chưa tập hợp được đại biểu của tất cả các nước có những bạn bè chắc chắn nhất của Quốc tế, có những công nhân hoàn toàn đồng tình với chúng ta. Vì thế, cho phép tôi bắt đầu bằng một đoạn viển vông nhỏ chứng minh với các đồng chí rằng chúng ta thật sự có nhiều bạn hơn là chúng ta thấy, hơn là chúng ta biết, hơn là chúng ta có thể tập hợp được ở đây, ở Mát-xcơ-va, bất chấp tất cả mọi sự khủng bố, bất chấp sự liên minh của giai cấp tư sản toàn thế giới, sự liên minh có vẻ như có quyền lực tuyệt đối. Những cuộc khủng bố đó đã đi tới mức người ta tìm cách bao vây chúng ta bằng một bức vạn lý trường thành, đến mức trục xuất hàng chục và hàng tá những người bôn-sê-vích ra khỏi các nước cộng hòa tự do nhất trên thế giới, làm như thể sợ rằng một chục hoặc một tá người bôn-sê-vích đó có thể truyền bệnh cho toàn thế giới, — nhưng chúng ta biết rằng lo sợ như thế thật đáng nực cười, vì

những người bôn-sê-vích đã truyền bệnh cho toàn thế giới rồi, vì cuộc đấu tranh của công nhân Nga đã làm cho quần chúng công nhân tất cả các nước thấy rõ vận mệnh của cách mạng chung toàn thế giới đang được quyết định ở đây, ở nước Nga.

Thưa các đồng chí, tôi hiện có trong tay tờ báo Pháp "L'Humanité"<sup>209</sup> mà khuynh hướng rất phù hợp với khuynh hướng của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu nước ta. Trong chiến tranh, tờ báo này đã mặt sát thẳng tay những người tán thành quan điểm của ta. Hiện nay, nó ủng hộ những người đã cùng đi với giai cấp tư sản nước họ trong chiến tranh. Thế mà tờ báo này, trong số ra ngày 13 tháng Giêng 1919, báo tin rằng ở Pa-ri đã có một cuộc họp khổng lồ, như tờ báo thú nhận, của các phần tử tích cực của đảng và của các công đoàn công nhân quận Xen, tức là một vùng gần Pa-ri nhất, trung tâm của phong trào vô sản, trung tâm của toàn bộ sinh hoạt chính trị của nước Pháp. Tại cuộc họp này, người nói đầu tiên là Brắc-cơ, một người xã hội chủ nghĩa đã tán thành quan điểm của bọn men-sê-vích và bọn vệ quốc cánh hữu ở nước ta trong suốt thời gian chiến tranh. Bây giờ thì y nhũn hơn con chi chi. Y không nói một lời nào về một vấn đề nan giải nào cả! Y đã kết thúc lời phát biểu của y bằng cách nói rằng y chống lại sự can thiệp của chính phủ nước mình vào cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản các nước khác. Mọi người vỗ tay hoan nghênh những lời nói của y. Rồi một người bạn chính trị của y, một anh chàng Pi-e La-van nào đó, lên phát biểu. Hắn nói về vấn đề giải ngũ, một vấn đề gay gắt nhất hiện nay ở nước Pháp, một nước có lẽ đã chịu những hy sinh lớn hơn bất cứ nước nào khác trong cuộc chiến tranh đầy tội ác ấy. Và ngày nay, nước Pháp thấy rằng việc giải ngũ bị kéo dài, bị cản trở, rằng người ta không muốn thực hiện giải ngũ và người ta chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới bắt công nhân Pháp phải chịu thêm nhiều hy sinh để giải quyết vấn đề

bọn tư bản Pháp hoặc Anh sẽ thu thêm được bao nhiêu chiến lợi phẩm nữa. Rồi tờ báo đó nói rằng công chúng đã lắng nghe diễn giả Pi-e La-van, nhưng những luận điệu thù địch của y chống chủ nghĩa bôn-sê-vích đã gây ra những sự phản đối và phần nộ đến nỗi cuộc họp không thể tiếp tục được nữa. Sau đó, ông Pi-e Rơ-nô-đen không thể lên phát biểu được nữa và cuộc họp chấm dứt sau mấy lời vắn tắt của ông Pê-ri-ca. Người này là một trong số những đại biểu không nhiều lắm của phong trào công nhân Pháp, nhất trí với chúng ta về căn bản. Như vậy là tờ báo cũng buộc phải thừa nhận rằng cuộc họp đã ngăn cản không cho một diễn giả nói nữa, khi hẳn bắt đầu phát biểu chống lại những người bôn-sê-vích.

Thưa các đồng chí, hiện nay chúng ta chưa thể đón tiếp được một đại biểu nào từ Pháp đi thẳng đến đây, và chỉ có một người Pháp đã vượt qua rất nhiều khó khăn mới len lỏi đến được với chúng ta, — đó là đồng chí Ghin-bô (Vô tay nhiệt liệt.) Hôm nay đồng chí sẽ phát biểu. Đồng chí đã ở nhiều tháng trong các nhà tù Thụy-sĩ, ở nước cộng hòa tự do đó, và người ta buộc tội đồng chí là đã liên lạc với Lê-nin và chuẩn bị cuộc cách mạng ở Thụy-sĩ. Người ta đã đưa đồng chí đi qua nước Đức, do một đoàn hiến binh và sĩ quan áp giải, hiển nhiên là sợ đồng chí sẽ đánh rơi một que diêm làm bùng cháy cả nước Đức. Nhưng nước Đức đang bùng cháy, mặc dù không có que diêm đó. Ở Pháp cũng vậy, chúng ta thấy có những người đồng tình với phong trào bôn-sê-vích. Quân chúng Pháp có lẽ là ở trong số những quân chúng có kinh nghiệm nhất, được giáo dục nhiều nhất về mặt chính trị, linh hoạt nhất và nhạy cảm nhất. Trong một cuộc họp quần chúng, họ sẽ không bao giờ chịu để cho một diễn giả nào thốt ra một điều sai lầm, — họ ngắt lời diễn giả ngay. Nếu không bị lời cổ xuống khỏi diễn đàn là may mắn lắm rồi vì ai cũng biết tính tình của người Pháp! Bởi vậy, khi một tờ báo đối địch với chúng

ta thú nhận những điều đã xảy ra tại cuộc họp lớn đó, thì chúng ta có thể nói rằng: giai cấp vô sản Pháp đi với chúng ta.

Tôi lại xin dẫn thêm một đoạn trích ngắn lấy ở một tờ báo Ý. Người ta mưu toan tách chúng ta ra khỏi toàn thế giới đến nỗi báo chí xã hội chủ nghĩa của các nước khác mà chúng ta nhận được thì được coi là của hết sức hiếm. Cũng là một của hiếm, một số của tờ báo Ý "Avanti!"<sup>210</sup>, cơ quan của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, đã đến với chúng ta; đảng này đã tham gia Hội nghị Xim-méc-van, đã đấu tranh chống chiến tranh, và hiện nay đã quyết định không tham dự đại hội của bọn vàng ở Béc-nơ, đại hội của Quốc tế cũ, trong đó có những người đã cùng với các chính phủ của họ góp phần vào việc kéo dài cuộc chiến tranh đầy tội ác. Cho đến nay tờ "Avanti!" bị kiểm duyệt gắt gao. Thế nhưng, trong số báo ngẫu nhiên rơi vào tay chúng ta đây, tôi đọc một bài về sinh hoạt đảng ở một địa phương Cavri-a-gô nào đấy, — địa phương này phải là nơi hẻo lánh vì không thể nào tìm thấy nó trên bản đồ, — nói rằng công nhân họp ở đó đã thông qua một nghị quyết tán thành thái độ không khoan nhượng của tờ báo, và trong nghị quyết đó họ tuyên bố tán thành những người Xpác-ta-cút Đức, và sau đó trong nghị quyết ấy có những chữ "Sovietisti russi", dù viết bằng tiếng Ý, cũng dễ hiểu đối với tất cả mọi người trên thế giới; họ chào mừng "những người xô-viết" Nga và bày tỏ lòng mong muốn rằng cương lĩnh của những người cách mạng Nga và Đức sẽ được chấp nhận trên toàn thế giới và phục vụ cho việc tiến hành đến cùng cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản và chống sự thống trị quân phiệt. Vì thế khi chúng ta đọc một nghị quyết như vậy của một Pô-sê-khôn-ê ở nước Ý, chúng ta có thể có toàn quyền tự nhủ rằng: quần chúng Ý đi với chúng ta, họ đã hiểu thế nào là "những người xô-viết" Nga, thế nào là cương lĩnh của "những người xô-viết" Nga và những người Xpác-ta-cút Đức. Song ở nước ta, lúc đó vẫn chưa có một cương lĩnh như vậy! Chúng ta



chưa có một cương lĩnh chung với những người Xpác-ta-cút Đức, nhưng công nhân Ý vứt bỏ tất cả những điều đã đọc trong báo chí tư sản nước họ được in hàng triệu tờ, được bọn triệu phú và bọn tỷ phú mua chuộc và tuôn ra những lời vu khống chúng ta. Báo chí tư sản không thể lừa dối được công nhân Ý. Công nhân Ý đã hiểu thế nào là "những người xô-viết" và những người Xpác-ta-cút, và nói rằng họ đồng tình với cương lĩnh của những người nói trên — song lúc ấy hoàn toàn chưa có cương lĩnh đó. Bởi vậy, nhiệm vụ của chúng ta tại đại hội này được hết sức dễ dàng. Chúng ta chỉ việc ghi chép lại, như là một cương lĩnh, những điều đã ăn sâu vào tim óc những công nhân, dù cho họ ở xa xôi trong một nơi hẻo lánh, bị các vành đai cảnh sát và quân đội ngăn cách chúng ta. Đó là lý do tại sao chúng ta đã có thể thống nhất với nhau trên tất cả những vấn đề chủ yếu một cách dễ dàng như vậy, với sự nhất trí hoàn toàn như vậy; và chúng ta hoàn toàn tin tưởng rằng những quyết định này sẽ được giai cấp vô sản tất cả các nước hưởng ứng mạnh mẽ.

Phong trào xô-viết, thừa các đồng chí, đó là hình thức đã giành được ở Nga, là hình thức hiện đang lan tràn trên toàn thế giới, và chỉ cái tên của nó cũng đủ đưa lại cho công nhân cả một cương lĩnh. Thừa các đồng chí, tôi mong rằng chúng ta, những người có hạnh phúc to lớn được phát triển hình thức xô-viết tới thắng lợi, chúng ta sẽ không rơi vào tình trạng những người mà người ta có thể khiển trách là tự cao tự đại.

Thừa các đồng chí, chúng ta biết rất rõ rằng nếu chúng ta là những người đầu tiên tham gia cuộc cách mạng vô sản xô-viết, thì như thế không phải là vì chúng ta đã được chuẩn bị bằng hoặc khá hơn các công nhân khác, mà chính là vì chúng ta đã được chuẩn bị kém hơn. Chính hoàn cảnh của chúng ta lúc bấy giờ phải đương đầu với một kẻ thù tàn bạo nhất, thối nát nhất, chính hoàn cảnh đó đã tạo nên quy mô bên ngoài của cách mạng. Nhưng chúng ta cũng biết rằng

ở nước ta những Xô-viết đang tồn tại cả cho đến ngày nay, và những Xô-viết ấy phải đấu tranh chống những khó khăn hết sức to lớn, hậu quả của trình độ văn hóa thấp kém và của cái gánh nặng đã đè lên vai chúng ta suốt hơn một năm nay, vì chúng ta vẫn chiến đấu lẻ loi, bốn phía bị địch vây hãm và phải chịu đựng những đau khổ không lường được, những nỗi điều đứng về nạn đói và những nỗi thống khổ ghê gớm.

Thừa các đồng chí, những người trực tiếp hay gián tiếp đứng về phía giai cấp tư sản thường thường cố nói với công nhân và khích động lòng công phẫn của họ bằng cách chỉ cho họ thấy rằng ngày nay họ đang phải chịu đựng những đau khổ ghê gớm như thế nào. Nhưng chúng ta nói với công nhân: đúng đấy, những đau khổ đó có nặng nề thật, và chúng tôi không hề che giấu điều đó với các bạn. Đó, chúng ta nói với công nhân như thế và họ hiểu rất rõ điều đó qua kinh nghiệm bản thân của họ. Các đồng chí thấy rằng chúng ta đấu tranh cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, không những cho chúng ta, không những để cho con cháu chúng ta chỉ nhớ tới bọn tư bản và địa chủ như nhớ tới những con quái vật thời tiền sử, — mà chúng ta còn đấu tranh để công nhân toàn thế giới cùng giành được thắng lợi với chúng ta.

Và khi Đại hội I Quốc tế cộng sản này xác định rằng các Xô-viết tranh thủ được cảm tình của công nhân trên toàn thế giới, thì nó chứng tỏ cho ta thấy rằng thắng lợi của cách mạng cộng sản thế giới đã được bảo đảm. ( V ò t a y . ) Giai cấp tư sản còn điên cuồng lỏng lộn tại nhiều nước nữa, ở đó chúng mới chỉ bắt đầu chuẩn bị thủ tiêu những người ưu tú, những đại biểu ưu tú của chủ nghĩa xã hội, việc bọn bạch vệ giết hại một cách dã man Rô-da Lú-xăm-bua và Các-lơ Liép-nếch đã chứng tỏ điều đó. Những hy sinh như thế không thể tránh khỏi được. Chúng ta không tìm cách thỏa hiệp với giai cấp tư sản, chúng ta đang tiến tới cuộc chiến đấu cuối cùng, cuộc chiến đấu quyết định với nó; nhưng chúng ta biết rằng sau khi đã xảy ra những đau khổ, những

nổi điều đúng, những thảm họa của chiến tranh, và trong lúc mà quần chúng trên toàn thế giới đang đấu tranh cho việc giải ngũ, tự cảm thấy bị lừa dối và hiểu rằng gánh nặng thuế má mà bọn tư bản đã đè lên vai họ là nặng nề biết chừng nào, — bọn này lại đã từng giết hàng chục triệu người để định đoạt xem ai sẽ nhận được nhiều lợi nhuận nhất, — thì thời đại thống trị của những tên kẻ cướp đó đã hết rồi!

Ngày nay, khi danh từ "Xô-viết" đã trở thành dễ hiểu đối với mọi người, thì thắng lợi của cuộc cách mạng cộng sản sẽ được bảo đảm. Các đồng chí có mặt trong phòng họp này đã thấy Cộng hòa xô-viết đầu tiên được thành lập, ngày nay các đồng chí thấy Quốc tế III, Quốc tế cộng sản, được thành lập (v ò t a y), các đồng chí cũng sẽ thấy Cộng hòa liên bang xô-viết toàn thế giới được thành lập. (V ò t a y.)

*Tường thuật trên báo đảng ngày 7 tháng Ba 1919 trên tờ "Sự thật", số 52 và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 52*

*Đăng toàn văn tháng Năm 1919 trong cuốn "Phiên họp liên tịch trọng thể giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản Nga, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va nhân dịp thành lập Quốc tế cộng sản"*

*Theo đúng bản tốc ký, có đối chiếu với bản in trong sách*

## DIỄN VĂN TẠI LỚP HỌC CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC CỔ ĐỘNG CỦA BAN BẢO VỆ BÀ MẸ VÀ TRẺ EM THUỘC BỘ DÂN ỦY BẢO HIỂM XÃ HỘI

NGÀY 8 THÁNG BA 1919

Mở đầu bài diễn văn, đồng chí Lê-nin nhắc lại câu cuối cùng trong bức thư của các nữ học viên; đồng chí nói rằng họ đã giữ lời hứa và xây dựng được đội quân hậu phương vững mạnh<sup>211</sup>. Chỉ có nhờ sự giúp đỡ của phụ nữ, nhờ tính chín chắn và sự giác ngộ của họ mới có thể củng cố được sự nghiệp xây dựng một xã hội mới; đồng thời Lê-nin cũng chỉ ra rằng quần chúng phụ nữ chưa giác ngộ là một sự cản trở trong những cuộc cách mạng trước đây.

*In năm 1919 trong cuốn "Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội. Báo cáo về Ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em từ ngày 1 tháng Năm 1918 đến ngày 1 tháng Năm 1919"*

*Theo đúng bản in trong sách*

VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ  
VIỆC TRUNG THU LƯƠNG THỰC THỪA  
Ở U-CRA-I-NA <sup>212</sup>

Khi ra chỉ thị này, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga đề nghị dựa trên nguyên tắc đã được quy định sau đây: không thu một chút gì của nông dân nghèo, thu của trung nông với mức độ vừa phải, thu nhiều của phú nông.

Chúng tôi đề nghị nên xác định số lượng thừa tối đa, *chẳng hạn*, 500 triệu pút cho toàn U-cra-i-na và trong đó chỉ trưng thu 1/5 hoặc 1/10.

*Viết xong ngày 19 tháng Hai 1919*

*In lần đầu năm 1933 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXIV*

*Theo đúng bản thảo*

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

**ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN ĐỌC TẠI  
PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH,  
XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA,  
CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỜNG - NHÀ MÁY  
VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN MÁT-XCƠ-VA <sup>1)</sup>**

- I. Trước vụ mùa mới là một thời kỳ nguy ngập của cách mạng.  
Điểm cao nhất của cuộc khủng hoảng.
- II. "Tình trạng chiến tranh" đã được xác định:  
bọn Tiệp (15 triệu) <sup>2)3</sup> + bọn bạch vệ  
bọn địa chủ  
bọn tư bản
- Muốc-man  
A-lếch-xê-ép [ở làng Ti-khô-rết-xcai-a]  
Ba-cu (bọn Đa-snắc + bọn Anh)  
Tuốc-ke-xtan (bọn Anh).
- III. "Sự bao vây" của bọn đế quốc Anh - Pháp. "Cái vòng".  
Chúng đã mua chuộc và mua được giai cấp tư sản, liên  
minh với nó.
- IV. Lương thực. Cắt rời khỏi vùng lúa mì.
- V. "Những cuộc bạo động của bọn cu-lắc".  
Tính chất giai cấp hết sức rõ ràng:  
giai cấp vô sản + dân nghèo ở nông thôn  
versus <sup>2)</sup> bọn cu-lắc và giai cấp tư sản  
sự dao động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh  
tả.

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 1 - 23.

<sup>2)</sup> —chống lại.

- VI. Tình trạng mệt mỏi vì chiến tranh  
(*Xim - biéc - xơ*: một tỉnh nông dân)  
+ những sự phản bội của bọn chỉ huy (như đã từng xảy ra trong cuộc Đại cách mạng Pháp).
- VII. Mà trong khi đó thì lại chính *tình trạng chiến tranh quyết định*,  
chiến tranh (nội chiến) quyết định.  
Tất cả mọi lực lượng cho chiến tranh!  
Tất cả mọi lực lượng để chống lại bọn Tiệp.  
Sự phản trắc và phản bội của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả.
- VIII. Đấu tranh vì cái gì? Cái gì lâm nguy?  
a) Phục hồi lại chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản.  
b) Khôi phục lại trận tuyến, *lôi kéo vào cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa*.
- 
- Mặt trận Tiệp (15 triệu rúp)  
Mước-man  
A-léch-xê-ép
- a Ba-cu  
Tuốc-ke-xtan
- Tình hình giai cấp: những cuộc bạo động của bọn cu-lắc;  
b cuộc chiến đấu quyết liệt với giai cấp tư sản. Nông dân nghèo và những người lao động versus giai cấp tư sản.  
Giai cấp vô sản và nông dân nghèo: ai sẽ lôi kéo.  
*... Lương thực...*
- Tình trạng mệt mỏi vì chiến tranh: những sự phản bội của bọn chỉ huy;  
sự đầu hàng của Xim-biéc-xơ (những thí dụ tương tự cũng đã từng xảy ra trong cuộc Đại cách mạng Pháp:  
c không được có bất kỳ một sự tuyệt vọng nào).

- d Tình hình chiến tranh: kết cục của cuộc chiến tranh giải quyết vấn đề.
- e Khôi phục lại trận tuyến: bắt *cả* nước phải phục tùng bọn đế quốc.  
(α) Chính quyền của bọn địa chủ và bọn tư bản.  
(β) Dùng sức mạnh để lôi kéo vào cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa và vào chế độ nô lệ đế quốc chủ nghĩa.

*Viết xong vào nửa cuối  
tháng Bảy, chậm nhất là  
ngày 29, năm 1918*

*Theo đúng bản thảo*

*In lần đầu vào năm 1959 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXXVI*

## ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN ĐỌC TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC <sup>1)</sup>

1. Một trong những lúc nguy ngập nhất trong quá trình phát triển của cách mạng thế giới.
2. Chiến tranh đã làm cho mệt mỏi và — — — đã làm giàu ... etc, etc.
3. Diễn hình nước Nga ...
 

{	hiến pháp	}
	ruộng đất	
	công xưởng	
4. Những lực lượng bên trong của tư bản (ở Nga) không có .... ở bên ngoài ...
 

Đức  
Anh + Pháp.
5. (Anh + Pháp) kéo căng đến cùng những sợi dây đang đứt
 

{	Áo và Ý — đêm trước cách mạng	}
	Đức — những cuộc bãi công quần chúng, sự rệu rã của quân đội, những sự phản bội của binh lính	
	Pháp — những cuộc biểu tình chống lại sự can thiệp	
	Anh — việc phá vỡ "hòa bình trong nước".	

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 89 - 93.

6. Chúng ta đấu tranh không chỉ vì thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở Nga mà ở cả trên toàn thế giới.
7. Và trong cuộc đấu tranh đó thì nền giáo dục quốc dân có một ý nghĩa hết sức quan trọng...
8. = *một bộ phận* của cuộc đấu tranh đó.
9. Giáo dục nhân dân trong xã hội tư bản:
 

{	tên đầy tớ xứng đáng	}
	tên nô lệ nhanh nhẩu	
	viên quản lý sốt sắng	
10. Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa: ... sao cho những người trước kia đã từng bị chủ nghĩa tư bản ném vào hàng ngũ của những người bị đè nén, khiếm nhược, tối tăm nhất, — sao cho *chính* họ sẽ quản lý *toàn bộ* nền công nghiệp, *toàn bộ* nền sản xuất...
11. Đấu tranh giai cấp: sự phá hoại ngầm... chúng sử dụng *sức mạnh của tri thức*, như *một thứ độc quyền* của bọn nhà giàu để chống lại những người lao động. Cuộc phá hoại ngầm này (trong bộ phận chủ yếu) đã bị bẻ gãy.
12. "Đi vào nhân dân"... "Liên minh giữa khoa học và công nhân"...

*Viết xong ngày 27 - 28 tháng Tám  
1918*

*Theo đúng bản thảo*

*In lần đầu vào năm 1933 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

**NHỮNG VĂN KIỆN CHUẨN BỊ CHO**  
**PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA**  
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
**CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH,**  
**XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VÀ,**  
**CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY**  
**VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN <sup>1)</sup>**

**1**

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

1. (α) Chưa bao giờ chúng ta lại tiến gần tới cuộc cách mạng vô sản toàn thế giới như bây giờ  
 (β) — và chưa bao giờ chúng ta lại ở trong một tình hình nguy hiểm như bây giờ.
2. Ad<sup>2)</sup> α Bun-ga-ri  
 Áo  
 Đức <sup>214</sup>  
 Cuộc mít-tinh 2 000 người ở Pa-ri (và việc đọc bức thư của Xa-đun tại đại hội <sup>215</sup>)  
 Anh: đảng <sup>216</sup>  
 Tây-ban-nha: những lời chào mừng <sup>217</sup>.
3. Ad β: Chấm dứt "cuộc tạm ngưng chiến".  
 Không có 2 lực lượng — chỉ là một <sup>218</sup>.

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 131 - 152.

<sup>2)</sup> — Thêm vào điểm

Giai cấp tư sản Đức do dự, nhưng, theo tôi, *đường lối chủ yếu* là thỏa hiệp với Đồng minh chống lại chúng ta...

Kế hoạch ở U-cra-i-na... rút lui để nhường cho người Anh...

+ Giai cấp tư sản ở các nước bị chiếm đóng...

4. Chúng ta trở nên mạnh hơn — —  
 sự kháng cự của giai cấp tư sản châu Âu cũng mạnh hơn lên.
5. Qua Đác-đa-nen và qua Ru-ma-ni. **Miền Nam.**
5. *bis*: U-cra-i-na specialiter <sup>1)</sup>.
6. Bước ngoặt trong Hồng quân là dấu hiệu của bước ngoặt trong toàn bộ cơ sở.
7. Tăng gấp mười <sup>219</sup> ... Sao cho trong mùa đông chuẩn bị xong cho mùa hè.

<sup>1)</sup> — đặc biệt là

## 2 SƠ THẢO DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT

1. Những thành công của cách mạng vô sản quốc tế làm tăng thêm sự kháng cự phản cách mạng của giai cấp tư sản quốc tế và của Đồng minh đứng đầu nó...

2. Nước Đức đang cố gắng đạt tới một thỏa hiệp trực tiếp với Đồng minh nhằm chống lại cuộc cách mạng của giai cấp vô sản và chống lại Chính quyền xô-viết ở Nga, trong khi còn chưa đạt được một sự thỏa hiệp trực tiếp, một bộ phận của giai cấp tư sản Đức đang mưu toan thực hiện thỏa hiệp đó một cách gián tiếp (và không phải chỉ trên hình thức) bằng cách giúp đỡ cho Đồng minh và quy lụy Đồng minh để chống lại những người bên-sê-vích.

3. Tình hình độc đáo này đã làm cho mối nguy cơ đối với Chính quyền xô-viết thêm trầm trọng; bắt đầu hiện rõ — và một cách rất gần — khả năng của cuộc tấn công của Đồng minh vào miền Nam nước Nga qua Đác-đa-nen và Hắc hải hoặc là qua Bun-ga-ri và Ru-ma-ni, có lẽ với hy vọng rằng quân đội Đức sẽ chỉ rút khỏi U-cra-i-na (theo sự thỏa thuận trực tiếp hoặc thâm lặng với giai cấp tư sản Đức) đứng vào lúc quân đội Anh tới đây, để ngăn ngừa một sự thắng lợi

+ và giai cấp tư sản ở tất cả các vùng bị chiếm đóng

tất yếu, nếu như không làm như vậy, của công nhân và nông dân U-cra-i-na, và để ngăn ngừa việc họ thành lập chính phủ công nông U-cra-i-na.

4. Do tình hình đó và do việc chấm dứt thế cân bằng (dù chỉ là xấp xỉ cân bằng) của 2 nhóm đang tham chiến của chủ nghĩa đế quốc quốc tế, Chính quyền xô-viết cần phải gắng sức nhiều hơn nữa nhằm tăng cường quân đội và lực lượng quân sự. Điều này cần phải được đưa lên hàng đầu.

5. Điều này có thể và cần phải được thực hiện chỉ bằng con đường cách mạng, bằng sự đoàn kết những phần tử vô sản (và nửa vô sản) — bước ngoặt trong quân đội đã tạo ra một khả năng đầy đủ để làm việc này.

Tất cả các tổ chức của giai cấp vô sản và của tầng lớp nông dân nghèo nhất, tất cả các cơ quan và các lực lượng xô-viết một lần nữa cần phải được động viên *mạnh mẽ hơn* để thực hiện mục đích này.

6. Ý thức về những thành công to lớn mà Chính quyền xô-viết đã đạt được ở nước Nga trong việc khơi dậy sự đồng tình, sự đoàn kết và sự ủng hộ trong quần chúng công nhân Tây Âu, tất phải củng cố thêm công việc của chúng ta, để đưa nó tới sự thắng lợi của cách mạng vô sản quốc tế.

+ *Những nhiệm vụ ở U-cra-i-na* <sup>220</sup>.

*Viết xong vào tháng Mười,  
chậm nhất là ngày 22, năm 1918*

*Đăng lần đầu vào năm 1962 trên  
tạp chí "Những vấn đề lịch sử  
của Đảng cộng sản Liên-xô", số 2*

*Theo đúng bản thảo*



**ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN VỀ  
LỄ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG  
MƯỜI TẠI ĐẠI HỘI VI  
CÁC XÔ-VIẾT TOÀN ANH**<sup>21</sup>

**1**

- 1) Từ sự kiểm tra của công nhân tiến tới việc công nhân quản lý sản xuất.
- 2) Từ cuộc đấu tranh của toàn thể nông dân với bọn địa chủ tiến tới cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản ở nông thôn chống lại giai cấp tư sản thuộc bất kỳ loại nào.
- 3) Từ chỗ không tự bảo vệ được tiến tới chỗ có Hồng quân.
- 4) Từ chỗ đơn độc tiến tới chỗ có hàng loạt nước cộng hòa do cách mạng tạo ra.  
Σ<sup>1)</sup> = Chính quyền xô-viết (và Hiến pháp) với tư cách là chuyên chính vô sản.

["Giai cấp thống trị"]

**2**

1. Ý nghĩa của cuộc Cách mạng tháng Mười:  
trở lại cách mạng: chủ nghĩa đế quốc  
— — sự lừa bịp quần chúng  
che đậy sự lừa bịp đó bằng cái gọi là chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản.
2. Chấm dứt cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa (công bố những hiệp ước bí mật), chính quyền của giai cấp vô sản.

<sup>1)</sup> — Summa — Kết quả .

*Bắt đầu cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa*  
Sự phát triển khó khăn của nó:

Sự phản kháng điên cuồng của tất cả bọn đế quốc, của toàn thể giai cấp tư sản, cả giai cấp tư sản Nga và cả giai cấp tư sản quốc tế.

Sự trưởng thành của giai cấp công nhân.

3. Từ sự kiểm tra của công nhân tiến tới việc công nhân quản lý.
4. Từ cuộc đấu tranh của toàn thể nông dân với bọn địa chủ tiến tới chỗ nổi bật lên cuộc đấu tranh giai cấp của *giai cấp vô sản* ở nông thôn.
5. Từ chỗ không tự bảo vệ được tới chỗ có quân đội (Hồng quân)...
6. Từ những bước đi độc lập đầu tiên của tổ chức xô-viết tiến tới chỗ củng cố nó trong phạm vi toàn quốc và tiến tới *Hiến pháp* xô-viết.
7. Từ chỗ đơn độc tiến tới liên minh quốc tế của cuộc cách mạng đã bắt đầu...

*Viết xong vào tháng Mười một,  
chậm nhất là ngày 6, năm 1918*

*In lần đầu vào năm 1933 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

*Theo đúng bản thảo*

## NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN ANGA <sup>222</sup>

Đứng đầu phải là những đảng viên đã ở trong đảng ít nhất hai năm <sup>223</sup>.

Sửa đổi lại điều lệ về Ủy ban đặc biệt đường sắt <sup>224</sup>.

Phê chuẩn cho các tổ chức *công đoàn* và các tổ chức đảng được quyền bảo lãnh.

Truy nã một cách gắt gao hơn và trừng trị bằng cách xử bắn những kẻ tố giác đối lảo.

Cho các bộ dân ủy được quyền bảo lãnh với chữ ký của hai ủy viên của bộ.

Trao quyền tham gia vào cuộc điều tra cho <sup>225</sup> và v. v..

Khi tiến hành việc kiểm kê các lực lượng kỹ thuật, cũng như giới trí thức nói chung, phải báo trước rằng những người không đăng ký sẽ bị mất quyền được nhận những giấy chứng chỉ có những sự bảo lãnh.

Mở rộng ngay trong Ủy ban đặc biệt toàn Nga phòng khiêu tố và thỉnh cầu về việc xúc tiến vụ án.

*Viết xong ngày 3 tháng Chạp  
1918*

*In lần đầu vào năm 1933 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXI*

*Theo đúng bản thảo*

## VỀ BẢN DỰ THẢO "ĐIỀU LỆ VỀ VIỆC TỔ CHỨC CƠ QUAN THANH TRA LƯƠNG THỰC CỦA CÔNG NHÂN" <sup>226</sup>

### 1

#### PHÁC THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY

Thường xuyên

- 1) kiểm tra những trường hợp cụ thể của việc thực hiện khẩn cấp những nhiệm vụ nhất định, những nhiệm vụ đã được quy định chính xác của Bộ dân ủy lương thực và của các cơ quan lương thực;
- 2) đặt liên lạc với quân chúng công nhân và lao động và thường xuyên lôi kéo họ tham gia vào việc cung cấp và phân phối lương thực, lúc đầu với tư cách là những nhân chứng, sau đó với tư cách là những thành viên của cơ quan thanh tra;
- 3) nhiệm vụ của *tất cả* các cơ quan thanh tra của công nhân là hàng tuần báo cáo về sự hoạt động của mình cho các cơ quan công đoàn ở địa phương và trung ương;
- 4) với tính chất tư vấn ... <sup>1)</sup>

### 2

#### NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN DỰ THẢO "ĐIỀU LỆ"

Sửa lại bản dự thảo này sao cho (1) nhiệm vụ của cơ quan thanh tra lương thực của công nhân sẽ được quy định một cách dứt khoát rõ ràng không chỉ gồm có việc làm quen

<sup>1)</sup> Bản thảo đến đây thì bị mất.

với các giấy tờ sổ sách, mà chủ yếu là kiểm tra trên thực tế những trường hợp hoạt động cụ thể của các cơ quan lương thực về việc dự trữ, cung cấp và phân phối thực phẩm;

— sau đó (2) nói về trách nhiệm của cơ quan thanh tra lương thực của công nhân là thiết lập mối liên hệ giữa chính sách lương thực với quần chúng công nhân và lao động, và lôi kéo họ, không trừ một ai (bước đầu là qua việc tham gia của những nhân chứng) vào công việc quản lý công tác lương thực.

(3) — sao cho cơ quan thanh tra lương thực của công nhân có nhiệm vụ phải báo cáo hàng tuần cho đồng đảng quần chúng trong giai cấp công nhân và nhân dân lao động, trước hết là qua các công đoàn.

*Viết xong ngày 5 tháng Chạp 1918*

*In lần đầu vào năm 1931 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XVIII*

*Theo đúng bản thảo*

## GHI CHÉP VỀ ĐÁ DẦU

Nhà địa chất học Gúp-kin (ở ban nhiên liệu)  
Đá dầu thấy có ở Xư-dơ-ran  
và ở tỉnh Ca-dan  
và ở địa phận *của chúng ta* thuộc huyện  
I-am-bua.

30 triệu (100 tỉ pút)  
rúp

Txơ-van-txi-ghe

kỹ sư ở Pê-tơ-rô-grát

((vẫn còn ở đây)), (cộng với ?)

các nhà thực tiễn; họ cũng nói như vậy.

*Viết xong vào nửa sau năm  
1918 hoặc 1919*

*Theo đúng bản thảo*

*In lần đầu vào năm 1945 trong  
Văn tập Lê-nin, t. XXXV*

## DÀN BÀI VÀ SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN<sup>1)</sup>

1. "Lý do" chính: was ist's? <sup>2)</sup>
2. Không phải là một cách đặt vấn đề có tính chất giai cấp.
3. Lịch sử dạy rằng bao giờ cũng có chuyên chính.
4. Bộ máy để áp bức.

Sự tiếp tục, trong ý nghĩ, của đường lối và nhịp độ phát triển thông thường.

Sự không hiểu (hoặc là hiểu theo cách hiểu về "thần tượng") rằng nước cộng hòa dân chủ tư sản cũng là một bộ máy mà giai cấp tư sản dùng để đàn áp giai cấp vô sản.

"Quy luật": trong mọi trường hợp đấu tranh giai cấp gay gắt, giữa những kẻ đối kháng sâu sắc, càng có nhiều quyền dân chủ bao nhiêu thì lại càng tiến gần tới những cuộc tàn sát hoặc là nội chiến bấy nhiêu (nước Nga thời Ké-ren-xki... nước Thụy-sĩ có những cuộc bãi công và biểu tình; nước Mỹ versus những người da đen, versus những người theo chủ nghĩa quốc tế; nước Đức ... I. 1919).

Tự do hội họp và báo chí với tính cách là những yêu cầu quan trọng nhất và là một kiểu mẫu: tình hình thực tế của chúng.

<sup>1)</sup> Xem tập này, tr. 599 - 613.

<sup>2)</sup> — đó là cái gì?

"Bình đẳng"... giữa người bị bóc lột với kẻ đi bóc lột.

"Tự do"... cho kẻ đi bóc lột.

Sự phát triển theo đường lối chữ chi *c u t h ế* là:

cuộc khủng hoảng về kinh tế

sự phá sản của quân chúng

sự làm giàu một cách điên cuồng của giai cấp tư sản

sự xâm lược và cướp bóc một cách trắng trợn của bọn đế quốc

sự vạch trần hoàn toàn bộ mặt của Vin-hem II và bây giờ đến bộ mặt của Đồng minh

sự thay đổi về tập tục sau 4 năm chiến tranh

việc quay trở lại tình trạng dã man tàn bạo: tất cả đều thông qua bạo lực

những sự kỳ diệu của kỹ thuật: để làm gì? và những thầy người chất thành núi.

Gánh nặng của cuộc khủng hoảng: đè lên vai ai.

Bỏ phiếu *trong điều kiện* giai cấp tư sản nắm quyền vận năng sự "hiểu biết" của tất cả những người đi bỏ phiếu hay là đầu óc cổ hủ?

"ver-und zertreten"! <sup>1)</sup>

Bộ máy hành chính của *giai cấp tư sản*.

$\Sigma \Sigma$  <sup>2)</sup> = chuyên chính của giai cấp tư sản,

được che đậy một cách giả nhân giả nghĩa bằng những khẩu hiệu dân tộc chung chung

Chuyên chính của giai cấp vô sản → nhất thiết phải trấn áp sự kháng cự của giai cấp tư sản....

→ dân chủ cho quân chúng lao động...

→ đa số "nhân dân"...

<sup>1)</sup> — "thay mặt và đàn áp"!

<sup>2)</sup> — Summa summarum — Kết quả chung

1. Nền cộng hòa dân chủ = bộ máy để đàn áp.
2. Ver - und zertreten.
3. Sự tách rời quần chúng.
4. Bộ máy của giai cấp tư sản.
5. "Tự do" hội họp (tự do cho những kẻ bóc lột).
6. "Bình đẳng"... báo chí (cho những kẻ bóc lột).
6. bis: Nền dân chủ và nội chiến *trước* chiến tranh.
7. Mở rộng = chủ nghĩa cải lương, một sự thay thế chủ nghĩa xã hội theo kiểu tư sản.
8. Cách mạng = đấu tranh giai cấp gay gắt.
9. Chiến tranh và những hậu quả của nó.
10. Nước Đức I. 1919.

*Viết xong vào tháng Hai 1919*

*Đăng lần đầu vào năm 1958 trên  
tạp chí "Những vấn đề lịch sử  
của Đảng cộng sản Liên-xô", số 4*

*Theo đúng bản thảo*

## BẢN VỀ BẢN DỰ THẢO SẮC LỆNH VỀ VIỆC CẢI TỔ BAN KIỂM TRA NHÀ NƯỚC <sup>227</sup>

### 1

#### BÀI VIẾT VỀ VIỆC CẢI TỔ BAN KIỂM TRA NHÀ NƯỚC

- 1) Cơ quan của công nhân hoặc là cơ quan có sự tham gia của công nhân, ở trung ương và ở các địa phương.
- 2) Những nhân chứng, với tính chất là một hệ thống.
- 2 bis: nhất thiết phải có  $\frac{2}{3}$  là phụ nữ.
- 3) Những nhiệm vụ thực tiễn trước mắt:
  - (α) kiểm tra nhanh chóng, khi có sự khiếu nại của các công dân
  - (β) đấu tranh chống lại tệ quan liêu giấy tờ
  - (γ) những biện pháp cách mạng để đấu tranh chống lại thói lạm dụng quyền hành và tệ quan liêu giấy tờ
  - (δ) vận tải
  - (ε) nâng cao năng suất lao động
  - (ς) tăng thêm số lượng sản phẩm

### 2

#### THƯ NGẮN GỬI I. V. XTA-LIN

Theo tôi, trong sắc lệnh về Kiểm tra cần phải bổ sung:

- 1) Việc thành lập cơ quan trung ương (và các cơ quan địa phương) có công nhân tham gia.
- 2) Căn cứ theo pháp luật, thi hành chế độ tham gia một cách có hệ thống của những nhân chứng lấy trong dân cư vô sản, trong số nhân chứng tham gia, nhất thiết phải có  $\frac{2}{3}$  là phụ nữ.

3) Đưa ngay lên hàng đầu, với tư cách là những nhiệm vụ trước mắt:

(α) kiểm tra nhanh chóng khi có sự khiếu nại của các công dân

(β) đấu tranh chống lại tệ quan liêu giấy tờ

(γ) những biện pháp cách mạng để đấu tranh chống lại thói lạm dụng quyền hành và tệ quan liêu giấy tờ

(δ) đặc biệt chú ý tới việc nâng cao năng suất lao động và

(ε) việc tăng thêm số lượng sản phẩm và v. v..

*Viết xong ngày 8 tháng Ba 1919*

*In lần đầu: bài viết — năm 1928  
trong Văn tập Lê-nin, t. VIII;  
thư ngắn — ngày 7 tháng Mười  
một 1928 trên "Báo đỏ" (Lê-nin-  
grát), số 260*

*Theo đúng bản thảo*

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM  
CHƯA TÌM THẤY CỦA V. I. LÊ-NIN

-----  
CHÚ THÍCH

-----  
CÁC BẢN CHỈ DẪN

-----  
THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA  
V. I. LÊ-NIN

## DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V.I.LÊ-NIN CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY

*(29 tháng Bảy 1918 - 12 tháng Ba 1919)*

**1918**

### THƯ GỬI E. B. BÔ-SƠ

Thư gửi E. B. Bô-sơ đã được V. I. Lê-nin viết trong quãng từ ngày 12 đến 18 tháng Tám 1918. Theo hồi ký của Bô-sơ, trong lá thư này "khi nói với tất cả những đảng viên cộng sản ở tỉnh Pen-da, Lê-nin đã chứng minh sự cần thiết phải "trấn áp một cách không thương tiếc "cuộc bạo động của bọn cu-lắc ở năm tổng, đã chỉ ra rằng sở dĩ cần phải làm như thế là vì lợi ích của "toàn bộ cuộc cách mạng" "bởi vì bây giờ chính là "trận quyết chiến cuối cùng" với tầng lớp cu-lắc"; Người khuyên nên tìm những người "kiên cường hơn" và đề nghị đánh điện báo cho Người biết rằng "đã nhận được và đã thực hiện". Lá thư này mang tính chất một lời khuyên trên tinh đồng chí và cuối thư chỉ ký "Lê-nin của Chị" mà thôi" (E. B. Bô-sơ. "Những cuộc gặp gỡ và nói chuyện với Vla-đi-mia I-lích (1915 - 1918)". "Cách mạng vô sản", 1924, số 3, tr. 169). Ngày 18 tháng Tám Bô-sơ đã điện cho Lê-nin biết rằng đã nhận được lá thư này (Cục lưu trữ quốc gia trung ương về Cách mạng tháng Mười).

### THƯ GỬI M. X. KÊ-ĐRỐP

Tin tức về bức thư này - thư viết vào tháng Tám, sớm nhất là ngày 12, năm 1918 — tìm thấy trong hồi ký của M. X. Kê-đrốp. Trong thư này, V. I. Lê-nin đã giới thiệu X. G. U-ra-lốp và A. P. Nốc-tép, những người được cử đi Cốt-lát và đi Đvi-na Bắc với nhiệm vụ "tiến hành những biện pháp chuẩn bị cho việc làm nổ tung những kho chất cháy ở Cốt-lát vào giây phút cuối cùng trước khi quân địch tiến vào Cốt-lát" (M. X. Kê-đrốp. Vì miền Bắc xô-viết, tiếng Nga. Lê-nin-grát, 1927, tr. 147).

**THƯ NGẮN GỬI I-u. M. LA-RIN**

Thư ngắn gửi I-u. M. La-rin được viết trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy vào nửa sau tháng Tám 1918 (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 180)

**THƯ GỬI A. I. BA-LA-BA-NÔ-VA**

Tin tức về bức thư này — thư viết ngày 27 hoặc 28 tháng Tám 1918 — tìm thấy trong bài báo của V. M. Xmiéc-nốp "Hồi ký về V. I. Lê-nin"; trong lá thư này có nói tới việc mời Ba-la-ba-nô-va tham gia công tác ở Sở báo chí tại Xtóc-khôn (xem "Cách mạng vô sản", tiếng Nga, 1926, số I, tr. 34).

**THƯ GỬI I-u. M. LA-RIN**

Về bức thư này — thư viết muộn nhất là ngày 18 tháng Chín 1918, trong đó trao cho I-u. M. La-rin nhiệm vụ viết một cuốn sách nhỏ "về nước Cộng hòa xô-viết nói chung... để giới thiệu với các nước ngoài và với nhân dân ta những gì mà chúng ta đã đạt được trong vòng một năm qua" — La-rin thông báo cho biết trong thư gửi L. A. Phó-ti-ê-va (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 135).

**THƯ GỬI H. GOÓC-TƠ**

Trong thư trả lời của H. Goóc-tơ gửi V. I. Lê-nin đề ngày 24 tháng Mười 1918 có nhắc tới lá thư này (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

**THƯ GỬI N. P. GOÓC-BU-NỚP**

Trong bức thư của N. P. Goóc-bu-nốp gửi V. I. Lê-nin đề ngày 28 tháng Mười một 1918, nói về vấn đề tâm trạng của các nhà bác học, về việc họ chuyển sang cộng tác với Chính quyền xô-viết, Lê-nin đã ghi: "Đã trả lời ngày 29/XI. 1918" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

**ĐIỆN GỬI ỦY VIÊN ĐẶC TRÁCH  
TỈNH NI-GIƠ-NI NỚP-GÔ-RỐT**

Trong bức điện của ủy viên đặc trách tỉnh Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt đề ngày 3 tháng Chạp 1918 có nhắc tới bức điện này của V. I. Lê-nin số 1174; trong đó Lê-nin hỏi lý do bắt giam gia đình Nê-mê-ra-lốp (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

**THƯ NGẮN GỬI L. B. CA-MÊ-NÉP**

Thư ngắn của V. I. Lê-nin gửi L. B. Ca-mê-nép viết trong phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 10 tháng Chạp 1918 nhân việc thảo luận vấn đề về việc cho phép các tổ chức ở Mát-xcơ-va được tự mua trữ những thực phẩm ngoài tiêu chuẩn (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 160).

**NHỮNG THƯ NGẮN TRUYỀN THEO ĐƯỜNG DÂY NÓI  
TRỰC TIẾP**

Ở Cục lưu trữ quốc gia trung ương về Cách mạng tháng Mười còn giữ được cuốn sổ ghi máy điện thoại năm 1918 trong đó có những chỗ đánh dấu về việc truyền đi theo đường dây nói trực tiếp những bức thư ngắn của V. I. Lê-nin:

ngày 31 tháng Bảy — đi Vô-lô-gđa  
ngày 7 tháng Tám — đi Pê-tơ-rô-grát, cho I-a. M. Xvéc-đlốp  
ngày 10 tháng Tám — đi A-xtơ-ra-khan  
ngày 27 tháng Tám — đi Ri-a-dan  
ngày 26 tháng Mười một — đi Cuốc-xcơ, cho V. N. Da-tôn-xki  
ngày 9 tháng Chạp — cho Smit.

1919

**THƯ GỬI M. G. CRO-GI-GIA-NỚP-XKI**

Trong quyển sổ ghi các giấy tờ gửi đi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy có đoạn ghi sau đây đề ngày 24 tháng Giêng 1919, với số gửi là 100: "gửi đồng chí Cro-gi-gia-nốp-xki bức thư của đồng chí Lê-nin" (Cục lưu trữ quốc gia trung ương về Cách mạng tháng Mười).



### ĐIỆN GỬI A. A. I-ÓP-PHÊ

Tin tức về bức điện này nằm trong bức thư của A. A. I-óp-phê gửi từ Vin-nô cho V. I. Lê-nin đề ngày 15 tháng Hai 1919 (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

### THƯ GỬI E. RÚT-NI-AN-XKI

Bức thư gửi cho E. Rút-ni-an-xki, đảng viên cộng sản Hung-ga-ri, Lê-nin viết trong khoảng từ ngày 21 tới 25 tháng Hai 1919. Bức thư này đã được nhắc tới trong lá thư của E. Rút-ni-an-xki gửi Lê-nin đề ngày 25 tháng Hai: "Tôi đã nhận được thư của đồng chí, nhưng giấy chứng minh thư cho đồng chí Éch-kéc vẫn hãy còn ở chỗ tôi" (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

### THƯ GỬI AN-PHÊ-RỐP

Trong quyển sổ ghi các giấy tờ gửi đi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy có đoạn ghi sau đây đề ngày 27 tháng Hai 1919, với số gửi là 271: "Thư của Vl. Il. gửi An-phê-rốp" (Cục lưu trữ quốc gia trung ương về Cách mạng tháng Mười).

### THƯ GỬI GAN-KIN

Trong quyển sổ ghi các giấy tờ gửi đi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy có đoạn ghi sau đây đề ngày 3 tháng Ba 1919 với số gửi là 287: "Của Vl. Il. gửi Gan-kin" (Cục lưu trữ quốc gia trung ương về Cách mạng tháng Mười).

## DANH MỤC CÁC VĂN KIỆN MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH

### NHỮNG SẮC LỆNH VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VÀ CỦA HỘI ĐỒNG QUỐC PHÒNG CÔNG NÔNG

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CHUYỂN GIAO NHỮNG XƯỞNG PA-RÁT CHO BỘ DÂN ỦY HÀNG HẢI. *Ngày 30 tháng Bảy 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ THỂ LỆ TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG. *Ngày 2 tháng Tám 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC XUẤT TIỀN CHO BỘ DÂN ỦY LAO ĐỘNG ĐỂ TRẢ NHỮNG KHOẢN TIỀN PHỤ THÊM CHO NHỮNG NỮ THỢ MAY - THỦ CÔNG. *Ngày 2 tháng Tám 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC GIỮ LẠI CHO NHỮNG CÔNG NHÂN TÌNH NGUYỆN RA MẶT TRẬN HOẶC VÀO CÁC ĐỘI LƯƠNG THỰC, CHỖ LÀM VIỆC VÀ TIỀN LƯƠNG TRUNG BÌNH CỦA HỌ. *Ngày 3 tháng Tám 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TRAO ĐỔI HÀNG HOÁ CÓ TÍNH CHẤT BẮT BUỘC Ở CÁC VÙNG NÔNG THÔN TRỒNG LÚA MÌ. *Ngày 5 tháng Tám 1918*

THỂ LỆ VỀ QUỸ TRỢ CẤP CHO CÁC GIA ĐÌNH CHIẾN SĨ HỒNG QUÂN. *Ngày 14 tháng Tám 1918*

BỔ SUNG SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY NGÀY 28 THÁNG SÁU 1918 VỀ VIỆC QUỐC HỮU HÓA CÁC XÍ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP. *Ngày 19 tháng Tám 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TẬP TRUNG QUYỀN KIỂM KÊ VÀ PHÂN PHỐI KIM LOẠI

VÀO TAY TIỂU BAN KIỂM KÊ, PHÂN PHỐI VÀ BÁN CÁC LOẠI QUẶNG VÀ KIM LOẠI NẶNG TRỰC THUỘC VỤ KIM LOẠI CỦA HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO. *Ngày 27 tháng Tám 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỐI CAO XUẤT 5 TRIỆU RÚP CHO ỦY BAN ĐẶC BIỆT SỬ DỤNG VÀO VIỆC SẢN XUẤT QUẦN TRANG QUÂN DỤNG. *Ngày 23 tháng Chín 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC XUẤT 1 TRIỆU RÚP CHO ỦY BAN LÂM NGHIỆP TRUNG ƯƠNG. *Ngày 15 tháng Mười 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC THÀNH LẬP CÁC LÃNH SỰ QUÁN. *Ngày 18 tháng Mười 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TỔ CHỨC NHỮNG KHO CỦA NHÀ NƯỚC ĐỂ BẢO QUẢN VẢI VỐC VÀ NHỮNG THÀNH PHẨM. *Ngày 2 tháng Mười một 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TỔ CHỨC CUNG CẤP. *Ngày 21 tháng Mười một 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CHO PHÉP HỘI ĐỒNG QUÂN SỰ - CÁCH MẠNG CỦA NƯỚC CỘNG HÒA ĐƯỢC CHI TIÊU 50 TRIỆU RÚP LẤY TRONG QUỸ ĐẶC BIỆT. *Ngày 21 tháng Mười một 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ THỂ THỨC CÁC CƠ QUAN XÔ-VIẾT TRAO CÁC BỨC ĐIỆN CÓ TÍNH CHẤT THÔNG TRI CHO PHÒNG ĐIỆN BÁO. *Ngày 21 tháng Mười một 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC TẠM THỜI BÃI BỎ CHẾ ĐỘ NGHỈ PHÉP 2 TUẦN ĐỐI VỚI NHỮNG CÔNG NHÂN LÀM VIỆC TRONG NHỮNG NGÀNH SẢN XUẤT ĐẶC BIỆT ĐỘC HẠI. *Ngày 10 tháng Chạp 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CẤM TỔ CHỨC CÁC CUỘC XỔ SỐ. *Ngày 19 tháng Chạp 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUỐC PHÒNG VỀ VIỆC CHỐNG TUYẾT PHỦ KÍN ĐƯỜNG SÁ. *Ngày 25 tháng Chạp 1918*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC THÀNH LẬP ỦY BAN LÂM NGHIỆP TRUNG ƯƠNG. *Ngày 27 tháng Chạp 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC QUỐC CHỮU HÓA CÁC HIỆU THUỐC. *Ngày 28 tháng Chạp 1918*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC MIỄN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI TU HÀNH. *Ngày 4 tháng Giêng 1919*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC DỰ TRỮ THỰC PHẨM. *Ngày 21 tháng Giêng 1919*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH VỚI BỆNH SỐT PHÁT BAN. *Ngày 28 tháng Giêng 1919*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG BẢO VỆ TRẺ EM. *Ngày 4 tháng Hai 1919*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC CÁC CƠ QUAN VÀ CÁC HỘI LIÊN HIỆP CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN CÔNG NGHIỆP TỔ CHỨC RA CÁC NÔNG TRƯỜNG XÔ-VIẾT. *Ngày 15 tháng Hai 1919*

QUY CHẾ CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ ỦY BAN TOÀN NGA PHỤ TRÁCH VIỆC TU SỬA TRONG NGÀNH VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT. *Ngày 15 tháng Hai 1919*

SẮC LỆNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIẾT TOÀN NGA VÀ HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC NÂNG TIỀN LƯƠNG. *Trước ngày 21 tháng Hai 1919*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA ỦY BAN PHỤ TRÁCH ĐIỆN TÍCH TRỒNG TRỌT. *Ngày 4 tháng Ba 1919*

SẮC LỆNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ HỘI ĐỒNG BÁC HỌC NHÀ NƯỚC. *Ngày 4 tháng Ba 1919*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VẤN ĐỀ CẢI TỐ BAN KIỂM TRA NHÀ NƯỚC. *Ngày 8 tháng Ba 1919*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VIỆC PHÂN PHỐI GIẤY. *Ngày 8 tháng Ba 1919*

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ VẤN ĐỀ ĐÌNH CHỈ SỰ ĐI LẠI CỦA HÀNH KHÁCH. *Ngày 8 tháng Ba 1919*

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được những bản dự thảo các sắc lệnh và quyết định kể trên với những chỗ sửa của V. I. Lê-nin, những đề nghị và bổ sung — do Lê-nin viết — cho một số trong những sắc lệnh và quyết định đó; trong những tài liệu dùng để khởi thảo ra sắc lệnh về thể lệ tuyển sinh vào các trường cao đẳng có chữ ghi thêm của viên thư ký: "Đoạn cuối — do V. I. hiệu đính". Một phần tài liệu đã được công bố (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 135 - 139, 276 - 280; t. XXI, tr. 134, 138, 190 - 192; t. XXIV, tr. 42, 117, 161, 187).

### NHỮNG BỨC ĐIỆN

GỬI M. C. LÊM-KÊ, VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁT HÀNH TIỀN GIẤY. *Tháng Bảy 1918*

GỬI CHÍNH ỦY ĐỘI TÀU PHÒNG NGƯ LÔI Ở RŨ-BIN-XƠ. *Ngày 29 tháng Tám 1918*

GỬI B. P. PÔ-ĐÉC-NƠ, CHÍNH ỦY QUÂN KHU PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT . *Ngày 29 tháng Tám 1918*

GỬI HỘI ĐỒNG QUÂN SỰ MẶT TRẬN TXA-RI-TXŨN. *Ngày 19 tháng Chín 1918*

GỬI CÁC CƠ QUAN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG. *Ngày 2 tháng Mười một 1918*

GỬI TẤT CẢ CÁC BAN TÙ BINH VÀ TỊ NẠN TỈNH VÀ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU. *Ngày 23 tháng Mười một 1918*

GỬI M. C. VLA-ĐI-MI-RỐP, ĐẶC ỦY VIÊN PHỤ TRÁCH ĐƯỜNG SẮT MẶT TRẬN PHÍA NAM. *Ngày 25 tháng Chạp 1918*

GỬI BAN CHẤP HÀNH TỈNH NI-GIƠ-NI NỐP-GÔ-RỐT. *Ngày 26 tháng Chạp 1918*

GỬI CHỦ TỊCH ỦY BAN ĐẶC BIỆT PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT. *Ngày 29 tháng Chạp 1919*

GỬI HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN TỈNH NI-GIƠ-NI NỐP-GÔ-RỐT. *Ngày 27 tháng Giêng 1919*

GỬI BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN ỦY LAO ĐỘNG I-VA-NỐP. PÊ-TƠ-RÔ-GRÁT. *Ngày 31 tháng Giêng 1919*

GỬI KH. G. RA-CÓP-XKI, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY NƯỚC CỘNG HÒA XÔ-VIỆT U-CRA-I-NA. *Ngày 18 tháng Hai 1919*

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được văn bản những bức điện kể trên với những chỗ sửa chữa của V. I. Lê-nin. Một số những bức điện đó đã được công bố (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXI, tr. 179, 273; t. XXXIV, tr. 74, 97 - 98; t. XXXV, tr. 56; t. XXXVI, tr. 62).

### THƯ "GỬI ĐẠI HỘI I QUỐC TẾ CỘNG SẢN"

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được bản dự thảo thư này với những ý kiến nhận xét và những chỗ sửa chữa của V. I. Lê-nin. Thư này được công bố trên báo "Sự thật", số 16, ngày 24 tháng Giêng 1919.

### QUY CHẾ VỀ VIỆC QUY HOẠCH RUỘNG ĐẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHỮNG BIỆN PHÁP CHUYỂN LÊN NỀN NÔNG NGHIỆP XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn giữ được bản "Dự thảo quy chế về việc canh tác tập thể" do một ủy ban của Bộ dân ủy nông nghiệp khởi thảo, với những ý kiến nhận xét của V. I. Lê-nin ghi ở bên lề; bản dự thảo này đã được ban phụ trách Bộ dân ủy nông nghiệp soạn lại có lưu ý đến những ý kiến nhận xét của Lê-nin và đã được đưa vào "Quy chế về việc quy hoạch ruộng đất xã hội chủ nghĩa và về những biện pháp chuyển lên nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa" với tư cách là chương VIII "Về việc canh tác tập thể" (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXIV, tr. 39 - 41; "Chính sách ruộng đất của Chính quyền xô-viết (1917 - 1918)", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1954, tr. 426 - 431).

Về việc Lê-nin tham gia vào công việc của ủy ban của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga để duyệt lại "Quy chế", — ủy ban này được bầu ra ngày 10 tháng Hai 1919, — Lê-nin đã nói tới tại Đại hội I của công nhân nông nghiệp tỉnh Pê-tơ-rô-grát ngày 13 tháng Ba 1919, khi Người trả lời những câu hỏi viết trên giấy của các đại biểu đại hội (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 38, tr. 27).

"Quy chế" đã được công bố ngày 14 tháng Hai 1919 trên báo "Sự thật", số 34.

## CHÚ THÍCH

<sup>1</sup> *Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn Mát-xcơ-va* ngày 29 tháng Bảy 1918 được triệu tập do tình hình khó khăn về quân sự và kinh tế của nước Cộng hòa xô-viết sau khi bị bọn can thiệp quân sự nước ngoài và những cuộc bạo động của bọn bạch vệ cắt đứt khỏi những vùng lương thực, nguyên liệu và chất đốt chủ yếu. Phiên họp có khoảng 2 000 người tham dự. Phiên họp đã nhất trí thông qua nghị quyết do đảng đoàn cộng sản đưa ra sau khi thảo luận bản báo cáo của V. I. Lê-nin. Nghị quyết nhận rằng tổ quốc xã hội chủ nghĩa lâm nguy và yêu cầu công tác của tất cả các tổ chức nhân dân lao động phải phục tùng những nhiệm vụ quốc phòng của nước Cộng hòa xô-viết, yêu cầu tiến hành công tác cổ động rộng khắp trong quần chúng công nhân để giải thích tình hình đó, tăng cường cảnh giác đối với giai cấp tư sản phản cách mạng, chuyển một số cán bộ chủ chốt sang công tác quân sự và lương thực, đấu tranh cương quyết giành lấy lúa mì.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" của tập này có đăng đề cương diễn văn do V. I. Lê-nin viết. — *I.*

<sup>2</sup> Đây nói về cuộc bạo động vũ trang phản cách mạng của binh đoàn Tiệp-khắc; cuộc bạo động này do bọn đế quốc Đông minh tổ chức với sự tham gia tích cực của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Binh đoàn Tiệp-khắc đã được thành lập ở nước Nga từ trước khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại thành công gồm những tù binh người Tiệp và Xiô-vác. Mùa hè 1918, binh đoàn này có khoảng 60 nghìn người (ở nước Nga có tất cả khoảng 200 nghìn tù binh người Tiệp và Xiô-vác). Sau khi Chính quyền xô-viết được thành lập, những cường quốc Đông

minh đã nhận cấp chi phí cho binh đoàn Tiệp-khắc, định sử dụng quân Tiệp-khắc làm công cụ đấu tranh chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Thủ lĩnh của những người dân tộc chủ nghĩa tư sản Tiệp, chủ tịch Hội đồng dân tộc Tiệp-khắc là T. Ma-xa-riích đã tuyên bố binh đoàn Tiệp-khắc là đơn vị thuộc quân đội Pháp, và những đại diện của Đông minh đã đặt vấn đề rút quân Tiệp-khắc đó về Pháp. Chính phủ xô-viết đồng ý để những người Tiệp-khắc rút về với điều kiện là những lính Nga đương ở Pháp cũng phải được trao trả. Theo hiệp định ngày 26 tháng Ba 1918, binh đoàn Tiệp-khắc được phép rời khỏi nước Nga qua Vla-di-vô-xtốc với điều kiện là phải nộp lại vũ khí. Nhưng ban chỉ huy phản cách mạng của binh đoàn Tiệp-khắc đã bội tín vi phạm hiệp định ký với Chính phủ xô-viết về việc nộp vũ khí và, theo chỉ thị của bọn đế quốc Đông minh, đã gây ra vụ bạo động vũ trang vào cuối tháng Năm. Các chính phủ Mỹ, Anh và Pháp đã đi vào con đường ủng hộ công khai và toàn diện vụ bạo động; sĩ quan Pháp đã tham gia trực tiếp vào vụ bạo động. Phối hợp hành động chặt chẽ với bọn bạch vệ và cu-lắc, bọn bạch vệ Tiệp đã chiếm phần lớn U-ran, vùng lưu vực sông Vôn-ga, Xi-bi-ri, ở mọi nơi chúng đều dựng lại chính quyền tư sản. Ở những vùng bị bọn bạch vệ Tiệp chiếm lĩnh đã thành lập những chính phủ bạch vệ có sự tham gia của bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; ở Ôm-xcơ có "chính phủ" Xi-bi-ri, ở Xa-ma-ra có Ủy ban của những ủy viên Quốc hội lập hiến, v. v..

Ngay sau khi cuộc bạo động nổ ra, ngày 11 tháng Sáu, Ban chấp hành trung ương của những nhóm cộng sản Tiệp - Xlô-vác ở Nga đã ra lời kêu gọi binh sĩ của binh đoàn, trong đó vạch trần bản chất phản cách mạng của cuộc bạo động, kêu gọi công nhân và nông dân Tiệp và Xlô-vác thanh trừ cuộc bạo động và gia nhập những đơn vị Tiệp của Hồng quân. Đa số tù binh Tiệp và Xlô-vác đã có cảm tình với Chính quyền xô-viết và không bị bọn cầm đầu phản động của binh đoàn Tiệp-khắc tuyên truyền chống Chính quyền xô-viết. Nhận thấy bị lừa bịp, nhiều binh sĩ đã bỏ đơn vị, từ chối không chiến đấu chống lại nước Nga xô-viết. Khoảng 12 nghìn người Tiệp và Xlô-vác đã chiến đấu trong hàng ngũ của Hồng quân.

Vùng lưu vực sông Vôn-ga đã được Hồng quân giải phóng vào mùa thu 1918. Khi bọn Côn-tsắc bị thủ tiêu thì đồng thời bọn bạch vệ Tiệp cũng bị hoàn toàn đánh tan. — 1.

<sup>3</sup> "*Průkopník Svobody*" ("Chiến sĩ tiên phong của tự do") là cơ quan trung ương của những nhóm cộng sản Tiệp-khắc ở nước Nga xô-viết. Tờ báo

được thành lập theo quyết định của Đại hội những người cộng sản Tiệp-khắc ở nước Nga họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 25 đến ngày 27 tháng Năm 1918, dựa trên cơ sở hai cơ quan ngôn luận xuất bản ở nước Nga xô-viết: báo của những người cộng sản Tiệp-khắc "Prokopnik" ("Chiến sĩ tiên phong") và cơ quan của những người dân chủ - xã hội cánh tả Tiệp-khắc "Svoboda" ("Tự do"). Báo ra hàng tuần ở Mát-xcơ-va từ ngày 7 tháng Sáu 1918 tới ngày 1 tháng Năm 1919; cả thảy đã ra được 42 số. Báo đã tuyên truyền tư tưởng cộng sản trong những tù binh Tiệp-khắc cũ ở Nga, vạch trần chính sách phản động của Phân hội Hội đồng dân tộc Tiệp-khắc ở nước Nga và ban chỉ huy của binh đoàn Tiệp-khắc, kêu gọi công nhân và nông dân người Tiệp và Xlô-vác tham gia Hồng quân để bảo vệ nước Cộng hòa xô-viết chống bọn can thiệp và bọn bạch vệ.

V. I. Lê-nin có ý nói về bài đăng trong báo này ngày 28 tháng Sáu 1918 "Những triệu bạc Pháp"; cùng ngày hôm đó bài báo đã được đăng lại trong báo "Sự thật" và trích đăng trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 2.

<sup>4</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về cuộc bạo động phản cách mạng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va (ngày 6-7 tháng Sáu 1918) trong thời gian Đại hội V các Xô-viết toàn Nga đang họp.

*Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả* đã được hình thành về mặt tổ chức tại Đại hội I toàn Nga của họ họp hồi tháng Mười một 1917. Trước đó bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả là cánh tả ở trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; nhóm này bắt đầu hình thành trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đứng đầu là M. A. Xpi-ri-đô-nô-va, B. Đ. Cam-cốp và M. A. Na-tan-xôn (Bô-brốp). Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả chiếm đa số trong đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; do vấn đề tham gia đại hội nên trong đảng đoàn đã nảy ra sự phân liệt: những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, thực hiện chỉ thị của Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đã bỏ đại hội, còn những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả thì ở lại đại hội và về những vấn đề quan trọng nhất của chương trình nghị sự đã biểu quyết cùng với những người bên-sê-vích, nhưng họ từ chối lời đề nghị của những người bên-sê-vích mời họ tham gia Chính phủ xô-viết.

Sau một thời gian dài dao động, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vì muốn giữ ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân nên đã thỏa hiệp với những người bên-sê-vích; đại diện của họ đã được đưa vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Tuy cộng tác với những người bên-sê-vích, nhưng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã bất đồng với họ về các vấn đề cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa, đã chống lại chuyên chính vô sản. Vào tháng Giêng - tháng Hai 1918, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã đấu tranh chống lại việc ký hòa ước Brét; còn sau khi hòa ước được ký kết và được Đại hội IV các Xô-viết họp vào tháng Ba 1918 phê chuẩn, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả rút ra khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy, nhưng vẫn ở lại trong các hội đồng phụ trách bộ dân ủy và các cơ quan chính quyền địa phương. Khi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa triển khai ở nông thôn, thì trong những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bắt đầu nảy sinh ra tâm trạng chống Chính quyền xô-viết.

Ngày 24 tháng Sáu, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã quyết định bạo động chống lại Chính quyền xô-viết. Sau khi bị thất bại tại Đại hội V các Xô-viết, nhằm mục đích phá hoại hòa ước Brét và lôi kéo đất nước xô-viết vào cuộc chiến tranh với Đức, ngày 6 tháng Bảy 1918, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã tiến hành ở Mát-xcơ-va vụ ám sát viên đại sứ Đức, bá tước Miéc-bách. Sau đó họ phát động cuộc bạo động vũ trang. Lực lượng chủ yếu của cuộc bạo động là đội quân dưới quyền chỉ huy của Pô-pốp, ủy viên Ủy ban đặc biệt toàn Nga, người của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Bọn bạo động bắn súng lớn vào điện Crem-li, chiếm trạm điện thoại và bưu điện. Chiếm giữ ở đó hai tiếng đồng hồ, chúng thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả phát đi những lời kêu gọi, bản tin và điện báo có tính chất khiêu khích nói rằng chính quyền đã nằm trong tay Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và việc làm của chúng được toàn dân ủng hộ.

Đại hội V các Xô-viết đã ra chỉ thị cho chính phủ trấn áp ngay cuộc bạo động. Đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tại đại hội đã bị bắt. Nhờ những biện pháp cương quyết của Chính phủ xô-viết và hành động nhất trí của công nhân Mát-xcơ-va và bộ đội đồn trú, cuộc bạo động đã bị dập tắt trong vòng một ngày đêm, vào lúc hai giờ chiều ngày 7 tháng Bảy. Cuộc bạo động là một bộ phận của toàn bộ hoạt động của bọn phản cách mạng ở

bên trong và của bọn đế quốc Đồng minh chống lại nước Cộng hòa xô-viết; những đoàn ngoại giao của các nước ngoài đã bí mật ủng hộ bọn bạo động. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả mưu toan gây bạo động cả ở Pê-tơ-rô-grát, Vô-lô-gđa và những thành phố khác.

Sau khi đập tan cuộc bạo động, Đại hội V các Xô-viết toàn Nga đã thông qua quyết nghị khai trừ ra khỏi các Xô-viết những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào đi theo đường lối phiêu lưu của ban lãnh đạo của họ. Khắp nơi trong nước đã gửi tới đại hội nhiều bức điện, trong đó công nhân và nông dân biểu lộ sự đồng tình với việc trấn áp bọn bạo động và nêu rõ quyết tâm sẵn sàng cầm súng đứng lên bảo vệ Chính quyền xô-viết. — 4.

<sup>5</sup> "*Đa-snắc*", tức Đảng Đa-snắc, là đảng dân tộc chủ nghĩa ở Ác-mê-ni-a thành lập vào đầu những năm 90 của thế kỷ XIX nhằm mục đích giải phóng những người Ác-mê-ni-a ở Thổ-nhĩ-kỳ khỏi ách của vua Thổ. Tầng lớp trí thức dân tộc và tiểu tư sản cùng với giai cấp tư sản chiếm đa số trong đảng; công nhân và nông dân bị lừa phỉnh bởi những lời lẽ dân tộc chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa cũng đã tham gia vào đảng này. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, Đảng Đa-snắc đã xích lại gần với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1907 đại hội đảng đã chính thức thông qua cương lĩnh "xã hội chủ nghĩa" mang tính chất dân túy.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, bọn Đa-snắc ủng hộ chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, họ lập khối liên minh phản cách mạng với bọn bên-sê-vích, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn thuộc Đảng mu-xa-vát chống lại Chính quyền xô-viết. Trong những năm 1918 - 1920, bọn Đa-snắc cầm đầu chính phủ phản cách mạng tư sản - dân tộc chủ nghĩa của Ác-mê-ni-a, mọi hành động của họ đã góp phần làm cho Ác-mê-ni-a biến thành thuộc địa của bọn đế quốc nước ngoài và trở thành bàn đạp của bọn can thiệp Anh - Pháp và bọn bạch vệ Nga trong cuộc đấu tranh chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Tháng Mười một 1920, nhân dân lao động Ác-mê-ni-a dưới sự lãnh đạo của đảng bên-sê-vích và được sự giúp đỡ của Hồng quân, đã lật đổ chính phủ của bọn Đa-snắc. Cùng với thắng lợi của Chính quyền xô-viết, những tổ chức của bọn Đa-snắc ở Đa-cáp-ca-đơ đã bị đập tan và tiêu diệt. — 5.

<sup>6</sup> Phiên họp bất thường của Xô-viết Ba-cu ngày 25 tháng Bảy 1918 đã thảo luận vấn đề tình hình chính trị và quân sự ở Ba-cu do

sự tiến công của quân đội Thổ-nhĩ-kỳ gây ra. Bọn men-sê-vích, Đa-snắc và xã hội chủ nghĩa - cách mạng mượn cơ bảo vệ Ba-cu đã yêu cầu mời quân đội Anh "giúp đỡ". Những người bên-sê-vích lãnh đạo Chính quyền xô-viết ở Ba-cu (X. G. Sau-mi-an, M. A. A-di-dbe-cốp, P. A. Đgia-pa-rít-dê, I-a. Đ. Dê-vin và những người khác) đã cương quyết chống những đề nghị phản bội đó. Họ tuyên bố rằng "việc mời" bọn can thiệp Anh vào Ba-cu là sự phản bội nước Cộng hòa xô-viết và đã đề ra dự thảo nghị quyết, trong đó đòi áp dụng những biện pháp cấp bách để bảo vệ Ba-cu bằng lực lượng của mình. Mặc dù mọi cố gắng của những người bên-sê-vích, nghị quyết mời quân đội Anh vào Ba-cu vẫn được thông qua với một đa số phiếu.

Bị thiếu số, những người bên-sê-vích trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu đã tuyên bố rời bỏ những cương vị bộ trưởng dân ủy. Nhưng ít lâu sau đó những người bên-sê-vích Ba-cu đã hiểu rằng trong tình thế đó từ chức là sai lầm, mà ngược lại phải ở lại giữ chính quyền, sử dụng mọi khả năng để cô lập và đập tan bọn thỏa hiệp và phản bội. Tại phiên họp khẩn của Ban chấp hành Xô-viết Ba-cu, đã quyết định là cho tới khi giải quyết xong dứt khoát vấn đề chính quyền, tất cả các bộ trưởng dân ủy vẫn ở lại những cương vị của mình. Hội nghị của những người bên-sê-vích toàn thành phố Ba-cu họp ngày 27 tháng Bảy đã quyết định đấu tranh chứ không trao lại chính quyền, khẩn cấp tổ chức phòng thủ Ba-cu dưới sự lãnh đạo của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, tuyên bố tổng động viên và kêu gọi công nhân đứng lên bảo vệ thành phố và Chính quyền xô-viết. Để thực hiện quyết định đó, Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu đã thi hành một số biện pháp: tuyên bố thành phố trong tình trạng giới nghiêm, giao cho ủy ban đặc biệt ngăn chặn việc tuyên truyền phản cách mạng, ra lời kêu gọi công nhân Ba-cu đứng dậy cầm súng và bảo vệ thành phố đến cùng.

Nhưng những cố gắng anh dũng của những người cộng sản A-déc-bai-gian và bộ phận tiên tiến của giai cấp vô sản Ba-cu đã vấp phải sự phản bội và phản quốc của bọn Đa-snắc, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích. Những đơn vị Đa-snắc đã rút khỏi mặt trận và quân Thổ-nhĩ-kỳ đã tràn vào kẻ hở đó. Ngày 31 tháng Bảy dưới sức ép của bọn can thiệp nước ngoài và tay sai của chúng, Chính quyền xô-viết ở Ba-cu tạm thời bị sụp đổ. Bên cạnh sự can thiệp của nước ngoài, nguyên nhân sụp đổ của Chính quyền xô-viết ở Ba-cu còn là ở chỗ các tổ chức đảng của A-déc-bai-gian và Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu đã không đảm bảo được

khối liên minh vững chắc giữa giai cấp vô sản Ba-cu và nông dân lao động A-déc-bai-gian và đã có một số sai lầm trong vấn đề dân tộc khiến cho bọn mu-xa-vát, Đa-snắc và những kẻ phản cách mạng khác lợi dụng được để lừa dối quần chúng.

Bọn tay sai của Đồng minh: bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, men-sê-vích và Đa-snắc đã thành lập chính phủ phản cách mạng, cái gọi là "Chuyên chính trung ương Ca-xpien". Những người lãnh đạo Chính quyền xô-viết ở A-déc-bai-gian bị bắt. Đêm 19 rạng ngày 20 tháng Chín, 26 ủy viên Ba-cu (X. G. Sau-mi-an, M. A. A-di-dbe-cốp, P. A. Đgia-pa-rít-dê, I. T. Phi-ô-lê-tốp, I-a. Đ. Dê-vin, G. N. Coóc-ga-nốp, M. G. Vê-di-rốp và những người khác) đã bị bọn can thiệp Anh với sự tham gia trực tiếp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích giết hại dã man. — 7.

<sup>7</sup> Cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự phát triển của phong trào cách mạng ở Đức, đã củng cố địa vị chính trị của nhóm "Xpác-ta-cút" đang đấu tranh bất hợp pháp. Nhân dân lao động Đức đã tiếp thu Sắc lệnh hòa bình của Lê-nin đầy lòng tin tưởng và vui sướng và đã theo dõi một cách có cảm tình cuộc đấu tranh triệt để của Chính phủ xô-viết vì hòa bình dân chủ. Những yêu sách quá đáng của chính phủ Đức đề ra trong cuộc đàm phán hòa bình với đại biểu nước Nga xô-viết ở Brét - Li-tốp-xcơ, đã gây sự căm phẫn của công nhân Đức và là nguyên nhân quan trọng nhất của cuộc tổng đình công chính trị cuối tháng Giêng - đầu tháng Hai 1918.

Ngày 28 tháng Giêng, theo lời kêu gọi của nhóm "Xpác-ta-cút" hàng chục vạn nam nữ công nhân Béc-lanh đã ngừng việc và bầu ra Xô-viết công nhân. Tại phiên họp đầu tiên của mình, Xô-viết công nhân Béc-lanh lớn đã yêu cầu: ký ngay hòa ước không có sự thôn tính và bồi thường phù hợp với những điều khoản mà Chính phủ xô-viết đã đề ra trong cuộc đàm phán ở Brét - Li-tốp-xcơ; lôi kéo những đại diện công nhân của tất cả các nước tham gia vào cuộc đàm phán hòa bình; cải thiện việc cung cấp thực phẩm; hủy bỏ tình trạng giới nghiêm và thực hiện các quyền tự do dân chủ; thả những người bị kết án hoặc bị bắt do hoạt động chính trị, v. v..

Cuộc đình công đã lan ra 39 thành phố ở Đức (Brê-mơ, Muyn-khen, Ham-bua, I-ê-na, Ma-gđơ-bua, Man-hem, Đuyt-xen-đoóc-phơ, Bran-đen-bua, Cô-lô-nhơ, Đrét-đen, Muyn-xtéc, Li-u-béc, Nuyn-béc và những thành phố khác); cuộc tổng đình công này có hơn 1,5 triệu công nhân tham gia. Ở nhiều địa phương đã bầu ra các Xô-viết

công nhân và với người trong các Xô-viết ấy, lập nên các ủy ban hành động.

Chính phủ hoàng gia đã sử dụng toàn bộ sức mạnh của chính quyền nhà nước chống lại những người đình công. Ngày 31 tháng Giêng, Béc-ling được tuyên bố đặt trong tình trạng đặc biệt, người ta ném thêm vào đây năm nghìn cảnh sát. Bốn binh đoàn đã nhận được mệnh lệnh chuẩn bị đấu tranh với những người đình công. Trong vòng có vài ngày, 50 nghìn công nhân Béc-ling đã bị gọi vào quân đội. Bộ chỉ huy quân đội yêu cầu từ sáng ngày 4 tháng Hai công nhân phải bắt đầu làm việc. Những đơn vị quân đội có trang bị súng liên thanh đã được tung ra để chống lại những người biểu tình. Với sự giúp đỡ của quân đội và cảnh sát và với sự đồng lõa của các thủ lĩnh dân chủ - xã hội, chính phủ hoàng gia đã đàn áp được phong trào. Nhiều công nhân bị truy nã. Mặc dù cuộc đình công đã kết thúc bằng sự thất bại của công nhân, nhưng ý nghĩa của nó rất lớn. V. I. Lê-nin đã đánh giá cuộc đình công này là "bước ngoặt trong tâm trạng của giai cấp vô sản Đức" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 661). — 10.

<sup>8</sup> Có ý nói về cuộc bạo động của bọn bạch vệ ở I-a-rô-xláp bùng ra ngày 6 tháng Bảy 1918. Cuộc nổi dậy do "Liên minh bảo vệ tổ quốc và tự do" phản cách mạng tổ chức, người lãnh đạo liên minh đó là B. V. Xa-vin-cốp, đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu. Cuộc nổi loạn ở I-a-rô-xláp, cũng như những cuộc bạo động phản cách mạng khác ở nước Nga xô-viết hồi bấy giờ, là do bọn đế quốc Đồng minh chuẩn bị với sự tham gia tích cực của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Bọn đế quốc trong khối Đồng minh đã giao cho "Liên minh" của Xa-vin-cốp nhiều tiền bạc. Việc tổ chức bạo động nằm trong kế hoạch chung về việc can thiệp vào nước Nga. Bọn can thiệp đã kết hợp cuộc bạo động vũ trang ở I-a-rô-xláp với cuộc bạo động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng "cánh tả" ở Mát-xcơ-va (xem chú thích 4). Đồng thời cũng sẽ nổ ra các cuộc bạo động ở Mu-rôm, Cô-xơ-rô-ma, Rư-bin-xơ và ở những thành phố khác ở vùng lưu vực sông Vôn-ga và ở trung tâm nước Nga.

Ở I-a-rô-xláp trước hôm khởi nghĩa đã tập trung một số lớn bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích, và cả các sĩ quan bạch vệ. Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả có uy tín lớn ở I-a-rô-xláp đã nắm nhiều cương vị lãnh đạo. Ngày 6 tháng Bảy bọn bạo động đã chiếm phần trung tâm của thành phố, kho vũ khí, bưu điện, đài điện báo và những cơ quan khác. Bắt đầu

cuộc tàn sát đẫm máu các cán bộ đảng và cán bộ xô-viết. Bọn bạo động định chiếm cả khu công nhân ở ngoại ô của thành phố. Nhưng ở đây lập tức chúng đã vấp phải sự chống cự kiên cường và kiên quyết. Những tổ chức đảng của các xí nghiệp đã tập hợp được quần chúng xung quanh mình và kêu gọi công nhân trấn áp bọn phiến loạn. Công nhân vũ trang và các đơn vị Hồng quân đã chiến đấu chống bọn phiến loạn. Chính phủ xô-viết đã phái một số đơn vị quân đội và những đội công nhân vũ trang từ Mát-xcơ-va, Pê-tơ-rô-grát, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Cô-xơ-rô-ma, Vô-lô-gđa, Rư-bin-xơ đến giúp đỡ công nhân I-a-rô-xláp. Ngày 21 tháng Bảy 1918, cuộc bạo động bị dẹp tan. — 12.

<sup>9</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về sắc lệnh "Về việc tổ chức nông dân nghèo và việc cung cấp cho họ lúa mì, những đồ dùng tối cần thiết và nông cụ" đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 11 tháng Sáu 1918. Sắc lệnh đã hợp pháp hóa việc tổ chức các ủy ban nông dân nghèo theo sáng kiến từ dưới lên. Sắc lệnh đã đề ra cho các ủy ban nông dân nghèo nhiệm vụ kiểm kê dự trữ lương thực của các hộ nông dân, phát hiện trữ lượng và lương thực thừa của bọn cu-lắc và giúp đỡ các cơ quan lương thực xô-viết trưng thu số thừa đó; nhiệm vụ bảo vệ và vận chuyển lương thực trưng thu về các địa điểm tập trung của nhà nước; cung cấp cho nông dân nghèo lương thực lấy của các hộ cu-lắc, phân phối nông cụ và hàng công nghiệp; tổ chức các vụ gieo trồng và thu hoạch, bảo vệ ruộng gieo trồng; đấu tranh với nạn gian thương và nạn đầu cơ tích trữ lúa mì. Tới mùa thu 1918, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, ở các địa phương đã có hơn 80 nghìn ủy ban nông dân nghèo được thành lập và hoạt động. Các ủy ban nông dân nghèo đã trở thành những chỗ dựa, những cơ quan chuyên chính của giai cấp vô sản ở nông thôn; việc tổ chức những ủy ban nông dân nghèo đó đã đánh dấu bước phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Những ủy ban nông dân nghèo đã đóng một vai trò xuất sắc trong việc trấn áp các cuộc phản cách mạng của bọn cu-lắc, trong việc làm suy yếu sức mạnh kinh tế của bọn cu-lắc bằng cách tước đoạt một phần. Trong thời gian tương đối ngắn, những ủy ban nông dân nghèo đã giành lại của bọn cu-lắc và giao cho bản nông và trung nông 50 triệu héc-ta ruộng đất, tịch thu của bọn cu-lắc một phần lớn tư liệu sản xuất giao cho bản nông và trung nông lớp dưới. Những ủy ban nông dân nghèo có công lớn là đã hoàn thành việc thủ tiêu quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, cung cấp lương thực cho công nhân đương bị đói ở các trung tâm



và cho Hồng quân. Những ủy ban nông dân nghèo đã tham gia tích cực việc thành lập các tổ chức nông nghiệp tập thể: hợp tác xã và công xã; những tổ chức này cùng với nông trường quốc doanh là những cơ sở đầu tiên của thành phần xã hội chủ nghĩa ở nông thôn; từ khi tổ chức ra các ủy ban nông dân nghèo đến cuối năm 1918 con số các đơn vị nông nghiệp tập thể đã tăng, theo số liệu chưa đầy đủ, từ 240 lên tới 1 600. Theo sáng kiến của ủy ban nông dân nghèo, bắt đầu thành lập những đội và trung đoàn Hồng quân tình nguyện của nông dân nghèo. Các lực lượng này đã tiến hành một công việc lớn là củng cố các Xô-viết địa phương và thanh trừ những phần tử cu-lắc ra khỏi các Xô-viết đó.

Hoạt động của ủy ban nông dân nghèo có ý nghĩa lớn lao trong việc củng cố khối liên minh của giai cấp công nhân và nông dân, trong việc lôi kéo trung nông về phía Chính quyền xô-viết. Lê-nin đã nhấn mạnh là khi xây dựng tổ chức và hoạt động của ủy ban nông dân nghèo không nên chỉ hướng vào nông dân nghèo mà phải hướng vào trung nông nữa. Các ủy ban nông dân nghèo đã góp phần chuẩn bị cơ sở để chuyển từ chính sách trung lập hóa trung nông sang chính sách liên minh chặt chẽ với họ.

Tới mùa thu 1918 các ủy ban nông dân nghèo (những tổ chức này đóng một vai trò lịch sử trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa) đã giải quyết thành công những nhiệm vụ được giao phó. Cho đến thời gian đó nhờ có các ủy ban nông dân nghèo và mạng lưới chi bộ đảng ở nông thôn ngày càng mở rộng nên các Xô-viết đã được củng cố nhiều. Bởi vậy và cũng do cần thiết phải "hoàn tất công cuộc xây dựng xô-viết bằng cách xây dựng một tổ chức xô-viết thống nhất trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa xô-viết", Đại hội VI bất thường các Xô-viết toàn Nga họp vào tháng Mười một 1918 đã thông qua quyết định hợp nhất ủy ban nông dân nghèo với các Xô-viết xã và thôn. — 14.

<sup>10</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về hòa ước giữa nước Nga xô-viết và các cường quốc trong Liên minh tay tư (Đức, Áo - Hung, Bun-ga-ri, Thổ-nhĩ-kỳ) ký ngày 3 tháng Ba 1918 ở Brét - Li-tốp-xơ và được chuẩn y ngày 15 tháng Ba tại Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga. Điều kiện của hòa ước rất nặng nề đối với nước Nga xô-viết. Theo hiệp ước thì Ba-lan, hầu hết vùng ven biển Ban-tích, một phần Bê-lô-ru-xi-a phải thuộc quyền kiểm soát của Đức và Áo - Hung. U-cra-i-na bị tách ra khỏi nước Nga xô-viết và trở thành quốc gia phụ thuộc Đức. Những thành phố Các-xơ, Ba-tum và Ác-đà-gan phải cắt cho Thổ-nhĩ-kỳ. Tháng Tám 1918, Đức lại ép

nước Nga xô-viết phải ký hiệp định bổ sung và hiệp ước tài chính, trong đó đã đề ra thêm những yêu sách mới có tính chất ăn cướp.

Việc ký hòa ước Brét có liên quan tới cuộc đấu tranh kiên cường chống Tơ-rốt-xki và nhóm chống đảng "những người cộng sản cánh tả". Chỉ nhờ có những cố gắng lớn lao của V. I. Lê-nin mà hòa ước với Đức đã được ký. Hòa ước Brét là một thí dụ hùng hồn về sách lược khôn ngoan và mềm dẻo của Lê-nin trong hoàn cảnh phức tạp phi thường đã biết đề ra được một chính sách đúng đắn duy nhất về chiến tranh và hòa bình. Việc ký hòa ước Brét là một sự thỏa hiệp chính trị hợp lý. Hiệp ước Brét đã cho phép Nhà nước xô-viết tranh thủ hòa bình, giải ngũ quân đội cũ đang bị tan rã và xây dựng quân đội mới, tức Hồng quân, mở rộng việc xây dựng xã hội chủ nghĩa và tích trữ lực lượng cho cuộc đấu tranh ngày mai chống lại bọn phản cách mạng trong nước và bọn can thiệp nước ngoài. Chính sách này đã góp phần tăng cường hơn nữa cuộc đấu tranh vì hòa bình, nâng cao ý chí cách mạng trong quân đội và trong quảng đại quần chúng nhân dân tất cả các nước tham chiến. Sau khi Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức đã lật đổ chế độ chuyên chế, đến ngày 13 tháng Mười một Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga hủy bỏ bản hiệp ước ăn cướp ký ở Brét. Về hiệp ước Brét, về vấn đề cần thiết phải ký và về ý nghĩa của hiệp ước đó, xin xem tập này, tr. 63, 84, 185 - 186, 226 - 228, 238, 254 - 257, 423 - 424, 459 - 460, 485, 486 - 487. — 16.

<sup>11</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về sắc lệnh có tính chất lịch sử của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã được phê chuẩn ngày 28 tháng Sáu 1918 về việc quốc hữu hóa đại công nghiệp (công bố ngày 30 tháng Sáu 1918 trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 134). Lê-nin viết về sắc lệnh đó: "Theo kế hoạch đã đề ra từ lâu, sau một thời gian dài tiến hành công tác chuẩn bị, cuối cùng đến ngày 28 tháng Sáu đã phê chuẩn bản sắc lệnh mà quần chúng nhân dân Nga nóng lòng mong đợi..." (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXV, tr. 27). Căn cứ vào sắc lệnh này đã quốc hữu hóa tất cả những xí nghiệp đại công nghiệp có vốn cố định từ 20 vạn tới 1 triệu rúp và lớn hơn thế.

Trước khi ban hành sắc lệnh ngày 28 tháng Sáu là sắc lệnh hoàn thành việc xã hội hóa xã hội chủ nghĩa những tư liệu sản xuất cơ bản thì đã có những biện pháp quốc hữu hóa các ngân hàng, các nhà máy luyện kim lớn nhất, ngành công nghiệp đường, than đá và dầu mỏ, vận tải đường thủy, v. v.. Khi tuyên bố về việc chuyển đại công nghiệp sang thành sở hữu của nhà nước,

Hội đồng bộ trưởng dân ủy vẫn để những xí nghiệp đã quốc hữu hóa, khi chưa chuyển những xí nghiệp đó thuộc quyền quản lý của các cơ quan kinh tế xô-viết, tạm thời "thuộc quyền sử dụng của các chủ cũ dưới hình thức cho thuê không", giao cho họ phải chịu trách nhiệm gìn giữ nguyên vẹn và đảm bảo công việc bình thường của xí nghiệp. Toàn thể công nhân, cán bộ kỹ thuật và cả những người quản lý nhà máy đều thuộc biên chế của nước Cộng hòa xô-viết. Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao phải khẩn cấp đề ra và gửi tới tất cả các xí nghiệp quốc hữu hóa những chỉ thị tỉ mỉ về việc tổ chức bộ máy quản lý những xí nghiệp này. Nhờ có công tác tổ chức của Đảng cộng sản và sự tham gia tích cực của quần chúng công nhân, nên việc quốc hữu hóa, mặc dù có những khó khăn rất lớn, đã được tiến hành trong một thời hạn ngắn. Tới ngày 31 tháng Tám đã có hơn 3 nghìn xí nghiệp quốc hữu hóa.

Sắc lệnh này còn tuyên bố quốc hữu hóa tất cả đường sắt tư nhân, và cả những xí nghiệp phục vụ (cung cấp nước, những nhà máy hơi đốt tàu điện, v. v.), những xí nghiệp này đã giao cho các Xô-viết địa phương quản lý. — 16.

- <sup>12</sup> *Đại hội các chủ tịch Xô-viết tỉnh* họp từ 30 tháng Bảy tới 1 tháng Tám 1918 ở Mát-xcơ-va. Tham dự đại hội có 122 đại biểu, trong số đó có 120 đảng viên cộng sản. Đại hội đã nghe và thảo luận bản báo cáo của G. I. Pê-tơ-rốp-xki, bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, về công việc của Bộ dân ủy nội vụ và những nhiệm vụ trước mắt của nó, những bản báo cáo về việc tổ chức công việc của Xô-viết địa phương, về tính chất, nhiệm vụ và hình thức tổ chức ngành công an xô-viết, về vấn đề nhà ở và những vấn đề khác. V. I. Lê-nin đã phát biểu tại phiên họp tối ngày 30 tháng Bảy. Trong các quyết nghị của mình, đại hội tán thành cải tiến công việc của bộ máy xô-viết, nhấn mạnh là cần phải có sự phối hợp nhịp nhàng giữa tất cả các bộ phận của nó, cần phải đảm bảo mối liên hệ mật thiết giữa các bộ phận đó với trung ương và cần phải hoàn toàn phù hợp với Hiến pháp. Đại hội kêu gọi công nhân và nông dân nước Cộng hòa cầm vũ khí bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. — 24.

- <sup>13</sup> *Hiến pháp (Đạo luật cơ bản) của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga* đã được thông qua tại Đại hội V các Xô-viết toàn Nga.

Quyết định về việc chuẩn bị dự thảo Hiến pháp nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được thông qua tại Đại

hội III các Xô-viết toàn Nga họp vào tháng Giêng 1918. Nhưng Chính phủ xô-viết chỉ mãi sau khi đã tranh thủ được sự ngưng chiến mới có thể trực tiếp bắt đầu công việc chuẩn bị bản dự thảo. Vai trò quyết định trong việc thảo Hiến pháp xô-viết đầu tiên thuộc về V. I. Lê-nin. Việc chuẩn bị bản dự thảo do Ban hiến pháp tiến hành, ban này do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thành lập ngày 1 tháng Tư 1918. Theo quyết định của Đại hội III các Xô-viết, cơ sở của công việc của ban là "Tuyên ngôn về quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột" của V. I. Lê-nin (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 263 - 266) và nghị quyết "Về những cơ quan liên bang của nước Cộng hòa Nga", do đại hội thông qua.

Việc viết bản dự thảo Hiến pháp cuối cùng để đem ra trình trước Đại hội V các Xô-viết được giao cho một ủy ban đặc biệt của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đứng đầu là Lê-nin. Ngày 3 tháng Bảy, ủy ban thuộc Ban chấp hành trung ương, dưới quyền chủ tọa của Lê-nin, đã xét hai bản dự thảo Hiến pháp xô-viết — dự thảo của Ban hiến pháp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và dự thảo do Bộ dân ủy tư pháp đề nghị. Ủy ban thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã lấy dự thảo của Ban hiến pháp thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga làm cơ sở và bổ sung thêm vào đó một số điều lấy trong dự thảo của Bộ dân ủy tư pháp. Ủy ban thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga cũng đã có một số bổ sung và sửa đổi có tính chất nguyên tắc. Theo đề nghị của Lê-nin trong văn bản của Hiến pháp ước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã lấy "Tuyên ngôn về quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột" làm phần mở đầu, đã bổ sung điều nói về quyền bình đẳng dân tộc và chủng tộc ở nước Cộng hòa xô-viết, đã đề ra những điều nói về quyền chính trị của người nước ngoài sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga để làm ăn, và về quyền cư trú đối với tất cả những người nước ngoài bị truy tố vì quan điểm chính trị và tôn giáo. Bản dự thảo mà ủy ban của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thông qua làm cơ sở, đã đưa ra phê chuẩn tại Đại hội V các Xô-viết.

Ngay hôm đầu của đại hội, ngày 4 tháng Bảy, đã thành lập một ban gồm đại biểu của các đảng đoàn để xét bản dự thảo Hiến pháp và để báo cáo về bản dự thảo đó trước đại hội. Ban hiến pháp của đại hội đã đưa vào bản dự thảo Hiến pháp một số thay đổi có tính chất hiệu đính, bổ sung thêm một số điều thuộc mục

nói về quyền thu chi và đưa thêm vào bản dự thảo một mục mới nói về quốc huy và quốc kỳ của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Ngày 10 tháng Bảy, tại phiên họp cuối cùng, đại hội đã nghe báo cáo của Ban hiến pháp về dự thảo Hiến pháp, sau đó đã nhất trí phê chuẩn Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, giao cho Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga mới hoàn chỉnh văn bản Hiến pháp.

Ngày 19 tháng Bảy 1918, Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đã được công bố như Đạo luật cơ bản có hiệu lực kể từ khi công bố. — 25.

<sup>14</sup> Trung đoàn cách mạng Vác-sa-va có tới 16 nghìn người gồm những người Ba-lan tình nguyện và đã nhiều lần tham gia các trận đánh bọn bạch vệ. Thứ sáu, ngày 2 tháng Tám 1918, trước khi trung đoàn tiến quân từ Mát-xcơ-va ra mặt trận, ở tòa nhà Trường đại học thương mại trước kia (nay là Trường đại học kinh tế quốc dân Mát-xcơ-va mang tên G. V. Plê-kha-nốp) đã tổ chức cuộc mít-tinh của trung đoàn; tại cuộc mít-tinh đó, V. I. Lê-nin đã phát biểu ý kiến. Nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Ba-lan I-u. Mác-khlép-xki đã tham gia tổ chức cuộc mít-tinh. — 28.

<sup>15</sup> Hàng tuần, vào thứ sáu, Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga tổ chức ở các khu phố Mát-xcơ-va những cuộc mít-tinh lớn của công nhân và Hồng quân. Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, tại các cuộc mít-tinh đó có những ủy viên Ban chấp hành trung ương và cán bộ có trọng trách thường xuyên phát biểu. Lê-nin thường phát biểu tại những cuộc mít-tinh đó, đôi khi 3 - 4 lần trong một ngày, và yêu cầu không một cán bộ có trọng trách nào được tránh báo cáo trước quần chúng công nhân. Người lưu ý tỉ mỉ với tinh thần của những cuộc họp của công nhân, chú ý xem họ đã hỏi báo cáo viên những câu hỏi gì, công nhân đã đưa ra những đề nghị gì.

Ngày 2 tháng Tám 1918 những bài phát biểu tại các cuộc mít-tinh đều nhằm chủ đề "Nước Cộng hòa xô-viết lâm nguy". — 32.

<sup>16</sup> Buổi diễn thuyết của V. I. Lê-nin ở Khô-đum-ca (nay là Cảnh đồng tháng Mười) đã cử hành tại câu lạc bộ "Cu-cu-sca" trong cuộc mít-tinh của các chiến sĩ Hồng quân đang chuẩn bị tiến quân ra mặt trận. Theo hồi ký của Ph. Xô-lô-đốp, lúc đó là xạ thủ súng máy của trung đoàn bộ binh Mát-xcơ-va số 4, bài diễn văn của Lê-nin kéo dài chừng 25 - 30 phút (xem "Công tác đảng và công

tác chính trị trong Quân đội và Hải quân xô-viết", 1960, số 3, tr. 19). — 36.

<sup>17</sup> "Đề cương về vấn đề lương thực" do V. I. Lê-nin viết vào lúc tình hình lương thực trong nước gay go hơn cả và vào lúc đang diễn ra cuộc đấu tranh ác liệt với các thế lực can thiệp nước ngoài và bọn phản cách mạng bên trong.

Đề cương của Lê-nin đã làm cơ sở cho sáu bản sắc lệnh về vấn đề lương thực được thảo luận và thông qua tại các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 3, 4, 5 và 6 tháng Tám 1918: "Về vấn đề thu hút những tổ chức công nhân vào việc thu mua lúa mì", "Sắc lệnh về các đội thu hoạch và thu hoạch - trưng dụng", "Điều luật về những đội ngăn chặn, trưng dụng lương thực hoạt động trên các tuyến đường xe lửa và đường thủy", "Sắc lệnh về việc trao đổi hàng hoá có tính chất bắt buộc ở các vùng nông thôn trồng lúa mì", "Về giá quy định đối với lúa mì trong vụ thu hoạch năm 1918" và lời hiệu triệu của Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi toàn thể nhân dân lao động dưới đầu đề "Hãy đấu tranh vì lúa mì". Ngày 6 và 8 tháng Tám tất cả những sắc lệnh đã được thông qua đều được công bố trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga".

Về những tài liệu của Lê-nin có liên quan tới việc khởi thảo — trên cơ sở các đề cương này — những dự thảo sắc lệnh tại các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy (dàn bài, lời ghi, v. v.) xin xem trong Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 119 - 141.

Sắc lệnh về việc thi hành thuế thu bằng hiện vật mà trong mục 8 của "Đề cương" có nói đến, đã được thảo ra muộn hơn và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 26 tháng Mười 1918 (về sắc lệnh này xin xem chú thích 39). — 37.

<sup>18</sup> Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin viết đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 2 tháng Tám 1918 nhân dịp thông qua sắc lệnh về những thể lệ tuyển sinh vào các trường cao đẳng của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Sắc lệnh quy định mở cửa trường cao đẳng cho tất cả những người muốn vào học mà đã đủ 16 tuổi, hủy bỏ điều quy định là khi vào học phải trình bằng cấp, giấy chứng nhận hoặc chứng thực tốt nghiệp phổ thông, hủy bỏ việc thi tuyển và việc trả học phí. Quyết định và sắc lệnh đăng ngày 6 tháng Tám trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 41.

<sup>19</sup> "Thư gửi công nhân Ê-lê-txơ" là để trả lời bản tường thuật về phiên họp của tổ chức Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Ê-lê-txơ, đăng trên "Báo xô-viết" ở Ê-lê-txơ ngày 31 tháng Bảy 1918. Số báo có đăng bản tường thuật đã gửi tới V. I. Lê-nin thông qua C. Grôt-ne, đại biểu của tổ chức Đảng cộng sản (b) Nga ở Ê-lê-txơ, được phái tới Mát-xcơ-va để bác bỏ những điều bịa đặt vu khống của tên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Cri-u-cốp mà V. I. Lê-nin nói trong bức thư. Ngày 11 tháng Tám trên "Báo xô-viết", cùng với bức thư của Lê-nin, đã đăng thông báo của C. Grôt-ne, trong đó, dựa trên cơ sở những cuộc hội đàm của ông với I-a. M. Xvéc-đlốp, V. A. A-va-nê-xốp và V. Đ. Bôn-txơ - Bru-ê-vích, nêu rõ rằng các đồng chí này không hề nói một tí gì những điều Cri-u-cốp gán ghép cho họ.

"Báo xô-viết" là cơ quan của Ban chấp hành huyện Ê-lê-txơ thuộc tỉnh Ô-ri-ôn; xuất bản từ ngày 16 tháng Năm 1918 tới ngày 2 tháng Ba 1919. — 42.

<sup>20</sup> Đây có ý nói đến Sắc lệnh về ruộng đất được thông qua ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917 tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga. Sắc lệnh này đã bãi bỏ quyền tư hữu về ruộng đất và tuyên bố quốc hữu hóa ruộng đất. Đồng thời trong Ủy nhiệm thư của nông dân về ruộng đất, — ủy nhiệm thư này trở thành một phần trong Sắc lệnh về ruộng đất — đã dự kiến việc phân phối ruộng đất giữa những người lao động "theo mức lao động hoặc tiêu dùng", đã thực hiện tư tưởng xã hội hóa ruộng đất. Nhận xét của Lê-nin về việc quốc hữu hóa ruộng đất và việc "sử dụng binh quân ruộng đất", xin xem tập này, tr. 391 - 402. — 44.

<sup>21</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về những thành phố và những vùng bị bọn bạch vệ Tiệp-khắc chiếm đóng; ở những nơi đó đã hình thành lên những chính phủ bạch vệ có bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tham gia; chúng đã gây ra nhiều vụ thảm sát dã man đối với nhân dân lao động. — 48.

<sup>22</sup> Có ý nói về quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 6 tháng Tám 1918 "Về giá quy định đối với lúa mì trong vụ thu hoạch năm 1918", theo quyết định này giá thu mua lúa mì tăng gấp ba lần. Vấn đề nâng cao giá thu mua lúa mì do V. I. Lê-nin đề ra trong "Đề cương về vấn đề lương thực" của Người viết ngày 2 tháng Tám (xem tập này, tr. 37 - 40). Ngày 8 tháng Tám quyết

định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã được công bố trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 50.

<sup>23</sup> Diễn văn của V. I. Lê-nin tại cuộc mít-tinh hàng nghìn nhân dân lao động khu phố Xô-côn-ni-ki thành phố Mát-xcơ-va họp ở vườn Xô-côn-ni-ki (nay là Công viên văn hóa nghỉ ngơi "Xô-côn-ni-ki" thành phố Mát-xcơ-va) tối thứ sáu ngày 9 tháng Tám 1918. chủ đề của những bài diễn văn tại các cuộc mít-tinh hôm đó là "Năm thứ năm của cuộc thám sát thế giới". — 52.

<sup>24</sup> Dự thảo bức điện này do V. I. Lê-nin viết nhân có những tin từ các địa phương gửi đến nói về một số cơ quan xô-viết và đảng làm sai đường lối của Đảng cộng sản và Chính phủ xô-viết trong việc tổ chức các ủy ban nông dân nghèo. Ở một số địa phương người ta đã giải thích sai khẩu hiệu về việc tổ chức các ủy ban nông dân nghèo theo tinh thần là nông dân nghèo phải đối lập với toàn thể nông dân còn lại, phải đối lập không những với bọn rõ ràng là cu-lắc, mà cả với tầng lớp đông đảo trung nông nữa; những người trung nông không được lôi cuốn tham gia bầu cử các ủy ban nông dân nghèo; có những trường hợp các ủy ban nông dân nghèo không do bầu mà được các Xô-viết tổng chỉ định. Bản dự thảo công bố ở đây được lấy làm cơ sở của bức điện ký tên V. I. Lê-nin và bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa gửi ngày 17 tháng Tám 1918 tới tất cả các Xô-viết và các ủy ban lương thực tỉnh và đảng ngày 18 tháng Tám trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 54.

<sup>25</sup> Có ý nói quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 6 tháng Tám 1918 về việc nâng cao giá thu mua quy định đối với lúa mì (xem chú thích 22) và sắc lệnh "Về việc cung cấp công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp". Bản dự thảo sắc lệnh đưa ra Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn đã được V. I. Lê-nin bổ sung (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 289) và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 24 tháng Tư 1918; ngày 27 tháng Tư sắc lệnh đã được công bố trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 54.

<sup>26</sup> Tại phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga ngày 16 tháng Tám 1918, theo sáng kiến của V. I. Lê-nin, đã đề ra vấn đề tổ chức các nhóm cảm tình với đảng. Số

đĩ cần phải tổ chức các nhóm như vậy là do phải thi hành nhiệm vụ thu hút vào Đảng cộng sản (b) Nga những lực lượng mới trong bộ phận nhân dân lao động tiên tiến và giác ngộ hơn cả. Tại phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va thảo luận vấn đề này, Lê-nin đã hai lần phát biểu. Trên cơ sở những đề nghị của Người, phiên họp đã quyết định bắt đầu thành lập các nhóm cảm tình và đề ra điều lệ cho tổ chức này.

Ngày 22 tháng Tám trên các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" đăng bản điều lệ tổ chức các nhóm cảm tình đã được Ủy ban chấp hành của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga thông qua, trong đó xác định thể lệ kết nạp vào nhóm cảm tình, cũng như quyền hạn và nghĩa vụ của các thành viên những nhóm này. Ngày 31 tháng Tám điều lệ này đã được hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga thông qua với đa số phiếu áp đảo tán thành cần thiết phải tổ chức những nhóm cảm tình. Việc thành lập những nhóm như vậy đã củng cố mối quan hệ của đảng với quần chúng, đưa những tầng lớp mới rộng rãi trong nhân dân lao động vào sinh hoạt chính trị của đất nước. Về sau từ những nhóm cảm tình đó đã hình thành chế độ đảng viên dự bị. — 55.

<sup>27</sup> Việc chuyển sang Mỹ bức "Thư gửi công nhân Mỹ" là do M. M. Bô-rô-đin đảm nhiệm tổ chức; Bô-rô-đin là một người bôn-sê-vích vừa ở Mỹ trở về trước đó không lâu. Trong hoàn cảnh các nước tư bản đang can thiệp quân sự và bao vây nước Nga xô-viết, để làm được việc đó phải vượt qua những khó khăn đáng kể. Nhiệm vụ chuyển bức "Thư" sang Mỹ đã được P. I. Tô-ra-vin (Xlê-tốp) hoàn thành. (Những hồi ký của Tô-ra-vin về việc này, xem số 4, tạp chí "Ngọn lửa nhỏ" năm 1958 và số 13, tạp chí "Thời mới" năm 1960.) Bức "Thư" đã được chuyển sang Mỹ cùng với bản Hiến pháp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và các văn bản công hàm của Chính phủ xô-viết gửi tổng thống Uyn-xơn yêu cầu chấm dứt can thiệp; với sự tham gia tích cực của Giôn Rít, nhà báo Mỹ, nhà xã hội chủ nghĩa nổi tiếng, các văn kiện đó đã được đăng trên các báo Mỹ.

Bức "Thư gửi công nhân Mỹ" dịch ra tiếng Anh đã đăng (có rút ngắn đôi chút) vào tháng Chạp 1918 trên các cơ quan của cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa Mỹ — tạp chí "The Class Struggle" ("Đấu tranh giai cấp") xuất bản ở Niu-Oóc, và tuần báo "The Revolutionary Age" ("Thời đại cách mạng"), xuất bản ở Bô-xtơn với sự tham gia của Giôn Rít và Xên Ca-ta-i-a-ma. Bức thư của Lê-nin được độc giả chú

ý nhiều đến mức phải xuất bản một số lượng lớn thành phụ bản của tạp chí "The Class Struggle". Sau này bức thư của Lê-nin đã nhiều lần được in trong các báo chí xã hội chủ nghĩa và báo chí tư sản ở Mỹ và ở các nước Tây Âu: trong tạp chí của những người xã hội chủ nghĩa Pháp "Demain" ("Ngày mai"), số 28 - 29 năm 1918, một phần đăng trên cơ quan của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh "The Call" ("Lời kêu gọi"), số 138, trong tạp chí Béc-lanh "Die Aktion" ("Hành động"), số 51 - 52 năm 1918 và trong những báo chí khác. Năm 1934 bức "Thư" được xuất bản ở Niu - Oóc thành một cuốn sách riêng; lần xuất bản này bức thư được đăng toàn văn, gồm cả những đoạn đã bỏ trong các lần đăng đầu tiên.

"Thư gửi công nhân Mỹ" đã được những người xã hội chủ nghĩa cánh tả Mỹ sử dụng rộng rãi; bức thư đóng vai trò lớn trong sự phát triển của phong trào công nhân và cộng sản ở Mỹ và ở các nước châu Âu, nó giúp những công nhân tiên tiến hiểu được bản chất của chủ nghĩa đế quốc và hiểu được những cải tạo cách mạng vĩ đại mà Chính quyền xô-viết đã thực hiện. Thư của Lê-nin gửi công nhân Mỹ đã đẩy mạnh ở Mỹ phong trào phản đối sự can thiệp vũ trang vào nước Nga xô-viết. — 57.

<sup>28</sup> Tháng Tư 1898, muốn lợi dụng phong trào giải phóng dân tộc chống bọn thực dân Tây-ban-nha ở Cu-ba và ở các đảo Phi-líp-pin vào những mục đích của mình, bọn đế quốc Mỹ gây chiến chống lại Tây-ban-nha. Lấy cớ "giúp đỡ" nhân dân Phi-líp-pin vừa mới tuyên bố thành lập nước Cộng hòa Phi-líp-pin độc lập, bọn Mỹ đổ quân lên Phi-líp-pin. Theo hòa ước ký kết ngày 10 tháng Chạp 1898 ở Pa-ri, bọn Tây-ban-nha chiến bại phải nhường Phi-líp-pin cho Mỹ. Tháng Hai 1899, bọn đế quốc Mỹ trở mặt bắt đầu những hành động quân sự chống lại nước Cộng hòa Phi-líp-pin. Vấp phải sự chống cự kiên cường, quân đội Mỹ bắt đầu xử tử hàng loạt và tra tấn dã man thường dân. Mặc dù có ưu thế về số lượng và trang bị, bọn can thiệp vẫn không thể dễ dàng khuất phục được những người Phi-líp-pin. Trên các đảo Phi-líp-pin, người ta đã phát động cuộc đấu tranh du kích rộng lớn chống bọn xâm lược. Để đạt được những mục đích của chúng, bọn đế quốc Mỹ đã lợi dụng những bất đồng trong hàng ngũ của những người Phi-líp-pin. Lo sợ trước việc nông dân kết hợp đấu tranh giành độc lập với đấu tranh đòi ruộng đất và đòi cải thiện đời sống, bọn tư sản và địa chủ tầng lớp trên đã thỏa hiệp với bọn đế quốc. Năm 1901 phong trào giải phóng dân tộc trên các đảo Phi-líp-pin đã bị đè bẹp, và Phi-líp-pin trở thành thuộc địa của Mỹ. — 58.

<sup>29</sup> Trong bài phê bình cuốn sách của nhà kinh tế Mỹ G. S. Kê-ri "Những bức thư kinh tế - chính trị gửi tổng thống Mỹ", N. G. Tséc-nư-sép-xki viết: "Con đường của lịch sử không thẳng tắp như đại lộ Nép-xki, nó toàn đi qua ruộng đồng, khi thì bụi bặm, khi thì rác rưởi, khi thì bùn lầy, khi thì qua rừng rậm. Ai sợ bụi bặm và bẩn giầy thì đừng hoạt động xã hội" (N. G. Tséc-nư-sép-xki. Toàn tập gồm 15 tập, tiếng Nga, t. VII, 1950, tr. 923). — 67.

<sup>30</sup> "Appeal to Reason" ("Kêu gọi theo lẽ phải") là tờ báo của những người xã hội chủ nghĩa Mỹ; thành lập năm 1895 ở thành phố Gi-ra-đơ, bang Can-da-xơ (Mỹ). Báo này tuyên truyền những tư tưởng xã hội chủ nghĩa và rất được lòng công nhân. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, báo này đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa.

Bài của I-u. Đép-xơ đăng trong báo này ngày 11 tháng Chín 1915. Đầu đề bài mà có lẽ V. I. Lê-nin dẫn theo trí nhớ là "When I shall fight" ("Khi tôi sẽ chiến đấu"). — 70.

<sup>31</sup> Ngày 23 tháng Tám 1918 tại Viện bảo tàng bách nghệ, trong cuộc mít-tinh của nhân dân lao động khu phố Gô-rốt thuộc Mát-xcơ-va, V. I. Lê-nin đã phát biểu về chủ đề "Những người cộng sản (bôn-sê-vích) đấu tranh vì lẽ gì". Trong bản tin về cuộc mít-tinh gửi về Ban chấp hành đảng bộ Đảng cộng sản (b) Nga thành phố Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ khu phố Gô-rốt viết: "Đã từ lâu rồi chưa có một cuộc mít-tinh nào như cuộc mít-tinh ngày hôm qua. Cả hội trường của Viện bảo tàng bách nghệ chật ních người. ... Đường như người ta linh cảm thấy là Lê-nin sẽ phát biểu, và thế là người ta kéo đến đầy ắp". — 78.

<sup>32</sup> Mùa xuân và mùa hè 1917, trong quân đội Pháp lan rộng phong trào phản đối việc kéo dài cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Cao trào cách mạng chống chiến tranh của nhân dân lao động Pháp có ảnh hưởng lớn đối với quân đội; nhân tố thúc đẩy mạnh mẽ cao trào này là cuộc Cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai ở Nga. Sự có mặt ở Pháp của những binh sĩ quân đội Nga do chính phủ Nga hoàng phái tới năm 1916, cũng góp phần làm tăng thêm sự sôi sục trong quân đội Pháp. Sau Cách mạng tháng Hai trong các đơn vị quân đội Nga đóng ở Pháp đã thành lập ra những Xô-viết đại biểu binh sĩ, các Xô-viết đó kiểm soát hoạt động của ban chỉ huy. Đa số binh sĩ từ chối không chịu đi chiến đấu và yêu cầu Chính phủ lâm thời cho hồi hương. Tấm gương của binh sĩ Nga đã tác động mạnh

mẽ tới các đơn vị quân đội Pháp. Vào giữa tháng Năm, sau khi cuộc tấn công của quân đội Pháp bị thất bại với hàng chục nghìn binh sĩ bị chết uống mạng, trong quân đội bắt đầu dấy lên một phong trào cách mạng kéo dài tới cuối tháng Sáu. Bị đẩy dọa bởi những điều kiện tồi tệ của cuộc sống ngoài mặt trận, binh sĩ đã không chịu xuống công sự, đã tổ chức mít-tinh, đưa yêu sách đòi cải thiện tình cảnh của họ và chấm dứt chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Theo số liệu chính thức thì phong trào đã lan rộng trong 75 trung đoàn bộ binh, 23 tiểu đoàn bộ binh và 12 trung đoàn pháo binh. Lẽ tẻ có những trường hợp binh sĩ khởi nghĩa không phục tùng chỉ huy mà còn quay súng chống lại chính phủ. Nhưng do lúc bấy giờ ở Pháp chưa có đảng cách mạng của giai cấp công nhân và do những nguyên nhân khác nữa, nên những người khởi nghĩa không được chuẩn bị đầy đủ để có những hành động cách mạng triệt để chống lại cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Với sự giúp đỡ của bọn xã hội - sô-vanh và thủ lĩnh công đoàn - vô chính phủ, chính phủ Pháp đã đàn áp được phong trào cách mạng trong quân đội.

Sau khi phong trào bị đàn áp, bộ trưởng Bộ nội vụ Pháp L. C. Man-vy bị chính phủ Pháp buộc tội là chưa mang hết nghị lực ra đấu tranh chống "bọn thất bại chủ nghĩa" và bị truy tố trước tòa. — 81.

<sup>33</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về linh mục G. A. Ga-pôn, tên mật thám kẻ đã đề nghị — nhằm mục đích khiêu khích — tổ chức vào ngày 9 tháng Giêng 1905 một cuộc diễu hành hòa bình của công nhân tới Cung điện Mùa đông để đệ đơn thỉnh cầu lên Nga hoàng. Theo lệnh của Nga hoàng, quân đội đã bắn vào những công nhân không có vũ khí và vợ con của họ: hơn một nghìn người chết, khoảng năm nghìn người bị thương. Ngay ngày hôm đó trên đường phố Pê-tơ-rô-grát đã xuất hiện những chiến lũy, nổ ra những cuộc đụng độ giữa công nhân với cảnh sát và quân đội. Ngày 9 tháng Giêng là ngày bắt đầu cuộc cách mạng Nga thứ nhất (1905 - 1907). — 84.

<sup>34</sup> Đại hội I toàn Nga về công tác giáo dục họp từ ngày 26 tháng Tám tới ngày 4 tháng Chín 1918 ở Mát-xcơ-va tại Trường cao đẳng nữ (nay là Trường đại học sư phạm quốc gia Mát-xcơ-va mang tên V. I. Lê-nin). Tham gia công việc của đại hội có các đại biểu của các ban giáo dục quốc dân, giáo viên, cán bộ của các tổ chức văn hóa - giáo dục. Tham dự đại hội có cả thảy hơn 700 đại biểu. Đại hội đã bầu V. I. Lê-nin làm chủ tịch danh dự và mời Người tới dự. A. V. Lu-na-tsác-xki đã đọc báo cáo về hoạt động

của Bộ dân ủy giáo dục quốc dân. Đại hội đã nghe những bản báo cáo: của N. C. Crúp-xcai-a về việc giáo dục ngoài nhà trường, của M. N. Pô-crốp-xki về việc cải cách nền giáo dục cao đẳng, của P. N. Lê-pê-sin-xki về những nguyên tắc cơ bản của việc cải cách nhà trường phổ thông, của V. M. Pô-dơ-ne về nhà trường lao động thống nhất, của Đ. A. La-du-rơ-ki-na về công tác mẫu giáo, của V. P. Pô-chôm-kin về tâm tư của người giáo viên Nga và những vấn đề khác. Lê-nin đã phát biểu khi đại hội bước sang ngày thứ ba, 28 tháng Tám. Đại hội đã thảo luận Thể lệ về nhà trường lao động thống nhất ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga; về sau bản Thể lệ này đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga chuẩn y và ngày 16 tháng Mười 1918 được công bố trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". Bản Thể lệ có một ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng nhà trường xô-viết.

Nhân vụ Ph. Ca-plan, một nữ đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng theo phái khủng bố, ám sát Lê-nin một cách thâm độc vào ngày 30 tháng Tám 1918 nên tại phiên họp toàn thể khẩn cấp ngày 31 tháng Tám đại hội đã thông qua quyết nghị, trong đó nói lên sự thông cảm nồng nhiệt đối với V. I. Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a và sự tin tưởng vững chắc vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" của tập này có đăng đề cương diễn văn tại đại hội do V. I. Lê-nin viết. — 89.

<sup>35</sup> Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về báo cáo của các bộ dân ủy đã được thông qua tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 29 tháng Tám 1918; bản quyết định này do V. I. Lê-nin viết, có lẽ là ngay tại phiên họp. — 94.

<sup>36</sup> Theo sự ủy nhiệm của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga, V. I. Lê-nin phát biểu về chủ đề "Hai chính quyền (chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản)" tại cuộc mít-tinh của nhân dân lao động khu phố Ba-xman-nui ở Mát-xcơ-va, ở tòa nhà của Sở mua bán lúa mì ở quảng trường Ga-vri-cốp (bây giờ là quảng trường Xpác-ta-cốp-xcai-a, cung thiếu niên của khu phố Bau-man ở Mát-xcơ-va). — 96.

<sup>37</sup> Cuộc mít-tinh ở khu phố Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê (Mát-xcơ-va) tại nhà máy Mi-khen-xôn cũ (ngày nay là nhà máy Vla-đi-mia I-lích) cử hành ở phân xưởng chế tạo lựu đạn của nhà máy. V. I. Lê-

nin đã tới dự mít-tinh ngay sau khi phát biểu ở khu phố Ba-xman-nui và đã phát biểu trước công nhân về chủ đề "Hai chính quyền (chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản)". Khi Lê-nin rời cuộc mít-tinh, vào lúc 7 giờ 30 phút tối, ở sân nhà máy đã xảy ra vụ ám sát thâm độc: Ph. Ca-plan, một nữ đảng viên đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, kẻ theo phái khủng bố, đã dùng súng lục bắn đạn tẩm thuốc độc làm Lê-nin bị hai vết thương nặng.

Tin V. I. Lê-nin bị thương đã gây làn sóng công phẫn trong cả nước. Nhân dân lao động yêu cầu thẳng tay trấn áp bọn khủng bố, bọn tư sản - địa chủ phản cách mạng, thể mang hết sức lực ra đánh tan kẻ thù. Các chiến sĩ Hồng quân đã xung trận với khát vọng trả thù cho Lê-nin. Nhân dân xô-viết càng đoàn kết chặt chẽ hơn nữa xung quanh Đảng cộng sản và Chính phủ xô-viết, tăng cường chi viện cho mặt trận.

Trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số ra ngày 4 tháng Chín 1918 đã công bố thông báo về việc xử bắn tên nữ khủng bố Ca-plan theo quyết định của Ủy ban đặc biệt toàn Nga. — 98.

<sup>38</sup> Bức "Thư gửi Đoàn chủ tịch hội nghị các tổ chức văn hóa - giáo dục vô sản" do V. I. Lê-nin gửi để đáp lại lời chào mừng của hội nghị.

Hội nghị của các tổ chức văn hóa - giáo dục vô sản toàn Nga lần thứ nhất họp từ 15 đến 20 tháng Chín 1918 ở Mát-xcơ-va. Theo số liệu của ban kiểm tra tư cách đại biểu thì hội nghị có 330 đại biểu. Bức thư của Lê-nin đã được đọc ở phiên họp thứ năm, ngày 19 tháng Chín. Tại hội nghị N. C. Crúp-xcai-a, M. N. Pô-crốp-xki và cả những người lãnh đạo Tổ chức văn hóa vô sản: A. A. Bô-gđã-nốp, P. I. Lê-bê-đép - Pô-li-an-xki, Ph. I. Ca-li-nin và những người khác đã phát biểu và báo cáo.

Ng nghị quyết của hội nghị đã phản ánh những quan điểm sai lầm của những người lãnh đạo Tổ chức văn hóa vô sản: mưu toan tách khỏi những nhiệm vụ công tác văn hóa - giáo dục quần chúng, muốn tách rời cuộc sống, tách biệt với quảng đại quần chúng lao động để xây dựng một "nền văn hóa vô sản" đặc biệt, không có liên quan gì với nền văn hóa đã có trước đây, v. v..

Trong hồi ký của mình, khi kể về hoàn cảnh Lê-nin viết tài liệu này, N. C. Crúp-xcai-a viết: "Lúc bấy giờ ảnh hưởng của Tổ chức văn hóa vô sản rất lớn. I-lích thấy rằng thiếu sót của Tổ chức văn hóa vô sản là ở chỗ nó ít gắn công tác của mình với những nhiệm vụ chính trị chung của cuộc đấu tranh, ít đóng góp vào việc

nâng cao giác ngộ quần chúng, đề bạt công nhân, chuẩn bị họ thực hiện sự nghiệp quản lý nhà nước thông qua các Xô-viết. Trong lời chào mừng gửi hội nghị, Người đã viết về chính những nhiệm vụ chính trị đề ra trước mắt Tổ chức văn hóa vô sản" (N. C. Crúp-xcai-a. Hồi ký về Lê-nin, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 390). — 103.

<sup>39</sup> Vấn đề áp dụng thuế hiện vật do V. I. Lê-nin đưa ra trong "Đề cương về vấn đề lương thực" của Người viết ngày 2 tháng Tám 1918 (xem tập này, tr. 37 - 40). Lần đầu tiên dự thảo sắc lệnh về việc đánh thuế hiện vật vào các chủ nông hộ được đưa ra phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 4 tháng Chín. Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã quyết định giao bản dự thảo sắc lệnh cho một ban gồm đại biểu của các bộ dân ủy: tài chính, lương thực, nông nghiệp, kiểm tra nhà nước và nội vụ. Những bộ khác được quyền tham gia vào công việc của ban.

Một lần nữa dự thảo sắc lệnh lại được thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 21 tháng Chín. Có lẽ, trong lúc Hội đồng bộ trưởng dân ủy họp, V. I. Lê-nin đã sơ thảo ra "Những điều khoản cơ bản của sắc lệnh" và viết những nhận xét cho bản dự thảo sắc lệnh. (Về những tài liệu của Lê-nin có liên quan tới việc soạn sắc lệnh trong phiên họp này và những phiên họp khác của Hội đồng bộ trưởng dân ủy — những lời ghi chép, những con số tính toán, dàn bài diễn văn tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, v. v. — xin xem thêm Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 147 - 151.) Tại phiên họp ngày 21 tháng Chín, Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thông qua quyết định giao cho ban — được bổ sung thêm đại diện của Cục thống kê trung ương P. I. Pô-pốp — sửa lại bản dự thảo sắc lệnh trên cơ sở những luận điểm của Lê-nin.

Sắc lệnh đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 26 tháng Mười, được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 30 tháng Mười và công bố trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 14 tháng Mười một 1918. Việc thực hiện thuế hiện vật bị trở ngại vì sự can thiệp quân sự của nước ngoài và cuộc nội chiến ngày càng tiếp tục mở rộng ra, tình hình đó đòi hỏi phải tập trung tất cả sức lực và phương tiện để bảo vệ nước cộng hòa, thực hiện trưng thu lương thực thừa và những biện pháp khẩn cấp khác. Kinh nghiệm chuẩn bị thuế hiện vật lương thực đã được sử dụng trong những năm sau. Những nguyên tắc về thuế hiện vật tính theo mức

thu nhập mà Lê-nin thảo ra năm 1918, đã được phát triển toàn diện và đã thực tế được thể hiện trong thuế lương thực mùa xuân 1921, thuế đó đánh dấu bước quá độ sau chiến tranh chuyển sang công cuộc hòa bình xây dựng kinh tế dựa trên cơ sở chính sách kinh tế mới. Trong báo cáo tổng kết hoạt động chính trị của Ban chấp hành trung ương tại Đại hội X của đảng, khi đề cập tới vấn đề thay chế độ trưng thu lương thực thừa bằng thuế lương thực Lê-nin có nói đến sắc lệnh thuế hiện vật đã được thông qua vào tháng Mười 1918 (Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 42, tr. 28). — 111.

<sup>40</sup> Nội dung điều 12 của "Đạo luật cơ bản về việc xã hội hóa ruộng đất" đã được Đại hội III các Xô-viết toàn Nga phê chuẩn ngày 18 (31) tháng Giêng 1918 và được thông qua dưới hình thức cuối cùng tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 27 tháng Giêng (9 tháng Hai) như sau: "Việc phân phối ruộng đất giữa những người lao động phải tiến hành trên nguyên tắc lao động bình quân sao cho tiêu chuẩn lao động và tiêu dùng được áp dụng ở một vùng nào đó phù hợp với chế độ sử dụng đất đai đã hình thành trong lịch sử, không vượt quá khả năng lao động của các lực lượng hiện có trong mỗi hộ và đồng thời tạo cho gia đình người làm ruộng có điều kiện sinh hoạt không thiếu thốn". Điều 17 của Đạo luật có nói: "Phần dư của thu nhập do tính chất màu mỡ tự nhiên của những thửa ruộng tốt và do vị trí thuận lợi hơn của những thửa ruộng đó đối với thị trường tiêu thụ đưa lại, sẽ sử dụng vào những nhu cầu của xã hội do các cơ quan Chính quyền xô-viết xử trí" ("Sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", t. I, 1957, tr. 408 - 409). — 111.

<sup>41</sup> Thành phố Xim-biéc-xcơ được các đơn vị Hồng quân dưới sự chỉ huy của M. N. Tu-kha-tsep-xki giải phóng khỏi tay quân đội bạch vệ và bạch vệ Tiệp ngày 12 tháng Chín 1918.

Sau khi chiếm lại Xim-biéc-xcơ không lâu, trong một cuộc mít-tinh các chiến sĩ Hồng quân đã thông qua quyết nghị gửi điện lên V. I. Lê-nin với nội dung như sau: "Vla-đi-mia I-lích kính mến! Việc chiếm lại thành phố quê hương của đồng chí là sự trả đũa cho một vết thương của đồng chí, còn sự trả đũa cho vết thương thứ hai sẽ là Xa-ma-ra!".

Bức điện này của Lê-nin viết sớm nhất là ngày 12, muộn nhất là ngày 18 tháng Chín 1918 để trả lời điện chào mừng của các chiến sĩ Hồng quân. — 113.



- <sup>42</sup> Bức thư của V. I. Lê-nin gửi các chiến sĩ Hồng quân tham gia trận đánh chiếm Ca-dan đã được công bố trước binh sĩ đồn trú tại thành phố Xvi-a-giơ-xcơ. — 114.
- <sup>43</sup> Bức thư này được công bố tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va với đại biểu các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn ngày 3 tháng Mười 1918, triệu tập theo đề nghị của V. I. Lê-nin nhân cuộc khủng hoảng chính trị ở Đức. Phiên họp đã thông qua một nghị quyết bao gồm những điều cơ bản mà Lê-nin đã nói trong bức thư. — 115.
- <sup>44</sup> "*The Socialist Review*" ("Tạp chí xã hội chủ nghĩa") là tạp chí ra hàng tháng, cơ quan của Đảng công nhân độc lập Anh, một đảng cải lương chủ nghĩa; xuất bản ở Luân-đôn từ năm 1908 tới năm 1934. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, R. Mác - Đô-nan, Ph. Xnao-đen, A. Ly và những người khác đã cộng tác với tạp chí này. — 119.
- <sup>45</sup> V. I. Lê-nin nói về các hội viên của Hội Pha-biêng, một tổ chức cải lương Anh, thành lập năm 1884; hội mang tên của vị tướng La-mã thế kỷ thứ III trước công nguyên, Pha-biêng Mắc-xim, có tên gọi là "Cun-cta-to") ("Con người chậm chạp") do ông có sách lược chờ đợi, tránh những trận quyết chiến trong cuộc chiến tranh với Han-ni-ban. Hội viên của Hội Pha-biêng hầu hết là đại diện của giới trí thức tư sản: những nhà bác học, văn sĩ, những nhà hoạt động chính trị (X. và B. Ve-bơ, R. Mác - Đô-nan, B. Sô và những người khác); họ phủ định tính tất yếu của đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản và tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa và khẳng định rằng bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội chỉ có thể thực hiện được bằng những cải cách nhỏ, bằng cách dần dần cải tạo xã hội. V. I. Lê-nin coi Hội Pha-biêng là "một xu hướng của chủ nghĩa cơ hội cực đoan" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 338). Năm 1900 Hội Pha-biêng nhập vào Công đảng. "Chủ nghĩa xã hội Pha-biêng" là một trong những nguồn gốc của hệ tư tưởng của những người Công đảng.
- Ý kiến nhận xét về những người Pha-biêng, xin xem bài của V. I. Lê-nin "Chủ nghĩa hòa bình ở Anh và sự không ưa lý luận ở Anh" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 266 - 272). — 121.
- <sup>46</sup> *Phái độc lập* là đảng viên của Đảng công nhân độc lập Anh (Independent Labour Party), một tổ chức cải lương, do những nhà lãnh

- đạo "công liên mới" thành lập năm 1893 trong hoàn cảnh các cuộc đấu tranh bãi công đang diễn ra rầm rộ và trong lúc phong trào của giai cấp công nhân Anh đòi được độc lập đối với các đảng tư sản, đang ngày càng mạnh lên. Đảng công nhân độc lập gồm những hội viên của "công liên mới" và đoàn viên một số những công đoàn cũ, đại diện của giới trí thức và giai cấp tiểu tư sản chịu ảnh hưởng của Hội Pha-biêng. Đứng đầu đảng là C. Hác-đi và R. Mác - Đô-nan. Đảng công nhân độc lập ngay từ lúc thành lập đã đứng trên lập trường cải lương chủ nghĩa tư sản, chú trọng đặc biệt đến hình thức đấu tranh nghị trường và đến sự câu kết trên nghị trường với Đảng tư do. Khi nhận xét về Đảng công nhân độc lập, Lê-nin đã viết rằng "trên thực tế đây là đảng cơ hội chủ nghĩa luôn luôn phụ thuộc vào giai cấp tư sản" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 39, tr. 90). — 122.
- <sup>47</sup> Nói về những ý kiến của C. Mác trong bức thư gửi L. Cu-ghen-man ngày 12 tháng Tư 1871 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 263) và trong diễn văn của C. Mác về Hội nghị La Hay tại cuộc mít-tinh ở Am-xtéc-đam ngày 8 tháng Chín 1872 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 154). Xem cả lời tựa của Ph. Ăng-ghe-n viết cho lần xuất bản ở Anh tập một cuốn "Tư bản" của C. Mác (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 23, tr. 34).
- Lê-nin đã sử dụng các bức thư của C. Mác gửi L. Cu-ghen-man trong tác phẩm "Nhà nước và cách mạng" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến Bộ, Mát-xcơ-va, tập 33, tr. 45 - 46). — 123.
- <sup>48</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296. — 123.
- <sup>49</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 253. — 125.
- <sup>50</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 20, tr. 189. — 125.
- <sup>51</sup> "*Những người Xim-méc-van*" là những hội viên hội liên hiệp được thành lập tại Hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa lần thứ nhất ở Xim-méc-van từ ngày 5 tới ngày 8 tháng Chín 1915. Lê-nin gọi hội nghị này là bước phát triển thứ nhất của phong trào quốc tế

chống chiến tranh. Tham gia hội nghị có 38 đại biểu, đại diện cho các đảng và các tổ chức của 11 nước châu Âu. V. I. Lê-nin và G. E. Di-nô-vi-ép là đại diện của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Tham dự hội nghị còn có cả P. B. Ác-xen-rôt và L. Mác-tốp (đại diện của Ban tổ chức men-sê-vích của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga). Hội nghị đã bầu ra Ủy ban quốc tế xã hội chủ nghĩa là cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp Xim-méc-van. Trong nội bộ liên hiệp có cuộc đấu tranh giữa Xim-méc-van cánh tả do những người bên-sê-vích đứng đầu và đa số phái giữa theo Cau-xky (cái gọi là Xim-méc-van cánh hữu). Phái giữa đã đạt được sự dung hòa với những người xã hội - số-vanh và khôi phục lại Quốc tế II. Phái Xim-méc-van cánh tả đòi tách khỏi những người xã hội - số-vanh, tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng chống lại cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và thành lập Quốc tế mới của giai cấp vô sản, cách mạng. Sau Hội nghị Ki-en-tan (1916) cánh hữu Xim-méc-van đã chuyển sang lập trường xã hội - số-vanh công khai. Do đó Lê-nin kêu gọi những người cánh tả Xim-méc-van cắt đứt quan hệ với đa số hữu của Liên hiệp Xim-méc-van và áp dụng những biện pháp thực tế để thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản.

Tháng Chín 1917 ở Xtốc-khôn đã tiến hành Hội nghị Xim-méc-van lần thứ ba. V. V. Vô-rốp-xki đã thay mặt Ban chấp hành trung ương và Bộ phận Ban chấp hành trung ương ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga và phong trào dân chủ - xã hội Ba-lan, phát biểu tại hội nghị. Trong bài diễn văn tố cáo gay gắt, Vô-rốp-xki yêu cầu hội nghị biểu thị thái độ của mình đối với những người men-sê-vích Nga; họ là hội viên của Liên hiệp Xim-méc-van, nhưng họ đã cử đại biểu của mình tham gia vào chính phủ Kê-ren-xki là một chính phủ Ca-vai-nhác Nga, và họ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc áp dụng án tử hình trong quân đội, về việc tiến quân hồi tháng Sáu ở ngoài mặt trận, về việc đàn áp các báo bên-sê-vích, về việc bắn vào cuộc tuần hành tháng Bảy, về những vụ bắt bớ các nhà hoạt động của đảng bên-sê-vích, v. v.. Một số đại biểu tại hội nghị đã ủng hộ những người bên-sê-vích, nhưng đa số, đứng đầu là H. Ha-dơ đã từ chối không thông qua quyết nghị về vấn đề này. Thành phần hỗn hợp của hội nghị đã quyết định tính chất thỏa hiệp của những nghị quyết của hội nghị. Hội nghị Xim-méc-van III đã hoàn toàn xác nhận kết luận của Lê-nin về sự phá sản của Liên hiệp Xim-méc-van, về sự cần thiết phải tuyệt giao ngay lập tức với họ và thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản.

Đại hội I Quốc tế cộng sản họp hồi tháng Ba 1919 đã thông qua quyết định coi Liên hiệp Xim-méc-van là đã bị thủ tiêu. — 126.

<sup>52</sup> *Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn ngày 22 tháng Mười 1918* đã cử hành ở Phòng khánh tiết của Nhà công đoàn. Chương trình nghị sự của phiên họp gồm có những vấn đề: về tình hình quốc tế, về việc triệu tập Đại hội VI bất thường các Xô-viết toàn Nga và về việc phái ra mặt trận 300 đồng chí đang tham dự phiên họp. V. I. Lê-nin, lần đầu tiên sau khi hồi phục sức khỏe, đã đọc báo cáo về tình hình quốc tế. P. G. Xmi-đô-vích và I-a. M. Xvéc-đlốp đọc lời chúc mừng những đồng chí chuẩn bị ra mặt trận. Phiên họp đã thông qua nghị quyết do Lê-nin viết (xem tập này, tr. 150 - 152); sau này nghị quyết đó đã được Đại hội VI các Xô-viết phê chuẩn, với một vài sự thay đổi không đáng kể, sau khi thảo luận bản báo cáo của Lê-nin về tình hình quốc tế. Việc quyết định triệu tập Đại hội VI bất thường các Xô-viết toàn Nga đã được nhất trí thông qua và chương trình nghị sự của đại hội cũng được phê chuẩn.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" của tập này có dẫn bản sơ thảo đề cương báo cáo và nghị quyết. — 131.

<sup>53</sup> *Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức* là đảng theo đường lối phái giữa, thành lập tháng Tư 1917 tại đại hội thành lập ở Gô-ta. "Những người độc lập" che đậy bằng những lời lẽ phái giữa của mình, đã tuyên truyền sự thống nhất với bọn xã hội - số-vanh và đã đi đến chỗ từ chối đấu tranh giai cấp. Tổ chức của Cau-xky "Cộng đồng lao động" ở nghị viện Đức là bộ phận chủ yếu của đảng.

Có một thời gian nhóm "Xpác-ta-cút" đã nhập vào đảng "những người độc lập", nhưng đồng thời vẫn giữ tính độc lập về tổ chức và chính trị, vẫn tiếp tục hoạt động bất hợp pháp và đấu tranh để giải phóng những công nhân thuộc phong trào dân chủ - xã hội thoát khỏi ảnh hưởng của các thủ lĩnh theo phái giữa. Năm 1918 "Liên minh Xpác-ta-cút" đã tách ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội độc lập, và trên cơ sở "Liên minh Xpác-ta-cút" đã thành lập Đảng cộng sản Đức.

Tháng Mười 1920, tại đại hội Đảng dân chủ - xã hội độc lập tại Han-lơ đã xảy ra phân liệt. Tháng Chạp 1920, phần lớn "những người độc lập" đã hợp nhất với Đảng cộng sản Đức. Những phần tử phái hữu đã thành lập một đảng riêng và vẫn giữ tên gọi cũ: Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức; đảng đã tồn tại tới năm 1922. — 133.

<sup>54</sup> *Đảng xã hội chủ nghĩa* Ý thành lập năm 1892. Ngay từ khi thành lập, trong nội bộ đảng đã có cuộc đấu tranh tư tưởng gay gắt giữa hai xu hướng: cơ hội chủ nghĩa và cách mạng, bất đồng về các vấn đề chính trị và sách lược của đảng. Năm 1912 tại đại hội ở Rét-gi-ô d' Ê-mi-li, dưới áp lực của những người theo cánh tả, bọn cải lương công nhiên nhất là bọn ủng hộ chiến tranh và ủng hộ sự hợp tác với chính phủ và giai cấp tư sản (I. Bô-nô-mi, L. Bít-xô-la-ti và những người khác) đã bị khai trừ ra khỏi đảng. Từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới và trước khi Ý tham chiến, Đảng xã hội chủ nghĩa Ý đã phản đối chiến tranh và đề ra khẩu hiệu: "Chống chiến tranh, ủng hộ trung lập!". Tháng Chạp 1914, nhóm phản bội (Mút-xô-li-ni và những người khác) đã bị khai trừ khỏi đảng; nhóm này bênh vực chính sách đế quốc của giai cấp tư sản và ủng hộ chiến tranh. Do sự tham chiến của Ý đứng về phía Đồng minh (tháng Năm 1915), trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý nổi rõ lên ba xu hướng: 1) phái hữu giúp giai cấp tư sản tiến hành chiến tranh; 2) phái giữa tập hợp được đa số đảng viên và hoạt động dưới khẩu hiệu "Không tham gia chiến tranh và không phá hoại" và 3) phái tả có lập trường chống chiến tranh kiên quyết hơn, nhưng không biết tổ chức đấu tranh triệt để chống lại chiến tranh. Phái tả đã không hiểu sự cần thiết phải biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến, phải cương quyết tuyệt giao với bọn cải lương, là bọn đã cộng tác với giai cấp tư sản. Những người xã hội chủ nghĩa Ý đã cùng với những người xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ tổ chức hội nghị ở Lu-ga-nô (1914), đã tham gia các hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa ở Xim-méc-van (1915) và ở Ki-en-tan (1916), ở đó họ đã ngã theo phái giữa là phái chiếm đa số.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, trong hàng ngũ Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, cánh tả đã được tăng cường. Năm 1920 các đại biểu của đảng đã tham gia vào công việc của Đại hội II Quốc tế cộng sản. — 134.

<sup>55</sup> Tại Đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp họp vào những ngày 6 - 11 tháng Mười 1918 ở Pa-ri, một trong số những thủ lĩnh của đảng này Gi. Lông-ghe đã công bố bức thư của đại úy G. Xa-đun, ủy viên phái đoàn đại diện quân sự Pháp ở nước Nga, gửi R. Rôn-lăng, trong đó Xa-đun lên án những hành động mà các nước Đồng minh đã tiến hành ở Nga nhằm chống lại cách mạng Nga. Theo lời của phóng viên báo "Sự thật" ở Giơ-ne-vơ (số 221 ngày 13 tháng Mười), "bức thư này gây xúc động hết sức mạnh mẽ. Từ phía bên trái người ta hô lớn: "Nước Cộng hòa xô-viết muôn năm!". — 134.

<sup>56</sup> Nói về ba đảng ở Anh là: Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân và Đảng công nhân độc lập.

*Đảng xã hội chủ nghĩa Anh* (British Socialist Party) thành lập năm 1911 ở Man-se-xơ là kết quả của sự hợp nhất Đảng dân chủ - xã hội với những nhóm xã hội chủ nghĩa khác. Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã tuyên truyền theo tinh thần tư tưởng của chủ nghĩa Mác và là một đảng "không mang tính chất cơ hội chủ nghĩa, thực sự độc lập đối với phái tự do" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 344). Nhưng số lượng ít và sự liên hệ với quần chúng yếu đã làm cho đảng có tính chất đôi phần bè phái. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, trong đảng đã nổ ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa trào lưu quốc tế chủ nghĩa (U. Gan-la-xơ, A. In-kpin, Gi. Ma-clin, Ph. Rốt-stanh và những người khác) và trào lưu xã hội - sô-vanh đứng đầu là Hen-đman. Trong nội bộ trào lưu quốc tế chủ nghĩa có những phần tử không triệt để; về một số vấn đề, họ theo lập trường phái giữa. Tháng Hai 1916 một nhóm nhà hoạt động của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã thành lập báo "The Call" ("Lời kêu gọi"), báo này đã đóng vai trò quan trọng trong việc đoàn kết những người quốc tế chủ nghĩa. Hội nghị hàng năm của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh, họp vào tháng Tư 1916 ở Xôn-phốc-đơ, đã lên án lập trường xã hội - sô-vanh của Hen-đman và những người theo Hen-đman, và họ đã rút ra khỏi đảng.

Đảng xã hội chủ nghĩa Anh hoan nghênh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Những đảng viên của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã có vai trò lớn trong phong trào của nhân dân lao động Anh bảo vệ nước Nga xô-viết trước sự can thiệp của nước ngoài. Năm 1919, đa số các tổ chức của đảng (98 trên 4) đã tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản. Đảng xã hội chủ nghĩa Anh cùng với Nhóm cộng sản thống nhất đã đóng vai trò chủ chốt trong việc thành lập Đảng cộng sản Anh. Tại đại hội họp nhất lần đầu tiên họp năm 1920, đại đa số những tổ chức địa phương của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh đã gia nhập Đảng cộng sản.

*Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa* (Socialist Labour Party) là một tổ chức mác-xít cách mạng, thành lập năm 1903 ở Scot-len; sau khi tách khỏi Hội liên hiệp dân chủ - xã hội, nhóm những người dân chủ - xã hội cánh tả gồm đa số là người Scot-len, đã thành lập ra đảng này. Cơ quan chính của đảng là tờ báo ra hàng tháng "The Socialist" ("Người xã hội chủ nghĩa"). Trong những năm đầu

sau khi thành lập đảng, hoạt động của đảng chủ yếu là mang tính chất tuyên truyền, về sau này khi đấu tranh bãi công tăng lên, Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân đã tham gia tích cực vào phong trào đó. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, nhiều đảng viên của đảng đã ra sức tuyên truyền chống chiến tranh, đảng đã đóng vai trò lớn trong việc tổ chức phong trào "Shop Stewards Committees" ("Các ủy ban đại biểu công xưởng") (xem chú thích 201). Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân đồng tình với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và ủng hộ nước Nga xô-viết. Trong hoạt động chính trị, Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân đã mắc sai lầm có tính chất bè phái, đã phản đối việc tham gia với tư cách là một thành viên tập thể vào Đảng công nhân (Công đảng), đảng đó là một sự liên hợp của các công liên, các tổ chức và các nhóm xã hội chủ nghĩa. Trong tác phẩm "Bệnh ấu trĩ "tả khuynh" trong phong trào cộng sản", V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt những sai lầm của đảng này cũng như những đảng "tả" khác (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 41, tr. 62 - 74). Những đảng viên tiên tiến của Đảng xã hội chủ nghĩa công nhân (A. Mác - Ma-nút, T. Ben và những người khác) đã tích cực tham gia vào việc thành lập Đảng cộng sản Anh năm 1920.

Về *Đảng công nhân độc lập* (Independent Labour Party) xem chú thích 46. — 134.

- <sup>57</sup> Có ý nói về nghị quyết của đại hội công nhân Tây-ban-nha lần thứ VIII vào tháng Mười 1918 đã được nhất trí thông qua gửi lời chào mừng nước Cộng hòa xô-viết. — 134.
- <sup>58</sup> Có ý nói về tờ báo ra hàng ngày "*La Victoire*" ("Chiến thắng") xuất bản từ đầu năm 1916 ở Pa-ri dưới sự chỉ đạo biên tập của G. Éc-vê, thay cho tờ báo cũng do ông xuất bản từ năm 1906 "*La guerre sociale*" ("Cuộc chiến tranh xã hội"). Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, báo đã đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh rõ rệt. Báo có thái độ thù địch đối với nước Nga xô-viết (ban nước Nga của tờ báo này đặt dưới sự chỉ đạo của tên bạch vệ lưu vong V. L. Bốc-txép), bênh vực quyền lợi của giai cấp đại tư sản công thương nghiệp. — 140.
- <sup>59</sup> Có lẽ V. I. Lê-nin có ý nói về Hội đồng quân sự - cách mạng đã được thành lập trong quân đội miền Đông của Đức, hội đồng này đã xuất bản tờ báo "Bình sĩ đỏ". — 143.

- <sup>60</sup> Ngày 8 tháng Mười một 1918, Đại hội VI bất thường toàn Nga các Xô-viết, sau khi thảo luận báo cáo của bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cuốc-xki, đã thông qua quyết định về pháp luật cách mạng thảo ra trên cơ sở bản đề cương của V. I. Lê-nin mà Ban chấp hành trung ương đảng phê chuẩn. Quyết định đã được công bố trên báo "Sự thật" ngày 10 tháng Mười một. — 154.
- <sup>61</sup> *Phiên họp trọng thể của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va* kỷ niệm Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, đã cử hành ngày 6 tháng Mười một 1918 ở Mát-xcơ-va, tại Phòng khánh tiết Nhà công đoàn. Rất nhiều đại diện của tất cả các liên hiệp công đoàn đã đến tham dự. Tại phiên họp, các đại diện của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va và những đại diện khác đã phát biểu ý kiến. — 156.
- <sup>62</sup> *Đại hội VI bất thường các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, đại biểu Cô-dắc và Hồng quân toàn Nga* đã họp ở Mát-xcơ-va, ở Nhà hát lớn, từ 6 đến 9 tháng Mười một 1918; công việc của đại hội bắt đầu đúng vào ngày kỷ niệm lần thứ nhất cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Tham dự đại hội có 1 296 đại biểu (963 đại biểu chính thức và 333 đại biểu không có quyền biểu quyết) trong số đó có 1260 đảng viên cộng sản. Chương trình nghị sự của đại hội có những vấn đề: về ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười, về tình hình quốc tế, về tình hình chiến tranh, về công cuộc xây dựng Chính quyền xô-viết ở trung ương, về các ủy ban nông dân nghèo và các Xô-viết địa phương. V. I. Lê-nin được bầu làm Chủ tịch danh dự của đại hội. Sau bài diễn văn của Lê-nin về ngày kỷ niệm cách mạng, tại phiên họp đầu tiên ngày 6 tháng Mười một, đại hội đã gửi lời chào mừng tới công nhân, nông dân và binh sĩ của tất cả các dân tộc và những lãnh tụ của họ đang đấu tranh vì hòa bình và chủ nghĩa xã hội và gửi lời chào mừng tới Hồng quân đang anh dũng bảo vệ những thành quả của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Theo đề nghị của I-a. M. Xvéc-đlốp, đại hội đã thông qua lời kêu gọi các chính phủ đang tiến hành chiến tranh chống lại nước Nga xô-viết, đề nghị mở cuộc đàm phán hòa bình. Do Chính quyền xô-viết đã được củng cố và Hồng quân đã đạt được những thắng lợi, đại hội đã thông qua quyết định về việc ân xá.
- Tại phiên họp thứ hai của đại hội ngày 8 tháng Mười một, Lê-nin đọc diễn văn về tình hình quốc tế. Đại hội nhất trí

phê chuẩn bản nghị quyết do Lê-nin viết và đã được thông qua ngày 22 tháng Mười 1918 tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn (xem tập này, tr. 151 - 152). Cũng trong ngày hôm đó, theo báo cáo của bộ trưởng Bộ dân ủy tư pháp Đ. I. Cuốc-xki, đại hội đã thông qua quyết định về pháp luật cách mạng dựa trên cơ sở đề cương của Lê-nin (xem tập này, tr. 153 - 154). Tại phiên họp cuối cùng, ngày 9 tháng Mười một, đại hội đã xét các vấn đề về tình hình chiến tranh, về công cuộc xây dựng xô-viết và đã thông qua nghị quyết. Đại hội quyết định hợp nhất các ủy ban nông dân nghèo đã hoàn thành những chức năng được giao phó, với các Xô-viết thôn, xã. Các đại biểu tham dự đại hội hết sức phấn khởi chào đón những tin tức về cuộc cách mạng mới bùng ra ở Đức và biểu thị sự đoàn kết với những công nhân, binh sĩ và thủy quân Đức đã đứng lên khởi nghĩa.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga mới gồm 207 ủy viên chính thức và 39 ủy viên dự khuyết. Đại hội các Xô-viết đã tổng kết những nét cơ bản của năm đầu tồn tại của Chính quyền xô-viết và đề ra chương trình hoạt động của Chính phủ xô-viết trong giai đoạn trước mắt.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" của tập này có đăng đề cương diễn văn của V. I. Lê-nin về lễ kỷ niệm Cách mạng tháng Mười do Người viết. — 161.

<sup>63</sup> *Đại hội miền của các ủy ban nông dân nghèo miền Bắc* họp vào các ngày 3 - 6 tháng Mười một 1918 ở Pê-tơ-rô-grát. Tham gia công việc của đại hội có hơn 15 (theo một số tư liệu: 18 - 20) nghìn đại diện của các ủy ban nông dân nghèo của 8 tỉnh miền Bắc (các tỉnh Ác-khan-ghen-xcơ, Vô-lô-gđa, Nốp-gô-rôt, Ô-lô-nê-txơ, Pê-tơ-rô-grát, Pơ-xcốp, Bắc Đvina và Tsê-rê-pô-vét-xcơ) và một số tỉnh khác. Các tổ chức đảng và xô-viết của Pê-tơ-rô-grát và miền Bắc đã tiến hành một công tác chuẩn bị to lớn để triệu tập đại hội, dưới sự lãnh đạo của Ban tổ chức đứng đầu là bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực miền Bắc X. P. Vô-xcốp. Chương trình nghị sự của đại hội có những vấn đề: về tình hình hiện tại, về các ủy ban nông dân nghèo và các Xô-viết địa phương, về việc cung cấp và phân phối, về Hồng quân, về việc giáo dục ở nông thôn, về bưu chính và bưu điện ở nông thôn. Đại hội đã thông qua nghị quyết về việc tổ chức các trung đoàn kiểu mẫu gồm nông dân nghèo (theo đề nghị của đại hội, nghị quyết về việc thành lập

những trung đoàn như vậy sau đó đã được Đại hội VI các Xô-viết toàn Nga thông qua), nghị quyết về việc hợp nhất các ủy ban nông dân nghèo với các Xô-viết địa phương, về vấn đề chính sách lương thực của Chính quyền xô-viết, về những nhiệm vụ của nền giáo dục quốc dân và những vấn đề khác.

Đại hội các ủy ban nông dân nghèo miền Bắc có một ý nghĩa chính trị quan trọng đối với việc củng cố khối liên minh của giai cấp công nhân với quần chúng nông dân lao động. Trong bài diễn văn đọc tại Hội nghị đại biểu của các ủy ban nông dân nghèo các tỉnh trung tâm ngày 8 tháng Mười một 1918, Lê-nin nói: "Đại hội này cho thấy rằng cuộc nội chiến ở nông thôn đã được hiểu đúng đắn: nông dân nghèo đoàn kết lại và siết chặt hàng ngũ đấu tranh chống bọn cu-lắc, bọn giàu có và bọn ăn bám" (xem tập này, tr. 215). — 171.

<sup>64</sup> V. I. Lê-nin nói về bức điện vô tuyến phát đi ngày 5 tháng Mười một 1918 "Gửi toàn thể các cán bộ chỉ huy quân đội, những người lãnh đạo quân đội, những người chỉ huy quân đoàn, các Xô-viết đại biểu" dưới ký tên V. I. Lê-nin, I-a. M. Xvéc-đlốp và bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tse-rin, nhân chuyện chính phủ Đức cắt đứt quan hệ ngoại giao với nước Nga xô-viết. Bức điện vô tuyến đã được công bố ngày 6 tháng Mười một trên các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 180.

<sup>65</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về "Lời kêu gọi của chính phủ Đức gửi nhân dân Đức" ngày 4 tháng Mười một 1918 in trong báo "Vorwärts", số 305, ngày 5 tháng Mười một 1918. — 185.

<sup>66</sup> Nói về việc vua Nga Ni-cô-lai I phái quân đội Nga sang giúp đỡ hoàng đế nước Áo để đàn áp cuộc cách mạng ở Hung-ga-ri 1848 - 1849. — 193.

<sup>67</sup> Có ý nói về việc quân đội của vua Nga đàn áp cuộc khởi nghĩa giải phóng của Ba-lan năm 1863 - 1864. — 193.

<sup>68</sup> "The Times" ("Thời báo") là báo ra hàng ngày, thành lập năm 1785 ở Luân-đôn, một trong số những tờ báo bảo thủ lớn nhất của giai cấp tư sản Anh. — 193.

<sup>69</sup> Có ý nói về việc chính phủ Hà-lan đột nhiên từ chối không cho đại diện đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã

hội chủ nghĩa xô-viết Nga đang trên đường đi được nhập cảnh Hà-lan, mặc dù ông đại diện đặc mệnh toàn quyền đã được lãnh sự Hà-lan ở Mát-xcơ-va cấp giấy phép nhập cảnh với chứng nhận của chính phủ Hà-lan công nhận ông là đại diện đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở La Hay. — 195.

<sup>70</sup> "*L'Echo de Paris*" ("Tiếng vang Pa-ri") là tờ báo tư sản cực kỳ phản động, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1884 tới năm 1938. — 197.

<sup>71</sup> "*III-me Internationale*" ("Quốc tế III") là cơ quan của một nhóm những người cộng sản Pháp ở nước Nga xô-viết; xuất bản ở Mát-xcơ-va. Số đầu tiên ra ngày 20 tháng Mười 1918. Tham gia báo có G. Xa-đun, I. Ph. Ác-măng (E. Blô-ni-na) và những người khác. Báo ngừng xuất bản vào tháng Ba 1919. — 197.

<sup>72</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về món nợ mà chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời tư sản vay của bọn đế quốc Anh, Pháp, Mỹ và những nước khác. Tổng số tiền của nước Nga vay các nước khác, tính theo các món nợ mà chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời đã ký (kể cả vốn đầu tư của nước ngoài vào công nghiệp Nga) đã vượt 16 tỷ rúp vàng. Sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 21 tháng Giêng (3 tháng Hai) 1918 đã hủy bỏ tất cả những món nợ nước ngoài của chính phủ Nga hoàng và Chính phủ lâm thời. — 198.

<sup>73</sup> "*Manchester Guardian*" ("Người bảo vệ Man-se-xtơ") là tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa, một trong những tờ báo tư sản Anh phổ cập và có ảnh hưởng nhiều hơn cả. Thành lập năm 1821, là báo ra hàng tuần (từ năm 1857 báo ra hàng ngày). Trong những năm đầu sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, báo có đôi phần khách quan khi nói về tình hình nước Nga; sau đó chuyển sang vu khống Liên-xô.

Ở đoạn dưới V. I. Lê-nin trích dẫn bài "Những người đồng minh và nước Nga" đăng trong báo ra ngày 23 tháng Mười 1918. — 198.

<sup>74</sup> *Hội nghị đại biểu các ủy ban nông dân nghèo các tỉnh miền trung* — tại đó ngày 8 tháng Mười một 1918, V. I. Lê-nin đã đọc bài diễn văn về những nhiệm vụ của nông dân nghèo trong cuộc cách mạng do tòa soạn báo "Nông dân nghèo" triệu tập và họp ở Mát-xcơ-va, trong Trường đại học thương mại (nay là Trường đại học kinh tế quốc dân Mát-xcơ-va mang tên G. V. Plê-kha-nốp). Tham dự hội

nghị có hơn 450 đại biểu của các ủy ban nông dân nghèo của các tỉnh Mát-xcơ-va, Tu-la, Ô-ri-ôn, Ca-lu-ga, Vla-đi-mia, Tve, Xmô-len-xcơ, Ri-a-dan, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Xim-biéc-xcơ, Tam-bốp, Cô-xtơ-rô-ma, Tséc-ni-gốp và những tỉnh khác. Về tờ báo "Nông dân nghèo", xin xem chú thích 172. — 208.

<sup>75</sup> *Đại hội I toàn Nga các nữ công nhân* do Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga triệu tập, đã họp ở Mát-xcơ-va, tại Nhà công đoàn, từ ngày 16 tới ngày 21 tháng Mười một 1918. Tham dự đại hội có 1 147 đại biểu của các nhà máy, công xưởng và nông dân nghèo. Ngày thứ tư của đại hội, 19 tháng Mười một, Lê-nin đã đọc diễn văn. Sau diễn văn của Lê-nin, đại hội đã thông qua nghị quyết, trong đó nói rằng các nữ công nhân và nữ nông dân của nước Cộng hòa xô-viết sẽ không phụ lòng mong đợi của Chính phủ xô-viết và nhân dân lao động đối với họ trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới, cuộc sống cộng sản chủ nghĩa. A. I. U-li-a-nô-va - Ê-li-da-rô-va, V. P. Nô-ghin, E. M. I-a-rô-xláp-xki, I. Ph. Ác-măng, A. M. Côn-lôn-tai, C. N. Xa-môi-lô-va, L. N. Xtan và những người khác đã đọc diễn văn và báo cáo tại các phiên họp và các tiểu ban của đại hội. Đại hội đã kêu gọi những người phụ nữ lao động đứng lên bảo vệ Chính quyền xô-viết và đã thông qua những quyết nghị cụ thể về công tác phụ nữ: về việc giảm nhẹ tình cảnh của phụ nữ bằng cách phát triển các hình thức phục vụ xã hội, về việc lôi cuốn phụ nữ vào sinh hoạt xã hội, về việc giáo dục trẻ em, về việc bảo vệ lao động của trẻ em, v. v..

Đại hội đã đặt cơ sở cho công tác tổ chức nữ công nhân và nữ nông dân. Đại hội đã ủng hộ việc xây dựng ở các ban chấp hành đảng những ban phụ vận mà nhiệm vụ cơ bản là giáo dục chính trị cho nữ công nhân và lôi cuốn họ vào hoạt động xã hội tích cực. — 220.

<sup>76</sup> V. I. Lê-nin trích bức thư của Pi-ti-rim Xô-rô-kin căn cứ theo báo "Sự thật" (số 251 ngày 20 tháng Mười một 1918), trong đó cơ quan đăng bức thư đã bị gọi nhầm là "Tin tức của Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Bắc Đvi-na". Thực ra, báo của Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Bắc Đvi-na, trong đó có đăng bức thư này (số 75 ngày 29 tháng Mười 1918) tên là "Ý nghĩ công nông". — 224.

<sup>77</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về nghị quyết do đại hội bất thường của các cổ đông của Ngân hàng nhân dân Mát-xcơ-va thông qua ngày 16 tháng Mười một 1918 và nhằm chống lại việc dự định quốc hữu hóa ngân hàng này. Lời tuyên bố của Lê-nin đối với đoàn đại

biểu của đại hội các cố đồng, mà Người dẫn ra trong bài, cũng đã đăng trong tạp chí của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao "Kinh tế quốc dân". Theo tin của tạp chí, Lê-nin đã nói như sau: "Đã tám tháng nay Chính quyền xô-viết theo con đường thỏa hiệp với hợp tác xã. Trong khi chính quyền không thỏa hiệp với bất kỳ một ai, thì đối với hợp tác xã chính quyền đã làm một điều ngoại lệ, vì thừa nhận giá trị của nó. Thỏa hiệp với hợp tác xã là cần thiết đối với chính quyền không phải chỉ vì nó có một bộ máy kinh tế rất hợp lý mà còn vì hợp tác xã đại biểu cho đồng đảo quần chúng trung nông mà chính quyền phải dựa vào. Nhưng Chính quyền xô-viết không thể không quốc hữu hóa. Nếu như hợp tác xã không thấy có khả năng cộng tác với nhau được, thì đối với chính quyền tình hình đó là điều không thể chấp nhận được" ("Kinh tế quốc dân", 1918, số 12, tr. 59). Nhưng đại hội, về thực chất, vẫn không thay đổi lập trường của mình, đã phê chuẩn dự án thành lập Hội tin dụng trung ương với những nhiệm vụ còn rộng lớn hơn là Ngân hàng nhân dân Mát-xcơ-va về tài chính và về mặt liên hiệp những hợp tác xã. Theo sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 2 tháng Chạp 1918, Ngân hàng nhân dân Mát-xcơ-va đã được quốc hữu hóa và toàn bộ số có và số nợ của nó đã chuyển sang Ngân hàng nhân dân nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Ban quản trị của Ngân hàng nhân dân Mát-xcơ-va đã được cải tổ thành Ban lãnh đạo hợp tác xã của Cục quản lý trung ương Ngân hàng nhân dân nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 234.

<sup>78</sup> Cuộc họp ngày 20 tháng Mười một 1918 do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga và Ban chấp hành đảng bộ khu phố Prê-xnha tổ chức, đã cử hành tại "Rạp chiếu bóng A-rơ-xơ" (nay là Nhà hát kịch nói Mát-xcơ-va mang tên C. X. Xta-ni-xláp-xki). Đó là buổi họp chúc mừng V. I. Lê-nin. Cuộc họp đã nghe những báo cáo: "V. I. Lê-nin, vị lãnh tụ của Đảng cộng sản Nga" và "V. I. Lê-nin, người đấu tranh cho Quốc tế III". Sau khi đọc diễn văn, Lê-nin đã ở lại dự buổi chiếu phim "Ngày kỷ niệm tháng Mười ở Mát-xcơ-va". — 237.

<sup>79</sup> "Ý dân" là báo ra hàng ngày, cơ quan của cánh hữu Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát từ ngày 29 tháng Tư 1917; bị đóng cửa vào tháng Mười một 1917. Về sau đã ra dưới các tên: "Ý chí", "Ý chí của nhân dân", "Ý chí tự do", "Ý chí đất nước". Bị đóng cửa vĩnh viễn vào tháng Hai 1918. — 237.

<sup>80</sup> "Ngày sĩ quan Hồng quân" do Cục quân huấn của Bộ tổng tham mưu toàn Nga tổ chức, nhằm mục đích lôi cuốn quảng đại quần chúng nhân dân lao động vào sự nghiệp xây dựng và giáo dục cán bộ chỉ huy xô-viết. Tại Quảng trường đỏ ngày 24 tháng Mười một 1918 vào lúc 2 giờ trưa đã có lễ duyệt binh của học viên các trường võ bị với sự tham gia của học viên các Trường sĩ quan bộ binh xô-viết số 1 và số 2, Trường Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê, Trường kỹ binh xô-viết số 1 ở Tve và những trường huấn luyện khác. Sau cuộc duyệt binh, các học viên đã đến Quảng trường xô-viết, tại đó trên một ban-công của tòa nhà Xô-viết Mát-xcơ-va, V. I. Lê-nin đã đọc bài diễn văn chào mừng. Chiều tối ngày 24 tháng Mười một ở Nhà công đoàn, ở Trường sĩ quan bộ binh xô-viết số 1 tại Nhà nhân dân A-léch-xê-ép, ở Trường đại học thương mại (nay là Trường đại học kinh tế quốc dân mang tên G. V. Plê-kha-nốp), ở Nhà hát công nhân ở Ta-gan-ca đã tổ chức các cuộc mít-tinh có biểu diễn văn nghệ, tại các buổi mít-tinh đó, I-a. M. Xvéc-đlốp, N. I. Pốt-vôi-xki, N. V. Crư-len-cô, A. M. Côn-lôn-tai và những cán bộ cao cấp khác đã đọc diễn văn. "Ngày sĩ quan Hồng quân" đã tiến hành cả ở những thành phố khác của nước Cộng hòa xô-viết: Pê-tơ-rô-grát, Xa-ra-tốp, Ô-ri-ôn, Tve. — 240.

<sup>81</sup> Hội nghị các đại biểu hợp tác xã công nhân trung ương Mát-xcơ-va họp ngày 26, 27 tháng Mười một 1918. Hội nghị đã nghe và thảo luận các báo cáo tổng kết của ban quản trị và ban kiểm tra, nghe báo cáo về việc phân phối thực phẩm ở Mát-xcơ-va và bầu ra ban quản trị mới của hợp tác xã. Mặc dù có sự chống đối của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thành phần ban quản trị mới đã bầu theo danh sách do đảng đoàn cộng sản đưa ra. V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về vai trò của các tổ chức hợp tác xã trong hệ thống kinh tế xã hội chủ nghĩa ngay hôm đầu của hội nghị, vào giờ chót của phiên họp chiều. — 242.

<sup>82</sup> Nói về lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích đăng ngày 26 tháng Mười một 1918 trên báo "Sự thật", kêu gọi phát động phong trào chống sự can thiệp của nước ngoài vào công việc của cách mạng Nga. Đồng thời, những người men-sê-vích tuy bị những thắng lợi của Chính quyền xô-viết và sự phát triển của phong trào cách mạng ở Tây Âu buộc phải quay một "bước ngoặt" trong việc đánh giá sự can thiệp của bọn đế quốc Đồng minh đối với nước Nga xô-viết, nhưng họ lại ủng hộ sự can thiệp của Quốc tế II vào công việc cách mạng Nga. "Bước ngoặt" của những thủ lĩnh men-sê-vích trong việc đánh giá sự can thiệp quân sự công

khai của những nước đế quốc chỉ là trên lời nói. Trên thực tế, cũng như trước đây, họ vẫn là những kẻ thù không đội trời chung của chuyên chính vô sản, ở nhiều nơi trong nước (Cáp-ca-dơ, U-cra-i-na, Xi-bi-ri và những nơi khác) họ đã thực tế ủng hộ chính sách của bọn đế quốc nước ngoài và bọn bạch vệ Nga trong cuộc đấu tranh chống lại nước Cộng hòa xô-viết.

V. I. Lê-nin đã phê phán lập trường của bọn men-sê-vích trong giai đoạn đó trong dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga do Người viết "Về việc đóng cửa tờ báo men-sê-vích đã phá hoại công cuộc bảo vệ đất nước" (xem tập này, tr. 591 - 592) và trong những tác phẩm khác. — 245.

<sup>83</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về cuộc thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về bản dự thảo sắc lệnh về các tổ chức hợp tác xã tiêu thụ. Bản dự thảo đầu tiên của sắc lệnh do Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 247 - 251) và được Bộ dân ủy lương thực thảo chi tiết. Ngày 19 tháng Giêng 1918, bản dự thảo sắc lệnh đăng trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết". Bản dự thảo đã vấp phải sự chống đối mãnh liệt của những xã viên hợp tác xã tự sản, họ giữ yêu sách đòi hợp tác xã độc lập với các cơ quan của Chính quyền xô-viết. Nhận thấy cần thiết phải sử dụng bộ máy hợp tác xã để ổn định việc buôn bán và phân phối thực phẩm trong nhân dân, Hội đồng bộ trưởng dân ủy thấy có thể nhượng bộ phần nào đối với những xã viên hợp tác xã. Cuộc đàm phán giữa đại diện của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, của hợp tác xã và các tổ chức lương thực họp vào tháng Ba và đầu tháng Tư 1918 đã đưa lại kết quả là thảo ra được dự thảo sắc lệnh; bản dự thảo này được đưa ra thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Bản dự thảo có sự bổ sung và sửa chữa của Lê-nin đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua (xem "Những sắc lệnh của Chính quyền xô-viết", t. II, 1959, tr. 86 - 91). Ngày 11 tháng Tư, sắc lệnh được phê chuẩn tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và ngày 13 tháng Tư đã công bố trên báo "Sự thật".

Lê-nin đã đánh giá sắc lệnh trong tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 227 - 228). — 246.

<sup>84</sup> Nói về sắc lệnh "Về việc tổ chức cung cấp". Bản dự thảo sắc lệnh này đã được thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng

dân ủy ngày 12 tháng Mười một 1918 và được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn hoàn toàn ngày 21 tháng Mười một. Ngày 24 tháng Mười một, sắc lệnh đã được đăng trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". V. I. Lê-nin đã tham gia trực tiếp vào việc thảo sắc lệnh, Người đã sửa chữa và bổ sung vào bản dự thảo sắc lệnh (xem Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XVIII, tr. 276 - 280). — 246.

<sup>85</sup> Năm 1918, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã tổ chức những cuộc họp của cán bộ cốt cán của đảng về các vấn đề quan trọng nhất trong chính sách hiện tại. Ngày 27 tháng Mười một 1918, hội nghị các cán bộ đảng Mát-xcơ-va đã bàn về vấn đề thái độ của giai cấp vô sản đối với phái dân chủ tiểu tư sản nhân bước ngoặt của phái đó quay về phía Chính quyền xô-viết trong những điều kiện được hình thành vào mùa thu 1918. V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề này. Bản báo cáo gây nên một cuộc tranh luận sôi nổi. Trong phần kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo, Lê-nin tổng kết cuộc tranh luận về vấn đề đã được thảo luận. — 249.

<sup>86</sup> Bài của Ph. Ăng-ghen "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức" đăng trong tạp chí "Die Neue Zeit" vào tháng Mười một 1894 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 501 - 525). Năm 1904 bài này được in bằng tiếng Nga thành một cuốn sách nhỏ xuất bản ở Giơ-ne-vơ.

Lý do trực tiếp để viết bài này là lời phát biểu của G. Phôn-ma, một trong những thủ lĩnh cánh hữu của đảng, về vấn đề ruộng đất tại Đại hội Phran-pho của Đảng dân chủ - xã hội Đức hồi tháng Mười 1894; G. Phôn-ma đã xuyên tạc theo tinh thần cơ hội chủ nghĩa những quan điểm của Ăng-ghen đối với tiểu nông. Trong bức thư gửi tòa soạn báo "Vorwärts" Ăng-ghen đã bác bỏ những lời bịa đặt của Phôn-ma và thông báo là Người dự định viết bài trình bày và lập luận quan điểm của Người về vấn đề ruộng đất (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 499 - 500).

Đại hội Phran-pho đã bầu ra một ban đặc biệt có nhiệm vụ thảo cương lĩnh về vấn đề ruộng đất của đảng cho đại hội sau. Bản dự thảo cương lĩnh về ruộng đất do ban này thảo ra đã được đưa ra thảo luận tại Đại hội Bre-xlau của Đảng dân chủ - xã hội Đức vào tháng Mười 1895, sau khi Ăng-ghen mất. Bản dự thảo, viết theo tinh thần xét lại, không được đa số biểu quyết tán thành



và bị đại hội bác bỏ. Đại hội đã thông qua quyết nghị về việc cần thiết phải tiếp tục nghiên cứu những quy luật phát triển nông nghiệp. — 250.

<sup>87</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 518, 520). — 251.

<sup>88</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức". (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 523). — 251.

<sup>89</sup> Có lẽ có ý nói về việc chính phủ Thụy-sĩ, dưới sức ép của công sứ Mỹ, đã trục xuất cơ quan đại diện đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga đứng đầu là I-a. A. Béc-din ra khỏi Thụy-sĩ. Những tin tức về việc này được đăng trong các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" (số ra ngày 13 và 20 tháng Mười một 1918), và cả trong bản báo cáo của I-a. A. Béc-din về hoạt động của cơ quan đại diện đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Thụy-sĩ, đọc tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, ngày 25 tháng Mười một 1918.

Về việc chính phủ Hà-lan từ chối không cho phép đại diện đặc mệnh toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga nhập cảnh Hà-lan, — về việc này V. I. Lê-nin có nói ở đoạn dưới, — xin xem chú thích 69. — 260.

<sup>90</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 523). — 267.

<sup>91</sup> Xem C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 344). — 269.

<sup>92</sup> Xem Ph. Ăng-ghen. "Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 518). — 269.

<sup>93</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 396, 402. — 272.

<sup>94</sup> Có ý nói về thư báo cáo của Hội đồng các công đoàn viên chức toàn Nga gửi Hội đồng bộ trưởng dân ủy đảng trong số 11 - 12

của tạp chí "Truyền tin của viên chức" năm 1918. Trong tài liệu này, Ban chấp hành Hội đồng các công đoàn viên chức toàn Nga đã chỉ rõ sự cần thiết phải lôi cuốn các đoàn viên của các công đoàn viên chức vào công tác tổ chức cung cấp do Bộ dân ủy lương thực tiến hành theo sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 21 tháng Mười một 1918 "Về việc tổ chức cung cấp" (xem chú thích 84). — 281.

<sup>95</sup> V. I. Lê-nin đã khởi đầu viết cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" vào đầu tháng Mười 1918, ngay sau khi đọc tập sách "Chuyên chính vô sản" của C. Cau-xky. Trong tập sách này nhà lãnh tụ tư tưởng của Quốc tế II đã bằng mọi cách xuyên tạc và bôi nhọ học thuyết mác-xít về cách mạng vô sản và vu khống Nhà nước xô-viết.

Lê-nin nhận định rằng việc vạch trần những quan điểm cơ hội chủ nghĩa của Cau-xky về vấn đề cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản có một ý nghĩa đặc biệt. Tháng Tám 1918 trong tạp chí "Sozialistische Auslandspolitik" ("Chính sách đối ngoại xã hội chủ nghĩa") đã xuất hiện bài của Cau-xky. Trong bài này Cau-xky đã kêu gọi các đảng dân chủ - xã hội đấu tranh chống những người bôn-sê-vích. Sau khi đọc những đoạn trích từ bài báo này ở tờ "Sự thật" số ra ngày 20 tháng Chín 1918, Lê-nin đã viết trong thư gửi đi Xtốc-khôn cho V. V. Vô-rốp-xki: "Một điều phi lý đáng hổ thẹn, những lời bập bẹ của con nít và chủ nghĩa cơ hội hèn hạ của Cau-xky đã gợi ra câu hỏi: tại sao chúng ta lại không làm gì để đấu tranh với sự bôi nhọ của Cau-xky đối với *lý luận* chủ nghĩa Mác?" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 50, tr. 182.)

Lê-nin đã đề nghị Vô-rốp-xki, đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa xô-viết ở các nước Xcan-đi-na-vơ lúc bấy giờ, gửi cho Người cuốn sách của Cau-xky về chuyên chính ngay sau khi xuất bản và tất cả những bài của Cau-xky nói về những người bôn-sê-vích.

Trong hồi ký của mình V. Đ. Bôn-tơ - Bru-ê-vích đã viết là Vla-đi-mia I-lích đã viết cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" một cách say mê đặc biệt, "có thể nói là Người đã sôi lên vì tức giận", "ngày này qua ngày khác thức mãi đến khuya, Người đã viết tác phẩm có sức mạnh kỳ diệu này...". Khi còn chưa viết xong cuốn sách, ngày 9 tháng Mười Lê-nin đã viết bài báo "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" đăng trên báo "Sự thật" ngày 11 tháng Mười. Ngày 10 tháng Mười trong thư ngắn gửi bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin hoặc thứ

trường là L. M. Ca-ra-khan, Lê-nin đã đề nghị gửi bài báo chống Cau-xky của mình đi Béc-lanh cho A. A. I-óp-phê, I-a. A. Béc-din và V. V. Vô-rốp-xki và gửi cho họ bức thư, trong đó có nói: "Các đồng chí thân mến! Tôi thấy rất rõ những thiếu sót trong bài báo quá ngắn gọn của tôi chống Cau-xky. Nhưng dấu sao cũng phải *nhanh chóng* biểu lộ thái độ, phát biểu ý kiến của mình. Tôi khẩn khoản đề nghị dịch và xuất bản thành truyền đơn riêng" (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXXVI, tr. 61-62). Bài "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" đã xuất bản bằng tiếng Đức ở Béc-nơ năm 1918 và ở Viên năm 1919, cũng trong năm đó bài báo in bằng tiếng Ý ở Mi-lăng.

Năm 1919 cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" đã xuất bản ở Anh, Pháp và Đức. — 285.

<sup>96</sup> "*Người dân chủ - xã hội*" là tờ báo bất hợp pháp, cơ quan trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; phát hành từ tháng Hai 1908 đến tháng Giêng 1917. Số 1 xuất bản ở nước Nga, sau đó việc xuất bản phải chuyển ra nước ngoài; những số từ 2 đến 32 (tháng Hai 1909 - tháng Chạp 1913) xuất bản ở Pa-ri, những số từ 33 đến 58 (tháng Mười một 1914 - tháng Giêng 1917) in ở Giơ-ne-vơ. Cả thảy có 58 số; trong số đó có 5 số có phụ bản. Từ tháng Chạp 1911 báo "Người dân chủ - xã hội" do V. I. Lê-nin làm chủ bút. Báo này đã đăng hơn 80 bài lớn nhỏ của Lê-nin.

Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất báo "Người dân chủ - xã hội" đã đóng vai trò quan trọng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội quốc tế, chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa sô-vanh, trong việc tuyên truyền những khẩu hiệu bôn-sê-vích, trong việc thúc tỉnh giai cấp công nhân và quần chúng lao động đứng lên đấu tranh chống chiến tranh đế quốc và những kẻ cớ vờ cho cuộc chiến tranh đó. Trên các trang báo đã đăng bài của V. I. Lê-nin "Bàn về khẩu hiệu Liên bang châu Âu". Trong bài báo này lần đầu tiên Người đã đưa ra kết luận về khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội lúc đầu ở một nước. Việc truyền bá báo "Người dân chủ - xã hội" ở nước Nga, việc in lại những bài quan trọng nhất của tờ báo này trong các báo bôn-sê-vích ở các địa phương đã tạo điều kiện giáo dục chính trị, bồi dưỡng tinh thần quốc tế cho giai cấp vô sản Nga, chuẩn bị quần chúng làm cách mạng.

Báo "Người dân chủ - xã hội" đã đóng vai trò lớn trong việc đoàn kết những phần tử có tinh thần quốc tế của phái dân chủ - xã hội quốc tế. Vượt qua tất cả những trở ngại do tình hình chiến tranh gây ra, tờ báo đã được chuyển đến nhiều nước.

Đánh giá cao sự đóng góp của báo "Người dân chủ - xã hội" trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, V. I. Lê-nin về sau đã viết là "một công nhân giác ngộ muốn *hiểu* được quá trình phát triển của những tư tưởng về cách mạng xã hội chủ nghĩa quốc tế và thắng lợi đầu tiên của cuộc cách mạng đó, thắng lợi ngày 25 tháng Mười 1917" đều phải nghiên cứu những bài đăng trên báo này (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 155 - 156). — 287.

<sup>97</sup> "*Người cộng sản*" là tạp chí do V. I. Lê-nin tổ chức; tạp chí do tòa soạn báo "Người dân chủ - xã hội" xuất bản với sự cộng tác của G. I. Pi-a-ta-cốp và Ê. B. Bô-sơ, là những người đã cấp vốn cho việc xuất bản (trong ban biên tập tạp chí có cả N. I. Bu-kha-rin). Tạp chí mới ra cả thảy có một số (số đôi) (tháng Chín 1915), trong đó có in ba bài của Lê-nin: "Sự phá sản của Quốc tế II", "Tiếng nói chính trực của người xã hội chủ nghĩa Pháp" và "Chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa xã hội ở Ý" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 209 - 265; t. 27, tr. 5 - 13 và tr. 14 - 23).

Lê-nin dự định biến tờ "Người cộng sản" thành cơ quan quốc tế của những người dân chủ - xã hội cánh tả. Nhưng ngay trong quá trình chuẩn bị số 1 và 2 của tạp chí đã lộ rõ sự bất đồng nghiêm trọng của ban biên tập báo "Người dân chủ - xã hội" với Bu-kha-rin, Pi-a-ta-cốp và Bô-sơ, sự bất đồng này càng sâu sắc hơn sau khi tạp chí đã xuất bản. Do thái độ chống đảng của nhóm này, theo đề nghị của Lê-nin, ban biên tập báo "Người dân chủ - xã hội" đã tuyên bố rằng tạp chí không thể tiếp tục được nữa. — 287.

<sup>98</sup> Có ý nói về cuốn "*Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh (Thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với chiến tranh)*". V. I. Lê-nin đã dự định viết cuốn sách này nhân dịp chuẩn bị cho Hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa lần thứ nhất. Cuốn sách này có sự tham gia của G. Ê. Di-nô-vi-ép, nhưng về cơ bản do V. I. Lê-nin viết. Chính Lê-nin đã hiệu đính toàn bộ cuốn sách. Lê-nin đã gọi tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh" là "bản thuyết minh những nghị quyết của Đảng ta".

Tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh" đã xuất bản trước ngày Hội nghị Xim-méc-van họp vào tháng Chín 1915, in thành sách nhỏ bằng tiếng Nga và tiếng Đức và phát cho những người tham gia hội nghị. Sau Hội nghị Xim-méc-van cuốn sách nhỏ này đã xuất bản ở Pháp bằng tiếng Pháp. Cuốn sách này đã được

cơ quan của phái dân chủ - xã hội cánh tả Na-uy in toàn bộ bằng tiếng Na-uy. Cũng lúc bấy giờ V. I. Lê-nin mấy lần định xuất bản cuốn sách nhỏ này ở Mỹ in bằng tiếng Anh. Nhưng việc xuất bản vào lúc bấy giờ không thực hiện được.

V. I. Lê-nin nhận thấy ý nghĩa lớn lao trong việc truyền bá rộng rãi cuốn sách "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh". Sau Cách mạng tháng Hai 1917 ở nước Nga, Người khẩn khoản yêu cầu tái bản cuốn sách này ở Pê-tơ-rô-grát.

Tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh (Thái độ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với chiến tranh)" đã được nhà xuất bản của Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân thành phố Pê-tơ-rô-rô-grát xuất bản năm 1918 thành cuốn sách nhỏ. Nó đã được phổ biến rộng rãi. Cuốn sách đã được nhà xuất bản in bằng nhiều thứ tiếng. — 287.

<sup>99</sup> *Bản Tuyên ngôn Ba-lơ* là bản tuyên ngôn về chiến tranh đã được Đại hội quốc tế bất thường của các đảng xã hội chủ nghĩa ở Ba-lơ họp ngày 24 - 25 tháng Mười một 1912 thông qua. Bản tuyên ngôn đã nhắc nhở các dân tộc ngăn ngừa nguy cơ của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đang đến với họ, đã vạch trần mục đích ăn cướp của cuộc chiến tranh này và kêu gọi công nhân các nước kiên quyết đấu tranh vì hòa bình bằng cách đem "sức mạnh đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản" chọi lại "chủ nghĩa đế quốc tư bản". Trong bản Tuyên ngôn Ba-lơ có ghi một mục của nghị quyết hội nghị Stút-ga (1907), do V. I. Lê-nin đề xướng, nói rằng trong trường hợp chiến tranh đế quốc bùng nổ thì những người xã hội chủ nghĩa phải lợi dụng cuộc khủng hoảng về kinh tế và chính trị do chiến tranh gây nên để đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa. — 288.

<sup>100</sup> Lời dẫn trích từ tác phẩm của C. Mác "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 19, tr. 27). — 293.

<sup>101</sup> Xem thư của Ph. Ăng-ghe-n gửi A. Bê-ben đề ngày 18 - 28 tháng Ba 1875 (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296). — 298.

<sup>102</sup> Ý này Ăng-ghe-n đã nêu lên ở "Lời mở đầu" cho tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 197). — 301.

<sup>103</sup> Lê-nin dẫn bài của Ph. Ăng-ghe-n "Bản về quyền uy" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 305). — 302.

<sup>104</sup> Xem thư của C. Mác gửi L. Cu-ghe-n-man đề ngày 12 tháng Tư 1871 (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 263), tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 339, 344 - 345) và "Lời mở đầu" của Ph. Ăng-ghe-n cho tác phẩm "Nội chiến ở Pháp" viết năm 1891 (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 199). — 303.

<sup>105</sup> Nói về Lời tựa của C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n viết năm 1872 cho "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" xuất bản bằng tiếng Đức (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 90). — 303.

<sup>106</sup> Xem Ph. Ăng-ghe-n. "Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 21, tr. 171 - 172). — 306.

<sup>107</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296. — 306.

<sup>108</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 200 - 201. — 306.

<sup>109</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 21, tr. 173. — 306.

<sup>110</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 342, 344. — 307.

<sup>111</sup> *Đảng Vi-giê và Đảng Tô-ri* là những đảng chính trị ở Anh xuất hiện vào những năm 70 - 80 của thế kỷ thứ XVII. Đảng Vi-giê biểu hiện quyền lợi của các giới tài chính và tư sản thương mại, và cả một bộ phận quý tộc đã tư sản hóa. Đảng Vi-giê là tiền bối của Đảng tự do. Đảng Tô-ri đại diện cho bọn địa chủ lớn và tầng lớp trên của giới tu hành giáo hội Anh, bảo vệ truyền thống lỗi thời của chế độ phong kiến và đấu tranh với các yêu sách tự do và tiến bộ; sau này đã đặt cơ sở cho Đảng bảo thủ. Các đảng Vi-giê và Tô-ri thay nhau cầm quyền. — 308.

<sup>112</sup> V. I. Lê-nin nói về vụ án có tính chất khiêu khích do giới quân chủ phản động của bọn quân phiệt Pháp tổ chức năm 1894 để chống lại Đrây-phuyt, viên sĩ quan người Do-thái của Bộ tổng tham mưu Pháp, đã bị vu oan là làm gián điệp và phản quốc. Vụ án Đrây-phuyt, người bị kết án tù chung thân, do bọn quân phiệt phản động thúc ép, đã bị giới phản động Pháp lợi dụng để khêu gợi chủ nghĩa bài Do-thái và tiến công chống lại chế độ cộng hòa và các quyền tự do dân chủ. Năm 1898, khi những người xã hội và những đại biểu tiên tiến của phái dân chủ tư sản (trong số đó Ê. Dô-la, Gi. Giô-re-xơ, A. Phrăng-xơ và những người khác) đã phát động phong trào đòi xét lại vụ Đrây-phuyt, sự việc rõ ràng đã mang tính chất chính trị và tách nước Pháp thành hai phe: một bên là những người cộng hòa và dân chủ và một bên là khối gồm bọn quân chủ, giáo quyền, bọn theo chủ nghĩa bài Do-thái và theo chủ nghĩa dân tộc. Năm 1899 do áp lực của dư luận xã hội, Đrây-phuyt đã được đặc xá, năm 1906 tòa án phúc thẩm đã quyết định thừa nhận Đrây-phuyt vô tội và Đrây-phuyt được hồi phục về quân đội. — 309.

<sup>113</sup> Nói về việc đàn áp dã man cuộc khởi nghĩa ở Ai-rơ-len năm 1916 nhằm giải phóng tổ quốc khỏi sự thống trị của Anh. "Ở châu Âu... Ai-rơ-len đã khởi nghĩa. Những người Anh "yêu tự do" đã bình định đất nước này bằng tử hình", — Lê-nin viết năm 1916 (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 52).

*Un-xte* (On-stơ) ở miền Đông - Bắc Ai-rơ-len, dân cư trú đa số là người Anh; quân đội Un-xte cùng với quân Anh đã tham gia đàn áp cuộc khởi nghĩa của nhân dân Ai-rơ-len. — 309.

<sup>114</sup> Xem bài C. Mác "Chủ nghĩa bàng quan chính trị" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 297). — 317.

<sup>115</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 18, tr. 305. — 317.

<sup>116</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296. — 317.

<sup>117</sup> Nói về Luận cương tháng Tư (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 113 - 118). — 327.

<sup>118</sup> C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 446 - 447. — 329

<sup>119</sup> V. I. Lê-nin nói về "Lời mở đầu" của Ph. Ăng-ghe-n cho tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Toàn tập, tiếng Nga, t. 22, tr. 200). — 330.

<sup>120</sup> *Cuốn sách nhỏ của V. I. Lê-nin "Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản"* đã in bằng tiếng Anh ở báo "The Evening Post" ra ngày 15 tháng Giêng 1918, ở tạp chí của cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa Mỹ "The Class Struggle" số 4, ra trong các tháng Mười một, tháng Chạp 1917, đồng thời đã xuất bản thành sách lẻ.

"The Evening Post" ("Bưu cục Niu-Oóc buổi chiều" là tờ báo tư sản Mỹ. Tờ báo này ra ở Niu-Oóc từ năm 1801; trong các năm 1801 - 1832 tờ báo mang tên "The New York Evening Post". Trong một số năm, tờ báo là cơ quan của xu hướng tự do chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại trên tờ báo này đã đăng những hiệp định bí mật giữa các nước đồng minh với chính phủ Nga hoàng. Sau này đã trở thành cơ quan của những giới đế quốc cực phản động ở Mỹ. Ngày nay báo ra dưới tên "The New York Post" ("Bưu cục Niu-Oóc"). — 336.

<sup>121</sup> V. I. Lê-nin nói về nghị quyết về việc sửa đổi lại cương lĩnh của đảng đã thông qua tại Hội nghị toàn Nga lần thứ VII (tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga (xem "Đảng cộng sản Liên-xô, qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 352). Văn bản của nghị quyết do Lê-nin viết (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 31, tr. 414 - 415). — 336.

<sup>122</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 296. — 338.

<sup>123</sup> Ngày 14 (27) tháng Sáu 1917, Chính phủ lâm thời đã thông qua quyết định lấy ngày 17 (30) tháng Chín 1917 làm ngày bầu cử Quốc hội lập hiến. Tháng Tám, Chính phủ lâm thời đã chuyển ngày bầu cử lùi lại vào ngày 12 (25) tháng Mười một.

Cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến đã cử hành sau cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thành công, đúng ngày đã định — 12 (25) tháng Mười một. Cuộc bầu cử đã tiến hành theo danh sách đã xếp đặt trước Cách mạng tháng Mười, theo điều lệ đã được Chính phủ lâm thời duyệt y và đã tiến hành trong tình hình khi phần lớn nhân dân chưa kịp thấu hiểu ý nghĩa của cuộc

cách mạng xã hội chủ nghĩa. Những đảng viên phái hữu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lợi dụng tình hình đó và đã thu được đa số phiếu ở các tỉnh và khu xa thủ đô và các trung tâm công nghiệp. Quốc hội lập hiến do Chính phủ xô-viết triệu tập và đã khai mạc ngày 5 (18) tháng Giêng 1918 ở Pê-tơ-rô-grát. Vì bọn phản cách mạng chiếm đa số trong Quốc hội lập hiến đã bác bỏ bản "Tuyên ngôn về các quyền của nhân dân lao động và bị bóc lột" do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đề nghị, và không chịu thông qua những sắc lệnh của Đại hội II các Xô-viết về hòa bình, ruộng đất, về việc chuyển giao chính quyền cho các Xô-viết, nên ngày 6 (19) tháng Giêng, Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã ra sắc lệnh giải tán Quốc hội lập hiến. — 338.

<sup>124</sup> *Hội nghị dân chủ toàn Nga* đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết (do bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng nắm) triệu tập vào tháng Chín 1917 ở Pê-tơ-rô-grát để giải quyết vấn đề chính quyền. Nhưng thực chất những người tổ chức đã đề ra cho hội nghị mục đích nhằm làm lạc hướng quần chúng nhân dân khỏi cách mạng đang ngày càng phát triển. Hội nghị có hơn 1 500 người tham gia. Những thủ lĩnh men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã dùng mọi biện pháp để giảm số đại biểu của quần chúng công nông tại hội nghị và mở rộng số lượng đại biểu của các tổ chức khác nhau của tiểu tư sản và tư sản, bằng cách đó họ đã chiếm được đa số tại hội nghị. Như vậy các cơ quan tự quản thành thị được thêm đại biểu, chiếm 300 ghế; các hội đồng địa phương được 200 ghế; những hợp tác xã nằm dưới quyền kiểm soát của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng được 120 ghế. Trong khi đó thì các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ, đại diện cho quảng đại nhân dân, chỉ giành được có 230 ghế.

Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tại phiên họp ngày 3 (16) tháng Chín đã quyết định tham gia hội nghị và đã gửi thư thông tri cho các tổ chức đảng ở địa phương, trong đó có nói rằng cần "dốc mọi nỗ lực để thành lập một nhóm càng lớn và càng đoàn kết nhất trí càng tốt gồm những đảng viên đảng ta đang tham gia hội nghị" ("Thư từ trao đổi của Ban bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga với các tổ chức của đảng ở địa phương (tháng Ba - tháng Mười 1917)", tiếng Nga, 1957, tr. 35). Những người bên-sê-vích đã tham gia hội nghị nhằm lợi dụng hội nghị đó làm diễn đàn để vạch mặt bọn men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Trong bức thư gửi Ban chấp hành trung ương, Ban chấp hành đảng bộ Pê-tơ-rô-grát và Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga "Những người bên-sê-vích phải nắm lấy chính quyền" và trong bức thư gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga "Chủ nghĩa Mác và khởi nghĩa" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 317 - 320, 321 - 328), Lê-nin đã nêu lên sách lược của những người bên-sê-vích đối với Hội nghị dân chủ.

Hội nghị dân chủ đã thông qua quyết nghị về việc tổ chức cái gọi là tiền nghị viện (Hội đồng dân chủ toàn Nga) gồm những người tham gia Hội nghị.

Ngay tại phiên họp đầu tiên (23 tháng Chín), tiền nghị viện đã tán thành sự thỏa thuận của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và bọn men-sê-vích với bọn dân chủ - lập hiến về việc thành lập một chính phủ liên hiệp mới. Chính phủ liên hiệp mới, tức Chính phủ lâm thời, đã thông qua một bản quy chế, theo đó tiền nghị viện được gọi là "Hội đồng lâm thời của Cộng hòa Nga" và chỉ là một cơ quan tư vấn bên cạnh chính phủ thời. Thành phần của nó được bổ sung những người đại diện của các tổ chức và cơ quan tư sản và địa chủ (Đảng dân chủ - lập hiến, v. v.). Đó là một mưu toan hòng gieo rắc ảo tưởng về nghị viện trong nhân dân, kìm hãm sự phát triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 21 tháng Chín (4 tháng Mười), Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã quyết định đưa những người bên-sê-vích ra khỏi đoàn chủ tịch của hội nghị, nhưng không rời khỏi hội nghị. Đã quyết định không tham gia tiền nghị viện với 9 phiếu thuận và 8 phiếu chống. Vì số phiếu hai bên ngang nhau, nên đã giao lại cho hội nghị đảng quyết định dứt khoát, hội nghị đảng "liên được tổ chức ngay gồm những người trong đảng đoàn có mặt tại Hội nghị dân chủ". Tiếp theo, trong biên bản phiên họp của Ban chấp hành trung ương có ghi rằng hội nghị đã quyết định tham gia tiền nghị viện với 77 phiếu thuận và 50 phiếu chống, và quyết định này đã được Ban chấp hành trung ương phê chuẩn.

Trong các bài "Bàn về bọn trùm gian lận và về những sai lầm của những người bên-sê-vích", "Những trang nhật ký của một nhà chính luận. Những sai lầm của đảng ta" và "Cuộc khủng hoảng đã chín muồi" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 329 - 340, 341 - 349, 360 - 373), Lê-nin đã phê phán những sai lầm trong sách lược của những người bên-sê-vích đối với Hội

ngộ dân chủ; Người đã kiên quyết đòi những người bôn-sê-vích phải ra khỏi tiền nghị viện và đã nhấn mạnh sự cần thiết phải tập trung tất cả mọi lực lượng vào việc chuẩn bị khởi nghĩa. Ban chấp hành trung ương đã thảo luận đề nghị của Lê-nin và sau khi khắc phục sự phản kháng của Ca-mê-nép, Rư-cốp, và những kẻ đầu hàng khác đòi ở lại tham gia tiền nghị viện, đã ra quyết định để những người bôn-sê-vích rời bỏ tiền nghị viện. Ngày 7 (20) tháng Mười, ngày khai mạc tiền nghị viện, những người bôn-sê-vích đọc tuyên bố rời bỏ ra về. — 343.

<sup>125</sup> *Đại hội I các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ toàn Nga* đã cử hành từ 3 đến 24 tháng Sáu (16 tháng Sáu - 7 tháng Bảy) 1917 ở Pê-tơ-rô-grát. Đại hội có 1 090 đại biểu tham gia. Những người bôn-sê-vích lúc đó chiếm thiểu số trong các Xô-viết, tại đại hội có 105 đại biểu. Đại đa số đại biểu thuộc khối men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những nhóm lẻ tẻ ủng hộ họ.

Tại đại hội ngày 4 (17) tháng Sáu, V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về thái độ đối với Chính phủ lâm thời và ngày 9 (22) tháng Sáu, đã đọc diễn văn về chiến tranh (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 261 - 291). Những người bôn-sê-vích đã sử dụng rộng rãi diễn đàn của đại hội để vạch trần chính sách đế quốc của Chính phủ lâm thời và sách lược thỏa hiệp của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đòi giao tất cả chính quyền cho các Xô-viết. Họ đã đưa ra và bảo vệ những nghị quyết của mình về tất cả các vấn đề cơ bản. Những bài phát biểu của phái bôn-sê-vích không những chỉ để nói với các đại biểu mà còn để nói với quảng đại quần chúng nhân dân là các tầng lớp công nhân, nông dân, binh sĩ.

Trong những quyết định đã thông qua, đa số đại hội gồm những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đứng trên lập trường ủng hộ Chính phủ lâm thời, đã tán thành những cuộc tiến công do Chính phủ lâm thời chuẩn bị trước ngoài mặt trận và tuyên bố chống lại việc giao chính quyền cho các Xô-viết. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, ban này đã tồn tại tới Đại hội II các Xô-viết, thành phần của Ban chấp hành trung ương gồm đại đa số là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và men-sê-vích.

Khi đánh giá ý nghĩa của đại hội, V. I. Lê-nin viết rằng "nó" chúng tôi "một cách đặc biệt nổi bật" việc lãnh tụ của phái xã hội chủ nghĩa cách mạng và phái men-sê-vích đã rời bỏ cách mạng (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 32, tr. 310). — 343.

<sup>126</sup> *Đại hội II các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ toàn Nga* đã họp những ngày 25 - 26 tháng Mười (7 - 8 tháng Mười một) 1917 ở Pê-tơ-rô-grát. Tại đại hội cũng có sự tham gia của các Xô-viết đại biểu nông dân một số huyện và tỉnh. Theo số liệu của ban theo dõi đại biểu, lúc khai mạc tại đại hội có 649 đại biểu, trong số đó có 390 người bôn-sê-vích, 160 người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 72 người men-sê-vích, 14 người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa. Các đại biểu còn tiếp tục đến sau khi khai mạc đại hội.

Đại hội đã khai mạc vào hồi 10 giờ 40 phút tối ngày 25 tháng Mười ở Xmon-nư. Lúc bấy giờ những đội Cận vệ đỏ, thủy thủ và một phần lính đồn trú của Pê-tơ-rô-grát theo cách mạng, đang tấn công Cung điện Mùa đông, nơi ở của Chính phủ lâm thời được bọn học sinh trường sĩ quan và những tiểu đoàn "mũi nhọn" bảo vệ. V. I. Lê-nin không dự phiên họp đầu của đại hội vì bận lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Những lãnh tụ men-sê-vích và cánh hữu của đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã kêu gọi đàm phán với Chính phủ lâm thời về việc thành lập chính phủ liên hiệp và gọi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đương xảy ra là một âm mưu. Thấy rằng đa số đại biểu đại hội ủng hộ những người bôn-sê-vích, bọn men-sê-vích, bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và phái Bun đã bỏ đại hội. Lúc 4 giờ sáng ngày 26 tháng Mười (ngày 8 tháng Mười một) đại hội đã nghe thông báo về việc chiếm được Cung điện Mùa đông và việc bắt Chính phủ lâm thời và đã thông qua lời kêu gọi "Gửi công nhân, binh sĩ và nông dân!" do Lê-nin viết. Trong lời kêu gọi này đã tuyên bố giao toàn bộ chính quyền cho các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân. Phiên họp đã kết thúc lúc gần 6 giờ sáng.

Phiên họp thứ hai của đại hội đã khai mạc vào hồi 8 giờ 40 phút tối ngày 26 tháng Mười (ngày 8 tháng Mười một). Lê-nin đã đọc bản báo cáo về hòa bình và ruộng đất. Đại hội đã phê chuẩn những sắc lệnh lịch sử về hòa bình và ruộng đất do Lê-nin viết. Đại hội đã thành lập chính phủ công nông — Hội đồng bộ trưởng dân ủy đứng đầu là V. I. Lê-nin. Thành phần Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga do đại hội bầu ra gồm 101 người, trong đó có 62 đại biểu bôn-sê-vích, 29 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 6 đại biểu men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, 3 người thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa U-cra-i-na, 1 người thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tối đa. Đại hội đã quyết nghị là các đại biểu của các Xô-viết nông dân và các tổ chức quân đội, đồng thời cả những đại biểu của những nhóm đã rời bỏ đại hội vẫn có thể được bổ sung vào Ban chấp hành trung

ương các Xô-viết toàn Nga. Đại hội đã bế mạc lúc gần 6 giờ sáng. — 343.

<sup>127</sup> *Đại hội III các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân toàn Nga* đã họp từ ngày 10 đến ngày 18 (23 - 31) tháng Giêng 1918 ở Pê-tơ-rô-grát. Tại đại hội có đại diện của 317 Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân và 110 ủy ban của các quân đoàn, lữ đoàn và sư đoàn. Ban đầu tại đại hội có 707 đại biểu, trong số đó 441 đại biểu bôn-sê-vích. Ngày 13 (26) tháng Giêng đại hội có thêm những người tham gia Đại hội III các Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga đến dự. Ngoài ra số đại biểu còn tăng thêm, do những đại biểu đến chậm không kịp dự khai mạc. Tại phiên họp bế mạc của đại hội đã có 1 587 đại biểu dự.

Đại hội đã thảo luận báo cáo của I-a. M. Xvéc-đlốp về hoạt động của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Tại đại hội V. I. Lê-nin đã đọc bản báo cáo về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Trong khi thảo luận những bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy, bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái hữu đã phản đối chính sách đối nội và đối ngoại của Chính quyền xô-viết. Lập trường của họ đã bị Lê-nin phê phán trong diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Đại hội đã chuẩn y "Tuyên ngôn về quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột" của Lê-nin, về sau bản tuyên ngôn này là cơ sở của Hiến pháp Nhà nước xô-viết. Trong nghị quyết được đại hội thông qua, đại hội đã hoàn toàn tán thành chính sách của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy và tỏ lòng tin tưởng hoàn toàn đối với hai tổ chức đó.

Đại hội đã quyết định là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Nga được thành lập trước cơ sở liên minh tự nguyện của các dân tộc ở nước Nga, là một liên bang các nước Cộng hòa xô-viết và tán thành chính sách của Chính quyền xô-viết về vấn đề dân tộc.

Đại hội đã duyệt y những điều lệ cơ bản của Luật về xã hội hóa ruộng đất, đã được thảo ra trên cơ sở của Sắc lệnh về ruộng đất.

Thành phần của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga do đại hội bầu ra gồm có 160 đại biểu bôn-sê-vích, 125 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 2 đại biểu men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, 3 đại biểu cộng sản vô chính phủ chủ nghĩa, 7 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tối đa, 7 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái hữu và 2 đại biểu men-sê-vích. — 343.

<sup>128</sup> *Đại hội IV bất thường các Xô-viết toàn Nga* được triệu tập để giải quyết vấn đề phê chuẩn hòa ước Brét đã họp ở Mát-xcơ-va ngày 14 - 16 tháng Ba 1918. Tại đại hội, theo số liệu của báo cáo tốc ký, đã có 1 232 đại biểu có quyền biểu quyết tham gia, trong đó có 795 đại biểu bôn-sê-vích; 283 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 29 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái giữa, 21 đại biểu men-sê-vích, 11 đại biểu men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa và những người thuộc các nhóm khác. Sau khi nghe thông báo của thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tse-rin về hòa ước, thay mặt Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga Lê-nin đã đọc bản báo cáo về vấn đề đó; đại diện cho đảng đoàn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả B. Đ. Cam-cốp đã đọc bản tham luận chống lại việc phê chuẩn hòa ước. Những người men-sê-vích, xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và cánh tả, những người theo phái tối đa, vô chính phủ chủ nghĩa và những phái khác đã chống việc phê chuẩn hòa ước Brét. Sau những cuộc tranh luận gay gắt, đại hội đã biểu quyết bằng cách bỏ phiếu ký danh; với đa số áp đảo, đại hội đã tán thành nghị quyết do Lê-nin đề nghị về việc phê chuẩn hòa ước; có 784 phiếu thuận, 261 phiếu chống, 115 đại biểu bỏ phiếu trắng.

Đại hội đã thông qua quyết định về việc chuyển thủ đô của Nhà nước xô-viết về Mát-xcơ-va và đã bầu ra Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga gồm 200 người. — 344.

<sup>129</sup> *Đại hội V các Xô-viết toàn Nga* đã khai mạc ngày 4 tháng Bảy 1918 tại Nhà hát lớn ở Mát-xcơ-va. Tại đại hội có mặt 1 164 đại biểu có quyền biểu quyết, trong số đó 773 đại biểu bôn-sê-vích, 353 đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, 17 người theo phái tối đa, 4 người thuộc phái vô chính phủ chủ nghĩa, 4 người men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa, 3 đại biểu thuộc các đảng phái khác, 10 người không đảng phái.

I-a. M. Xvéc-đlốp đã đọc bản báo cáo về hoạt động của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, V. I. Lê-nin đã đọc bản báo cáo về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Sau khi tranh luận sôi nổi về các bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đại hội với đa số phiếu đã thông qua nghị quyết do đảng đoàn cộng sản đề nghị. Trong nghị quyết đó đã biểu thị "sự tán thành hoàn toàn chính sách đối nội và đối ngoại của Chính phủ xô-viết". Nghị quyết của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đề nghị không tín nhiệm Chính phủ xô-viết, xé hòa ước Brét, thay đổi chính

sách đối ngoại và đối nội của Chính quyền xô-viết, nhưng nghị quyết đó đã bị bác bỏ.

Bị thất bại tại đại hội, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã đi tới chỗ đấu tranh vũ trang công khai, ngày 6 tháng Bảy họ đã gây bạo động phản cách mạng ở Mát-xcơ-va. Do tình hình như vậy, đại hội đã phải đình chỉ công việc, và ngày 9 tháng Bảy mới tiếp tục. Sau khi nghe thông báo của chính phủ về những sự kiện ngày 6 - 7 tháng Bảy, đại hội đã hoàn toàn tán thành hành động cương quyết của chính phủ nhằm thanh toán vụ phiêu lưu tội ác của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và chỉ cho họ biết rằng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả nào làm theo quan điểm của nhóm lãnh đạo ở trên của đảng họ đều "không thể ở trong các Xô-viết đại biểu công nông được".

Trong nghị quyết về bản báo cáo của bộ trưởng dân ủy Bộ lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa, đại hội đã xác nhận cần thiết phải độc quyền về lúa mì, chỉ rõ rằng phải cương quyết trấn áp sự chống cự của bọn cu-lắc và tán thành việc tổ chức các ủy ban nông dân nghèo.

Ngày 10 tháng Bảy, tại phiên họp kết thúc, đại hội đã nghe báo cáo về việc thành lập Hồng quân và nhất trí phê chuẩn nghị quyết của đảng đoàn cộng sản, trong đó đã đề ra những biện pháp tổ chức và củng cố Hồng quân trên cơ sở nghĩa vụ quân sự của nhân dân lao động.

Đại hội đã thông qua Hiến pháp đầu tiên của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, bản hiến pháp đó đã củng cố về mặt pháp lý những thành quả của nhân dân lao động đất nước xô-viết. — 344.

<sup>130</sup> V. I. Lê-nin nói về bài "Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết" của Người. Bài này đăng ngày 28 tháng Tư 1918 trên các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", và đã xuất bản thành sách riêng (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 201 - 256.) — 349.

<sup>131</sup> Ngày 14 tháng Sáu 1918 Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã ra quyết định sau: "Nay xét thấy: 1) Chính quyền xô-viết đang trải qua giây phút khó khăn đặc biệt, cùng một lúc phải chống lại sự tấn công mãnh liệt của chủ nghĩa đế quốc quốc tế trên khắp các mặt trận và những kẻ đồng minh của chúng trong nước Cộng hòa Nga đang ráo riết đấu tranh chống lại Chính phủ

công nông bằng mọi phương tiện, kể từ việc vu khống tráo trá đến những âm mưu và bạo động vũ trang; 2) sự có mặt trong các tổ chức xô-viết đại biểu của các đảng trắng trợn mưu đồ làm mất uy tín và lật đổ Chính quyền xô-viết là một điều hoàn toàn không thể dung thứ được; 3) những tài liệu đã công bố trước đây và những tài liệu đã được công bố trong hội nghị này đã cho thấy rõ rằng các đại biểu của các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (cánh hữu và phái giữa) và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (men-sê-vích), kể cả những người có trọng trách nhất, đã bị vạch trần là đã tổ chức bạo động vũ trang chống lại công nhân và nông dân và đã liên minh với những bọn phản cách mạng công khai — trên sông Đôn với Ca-lê-đin và Coóc-ni-lốp, ở U-ran với Du-tốp, ở Xi-bi-ri với Xê-mê-nốp, Khoóc-vát, Côn-tsắc và cuối cùng, trong những ngày gần đây với những người Tiệp-khắc và với bọn theo chúng là bọn Trăm đen, — Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga quyết định: thanh trừ khỏi ban chấp hành của mình những đại biểu thuộc các đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (phái hữu và phái giữa) và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (men-sê-vích), đồng thời đề nghị tất cả các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và đại biểu Cô-dắc đuổi những đại biểu của những nhóm này ra khỏi hàng ngũ của mình". — 350.

<sup>132</sup> *Li-be - Đan* là tên gọi mỉa mai những thủ lĩnh men-sê-vích — Li-be và Đan và những người cùng phe của họ, cái tên này đã được sử dụng sau khi xuất hiện bài báo châm biếm của Đ. Bết-nưi dưới nhan đề "Li-be - Đan" in trong báo *bôn-sê-vích Mát-xcơ-va* "Người dân chủ - xã hội", số 141, ngày 25 tháng Tám (7 tháng Chín) 1917. — 351.

<sup>133</sup> "*Những phần tử tích cực*" là tên gọi một nhóm men-sê-vích mà ngay từ những ngày đầu của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã áp dụng những phương pháp đấu tranh vũ trang chống Chính quyền xô-viết và đảng *bôn-sê-vích*. Những phần tử tích cực - men-sê-vích đã tham gia nhiều tổ chức âm mưu phản cách mạng, ủng hộ Coóc-ni-lốp, Ca-lê-đin, R-đa U-cra-i-na của bọn tư sản - dân tộc chủ nghĩa, tham gia tích cực vào cuộc bạo động của bọn bạch vệ Tiệp, câu kết với quân đội can thiệp nước ngoài. Năm 1918 được sự ủng hộ của đảng men-sê-vích, "những phần tử tích cực" lấy cớ là thảo luận về tình hình lương thực đã tổ chức được vài hội nghị "công nhân" và các cuộc họp đại biểu được uỷ quyền, tại những cuộc hội họp đó thực chất họ đã đưa ra yêu sách đòi thủ tiêu Xô-viết. — 351.



- <sup>134</sup> Lê-nin nói về bài phát biểu của A. Bê-ben đọc tại Đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Đức ở Ma-gđơ-bua ngày 20 tháng Chín 1910. Về đại hội này, xin xem bài của V. I. Lê-nin "Hai thế giới" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 20, tr. 10 - 18). — 352.
- <sup>135</sup> "*Báo Phran-pho*" ("Frankfurter Zeitung") là báo ra hàng ngày, cơ quan của những nhà thương mại lớn ở Đức; báo xuất bản ở Phran-pho trên sông Manh từ năm 1856 đến năm 1943. Xuất bản lại vào năm 1949, lấy tên là "Frankfurter Allgemein Zeitung" ("Báo toàn Phran-pho"), tờ báo này là cái loa của bọn tư bản độc quyền Tây Đức. — 353.
- <sup>136</sup> Nói về bài xã luận "Chuyên chính hay dân chủ?" in trong báo "Vorwärts", số 290 ngày 21 tháng Mười 1918.
- "*Tiến lên*" ("Vorwärts") là báo ra hàng ngày, cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức; theo quyết định của đại hội đảng ở Han-lơ tờ báo đã xuất bản ở Béc-lanh từ năm 1891 mang tên "Vorwärts. Berliner Volksblatt" để tiếp tục tờ báo "Berliner Volksblatt" ("Báo nhân dân Béc-lanh") đã xuất bản từ năm 1884. Trên các trang của báo này Ph. Ăng-ghen đã đấu tranh chống mọi biểu hiện cơ hội chủ nghĩa. Từ nửa phần sau của những năm 90, sau khi Ăng-ghen mất, ban biên tập "Vorwärts" rơi vào tay cánh hữu của đảng và thường xuyên in những bài của các tác giả theo xu hướng cơ hội chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới "Vorwärts" đứng trên lập trường xã hội - sô-vanh; sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại báo này đã tuyên truyền chống xô-viết. Báo xuất bản ở Béc-lanh đến năm 1933. — 353.
- <sup>137</sup> V. I. Lê-nin nói về bài phát biểu của G. V. Plê-kha-nốp tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga khi thảo luận vấn đề cương lĩnh của đảng ngày 30 tháng Bảy (12 tháng Tám) 1903. "Giai cấp vô sản cách mạng, — Plê-kha-nốp nói, — có thể hạn chế quyền chính trị của những tầng lớp trên, cũng giống như những tầng lớp trên trước kia đã hạn chế quyền chính trị của họ. Về ích lợi của biện pháp như vậy, ta chỉ có thể xét theo quy tắc: salus revolutionis suprema lex\*. Và chúng ta cũng phải đứng trên quan điểm này mà đặt vấn đề thời hạn của nghị viện. Nếu như trong niềm phấn khởi cách mạng, nhân dân bầu ra một nghị viện rất tốt —

\* Thắng lợi của cách mạng là pháp luật tối cao.

kiểu như chambre introuvable\*, thì chúng ta nên cố gắng biến nó thành *ngị viện lâu dài*, còn nếu như cuộc bầu cử không thành công, thì chúng ta cần cố gắng giải tán nó không phải sau hai năm, mà nếu có thể, thì sau hai tuần". ("Đại hội lần thứ hai của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Các biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1959, tr. 182.)

Về lời phát biểu này của Plê-kha-nốp, Lê-nin đã trích dẫn nhiều lần trong các tác phẩm của mình (xem, ví dụ, cuốn "Một bước tiến, hai bước lùi" (tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1975) và bài "Plê-kha-nốp nói về khủng bố" lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 219 - 222). — 356.

- <sup>138</sup> *Nhóm Xim-méc-van cánh tả* do V. I. Lê-nin sáng lập tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế ở Xim-méc-van tháng Chín 1915. Nhóm này gồm có 8 đại biểu đại diện của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và của các đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, Na-uy, Thụy-sĩ, Đức, nhóm đối lập trong Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Đảng dân chủ - xã hội vùng Lát-vi-a. Nhóm Xim-méc-van cánh tả đứng đầu là V. I. Lê-nin đã đấu tranh chống những phần tử phái giữa chiếm đa số trong hội nghị và đã đưa ra các dự thảo nghị quyết và tuyên ngôn, trong đó đã lên án chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, vạch trần bộ mặt phản bội của bọn xã hội - sô-vanh và chỉ rõ sự cần thiết phải đấu tranh tích cực chống chiến tranh. Những dự thảo đó đã bị đa số gồm những phần tử phái giữa bác bỏ. Nhưng nhóm Xim-méc-van cánh tả đã đưa được vào bản tuyên ngôn (sau này đã được hội nghị thông qua) một số điểm quan trọng lấy từ bản dự thảo nghị quyết của mình. Nhóm Xim-méc-van cánh tả đánh giá bản tuyên ngôn là bước đầu trong cuộc đấu tranh chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, và đã bỏ phiếu tán thành bản tuyên ngôn đó; mặt khác, đã ra một bản tuyên bố đặc biệt, nhấn mạnh tính chất nửa vời, tính không triệt để của bản tuyên ngôn và những lý do bỏ phiếu tán thành của mình. Đồng thời nhóm Xim-méc-van cánh tả đã tuyên bố là tuy vẫn ở lại liên minh chung Xim-méc-van, nhưng họ sẽ hoạt động độc lập trên quy mô quốc tế và truyền bá các quan điểm của mình. Họ đã bầu ra cơ quan lãnh đạo - ban thường vụ, trong đó có V. I. Lê-nin, G. Ê. Di-nô-vi-ép và C.Ra-đếch. Nhóm Xim-méc-van cánh tả đã có cơ quan ngôn luận của mình - tạp chí "Vorbote"

\* Nghị viện không thể thay thế được.

("Người tiên khu") bằng tiếng Đức, trong tạp chí này có đăng một số bài của Lê-nin.

Lực lượng chính trong nhóm Xim-méc-van cánh tả là những người bôn-sê-vích, những người duy nhất giữ vững lập trường quốc tế chủ nghĩa triệt để và đến cùng. Lê-nin đã đấu tranh chống sự dao động cơ hội chủ nghĩa của Ra-đếch, phê phán những sai lầm của một số người khác trong cánh tả. Những phần tử quốc tế chủ nghĩa của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế đã bắt đầu đoàn kết xung quanh nhóm Xim-méc-van cánh tả. Tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế lần thứ hai họp vào tháng Tư 1916 ở làng Ki-en-tan, gần Béc-nơ, nhóm Xim-méc-van cánh tả đã đoàn kết được 12 trong số 43 đại biểu của hội nghị, và về một số vấn đề đã có khoảng một nửa số đại biểu bỏ phiếu tán thành những đề nghị của họ. Những người dân chủ - xã hội cánh tả của một số nước nằm trong nhóm Xim-méc-van cánh tả đã tiến hành công tác cách mạng lớn lao và đóng vai trò quan trọng trong việc thành lập các đảng cộng sản ở nước mình.

Về nhóm Xim-méc-van cánh tả, xin xem những bài của V. I. Lê-nin "Bước đầu" và "Những người mác-xít cách mạng tại Hội nghị xã hội chủ nghĩa quốc tế họp ngày 5 - 8 tháng Chín 1915" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 37 - 42, 43 - 47) — 360.

<sup>139</sup> V. I. Lê-nin trích dẫn "Lời mở đầu" của Ph.Ăng-ghen viết cho tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 191). — 361.

<sup>140</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 342. — 361.

<sup>141</sup> *Những người Xpác-ta-cút* là những người thuộc tổ chức cách mạng của Đảng dân chủ xã hội cánh tả Đức; nhóm "Xpác-ta-cút" do C. Liép-nếch, R. Lú-xăm-bua, Ph. Mê-rinh, C. Txét-kin, Gi. Mác-klép-xki, L. I-ô-ghi-khe-xơ (Tur-sca) và V. Pích thành lập vào đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới.

Tháng tư 1915 R. Lú-xăm-bua và Ph. Mê-rinh đã sáng lập ra tạp chí "Die Internationale", tạp chí này đã tập hợp những người dân chủ - xã hội cánh tả chủ chốt ở Đức. Từ năm 1916 khi nhóm "Quốc tế" bắt đầu xuất bản bất hợp pháp và truyền bá "Những bức thư chính trị" ký tên là "Xpác-ta-cút", nhóm này đã được gọi là nhóm "Xpác-ta-cút". Những người Xpác-ta-cút đã tuyên

truyền cách mạng trong quần chúng, đã tổ chức quần chúng tiến hành chống chiến tranh, lãnh đạo các cuộc đình công, vạch trần tính chất đế quốc chủ nghĩa của cuộc chiến tranh thế giới và sự phản bội của những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của đảng dân chủ - xã hội. Nhưng những người Xpác-ta-cút đã mắc những sai lầm nghiêm trọng về các vấn đề lý luận và chính sách: đã phủ nhận khả năng chiến tranh giải phóng dân tộc ở thời đại đế quốc chủ nghĩa, không có lập trường triệt để về khẩu hiệu biến chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thành nội chiến, coi nhẹ vai trò của đảng vô sản với tư cách là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đánh giá chưa đúng mức giai cấp nông dân như là người bạn đồng minh của giai cấp vô sản, không dám cương quyết tuyệt giao với bọn cơ hội chủ nghĩa. Lê-nin đã nhiều lần phê phán những sai lầm đó của những người dân chủ - xã hội cánh tả Đức, giúp họ đứng vững trên lập trường đúng đắn (ví dụ, xem tác phẩm "Bàn về cuốn sách nhỏ của Giu-ni-út", "Về một sự biếm họa chủ nghĩa Mác và về "chủ nghĩa kinh tế đế quốc" — Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 1 - 16, 77 - 130).

Tháng Tư 1917 những người Xpác-ta-cút đã tham gia Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức thuộc phái giữa nhưng vẫn giữ nguyên tính độc lập về tổ chức của mình. Tháng Mười một 1918 trong quá trình cách mạng ở Đức, những người Xpác-ta-cút đã tổ chức thành "Liên minh Xpác-ta-cút" và sau khi công bố cương lĩnh của mình vào ngày 14 tháng Chạp 1918, đã tuyệt giao với "phái độc lập". Tại Đại hội thành lập họp từ ngày 30 tháng Chạp đến ngày 1 tháng Giêng 1919, những người Xpác-ta-cút đã sáng lập Đảng cộng sản Đức. — 371.

<sup>142</sup> Nói về *báo cáo của Cau-xky "Động lực và triển vọng của cách mạng Nga"*. Đã xuất bản thành sách bằng tiếng Nga vào tháng Chạp 1906 do V. I. Lê-nin hiệu đính và viết lời tựa (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 14, tr. 221 - 227). — 376.

<sup>143</sup> Xem bài của C. Mác "Giai cấp tư sản và cuộc phản cách mạng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ hai, t. 6, tr. 115 - 116). — 377.

<sup>144</sup> Việc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả tách ra thành hai đảng mới — đảng của "những người cộng sản - dân túy" và đảng của "những người cộng sản cách mạng" — đã xảy ra sau vụ những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ám sát đại sứ Đức

Miéc-bách, một vụ ám sát có tính chất khiêu khích, và cuộc bạo động của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào ngày 6 - 7 tháng Bảy 1918.

"*Những người cộng sản - dân tụy*", sau khi lên án hành động chống đối Chính quyền xô-viết của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, tại cuộc hội nghị họp vào tháng Chín 1918, phái này đã thành lập ra đảng của mình. Bản "Tuyên ngôn" có tính chất cương lĩnh của "những người dân tụy - cộng sản" đã in từ ngày 21 tháng Tám trong báo "Ngọn cờ công xã lao động". "Những người dân tụy - cộng sản" đã tán thành đường lối liên minh với trung nông của đảng bôn-sê-vích. Nhiều người trong số họ đã tham gia vào các cơ quan xô-viết, tham gia vào Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga (ví dụ G. Đ. Dắc-xơ). Ngày 6 tháng Mười một 1918 đại hội bất thường của đảng đã nhất trí thông qua quyết nghị giải tán đảng và hợp nhất với Đảng cộng sản (b) Nga.

"*Đảng chủ nghĩa cộng sản cách mạng*" về mặt tổ chức đã được thành lập tại đại hội của một nhóm người theo báo "Ý chí lao động" đã tiến hành ở Mát-xcơ-va từ 25 đến 30 tháng Chín 1918. Số báo đầu tiên ra ngày 14 tháng Chín. Trong số báo này đã đăng cương lĩnh chuẩn bị cho đại hội sắp tới, trong bản cương lĩnh này đã lên án những hành động khủng bố của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả và những âm mưu phá hoại hòa ước Brét của họ. Đại hội thành lập đã chủ trương sách lược hợp tác với những người bôn-sê-vích và thấy cần thiết phải ủng hộ Chính quyền xô-viết. Cương lĩnh của "những người cộng sản cách mạng" mâu thuẫn đến tột bậc. Họ thừa nhận rằng Chính quyền xô-viết tạo nên những tiền đề để thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa, nhưng họ lại phủ định sự cần thiết của chuyên chính vô sản đối với thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội. Sau khi có nghị quyết của Đại hội II của Quốc tế cộng sản nói rằng ở mỗi nước chỉ nên có một đảng cộng sản, tháng Chín 1920 đảng của những người cộng sản cách mạng đã thông qua quyết định sát nhập với Đảng cộng sản (b) Nga. Tháng Mười năm đó, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga đã cho phép các tổ chức đảng kết nạp những đảng viên của đảng "những người cộng sản cách mạng" trước đây vào Đảng cộng sản (b) Nga. — 377.

<sup>145</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 263. — 383.

<sup>146</sup> Sự phản bội của tư lệnh quân đội xô-viết ở mặt trận phía Đông M. A. Mu-ra-vi-ép có liên quan mật thiết với cuộc bạo động của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Bảy 1918. Theo kế hoạch của bọn phiến loạn, Mu-ra-vi-ép phải phát động quân đội mặt trận phía Đông chống lại Chính quyền xô-viết và sau khi hợp nhất với quân bạch vệ Tiệp, hành quân tiến về Mát-xcơ-va. Ngày 10 tháng Bảy Mu-ra-vi-ép sau khi đến Xim-biéc-xơ đã tuyên bố là không công nhận hòa ước Brét và tuyên chiến với Đức. Những đơn vị bị Mu-ra-vi-ép lừa đảo đã chiếm bưu điện, trạm điện báo, đài phát thanh và bao vây ngôi nhà của ban chấp hành Xô-viết và bộ tham mưu của các đơn vị quân đội Xim-Biéc-xơ. Mu-ra-vi-ép gửi điện vô tuyến kêu gọi bọn bạch vệ và bọn can thiệp từ Xa-ma-ra đến Vla-đi-vô-xtốc bắt đầu tiến công Mát-xcơ-va.

Chính phủ xô-viết đã có những biện pháp khẩn cấp để trừ khử cuộc phiêu lưu của Mu-ra-vi-ép. Những người cộng sản Xim-biéc-xơ đã làm một công tác rộng lớn nhằm giải thích cho binh sĩ và dân trong thành phố. Những đơn vị quân đội trước kia ủng hộ Mu-ra-vi-ép, đã tuyên bố sẵn sàng chiến đấu chống bọn phiến loạn. Chiều ngày 11 tháng Bảy Mu-ra-vi-ép được mời đến cuộc họp của Ban chấp hành Xô-viết Xim-biéc-xơ; Mu-ra-vi-ép đã coi lời mời đó như là sự đầu hàng của Ban chấp hành Xô-viết. Khi hội nghị công bố những điện báo phản trắc của Mu-ra-vi-ép về việc đình chỉ những hành động quân sự chống lại bọn can thiệp và bọn bạch vệ, những người cộng sản đã yêu cầu bắt tên này lại. Mu-ra-vi-ép tìm cách chống cự lại và bị bắn chết, còn những kẻ đồng lõa đều bị bắt. — 385.

<sup>147</sup> Khi nói "*cuộc khủng hoảng tháng Bảy*" Lê-nin có ý muốn nói về những cuộc bạo động phản cách mạng của bọn cu-lắc ở các tỉnh trung tâm trong nước, ở vùng lưu vực sông Vôn-ga, ở U-ran và ở Xi-bi-ri mùa hè 1918 do bọn bôn-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tổ chức với sự ủng hộ của bọn can thiệp nước ngoài. — 386.

<sup>148</sup> *Chủ nghĩa Blăng-ki* là một trào lưu trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp do nhà hoạt động cách mạng lỗi lạc, nhà đại diện tiêu biểu của chủ nghĩa cộng sản không tưởng Lu-i Ô-guy-xtơ Blăng-ki (1805 - 1881) đứng đầu. Những người theo thuyết Blăng-ki chờ đợi "sự giải thoát loài người khỏi cảnh nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, mà bằng con đường âm mưu của một thiểu số nhỏ những người trí thức"

(V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 76). Thay thế hoạt động của đảng cách mạng bằng những hoạt động của một nhóm những người âm mưu bí mật, họ đã không đếm xỉa đến tình hình cụ thể cần thiết để khởi nghĩa thành công và đã coi nhẹ việc liên hệ với quần chúng. — 388.

<sup>149</sup> Nói về dự luật của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng do bộ trưởng nông nghiệp X. L. Ma-xlốp đệ trình lên Chính phủ lâm thời vài ngày trước Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Dưới đầu đề "Những quy định về việc các ủy ban ruộng đất điều chỉnh những quan hệ ruộng đất và quan hệ nông nghiệp", một phần dự luật đã được công bố ngày 18 (31) tháng Mười 1917 trên báo "Sự nghiệp nhân dân" do Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng xuất bản.

"Dự luật này của ngài X. L. Ma-xlốp, — Lê-nin viết, — là một sự phản bội hoàn toàn của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với nông dân, là một sự biến chuyển hoàn toàn của đảng này gắn bó với địa chủ" (xem bài "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại lừa bịp nông dân một lần nữa". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 34, tr. 560). Bản dự thảo quy định việc lập ra quỹ ruộng đất đặc biệt cho thuê — quỹ này thuộc các ủy ban ruộng đất — bao gồm các ruộng đất của nhà nước và nhà thờ. Quyền tư hữu ruộng đất của địa chủ vẫn tồn tại. Địa chủ chuyển giao cho quỹ ruộng đất cho thuê tạm thời chỉ riêng phần đất mà trước kia họ phát canh, nhưng tô "ruộng thuê" của nông dân phải trả cho địa chủ.

Việc bắt bớ những ủy viên ủy ban ruộng đất là một đòn đánh trả của Chính phủ lâm thời chống lại những cuộc khởi nghĩa của nông dân và những việc nông dân chiếm đoạt ruộng đất của địa chủ. — 390.

<sup>150</sup> Xem C. Mác. "Các học thuyết về giá trị thặng dư", ph. II, tiếng Nga, 1957, tr. 34. — 400.

<sup>151</sup> Những nguyên nhân trực tiếp của cuộc *Cách mạng tháng Mười một 1918* ở Đức là sự thất bại của nước Đức trong chiến tranh thế giới, sự rối loạn và nền kinh tế nước Đức, các tai họa của quân chúng nhân dân và quân đội đòi phải chấm dứt chiến tranh. Cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở nước Nga đã có ảnh hưởng lớn đối với những sự kiện cách mạng ở Đức.

Cuộc cách mạng bắt đầu bằng cuộc khởi nghĩa ngày 3 tháng Mười một 1918 ở Ki-en của những thủy thủ chiến hạm đã từ chối

không tuân lệnh dẫn tàu ra ngoài khơi để "hy sinh vinh quang" trong chiến đấu với hạm đội Anh. Các thành phố trên bờ biển Brun-xbuy-phen, Vin-hem-xha-phen, Cúc-xha-phen và những thành phố khác đã lần lượt khởi nghĩa. Trên các chiến hạm, ở các trại lính và các xí nghiệp đã bắt đầu thành lập những Xô-viết binh sĩ và công nhân đầu tiên. Bao trùm lên toàn bộ vùng Bắc Đức, trong một thời gian ngắn cuộc cách mạng đã lan rộng đến các miền trung tâm và phía nam nước Đức. Ngày 9 tháng Mười một, theo lời kêu gọi của những người Xpác-ta-cút, cuộc tổng bãi công đã nổ ra ở Béc-lanh. Cuộc bãi công đã nhanh chóng triển khai thành cuộc khởi nghĩa vũ trang. Công nhân đã chiếm ngôi nhà của cục cảnh sát, bưu điện, quân chính. Trên nóc nhà tòa thị chính thành phố, nhà quốc hội, công Bran-đen-bua đều có cắm cờ đỏ. Do kết quả của cuộc khởi nghĩa nhân dân, chế độ quân chủ quý tộc - tư sản của Vin-hem II đã bị lật đổ, còn Vin-hem II thì buộc phải thoái vị.

Những thủ lĩnh cánh hữu của phái dân chủ - xã hội và của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức thuộc phái giữa đã mang hết sức mình ra để cứu vớt chế độ tư bản. Những người dân chủ - xã hội cánh hữu và những người thuộc phái giữa đã chiếm đại đa số ghế trong các Xô-viết của công nhân và binh sĩ mới thành lập. Chính phủ lâm thời được thành lập ngày 10 tháng Mười một tại hội nghị toàn thể của Xô-viết Béc-lanh, gồm có những người dân chủ - xã hội cánh hữu (Ph. Ê-béc, Ph. Sai-đê-man, O. Lan-xbéc) và những người dân chủ - xã hội "độc lập" (H. Ha-dơ và những người khác) mà về sau đã ra khỏi chính phủ. Cương lĩnh của chính phủ không vượt ra khỏi giới hạn cải cách xã hội trong khuôn khổ chế độ tư sản. Tại Đại hội I các Xô-viết toàn Đức họp vào những ngày 16 - 21 tháng Chạp 1918 ở Béc-lanh, những thủ lĩnh của những người dân chủ - xã hội cánh hữu đã thông qua được nghị quyết về việc chuyển giao quyền lập pháp và hành pháp cho chính phủ và tiến hành bầu cử Quốc hội lập hiến. Như vậy thực chất các Xô-viết đã bị bãi bỏ.

Kinh nghiệm đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Đức khiến cho những người Xpác-ta-cút thấy phải dứt khoát cắt đứt quan hệ với Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức và thành lập đảng cách mạng chiến đấu của giai cấp công nhân. Tại Đại hội thành lập khai mạc ngày 30 tháng Chạp 1918, những đại biểu ưu tú nhất của giai cấp công nhân Đức đã thành lập Đảng cộng sản Đức. Ngay sau khi Đại hội thành lập bế mạc, Đảng cộng sản Đức trẻ tuổi đã phải trải qua những thử thách nghiêm trọng. Với mục đích làm mất những người cầm đầu của đảng cộng sản và đập tan đội tiền

phong của giai cấp công nhân, bọn tư sản Đức đã khiêu khích công nhân đứng lên khởi nghĩa vũ trang non. Ban lãnh đạo cuộc khởi nghĩa bắt đầu ngày 6 tháng Giêng ở Béc-ling đã rơi vào tay "bọn độc lập", bọn này ngay từ đầu đã không tổ chức tấn công nhanh chóng và cương quyết với kẻ thù, mà sau đó đã đàm phán một cách phản bội với chính phủ. Những đội quân phản cách mạng do bộ trưởng Bộ chiến tranh — thuộc đảng dân chủ - xã hội cánh hữu G. Nô-xkê cầm đầu đã đàn áp cực kỳ dã man cuộc nổi dậy của giai cấp vô sản Béc-ling. Ngày 15 tháng Giêng, các lãnh tụ của giai cấp công nhân Đức C. Liép-nếch và R. Lú-xăm-bua đã bị bọn phi vũ trang bắt và giết hại dã man. Sau khi đánh bại cuộc khởi nghĩa tháng Giêng và tiêu diệt những lãnh tụ ưu tú của giai cấp công nhân Đức, bọn tư sản Đức đã bảo đảm thắng lợi của những đảng phái tư sản trong cuộc bầu cử Quốc hội lập hiến ngày 19 tháng Giêng 1919.

Mặc dù cuộc cách mạng ở Đức chưa triển khai thành một cuộc cách mạng vô sản và chưa giải quyết được những nhiệm vụ giải phóng dân tộc và xã hội của nhân dân Đức, nhưng cuộc cách mạng này đã có ý nghĩa tiến bộ lớn. Nhờ có cuộc cách mạng dân chủ tư sản tháng Mười một đã tiến hành ở chừng mực nào đó bằng những phương pháp và phương tiện của giai cấp vô sản, ở nước Đức chế độ quân chủ đã bị lật đổ và nước cộng hòa dân chủ tư sản đã được thành lập, đảm bảo những quyền tự do dân chủ tư sản tối thiểu, về mặt pháp luật đã quy định ngày làm việc 8 giờ. Cuộc cách mạng tháng Mười một ở Đức đã giúp đỡ tích cực cho nước Nga xô-viết, cho phép hủy bỏ bản hòa ước ăn cướp ký ở Brét. — 407.

<sup>152</sup> "Đề cương về Quốc hội lập hiến" xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 35, tr. 192 - 198. Trong cuốn sách của Lê-nin "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" xuất bản năm 1918 "Đề cương" đã được in dưới phụ đề "Đã in trong báo "Sự thật", Pê-tơ-rô-grát, thứ tư, 26. XII. 1917". — 408.

<sup>153</sup> Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1955, tr. 296. — 415.

<sup>154</sup> Nói về cuốn sách: Ostrogorski. M. "La Démocratie et les Partis Politiques" (Ô-xơ-rô-goóc-xki. "Dân chủ và các chính đảng"). Xuất bản lần đầu ở Pa-ri năm 1903. Tập thứ nhất bằng tiếng Nga ra năm 1927, tập thứ hai ra năm 1930. Quyển sách gồm nhiều tài

liệu thực tế của lịch sử Anh và Mỹ, vạch trần sự giả dối và đạo đức giả của nền dân chủ tư sản. — 416.

<sup>155</sup> Dự thảo quyết định về việc sử dụng chế độ kiểm tra của nhà nước do V. I. Lê-nin đề xuất ngày 3 tháng Chạp 1918 tại phiên họp của ủy ban về vấn đề kiểm tra thực sự do Hội đồng quốc phòng (về Hội đồng quốc phòng, xin xem chú thích 169) thành lập nhằm mục đích điều hành công việc của các cơ quan xô-viết và nâng cao khả năng quốc phòng của nước Cộng hòa. Dự thảo do Lê-nin đề nghị là cơ sở của quyết nghị của ủy ban. — 417.

<sup>156</sup> Nói về việc thành lập các ban trừ bị đại hội có số đại biểu ngang nhau để triệu tập đại hội những người làm công tác ngân hàng, nhằm thành lập một công đoàn thống nhất của những người làm công tác ngân hàng thay thế cho hai công đoàn: Công đoàn những người làm công tác tín dụng toàn Nga (Lao động - ngân hàng) và công đoàn viên chức của Ngân hàng nhân dân nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga (Viên chức ngân hàng). Ngày 2 tháng Chạp 1918, vấn đề quan hệ qua lại giữa hai công đoàn những người làm công tác ngân hàng và vấn đề triệu tập đại hội đã được thảo luận tại hội nghị đặc biệt dưới sự lãnh đạo của V. I. Lê-nin. Đại hội của những người làm công tác ngân hàng đã họp vào đầu tháng Giêng 1919. — 418.

<sup>157</sup> Đại hội III các hợp tác xã công nhân đã họp từ ngày 6 tới ngày 11 tháng Chạp 1918 ở Mát-xcơ-va. Tham gia đại hội có 208 đại biểu chính thức và 98 đại biểu không có quyền biểu quyết. Trong số những đại biểu chính thức, tổng số những người cộng sản và những người có cảm tình với họ là 121 người, 87 đại biểu chính thức là những người thuộc cái gọi là hợp tác xã "độc lập", tức là những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu núp dưới chiêu bài đó. V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về nhiệm vụ của các hợp tác xã công nhân vào ngày 9 tháng Chạp, tại phiên họp buổi chiều của đại hội. V. P. Nô-ghin, V. P. Mi-li-u-tin và những người khác đã đọc báo cáo về các vấn đề công việc của hợp tác xã. Tại đại hội, những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đòi hợp tác xã "độc lập" với Chính quyền xô-viết. Mặc dù sự phản kháng của họ, đại hội đã lên án xu hướng chống xô-viết đòi hợp tác xã "độc lập" và thấy cần phải hướng tất cả sức lực của các hợp tác xã công nhân vào việc cùng với các cơ quan lương thực xô-viết tổ chức cung cấp cho nhân dân. Trong

số 15 ủy viên của Hội đồng các hợp tác xã công nhân toàn Nga đã bầu ra tại đại hội thì 10 người là cộng sản (V. P. Nô-ghin, V. P. Mi-li-u-tin, I. I. Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp và những người khác). — 421.

<sup>158</sup> Có ý nói về đảng của "những người dân tuý - cộng sản" và đảng của "những người cộng sản cách mạng" đã tách khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa-cách mạng cánh tả (xem chú thích 144). — 431.

<sup>159</sup> *Đại hội I toàn Nga của các ban ruộng đất, các uỷ ban nông dân nghèo và các công xã* đã họp từ 11 tới 20 tháng Chạp 1918 ở Mát-xcơ-va, tại Nhà công đoàn. Tham dự đại hội có 550 đại biểu của 38 tỉnh (trong số đó có 389 đại biểu cộng sản). V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn tại phiên họp buổi chiều ngày 11 tháng Chạp, vào ngày khai mạc đại hội. Cũng tại phiên họp này, I-a. M. Xvéc-đlốp đã thay mặt Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đọc lời chào mừng, bộ trưởng Bộ dân uỷ nông nghiệp X. P. Xê-rê-đa đã đọc báo cáo về những nhiệm vụ của chính sách ruộng đất, V. P. Mi-li-u-tin đã đọc báo cáo những nhiệm vụ của nông nghiệp trong mối quan hệ với những nhiệm vụ cơ bản của toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Trong những ngày sau, công việc của đại hội tiến hành ở các tiểu ban: quy hoạch ruộng đất, kinh tế tập thể và xô-viết, nông nghiệp (canh nông), lâm nghiệp và tổ chức tài chính. Tại các phiên họp toàn thể từ 17 đến 10 tháng Chạp, đại hội đã nghe và thảo luận các bản báo cáo của các tiểu ban.

Các bản báo cáo và nghị quyết của đại hội đã tổng kết công cuộc cải tạo cách mạng ở nông thôn và vạch ra phương hướng tiếp tục phát triển nông nghiệp, đưa kinh tế từ sản xuất nhỏ, cá thể sang chế độ canh tác tập thể. Một trong những nghị quyết của đại hội đã viết: "Nhiệm vụ chủ yếu nhất của chính sách ruộng đất là triệt để và không ngừng tiến hành việc tổ chức rộng rãi những công xã nông nghiệp, các đơn vị kinh doanh cộng sản xô-viết và chế độ canh tác tập thể".

Những quyết định của đại hội I toàn Nga của các ban ruộng đất, các uỷ ban nông dân nghèo và công xã đã được lấy làm cơ sở cho "Điều lệ về việc quy hoạch ruộng đất xã hội chủ nghĩa và những biện pháp chuyển lên nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa" đã được Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thông qua sau này V. I. Lê-nin đã tham gia trực tiếp thảo ra "Điều lệ". (Những nhận xét của Lê-nin đối với bản dự thảo điều lệ về việc canh tác ruộng đất tập thể, xin xem trong Văn tập Lê-nin, tiếng

Nga, t. XXIV, tr. 39-41.) Lê-nin là báo cáo viên trong ban do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thành lập để duyệt và hoàn chỉnh "Điều lệ". "Điều lệ" được công bố ngày 14 tháng Hai 1919 trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", số 34. — 433.

<sup>160</sup> "*Sơ thảo quy chế về công tác quản lý các cơ quan Xô-viết*", V. I. Lê-nin dự định đem ra thảo luận trong Hội đồng quốc phòng (về Hội đồng quốc phòng, xin xem chú thích 169). Chính người cũng đã lập danh sách những người cần gửi tài liệu này. Trong danh sách có ghi: L. B. Cra - xin, N. N. Cre-xtin-xki, G. I. Pe-tơ-rốp-xki, Đ. I. Cuốc-xki, I-a. M. Xvéc-đlốp, V. A. A-va-nê-xốp, I. V. Xtalin và C. I. Lan-đe. Trong mảnh giấy kèm theo tài liệu, Lê-nin viết: "Tôi đề nghị đọc bản sơ thảo này của tôi dự định đem ra Hội đồng quốc phòng, đưa các đồng chí xem và tới thứ bảy 14/XII thì thảo luận; mong nhận được những ý kiến sửa đổi viết ra giấy trước ngày thứ bảy. 12. XII. 1918". — 448.

<sup>161</sup> *Hội nghị công nhân khu phố Prê-xnha của Mát-xcơ-va* do Ban chấp hành khu phố Prê-xnha của Đảng cộng sản (b) Nga cùng với Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân khu phố Prê-xnha triệu tập, đã họp từ 14 đến 16 tháng Chạp 1918 ở Nhà nhân dân A-lếch-xê-ép. Tham dự hội nghị có khoảng 1400 đại biểu của các xí nghiệp công nghiệp và các đơn vị Hồng quân. Trong ngày đầu tiên của hội nghị, V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn về tình hình quốc tế và về thái độ đối với phái dân chủ tiểu tư sản. — 454.

<sup>162</sup> *Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp* được thành lập năm 1905 do việc hợp nhất Đảng xã hội chủ nghĩa ở Pháp (những người theo phái Ghe-đơ) và Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp (những người theo phái Giô-re-xơ). Những người cải lương chủ nghĩa đã nắm được quyền lãnh đạo của đảng hợp nhất. Từ khi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bắt đầu, ban lãnh đạo của Đảng đã quay sang lập trường xã hội - sô-vanh, công khai ủng hộ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và tham gia chính phủ tư sản. Trong đảng tồn tại xu hướng phái giữa do Gi. Lông-ghe đứng đầu theo lập trường xã hội - hoà bình và bước vào con đường thoả hiệp với bọn xã hội - sô-vanh. Trong Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp còn có cả cánh tả, cánh cách mạng, đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa và gồm chủ yếu là những đảng viên thường.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, trong đảng nổ ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa một bên là những người cải lương

chủ nghĩa công khai và phái giữa, và một bên là cánh tả, cánh cách mạng đã được tăng cường nhờ có đông đảo công nhân bình thường gia nhập đảng. Tại đại hội đảng họp vào tháng Chạp 1920 ở Tua, cánh cách mạng đã chiếm đa số. Đại hội đã thông qua quyết định về việc gia nhập Quốc tế cộng sản và đã đặt cơ sở cho Đảng cộng sản Pháp. Phe đa số gồm những phần tử cải lương - phái giữa đã tách ra khỏi đảng và thành lập một đảng riêng, vẫn để tên cũ — Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. — 459.

<sup>163</sup> "*Cờ đỏ*" ("Die Rote Fahne") là tờ báo do C. Liép-nếch và R.Lúc-xăm-bua thành lập, là Cơ quan trung ương của "Liên minh Xpác-ta-cút"; về sau là Cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Đức. Báo ra ở Béc-land từ ngày 9 tháng Mười một 1918, nhiều lần bị chính quyền Đức đàn áp và cấm. Nhận xét về cuộc đấu tranh của tờ báo chống lại các thủ lĩnh phản động của phong trào dân chủ-xã hội Đức, hồi tháng Mười 1919 V. I. Lê-nin viết: "cuộc đấu tranh anh dũng của tờ "*Cờ đỏ*", tờ báo của những người cộng sản ở Béc-land, làm cho người ta hoàn toàn phấn khởi" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 39, tr. 213 - 214).

"Die Rote Fahne" đã đóng vai trò lớn trong cuộc đấu tranh nhằm biến Đảng cộng sản Đức thành đảng cách mạng của quần chúng vô sản và thanh trừ những phần tử cơ hội chủ nghĩa ra khỏi đảng. Báo đã kiên quyết đấu tranh chống lại việc quân phiệt hoá đất nước, chủ trương sự thống nhất hành động của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít. Chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức Ê. Ten-ơ-man đã tích cực cộng tác với báo. Sau khi nền độc tài phát-xít được thiết lập ở Đức, tờ "Die Rote Fahne" bị cấm, nhưng vẫn tiếp tục xuất bản bất hợp pháp, cương quyết chống lại chế độ phát-xít. Năm 1935 việc xuất bản báo phải chuyển sang Pra-ha (Tiệp-khắc); từ tháng Mười năm 1936 tới mùa thu 1939, "Die Rote Fahne" lại xuất bản ở Bruy-xen (Bỉ). — 463.

<sup>164</sup> Có ý nói về "*Quy định về việc tổ chức Cục kiểm tra của công nhân trong lĩnh vực tiếp tế lương thực*", cục này do Bộ dân uỷ lương thực thành lập. "Quy định" đã được Hội đồng bộ trưởng dân uỷ thông qua ngày 5 tháng Chạp 1918 và công bố ngày 7 tháng Chạp trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". Ở phần "Các tài liệu chuẩn bị" của tập này, có đăng bản sơ thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ do Lê-nin viết về "Quy định" và những nhận xét của Lê-nin đối với dự thảo "Quy định". — 471.

<sup>165</sup> "*Lời kêu gọi*" ("Der Weckruf") là báo hàng ngày, Cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Áo thuộc Đức, xuất bản ở Viên từ tháng Mười một 1918 tới ngày 11 tháng Giêng 1919. Từ ngày 15 tháng Giêng 1919 báo xuất bản dưới tên "Die Soziale Revolution" ("Cách mạng xã hội"), từ ngày 26 tháng Bảy năm 1919 thì lấy tên là "Die Rote Fahne" ("Cờ đỏ") (báo tiếp tục xuất bản với tư cách là Cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Áo thuộc Đức cho đến ngày 13 tháng Mười 1920, từ ngày 14 tháng Mười năm đó là Cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Áo). Sau khi bị chính phủ cấm vào tháng Bảy 1933 vẫn tiếp tục xuất bản bất hợp pháp. Từ tháng Tám năm 1945 là Cơ quan trung ương của Đảng cộng sản Áo, xuất bản dưới đầu đề "Österreichische Volksstimme" ("Tiếng nói nhân dân Áo"), từ ngày 21 tháng Hai năm 1957 lấy tên là "Volksstimme". — 478.

<sup>166</sup> Xem C. Mác. "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ năm 1848 tới năm 1850" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 86). — 483.

<sup>167</sup> *Đại hội II toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân* họp ở Mát-xcơ-va từ ngày 19 tới ngày 27 tháng Chạp 1918. Tham dự đại hội có 216 đại biểu trong đó có 112 đại biểu chính thức. Thành phần đại biểu đại hội có 175 đảng viên cộng sản và những người có cảm tình với họ. Đại hội đã tổng kết công việc của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và các hội đồng kinh tế quốc dân sau một năm hoạt động. Đại hội đã nghe báo cáo của V. P. Mi-li-u-tin về vấn đề tình hình kinh tế thế giới và tình hình kinh tế nước Nga Xô-viết, báo cáo của L. B. Cra-xin về việc cung cấp cho Hồng quân, báo cáo của La-rin (M. A. Lu-ri-ê) về việc quốc hữu hoá ngành thương nghiệp và tổ chức phân phối, báo cáo của N. P. Bri-ukha-nốp về tình hình lương thực, báo cáo của V. I. Nép-xki về giao thông đường sắt v.v.. Tại đại hội có các tiểu ban: tiểu ban tổ chức, tiểu ban tổ chức quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hoá, tiểu ban cấp vốn cho công nghiệp, tiểu ban hợp tác xã và công ích, tiểu ban kiểm tra của công nhân và của nhà nước.

V. I. Lê-nin đã đọc diễn văn vào ngày thứ sáu của đại hội, 25 tháng Chạp. Trong nghị quyết được đại hội nhất trí thông qua sau khi thảo luận báo cáo của Lê-nin, đã thể hiện đề nghị của Người về việc chuyển từ trách nhiệm tập thể sang trách nhiệm cá nhân của những người lãnh đạo công việc của những xí nghiệp và cơ quan mà họ đứng đầu. Trong các quyết nghị cũng phản ánh cả những luận điểm khác của bản báo cáo của Lê-nin: về việc công đoàn

tham gia tích cực hơn nữa vào việc quản lý trực tiếp công nghiệp, về việc lôi cuốn các tổ chức hợp tác xã vào công tác thu mua và phân phối sản phẩm của nhà nước, v.v..

Đại hội đã thông qua các quy chế về Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và các hội đồng kinh tế quốc dân tỉnh, đại hội cũng thấy cần thiết phải giải thể hội đồng kinh tế quốc dân miền với tính cách là những cơ quan trung gian giữa trung ương và các hội đồng kinh tế quốc dân địa phương, những cơ quan đã làm cho hệ thống chung các quan hệ kinh tế thêm phức tạp. Đại hội đề ra những phương pháp và các hình loại cơ bản của tổ chức sản xuất: đại hội thừa nhận cần phải hết sức tập trung việc quản lý công nghiệp và đã phê chuẩn việc thành lập các cục, các trung tâm quản lý các ngành công nghiệp riêng biệt. Đại hội thông qua những quyết nghị về chế độ kiểm soát của công nhân và nhà nước, về việc cung cấp cho Hồng quân, về các vấn đề cấp kinh phí, về việc hợp tác hoá nông nghiệp, về việc tổ chức thủ công nghiệp, về các vấn đề vận tải và các quyết nghị khác. Đại hội đã gửi điện mừng các giai cấp vô sản Đức và các chiến sĩ Hồng quân. — 485.

<sup>168</sup> *Đại hội I toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân* họp từ 26 tháng Năm tới 4 tháng Sáu 1918 ở Mát-xcơ-va; tham dự đại hội có 252 đại biểu đại diện cho 5 hội đồng kinh tế quốc dân miền, 30 hội đồng kinh tế quốc dân tỉnh và nhiều hội đồng kinh tế quốc dân huyện và cả các ban của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, các tổ chức công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy.

Lê-nin đã trực tiếp tham gia việc chuẩn bị đại hội. Phiên họp của Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao ngày 23 tháng Năm tại Crem-li, có Lê-nin tham dự, đã xét tỉ mỉ những vấn đề thuộc công việc của đại hội, xác định chương trình nghị sự của đại hội, sửa đổi, bổ sung và phê chuẩn những đề cương của một số bản báo cáo. Trong chương trình nghị sự của đại hội có các vấn đề: những hậu quả kinh tế của hòa ước Brét; tình hình kinh tế chung của nước Nga và chính sách kinh tế; hoạt động của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; tình hình tài chính của nước Nga; ngân sách nhà nước; ngoại thương; về Ủy ban các công trình nhà nước; các báo cáo của các địa phương. Một số vấn đề được xem xét trong các tiểu ban về tổ chức sản xuất và lao động, về trao đổi hàng hoá, về nông nghiệp.

Lê-nin đọc diễn văn khai mạc đại hội, trong đó Người nêu lên những nhiệm vụ xây dựng kinh tế trước mắt. Tại đại hội, "những người cộng sản cánh tả", những người theo chủ nghĩa công đoàn -

vô chính phủ, bọn men-sê-vích và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả đã chống lại kế hoạch tổ chức sản xuất và quản lý xã hội chủ nghĩa dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ của Lê-nin. Về một số vấn đề, "những người cộng sản cánh tả" đã có những báo cáo viên và đã đưa ra nghị quyết của mình. Dưới áp lực của "những người cộng sản cánh tả", tiểu ban tổ chức sản xuất đã thông qua dự thảo "Quy chế về việc quản lý các xí nghiệp đã quốc hữu hóa", dự thảo này mâu thuẫn với đường lối của đảng quy định chế độ thủ trưởng và tập trung quản lý kinh tế đã quốc hữu hóa. Trong những lời nhận xét của mình về bản dự thảo "Quy chế" này, Lê-nin đã bóc trần thực chất công đoàn - vô chính phủ của nó. Dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, "Quy chế" mới đã được thảo ra và được đại hội phê chuẩn. Xuất phát từ những luận điểm có tính chất nguyên tắc của Lê-nin, đại hội cũng đã thông qua những quyết nghị quan trọng về những vấn đề khác: về sự cần thiết phải tiếp tục tiến hành quốc hữu hóa xã hội chủ nghĩa, về việc trao đổi hàng hóa giữa thành thị và nông thôn, về việc cải tổ lại Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao; đã đề ra những biện pháp đấu tranh nhằm tăng cường kỷ luật lao động và nâng cao năng suất lao động, thừa nhận việc sản xuất máy móc nông nghiệp và nông cụ là công việc quan trọng bậc nhất của nhà nước. — 488.

<sup>169</sup> *Hội đồng quốc phòng (Hội đồng quốc phòng công nông)* do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thành lập ngày 20 tháng Mười một 1918. Trong quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã chỉ rõ rằng Hội đồng quốc phòng công nông được thành lập để thực hiện sắc lệnh của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 2 tháng Chín 1918 tuyên bố nước Cộng hòa xô-viết là một mặt trận quân sự. Hội đồng quốc phòng là cơ quan đặc biệt của Nhà nước xô-viết hình thành do hoàn cảnh cực kỳ khó khăn ở trong nước. Nó có đầy đủ mọi quyền lực trong việc động viên nhân lực và vật lực của đất nước vì lợi ích quốc phòng. V. I. Lê-nin được chỉ định làm chủ tịch Hội đồng quốc phòng.

Những quyết định của Hội đồng quốc phòng là bắt buộc đối với các ngành, các cấp, đối với tất cả công dân của nước Cộng hòa xô-viết. Nó là trung tâm kinh tế quân sự và kế hoạch của nước Cộng hòa trong thời kỳ có sự can thiệp của nước ngoài và nội chiến. Hoạt động của Hội đồng quân sự - cách mạng và những cơ quan quân sự khác đã được đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ của Hội đồng quốc phòng. Trong giai đoạn từ 1 tháng Chạp 1918 tới 27



tháng Hai 1920, Hội đồng quốc phòng công nông đã có 101 phiên họp, tại những phiên họp đó đã thảo luận khoảng 2 300 vấn đề về tổ chức quốc phòng của đất nước. Tất cả các phiên họp (trừ hai phiên) đều do Lê-nin chủ trì. Tất cả công việc của Hội đồng quốc phòng đã tiến hành thông qua các ủy viên của nó, cũng như thông qua các tiểu ban chuyên môn đã được thành lập để xem xét những vấn đề quan trọng nhất về quốc phòng của nước Cộng hòa. Để giải quyết những vấn đề khẩn cấp ở các địa phương, Hội đồng quốc phòng cử đi các nhà hoạt động có tên tuổi của đảng và nhà nước với tư cách là đặc phái viên của Hội đồng quốc phòng.

Đầu tháng Tư 1920, Hội đồng quốc phòng công nông được cải tổ và gọi là Hội đồng lao động và quốc phòng. Theo quyết định của Đại hội VIII các Xô-viết toàn Nga hồi tháng Chạp 1920, Hội đồng lao động và quốc phòng bắt đầu hoạt động với quyền hạn của một ủy ban trong Hội đồng bộ trưởng dân ủy, mà nhiệm vụ cơ bản là phối hợp công việc của tất cả các ngành xây dựng kinh tế; tồn tại tới năm 1937. — 493.

<sup>170</sup> Bản đề cương này do V. I. Lê-nin viết nhân khi thảo luận vấn đề những nhiệm vụ của công đoàn hồi tháng Chạp 1918 và đầu năm 1919, không lâu trước ngày khai mạc Đại hội II toàn Nga các công đoàn (xem chú thích 180). Vào cuối tháng Chạp, hội nghị mở rộng của đảng đoàn cộng sản tại Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thảo luận vấn đề này; Lê-nin đã phát biểu tại cuộc hội nghị này.

Các tài liệu chuẩn bị cho bản đề cương in trong tập này, xin xem trong Văn tập Lê-nin, t. XXIV, tr. 105 - 107. — 496.

<sup>171</sup> Lý do trực tiếp để V. I. Lê-nin viết bài "Bức tranh nhỏ dùng để soi sáng những vấn đề lớn" là cuốn sách của A. I. Tô-đoóc-xki "Một năm tay súng tay cày" do Ban chấp hành huyện Vê-xi-ê-gôn-xơ tỉnh Tve xuất bản năm 1918. Cuốn sách này do chủ bút tờ báo của huyện A. I. Tô-đoóc-xki viết với tính cách là báo cáo tổng kết gửi Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Tve nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Mười về công tác của Chính quyền xô-viết trong huyện một năm qua. Đồng thời cuốn sách cũng là bản báo cáo tổng kết của Xô-viết huyện Vê-xi-ê-gôn-xơ trước nhân dân lao động của huyện. Cuốn sách viết dưới hình thức dễ hiểu và các ví dụ sinh động đã kể về cuộc đấu tranh với kẻ thù giai cấp, về những bước đầu tiên của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa trong huyện. Cuốn sách đã được in 1 000 bản và gửi đi khắp các thôn xóm

trong huyện và theo nguyên tắc trao đổi xuất bản phẩm và trao đổi kinh nghiệm đã gửi tới các ban biên tập báo chí trung ương và các tỉnh lân cận.

Về sau V. I. Lê-nin vẫn còn đề cập tới cuốn sách của A. I. Tô-đoóc-xki (xem dàn bài bài "Bút ký của một nhà chính luận" trong Văn tập Lê-nin, t. XXXVI, tr. 414 - 418 và báo cáo chính trị của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga trước Đại hội XI của đảng — Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 45, tr. 96 - 98). Năm 1958 cuốn sách của Tô-đoóc-xki được Nhà xuất bản Nước Nga xô-viết xuất bản với lời tựa của tác giả (A. I. Tô-đoóc-xki. "Một năm tay súng tay cày". Mát-xcơ-va, 1958). — 500.

<sup>172</sup> "Nông dân nghèo" là tờ báo ra hàng ngày cho nông dân; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ ngày 27 tháng Ba 1918 tới ngày 31 tháng Giêng 1931. Báo được thành lập theo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thay cho các tờ "Dân nghèo nông thôn", "Sự thật nông thôn" và "Sự thật binh sĩ". Báo đã đấu tranh tích cực nhằm củng cố khối liên minh công nông nhằm tổ chức và đoàn kết quần chúng bản nông và trung nông ở nông thôn xung quanh Đảng cộng sản và Chính quyền xô-viết. Tờ "Nông dân nghèo" đã đóng một vai trò quan trọng trong sự nghiệp giáo dục chính trị và nâng cao văn hóa cho các tầng lớp nông dân lao động, để bạt những người hoạt động xã hội từ hàng ngũ bản nông và trung nông, trong việc giáo dục đồng đảo hàng ngũ phóng viên nông thôn. Từ ngày 1 tháng Hai 1931 "Nông dân nghèo" hợp nhất với báo "Nông nghiệp xã hội chủ nghĩa". — 500.

<sup>173</sup> Ở đây nói tới số tạp chí "Khủng bố đỏ" do Ủy ban đặc biệt đấu tranh chống phản cách mạng ở mặt trận phía Đông xuất bản ngày 1 tháng Mười một 1918 ở Ca-dan. Tạp chí gồm chủ yếu là những tài liệu chính thức: chỉ thị, báo cáo, thông báo v. v.. — 504.

<sup>174</sup> Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và Đại hội các công đoàn toàn Nga ngày 17 tháng Giêng 1919 đã được triệu tập do tình hình lương thực khó khăn. Phiên họp tiến hành ở Nhà hát lớn. V. I. Lê-nin đại diện cho đảng đoàn cộng sản của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đọc báo cáo. Lê-nin đã dành nội dung bài diễn văn của mình để giải thích dự thảo những điều cơ bản của chính sách lương thực do Người thay mặt đảng đoàn đề ra. Bản dự thảo này

đã được phiên hợp liên tịch nhất trí thông qua. Nghị quyết thừa nhận chính sách lương thực nhằm xác lập sự độc quyền của nhà nước đối với những thực phẩm cơ bản như lúa mì, chè, muối, đường, là đúng đắn. Những thực phẩm, mà vì điều kiện bộ máy lương thực còn yếu nên tạm thời chưa nên nắm độc quyền (thịt, cá biển và những thực phẩm khác), thì nhà nước vẫn không giữ độc quyền, nhưng việc thu mua những thực phẩm đó hoàn toàn chỉ có thể do những cơ quan của Bộ dân ủy lương thực thực hiện theo giá quy định. Những điều cơ bản của bản nghị quyết mà phiên hợp đã thông qua, được thể hiện trong sắc lệnh "Về việc dự trữ thực phẩm; sắc lệnh này được Hội đồng bộ trưởng dân ủy phê chuẩn ngày 21 tháng Giêng 1919 và ngày 24 tháng Giêng thì được đăng trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". Những biện pháp do Nhà nước xô-viết tiến hành về vấn đề lương thực là một bộ phận của hệ thống những biện pháp được gọi là chính sách cộng sản thời chiến. — 506.

<sup>175</sup> Có ý nói về sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về việc trao đổi hàng hoá có tính chất bắt buộc ở các vùng nông thôn trồng lúa mì", sắc lệnh này đã quy định việc trao đổi hàng hoá thông qua các tổ chức hợp tác xã. Bản sắc lệnh được đăng trong "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 168 ngày 8 tháng Tám 1918. Về việc sử dụng hợp tác xã để tổ chức việc cung cấp cho nhân dân, xin xem thêm sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về vấn đề tổ chức việc cung cấp đã được thông qua ngày 21 tháng Mười một 1918. ("Những chỉ thị của Đảng cộng sản Liên-xô và Chính phủ Liên-xô về các vấn đề kinh tế", tiếng Nga, t. I, 1957, tr. 91-96). — 507.

<sup>176</sup> Lê-nin có ý nói về những quyết định của Xô-viết Mát-xcơ-va ngày 24 tháng Tám và Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 5 tháng Chín 1918, theo các quyết định đó thì công nhân và viên chức Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát được phép vận chuyển tự do một pút rưỡi lương thực trở xuống hoàn toàn chỉ để sử dụng cho cá nhân. Nguyên nhân bắt buộc phải thi hành biện pháp này là tình hình khó khăn về lương thực; đây là một ngoại lệ trong quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc độc quyền lúa mì. Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy quy định là những quyết định nói trên có hiệu lực cho đến ngày 1 tháng Mười 1918. — 514.

<sup>177</sup> Hội nghị đảng bộ thành phố Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga đã được triệu tập ngày 18 tháng Giêng 1919 để thảo luận vấn

đề quan hệ qua lại giữa các cơ quan xô-viết của trung ương và khu phố, giữa đảng và những đảng đoàn cộng sản trong các Xô-viết. I. V. Txíp-txi-vát-dê đã thay mặt Ban chấp hành Mát-xcơ-va phát biểu tại hội nghị. Bản dự thảo nghị quyết do đồng chí ấy đề ra đã nhận thấy cần thiết phải cải tiến công việc thực tiễn của các Xô-viết và bác bỏ những yêu cầu trong bản dự thảo của nhóm chống đảng đứng đầu là E. N. I-gna-tốp đòi bãi bỏ Hội đồng bộ trưởng dân ủy và đòi triệt để sửa đổi Hiến pháp xô-viết. Trong bài diễn văn của mình, Lê-nin đã phê phán kịch liệt bản dự thảo nghị quyết của I-gna-tốp. Với đa số phiếu, hội nghị đã thông qua nghị quyết do Ban chấp hành Mát-xcơ-va đề nghị. Hội nghị cương quyết chống lại những mưu đồ giảm bớt quyền của đảng đối với các đảng đoàn trong các Xô-viết. — 526.

<sup>178</sup> Đại hội II toàn Nga các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa họp từ 12 đến 19 tháng Giêng 1919 ở Mát-xcơ-va. Hội các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa xuất hiện ít lâu sau khi thành lập Bộ dân ủy giáo dục và đã giúp đỡ bộ dân ủy rất nhiều trong công tác. Hội này có một vai trò lớn trong cuộc đấu tranh chống lại Công đoàn giáo viên toàn Nga cũ (đã bị giải tán vào tháng Chạp 1918) là công đoàn mà ban lãnh đạo gồm bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng và dân chủ - lập hiến có lập trường phản cách mạng, thù địch với Chính quyền xô-viết. Hội các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa đã tập hợp nhóm những giáo viên tuyên truyền tư tưởng chủ nghĩa xã hội và tích cực chống lại bộ phận giáo viên lạc hậu cho rằng nhà trường phải đứng ngoài chính trị và tách ra khỏi nhà nước.

Trong bài diễn văn chào mừng, V. I. Lê-nin đã đề ra nhiệm vụ xây dựng một công đoàn các nhà giáo "rộng rãi hơn và càng bao quát càng tốt". Nghị quyết đã được đại hội thông qua, thừa nhận cần phải tổ chức "Hội những người làm công tác giáo dục và văn hóa xã hội chủ nghĩa toàn Nga". Đại hội đã nghe một số báo cáo về trường lao động thống nhất và đã đề ra một số biện pháp cải tiến công tác giáo dục - văn hóa trong Hồng quân. — 528.

<sup>179</sup> Ngày 15 tháng Giêng 1919, với sự đồng tình của chính phủ, đứng đầu là những người dân chủ - xã hội cánh hữu Ph. Ê-béc và Sai-đê-man, bọn sĩ quan của các đơn vị phản cách mạng của Nô-xke đã giết C. Liép-nếch và R. Lú-xăm-bua. Mát-xcơ-va nhận được tin đầu tiên về vụ giết hại vào ngày 17 tháng Giêng và ngay ngày hôm ấy I-a. M. Xvéc-đlốp đã công bố tin đó tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết

Mát-xơ-va và Đại hội các công đoàn toàn Nga. Ngày 18 tháng Giêng báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" và "Sự thật" đã đăng lời kêu gọi "Gửi tất cả các Xô-viết của nước Đức, gửi toàn thể giai cấp công nhân" do Xvéc-đlốp thay mặt cho phiên họp liên tịch ký tên. Ban chấp hành trung ương đảng và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã kêu gọi tất cả các tổ chức đảng và tất cả các Xô-viết tiến hành biểu tình và mít-tinh phản kháng ở khắp nơi. Ngày 19 tháng Giêng ở Mát-xơ-va, công nhân các xí nghiệp thủ đồ và các đơn vị Hồng quân đã mang cờ rú, tập trung tại Quảng trường xô-viết. Trên ban-công của ngôi nhà Xô-viết Mát-xơ-va, Lê-nin, Xvéc-đlốp, Lu-na-tsác-xki và những người khác đã phát biểu trước quần chúng biểu tình. — 533.

<sup>180</sup> *Đại hội II toàn Nga các công đoàn* họp từ 16 đến 25 tháng Giêng 1919 ở Mát-xơ-va, tại Nhà công đoàn. Cho tới ngày triệu tập đại hội, hàng ngũ của công đoàn đã có 4 triệu 42 vạn đoàn viên. Tham gia đại hội có 648 đại biểu có quyền biểu quyết, trong số đó 449 người là đảng viên cộng sản và những người có cảm tình với đảng; còn lại là những người men-sê-vích, xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, phái Bun và nhóm những người "dân chủ - xã hội - quốc tế chủ nghĩa" thuộc cánh tả men-sê-vích.

Trong chương trình nghị sự của đại hội có báo cáo tổng kết về hoạt động của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, vấn đề nhiệm vụ của các công đoàn và một số vấn đề về tổ chức.

Lê-nin đã phát biểu tại phiên họp toàn thể thứ ba của đại hội vào buổi chiều ngày 20 tháng Giêng, về vấn đề trung tâm trong chương trình nghị sự: nhiệm vụ của các công đoàn. Trong khi tranh luận, những người men-sê-vích và những đại biểu của những đảng tiểu tư sản khác ủng hộ họ đã mưu toan ép buộc đại hội thông qua nghị quyết tuyên bố "tính độc lập" của phong trào công đoàn đối với các cơ quan của Chính quyền xô-viết. Với đa số 430 phiếu, đại hội đã thông qua nghị quyết do đảng đoàn cộng sản đề nghị, trong đó chỉ rõ rằng mưu đồ nấp dưới chiêu bài "sự thống nhất" và "tính độc lập" của phong trào công đoàn để đối lập giai cấp vô sản với các cơ quan của Nhà nước xô-viết đã đẩy "những nhóm ủng hộ khẩu hiệu này tới chỗ đấu tranh công khai chống lại Chính quyền xô-viết và đã đặt họ ra ngoài hàng ngũ của giai cấp công nhân". Nghị quyết của đại hội cũng bác bỏ những yêu cầu có tính chất công đoàn chủ nghĩa - vô chính phủ đòi chuyển cho các công đoàn những chức năng của chính quyền nhà nước.

Đại hội đã đề ra những biện pháp khắc phục sự trùng lặp trong công việc của Bộ dân ủy lao động và công đoàn. Nhiệm vụ đề ra cho các tổ chức công đoàn là phải chú trọng đặc biệt tới việc nâng cao năng suất lao động và củng cố kỷ luật lao động. Đại hội đã đề nghị xây dựng thang lương trên cơ sở chế độ trả lương theo sản phẩm và có thưởng, có quy định chính xác mức lương nâng lên do hoàn thành vượt chỉ tiêu. Đại hội đã chú ý nhiều tới việc tổ chức bảo đảm xã hội và bảo hộ lao động, tới việc tăng cường vai trò của công đoàn trong việc đào tạo cán bộ lành nghề. Đại hội II toàn Nga đã phê chuẩn việc xây dựng công đoàn theo nguyên tắc sản xuất (trước khi thông qua quyết định này, công nhân và viên chức của cùng một xí nghiệp đã tập hợp trong các công đoàn khác nhau). Đại hội đã nhấn mạnh cần thiết phải tập hợp vào công đoàn những quần chúng vô sản và nửa vô sản chưa được tổ chức và lôi cuốn họ vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. — 534.

<sup>181</sup> Có lẽ V. I. Lê-nin có ý nói về đoạn sau đây trong tuyên ngôn của nhóm "kinh tế" mà mọi người đều biết dưới cái tên "Credo": "Người mác-xít Nga chỉ có một kết cục là: tham gia, tức là giúp vào cuộc đấu tranh kinh tế của giai cấp vô sản và tham gia vào sự hoạt động đối lập theo hướng tự do chủ nghĩa". Lê-nin đã dẫn và phê phán bản "Credo" trong "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xơ-va, t. 4, tr. 209 - 214). Sau này trong tác phẩm "Làm gì?" Lê-nin đã viết: "Bản 'Credo' trứ danh, sỗ dĩ nổi tiếng xứng đáng đến như thế, là vì nó... đã vạch rõ khuynh hướng chính trị căn bản của 'chủ nghĩa kinh tế': công nhân thì hãy tiến hành đấu tranh kinh tế (hay nói cho đúng hơn: đấu tranh công liên chủ nghĩa, vì cuộc đấu tranh này bao gồm cả cái chính trị đặc biệt công nhân nữa); còn trí thức mác-xít thì hãy hòa vào phái tự do để tiến hành 'đấu tranh' chính trị". (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xơ-va, t. 6, tr. 23). — 543.

<sup>182</sup> Đoạn này trích trong chương VI tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen "Gia đình thần thánh, hay là phê phán sự phê phán có tính chất phê phán" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 2, tr. 90). — 543.

<sup>183</sup> "Thư gửi công nhân Âu - Mỹ" có tính chất gần như bức "Thư gửi công nhân Mỹ" (xem tập này, tr. 57 - 77).

Thư của Lê-nin gửi công nhân châu Âu và châu Mỹ đã hướng

những phần tử vô sản tiên tiến vào mục tiêu đoàn kết xung quanh các đảng cộng sản và thống nhất lực lượng trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc quốc tế.

Trên báo chí nước ngoài, bức thư này đã được đăng trong số tháng Ba tạp chí "Die Aktion" ("Hành động") và trong số ra tháng Tư của tạp chí "Der Arbeiter-Rat" ("Xô-viết công nhân"), xuất bản ở Béc-ling năm 1919. Ngoài ra, bức thư còn được xuất bản riêng bằng tiếng Anh. — 556.

<sup>184</sup> "*Die Freiheit*" ("Tự do") là báo ra hàng ngày, cơ quan của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, xuất bản ở Béc-ling từ ngày 15 tháng Mười một 1918 tới ngày 30 tháng Chín 1922. — 563.

<sup>185</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về vụ giết hại dã man. A. I. Vôi-nốp, đảng viên bôn-sê-vích, phóng viên tích cực và công nhân của nhà in "Sự thật", vào ngày 6 (19) tháng Bảy 1917. Sau vụ bọn học sinh trường sĩ quan phá phách tòa soạn báo "Sự thật" ở Pê-tơ-rô-grát, Vôi-nốp đã tham gia phát hành tờ "Sự thật" khổ nhỏ" vào những ngày tháng Bảy và đã bị giết trong lúc đang phân phát báo ở phố Spa-léc-nai-a (nay là phố Vôi-nốp). — 564.

<sup>186</sup> *Hội nghị lần thứ II những người phụ trách các ban giáo dục ngoài nhà trường thuộc các Ty giáo dục quốc dân tỉnh* đã họp ở Mát-xcơ-va từ 24 đến 28 tháng Giêng 1919. Vấn đề cơ bản tại hội nghị là vấn đề công việc của các Hội đồng giáo dục quốc dân. N. C. Crúp-xai-a đã đọc lời mở đầu về phần này của chương trình nghị sự. A. V. Lu-na-tsác-xki đã tham gia vào công việc của hội nghị. Các văn kiện của hội nghị được in trong tạp chí "Giáo dục ngoài nhà trường" số 2 - 3 tháng Hai - tháng Ba 1919. — 567.

<sup>187</sup> *Cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân U-cra-i-na* chống lại bọn chiếm đóng Đức và tên ghét-man\* tay sai của chúng là Xcô-rô-pát-xki, đã xảy ra hồi tháng Mười một và tháng Chạp 1918. Ngày 14 tháng Chạp tên ghét-man Xcô-rô-pát-xki đã chạy trốn khỏi Ki-ép, ngày 3 tháng Giêng 1919 Hồng quân chiếm Khắc-cốp, và ngày 5 tháng Hai chiếm Ki-ép, thủ đô U-cra-i-na. — 569.

<sup>188</sup> *Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về hợp tác xã* do Lê-nin đưa ra và được thông qua với một vài điểm sửa đổi nhỏ tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 28

\* Thủ lĩnh quân đội Cô-dắc và đứng đầu chính phủ.

tháng Giêng 1919. Ngày 2 tháng Hai phần đầu của quyết định này được đăng trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" trong mục thông báo về công việc của Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Bản dự thảo sắc lệnh về các công xã tiêu thụ mà mục bốn có nhắc tới, đã được Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua ngày 16 tháng Ba và đăng ngày 20 tháng Ba trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 60.

Lời bổ sung cho mục một do V. I. Lê-nin viết trên lễ phía bên trái, ngay bên mục đó, có lẽ sau khi đã viết xong toàn bộ bản dự thảo quyết định. Trong quá trình của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 28 tháng Giêng, phần mở đầu của mục một viết như sau:

"Giao cho Ban hợp tác xã của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và cho Ủy ban lương thực, cùng với Cục thống kê trung ương, thu thập trong một thời hạn ngắn nhất những tin tức về việc các hợp tác xã thực sự thực hiện đường lối cơ bản của chính sách xô-viết". — 574.

<sup>189</sup> Dự thảo quyết định do Lê-nin viết đã được thông qua tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 30 tháng Giêng 1919 và đăng ngày 1 tháng Hai trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 23.

Trong những năm 1918 - 1919, Lê-nin đã nhiều lần đưa vấn đề công tác thư viện ra Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Chẳng hạn ngày 26 tháng Tư 1918 Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã lập một ban "để thảo ra bản dự thảo tỉ mỉ về tổ chức Cục lưu trữ trung ương cũng như đặc biệt là dự án cải tổ toàn bộ công tác thư viện theo phương pháp của Thụy-sĩ - Mỹ". Do công việc của ban này tiến triển chậm nên ngày 7 tháng Sáu, trong khi Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận "Quy chế về Viện hàn lâm khoa học xã hội xã hội chủ nghĩa" thì Bộ dân ủy giáo dục đã được lưu ý là "chưa quan tâm đầy đủ đến việc tổ chức đúng đắn công tác thư viện ở nước Nga", và được giao trách nhiệm áp dụng những biện pháp cương quyết nhất để thống nhất quản lý công tác thư viện. Phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 14 tháng Giêng 1919 đã thông qua quyết định công bố quyết nghị ngày 7 tháng Sáu của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, nhưng không nêu rõ ngày tháng. Quyết nghị này đã được đăng ngày 17 tháng Giêng 1919 trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga". — 576.

<sup>190</sup> Theo chỉ thị của Lê-nin, bức thư này đã được gửi đến Bộ dân ủy lương thực, Bộ dân ủy tài chính và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Trong số báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 2 tháng Hai mà Lê-nin đã nhắc tới, có đăng tin thông báo về công việc của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó đã trích dẫn phần đầu quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về hợp tác xã ngày 28 tháng Giêng 1919 (xem tập này, tr. 574 - 575). Những chỉ thị của Lê-nin về những biện pháp chuyển từ "chế độ cung cấp và phân phối do các hợp tác xã tư sản đảm nhiệm sang chế độ cung cấp và phân phối do giai cấp vô sản cộng sản đảm nhiệm" được phản ánh trong sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Về các công xã tiêu thụ"; sắc lệnh này đã được thông qua ngày 16 tháng Ba 1919. — 577.

<sup>191</sup> Vấn đề cho tô nhượng con "Đường sắt lớn miền Bắc" đã được thảo luận tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 4 tháng Hai 1919. Dự thảo quyết định do V. I. Lê-nin đề nghị đã được thông qua với một vài điểm bổ sung. Câu cuối cùng trong bản viết tay đã được viết đè lên bản văn của bản dự thảo và đã bị Lê-nin xóa đi, có lẽ xảy ra trước khi giao bản viết tay cho ban thư ký của Hội đồng bộ trưởng dân ủy.

Theo dự thảo của những người đề xuất tô nhượng là A. Bô-ri-xốp và một người thuộc quốc tịch Na-uy Êt-va-đơ Han-ne-vi-gơ thì tuyến đường mới sẽ nối liền O-bơ với Pê-tơ-rô-grát và Muốc-man-xơ qua Cốt-lát. Tô nhượng về xây dựng đường sắt miền Bắc không thực hiện được. — 579.

<sup>192</sup> Bức thư này, như N. C. Crúp-xcai-a cho biết, do V. I. Lê-nin gửi vào tháng Hai 1919 cho ban thư viện của phòng giáo dục ngoài nhà trường thuộc Bộ dân ủy giáo dục. Bức thư đã bổ sung cho quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 30 tháng Giêng 1919 (xem tập này, tr. 576), đưa ra những ý kiến cụ thể về chế độ báo cáo trong công tác thư viện. — 580.

<sup>193</sup> Bài này V. I. Lê-nin viết để trả lời bức thư của chiến sĩ Hồng quân G. Gu-lốp đăng trong số 24 "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" ngày 2 tháng Hai 1919. Dựa trên cơ sở những cuộc trao đổi với trung nông, Gu-lốp viết rằng "cho tới hôm nay trung nông vẫn chưa rõ vị trí của họ và thái độ của đảng cộng sản đối với họ". Gu-lốp đã viết thư đề nghị Lê-nin giải thích cho "các đồng chí đảng viên cộng sản biết trung nông

nghĩa là gì và trung nông sẽ giúp được gì cho chính phủ xã hội chủ nghĩa của chúng ta, nếu như người ta hiểu đúng đắn về trung nông".

Lê-nin đã nhiều lần giải thích rõ chính sách của đảng đối với trung nông — xem "Thư gửi công nhân Ê-lê-txơ", "Dự thảo bức điện gửi tất cả các Xô-viết đại biểu về liên minh công nông", bài "Những lời tự thú quý báu của Pi-ti-rim Xô-rô-ki", báo cáo "Về thái độ của giai cấp vô sản đối với phái dân chủ tiểu tư sản" tại cuộc họp của cán bộ đảng Mát-xơ-va ngày 27 tháng Ba 1919 tại Đại hội VIII Đảng cộng sản (b) Nga và nghị quyết của đại hội về thái độ đối với trung nông (xem tập này, tr. 42-45, 54, 224 - 236, 249 - 270 và Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 38, tr. 187 - 205, 207 - 210). — 585.

<sup>194</sup> Sau khi Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười giành được thắng lợi, Tô-rốt-xki có thời gian về hình thức đã đồng ý với chính sách của đảng về vấn đề nông dân. Bức thư của Tô-rốt-xki gửi trung nông mà V. I. Lê-nin nhắc tới trên đây cũng mang tính chất đó. Khi nói rằng không có sự bất đồng với Tô-rốt-xki về vấn đề nông dân trong lĩnh vực chính sách hiện tại, trong bài của mình V. I. Lê-nin không đề cập tới những bất đồng với Tô-rốt-xki về các vấn đề căn bản, có tính chất nguyên tắc của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, những sự bất đồng này gắn liền với "lý luận về cách mạng thường trực" của Tô-rốt-xki, một thứ lý luận hoàn toàn sai lầm và có hại về mặt chính trị. Nếu như Lê-nin và đảng xuất phát từ chỗ cho rằng với chính sách đúng đắn đối với tầng lớp trung nông, trên cơ sở khối liên minh vững chắc của giai cấp công nhân và nông dân ở nước Nga có thể xây dựng được xã hội xã hội chủ nghĩa, — thì Tô-rốt-xki phủ nhận khả năng thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở riêng một nước, lại nói đến sự xung đột không thể tránh khỏi giữa giai cấp vô sản và nông dân. Năm 1923 trong bản đề cương của mình viết cho Đại hội XII Đảng cộng sản (b) Nga, Tô-rốt-xki đã đề ra khẩu hiệu: thiết lập "chuyên chính của công nghiệp"; khẩu hiệu đó có nghĩa là phát triển công nghiệp bằng cách bóc lột nông dân. Chính sách đó thực tế sẽ dẫn tới sự tan vỡ của khối liên minh của giai cấp công nhân với nông dân, tới sự diệt vong của chế độ xô-viết. Những năm sau, Tô-rốt-xki đã công khai chống lại cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội của Lê-nin ở nước ta, chống lại đường lối của đảng, và bước vào con đường đấu tranh phản cách mạng công

khai chống Chính quyền xô-viết. Đảng cộng sản đã đập tan chủ nghĩa Tơ-rốt-xki và những kẻ đầu hàng khác, bảo đảm khối liên minh vững chắc của giai cấp vô sản với nông dân và đã đưa nhân dân xô-viết tới thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. — 586.

<sup>195</sup> Dự thảo này V. I. Lê-nin viết để trả lời bức điện vô tuyến của Bộ ngoại giao Đức ngày 19 tháng Hai 1919, trong đó thông báo đề nghị của Hội nghị xã hội chủ nghĩa ở Béc-nơ xin cho một ủy ban đặc biệt do hội nghị này chỉ định được phép nhập cảnh vào nước Nga. Bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin đã viết thêm vào dự thảo bức điện vô tuyến do Lê-nin thảo như sau: "Chúng tôi đề nghị báo chính xác thời gian ủy ban tới để chúng tôi có thể phối hợp với các nước Cộng hòa xô-viết Lit-va và Bê-lô-ru-xi-a thi hành tất cả những biện pháp nhằm tạo thuận lợi cho chuyến đi của ủy ban". Nội dung của bức điện do Tsi-tsê-rin ký đã truyền sang Đức bằng vô tuyến điện.

*Hội nghị Béc-nơ* là hội nghị của những đảng xã hội - sô-vanh và những đảng thuộc phái giữa được triệu tập lần đầu tiên sau khi chiến tranh đã kết thúc, nhằm mục đích khôi phục lại Quốc tế II; hội nghị họp ở Béc-nơ từ 3 đến 10 tháng Hai 1919.

Một trong những vấn đề quan trọng của hội nghị là vấn đề dân chủ và chuyên chính. Trong bản báo cáo về vấn đề ấy I-a. Bran-tinh, một phần tử theo phái giữa, đã mưu toan chứng minh rằng cách mạng xã hội chủ nghĩa và chuyên chính vô sản không dẫn tới chủ nghĩa xã hội. Trong những bài phát biểu của mình, C. Cau-xky và Ê. Béc-stanh đã tìm cách làm cho hội nghị lên án chủ nghĩa bôn-sê-vích và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước Nga. Bran-tinh đã đưa ra một nghị quyết trong đó, sau những lời chào mừng giả dối đối với những cuộc cách mạng ở Nga, Áo - Hung và ở Đức, về thực chất đã lên án chuyên chính vô sản và ca tụng dân chủ tư sản. Tính đến mối cảm tình lớn lao của quần chúng vô sản đối với nước Nga xô-viết, các tác giả của bản nghị quyết đã dùng những lời lẽ che đậy và trong nghị quyết không dám gọi thẳng tên nước Cộng hòa xô-viết. Hội nghị đã lần tránh xem xét vấn đề các Xô-viết đại biểu công nhân. Một nhóm đại biểu đứng đầu là Ph. Át-lơ và Gi. Lông-ghe đã đưa ra một nghị quyết trong đó phản đối việc biểu lộ bất kỳ một thái độ như thế nào đối với nước Nga xô-viết vì thiếu những tin tức về tình hình ở nước Nga. Nghị quyết của Bran-tinh đã chiếm được đa số phiếu.

Hội nghị đã thông qua quyết định cử một ủy ban sang nước Nga xô-viết để nghiên cứu tình hình kinh tế và chính trị và đưa

vấn đề chủ nghĩa bôn-sê-vích vào chương trình nghị sự của đại hội sau. Ủy ban gồm có Ph. Át-lơ, C. Cau-xky, R. Hin-phéc-đinh và những người khác. Khi thỏa thuận cho ủy ban này tới, Chính phủ xô-viết cũng đặt vấn đề là chính phủ của những nước có đại diện trong ủy ban Béc-nơ sẽ cho phép ủy ban của nước Cộng hòa xô-viết nhập cảnh vào những nước đó. Đề nghị đó không được trả lời. Chuyển đi vào nước Nga của "những viên thanh tra nổi tiếng từ Béc-nơ", như Lê-nin đã gọi cái ủy ban này, đã không thực hiện được.

Đại hội I Quốc tế cộng sản đã thông qua nghị quyết đặc biệt "Về thái độ đối với các trào lưu "xã hội chủ nghĩa" và đối với Hội nghị Béc-nơ", trong đó đã phê phán những quyết nghị của hội nghị và nói riêng đã lên án mưu đồ của những thủ lĩnh xã hội cánh hữu ép buộc Hội nghị Béc-nơ thông qua quyết định mà Quốc tế II dùng để che đậy sự can thiệp vũ trang của bọn đế quốc chống lại nước Nga xô-viết. — 590.

<sup>196</sup> Dự thảo nghị quyết này do V. I. Lê-nin viết nhân việc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga thảo luận về vấn đề tờ báo men-sê-vích "Luôn luôn tiến lên". (Xuất bản ở Mát-xcơ-va; năm 1918 in một số, năm 1919 xuất bản từ ngày 22 tháng Giêng tới ngày 25 tháng Hai.)

Trong biên bản của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 22 tháng Hai 1919 có lời ghi của thư ký Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga V. A. A-va-nê-xốp gửi Lê-nin, trong đó ông viết: "Đồng chí đã nhận được nghị quyết về bọn men-sê-vích chưa?". Có lẽ, sau khi đã đọc một bản nghị quyết nào đó, Lê-nin đã viết bản dự thảo nghị quyết của mình.

Ngày 25 tháng Hai 1919, Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã thông qua quyết định đóng cửa tờ báo "Luôn luôn tiến lên"; ngày 26 tháng Hai phiên họp toàn thể của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga đã phê chuẩn quyết định này và nhất trí thông qua một quyết nghị tỉ mỉ, trong quyết nghị này đã thể hiện những quan điểm cơ bản của bản dự thảo do Lê-nin viết. Ngày 27 tháng Hai, quyết nghị này với chữ ký của I-a. M. Xvéc-đlốp và V. A. A-va-nê-xốp đã được in trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 45. — 591.

<sup>197</sup> Bài viết bỏ dỏ "Nhân lời kêu gọi của những người độc lập Đức" do V. I. Lê-nin viết vào hạ tuần tháng Hai 1919. Ý kiến phê phán lời kêu gọi của "những người độc lập" Đức nằm trong § 21 bản đề cương của Lê-nin về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản (tập này, tr. 611 - 612). — 593.

<sup>198</sup> V. I. Lê-nin có ý nói về hội nghị mở rộng của Ủy ban quốc tế xã hội chủ nghĩa (Internationale Sozialistische Komminssion), họp ở Béc-nơ từ 5 đến 9 tháng Hai 1916. Tham dự hội nghị có 22 đại biểu của những người quốc tế chủ nghĩa ở một số nước: Đức, Nga, Ý, Na-uy, Áo, Ba-lan, Thụy-sĩ, Bun-ga-ri, Ru-ma-ni.

Lê-nin đã tham gia tích cực công việc của hội nghị: Người đã viết "Dự thảo quyết định về việc triệu tập hội nghị xã hội chủ nghĩa lần thứ hai" và đề nghị của đoàn đại biểu về điều kiện cử đại biểu đi dự hội nghị đó (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 229); Người đã nêu ra những điểm sửa đổi bản dự thảo lời kêu gọi của Ủy ban quốc tế xã hội chủ nghĩa "Gửi tất cả các đảng và nhóm đảng kẻ vai sát cánh", thay mặt những người bôn-sê-vích và ban lãnh đạo miền của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lit-va đọc lời tuyên bố, phản đối việc mời C. Cau-xky, H. Ha-dơ và Ê. Béc-stanh tới dự Hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa lần thứ hai.

Hội nghị thông qua lời kêu gọi "Gửi tất cả các đảng và nhóm đảng kẻ vai sát cánh" trong đó lên án việc những người xã hội chủ nghĩa tham gia vào các chính phủ tư sản, lên án khẩu hiệu "bảo vệ tổ quốc" trong cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và lên án việc biểu quyết ngân sách quân sự; hội nghị đã chỉ rõ sự cần thiết phải ủng hộ phong trào công nhân và chuẩn bị những hành động cách mạng rộng lớn chống chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Tuy nhiên lời kêu gọi còn chưa triệt để, vì trong đó không nói tới yêu cầu đoạn tuyệt với chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chủ nghĩa cơ hội. Khi bỏ phiếu tán thành lời kêu gọi, các đại biểu của cánh tả Xim-méc-van tại hội nghị đã tuyên bố rằng tuy họ thấy không phải tất cả mọi luận điểm nêu trong lời kêu gọi đều thỏa đáng, nhưng họ vẫn bỏ phiếu tán thành vì nhận thấy lời kêu gọi này có một bước tiến so với những quyết nghị của Hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa lần thứ nhất ở Xim-méc-van. Hội nghị đã định thời gian triệu tập Hội nghị quốc tế xã hội chủ nghĩa lần thứ hai. — 594.

<sup>199</sup> Có ý nói về bài của C. Cau-xky "Fraktion und Partei" ("Phái và đảng") in trong tạp chí "Die Neue Zeit" số 9, ngày 26 tháng Mười một 1915. — 594.

<sup>200</sup> *Đại hội I Quốc tế cộng sản* họp từ ngày 2 đến ngày 6 tháng Ba 1919 ở Mát-xcơ-va.

Vấn đề thành lập một Quốc tế mới, Quốc tế vô sản, thoát khỏi ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội, đã được Lê-nin đề ra trong đề

cương "Những nhiệm vụ của phong trào dân chủ - xã hội cách mạng trong cuộc chiến tranh châu Âu" và trong tuyên ngôn "Chiến tranh và phong trào dân chủ - xã hội Nga" viết vào tháng Tám - tháng Chín 1914. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã triển khai một công tác to lớn nhằm đoàn kết các lực lượng cánh tả, thực sự cách mạng, trong phong trào công nhân quốc tế. Những phần tử quốc tế chủ nghĩa của cánh tả Xim-méc-van đã đóng vai trò lớn trong cuộc đấu tranh để thành lập Quốc tế cộng sản.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và sự lớn mạnh như vũ bão của phong trào cách mạng ở nhiều nước dưới ảnh hưởng trực tiếp của Cách mạng tháng Mười đã tạo nên điều kiện thuận lợi để thực hiện trên thực tế những biện pháp nhằm đặt cơ sở cho Quốc tế cộng sản, Quốc tế III. Ngày 24 tháng Giêng 1918 ở Pê-tơ-rô-grát có cuộc họp của những người xã hội chủ nghĩa cánh tả để bàn vấn đề chuẩn bị tiến hành hội nghị để thành lập Quốc tế cộng sản. Cuộc họp đã bầu ra Ban thường vụ chuẩn bị hội nghị.

Cuối tháng Chạp 1918 V. I. Lê-nin đã vạch ra những biện pháp cụ thể triệu tập một cuộc hội nghị quốc tế để thành lập Quốc tế cộng sản. Người đã chỉ rõ là "có thể lấy lý luận và thực tế của chủ nghĩa bôn-sê-vích" và cương lĩnh của "Liên minh Xpác-ta-cút" ở Đức làm cơ sở cho cương lĩnh của Quốc tế III.

Lê-nin tham gia trực tiếp vào việc thảo luận dự thảo lời kêu gọi "Tiến tới Đại hội lần thứ nhất của Quốc tế cộng sản"; tháng Giêng 1919 Lê-nin đã trình bày bản dự thảo này tại cuộc hội nghị của đại biểu một số đảng cộng sản và nhóm xã hội chủ nghĩa cánh tả bàn về vấn đề thành lập Quốc tế cộng sản, Quốc tế III. Sau khi thảo luận, bản dự thảo đã được thông qua và gửi đi trên danh nghĩa Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, Cục hải ngoại của Đảng cộng sản công nhân Ba-lan, Đảng cộng sản Hung-ga-ri, Đảng cộng sản Áo thuộc Đức, Ban thường vụ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Lát-vi-a ở Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Phần-lan, Ban chấp hành Liên hiệp dân chủ - xã hội cách mạng miền Ban-căng và Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ.

Đáp lại lời kêu gọi này, đại biểu của nhiều nước đã đến Mát-xcơ-va vào cuối tháng Hai. Ngày 1 tháng Ba, hội nghị trừ bị về chương trình nghị sự cho đại hội sắp tới đã được tiến hành dưới sự lãnh đạo của Lê-nin.

Ngày 2 tháng Ba 1919 hội nghị cộng sản quốc tế khai mạc. Tham dự công việc của hội nghị có 52 đại biểu (V. I. Lê-nin,

V. V. Vô-rốp-xki, G. V. Tsi-tsê-rin, H. Ê-béc-lanh (M. An-béc), O. V. Cu-u-xi-nen, Ph. Plát-ten, B. Ranh-xtanh, X. Rút-ghéc-xơ, I. X. Un-slích-tơ (I-u-rốp-xki), I.u. Xi-rô-la, N. A. Xcơ-rúp-ních, X. I. Gốp-ne, C. Stanh-gác (I. Gru-béc), I. Phanh-béc, Gi. Xa-đun và những đại biểu khác), trong đó 34 người là đại biểu chính thức và 18 người là đại biểu không có quyền biểu quyết. Tham dự đại hội có đại diện của những đảng, nhóm và tổ chức cộng sản và xã hội chủ nghĩa sau đây: những đảng cộng sản của Nga, Đức, Áo thuộc Đức, Hung-ga-ri, Ba-lan, Phần-lan, U-cra-i-na, Lát-vi-a, Lit-va và Bê-lô-ru-xi-a, E-xtô-ni, Ác-mê-ni, khu vực người Đức ở vùng Vôn-ga, Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, Liên hiệp dân chủ - xã hội Na-uy, Đảng dân chủ - xã hội (đổi lập) Thụy-sĩ, Liên hiệp dân chủ - xã hội cách mạng miền Ban-căng, nhóm hợp nhất của các dân tộc miền Đông nước Nga, cánh tả Xim-méc-van Pháp, các nhóm cộng sản Tiệp, Bun-ga-ri, Nam-tư, Anh, Pháp và Thụy-sĩ, nhóm dân chủ - xã hội Hà-lan, Liên đoàn tuyên truyền xã hội chủ nghĩa Mỹ, Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ, Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Trung-quốc, Liên hiệp công nhân Triều-tiên, các phân bộ Tuốc-ke-xtan, Thổ-nhĩ-kỳ, Gru-di-a, A-déc-bai-gian, Ba-tư thuộc Trung ương cục các dân tộc phương Đông, Ủy ban Xim-méc-van.

Phiên họp đầu tiên đã quyết định: "họp với tư cách là hội nghị cộng sản quốc tế" và đã thông qua chương trình nghị sự như sau: 1) thành lập cơ cấu, 2) các báo cáo, 3) cương lĩnh hành động của hội nghị cộng sản quốc tế, 4) dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản, 5) hội nghị Béc-nơ và thái độ đối với các trào lưu xã hội chủ nghĩa, 6) tình hình quốc tế và chính sách của các nước Đồng minh, 7) Tuyên ngôn, 8) khủng bố trắng, 9) bầu ban thường vụ và các vấn đề tổ chức khác.

Luận cương và báo cáo của Lê-nin về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản chiếm vị trí chủ yếu trong công việc của hội nghị. Bản luận cương in bằng tiếng Nga và tiếng Đức được phân phát trước cho các đại biểu. Tại phiên họp thứ ba, ngày 4 tháng Ba, theo nguyện vọng của các đại biểu, Lê-nin đã đọc luận cương và sau đó trong bản báo cáo của mình đã lập luận hai điểm cuối cùng của luận cương. Hội nghị tỏ rõ sự nhất trí với bản luận cương của Lê-nin và thông qua quyết định giao bản luận cương đó cho ban thường vụ để phổ biến rộng rãi ở các nước. Hội nghị cũng đã thông qua một nghị quyết do Lê-nin đề nghị, để bổ sung cho bản luận cương (xem tập này, tr. 621).

Ngày 4 tháng Ba, sau khi đã thông qua luận cương và nghị quyết căn cứ theo bản báo cáo của V. I. Lê-nin, do có thêm những

đại biểu mới tới Mát-xcơ-va nên vấn đề thành lập Quốc tế cộng sản lại được đưa ra. Theo đề nghị của các đại biểu của Đảng cộng sản Áo thuộc Đức, Đảng dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-điển, Liên hiệp dân chủ - xã hội cách mạng miền Ban-căng và Đảng cộng sản Hung-ga-ri, hội nghị đã thông qua quyết định "thành lập Quốc tế III và lấy tên là Quốc tế cộng sản". Cùng ngày hôm đó quyết định giải tán liên hiệp Xim-méc-van đã được nhất trí thông qua. Ngày 4 tháng Ba, cương lĩnh của Quốc tế cộng sản cũng đã được phê chuẩn, mà những điểm cơ bản của nó là: 1) tính tất yếu của việc thay thế chế độ tư bản chủ nghĩa bằng chế độ cộng sản chủ nghĩa, 2) tính tất yếu của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản nhằm lật đổ các chính phủ tư sản, 3) tiêu diệt nhà nước tư sản và thay thế nó bằng nhà nước kiểu mới, nhà nước của giai cấp vô sản, kiểu Xô-viết, nhà nước bảo đảm việc chuyển sang xã hội cộng sản.

Trong số những văn kiện của đại hội, văn kiện có ý nghĩa quan trọng là bản Tuyên ngôn gửi vô sản toàn thế giới, trong đó đã chỉ rõ Quốc tế cộng sản là người kế tục những tư tưởng của Mác và Ăng-ghen, những tư tưởng đã được nói lên trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". Đại hội kêu gọi công nhân tất cả các nước ủng hộ nước Nga xô-viết, đòi các nước Đồng minh không được can thiệp vào công việc nội bộ của nước Cộng hòa xô-viết, rút quân đội can thiệp ra khỏi lãnh thổ nước Nga, công nhận Nhà nước xô-viết, bãi bỏ bao vây kinh tế và khôi phục lại quan hệ buôn bán.

Trong nghị quyết "Về thái độ đối với trào lưu "xã hội chủ nghĩa" và hội nghị Béc-nơ", đại hội đã lên án mưu đồ khôi phục lại Quốc tế II — nó "chỉ là công cụ trong tay giai cấp tư sản", — và tuyên bố rằng giai cấp vô sản cách mạng không có một điểm chung gì với hội nghị ấy.

Việc thành lập Quốc tế cộng sản, Quốc tế III, đã đóng vai trò to lớn trong việc vạch trần chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân, trong việc khôi phục lại mối quan hệ giữa nhân dân lao động của các nước, trong việc xây dựng và củng cố các đảng cộng sản. — 595.

<sup>201</sup> "Shop-Stewards Committees" (các ủy ban đại biểu công xưởng) là những tổ chức công nhân được bầu ra, tồn tại ở Anh trong một số ngành công nghiệp và rất phổ biến trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Đối lập với các công đoàn thỏa hiệp đi theo đường lối "hòa bình trong nước" và từ bỏ đấu tranh bãi công, các ủy ban đại biểu công xưởng đã đứng lên bảo vệ quyền lợi và những yêu sách của quần chúng công nhân, lãnh đạo các cuộc bãi công của công nhân và tiến hành tuyên truyền chống chiến tranh. Các đại



biểu đã liên hiệp lại thành những ủy ban công xưởng - nhà máy, khu phố và thành phố. Năm 1916 đã thành lập Tổ chức toàn quốc của các đại biểu công nhân phân xưởng và các ủy ban công nhân.

Sau thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, trong thời kỳ có sự can thiệp quân sự của nước ngoài chống lại nước Cộng hòa xô-viết, các ủy ban đại biểu công xưởng tích cực ủng hộ nước Nga xô-viết. Một số nhà hoạt động của ủy ban đại biểu công xưởng (U. Gan-la-hơ, G. Pôn-lít, A. Mác - Ma-nút và những người khác) đã gia nhập Đảng cộng sản Anh. — 598.

<sup>202</sup> Có lẽ tờ báo mà V. I. Lê-nin đọc đã có phần không chính xác. Có thể là ở đây không nói về Xô-viết đại biểu công nhân ở Béc-min-ham mà là nói về ủy ban đại biểu công nhân công xưởng - nhà máy. Ngày 3 tháng Ba 1919 khi phát biểu tại Đại hội I Quốc tế cộng sản, đại biểu của Nhóm cộng sản Anh là I. Phan-béc đã nói: "Ở các vùng công nghiệp đã thành lập những ủy ban công nhân địa phương, trong đó có các đại diện của Shop-Stewards Committees, ví dụ như Ủy ban công nhân Clai-đơ, Ủy ban công nhân Luân-đôn, Ủy ban công nhân ở Sép-phin, v. v.. Những ủy ban này đã trở thành những điểm trung tâm của tổ chức và đại diện cho những công nhân đã được tổ chức ở các địa phương tương ứng. Có một thời gian các nhà kinh doanh và chính phủ hoàn toàn không muốn công nhận Shop-Stewards Committees, nhưng cuối cùng họ buộc phải thương lượng với những ủy ban "không chính thức" này. Việc Lô-ít Gioóc-giơ đồng ý công nhận Ủy ban Béc-min-ham là một tổ chức kinh tế, chứng minh rằng Shop-Stewards Committees đã trở thành một yếu tố thường xuyên của phong trào ở Anh. Chúng tôi coi các Shop-Stewards Committees, các ủy ban công nhân và các hội nghị toàn quốc của Shop-Stewards Committees là một tổ chức giống như những tổ chức mà nước Cộng hòa xô-viết đã dựa vào" ("Đại hội I Quốc tế cộng sản. Các biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 63). — 598.

<sup>203</sup> Xem "Lời mở đầu" của Ph. Ăng-ghe-nơ cho tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nơ. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 22, tr. 200 - 201). — 601.

<sup>204</sup> Xem C. Mác. "Nội chiến ở Pháp" (C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nơ. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 344). — 601.

<sup>205</sup> Có ý nói về nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội VII Đảng

cộng sản (b) Nga họp từ ngày 6 đến 8 tháng Ba 1918, về việc thay đổi tên đảng và cương lĩnh của đảng (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 36, tr. 74 - 75). — 613.

<sup>206</sup> "Báo công nhân ấn loát" là xuất bản phẩm của công đoàn công nhân ấn loát Mát-xcơ-va; bắt đầu phát hành ngày 8 tháng Chạp 1918. Trong thời gian này công đoàn chịu ảnh hưởng của phái men-sê-vích. Bị đóng cửa vào tháng Ba 1919 vì tuyên truyền chống Chính quyền xô-viết. — 615.

<sup>207</sup> Đêm 30 rạng ngày 31 tháng Mười 1918 ở Hung-ga-ri nổ ra cuộc cách mạng dân chủ - tư sản dẫn tới kết quả là chính quyền chuyển sang tay giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa; giai cấp này liên minh với đảng dân chủ - xã hội. Chính phủ mới không hề tiến hành một biện pháp nào có thể cải thiện tình cảnh của giai cấp công nhân và nông dân. Điều đó làm cho quần chúng lao động bất bình, họ bắt đầu thành lập những cơ quan chính quyền cách mạng của họ: các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và binh sĩ. Các Xô-viết được nhân dân rất tín nhiệm và ở nhiều vùng ở Hung-ga-ri các Xô-viết đã thực tế thay thế chính phủ. Ngày 16 tháng Mười một, Hung-ga-ri tuyên bố thành lập nước cộng hòa. Nghị viện cũ bị giải tán. Các đảng tư sản phát động tuyên truyền rộng rãi đòi triệu tập quốc hội lập hiến.

Đảng cộng sản Hung-ga-ri, được hình thành về mặt tổ chức vào ngày 20 tháng Mười một 1918, đã đưa ra khẩu hiệu: "Toàn bộ chính quyền về tay các Xô-viết!" Uy tín và ảnh hưởng của Đảng cộng sản tăng lên nhanh chóng. Dần dần cả những Xô-viết trước kia gồm đa số là những người dân chủ - xã hội, cũng đã chuyển sang phía Đảng cộng sản. Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản vào cuối năm 1918 đầu năm 1919 đã nổ ra nhiều cuộc đấu tranh to lớn của giai cấp vô sản Hung-ga-ri. Giai cấp tư sản mưu toan ngăn chặn cuộc cách mạng đang phát triển nên đã chuyển sang đàn áp khủng bố Đảng cộng sản. Để biểu thị sự phản kháng, trong cả nước đã dấy lên làn sóng bãi công của công nhân và nổi dậy của nông dân. Trong nước đã hình thành lên một tình thế cách mạng. Ngày 20 tháng Ba, chính phủ Ca-rô-li từ chức. Những người cộng sản yêu cầu tuyên bố thành lập nước Cộng hòa xô-viết, quốc hữu hóa công nghiệp, tịch thu ruộng đất của địa chủ và liên minh với nước Nga xô-viết. Nhân dân lao động Hung-ga-ri nhiệt liệt ủng hộ Đảng cộng sản. Ngày 21 tháng Ba, công nhân Bu-đa-pét đã chiếm tất cả các địa điểm chiến lược và tước vũ khí của cảnh sát. Hung-ga-ri tuyên bố thành lập nước Cộng hòa xô-viết.

Ở Thụy-sĩ trong những năm 1917 - 1919, do ảnh hưởng của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, phong trào công nhân lên cao. Ngày 15 tháng Mười một 1917, ở Xuy-rích nổ ra cuộc mít-tinh hưởng ứng cuộc cách mạng Nga. Họp mít-tinh xong, công nhân hô khẩu hiệu: "Không cấp súng đạn cho các cường quốc đang đánh nhau nữa!, hát vang bài "Quốc tế ca", tiến về hai nhà máy sản xuất đạn dược và buộc được các nhà máy này phải đóng cửa. Ngày 17 tháng Mười một ở Xuy-rích nổ ra cuộc xung đột giữa cảnh sát và những công nhân đòi thả các đồng chí bị bắt. Công nhân lập chiến lũy. Những đơn vị quân đội được phái tới đã bắn súng máy vào nhân dân. Thành phố được tuyên bố trong tình trạng giới nghiêm.

Mọi sự đàn áp của chính phủ đều không thể ngăn cản được phong trào cách mạng đã bùng nổ. Năm 1918 những cuộc bãi công kinh tế nhằm chống lại việc tăng giá thực phẩm, đã mang tính chất quần chúng. Cuộc đấu tranh kéo dài nhiều tháng. Tháng Mười một 1918, ở Thụy-sĩ bắt đầu cuộc tổng bãi công chính trị để ủng hộ nước Nga xô-viết.

Những người cách mạng cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Thụy-sĩ đã thành lập nhóm cộng sản. Trong các truyền đơn và những cuốn sách nhỏ, họ đã kêu gọi thành lập các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân. Trong lời phát biểu tại Đại hội I Quốc tế cộng sản, đại biểu của nhóm cộng sản Thụy-sĩ đã nói về việc thành lập Xô-viết đại biểu công nhân Xuy-rích; Xô-viết này đã công nhận "cương lĩnh cộng sản là cương lĩnh của mình". (xem "Đại hội I Quốc tế cộng sản. Các biên bản", tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1933, tr. 40). — 618.

<sup>208</sup> Lê-nin có ý nói về bài của R. Lú-xăm-bua "Der Anfang" ("Bước đầu") in trong số 3 báo "Die Rote Fahne" ngày 18 tháng Mười một 1918. — 618.

<sup>209</sup> "*L'Humanité*" ("Nhân đạo") báo ra hàng ngày; do Gi. Giô-xe-xơ thành lập năm 1904, là cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, báo nằm trong tay cánh cực hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, báo theo lập trường xã hội - sô-vanh.

Năm 1918 người đứng đầu tờ báo và làm giám đốc chính trị của nó là Mác-xen Ca-sanh, nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Pháp và quốc tế. Trong những năm 1918 - 1920, báo lên tiếng phản đối chính sách đế quốc chủ nghĩa của chính phủ Pháp đã đưa lực lượng vũ trang của mình đi chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Từ tháng Chạp 1920, sau khi có sự phân liệt trong Đảng xã hội

chủ nghĩa Pháp và sau khi thành lập Đảng cộng sản Pháp, tờ báo trở thành cơ quan trung ương của đảng này. — 629.

<sup>210</sup> "*Avanti!*" ("Tiến lên!") là báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa Ý; thành lập hồi tháng Chạp 1896 ở Rôm. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tờ báo đã theo lập trường quốc tế chủ nghĩa không triệt để, không cắt quan hệ với bọn cải lương. Năm 1926, tờ báo bị chính phủ phát-xít Mút-xô-li-ni đóng cửa, nhưng tiếp tục xuất bản ở nước ngoài; từ năm 1943 lại xuất bản ở Ý. — 631.

<sup>211</sup> Thông báo về bài diễn văn của V. I. Lê-nin ở lớp học của những người làm công tác cổ động của Ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em thuộc Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội đã được in trong cuốn sách nhỏ "Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội. Báo cáo về Ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em từ ngày 1 tháng Năm 1918 tới ngày 1 tháng Năm 1919" (Mát-xcơ-va, tiếng Nga, 1919). Trong cuốn sách nhỏ có nói rằng khi kết thúc khóa học các nữ học viên đã viết thư gửi lên Lê-nin, đề nghị Người phát biểu tại lớp học. Kết thúc bức thư họ hứa đảm đương công việc thay cho chồng, anh em và con cái đã gia nhập Hồng quân. — 635.

<sup>212</sup> Văn kiện này hầu như toàn bộ đã được đưa vào bản quyết định của Ban chấp hành trung ương, Đảng cộng sản (b) Nga được thông qua ngày 19 tháng Hai 1919. Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin có bản văn của quyết định này do I-a. M. Xvéc-đlốp ghi. Bản quyết định đề nghị chính phủ U-cra-i-na mở rộng công tác tuyên truyền trong nông dân nhằm giải thích sự cần thiết phải thực hiện trưng thu lương thực thừa. Ban chấp hành trung ương giao cho Bộ dân ủy lương thực U-cra-i-na phải xác định số lượng lúa mì đang trưng thu ở mỗi địa phương và xác định những địa điểm tập trung lúa mì. Bản quyết định chỉ rõ sự cần thiết phải thành lập các ủy ban giúp đỡ nước Nga xô-viết đang bị đói.

Ngày 11 tháng Ba 1919, Ban chấp hành trung ương đã thông qua một quyết định mới, đầy đủ và tỉ mỉ, về chính sách lương thực ở U-cra-i-na. Trong quyết định này nêu rõ Bộ dân ủy lương thực U-cra-i-na là cơ quan duy nhất có quyền sử dụng tất cả dự trữ lương thực ở U-cra-i-na. Quyết định của Ban chấp hành trung ương giao trách nhiệm cho Bộ dân ủy lương thực U-cra-i-na "tới ngày 1 tháng Sáu phải chuyển lên miền Bắc 50 triệu pút lúa mì". Ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ

- ngĩa Mác - Lê-nin còn giữ được bản đánh máy quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, trên một trong những trang của bản đánh máy đó, V. I. Lê-nin viết: "Được phê chuẩn ngày 11. III. tại Ban thường vụ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Nga với tính cách là chỉ thị cho Đảng cộng sản Nga ở U-cra-i-na và cho Chính phủ xô-viết U-cra-i-na. Ngày 11. III. 1919. Lê-nin". Ở mặt sau của tờ đó có chữ ghi không rõ của ai: "Quyết định của Ban chấp hành trung ương rất quan trọng về U-cra-i-na". — 636.
- <sup>213</sup> Có ý nói về món tiền mà các lãnh tụ Hội đồng nhà nước Tiệp nhận được của các chính phủ Pháp và Anh để tổ chức cuộc bạo động phản cách mạng của quân Tiệp-khắc (xem tập này, tr. 2 - 3). — 639.
- <sup>214</sup> Trong bản báo cáo của V. I. Lê-nin nhận định về phong trào cách mạng ở những nước đó (tr. 132 - 133). — 644.
- <sup>215</sup> Về bức thư của Gi. Xa-đun, xem chú thích 55. — 644.
- <sup>216</sup> Nói về lập trường của các đảng xã hội chủ nghĩa Anh đối với nước Cộng hòa xô-viết (xem tr. 133 - 135); trong số đó có hai đảng (Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa) đã lên tiếng chống lại sự can thiệp vào nước Nga xô-viết. — 644.
- <sup>217</sup> Xem chú thích 57. — 644.
- <sup>218</sup> Nói về sự thay đổi tình hình so sánh lực lượng giữa hai phe cường quốc đế quốc; chính sự thất bại của Đức trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất đã dẫn tới sự thay đổi này, một sự thay đổi có lợi cho các nước Đồng minh. — 644.
- <sup>219</sup> Trong bản báo cáo của Lê-nin có nói đến sự cần thiết phải tăng cường Hồng quân lên gấp "mười lần và hơn nữa" (tr. 148). — 645.
- <sup>220</sup> Điểm này, V. I. Lê-nin viết thêm lên phía trên của bản viết tay sau khi viết xong toàn bộ văn kiện; trong báo cáo cũng có đề cập tới nó. Sau khi nhận định tình hình ở U-cra-i-na và đánh giá tình thần cách mạng đang lên trong binh sĩ thuộc quân đội chiếm đóng Đức, Lê-nin đã đề ra những nhiệm vụ của những người cộng sản U-cra-i-na (tr. 142 - 143). — 647.
- <sup>221</sup> Diễn văn về lễ kỷ niệm Cách mạng tháng Mười do V. I. Lê-nin

- đọc ngày 6 tháng Mười một 1918 (xem tập này, tr. 163 - 181). Lê-nin viết sơ thảo đề cương bài diễn văn bằng bút chì; bản đề cương đã được Lê-nin hiệu đính lần chót cũng trên tờ giấy đó, bằng bút mực. — 648.
- <sup>222</sup> Tại phiên họp của Hội đồng quốc phòng ngày 1 tháng Chạp 1918, trong quá trình thảo luận công tác vận tải đã thành lập ban phụ trách các vấn đề có liên quan tới hoạt động của Ủy ban đặc biệt toàn Nga trong công tác vận tải. Phiên họp đầu tiên của ban tiến hành ngày 3 tháng Chạp dưới quyền chủ tọa của V. I. Lê-nin. Có lẽ chính trong lúc họp ban, Lê-nin đã viết bản sơ thảo những đề nghị về công tác của Ủy ban đặc biệt toàn Nga. Về sau, Lê-nin đã xóa bỏ tất cả những điểm của đề nghị, trừ hai điểm cuối cùng. Những quyết định của ban đã vạch ra trên cơ sở những đề nghị của Lê-nin. — 650.
- <sup>223</sup> Nói về việc lãnh đạo hội đồng phụ trách của các ủy ban đặc biệt đường sắt và tỉnh. — 650.
- <sup>224</sup> Trên cơ sở những đề nghị của V. I. Lê-nin, ban đã quyết định giao cho Bộ dân ủy giao thông cùng với đại diện của Ủy ban đặc biệt toàn Nga sửa lại điều lệ về ban vận tải của Ủy ban đặc biệt toàn Nga, với quan điểm là Ủy ban đặc biệt toàn Nga không xen vào những chức năng kỹ thuật - quản lý của Bộ dân ủy giao thông. Về vấn đề quan hệ giữa Ủy ban đặc biệt toàn Nga, Ủy ban đặc biệt đường sắt (ban vận tải của Ủy ban đặc biệt toàn Nga) và Bộ dân ủy giao thông, xem quyết định của Hội đồng quốc phòng (Văn tập Lê-nin, tiếng Nga, t. XXIV, tr. 54 - 55). — 650.
- <sup>225</sup> Theo quyết định của ban, quyền tham gia vào cuộc điều tra, thông qua các đại biểu của mình, đã được giao cho các bộ dân ủy và các ban chấp hành đảng của Đảng cộng sản (b) Nga. — 650.
- <sup>226</sup> Ngày 5 tháng Chạp 1918, phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy đã thảo luận bản dự thảo "Điều lệ về việc tổ chức cơ quan thanh tra lương thực của công nhân" do N. P. Bri-u-kha-nốp đưa ra (xem chú thích 164). Có lẽ trong lúc thảo luận vấn đề này, V. I. Lê-nin đã phác ra quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về "Điều lệ" và những ý kiến nhận xét về bản dự thảo "Điều lệ". Sau đó Lê-nin đã xóa bỏ cả hai bản sơ thảo này, nhưng những

điểm sửa đổi, được thông qua tại phiên họp và đưa vào bản dự thảo thì lại khớp với những điều Lê-nin đã phác ra. — 651.

<sup>227</sup> Những điều ghi chú và thư ngắn gửi I. V. Xta-lin này, có lẽ V. I. Lê-nin đã viết tại phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 8 tháng Ba 1919 trong thời gian thảo luận vấn đề cải tổ Ban kiểm tra nhà nước. Những ý kiến của Lê-nin được lấy làm cơ sở cho nghị quyết của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc cải tổ Ban kiểm tra nhà nước. Nghị quyết này chỉ rõ sự cần thiết phải soạn lại bản dự thảo sắc lệnh đã đưa ra, bổ sung thêm những điểm sau:

"a) Sự tham gia có hệ thống của những tổ chức công nhân. b) Sự tham gia có hệ thống của những nhân chứng vô sản. c) Áp dụng biện pháp kiểm tra chớp nhoáng và những biện pháp cách mạng khác để thanh toán nạn quan liêu giấy tờ. d) Xác định chính xác quyền và trách nhiệm đối với các bộ dân ủy khác. đ) Phân định ranh giới một cách chặt chẽ giữa chức năng kiểm tra - kiểm soát với chức năng thanh tra, đồng thời những chức năng thanh tra vẫn phải giữ nguyên ở các bộ dân ủy hữu quan".

Sắc lệnh đã được sửa lại theo những ý kiến sửa đổi của V. I. Lê-nin, được phê chuẩn tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 2 tháng Tư 1919 và công bố ngày 12 tháng Tư trên báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" số 79. — 657.

## BẢN CHỈ DẪN CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ NÓI ĐẾN

- Ăng-ghen, Ph. Bàn về quyền uy.* Tháng Mười 1872 - tháng Ba 1873. — *Энгельс, Ф. Об авторитете.* Октябрь 1872 - март 1873г. — 302, 318, 321 - 322.
- *Chống Duy-rinh.* Ông O-giê-ni Duy-rinh đảo lộn khoa học. Tháng Chín 1876 - tháng Sáu 1878. — *Анти - Дюринг.* Переворот в науке, произведенный господином Евгением Дюрингом. Сентябрь 1876 - июнь 1878 г. — 125.
- *Lời mở đầu cho tác phẩm C. Mác "Nội chiến ở Pháp".* Ngày 18 tháng Ba 1891. — *Введение к работе К. Маркса "Гражданская война во Франции".* 18 марта 1891 г. — 299 - 300, 301, 301, 329 - 300, 348, 361, 410, 600 - 601.
- *Lời tựa cho lần xuất bản bằng tiếng Anh [tác phẩm của C. Mác "Tư bản", t. I].* Ngày 5 tháng Mười một 1886. — *Предисловие к английскому изданию [книги К. Маркса "Капитал", т. I].* 5 ноября 1886 г. — 123.
- *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước.* Nhân những bài nghiên cứu của Li-uyt H. Moóc-gan. Cuối tháng Ba - ngày 26 tháng Năm 1884. — *Происхождение семьи, частной собственности и государства.* В связи с исследованиями Льюиса Г. Моргана. Конец марта - 26 мая 1884 г. — 306.
- *Thư gửi A. Bê-ben.* Ngày 18 - 28 tháng Ba 1875. — *Письмо А. Бебелю.* 18 - 28 марта 1875 г. — 123, 298, 306, 317 - 318, 338, 414 - 415.
- *Thư gửi Ph. A. Doóc-ghê.* Ngày 29 tháng Mười một 1886. — *Письмо Ф. А. Зорге.* 29 ноября 1886 г. — 272.

- Ang-ghen, Ph. Thư gửi Ph. Ken-li - Vít-snê-vét-xcai-a. Ngày 27 tháng Giêng 1887. — *Энгельс, Ф. Письмо Ф. Келли-Вишневецкой*. 27 января 1887 г. — 272.
- *Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức*. Giữa ngày 15 và 22 tháng Mười một 1894. — *Крестьянский вопрос во Франции и Германии*. Между 15 и 22 ноября 1894 г. — 250 - 251 267, 269.
- *Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức*. — *Крестьянский вопрос во Франции и Германии*. Пер. с нем. В. Перовой. Под ред. и предисл. Г. Плеханова. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 40 стр. (РСДРП). — 250 - 251, 267.
- "*Báo công nhân ấn loạt*", Mát-xcơ-va. — "*Газета Печатников*, М., 1919, № 11, 6 января, стр. 4. — 591, 614 - 615.
- "*Báo của chính phủ công nông lâm thời*", Pê-tơ-rô-grát. — "*Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства*" Пг., 1917, № 36, 19 декабря (1 января), стр. 1. — 220.
- 1917, № 37, 20 декабря (2 января), стр. 1. — 220 - 221.
- "*Báo xô-viết*", Ê-lê-txơ. — *Советская Газета*", Елец, 1918, № 63, 31 июля, стр. 3-4. — 42.
- Công hàm của tổng lãnh sự Đức ông Gau-sin-đơ gửi Bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-txê-rin*. Mát-xcơ-va ngày 5 tháng Mười một 1918. — *Nota германского генерального консула господина Гаушильда народному комиссару по иностранным делам Г. В. Чичерину*. Москва, 5 ноября 1918 г. — "*Правда*", 1918, № 242, 9 ноября, стр. 1-2. — 177 - 178, 180.
- Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được thông qua tại Đại hội II của đảng*. — *Программа Российской соц.-дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии*. — В кн.: *Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии*. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève, тип. партии, [1904], стр. 1-6. (РСДРП). — 356.
- Đại hội I Quốc tế cộng sản*. — *Первый конгресс Коммунистического Интернационала*. Протоколы заседаний в Москве со 2 по [6] марта 1919 года. Пг., 1921. 196 стр. — 618, 627.
- Đại hội I toàn Nga các công đoàn*. — Ngày 7 - 14 tháng Giêng 1918. — *Первый Всероссийский съезд профессиональных союзов*. 7 - 14 января 1918 г. Полн. стенограф. отчет с предисл. М. Томского. Изд. ВЦСПС. М., 1918. XI, 382 стр. — 327, 331.

- \* *Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga*. — *Второй очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии*. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Genève, тип. партии, [1904]. 397, II стр. 1-6. (РСДРП). — 356.
- Điều lệ [của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc kiểm soát của công nhân*. [Ngày 14 (27) tháng Mười một 1917]. — *Положение [ВЦИК и СНК] о рабочем контроле*. [14 (27) ноября 1917 г.]. — "*Известия ЦИК и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов*", 1917, № 227, 16 ноября, стр. 6, в отд.: Действия Правительства. — 166.
- Gô-gôn, N. V. Những linh hồn chết*. — *Гоголь, Н. В. Мертвые души*. — 346.
- *Quan thanh tra*. — *Ревизор*. — 128.
- Gri-bô-ê-đốp, A. X. Khổ vì khôn*. — *Грибоедов, А. С. Горе от ума*. — 128.
- Gu-lốp, G. Bức thư của một nông dân*. [Ngày 28 tháng Giêng 1919]. — *Гулов, Г. Письмо крестьянина*. [28 января 1919 г.]. — "*Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянск., Казачьих и Красноарм. Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноарм. Депутатов*", 1919, № 24 (576), 2 февраля, стр. 1. — 585.
- Gửi Bộ dân ủy ngoại giao Nga*. [Điện vô tuyến của Bộ ngoại giao Đức. Ngày 19 tháng Hai 1919]. — *Русскому Народному комиссариату по иностранным делам*. [Радиотелеграмма германского министерства иностранных дел. 19 февраля 1919 г.]. — "*Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов*", 1919, № 39 (591), 20 февраля, стр. 3. Под общ. загл.: Бернская конференция и Россия. — 590.
- Gửi toàn thể các cán bộ chỉ huy quân đội, những người lãnh đạo quân đội, những người chỉ huy quân đoàn, các Xô-viết đại biểu*. Điện vô tuyến ngày 5 tháng Mười một 1918. — *Всем военкомам, военрукам*,
- 
- \* Một hoa thị để chỉ những sách, báo, bài báo, các tài liệu có bút tích của V. I. Lê-nin. Những tài liệu này được bảo quản trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

командармам, всем Совдепам. Радиотелеграмма 5 ноября 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 243 (507), 6 ноября, стр. 11, В отд.: Последние сообщения и телеграммы. — 180.

*Hiến pháp (Đạo luật cơ bản) của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.* Quyết định của Đại hội V các Xô-viết toàn Nga, được thông qua tại phiên họp ngày 10 tháng Bảy 1918. — *Конституция (Основной закон) Российской Социалистической федеративной Советской Республики.* Постановление 5-го Всероссийского съезда Советов, принятое в заседании 10 июля 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 151 (415), 19 июля, стр. 3. — 25, 26, 75 - 76, 92, 94, 165, 175-176, 347, 351, 353 - 354, 383, 392, 456, 642, 648, 649.

*Hòa ước giữa một bên là Nga và một bên là Đức, Áo - Hung, Bun-ga-ri và Thổ-nhĩ-kỳ.* — *Мирный договор между Россией с одной стороны и Германией, Австро-Венгрией, Болгарией и Турцией с другой.* М., тип. Моск. Совета Раб. и солд. депутатов, 1918. 150 стр.; 1 л. карт. — 184, 244, 485 - 486.

*Hội nghị bất thường của tổ chức Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Ê-lê-txơ ngày 27 tháng Bảy.* — *Экстренное собрание Елецкой организации партии левых социалистов-революционеров 27 июля.* — "Советская Газета". Елец, 1918, № 63, 31 июня, стр. 3-4, в отд.: Местная жизнь. Под общ. загл.: В партиях. — 42.

*Hội nghị dân chủ - xã hội.* — *Совещание с.-д.* — "Газета Печатников", М., 1919, № 11, 6 января, стр. 4. — 591, 615 - 616.

*"Khủng bố đỏ", Ca-dan.* — "Красный Террор", Казань, 1918, № 1, 1 ноября, стр. 1 - 2. — 503 - 504.

*"Kinh tế quốc dân", Mát-xcơ-va.* — "Народное Хозяйство", М., 1918, № 12, стр. 59. — 234.

*La-txít, M. I. Khủng bố đỏ.* — *Лацис, М. И. Красный террор.* — "Красный Террор", Казань, 1918, № 1, 1 ноября, стр. 1 - 2. — 504.

*Lê-nin, V. I. Báo cáo về đấu tranh chống nạn đói [tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân và Hồng quân Mát-xcơ-va và các công đoàn]*

*ngày 4 tháng Sáu 1918.* — *Ленин, В. И. Доклад о борьбе с голодом [на объединенном заседании ВЦИК Московского Совета Рабочих, Крестьянских и красноармейских депутатов и профессиональных союзов] 4 июня 1918 г.* — 72.

\* — *Các chính đảng ở Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản.* — *Политические партии в России и задачи пролетариата.* Пб., "Жизнь и Знание", 1917. 29 стр. (Дешевая б-ка. Кн. 111-я). Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин. — 336.

\* — *Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xquy.* — *Пролетарская революция и ренегат Каутский.* М. Пг., "Коммунист", 1918. 135 стр. (РКП(б)). Перед загл. авт.: Н. Ленин (Вл. Ульянов). — 480.

\* — *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn mới nhất của chủ nghĩa tư bản.* (Khái luận phổ thông). *Империализм, как новейший этап капитализма.* (Популярный очерк). Пг., "Жизнь и Знание", 1917. 3, 130 стр. Перед загл. кн. авт.: Н. Ленин (Вл. Ильин). — 289.

— *Cương lĩnh ruộng đất của đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907.* Tháng Mười một - tháng Chạp 1907. — *Аграрная программа социал-демократии в первой русской революции годов. 1905 - 1907.* Ноябрь - декабрь 1907 г. — 394.

— *Cương lĩnh ruộng đất của đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907.* — *Аграрная программа социал-демократии в первой русской революции 1905 - 7гг.* Пг., "Жизнь и Знание", 1917. VII, 271 стр. (Б-ка обществоведения. Кн. 39-ая). Перед загл. авт.: В. Ильин (Н. Ленин). — 394, 402.

— *Diễn văn của đồng chí Lê-nin.* — *Речь тов. Ленина.* — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 164 (428), 3 августа, стр. 5. Под бош. загл.: Митнг. — 403.

— *Diễn văn của đồng chí Lê-nin gửi các đại biểu ủy ban nông dân nghèo.* (Về những nhiệm vụ của nông dân nghèo trong cuộc cách mạng của chúng ta). — *Речь т. Ленина к делегатам комбедов.* (О задачах деревенской бедноты в нашей революции). — "Беднота", М., 1918, № 185, 10 ноября, стр. 3 - 4. — 251.

— *Diễn văn kỷ niệm cách mạng [tại Đại hội VI bất thường các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, đại biểu Cô-dắc và Hồng quân toàn Nga]*

- ngày 6 tháng Mười một, [1918]. — *Речь о годовщине революции [на VI Всероссийском чрезвычайном съезде Советов рабочих, крестьянских, казачьих и красноармейских депутатов] 6 ноября [1918 г.]*. — 182.
- Lê-nin V. I. *Diễn văn tại cuộc mít-tinh ở khu phố Bu-tua-xki ngày 2 tháng Tám 1918*. — *Речь на митинге в Бутырском районе 2 августа 1918 г.* — *xem* Lê-nin, V. I. *Diễn văn của đồng chí Lê-nin*.
- *Diễn văn tại cuộc mít-tinh quốc tế ở Béc-nơ ngày 8 tháng Hai 1916* — *Речь на интернациональном митинге в Берне 8 февраля 1916 г.* — *xem* Lenin, W. I. *Lenin-Rußland*.
- *Diễn văn tại Hội nghị đại biểu các ủy ban nông dân nghèo các tỉnh trung tâm. Ngày 8 tháng Mười một 1918*. — *Речь на совещании делегатов комитетов бедноты центральных губерний. 8 ноября 1918 г.* — *xem* Lê-nin, V. I. *Diễn văn của đồng chí Lê-nin gửi các đại biểu ủy ban nông dân nghèo*.
- *Diễn văn tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va và Đại hội toàn Nga các công đoàn ngày 17 tháng Giêng 1919*. — *Речь на объединенном заседании ВЦИК, Московского Совета и Всероссийского съезда профессиональных союзов 17 января 1919 г.* — 569.
- *Đề cương ngày 4 tháng Tư 1917*. — *Тезисы 4 апреля 1917 г.* — *xem* Lê-nin, V. I. *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay*.
- *Đề cương về Quốc hội lập hiến*. — *Тезисы об Учредительном собрании*. — В кн.: Ленин, В. И. *Пролетарская революция и ренегат Каутский*. М. — Пг., "Коммунист", 1918, стр. 121 - 126. (РКП(б)). Перед загл. авт.: Н. Ленин (Вл. Ульянов). — 339 - 340.
- *Đề cương về Quốc hội lập hiến*. — *Тезисы об Учредительном собрании*. — "Правда", Пг., 1917, № 213 (114), 26 (13) декабря, стр. 3 — 333 - 334, 337.
- *Hai sách lược của đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ*. — *Две тактики социал-демократии в демократической революции*. Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. VIII, 108 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — 376.
- *Hai sách lược của đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ*. — В

- кн.: [Ленин, В. И.] *За 12 лет. собрания статей*. Т. I. *Два направления в русском марксизме и русской социал-демократии*. Спб., тип. Безобразова, [1907], стр. 387 - 469. Перед загл. кн. авт.: Вл. Ильин. На тит. л. и обл. год изд.: 1908. — 376.
- *[Nghị quyết về việc đổi tên đảng và việc sửa đổi cương lĩnh của đảng, được thông qua tại Đại hội VII Đảng cộng sản (b) Nga ngày 8 tháng Ba 1918]*. — *[Резолюция об изменении названия партии и партийной программы, принятая на VII съезде РКП(б) 8 марта 1918 г.]*. — "Правда", Пг., 1918, № 45 (271, 9 марта (24 февраля), стр. 2. Под общ. загл.: *Партийный съезд*. — 613.
- \* — *Nhà nước và cách mạng*. — *Государство и революция*. Учение марксизма о государстве и задачи пролетариата в революции. Вып. I. Пг., "Жизнь и Знание", 1918. 115. стр. (Б-ка обществоведения. Кн. 40-я). Перед загл. авт.: В. Ильин (Н. Ленин) — 122 - 123, 290, 323.
- *Những nhiệm vụ trước mắt của Chính quyền xô-viết*. Hoàn cảnh quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết Nga và những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng xã hội chủ nghĩa. — *Очередные задачи Советской власти*. Международное положение Российской Советской Республики и основные задачи социалистической революции. — "Правда", М., 1918, № 83, 28 (15) апреля, стр. 3 - 5. Подпись: Н. Ленин. — 349.
- *Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn ngày 22 tháng Mười 1918*. — *Объединенное заседание ВЦИК, Московского Совета, фабрично-заводских комитетов и профессиональных союзов 22 октября 1918 г.* — 195.
- *Sắc lệnh về hòa bình đã được nhất trí thông qua tại phiên họp của Đại hội toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân ngày 26 tháng Mười 1917*. — *Декрет о мире, принятый единогласно на заседании Всероссийского съезда Советов Рабочих солдатских и крестьянских депутатов 26 октября 1917 г.* — "Известия ЦИК и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских депутатов", 1917, № 208, 27 октября, стр. 1. — 60.
- *Sắc lệnh về ruộng đất của Đại hội các Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ*. (Đã được thông qua tại phiên họp ngày 26 tháng Mười, lúc 2 giờ đêm). — *Декрет о земле съезда Советов Рабочих и с. д.* (Принят на зас. 26 окт. в 2 ч.н.). — "Известия ЦИК и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 209,

- 28 октября, стр. 1. — 37, 73 - 74, 169, 391, 392, 400, 402, 436, 441, 619.
- Lê-nin, V. I. Thư gửi công nhân Mỹ.* — *Ленин, В. И. Письмо к американским Рабочим.* — "Правда", М., 1918, № 178, 22 августа, стр. 2 - 3. Подпись: Н. Ленин. — 367, 556.
- \* — *Trong 12 năm.* Tập các bài báo. — *3a 12 лет.* Собрание статей. Т. I. Два направления в русском марксизме и русской социал-демократии. Спб., тип. Безобразова, [1907]. XII, 471 стр. Перед загл. кн. авт.: Вл. Ильин. На тит. л. и обл. год изд.: 1908. — 375 - 376.
- *Về nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng hiện nay.* — *O задачах пролетариата в данной революции.* — "Правда", Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. Подпись: Н. Ленин. — 326 - 327, 336.
- *Về những báo cáo của các bộ dân ủy.* Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. [Ngày 29 tháng Tám 1918]. — *Об отчетах наркоматов.* Постановление Совета Народных Комиссаров. [29 августа 1918 г.] — 94.
- *Về việc sửa đổi cương lĩnh của Đảng.* — [Nghị quyết đã được thông qua tại Hội nghị VII (Hội nghị tháng Tư) toàn Nga Đảng công nhân dân chủ - xã hội (v) Nga 1917]. — *O пересмотре партийной программы.* [Резолюция, принятая на Седьмой (Апрельской) Всероссийской конференции РСДРП (б). 1917 г.]. — "Солдатская Правда", Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газете "Солдатская Правда", стр. 4. Под общ. загл.: Резолюции Всероссийской конференции российской социал-демократической Рабочей партии, состоявшейся 24 -29 апреля 1917 года. — 327, 336.
- [*Lê-nin, V. I. và Di-nô-vi-ép, G. E. ] Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh.* — [*Ленин, В. И. и Зиновьев, Г. Е. ] Социализм и война.* (Отношение РСДРП к войне). Изд. ред. "Социал-Демократа". Женева, Chaulmontet, 1915, 48 стр. (РСДРП). Перед загл. кн. авт.: Г. Зиновьев и Н. Ленин. — 287 - 289.
- *Ngược dòng.* — *Против течения.* Сборник статей из "Социал-Демократа", "Коммуниста" и "Сборника Социал-Демократа". Изд. Петрогр. Совета рабочих и солдатских депутатов. Пг., тип. "Ра-

- бочее Дело", 1918, XVI, 550 стр.; 2 л. портр. Перед загл. авт.: Г. Зиновьев и Н. Ленин. — 287.
- Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích.* — *Воззвание Центр. комитета меньшевиков.* — "Правда", М., 1918. № 256, 26 ноября, стр. 3 - 4. Подпись: ЦК РСДРП (меньшевиков). — 245, 258 - 259.
- Luật cơ bản về xã hội hóa ruộng đất.* [Ngày 27 tháng Giêng (9 tháng Hai) 1918]. — *Основной закон о социализации земли.* [27 января (9 февраля) 1918 г.]. — "Известия ЦИК Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1918, № 28 (292), 19 (6), февраля, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 50, 54, 111, 170, 213, 391 - 392, 396, 438, 441 - 442, 444 - 445.
- "Luôn luôn tiến lên!", Mát-xơ-va.* — *"Всегда Вперед!", М.* — 591, 592. — 1919, № 11, 20 февраля, стр. 1. — 591.
- [*Ma-xlốp, X. L. ] Những quy định về việc các ủy ban ruộng đất điều chỉnh những quan hệ ruộng đất và quan hệ nông nghiệp.* — [*Маслов, С. Л. ] Правила об урегулировании земельными комитетами земельных и сельскохозяйственных отношений.* — "Дело Народа", Пг., 1917, № 183, 18 октября, стр. 4. — 389 - 390, 397.
- Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Gia đình thần thánh, hay là phê phán sự phê phán có tính chất phê phán.* Chống Bru-nô Bau-ơ và bè lũ. Tháng Chín - tháng Mười một 1844. — *Маркс, К. и Энгельс, Ф. Святое семейство, или Критика критической критики.* Против Бруно Бауэра и компании. Сентябрь - ноябрь 1844 г. — 543.
- *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản.* Tháng Chạp 1847 - tháng Giêng 1848. — *Манифест Коммунистической партии.* Декабрь 1847 - январь 1848 г. — 329, 409 - 410.
- Mác, C. Các học thuyết về giá trị thặng dư.* (Tập IV bộ " Tư bản". Tháng Giêng 1862 - tháng Bảy 1863. — *Маркс, К. Теории прибавочной стоимости.* (IV том "Капитала"). Январь 1862 - июль 1863 г. — 399 - 400.
- *Chủ nghĩa bàng quan trong chính trị.* Tháng Giêng 1873. — *Политический индифферентизм.* Январь 1873 г. — 317 - 318.
- *Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850.* Tháng Giêng - ngày 1 tháng Mười một 1850. — *Классовая борьба во Франции с 1848 по 1850 г.* Январь - 1 ноября 1850 г. — 483.



- Mác, C. *Giai cấp tư sản và cuộc phản cách mạng*. 9, 11, 15 và 29 tháng Chạp 1848. — *Маркс, К. Буржуазия и контрреволюция*. 9, 11, 15 и 29 декабря 1848 г. — 376 - 377.
- *Nội chiến ở Pháp*. Lời kêu gọi của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế. Tháng Tư - tháng Năm 1871. — *Гражданская война во Франции*. Воззвание Генерального Совета Международного Товарищества Рабочих. Апрель - май 1871 г. — 269, 299, 307, 338, 348 - 349, 397, 409 - 410, 559, 601.
- *Phê phán cương lĩnh Gô-ta*. Tháng Tư - đầu tháng Năm 1875. — *Критика Готской программы*. Апрель - начало мая 1875 г. — 293, 298, 303.
- *Thư gửi L. Cu-ghen-man*. Ngày 13 tháng Chạp 1870. — *Письмо Л. Кугельману*. 13 декабря 1870 г. — 125.
- *Thư gửi L. Cu-ghen-man*. Ngày 12 tháng Tư 1871. — *Письмо Л. Кугельману*. 12 апреля 1871 г. — 123, 303, 348 - 349, 383, 409 - 410.
- *Tư bản*. Phê phán kinh tế chính trị học. — *Капитал*. Критика политической экономии, т. I - III. 1867 - 1894 гг. — 536 - 537.
- *Về Đại hội La-hay*. Bản ghi bài diễn văn tại cuộc mít-tinh ở Ам-хтéc-дам ngày 8 tháng Chín 1872. — *О Гаагском конгрессе*. Корреспондентская запись речи, произнесенной на митинге в Амстердаме 8 сентября 1872 года. — 123.
- Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương công đoàn các viên chức*. — *Резолюция Центрального комитета служащих* — хет Thư báo cáo của Hội đồng các công đoàn viên chức toàn Nga.
- Nghị quyết của phái men-sê-vích* — *Резолюция меньшевиков*. — хет Hội nghị dân chủ - xã hội.
- [*Nghị quyết được thông qua tại đại hội bất thường của các cổ đông của Ngân hàng nhân dân Mát-xcơ-va ngày 16 tháng Mười một 1918*]. — [*Резолюция, принятая на чрезвычайном съезде акционеров Московского народного банка 16 ноября 1918 г.*]. — "Народное хозяйство", М., 1918, № 12, стр. 59, в ст.: Чрезвычайный съезд акционеров Московского народного банка. — 234.
- Nghị quyết [về việc khai trừ đại biểu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu và bọn men-sê-vích ra khỏi các Xô-viết, được thông*

- qua tại phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga ngày 14 tháng Sáu 1918*]. — *Резолюция [об исключении из Советов представителей партии правых эсеров и меньшевиков, принятая на заседании ВЦИК 14 июня 1918г. ]*. — "Правда", М., 1918, № 119, 15 (2) июня, стр. 2. Под общ. загл.: Центр. Испол. Ком. Советов. Заседание 14-го июня. — 350.
- Nguy cơ thế giới của chủ nghĩa bôn-sê-vích*. — *Мировая опасность большевизма*. — "Правда", М., 1918, № 258, 28 ноября, стр. 2, в отд.: За границей. — 273.
- "*Người công sản*", Giơ-ne-vo. — "*Коммунист*", Женева, 1915, № 1 - 2. 196 стр. — 287.
- "*Người dân chủ - xã hội*", [Vin-nô — Xanh Pê-téc-bua — Pa-ri — Giơ-ne-vo]. — "*Социал-Демократ*", [Вильно — Спб. — Париж — Женева.] — 287.
- Nhiệm vụ các công đoàn*. [Nghị quyết do đảng đoàn công sản đề nghị tại Đại hội II các công đoàn ngày 21 tháng Giêng 1919]. — *Задачи профессиональных союзов*. [Резолюция, Предложенная Второму съезду профессиональных союзов от имени фракции коммунистов 21 января 1919 г.]. — В кн.: Второй Всероссийский съезд профессиональных союзов. 16 - 25 января 1919 года. Стенографический отчет. I. (Пленумы). М., Госиздат, 1921, стр. 96 - 97. — 534, 543, 545, 547, 550, 551, 553 - 554.
- "*Những triệu bạc Pháp*". — "*Французские миллионы*". — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Советов Рабочих и красноармейских Депутатов", 1918, № 132 (396), 28 июня, стр. 3. Под общ. загл.: Последние сообщения. — 2 - 3.
- Những triệu bạc Pháp*. — *Французские миллионы*. — "Правда", М., 1918, № 130, 28 (15) июня, стр. 2. — 2 - 3.
- "*Nông dân nghèo*", Mát-xcơ-va. — "*Беднота*", М. 500. — 1918, № 185, 10 ноября, стр. 3 - 4. — 367.
- Ở Hội đồng bộ trưởng dân ủy*. — *В Совете Народных Комиссаров*. — "Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянск., Казачьих и Красноарм. Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноарм. Депутатов", 1919, № 24 (576), 2 февраля, стр. 2. Подпись: К. — 577.

- Ở Pháp. Lông-ghe nói về sự can thiệp của các nước Đồng minh. — *Во Франции*. Лонге о вмешательстве союзников. — "Правда", М., 1918, № 221, 13 октября, стр. 2, в отд.: Телеграммы. — 134.
- Ở Tây-ban-nha. Đại hội công nhân chào mừng nước Cộng hòa xô-viết Nga. — *В Испании*. Конгресс Рабочих приветствует Росс. Советскую Республику. — "Правда", М., 1918, № 227, 20 октября, стр. 2, в отд.: Телеграммы. — 134, 644.
- Ở Ý. Công nhân Ý tổng cổ bọn xã hội - yêu nước Mỹ. — *В Италии*. Итальянские Рабочие выпроваживают за дверь американских социал-патриотов. — "Правда", М., 1918, № 205, 24 сентября, стр. 2, в отд.: Телеграммы. — 134.
- Ở Ý. Sự cổ động của Gôm-róc-xơ chống những người xã hội chủ nghĩa. — *В Италии*. Агитация Гомперса против социалистов. — "Правда", М., 1918, № 226, 19 октября, стр. 2, в отд.: Телеграммы. — 134.
- Plê-kha-nốp, G. V. Lại nói về chiến tranh. (Trả lời đồng chí N — v). — Плеханов, Г. В. *Еще о войне*. (Ответ товарищу N — ву). — В кн.: Война. Сборник статей. При участии: И. Аксельрод и др. [Paris, "Ideal", 1915], стр. 11 - 48. — 227.
- Plê-xốp, A. Hãy chấm dứt nội chiến! — Плесков, А. Прекратите гражданскую войну! — "Всегда Вперед!", М., 1919, № 11, 20 февраля, стр. 1. — 591.
- Quy định về việc tổ chức Cục kiểm tra của công nhân trong lĩnh vực tiếp tế lương thực. Ngày 5 tháng Chạp 1918. — *Положение об организации Рабочей продовольственной инспекции*. 5 декабря 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 268 (532), 7 декабря, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 471.
- Quyết định [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao] về giá quy định đối với lúa mì trong vụ thu hoạch năm 1918. [Ngày 6 tháng Tám 1918]. — *Постановление [СНК и ВСНХ] о твердых ценах хлеба урожая 1918 года*. [6 августа 1918 г.]. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 168 (432), 8 августа, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства — 50, 54.

- Quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy [về việc tổ chức công tác thư viện] ngày 14 tháng Giêng 1919. — *Постановление Совета Народных Комиссаров [о постановке библиотечного дела] от 14 января 1919г.* — "Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1919, № 11 (563), 17 январь, стр. 4, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 576.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga] về hôn nhân, về con cái và về việc áp dụng sổ hộ tịch. [Ngày 18 tháng Chạp 1917]. — *Декрет [СНК и ВЦИК] о гражданском браке, о детях и о ведении книг актов состояния*. [18 декабря 1917 г.]. — "Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства", Пг., 1917, № 37, 20 декабря (2 января), стр. 1, в отд.: Действия правительства. — 220 - 221.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga] về ly hôn. [Ngày 16 (29) tháng Chạp 1917]. — *Декрет [СНК и ВЦИК] о расторжении брака*. [16 (29) декабря 1917 г.]. — "Газета Временного Рабочего и Крестьянского Правительства", Пг., 1917, № 36, 19 декабря (1 январь), стр. 1, в отд.: Действия правительства. — 220.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga] về việc tổ chức và cung cấp cho nông dân nghèo, được thông qua tại phiên họp ngày 11 tháng Sáu 1918 của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, binh sĩ, nông dân và Cô-dắc. — *Декрет [СНК и ВЦИК] об организации и снабжении деревенской бедноты, принятый Всероссий. Центр. Исполнит. Комитетом Советов Рабоч., солд., крест. и каз. депутатов в заседании от 11-го июня 1918 года*. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов", М., 1918, № 119 (383), 12 июня, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 14, 506.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về các hợp tác xã tiêu dùng. [Ngày 11 tháng Tư 1918]. — *Декрет [СНК] о потребительских кооперативах*. [11 апреля 1918 г.]. — "Правда", М., 1918, № 71, 13 апреля (31 марта), стр. 1, в отд.: Действия и распоряжения ВЦИК, СНК и С. р. и к. деп. — 246, 274, 280, 424.
- Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc cung cấp công cụ sản xuất và kim loại cho nông nghiệp. [Ngày 24 tháng Tư 1918]. —

*Декрет [СНК] о снабжении сельского хозяйства орудиями производства и металлами. [24 апреля 1918 г.]. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов", М., 1918, № 84 (348), 27 апреля, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 54.*

*Sắc lệnh [của Hội đồng bộ trưởng dân ủy] về việc trao đổi hàng hóa có tính chất bắt buộc ở các vùng nông thôn trồng lúa mì. — Декрет [СНК] об обязательном товарообмене в хлебных сельских областях. 7 августа 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 168 (432), 8 августа, стр. 3 - 4, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 507.*

*Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy [về việc quốc hữu hóa đại công nghiệp]. Ngày 28 tháng Sáu 1918. — Декрет Совета Народных Комиссаров [о национализации крупной промышленности]. 28 июня 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 134 (398), 30 июня, стр. 3, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 15.*

*Sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tổ chức cung cấp. Ngày 21 tháng Mười một 1918. — Декрет Совета Народных Комиссаров об организации снабжения, 21 ноября 1918 г. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 257 (521), 24 ноября, стр. 4, в отд.: Действия и распоряжения правительства. — 246, 278 - 279, 280, 281, 427.*

*Séché-xpía, V. Người lái buôn thành Vo-ni-dơ. — Шекспир, В. Венецианский купец. — 314 - 315, 316.*

*"Sự nghiệp nhân dân", Pê-tơ-rô-grát. — "Дело Народа", Пг., 1917, № 183, 18 октября, стр. 4. — 389 - 390, 397.*

*"Sự thật", Pê-tơ-rô-grát — Mát-xcơ-va. — "Правда", Пг. — М. — 119.*

— Пг., 1917, № 26, 7 апреля, стр. 1 - 2. — 326 - 327, 336.

— 1917, № 213 (114), 26 (13) декабря, стр. 3. — 334, 337.

— 1918, № 45 (271), 9 марта (24 февраля), стр. 2. — 613.

— М., 1918, № 71, 13 апреля (31 марта), стр. 1. — 246, 274, 280, 424.

— 1918, № 83, 28 (15) апреля, стр. 3 - 5. — 349.

— 1918, № 119, 15 (2) июня, стр. 2. — 350.

— 1918, № 130, 28 (15) июня, стр. 2. — 2 - 3.

— 1918, № 178, 22 августа, стр. 2 - 3. — 367, 556.

— 1918, № 205, 24 сентября, стр. 2. — 134.

— 1918, № 221, 13 октября, стр. 2. — 134.

— 1918, № 226, 19 октября, стр. 2. — 134.

— 1918, № 227, 20 октября, стр. 2. — 134, 644.

— 1918, № 242, 9 ноября, стр. 1 - 2. — 177 - 178, 180.

— 1918, № 251, 20 ноября, стр. 3. — 224 - 225, 230 - 231, 237 - 238.

— 1918, № 256, 26 ноября, стр. 3 - 4. — 244 - 245, 258 - 259.

— 1918, № 258, 28 ноября, стр. 2. — 273.

*"Sự thật binh sĩ", Pê-tơ-rô-grát. — "Солдатская Правда", Пг., 1917, № 13, 16 (3) мая. Приложение к газета "Солдатская Правда", стр. 4. — 327, 340.*

*"Sự từ bỏ" của Pi-ti-rim Xô-rô-kin. — "Отречение" Путирима Сорокина. — "Правда", М., 1918, № 251, 20 ноября, стр. 3, в отд.: По Советской России. — 224 - 225, 230 - 231, 237 - 238.*

*Tập văn kiện mật lấy từ Cục lưu trữ của Bộ ngoại giao trước kia. — Сборник секретных документов из архива бывшего Министерства иностранных дел. № № 1-7. Изд. Нар. ком. по иностр. делам. Пг., тип. Ком. по иностр. делам, декабрь 1917 - февраль 1918. 7 кн. — 60 - 63, 79 - 80, 127 - 128, 183, 648.*

*Thư báo cáo của Hội đồng các công đoàn viên chức toàn Nga. Gửi Hội đồng bộ trưởng dân ủy. — Докладная записка Всероссийского Совета профессиональных союзов служащих. В Совет Народных Комиссаров. — "Вестник Служащего", М., 1918, № 11 - 12, ноября - декабря, стр. 15 - 17. Подпись: Исполнительный комитет Всероссийского Совета. — 281.*

- "Tin tức của Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga", Pê-tơ-rô-grát. — "Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов", Пг., 1917, № 88, 19 августа, стр. 3 - 4. — 169.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát", — "Известия ЦИК и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1917, № 208, 27 октября, стр. 1. — 63.
- 1917, № 209, 28 октября, стр. 1. — 44, 73 - 74, 169, 392, 393, 400, 402, 436, 441, 617.
- 1917, № 227, 16 ноября, стр. 6. — 166.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân và binh sĩ và Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát. — "Известия ЦИК Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Совета Рабочих и Солдатских Депутатов", 1918, № 14 (278), 19 января, стр. 5. — 392 - 393.
- 1918, № 28 (292), 19 (6) февраля, стр. 3. — 50, 54, 111, 169, 213, 393 - 394, 396, 438, 441 - 442, 444 - 445.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, Cô-dắc và Hồng quân và Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xcơ-va". — "Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 268 (532), 7 декабря, стр. 3. — 471.
- 1919, № 11 (563), 17 января, стр. 4. — 576.
- 1919, № 24 (576), 2 февраля, стр. 1, 2. — 577, 585.
- 1919, № 28 (580), 7 февраля, стр. 1. — 585.
- 1919, № 39 (591), 20 февраля, стр. 3. — 590.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc". — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов", М., 1918, № 84 (348), 27 апреля, стр. 3. — 54.
- 1918, № 119 (383), 12 июня, стр. 3. — 13, 506.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu

- nông dân, công nhân, binh sĩ và Cô-dắc và Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xcơ-va" — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 132 (396), 28 июня, стр. 3. — 2 - 3.
- 1918, № 134 (398), 30 июня, стр. 3. — 15.
- 1918, № 151 (415), 19 июля, стр. 3. — 25, 26, 75 - 76, 91 - 92, 94, 165, 175 - 176, 347, 352, 383, 392, 456, 642, 648, 649.
- 1918, № 164 (428), 3 августа, стр. 5. — 403.
- 1918, № 168 (432), 8 августа, стр. 3 - 4. — 50, 54, 507.
- 1918, № 182 (446), 24 августа, стр. 1-2. — 273 - 274, 644.
- "Tin tức của Ban chấp hành trung ương toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân, công nhân, Cô-dắc và Hồng quân và Xô-viết đại biểu công nhân và Hồng quân Mát-xcơ-va" — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 243 (507), 6 ноября, стр. 11. — 180.
- 1918, № 257 (521), 24 ноября, стр. 4. — 246, 278 - 279, 280, 281, 427.
- \* Tô-đoóc-xki, A. Một năm tay súng tay cày. — Тодорский, А. Год - с винтовкой и плугом. Изд. Весьегонского уездного исполнительн. комитета. Весьегонск, 1918. 79 стр. — 500 - 501.
- Tơ-rốt-xki, L. Đ. Thư gửi trung nông. Của bộ trưởng Bộ dân ủy quân sự và hàng hải. [Ngày 6 tháng Hai 1919]. — Троцкий, Л. Д. Письмо к Крестьянам-среднякам. От народного комиссара по военным и морским делам. [6 февраля 1919 г.]. — "Известия ВЦИК Советов Рабочих, Крестьянских, Казачьих и Красноармейских Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1919, № 28 (580), 7 февраля, стр. 1 — 585 - 586.
- "Truyền tin của viên chức", Mát-xcơ-va. — "Вестник Служащего", М., 1918, № 11 - 12, ноября - декабря, стр. 15 - 17 — 281.
- Tséc-nư-sép-xki, N. G. [Phê bình sách: ] "Những bức thư kinh tế - chính trị gửi tổng thống Mỹ" của G. S. Kê-ri. — Чернышевский, Н. Г.

- [Рецензия на книгу: ] "Политико-экономические письма к президенту Американских Соединенных Штатов" Г. Ч. Кэри. — 67.
- Tsê-khốp, A. P. *Con người nằm trong vỏ ốc.* — Чехов, А. П. *Человек в футляре.* — 68 - 69, 405.
- Tuỳên ngôn Va-lơ. — *Вазельский манифест* — хет Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage.
- Tuỳên ngôn về quyền lợi của nhân dân lao động và bị bóc lột. — *Декларация прав трудящегося и эксплуатируемого народа.* — "Известия ЦИК Советов Крестьянских, Рабочих и Солдатских Депутатов и Петроградского Советов Рабочих и Солдатских Депутатов", 1918, № 14 (278), 19 января, стр. 5. Под общ. загл.: Постановления, вынесенные Всероссийском съездом Рабочих, Солдатских, Крестьянских и казачьих депутатов. — 392 - 393.
- Ủy nhiệm thư mẫu. Thảo ra trên cơ sở 242 ủy nhiệm thư do đại biểu các địa phương trình lên Đại hội I toàn Nga các Xô-viết đại biểu nông dân họp ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917. — *Примерный наказ.* Составленный на основании 242 наказов, доставленных с мест депутатами на 1-й Всероссийский съезд Советов крестьянских депутатов в Петрограде в 1917 году. — "Известия Всероссийского Совета Крестьянских Депутатов", Пг., 1917, № 88, 19 августа, стр. 3 - 4. — 169.
- [Xa-đun, Gi. ] *Gửi ông Rô-manh Rôn-lăng.* [Thư gửi ngày 14 tháng Bảy 1918. ] — [Садуль, Ж. ] *Гражданину Ромену Роллану.* [Письмо, отправленное 14 июня 118 г. ]. — "Известия ВЦИК Советов Крестьянских, Рабочих, Солдатских и Казачьих Депутатов и Московского Совета Рабочих и Красноармейских Депутатов", 1918, № 182 (446), 24 августа, стр. 1 - 2. Под общ. загл.: Интересный документ. — 273, 644.
- Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E. *Lễ an táng.* — Салтыков - Щедрин, М. Е. *Похороны.* — 390, 412.
- *Nhật ký của một người tình lẻ ở Pê-téc-bua.* — *Дневник провинциала в Петербурге.* — 390, 412.
- Xô-rô-kin, P. A. *Thư gửi ban biên tập.* — Сорокин, П. А. *Письмо в редакцию.* — "Крестьянские и Рабочие Думы", В. -Устюг, 1918, № 75, 29 октября, стр. 4. Подпись: Питирим Сорокин. — 224.

- "Ý dân", Pê-tơ-rô-grát. — "Воля народа", Пг. — 237.
- "Ý nghĩ công nông", Vê-li-ki U-xti-u-gơ. — "Крестьянские и Рабочие Думы", В. -Устюг, 1918, № 75, 29 октября стр. 4. — 224.
- 
- The Allies and Russia.* — "The Manchester Guardian", 1918, No. 22, 530, October 23, p. 4. — 198.
- An das revolutionäre Proletariat Deutschlands!* — "Die Freiheit". Morgen-Ausgabe, Berlin, 1919, Nr. 74, 11. Februar, S. 1. — 593, 611, 613.
- \* *"Appeal to Reason"*, Girard, Cansas, 1915, No. 1,032, September 11, p. 1. — 70, 594.
- Aufruf der deutschen Regierung.* An das deutsche Volk! — "Vorwärts", Berlin, 1918, Nr. 305, 5. November, S. 1. — 185.
- "Avanti!", Milano. — 631.
- 1919, N. 12, 12 gennaio, p. 3. — 631.
- Bericht über den Gründungsparteitag der Kommunistischen Partei Deutschlands (Spartakusbund) vom 30. Dezember 1918 bis 1 Januar 1919.* Hrsg. von der Kommunistischen Partei Deutschlands (Spartakusbund) [[Berlin, 1918]]. 56 S. — 557.
- "*Berner Tagwacht*", 1916, Nr. 33, 9. Februar, S. 1. — 70, 594.
- Bernstein, E. *Die Voraussetzungen des Sozialismus und die Aufgaben der Sozialdemokratie.* Stuttgart, Dietz, 1899. X, 188 S. — 119.
- "*The Class Struggle*", New York, 1917, No. 4, November — December, p. 49 - 63. — 336.
- Clausewitz, K. *Hinterlassene Werke über Krieg und Kriegführung* Bd. 1, T. 1. Vom Kriege. Berlin, Dümmler, 1832. XXVIII, 371 S. — 358 - 359.
- Confessions of a Capitalist.* — "The Socialist Review", [London], 1918, July — September, p. 249 - 258. Ký tên: A. Capitalist. — 119.
- \* *Debs, E. When I shall Fight.* — "Appeal to Reason", Girard, Cansas, 1915, No. 1,032, September 11, p. 1. — 70, 594.

- Diktatur oder Demokratie?* — "Vorwärts", Berlin, 1918, Nr. 290, 21. Oktober, S. 1 - 2. — 353.
- "L'Écho de Paris", — 197.
- "The Evening Post", New York, 1918, January 15, p. 9. — 336.
- Francouzské miliony.* — "Prukopnik Svobody", Moskva, 1918, cislo 4, 28. června, s. 1. — 2 - 3.
- Frankfurt, 22. Oktober.* — "Frankfurter Zeitung", Abendblatt, Frankfurt a. M., 1918, Nr. 293, 22. Oktober, S. 1. — 353.
- "Frankfurter Zeitung". Abendblatt, Frankfurt a. M., 1918, Nr. 293, 22. Oktober, S. 1. — 353.
- "Die Freiheit", Berlin. — 593.
- Morgen-Ausgabe, Berlin, 1919, Nr. 30, 17. Jnuar, S. 2. — 563.
- 1919, Nr. 71, 9. Februar, S. 1. — 613, 614, 615, 617.
- 1919, Nr. 74, 11. Februar, S. 1. — 593, 611, 613.
- Hilferding, R. Die Einigung des Proletariats.* — "Die Freiheit". Morgen-Ausgabe, Berlin, 1919, Nr. 71, 9. Februar, S. 1. — 613, 614, 615, 617.
- "L'Humanité", Paris. — 629, 630.
- 1919, N 5384, 13 janvier, p. 2. — 629, 630.
- "Internationale Socialistische Kommission. Nachrichtendienst", Stockholm, 1918, Nr. 41, 12. Juni, S. 1 - 12. — 402.
- \* *Kautsky, K. Die Agrarfrage.* Eine Übersicht über die Tendenzen der modernen Landwirtschaft und die Agrarpolitik der Sozialdemokratie. Stuttgart, Dietz, 1899. VIII, 451. S. — 399 - 400, 402.
- *Consumvereine und Arbeiterbewegung.* Wien, Brand, 1897. 31 S. — 278 - 279.
- \* — *Die Diktatur des Proletariats.* Wien, Brand, 1918. 63 S. — 119 - 121, 122 - 123, 124 - 128, 129, 287, 289, 290 - 407, 408 - 409, 410 - 411, 413, 414 - 415, 416, 478 - 480, 563, 613.
- \* — *Fraktion und Partei.* — "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1915, Jg. 34, Bd. 1, Nr. 9, 26. November, S. 269 - 276. — 594.

- \* *Der Imperialismus.* — "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1914, Jg. 32, Bd. 2, Nr. 21, 11. September, S. 908 - 922. — 288 - 289.
- *Die Soziale Revolution.* I. Sozialreform und soziale Revolution. Berlin, Exped. der Buchhs. Vorwärts, 1902. 56 S. — 368.
- *Triebkräfte und Aussichten der russischen Revolution.* — "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1906 - 1907, Jg. 25., Bd. 1., Nr. 9, S. 284 - 290; Nr. 10, S. 324 - 333. — 376, 381 - 382, 396.
- *Der Weg zur Macht.* Politische Betrachtungen über das Hineinwachsen in die Revolution. Berlin, Buchh. Vorwärts, 1909. 104 S. — 288, 331 - 332, 360, 368.
- [*Lenin, W. I.] Lenin-Rußland.* — "Berliner Tagwacht", 1916, Nr. 33, 9. Februar, S. 1. Dưới đầu đề chung: Der Krieg und die Pflichten der Arbeiterschaft. — 68 - 69, 594.
- *Lenine on Political Parties in Russia.* — "The Evening Post", New York, 1918, January 15, p. 9. — 336.
- *Political Parties in Russia.* — "The Class Struggle", New York, 1917, No. 4, November — December, p. 49 - 63. Tên tác giả: N. Lenin ở sau đầu đề. — 336.
- [*Lenine, V. I. et Zinowiew, G. E.] Le Socialisme et la Guerre.* (Point de vue du PSDO de Russie sur la guerre). Genève, la Redaction du "Social-Démocrate", 1916. 77 p. (Parti Social Démocrate Ouvrier de Russie). — 287.
- *Sozialismus und Krieg.* (Stellung der S.-D. A.-P. Rußlands zum Kriege). Không ghi nơi xuất bản, 1915. 36 S. (S.-D. A.-P. Rußlands). Tên tác giả: G. Zinowjew u. N. Lenin ở sau đầu đề. — 287.
- Luxemburg, R. Der Anfang.* — "Die Rote Fahne", Berlin, 1918, Nr. 3, 18. November, S. 1 - 2. — 618.
- "The Manchester Guardian", 1918, No. 22, 530, October 23, p. 4. — 198.
- Manifest der Internationale zur gegenwärtigen Lage, [angenommen auf dem Außerordentlichen Internationalen Sozialistenkongreß zu Basel].* — In: Außerordentlicher Internationaler Sozialistenkongreß zu Basel am 24. und 25. November 1912. Berlin, Buchh. "Vorwärts", 1912, S. 23 - 27. — 288, 360, 363, 410 - 411.

- Marx, K. U. Engels, F. "Das Kommunistische Manifest". Neue Ausgabe mit einem Vorwort der Verfasser. Leipzig, Exped. des "Volksstaat", 1872. 27 S. — 302 - 303, 479.
- Vorwort [zur Arbeit: "Das Kommunistische Manifest". 24. Juni 1872]. — In: Marx, K. u. Engels, F. Das Kommunistische Manifest. Neue Ausgabe mit einem Vorwort der Verfasser. Leipzig, Exped. des "Volksstaat", 1872, S. 3 - 4. — 303, 479.
- Maßlow, P. *Die Agrarfrage in Rußland*. Die bauerliche Wirtschaftsform und die ländlichen Arbeiter. Autorisierte Übersetzung von M. Nachimson. Stuttgart, Dietz, 1907. XIII, 265 S. — 121, 376 - 377, 378, 385, 396, 400.
- Le meeting de la fédération de la Seine*. — "L'Humanité", Paris, 1919, N 5384, 13 janvier, p. 2. Dưới đầu đề chung: Pour la démobilisation. — 628 - 629, 630.
- "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1906 - 1907, Jg. 25, Bd. 1, Nr. 9, S. 284 - 290; Nr. 10, S. 324 - 333. — 376, 381 - 382, 396.
- 1914, Jg. 32, Bd. 2, Nr. 21, 11. September, S. 908 - 922. — 289.
- 1915, Jg. 34, Bd. 1, Nr. 9, 26. November, S. 269 - 276. — 594.
- Ostrogorskij, M. *La démocratie et les partis politiques*. Nouvelle ed., refondue. Paris, Calmann-Lévy, 1912. XVI, 728 p. — 416.
- Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands*. Abgehalten zu Breslau vom 6. bis 12. Oktober 1895. Berlin, Exped. des "Vorwärts", 1895. 223 S. — 250.
- Protokoll über die Verhandlungen des Parteitages der Sozialdemokratischen Partei Deutschlands*. Abgehalten in Magdeburg vom 18. bis 24. September 1910. Berlin, Buchh. "Vorwärts", 1910. 507 S. — 352.
- "Prukopnik Svobody", Moskva, 1918, cislo 4, 28. cervna, s. 1. — 2 - 3.
- Richter, E. *Sozialdemokratische Zukunftsbilder*. Frei nach Bebel. Berlin, "Vortschritt", Dezember 1891. 48 S. — 352 - 353.
- "Die Rote Fahne", Berlin. — 463, 478.
- 1918, Nr. 3, 18. November, S. 1 - 2. — 618.
- "Der Rote Soldat", Wien. — 143.

- "The Socialist Review", London. — 119.
- 1918, July — September, p. 249 - 258. — 119.
- Statistik des Deutschen Reichs*. Bd. 212. Berufs- und Betriebszählung vom 12. Juni 1907. Landwirtschaftliche Betriebsstatistik. Hrsg. vom Kaiserlichen Statistischen Amte. Teil 1a, 1b, 2a. Berlin, [1909 - 1910]. 3 Bde. — 348 - 349.
- Thesen über die sozialistische Revolution und die Aufgaben des Proletariats während seiner Diktatur in Rußland*. — "Internationale Sozialistische Kommission. Nachrichtendienst", Stockholm, 1918, Nr. 41, 12. Juni, S. 1 - 12. — 402.
- "The Times", London. — 194.
- "III-me Internationale", Moscou, 1918, N 1, 20 octobre, p. 4. — 197.
- Un aveu sur l'intervention des allies en Sibirie*. — "III-me Internationale" Moscou, 1918, N 1, 20 octobre, p. 4, trong phần: Revue de la presse française. — 197.
- Die Untersuchung*. — "Die Freiheit". Morgen-Ausgabe, Berlin, 1919, Nr. 30, 17. Januar, S. 2. — 563.
- Vandervelde, É. *Le socialisme contre l'État*. Paris - Nancy, Berger-Levrault, 1918. LVI, 174 p. (Problèmes d'après-guerre). — 408 - 416.
- "La Victoire", Paris. — 140.
- Vita del partito*. — "Avanti!", Milano, 1919, N. 12, 12 gennaio, p. 3, trong phần: Cronache Italiane. — 631 - 632.
- "Vorwärts", Berlin, 1918, Nr. 290, 21. Oktober, S. 1 - 2. — 353.
- 1918, Nr. 305, 5. November, S. 1. — 185.
- "Der Weckruf", Wien.. — 478.

## BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

### A

*A-lếch-xê-ép, M. V.* (1857 - 1918) — tướng của quân đội Nga hoàng, sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là tổng tư lệnh tối cao, sau đó một thời gian là tham mưu trưởng của tổng tư lệnh tối cao Kê-ren-xki. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tiến hành đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, đứng đầu đội "quân tình nguyện" bạch vệ tổ chức ở Bắc Cáp-ca-dơ. — 4 - 5, 33, 639, 640.

*A-va-nê-xốp, V. A.* (1884 - 1930) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết; đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1903. Ông tham gia tích cực cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907. Từ năm 1907 tới năm 1913 sống ở Thụy-sĩ; làm bí thư nhóm Thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1914 trở về nước Nga, gia nhập phái bên-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên đảng đoàn bên-sê-vích ở Xô-viết Mát-xcơ-va và ủy viên Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va. Trong những ngày Cách mạng tháng Mười 1917 là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Trong những năm 1917 - 1919 là thư ký và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Từ năm 1920 tới năm 1924 là ủy viên ban lãnh đạo Ủy ban đặc biệt toàn Nga, thứ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông, sau đó là thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương. Từ năm 1925 là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Trong những năm 1922 - 1927 là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. — 42.

*Ác-xen-rôt, P. B.* (1850 - 1928) — một trong những thủ lĩnh của đảng men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới, là người theo chủ nghĩa thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, che đậy bằng những lời lẽ phái giữa nhưng thực tế đã theo lập trường xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, đã ủng hộ

Chính phủ lâm thời tư sản. Thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; khi lưu vong ở nước ngoài đã tuyên truyền can thiệp vũ trang chống lại nước Nga xô-viết. — 326, 335, 336, 404.

*An-be, M.* — xem Ê-béc-lanh (Eberlein), Hu-go.

*An-đri-ơ (Andrieu)*— công nhân Pháp, thư ký công đoàn công nhân kim khí khu Loa-rơ. Đã tham gia tích cực vào phong trào của chủ nghĩa công đoàn cách mạng. Cuối năm 1917 bị chính quyền Pháp bắt vì tuyên truyền "tư tưởng thất bại" và bị đưa ra mặt trận. Nhưng ngay sau đó bị áp lực phản kháng của công nhân và các đơn vị quân đội đóng ở khu Loa-rơ, chính phủ Pháp buộc phải gọi ông từ mặt trận về. Tháng Chín 1919 ông là đại biểu đại hội của Công đoàn công nhân kim khí, đại hội đó đã thông qua nghị quyết phản kháng việc can thiệp vào nước Nga. — 83.

*Áp-kxen-chi-ép, N. Đ.* (1878 - 1943) — một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Áp-kxen-chi-ép là chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga; bộ trưởng Bộ nội vụ trong chính phủ liên hiệp thứ hai của Kê-ren-xki, về sau làm chủ tịch "Hội đồng lâm thời nước Cộng hòa Nga" phản cách mạng (Tiền nghị viện). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức các cuộc bạo động phản cách mạng. Năm 1918 là chủ tịch cái gọi là "Hội đồng chấp chính U-pha", sau đó ra nước ngoài, tiếp tục tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. — 215, 385.

*Át-lơ (Adler), Phri-đrich* (1879 - 1960) — thủ lĩnh cánh hữu của phong trào dân chủ - xã hội Áo. Ngày 21 tháng Mười 1916 Át-lơ đã tiến hành hành động khủng bố; bắn chết thủ tướng Áo là bá tước Stuyéc-cơ. Sau cách mạng 1918 ở Áo Át-lơ theo phe phản cách mạng. V. I. Lê-nin đã nhận xét Át-lơ trong thời kỳ đó là một trong số những kẻ phản nghịch và phản bội nhục nhã nhất đối với chủ nghĩa xã hội. Át-lơ ở trong số những người tổ chức cái Quốc tế II ½ thuộc phái giữa (1921 - 1923), và sau đó là một trong những thủ lĩnh của cái gọi là "Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa". — 34, 155, 165, 252, 480 - 481.

*Au-xtéc-lít (Austerlitz), Phri-đrich* (1862 - 1931) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Áo, tổng biên tập cơ quan trung ương của đảng đó: tờ "Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân"); đại biểu quốc hội của thủ đô Viên. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường xã hội - sô-vanh. — 478, 480 - 481, 483.



## Ă

*Ăng-ghen* (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) — một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và chiến hữu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen" trong Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. XV - 14). — 122, 123, 236, 201 - 202, 250, 267, 272, 293, 299, 302, 306, 317 - 318, 322, 324, 329, 338, 355, 356, 361, 377, 409 - 410, 413, 415, 479, 600 - 601.

## B

*Ba-đen-xki* — xem Mác-xơ (Max), Ba-đen-xki.

*Bau-ơ* (Bauer), *Ốt-tô* (Ve-béc Hen-rích) (1882 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Áo và Quốc tế II, nhà tư tưởng của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm 1918 - 1919 là bộ trưởng Bộ ngoại giao nước Cộng hòa tư sản Áo. Trong những năm 1919, 1927 và 1934 Bau-ơ tích cực tham gia đàn áp những cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân Áo. Trong những hành động chống cộng của mình Bau-ơ đã liên kết với bọn phát-xít; Bau-ơ đã ủng hộ việc tuyên truyền chủ nghĩa Đại Đức. — 117, 380.

*Béc-stanh* (Bernstein), *Ê-đua* (1850 - 1932) — lãnh tụ cánh cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong phong trào dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, nhà lý luận của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cải lương. Từ năm 1881 tới năm 1889 ông là biên tập viên báo "Der Sozialdemokrat" ("Người dân chủ - xã hội"), cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm 1896 - 1898 đã đăng trong tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới") một loạt bài "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", về sau được xuất bản thành sách riêng dưới đầu đề "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội", trong đó đã công khai xét lại cơ sở triết học, kinh tế và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. Béc-stanh tuyên bố nhiệm vụ cơ bản của phong trào công nhân là đấu tranh đòi cải cách nhằm cải thiện điều kiện kinh tế của công nhân dưới chủ nghĩa tư bản, đã đề ra công thức cơ hội chủ nghĩa: "phong trào là tất cả, mục tiêu cuối cùng chẳng là cái gì cả". Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã giữ lập trường phái

giữa, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những lời nói suông về chủ nghĩa quốc tế. Trong những năm sau Béc-stanh vẫn tiếp tục ủng hộ chính sách của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa chống Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết. — 119, 127, 291, 304, 355.

*Bê-ben* (Bebel), *Au-gu-xơ* (1840 - 1913) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào dân chủ - xã hội Đức và phong trào công nhân quốc tế. Là ủy viên của Quốc tế I. Năm 1869 ông cùng với V. Liép-nếch đã sáng lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("Ay-xơ-nách"); nhiều lần được bầu làm đại biểu quốc hội Đức. Trong những năm 90 của thế kỷ XIX và những năm đầu của thế kỷ XX đã chống lại chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ phong trào dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin coi những bài diễn văn của ông chống bọn theo thuyết Béc-stanh là "mẫu mực của sự bảo vệ những quan điểm của chủ nghĩa Mác và đấu tranh cho tính chất thực sự xã hội chủ nghĩa của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 369). — 306, 338, 347, 352, 366, 594.

*Bi-xmác* (Bismarck), *Ốt-tô Ê-đua Lê-ô-gôn* (1815 - 1898) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao của Phổ và Đức. Từ năm 1862 là thủ tướng và bộ trưởng Bộ ngoại giao Phổ. Chính sách đối ngoại và đối nội của Bi-xmác là do những lợi ích của bọn gioong-ke và đại tư sản chi phối. Tới năm 1871, sau khi thống nhất lại được nước Đức do nước Phổ đứng đầu bằng con đường chiến tranh xâm lược ("bằng máu và thép") và những bước ngoại giao thành công, Bi-xmác đã giữ chức thủ tướng của đế quốc Đức. Bi-xmác đã giúp đỡ quân sự cho giai cấp tư sản phản cách mạng Pháp (bọn Véc-xây) trong việc đàn áp đẫm máu Công xã Pa-ri. Năm 1890, sau những thất bại trong chính sách đối ngoại và đối nội, đã bị cách chức. — 346.

*Blăng* (Blanc), *Lu-i* (1811 - 1882) — nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản, nhà sử học Pháp. Phủ nhận tính chất không điều hòa của những mâu thuẫn giai cấp dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, chống lại cách mạng vô sản, giữ lập trường thỏa hiệp với giai cấp tư sản. Trong thời kỳ cách mạng 1848, tham gia chính phủ lâm thời và cầm đầu ủy ban "nghiên cứu vấn đề công nhân"; bằng sách lược thỏa hiệp của mình, Blăng đã giúp giai cấp tư sản đánh lạc hướng giai cấp công nhân khỏi cuộc đấu tranh cách mạng. Tháng Hai 1871 được bầu vào Quốc hội, Blăng đã đứng trong hàng ngũ những người chống lại Công xã Pa-ri. — 301.

*Bô-rô-đin (Gru-den-be), M. M.* (1884 - 1951) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1903. Năm 1905 là bí thư Ban chấp hành Ri-ga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Các năm 1907 - 1918 lưu vong ở Mỹ. Từ năm 1918 tới năm 1922 Bô-rô-đin làm việc ở Bộ dân ủy ngoại giao nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và trong Quốc tế cộng sản. Những năm 1923 - 1927 là cố vấn của Tôn Dật-tiên và chính phủ dân tộc (Quảng Châu) Trung Hoa. Từ năm 1927 làm công tác hành chính - quản trị và văn học ở Thông tấn xã Liên-xô, Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và ở các tổ chức khác. — 57.

*Bôn-tơ - Bru-ê-vích, V. D.* (1873 - 1955) — nhà hoạt động nhà nước và xã hội xô-viết; nhà cách mạng chuyên nghiệp. Tham gia phong trào cách mạng từ cuối những năm 80 của thế kỷ XIX, năm 1896 sang ở Thụy-sĩ. Ở nước ngoài ông đã tham gia hoạt động trong nhóm "Giải phóng lao động", cộng tác với báo "Tia lửa", tham gia tích cực vào việc tổ chức những báo, tạp chí bôn-sê-vích khác và các nhà xuất bản của đảng nữa. Bị chính phủ Nga hoàng truy nã. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông là ủy viên ban biên tập tờ "Tin tức của Xô-viết Pê-tơ-rô-grát" (đến tháng Năm 1917), về sau làm chủ biên báo bôn-sê-vích "Công nhân và binh sĩ". Tham gia tích cực vào cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là chánh văn phòng của Hội đồng bộ trưởng dân ủy (đến tháng Mười 1920), tổng biên tập nhà xuất bản "Đời sống và tri thức". Từ năm 1930 lãnh đạo Viện bảo tàng văn học ở Mát-xcô-va do ông tổ chức, từ năm 1946 làm giám đốc Viện bảo tàng lịch sử tôn giáo và chủ nghĩa vô thần của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô ở Lê-nin-grát. Ông là tác giả một số hồi ký về V. I. Lê-nin. — 42.

*Bóc-giơ (Berger), Vích-to Lu-i* (1860 - 1929) — nhà xã hội chủ nghĩa Mỹ, một trong những người tổ chức và lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa cải lương Mỹ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Bóc-giơ đã giữ lập trường hòa bình chủ nghĩa. Vài lần được bầu làm đại biểu quốc hội; chống lại việc chính phủ Mỹ công nhận nước Nga xô-viết. — 561.

*Bran-tinh (Brantinh), Các-lơ I-an-ma* (1860 - 1925) — thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-điển, một trong những nhà lãnh đạo của Quốc tế II. Giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa. Những năm 1887 - 1917 Bran-tinh (có những thời gian ngắt quãng) làm biên tập viên cơ quan trung ương của đảng, báo "Socialdemokraten" ("Người

dân chủ - xã hội"). Những năm 1897 - 1925 là đại biểu quốc hội. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là nhà xã hội - sô-vanh. Năm 1917 tham gia chính phủ liên hiệp Ê-đen, ủng hộ việc can thiệp quân sự chống lại nước Nga xô-viết. Những năm 1920, 1921 - 1923 và 1924 - 1925 đứng đầu những chính phủ dân chủ - xã hội. — 611, 626.

*Brắc-cơ (Bracke), (A-lếch-xan-đrơ - Ma-ri Đê-rút-xô)* (1861 - 1955) — một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội Pháp, bí thư ban đối ngoại của đảng này. Từ năm 1900 Brắc-cơ là cộng tác viên của một số xuất bản phẩm định kỳ của Đảng xã hội Pháp; là một trong số những biên tập viên của báo "L'Humanité" ("Nhân đạo"); nhiều lần được bầu làm đại biểu nghị viện. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông là người xã hội - sô-vanh. Chống lại việc những người xã hội chủ nghĩa Pháp hợp nhất với Quốc tế III. Từ năm 1923 là đại biểu của Đảng xã hội Pháp ở trong cái gọi là "Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa". — 629.

*Bren-ta-nô (Brentano), Lu-i-ô* (1844 - 1931) — nhà kinh tế tư sản Đức, từ năm 1896 làm giáo sư kinh tế chính trị học ở Trường đại học tổng hợp Muyn-khen; ông là một trong những đại biểu chính của "chủ nghĩa xã hội giảng đường", đã tuyên truyền tư tưởng từ bỏ đấu tranh giai cấp và tuyên truyền tư tưởng cho rằng có thể thông qua con đường tổ chức các công đoàn cải lương chủ nghĩa và đạo luật công xưởng để giải quyết các mâu thuẫn xã hội trong xã hội tư sản, điều hòa lợi ích của công nhân và tư bản. Trong vấn đề ruộng đất Bren-ta-nô đã bảo vệ "lý luận" phản động về sự ổn định của kinh tế nhỏ trong nông nghiệp và "quy luật ruộng đất giảm mẫu mỡ", một quy luật tư sản phản khoa học. Trong những năm cuối đời là kẻ công khai ca tụng chủ nghĩa đế quốc. — 287 - 288.

## C

*Ca-mê-nép (Rô-den-phen-đơ), L. B.* (1883 - 1936) vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1901, ở trong ban biên tập các báo "Vô sản" và "Sự thật". Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, được bầu vào Ban chấp hành trung ương đảng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Camê-nép đã chống lại đường lối Lê-nin của đảng tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tháng Mười 1917 thay mặt cho bản thân và Di-nô-vi-ép, đã đăng trên tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" lời tuyên bố về sự bất đồng đối với nghị quyết của Ban chấp hành trung

ương về khởi nghĩa vũ trang, đó là sự tiết lộ quyết nghị bí mật của đảng, là sự phản bội cách mạng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Ca-mê-nép làm chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương. Đã nhiều lần chống lại đường lối Lê-nin của đảng: tháng Mười một 1917 Ca-mê-nép là người bảo vệ chủ trương thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, năm 1925 là một trong những người tổ chức ra nhóm "đổi lập mới", năm 1926 Ca-mê-nép là một trong những thủ lĩnh của khối chống đảng Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Năm 1927 bị Đại hội XV Đảng cộng sản (b) Liên-xô khai trừ khỏi đảng vì là phân tử hoạt động tích cực của nhóm đổi lập Tơ-rốt-xki. Năm 1928 Ca-mê-nép tuyên bố thừa nhận sai lầm của mình và được khôi phục đảng tịch, nhưng vẫn không chấm dứt hoạt động chống đảng nên đến năm 1932 lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Năm 1933 lại được khôi phục đảng tịch. Năm 1934 do hoạt động chống đảng lại bị khai trừ ra khỏi đảng lần thứ ba. — 511, 513, 519.

*Cam-cốp (Ca-tơ), B. Đ.* (1885 - 1938) — đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, một trong những người tổ chức và thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Cam-cốp phản đối việc ký kết hòa ước Brét, là một trong những người chủ mưu vụ ám sát đại sứ Đức Miéc-bách và tổ chức cuộc bạo động của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va. Do hoạt động phản cách mạng nên đã bị bắt và bị Tòa án quân sự kết án. Về sau làm việc ở lĩnh vực thống kê. — 22.

*Cau-xky (Kautsky), Các-lơ* (1854 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II, thời kỳ đầu là người mác-xít, về sau là kẻ phản bội chủ nghĩa Mác, nhà tư tưởng của cái biến dạng nguy hiểm và tác hại hơn cả của chủ nghĩa cơ hội là chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky). Cau-xky là chủ bút tạp chí lý luận của phong trào dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Quan điểm của Cau-xky lúc bấy giờ là sự xáo trộn của thuyết Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuyt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881, do quen biết C. Mác và Ph. Ăng-ghen và chịu ảnh hưởng của hai ông, Cau-xky đã chuyển sang chủ nghĩa Mác, nhưng ngay trong giai đoạn này đã biểu lộ sự dao động về phía chủ nghĩa cơ hội. Trong những

năm 80 - 90 thế kỷ XIX, Cau-xky viết một số tác phẩm về các vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất" và những tác phẩm khác, mặc dù những tác phẩm đó có những sai lầm nhưng đã đóng vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Về sau này, trong những năm 1910 - 1911 đã chuyển hẳn sang lập trường cơ hội chủ nghĩa. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Cau-xky đứng trên lập trường phái giữa, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô-vanh bằng những lời lẽ về chủ nghĩa quốc tế. Cau-xky là tác giả của lý luận phản động chủ nghĩa siêu đế quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Cau-xky công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính của giai cấp công nhân, chống lại đảng của những người bôn-sê-vích và Nhà nước xô-viết. — 117, 119 - 130, 206, 279, 285 - 416, 431, 478 - 484, 562, 563, 594, 613, 617.

*Clê-măng-xô (Clemenceau), Gióc-giơ Băng-gia-manh* (1841 - 1929) — nhà hoạt động chính trị và nhà nước của Pháp, trong nhiều năm là thủ lĩnh của Đảng cấp tiến. Từ năm 1876 là đại biểu nghị viện. Trong những năm 1906 - 1909 đứng đầu chính phủ Pháp. Bảo vệ quyền lợi của bọn đại tư bản, thi hành chính sách đàn áp tàn khốc đối với giai cấp công nhân. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Clê-măng-xô là một tên sô-vanh cực đoan. Từ tháng Mười một 1917 Clê-măng-xô lại đứng đầu chính phủ Pháp, thi hành chế độ chuyên chính quân sự trong nước, là một trong số những người tổ chức và cổ vũ việc bao vây và can thiệp vũ trang chống nước Cộng hòa xô-viết. Năm 1920 Clê-măng-xô bị thất bại trong cuộc bầu cử tổng thống và từ bỏ hoạt động chính trị. — 308, 363, 429, 564.

*Coóc-ni-lốp, L. G.* (1870 - 1918) — tướng trong quân đội Nga hoàng, theo phái quân chủ. Từ tháng Bảy 1917 làm tổng tư lệnh tối cao quân đội Nga, tháng Tám cầm đầu cuộc bạo động phản cách mạng. Sau khi cuộc bạo động bị trấn áp, Coóc-ni-lốp bị bắt và cầm tù, rồi trốn khỏi nhà tù ra vùng sông Đôn và trở thành một trong những người tổ chức, và sau đó là người chỉ huy "đội quân tình nguyện" bạch vệ. Bị chết trong trận đánh ở Ê-ca-tê-ri-nô-đa (ngày nay là Cra-xnô-đa). — 383.

*Cô-lê-ga-ép, A. L.* (1887 - 1937) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ năm 1906. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ngã theo cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tháng Chạp 1917 tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là bộ

trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp. Tháng Ba 1918, do những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bất đồng với việc ký hòa ước Brét nên Cô-lê-ga-ép đã rút khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Sau khi vụ bạo động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bị trấn áp Cô-lê-ga-ép đoạn tuyệt với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và đến tháng Mười một 1918 thì gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. Cô-lê-ga-ép làm chủ nhiệm hậu cần của mặt trận phía Nam và là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của mặt trận. Năm 1920 là ủy viên trong ban lãnh đạo Bộ dân ủy giao thông; từ năm 1921 làm công tác kinh tế. — 42, 43, 377, 456.

*Côn-bơ* (Kolb), *Vin-hem* (1870 - 1918) — nhà dân chủ - xã hội Đức, một kẻ cực kỳ cơ hội chủ nghĩa và xét lại. Trong những năm chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới là một tên xã hội - só-vanh. — 122, 355.

*Côn-tsắc*, *A. V.* (1873 - 1920) — đô đốc hạm đội Nga hoàng, theo phái quân chủ, trong những năm 1918 - 1919 là một trong những người lãnh đạo chính của bọn phản cách mạng Nga, tay sai của khối Đồng minh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, với sự giúp đỡ của bọn đế quốc Mỹ, Anh và Pháp, Côn-tsắc tự xưng là người cầm quyền tối cao của nước Nga và cầm đầu chế độ chuyên chính tư sản - địa chủ quân sự ở U-ran, ở Xi-bi-ri và ở Viễn Đông. Những trận tấn công của Hồng quân và sự lớn mạnh của phong trào du kích cách mạng đã đẩy bọn Côn-tsắc tới chỗ diệt vong; Côn-tsắc bị bắt làm tù binh và đến ngày 7 tháng Hai 1920 thì bị xử bắn theo quyết định của ủy ban cách mạng Iéc-cút-xcơ. — 591, 592.

*Cra-xin*, *L. B.* (1870 - 1926) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết nổi tiếng. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90 thế kỷ XIX. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga Cra-xin đã đi với những người bôn-sê-vích. Là người tham gia tích cực cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất. Tại các Đại hội III và IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương, tại Đại hội V được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1908 ra nước ngoài. Có thời gian tham gia nhóm chống đảng "Tiến lên"; về sau thời không hoạt động chính trị, làm kỹ sư ở nước ngoài và ở nước Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông tổ chức việc cung cấp cho Hồng quân, là ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương và đồng thời trong những năm 1921 - 1923

làm đại diện toàn quyền ở Luân-đôn. Từ năm 1924 làm đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Pháp, từ năm 1925 là đại diện toàn quyền ở Anh. — 489.

*Cra-xnốp*, *P. N.* (1869 - 1947) — tướng trong quân đội Nga hoàng, tham gia tích cực cuộc bạo động của Coóc-ni-lốp hồi tháng Tám 1917. Cuối tháng Mười 1917 Cra-xnốp chỉ huy những đội quân Cô-dắc do Kê-ren-xki điều tới Pê-tơ-rô-grát trong thời gian có cuộc bạo động chống Xô-viết. Trong những năm 1918 - 1919 lãnh đạo đội quân bạch vệ Cô-dắc vùng sông Đôn. Năm 1919 Cra-xnốp chạy ra nước ngoài, ở đây vẫn tiếp tục hoạt động chống Xô-viết, về sau cộng tác với bọn Hít-le. Bị bắt làm tù binh và bị Hội đồng quân sự Tòa án tối cao Liên-xô kết án tử hình. — 125, 144 - 145, 261, 351, 459, 466.

*Crê-xtin-xki*, *N. N.* (1883 - 1938) — đảng viên từ năm 1903. Năm 1917 — phó chủ tịch Ban chấp hành đảng bộ Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga tỉnh Ê-ca-tê-rin-bua và sau đó là chủ tịch Ban chấp hành đảng bộ tỉnh U-ran. Trong những năm 1918 - 1921 Crê-xtin-xki làm bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, là bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (từ năm 1919). Năm 1918 cùng với "những người cộng sản cánh tả" Crê-xtin-xki đã chống lại việc ký hòa ước Brét. Trong thời gian có cuộc tranh luận về công đoàn (1920 - 1921), ông là người theo quan điểm của Tơ-rôt-xki. Năm 1921 - 1930 làm đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Đức, rồi làm thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao Liên-xô. — 575.

*Cri-u-cốp* lúc bấy giờ là ủy viên lâm thời Ban chấp hành của tổ chức xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Ê-lê-txơ. — 42 - 43.

## D

*Dăc-xơ*, *G. D.* (1882 - 1937) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Trong thời kỳ Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng và tham gia Ủy ban điều tra đặc biệt, là phó chủ tịch Đu-ma thành phố Pê-tơ-rô-grát. Từ tháng Chạp 1917 ông là thứ trưởng Bộ dân ủy giáo dục, phó chủ tịch ủy ban đặc biệt toàn Nga. Sau vụ bạo động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả (tháng

Bảy 1918) và sự phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ông là một trong số những người tổ chức ra Đảng "những người dân tụy - cộng sản". Tháng Mười một 1918 Dắc-xơ gia nhập đảng bôn-sê-vích. Ông đã tham gia cuộc nội chiến; về sau làm công tác quân sự và xô-viết. — 377.

*Đê-gơ* (Seger), *Giô-han Phri-đrich* (1867 - 1928) — một người dân chủ - xã hội Đức, làm nghề thợ may. Là một trong những người lãnh đạo tổ chức dân chủ - xã hội Lai-pxích và một trong những biên tập viên của "Leipziger Volkszeitung" ("Báo nhân dân Lai-pxích"). Từ năm 1917 là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức. Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, ông là chủ tịch Xô-viết công nhân và binh sĩ ở Lai-pxích. Từ năm 1919 là đại biểu Quốc hội, sau đó là nghị sĩ Nghị viện Đức. Năm 1922 tham gia trong cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức (đã bị phân liệt) trở về với Đảng dân chủ - xã hội Đức. — 593 - 594.

*Đi-nô-vi-ép* (*Ra-đô-mur-xlo-xki*), *G. E.* (1883 - 1936) gia nhập đảng bôn-sê-vích từ năm 1901. Từ năm 1908 tới tháng Tư 1917 ở nước ngoài, tham gia vào ban biên tập báo "Vô sản" và cơ quan trung ương của đảng là tờ "Người dân chủ - xã hội". Từ Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng. Trong giai đoạn chuẩn bị và tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Di-nô-vi-ép đã tỏ ra dao động, phản đối khởi nghĩa vũ trang. Việc Ca-mê-nêp thay mặt cho bản thân và cho Di-nô-vi-ép đảng trong tờ báo nửa men-sê-vích "Đời sống mới" lời tuyên bố về sự bất đồng với nghị quyết của Ban chấp hành trung ương về khởi nghĩa vũ trang, là sự tiết lộ quyết nghị bí mật của đảng, là sự phản bội cách mạng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Di-nô-vi-ép là chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương, chủ tịch Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đã nhiều lần chống lại đường lối Lê-nin-nít của đảng; tháng Mười một 1917 là người ủng hộ việc thành lập chính phủ liên hiệp có sự tham gia của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng; năm 1925 là một trong những người tổ chức nhóm "đối lập mới", năm 1926 là một trong những thủ lĩnh của khối chống đảng Tơ-rốt-xki - Di-nô-vi-ép. Tháng Mười một 1927 do hoạt động bẻ phái Di-nô-vi-ép đã bị khai trừ khỏi đảng. Năm 1928 tuyên bố thừa nhận lỗi lầm của mình và được phục hồi đảng tịch, tuy nhiên vẫn chưa chịu ngừng hoạt động chống đảng và năm 1932 lại bị khai trừ ra khỏi Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Năm 1933 lại được phục hồi.

Năm 1934 do hoạt động chống đảng y bị khai trừ ra khỏi đảng lần thứ ba. — 170, 287, 289, 428, 459 - 460.

*Duy-đơ-cum* (Südekum), *An-béc* (1871 - 1944) — một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phong trào dân chủ - xã hội Đức, người theo chủ nghĩa xét lại. Từ năm 1900 tới năm 1918 là đại biểu quốc hội Đức. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là tên xã hội -sô-vanh cực đoan. Đã tuyên truyền những quan điểm đế quốc về vấn đề thuộc địa, đấu tranh chống lại phong trào cách mạng của giai cấp công nhân. Trong những năm 1918 - 1920 làm bộ trưởng Bộ tài chính nước Phổ. — 557, 59, 561.

## Đ

*Đa-vít* (David), *Ê-đư-a* (1863 - 1930) — một trong những thủ lĩnh cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội Đức, người theo chủ nghĩa xét lại, về nghề nghiệp là nhà kinh tế. Ông là một trong những người sáng lập ra tạp chí của phái cơ hội chủ nghĩa Đức "Socialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa"). Năm 1903 Đa-vít đã xuất bản cuốn "Chủ nghĩa xã hội và nền kinh tế nông nghiệp" mà V. I. Lê-nin gọi là "tác phẩm chủ yếu của chủ nghĩa xét lại trong vấn đề ruộng đất". Từ năm 1903 là đại biểu Quốc hội Đức. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là nhà xã hội - sô-vanh. Năm 1919 Đa-vít tham gia chính phủ liên hiệp đầu tiên của nước Cộng hòa Đức, trong các năm 1919 - 1920 là bộ trưởng Bộ nội vụ, trong những năm 1922 - 1927 là đại diện của chính phủ ở Ghét-xen. Đa-vít ủng hộ tham vọng phục thù của chủ nghĩa đế quốc Đức, có thái độ thù địch đối với Liên-xô. — 122.

*Đan* (*Cuốc-vích*), *Ph. I.* (1871 - 1947) — một trong những thủ lĩnh của bọn men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới đã đứng đầu nhóm những người thủ tiêu ở nước ngoài. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Đan là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa một, đã ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. Vào đầu năm 1922 Đan bị trục xuất ra nước ngoài với tính cách là kẻ thù của Nhà nước xô-viết. — 125, 351.

*Đép-xơ* (Debs), *Ô-giê-n Vích-to* (1855 - 1926) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Mỹ, là một trong những người tổ chức ra Đảng dân chủ - xã hội, hạt nhân cơ bản của Đảng xã hội chủ nghĩa hình thành trong những năm 1900 - 1901. Đã cầm đầu cánh tả trong đảng này. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, Đép-xơ đã đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, đã lên án sự phản bội của những người xã hội - sô-vanh, đã tuyên truyền chống việc Mỹ tham gia chiến tranh. Đép-xơ đã chào mừng thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Năm 1918 do hoạt động chống đế quốc, đã bị kết án 10 năm tù, nhưng tới năm 1921 được ân xá. — 70, 125, 558, 594.

*Đrây-phuyt* (Dreyfus), *An-phrết* (1859 - 1935) — sĩ quan của Bộ tổng tham mưu Pháp, người Do-thái, năm 1894 bị kết án tù chung thân oan vì bị buộc tội một cách giả tạo là phản quốc. Nhờ được giai cấp công nhân và tầng lớp trí thức tiến bộ lên tiếng ủng hộ Đrây-phuyt nên năm 1899 đã được ân xá và năm 1906 được minh oan. — 125, 309, 541, 604 - 605.

*Đu-tốp*, *A. I.* (1864 - 1921) — đại tá quân đội Nga hoàng, là chỉ huy đội quân Cô-dắc tỉnh Ô-ren-bua; một trong những người lãnh đạo bọn phản cách mạng Cô-dắc. Không lâu sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã cùng với những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng tổ chức ở Ô-ren-bua "Ủy ban cứu quốc và cách mạng"; vào giữa tháng Mười một ủy ban này đã cướp chính quyền; ngày 18 (31) tháng Giêng 1918 Đu-tốp bị những đơn vị Cận vệ đỏ đuổi ra khỏi Ô-ren-bua. Trong những năm 1918 - 1919 đã chỉ huy đội quân Cô-dắc Ô-ren-bua riêng của Côn-tsắc. Sau khi quân của Côn-tsắc bị đánh tan, Đu-tốp đã cùng với tàn quân, vào tháng Ba 1920, chạy sang biên giới Trung Hoa. — 33, 125, 261, 459.

## E

*Éc-vê* (Hervé), *Guy-xta-vơ* (1871 - 1944) — người xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà chính luận và luật sư. Năm 1906 ông thành lập báo "La Guerre Sociale" ("Chiến tranh xã hội"), trên những trang báo này ông đã tuyên truyền cương lĩnh đấu tranh chống chủ nghĩa quân phiệt, một thứ cương lĩnh nửa vô chính phủ. Trong những tác phẩm của mình V. I. Lê-nin đã vạch rõ tính chất tiểu tư sản của chủ nghĩa Éc-vê. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Éc-vê là người xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười

Éc-vê chống lại Nhà nước xô-viết. Năm 1918 bị khai trừ ra khỏi Đảng xã hội Pháp. Trong những năm 30 Éc-vê là người tán thành việc đưa nước Pháp xích gần lại với nước Đức phát-xít. — 139 - 140.

## Ê

*Ê-béc* (Ebert), *Phri-đrich* (1871 - 1925) — một trong những thủ lĩnh cánh hữu của phong trào dân chủ - xã hội Đức. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, đứng đầu cánh xã hội - sô-vanh trong phong trào dân chủ - xã hội Đức, là một trong những người có vai trò chủ yếu trong việc tổ chức sự hợp tác của cánh này với chính phủ hoàng gia. Hồi đầu Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Ê-béc làm thủ tướng và đứng đầu cái gọi là Xô-viết đại biểu nhân dân, thực chất là che đậy chính quyền của giai cấp tư sản. Từ tháng Hai 1919 Ê-béc là tổng thống Đức. Dưới sự lãnh đạo của Ê-béc, chính phủ liên hiệp gồm đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội và các đảng tư sản, đã đàn áp dã man những cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản Đức. — 219, 478, 533, 546, 562 - 653.

*Ê-béc-lanh* (Eberlein), *Hu-gô* (An-be, M.) (1887 - 1944) — người cộng sản Đức. Ông là một trong những nhà lãnh đạo "Liên minh Xpác-ta-cút" và ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Đức. Đại biểu các Đại hội I, IV và VII của Quốc tế cộng sản; trong những năm 1935 - 1937 ông là ủy viên Ban kiểm tra quốc tế của Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. — 618.

## G

*Ga-pôn*, *G. A.* (1870 - 1906) — linh mục, nhân viên cơ quan mật vụ của Nga hoàng. Đã xúi giục gây ra cuộc diễu hành hòa bình của công nhân Pê-téc-bua đem theo kiến nghị gửi lên nhà vua vào ngày 9 tháng Giêng 1905, mà kết quả là cuộc xả súng bắn chết hàng loạt công nhân. Về sau đã bị những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng vạch mặt chỉ tên là kẻ khiêu khích và bị giết chết. — 84.

*Ghin-bô* (Guilbeaux), *Hăng-ri* (1885 - 1938) — nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, nhà báo. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã xuất bản tạp chí "Demain" ("Ngày mai"), đã ủng hộ việc khôi phục lại các quan hệ quốc tế. Năm 1916 Ghin-bô tham gia Hội nghị Ki-en-tan. Từ đầu những năm 20, ông sống ở Đức, là phóng viên báo "L'Humanité" ("Nhân đạo"). Là đại biểu của phái Xim-méc-van cánh tả ở Pháp đi dự Đại hội I Quốc tế cộng sản.

Sau này đã chuyển sang lập trường tư-rút-kít, có thái độ thù địch đối với Liên-xô. — 630.

*Gôm-póc-xơ* (Gompers), *Xa-mu-en* (1850 - 1924) — nhà hoạt động trong phong trào công đoàn Mỹ. Y là một trong những người sáng lập ra Liên đoàn lao động Mỹ; từ năm 1895 liên tục được bầu làm chủ tịch của Liên đoàn đó. Y đã thực hiện đường lối hợp tác giai cấp với bọn tư bản, chống lại cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới y là một tên xã hội - sô-vanh. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết. — 77, 133 - 134, 364, 482, 556 - 557, 561.

*Gra-be* (Graber), *Éc-ne-xơ Pôn* (sinh năm 1875) — nhà dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Ông là ủy viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Thời gian đầu của cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông là một người quốc tế chủ nghĩa, tham gia hoạt động với những người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-sĩ. Từ đầu năm 1917 giữ lập trường phái giữa - hòa bình chủ nghĩa, và năm 1918 hoàn toàn bước sang phía cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Từ năm 1919 là bí thư của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Ông đã lên tiếng phản đối việc Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ gia nhập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản, đã tham gia vào việc thành lập Quốc tế phái giữa (Quốc tế II ½). — 357.

*Grim* (Grimm), *Rô-béc* (1881 - 1958) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, những năm 1909 - 1918 là bí thư của đảng và tổng biên tập báo "Bernener Tagwacht" ("Người lính canh thành Béc-nơ"). Từ năm 1911 ông là đại biểu nghị viện Thụy-sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người theo phái giữa, chủ tịch Ủy ban xã hội chủ nghĩa quốc tế. Grim là một trong những người tổ chức ra Quốc tế phái giữa (Quốc tế II ½). Trong những năm 1945 - 1946) là chủ tịch Hội đồng dân tộc Thụy-sĩ. — 357.

*Gu-lốp*, *G.* — chiến sĩ Hồng quân xuất thân từ nông dân. Ông tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười (ở Mát-xcơ-va). — 585.

*Gu-tso-cốp*, *A. I.* (1862 - 1936) — nhà đại tư bản, người tổ chức và thủ lĩnh của Đảng những người tháng Mười. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là chủ tịch ủy ban quân sự - công nghiệp trung ương và ủy viên Hội nghị tư vấn đặc biệt về quốc phòng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Gu-tso-cốp

là bộ trưởng Bộ chiến tranh và hải quân trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản. Tháng Tám 1917 tham gia vào việc tổ chức vụ bạo động Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Gu-tso-cốp đã đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết, là tên bạch vệ lưu vong. — 96, 98.

*Gúp-kin*, *I. M.* (1871 - 1939) — nhà địa chất xô-viết lỗi lạc, nhà hoạt động xã hội và nhà nước, viện sĩ, đảng viên Đảng cộng sản từ năm 1921. Ông tham gia tích cực việc tổ chức công tác trong ngành mỏ và địa chất ở nước Nga xô-viết; trong những năm 1919 - 1924 là chủ tịch Ủy ban đá dầu trung ương, sau làm giám đốc Cục công nghiệp đá dầu; là chủ tịch Ủy ban đặc biệt nghiên cứu dải di thường từ tính Cuốc-xcơ được thành lập theo chỉ thị của V. I. Lê-nin; ông là nhà lãnh đạo một số cơ quan khoa học về dầu mỏ. — 653.

## H

*Ha-dơ* (Haase), *Hu-gô* (1863 - 1919) — một trong những thủ lĩnh của phong trào dân chủ - xã hội Đức, một tên cơ hội chủ nghĩa. Năm 1911 được bầu làm chủ tịch Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Đức. Đại biểu quốc hội Đức trong các năm 1897 - 1907 và 1912 - 1918. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường phái giữa. Tháng Tư 1917 là một trong những người sáng lập ra Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức. Lê-nin đã gọi Ha-dơ và những thủ lĩnh khác của đảng "những người độc lập" Đức là "bọn tôi tớ, bọn thuyết lý suông, bọn hèn nhát, bọn tòng phạm nhu nhược của giai cấp tư sản và bọn cải lương chủ nghĩa trong thực tiễn" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 39, tr. 162). Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, Ha-dơ tham gia cái gọi là Xô-viết đại biểu nhân dân, thực hiện chính sách đàn áp phong trào cách mạng. — 245, 358, 365 - 366, 431.

*Hen-đéc-xơn* (Henderson), *Ác-tuya* (1863 - 1935) — một trong những thủ lĩnh của Công đảng và phong trào công đoàn Anh. Những năm 1908 - 1910 và 1914 - 1917 là chủ tịch đảng đoàn Công đảng trong nghị viện. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Hen-đéc-xơn đã sang Nga để cổ động tiếp tục chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Năm 1919 Hen-đéc-xơn là một trong những người tổ chức ra Quốc tế Béc-nơ (Quốc tế II), từ năm 1923 là chủ tịch Ban chấp hành của cái gọi là "Quốc tế công nhân xã hội chủ

nghĩa". Nhiều lần tham gia các chính phủ tư sản Anh. — 77, 115 - 116, 130, 308, 353 - 354, 364, 373, 482, 556, 561, 631.

*Hin-phéc-đinh* (Hilferding), *Ru-đôn-phơ* (1877 - 1941) — một trong những thủ lĩnh cơ hội chủ nghĩa của phong trào dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II; nhà lý luận của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo". Từ năm 1907 tới năm 1915 Hin-phéc-đinh là biên tập viên tờ báo "Vorwärts" ("Tiến lên"), cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Năm 1910 ông cho ra đời tác phẩm "Tư bản tài chính", tác phẩm này có một vai trò tích cực nhất định trong việc nghiên cứu chủ nghĩa tư bản độc quyền; đồng thời cuốn sách cũng có những sai lầm nghiêm trọng về lý luận và những luận điểm cơ hội chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Hin-phéc-đinh là người theo phái giữa, đã bảo vệ thống nhất với bọn đế quốc - xã hội. Sau chiến tranh đã hành động với tư cách là tác giả của thuyết "chủ nghĩa tư bản có tổ chức", đã ca ngợi chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Từ năm 1917 là thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, kẻ thù công khai của Chính quyền xô-viết và chuyên chính vô sản. Nhiều lần tham gia chính phủ tư sản của nước Cộng hòa Vây-ma. Sau khi chủ nghĩa phát-xít lên nắm chính quyền, y lưu vong sang Pháp. — 613, 617.

*Hốp-man* (Hoffmann), *A-đôn-phơ* (1858 - 1930) — nhà dân chủ - xã hội Đức, từ năm 1908 tới năm 1918 là đại biểu nghị viện Phổ. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người thuộc phái giữa. Từ năm 1917 là đảng viên Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức. Năm 1920 gia nhập Đảng cộng sản Đức và được bầu vào Ban chấp hành trung ương đảng. Nhưng không bao lâu lại trở về với Đảng dân chủ - xã hội Đức. Về sau không đóng một vai trò chính trị gì cả. — 218.

## I

*I-gna-tốp*, *E. N.* (1890 - 1938) — đảng viên bên-sê-vích từ năm 1912. Năm 1917 là ủy viên Ban chấp hành và Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tham gia thành ủy Mát-xcơ-va. Trong thời kỳ có cuộc tranh luận về công đoàn (1920 - 1921) I-gna-tốp là một trong những thủ lĩnh nhóm "đổi lập công nhân", cầm đầu cái gọi là nhóm "I-gna-tốp". Sau Đại hội X của Đảng cộng sản (b) Nga, ông đã rời bỏ nhóm đổi lập, làm việc ở tỉnh ủy Vi-tép-xcơ của Đảng cộng sản (b) Nga, ông là chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Vi-tép-xcơ. Từ năm 1929 là

giám đốc Lớp cao đẳng xây dựng xô-viết thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. — 526 - 527.

*I-ốp-phê*, *A. A.* (1883 - 1927) — nhà ngoại giao có tên tuổi của Nhà nước xô-viết. Đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ cuối những năm 90 thế kỷ XIX, tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga ông đã cùng với những người thuộc tổ chức liên quận được kết nạp vào đảng bên-sê-vích và được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Trong những ngày tháng Mười 1917 là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Năm 1918 ông là "người cộng sản cánh tả". Trong thời gian đàm phán ở Brét, ông đã tham gia đoàn đại biểu xô-viết đàm phán hòa bình. Từ tháng Tư tới tháng Mười một 1918 I-ốp-phê là đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Béc-ling. Trong những năm tiếp sau, đã tham gia vào các cuộc đàm phán của nước Nga xô-viết với các chính phủ của một số nước tư bản. Trong những năm 1925 - 1927 đã đi theo nhóm đổi lập Tơ-rốt-xki. — 218.

## K

*Kê-ren-xki*, *A. Ph.* (1881 - 1970) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người xã hội - sô-vanh cực đoan. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 làm bộ trưởng Bộ tư pháp, bộ trưởng Bộ chiến tranh và hải quân, và sau đó làm chủ tịch Chính phủ lâm thời tư sản và Tổng tư lệnh tối cao. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Kê-ren-xki đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết, năm 1918 chạy ra nước ngoài. Khi sống lưu vong đã tuyên truyền chống Liên-xô. — 17, 48, 68, 98, 126, 145, 166, 183, 215, 261, 345, 358, 359 - 360, 362, 383, 385 - 386, 406, 456, 619, 654.

*Khin-túc*, *L. M.* (1868 - 1944) trước năm 1919 là người bên-sê-vích, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng bên-sê-vích; năm 1920 vào đảng bên-sê-vích. Trong những năm 1917 - 1920 là ủy viên Ban lãnh đạo Hợp tác xã công nhân Mát-xcơ-va, từ năm 1921 tới năm 1926 là chủ tịch Liên hiệp thương vụ các hợp tác xã tiêu dùng. Từ năm 1927 ông là đại diện thương vụ của Liên-xô ở Anh, sau đó ở Đức. Từ năm 1934 là bộ trưởng Bộ dân ủy nội thương nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. — 274, 276, 278, 279, 282.

*Khmen-ni-tơ-ki*, *A. I.* (1889 - 1919) — đảng viên từ năm 1917. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Ô-đét-xa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là



bí thư tỉnh ủy Ô-đét-xa của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Từ giữa năm 1918 là cố vấn pháp luật của Hội đồng bộ trưởng dân ủy nước Cộng hòa liên bang xã hội xô-viết Nga. Về sau là ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết U-cra-i-na. — 277.

*Krupp* (Krupp)— họ những nhà công nghiệp đứng đầu công-xoóc-xi-om thép - quân sự ở Đức - một trong số những kho vũ khí chủ yếu của chủ nghĩa đế quốc Đức. Những người lãnh đạo công-xoóc-xi-om đã ráo riết tham gia chuẩn bị những cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất và thứ hai, nhờ vậy mà họ đã thu được những món lãi khổng lồ. Theo các quyết định I-an-ta và Pốt-xđam năm 1945, những nhà máy quân sự của công-xoóc-xi-om phải bị thủ tiêu. Ở Tây Đức những quyết định đó không được thực hiện và những nhà máy của họ Krupp vẫn tiếp tục sản xuất vũ khí cho quân đội phục thù Cộng hòa liên bang Đức. — 308.

## L

*La-txít, M. I. (Xu-đráp-xơ, I-a, Ph.)* (1888 - 1938) — cán bộ đảng và xô-viết, đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1905. Năm 1917 ông tham gia Ban chấp hành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, trong những ngày tháng Mười ông tham gia Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là ủy viên ban lãnh đạo của Ủy ban đặc biệt toàn Nga và Bộ dân ủy nội vụ; là chủ tịch Ủy ban đặc biệt và Tòa án quân sự của Quân đoàn 5 mặt trận miền Đông. Về sau ông làm việc ở ngành công nghiệp mỏ, ở Bộ dân ủy nông nghiệp của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, trong những năm 1932 - 1937 làm giám đốc Trường đại học kinh tế quốc dân Mát-xcô-va mang tên G. V. Plê-kha-nốp. — 503 - 504.

*La-van (Laval), Pi-e* (1883 - 1945) — nhà hoạt động chính trị phản động Pháp. Từ năm 1914 là nghị sĩ viện dân biểu, nhà xã hội - sô-vanh cực đoan. Từ năm 1925 nhiều lần tham gia chính phủ Pháp và làm thủ tướng. La-van là một trong số những người cổ vũ cho chính sách phản dân tộc, thân phát-xít, chính sách này đã dẫn nước Pháp tới chỗ đầu hàng nước Đức Hít-le năm 1940. Trong những năm 1942 - 1944 La-van là thủ tướng của chính phủ "Vi-si" thân Hít-le. Khi nước Pháp được giải phóng khỏi bọn xâm lược phát-xít Đức (1944) y đã bỏ chạy, bị bắt và đã bị xử tử về tội phản quốc. — 629.

*Lát-xa-ri (Lazzari), Côn-xtan-ti-nô* (1857 - 1927) — nhà hoạt động nổi

tiếng của phong trào công nhân Ý, là một trong những người sáng lập ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng. Trong những năm 1912 - 1919 là tổng bí thư Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông là một trong những nhà lãnh đạo của trào lưu tối đa chủ nghĩa (phái giữa) trong đảng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã lên tiếng ủng hộ nước Nga xô-viết, đã tham gia vào công việc của Đại hội II và III của Quốc tế cộng sản. Năm 1922 về mặt tổ chức Lát-xa-ri đã cắt quan hệ với những người cải lương, nhưng không dứt khoát tách khỏi họ. Năm 1926 bị bắt và sau khi được thả ra ít lâu thì chết. — 558.

*Lau-can-tơ (Laukant), Gu-xta-vơ* (sinh năm 1869) — nhà dân chủ - xã hội Đức. Từ năm 1917 là một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức. Những năm 1919 - 1920 ông là đại biểu Quốc hội. Năm 1922 ông cùng với cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức (đảng này đã chia rẽ) đã trở về hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức và không bao lâu sau ông rời bỏ hoạt động chính trị. — 593 - 594.

*Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp, V. I., Lê-nin N., Lê-nin)* (1870 - 1924) — xem tư liệu tiểu sử. — 42 - 43, 57, 65 - 66, 110, 119, 171, 196, 234, 240 - 241, 251, 252, 287, 289 - 290, 327, 334, 336, 338 - 339, 352, 354, 376, 394, 402, 403, 407, 473 - 475, 556, 585, 597, 618.

*Li-be (Gôn-đman), M. I.* (1880 - 1937) — một trong những thủ lĩnh phái Bun. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người theo chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Li-be là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa một; theo lập trường men-sê-vích, là người tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp. Là người giữ thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Về sau ông ta làm công tác kinh tế. — 351.

*Liép-nếch (Liebknecht), Các-lơ* (1871 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức và quốc tế; một trong những nhà lãnh đạo cánh tả của phong trào dân chủ - xã hội Đức; con trai của Vin-hem Liép-nếch. Ông đã đấu tranh tích cực chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa quân phiệt. Năm 1912 ông được bầu làm đại biểu quốc hội Đức. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Liép-nếch giữ lập trường quốc tế cách mạng, là một trong những người tổ chức và lãnh đạo nhóm "Quốc tế", mà về sau gọi

là nhóm "Xpác-ta-cút", và sau này là "Liên minh Xpác-ta-cút". Năm 1916 do tuyên truyền chống chủ nghĩa quân phiệt ông đã bị kết án khổ sai. Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức Liép-nếch cùng với R. Lú-xăm-bua đứng đầu đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Ông làm công tác biên tập báo "Die Rote Rahne" ("Cờ đỏ"), là một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân Béc-lanh vào tháng Giêng 1919. Sau khi cuộc khởi nghĩa bị đàn áp, Liép-nếch đã bị bọn phản cách mạng giết chết một cách dã man. — 125, 165, 179, 180, 245, 371 - 372, 431, 432, 463, 533, 535, 541, 557, 560 - 561, 563, 597, 605 - 606, 633.

*Lít-tơ-rê* (Littre), *Ê-mi-lơ* (1801 - 1881) — nhà triết học chiết trung tư sản Pháp. Tác giả cuốn từ điển "Dictionnaire de la langue française" ("Từ điển tiếng Pháp"), xuất bản lần đầu trong các năm 1863 - 1877. — 412.

*Lô-ít Gioóc-giơ* (Lloyd George), *Đa-vít* (1863 - 1945) — nhà hoạt động nhà nước và ngoại giao của Anh, thủ lĩnh Đảng tự do. Từ năm 1890 là nghị sĩ. Trong những năm 1905 - 1908 Lô-ít Gioóc-giơ là bộ trưởng Bộ thương nghiệp, trong những năm 1908 - 1915 là bộ trưởng Bộ tài chính. Bằng con đường xu nịnh, lừa dối và hứa hão đối với công nhân, y đã gắng sức ngăn chặn việc thành lập ở Anh một đảng cách mạng của giai cấp công nhân. Lê-nin viết là "Lô-ít Gioóc-giơ phục vụ giai cấp tư sản thật tuyệt diệu và phục vụ nó ngay giữa những người công nhân, đưa ảnh hưởng của nó vào ngay chính trong giai cấp vô sản, nơi mà việc làm cho quần chúng phục tùng mình về mặt tinh thần là điều cần hơn cả và khó hơn cả" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 176). Trong những năm 1916 -1922 Lô-ít Gioóc-giơ làm thủ tướng, đã củng cố được chỗ đứng của chủ nghĩa đế quốc Anh ở Trung Cận Đông, ở Ban-căng, đã đàn áp tàn bạo phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa và phụ thuộc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở Nga, Lô-ít Gioóc-giơ là một trong những người cổ vũ và tổ chức cuộc can thiệp quân sự và bao vây chống lại Nhà nước xô-viết. — 626.

*Lô-ri-ô* (Loriot), *Phéc-đi-năng* (1870 - 1930) — một người xã hội chủ nghĩa Pháp; trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người quốc tế chủ nghĩa, tại Hội nghị Ki-en-tan (1916) Lô-ri-ô đã ngã theo phái Xim-méc-van cánh tả. Trong những năm 1920 - 1927 ông đã gia nhập Đảng cộng sản Pháp. Ông là đại biểu Đại hội III của Quốc tế cộng sản.

Năm 1927 Lô-ri-ô bị khai trừ ra khỏi đảng cộng sản vì là người theo chủ nghĩa cơ hội cánh hữu. — 558.

*Lông-ghe* (Longuet), *Giăng* (1876 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội Pháp và Quốc tế II, nhà chính luận, con trai của Sác-lơ Lông-ghe và Giեն-ni Mác. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông đứng đầu nhóm thiểu số phái giữa - hòa bình chủ nghĩa trong Đảng xã hội Pháp; Lông-ghe là một trong những nhà sáng lập và biên tập báo "Le Populaire" ("Nhân dân"), cơ quan của những người theo phái giữa Pháp. Lông-ghe đã lên án việc can thiệp quân sự chống lại nước Nga xô-viết. Lông-ghe phản đối việc Đảng xã hội Pháp gia nhập Quốc tế cộng sản và việc thành lập Đảng cộng sản Pháp. Từ năm 1921 là ủy viên Ban chấp hành Quốc tế Viên (Quốc tế II ½), từ năm 1923 là một trong những nhà lãnh đạo của cái gọi là "Quốc tế công nhân xã hội chủ nghĩa".

Trong những năm 30 Lông-ghe ủng hộ sự thống nhất hành động của những người xã hội chủ nghĩa và cộng sản chống lại chủ nghĩa phát-xít, ông đã tham gia vào các tổ chức quốc tế đấu tranh chống chủ nghĩa phát-xít và chiến tranh. — 81, 308, 353 - 354, 357, 373, 380.

*Lúc-xăm-bua* (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân quốc tế, là một trong những thủ lĩnh của cánh tả Quốc tế II. Bà là một trong những người sáng lập và lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan. Từ năm 1897 bà đã tích cực tham gia phong trào dân chủ - xã hội Đức, đã đấu tranh chống lại chủ nghĩa Béc-stanh và Min-lơ-răng. R. Lú-xăm-bua là người tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất (ở Vác-sa-va).

Ngay từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Lú-xăm-bua đã đứng trên lập trường quốc tế. Bà là một trong những người khởi xướng ra việc thành lập nhóm "Quốc tế" ở Đức, mà sau này gọi là nhóm "Xpác-ta-cút", và sau đó là "Liên minh Xpác-ta-cút". Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 là một trong những người lãnh đạo đội tiên phong cách mạng của công nhân Đức. Bà đã tham gia công việc lãnh đạo Đại hội thành lập Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919 Lú-xăm-bua bị bắt và bị bọn phản cách mạng giết chết một cách dã man. — 303, 463, 533, 535, 541, 557, 562 - 563, 597, 605 - 606, 633.

*Luy-béc-xắc* (Lubersac), *Giăng* — sĩ quan quân đội Pháp, bá tước, người theo chủ nghĩa quân chủ; đã tham gia đoàn đại diện quân sự Pháp ở nước Nga trong những năm 1917 - 1918. — 65 - 66.

## M

*Ma-clin* (Maclean), *Giôn* (1879 - 1923) — nhà hoạt động có tiếng của phong trào công nhân Anh, làm nghề dạy học. Ông đã tiến hành công tác giáo dục cách mạng trong công nhân Scot-len. Trước chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, ông tham gia cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa Anh và trở thành một trong những thủ lĩnh của đảng ở Scot-len. Trong thời gian chiến tranh ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, tích cực tuyên truyền cách mạng chống chiến tranh, là một trong số những người tổ chức và lãnh đạo các cuộc biểu tình của quần chúng và các cuộc bãi công của công nhân (kể cả ở các xí nghiệp quốc phòng), vì vậy đã nhiều lần bị chính phủ Anh truy nã. Tháng Tư 1916 được bầu vào ban lãnh đạo của Đảng xã hội chủ nghĩa Anh. Trong những năm cuối đời ông đã thôi hoạt động chính trị. — 125, 431, 432, 458, 558.

*Ma-xlốp*, *P. P.* (1867 - 1946) — nhà kinh tế, người dân chủ - xã hội, tác giả một số tác phẩm về vấn đề ruộng đất, trong đó mưu toan xét lại những nguyên lý cơ bản của kinh tế chính trị học mác-xít. Từ năm 1903 tới năm 1917 là người men-sê-vích. Tại Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (1906), Ma-xlốp đã bảo vệ cương lĩnh men-sê-vích địa phương công hữu hóa ruộng đất. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông thôi hoạt động chính trị, làm công tác sư phạm và khoa học. Từ năm 1929 là viện sĩ. — 120, 376, 378, 385, 400.

*Ma-xlốp*, *X. L.* (sinh năm 1873) — người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu. Năm 1917 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga, tháng Chín - tháng Mười Ma-xlốp làm bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản. Trước kia khi phát biểu ủng hộ việc xã hội hóa ruộng đất, ông đã đề ra một dự luật theo đó không những quyền sở hữu ruộng đất của địa chủ được giữ nguyên mà thậm chí khoản nông dân trả tiền "thuê" ruộng đất theo giá "phải chăng" cũng phải vào túi địa chủ.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Ma-xlốp công tác ở các tổ chức kinh tế và các cơ quan khoa học. — 385 - 386, 389 - 340, 397.

*Mác* (Marx), *Các* (1818 - 1883) — người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, vị lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế (xem bài của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử, kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)". Toàn tập, tiếng

Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). — 121, 122, 123, 125 - 126, 201 - 202, 206, 245 - 246, 253, 268 - 269, 272, 290, 291, 292 - 294, 296 - 297, 298 - 300, 301 - 304, 306 - 307, 316, 317 - 318, 324, 325, 329, 338, 348 - 349, 355, 356, 361, 366, 369, 376 - 377, 383, 399 - 400, 401, 408, 409 - 410, 413, 419, 483, 535 - 536, 600 - 601, 611.

*Mác - Đô-nan* (MacDonald), *Giêm-xơ Ram-xây* (1866 - 1937) — nhà hoạt động chính trị Anh, một trong những người sáng lập và thủ lĩnh của Đảng công nhân độc lập và Công đảng, đã thi hành một đường lối cực kỳ cơ hội chủ nghĩa, tuyên truyền thuyết hợp tác giai cấp và sự chuyển dần dần từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội. Hồi đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng trên lập trường hòa bình chủ nghĩa, về sau bước sang con đường công khai ủng hộ giai cấp tư sản đế quốc. Trong những năm 1918 - 1920 Mác - Đô-nan đã cố sức cản trở cuộc đấu tranh của công nhân Anh phản đối sự can thiệp chống Nhà nước xô-viết. Trong những năm 1924 và 1929 - 1931 làm thủ tướng. Chính phủ Công đảng của Mác - Đô-nan đã thi hành chính sách chống công nhân, đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa của Anh. Trong những năm 1931 - 1935 Mác - Đô-nan cầm đầu cái gọi là "chính phủ dân tộc"; chính sách của chính phủ này do những người bảo thủ quyết định. — 119, 353 - 354, 357, 373, 380.

*Mác-tốp*, *L. (Txe-đéc-bau-mơ, I-u. Ô.)* (1873 - 1923) — một trong những thủ lĩnh của chủ nghĩa men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới, là người theo phái thủ tiêu. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới theo lập trường phái giữa. Năm 1917 Mác-tốp đứng đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, hoạt động chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1920 sang Đức, xuất bản ở Béc-ling tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". — 9, 326, 327, 331, 333.

*Mác-xi-nốp*, *K. G.* (1894 - 1939) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1914. Năm 1917 là ủy viên đoàn chủ tịch và là một trong những người lãnh đạo đảng đoàn bôn-sê-vích tại Xô-viết Mát-xcơ-va. Ông đã tích cực tham gia Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ở Mát-xcơ-va. Trong những năm 1918 - 1920, làm chủ tịch tiểu ban lương thực của Xô-viết Mát-xcơ-va, sau đó là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng và đại diện toàn quyền về việc cung cấp cho quân đội mặt trận miền Đông. Từ năm 1920 tới năm 1922 làm công tác kinh tế ở U-ran và Đôn-bát. Về sau ông làm chủ tịch Hội đồng

kinh tế quốc dân tối cao U-cra-i-na, ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô, thứ trưởng Bộ dân ủy thương nghiệp Liên-xô. — 274, 278, 281, 283.

*Mác-xơ* (Max) *Ba-đen-xki* (1867 - 1929) — thủ tướng cuối cùng của Vương quốc Đức. Từ ngày 3 tháng Mười tới ngày 9 tháng Mười một 1918 đứng đầu cái gọi là chính phủ "dân chủ" do nhóm cầm quyền thành lập với sự tham gia của các thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội cánh hữu nhằm mục đích ngăn chặn cách mạng và bảo vệ chế độ quân chủ. Chính phủ bị cuộc Cách mạng tháng Mười một 1918 lật đổ. — 219.

*Man-vy* (Malvy), *Giăng Lu-i* (1875 - 1949) — nhà hoạt động nhà nước của Pháp, người xã hội - cấp tiến. Trong những năm 1914 - 1917 làm bộ trưởng Bộ nội vụ. Theo yêu cầu của các giới sô-vanh Pháp ông bị kết án năm năm đi đày về tội "dung túng" cho việc tuyên truyền chống quân phiệt. Năm 1924 ông được minh oan. Trong những năm tiếp theo làm chủ tịch đảng đoàn xã hội - cấp tiến trong nghị viện, giữ một số chức vụ trong chính phủ, Man-vy phản đối việc thành lập Mặt trận nhân dân. — 81.

*Mê-rinh* (Mehring), *Phran-tơ* (1846 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức, một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của cánh tả trong phong trào dân chủ - xã hội Đức. Ông là một trong những chủ bút cơ quan lý luận của đảng - tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới"); về sau là chủ biên "Leipziger Volkszeitung" ("Báo nhân dân Lai-pxích"). Mê-rinh tích cực chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ Quốc tế II, lên án chủ nghĩa Cau-xky. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa. Mê-rinh là một trong những nhà lãnh đạo nhóm "Quốc tế", về sau đổi tên là "Xpác-ta-cút", và sau đó là "Liên minh Xpác-ta-cút". Mê-rinh hoan nghênh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Đã đóng một vai trò quan trọng trong việc thành lập Đảng cộng sản Đức. — 557.

*Mi-li-u-cốp*, *P. N.* (1859 - 1943) — thủ lĩnh Đảng dân chủ - lập hiến, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản đế quốc Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Tháng Mười 1905 Mi-li-u-cốp là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, sau đó là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của đảng này và chủ bút cơ quan trung ương của nó là tờ

"Ngôn luận". Năm 1917 Mi-li-u-cốp làm bộ trưởng Bộ ngoại giao trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản; đã thi hành chính sách tiếp tục chiến tranh đế quốc chủ nghĩa "cho tới thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tham gia tổ chức cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài chống lại nước Nga xô-viết; Mi-li-u-cốp là kẻ hoạt động tích cực của bọn bạch vệ lưu vong. — 22, 96, 120, 238, 345.

*Mô-tse-nốp* trong thời gian đó là ủy viên lâm thời Ban chấp hành của tổ chức xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Ê-lê-tơ. — 42.

*Mu-ra-vi-ép*, *M. A.* (1880 - 1918) — sĩ quan quân đội Nga hoàng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười theo những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Tháng Bảy 1918, khi là chỉ huy quân đội mặt trận miền Đông, đã phản lại Chính quyền xô-viết, định gây bạo động trong quân đội. Vụ khiêu khích này đã bị vạch trần và trấn áp. Khi bị bắt Mu-ra-vi-ép đã chống cự bằng vũ khí và bị bắn chết. — 385, 474.

## N

*Na-pô-lê-ông I* (*Bô-na-pác-tơ*) (1769 - 1821) — hoàng đế Pháp (1804 - 1814 và 1815). — 126.

*Ni-cô-lai I* (*Rô-ma-nốp*) (1796 - 1855) — hoàng đế Nga (1825 - 1855). — 260, 458.

*Ni-cô-lai II* (*Rô-ma-nốp*) (1868 - 1918) — hoàng đế cuối cùng của Nga, trị vì từ năm 1894 tới Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy năm 1918 bị xử bắn ở Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ miền U-ran. — 179, 181, 358 - 359.

*Ni-cô-lai Rô-ma-nốp* — xem Ni-cô-lai II (*Rô-ma-nốp*).

*Ne-nơ* (Naine), *Sác-lơ* (1874 - 1926) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, về nghề nghiệp làm luật sư. Ne-nơ làm chủ bút những tờ báo dân chủ - xã hội Thụy-sĩ "La Sentinelle" ("Người lính canh"), "Droit du Peuple" ("Dân quyền"), ủy viên Ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Hồi đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới ông tham gia nhóm những người quốc tế chủ nghĩa. Năm 1917 trở thành người theo phái giữa, và không bao lâu hoàn toàn chuyển sang phía cánh hữu của phong trào dân

chủ - xã hội Thụy-sĩ. Năm 1919 ông ủng hộ việc khôi phục lại Quốc tế II. Trong các năm 1919 - 1921 Ne-nơ đã tham gia vào việc thành lập Quốc tế phái giữa (Quốc tế II ½). — 357.

*Nô-ginh, V. P.* (1878 - 1924) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898, nhà cách mạng chuyên nghiệp, người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nô-ginh đã tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là bộ trưởng Bộ dân ủy thương nghiệp và công nghiệp. Tháng Mười một 1917 ông là người tán thành việc thành lập chính phủ liên hiệp với sự tham gia của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng và sau khi tuyên bố bất đồng với đường lối của đảng, đã ra khỏi Ban chấp hành trung ương và chính phủ. Về sau do thừa nhận sai lầm của mình nên ông đã lại giữ những chức vụ quan trọng của nhà nước xô-viết và trong kinh tế: thứ trưởng Bộ dân ủy lao động, ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, chủ tịch Ban lãnh đạo xanh-đi-ca dệt toàn Nga. — 496.

*Nốp-xơ (Nobs), Eng-xơ* (1886 - 1957) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Từ năm 1915 là chủ bút cơ quan trung ương của đảng: báo "Volksrecht" ("Dân quyền"). Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, lúc đầu Nốp-xơ ngả theo những người thuộc phái quốc tế. Năm 1917 chuyển sang lập trường phái giữa - hòa bình chủ nghĩa. Trong những năm 20 chuyển sang phía cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ, đã hoạt động chống lại phong trào cộng sản Thụy-sĩ và quốc tế. Trong những năm 1919 - 1943 ông là cố vấn quốc gia. Trong những năm 1943 - 1951 làm ủy viên Hội đồng liên bang. Năm 1939 làm tổng thống Thụy-sĩ. — 357.

## Ô

*Ô-bô-len-xki, V. V.* — xem Ô-xin-xki, N.

*Ô-xin-xki, N. (Ô-bô-len-xki, V. V.)* (1887 - 1938) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1907. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông làm việc trong Ban thường vụ tỉnh ủy Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, có chân trong ban biên tập báo bôn-sê-vích "Người dân chủ - xã hội".

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm giám đốc Ngân hàng nhà nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ

nghĩa xô-viết Nga, chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Năm 1918 ông là một trong những tác giả thảo ra bản cương lĩnh hành động của "những người cộng sản cánh tả" đã được in trong tạp chí "Người cộng sản". Trong những năm 1918 - 1919, ông làm việc trong ban biên tập báo "Sự thật" và trong tiểu ban tuyên truyền của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga; là đại biểu của Đại hội I của Quốc tế cộng sản. Trong những năm 1920 - 1921, Ô-xin-xki là một thành viên tích cực của nhóm "tập trung dân chủ" chống đảng. Về sau gia nhập nhóm đối lập Tô-rôt-xki. Trong những năm 1921 - 1923 ông làm thứ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp, năm 1925 là ủy viên Đoàn chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước Liên-xô. Tại Đại hội X, XIV - XVII của đảng đã được bầu làm ủy viên dự khuyết Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1928 ông làm cục trưởng Cục thống kê trung ương Liên-xô. Năm 1929 làm phó chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao Liên-xô. Trong những năm sau làm công tác lãnh đạo đảng và hành chính - kinh tế. — 615.

*Ô-xơ-rô-goóc-xki, M. I-a.* (sinh năm 1854) — nhà chính luận tư sản tự do, luật gia, một thành viên của Đu-ma I nhà nước. Tác giả tác phẩm "La démocratie et les partis politiques" ("Dân chủ và những chính đảng"), trong đó đã thu thập nhiều tư liệu thực tế từ lịch sử Anh và Mỹ vạch trần thực chất của nền dân chủ tư sản. — 416.

## P

*Pê-ri-ca (Péricat), Ray-mông* — thư ký Liên đoàn công nhân xây dựng Pháp. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa. Ông có cảm tình với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, với Chính quyền xô-viết. Năm 1919 Pê-ri-ca là người thành lập và tổng biên tập báo "L'Internationale" ("Quốc tế"), ủy viên Ban chấp hành Quốc tế III ở Pháp. — 630.

*Plát-ten (Platten), Phri-đrich (Phri-tơ)* (1883 - 1942) — người dân chủ - xã hội cánh tả Thụy-sĩ, về sau là đảng viên cộng sản. Trong thời gian cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907, hoạt động cách mạng ở Ri-ga. Trong những năm 1912 - 1918, Plát-ten là bí thư Đảng dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Trong những năm chiến tranh đế quốc

chủ nghĩa thế giới ông là một người quốc tế chủ nghĩa, tham gia các hội nghị ở Xim-méc-van và Ki-en-tan; là người đứng về phía nhóm Xim-méc-van cánh tả. Tháng Tư 1917 ông là người tổ chức chuyến đưa V. I. Lê-nin từ Thụy-sĩ về Nga. Năm 1919 ông tham gia vào việc thành lập Quốc tế III, Quốc tế cộng sản; ủy viên Ban thường vụ Quốc tế cộng sản. Plát-ten đã cộng tác trong tạp chí "Quốc tế cộng sản". Ông là một trong những người tổ chức ra Đảng cộng sản Thụy-sĩ. Trong những năm 1921 - 1923 ông là bí thư đảng. Năm 1923 ông đã lãnh đạo công tác công xã nông nghiệp của công nhân Thụy-sĩ ở Liên-xô, sau đó làm cán bộ khoa học cấp cao ở Viện nông nghiệp quốc tế và Trường đại học sư phạm ngoại ngữ Mát-xcơ-va. — 618.

*Plê-kha-nốp, G. V.* (1856 - 1918) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Mác vào nước Nga. Năm 1883 ông đã thành lập ở Giơ-ne-vơ tổ chức mác-xít đầu tiên của Nga —nhóm "Giải phóng lao động". Plê-kha-nốp đã đấu tranh với chủ nghĩa dân túy, phản đối chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế. Vào những năm đầu thế kỷ XX Plê-kha-nốp có chân trong ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh".

Từ năm 1883 tới năm 1903 Plê-kha-nốp đã viết hàng loạt tác phẩm đóng một vai trò to lớn trong việc bảo vệ và truyền bá thế giới quan duy vật. Tuy vậy, ngay trong thời gian đó ông cũng đã mắc những sai lầm nghiêm trọng, mầm mống của những quan điểm men-sê-vích của ông về sau này. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nốp theo lập trường điều hòa với chủ nghĩa cơ hội, và sau đó tham gia phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, về tất cả các vấn đề cơ bản ông đều đứng trên lập trường men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới, ông đã chống lại sự xét lại chủ nghĩa Mác theo quan điểm của Ma-khơ và chống lại chủ nghĩa thủ tiêu, đã đứng đầu nhóm những người men-sê-vích ủng hộ đảng. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Plê-kha-nốp đã chuyển sang lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông trở về nước Nga, đứng đầu nhóm cực hữu của những người men-sê-vích - vệ quốc "Thống nhất", chống lại những người bôn-sê-vích, chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa, cho rằng nước Nga chưa tới lúc chín muồi để chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Ông không tán thành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười,

nhưng không tham gia đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết.

Lê-nin đánh giá cao những tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp và vai trò của ông trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga; đồng thời Người phê phán kịch liệt Plê-kha-nốp về việc đi chệch hướng chủ nghĩa Mác và về những sai lầm lớn trong hoạt động chính trị. — 227, 288, 338, 356, 376.

*Pô-tơ-rê-xốp, A. N.* (1869 - 1934) — một trong những thủ lĩnh của chủ nghĩa men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới ông là nhà tư tưởng của chủ nghĩa thủ tiêu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Pê-tơ-rê-xốp là người theo chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917, làm chủ biên báo "Ban ngày", báo này đã tiến hành một chiến dịch thâm độc chống lại những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Pô-tơ-rê-xốp lưu vong, ở nước ngoài cộng tác với tờ tuần báo của Kê-ren-xki "Thời gian", lên tiếng công kích nước Nga xô-viết. — 120, 351.

*Prô-si-an, P. P.* (1883 - 1918) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng truy bắt. Sống ở nước ngoài. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông trở về Nga và xuất bản ở Hen-xinh-phơ tờ báo "Người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", gia nhập cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và sau khi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả được thành lập, ông đã tham gia vào Ban chấp hành trung ương đảng đó. Ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga khóa 2. Tháng Chạp 1917 ông tham gia Hội đồng bộ trưởng dân ủy với tư cách là bộ trưởng Bộ dân ủy bưu điện. Tháng Ba 1918 vì những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả không tán đồng việc ký hòa ước Brét nên Prô-si-an ra khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đã tham gia vào cuộc bạo động của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va, và sau đó đã ngừng hoạt động chính trị.

V. I. Lê-nin đã nhận xét về Prô-si-an trong bài "Tưởng nhớ đồng chí Prô-si-an" (xem tập này, tr. 473 - 475). — 385, 473 - 475.

## R

*Ra-đu-xơ - Đen-cô-vích, V. A.* (1877 - 1967) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1898, một nhà cách mạng chuyên nghiệp.

Là người tích cực tham gia cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười (ở Xa-ra-tốp). Trong những năm 1918 - 1921 Ra-đu-xơ làm vụ trưởng Vụ bảo hiểm xã hội và bảo hộ lao động, sau đó làm thứ trưởng Bộ dân ủy lao động nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa Xô-viết Nga, chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Xa-ra-tốp, chủ tịch Ủy ban cách mạng Kiếc-giê-di-a, ủy viên ban lãnh đạo Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng. Từ năm 1925 tới năm 1927 ông làm chủ tịch Ban kiểm tra trung ương và bộ trưởng Bộ dân ủy thanh tra công nông Bê-lô-ru-xi-a. Tại các Đại hội đảng XII, XIII, XIV và XV ông được bầu vào Ban kiểm tra trung ương của Đảng cộng sản (b) Liên-xô, là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Từ năm 1940 cho tới năm 1956 là cộng tác viên khoa học của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô. — 496.

*Ren-nơ* (Renner), *Các-lơ* (1870 - 1950) — nhà hoạt động chính trị Áo, thủ lĩnh và nhà lý luận của những người dân chủ - xã hội cánh hữu Áo. Ren-nơ là một trong những nhà tư tưởng của cái gọi là "chủ nghĩa Mác của Áo" và một trong những người sản sinh ra cái thuyết tư sản dân tộc chủ nghĩa "tự trị dân tộc về văn hóa". Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Ren-nơ là người xã hội - sô-vanh. Trong những năm 1919 - 1920 làm thủ tướng Áo, trong những năm 1945 - 1950 làm tổng thống Áo. — 77, 478, 481 - 482, 554.

*Rích-tơ* (Richter), *Ô-giê-ni* (1836 - 1906) — một trong những thủ lĩnh của "đảng của những người có tư tưởng tự do" ở Đức, đảng này biểu hiện những quan điểm của giai cấp tư sản tự do; là kẻ thù cuồng bạo của chủ nghĩa xã hội, Rích-tơ tuyên truyền cho khả năng điều hòa lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Rích-tơ là tác giả của cuốn sách đả kích "Sozialdemokratische Zukunftsbilder" ("Những bức tranh nhỏ về tương lai của nền dân chủ - xã hội") nhằm chống những người dân chủ - xã hội. Trong cuốn sách này khi vẽ nên câu chuyện hoang đường về "A-ghe-xa tần tiện", Rích-tơ cố chứng minh sự bình đẳng giữa những người lao động và giai cấp tư sản. — 352.

*Rô-ma-nốp* — triều đại những vua và hoàng đế Nga trị vì từ năm 1613 tới năm 1917. — 83.

*Rốt-béc-tút - Ia-ghe-txốp* (Rodbertus-Jagetzow), *Giô-han Các-lơ* (1805 - 1875) — nhà kinh tế học tầm thường, nhà tư tưởng của giai cấp địa chủ quý tộc Phổ đã tư sản hóa; kẻ truyền bá những tư tưởng phản động "chủ nghĩa xã hội nhà nước" Phổ. Rốt-béc-tút cho rằng mâu thuẫn giữa lao động và tư bản có thể giải quyết bằng một số cải cách do nhà nước địa chủ quý tộc Phổ thi hành. Không hiểu nguồn gốc của giá trị thặng dư và thực chất của mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản, Rốt-béc-tút cho rằng nguyên nhân của những cuộc khủng hoảng kinh tế là ở chỗ quân chúng nhân dân tiêu dùng chưa đủ mức. Ông cho rằng sở dĩ có địa tô là vì trong nông nghiệp không có sự chi phí về nguyên liệu. — 400.

*Rơ-nô-đen* (Renaudel), *Pi-e* (1871 - 1935) — một trong những thủ lĩnh của phái cải lương trong Đảng xã hội Pháp. Trong những năm 1902 - 1914 làm chủ bút báo "Le Peuple" ("Nhân dân"), trong những năm 1914 - 1920 làm chủ bút báo "L' Humanité" ("Nhân đạo"). Trong những năm 1914 - 1919 và 1924 làm nghị sĩ viện dân biểu. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Rơ-nô-đen là người xã hội - sô-vanh. Năm 1927 ra khỏi ban lãnh đạo của đảng xã hội chủ nghĩa, và năm 1933 bị khai trừ ra khỏi đảng; về sau đã tổ chức ra nhóm chủ nghĩa xã hội mới. — 76, 115 - 116, 130, 308, 353 - 354, 364, 482, 557, 561, 626, 630.

*Ru-đa-cốp* — đảng viên của tổ chức xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả Ê-lê-txơ. — 42.

## S

*Sai-đê-man* (Scheidemann), *Phi-líp* (1865 - 1939) — một trong những thủ lĩnh cánh cơ hội cực hữu của phong trào dân chủ - xã hội Đức. Trong thời gian Cách mạng tháng Mười một 1918 ở Đức, đã tham gia cái gọi là Xô-viết đại biểu nhân dân; hoạt động của xô-viết này là do lợi ích của giai cấp tư sản quyết định. Từ tháng Hai tới tháng Sáu 1919, đứng đầu chính phủ liên hiệp của nền Cộng hòa Vây-ma. Sai-đê-man là một trong những tổ chức đàn áp đẫm máu phong trào công nhân Đức trong những năm 1918 - 1921. Sau này đã rời bỏ hoạt động chính trị tích cực. — 77, 115 - 116, 130, 225, 308, 353, 357, 362, 371, 373, 374, 431, 478, 479, 480 - 481, 483 - 484, 533, 544, 546, 557, 561, 562 - 563, 611 - 612, 618.

*Smit, V. V.* (1886 - 1940) — đảng viên đảng bôn-sê-vích từ năm 1905.

Đã làm công tác đảng ở Pê-téc-bua và Ê-ca-tê-ri-nô-xláp. Trong những năm 1914 - 1917 là thư ký công đoàn công nhân kim khí Pê-tơ-rô-grát và bí thư Ban chấp hành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 làm thư ký Hội đồng các công đoàn Pê-tơ-rô-grát. Trong những năm 1918 - 1928 làm thư ký Hội đồng trung ương các công đoàn Liên-xô, sau đó làm bộ trưởng Bộ dân ủy lao động. Từ năm 1928 ông làm phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Liên-xô. Đã gia nhập nhóm đối lập hữu khuynh trong Đảng cộng sản (b) Liên-xô, nhưng ít lâu sau cũng rời bỏ nhóm đó. Tại những Đại hội VII, XIV, và XV của đảng ông được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — 277 - 278.

*Stanh* (Ru-bin-stanh), *A.* (1881 - 1948) — người men-sê-vích. Năm 1906, rời khỏi nước Nga và sang ở nước Đức. Từ đầu chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đã cùng với Cau-xky và Béc-stanh xuất bản tuần báo "Sozialistische Auslandspolitik" ("Chính sách đối ngoại xã hội chủ nghĩa"). Năm 1917 ông gia nhập Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức, là biên tập viên cơ quan trung ương của đảng; báo "Freiheit" ("Tự do"). Ông đã tích cực tham gia vào chiến dịch vu khống của những người theo phái giữa Đức chống lại Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, chống lại những người bôn-sê-vích. Từ năm 1933 sống ở Tiệp, sau đó ở Pháp và Mỹ. — 326, 336 - 337, 404.

*Stơ-rơ-ben* (Ströbel), *Hen-ri-ích* (1869 - 1945) — người dân chủ - xã hội Đức, người thuộc phái giữa. Trong những năm 1905 - 1916 là ủy viên ban biên tập báo "Vorwärts" ("Tiến lên"), cơ quan trung ương của phong trào dân chủ - xã hội Đức. Trong những năm 1908 - 1918 ông là đại biểu Quốc hội Phổ. Trong thời gian đầu của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất Stơ-rơ-ben đã chống lại chủ nghĩa xã hội - sô-vanh và chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, gia nhập nhóm "Quốc tế", và trong nhóm này ông là đại diện cho trào lưu thiên về phía chủ nghĩa Cau-xky. Năm 1916 hoàn toàn chuyển sang lập trường chủ nghĩa Cau-xky. Năm 1917 Stơ-rơ-ben là một trong những người đề xướng việc thành lập Đảng dân chủ - xã hội độc lập Đức. Từ năm 1922 là đại biểu Quốc hội Đức. Đã công kích gay gắt đảng bôn-sê-vích và Liên-xô. — 127.

## T

*Tô-đoóc-xki, A. I.* (1894 - 1965) — đảng viên Đảng cộng sản Liên-xô từ năm 1918. Trong những năm 1918 - 1919 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết huyện Vê-xi-ê-gôn-xcơ tỉnh Tve, là biên tập viên báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu Vê-xi-ê-gôn-xcơ và báo Vê-xi-ê-gôn-xcơ đỏ". Ông tích cực tham gia nội chiến trong hàng ngũ Hồng quân với tư cách là chỉ huy lữ đoàn, sư đoàn, trong những năm sau giữ những cương vị chỉ huy cao cấp ở một số cơ quan quân sự. Từ năm 1955 ông là trung tướng về hưu của Quân đội xô-viết; đã hoạt động văn học. — 500 - 501.

*Tô-ma* (Thomas), *An-be* (1878 - 1932) — nhà hoạt động chính trị Pháp, một người xã hội chủ nghĩa cánh hữu. Từ năm 1910, ông là một trong những thủ lĩnh của đảng đoàn xã hội ở nghị viện. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là một người xã hội - sô-vanh. Ông tham gia chính phủ tư sản Pháp làm bộ trưởng Bộ các vấn đề vũ trang. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông sang Nga để cổ động cho việc tiếp tục chiến tranh. Năm 1919 Tô-ma là một trong những người tổ chức ra Quốc tế Béc-nơ (Quốc tế II). Trong những năm 1919 - 1932 đứng đầu Ban thường vụ quốc tế về lao động trực thuộc Hội quốc liên. — 115 - 116.

*Tôm-xki, M. P.* (1880 - 1936) vào đảng bôn-sê-vích từ năm 1904. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới đã có thái độ điều hòa với phái thủ tiêu, phái triệu hồi và bọn tư-rốt-kít. Năm 1917 Tô-m-xki là ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Tô-m-xki làm chủ tịch Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va; từ năm 1919 là chủ tịch Đoàn chủ tịch Hội đồng trung ương các công đoàn Liên-xô. Từ Đại hội VIII của đảng ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga, từ Đại hội XI của đảng, là ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Đã nhiều lần chống lại đường lối lê-nin-nít của đảng. Năm 1928 cùng với Bu-kha-rin và Rư-cốp lãnh đạo khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh trong Đảng cộng sản (b) Liên-xô. — 496.

*Tơ-rốt-xki* (Brôn-stanh), *L. Đ.* (1879 - 1940) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1897, đảng viên men-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới Tơ-rốt-xki



ẩn nấp dưới chiêu bài "không bè phái", nhưng thực ra thì đứng trên lập trường của phái thủ tiêu. Năm 1912 là người tổ chức khối tháng Tám chống đảng. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Tơ-rốt-xki đứng trên lập trường phái giữa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Tơ-rốt-xki ở nước ngoài trở về, gia nhập nhóm Tổ chức liên quận của những người dân chủ - xã hội hợp nhất và tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga đã cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích, tuy vậy, Tơ-rốt-xki không chuyển sang lập trường bôn-sê-vích mà vẫn đấu tranh ngầm ngấm và công khai chống lại chủ nghĩa Lê-nin, chống lại đường lối của đảng.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Tơ-rốt-xki là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, bộ trưởng Bộ dân ủy về các quân sự và hàng hải, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, ủy viên Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương và ủy viên Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Năm 1918 Tơ-rốt-xki là người chống lại đường lối của Lê-nin về việc ký kết hòa ước Brét, trong những năm 1920 - 1921 đã cầm đầu phái đối lập trong cuộc tranh luận về công đoàn, từ năm 1923 đã tiến hành cuộc đấu tranh bè phái mãnh liệt chống lại đường lối chung của đảng, chống lại cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội của Lê-nin, bảo vệ cái thuyết đầu hàng cho rằng chủ nghĩa xã hội không có khả năng thắng lợi ở Liên-xô. Sau khi vạch trần chủ nghĩa Tơ-rốt-xki là một khuynh hướng tiểu tư sản ở trong đảng, Đảng cộng sản đã đập tan nó về mặt tư tưởng và tổ chức. Năm 1927 Tơ-rốt-xki bị khai trừ ra khỏi đảng, năm 1929 do hoạt động chống xô-viết, bị trục xuất ra khỏi Liên-xô và năm 1932 bị tước quyền công dân Liên-xô. Khi ở nước ngoài Tơ-rốt-xki là kẻ thù điên cuồng nhất của chủ nghĩa Lê-nin, vẫn tiếp tục đấu tranh chống lại Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản, chống lại phong trào cộng sản quốc tế. — 102, 134, 173, 197, 585 - 586.

*Tséc-nốp, V. M.* (1876 - 1952) — một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Từ tháng Năm đến tháng Tám 1917 làm bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản; Tséc-nốp tiến hành chính sách đàn áp tàn bạo chống lại nông dân là những người đã chiếm đoạt ruộng đất của bọn địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Tséc-nốp là một trong những người tổ chức các cuộc bạo động chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920 ra sống lưu vong ở nước ngoài, tiếp tục hoạt động chống xô-viết. — 98, 143.

*Tséc-nư-sép-xki, N. G.* (1828 - 1889) — nhà dân chủ cách mạng vĩ đại Nga và nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, nhà bác học, nhà văn, nhà phê bình văn học; là một trong những bậc tiền bối xuất sắc của phong trào dân chủ - xã hội Nga. Tséc-nư-sép-xki là người cổ vũ tư tưởng và là lãnh tụ của phong trào dân chủ - cách mạng trong những năm 60 ở Nga. Tờ tạp chí "Người đương thời" do ông làm chủ bút, là tiếng nói của lực lượng cách mạng Nga. Tséc-nư-sép-xki đã phẫn nộ vạch trần tính chất nông nô của "cuộc cải cách nông dân" năm 1861, kêu gọi nông dân đứng lên khởi nghĩa. Năm 1862 ông bị chính phủ Nga hoàng bắt và giam giữ ở pháo đài Pê-tơ-rô-páp-lốp-xcơ, ông ở đó hai năm rồi bị kết án bảy năm khổ sai và sống vĩnh viễn ở Xi-bi-ri. Tséc-nư-sép-xki đã sống ở nơi bị đày 20 năm. Cho đến những ngày cuối của đời mình ông vẫn là người chiến sĩ hăng say chống lại sự bất công xã hội, chống lại mọi biểu hiện của sự áp bức về chính trị và kinh tế. — 67.

*Tsi-tsê-rin, G. V.* (1872 - 1936) — nhà hoạt động nhà nước xô-viết, nhà ngoại giao lỗi lạc. Từ năm 1904 tới năm 1917 ở nước ngoài, tại đó năm 1905 ông gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong thời kỳ phản động, ông là người theo phái men-sê-vích, trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới là người theo chủ nghĩa quốc tế; cuối năm 1917 đã chuyển sang lập trường bôn-sê-vích và năm 1918 ông gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1918 tới năm 1930 ông là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao, cầm đầu các đoàn đại biểu xô - viết tại các hội nghị quốc tế ở Giê-nơ và Lô-da-nơ. Ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tại những Đại hội XIV và XV của Đảng ông được bầu vào Ban chấp hành Trung ương. — 219.

*Tu-ra-ti (Turati), Phi-líp-pô* (1857 - 1932) — nhà hoạt động của phong trào công nhân Ý, một trong những người tổ chức ra Đảng xã hội chủ nghĩa Ý, thủ lĩnh cánh hữu, cải lương của đảng. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng trên lập trường phái giữa. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Sau cuộc phân liệt trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ý (1922) Tu-ra-ti đứng đầu Đảng xã hội chủ nghĩa thống nhất, một đảng cải lương chủ nghĩa. Năm 1926 bỏ nước Ý phát-xít sang Pháp. — 128, 358, 362, 364, 365 - 366.

*Txét-kin* (Zetkin), *Cla-ra* (1857 - 1933) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân và cộng sản Đức và quốc tế, nhà văn có tài, nhà hùng biện và diễn thuyết nồng nhiệt. Cùng với R. Lú-xăm-bua, Ph. Mê-rinh và C. Liép-nếch, bà đã tham gia tích cực cuộc đấu tranh chống Béc-stanh và những người cơ hội chủ nghĩa khác. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới bà đứng trên quan điểm chủ nghĩa quốc tế cách mạng, chống chủ nghĩa xã hội - số-vanh. Năm 1916 bà tham gia nhóm "Quốc tế", sau đổi tên là "Xpác-ta-cút", và sau đó là "Liên minh Xpác-ta-cút". Bà là một trong những người sáng lập ra Đảng cộng sản Đức. Tại Đại hội III của Quốc tế cộng sản bà được bầu vào Ban chấp hành Quốc tế cộng sản. Đứng đầu Ban bí thư phụ nữ quốc tế thuộc Quốc tế cộng sản. Từ năm 1924 bà liên tục là chủ tịch Ban chấp hành Tổ chức quốc tế trợ giúp các chiến sĩ cách mạng. — 557.

*Txê-rê-tê-li*, *I. G.* (1882 - 1959) — một trong những thủ lĩnh men-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa một; tháng Năm Txê-rê-tê-li tham gia Chính phủ lâm thời tư sản làm bộ trưởng Bộ bưu điện, sau những sự kiện tháng Bảy làm bộ trưởng Bộ nội vụ, một trong những kẻ cố vũ những cuộc lùng bắt tàn sát những người bôn-sê-vích. Về sau Txê-rê-tê-li là một trong những người lãnh đạo chính phủ men-sê-vích phản cách mạng Gru-di-a. Từ khi thiết lập Chính quyền xô-viết ở Gru-di-a, là tên bạch vệ lưu vong. — 143, 385 - 386.

*Txơ-van-txi-ghe*, *B. V.* (1885 - 1952) — kỹ sư nhiệt lực, từ năm 1905 tới năm 1918 là đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, về sau là người không đảng phái. Năm 1917 là ủy viên thường vụ Ban chấp hành của Ủy ban nhiên liệu thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là ủy viên ban lãnh đạo Ủy ban đá dầu miền Bắc; trong những năm 1919 - 1925 ông là phó chủ tịch và phụ trách kỹ thuật Ủy ban đá dầu trung ương của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, phó giám đốc Cục công nghiệp đá dầu. Về sau ông làm công tác khoa học và sư phạm. — 653.

## U

*Uyn-xơn* (Wilson), *Vu-đrô* (1856 - 1924) — nhà hoạt động nhà nước Mỹ. Năm 1913 được bầu làm tổng thống Mỹ do Đảng dân chủ đề cử giữ cương vị đó đến năm 1921. Đã thi hành chính sách đàn áp tàn bạo

đối với phong trào công nhân trong nước. Chính sách đối ngoại của chính phủ Uyn-xơn mang tính chất bành trướng ăn cướp, đặc biệt là đối với các nước Mỹ la-tinh; chính phủ Uyn-xơn đã nhiều lần nhúng tay vào công việc của các nước đó bằng con đường vũ trang. Bảo vệ quyền lợi của bọn tư phú Mỹ, Uyn-xơn đã đẩy nước Mỹ vào cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới đứng về phía Đồng minh.

Sau thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Uyn-xơn ra sức chia cắt nước Nga, là một trong những người tổ chức cuộc can thiệp quân sự của Mỹ chống lại nước Nga xô-viết. Năm 1918 đã đề ra "cương lĩnh hòa bình" để quốc chủ nghĩa ("cương lĩnh mười bốn điểm") nhằm thiết lập sự thống trị toàn cầu của Mỹ. Cầm đầu đoàn đại biểu Mỹ tại Hội nghị hòa bình Pa-ri (1919 - 1920). Bị thất bại trong lần bầu cử tổng thống năm 1920 và từ bỏ hoạt động chính trị. — 70, 130, 141, 179, 230, 273, 424, 429 - 430, 558, 626.

## V

*Va-txê-tít*, *I. I.* (1873 - 1938) — nhà hoạt động quân sự xô-viết nổi tiếng, trước kia là sĩ quan trong quân đội Nga hoàng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười phục vụ trong lực lượng vũ trang của nước Cộng hòa xô-viết; là chỉ huy quân đoàn bộ binh, phó tổng tư lệnh tối cao. Tham gia việc trấn áp cuộc bạo động của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả ở Mát-xcơ-va với tư cách là chỉ huy sư đoàn bộ binh Lát-vi-a. Về sau làm tư lệnh mặt trận miền Đông. Từ tháng Chín 1918 tới tháng Bảy 1919 là tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Từ năm 1922 là giảng viên cao cấp ở Viện hàn lâm quân sự M. V. Phrun-dê. — 284.

*Vai-tling* (Weitling), *Vin-hem* (1808 - 1871) — nhà hoạt động có tiếng tăm của phong trào công nhân Đức trong giai đoạn phôi thai của nó, một trong những nhà lý luận của chủ nghĩa cộng sản không tưởng bình quân, làm nghề thợ may. Là nhà hoạt động tích cực của "Liên minh những người chính nghĩa". Sau Cách mạng 1848 - 1849, Vai-tling xuất dương sang Mỹ và vào các năm 1850 - 1855 đã xuất bản ở Mỹ tờ tạp chí "Republik der Arbeiter" ("Nước cộng hòa công nhân"). Về sau rời bỏ phong trào công nhân. — 305.

*Van-đéc-van-đơ* (Vandervelde), *Ê-mi-lơ* (1866 - 1938) — thủ lĩnh Đảng công nhân Bỉ, chủ tịch Ban thường vụ xã hội chủ nghĩa quốc tế

của Quốc tế II, giữ lập trường cơ hội chủ nghĩa cực đoan. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới Van-đéc-van-đơ là nhà xã hội - sô-vanh, tham gia chính phủ tư sản. Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực giúp đỡ việc can thiệp vũ trang chống lại nước Nga xô-viết. Trong các năm 1925 - 1927 làm bộ trưởng Bộ ngoại giao Bỉ, tham gia vào việc ký hiệp ước Lô-các-nô (1925) nhằm chống lại Liên-xô, tích cực đấu tranh chống lại việc thành lập mặt trận thống nhất chống phát-xít của những người cộng sản và xã hội chủ nghĩa. — 408 - 414, 482, 557, 561.

*Ve-bơ* (Webb), *Xít-nây* (1859 - 1947) — nhà hoạt động xã hội Anh nổi tiếng, nhà cải lương. Cùng với vợ là Bê-a-tơ-ri-xa Ve-bơ đã viết một số tác phẩm về lịch sử và lý luận của phong trào công nhân Anh. Là nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản và công nhân quý tộc, trong những tác phẩm của mình Xít-nây Ve-bơ đã thể hiện tư tưởng giải quyết hòa bình vấn đề công nhân trong khuôn khổ của xã hội tư bản. Là một trong những người sáng lập ra Hội Pha-biêng cải lương chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới giữ lập trường xã hội - sô-vanh. Tham gia vào các chính phủ công đảng lần thứ nhất (1924) và lần thứ hai (1929 - 1931). Có cảm tình với Liên-xô. — 115 - 116, 130, 308, 557, 561.

*Ve-bơ Hen-ri-ích* — xem Bau-ơ (Bauer), Ôt-tô.

*Vin-hem II* (*Hô-hen-txôn-léc*) (1859 - 1941) — hoàng đế Đức và vua Phổ (1888 - 1918). — 129, 133, 176, 191, 219, 363, 557, 594, 655.

*Vôi-nốp*, *I. A.* (1884 - 1917) — đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1909, thuộc phái bôn-sê-vích, cộng tác viên và phóng viên tích cực của báo "Ngôi sao" và "Sự thật". Xuất thân từ một gia đình nông dân nghèo tỉnh I-a-rô-xláp. Sau khi đến Pê-téc-bua đã làm việc ở các xí nghiệp, ở đường sắt Ni-cô-la-ép (nay là đường sắt tháng Mười), có quan hệ với tổ chức bôn-sê-vích đường sắt. Nhiều lần ông bị bắt và bị trục xuất dưới sự kiểm soát công khai của cảnh sát. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 ông trở về Pê-tơ-rô-grát, làm việc ở nhà in "Lao động", nơi in báo "Sự thật", viết bài cho báo đó. Ngày 6 (19) tháng Bảy, trong lúc đang phân phát báo "Sự thật" khổ nhỏ" thì bị bọn học sinh sĩ quan giết chết ở phố Spa-léc-nai-a (nay là phố Vôi-nốp). — 564.

## X

*Xa-đun* (Sadoul), *Giắc-cơ* (1881 - 1956) — sĩ quan trong quân đội Pháp, đảng viên Đảng xã hội Pháp, có lập trường xã hội - sô-vanh. Năm 1917 Xa-đun được cử đi công tác ở Nga với tư cách là ủy viên của phái đoàn quân sự Pháp. Chịu ảnh hưởng của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười ông đã trở thành người tán thành tư tưởng cộng sản, gia nhập tiểu ban Pháp của Đảng cộng sản (b) Nga và tình nguyện gia nhập Hồng quân. Ông đã thông qua báo chí kịch liệt phản đối sự can thiệp của bọn đế quốc các nước Đồng minh chống lại nước Nga xô-viết, ông tiến hành công tác tuyên truyền cách mạng trong quân đội Pháp chiếm đóng miền Nam U-cra-i-na. Xa-đun là người tham gia Đại hội I của Quốc tế cộng sản. Do hoạt động cách mạng ông đã bị Tòa án quân sự Pháp kết án (vắng mặt) tử hình, nhưng sau khi trở về Pháp (1924) đã được trắng án. Trong những năm sau Xa-đun là chiến sĩ tích cực bảo vệ hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc. — 65, 273, 644.

*Xa-vin-cốp*, *B. V.* (1879 - 1925) — một trong những nhà lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là thứ trưởng Bộ chiến tranh, và sau đó làm thống đốc Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Xa-vin-cốp là người tổ chức nhiều cuộc bạo động phản cách mạng, tiếp tay cho cuộc can thiệp vũ trang chống lại nước Cộng hòa xô-viết, là tên bạch vệ lưu vong. Năm 1924 Xa-vin-cốp đã trở về Liên-xô một cách bất hợp pháp, và đã bị bắt. Hội đồng quân sự của Tòa án tối cao Liên-xô đã kết án Xa-vin-cốp tử hình, nhưng do quyết nghị của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô hình phạt cao nhất đã được thay bằng 10 năm tù ngồi. Khi ở trong tù y đã tự sát. — 43, 120, 125, 351, 383.

*Xe-ra-ti* (Serrati), *Giát-sin-tô Mê-nốt-ti* (1872 - 1926) — nhà hoạt động có tiếng của phong trào công nhân Ý, một trong những nhà lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa Ý. Trong những năm 1915 - 1923 là chủ nhiệm tờ "Avanti!" ("Tiến lên!"), cơ quan trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa. Trong thời gian chiến tranh đế quốc chủ nghĩa thế giới, là người theo chủ nghĩa quốc tế. Xe-ra-ti đã tham gia các Hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan. Sau khi Quốc tế cộng sản được thành lập Xe-ra-ti đã yêu cầu Đảng xã hội chủ nghĩa Ý gia nhập Quốc tế cộng sản. Tại Đại hội II Quốc tế cộng sản ông cầm đầu đoàn đại biểu Ý, phản đối việc tuyệt giao vô điều kiện với những người cải lương. Về sau Xe-ra-ti đã khắc phục những sai lầm của

tư tưởng phái giữa của mình và năm 1924 ông đứng đầu phái "những người Quốc tế thứ ba" đã gia nhập Đảng cộng sản Ý, ở đây ông đã làm việc tích cực cho tới hết đời. — 558.

*Xô-rô-kin, P. A.* (sinh năm 1889) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trước năm 1917 là phó giáo sư ngoài biên chế của Trường đại học tổng hợp Pê-tơ-rô-grát. Trong những năm 1919 - 1922 ông giảng dạy xã hội học ở các trường cao đẳng Pê-tơ-rô-grát. Vì hoạt động phản cách mạng ông đã bị trục xuất ra khỏi nước; có một thời gian Xô-rô-kin giảng bài ở Trường đại học tổng hợp Pra-ha; từ năm 1923 ở Mỹ. — 224 - 225, 228, 230, 237 - 238.

*Xô-xnốp-xki, L. X.* (1886 - 1937) — đảng viên bôn-sê-vích từ năm 1904. Trong những năm 1918 - 1924 (có gián đoạn) làm chủ biên báo "Nông dân nghèo". Trong thời gian có cuộc tranh luận về công đoàn (1920 - 1921) ông đã ủng hộ lập trường của Tô-rốt-xki. Năm 1927 tại Đại hội XV của Đảng cộng sản (b) Liên-xô Xô-xnốp-xki bị khai trừ ra khỏi đảng vì là một phần tử hoạt động tích cực của nhóm đối lập Tô-rốt-xki. Năm 1935 được phục hồi, nhưng đến năm 1936 do hoạt động chống đảng nên lại một lần nữa bị khai trừ ra khỏi đảng. — 500.

*Xpác-ta-cút* (Spartacus) (mất năm 71 trước công nguyên) — lãnh tụ của một trong những cuộc khởi nghĩa lớn nhất của nô lệ ở Rô-ma cổ đại những năm 74 (hoặc năm 73) — 71 trước công nguyên; đã giành được một số thắng lợi rực rỡ đối với quân đội của bọn chủ nô Rô-ma. Tên tuổi Xpác-ta-cút đã vĩnh viễn trở thành một tấm gương chói lọi của tinh thần dũng cảm, lòng vị tha và lòng trung thành vô hạn đối với sự nghiệp của nhân dân, của cuộc đấu tranh sống mái của những người bị áp bức chống lại kẻ đi áp bức. — 78.

*Xpi-ri-đô-nô-va, M. A.* (1884 - 1941) — một trong những nhà tổ chức và thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Bà chống lại việc ký kết hòa ước Brét, tham gia tích cực vào cuộc bạo động phản cách mạng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào tháng Bảy 1918; sau khi cuộc bạo động bị trấn áp Xpi-ri-đô-nô-va vẫn tiếp tục hoạt động thù địch chống lại Chính quyền xô-viết. Về sau bà rời bỏ hoạt động chính trị. — 16, 22.

*Xta-lin (Đgiu-ga-svi-li), I. V.* (1879 - 1953) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân cách mạng Nga và quốc

tế, của Đảng cộng sản và Nhà nước Liên-xô. Gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1898; sau Đại hội II của Đảng là đảng viên bôn-sê-vích. Làm công tác đảng ở Ti-phlít, Ba-tum, Ba-cu, Pê-téc-bua. Tháng Giêng 1912 được cử vào Ban chấp hành trung ương do Hội nghị VI (Hội nghị Pra-ha) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga bầu ra; đã tham gia biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Sự thật". Trong thời kỳ chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là ủy viên của Trung tâm quân sự - cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa, do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Tại Đại hội II các Xô-viết toàn Nga Xta-lin được bầu vào Hội đồng bộ trưởng dân ủy, trong đó Xta-lin phụ trách Bộ dân ủy về các vấn đề dân tộc. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, Xta-lin là ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa và đã có mặt tại nhiều mặt trận. Năm 1922 Xta-lin được bầu làm Tổng bí thư Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga. Từ năm 1941, Xta-lin là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy, về sau là Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Liên-xô. Trong những năm Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (1941 - 1945), Xta-lin là Chủ tịch Ủy ban phòng thủ nhà nước, bộ trưởng Bộ dân ủy quốc phòng và là Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên-xô. — 657 - 658.

*Xtê-clốp, I-u. M.* (1873 - 1941) đã tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1893. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gia nhập phái bôn-sê-vích. Trong những năm phản động và cao trào cách mạng mới đã cộng tác với báo "Người dân chủ - xã hội", cơ quan trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, với các báo bôn-sê-vích "Ngôi sao" và "Sự thật". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Xtê-clốp theo lập trường "vệ quốc cách mạng"; về sau ông đã chuyển sang theo những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết, chủ bút báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" và tạp chí "Xây dựng xô-viết", từ năm 1929 ông là phó chủ tịch ủy ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Ông là tác giả nhiều tác phẩm về lịch sử phong trào cách mạng. — 272, 278.

*Xtô-lư-pin, P. A.* (1862 - 1911) — nhà hoạt động nhà nước Nga Nga hoàng, một địa chủ lớn. Trong những năm 1906 - 1911 Xtô-lư-pin là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng Bộ nội vụ. Tên

tuổi của y gắn liền với thời kỳ phản động chính trị cực kỳ tàn bạo, với việc áp dụng rộng rãi án tử hình nhằm mục đích đàn áp phong trào cách mạng (thời kỳ phản động Xtô-lư-pin 1907 - 1910). Xtô-lư-pin đã thực hiện cải cách ruộng đất với mục đích tạo tầng lớp cu-lắc làm chỗ dựa cho chế độ chuyên chế của Nga hoàng ở nông thôn. Năm 1911 bị Bô-grốp, nhân viên của cơ quan mật vụ, đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết ở Ki-ép. — 455.

*Xtô-ru-vê, P. B.* (1870 - 1944) — nhà kinh tế và nhà chính luận tư sản, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm 90 thế kỷ XIX Xtô-ru-vê là đại biểu nổi tiếng nhất của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", đã "bổ sung" và "phê phán" học thuyết kinh tế và triết học của C. Mác, ra sức làm cho chủ nghĩa Mác và phong trào công nhân thích nghi với lợi ích của giai cấp tư sản. Xtô-ru-vê là một trong những nhà lý luận và nhà tổ chức của "Hội liên hiệp giải phóng" (1903 - 1905) tự do - quân chủ. Năm 1905 cùng với việc thành lập Đảng dân chủ - lập hiến Xtô-ru-vê là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng đó. Xtô-ru-vê là một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười y là kẻ thù cuồng bạo của Chính quyền xô-viết, thành viên của chính phủ phản cách mạng Vran-ghen, một tên bạch vệ lưu vong. — 287 - 288.

*Xvéc-đlốp, I-a. M.* (1885 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của Đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết; đảng viên từ năm 1901. Xvéc-đlốp hoạt động cách mạng ở Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Xoóc-mô-vô, Cô-xtơ-rô-ma, Ca-dan, Mát-xcơ-va, Pé-téc-bua và ở những thành phố khác ở nước Nga. Trong thời gian cách mạng 1905 - 1907 Xvéc-đlốp lãnh đạo các tổ chức bôn-sê-vích ở vùng U-ran. Sau Hội nghị VI (ở Pra-ha) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Giêng 1912) ông được chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và được đưa vào Bộ phận ở trong nước của Ban chấp hành trung ương. Đã tham gia ban biên tập báo "Sự thật". Vì hoạt động cách mạng Xvéc-đlốp nhiều lần bị chính phủ Nga hoàng truy bắt; tổng cộng là 12 năm ở tù và đi đày. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 Xvéc-đlốp là một trong những người lãnh đạo của tổ chức đảng ở U-ran. Tại Hội nghị VII toàn Nga (Hội nghị tháng Tư) ông đã được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội (b) Nga, lãnh đạo Ban bí thư của Ban chấp hành trung ương. Xvéc-đlốp đã tham

gia tích cực vào việc chuẩn bị và tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Ông là ủy viên Ủy ban quân sự - cách mạng Pê-tơ-rô-grát và ủy viên Trung tâm quân sự - cách mạng lãnh đạo khởi nghĩa do Ban chấp hành trung ương đảng thành lập. Ngày 8 (21) tháng Mười một 1917 Xvéc-đlốp được bầu làm chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. V. I. Lê-nin đánh giá I-a. M. Xvéc-đlốp là một nhà tổ chức quần chúng tài giỏi nhất và một nhà cách mạng vô sản lỗi lạc (xem V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 38, tr. 74 - 79, 80). — 42 - 43, 164.

## THÂN THỂ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ-NIN

(29 tháng Bảy 1918 - 12 tháng Ba 1919)

1918

29 tháng Bảy.

Lê-nin đọc diễn văn tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các Ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn Mát-xcơ-va.

Lê-nin viết điện gửi ủy viên đặc trách về Cáp-ca-dơ, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng dân ủy Ba-cu X. G. Sau-mi-an, nói rõ rằng mọi hành động của bọn Đa-snắc ở Ba-cu chống lại Chính quyền xô-viết trung ương đều sẽ coi là bạo động; Người hứa sẽ có biện pháp để phá quân đội tới Ba-cu.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc kiểm kê những người trong diện nghĩa vụ quân sự, về việc gọi những cựu sĩ quan, bác sĩ, y sĩ, các trợ lý của thầy thuốc và các nhân viên quân sự ra nhập ngũ, về việc giao cho Bộ dân ủy quân sự sử dụng tài sản nhà nước có thể dùng vào các nhu cầu quân sự, vấn đề chi 300 triệu rúp cho chi phí quân sự để đấu tranh chống cuộc phiến loạn của bọn bạch vệ Tiệp và chống sự can thiệp của bọn Anh-Pháp và những vấn đề khác.

30 tháng Bảy.

Lê-nin nói chuyện với các nhà báo dân chủ - xã hội Phần-lan I-u. C. La-túc-ca về tình hình ở Phần-lan.

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I các chủ tịch Xô-viết tỉnh và các cán bộ phụ trách các ty của các ban chấp hành Xô - viết tỉnh. Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người bổ sung và hiệu đính bản dự thảo quyết định về vấn đề cần thiết phải chuyển giao các xưởng Pa-rát (tỉnh Ca-dan) cho Bộ dân ủy hàng hải sử dụng để làm công việc thiết bị cho đoàn tàu quân sự trên sông Vôn-ga. Phiên họp cũng thảo luận dự thảo danh mục các đài kỷ niệm những nhà hoạt động vĩ đại cho chủ nghĩa xã hội, cho khoa học, văn học và nghệ thuật, dự thảo sắc lệnh bảo hiểm xã hội đối với những người công tác ở ngành đường sắt và những vấn đề khác.

31 tháng Bảy.

Lê-nin viết giấy chứng nhận cho đồng chí công nhân Ê-i-nô Ra-khi-a, đảng viên cộng sản Phần-lan chứng nhận rằng bản thân Người biết rõ Ra-khi-a và Ra-khi-a, "với tư cách một đồng chí đảng viên lão thành hết sức vững vàng, là một người *hoàn toàn* đáng tin cậy".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đưa ra đề nghị thông qua bản dự thảo lời kêu gọi của Hội đồng bộ trưởng dân ủy "Gửi quân chúng lao động Pháp, Anh, Mỹ, Ý và Nhật" nhân cuộc can thiệp chống nước Nga Xô-viết bắt đầu. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề xuất tiền cho việc khai thác và sử dụng đá dầu trong tỉnh Pê-tơ-rô-grát, bản dự thảo sắc lệnh về khai thác gỗ để đáp ứng yêu cầu của đường sắt, vấn đề phân phát lúa mì qua các hợp tác xã và những vấn đề khác.

Cuối tháng Bảy — đầu tháng Tám.

Lê-nin viết thư gửi ủy viên Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao I-u. M. La-rin, giao cho ông viết một cuốn sách phổ cập nói rõ tính chất của hoạt động của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và sự tham

gia của các tổ chức công nhân vào hoạt động đó.

*Đầu tháng Tám.*

Lê-nin nói chuyện với một nhóm đảng viên cộng sản Pê-tơ-rô-grát đang chuẩn bị ra mặt trận miền Đông.

Lê-nin viết thư cho I-u. M. La-rin, trong đó nhấn mạnh cần thiết chuẩn bị gấp dự thảo về tiền xô-viết mới.

*1 tháng Tám.*

Lê-nin viết thư gửi các ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông P. A. Cô-bô-ép, C. Kh. Đa-ni--sép-xki, C. A. Mê-kha-nô-sin và Ph. Ph. Ra-xcôn-ni-cốp, đề nghị cho ý kiến nhận xét về công tác của tư lệnh mặt trận I. I. Va-txê-tít và những người lãnh đạo quân sự khác, Người chỉ rõ tầm quan trọng của việc nhanh chóng đập tan cuộc phiến loạn của quân đoàn Tiệp.

Lê-nin thảo luận với bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tsê-rin về những vấn đề liên quan tới mối quan hệ Nga - Đức, nêu ra trong bức điện của đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga ở Béc-lanh A. A. I-óp-phê.

*2 tháng Tám.*

Lê-nin viết đề cương về vấn đề lương thực: phác ra hai loại dàn bài đề cương, viết đề cương, soát lại những đề cương đó sau khi đánh máy xong và sửa chữa; sau đó gửi những đề cương ấy cho các Bộ dân ủy lương thực, nông nghiệp, tài chính, thương nghiệp, công nghiệp và Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao kèm theo chỉ thị "thảo luận và hiệu đính ngay" những biện pháp đề ra trong đề cương để kịp đưa Hội đồng bộ trưởng dân ủy thông qua vào ngày 2 và 3 tháng Tám.

Lê-nin đọc lời chúc tiễn đưa những cán bộ tuyên truyền được Hội đồng công đoàn Mát-xcơ-va phái ra mặt trận miền Đông.

Lê-nin đọc diễn văn về chủ đề "Nước Cộng hòa xô-viết lâm nguy" tại các cuộc mít-tinh của trung đoàn cách mạng Vác-sa-va, ở các khu phố Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê, Bu-tư-xki và tại cuộc mít-tinh của các chiến sĩ Hồng quân ở Khô-đưn-ca.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, Người thông báo đề cương về vấn đề lương thực do Người thảo ra; viết dự thảo quyết định nhân việc thảo luận dự thảo sắc lệnh về thể lệ thu nhận vào các trường cao đẳng ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga. Phiên họp cũng thảo luận vấn đề xuất tiền cho Bộ dân ủy hàng hải để thành lập đoàn tàu quân sự trên sông Vôn-ga và để thực hiện chiến dịch của đoàn tàu đó, dự thảo sắc lệnh gọi những hạ sĩ quan đã phục vụ trong quân đội ra làm nghĩa vụ quân sự, và những vấn đề khác.

*3 tháng Tám.*

Lê-nin nói chuyện với kiến trúc sư N. Đ. Vi-nô-gra-đốp, giao cho ông ta tiến hành công việc hạ những đài kỷ niệm các nhà hoạt động thời Nga hoàng và dựng những đài kỷ niệm "nhân dân cách mạng và những anh hùng của họ".

Lê-nin viết thư gửi A. A. I-óp-phê nói về chính sách của Chính phủ xô-viết đối với các nước Đồng minh.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc giữ chỗ và tiền lương trung bình của công nhân khi họ đi chiến đấu ngoài mặt trận, về việc thu hút những tổ chức công nhân tham gia vào công tác thu mua lúa mì (trên cơ sở những đề cương của Lê-nin) và những vấn đề khác.

Trong lúc họp, Lê-nin trao đổi thư với thứ trưởng Bộ dân ủy tài chính I. E. Gu-cốp-

xki về công việc của Ủy ban tài chính của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, chỉ rõ cần thiết phải củng cố đội ngũ cán bộ của Bộ dân ủy tài chính và cũng trao đổi cả với bộ trưởng Bộ dân ủy lương thực A. Đ. Txi-u-ru-pa về việc bảo đảm lương thực cho Mát-xcơ-va và những tỉnh đang bị đói.

4 tháng Tám.

Lê-nin ra lệnh bắt những tên ăn hối lộ ở Sở dân sự thành phố Xéc-pu-khốp.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy để tiếp tục thảo luận những sắc lệnh do Bộ dân ủy lương thực thảo ra trên cơ sở đề cương của Lê-nin: sắc lệnh về các đội thu hoạch và thu hoạch - trưng dụng và những điều luật về các đội ngăn chặn, trưng dụng lương thực hoạt động trên các tuyến xe lửa và đường thủy.

5 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với đại diện của đảng bộ thị trấn Ê-lê-txơ (tỉnh Ô-ri-ôn) C. Grót-ne-rơ về chính sách đối với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả, hỏi chuyện Grót-ne-rơ về vụ gặt ở huyện Ê-lê-txơ và những kế hoạch thu hoạch và phân phối; khi kết thúc cuộc nói chuyện Người hứa viết thư cho công nhân Ê-lê-txơ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; bổ sung và sửa chữa có tính chất hiệu đính vào bản dự thảo sắc lệnh về việc trao đổi hàng hoá bắt buộc ở các vùng nông thôn trồng lúa mì; viết những ghi chú trên báo cáo của A. Đ. Txi-u-ru-pa về việc định giá quy định đối với lúa mì. Phiên họp cũng đã thảo luận những báo cáo về việc tổ chức và hoạt động của các công xã nông nghiệp và việc tăng cường công tác của các đội lương thực ở huyện Ê-lê-txơ.

6 tháng Tám.

Lê-nin viết "Thư gửi công nhân Ê-lê-txơ".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy tiếp tục thảo luận những dự thảo sắc lệnh về vấn đề lương thực. Phiên họp cũng thảo luận cả những vấn đề khác.

Sau 6, thượng tuần tháng Tám.

Lê-nin viết lời hiệu triệu "Các đồng chí công nhân! Hãy đi vào trận đánh cuối cùng quyết định!"

Lê-nin nghe ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông C. Kh. Đa-ni-sép-xki báo cáo về nguyên nhân thất thủ Ca-dan.

7 tháng Tám.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy bàn về những dự thảo sắc lệnh về việc bảo đảm đời sống vật chất cho các chiến sĩ Hồng quân và gia đình họ, về quyền lợi và nghĩa vụ của Hội chữ thập đỏ Nga, về thể lệ áp dụng những điều luật bảo hiểm khi thất nghiệp và ốm đau, quyết nghị của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao về việc cấm đánh thuế đặc biệt hay thuế thu một lần đối với các xí nghiệp đã quốc hữu hóa và những cơ quan xô-viết, thủ tục chương trình nghị sự các phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và những vấn đề khác.

8 tháng Tám.

Lê-nin viết thư cho A. Đ. Txi-u-ru-pa đề nghị tổ chức và tăng cường hoạt động của các đội thu hoạch.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo qui chế về Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và những vấn đề khác.

Sau 8, tháng Tám.

Lê-nin viết thư gửi thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực N. P. Bri-u-kha-nốp và những ủy viên khác trong ban lãnh đạo Bộ dân ủy về việc áp dụng các sắc lệnh về vấn đề lương thực, Người chỉ rõ nhiệm vụ chính của Bộ dân ủy lương thực là phát động quần chúng công nhân đứng dậy đấu tranh vì lúa mì.



9 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga I-a. Kh. Pê-téc-xôn về tình hình ở Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt nhân có những tin báo về âm mưu phản cách mạng; Người viết thư gửi Xô-viết Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt, chỉ thị thi hành những biện pháp đặc biệt chống lại cuộc nổi loạn đang được chuẩn bị.

Lê-nin nói chuyện với nhà lãnh đạo Ủy ban của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ở miền Bắc là M. X. Kê-đrốp và ủy viên ủy ban là A. V. Ay-đúc; hai đồng chí này đã từ Vô-lô-gđa về để đề nghị chi viện cho mặt trận Ác-khan-ghen-xơ; trên bản báo cáo của Ay-đúc về nhu cầu của mặt trận, Lê-nin viết chỉ thị cho Hội đồng quân sự tối cao thực hiện ngay những đề nghị ghi trong báo cáo.

Lê-nin gửi điện đi Vô-lô-gđa cho những cán bộ có trọng trách trong Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ác-khan-ghen-xơ (A. Đ. Mê-tê-lép và những người khác) chỉ thị họ phải ở lại Vô-lô-gđa để chuẩn bị phòng thủ thành phố và đấu tranh chống bọn phản cách mạng.

Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh ở khu phố Xô-côn-ni-ki về chủ đề "Năm thứ năm của cuộc thảm sát thế giới".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tăng khẩu phần cho trẻ em ở các địa phương đang bị đói, các biện pháp mà Ban nhiên liệu của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đã áp dụng để quy định việc kiểm soát hết sức chặt chẽ việc khai thác củi do Bộ dân ủy giao thông tiến hành, và những vấn đề khác.

10 tháng Tám.

Lê-nin viết điện gửi V. V. Cu-ra-ép, tỉnh ủy viên tỉnh Pen-da của Đảng cộng sản (b) Nga, chỉ rõ là cần phải hết sức kiên quyết, nhanh chóng và thẳng tay dẹp tan cuộc nổi loạn của bọn cu-lắc ở tỉnh Pen-da.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đưa ra phiên họp thảo luận báo cáo của Ủy ban lâm thời phụ trách việc tổ chức các nhà máy chế tạo máy của nhà nước. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc thành lập Trường đại học bách khoa I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ và những vấn đề khác.

Tại phiên họp Lê-nin trao đổi thư với A. Đ. Txi-u-ru-pa về những biện pháp cần thiết để bảo đảm việc thu mua lúa mì.

11 tháng Tám.

Lê-nin ký chỉ thị gửi Hội đồng quân sự tối cao về việc tăng cường cho mặt trận miền Đông.

12 tháng Tám.

Trong bức điện gửi chủ tịch Đoàn chủ tịch Xô-viết tỉnh Pen-da — A. E. Min-kin, Lê-nin đề nghị lợi dụng việc đàn áp cuộc phiến loạn của bọn cu-lắc để tịch thu lúa mì của bọn nhà giàu và để củng cố chính quyền của nông dân nghèo ở vùng giáp tiền tuyến.

Lê-nin gửi điện đi Vô-lô-gđa chỉ thị cho M. X. Kê-đrốp phải tổ chức bảo vệ cho bằng được Cốt-lát.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người thông báo về sự hy sinh anh dũng của I-a. I-u-đin, người chỉ huy một nhóm chiến sĩ chiến đấu chống quân Tiệp. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo về hoạt động của Ủy ban bốc dỡ ở Mát-xcơ-va, dự thảo mẫu hợp đồng tô nhượng với những người nước ngoài và những vấn đề khác.

12 hoặc 13 tháng Tám.

Lê-nin đánh điện đi Pen-da cho V. V. Cu-ra-ép đề nghị thông báo cho biết những biện pháp chống lại bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả; Người chỉ rõ rằng "thu thập và công bố những sự kiện về sự tham gia của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả vào

14 tháng Tám.

cuộc bạo động của bọn cu-lắc là cực kỳ quan trọng".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận việc phê chuẩn quyền hạn của Ủy ban giúp đỡ những nạn nhân trong cuộc phiến loạn của bọn bạch vệ ở I-a-rô-xláp, ý kiến đề nghị chi tiền cho Bộ dân ủy nội vụ để đấu tranh với bệnh dịch tả, những dự thảo sắc lệnh về ngân quỹ và kinh phí của các Xô-viết địa phương, việc đánh thuế các xí nghiệp để lấy tiền đưa vào quỹ bảo đảm đời sống vật chất cho những gia đình chiến sĩ Hồng quân, vấn đề ngoại thương và những vấn đề khác.

15 tháng Tám.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc gọi nhập ngũ, về việc động viên một số nhà máy làm việc phục vụ các nhu cầu quân sự và những vấn đề khác.

16 tháng Tám.

Lê-nin viết điện gửi đi Ê-lê-txơ cho Bộ trưởng dân ủy Bộ nông nghiệp X. P. Xê-rê-đa nói về sự cần thiết phải "làm thế nào để có thể lần lượt, hết xã này sang xã khác, nhập kho và chuyển đi hết lúa mì thừa".

Lê-nin viết dự thảo bức điện gửi tất cả các Xô-viết đại biểu về liên minh công nông.

Lê-nin tham gia phiên họp của thành ủy Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga, phát biểu về các vấn đề in và phổ biến các báo "Sự thật" và "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga" và về việc tổ chức những nhóm người cảm tình.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề về ủy ban trao đổi hàng hóa với U-cra-i-na, dự thảo qui chế về Ban khoa học kỹ thuật thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao và những vấn đề khác.

17 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với A. M. I-gna-chi-ép về bộ phận điều chỉnh tầm bắn máy bay của pháo cao xạ do I-gna-chi-ép chế ra, Lê-nin giới thiệu I-gna-chi-ép đến gặp trưởng phòng tác chiến của Bộ dân ủy quân sự và hàng hải X. I. A-ra-lốp kèm theo một thư ngắn đề nghị quan tâm tạo điều kiện làm việc cho I-gna-chi-ép.

Lê-nin viết điện gửi đi Da-đôn-xcơ (tỉnh Vô-rô-ne-giơ) chỉ thị cho chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết M. Ph. Bôn-đư-ép phải hành động hết sức cương quyết chống lại cuộc phiến loạn của bọn cu-lắc.

19 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với nữ đảng viên cộng sản Pháp Gian-nơ La-buốc-bơ về việc thành lập tổ chức của những người cộng sản Anh và Pháp và về nhiệm vụ hoạt động của họ trên lãnh thổ của Nga xô-viết.

Lê-nin trao đổi với nhà báo Mỹ R. Mai-no, sau đó giới thiệu nhà báo tới gặp G. V. Tsi-tsê-rin kèm theo một thư ngắn yêu cầu thảo luận đề nghị của Mai-no về chuyến đi của Mai-no và nhà báo Anh Ph. Prai-xơ ra mặt trận miền Đông.

Lê-nin viết điện gửi đi Dơ-đô-rô-vê-txơ (tỉnh Ô-ri-ôn) chỉ rõ sự cần thiết phải kết hợp việc đàn áp thẳng tay cuộc phiến loạn của bọn cu-lắc và xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả với việc tịch thu toàn bộ lúa mì của bọn cu-lắc.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những vấn đề chung của chính sách lương thực, dự thảo sắc lệnh về việc thống nhất tất cả các lực lượng vũ trang của nước Cộng hòa dưới sự chỉ huy của Bộ dân ủy quân sự, vấn đề giúp đỡ nạn nhân do hành động của bọn bạch vệ và bọn can thiệp, dự thảo bổ sung sắc lệnh của Hội

đồng bộ trưởng dân ủy ngày 28 tháng Sáu 1918 về việc quốc hữu hóa các xí nghiệp công nghiệp và những vấn đề khác.

*Sớm nhất là 19, chậm nhất là 21 tháng Tám.*

Lê-nin nói chuyện với E. B. Bô-sơ, chủ tịch Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Pen-da, về tình hình trong tỉnh và tình hình ở mặt trận của Quân đoàn 1, Người viết thư gửi các bộ dân ủy về việc thỏa mãn những nhu cầu của tỉnh Pen-da.

*20 tháng Tám.*

Lê-nin viết "Thư gửi công nhân Mỹ".

Trong điện gửi Ban chấp hành Xô-viết huyện lép-nư (tỉnh Ô-ri-ôn) Lê-nin hoan nghênh những biện pháp cương quyết đàn áp cuộc phiến loạn của bọn cu-lắc trong huyện, chỉ rõ sự cần thiết phải tổ chức nông dân nghèo, phải tịch thu lúa mì và tài sản của bọn cu-lắc nổi loạn.

*21 tháng Tám.*

Lê-nin nói chuyện với các đại diện của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Tuốc-ke-xtan, sau đó giới thiệu họ tới Hội đồng quân sự tối cao kèm theo bức thư đề nghị thảo luận yêu cầu của họ về việc giúp đỡ quân sự.

Trong điện gửi Ban chấp hành Xô-viết tỉnh A-xtơ-ra-khan, Lê-nin chỉ thị thi hành những biện pháp để tổ chức việc phòng thủ A-xtơ-ra-khan.

Lê-nin viết điện gửi đi Xa-ra-tốp chỉ thị cho ủy viên nhân dân V. N. Khắc-lốp thu thập những số liệu chính xác hơn về số lúa mì thừa và tặng thưởng cho những xã đã nhập kho đầy đủ tất cả số lúa mì thừa.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận quy chế ngành công an xô-viết, những vấn đề về việc cung cấp tiền cho Bộ dân ủy y tế để thực hiện những biện pháp chống các vụ dịch và cấp tiền cho Bộ dân ủy thương nghiệp và công nghiệp

để mua hàng hoá, báo cáo về hoạt động của Trung tâm ô-tô và những vấn đề khác.

*22 tháng Tám.*

Lê-nin nói chuyện với Gia-cốp Ê-kéc, một người quốc tế chủ nghĩa Đức.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về giá cả khoai tây.

*23 tháng Tám.*

Lê-nin viết điện gửi đi Đmi-tơ-rốp cho ủy viên dân sự Tô-kma-cốp đề nghị thông báo cụ thể về việc trấn áp vụ nổi loạn của bọn cu-lắc ở Rô-ga-tsep, chỉ thị phải tịch thu tài sản của bọn cu-lắc nổi loạn và tổ chức các ủy ban nông dân nghèo.

Lê-nin phát biểu ý kiến tại các cuộc mít-tinh ở các khu phố Gô-rốt và Prê-xnha về chủ đề "Những người cộng sản (bôn-sê-vích) đấu tranh vì lẽ gì?".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về số lao động, các báo cáo về những biện pháp mà Cục thống kê trung ương áp dụng để thống kê vụ thu hoạch khoai tây, về những biện pháp mà Bộ dân ủy lương thực áp dụng để nhanh chóng thu mua khoai tây, về giá q uy định do Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao đề ra, về dự thảo sắc lệnh thu thuế 5% đánh vào những xí nghiệp thương nghiệp về quá trình quốc hữu hóa số vải tồn kho hiện có ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga và những vấn đề khác.

*25 hay 26 tháng Tám.*

Lê-nin tiếp C. A. Pê-téc-xôn, chính ủy sư đoàn bộ binh Lát-vi-a; Pê-téc-xôn báo cáo về kế hoạch của bọn tham gia vụ âm mưu chống lại nước Nga xô-viết, do viên đại diện ngoại giao Anh R. Lốc-hát đứng đầu.

*26 tháng Tám.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đưa ra đề nghị nhằm

thỏa mãn yêu cầu của ủy viên đặc biệt miền Muốc-man-xơ - Bạch hải X. P. Na-txa-rê-nút xin nghỉ phép hai tuần. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề bổ sung cho Hội đồng quân sự - cách mạng của nước Cộng hòa, dự thảo sắc lệnh về việc động viên gia nhập Hồng quân những công nhân ở các tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ và Cô-xơ-rô-ma trước kia đã từng phục vụ ở các đơn vị pháo binh, công binh và kỹ thuật, dự thảo quyết định về việc giữ chỗ làm trong nhà máy và công xưởng và mức lương trung bình cho những người làm công tác cổ động tình nguyện ra mặt trận, dự thảo sắc lệnh về việc ưu tiên vận chuyển lúa mì và những vấn đề khác.

27 tháng Tám.

Lê-nin viết điện gửi bộ trưởng Bộ dân ủy nông nghiệp X. P. Xê-rê-đa đề nghị phái đến huyện Ê-lê-xơ những đội đập lúa gồm những công nhân Mát-xơ-va.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đưa ra những sửa đổi đối với dự thảo sắc lệnh về việc kiểm kê và phân phối kim loại. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc gọi nhập ngũ những thủy thủ, vấn đề chi viện quân sự cho thành phố Grô-dô-nui, vấn đề cấp tiền cho việc khai thác củi và những vấn đề khác.

27 hay 28 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với V. M. Xmiéc-nốp nhân dịp ông ta sắp đi Xtóc-khôn nhận công tác trong Ban thường vụ báo chí thuộc cơ quan đại diện toàn quyền của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga.

28 tháng Tám.

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I toàn Nga về công tác giáo dục.

29 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với anh công nhân Phần-lan G. Rô-vi-ô về tình hình ở Phần-lan.

Lê-nin viết thư gửi V. M. An-tơ-pha-te ở Bộ tham mưu các lực lượng hải quân yêu cầu

thông báo rõ ràng và chính xác về việc chuẩn bị đưa những tàu ngầm ra Vôn-ga và biển Ca-xpien.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc báo cáo về vấn đề các bộ dân ủy viết báo cáo tổng kết về hoạt động của mình từ ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1917 và đưa ra bản dự thảo nghị quyết của Người về vấn đề đó. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo của Ủy ban trao đổi hàng hoá với U-cra-i-na, dự thảo điều lệ về việc hợp nhất Cục quân y vào Bộ dân ủy y tế, dự thảo sắc lệnh động viên các bác sĩ y khoa, nha khoa và thú y, những người giúp việc cho các thầy thuốc, y sĩ và dược sĩ, báo cáo của Bộ dân ủy lương thực về việc thu mua khoai tây và những vấn đề khác.

Lê-nin viết thư chỉ dẫn cho các bộ trưởng dân ủy về việc làm báo cáo tổng kết về hoạt động của các bộ dân ủy từ ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1917.

Trước 30 tháng Tám.

Lê-nin nói chuyện với O. V. Cu-ư-xi-nen và I-u. Xi-rô-la về việc thành lập Đảng cộng sản Phần-lan.

30 tháng Tám.

Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh ở khu phố Ba-xman-nui về chủ đề "Hai chính quyền (chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản)". Lê-nin phát biểu tại cuộc mít-tinh ở khu phố Da-mô-xơ-vô-rê-tsi-ê (ở nhà máy Mi-khen-xôn cũ) về chủ đề "Hai chính quyền (chuyên chính vô sản và chuyên chính tư sản)". Khi bước ra khỏi nhà máy, Lê-nin bị tên nữ đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng thuộc phái khủng bố Ph. Ca-plan bắn bị thương.

8 tháng Chín.

Nhận được bức điện của Bộ tham mưu Quân đoàn 5 mặt trận miền Đông chúc bình phục, trong bức điện trả lời Lê-nin cảm ơn lời chúc

và nói lên lòng tin tưởng là những vụ nổi dậy chống chính quyền xô-viết của quân đoàn Tiệp-khắc, bọn bạch vệ và bọn cu-lắc sẽ bị dẹp tan.

*11 tháng Chín.* Lê-nin chào mừng bộ chỉ huy và bộ đội mặt trận miền Đông nhân dịp chiếm được Ca-dan.

*Sớm nhất là 12, chậm nhất là 18 tháng Chín.* Để đáp lại thông báo về việc chiếm được Xim-biéc-xcơ, Lê-nin nhân danh toàn thể nhân dân lao động chào mừng Quân đoàn I mặt trận miền Đông.

*16 tháng Chín.* Lần đầu tiên sau khi ốm dậy, Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận những vấn đề Công đoàn của những người làm công tác tín dụng toàn Nga (Ngân hàng lao động), về Hội nghị đảng tỉnh Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga, về phiên họp của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, về cơ cấu của Đoàn chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc dân và những vấn đề khác.

*Sớm nhất là 16 tháng Chín.* Lê-nin nói chuyện với các ủy viên Ban thường vụ trung ương của những đảng bộ cộng sản ở các vùng bị chiếm đóng, chỉ rõ sự cần thiết phải mở rộng hơn nữa công tác tuyên truyền trong binh sĩ thuộc các đội quân chiếm đóng.

*17 tháng Chín.* Lê-nin viết thư gửi Đoàn chủ tịch hội nghị các tổ chức văn hóa - giáo dục vô sản.

Lần đầu tiên sau khi ốm dậy, Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo của ủy ban điều tra về phòng cung cấp công cụ sản xuất cho nông nghiệp, ý kiến của Ban kiểm tra nhà nước phản đối việc thực hiện thang lương mới của nhân viên quân sự trước khi có sự phê chuẩn của Hội đồng bộ trưởng dân ủy và những vấn đề khác.

Trong thời gian họp, Lê-nin trao đổi bằng giấy với bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính N. N. Crê-xtin-xki về công việc của ủy ban dự thảo sắc lệnh về thuế hiện vật.

*18 tháng Chín.* Lê-nin viết thêm vào bản tin chính thức về tình hình sức khỏe của Người: "Trên cơ sở bản tin này và căn cứ vào tình hình là hiện nay tôi đã cảm thấy dễ chịu, tôi thiết tha đề nghị đừng làm phiền các bác sĩ bằng những hỏi chuồng và những câu hỏi.

Lê-nin viết điện gửi đi Pê-tơ-rô-grát chúc mừng 400 công nhân đã tốt nghiệp khóa đào tạo cán bộ chỉ huy Hồng quân.

Lê-nin nghe báo cáo của N. Đ. Vi-nô-gra-đốp về việc lập các đài kỷ niệm.

Trong bức điện gửi đi Pê-tơ-rô-grát cho bộ trưởng Bộ dân ủy giáo dục A. V. Lu-na-tsác-xki, Lê-nin tỏ ý bất bình về sự trì trệ của những người có trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền bằng tượng đài.

Lê-nin tiếp M. N. Xa-na-ép, chủ tịch Ban chấp hành đảng bộ Đảng cộng sản (b) Nga huyện Xéc-ga-tơ thuộc tỉnh Ni-giơ-ni Nốp-gô-rôt, trao đổi về tình hình nông thôn, giới thiệu Xa-na-ép tới gặp ban biên tập báo "Sự thật" kèm theo bức thư đề nghị ghi và đăng thông báo của Xa-na-ép.

*19 tháng Chín.* Lê-nin nói chuyện với ủy viên Xô-viết U-ran và ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Đảng cộng sản (b) Nga U-ran, A. P. Xpun-đê, về V. C. Bli-u-khe, đề nghị cho Người biết những tin tức về Bli-u-khe và về cuộc tiến quân anh hùng của những đội Hồng quân công nhân U-ran dưới sự lãnh đạo của Bli-u-khe.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định thực hiện hiệp định tài chính với Đức ngày

- 27 tháng Tám 1918, vấn đề về thể thức quốc hữu hóa và thủ tiêu những cơ quan tín dụng và những vấn đề khác.
- Trước 20 tháng Chín.* Lê-nin nói chuyện với A. G. Sli-áp-ni-cốp về tình hình ở Bắc Cáp-da-dơ.
- 20 tháng Chín.* Bài của Lê-nin "Bàn về tính chất báo chí của chúng ta" đăng trong báo "Sự thật", số 202.
- Lê-nin viết thư "Gửi các đồng chí công nhân đường sắt tuyến Mát-xcơ-va - Ki-ép - Vô-rô-ne-giơ".
- Lê-nin viết thư gửi V. V. Vô-rốp-xki ở Xtốc-khôn, gửi A. A. I-óp-phê ở Béc-lanh và gửi I-a. A. Béc-din ở Béc-nơ nói rõ về sự cần thiết phải đấu tranh chống việc C. Cau-xky tâm thường hóa chủ nghĩa Mác về mặt lý luận.
- 21 tháng Chín.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong lúc thảo luận vấn đề đánh thuế hiện vật vào các chủ hộ nông nghiệp, Người làm bản tính, viết dàn bài lời phát biểu của mình, ý kiến nhận xét bản dự thảo và những điều cơ bản của sắc lệnh. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề bãi bỏ những hiệp định của chính phủ đế quốc Nga trước kia và vấn đề kéo dài thời hạn rút ra khỏi quốc tịch Nga.
- 22 tháng Chín.* Lê-nin viết thư "Gửi các chiến sĩ Hồng quân đã tham gia chiếm lại Ca-dan".
- 23 tháng Chín.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người báo cáo về những báo cáo của các bộ dân ủy. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về quỹ nuôi dưỡng trẻ em, vấn đề xuất tiền cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao để thỏa mãn những nhu cầu cấp bách của các nhà máy sản xuất quân trang quân dụng, dự thảo sắc lệnh về những ngày lễ và những vấn đề khác.

- 24 hoặc 25 tháng Chín.* Lê-nin đi nghỉ ở Goóc-ki.
- Sau 25 tháng Chín.* Lê-nin nói chuyện với kỹ sư X. Rút-ghéc-xơ, đảng viên cộng sản Hà-lan, từ Mỹ tới qua đường Nhật và Xi-bi-ri, về phong trào công nhân và phong trào xã hội chủ nghĩa ở Mỹ, Nhật và Hà-lan.
- Tháng Chín.* Lê-nin nói chuyện với A. M. Goóc-ki.
- 1 tháng Mười.* Lê-nin viết thư gửi I-a. M. Xvéc-đlốp và L. Đ. To-rốt-xki đề nghị triệu tập Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, các Xô-viết khu, các công đoàn nhân cao trào cách mạng ở Đức, Người phác ra những điểm cơ bản của nghị quyết của phiên họp này.
- 2 tháng Mười.* Lê-nin viết thư gửi Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va với những đại biểu của các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn.
- Trước 9 tháng Mười.* Lê-nin bắt tay viết cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky".
- 9 tháng Mười.* Lê-nin viết bài "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky".
- 10 tháng Mười.* Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao G. V. Tsi-tse-rin hoặc thứ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao L. M. Ca-ra-khan đề nghị gửi đi Béc-lanh (cho A. A. I-óp-phê, V. V. Vô-rốp-xki và I-a. A. Béc-din) 12 bản bài "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" đã đăng trong "Sự thật" và bức thư của Người đề nghị dịch bài báo đó và xuất bản nó thành một tờ riêng.
- Trong thư gửi G. V. Tsi-tse-rin và L. M. Ca-ra-khan, Lê-nin ủng hộ ý kiến

của họ đề nghị gửi công hàm cho tổng thống Mỹ V. Uyn-xơn về vai trò của Mỹ trong việc tổ chức cuộc can thiệp chống xô-viết và gây nội chiến ở nước Nga xô-viết, phác ra những điểm chính có tính chất nguyên tắc của công hàm.

12 tháng Mười.

Lê-nin viết thư gửi Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va tỏ ý phần nộ về quyết định của Đoàn chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va, vì với quyết định đó Xô-viết Mát-xcơ-va đã trút hết trách nhiệm đối với công tác xây dựng ở Mát-xcơ-va những đài kỷ niệm các nhà hoạt động trong phong trào cách mạng nhân dịp kỷ niệm Cách mạng tháng Mười.

Chậm nhất là 15 tháng Mười.

Lê-nin từ Goóc-ki trở về Mát-xcơ-va.

15 tháng Mười.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết những đề nghị đối với quyết định về vấn đề xuất tiền cho Bộ dân ủy lương thực để duy trì các ủy ban nông dân nghèo và dự thảo quyết định căn cứ theo bản báo cáo về khai thác gỗ. Phiên họp cũng thảo luận nhiều vấn đề khác.

16 tháng Mười.

Lê-nin hội đàm với các đại biểu Đại hội II Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) U-cra-i-na trước hôm đại hội khai mạc ở Mát-xcơ-va.

17 tháng Mười.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu ý kiến khi thảo luận sắc lệnh về những người Đức di cư ở vùng Vôn-ga.

18 tháng Mười.

Lê-nin viết thư cho các ủy viên nhóm "Xpác-ta-cút" gửi những lời chúc mừng tốt đẹp nhất tới những người dân chủ - xã hội - quốc tế chủ nghĩa Đức.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc thành lập các lãnh sự quán, những vấn đề về việc miễn nhập ngũ đối với một số công nhân mỏ than và khai thác gỗ, về việc thỏa thuận với Đức về vấn đề quốc tịch của những người sinh trưởng ở Cuốc-li-an-đi-a, E-xtơ-li-an-đi-a, Li-phli-an-đi-a và Lít-va và những vấn đề khác.

19 tháng Mười.

Lê-nin nói chuyện với thứ trưởng dân ủy Bộ dân ủy dân tộc X. X. Pê-tơ-rốp-xki về công tác đảng ở lãnh thổ bị Đức chiếm đóng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề đánh thuế hiện vật vào các chủ hộ nông nghiệp bằng cách trích nộp một phần sản phẩm nông nghiệp, báo cáo của Ủy ban phụ trách vấn đề những người Đức di cư và những vấn đề khác.

20 tháng Mười.

Lê-nin viết điện chỉ thị cho tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang nước Cộng hòa I. I. Va-txê-tít thi hành những biện pháp cương quyết nhất để mau chóng chiếm những nhà máy I-giép-xcơ và Vốt-kin-xcơ.

Nửa sau tháng Mười, chậm nhất là ngày 22.

Lê-nin viết đơn gửi Ban chấp hành Công đoàn các nhà báo xô-viết đề nghị kết nạp Người làm đoàn viên công đoàn.

22 tháng Mười.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga\*.

\* Tư liệu của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga trong thời kỳ này lưu lại không đầy đủ. Trong những biên bản còn giữ lại đến bây giờ của phiên họp này và những phiên họp sau (22 và 25 tháng Mười, 17 và 19 tháng Chạp 1918, 16 tháng Giêng, 4 và 5 tháng Hai 1919) không ghi tên những người tham dự. Nhưng việc nghiên cứu các biên bản các phiên họp của Ban chấp hành trung ương và những tài liệu khác cho thấy rằng Lê-nin như thường lệ, trừ những ngoại lệ hiếm có, đã tham gia tất cả những phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga.

Khi thảo luận vấn đề đại hội các Xô-viết sắp tới, Lê-nin được chỉ định làm báo cáo viên về các vấn đề ngày kỷ niệm Chính quyền xô-viết và tình hình quốc tế. Phiên họp cũng thảo luận một số vấn đề khác.

Lê-nin đọc báo cáo tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, với các ủy ban công xưởng - nhà máy và các công đoàn; phiên họp đã thông qua nghị quyết do Lê-nin viết.

Lê-nin viết lời tựa cho lần xuất bản thứ hai cuốn sách nhỏ của Người "Các chính đảng ở Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, thảo ý kiến chuẩn bị cho phiên họp sau của Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Phiên họp đã thảo luận dự thảo sắc lệnh và điều luật về thuế cách mạng đặc biệt thu một lần, dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức các bộ phận tài chính của các ban chấp hành Xô-viết tỉnh và huyện và những vấn đề khác.

*23 tháng Mười.*

Lê-nin nói chuyện với I. V. Xta-lin mới ở Txa-ri-txun về tình hình mặt trận miền Nam.

Lê-nin thay mặt Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga viết bức thư điện truyền bằng điện thoại gửi đi Béc-lanh cho A. A. I-ốp-phê đề nghị chuyển tới Các-lơ Liép-nếch lời chúc mừng thắm thiết nhất nhân dịp ông được thả khỏi nhà tù.

*24 tháng Mười.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc sử dụng những súng trường kiểu khác thay cho súng trường cỡ 7,6 đang

được dùng trong các đơn vị thuộc quyền chỉ huy của các bộ dân ủy (trừ Bộ dân ủy quân sự), trong các đội và những đơn vị canh gác hoặc những đơn vị khác, vấn đề tình hình trên các đường xe lửa và vấn đề quan hệ giữa Bộ dân ủy giao thông và các bộ dân ủy khác của nước Cộng hòa và những vấn đề khác.

*25 tháng Mười.*

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận những vấn đề về các tổ chức đảng trong quân đội, về U-cra-i-na và những vấn đề khác.

*26 tháng Mười.*

Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của các tổ chức Mát-xcơ-va chưa kịp thu mua lúa mì đúng thời hạn quy định trong quyết định của Xô-viết Mát-xcơ-va về việc vận chuyển tự do 1½ phút lương thực đối với mỗi người; sau đó giới thiệu họ tới gặp thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực N. P. Bri-u-kha-nốp kèm theo thư đề nghị giúp đỡ họ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; nhân thảo luận báo cáo của V. I. Nép-xki về tình hình trên các đường xe lửa, Người ghi ý kiến cho quyết định về vấn đề này. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề hủy bỏ chứng khoán nhà nước, dự thảo sắc lệnh về thuế đặc biệt thu một lần, báo cáo về việc đánh thuế hiện vật vào các chủ nông hộ và những vấn đề khác.

*27 tháng Mười.*

Lê-nin nói chuyện với một nhóm công nhân khu phố Vư-boóc-gơ thành phố Pê-tơ-rô-grát được phái đi mặt trận miền Nam, họ phân nản với Người về nạn quan liêu giấy tờ ở Xô-viết Mát-xcơ-va; Người giới thiệu họ tới gặp Xô-viết Mát-xcơ-va và kèm theo thư đề nghị tiếp họ ngay, và đề nghị thủ tiêu cái bệnh hình thức chủ nghĩa khi tiếp khách ở Xô-viết Mát-xcơ-va.



- 28 tháng Mười.* Lê-nin ký điện đánh đi Péc-mơ gửi Hội đồng kinh tế quốc dân U-ran chỉ thị cho ban giám đốc nhà máy Bê-rê-dni-cốp-xki bắt đầu ngay tức khắc công việc tổ chức nhà máy ra-đi-um.
- 29 tháng Mười.* Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu Đại hội I Đoàn thanh niên cộng sản Nga; viết thư gửi I-a. M. Xvéc-đlốp đề nghị giúp đỡ về vật chất cho Đoàn thanh niên.
- Lê-nin nói chuyện với ủy viên ban phụ trách Bộ dân ủy lương thực A. I. Xvi-đéc-xki về việc tổ chức "ban thanh tra kiểm tra - trưng dụng" của công nhân và về việc sử dụng các cơ quan thu mua của công nhân vào mục đích đó.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc nhân dân nộp các loại vũ khí và qui chế về việc thành lập các ban phân phối lực lượng lao động thuộc Bộ dân ủy lao động, vấn đề các loại thuế cách mạng đánh một lần do các Xô-viết địa phương quy định, vấn đề Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao xuất tiền để chi vào những khoản chi phí trong việc sản xuất nước mật khoai tây và những vấn đề khác.
- 31 tháng Mười.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức những bộ phận tài chính của các ban chấp hành Xô-viết tỉnh và huyện, điều luật về bảo hiểm xã hội cho người lao động, sắc lệnh về việc hợp nhất kho bạc nhà nước với các cơ quan của Ngân hàng nhân dân, sắc lệnh về việc thành lập Ủy ban giao thông đặc biệt và những vấn đề khác.
- Cuối tháng Mười.* Lê-nin ký vào lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga "Gửi nhóm "Xpác-ta-cút" ở Đức và Đảng cộng sản Áo thuộc Đức".

- 1 tháng Mười một.* Trong thư gửi đi Thụy-sĩ cho I-a. A. Béc-din, Lê-nin báo tin là đã chuyển cho ông ta một phần của cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky", đề nghị đưa dịch ngay phần đó, đồng thời đề nghị khi xuất bản bằng tiếng Pháp cuốn "Nhà nước và cách mạng" cần tiến hành phê phán C. Cau-xky và E. Van-đéc-ven-đơ trong phần lời tựa của nhà xuất bản.
- 2 tháng Mười một.* Lê-nin viết sơ thảo đề cương quyết định về việc tuân theo nghiêm chỉnh luật pháp, kèm theo ý kiến đề nghị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga phê chuẩn đề cương đó về nguyên tắc và giao cho Bộ dân ủy tư pháp viết thành sắc lệnh.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; Người đọc bản tuyên bố bất thường về lời kêu gọi, thay mặt Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga và Hội đồng bộ trưởng dân ủy gửi nhân dân lao động Áo - Hung; trong quá trình thảo luận vấn đề về các kho nhà nước để bảo quản vải và những thành phẩm, Người ghi ý kiến nhận xét về vấn đề này và đưa ra những ý kiến sửa chữa và bổ sung cho dự thảo quyết định. Phiên họp cũng đã thảo luận việc cấp tiền cho Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao để thực hiện độc quyền nhà nước về vải, những quy tắc lập và thực hiện bản thu chi nhà nước của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga cho nửa đầu năm 1919, thảo luận về bản thu chi cho nửa sau năm 1918, sắc lệnh thành lập quỹ chuyên dùng cho những biện pháp phát triển nông nghiệp, báo cáo về nhiên liệu và những vấn đề khác.
- Giữa 2 và 6 tháng Mười một.* Lê-nin nói chuyện với phóng viên báo Anh "The Manchester Guardian" Ph. Prai-xơ về tình hình quốc tế của nước Cộng hòa xô-viết.

- 3 tháng Mười một.* Từ ban công tòa nhà Xô-viết Mát-xcơ-va, Lê-nin phát biểu trước cuộc biểu tình chào mừng cách mạng Áo - Hung.
- Trước 5 tháng Mười một.* Lê-nin nói chuyện với ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng Quân đoàn 2 mặt trận miền Đông X. I. Gu-xép, đề nghị ông chuyển tới các chiến sĩ Hồng quân thuộc Quân đoàn 2 rằng đến ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười Người đợi báo cáo về việc chiếm lại I-giép-xcơ.
- 5 tháng Mười một.* Lê-nin ký bức điện vô tuyến gửi toàn thể các chính ủy, những người lãnh đạo quân đội, những người chỉ huy quân đoàn, các Xô-viết đại biểu, về việc nước Đức cắt quan hệ ngoại giao với nước Nga xô-viết.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những vấn đề về cách thức công bố những sắc lệnh và những quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy trong báo "Tin tức của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga", về việc thống nhất những xuất bản phẩm của các bộ dân ủy, về quỹ nuôi trẻ em và những vấn đề khác.
- 6 tháng Mười một.* Lê-nin đọc diễn văn về ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười tại phiên họp đầu tiên của Đại hội VI bất thường toàn Nga các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, Cô-dắc và Hồng quân.
- Lê-nin đọc những diễn văn về ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười tại phiên họp trọng thể của Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga và Hội đồng các công đoàn Mát-xcơ-va và trong buổi dạ hội của Tổ chức văn hóa vô sản Mát-xcơ-va.
- 6 hoặc 7 tháng Mười một.* Lê-nin diễn thuyết tại cuộc mít-tinh của công nhân nhà máy Mi-khen-xôn cũ.

- 7 tháng Mười một.* Lê-nin đọc diễn văn trong buổi lễ khánh thành đài kỷ niệm C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n ở Quảng trường cách mạng; Người đến dự lễ khánh thành đặt biển kỷ niệm các liệt sĩ Cách mạng tháng Mười ở Hồng trường và đọc diễn văn.
- Lê-nin đọc diễn văn trong buổi mít-tinh liên hoan của các nhân viên Ủy ban đặc biệt toàn Nga.
- Trong bức điện trả lời gửi tư lệnh Quân đoàn 2, Lê-nin chào mừng các chiến sĩ Hồng quân đã chiếm được I-giép-xcơ và chúc mừng các chiến sĩ nhân ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười.
- 8 tháng Mười một.* Lê-nin đọc diễn văn về tình hình quốc tế trong phiên họp thứ hai của Đại hội VI các Xô-viết toàn Nga.
- Lê-nin đọc diễn văn tại hội nghị đại biểu các ủy ban nông dân nghèo các tỉnh trung tâm.
- Đêm 9 rạng 10 tháng Mười một.* Lê-nin viết điện khẩn gửi các ban chấp hành Xô-viết và đảng ủy các tỉnh Ô-ri-ôn và Cuốc-xcơ báo tin về cuộc cách mạng đã nổ ra ở Đức và chính quyền đã về tay công nhân và binh sĩ và nói rõ sự cần thiết phải thi hành mọi biện pháp để thông báo tin tức này cho binh lính Đức ở U-cra-i-na.
- 10 tháng Mười một.* Lê-nin viết "Điện gửi tất cả các Xô-viết đại biểu, tất cả các đồng chí, toàn thể đồng bào" và bức điện truyền qua điện thoại đến Pê-tơ-rô-grát thông báo những tin tức nhận được đêm 9 rạng 10 tháng Mười một về thắng lợi của cuộc cách mạng ở Đức và đề nghị thi hành mọi biện pháp để thông báo tin tức đó cho toàn thể nhân dân và binh lính Đức ở tất cả các địa điểm biên giới.

Qua bức điện vô tuyến gửi các Xô-viết đại biểu vùng biên giới, Lê-nin báo tin về diễn biến của cuộc cách mạng ở Đức và chỉ thị phải dùng mọi phương tiện mà các Xô-viết có trong tay để chuyển những tin tức đó tới binh lính Đức.

Lê-nin hoàn thành cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky".

Lê-nin nói chuyện về tình hình thời sự tại buổi khánh thành Câu lạc bộ Cách mạng tháng Mười ở khu phố Kha-mốp-ni-ki.

*Sau 10 tháng Mười một.*

Lê-nin viết phụ lục II cho cuốn "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky": "Cuốn sách mới của Van-đéc-van-đơ về nhà nước".

Lê-nin trả lời phỏng vấn của phóng viên Mỹ R. Mai-no trước khi ông ta sang Đức.

*11 tháng Mười một.*

Lê-nin nói chuyện về tình hình quốc tế trong buổi dạ hội của những người cộng sản Mát-xcơ-va ở Nhà hát lớn.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; thông báo về những sự kiện cách mạng ở Đức. Phiên họp đã thảo luận việc cấp tiền cho Bộ dân ủy hàng hải để tổ chức công việc ở các nhà máy I-gio-ra và Ô-bu-vô và những vấn đề khác.

*12 tháng Mười một.*

Lê-nin nói chuyện với O. M. Lê-sin-xki và A. I. I-a-cốp-lép, đại biểu Đại hội VI các Xô-viết toàn Nga của Quân đoàn 11 Bắc Cáp-ca-dơ, các đồng chí đó đề nghị giúp quân trang quân dụng cho quân đội, Người hỏi thăm họ về G. C. Oóc-đgiô-ni-kít-dê và hứa là ngay hôm đó sẽ đưa vấn đề của họ ra Ban chấp hành trung ương đảng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong lúc thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức cung cấp, Người viết điều "a" và sơ thảo điều "b" của quyết

định. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo về hoạt động của Ủy ban đặc biệt toàn Nga, các dự thảo sắc lệnh về việc gọi các bác sĩ ra nhập ngũ, về việc trả lương cho công nhân và viên chức các xí nghiệp tư nhân, các xí nghiệp đã quốc hữu hóa và các xí nghiệp của nhà nước ở vùng tạm bị chiếm và những vấn đề khác.

*13 tháng Mười một.*

Lê-nin viết điện gửi đi U-nê-tsa (tỉnh Tséc-ni-gốp) cho chủ tịch tổ chức của Đảng cộng sản (b) Nga I-va-nốp cảm ơn về lời chào mừng của các đại diện binh sĩ cách mạng Đức của các đại biểu Xô-viết Lư-si-tsên-xki, của tổ chức đảng U-nê-tsa và của chỉ huy trung đoàn Bô-gun-xki N. A. Soóc-xơ, biểu lộ lòng mong muốn rằng binh lính Đức sẽ tham gia giải phóng U-cra-i-na.

Lê-nin viết bức điện chỉ thị cho tỉnh ủy Ô-ri-ôn Đảng cộng sản (b) Nga phải thông báo cho tất cả các trạm ở sát biên giới U-cra-i-na biết về bức điện chào mừng mà Người nhận được từ U-nê-tsa của những binh sĩ cách mạng Đức và phải liên hệ với binh sĩ Đức để nghị họ giúp đỡ trong việc giải phóng U-cra-i-na.

*14 tháng Mười một.*

Quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc hủy bỏ hòa ước Brét - Li-tốp-xcơ do Lê-nin và Xvéc-đlốp ký, đăng trên báo "Sự thật" số 246.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; thông báo về tình hình quốc tế. Phiên họp cũng đã thảo luận việc chi 500 triệu rúp cho Ủy ban đặc biệt trang bị cho Hồng quân và 100 triệu rúp cho Bộ dân ủy thương nghiệp và công nghiệp để mua của nước ngoài những thứ tối cần thiết và những vấn đề khác.

*15 tháng Mười một.* Lê-nin viết điện gửi đi Xéc-pu-khốp cho tổng tư lệnh I. I. Va-txê-tít đề nghị "tán thành" dự thảo của Ban thường vụ trung ương các tổ chức cộng sản các vùng bị chiếm thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc thành lập các tiểu đoàn xung kích Ba-lan và Lít-va.

*16 tháng Mười một.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; trong thời gian thảo luận báo cáo về việc bốc dỡ các đoàn xe lửa đổ ở Mát-xcơ-va, Người viết thư gửi chủ tịch Xô-viết Mát-xcơ-va L. B. Ca-mê-nép chỉ thị "động viên tất cả để bốc dỡ bằng tay không các toa xe". Phiên họp cũng đã thảo luận bản thu chi của nhà nước cho tháng Bảy - tháng Chạp 1918, dự thảo sắc lệnh về ngân sách tháng Bảy - tháng Chạp 1918, báo cáo về việc phân phối giấy và việc giảm mức xuất bản báo, vấn đề cấp tiền cho Hợp tác xã công nhân trung ương Mát-xcơ-va để tổ chức các quán của Hồng quân ngoài mặt trận và những vấn đề khác.

*Sớm nhất là 16, chậm nhất là 18 tháng Mười một.* Lê-nin tiếp đoàn đại biểu Đại hội các đại diện của hợp tác xã tín dụng: các cổ đông của Ngân hàng nhân dân (hợp tác xã) Mát-xcơ-va.

*19 tháng Mười một.* Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I toàn Nga các nữ công nhân.

Sau khi xem bản đề nghị của ủy viên văn phòng miền Bắc của Ngân hàng nhân dân (nhà nước) về việc kỷ niệm một cách trọng thể ngày ban hành sắc lệnh quốc hữu hóa các ngân hàng tư nhân, Lê-nin viết lên bản đề nghị: "Theo tôi, đừng kỷ niệm nữa. *Thật nực cười!* "Chúng ta hãy kỷ niệm" ngày 14 tháng Chạp bằng việc *hợp nhất* Ngân hàng hợp tác xã với Ngân hàng nhà nước một cách tốt, đúng, khéo léo, mau lẹ".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về việc bãi bỏ dự thảo sắc lệnh do Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội đưa ra về việc vấn đề bộ ấy quản lý các nhà trẻ mồ côi. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề địa phương công hữu hóa và quốc hữu hóa việc buôn bán cá thể, dự thảo quyết định về việc đóng cửa các báo nhằm tiết kiệm giấy và những vấn đề khác.

*20 tháng Mười một.* Lê-nin viết bài "Những lời tự thú quý báu của Pi-ti-rim Xô-rô-kin".

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp do thành ủy Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga và Ban chấp hành đảng bộ khu phố Prê-xnha tổ chức chúc mừng Người với tư cách là vị lãnh tụ của Đảng cộng sản và người lãnh đạo Chính phủ xô-viết.

*Sau 20 tháng Mười một.* Lê-nin nghe báo cáo của M. X. Kê-đrốp về công việc bốc dỡ ở ga đầu mối Mát-xcơ-va.

*21 tháng Mười một.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy, đưa ra những điểm bổ sung vào bản dự thảo sắc lệnh "Về việc tổ chức cung cấp cho nhân dân mọi sản phẩm và đồ dùng sử dụng cá nhân và gia đình" và điểm sửa đổi bản dự thảo sắc lệnh cho phép Hội đồng quân sự - cách mạng chỉ 50 triệu rúp vào những biện pháp có liên quan tới tình hình quân sự khẩn cấp ở Lít-va, Bê-lô-ru-xi-a và Ba-lan. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề những biện pháp nhằm bảo đảm cho Hồng quân phương tiện giao thông bằng xe hơi, các dự thảo sắc lệnh về công tác bưu điện và những vấn đề khác.

*23 tháng Mười một.* Lê-nin nói chuyện với đoàn đại biểu Ấn-độ; họ mang theo bức thư của các dân tộc ở Ấn-độ chào mừng nước Nga xô-viết.

- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề công tác của Ban tù binh và tị nạn trung ương, dự thảo quyết định về việc khôi phục lại công tác lương thực ở các vùng giải phóng, các dự thảo sắc lệnh về những ngày lễ và những ngày nghỉ ở nước Cộng hòa xô-viết, về việc cải tổ lại công việc bảo hiểm ở nước Nga và những vấn đề khác.
- 24 tháng Mười một.* Lê-nin phát biểu ý kiến trong cuộc mít-tinh của công nhân viên đường sắt ở ga đầu mối Mát-xcơ-va.
- Lê-nin phát biểu ý kiến tại cuộc mít-tinh nhân "Ngày sĩ quan Hồng quân".
- Sớm nhất là 24 tháng Mười một.* Lê-nin tiếp các đại biểu đảng đoàn cộng sản thuộc Ban lương thực của Xô-viết Mát-xcơ-va.
- 26 tháng Mười một.* Lê-nin phát biểu ý kiến tại hội nghị các đại biểu Hợp tác xã công nhân trung ương Mát-xcơ-va.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề thành lập ủy ban điện báo, sắc lệnh thừa nhận những tác phẩm khoa học, văn học, âm nhạc và nghệ thuật là tài sản của nhà nước, điều luật chung về việc trưng dụng, vấn đề thu 10 tỉ rúp thuế và những vấn đề khác.
- 27 tháng Mười một.* Lê-nin báo cáo trong hội nghị các cán bộ làm công tác đảng ở Mát-xcơ-va về thái độ của giai cấp vô sản đối với phong trào dân chủ tiểu tư sản và đọc lời kết luận sau khi thảo luận bản báo cáo đó.
- 28 tháng Mười một.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; nhân thảo luận vấn đề về tình hình công tác y tế trong quân đội ở nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, Người xem qua bản thông báo

- về số giường ở các địa điểm sơ tán, viết lên đó những con tính và lời ghi chú. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề tuyên bố ngành đường sắt nước Cộng hòa trong tình trạng chiến tranh, về việc các cơ quan quân sự xen vào công việc thu mua và những vấn đề khác.
- 29 tháng Mười một.* Lê-nin ký bức điện gửi đi Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt cho ty lương thực tỉnh, ban quản sự tỉnh và hội đồng kinh tế quốc dân về việc cung cấp lương thực và vật liệu xây dựng cho Phòng thí nghiệm vô tuyến Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt.
- Lê-nin nói chuyện với đại biểu công nhân Trung-quốc ở Nga Lao Xu Giao và Trần In Trung.
- Lê-nin ra chỉ thị trực tiếp bằng điện thoại cho chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ô-ri-ôn, tỉnh ủy viên Đảng cộng sản (b) Nga B. M. Vô-lin, về thái độ đối với đại hội các Xô-viết đại biểu binh sĩ quân đội Đức ở U-cra-i-na đang được triệu tập ở Gô-men.
- Lê-nin bổ sung và ký điện gửi Tổng tư lệnh I. I. Va-txê-tít về việc dùng bộ đội Hồng quân để giữ vững các chính phủ xô-viết trên lãnh thổ Lát-vi-a, E-xtơ-li-an-đi-a, U-cra-i-na và Lit-va.
- 30 tháng Mười một.* Lê-nin ký quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc tổ chức Hội đồng quốc phòng công nông.
- Mùa thu.* Lê-nin đến thăm xưởng sửa chữa toa xe thuộc ngành đường sắt Cuốc-xcơ, nói chuyện với công nhân, sau đó phát biểu tại cuộc mít-tinh của công nhân viên đường sắt.
- 1 tháng Chạp.* Lê-nin chủ tọa phiên họp đầu tiên của Hội đồng quốc phòng công nông; nhân việc thảo luận các vấn đề về công tác vận tải và nhiên

liệu, phiên họp đã lập ra những tiểu ban của Hội đồng quốc phòng dưới quyền chủ tọa của Lê-nin. Phiên họp cũng đã thảo luận các vấn đề về lương thực, về việc động viên các lực lượng kỹ thuật, về Ban thanh tra quân sự tối cao và những vấn đề khác.

*2 tháng Chạp.*

Lê-nin tham gia hội nghị về vấn đề quan hệ lẫn nhau giữa công đoàn những người làm công tác tín dụng toàn Nga (lao động ngân hàng) với công đoàn viên chức của Ngân hàng nhân dân (viên chức ngân hàng) và về việc triệu tập đại hội thành lập tổ chức của những người làm công tác ngân hàng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của tiểu ban nhiên liệu thuộc Hội đồng quốc phòng, phác thảo ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận và ghi những biện pháp thực tiễn để khai thác nhiên liệu, viết những dự thảo quyết định về các vấn đề tổ chức và về việc khai thác gỗ.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc tổ chức tiểu ban tuyên truyền quốc tế thuộc Ban chấp hành trung ương các xô-viết toàn Nga, về những ngày lễ, về việc quốc hữu hóa Ngân hàng nhân dân hợp tác, về việc cấp tín dụng cho các hợp tác xã, về việc quốc hữu hóa các ngân hàng của nước ngoài và những vấn đề khác.

*3 tháng Chạp.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp tiểu ban của Hội đồng quốc phòng phụ trách vấn đề kiểm tra thực tế, phát biểu ý kiến tranh luận, phác bản dự thảo và viết dự thảo quyết định về việc sử dụng Ban kiểm tra nhà nước.

Lê-nin chủ tọa phiên họp tiểu ban của Hội đồng quốc phòng phụ trách các vấn đề hoạt động của Uỷ ban đặc biệt toàn Nga trong

ngành vận tải, viết những ý kiến đề nghị cho bản dự thảo quyết định.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ thảo luận việc chuyển giao cho tổng cục vận tải đường thủy tất cả các tàu buôn, về việc xuất bản các văn tuyển phổ cập nói về Hiến pháp và pháp chế nước Cộng hoà liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, về việc biến Điện Crem-li lớn thành nhà bảo tàng, sắc lệnh về những ngân khoản và việc chi tiêu của các xô-viết địa phương và những vấn đề khác.

*4 tháng Chạp.*

Lê-nin viết thư gửi một trong những nhà lãnh đạo Đảng xã hội chủ nghĩa Ý là Đ. M. Xera-ti, tỏ ý hy vọng rằng Ý cũng như các nước Đồng minh khác đang tiến gần tới cuộc cách mạng vô sản.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng, phác ra những đề nghị về vấn đề tăng cường nhịp độ và mở rộng quy mô thu mua lương thực. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề làm thêm ca ba ở các nhà máy súng và đạn Tu-la, vấn đề những biện pháp kiểm soát thực tế việc sử dụng đạn dược ở mặt trận, vấn đề động viên tất cả những người còn có khả năng ra gánh vác các cương vị chỉ huy và những vấn đề khác.

*5 tháng Chạp.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp tiểu ban đạn dược của Hội đồng quốc phòng, phát biểu nhiều lần, ghi ý kiến về tình hình ở nhà máy đạn Tu-la, sơ thảo quyết định đẩy mạnh việc sản xuất đạn, phác thảo kế hoạch cho năm 1919.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ; nhân thảo luận "Điều lệ về việc tổ chức cơ quan thanh tra lương thực của công nhân", Người sơ thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ về

vấn đề đó và những nhận xét cho bản dự thảo "Điều lệ". Phiên họp cũng đã thảo luận các dự thảo quy định về người chỉ huy quân đoàn trong phương diện quân, về người chỉ huy phương diện quân và về tổng tư lệnh tất cả các lực lượng vũ trang của nước Cộng hoà, sắc lệnh về việc huỷ bỏ thuế nhập thực phẩm từ nước ngoài vào, vấn đề thống kê công nghiệp và những vấn đề khác.

*Chậm nhất là 6 tháng Chạp.*

Lê-nin phác thảo bản dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc triệu tập Đại hội những người làm công tác ngân hàng toàn Nga.

*7 tháng Chạp.*

Lê-nin chủ toạ phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ; đưa ra đề nghị về việc chỉ định một phóng viên riêng để đưa tin về hoạt động của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ trên báo chí. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh động viên các cựu sĩ quan gia nhập Hồng quân, dự thảo sắc lệnh công nhận độc lập của nước cộng hoà xô-viết E-xơ-li-an-đi-a và những vấn đề khác.

*8 tháng Chạp*

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội các Xô-viết, các uỷ ban nông dân nghèo và các ban chấp hành đảng bộ Đảng cộng sản (b) Nga ở các huyện thuộc tỉnh Mát-xcơ-va.

Lê-nin chủ toạ phiên họp của Hội đồng quốc phòng; thông báo về việc kiểm tra nhà kho Khô-đum-ca thuộc uỷ ban lương thực tỉnh Mát-xcơ-va; viết nhận xét về vấn đề trang phục, khí tài và cung cấp lương thực cho mười sư đoàn đang thành lập. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo về việc đảm bảo lương thực cho những nhà máy ở Tu-la, dự thảo quyết định chống chủ nghĩa địa phương và chủ nghĩa quan liêu giấy tờ, vấn đề động viên nhân dân đi làm các công việc lâm nghiệp và những vấn đề khác.

*9 tháng Chạp.*

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp chiều của Đại hội III các hợp tác xã công nhân.

*10 tháng Chạp*

Lê-nin chủ toạ phiên họp tiểu ban của Hội đồng quốc phòng phụ trách vấn đề kiểm tra thực tế, phát biểu ba lần trong khi thảo luận báo cáo về việc thực hiện quyết định ngày 3 tháng Chạp của tiểu ban đó.

Lê-nin chủ toạ phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân uỷ; thông báo về bản báo cáo của ban chấp hành Xô-viết tỉnh I-va-nô-vô-Vô-dơ-nê-xen-xcơ ngày 2 tháng Chạp về tình hình khó khăn về lương thực của tỉnh. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề cho phép các tổ chức công nhân Mát-xcơ-va được tự mua thực phẩm ngoài tiêu chuẩn và đưa vào Bộ dân uỷ lương thực đại biểu của công nhân Pê-tơ-rô-grát và Mát-xcơ-va, vấn đề xuất tiền cho việc tuyên truyền trong các tù binh thuộc quân đội can thiệp, dự thảo sắc lệnh về việc động viên những người có học và việc tổ chức tuyên truyền cho chế độ xô-viết và những vấn đề khác.

*11 tháng Chạp.*

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội I các ban ruộng đất, các uỷ ban nông dân nghèo và các công xã toàn Nga.

Lê-nin gửi V. D. Bôn-tơ - Bru-ê-vích cuốn sách có in quyết định của Đại hội VI bắt thường các Xô-viết toàn Nga về vấn đề thi hành các đạo luật, giao cho ông đặt tên "rõ ràng hơn, sáng tỏ hơn, kêu hơn" và xuất bản cuốn sách khẩn trương hơn.

Lê-nin chủ toạ phiên họp của Hội đồng quốc phòng; thông báo về hình thức giấy uỷ quyền cho các uỷ viên của các nhóm kiểm tra - thanh tra và về những biện pháp khẩn cấp nhằm cải tiến công tác lương thực. Phiên họp cũng đã thảo luận việc chấn chỉnh ngành vận tải đường sắt, các báo cáo về việc áp dụng chế

- độ làm việc có thưởng và giao khoán trên các tuyến đường sắt, về việc cung cấp lương thực và vật dụng tối cần cho một số loại công nhân và những vấn đề khác.
- 12 tháng Chạp.* Lê-nin viết "Sơ thảo quy chế về công tác quản lý các cơ quan xô-viết".
- Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về vấn đề thống kê đảng viên.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phác thảo quyết định và phát biểu về bản báo cáo về việc thực hiện sắc luật về thuế đặc biệt 10 tỷ rúp và thuế hiện vật; Lê-nin phát biểu khi thảo luận vấn đề thảo biểu giá thống nhất về vận chuyển hành khách. Phiên họp còn thảo luận những vấn đề khác nữa.
- 13 tháng Chạp.* Trong bức điện gửi chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa L. Đ. Tô-rốt-xki, Lê-nin thông báo là Péc-mơ đang trong tình trạng nguy ngập, đề nghị phái quân tiếp viện tới đó và chỉ cho Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận phía Đông biết tầm quan trọng to lớn của việc giữ vùng Ki-de-lốp-xcơ, nơi cung cấp than cho các nhà máy và đường sắt U-ran.
- Chậm nhất là 14 tháng Chạp.* Lê-nin nói chuyện với các đại biểu của Hội liên hiệp viên chức thương nghiệp - công nghiệp về việc địa phương công hữu hóa thương nghiệp.
- 14 tháng Chạp.* Lê-nin đọc diễn văn tại Hội nghị công nhân khu phố Prê-xnha.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu hai lần khi thảo luận vấn đề bãi bỏ giá quy định đối với khoai tây; phác dự thảo quyết định về vấn đề chi ngân khoản cho Tổng cục công nghiệp

- dệt. Phiên họp đã thảo luận vấn đề các Xô-viết đại biểu các thành phố và các xí nghiệp công nghiệp tổ chức các doanh nghiệp nông nghiệp và các vấn đề khác.
- 15 tháng Chạp.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận về số lượng lúa mì trên các tuyến đường sắt và ở các kho, về việc tuyên truyền chính trị và phái các chính ủy tới các sư đoàn đang thành lập, các báo cáo về các nhà máy đạn ở Xim-biéc-xcơ và Xoóc-mô-vô, về việc phân phối dầu mỏ và những vấn đề khác.
- 16 tháng Chạp.* Lê-nin chỉ thị cho bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ G. I. Pê-tơ-rốp-xki phải lập tức tiến hành điều tra hết sức nghiêm túc đơn khiếu nại của nông dân làng Bu-đi-lô-vô huyện Li-u-bim-xcơ tỉnh I-a-rô-xláp về những hành động của chủ tịch ủy ban nông dân nghèo.
- Trước 17 tháng Chạp.* Lê-nin viết § 3 "Năm 1852 Mác đã đặt vấn đề như thế nào?" của chương II cuốn "Nhà nước và cách mạng".
- 17 tháng Chạp.* Lê-nin viết lời tựa cho lần xuất bản thứ hai cuốn "Nhà nước và cách mạng".
- Lê-nin gửi cho đảng viên cộng sản Phần-lan O. X. Púc-kê phần bổ sung do Người viết cho lần xuất bản thứ hai cuốn "Nhà nước và cách mạng" để xuất bản cuốn sách này ở Phần-lan.
- Lê-nin tham gia phiên họp của thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận về đại hội đảng sắp tới, về công tác của ban thảo cương lĩnh đảng, các nghị quyết của đại hội các ban ruộng đất, những vấn đề về công tác ở Xi-bi-ri, về đại hội công đoàn và những vấn đề khác.
- Chậm nhất là 18 tháng Chạp.* Lê-nin nghe báo cáo của ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Nam



I. I. Khô-đô-rốp-xki về tình hình ngoài mặt trận; sau đó Người gọi điện thoại trực tiếp tới chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát G. E. Di-nô-vi-ép và yêu cầu gửi quân chi viện cho mặt trận miền Nam.

18 tháng Chạp.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; phát biểu ý kiến về vấn đề quy định quân số cho phù hợp với tài nguyên của đất nước, khi thảo luận tuyên bố của Ủy ban sơ tán toàn Nga về việc kiểm kê tài sản quân sự của ủy ban (viết dự thảo quyết định về vấn đề này) và về bản báo cáo về nhà máy Xoóc-mô-vô. Phiên họp cũng đã thảo luận về tình hình y tế mặt trận miền Nam, những dự thảo sắc lệnh về việc cung cấp ngựa cho quân đội và về việc bảo đảm nhà ở cho Hồng quân, vấn đề các xưởng sửa chữa súng, vấn đề phân phối dầu mỡ, vấn đề xây dựng nhà máy lớn chế tạo đại bác ở Txa-ri-txun và những vấn đề khác.

19 tháng Chạp.

Lê-nin tham dự phiên họp của thường vụ Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận những vấn đề về việc kiểm tra quân sự, về công tác chính trị ngoài mặt trận, về việc tổ chức thanh tra quân sự, về công tác của những người cộng sản ngoài mặt trận và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc kiểm kê và động viên các lực lượng kỹ thuật của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, vấn đề quy định những quyền ưu đãi đối với một số địa phương khi nộp thuế hiện vật, vấn đề các công việc của hội nghị giữa các cơ quan thuộc Bộ dân ủy tài chính để thực hiện việc thống nhất các quỹ và những vấn đề khác.

20 tháng Chạp.

Bài của Lê-nin "Tưởng nhớ đồng chí Prô-si-an" đăng trong tờ "Sự thật", số 277.

21 tháng Chạp.

Lê-nin viết thư cho bộ trưởng Bộ dân ủy tài chính N. N. Cre-xtin-xki chỉ thị phải tìm và truy tố người đã gây ra tình trạng chậm trễ trong việc chuyển tiền từ chi nhánh của Ngân hàng nhân dân ở Mát-xcơ-va sang cho Ban lãnh đạo lâm nghiệp của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, yêu cầu thông báo cho Người biết có tìm ra thủ phạm không, người đó là ai, tiền được giao khi nào.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu về vấn đề Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao thỏa thuận với Cục thống kê trung ương về việc công bố thể lệ thống kê công nghiệp thường ngày của nhà nước. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc công nhận những nước Cộng hòa xô-viết E-xtơ-li-an-đi-a, Lát-vi-a và Lít-va và những vấn đề khác.

22 tháng Chạp.

Bức thư của Lê-nin "Gửi công nhân Prê-xnha đỏ" viết nhân dịp kỷ niệm mười ba năm cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va vào tháng Chạp 1905, đăng trong báo "Chiến sĩ công xã", số 63 (Báo "Nông dân nghèo", số 222 ngày 24 tháng Chạp 1918 đăng dưới đầu đề "Chiến công của công nhân Prê-xnha").

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; phát biểu ý kiến khi thảo luận báo cáo về số lượng lúa mì trên các đường xe lửa và phác thảo bản nghị quyết về vấn đề này; phác thảo dự án nghị quyết về vấn đề trang phục của công nhân đường sắt. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo của L. B. Cra-xin về các nhà máy Xim-biéc-xcơ và I-giép-xcơ và về việc thực hiện ca ba ở nhà máy Tu-la và những vấn đề khác.

23 tháng Chạp.

Lê-nin viết bài "Về "dân chủ" và chuyên chính".

Lê-nin ký bức điện truyền qua điện thoại gửi tổng tư lệnh I. I. Va-txê-tít chất vấn về các trận đánh ở vùng Ba-la-sốp, về những nguyên nhân không hoàn thành mệnh lệnh của tổng tư lệnh là chiếm lại Ô-ren-bua, về những biện pháp củng cố cục diện ở vùng Péc-mơ.

*24 tháng Chạp.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc bãi bỏ các địa ốc ngân hàng tư nhân, về việc trợ cấp cho gia đình các chiến sĩ Hồng quân và những vấn đề khác.

*25 tháng Chạp.*

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội II toàn Nga các hội đồng kinh tế quốc dân.

Lê-nin viết thư gửi chủ tịch Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Tve Đ. A. Bu-la-tốp giao nhiệm vụ điều tra tình hình ở xã Péc-vi-tin-xcai-a và thi hành những biện pháp cần thiết nhân có đơn của cô giáo V. X. I-va-nô-va khiếu nại rằng trong ủy ban nông dân nghèo còn chịu ảnh hưởng chi phối của những phần tử thù địch với Chính quyền xô-viết.

Lê-nin viết điện gửi Xô-viết các công xã miền Bắc chỉ thị phải lập tức đình chỉ tất cả những ý đồ vi phạm và lẩn tránh sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 21 tháng Mười một về việc tổ chức cung cấp, khôi phục lại những hợp tác xã bị đóng cửa và quốc hữu hóa, trả lại hàng hoá cho họ và đưa họ vào mạng lưới phân phối.

Lê-nin tọa đàm với Vê-ri-a-xkin, đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ huyện Mê-lê-két Đảng cộng sản (b) Nga (tỉnh Xa-ma-ra), về số lúa mì dự trữ trong vùng Mê-lê-két - Bun-gun-ma thuộc đường sắt Vôn-ga - Bu-gun-ma và sự cần thiết phải khẩn trương vận chuyển lúa mì đó đi.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; thông báo về bức điện của ủy viên đặc trách đường sắt mặt trận miền Nam M. K. Vla-đi-mi-rốp đề nghị chỉ thị cho các xô-viết địa phương cung cấp nhân lực để dọn tuyết phủ trên các đường xe lửa; phát biểu ý kiến về việc áp dụng giao khoán công việc ở ngành đường sắt. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo tổng kết của Tổng cục quân y về tình hình di chuyển của các toa hàng y tế và về số lượng bác sĩ đang đến phục vụ ở mặt trận, báo cáo của Tổng cục pháo binh về việc đảm bảo cung cấp pháo cho Hồng quân, vấn đề dàn xếp mối quan hệ giữa cơ quan quân sự và những cơ quan đường sắt, câu trả lời của tổng tư lệnh I. I. Va-txê-tít về lời chất vấn của chủ tịch Hội đồng quốc phòng và những vấn đề khác.

*Sau ngày 25 tháng Chạp.*

Lê-nin tọa đàm với Ê. Phúc-xơ, ủy viên Hội đồng trung ương "Liên minh Xpác-tacút". Phúc-xơ chuyển tới Lê-nin bức thư của Rô-da Lú-xăm-bua.

*26 tháng Chạp.*

Lê-nin nói chuyện với nhà văn A. I. Cu-prin và nhà báo O. L. Lê-ô-ni-đốp là những người đã đề nghị xuất bản tờ báo cho nông dân.

Lê-nin viết điện đi Rốt-ni-ki (tỉnh I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xơ) chỉ thị cho Ban chấp hành Xô-viết thông báo lý do trưng thu thư viện riêng của P. I. Xuốc-cốp, cựu ủy viên đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước III.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu khi thảo luận vấn đề mở rộng quyền mua sản phẩm ngoài tiêu chuẩn đối với những tổ chức được hợp nhất thành "Hợp tác xã quân sự thống nhất", và phát biểu về vấn đề thành lập Ủy ban lâm nghiệp trung ương và vấn đề vận chuyển củi:

- đưa ra những điểm sửa đổi và bổ sung dự thảo quyết định về việc thành lập Ủy ban lâm nghiệp trung ương thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao. Phiên họp cũng đã thảo luận những vấn đề khác.
- 27 hoặc 28 tháng Chạp.* Lê-nin viết thư cho G. V. Tsi-tsê-rin về những vấn đề có liên quan tới việc chuẩn bị thành lập Quốc tế III.
- 28 tháng Chạp.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc động viên nhân viên y tế và về việc quốc hữu hóa các cửa hiệu bán thuốc, các báo cáo về việc thu thuế đặc biệt và về việc tổ chức đại hội các ủy ban nông dân nghèo và những vấn đề khác.
- Trong phiên họp Lê-nin trao đổi bằng giấy với thứ trưởng Bộ dân ủy lương thực N. P. Bri-u-kha-nốp về việc chuyển lương thực tới Pê-tơ-rô-grát và việc bốc lúa mì đưa đi Vi-a-dơ-ni-ki (tỉnh Vla-đi-mia).
- Đáp lại bức thư của công nhân nhà máy I-u-gia (Vi-a-dơ-ni-ki tỉnh Vla-đi-mia) đề nghị đưa lúa mì tới, trong bức điện gửi ban lãnh đạo nhà máy Lê-nin báo tin về chỉ thị khẩn của Bộ dân ủy lương thực về việc bốc xếp lúa mì cho trạm phân phối Vi-a-dơ-ni-ki, Lê-nin gợi ý nên đi đến Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt để xúc tiến việc bốc xếp.
- 29 tháng Chạp.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận về những kế hoạch vận chuyển quân sự và lương thực, về việc chuyển quân chi viện cho mặt trận miền Đông, về những quyền ưu đãi đối với gia đình chiến sĩ Hồng quân trong việc nộp thuế đặc biệt, về việc giao khoán công việc ở các nhà máy thuộc ngành hàng hải, về sự cần thiết nâng cao khả năng vận chuyển của đường sắt Vôn-ga - Bu-gun-ma, về việc cung cấp

- lương thực cho nhà máy chất nổ Ô-khta và những vấn đề khác.
- 30 tháng Chạp.* Lê-nin tọa đàm với Prô-cô-phi-ép, đại diện của Ban chấp hành Xô-viết thành phố Rốt-ni-ki, về vấn đề thư viện của P. I. Xuốc-cốp; người giới thiệu ông tới phòng thư viện của Bộ dân ủy giáo dục kèm theo thư đề nghị tiếp Prô-cô-phi-ép và "giúp đỡ các đồng chí từ Rốt-ni-ki đến trong việc mở rộng thư viện của họ".
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận những báo cáo về đường lối kinh tế và tài chính chung và về việc cho các Chính phủ xô-viết E-xtô-ni-a và Lát-vi-a vay.
- 31 tháng Chạp.* Lê-nin tiếp G. I. Tsu-mác, người được Chính phủ xô-viết U-cra-i-na giao cho tổ chức đưa đoàn tàu chở đường tới Mát-xcơ-va.
- Cuối tháng Chạp.* Lê-nin phát biểu ý kiến tại hội nghị mở rộng của các ủy viên đảng đoàn bên-sê-vích trong Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về vấn đề nhiệm vụ của các công đoàn.
- Tháng Chạp.* Lê-nin lãnh đạo cuộc hội nghị các nhà văn bàn về vấn đề xuất bản sách phổ cập; tham gia hội nghị có V. A. Các-pin-xki, N. I. Bu-kha-rin, N. Ô-xin-xki, L. X. Xô-xnốp-xki, B. M. Vô-lin; Người viết chỉ thị về cơ cấu và tính chất của việc xuất bản "sách đọc cho công nông".
- Lê-nin chủ tọa hội nghị của ủy ban đặc biệt cung cấp cho Hồng quân.
- Tháng Chạp - thượng tuần tháng Giêng 1919.* Lê-nin viết bài "Về nhiệm vụ của các công đoàn".
- Nửa sau 1918 hoặc 1919.* Lê-nin viết bút ký về đá dầu.

*Cuối 1918  
hoặc đầu 1919.*

Lê-nin đọc cuốn sách của A. I. Tô-đoóc-xki "Một năm tay súng tay cày"; nhân có những tài liệu dẫn trong sách đó nên Người viết bài "Bức tranh nhỏ dùng để soi sáng những vấn đề lớn".

### 1919

*2 tháng Giêng.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận lời phản kháng của Công đoàn đường sắt toàn Nga chống lại việc thực hiện chế độ khoán việc và thưởng trên các tuyến đường sắt, vấn đề cho phép công nhân mỏ Bô-rô-vi-tsi mua sản phẩm ngoài tiêu chuẩn, vấn đề thành lập Hội đồng quốc phòng ở A-xơ-ra-khan và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; đưa ra thảo luận vấn đề công tác thư viện; ghi ý kiến về vấn đề thu mua lạnh. Phiên họp cũng đã thảo luận chỉ thị về thể lệ bảo đảm tiền trợ cấp và nhà ở cho gia đình chiến sĩ Hồng quân, vấn đề cấp tiền cho công nghiệp U-cra-i-na và tỉnh U-pha, vấn đề trả lương cho chuyên gia và những vấn đề khác.

*3 tháng Giêng.*

Lê-nin viết điện gửi L. Đ. Tơ-rốt-xki, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa, đề nghị tiến hành đến cùng cuộc tổng tiến công vào quân Cra-xnốp.

*4 tháng Giêng.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc miễn trừ nghĩa vụ quân sự vì lý do tín ngưỡng, dự thảo thể lệ về việc thống kê công nghiệp nhà nước hàng ngày, vấn đề chi tiền để duy trì trường học và những cơ quan giáo dục ngoài nhà trường thuộc các xí nghiệp đã quốc hữu hóa và những vấn đề khác.

*6 tháng Giêng.*

Lê-nin tọa đàm với I. Đéc-gu-nốp người đại diện cho các đại biểu của những tổ chức công nhân được cử đi Rô-xtốp (tỉnh I-a-rô-xláp) để thu mua thực phẩm ngoài tiêu chuẩn; sau đó giới thiệu ông ta tới gặp ủy viên Bộ dân ủy lương thực A. I. Xvi-đéc-xki, và yêu cầu tiếp Đéc-gu-nốp.

Lê-nin nói chuyện trực tiếp qua điện thoại với Ác-tem (Ph. A. Xéc-ghê-ép) về người được đề cử vào chức tư lệnh mặt trận miền Nam và về sự cần thiết cho nhà máy chế tạo đầu máy xe lửa Khác-cốp thực hiện làm ba ca.

Trong bức điện gửi Ủy ban lương thực tỉnh Xim-biéc-xcơ, Lê-nin chỉ thị phải thi hành những biện pháp khẩn cấp để giúp đỡ toàn diện công nhân Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát đang bị đói.

*8 tháng Giêng.*

Trong bức thư của I. V. Xta-lin và Ph. E. Đgiéc-gin-xki viết về những biện pháp củng cố Quân đoàn 3 ở gần Péc-mơ, Lê-nin viết là Người đồng ý với những đề nghị nói trong thư và chuyển những đề nghị đó "như là yêu cầu của Ban chấp hành trung ương mà các cơ quan quân sự phải thực hiện".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận những báo cáo về tình hình liên lạc điện báo quân sự, về những đội ngăn chặn, về việc tổ chức các khóa đào tạo sĩ quan pháo binh và về việc động viên các sĩ quan pháo binh, về việc ký hợp đồng với hợp tác xã về thu mua lương thực và những vấn đề khác.

*9 tháng Giêng.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề chi tiền cho những nhu cầu đặc biệt của Hội đồng cách mạng mặt trận Ca-xpien - Cáp-ca-dơ, báo cáo về việc trao đổi hàng hoá lấy lạnh và những vấn đề khác.

- 10 tháng Giêng.* Lê-nin viết điện gửi chủ tịch Xô-viết Pê-tơ-rô-grát G. E. Di-nô-vi-ép chỉ định cải tổ lại bộ máy nhà nước ở Pê-tơ-rô-grát.
- 11 tháng Giêng.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc phân cho các tỉnh sản xuất các loại lúa mì lương thực và thức ăn gia súc cần trưng mua cho nhà nước, những vấn đề về thuế đặc biệt, về những quan hệ với các nước cộng hòa xô-viết mới được thành lập và những vấn đề khác.
- 12 tháng Giêng.* Trong bức điện gửi Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Ri-a-dan, Lê-nin hỏi họ đã thi hành những biện pháp gì sau khi Ban kiểm tra nhà nước phát hiện ra tệ đầu cơ ở các nhà ăn công cộng.  
Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận báo cáo của Tổng cục quân y, tình hình ở các nhà máy I-giép-xơ và Vốt-kin-xơ, tình hình miền Pê-tô-ra và việc phải tới đó một đoàn nghiên cứu và những vấn đề khác.
- 13 tháng Giêng.* Lê-nin viết điện đi Pê-tơ-rô-grát gửi trưởng phòng thư viện thuộc Bộ dân ủy giáo dục quốc dân A. P. Cu-đri-áp-txép chỉ thị bảo vệ tránh mất mát trong thư viện của P. B. Xơ-ru-vê, những thứ có giá trị đặc biệt phải chuyển về Thư viện công cộng, những thứ khác để ở Trường bách khoa.
- 14 tháng Giêng.* Sau khi nghiên cứu "Báo cáo ngắn sơ bộ về quá trình điều tra những nguyên nhân thất thủ Péc-mơ" của Ph. E. Đgiéc-gin-xki và I. V. Xta-lin, Lê-nin giao cho hai ông đích thân lãnh đạo tại chỗ việc thực hiện những biện pháp đã được vạch ra để xoay chuyển tình thế ở trận tuyến của Quân đoàn 3.  
Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề tình hình

- công tác thư viện, vấn đề điều chỉnh bậc lương ở những cơ quan hậu phương thuộc ngành quân sự và quy định bậc lương thống nhất trong từng ngành nói chung và những vấn đề khác.
- 16 tháng Giêng.* Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga. Khi thảo luận vấn đề lương thực, Lê-nin được giao đọc báo cáo tại phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga với Xô-viết Mát-xơ-va và Đại hội các công đoàn toàn Nga; nhân thảo luận vấn đề công đoàn, Lê-nin được giao làm báo cáo về nhiệm vụ của phong trào công đoàn tại đại hội công đoàn. Phiên họp cũng đã thảo luận các vấn đề về U-cra-i-na, về Bê-lô-ru-xi-a, về vận tải, về đại hội của các Ban chấp hành Xô-viết xã, về "Sách trung ương", về việc thành lập Ban tổ chức của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga và những vấn đề khác.  
Lê-nin tọa đàm với N. N. Pô-đi-a-pôn-xki, đại diện của Ban chấp hành Xô-viết tỉnh A-xtơ-ra-khan, về việc tổ chức bảo vệ thiên nhiên ở trong nước và ở vùng A-xtơ-ra-khan nói riêng; Lê-nin đồng tình với những sáng kiến của những người A-xtơ-ra-khan trong việc tổ chức rừng cấm, đề nghị Pô-đi-a-pôn-xki soạn dự thảo sắc lệnh về bảo vệ thiên nhiên.  
Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu ý kiến khi thảo luận vấn đề trả lương cho chuyên gia. Phiên họp cũng đã thảo luận những vấn đề về việc cấp tiền cho Tổng cục công nghiệp đường để vận chuyển đường từ U-cra-i-na, về sự cần thiết phải giảm phần chi trong các dự toán của các bộ dân ủy và những vấn đề khác.

17 tháng Giêng.

Lê-nin đọc diễn văn tại Phiên họp liên tịch giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga với Xô-viết Mát-xcơ-va và Đại hội các công đoàn toàn Nga.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận về tình hình liên lạc điện báo, về việc chấn chỉnh ngành vận tải hàng hoá quân sự, báo cáo về việc bảo đảm nhiên liệu cho ngành đường sắt và những vấn đề khác.

18 tháng Giêng.

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp của Hội nghị đảng bộ toàn thành Mát-xcơ-va của Đảng cộng sản (b) Nga.

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội II toàn Nga các nhà giáo quốc tế chủ nghĩa.

Lê-nin ký chỉ thị gửi chánh văn phòng Hội đồng bộ trưởng dân ủy yêu cầu báo cáo ngay cho Người biết tất cả những đơn và lời khiếu nại đối với tất cả những cơ quan chính phủ và cá nhân: đối với đơn khiếu nại thì báo cáo trong vòng 24 giờ, đối với lời khiếu nại miệng thì báo cáo trong vòng 48 giờ, tiến hành việc vào sổ những đơn khiếu nại và tổ chức theo dõi sát việc thực hiện nghị quyết của Lê-nin về những đơn khiếu nại đó.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận điểm bổ sung quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về việc tuân theo sự thống nhất các quỹ và việc thanh toán giữa những cơ quan Xô-viết, báo cáo của Bộ dân ủy lương thực và Tổng cục hậu cần về việc cung cấp cho các chiến sĩ Hồng quân các thực phẩm ngoài tiêu chuẩn, vấn đề tình hình nhiên liệu và lương thực trong các nhà máy chế tạo máy của nhà nước và những vấn đề khác.

19 tháng Giêng.

Lê-nin đọc diễn văn tại cuộc mít-tinh phản kháng vụ sát hại Rô-da Lút-xăm-bua và Các Liép-nếch.

Lê-nin tới trường an dưỡng ở Xô-côn-ni-ki để thăm N. C. Crúp-xcai-a đang nghỉ ở đó. Đọc đường Lê-nin bị bọn kẻ cướp hành hung.

Lê-nin dự ngày hội thiếu nhi ở trường an dưỡng tại Xô-côn-ni-ki.

20 tháng Giêng.

Lê-nin đọc diễn văn tại Đại hội II toàn Nga các công đoàn.

21 tháng Giêng.

Lê-nin viết "Thư gửi công nhân Âu - Mỹ".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận kế hoạch ngành đường sắt năm 1919 - 1920, sắc lệnh về việc thu mua lương thực, vấn đề cân bằng biểu lương của chuyên gia thuộc tất cả các ngành, vấn đề giúp đỡ người Ô-xê-tin làng Vla-đi-mia tỉnh Tê-rếch khu Vla-đi-cáp-ca-dô bị tàn phá và những vấn đề khác.

22 tháng Giêng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; phác thảo quyết định về vấn đề thành lập cơ quan đặc biệt quản lý ngành liên lạc điện báo quân sự; thảo vấn tắt quyết định về việc đưa công nhân thủ đô đi các nhà máy I-giép-xcơ và Vốt-kin-xcơ, về việc chấn chỉnh công tác vận chuyển quân sự, về tiến trình huấn luyện quân sự cho nhân dân lao động. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo về các đội ngăn chặn, những vấn đề về sự tàn phá đường sắt ở mặt trận miền Đông, về tình hình nhiên liệu của các nhà máy ở Pê-tơ-rô-grát, về nhà máy điện nhà nước "Ê-léc-to-rô-pê-rê-đa-tsa", về việc bảo đảm lương thực cho các xí nghiệp khai thác than bùn và những vấn đề khác.

Sớm nhất là 22 tháng Giêng.

Nhận được những tin đầu tiên cho biết tổng thống Mỹ V. Uyn-xơn khởi xướng

việc triệu tập tại quần đảo Hoàng tử một cuộc hội nghị của tất cả các chính phủ hiện tồn tại trên lãnh thổ Nga, Lê-nin thảo luận vấn đề này với những cán bộ của Bộ dân ủy ngoại giao, tán thành gửi những kiến nghị riêng của ta cho chính phủ các nước Đông minh.

*23 tháng Giêng.*

Lê-nin viết thư gửi bộ trưởng Bộ dân ủy kiểm tra nhà nước C. I. Lan-đê, giao nhiệm vụ kiểm tra lại việc thực hiện quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 18 tháng Giêng về tình hình nhiên liệu và lương thực trong các nhà máy chế tạo máy của nhà nước.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo sắc lệnh về cách thanh toán giữa các cơ quan xô-viết và các xí nghiệp đặt dưới sự quản lý hay kiểm soát của các tổ chức xô-viết và những vấn đề khác.

*Trước 24 tháng Giêng.*

Lê-nin lãnh đạo hội nghị của các đại diện các đảng và các nhóm cộng sản và xã hội chủ nghĩa cánh tả của một số nước; hiệu đính và cùng với những thành viên khác của hội nghị ký lời kêu gọi "Tiến tới đại hội lần thứ nhất của Quốc tế cộng sản".

*24 tháng Giêng.*

Lê-nin đọc diễn văn tại hội nghị lần thứ hai của những người phụ trách các phòng giáo dục ngoài nhà trường thuộc các ty giáo dục quốc dân tỉnh.

Lê-nin thông báo cho L. Đ. Tơ-rốt-xki, chủ tịch Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa, về các kế hoạch của hội nghị trên quần đảo Hoàng tử, viết rằng do đó cần phải tập trung hết sức làm sao trong vòng một tháng chiếm được Rô-xtốp, Tsê-li-a-bin-xơ và Ôm-xơ.

*25 tháng Giêng.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; thông báo về sự trì trệ trong việc bốc dỡ các toa xe chở than và về hợp tác xã. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo quyết định về việc áp dụng thuế cách mạng đặc biệt thu một lần đối với các công dân nước ngoài, đề nghị của Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông về việc bốc xếp lúa mì ở vùng thuộc mặt trận miền Đông, dự thảo sắc lệnh về việc thành lập Hội đồng bảo vệ trẻ em, vấn đề thống kê lực lượng nông nghiệp và động viên các chuyên gia nông học và những vấn đề khác.

*Sớm nhất là 25 tháng Giêng.*

Sau khi đọc "Bản tin quân sự" của Hãng thông tấn Nga ngày 25 tháng Giêng 1919 có in những tin tức không được công bố về tình hình trên từng mặt trận, Lê-nin viết lời chất vấn Hội đồng quân sự - cách mạng nước Cộng hòa về những biện pháp bảo đảm giữ bí mật quân sự.

*26 tháng Giêng.*

Lê-nin viết lời kêu gọi "Mọi người hãy làm công tác lương thực và vận tải!".

*27 tháng Giêng.*

Lê-nin viết điện gửi Ban chấp hành Xô-viết tỉnh Xa-ma-ra yêu cầu thông báo lý do bắt giữ cựu thị trưởng Xa-ma-ra, đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu A. M. Xmiéc-nốp và thẩm tra lại lời ông ấy nói là muốn làm việc với Chính quyền xô-viết chống Côn-tsắc.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận vấn đề tuyên dương công nhân nhà máy I-giép-xơ đã đưa mức sản xuất súng trường lên 1 000 khẩu một ngày, vấn đề nhiên liệu, vấn đề cử cán bộ, công nhân đi Khác-cốp để vận hành nhà máy chế tạo đầu máy xe lửa, vấn đề tình hình lương thực khó khăn ở Xéc-pu-khốp, vấn

đề số lượng lúa mì dự trữ ở U-cra-i-na, vấn đề tình hình đường sắt ở mặt trận miền Nam, vấn đề mua quân trang cho quân đội và những vấn đề khác.

Lê-nin ký điện thay mặt Hội đồng quốc phòng tuyên dương công nhân nhà máy I-giép-xcơ về việc tăng sản xuất súng trường.

28 tháng Giêng.

Lê-nin viết chỉ thị gửi bộ trưởng Bộ dân ủy kiểm tra nhà nước, C. I. Lan-đê, quyết định điều tra nghiêm túc việc Hội đồng lương thực Mát-xcơ-va sử dụng không kịp thời những lệnh về thực phẩm cho nhân dân, nhất thiết phải có một công nhân - đảng viên cộng sản đi kèm với một viên thanh tra đáng tin cậy.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về việc sử dụng bộ máy hợp tác xã. Phiên họp cũng đã thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc đấu tranh chống bệnh sốt phát ban, về việc mở rộng diện tích gieo trồng và những vấn đề khác.

29 tháng Giêng.

Lê-nin viết thư gửi nhà sử học nổi tiếng đảng viên men-sê-vích N. A. Rô-giơ-cốp nói về nhiệm vụ của trí thức Nga trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa.

30 tháng Giêng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về tình hình công tác thư viện. Phiên họp cũng đã thảo luận báo cáo về công tác soạn văn tuyến phổ thông, vấn đề giảm gánh nặng cho ga đầu mối Mát-xcơ-va và những vấn đề khác.

31 tháng Giêng.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; viết dự thảo quyết định sau khi thảo luận báo cáo của Tổng cục vận tải đường thủy về việc chuẩn bị giao thông đường

thủy trong mùa xuân và về việc sửa chữa tàu thủy. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề đưa công nhân thủ đô tới các nhà máy I-giép-xcơ và Vốt-kin-xcơ, vấn đề chuyển lúa mì do Ủy ban lương thực tỉnh Xa-ma-ra thu mua, và những vấn đề khác.

Tháng Giêng.

Lê-nin viết ý kiến nhận xét bản dự thảo Điều lệ về việc canh tác tập thể do ủy ban của Bộ dân ủy nông nghiệp thảo ra.

Tháng Giêng - tháng Hai.

Sau khi xem báo cáo của V. I-a. I-a-xtơ-giem-xki gửi bộ trưởng Bộ dân ủy thương nghiệp và công nghiệp L. B. Cra-xin về kết quả chuyến đi Ba-lan để làm sáng tỏ khả năng đặt quan hệ buôn bán của nước Cộng hòa xô-viết với Ba-lan, Lê-nin viết thư ngắn gửi Cra-xin và giao nhiệm vụ theo dõi "để tiến hành chính sách này một cách cương quyết và không ngừng".

2 tháng Hai

Lê-nin viết thư gửi V. P. Mi-li-u-tin, A. I. Rư-cốp, N. N. Crê-xtin-xki và N. P. Bri-u-kha-nốp về những biện pháp nhằm chuyển từ chế độ cung cấp và phân phối do các hợp tác xã tư sản đảm nhiệm sang chế độ cung cấp và phân phối do giai cấp vô sản cộng sản đảm nhiệm.

Lê-nin thông báo cho V. P. Mi-li-u-tin, N. N. Crê-xtin-xki và Đ. I. Cuốc-xki về sự thông đồng đầu cơ của những người lãnh đạo hợp tác xã tư sản, yêu cầu tiến hành điều tra việc này.

4 tháng Hai

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết dự thảo quyết định về việc tô nhượng "Đường sắt lớn miền Bắc" cho một nhóm tư bản nước ngoài. Phiên họp cũng đã thảo luận những dự thảo sắc lệnh về việc nâng lương, về việc thành lập Hội đồng bảo vệ trẻ em, về việc phát hành tiền giấy 1, 2 và 3 rúp thuộc loại đơn giản hóa và những vấn đề khác.



- 4 - 5 tháng Hai.* Lê-nin tham dự các phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga thảo luận vấn đề các ủy ban đặc biệt, vấn đề hoạt động của Bộ tham mưu toàn Nga, vấn đề thống nhất các nhà xuất bản, vấn đề triệu tập Ủy ban cải tổ công tác kiểm tra và những vấn đề khác.
- 5 tháng Hai.* Lê-nin trả lời phỏng vấn của phóng viên tờ báo tư sản Pháp "Le Temps" Lu-i Nô-đô.  
Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận vấn đề thành lập cơ quan đặc biệt quản lý ngành liên lạc điện báo quân sự, vấn đề bảo đảm lương thực cho các xí nghiệp khai thác than bùn và những vấn đề khác.
- 6 tháng Hai.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; phát biểu ý kiến khi thảo luận dự thảo sắc lệnh về việc nâng lương. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề chế độ phân bố thuế 10 tỷ và những vấn đề khác.
- 8 tháng Hai.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo quyết định bổ sung sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy ngày 21 tháng Giêng về việc thu mua lương thực, vấn đề cung cấp lương thực cho các nhà máy cơ khí thống nhất của nhà nước, vấn đề sửa chữa đầu máy xe lửa và những vấn đề khác.
- Sớm nhất là 8 tháng Hai.* Lê-nin viết thư gửi Bộ dân ủy giáo dục đề nghị tổ chức chế độ báo cáo đều đặn trong công tác thư viện.
- 10 tháng Hai.* Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận về việc sử dụng hợp lý những đoàn tàu y tế, về việc thu hoạch lương, về Tổng cục vận tải đường thủy, về việc phân phối kim loại, về tình hình nhiên liệu trên các đường sắt, về việc chở bông ra khỏi

- Xa-ra-tốp, về việc chuyển công nhân Cô-lôm-na đến nhà máy I-giép-xơ và những vấn đề khác.
- Giữa 10 và 14 tháng Hai.* Lê-nin lãnh đạo công tác của ủy ban do Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga bầu ra ngày 10 tháng Hai để hiệu đính "Những điều luật về chế độ ruộng đất xã hội chủ nghĩa và về những biện pháp quá độ sang nông nghiệp xã hội chủ nghĩa", và đọc báo cáo.
- 13 tháng Hai.* Lê-nin viết thư ngắn cho bộ trưởng Bộ dân ủy nội vụ G. I. Pê-tơ-rốp-xki giao nhiệm vụ điều tra ở tỉnh Cuốc-xơ nhân có những tin về việc những cán bộ địa phương vi phạm luật pháp và về sự suy yếu của các tổ chức đảng trong tỉnh.  
Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết những điểm cơ bản của quyết định giao những nông trang cho các xí nghiệp công nghiệp. Phiên họp cũng đã thảo luận việc thành lập cơ quan bốc dỡ thống nhất trên tuyến đường sắt bao quanh Mát-xcơ-va và những vấn đề khác.
- Chậm nhất là 14 tháng Hai.* Lê-nin tọa đàm với tổng tư lệnh I. I. Va-txê-tít về tình hình mặt trận miền Đông sau khi Quân đoàn 2 rút đi.
- 14 tháng Hai.* Lê-nin viết bài "Trả lời câu hỏi của một nông dân".  
Lê-nin viết điện gửi Ủy ban quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông hỏi về những biện pháp đã được áp dụng sau khi Quân đoàn 2 rút đi, về tình hình công tác lương thực.  
Lê-nin nói chuyện với phóng viên Anh Ác-tua Ran-xôm về tình hình và triển vọng của phong trào công nhân Anh, về ý nghĩa quốc tế của các Xô-viết, v. v..

15 tháng Hai.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận vấn đề gọi những cựu sĩ quan thuộc biên chế của các trường cao đẳng quân sự ra phục vụ trong quân đội, vấn đề bảo đảm nơi công tác cố định cho những công nhân được đưa đi khôi phục cầu và những công trình đường sắt, vấn đề nhà máy đạn dược Lu-gan-xcơ và những vấn đề khác.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; báo cáo về dự thảo "Sắc lệnh về việc các cơ quan của giai cấp vô sản công nghiệp tổ chức các nông trường quốc doanh" và hiệu đính dự thảo sắc lệnh. Phiên họp cũng đã thảo luận điều lệ về Ban sửa chữa thiết bị vận tải đường sắt toàn Nga và những vấn đề khác.

17 tháng Hai.

Lê-nin viết thư ngắn cho N. P. Bri-u-kha-nốp đề nghị "thực hiện những biện pháp kiên quyết" để tăng cường thu mua ở các khu Khô-pec-xki và U-xtơ - Mết-vê-đét-xcai-a, hỏi Bri-u-kha-nốp đã làm được gì và sẽ làm được gì.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng; viết những điểm cơ bản của quyết định sau khi đã thảo luận báo cáo về việc thu mua lương thực, về việc khai thác than ở U-cra-i-na và về việc tổ chức những đoàn tàu suốt để chuyên chở lúa mì và than từ U-cra-i-na. Phiên họp cũng đã thảo luận vấn đề khủng hoảng lương thực ở vùng Bri-an-xcơ, vấn đề tăng gấp đôi khẩu phần cho các chiến sĩ Hồng quân nhân ngày kỷ niệm Hồng quân, những biện pháp cấp bách để khôi phục cầu qua sông Ca-lít-va và những vấn đề khác.

18 tháng Hai.

Lê-nin gọi điện thoại cho bộ trưởng Bộ dân ủy bưu điện V. N. Pốt-ben-xki nói

về những nguyên nhân trì hoãn việc khánh thành đài phát thanh mới ở Mát-xcơ-va, sau đó viết thư ngắn cho G. V. Tsi-tse-rin về vấn đề này.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận về việc tổ chức công tác thống kê ở U-cra-i-na, về dịch sốt phát ban, dự thảo quy chế về Ban thường vụ trung ương các lực lượng kỹ thuật và những vấn đề khác.

19 tháng Hai.

Lê-nin viết dự thảo bức điện vô tuyến của bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại giao gửi Bộ ngoại giao Đức về việc cho phép một ủy ban của Hội nghị Béc-nơ của Quốc tế II nhập cảnh nước Nga xô-viết.

Lê-nin viết bổ sung cho dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga về việc trưng mua lương thực thừa ở U-cra-i-na.

Trong điện gửi X. I. Gu-xép, ủy viên Hội đồng quân sự - cách mạng mặt trận miền Đông, Lê-nin tán thành lập trường của ông ta trong cuộc đàm phán với các đại diện của chính phủ Ba-ski-ri-a.

20 tháng Hai.

Lê-nin tiếp những người xã hội chủ nghĩa Na-uy M. Pun-téc-vôn-đơ và Ê. Xtan-gơ, nói chuyện với họ về tình hình trên các mặt trận của cuộc nội chiến, về thái độ của các tầng lớp nông dân đối với Chính quyền xô-viết, về những quy luật đấu tranh giai cấp, v. v..

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận dự thảo điều luật về việc cấp tiền cho công nghiệp, vấn đề thực hiện sắc lệnh về việc thống nhất quản lý ngành ô-tô và những vấn đề khác.

22 tháng Hai.

Lê-nin viết dự thảo quyết định của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga về việc đóng cửa tờ báo men-sê-vích "Luôn luôn tiến lên".

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận báo cáo về tình hình sản xuất xà phòng, dự thảo điều lệ về Ủy ban diện tích gieo trồng, dự thảo sắc lệnh về việc ân xá, nhân ngày kỷ niệm Hồng quân, cho một số chiến sĩ Hồng quân bị kết án và những vấn đề khác.

Trước 23 tháng Hai.

Lê-nin soạn dự thảo cương lĩnh của Đảng cộng sản (b) Nga viết: "Phác thảo dự thảo cương lĩnh của Đảng cộng sản Nga" (đề cương cương lĩnh và dự thảo phần lý luận chung của cương lĩnh) và dự thảo những mục của cương lĩnh trong lĩnh vực quan hệ dân tộc, chính sách tôn giáo và giáo dục quốc dân, trong lĩnh vực kinh tế và ruộng đất; trên cơ sở những tài liệu đó Lê-nin viết "Những nhiệm vụ cơ bản của chuyên chính vô sản ở Nga", đó là dự thảo cương lĩnh trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế và ruộng đất.

23 - 25 tháng Hai.

Lê-nin lãnh đạo công việc của ban soạn dự thảo cương lĩnh của Đảng cộng sản (b) Nga; tu chỉnh lại bản "Phác thảo dự thảo cương lĩnh" thành "Dự thảo cương lĩnh của Đảng cộng sản (bôn-sê-vích) Nga" (phần lý luận chung của dự thảo); viết dự thảo mục của cương lĩnh trong lĩnh vực quan hệ dân tộc, sau đó tu chỉnh lại dự thảo của N. I. Bukha-rin; tu chỉnh lại dự thảo của Người về một mục trong cương lĩnh về chính sách đối với tôn giáo; viết phần mở đầu cho mục nói về cương lĩnh trong lĩnh vực quân sự; tu chỉnh lại dự thảo của Người về các mục của cương lĩnh trong lĩnh vực kinh tế và ruộng đất.

24 tháng Hai.

Lê-nin tiếp các đại diện xưởng dệt Đa-ni-lốp-xcai-a, họ đến xin Người cho phép được cấp phát khẩu phần theo chế độ khẩu phần của ngành dệt, Lê-nin giải thích cho họ biết rằng vấn đề này đã được Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga giải quyết, do đó cả Hội đồng bộ trưởng dân ủy, cả chủ tịch hội đồng đều không có quyền thay đổi quyết định đã được thông qua; Lê-nin viết chứng nhận là họ đã được Người tiếp.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận dự thảo sắc lệnh ban bố quyền được hưởng khẩu phần theo chế độ khẩu phần của Hồng quân, vấn đề nâng mức lương thực của các đội đầu máy xe lửa và công nhân các xưởng của ngành đường sắt lên ngang với mức lương thực của Hồng quân, vấn đề sửa chữa đầu máy xe lửa, vấn đề đường sắt Muốc-man-xơ, vấn đề chỉ định những chuyên gia để thành lập các đơn vị quân sự - đường sắt và những vấn đề khác.

Trước 26 tháng Hai.

Lê-nin nói chuyện với I-va-nốp, nông dân xã Mi-li-nốp-xcai-a huyện Xu-đô-gốt-xki tỉnh Vla-đi-mia.

26 tháng Hai.

Lê-nin giao nhiệm vụ tổ chức ở Crem-li nhà ở và nhà ăn cho các đại biểu Đại hội I Quốc tế cộng sản.

27 tháng Hai.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề trưng thu lúa mì thừa, dự thảo "Quy chế tạm thời về việc nghỉ phép năm 1919", các dự thảo sắc lệnh về việc tăng lương cho các chiến sĩ Hồng quân và về thái độ đối với hợp tác xã công nhân, dự thảo quyết định về những đội lương thực của công nhân và những vấn đề khác.

- 28 tháng Hai.* Lê-nin họp với bộ trưởng Bộ dân ủy giao thông V. I. Nép-xki và chủ tịch Ủy ban đặc biệt toàn Nga Ph. E. Đgiéc-gin-xki, viết và thỏa thuận với họ bản dự thảo quyết định của Hội đồng quốc phòng về việc chấn chỉnh mối quan hệ giữa Ủy ban đặc biệt toàn Nga, Ủy ban đặc biệt đường sắt và Bộ dân ủy giao thông; sau khi họp Lê-nin viết bức thư ngắn gửi các ủy viên Hội đồng quốc phòng để nghị ký vào bản thỏa thuận đã được thảo ra trong cuộc họp để nhanh chóng đưa ra thực hiện.
- Hạ tuần tháng Hai.* Lê-nin viết bài "Nhân lời kêu gọi của những người độc lập Đức" (bài viết chưa xong).
- Tháng Hai.* Lê-nin tiếp đồng chí công nhân Boóc-dốp, đại biểu của tổ chức bôn-sê-vích làng I-u-gia, huyện Vi-a-dơ-ni-ki, tỉnh Vla-đi-mia, nói chuyện với đồng chí ấy về tình hình ở nhà máy dệt I-u-gia, hứa sẽ đóng góp phần mình vào việc tổ chức giúp đỡ lương thực cho họ.
- Lê-nin tọa đàm với phái viên của Bộ dân ủy lương thực X. V. Ma-lư-sép mới trở về Mát-xcơ-va, về tình hình ở Vôn-ga, về tiến trình thu mua lương thực, về tâm trạng của nông dân.
- Lê-nin soạn danh mục các vấn đề đưa vào chương trình nghị sự của Đại hội I Quốc tế cộng sản.
- Cuối tháng Hai - 1 hoặc 2 tháng Ba.* Lê-nin soạn luận cương "Về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản": viết đề cương và sơ thảo luận cương, Lê-nin viết thành văn bản cuối cùng của luận cương.
- 1 tháng Ba.* Lê-nin lãnh đạo cuộc họp sơ bộ của một nhóm đại biểu Đại hội I Quốc tế cộng sản được triệu tập để thảo luận những vấn đề tổ chức.

- Trước 2 tháng Ba.* Lê-nin tọa đàm với H. Ê-béc-lanh (M. An-béc), đại biểu Đảng cộng sản Đức dự Đại hội I Quốc tế cộng sản, hỏi ông về tình hình trong Đảng cộng sản Đức.
- Lê-nin viết nhận xét vào đề cương báo cáo của G. E. Di-nô-vi-ép tại Đại hội VIII Đảng cộng sản (b) Nga "Bàn về Quốc tế cộng sản".
- 2 tháng Ba.* Lê-nin khai mạc Đại hội I Quốc tế cộng sản; Người được bầu làm ủy viên thường trực Đoàn chủ tịch đại hội và chủ tọa phiên họp đầu tiên.
- Giữa 2 và 6 tháng Ba.* Lê-nin thăm nhà ở của các đại biểu Đại hội I Quốc tế cộng sản, nói chuyện với các đại biểu, trong đó có vấn đề nông dân, đề nghị mỗi người viết tờ giải thích về tình hình vấn đề ruộng đất ở nước họ.
- 3 tháng Ba.* Lê-nin chủ tọa phiên họp thứ hai của Đại hội I Quốc tế cộng sản.
- Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận vấn đề các bến phà qua sông Vôn-ga, vấn đề tổ chức những đoàn tàu suốt để chuyên chở lúa mì và than, vấn đề gọi gia nhập Hồng quân những cựu sĩ quan và những cựu quan lại quân sự đã tốt nghiệp Học viện hậu cần, vấn đề đấu tranh với nạn đào ngũ, về tình hình lương thực khó khăn của các quân đoàn 12 và 11 và những vấn đề khác.
- 3 hoặc 4 tháng Ba.* Lê-nin viết nghị quyết của Đại hội I Quốc tế cộng sản cho các đề cương về dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản.
- 4 tháng Ba.* Lê-nin khai mạc phiên họp thứ ba của Đại hội I Quốc tế cộng sản và chủ tọa phiên họp này; đọc báo cáo về vấn đề dân chủ tư sản và chuyên chính vô sản; biểu quyết tán thành thông qua "Cương lĩnh hành động của

Quốc tế cộng sản" và thành lập Quốc tế cộng sản; ký tuyên bố về việc giải tán Liên hiệp Xim-méc-van và về việc chuyển giao các văn kiện của nó cho Ban chấp hành Quốc tế III.

Lê-nin tham dự phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết các điểm "c" và "d" của nghị quyết sau khi thảo luận báo cáo của Ủy ban diện tích gieo trồng. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo quyết định về việc tổ chức thu mua lương thực, thức ăn cho gia súc và các nhu yếu phẩm ở vùng giáp mặt trận, các dự thảo sắc lệnh về việc cấp tiền cho các xí nghiệp nhà nước và về việc xóa bỏ những món nợ của các xí nghiệp nhà nước, về việc thành lập Hội đồng bác học nhà nước, về Hội đồng kỹ thuật điện trung ương trực thuộc Bộ dân ủy các công trình nhà nước, về việc trưng mua lạnh.

*Giữa 4 và 24 tháng Ba.* Trên bức thư của Ban chấp hành công nhân trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan gửi Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) Nga nói về lập trường của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trong vấn đề quan hệ lẫn nhau giữa nước Nga xô-viết và nước cộng hòa Ba-lan và đề nghị tổ chức việc trưng cầu dân ý trong các vùng tranh chấp để giải quyết vấn đề biên giới, Lê-nin ghi ý kiến đề nghị gửi công hàm cho chính phủ Ba-lan "cam kết rằng chúng ta hoàn toàn đồng ý và chính chúng ta muốn giải quyết bằng cách để cho nhân dân lao động biểu quyết, muốn thỏa thuận trên cơ sở đó, chúng ta đồng ý những nhượng bộ về chi tiết và v. v..".

*5 tháng Ba.* Lê-nin viết bài "Đã giành được và ghi lại".

Lê-nin khai mạc phiên họp thứ tư của Đại hội I Quốc tế cộng sản và chủ tọa phiên họp đó.

*6 tháng Ba.*

Lê-nin khai mạc phiên họp thứ năm của Đại hội I Quốc tế cộng sản và chủ tọa phiên họp đó; đọc diễn văn bế mạc đại hội.

Theo ủy nhiệm của đoàn đại biểu Đảng cộng sản (b) Nga, Lê-nin ký "Tuyên ngôn của Quốc tế cộng sản gửi những người vô sản toàn thế giới".

Lê-nin đọc diễn văn về việc thành lập Quốc tế cộng sản trong Phiên họp liên tịch trọng thể của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, các công đoàn và ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận về việc tạm đình chỉ từ ngày 15 tháng Ba việc vận chuyển hành khách và về việc xét lại quyết nghị của Xô-viết đại biểu lương thực Mát-xcơ-va về cơ quan phân phối thống nhất.

*Chậm nhất là 7 tháng Ba.*

Lê-nin viết những ý kiến bổ sung và sửa chữa bản dự thảo sơ bộ sắc lệnh của Hội đồng bộ trưởng dân ủy về các công xã tiêu dùng.

*7 tháng Ba.*

Lê-nin tiếp nhà báo Anh Ác-tua Ran-xôm, nói chuyện với ông ta về những đề nghị hòa bình của Chính phủ xô-viết gửi các nước Đồng minh, về triển vọng của phong trào xã hội chủ nghĩa ở các nước tư bản, về tình hình nước Nga xô-viết.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy thảo luận vấn đề hợp tác xã; phiên họp đã thông qua quyết nghị lấy bản dự thảo đã được Lê-nin sửa chữa và bổ sung làm cơ sở cho sắc lệnh.

*8 tháng Ba.*

Lê-nin phát biểu ý kiến trước khóa tốt nghiệp đầu tiên của khóa học sáu tuần của những

người làm công tác tuyên truyền và những người làm công tác tổ chức của Ban bảo vệ bà mẹ và trẻ em thuộc Bộ dân ủy bảo hiểm xã hội.

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng bộ trưởng dân ủy; viết sơ thảo quyết định về vấn đề tạm đình chỉ việc vận chuyển hành khách và mục VI "Tài liệu về số lượng đầu máy xe lửa được giải phóng nhờ giảm việc vận chuyển hành khách theo bốn phương án"; nhân thảo luận báo cáo về việc cải tổ Ban kiểm tra nhà nước Lê-nin viết ghi chú và bức thư ngắn gửi I. V. Xta-lin về vấn đề này, đề nghị bổ sung cho sắc lệnh về việc cải tổ Ban kiểm tra nhà nước. Phiên họp cũng đã thảo luận dự thảo quyết định về việc phân phối giấy.

*Giữa 8 và 12 tháng Ba.*

Lê-nin tham gia vào việc thảo "Bản dự thảo đề nghị hòa bình của các nước đồng minh và liên minh do đại diện chính phủ Mỹ Bun-lít và chính phủ nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga thảo ra"; tiếp V. Bun-lít và nói chuyện với ông ta về những đề nghị của chính phủ Mỹ và các nước Đồng minh mà Bun-lít đã mang đến nhằm chấm dứt nội chiến trên lãnh thổ Nga.

*10 tháng Ba.*

Lê-nin chủ tọa phiên họp của Hội đồng quốc phòng thảo luận vấn đề bảo đảm lương thực cho công nhân đường sắt, vấn đề khắc phục sự trùng lặp trong công việc của ngành đường sắt quân sự, dự thảo quyết định về nghĩa vụ lao động để khai thác nhiên liệu, vấn đề những tòa án quân sự đặc biệt để xử bọn đào ngũ và những vấn đề khác.

*11 tháng Ba.*

Lê-nin tiếp các đại biểu của nông dân huyện Xa-ra-pun tỉnh Vi-át-ca đi theo đoàn tàu chở lúa mì làm quà tặng Mát-xcơ-va và Pê-tơ-rô-grát; Lê-nin nói chuyện với họ, nhờ họ

chuyển lời cảm ơn và thăm hỏi nông dân Xa-ra-pun; sau đó giới thiệu họ tới gặp Xô-viết Mát-xcơ-va kèm theo bức thư gửi L. B. Ca-mê-nêp, trong đó nói rằng "đây là một chiến công tuyệt vời hoàn toàn đáng được hết sức đặc biệt hoan nghênh".

## MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản.....	V-VI
Lời tựa.....	VII-XXXI

### 1918

* DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN ANH, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA, CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN MÁT-XCƠ-VA NGÀY 29 THÁNG BẢY 1918.....	1 - 23
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÁC CHỦ TỊCH XÔ-VIỆT TỈNH NGÀY 30 THÁNG BẢY 1918. <i>Tường thuật trên báo</i> .....	24 - 27
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH CỦA TRUNG ĐOÀN CÁCH MẠNG VÁC-SA-VA NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918. <i>Tường thuật trên báo</i> .....	28 - 31
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PHỐ BU-TỬA-XKI NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918. <i>Tường thuật trên báo</i> .....	32 - 35
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH CỦA CÁC BINH SĨ HỒNG QUÂN Ở KHỔ-ĐUN-CA NGÀY 2 THÁNG TÁM 1918. <i>Tường thuật trên báo</i> .....	36
ĐỀ CƯƠNG VỀ VẤN ĐỀ LƯƠNG THỰC.....	37 - 40
* VỀ VIỆC TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỦA NƯỚC CỘNG HÒA LIÊN BANG XÃ HỘI	

\* Dấu hoa thị chỉ những đầu đề của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, đặt ra.

CHỦ NGHĨA XÔ-VIỆT NGA. Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy .....	41
THƯ GỬI CÔNG NHÂN Ê-LÊ-TXƠ.....	42 - 45
CÁC ĐỒNG CHÍ CÔNG NHÂN! HÃY ĐI VÀO TRẬN ĐÁNH CUỐI CÙNG, QUYẾT ĐỊNH! .....	46 - 51
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PHỐ XÔ-CÔN-NI-KI NGÀY 9 THÁNG TÁM 1918. Tường thuật ngắn trên báo.....	52 - 53
* DỰ THẢO BỨC ĐIỆN GỬI TẤT CẢ CÁC XÔ-VIỆT ĐẠI BIỂU VỀ LIÊN MINH CÔNG NÔNG .....	54
* NHỮNG DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ MÁT-XCƠ-VA VỀ VIỆC TỔ CHỨC NHỮNG NHÓM CẢM TÌNH VỚI ĐẢNG NGÀY 16 THÁNG TÁM 1918. Biên bản.....	55 - 56
* 1 .....	55
* 2 .....	56
THƯ GỬI CÔNG NHÂN MỸ.....	57 - 77
* DIỄN VĂN TRONG CUỘC MÍT-TINH TẠI NHÀ BẢO TÀNG BÁCH NGHỆ NGÀY 23 THÁNG TÁM 1918.....	78 - 84
DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở CUNG NHÂN DÂN A-LÉCH-XÊ-ÉP NGÀY 23 THÁNG TÁM 1918. Tường thuật ngắn trên báo .....	85 - 88
DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC NGÀY 28 THÁNG TÁM 1918 .....	89 - 93
* VỀ CÁC BÁO CÁO CỦA CÁC BỘ DẪN ỦY.....	94 - 95
* 1. QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DẪN ỦY.....	94
* 2. THƯ GỬI CÁC BỘ TRƯỞNG DẪN ỦY .....	95
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở KHU PHỐ BA-XMAN-NUÏ NGÀY 30 THÁNG TÁM 1918. Tường thuật ngắn trên báo.....	96 - 97
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH Ở NHÀ MÁY MI-KHEN-XÔN CŨ NGÀY 30 THÁNG TÁM 1918. Tường thuật ngắn trên báo .....	98 - 101

* ĐIỆN MỪNG HỒNG QUÂN NHÂN DỊP CHIẾM ĐƯỢC CA-DAN.....	102
* THƯ GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ CÁC TỔ CHỨC VĂN HÓA - GIÁO DỤC VÔ SẢN.....	103-104
* ĐIỆN GỬI HỌC VIÊN TRƯỜNG SĨ QUAN PÊ-TÔ-RÔ-GRÁT .....	105
BÀN VỀ TÍNH CHẤT BÁO CHÍ CỦA CHÚNG TA.....	106-109
GỬI CÁC ĐỒNG CHÍ CÔNG NHÂN ĐƯỜNG SẮT TUYẾN MÁT-XCƠ-VA — KI-ÉP — VÔ-RÔ-NE-GIƠ.....	110
* Ý KIẾN CHUẨN BỊ CHO BẢN SẮC LỆNH VỀ VIỆC ĐÁNH THUẾ HIỆN VẬT VÀO CÁC CHỦ NÔNG HỘ.....	111-112
* 1. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CƠ BẢN CỦA SẮC LỆNH .....	111
* 2. NHỮNG NHẬN XÉT ĐỐI VỚI DỰ THẢO SẮC LỆNH .....	112
ĐIỆN GỬI BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIỆT TỈNH PEN-DA VÀ HỘI ĐỒNG QUÂN SỰ - CÁCH MẠNG QUÂN ĐOÀN I.....	113
THƯ GỬI CÁC CHIẾN SĨ HỒNG QUÂN THAM GIA TRẬN ĐÁNH CHIẾM CA-DAN .....	114
* THƯ GỬI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA VỚI ĐẠI BIỂU CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN NGÀY 3 THÁNG MƯỜI 1918 .....	115-118
CÁCH MẠNG VÔ SẢN VÀ TÊN PHẢN BỘI CAU-XKY .....	119-130
* PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA, CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN ngày 22 tháng Mười 1918.....	131-152
* 1. BÁO CÁO .....	131-149
* 2. NGHỊ QUYẾT .....	150-152



* SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC TUÂN THỦ ĐÚNG PHÁP LUẬT .....	153-154
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC BIỂU TÌNH CHÀO MỪNG CÁCH MẠNG ÁO - HUNG NGÀY 3 THÁNG MƯỜI MỘT 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	155
* DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP TRỌNG THỂ CỦA HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN ANH VÀ HỘI ĐỒNG CÁC CÔNG ĐOÀN MÁT-XCƠ-VA NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	156-159
* ĐẠI HỘI VI BÁT THƯỜNG CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN, ĐẠI BIỂU CÔ-DẮC VÀ HỒNG QUÂN TOÀN ANH. Ngày 6-9 tháng Mười một 1918.....	161-200
* 1. DIỄN VĂN KỶ NIỆM CÁCH MẠNG NGÀY 6 THÁNG MƯỜI MỘT.....	163-181
* 2. DIỄN VĂN VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ NGÀY 8 THÁNG MƯỜI MỘT.....	182-200
* DIỄN VĂN TẠI BUỔI LỄ KHÁNH THÀNH ĐÀI KỶ NIỆM MÁC VÀ ĂNG-GHEN NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	201-202
* DIỄN VĂN TẠI BUỔI LỄ ĐẶT BIỂN KỶ NIỆM CÁC LIỆT SĨ CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	203-204
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH - LIÊN HOAN CỦA CÁC NHÂN VIÊN ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN ANH NGÀY 7 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	205-207
* DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO CÁC TỈNH MIỀN TRUNG NGÀY 8 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	208-217
ĐIỆN GỬI TẤT CẢ CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU, GỬI TẤT CẢ, TẤT CẢ.....	218
ĐIỆN VÔ TUYẾN TỪ MÁT-XCƠ-VA GỬI TẤT CẢ, TẤT CẢ, TẤT CẢ!.....	219

* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN ANH CÁC NỮ CÔNG NHÂN NGÀY 19 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	220-223
NHỮNG LỜI TỰ THÚ QUÝ BÁU CỦA PI-TI-RIM XÔ-RÔ-KIN.....	224-236
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC HỌP NGÀY 20 THÁNG MƯỜI MỘT 1918 ĐỂ CHÀO MỪNG V. I. LÊ-NIN. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	237-239
* DIỄN VĂN NHÂN "NGÀY SĨ QUAN HỒNG QUÂN" NGÀY 24 THÁNG MƯỜI MỘT 1918 .....	240-241
DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ CÁC ĐẠI BIỂU HỌP TÁC XÃ CÔNG NHÂN TRUNG ƯƠNG MÁT-XCƠ-VA NGÀY 26 THÁNG MƯỜI MỘT 1918.....	242-248
* HỘI NGHỊ CÁC CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC ĐẢNG Ở MÁT-XCƠ-VA. Ngày 27 tháng Mười một 1918.....	249-283
* 1. BÁO CÁO VỀ THÁI ĐỘ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN ĐỐI VỚI PHÁI DÂN CHỦ TIỂU TƯ SẢN ....	249-271
* 2. DIỄN VĂN KẾT LUẬN CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ THÁI ĐỘ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN ĐỐI VỚI PHÁI DÂN CHỦ TIỂU TƯ SẢN ....	272-283
ĐIỆN GỬI TỔNG TƯ LỆNH I. I. VA-TXÊ-TÍT.....	284
CÁCH MẠNG VÔ SẢN VÀ TÊN PHẢN BỘI CAU-XKY .....	285
Lời tựa.....	287-290
Cau-xky biến Mác thành một người thuộc phái tự do tầm thường như thế nào .....	290-304
Dân chủ tư sản và dân chủ vô sản.....	304-315
Có thể có bình đẳng giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột không? .....	315-324
Các xô-viết không được biến thành những tổ chức nhà nước .....	325-333
Quốc hội lập hiến và Cộng hòa xô-viết .....	333-344
Hiến pháp xô-viết.....	344-357
Chủ nghĩa quốc tế là gì?.....	357-374

Làm tội tở cho giai cấp tư sản dưới chiêu bài "Phân tích kinh tế".....	374-407
<i>Phụ lục I.</i> Đề cương về Quốc hội lập hiến.....	408
<i>Phụ lục II.</i> Một quyển sách mới của Van-đéc-ven-đơ nói về nhà nước.....	408-416
* DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ KIỂM TRA CỦA NHÀ NƯỚC .....	417
* VỀ BẢN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC NGÂN HÀNG TOÀN NGA .....	418
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI CÁC XÔ-VIỆT, CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO VÀ CÁC BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA Ở CÁC HUYỆN THUỘC TỈNH MÁT-XCƠ-VA NGÀY 8 THÁNG CHẠP 1918. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	419-420
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI III CÁC HỢP TÁC XÃ CÔNG NHÂN NGÀY 9 THÁNG CHẠP 1918.....	421-432
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA CỦA CÁC BAN RUỘNG ĐẤT, CÁC ỦY BAN NÔNG DÂN NGHÈO VÀ CÁC CÔNG XÃ NGÀY 11 THÁNG CHẠP 1918 .....	433-447
* SƠ THẢO QUY CHẾ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC CƠ QUAN XÔ-VIỆT .....	448-452
1. ....	448
2. ....	449
3. ....	450
* DỰ THẢO QUYẾT NGHỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA .....	453
* DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ CÔNG NHÂN KHU PHỐ PRE-XNHA NGÀY 14 THÁNG CHẠP 1918 .....	454-472
TƯỜNG NHỚ ĐỒNG CHÍ PRÔ-SI-AN .....	473-475
CHIẾN CÔNG CỦA CÔNG NHÂN PRE-XNHA .....	476-477

VỀ "DÂN CHỦ" VÀ CHUYÊN CHÍNH .....	478-484
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN NGA CÁC HỘI ĐỒNG KINH TẾ QUỐC DÂN NGÀY 25 THÁNG CHẠP 1918 .....	485-494
CHỈ THỊ VỀ VIỆC BIÊN SOẠN SÁCH CHO CÔNG NÔNG ĐỌC .....	495
* VỀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC CÔNG ĐOÀN .....	496-499
I. ....	496
II. ....	496
III. ....	497
BỨC TRANH NHỎ DÙNG ĐỂ SOI SÁNG NHỮNG VẤN ĐỀ LỚN .....	500
<b>1919</b>	
* DIỄN VĂN TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA VÀ ĐẠI HỘI CÁC CÔNG ĐOÀN TOÀN NGA NGÀY 17 THÁNG GIÊNG 1919 .....	506-525
* DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ MÁT-XCƠ-VA CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA NGÀY 18 THÁNG GIÊNG 1919. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	526-527
* DIỄN VĂN TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN NGA CÁC NHÀ GIÁO QUỐC TẾ CHỦ NGHĨA NGÀY 18 THÁNG GIÊNG 1919.....	528-532
* DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT-TINH PHẢN KHÁNG VỤ SÁT HẠI CÁC-LỢ LIẾP-NẾCH VÀ RÔ-ĐA LÚC-XĂM-BUA NGÀY 19 THÁNG GIÊNG 1919. <i>Tường thuật ngắn trên báo</i> .....	533
* BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI II TOÀN NGA CÁC CÔNG ĐOÀN NGÀY 20 THÁNG GIÊNG 1919 .....	534-555
THƯ GỬI CÔNG NHÂN ÂU-MỸ .....	556-566
* DIỄN VĂN TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ II NHỮNG NGƯỜI PHỤ TRÁCH CÁC BAN GIÁO DỤC NGOÀI NHÀ TRƯỜNG THUỘC CÁC TY GIÁO DỤC QUỐC DÂN TỈNH NGÀY 24 THÁNG GIÊNG 1919 .....	567-568

MỌI NGƯỜI HÃY LÀM CÔNG TÁC LƯƠNG THỰC VÀ VẬN TẢI!.....	569-573
* DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY VỀ HỢP TÁC XÃ .....	574-575
* VỀ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC THƯ VIỆN. <i>Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy .....</i>	576
* VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP NHẪM CHUYỂN TỪ CHẾ ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHÂN PHỐI DO CÁC HỢP TÁC XÃ TỰ SẢN ĐẢM NHIỆM SANG CHẾ ĐỘ CUNG CẤP VÀ PHÂN PHỐI DO GIAI CẤP VÔ SẢN CỘNG SẢN ĐẢM NHIỆM.....	577-578
* VỀ VIỆC CHO TÔ NHƯỢNG CON ĐƯỜNG SẮT LỚN MIỀN BẮC. <i>Dự thảo quyết định của Hội đồng bộ trưởng dân ủy.....</i>	579
GỬI BỘ DÂN ỦY GIÁO DỤC.....	580-584
TRẢ LỜI CÂU HỎI CỦA MỘT NÔNG DÂN .....	585-587
* DỰ THẢO BỨC ĐIỆN VÔ TUYẾN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ DÂN ỦY NGOẠI GIAO .....	590
* VỀ VIỆC ĐÓNG CỬA TỜ BÁO MEN-SÊ-VÍCH ĐÃ PHÁ HOẠI CÔNG CUỘC BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC. <i>Dự thảo nghị quyết của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga .....</i>	591-592
* NHÂN LỜI KÊU GỌI CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐỘC LẬP ĐỨC .....	593-594
* ĐẠI HỘI I QUỐC TẾ CỘNG SẢN <i>ngày 2 - 6 tháng Ba 1919....</i>	595-623
* 1. DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI NGÀY 2 THÁNG BA .....	597-598
* 2. LUẬN CƯƠNG VÀ BÁO CÁO VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN NGÀY 4 THÁNG BA .....	599-620
* 3. NGHỊ QUYẾT VỀ NHỮNG LUẬN CƯƠNG NÓI VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN .....	621
* 4. DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI NGÀY 6 THÁNG BA.....	622-623
ĐÃ GIÀNH ĐƯỢC VÀ GHI LẠI.....	624-627

* VỀ VIỆC THÀNH LẬP QUỐC TẾ CỘNG SẢN. <i>Diễn văn đọc tại phiên họp liên tịch trọng thể giữa Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, Xô-viết Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng cộng sản (b) Nga, Hội đồng trung ương các công đoàn toàn Nga, các công đoàn và các ủy ban công xưởng - nhà máy Mát-xcơ-va trong ngày lễ mừng thành lập Quốc tế cộng sản ngày 6 tháng Ba 1919.....</i>	628-634
DIỄN VĂN TẠI LỚP HỌC CỦA NHỮNG NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC CỔ ĐỘNG CỦA BAN BẢO VỆ BÀ MẸ VÀ TRẺ EM THUỘC BỘ DÂN ỦY BẢO HIỂM XÃ HỘI NGÀY 8 THÁNG BA 1919 .....	635
* VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN (b) NGA VỀ VIỆC TRỪNG THU LƯƠNG THỰC THỪA Ở U-CRA-I-NA .....	636

### CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

* ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN ĐỌC TẠI PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA, CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN MÁT-XCƠ-VA .....	639-641
* ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN ĐỌC TẠI ĐẠI HỘI I TOÀN NGA VỀ CÔNG TÁC GIÁO DỤC .....	642-643
* NHỮNG VĂN KIỆN CHUẨN BỊ CHO PHIÊN HỌP LIÊN TỊCH GIỮA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA, XÔ-VIỆT MÁT-XCƠ-VA, CÁC ỦY BAN CÔNG XƯỞNG - NHÀ MÁY VÀ CÁC CÔNG ĐOÀN.....	644-647
* 1. ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO.....	644-645
* 2. SƠ THẢO DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT .....	646-647
* ĐỀ CƯƠNG DIỄN VĂN VỀ LỄ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI TẠI ĐẠI HỘI VI CÁC XÔ-VIỆT TOÀN NGA .....	648-649
1. ....	648
2. ....	648-649

* NHỮNG ĐỀ NGHỊ VỀ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN ĐẶC BIỆT TOÀN ANGA .....	650
* VỀ BẢN DỰ THẢO "ĐIỀU LỆ VỀ VIỆC TỔ CHỨC CƠ QUAN THANH TRA LƯƠNG THỰC CỦA CÔNG NHÂN" .....	651-652
* 1. PHÁC THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG DÂN ỦY .....	651
* 2. NHỮNG NHẬN XÉT VỀ BẢN DỰ THẢO "ĐIỀU LỆ" ...	651-652
GHI CHÉP VỀ ĐÁ DẦU .....	653
* DÀN BÀI VÀ SƠ THẢO ĐỀ CƯƠNG VỀ CHẾ ĐỘ DÂN CHỦ TƯ SẢN VÀ CHUYÊN CHÍNH VÔ SẢN .....	654-656
* BẢN VỀ BẢN DỰ THẢO SẮC LỆNH VỀ VIỆC CẢI TỔ BAN KIỂM TRA NHÀ NƯỚC .....	657-658
* 1. BÀI VIẾT VỀ VIỆC CẢI TỔ BAN KIỂM TRA NHÀ NƯỚC .....	657
* 2. THƯ NGẮN GỬI I. V. XTA-LIN .....	657-658
Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy (ngày 29 tháng Bảy -12 tháng Ba 1919) .....	661-664
Danh mục các văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính	665-670
Chú thích .....	671-767
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến .....	767-789
Bản chỉ dẫn tên người .....	790-833
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin .....	834-899

---

PHỤ BẢN

Ảnh V. I. Lê-nin — Tháng Mười 1918 .....	XXXII-1
Trang đầu bản thảo bài "Các đồng chí công nhân! hãy đi vào trận đánh cuối cùng, quyết định" của V. I. Lê-nin. — Nửa đầu tháng Tám 1918 .....	46-47
Trang thứ tư bản thảo của V. I. Lê-nin: "Thư gửi công nhân Mỹ". — Ngày 20 tháng Tám 1918 .....	61

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Sơ thảo đề cương quyết định về việc tuân thủ đúng pháp luật". — Ngày 2 tháng Mười một 1918	152-153
Bìa cuốn sách "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" có bút tích của V. I. Lê-nin. — 1918 .....	286-287
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Gửi Bộ dân ủy giáo dục quốc dân". — Tháng Hai 1919 .....	581

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRINH THỨC HUỠNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

MAI PHI NGA

Biên tập nội dung: NGUYỄN TUYẾT NGA

MAI THU HIỀN

NGUYỄN THÀNH TRUNG

NGUYỄN HỒNG MAI

Trình bày kỹ, mỹ thuật: ĐƯỜNG HỒNG MAI

Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính: HOÀNG THỊ NGA

Sửa bản in: BAN KINH ĐIỂN

Đọc sách mẫu: BAN KINH ĐIỂN

Mã số:  $\frac{3K2}{CTQG - 2005}$

---

In 1.000 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm, tại Công ty In & Văn hoá phẩm.  
Giấy phép xuất bản số: 19-429/CXB-QLXB, cấp ngày 30-3-2005.  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2005.